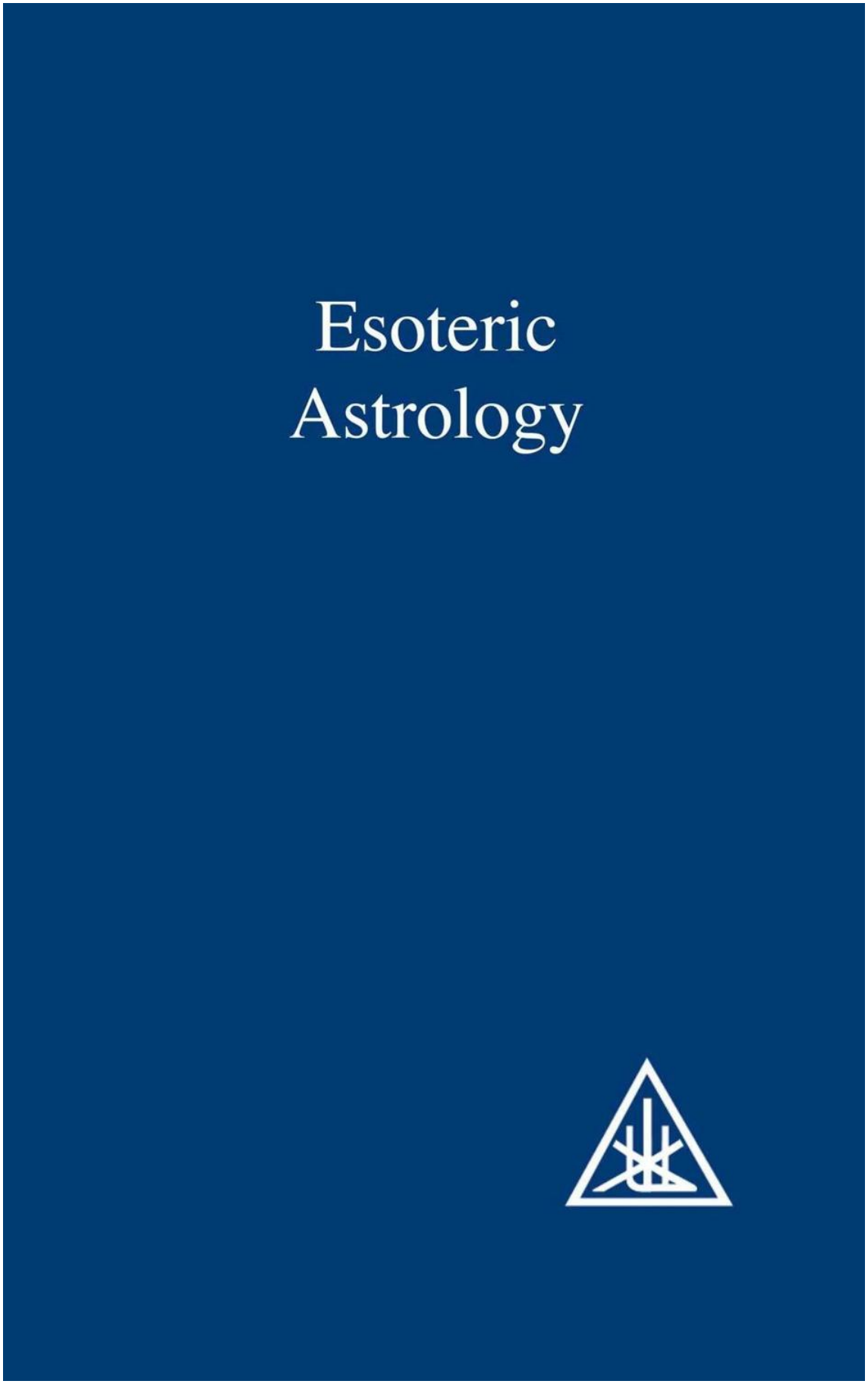
# Esoteric Astrology






ESOTERIC ASTROLOGY CHIÊM TINH HỌC NỘI MÔN

Volume III

A TREATISE ON THE SEVEN RAYS

by

ALICE A. BAILEY

Tập III

LUẬN VỀ BẢY CUNG

của

ALICE A. BAILEY

# EXTRACT FROM A STATEMENT BY THE TIBETAN — TRÍCH TỪ MỘT TUYÊN BỐ CỦA CHÂN SƯ TÂY TẠNG

Suffice it to say, that I am a Tibetan disciple of a certain degree, and this tells you but little, for all are disciples from the humblest aspirant up to, and beyond, the Christ Himself. I live in a physical body like other men, on the borders of Tibet, and at times (from the exoteric standpoint) preside over a large group of Tibetan lamas, when my other duties permit. It is this fact that has caused it to be reported that I am an abbot of this particular lamasery. Those associated with me in the work of the Hierarchy (and all true disciples are associated in this work) know me by still another name and office. A.A.B. knows who I am and recognises me by two of my names.

Chỉ cần nói rằng, tôi là một đệ tử người Tây Tạng ở một cấp độ nhất định, và điều này nói cho các bạn biết rất ít, vì tất cả đều là đệ tử từ người chí nguyện khiêm tốn nhất cho đến, và vượt lên trên, chính Đức Christ. Tôi sống trong một thể xác giống như những người khác, ở biên giới Tây Tạng, và đôi khi (theo quan điểm ngoại môn) chủ trì một nhóm lớn các lạt ma Tây Tạng, khi các nhiệm vụ khác của tôi cho phép. Chính sự thật này đã khiến người ta đồn rằng tôi là một tu viện trưởng của tu viện lạt ma này. Những người liên kết với tôi trong công việc của Thánh Đoàn (và tất cả các đệ tử chân chính đều liên kết trong công việc này) biết tôi qua một cái tên và chức vụ khác. A.A.B. biết tôi là ai và nhận ra tôi qua hai trong số các tên gọi của tôi.

I am a brother of yours, who has travelled a little longer upon the Path than has the average student, and has therefore incurred greater responsibilities. I am one who has wrestled and fought his way into a greater measure of light than has the aspirant who will read this article, and I must therefore act as a transmitter of the light, no matter what the cost. I am not an old man, as age counts among the teachers, yet I am not young or inexperienced. My work is to teach and spread the knowledge of the Ageless Wisdom wherever I can find a response, and I have been doing this for many years. I seek also to help the Master M. and the Master K.H. whenever opportunity offers, for I have been long connected with Them and with Their work. In all the above, I have told you much; yet at the same time I have told you nothing which would lead you to offer me that blind obedience and the foolish devotion which the emotional aspirant

Tôi là một huynh đệ của các bạn, người đã đi trên Đường Đạo lâu hơn một chút so với người đạo sinh trung bình, và do đó đã gánh vác những trách nhiệm lớn hơn. Tôi là một người đã phấn đấu và chiến đấu để tiến vào một mức độ ánh sáng lớn hơn so với người chí nguyện sẽ đọc bài viết này, và vì vậy tôi phải hành động như một người truyền dẫn ánh sáng, bất kể giá nào. Tôi không phải là một người già, theo cách tính tuổi tác của các huấn sư, tuy nhiên tôi không còn trẻ hay thiếu kinh nghiệm. Công việc của tôi là giảng dạy và truyền bá kiến thức về Minh Triết Ngàn Đời bất cứ nơi nào tôi có thể tìm thấy một sự đáp ứng, và tôi đã làm điều này trong nhiều năm. Tôi cũng tìm cách giúp đỡ Chân sư M. và Chân sư K.H. bất cứ khi nào có cơ hội, vì tôi đã liên kết lâu dài với Các Ngài và với công việc của Các Ngài. Trong tất cả những điều trên, tôi đã nói với các bạn nhiều điều; tuy nhiên đồng thời tôi chưa nói với các bạn điều gì có thể khiến các bạn dâng

offers to the Guru and Master Whom he is as yet unable to contact. Nor will he make that desired contact until he has transmuted emotional devotion into unselfish service to humanity-not to the Master.

hiến cho tôi sự vâng lời mù quáng và sự sùng tín ngu muội mà người chí nguyện đầy cảm xúc thường dâng lên cho Vị Guru và Chân sư Mà y chưa thể tiếp xúc. Y cũng sẽ không thực hiện được sự tiếp xúc mong muốn đó cho đến khi y chuyển hóa sự sùng tín đầy cảm xúc thành sự phụng sự vô kỷ vị tha cho nhân loại – chứ không phải cho Chân sư.

The books that I have written are sent out with no claim for their acceptance. They may, or may not, be correct, true and useful. It is for you to ascertain their truth by right practice and by the exercise of the intuition. Neither I nor A.A.B. is the least interested in having them acclaimed as inspired writings, or in having anyone speak of them (with bated breath) as being the work of one of the Masters. If they present truth in such a way that it follows sequentially upon that already offered in the world teachings, if the information given raises the aspiration and the will-to-serve from the plane of the emotions to that of the mind (the plane whereon the Masters can be found) then they will have served their purpose. If the teaching conveyed calls forth a response from the illumined mind of the worker in the world, and brings a flashing forth of his intuition, then let that teaching be accepted. But not otherwise. If the statements meet with eventual corroboration, or are deemed true under the test of the Law of Correspondences, then that is well and good. But should this not be so, let not the student accept what is said.

Những quyển sách mà tôi đã viết được đưa ra mà không đòi hỏi sự chấp nhận. Chúng có thể, hoặc có thể không, chính xác, đúng đắn và hữu ích. Việc xác minh sự thật của chúng bằng thực hành đúng đắn và bằng sự rèn luyện trực giác là tùy thuộc vào các bạn. Cả tôi và A.A.B. đều không quan tâm chút nào đến việc chúng được tung hô như những bài viết đầy cảm hứng, hay việc bất kỳ ai nói về chúng (với vẻ hết sức kính cẩn) như là công trình của một trong các Chân sư. Nếu chúng trình bày sự thật theo cách mà nó tiếp nối một cách tuần tự những gì đã được đưa ra trong các giáo lý thế giới, nếu thông tin được đưa ra nâng cao khát vọng và ý chí-phụng sự từ cõi cảm xúc lên cõi trí (cõi mà các Chân sư có thể được tìm thấy) thì chúng đã phục vụ mục đích của mình. Nếu giáo huấn được truyền tải gợi lên một sự đáp ứng từ thể trí được soi sáng của người hoạt động trên thế gian, và mang lại một sự lóe sáng của trực giác nơi y, thì hãy để giáo huấn đó được chấp nhận. Nhưng nếu không thì thôi. Nếu các tuyên bố nhận được sự chứng thực cuối cùng, hoặc được coi là đúng dưới sự kiểm chứng của Định luật Tương ứng, thì điều đó thật tốt. Nhưng nếu không phải như vậy, thì đạo sinh đừng chấp nhận những gì được nói.

AUGUST 1934

THÁNG TÁM 1934

# THE GREAT INVOCATION — ĐẠI KHẤN NGUYỆN

| | |
|---|---|
| From the point of Light within the Mind of God | Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế |
| Let light stream forth into the minds of men. | Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người |
| Let Light descend on Earth. | Cầu xin Ánh sáng giáng xuống trần gian |
| From the point of Love within the Heart of God | Từ điểm Tình thương trong Tâm Thượng đế |
| Let love stream forth into the hearts of men. | Cầu xin Tình thương tràn vào Tâm Con người |
| May Christ return to Earth. | Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian |
| From the centre where the Will of God is known | Từ Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế |
| Let purpose guide the little wills of men— | Cầu xin Thiên Ý dẫn dắt ý chí nhỏ bé của Con người |
| The purpose which the Masters know and serve. | Thiên Ý mà các Chân sư đều biết và phụng sự |
| From the centre which we call the race of men | Từ trung tâm mà chúng ta gọi là Loài người |
| Let the Plan of Love and Light work out. | Cầu xin Thiên Cơ của Tình thương và Ánh sáng được thực thi |
| And may it seal the door where evil dwells. | Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác |
| Let Light and Love and Power restore the Plan on Earth. | Cầu xin Ánh sáng, Tình thương và Quyền năng phục hồi Thiên cơ trên Trần gian |
| "The above Invocation or Prayer does not belong to any person or group but to all | "Bài Khấn Nguyện hay Lời Cầu Nguyện trên không thuộc về bất kỳ cá nhân hay nhóm |

Humanity. The beauty and the strength of this Invocation lies in its simplicity, and in its expression of certain central truths which all men, innately and normally, accept—the truth of the existence of a basic Intelligence to Whom we vaguely give the name of God; the truth that behind all outer seeming, the motivating power of the universe is Love; the truth that a great Individuality came to earth, called by Christians, the Christ, and embodied that love so that we could understand; the truth that both love and intelligence are effects of what is called the Will of God; and finally the self-evident truth that only through humanity itself can the Divine Plan work out."

ALICE A. BAILEY

nào mà thuộc về toàn thể Nhân loại. Vẻ đẹp và sức mạnh của bài Khấn Nguyện này nằm ở sự đơn giản của nó, và ở sự diễn đạt những chân lý cốt lõi nhất định mà tất cả mọi người, một cách bẩm sinh và bình thường, đều chấp nhận—chân lý về sự tồn tại của một Trí Thông Minh cơ bản mà chúng ta mơ hồ đặt tên là Thượng đế; chân lý rằng đằng sau mọi vẻ ngoài, động lực của vũ trụ là Tình Thương; chân lý rằng một Cá Thể vĩ đại đã đến trái đất, được người Kitô giáo gọi là Đức Christ, và hiện thân cho tình thương đó để chúng ta có thể hiểu được; chân lý rằng cả tình thương và trí thông minh đều là kết quả của cái được gọi là Ý Chí của Thượng đế; và cuối cùng là chân lý hiển nhiên rằng chỉ thông qua chính nhân loại, Thiên Cơ mới có thể thực hiện được."

ALICE A. BAILEY

# CHAPTER I - The Zodiac and the Rays — CHƯƠNG I - Hoàng đạo và các Cung

[3]

What I have to say first on this subject is entirely of a preliminary nature. I seek to lay the ground for a somewhat new approach—a far more esoteric approach—to the science of astrology. Certain things I may say will probably be regarded by the academic and uninspired astrologer as revolutionary, or as erroneous, as improbable or unprovable. As yet, however, astrology has not really proved itself to the world of thought and science, in spite of many definitely demonstrable successes. I would ask all of you, therefore, who read and study this section of *A Treatise on the Seven Rays* to bear in mind the above comments and to preserve a willingness to consider hypotheses and to make an effort to weigh a theory or suggestion and to test out conclusions over the course of a few years. If you can do this, there may come to you an awakening of the intuition which will translate modern astrology into something of real moment and significance to the world. It is intuitional astrology which must eventually supersede what is today called astrology, thus bringing about a return to the knowledge of that ancient science which related the constellations and our solar system, drew attention to the nature of the zodiac and informed humanity as to the basic interrelations [4] which govern and control the phenomenal and subjective worlds.

[3]

Điều đầu tiên tôi phải nói về đề tài này hoàn toàn có tính cách sơ bộ. Tôi tìm cách đặt nền tảng cho một lối tiếp cận phần nào mới—một lối tiếp cận nội môn hơn nhiều—đối với khoa học chiêm tinh. Một số điều tôi có thể nói có lẽ sẽ bị nhà chiêm tinh hàn lâm và thiếu cảm hứng xem là có tính cách cách mạng, hoặc sai lầm, hoặc khó tin hay không thể chứng minh. Tuy nhiên, cho đến nay, chiêm tinh học vẫn chưa thực sự tự chứng minh được với thế giới tư tưởng và khoa học, mặc dù có nhiều thành công rõ ràng có thể chứng minh được. Vì vậy, tôi xin tất cả các bạn, những người đọc và nghiên cứu phần này của *Luận về Bảy Cung*, hãy ghi nhớ những nhận xét trên và giữ một thiện chí xem xét các giả thuyết, cũng như nỗ lực cân nhắc một lý thuyết hay một gợi ý và kiểm nghiệm các kết luận trong suốt vài năm. Nếu các bạn có thể làm được điều này, có thể sẽ đến với các bạn một sự thức tỉnh của trực giác, điều sẽ chuyển dịch chiêm tinh học hiện đại thành một điều gì đó có tầm quan trọng và thâm nghĩa thực sự đối với thế giới. Chính chiêm tinh học trực giác rốt cuộc phải thay thế điều ngày nay được gọi là chiêm tinh học, nhờ đó mang lại sự trở về với tri thức của khoa học cổ xưa ấy, khoa học đã liên hệ các chòm sao với hệ mặt trời của chúng ta, đã lưu ý đến bản chất của hoàng đạo và đã thông báo cho nhân loại về những tương quan căn bản [4] chi phối và kiểm soát các thế giới hiện tượng và chủ quan.

## 1. Three Basic Statements. — 1. Ba Mệnh đề Căn bản.

The statement is frequently made that astrology is an exact science but that is far from correct in spite of the many mathematical computations. Astrology is based, curiously enough, upon illusion for, as well you know, the zodiac is naught but the imaginary path of the sun through the heavens, and this as it appears from the standpoint of our totally insignificant planet. The sun is not, as stated, in any sign of the zodiac. It simply appears to be so as it passes between our little sphere, the Earth, and the constellations at any particular time or season.

Người ta thường nói rằng chiêm tinh học là một khoa học chính xác, nhưng điều đó hoàn toàn không đúng mặc dù có nhiều phép tính toán học. Thật kỳ lạ, chiêm tinh học được đặt nền trên ảo tưởng vì, như các bạn đều biết rõ, hoàng đạo chẳng qua chỉ là đường đi tưởng tượng của mặt trời qua bầu trời, và điều này là như thế khi nhìn từ quan điểm của hành tinh hoàn toàn không đáng kể của chúng ta. Mặt trời không ở trong bất kỳ dấu hiệu nào của hoàng đạo như người ta nói. Nó chỉ có vẻ như vậy khi đi qua giữa khối cầu nhỏ bé của chúng ta, Trái Đất, và các chòm sao vào bất kỳ thời điểm hay mùa nào đó.

In ancient days it was believed that the earth was the centre of the solar system and that around it revolved the sun and all the other planets. This was the exoteric knowledge and position, though not the esoteric understanding. Later, when further discoveries brought more light to the human mind, our planet was decentralised and the truth was more clearly seen, though much remains as yet to be discovered and may even be of as revolutionary a nature. From certain astrological angles, a similar process of decentralisation must take place and the solar system must no longer be regarded as a point around which the zodiac revolves or through which the sun passes in its great cycle of approximately 25,000 years. Astrologers with insight may deny that this is the commonly accepted attitude. Yet—for purposes of clarity and in connection with the general public—the inference is permitted and accepted by the ignorant. Upon this theory anent the zodiac rests very largely what we call the Great Illusion, and I would have [5] you bear this in mind as you study with me the newer approaches of this

Vào thời cổ xưa, người ta tin rằng trái đất là trung tâm của hệ mặt trời và mặt trời cùng tất cả các hành tinh khác quay quanh nó. Đó là tri thức và lập trường công truyền, dù không phải là sự thấu hiểu nội môn. Về sau, khi những khám phá sâu hơn mang thêm ánh sáng đến cho trí tuệ con người, hành tinh của chúng ta không còn được đặt ở vị trí trung tâm và chân lý được thấy rõ hơn, dù vẫn còn nhiều điều chưa được khám phá và thậm chí có thể mang tính cách mạng tương tự. Từ một số góc độ chiêm tinh, một tiến trình tương tự nhằm bỏ vị trí trung tâm ấy phải diễn ra và hệ mặt trời không còn được xem như một điểm mà quanh đó hoàng đạo quay, hay qua đó mặt trời đi trong chu kỳ lớn khoảng 25.000 năm của nó. Những nhà chiêm tinh có khả năng thấu hiểu có thể phủ nhận rằng đây là thái độ thường được chấp nhận. Tuy vậy—vì mục đích minh bạch và liên quan đến công chúng nói chung—sự suy diễn ấy vẫn được cho phép và được người thiếu hiểu biết chấp nhận. Chính trên lý thuyết này liên quan đến hoàng đạo mà phần lớn cái chúng ta gọi là Đại Ảo Tưởng được đặt nền, và tôi muốn [5] các bạn ghi

greatest and oldest of all the sciences. Astrology is a science which must be restored to its original beauty and truth before the world can gain a truer perspective and a more just and accurate appreciation of the divine Plan, as it is expressed at this time through the Wisdom of the Ages.

nhớ điều này khi cùng tôi nghiên cứu những lối tiếp cận mới hơn của khoa học lớn lao và cổ xưa nhất trong mọi khoa học. Chiêm tinh học là một khoa học phải được phục hồi về vẻ đẹp và chân lý nguyên thủy của nó trước khi thế giới có thể đạt được một viễn cảnh chân thực hơn và một sự đánh giá công bằng, chính xác hơn về Thiên Cơ thiêng liêng, như nó được biểu lộ vào thời điểm này qua minh triết của các thời đại.

The second statement which I would make is that astrology is *essentially* the purest presentation of occult truth in the world at this time, because it is the science which deals with those conditioning and governing energies and forces which play through and upon the whole field of space and all that is found within that field. When this fact is grasped and the sources of those energies are better comprehended and the nature of the field of space is correctly understood, we shall then see a far wider and at the same time a more closely related horizon; the relationships between individual, planetary, systemic and cosmic entities will be grasped, and we shall then begin to live scientifically. It is this scientific living which it is the immediate purpose of astrology to bring about.

Mệnh đề thứ hai mà tôi muốn nêu ra là chiêm tinh học *về bản chất* là sự trình bày thuần khiết nhất của chân lý huyền bí trên thế giới vào lúc này, bởi vì đó là khoa học xử lý những năng lượng và mãnh lực điều kiện hóa và chi phối, những thứ vận hành xuyên qua và trên toàn bộ trường không gian cùng mọi điều được tìm thấy trong trường ấy. Khi sự kiện này được nắm bắt và các nguồn của những năng lượng ấy được hiểu rõ hơn, và bản chất của trường không gian được hiểu đúng đắn, khi đó chúng ta sẽ thấy một chân trời rộng lớn hơn nhiều mà đồng thời lại liên hệ chặt chẽ hơn; các mối tương quan giữa những thực thể cá nhân, hành tinh, thái dương hệ và vũ trụ sẽ được nắm bắt, và khi đó chúng ta sẽ bắt đầu sống một cách khoa học. Chính lối sống khoa học này là điều mà mục đích trước mắt của chiêm tinh học nhằm mang lại.

At present, the position of the average believer in astrology is that he is an individual of importance (at least to himself), that he is living on that important planet, the Earth (important to humanity), and that, through astrology, he can discover his destiny and know what he ought to do. In making this comment, I do not refer to those few astrologers who possess real esoteric knowledge. They are few in number indeed, and only a handful of them are to be found practising at this time. The modern

Hiện nay, lập trường của người tin vào chiêm tinh học trung bình là y là một cá nhân quan trọng (ít nhất là đối với chính y), rằng y đang sống trên hành tinh quan trọng ấy là Trái Đất (quan trọng đối với nhân loại), và rằng thông qua chiêm tinh học, y có thể khám phá số phận của mình và biết mình nên làm gì. Khi đưa ra nhận xét này, tôi không nói đến số ít nhà chiêm tinh sở hữu tri thức nội môn thực sự. Quả thật họ rất ít, và chỉ có một nhúm nhỏ trong số họ đang hành nghề vào lúc này. Nhà nghiên cứu hiện

investigator likes to believe that on him impinge and through him flow all those energies which come from the sign in which the sun "finds" itself at the time of his birth. He regards himself [6] also as responsive to the forces of the various planets as they govern the houses in his horoscope and he believes that his life trends and circumstances are thus determined. This makes him feel himself to be a factor of isolated importance. Modern interpretations fail to emphasise the importance of the rising sign (the ascendant) and this has been due to the fact that few have been as yet ready to function as souls; small allowance has been made for the energies which play upon our planet all the time from other constellations or from the many "hidden" planets. Of these, the Ageless Wisdom claims that there are around seventy in our solar system.

đại thích tin rằng mọi năng lượng đến từ dấu hiệu mà mặt trời "ở trong" vào lúc sinh của y đều tác động lên y và chảy qua y. Y cũng xem mình [6] là đáp ứng với các mãnh lực của những hành tinh khác nhau khi chúng cai quản các nhà trong lá số chiêm tinh của y, và y tin rằng các xu hướng đời sống cùng hoàn cảnh của mình do đó được quyết định. Điều này khiến y cảm thấy mình là một yếu tố có tầm quan trọng cô lập. Những diễn giải hiện đại không nhấn mạnh tầm quan trọng của dấu hiệu mọc (ascendant), và điều này là do cho đến nay ít người sẵn sàng hoạt động như những linh hồn; người ta cũng chỉ dành rất ít chỗ cho những năng lượng luôn luôn tác động lên hành tinh chúng ta từ các chòm sao khác hay từ nhiều hành tinh "ẩn giấu". Về những hành tinh này, Minh Triết Ngàn Đời khẳng định rằng có khoảng bảy mươi trong hệ mặt trời của chúng ta.

I desire to give you a truer and more accurate picture. This has now become possible because group awareness, group relations and group integrity are coming to the fore in the human consciousness. As this takes place, the personality which is individual, separative and self-centred will recede increasingly into the background, and the soul, non-separative, group conscious and inclusive, will come more and more to the fore. Interest, therefore, in the individual horoscope will gradually die out, and increasingly the planetary, the systemic and the universal picture will stand out in the awareness of the individual; he will then regard himself only as an integral part of a far more important whole and his world group will interest him far more than himself, as an individual.

Tôi mong muốn trao cho các bạn một bức tranh chân thực và chính xác hơn. Điều này nay đã trở nên khả hữu vì ý thức nhóm, các tương quan nhóm và tính toàn vẹn của nhóm đang nổi lên trong tâm thức nhân loại. Khi điều này diễn ra, phàm ngã vốn cá biệt, phân ly và tập trung vào bản thân sẽ ngày càng lùi vào hậu cảnh, còn linh hồn, không phân ly, có ý thức nhóm và bao gồm, sẽ ngày càng tiến ra tiền cảnh. Vì vậy, mối quan tâm đến lá số cá nhân sẽ dần dần tàn lụi, và ngày càng nhiều hơn bức tranh hành tinh, thái dương hệ và vũ trụ sẽ nổi bật trong nhận thức của cá nhân; khi đó y sẽ chỉ xem mình như một phần toàn vẹn của một toàn thể quan trọng hơn nhiều, và nhóm thế giới của y sẽ khiến y quan tâm hơn bản thân mình với tư cách một cá nhân.

I shall not, therefore, deal with the subject of esoteric astrology from the standpoint of the

Vì vậy, tôi sẽ hoàn toàn không đề cập đến đề tài chiêm tinh học nội môn từ quan điểm

horoscope at all. Universal relationships, the interplay of energies, the nature of what lies behind the Great Illusion, the deluding "Appearances of things as they are," and the destiny of our planet, of the kingdoms in nature and of humanity as a whole—these will constitute the major part of our theme.

[7]

It is immaterial to me whether modern astrologers accept or reject these presented ideas. I will endeavour to give you certain facts as the Hierarchy recognises them; I will indicate, if I can, the subjective realities of which the outer illusion is but the phenomenal appearance, conditioned by men's thoughts throughout the ages; I will emphasise the fact of *the livingness* of the Sources from which all the energies and forces which play upon our planet flow and emanate; I will endeavour, above all else, to demonstrate to you that all-pervading unity and that underlying synthesis which is the basis of all religions and of all the many transmitted forces; I will seek to remove you, as individuals, from out of the centre of your own stage and consciousness and—without depriving you of individuality and of self-identity—yet show you how you are part of a greater whole of which you can become consciously aware when you can function as souls, but of which you are today unconscious, or at least only registering and sensing the inner reality in which you live and move and have your being.

This brings me to the third statement, which is so basic and fundamental that I would ask you to pause and contemplate it, even though you grasp not its full

của lá số cá nhân. Những tương quan phổ quát, sự tương tác của các năng lượng, bản chất của điều nằm sau Đại Ảo Tưởng, những "Vẻ ngoài của sự vật như chúng là" đầy mê hoặc, và số phận của hành tinh chúng ta, của các giới trong thiên nhiên và của toàn thể nhân loại—đó sẽ là phần chính của chủ đề chúng ta.

[7]

Đối với tôi, việc các nhà chiêm tinh hiện đại chấp nhận hay bác bỏ những ý tưởng được trình bày này là điều không quan trọng. Tôi sẽ cố gắng trao cho các bạn một số sự kiện như Thánh Đoàn nhìn nhận; tôi sẽ chỉ ra, nếu có thể, những thực tại chủ quan mà ảo tưởng bên ngoài chỉ là vẻ ngoài hiện tượng, được điều kiện hóa bởi tư tưởng của con người qua các thời đại; tôi sẽ nhấn mạnh sự kiện về *tính sống động* của các Nguồn mà từ đó mọi năng lượng và mãnh lực tác động lên hành tinh chúng ta tuôn chảy và phát xạ; trên hết, tôi sẽ cố gắng chứng minh cho các bạn sự hợp nhất thấm khắp ấy và sự tổng hợp nền tảng ấy vốn là cơ sở của mọi tôn giáo và của mọi mãnh lực được truyền dẫn; tôi sẽ tìm cách đưa các bạn, với tư cách những cá nhân, ra khỏi trung tâm của sân khấu và tâm thức riêng của mình và—không tước đi tính cá biệt và bản sắc tự thân của các bạn—vẫn cho các bạn thấy rằng các bạn là một phần của một toàn thể lớn hơn mà các bạn có thể trở nên ý thức một cách hữu thức khi các bạn có thể hoạt động như những linh hồn, nhưng ngày nay các bạn chưa ý thức được, hoặc ít nhất chỉ mới ghi nhận và cảm nhận thực tại nội tại mà trong đó các bạn sống, vận động và hiện hữu.

Điều này đưa tôi đến mệnh đề thứ ba, mệnh đề căn bản và nền tảng đến mức tôi xin các bạn hãy dừng lại và suy ngẫm về nó, dù các bạn chưa nắm được hết những hàm ý của

implications as yet. The Ancient Wisdom teaches that "space is an entity." It is with the life of this entity and with the forces and energies, the impulses and the rhythms, the cycles and the times and seasons that esoteric astrology deals. H.P.B. stated this in *The Secret Doctrine*. I would remind you that there is an astrological key to *The Secret Doctrine* which cannot yet be given in completeness. I can, however, give you some hints and suggest some lines of approach, and these, if carried in the consciousness of the illumined astrologers, may enable one of them at a later date to discover that key and then—turning it on behalf of humanity—[8] reveal the fourth great fundamental of the Ageless Wisdom of which three are already given in the proem of *The Secret Doctrine*.

nó. Minh Triết Cổ xưa dạy rằng "không gian là một thực thể." Chính với sự sống của thực thể này, và với các mãnh lực và năng lượng, các xung lực và nhịp điệu, các chu kỳ và các thời kỳ cùng mùa mà Chiêm Tinh Học Nội Môn xử lý. H.P.B. đã phát biểu điều này trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Tôi xin nhắc các bạn rằng có một chìa khóa chiêm tinh cho *Giáo Lý Bí Nhiệm* mà hiện nay chưa thể được trao ra một cách trọn vẹn. Tuy nhiên, tôi có thể đưa ra cho các bạn một vài gợi ý và đề nghị một số đường hướng tiếp cận, và những điều này, nếu được giữ trong tâm thức của các nhà chiêm tinh được soi sáng, có thể giúp một người trong số họ vào một ngày sau này khám phá ra chìa khóa ấy và rồi—xoay nó vì lợi ích của nhân loại—[8] mặc khải nền tảng lớn thứ tư của Minh Triết Ngàn Đời, trong đó ba nền tảng đã được nêu ra trong lời mở đầu của *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

Space is an entity and the entire "vault of heaven" (as it has been poetically called) is the phenomenal appearance of that entity. You will note that I did not say the material appearance, but the phenomenal appearance. Speculation about the nature, the history and identity of that entity is useless and of no value. Some dim idea, providing analogy even when eluding specifications, might be gained if you will endeavour to think of the human family, the fourth kingdom in nature, as an entity, as constituting a single unit, expressing itself through the many diversified forms of man. You, as an individual, are an integral part of humanity, yet you lead your own life, you react to your own impressions, you respond to exterior influences and impacts, and in your turn you emanate influences, send forth some form of character radiation and express some quality or qualities. You thereby, and in some measure, affect your environment and those whom you contact. Yet all the while you remain part of a

Không gian là một thực thể và toàn bộ "vòm trời" (như nó đã được gọi một cách thi vị) là vẻ ngoài hiện tượng của thực thể ấy. Các bạn sẽ lưu ý rằng tôi không nói là vẻ ngoài vật chất, mà là vẻ ngoài hiện tượng. Sự suy đoán về bản chất, lịch sử và căn tính của thực thể ấy là vô ích và không có giá trị. Một ý niệm mờ nhạt, cung cấp sự tương đồng ngay cả khi lẩn tránh sự xác định cụ thể, có thể đạt được nếu các bạn cố gắng nghĩ về gia đình nhân loại, giới thứ tư trong thiên nhiên, như một thực thể, như cấu thành một đơn vị duy nhất, tự biểu hiện qua nhiều hình tướng đa dạng của con người. Các bạn, với tư cách một cá nhân, là một phần toàn vẹn của nhân loại, tuy nhiên các bạn sống cuộc đời riêng của mình, phản ứng với những ấn tượng riêng của mình, đáp ứng với những ảnh hưởng và tác động từ bên ngoài, và đến lượt mình các bạn phát xạ những ảnh hưởng, phát ra một dạng bức xạ tính cách nào đó và biểu lộ một phẩm tính hay nhiều phẩm tính. Nhờ đó, và ở một mức độ nào đó, các bạn ảnh hưởng đến môi trường của mình và những người

phenomenal entity to which we give the name of *humanity*. Now extend this idea to a greater phenomenal entity, the solar system. This entity is itself an integral part of a still greater life which is expressing Itself through seven solar systems, of which ours is one. If you can grasp this idea, a vague picture of a great underlying esoteric truth will emerge into your consciousness. It is the life and the influence, the radiations and emanations of this entity, and their united effect on our planetary life, the kingdoms in nature and the unfolding human civilizations, which we shall have briefly to consider.

các bạn tiếp xúc. Tuy nhiên, trong suốt thời gian ấy các bạn vẫn là một phần của một thực thể hiện tượng mà chúng ta gọi là *nhân loại*. Giờ đây hãy mở rộng ý tưởng này đến một thực thể hiện tượng lớn hơn, là hệ mặt trời. Thực thể này tự nó là một phần toàn vẹn của một Sự sống còn lớn hơn nữa, Đấng đang biểu lộ Chính Ngài qua bảy hệ mặt trời, trong đó hệ của chúng ta là một. Nếu các bạn có thể nắm được ý tưởng này, một bức tranh mơ hồ về một chân lý nội môn lớn lao nền tảng sẽ hiện ra trong tâm thức các bạn. Chính sự sống và ảnh hưởng, các bức xạ và phát xạ của thực thể này, cùng hiệu quả hợp nhất của chúng trên sự sống hành tinh của chúng ta, các giới trong thiên nhiên và các nền văn minh nhân loại đang khai mở, là điều mà chúng ta sẽ phải xem xét một cách vắn tắt.

The subject is so vast that I have been faced with the problem of the best method whereby to handle it. I decided [9] on brevity, the concise statement of facts (facts to those of us who are working on the inner side of life, but which must rightly be only hypotheses to you) and the avoidance of detail and of detailed discussion. We will endeavour to work from the universal to the particular and from the general to the specific, but our emphasis will always be on the universal and the general, and not upon the particular and specific. It will rest with those of you who are students of astrology to make due application of the truth to the specific. It is definitely in this connection that modern astrology has gone astray. It has reversed the true and right procedure and has laid the emphasis upon the specific and particular, upon the personal horoscope and the individual destiny, and has not laid the emphasis upon the great energies and their Source. These sources are ultimately responsible for the manifestation of the

Đề tài này quá bao la đến nỗi tôi đã phải đối diện với vấn đề về phương pháp tốt nhất để xử lý nó. Tôi đã quyết định [9] chọn sự ngắn gọn, phát biểu súc tích các sự kiện (là sự kiện đối với chúng tôi, những người đang làm việc ở mặt bên trong của sự sống, nhưng đối với các bạn thì đúng ra chỉ nên là giả thuyết) và tránh chi tiết cùng thảo luận chi tiết. Chúng ta sẽ cố gắng đi từ phổ quát đến cá biệt và từ tổng quát đến cụ thể, nhưng sự nhấn mạnh của chúng ta sẽ luôn đặt trên cái phổ quát và cái tổng quát, chứ không phải trên cái cá biệt và cái cụ thể. Việc áp dụng chân lý ấy vào cái cụ thể một cách thích đáng sẽ tùy thuộc vào những ai trong các bạn là đạo sinh của chiêm tinh học. Chính trong mối liên hệ này mà chiêm tinh học hiện đại đã đi lạc hướng. Nó đã đảo ngược thủ tục chân chính và đúng đắn, và đã đặt sự nhấn mạnh lên cái cụ thể và cá biệt, lên lá số cá nhân và số phận cá nhân, mà không đặt sự nhấn mạnh lên các năng lượng lớn lao và Nguồn của chúng. Những nguồn này rốt cuộc chịu trách nhiệm cho sự biểu hiện của

specific. This position and presentation of truth must be altered.

cái cụ thể. Lập trường và cách trình bày chân lý này phải được thay đổi.

In esoteric astrology we are, therefore, dealing with the Life and Lives which inform the "points of light" within the universal Life. Constellations, solar systems, planets, kingdoms in nature and microscopic man are all of them the result of the activity and the manifestation of energy of certain Lives whose cycle of expression and whose infinite purposes lie outside the comprehension of the most advanced and illumined minds on our planet.

Vì vậy, trong Chiêm Tinh Học Nội Môn, chúng ta đang xử lý Sự sống và các sự sống đang thấm nhuần những "điểm ánh sáng" bên trong Sự sống phổ quát. Các chòm sao, các hệ mặt trời, các hành tinh, các giới trong thiên nhiên và con người vi mô đều là kết quả của hoạt động và sự biểu hiện năng lượng của một số Sự sống mà chu kỳ biểu lộ và những mục đích vô hạn của Các Ngài nằm ngoài sự lĩnh hội của những trí tuệ tiến bộ và được soi sáng nhất trên hành tinh chúng ta.

The next point for each of you to grasp is the fact that the ether of space is the field in and through which the energies from the many originating Sources play. We are, therefore, concerned with the etheric body of the planet, of the solar system, and of the seven solar systems of which our system is one, as well as with the general and vaster etheric body of the universe in which we are located. I employ the word "located" here with deliberation and because [10] of the inferences to which it leads. This vaster field, as well as the smaller and more localised fields, provides the medium of transmission for all the energies which play upon and through our solar system, our planetary spheres and all forms of life upon those spheres. It forms one unbroken field of activity in constant ceaseless motion—an eternal medium for the exchange and transmission of energies.

Điểm tiếp theo mà mỗi người trong các bạn cần nắm bắt là sự kiện rằng dĩ thái của không gian là trường trong đó và xuyên qua đó các năng lượng từ nhiều Nguồn khởi nguyên vận hành. Vì vậy, chúng ta quan tâm đến thể dĩ thái của hành tinh, của hệ mặt trời, và của bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một, cũng như đến thể dĩ thái tổng quát và bao la hơn của vũ trụ trong đó chúng ta được định vị. Tôi dùng từ "được định vị" ở đây một cách có chủ ý và bởi vì [10] những hàm ý mà nó dẫn đến. Trường lớn hơn này, cũng như những trường nhỏ hơn và cục bộ hơn, cung cấp môi trường truyền dẫn cho mọi năng lượng tác động lên và xuyên qua hệ mặt trời của chúng ta, các khối cầu hành tinh của chúng ta và mọi hình tướng sự sống trên những khối cầu ấy. Nó tạo thành một trường hoạt động liên tục không gián đoạn trong chuyển động không ngừng nghỉ—một môi trường vĩnh cửu cho sự trao đổi và truyền dẫn các năng lượng.

In connection with this, and in order more correctly to understand, it will be useful to study individual man; in this way we can arrive at a faint comprehension of the basic and underlying truth. Students should never forget the Law of Analogy as an interpretive

Liên quan đến điều này, và để hiểu đúng hơn, sẽ hữu ích nếu nghiên cứu con người cá nhân; bằng cách này chúng ta có thể đạt đến một sự lĩnh hội mờ nhạt về chân lý căn bản và nền tảng. Các đạo sinh không bao giờ nên quên định luật tương đồng như một tác

agency. Esotericism teaches (and modern science is rapidly arriving at the same conclusion) that underlying the physical body and its comprehensive and intricate system of nerves is a vital or etheric body which is the counterpart and the true form of the outer and tangible phenomenal aspect. It is likewise the medium for the transmission of force to all parts of the human frame and the agent of the indwelling life and consciousness. It determines and conditions the physical body, for it is itself the repository and the transmitter of energy from the various subjective aspects of man and also from the environment in which man (both inner and outer man) finds himself.

nhân diễn giải. Huyền bí học dạy (và khoa học hiện đại đang nhanh chóng đi đến cùng một kết luận) rằng nằm dưới thể xác và hệ thần kinh bao quát, phức tạp của nó là một thể sinh lực hay thể dĩ thái, vốn là đối phần và là hình tướng chân thực của phương diện hiện tượng bên ngoài và hữu hình. Nó cũng là môi trường truyền dẫn mãnh lực đến mọi phần của cơ thể con người và là tác nhân của sự sống và tâm thức nội tại. Nó quyết định và tác động lên thể xác, vì chính nó là kho chứa và là kẻ truyền dẫn năng lượng từ các phương diện chủ quan khác nhau của con người và cũng từ môi trường mà con người (cả con người bên trong lẫn bên ngoài) đang ở trong đó.

Two other points should here be added. First: the individual etheric body is not an isolated and separated human vehicle but is, in a peculiar sense, an integral part of the etheric body of that entity which we have called the human family; this kingdom in nature, through its etheric body, is an integral part of the planetary etheric body; the planetary etheric body is not separated off from the etheric bodies of other planets but all of them in their totality, along with the etheric body of the sun constitute the etheric [11] body of the solar system. This is related to the etheric bodies of the six solar systems which, with ours, form a cosmic unity and into these pour energies and forces from certain great constellations. The field of space is etheric in nature and its vital body is composed of the totality of etheric bodies of all constellations, solar systems and planets which are found therein. Throughout this cosmic golden web there is a constant circulation of energies and forces and this constitutes the scientific basis of the astrological theories. Just as the forces of the planet and of the inner spiritual man (to mention only one factor among many) pour

Ở đây nên thêm hai điểm nữa. Thứ nhất: thể dĩ thái cá nhân không phải là một vận cụ nhân loại cô lập và tách biệt mà, theo một nghĩa đặc biệt, là một phần toàn vẹn của thể dĩ thái của thực thể mà chúng ta gọi là gia đình nhân loại; giới này trong thiên nhiên, thông qua thể dĩ thái của nó, là một phần toàn vẹn của thể dĩ thái hành tinh; thể dĩ thái hành tinh không tách rời khỏi các thể dĩ thái của những hành tinh khác mà tất cả chúng trong tổng thể của mình, cùng với thể dĩ thái của mặt trời, cấu thành thể dĩ thái [11] của hệ mặt trời. Điều này liên hệ với các thể dĩ thái của sáu hệ mặt trời mà cùng với hệ của chúng ta tạo thành một hợp nhất vũ trụ, và vào trong đó các năng lượng và mãnh lực từ một số chòm sao lớn lao tuôn đổ vào. Trường không gian có bản chất dĩ thái và thể sinh lực của nó được cấu thành bởi tổng thể các thể dĩ thái của mọi chòm sao, hệ mặt trời và hành tinh được tìm thấy trong đó. Khắp mạng lưới vàng vũ trụ này có một sự lưu thông liên tục của các năng lượng và mãnh lực, và điều này tạo thành cơ sở khoa học của các lý thuyết chiêm tinh. Cũng như các mãnh lực của hành tinh và của con người tinh thần nội tại (chỉ nêu một yếu tố trong

through the etheric body of the individual man upon the physical plane, and condition his outer expression, activities, and qualities, so do the varying forces of the universe pour through every part of the etheric body of that entity we call *space* and condition and determine the outer expression, the activities and qualities of every form found within the cosmic periphery.

nhiều yếu tố) tuôn qua thể dĩ thái của con người cá nhân trên cõi hồng trần và tác động lên sự biểu lộ bên ngoài, các hoạt động và phẩm tính của y, thì các mãnh lực khác nhau của vũ trụ cũng tuôn qua mọi phần của thể dĩ thái của thực thể mà chúng ta gọi là *không gian* và tác động lên, quyết định sự biểu lộ bên ngoài, các hoạt động và phẩm tính của mọi hình tướng được tìm thấy trong chu vi vũ trụ.

The second point I would make is that within the human etheric body there are to be found seven major force centres which are in the nature of distributing agencies and electrical batteries, providing dynamic force and qualitative energy to the man; they produce definite effects upon his outer physical manifestation. Through their constant activity his quality appears, his ray tendencies begin to emerge and his point in evolution is clearly indicated.

Điểm thứ hai tôi muốn nêu ra là trong thể dĩ thái con người có thể tìm thấy bảy trung tâm mãnh lực chính, vốn có bản chất là những cơ quan phân phối và những bình điện, cung cấp mãnh lực động và năng lượng phẩm tính cho con người; chúng tạo ra những hiệu quả xác định trên sự biểu hiện thể xác bên ngoài của y. Qua hoạt động liên tục của chúng, phẩm tính của y xuất hiện, các khuynh hướng cung của y bắt đầu nổi lên và điểm tiến hoá của y được chỉ ra rõ ràng.

This "control of form through a septenate of energies" (as it is defined in the *Old Commentary*) is an unalterable rule in the inner government of our universe and of our particular solar system, as well as in the case of individual man. There are, for instance, in our solar system, seven sacred planets which correspond to the seven individual force centres in man, the seven solar systems, of which [12] our solar system is one, and in their turn the seven energy centres of the One to Whom I have referred in my other books as the One About Whom Naught Can Be Said.

"Sự kiểm soát hình tướng thông qua một bộ bảy năng lượng" này (như được định nghĩa trong *Cổ Luận*) là một quy luật bất biến trong sự quản trị bên trong của vũ trụ chúng ta và của hệ mặt trời đặc thù của chúng ta, cũng như trong trường hợp con người cá nhân. Chẳng hạn, trong hệ mặt trời của chúng ta có bảy hành tinh thiêng liêng tương ứng với bảy trung tâm mãnh lực cá nhân nơi con người, bảy hệ mặt trời mà trong đó [12] hệ mặt trời của chúng ta là một, và đến lượt chúng là bảy trung tâm năng lượng của Đấng mà tôi đã đề cập trong các sách khác của tôi như là Đấng Bất Khả Tư Nghị.

Much has been given in the occult books of which the average astrologer remains profoundly unaware. It is essential that he learns to think in larger Wholes and to be more deeply concerned with the emanating

Nhiều điều đã được trao ra trong các sách huyền bí mà nhà chiêm tinh trung bình vẫn hoàn toàn không biết đến. Điều thiết yếu là y phải học cách suy nghĩ trong những Toàn thể lớn hơn và quan tâm sâu sắc hơn đến các

Sources and with the eternal persistent Causes than with the effects of these Sources upon that ephemeral creation, a human being and his temporary existence upon a most unimportant planet. As he seeks to do this, he will discover for himself the signs of the essential divinity of man—a divinity which is to be found in the infinite grasp of man's consciousness when illumined by the light of the soul and in his power to project his thought into the consciousness of those manifold Lives Whose "energetic movements" he must perforce share because his small modicum of energy is an integral part of Theirs.

Nguồn phát xạ và các Nguyên nhân vĩnh cửu bền bỉ hơn là đến các hiệu quả của những Nguồn ấy trên tạo vật phù du kia, một con người và sự tồn tại tạm thời của y trên một hành tinh hết sức không quan trọng. Khi y tìm cách làm điều này, y sẽ tự mình khám phá ra những dấu hiệu của thiên tính cốt yếu nơi con người—một thiên tính được tìm thấy trong tầm nắm vô hạn của tâm thức con người khi được soi sáng bởi ánh sáng của linh hồn và trong quyền năng của y để phóng tư tưởng của mình vào tâm thức của những Sự sống đa tạp mà y buộc phải chia sẻ "những chuyển động năng lượng" của Các Ngài bởi vì phần năng lượng nhỏ bé của y là một phần toàn vẹn của năng lượng Các Ngài.

There is one aspect of energy for which the modern astrologer makes very little allowance, and yet it is of paramount importance. This is the energy which emanates from or radiates from the Earth itself. Living as all human beings do upon the surface of the Earth and being, therefore, projected into the etheric body of the planet (for the reason that "man stands erect") man's body is at all times bathed in the emanations and the radiations of our Earth and in the integral quality of our planetary Logos as He sends forth and transmits energy within His planetary environment. Astrologers have always emphasised the incoming influences and energies as they beat upon and play through our little planet, but they have omitted to take into adequate consideration the emanating qualities and forces which are the contribution of our Earth's etheric [13] body to the larger whole. This we will consider later, but I felt the necessity of calling your attention to it at this time.

Có một phương diện của năng lượng mà nhà chiêm tinh hiện đại rất ít lưu ý đến, tuy nhiên nó lại có tầm quan trọng tối thượng. Đó là năng lượng phát ra hay bức xạ từ chính Trái Đất. Vì tất cả nhân loại đều sống trên bề mặt Trái Đất và do đó được phóng vào thể dĩ thái của hành tinh (vì lý do là "con người đứng thẳng"), thân thể của con người luôn luôn được tắm trong các phát xạ và bức xạ của Trái Đất chúng ta và trong phẩm tính toàn vẹn của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta khi Ngài phát ra và truyền dẫn năng lượng trong môi trường hành tinh của Ngài. Các nhà chiêm tinh luôn luôn nhấn mạnh những ảnh hưởng và năng lượng đi vào khi chúng đập vào và vận hành xuyên qua hành tinh nhỏ bé của chúng ta, nhưng họ đã bỏ sót việc xem xét đầy đủ các phẩm tính và mãnh lực phát xạ là phần đóng góp của thể dĩ thái [13] của Trái Đất chúng ta vào toàn thể lớn hơn. Chúng ta sẽ xem xét điều này sau, nhưng tôi cảm thấy cần phải lưu ý các bạn đến nó vào lúc này.

Another point which should here be noted is that the influence of the moon is purely

Một điểm khác cần được lưu ý ở đây là ảnh hưởng của mặt trăng thuần túy có tính biểu

symbolic in nature and in effect and is simply the result of ancient thought and teaching (descended to us from Lemurian times) and is not based upon any true radiation or influence. In those far off times, antedating even Lemuria and constituting in Lemurian days simply an ancient tradition, the moon appeared to be a living vital entity. But I would have you bear definitely in mind that today the moon is nothing more than a dead form. It has no emanation and no radiation of any kind and, therefore, has no effect of any kind. The moon, from the angle of the esoteric knower, is simply an obstruction in space—an undesirable form which must some day disappear. In esoteric astrology, the effect of the moon is noted as a thought effect and as the result of a powerful and most ancient thoughtform; nevertheless, the moon has no quality of her own and can transmit nothing to the Earth. Let me reiterate: The moon is a dead form; it has no emanation at all. That is why the moon is spoken of in the ancient teaching as "veiling either Vulcan or Uranus." This hint or inference has always been here and astrologers would do well to experiment with this suggestion I have made anent the moon and (instead of working with the moon) *let them work with Vulcan* when dealing with the undeveloped or average man *and with Uranus* when considering the highly developed man. They would find some interesting and convincing results eventuate.

tượng về bản chất và hiệu quả, và chỉ đơn giản là kết quả của tư tưởng và giáo huấn cổ xưa (được truyền lại cho chúng ta từ thời Lemuria) chứ không dựa trên bất kỳ bức xạ hay ảnh hưởng chân thực nào. Trong những thời xa xưa ấy, có trước cả Lemuria và trong thời Lemuria chỉ cấu thành một truyền thống cổ xưa, mặt trăng dường như là một thực thể sống động đầy sinh lực. Nhưng tôi muốn các bạn ghi nhớ dứt khoát rằng ngày nay mặt trăng không là gì khác hơn một hình tướng chết. Nó không có phát xạ và không có bức xạ thuộc bất kỳ loại nào, và vì vậy không có hiệu quả thuộc bất kỳ loại nào. Mặt trăng, từ góc độ của thức giả nội môn, chỉ đơn giản là một vật cản trong không gian —một hình tướng không mong muốn mà một ngày nào đó phải biến mất. Trong Chiêm Tinh Học Nội Môn, hiệu quả của mặt trăng được ghi nhận như một hiệu quả tư tưởng và như kết quả của một hình tư tưởng rất mạnh mẽ và cực kỳ cổ xưa; tuy nhiên, mặt trăng không có phẩm tính riêng của nó và không thể truyền gì đến Trái Đất. Xin để tôi nhắc lại: Mặt trăng là một hình tướng chết; nó hoàn toàn không có phát xạ. Đó là lý do vì sao trong giáo huấn cổ xưa người ta nói rằng mặt trăng "che giấu hoặc Vulcan hoặc Sao Thiên Vương." Gợi ý hay hàm ý này luôn luôn hiện diện ở đây và các nhà chiêm tinh nên thử nghiệm với gợi ý tôi đã đưa ra liên quan đến mặt trăng và (thay vì làm việc với mặt trăng) *hãy làm việc với Vulcan* khi xử lý con người chưa phát triển hay trung bình *và với Sao Thiên Vương* khi xem xét con người phát triển cao. Họ sẽ thấy xuất hiện một số kết quả thú vị và thuyết phục.

Students would also do well to remember that the twelve constellations which constitute our particular zodiac are themselves the recipients of many streams of energy coming to them from many sources. These blend and fuse with the [14] energy of any particular constellation and—

Các đạo sinh cũng nên nhớ rằng mười hai chòm sao cấu thành hoàng đạo đặc thù của chúng ta tự chúng là những kẻ tiếp nhận nhiều dòng năng lượng đến với chúng từ nhiều nguồn. Những dòng này hòa trộn và dung hợp với [14] năng lượng của bất kỳ chòm sao đặc thù nào và—được chuyển hoá

transmuted and "occultly refined"—eventually find their way into our solar system.

và "tinh luyện một cách huyền bí"—cuối cùng tìm đường đi vào hệ mặt trời của chúng ta.

I would like to call attention, at this point, to some comments I made in *A Treatise on Cosmic Fire* which are apposite and helpful. I am somewhat paraphrasing:

Tôi muốn lưu ý, tại điểm này, đến một số nhận xét tôi đã nêu trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, những nhận xét thích đáng và hữu ích. Tôi đang diễn đạt lại phần nào:

"Astrology is concerned with the effect produced in the substance of the sheaths by the influences, vibrations, etc., of the various planets. These are, esoterically, the influences of the solar centres. The forces, emanating from the solar centres, play upon the planetary centres.... This is hidden in the karma of the Heavenly Man. When true esoteric astrology comes into being, more anent this will be given. Astrological students are today only learning the ABC of this stupendous subject and are occupied with the exoteric fringes of that great veil which has been thrown wisely over planetary lore."

"Chiêm tinh học quan tâm đến hiệu quả được tạo ra trong chất liệu của các lớp vỏ bởi những ảnh hưởng, rung động, v.v., của các hành tinh khác nhau. Về mặt nội môn, đó là những ảnh hưởng của các trung tâm mặt trời. Các mãnh lực, phát ra từ các trung tâm mặt trời, tác động lên các trung tâm hành tinh.... Điều này được ẩn giấu trong nghiệp quả của Đấng Thiên Nhân. Khi Chiêm Tinh Học Nội Môn chân chính xuất hiện, nhiều điều hơn về vấn đề này sẽ được trao ra. Ngày nay các đạo sinh chiêm tinh chỉ mới học bảng chữ cái ABC của đề tài vĩ đại này và đang bận rộn với những rìa công truyền của bức màn lớn lao đã được khôn ngoan phủ lên tri thức hành tinh."

(A Treatise on Cosmic Fire, p. 1051)

(Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 1051)

The following is a list—incomplete but adequate for our purposes—of the major influences which find their way from far distant Sources into our planetary life and produce definite effects upon individual man and humanity as a whole.

Sau đây là một danh sách—chưa đầy đủ nhưng đủ cho mục đích của chúng ta—về những ảnh hưởng chính tìm đường từ các Nguồn rất xa xôi vào sự sống hành tinh của chúng ta và tạo ra những hiệu quả xác định trên con người cá nhân và trên toàn thể nhân loại.

| | | |
|---|---|---|
| | I. | 1. Chòm sao Đại Hùng Tinh. |
| | | *1. The constellation of the Great Bear.* |
| | | 2. Bảy Chị Em của Pleiades. |

| | | |
|---|---|---|
| | | *2. The Seven Sisters of the Pleiades.* |
| | | 3. Sirius, Thiên Lang Tinh. |
| | | *3. Sirius, the Dog Star.* |
| | II. | 1. Bảy hệ mặt trời, trong đó hệ của chúng ta là một. |
| | | *1. The seven solar systems of which ours is one.* |
| | | 2. Bảy hành tinh thiêng liêng, trong đó hành tinh của chúng ta không phải là một. |
| | | *2. The seven sacred planets of which ours is not one.* |
| | | 3. Năm hành tinh không thiêng liêng hay các hành tinh "ẩn". |
| | | *3. The five non-sacred planets or "hidden" planets.* |
| | III. | 1. Bảy trung tâm hành tinh. |
| | | *1. The seven planetary centres.* |
| | | 2. Bảy trung tâm mãnh lực trong thể dĩ thái của con người. |
| | | *2. The seven centres of force in the human etheric body.* |
| | IV. | 1. Mười hai chòm sao hoàng đạo. |
| | | *1. The twelve zodiacal constellations.* |

[15] We thus have a ninefold energy impact. This is a major chart but it should be remembered that there are other impacts of relative insignificance.

[15] Như vậy chúng ta có một tác động năng lượng cửu phân. Đây là một biểu đồ chính nhưng cần nhớ rằng còn có những tác động khác tương đối không đáng kể.

To these would be added other streams of energy which definitely play upon and affect our planetary life, such as those coming from that great star, Betelgeuse, or from Antares and other stupendous suns and solar systems which are related to the

Vào đó sẽ được thêm vào những dòng năng lượng khác chắc chắn tác động lên và ảnh hưởng đến sự sống hành tinh của chúng ta, chẳng hạn như những dòng đến từ ngôi sao lớn Betelgeuse, hay từ Antares và những mặt trời cùng hệ mặt trời vĩ đại khác có liên hệ

constellations of the zodiac and whose force reaches us through these constellations and not directly.

với các chòm sao của hoàng đạo và có mãnh lực đến với chúng ta qua các chòm sao này chứ không trực tiếp.

Besides these, it should be remembered that technically we should also add the radiatory influence which comes direct to us from the planet, the Earth, upon which we live. Then, and only then, can you have a fairly complete analysis and picture of the energies to which the etheric body of man (conditioning the physical body which is pre-eminently automatic and negative in its reactions) must and does ever respond. An understanding of that response and the conscious intelligent control of individual reactions are supremely necessary to man but only become possible at a fairly advanced stage of development and as he nears the Path (technically understood). Man learns first of all to control his reactions to the planets as they rule and direct his personality affairs from their different "stations" in the twelve houses of his horoscope. There are two ways in which this is done:

Hơn nữa, cần nhớ rằng về mặt kỹ thuật chúng ta cũng nên thêm vào ảnh hưởng bức xạ đến trực tiếp với chúng ta từ hành tinh Trái Đất, nơi chúng ta đang sống. Khi đó, và chỉ khi đó, các bạn mới có thể có được một sự phân tích và bức tranh khá đầy đủ về những năng lượng mà thể dĩ thái của con người (tác động lên thể xác vốn nổi bật là tự động và thụ động trong các phản ứng của nó) phải và thực sự luôn luôn đáp ứng. Sự thấu hiểu về đáp ứng ấy và sự kiểm soát hữu thức, thông minh đối với các phản ứng cá nhân là điều tối cần đối với con người nhưng chỉ trở nên khả hữu ở một giai đoạn phát triển khá cao và khi y tiến gần Đường Đạo (được hiểu theo nghĩa kỹ thuật). Trước hết con người học cách kiểm soát các phản ứng của mình đối với các hành tinh khi chúng cai quản và chỉ đạo các vấn đề phàm ngã của y từ những "vị trí" khác nhau của chúng trong mười hai nhà của lá số chiêm tinh của y. Có hai cách để thực hiện điều này:

First: By having the horoscope duly cast and then taking [16] steps to determine what should be done to negate the planetary influences where it is deemed desirable to control the personality reactions. This has to be done by the applied power of thought. This necessitates complete confidence in the understanding and interpretation of the astrologer and the recognition of the exact moment of birth. One wonders if these conditions of the exact moment and the completely wise astrologer are ever to be found as yet.

Thứ nhất: Bằng cách lập lá số đúng đắn và rồi thực hiện [16] các bước để xác định điều gì nên được làm nhằm hóa giải các ảnh hưởng hành tinh ở nơi mà người ta cho là đáng mong muốn phải kiểm soát các phản ứng của phàm ngã. Điều này phải được thực hiện bằng quyền năng tư tưởng được áp dụng. Điều đó đòi hỏi sự tin cậy hoàn toàn vào sự thấu hiểu và diễn giải của nhà chiêm tinh và sự công nhận chính xác thời điểm sinh. Người ta tự hỏi liệu những điều kiện về thời điểm chính xác và một nhà chiêm tinh hoàn toàn minh triết như thế đã từng được tìm thấy hay chưa.

Second: By consciously assuming the position of the spiritual Observer, and by

Thứ hai: Bằng cách hữu thức đảm nhận vị trí của Nhà Quan Sát tinh thần, và bằng cách

cultivating the power to respond to the Soul. Then, from the angle of that Soul, the man must learn to control circumstance and the attendant reactions of the personality.

vun bồi năng lực đáp ứng với linh hồn. Khi đó, từ góc độ của linh hồn ấy, con người phải học cách kiểm soát hoàn cảnh và các phản ứng đi kèm của phàm ngã.

The following attitudes and positions taken by the esoteric astrologer should also be noted:

Những thái độ và lập trường sau đây do nhà chiêm tinh nội môn đảm nhận cũng cần được lưu ý:

1. That the *planetary* influences indicate the trend of the outer life circumstances. When correctly interpreted for the average man and for the unevolved man, they can and do indicate the personality destiny and fate; they do condition and completely control the man who has no conscious soul experience. The moment that a man becomes aware of his own soul and is endeavouring to control his own "path in life," the influence of the planets, per se, definitely weakens and steadily becomes less and less; his personality chart appears inconclusive and often most inaccurate. It is the force flowing *through* the planets and not the force *of* the planets themselves which then governs and controls. The man then becomes receptive to the subtler and higher energies of the solar system and of the twelve governing constellations.

1. Rằng các ảnh hưởng *hành tinh* chỉ ra xu hướng của các hoàn cảnh đời sống bên ngoài. Khi được diễn giải đúng cho người trung bình và cho người chưa tiến hoá, chúng có thể và thực sự chỉ ra định mệnh và số phận của phàm ngã; chúng quả thật tác động lên và hoàn toàn kiểm soát con người không có kinh nghiệm hữu thức về linh hồn. Ngay khi một người trở nên ý thức về chính linh hồn mình và đang nỗ lực kiểm soát "con đường đời" của mình, ảnh hưởng của chính các hành tinh, chắc chắn suy yếu và đều đặn trở nên ngày càng ít hơn; lá số chiêm tinh phàm ngã của người ấy tỏ ra không dứt khoát và thường rất thiếu chính xác. Khi ấy, điều chi phối và kiểm soát là mãnh lực tuôn chảy *qua* các hành tinh chứ không phải mãnh lực *của* bản thân các hành tinh. Khi đó, con người trở nên tiếp nhận được các năng lượng tinh tế hơn và cao hơn của hệ mặt trời và của mười hai chòm sao cai quản.

2. That the *Sun sign*, as it is called, indicates the nature of the man, physical, mental and spiritual. It holds the [17] secret of the personality ray and of the man's responsiveness or lack of responsiveness to the Soul, the real man. It indicates also the integration already achieved and the present point of unfoldment of the soul qualities, of the present available equipment, of the present life quality and of the immediately possible group relations. It indicates, from the angle of the Ageless Wisdom, nothing more. This is a reversal of the usual

2. Rằng *dấu hiệu mặt trời*, như nó được gọi, chỉ ra bản chất của con người, về thể xác, trí tuệ và tinh thần. Nó nắm giữ [17] bí mật của cung phàm ngã và của sự đáp ứng hay thiếu đáp ứng của con người đối với Linh hồn, con người thực sự. Nó cũng chỉ ra sự tích hợp đã đạt được và điểm khai mở hiện tại của các phẩm tính linh hồn, của bộ máy hiện có trong hiện tại, của phẩm tính đời sống hiện tại và của các tương quan nhóm có thể có ngay trước mắt. Từ góc độ của Minh Triết Ngàn Đời, nó không chỉ ra gì hơn thế. Đây là một sự đảo ngược lập trường chiêm tinh

astrological position. The reason that I proffer this is that humanity is enough evolved so that the astrology of the soul will become possible before long; it constitutes—from many points of view—a reversal of normal procedure. This is both wise and necessary, and also inevitable. Astrologers will eventually be divided into two classes: the exoteric astrologers who will be occupied with the horoscope of the personality, and the esoteric astrologers who will be occupied with the purposes of the soul.

thông thường. Lý do tôi đưa ra điều này là vì nhân loại đã tiến hoá đủ để chiêm tinh học của linh hồn sẽ sớm trở nên khả hữu; từ nhiều quan điểm, nó cấu thành một sự đảo ngược thủ tục thông thường. Điều này vừa minh triết vừa cần thiết, và cũng không thể tránh khỏi. Cuối cùng, các nhà chiêm tinh sẽ được chia thành hai loại: các nhà chiêm tinh công truyền sẽ bận tâm đến lá số chiêm tinh của phàm ngã, và các nhà chiêm tinh nội môn sẽ bận tâm đến các mục đích của linh hồn.

3. That the *rising sign* indicates the remoter possibilities, and the spiritual goal and purpose of the immediate incarnation and of the immediate succeeding incarnations. This sign concerns itself with the struggle of the spiritual man "to carry on" from the point achieved so that when the life energy is temporarily exhausted and the "death of the personality" takes place, the man finds himself "nearer the centre of his life, closer to the centre of his group and approaching the centre of divine life," as the Ageless Wisdom expresses it. This particular phrase "death of the personality" has two definite connotations:

3. Rằng *dấu hiệu mọc* chỉ ra những khả năng xa hơn, và mục tiêu cùng mục đích tinh thần của lần nhập thể hiện tại và của các lần nhập thể kế tiếp gần nhất. Dấu hiệu này liên quan đến cuộc đấu tranh của con người tinh thần "để tiếp tục tiến lên" từ điểm đã đạt được, để rồi khi năng lượng sự sống tạm thời cạn kiệt và "cái chết của phàm ngã" diễn ra, con người thấy mình "gần trung tâm của đời sống mình hơn, gần trung tâm của nhóm mình hơn và đang tiến đến trung tâm của sự sống thiêng liêng," như Minh Triết Ngàn Đời diễn tả. Cụm từ đặc biệt này, "cái chết của phàm ngã," có hai hàm nghĩa rõ rệt:

a. It may mean the death of the physical body, which is inevitably followed by the two stages of the [18] death of the emotional vehicle and the subsequent dissipation of the temporary and ever-changing form which the quota of mental energy has assumed during incarnation.

a. Nó có thể có nghĩa là cái chết của thể xác, điều tất yếu được tiếp theo bởi hai giai đoạn của [18] cái chết của vận cụ cảm xúc và sự làm tiêu tan tiếp sau đó của hình tướng tạm thời và luôn biến đổi mà phần năng lượng trí tuệ đã mang lấy trong thời gian nhập thể.

b. The subjective and mystical "death of the personality." This is a phrase indicating the transfer of the focus for the distribution of energy from the personality (a definite centre of force) to the soul (another definite centre).

b. "Cái chết của phàm ngã" mang tính chủ quan và thần bí. Đây là một cụm từ chỉ sự chuyển dịch tiêu điểm phân phối năng lượng từ phàm ngã (một trung tâm mãnh lực xác định) sang linh hồn (một trung tâm xác định khác).

I realise that these concepts are not in line with the usual astrological postulates. However, astrology would not be wasting time if it experimented with these ideas for a while. Astrologers might discover some most interesting and arresting problems and perhaps arrive at an accuracy which is at present unknown. It might be of some service if I enlarged somewhat upon this point:

Tôi nhận ra rằng các khái niệm này không phù hợp với các định đề chiêm tinh thông thường. Tuy nhiên, chiêm tinh học sẽ không lãng phí thời gian nếu thử nghiệm các ý tưởng này trong một thời gian. Các nhà chiêm tinh có thể khám phá ra một số vấn đề rất thú vị và đáng chú ý, và có lẽ đi đến một độ chính xác hiện nay chưa được biết đến. Có lẽ sẽ hữu ích nếu tôi khai triển thêm đôi chút về điểm này:

In connection with the sun sign, the rising sign and the effect of the thoughtform relating to the moon, the position of esoteric astrology is as follows:

Liên quan đến dấu hiệu mặt trời, dấu hiệu mọc và tác động của hình tư tưởng liên hệ với mặt trăng, lập trường của Chiêm Tinh Học Nội Môn như sau:

1. *The sun sign.*—This sign indicates *the present* problem of the man; it sets the pace or the established tempo of his personality life; it is related to quality, temperament and the life tendencies which are seeking expression during this particular incarnation, and it is suggestive of the rajasic or the activity aspect of the innate man. Fundamentally, the forces here found are indicative of the line of least resistance.

1. *Dấu hiệu mặt trời.*—Dấu hiệu này chỉ ra vấn đề *hiện tại* của con người; nó đặt nhịp độ hay tiết tấu đã được xác lập của đời sống phàm ngã của người ấy; nó liên hệ với phẩm tính, khí chất và các khuynh hướng đời sống đang tìm cách biểu lộ trong lần nhập thể đặc biệt này, và gợi ý về phương diện rajas hay phương diện hoạt động của con người bẩm sinh. Về căn bản, các mãnh lực được tìm thấy ở đây là những chỉ dấu của con đường ít trở ngại nhất.

2. *The ascendant* or rising sign indicates the intended life or immediate soul purpose for this incarnation. It holds the secret of *the future* and presents the force which, rightly used, will lead the man to success. It represents [19] the sattvic or harmony aspect of life and can produce right relationship between soul and personality in any one incarnation. It thus points the way to the recognition of the force of the soul.

2. *Điểm mọc* hay dấu hiệu mọc chỉ ra đời sống được dự định hay mục đích linh hồn trực tiếp cho lần nhập thể này. Nó nắm giữ bí mật của *tương lai* và trình bày mãnh lực mà, nếu được sử dụng đúng, sẽ dẫn con người đến thành công. Nó biểu trưng [19] phương diện sattva hay phương diện hài hoà của đời sống và có thể tạo ra tương quan đúng đắn giữa linh hồn và phàm ngã trong bất kỳ một lần nhập thể nào. Vì thế, nó chỉ ra con đường dẫn đến sự nhận biết mãnh lực của linh hồn.

3. *The moon.*—This type of force (coming from certain planets and not from the moon) indicates that which is *past*. It,

3. *Mặt trăng.*—Loại mãnh lực này (đến từ một số hành tinh chứ không phải từ mặt trăng) chỉ ra điều gì thuộc về *quá khứ*. Vì vậy,

therefore, summarises limitation and the present handicaps. It governs the physical body and shows where the prison of the soul is to be found.

nó tóm lược sự giới hạn và các chướng ngại hiện tại. Nó cai quản thể xác và cho thấy nơi nào có thể tìm thấy ngục tù của linh hồn.

The next statement which I would like to make, and which grows normally out of the above, is that the zodiacal, the systemic and the planetary energies act either as hindering or as stimulating forces, according to the type of vehicle or body upon which they play; the nature of these vehicles and their capacity to attract, to respond, to reject, to absorb and to transmute is entirely dependent upon the point in evolution attained and also upon the general planetary condition and psychology to be found in the human family at any given time. An instance of the latter can be seen today in the world where the forces, beating in an almost violent and somewhat new measure and tempo upon our planetary life, are evoking a greatly intensified response from the world thinkers, thus stimulating them to earnest effort along ideological lines and, at the same time, are drawing forth from the masses and the little evolved people nothing but terror, a miserable fatalism, widespread physical depletion and many other undesirable reactions from the form nature. An understanding of these hindering or stimulating effects can be easily grasped by those who can comprehend the nature of the activities of the planet, Saturn. This is the planet which conditions primarily the point in evolution where choice definitely becomes possible, [20] where rejection of opportunity or its acceptance can consciously be undertaken, and the shouldering of personal responsibility becomes a recognised fact in a planned and ordered life. This point in the human evolutionary process is spoken of in the *Old*

Phát biểu tiếp theo mà tôi muốn đưa ra, và vốn phát sinh tự nhiên từ điều trên, là các năng lượng hoàng đạo, thái dương hệ và hành tinh tác động hoặc như những mãnh lực cản trở hoặc như những mãnh lực kích thích, tuỳ theo loại vận cụ hay thân thể mà chúng tác động lên; bản chất của các vận cụ này và khả năng thu hút, đáp ứng, khước từ, hấp thụ và chuyển hoá của chúng hoàn toàn tùy thuộc vào điểm tiến hoá đã đạt được và cũng tùy thuộc vào tình trạng hành tinh tổng quát và tâm lý hiện diện trong gia đình nhân loại vào bất kỳ thời điểm nào. Một ví dụ về điều sau có thể thấy ngày nay trong thế giới, nơi các mãnh lực đang đập vào đời sống hành tinh của chúng ta với một nhịp độ và tiết tấu gần như dữ dội và phần nào mới mẻ, đang gợi lên một đáp ứng được tăng cường rất lớn từ các nhà tư tưởng thế giới, nhờ đó kích thích họ nỗ lực nghiêm túc theo các đường lối ý thức hệ, đồng thời lại chỉ rút ra từ quần chúng và những người ít tiến hoá không gì khác ngoài nỗi kinh hoàng, một thứ định mệnh luận khốn khổ, sự suy kiệt thể xác lan rộng và nhiều phản ứng không mong muốn khác từ bản chất hình tướng. Sự thấu hiểu các tác động cản trở hay kích thích này có thể dễ dàng được nắm bắt bởi những ai có thể hiểu bản chất các hoạt động của hành tinh Sao Thổ. Đây là hành tinh chủ yếu tác động lên điểm tiến hoá nơi sự lựa chọn chắc chắn trở nên khả hữu, [20] nơi việc từ chối cơ hội hay chấp nhận nó có thể được thực hiện một cách hữu thức, và việc gánh vác trách nhiệm cá nhân trở thành một sự kiện được nhận biết trong một đời sống có kế hoạch và trật tự. Điểm này trong tiến trình tiến hoá của con người được nói đến trong

*Commentary* in the following symbolic phrases:

*Cổ Luận* bằng những cụm từ biểu tượng sau đây:

"Amid the whirling forces, I stand confused. I know them not, for, during all my past, they swept me up and down the land wherein I moved, blinded and unaware. From place to place and point to point, they drove me up and down the land and nowhere was there rest.

"Giữa những mãnh lực xoáy cuộn, tôi đứng bối rối. Tôi không biết chúng, vì trong suốt quá khứ của tôi, chúng đã cuốn tôi lên xuống khắp miền đất nơi tôi di chuyển, mù quáng và không hay biết. Từ nơi này sang nơi khác và từ điểm này sang điểm khác, chúng đã xua đẩy tôi lên xuống khắp miền đất và chẳng nơi nào có sự nghỉ ngơi.

I know them now and here I stand and will not move until I know the Law which governs all this movement up and down the land. I may revolve and turning face the many different ways; I face some wide horizons and yet today I stand.

Giờ đây tôi biết chúng và ở đây tôi đứng, và sẽ không di chuyển cho đến khi tôi biết Định luật chi phối mọi chuyển động lên xuống khắp miền đất này. Tôi có thể quay vòng và khi xoay chuyển sẽ đối diện nhiều hướng khác nhau; tôi đối diện những chân trời rộng lớn và tuy vậy hôm nay tôi vẫn đứng đây.

I will determine for myself the way to go. Then onward I will move. I will not travel up and down the land nor turn in space. But onward I will move."

Tôi sẽ tự mình quyết định con đường phải đi. Rồi tôi sẽ tiến bước. Tôi sẽ không đi lên xuống khắp miền đất cũng không quay vòng trong không gian. Nhưng tôi sẽ tiến bước."

There is another revolutionary idea which the esoteric science of astrology brings to its modern and exoteric aspect: In the greater cycle of man's many incarnations, he—as is well recognised—passes through the zodiacal circle from Pisces to Aries, thus retrograding through the signs as he follows the sweep or path of the Sun's retrogression. This phrase has always disturbed me, but the apparent retrogression, based upon the precession of the equinoxes, is all an integral part of the Great Illusion. The moment a man begins to emerge out of that illusion and is no longer subject to the glamour and to the effect of the world maya, that moment the motion of the great Wheel of Life [21] is reversed and he then begins (slowly and laboriously) to work in the opposite direction. He then passes through the signs

Có một ý tưởng cách mạng khác mà khoa học nội môn về chiêm tinh mang đến cho phương diện hiện đại và công truyền của nó: Trong chu kỳ lớn gồm nhiều lần nhập thể của con người, người ấy—như đã được thừa nhận rõ—đi qua vòng tròn hoàng đạo từ Song Ngư đến Bạch Dương, do đó đi nghịch qua các dấu hiệu khi người ấy theo sự quét qua hay con đường nghịch hành của Mặt Trời. Cụm từ này luôn làm tôi băn khoăn, nhưng sự nghịch hành biểu kiến, dựa trên hiện tượng tiến động của các điểm phân, hoàn toàn là một phần cấu thành của Đại Ảo Tưởng. Ngay khi con người bắt đầu thoát ra khỏi ảo tưởng đó và không còn lệ thuộc vào ảo cảm và tác động của ảo lực thế gian nữa, thì ngay lúc ấy chuyển động của Bánh Xe lớn của Sự Sống [21] bị đảo ngược và khi đó người ấy bắt đầu (chậm chạp và nhọc nhằn)

from Aries to Pisces. He begins patiently and consciously to function as a soul struggling towards the light until finally he emerges at the end of the Path in Pisces as a world Victor and a world Saviour. He then knows the significance of the triumph over death because he has surmounted and overcome desire.

hoạt động theo chiều ngược lại. Khi đó, người ấy đi qua các dấu hiệu từ Bạch Dương đến Song Ngư. Người ấy bắt đầu kiên nhẫn và hữu thức hoạt động như một linh hồn đang đấu tranh hướng về ánh sáng cho đến cuối cùng xuất hiện ở cuối Đường Đạo trong Song Ngư như một Đấng Chiến Thắng thế gian và một Đấng Cứu Thế thế gian. Khi đó, người ấy biết ý nghĩa của sự chiến thắng cái chết vì đã vượt lên và khắc phục được dục vọng.

This reversal of the way a man travels through the signs of the zodiac will necessitate a readjustment of the method employed by astrologers when they are casting a horoscope of senior aspirants, of disciples and of initiates.

Sự đảo ngược cách thức con người đi qua các dấu hiệu của hoàng đạo này sẽ đòi hỏi phải điều chỉnh lại phương pháp mà các nhà chiêm tinh sử dụng khi họ lập lá số chiêm tinh cho những người chí nguyện cao cấp, các đệ tử và các điểm đạo đồ.

According, therefore, to an individual's point of evolution upon the Path or (in other words) the individual's place upon the wheel of life, the practising astrologer will arrange the interpretation of the horoscope. It will require the work and the thought of the intuitive astrologer, dependent upon soul contact and much meditation, to determine the processes of astrological interpretation for those who are active and living souls at some one or other of the final stages upon the Path. The casting of the horoscope of the average man or the undeveloped man presents no such difficulties.

Vì vậy, tuỳ theo điểm tiến hoá của một cá nhân trên Đường Đạo hay (nói cách khác) vị trí của cá nhân ấy trên bánh xe sự sống, nhà chiêm tinh thực hành sẽ sắp xếp việc diễn giải lá số chiêm tinh. Điều này sẽ đòi hỏi công việc và tư duy của nhà chiêm tinh trực giác, tùy thuộc vào tiếp xúc linh hồn và nhiều tham thiền, để xác định các tiến trình diễn giải chiêm tinh cho những ai là các linh hồn sống động và tích cực ở một trong những giai đoạn cuối cùng trên Đường Đạo. Việc lập lá số chiêm tinh cho người trung bình hay người chưa phát triển không đặt ra những khó khăn như vậy.

It might be added in addition that the signs of the zodiac are concerned primarily with the life expression of the Heavenly Man (as far as our planet is concerned) and therefore with the destiny and life of the planetary Logos. They are also concerned with the great *man of the heavens*, the solar Logos. I refer in this last instance to their effect as it makes itself felt in the solar system as a whole and with this effect there are few

Hơn nữa, có thể nói thêm rằng các dấu hiệu hoàng đạo chủ yếu liên quan đến sự biểu lộ sự sống của Đấng Thiên Nhân (xét theo phạm vi hành tinh chúng ta) và do đó liên quan đến định mệnh và sự sống của Hành Tinh Thượng Đế. Chúng cũng liên quan đến *con người vĩ đại của các cõi trời*, Thái dương Thượng đế. Trong trường hợp cuối này, tôi muốn nói đến tác động của chúng khi nó được cảm nhận trong toàn thể hệ mặt trời,

astrologers at this time fit to deal. I would remind you that to the *lives who* inform these great constellations and *whose* radiation [22]—dynamic and magnetic—reaches our Earth, this effect is incidental and unnoticed. The primary effect that they have is upon our planetary Logos and this effect reaches us through Him, pouring through that great planetary centre to which we have given the name of Shamballa. It is, therefore, capable of evoking the major response from the monads, and these monads express themselves through the kingdom of souls and through the human kingdom; it consequently expresses itself through the Hierarchy and through humanity as a whole. This is a point of real importance and should be noted and connected with all the teaching you have had upon this most interesting theme of the three major planetary centres. It is the work of the zodiacal influences to evoke the emergence of the *will* aspect of the Heavenly Man and of all monads, souls and personalities who constitute the planetary body of expression. This statement means but little to you today but it will mean much to those students who, in a few decades, will study what I am here saying. Properly understood, it accounts for much that is happening in the world at this time.

và hiện nay có rất ít nhà chiêm tinh đủ khả năng xử lý tác động này. Tôi xin nhắc các bạn rằng đối với những *sự sống* thấm nhuần các chòm sao lớn này và *bức xạ* của các Ngài [22] —năng động và từ tính—vươn tới Trái Đất chúng ta, tác động này chỉ là phụ và không được lưu ý. Tác động chủ yếu mà các Ngài gây ra là lên Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, và tác động này đến với chúng ta qua Ngài, tuôn qua trung tâm hành tinh vĩ đại mà chúng ta đã đặt tên là Shamballa. Vì vậy, nó có khả năng gợi lên đáp ứng chủ yếu từ các chân thần, và các chân thần này biểu lộ chính mình qua giới linh hồn và qua giới nhân loại; do đó, nó biểu lộ qua Thánh Đoàn và qua toàn thể nhân loại. Đây là một điểm thực sự quan trọng và cần được ghi nhận cũng như liên kết với mọi giáo huấn các bạn đã nhận về chủ đề rất thú vị này của ba trung tâm hành tinh chính. Công việc của các ảnh hưởng hoàng đạo là gợi lên sự xuất hiện của phương diện *ý chí* của Đấng Thiên Nhân và của mọi chân thần, linh hồn và phàm ngã cấu thành thể biểu lộ hành tinh. Phát biểu này hôm nay có ý nghĩa rất ít đối với các bạn, nhưng nó sẽ có ý nghĩa lớn đối với những đạo sinh mà trong vài thập niên nữa sẽ nghiên cứu điều tôi đang nói ở đây. Nếu được hiểu đúng, nó giải thích nhiều điều đang xảy ra trong thế giới hiện nay.

As these influences pour through our planet and thence to the centres of force upon the planet, they produce a dual effect:

Khi các ảnh hưởng này tuôn qua hành tinh chúng ta và từ đó đến các trung tâm mãnh lực trên hành tinh, chúng tạo ra một tác động kép:

1. They produce an effect upon advanced man, galvanising the centres above the diaphragm into activity and enabling him to respond to the radiation and the activity of the Hierarchy.

1. Chúng tạo ra một tác động lên con người tiến bộ, kích hoạt các trung tâm phía trên cơ hoành và giúp người ấy có thể đáp ứng với bức xạ và hoạt động của Thánh Đoàn.

2. They produce an effect upon unevolved man, enabling him to function as an ordinary, unenlightened human being.

2. Chúng tạo ra một tác động lên con người chưa tiến hoá, giúp người ấy hoạt động như một con người bình thường, chưa giác ngộ.

It should be noted here, however, that all the energies—zodiacal, systemic, and planetary—have a definite effect [23] upon all the lives in all forms in all kingdoms of nature. Nothing can escape these radiatory and magnetic influences. The goal of evolution for humanity is to become consciously and livingly aware of the nature of these energies and begin to know them and to use them. This is the field of occultism as the Hierarchy has always told men. It might be stated that the disciple has to become consciously aware of the planetary influences and begin to use them for the carrying out of soul purpose. The initiate has to be aware of the zodiacal influences which emanate from outside of the solar system altogether. These can be recognised as

Tuy nhiên, cần lưu ý ở đây rằng mọi năng lượng—hoàng đạo, thái dương hệ và hành tinh—đều có một tác động xác định [23] lên mọi sự sống trong mọi hình tướng ở mọi giới của thiên nhiên. Không gì có thể thoát khỏi các ảnh hưởng bức xạ và từ tính này. Mục tiêu tiến hoá của nhân loại là trở nên nhận biết một cách hữu thức và sống động bản chất của các năng lượng này, và bắt đầu biết chúng cũng như sử dụng chúng. Đây là lĩnh vực của huyền bí học như Thánh Đoàn luôn nói với nhân loại. Có thể nói rằng đệ tử phải trở nên nhận biết một cách hữu thức các ảnh hưởng hành tinh và bắt đầu sử dụng chúng để thực hiện mục đích của linh hồn. Điểm đạo đồ phải nhận biết các ảnh hưởng hoàng đạo phát xuất hoàn toàn từ bên ngoài hệ mặt trời. Chúng có thể được nhận biết như

a. A vibration, registered in one or other of the seven centres.

a. Một rung động, được ghi nhận ở một trung tâm nào đó trong bảy trung tâm.

b. A revelation of a particular type of light, conveying a specific colour to the initiate.

b. Một sự mặc khải về một loại ánh sáng đặc biệt, truyền đạt một màu sắc xác định cho điểm đạo đồ.

c. A peculiar note.

c. Một âm điệu đặc biệt.

d. A directional sound.

d. Một âm thanh có định hướng.

The whole story of the zodiac can be picturesquely yet accurately summed up in the following statement: There are three books which the three types of human beings study and from which they learn:

Toàn bộ câu chuyện về hoàng đạo có thể được tóm lược một cách sinh động mà vẫn chính xác trong phát biểu sau đây: Có ba cuốn sách mà ba loại người nghiên cứu và từ đó họ học hỏi:

1. The Book of Life—Initiates—the 12 constellations.

2. The Book of Wisdom—Disciples—the 12 planets.

3. The Book of Form or of Manifestation—Humanity—the 12 Creative Hierarchies.

In summation, it might be said that:

1. The zodiacal signs affect primarily the man who lives below the diaphragm. This is the ordinary average man. These signs thus condition four of the centres: [24]

a.The base of the spine.

b. The sacral centre.

c. The solar plexus centre.

d. The spleen.

2. The inner group of solar systems, working in conjunction with the zodiacal signs, affect primarily those who live above the diaphragm. They, therefore, condition:

a. The heart centre.

b. The throat centre.

c. The ajna centre.

d. The head centre.

1. Cuốn Sách của Sự Sống—Các điểm đạo đồ—12 chòm sao.

2. Cuốn Sách của Minh Triết—Các đệ tử—12 hành tinh.

3. Cuốn Sách của Hình Tướng hay của Biểu Hiện—Nhân loại—12 Huyền Giai Sáng Tạo.

Tóm lại, có thể nói rằng:

1. Các dấu hiệu hoàng đạo chủ yếu ảnh hưởng đến con người sống dưới cơ hoành. Đây là con người trung bình thông thường. Vì vậy, các dấu hiệu này tác động lên bốn trung tâm: [24]

a. Đáy cột sống.

b. Trung tâm xương cùng.

c. Trung tâm tùng thái dương.

d. Lá lách.

2. Nhóm bên trong của các hệ mặt trời, hoạt động phối hợp với các dấu hiệu hoàng đạo, chủ yếu ảnh hưởng đến những ai sống phía trên cơ hoành. Vì vậy, chúng tác động lên:

a. Trung tâm tim.

b. Trung tâm cổ họng.

c. Trung tâm ajna.

d. Trung tâm đầu.

3. Ba năng lượng hoạt động qua trung tâm đầu nhưng chỉ sau lần điểm đạo thứ ba.

3. Three of the energies work through the head centre but only after the third initiation.

There are one or two other points which might be noted here also. I note them for your enlightenment. Out of all the many energies which impinge upon, pass through and produce effects upon our planet, esoteric astrology emphasises the following four types of force because they affect what might be called the personality of our Earth:

1. The quality of our solar system. God is a consuming fire but God is also love. This is the teaching of both esoteric and exoteric truth.

2. The quality of the Logos of our planet as it pours through the chains, the rounds, the races, and the kingdoms of nature.

3. The quality of the Earth's complementary planet, which is the Earth's polar opposite, esoterically considered. This planet is Venus.

4. The quality of the attraction of the three planets which produce an esoteric triangle of force.

[25]

I have several times used the phrase "pass through" the centres and forms. This concept necessitates the idea of distributing centres to which the incoming energies may go and from which they may pass out again as radiation. Some idea of this might be grasped if I gave you the new proposition (new to you though old to esotericists) of the centres in the human etheric body. The four

Cũng có một hay hai điểm khác có thể được lưu ý ở đây. Tôi ghi nhận chúng để soi sáng cho các bạn. Trong tất cả nhiều năng lượng tác động vào, đi qua và tạo ra hiệu quả trên hành tinh chúng ta, chiêm tinh học nội môn nhấn mạnh bốn loại mãnh lực sau đây vì chúng ảnh hưởng đến cái có thể gọi là phàm ngã của Trái Đất chúng ta:

1. Phẩm tính của hệ mặt trời chúng ta. Thượng đế là ngọn lửa thiêu đốt nhưng Thượng đế cũng là tình thương. Đây là giáo huấn của cả chân lý nội môn lẫn công truyền.

2. Phẩm tính của Thượng đế của hành tinh chúng ta khi nó tuôn qua các dãy, các cuộc tuần hoàn, các giống dân, và các giới của thiên nhiên.

3. Phẩm tính của hành tinh bổ sung của Trái Đất, tức hành tinh đối cực của Trái Đất, xét theo nội môn. Hành tinh này là Sao Kim.

4. Phẩm tính của lực hấp dẫn từ ba hành tinh tạo ra một tam giác mãnh lực nội môn.

[25]

Tôi đã nhiều lần dùng cụm từ "đi qua" các trung tâm và các hình tướng. Khái niệm này đòi hỏi ý niệm về các trung tâm phân phối mà các năng lượng đi vào có thể đi đến và từ đó chúng có thể lại đi ra như bức xạ. Có thể nắm được phần nào ý niệm này nếu tôi đưa ra cho các bạn mệnh đề mới (mới đối với các bạn dù cũ đối với các nhà bí truyền học) về các trung tâm trong thể dĩ thái của con

centres above the diaphragm—the heart, throat, ajna and head centres—are basically and primarily receiving centres. The centres below the diaphragm—the base of the spine, the sacral, solar plexus and spleen centres—are galvanised into activity by the four higher receiving centres. This, when accomplished, demonstrates as personality and physical magnetism and influence until the time comes when there is a reversal in the way of passing—as a soul—around the zodiac. This is symbolised as the revolution of the sun around the zodiac from Aries to Pisces instead of the reverse movement, from Aries to Taurus. This is repeated in the human frame and the four lower centres eventually return that which has come to them. They thus reverse the process normally followed and the centres above the diaphragm become radio-active, dynamic and magnetic. This is an intricate occult study and is concerned with the response of the etheric body to the incoming energies. It relates finally the lowest centre at the base of the spine to the highest centre, the head centre. This is a correspondence to the relation of the Earth to the Sun. Think this out.

người. Bốn trung tâm phía trên cơ hoành—tim, cổ họng, ajna và đầu—về căn bản và chủ yếu là các trung tâm tiếp nhận. Các trung tâm phía dưới cơ hoành—đáy cột sống, xương cùng, tùng thái dương và lá lách—được làm sinh động để hoạt động bởi bốn trung tâm tiếp nhận cao hơn. Khi điều này được hoàn tất, nó biểu lộ thành từ tính phàm ngã và từ tính thể xác cùng ảnh hưởng, cho đến khi đến lúc có một sự đảo ngược trong cách đi qua—như một linh hồn—quanh hoàng đạo. Điều này được biểu tượng hoá như cuộc vận hành của mặt trời quanh hoàng đạo từ Bạch Dương đến Song Ngư thay vì chuyển động ngược lại, từ Bạch Dương đến Kim Ngưu. Điều này được lặp lại trong cơ cấu con người và bốn trung tâm thấp cuối cùng hoàn trả điều đã đến với chúng. Nhờ đó, chúng đảo ngược tiến trình thường được theo sau và các trung tâm phía trên cơ hoành trở nên phóng xạ, năng động và từ tính. Đây là một nghiên cứu huyền bí phức tạp và liên quan đến sự đáp ứng của thể dĩ thái đối với các năng lượng đi vào. Cuối cùng, nó liên hệ trung tâm thấp nhất ở đáy cột sống với trung tâm cao nhất, trung tâm đầu. Đây là một sự tương ứng với mối liên hệ của Trái Đất với Mặt Trời. Hãy suy nghĩ điều này.

As we work and study over these matters, let us bear in mind always the fact that we are considering the seven rays and their inter-relations in the cosmic process. We are concerned esoterically with:

Khi chúng ta làm việc và nghiên cứu các vấn đề này, chúng ta hãy luôn ghi nhớ sự kiện rằng chúng ta đang xem xét bảy Cung và các tương quan qua lại của chúng trong tiến trình vũ trụ. Về mặt huyền bí, chúng ta quan tâm đến:

1. The seven rays and the twelve signs of the zodiac. [26]

1. Bảy Cung và mười hai dấu hiệu của hoàng đạo. [26]

2. The seven rays and the twelve Creative Hierarchies.

2. Bảy Cung và mười hai Huyền Giai Sáng Tạo.

3. The seven rays and the planets as they govern the twelve houses of expression.

3. Bảy Cung và các hành tinh khi chúng cai quản mười hai nhà biểu lộ.

As we ponder and think and as we correlate the various aspects of the teaching, we shall find three propositions emerging which govern the inflow of life to the planet and to the individual man. These have been laid down earlier in *A Treatise on the Seven Rays* but it might profit us to state them here:

Khi chúng ta suy ngẫm và tư duy, và khi chúng ta liên kết các phương diện khác nhau của giáo huấn, chúng ta sẽ thấy nổi lên ba mệnh đề chi phối dòng tuôn đổ của sự sống đến hành tinh và đến con người cá nhân. Những điều này đã được nêu ra trước đây trong *Luận về Bảy Cung* nhưng sẽ có ích cho chúng ta nếu phát biểu chúng ở đây:

Proposition One—Every ray life is an expression of a solar life and every planet is therefore:

Mệnh đề Một—Mỗi sự sống cung là một biểu lộ của một sự sống thái dương và vì vậy mỗi hành tinh là:

1. Linked with every other planetary life.

1. Được liên kết với mọi sự sống hành tinh khác.

2. Animated by energy pouring into it from the seven solar systems, of which ours is one.

2. Được tiếp sinh lực bởi năng lượng tuôn vào nó từ bảy hệ mặt trời, trong đó hệ của chúng ta là một.

3. Actuated by three streams of force:

3. Được thúc đẩy bởi ba dòng mãnh lực:

a. Coming from solar systems other than our own.

a. Đến từ các hệ mặt trời khác ngoài hệ của chúng ta.

b. Our own solar system.

b. Hệ mặt trời của chính chúng ta.

c. Our own planetary life.

c. Sự sống hành tinh của chính chúng ta.

Proposition Two—Each one of the ray lives is the recipient and the custodian of energies coming from

Mệnh đề Hai—Mỗi một sự sống cung là kẻ tiếp nhận và người gìn giữ các năng lượng đến từ

1. The seven solar systems.

1. Bảy hệ mặt trời.

2. The twelve constellations.

2. Mười hai chòm sao.

Proposition Three—It is the quality of a ray life—manifesting in time and space—which determines the phenomenal appearance.

Mệnh đề Ba—Chính phẩm tính của một sự sống cung—biểu lộ trong thời gian và không gian—quyết định sự xuất hiện hiện tượng.

Before we penetrate further into the consideration of our theme, I would like to emphasise two points:

Trước khi chúng ta đi sâu hơn vào việc xem xét chủ đề của mình, tôi muốn nhấn mạnh hai điểm:

First of all, that we are considering esoteric influences and not astrology, per se. *Our subject is the seven rays and* [27] *their relationship to the zodiacal constellations* or—in other words—the interaction of the seven great Lives which inform our solar system with the twelve constellations which compose our zodiac.

Trước hết, rằng chúng ta đang xem xét các ảnh hưởng nội môn chứ không phải chính chiêm tinh học. *Chủ đề của chúng ta là bảy Cung và* [27] *mối liên hệ của chúng với các chòm sao hoàng đạo* hay—nói cách khác—sự tương tác của bảy Sự Sống vĩ đại thấm nhuần hệ mặt trời của chúng ta với mười hai chòm sao cấu thành hoàng đạo của chúng ta.

Secondly, that we have necessarily to study these energies and their interplay from the angle of their effect upon the planet, and incidentally, their effect upon the forms in the various kingdoms of nature and particularly in connection with the fourth kingdom, the human, and with individual man—average man, the disciple and the initiate.

Thứ hai, rằng tất yếu chúng ta phải nghiên cứu các năng lượng này và sự tương tác của chúng từ góc độ tác động của chúng lên hành tinh, và phụ đới là tác động của chúng lên các hình tướng trong các giới khác nhau của thiên nhiên, đặc biệt liên quan đến giới thứ tư, giới nhân loại, và với con người cá nhân—con người trung bình, đệ tử và điểm đạo đồ.

We shall enter into no definitions in connection with technical astrology, nor shall I use the many technical terms. If, in the presentation of this vast subject, and in the process of indicating the attitude of the Ageless Wisdom to this new and coming (yet very ancient) "science of effective energies," as it has been called, I may present a new approach, or point out an unsuspected relation and from the standpoint of the Ageless Wisdom correct what are deemed errors by the Teachers on the inner side of life, I am hoping that some astrologers may be found who will be sensitive to that which is new. I am believing that there are investigators along astrological lines who

Chúng ta sẽ không đi vào các định nghĩa liên quan đến chiêm tinh kỹ thuật, tôi cũng sẽ không dùng nhiều thuật ngữ chuyên môn. Nếu, trong việc trình bày chủ đề bao la này, và trong tiến trình chỉ ra thái độ của Minh Triết Ngàn Đời đối với "khoa học về các năng lượng hữu hiệu" mới mẻ và đang đến này (nhưng lại rất cổ xưa), như nó đã được gọi, tôi có thể trình bày một cách tiếp cận mới, hay chỉ ra một mối liên hệ chưa được ngờ tới và từ quan điểm của Minh Triết Ngàn Đời sửa lại những điều được các Huấn sư ở mặt bên trong của sự sống xem là sai lầm, thì tôi hy vọng rằng có thể tìm thấy một số nhà chiêm tinh nhạy cảm với điều mới mẻ. Tôi tin rằng có những nhà khảo cứu theo các

will be open-minded enough to recognise possible hypotheses and then to make fair experiment with them. May I repeat: I am not writing a treatise upon astrology, but one upon the seven rays and their equivalent and corresponding energies, upon the effects of ray energy and the interplay of these energies with, and their effect upon, the various planetary forces, particularly those of the Earth. I am looking for these fair-minded astrologers to make due experiment with the factors and suggestions which I may indicate. With this in mind, let us proceed.

đường lối chiêm tinh đủ cởi mở để thừa nhận các giả thuyết khả dĩ và rồi thử nghiệm chúng một cách công bằng. Xin cho phép tôi nhắc lại: tôi không viết một luận thuyết về chiêm tinh học, mà là một luận thuyết về bảy Cung và các năng lượng tương đương và tương ứng của chúng, về các tác động của năng lượng cung và sự tương tác của các năng lượng này với, cũng như tác động của chúng lên, các mãnh lực hành tinh khác nhau, đặc biệt là các mãnh lực của Trái Đất. Tôi mong chờ những nhà chiêm tinh công tâm này thực hiện sự thử nghiệm thích đáng với các yếu tố và gợi ý mà tôi có thể nêu ra. Với điều đó trong tâm trí, chúng ta hãy tiếp tục.

[28]

[28]

I have pointed out that these energies fall into three groups:

Tôi đã chỉ ra rằng các năng lượng này rơi vào ba nhóm:

1. Those coming from certain great constellations which are to be found active in relation to our solar system and which, from the most ancient days, have always been related in myth and legend to our system. To these constellations, ours is related in a peculiar way.

1. Những năng lượng đến từ một số chòm sao lớn nào đó được thấy là hoạt động trong mối liên hệ với hệ mặt trời của chúng ta và từ những thời cổ xưa nhất luôn luôn được liên hệ trong thần thoại và truyền thuyết với hệ của chúng ta. Với các chòm sao này, hệ của chúng ta có liên hệ theo một cách đặc biệt.

2. Those coming from the twelve zodiacal constellations. These are recognised as having a definite effect upon our system and our planetary life.

2. Những năng lượng đến từ mười hai chòm sao hoàng đạo. Chúng được công nhận là có một tác động xác định lên hệ của chúng ta và lên đời sống hành tinh của chúng ta.

3. Those coming from the planets found within the periphery of the Sun's sphere of influence.

3. Những năng lượng đến từ các hành tinh nằm trong chu vi phạm vi ảnh hưởng của Mặt Trời.

From a certain point of view, one can generalise largely and say that these are the correspondences in the solar system to the

Từ một quan điểm nào đó, người ta có thể khái quát rộng rãi và nói rằng đây là các sự tương ứng trong hệ mặt trời với ba trung

three great centres of force which produce and control manifestation and evolutionary progress in the human being:

tâm mãnh lực lớn tạo ra và kiểm soát sự biểu hiện và tiến trình tiến hoá trong con người:

1. The great exterior, yet controlling, constellations are analogous to that centre of force which we call the Monad and to its universal *will-to-power* which is distinctive of the first divine aspect.

1. Các chòm sao lớn bên ngoài, nhưng kiểm soát, tương tự với trung tâm mãnh lực mà chúng ta gọi là Chân Thần và với *ý chí-hướng quyền lực* phổ quát của nó, vốn là nét đặc trưng của phương diện thiêng liêng thứ nhất.

2. The twelve constellations might be regarded as embodying the soul aspect and, for the present, their effect upon the individual must be regarded and should be studied in terms of consciousness and of the development of the life of the soul. This is in essence the *will-to-love*.

2. Mười hai chòm sao có thể được xem như hiện thân của phương diện linh hồn và, hiện nay, tác động của chúng lên cá nhân phải được xem xét và nên được nghiên cứu xét theo tâm thức và sự phát triển đời sống linh hồn. Về bản chất, đây là *Ý Chí-Yêu Thương*.

3. The planets, twelve in number (seven sacred planets and five non-sacred), are effective (using the word in a technical sense) in relation to the external life, environment and circumstances of the individual. Their force contacts should be interpreted largely in terms of the human [29] personality, the third divine aspect. They thus exemplify the *will-to-know*.

3. Các hành tinh, mười hai về số lượng (bảy hành tinh thiêng liêng và năm hành tinh không thiêng liêng), có hiệu lực (dùng từ này theo nghĩa kỹ thuật) liên quan đến đời sống bên ngoài, môi trường và hoàn cảnh của cá nhân. Các tiếp xúc mãnh lực của chúng nên được diễn giải phần lớn xét theo phàm ngã [29] con người, phương diện thiêng liêng thứ ba. Vì vậy, chúng nêu gương cho *ý chí-hướng tri thức*.

I would have you remember that I am talking entirely in terms of consciousness and of the responses and reactions of the individual to the forces which impinge upon him. The effect of the emanation of our planet, the Earth, is a correspondence to the effect of that aggregate of atoms and molecules which we call the dense physical body and of its response to the pull and the attraction of any or all of the subtler bodies.

Tôi muốn các bạn nhớ rằng tôi đang nói hoàn toàn xét theo tâm thức và các đáp ứng cùng phản ứng của cá nhân đối với các mãnh lực tác động vào người ấy. Tác động của sự phát xạ từ hành tinh chúng ta, Trái Đất, là một sự tương ứng với tác động của tập hợp các nguyên tử và phân tử mà chúng ta gọi là thể xác đậm đặc và với sự đáp ứng của nó đối với lực kéo và sức hút của bất kỳ hay mọi thể tinh tế hơn.

As regards the influence of the seven solar systems, I should suggest (more I cannot do) that they are linked up astrologically with

Về ảnh hưởng của bảy hệ mặt trời, tôi xin gợi ý (hơn thế tôi không thể làm) rằng về mặt chiêm tinh chúng được liên kết với các chòm

the constellations, the Great Bear, the Pleiades, and Sirius. They are intimately related to them, but their exact effect is a transmitted one and cannot be noted as producing noticeable results, as yet, upon humanity and the other kingdoms in nature. The effect of the three great constellations also cannot be noted by individual man until such time as he becomes conscious of the monadic vibration, after the third initiation. There are many potent influences playing upon our solar system and the planet all the time but—as far as man is concerned—his response apparatus and his mechanism of reaction remain what is called "occultly unresponsive," for they are not yet of a quality which will permit any noticeable recognition, either in the dense or subtler vehicles or even by the soul. Later in the evolutionary process, recognition and response will come, but for all astrological purposes and recognisable produced effects, they may be regarded today as non-existent except as they react upon the fourth kingdom of nature as it constitutes a living unit in the body of the planetary Logos. As little conscious effect is produced by these forces as the effect of a [30] high moment of contact in your morning meditation produces an effect upon the atom or cell in the little finger upon one of your hands. There may be a general response and stimulation throughout the entire body, but the intelligent atom makes no *conscious* response. The vibration is of too high a character.

sao Đại Hùng Tinh, Pleiades và Sirius. Chúng có liên hệ mật thiết với các chòm sao ấy, nhưng tác động chính xác của chúng là một tác động được truyền dẫn và hiện chưa thể được ghi nhận là tạo ra các kết quả đáng chú ý lên nhân loại và các giới khác trong thiên nhiên. Tác động của ba chòm sao lớn cũng không thể được con người cá nhân ghi nhận cho đến khi người ấy trở nên ý thức về rung động chân thần, sau lần điểm đạo thứ ba. Có nhiều ảnh hưởng mạnh mẽ luôn luôn tác động lên hệ mặt trời và hành tinh của chúng ta nhưng—xét theo con người—bộ máy đáp ứng và cơ chế phản ứng của người ấy vẫn ở trong tình trạng được gọi là "không đáp ứng theo huyền bí học," vì chúng chưa có phẩm tính cho phép có bất kỳ sự nhận biết đáng chú ý nào, dù trong các vận cụ đậm đặc hay tinh tế hơn hoặc ngay cả bởi linh hồn. Về sau trong tiến trình tiến hoá, sự nhận biết và đáp ứng sẽ đến, nhưng đối với mọi mục đích chiêm tinh và các hiệu quả được tạo ra có thể nhận biết, ngày nay chúng có thể được xem như không hiện hữu, ngoại trừ khi chúng phản ứng lên giới thứ tư của thiên nhiên trong tư cách một đơn vị sống trong thân thể của Hành Tinh Thượng Đế. Các mãnh lực này tạo ra ít tác động hữu thức cũng như tác động của một [30] khoảnh khắc tiếp xúc cao trong buổi tham thiền sáng của các bạn tạo ra tác động lên nguyên tử hay tế bào ở ngón út của một bàn tay các bạn. Có thể có một đáp ứng và kích thích tổng quát khắp toàn thân, nhưng nguyên tử thông minh không tạo ra đáp ứng *hữu thức* nào. Rung động có tính chất quá cao.

Speculation along these lines is profitless. A vast system of interlocking energies is in active and rapid circulation throughout the whole cosmic etheric body—of which our systemic etheric body is an integral part—but speculative research along the indicated lines and the following of obscure trails are

Sự suy đoán theo các đường lối này là vô ích. Một hệ thống bao la gồm các năng lượng móc nối lẫn nhau đang lưu chuyển tích cực và nhanh chóng khắp toàn bộ thể dĩ thái vũ trụ—mà thể dĩ thái của thái dương hệ chúng ta là một phần không thể tách rời—nhưng việc khảo cứu suy đoán theo các đường lối

utterly futile until the main highway of approach has been constructed and followed. The general outline of the astrological way is all that is possible today, until the time when man can think in larger wholes and has a more synthetic capacity. We shall confine ourselves to the vast field of energies which I have outlined for your consideration and shall consider only the major forces which are in circulation. This will suffice for our day and generation. We are concerned with energies which can and do evoke response and of which man can be aware and, in many cases, is today aware.

được chỉ ra và việc lần theo những dấu vết mờ tối là hoàn toàn vô ích cho đến khi con đường chính để tiếp cận đã được xây dựng và đi theo. Phác thảo tổng quát của con đường chiêm tinh là tất cả những gì hiện nay có thể làm được, cho đến thời điểm con người có thể tư duy trong những toàn thể lớn hơn và có năng lực tổng hợp hơn. Chúng ta sẽ giới hạn mình trong lĩnh vực bao la của các năng lượng mà tôi đã phác ra để các bạn xem xét và sẽ chỉ xem xét các mãnh lực chính đang lưu chuyển. Điều này sẽ đủ cho thời đại và thế hệ của chúng ta. Chúng ta quan tâm đến các năng lượng có thể và thực sự gợi lên đáp ứng, và con người có thể nhận biết chúng, và trong nhiều trường hợp ngày nay thực sự đang nhận biết.

It might be useful here to comment in a wide and general way, and with many necessary reservations, upon the broad sweep of some of these responses:

Ở đây, có thể hữu ích nếu bình luận theo một cách rộng và tổng quát, với nhiều dè dặt cần thiết, về phạm vi rộng lớn của một số đáp ứng này:

1. Undeveloped humanity is primarily conditioned in its life and circumstances by the influence of the lesser zodiac and thus by the position of the planets in the twelve houses.

1. Nhân loại chưa phát triển chủ yếu chịu tác động trong đời sống và hoàn cảnh của mình từ ảnh hưởng của tiểu hoàng đạo và do đó bởi vị trí của các hành tinh trong mười hai nhà.

2. Average intelligent humanity and those nearing the Path of Discipleship and upon the Probationary Path respond consciously to [31]

2. Nhân loại thông minh trung bình và những người đang tiến gần Con Đường Đệ Tử và ở trên Con Đường Dự Bị đáp ứng một cách hữu thức với [31]

a. The planets, affecting their personalities.

a. Các hành tinh, ảnh hưởng đến phàm ngã của họ.

b. The Sun sign, as indicating life trends which are already established and which constitute the line of least resistance.

b. Dấu hiệu mặt trời, như chỉ ra các xu hướng đời sống đã được xác lập và cấu thành con đường ít trở ngại nhất.

c. The rising sign in a small measure. This indicates the life goal for that particular life

c. Dấu hiệu mọc ở một mức độ nhỏ. Điều này chỉ ra mục tiêu đời sống cho chu kỳ đời sống

cycle or else over a period of seven lives. The last two constitute the Greater Zodiac.

đặc biệt đó hoặc trong một giai đoạn bảy đời sống. Hai điều sau cấu thành Đại Hoàng Đạo.

3. Disciples and initiates can begin consciously to respond to all the above influences, handling them constructively, plus those potent yet infinitely subtle forces which pour into our solar system from the three major constellations referred to above. In the early stages, the response is in the subtler bodies and the brain fails to register them, but after the third initiation, there is a recognition of them upon the physical plane.

3. Các đệ tử và điểm đạo đồ có thể bắt đầu đáp ứng một cách hữu thức với tất cả các ảnh hưởng trên, xử lý chúng một cách xây dựng, cộng thêm các mãnh lực mạnh mẽ nhưng vô cùng tinh tế tuôn vào hệ mặt trời của chúng ta từ ba chòm sao chính đã nói ở trên. Trong các giai đoạn đầu, sự đáp ứng diễn ra trong các thể tinh tế hơn và bộ não không ghi nhận được chúng, nhưng sau lần điểm đạo thứ ba, có sự nhận biết chúng trên cõi hồng trần.

Bringing the theme back to the subject of this treatise, which is that of the seven rays, I would point out that these rays have a close connection with the seven stars of the Great Bear (again always the four and the three as a secondary differentiation) and to the seven Sisters, the Pleiades. The first constellation is the agent of positive force to the planetary Logos and the other the relayer of the negative aspect. There is, therefore, a direct interchange of energies between the lives of the seven planetary Logoi and the stupendous and unfathomable Lives Who inform these major constellations. Great interlocking triangles of force can be found existing between the seven planets and these two groups of seven stars each. It will eventually be discovered that the innermost secret of astrological deduction in the planetary sense is connected with these "sacred triangles," and they are—in their turn—represented by the triangles [32] (shifting and changing) which can be constructed in connection with the seven centres.

Đưa chủ đề trở lại với đề tài của luận thuyết này, tức là bảy Cung, tôi muốn chỉ ra rằng các Cung này có liên hệ mật thiết với bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh (một lần nữa luôn luôn là bốn và ba như một sự biến phân thứ cấp) và với bảy Chị Em, Pleiades. Chòm sao thứ nhất là tác nhân của mãnh lực dương đối với Hành Tinh Thượng Đế và chòm sao kia là tác nhân chuyển tiếp của phương diện âm. Vì vậy, có một sự trao đổi trực tiếp các năng lượng giữa sự sống của bảy Hành Tinh Thượng Đế và các Sự Sống vĩ đại, không thể dò thấu, đang thấm nhuần các chòm sao chính này. Có thể thấy các tam giác mãnh lực lớn móc nối lẫn nhau hiện hữu giữa bảy hành tinh và hai nhóm, mỗi nhóm bảy ngôi sao này. Cuối cùng, người ta sẽ khám phá rằng bí mật sâu kín nhất của suy diễn chiêm tinh theo nghĩa hành tinh có liên hệ với các "tam giác thiêng liêng" này, và đến lượt chúng—được biểu hiện bởi các tam giác [32] (dịch chuyển và thay đổi) có thể được kiến tạo liên hệ với bảy trung tâm.

In casting the horoscope of the planet (which will some day be possible) it will be found that the line of these forces and of our

Khi lập lá số chiêm tinh của hành tinh (điều một ngày nào đó sẽ có thể), người ta sẽ thấy rằng đường đi của các mãnh lực này và sự

planetary response to them is of a more potent effect than is the influence of the zodiacal constellations upon the human unit. This is due to the immeasurably advanced point in evolution of the planetary Spirits Who have (in Their individual lives) largely transcended the influence of the twelve constellations and are becoming rapidly responsive to the higher vibrations of their great Prototypes, the "three intimate constellations," as they have esoterically been called. This is a correspondence in the lives of these great Entities to the manner in which an advanced individual can offset the influence of the planets and thus so dominate his personality life that prediction and certainty, as to activity and circumstance, are no longer possible. The soul is dominating, and the planets cease to condition the life. So it is with the constellations and the planetary Logoi. They can offset the lower influences as They awaken to and respond to the infinitely higher vibrations of the three major constellations.

đáp ứng hành tinh của chúng ta đối với chúng có tác động mạnh hơn ảnh hưởng của các chòm sao hoàng đạo lên đơn vị con người. Điều này là do điểm tiến hoá vô cùng cao của các Tinh thần hành tinh, các Ngài trong đời sống cá nhân của mình phần lớn đã vượt qua ảnh hưởng của mười hai chòm sao và đang nhanh chóng trở nên đáp ứng với các rung động cao hơn của các Nguyên Mẫu vĩ đại của Các Ngài, "ba chòm sao mật thiết," như chúng đã được gọi theo nội môn. Đây là một sự tương ứng trong đời sống của các Thực Thể vĩ đại này với cách thức mà một cá nhân tiến bộ có thể hóa giải ảnh hưởng của các hành tinh và do đó thống trị đời sống phàm ngã của mình đến mức sự tiên đoán và tính chắc chắn, về hoạt động và hoàn cảnh, không còn khả hữu nữa. Linh hồn đang thống trị, và các hành tinh không còn tác động lên đời sống nữa. Với các chòm sao và các Hành Tinh Thượng Đế cũng vậy. Các Ngài có thể hóa giải các ảnh hưởng thấp hơn khi Các Ngài thức tỉnh với và đáp ứng các rung động cao hơn vô hạn của ba chòm sao chính.

## 2. The Creative Hierarchies. — 2. Các Huyền Giai Sáng Tạo.

It might here be appropriate if I interpolated a chart or a tabulation which may be found suggestive of some of these interlocking energies which play through, traverse, return, stimulate and energise every part of our solar system. They only evoke conscious response where the vehicle of expression and of response is adequate to the impact, and this statement is true of the solar Logos, the planetary Logoi, and of all forms in all the kingdoms upon our planet. [33] Unconscious reaction will of course exist, but it will be on a general or mass scale, and much of it pours through to us from these distant constellations, via the fifth Creative Hierarchy. This Hierarchy, being on the

Ở đây, có lẽ thích hợp nếu tôi xen vào một biểu đồ hay một bảng liệt kê có thể được thấy là gợi ý về một số năng lượng móc nối lẫn nhau này, những năng lượng đang vận hành qua, xuyên qua, quay trở lại, kích thích và tiếp sinh lực cho mọi phần của hệ mặt trời chúng ta. Chúng chỉ gợi lên đáp ứng hữu thức ở nơi vận cụ biểu lộ và đáp ứng đủ thích hợp với sự va chạm, và phát biểu này đúng đối với Thái dương Thượng đế, các Hành Tinh Thượng Đế, và mọi hình tướng trong mọi giới trên hành tinh chúng ta. [33] Dĩ nhiên sẽ có phản ứng vô thức, nhưng nó sẽ ở quy mô tổng quát hay quần thể, và phần lớn trong đó tuôn đến chúng ta từ các chòm sao xa xôi này, qua trung gian của Huyền Giai

verge of liberation, is to be found on the intellectual level of consciousness and can, therefore, be used as a focal point and a transmitter of the higher energies to our solar system and to the planet. If you make a careful study of the chart of the twelve Creative Hierarchies, page 34, you will note that this Hierarchy is influencing, and is influenced by, the seventh Ray of Magical Order and of Ceremonial Organisation. The basic function of this ray is to relate spirit and matter and produce the manifested form. The sign of the zodiac with which it is closely connected is that of Cancer, the Crab, which is a mass sign and one of the "gates" into manifested life.

Sáng Tạo thứ năm. Huyền Giai này, đang ở trên bờ giải thoát, được thấy ở cấp độ trí tuệ của tâm thức và vì vậy có thể được dùng như một tiêu điểm và một tác nhân truyền dẫn các năng lượng cao hơn đến hệ mặt trời và hành tinh của chúng ta. Nếu các bạn nghiên cứu cẩn thận biểu đồ về mười hai Huyền Giai Sáng Tạo, trang 34, các bạn sẽ lưu ý rằng Huyền Giai này đang ảnh hưởng và bị ảnh hưởng bởi cung bảy của Trật Tự Huyền Thuật và Tổ Chức Nghi Lễ. Chức năng căn bản của cung này là liên hệ tinh thần và vật chất và tạo ra hình tướng biểu hiện. Dấu hiệu hoàng đạo mà nó liên hệ mật thiết là Cự Giải, Con Cua, một dấu hiệu quần thể và là một trong những "cánh cổng" đi vào đời sống biểu hiện.

The following information anent the Hierarchies may prove useful. It has been gathered from various sources.

Thông tin sau đây liên quan đến các Huyền Giai có thể tỏ ra hữu ích. Nó đã được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau.

I might here remind you that the seven planes of our solar system are the seven subplanes of the cosmic physical plane. The four Creative Hierarchies which have achieved liberation are now to be found focussed upon the cosmic astral plane; hence their potency even when out of manifestation. The fifth Creative Hierarchy exists on the highest etheric level and will join the other four Hierarchies when the sixth Creative Hierarchy has measured up to cosmic opportunity and is itself nearing liberation. The following is a tabulation showing some of the astrological relationships in connection with

Ở đây, tôi xin nhắc các bạn rằng bảy cõi của hệ mặt trời chúng ta là bảy cõi phụ của cõi hồng trần vũ trụ. Bốn Huyền Giai Sáng Tạo đã đạt giải thoát hiện nay được thấy là tập trung trên cõi cảm dục vũ trụ; do đó có tiềm lực của chúng ngay cả khi ở ngoài biểu hiện. Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm hiện hữu ở cấp độ dĩ thái cao nhất và sẽ gia nhập bốn Huyền Giai kia khi Huyền Giai Sáng Tạo thứ sáu đã đáp ứng được cơ hội vũ trụ và chính nó đang tiến gần giải thoát. Sau đây là một bảng liệt kê cho thấy một số tương quan chiêm tinh liên hệ với

1. The constellation of the Great Bear.

1. Chòm sao Đại Hùng Tinh.

2. The Pleiades or the Seven Sisters.

2. Pleiades hay Bảy Chị Em.

3. Sirius.

3. Sirius.

4. The seven solar systems. [34]

4. Bảy hệ mặt trời. [34]

TABULATIONS I AND II

CÁC BẢNG I VÀ II

TABULATIONS I AND II

THE TWELVE CREATIVE HIERARCHIES

| | *Nos. Down* | *Name* | *Ray* | *Sign* | *Energy* | *Comments* | *Nos. Up* |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| THE FIVE KUMARAS | 1 | Unknown | III | *Pisces* | Intelligent substance | None | 12 |
| | 2 | Unknown | IV | *Aries* | Unity thro' effort | None | 11 |
| | 3 | Unknown | V | *Taurus* | Light thro' knowledge | None | 10 |
| | 4 | Unknown | VI | *Gemini* | Desire for duality | None | 9 |
| | | | Hierarchies 1 to 4 inclusive (12 to 9 inclusive) have reached liberation. Regarded as abstractions. *A Treatise on Cosmic Fire* - Page 361. | | | | |
| | 5 | Unknown | VII | *Cancer* | Mass Life | Veiling the Christ | 8 |
| | | | The 5th Creative Hierarchy is on the verge of liberation. It is active on the intellectual plane | | | | |

[35]

[35]

## THE SEVEN CREATIVE HIERARCHIES IN ACTIVE PLANETARY EXPRESSION

THE SEVEN STATES OF BEING—UNDER KARMIC LAW

| *Nos. Down* | *Ray* | *Name* | *Sign* | *Energy* | *Comments* | *Nos. Up* |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 6 | I | Divine Flames<br>Divine Lives | 1. *Leo*<br>Planet—Sun<br>Colour—Orange | Parashakti<br>Supreme energy | Fire—Air<br>Logoic Plane | 7 |
| 7 | II | Divine Builders<br>Conferring soul<br>(C.F. 605)<br>Burning sons of desire | 2. *Virgo*<br>Planet—Jupiter<br>Colour—Blue | Kriyashakti<br>Materialising ideal | Ether<br>Monadic Plane | 6 |
| 8 | III | Lesser Builders<br>Conferring form<br>(C.F. 605)<br>The triple flowers | 3. *Libra*<br>Planet—Saturn<br>Colour—Green | Jnanashakti<br>Force of mind | Water<br>Atmic plane | 5 |
| 9 | IV | Human Hierarchy<br>The Initiates<br>Lords of Sacrifice | 4. *Scorpio*<br>Planet—Mercury<br>Colour—Yellow | Mantrikashakti<br>The WORD made flesh.<br>Speech | Solar Angels<br>Agnishvattas<br>Buddhic | 4 |
| 10 | V | Human Personality<br>The Crocodiles<br>Makara, the mystery | 5. *Capricorn*<br>Planet—Venus<br>Colour—Indigo | Ichchhashakti<br>Will to manifest | Fire<br>Mental Plane | 3 |
| 11 | VI | Lunar Lords<br>Sacrificial Fires<br>(C.F. 378) | 6. *Sagittarius*<br>Planet—Mars<br>Colour—Red | Kundalinishakti<br>Energy of matter<br>Form | Water<br>Astral plane | 2 |
| 12 | VII | Elemental lives<br>The Baskets of Nourishment. The Blinded Lives | 7. *Aquarius*<br>Planet—the Moon<br>Colour—Violet | None | Earth | 1 |

NOTE: Much in this chart may seem obscure and even erroneous. For instance:

a. Sagittarius coming between Capricorn and Aquarius. This is a temporary emphasis and will change in another world cycle. This is one of the mysteries revealed at Initiation.

b. The inactivity of the five Hierarchies who are out of incarnation, having achieved liberation, is only on the lower planes.

[36]

[36]

1. The Hierarchy of Creative Powers is divided esoterically into seven (4 and 3) *within* the Twelve Great Orders.

1. Huyền Giai của các Quyền Năng Sáng Tạo được chia theo nội môn thành bảy (4 và 3) *bên trong* Mười Hai Đẳng Cấp Vĩ Đại.

2. Three Hierarchies are—in this greater cycle—of profound significance, the fourth or human Creative Hierarchy and the two deva Hierarchies, the fifth and the sixth.

2. Ba Huyền Giai là—trong đại chu kỳ này—có ý nghĩa sâu xa, đó là Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư hay nhân loại và hai Huyền Giai thiên thần, thứ năm và thứ sáu.

3. The fourth Creative Hierarchy is in reality the ninth and that is why it is called the Hierarchy of Initiates. This can be seen by referring to the chart.

3. Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư thực ra là thứ chín và đó là lý do vì sao nó được gọi là Huyền Giai của các điểm đạo đồ. Điều này có thể thấy khi tham chiếu biểu đồ.

4. We are told in *A Treatise on Cosmic Fire* that in the ninth, tenth and eleventh Hierarchies (counting from the bottom upwards) lies the clue to the nature of Agni, the Lord of Fire, the sum total of systemic vitality.

4. Chúng ta được nói trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* rằng trong các Huyền Giai thứ chín, thứ mười và thứ mười một (đếm từ dưới lên trên) có manh mối về bản chất của Agni, Chúa Tể của Lửa, tổng số toàn bộ sinh lực của thái dương hệ.

5. Much light can come to the earnest student through a study of the numbers connected with these Hierarchies.

5. Nhiều ánh sáng có thể đến với đạo sinh chân thành qua việc nghiên cứu các con số liên hệ với các Huyền Giai này.

a. The first 5 are regarded as pure abstractions.

a. Năm Huyền Giai đầu được xem là những trừu tượng thuần túy.

b. Hierarchy One has the numbers—6.1.7.

b. Huyền Giai Một có các con số—6.1.7.

Hierarchy Two has the numbers—7.2.6.

Huyền Giai Hai có các con số—7.2.6.

Hierarchy Three has the numbers—8.3.5.

Huyền Giai Ba có các con số—8.3.5.

Hierarchy Four has the numbers—9.4.4.

Huyền Giai Bốn có các con số—9.4.4.

Hierarchy Five has the numbers—10.5.3.

Huyền Giai Năm có các con số—10.5.3.

Hierarchy Six has the numbers—11.6.2.

Huyền Giai Sáu có các con số—11.6.2.

Hierarchy Seven has the numbers—12.7.1.

Huyền Giai Bảy có các con số—12.7.1.

It is necessary to take note of this as in *The Secret Doctrine* reference will be found to the Hierarchies under different numbers. This serves to conceal, but it will also confuse the student.

Cần phải lưu ý điều này vì trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* sẽ thấy có tham chiếu đến các Huyền Giai dưới những con số khác nhau. Điều này có tác dụng che giấu, nhưng cũng sẽ làm đạo sinh bối rối.

6. The first four Hierarchies achieved liberation in the first solar system. Their influence reached our Earth through the medium of the fifth Creative Hierarchy. [37]

6. Bốn Huyền Giai đầu đã đạt giải thoát trong hệ mặt trời thứ nhất. Ảnh hưởng của chúng đến Trái Đất chúng ta qua trung gian của Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm. [37]

7. These are, therefore, related to the four rays which work as minor rays of Attribute

under the great major third Ray of Active Intelligence.

7. Vì vậy, chúng liên hệ với bốn cung hoạt động như các Cung Thuộc Tính phụ dưới cung ba lớn, cung Trí Tuệ Hoạt Động.

8. Pisces is seen at the head of the list of zodiacal signs because it is governing the present great astrological world cycle of 25,000 years. It was also one of the dominant signs, influencing our planet at the time of individualisation when the human kingdom came into being. It is basically related to the first or highest Creative Hierarchy which is, in its turn, related to the third Ray of Active Intelligence. It was the product of the first solar system. The development of illumination through an awakened intelligence is the first goal of humanity.

8. Song Ngư được thấy ở đầu danh sách các dấu hiệu hoàng đạo vì nó đang cai quản đại chu kỳ chiêm tinh thế giới hiện tại là 25.000 năm. Nó cũng là một trong những dấu hiệu chi phối, ảnh hưởng đến hành tinh chúng ta vào thời điểm biệt ngã hóa khi giới nhân loại xuất hiện. Về căn bản, nó liên hệ với Huyền Giai Sáng Tạo thứ nhất hay cao nhất, mà đến lượt nó liên hệ với cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động. Nó là sản phẩm của hệ mặt trời thứ nhất. Sự phát triển của soi sáng qua một trí tuệ được thức tỉnh là mục tiêu đầu tiên của nhân loại.

9. The fifth Creative Hierarchy (also numbered 8) is on the verge of liberation. It is peculiarly connected with the tenth Creative Hierarchy, with the constellation Capricorn and with the human personality which veils and temporarily hides the Christ principle behind both form and mind. Eight is, under some numerical systems, regarded as the number of the Christ.

9. Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm (cũng được đánh số 8) đang ở trên bờ giải thoát. Nó có liên hệ đặc biệt với Huyền Giai Sáng Tạo thứ mười, với chòm sao Ma Kết và với phàm ngã con người, vốn che phủ và tạm thời che giấu nguyên khí Christ phía sau cả hình tướng lẫn trí tuệ. Tám, trong một số hệ thống số học, được xem là con số của Đức Christ.

10. The Greater Builders and the Lesser Builders, working on the second and third planes of our solar system, have their activities reflected in the work of the Lunar Lords and the elemental lives.

10. Các đấng đại kiến tạo và các vị tiểu kiến tạo, hoạt động trên cõi thứ hai và thứ ba của hệ mặt trời chúng ta, có các hoạt động của mình được phản ánh trong công việc của các nguyệt tinh quân và các sự sống hành khí.

11. You will note that the human Hierarchy (on chart 9-IV-4) is assigned no particular element as it has to fuse and synthesise them all. This is part of the great tests of initiation under Scorpio.

11. Các bạn sẽ lưu ý rằng Huyền Giai nhân loại (trên biểu đồ 9-IV-4) không được gán cho nguyên tố đặc biệt nào vì nó phải dung hợp và tổng hợp tất cả chúng. Đây là một phần của các thử thách lớn của điểm đạo dưới Hổ Cáp.

12. This chart is drawn up in relation only to the fourth Creative Hierarchy, the human. It is not drawn in relation to the other planetary manifestations.

12. Biểu đồ này chỉ được lập ra trong mối liên hệ với Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức nhân loại. Nó không được lập ra trong mối liên hệ với các biểu hiện hành tinh khác.

[38]

[38]

(The chart has been compiled from the very limited stock of knowledge that has thus far been revealed on the subject, and it is as correct as possible under the circumstances.)

(Biểu đồ đã được biên soạn từ kho tri thức rất hạn chế cho đến nay đã được tiết lộ về chủ đề này, và nó đúng đắn hết mức có thể trong hoàn cảnh hiện tại.)

Each of the seven Hierarchies of Beings, found within the Twelve, Who are the *Builders* or the Attractive Agents are (in their degree) intermediaries; all embody one of the types of force emanating from the seven constellations. Their intermediary work, therefore, is dual:

Mỗi một trong bảy Huyền Giai của các Đấng, được tìm thấy bên trong Mười Hai, là những *đấng kiến tạo* hay những Tác Nhân Hấp Dẫn, đều là (trong cấp độ của Các Ngài) những trung gian; tất cả đều hiện thân cho một trong các loại mãnh lực phát ra từ bảy chòm sao. Vì vậy, công việc trung gian của Các Ngài có tính nhị nguyên:

1. They are the mediators between Spirit and matter.

1. Các Ngài là những đấng trung gian giữa Tinh thần và vật chất.

2. They are the transmitters of force from sources extraneous to the solar system to forms within the solar system.

2. Các Ngài là những đấng truyền dẫn mãnh lực từ các nguồn ở ngoài hệ mặt trời đến các hình tướng bên trong hệ mặt trời.

Each of these groups of beings is likewise septenary in nature, and the forty-nine fires of Brahma are the lowest manifestation of their fiery nature. Each group also may be regarded as “fallen” in the cosmic sense, because involved in the building process, or the occupiers of forms of some degree of density or another.

Mỗi nhóm hữu thể này cũng đều có bản chất thất phân, và bốn mươi chín ngọn lửa của Brahma là biểu hiện thấp nhất của bản chất lửa của họ. Mỗi nhóm cũng có thể được xem là “sa ngã” theo nghĩa vũ trụ, vì bị cuốn vào tiến trình kiến tạo, hay là những kẻ cư ngụ trong các hình tướng có mức độ đậm đặc này hay mức độ đậm đặc khác.

Hierarchy I. The first great Hierarchy is emanated from the Heart of the central Spiritual Sun. It is the Son of God Himself, the First Born in a cosmic sense, even as the

Huyền Giai I. Huyền Giai lớn thứ nhất được phát xuất từ Trái Tim của Mặt trời Tinh thần Trung Ương. Đó là chính Con của Thượng đế, Đấng Đầu Sinh theo nghĩa vũ trụ, cũng như

Christ was the "Eldest in a vast family of brothers," and the "first flower on the human plant." The symbol of this Hierarchy is the Golden Lotus with its twelve petals folded. *The Secret Doctrine* I. 233-250. III. 565.

Đức Christ là "Người Anh Cả trong một đại gia đình huynh đệ," và là "đóa hoa đầu tiên trên cây nhân loại." Biểu tượng của Huyền Giai này là Hoa Sen Vàng với mười hai cánh khép lại. *Giáo Lý Bí Nhiệm* I. 233-250. III. 565.

It should be remembered that this Hierarchy is literally the sixth, for five hierarchies have passed on, being the product of the earlier system, that wherein Intelligence or Manas was the goal. The five liberated Hierarchies are in their totality the sum total of manas. It is the Hierarchy which is the fifth in order, and which we are told is in [39] process of achieving final liberation, or taking its fourth Initiation, which is the cause of certain phenomena upon our planet which has merited our planet being called the "Star of Suffering." There is a karmic link between the animal kingdom and the fifth Creative Hierarchy of the earlier system which makes itself felt in man in the necessary crucifixion of the animal physiical nature, particularly along sex lines. We must remember that the Hierarchies work under the Law of Attraction; it is the law of the Builders.

Cần ghi nhớ rằng Huyền Giai này theo nghĩa đen là huyền giai thứ sáu, vì năm huyền giai đã đi qua rồi, là sản phẩm của hệ thống trước, hệ thống mà trong đó Trí Tuệ hay Manas là mục tiêu. Năm Huyền Giai được giải thoát, trong tính toàn thể của chúng, là tổng số của manas. Chính Huyền Giai là thứ năm theo thứ tự, và như chúng ta được cho biết, đang ở trong tiến trình [39] đạt đến giải thoát tối hậu, hay đang nhận lần điểm đạo thứ tư của mình, là nguyên nhân của một số hiện tượng trên hành tinh chúng ta, khiến hành tinh này được gọi là "Ngôi Sao Đau Khổ." Có một mối liên kết nghiệp quả giữa giới động vật và Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm của hệ thống trước, mối liên kết này tự biểu lộ nơi con người trong sự đóng đinh cần thiết của bản chất thể xác động vật, đặc biệt theo tuyến tính dục. Chúng ta phải nhớ rằng các Huyền Giai hoạt động dưới Định luật Hấp Dẫn; đó là định luật của các đấng kiến tạo.

This first (sixth) Hierarchy has for its type of energy the first aspect of *the sixth type of cosmic electricity*, and wields special power, therefore, in conjunction with the lowest fire, or "fire by friction," as it makes itself felt on the sixth plane. These lives are called "the burning Sons of Desire" and were the Sons of Necessity. It is said of them in the *Old Commentary*: "They burned to know. They rushed into the spheres. They are the longing of the Father for the Mother. Hence do they suffer, burn, and long through the sixth sphere of sense."

Huyền Giai thứ nhất (thứ sáu) này có loại năng lượng là phương diện thứ nhất của *loại điện vũ trụ thứ sáu*, và vì vậy nắm giữ quyền năng đặc biệt khi phối hợp với ngọn lửa thấp nhất, hay "Lửa ma sát," khi nó tự biểu lộ trên cõi thứ sáu. Những sự sống này được gọi là "các Con bừng cháy của Dục vọng" và là các Con của Sự Cần Thiết. Về họ, *Cổ Luận* nói rằng: "Họ bừng cháy để biết. Họ lao vào các khối cầu. Họ là nỗi khát khao của Cha đối với Mẹ. Vì thế họ đau khổ, bừng cháy, và khát khao xuyên qua khối cầu cảm giác thứ sáu."

Hierarchy II. The second Hierarchy is closely allied with the Great Bear. We are told that They entered through the second ventricle within the Sacred Heart, and are (as we are told in *The Secret Doctrine*) the prototypes of the Monads. They are the source of monadic life, but They are not the Monads; They are far higher.

Huyền Giai II. Huyền Giai thứ hai có liên hệ mật thiết với Đại Hùng Tinh. Chúng ta được cho biết rằng Các Ngài đi vào qua tâm thất thứ hai bên trong Trái Tim Thiêng Liêng, và là (như được nói trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*) các nguyên mẫu của các Chân Thần. Các Ngài là nguồn của sự sống chân thần, nhưng Các Ngài không phải là các Chân Thần; Các Ngài cao hơn rất nhiều.

This Hierarchy, which is literally the seventh, is the influx into our system of those Lives who in the first solar system remained on their own plane, being too sinless and holy to find opportunity in that very material and intellectual evolution. Even in this, they will find it impossible to do more than influence the incarnating Jivas, imparting to them ability to realise the nature of group consciousness, the quality of the seven Heavenly Men, but not being able to express [40] themselves fully. Some clues to this mystery will come if the student carefully bears in mind that in our solar system and our seven planes, we have only the physical body of the Logos, and that that physical body is a limitation of the expression of His threefold nature. The first (sixth) Hierarchy might be viewed as endeavouring to express the *mental* vibration of the solar Logos and the second, His emotional, or cosmic astral, nature.

Huyền Giai này, theo nghĩa đen là huyền giai thứ bảy, là dòng tuôn vào hệ mặt trời chúng ta của những Sự Sống mà trong hệ mặt trời thứ nhất đã ở lại trên cõi riêng của mình, vì quá vô tội và thiêng liêng để tìm được cơ hội trong cuộc tiến hoá rất vật chất và trí tuệ ấy. Ngay cả trong hệ mặt trời này, họ cũng sẽ thấy không thể làm gì hơn ngoài việc ảnh hưởng đến các Jiva đang nhập thể, truyền cho họ khả năng chứng nghiệm bản chất của tâm thức nhóm, phẩm tính của bảy Đấng Thiên Nhân, nhưng không thể tự biểu lộ [40] chính mình một cách trọn vẹn. Một vài đầu mối cho huyền nhiệm này sẽ đến nếu đạo sinh cẩn thận ghi nhớ rằng trong hệ mặt trời của chúng ta và bảy cõi của chúng ta, chúng ta chỉ có thể xác của Thượng đế, và thể xác ấy là một giới hạn đối với sự biểu lộ bản chất tam phân của Ngài. Huyền Giai thứ nhất (thứ sáu) có thể được xem như đang nỗ lực biểu lộ rung động *trí tuệ* của Thái dương Thượng đế, còn huyền giai thứ hai thì biểu lộ bản chất cảm xúc, hay cảm dục vũ trụ, của Ngài.

This second (seventh) Hierarchy has for its type of force the second aspect of the seventh type of force from out of the many. Some idea of the relative point in evolution of the solar Logos may be gained by study of the varying aspects of force which He is demonstrating in this particular incarnation. It is this energy which drives the Monads through into physical

Huyền Giai thứ hai (thứ bảy) này có loại mãnh lực là phương diện thứ hai của loại mãnh lực thứ bảy trong số nhiều loại. Một vài ý niệm về điểm tiến hoá tương đối của Thái dương Thượng đế có thể đạt được qua việc nghiên cứu các phương diện khác nhau của mãnh lực mà Ngài đang biểu lộ trong lần lâm phàm đặc biệt này. Chính năng lượng này thúc đẩy các Chân Thần đi vào nhập thể

incarnation, for it makes itself felt on the seventh plane. The energies which are functioning are those which the Logos has unfolded, and are the gain of previous incarnations. Gaps necessarily occur, and certain types of force are lacking because He has as yet much cosmically to gain.

hồng trần, vì nó tự biểu lộ trên cõi thứ bảy. Các năng lượng đang hoạt động là những năng lượng mà Thượng đế đã khai mở, và là thành quả của các lần lâm phàm trước. Những khoảng trống tất yếu xuất hiện, và một số loại mãnh lực còn thiếu vì Ngài vẫn còn nhiều điều phải đạt được về mặt vũ trụ.

It is the energy of this Hierarchy which results in the manifestation of the Divine Androgyne, and in the seven centres of force which are the seven Spiritual Energies.

Chính năng lượng của Huyền Giai này dẫn đến sự biểu hiện của Đấng Lưỡng Tính Thiêng Liêng, và của bảy trung tâm mãnh lực là bảy Năng Lượng Tinh Thần.

Hierarchy III. The third Creative Hierarchy (or the eighth) is a peculiarly interesting one. They are called "the Triads" for They hold in themselves the potencies of triple evolution, mental, psychical, and spiritual. These Triads of Life are inherently the three Persons of the Trinity and the flower of the earlier system from a certain angle. From another angle, when studied as the "flower of the earlier Eight," They are the eightfold points awaiting opportunity to flame forth. They are the devas who are ready for service, which is to give to another Hierarchy certain [41] qualities which are lacking. This Hierarchy is regarded as the great donors of immortality whilst Themselves "standing aloof from incarnation." Lords of Sacrifice and Love are They, but They cannot pass out of the logoic etheric body into the dense physical vehicle.

Huyền Giai III. Huyền Giai Sáng Tạo thứ ba (hay thứ tám) là một huyền giai đặc biệt lý thú. Họ được gọi là "các Tam nguyên" vì họ nắm giữ trong mình các tiềm năng của sự tiến hoá tam phân: trí tuệ, thông linh và tinh thần. Các Tam nguyên của Sự Sống này vốn là ba Ngôi của Tam Vị và là đóa hoa của hệ mặt trời trước theo một góc độ nào đó. Theo một góc độ khác, khi được nghiên cứu như "đóa hoa của Tám trước đó," Họ là những điểm bát phân đang chờ cơ hội để bùng cháy. Họ là các thiên thần đã sẵn sàng phụng sự, mà sự phụng sự ấy là trao cho một Huyền Giai khác những [41] phẩm tính còn thiếu. Huyền Giai này được xem là những đấng vĩ đại ban phát sự bất tử, trong khi chính Họ lại "đứng ngoài sự nhập thể." Họ là các Chúa Tể của Hi Sinh và Bác Ái, nhưng Họ không thể đi ra khỏi thể dĩ thái của Thượng đế để vào vận cụ hồng trần đậm đặc.

This third Hierarchy wields the third aspect of electric force of the first type of cosmic energy. They stand for a recurrent cycle of that first type symbolised by the number 8. The formulae for these electrical energies are too complicated to be given here, but the student should bear in mind that these Hierarchies express:

Huyền Giai thứ ba này vận dụng phương diện thứ ba của mãnh lực điện thuộc loại năng lượng vũ trụ thứ nhất. Họ tượng trưng cho một chu kỳ tái diễn của loại thứ nhất ấy, được biểu tượng bằng số 8. Các công thức của những năng lượng điện này quá phức tạp để nêu ra ở đây, nhưng đạo sinh nên ghi nhớ rằng các Huyền Giai này biểu lộ:

1. Septenary cosmic energy.

1. Năng lượng vũ trụ thất phân.

2. Cosmic prana.

2. Prana vũ trụ.

3. Solar energy or electric fire, solar fire and fire by friction.

3. Năng lượng mặt trời hay Lửa điện, Lửa Thái dương và Lửa ma sát.

Each Hierarchy manifests a triple energy or an aspect of each of the above, and that necessitates a ninefold differentiation, for the two first are triple, as is the third. It is the rejection of the Triadal lives by units in the fourth Hierarchy, that of the human Monads, which precipitates a man eventually into the eighth sphere. He refuses to become a Christ, a Saviour and remains self-centred.

Mỗi Huyền Giai biểu lộ một năng lượng tam phân hay một phương diện của mỗi điều kể trên, và điều đó đòi hỏi một sự biến phân cửu phân, vì hai điều đầu là tam phân, cũng như điều thứ ba. Chính sự khước từ các sự sống Tam nguyên bởi các đơn vị trong Huyền Giai thứ tư, tức các Chân Thần nhân loại, khiến con người cuối cùng bị đẩy vào khối cầu thứ tám. Con người từ chối trở thành một Đấng Christ, một Đấng Cứu Thế, và vẫn tập trung vào bản thân.

We have dealt with the first three Hierarchies which are regarded as ever "seeing the Face of the Ruler of the Deep," or as being so pure and holy that Their forces are in realised contact with Their emanating source.

Chúng ta đã đề cập đến ba Huyền Giai đầu tiên, là những Huyền Giai được xem như luôn luôn "chiêm ngưỡng Dung Nhan của Đấng Cai Quản Vực Sâu," hay là thanh khiết và thiêng liêng đến mức các mãnh lực của Họ tiếp xúc một cách chứng nghiệm với nguồn phát xuất của mình.

We now take up for brief consideration two Hierarchies which closely concern ourselves, the human self-conscious entities. These two groups are literally three, as the fifth Hierarchy is a dual one, and it is this which has led to some confusion and is the occult significance behind the ill-omened number thirteen. They are the "Seekers of satisfaction" and the cause of the second fall into generation, the fact [42] behind the taking of a lower nature by the Ego. The fourth and the fifth Hierarchies are the ninth and tenth, or the "Initiates" and the "Perfect Ones." All human beings, or "Imperishable Jivas," are those who evolve through a graded series of initiations, either

Giờ đây, chúng ta xét ngắn gọn hai Huyền Giai có liên quan mật thiết đến chính chúng ta, những thực thể tự ý thức của nhân loại. Hai nhóm này theo nghĩa đen là ba, vì Huyền Giai thứ năm là một huyền giai nhị nguyên, và chính điều này đã dẫn đến một số nhầm lẫn và là ý nghĩa huyền bí đằng sau con số mười ba bị xem là điềm gở. Họ là những "Kẻ Tìm Kiếm sự thoả mãn" và là nguyên nhân của lần sa ngã thứ hai vào sự sinh sản, là sự kiện [42] đằng sau việc chân ngã khoác lấy một bản chất thấp hơn. Huyền Giai thứ tư và thứ năm là huyền giai thứ chín và thứ mười, hay là các "Điểm đạo đồ" và các "Đấng Toàn Thiện." Tất cả nhân loại, hay "các Jiva Bất Hoại," là những kẻ tiến hoá qua

self-induced or brought about on our planet with extraneous aid. They achieve through a "marriage" with the order next to them, the fifth. They are then completed or perfected, and it is owing to this occult fact that the fourth Hierarchy is regarded as masculine and the fifth as feminine.

một chuỗi điểm đạo theo cấp bậc, hoặc do tự mình tạo ra hoặc được mang lại trên hành tinh chúng ta với sự trợ giúp từ bên ngoài. Họ thành tựu nhờ một "cuộc hôn phối" với cấp kế cận họ, tức cấp thứ năm. Khi ấy họ được hoàn tất hay được hoàn thiện, và chính do sự kiện huyền bí này mà Huyền Giai thứ tư được xem là nam tính còn Huyền Giai thứ năm là nữ tính.

Hierarchy IV. The fourth Creative Hierarchy is the group wherein the highest aspect of man, his "Father in Heaven" finds place. These lives are the points of fire who must become the flame; this they do through the agency of the fifth Hierarchy and the four wicks, or the two dual lower hierarchies. Thus it can be seen that where man is concerned, the fourth, fifth, sixth and seventh Hierarchies are, during the cycle of incarnation, his very self. They are the "Lords of Sacrifice" and "Lords of Love," the flower of Atma-Buddhi.

Huyền Giai IV. Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư là nhóm trong đó phương diện cao nhất của con người, "Cha trên Trời" của con người, tìm được chỗ đứng. Những sự sống này là các điểm lửa phải trở thành ngọn lửa; họ làm điều này qua tác nhân của Huyền Giai thứ năm và bốn tim đèn, hay hai huyền giai thấp hơn mang tính nhị nguyên. Vì vậy có thể thấy rằng, xét về con người, các Huyền Giai thứ tư, thứ năm, thứ sáu và thứ bảy, trong chu kỳ nhập thể, chính là bản thân con người. Họ là các "Chúa Tể của Hi Sinh" và "Chúa Tể của Bác Ái," là đóa hoa của Atma-Buddhi.

In studying these Hierarchies, one of the most valuable lessons to be learned is the place and importance of man in the scheme. The Hierarchy, for instance, which is the essence of the intangible Life of Spirit, the principle of Buddhi, is the esoteric cause of the cosmic marriage of spirit and matter, based on the love and desire of the Logos, but each Hierarchy also expresses itself through one particular manifestation which comes to be regarded by the finite mind of man as the Hierarchy itself. This is not so, and care must be taken to distinguish between these Hierarchies.

Khi nghiên cứu các Huyền Giai này, một trong những bài học giá trị nhất cần học là vị trí và tầm quan trọng của con người trong hệ hành tinh. Chẳng hạn, Huyền Giai là tinh tuý của Sự Sống không thể nắm bắt của Tinh thần, nguyên khí của Bồ đề, là nguyên nhân nội môn của cuộc hôn phối vũ trụ giữa tinh thần và vật chất, dựa trên tình thương và dục vọng của Thượng đế; nhưng mỗi Huyền Giai cũng tự biểu lộ qua một biểu hiện đặc thù nào đó, và biểu hiện ấy được thể trí hữu hạn của con người xem như chính Huyền Giai đó. Điều này không đúng, và cần cẩn trọng để phân biệt giữa các Huyền Giai này.

They are latent germs of force centres and manifest subjectively; they warm and vitalise groups of forms; they [43] flower forth and express themselves through the

Họ là những mầm tiềm ẩn của các trung tâm mãnh lực và biểu lộ một cách chủ quan; họ sưởi ấm và tiếp sinh lực cho các nhóm hình tướng; họ [43] nở hoa và tự biểu lộ qua trung

medium of a form, or another Hierarchy. These Hierarchies are all interrelated and are negative or positive to each other, as the case may be.

gian của một hình tướng, hay một Huyền Giai khác. Tất cả các Huyền Giai này đều liên hệ với nhau và là âm hay dương đối với nhau, tuỳ trường hợp.

As is stated in *The Secret Doctrine*, I. 238, this Hierarchy is the nursery for the incarnating Jivas; and it carried in it the germs of the Lives which achieved the human stage in another solar system, but were not able to proceed beyond that owing to the coming in of pralaya, which projected them into a state of latency. The condition of the Hierarchy is similar, only on a cosmic scale, to the condition of the seeds of human life held in a state of obscuration during an interchain period. The three other Hierarchies dealt with (first, second and third) were those who have (in previous kalpas of logoic manifestation) passed beyond the human stage altogether. They are, therefore, the arupa or formless groups, as the remaining are the rupa groups or those having forms.

Như được nói trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*, I. 238, Huyền Giai này là vườn ươm cho các Jiva nhập thể; và nó mang trong mình các mầm sống của những Sự Sống đã đạt đến giai đoạn nhân loại trong một hệ mặt trời khác, nhưng không thể tiến xa hơn vì pralaya đến, đẩy họ vào một trạng thái tiềm ẩn. Tình trạng của Huyền Giai này tương tự, nhưng ở quy mô vũ trụ, với tình trạng của các hạt giống sự sống nhân loại được giữ trong trạng thái mờ khuất trong một thời kỳ giữa hai dãy. Ba Huyền Giai khác đã được đề cập (thứ nhất, thứ hai và thứ ba) là những Huyền Giai đã (trong các kalpa trước của sự biểu lộ của Thượng đế) vượt hẳn giai đoạn nhân loại. Vì vậy, họ là các nhóm arupa hay vô sắc, trong khi các nhóm còn lại là các nhóm rupa hay có hình tướng.

The fourth Creative Hierarchy, or the ninth, must ever be regarded in this solar system as occupying what might be considered as the third place,

Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, hay thứ chín, trong hệ mặt trời này phải luôn được xem là chiếm giữ điều có thể được coi là vị trí thứ ba,

First, the Lives or the three Persons of the Trinity.

Thứ nhất, các Sự Sống hay ba Ngôi của Tam Vị.

Second, the Prototypes of man, the seven Spirits.

Thứ hai, các Nguyên Mẫu của con người, bảy Thánh Linh.

Third, man or the lowest manifestation of the self-conscious Spirit aspect.

Thứ ba, con người hay biểu hiện thấp nhất của phương diện Tinh thần tự ý thức.

This needs to be carefully considered and has no reference to the form aspect but solely to the nature of the Lives expressing themselves through other lives who are also

Điều này cần được cân nhắc cẩn thận và không liên quan gì đến phương diện hình tướng mà chỉ liên quan đến bản chất của các Sự Sống đang tự biểu lộ qua những sự sống khác cũng *tự ý thức*, hay hoàn toàn thông

*self-conscious*, or fully intelligent. This, certain of the Hierarchies are not.

minh. Một số Huyền Giai nhất định không phải như vậy.

The four lower Hierarchies are all concerned with manifestation [44] in the three worlds, or in the dense physical body of the solar Logos. They are Those who can discard or pass through the etheric body of the solar Logos and take forms composed of either gaseous, liquid, or dense substance. The others cannot. They cannot fall into physical generation.

Bốn Huyền Giai thấp hơn đều liên quan đến sự biểu hiện [44] trong ba cõi thấp, hay trong thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế. Họ là những Đấng có thể bỏ đi hay xuyên qua thể dĩ thái của Thái dương Thượng đế và khoác lấy các hình tướng được cấu tạo bằng chất khí, chất lỏng, hay chất đậm đặc. Các Huyền Giai khác thì không thể. Họ không thể sa vào sự sinh sản hồng trần.

Students must bear in mind that from the standpoint of the Logos, the solar Angels on the mental plane (the fifth subplane of the cosmic physical plane) are in physical incarnation, and what is called the "second fall" applies to this. The first fall has reference to the taking of a form of cosmic etheric matter, such as is the case with the Heavenly Men, the prototypes of the human jivas. In this latter case the bodies used are called "formless" from our standpoint, and are "vital bodies," animated by cosmic prana. In the case of ourselves and the remaining groups, the forms are composed of substance of the three lower planes (that which the Logos does not regard as a principle) and, therefore, matter responding still to the vibration of the earlier system. This means that the four lower Hierarchies are links between the life of the past and of the future. They are the present. They had not finished their contacts with the active intelligent principle of the preceding kalpa, and so must continue such contacts in this. They will work out of it in this system, the four will become the three and they will then be the three higher arupa Hierarchies of the next system.

Các đạo sinh phải ghi nhớ rằng theo quan điểm của Thượng đế, các Thái dương Thiên Thần trên cõi trí (cõi phụ thứ năm của cõi hồng trần vũ trụ) đang ở trong nhập thể hồng trần, và điều được gọi là "lần sa ngã thứ hai" áp dụng cho điều này. Lần sa ngã thứ nhất liên quan đến việc khoác lấy một hình tướng bằng vật chất dĩ thái vũ trụ, như trường hợp của các Đấng Thiên Nhân, các nguyên mẫu của các jiva nhân loại. Trong trường hợp sau này, các thân thể được dùng được gọi là "vô sắc" theo quan điểm của chúng ta, và là "thể sinh lực," được hoạt hoá bởi prana vũ trụ. Trong trường hợp của chính chúng ta và các nhóm còn lại, các hình tướng được cấu tạo bằng chất liệu của ba cõi thấp (điều mà Thượng đế không xem là một nguyên khí) và vì vậy là vật chất vẫn còn đáp ứng với rung động của hệ mặt trời trước. Điều này có nghĩa là bốn Huyền Giai thấp hơn là những mắt xích giữa sự sống của quá khứ và của tương lai. Họ là hiện tại. Họ chưa hoàn tất các tiếp xúc của mình với nguyên khí hoạt động thông minh của kalpa trước, và vì vậy phải tiếp tục các tiếp xúc ấy trong kalpa này. Họ sẽ thoát ra khỏi điều đó trong hệ mặt trời này, bốn sẽ trở thành ba và khi ấy họ sẽ là ba Huyền Giai arupa cao hơn của hệ mặt trời kế tiếp.

Before continuing our consideration of the particular Hierarchies, it is necessary to point out that in these Hierarchies, certain of them are termed "dominant hierarchies" and others "subsidiary hierarchies." By this is meant that certain of them are expressing themselves in this solar system more fully than the others, and this necessarily entails [45] the consequence that their vibration is more to be felt than that of the subsidiary groups. The dominant groups are the second, fourth and fifth, and this because:

Trước khi tiếp tục xem xét các Huyền Giai đặc thù, cần chỉ ra rằng trong các Huyền Giai này, một số được gọi là "các huyền giai trội" và một số khác là "các huyền giai phụ thuộc." Điều này có nghĩa là một số huyền giai trong đó đang tự biểu lộ trong hệ mặt trời này đầy đủ hơn các huyền giai khác, và điều này tất yếu kéo theo [45] hệ quả là rung động của chúng được cảm nhận nhiều hơn rung động của các nhóm phụ thuộc. Các nhóm trội là nhóm thứ hai, thứ tư và thứ năm, và điều này là vì:

a. The second is the great expression of duality, of the Son as He vitalises the Sun.

a. Nhóm thứ hai là biểu hiện lớn lao của nhị nguyên tính, của Con khi Ngài tiếp sinh lực cho Mặt Trời.

b. The fourth is the Hierarchy of human Monads who are the mediators or the synthesisers; they express the gain of System 1 and the goal of System 2.

b. Nhóm thứ tư là Huyền Giai của các Chân Thần nhân loại, là những đấng trung gian hay tổng hợp; họ biểu lộ thành quả của Hệ mặt trời 1 và mục tiêu của Hệ mặt trời 2.

c. The fifth or tenth is closely linked with the five liberated Hierarchies, and is an expression of their synthesised life. It might, therefore, be said that the fifth Hierarchy serves as the representative of the five liberated groups, and the fourth is the representative group in this system, whilst the second represents (for man, or these two groups united) that which is the Spirit aspect, the Father, the Unknown.

c. Nhóm thứ năm hay thứ mười có liên hệ mật thiết với năm Huyền Giai được giải thoát, và là một biểu hiện của sự sống tổng hợp của họ. Vì vậy, có thể nói rằng Huyền Giai thứ năm phục vụ như đại diện của năm nhóm được giải thoát, và Huyền Giai thứ tư là nhóm đại diện trong hệ mặt trời này, trong khi nhóm thứ hai đại diện (đối với con người, hay đối với hai nhóm này hợp nhất) cho điều là phương diện Tinh thần, tức Người Cha, Đấng Bất Khả Tri.

Hierarchy V. The fifth Creative Hierarchy is, as we know from study of *The Secret Doctrine*, a most mysterious one. This mystery is incident *upon the relation of the fifth Hierarchy to the five liberated groups*. This relation, in connection with our particular planet, which is not a sacred planet, can be somewhat understood if the history of the Buddha, and His work is

Huyền Giai V. Huyền Giai Sáng Tạo thứ năm, như chúng ta biết qua việc nghiên cứu *Giáo Lý Bí Nhiệm*, là một huyền giai cực kỳ huyền bí. Huyền nhiệm này phát sinh *từ mối liên hệ của Huyền Giai thứ năm với năm nhóm được giải thoát*. Mối liên hệ này, liên quan đến hành tinh đặc thù của chúng ta, vốn không phải là một hành tinh thiêng liêng, có thể được hiểu phần nào nếu suy ngẫm về lịch sử

contemplated. This is hinted at in the third volume of *The Secret Doctrine*.

của Đức Phật và công việc của Ngài. Điều này được ám chỉ trong quyển ba của *Giáo Lý Bí Nhiệm*.

The relation of the fifth Hierarchy to a certain constellation has also a bearing upon this mystery. This is hidden in the karma of the solar Logos, and concerns His relationship to another solar Logos, and the interplay of force between Them in a great mahakalpa. This is the true "secret of the Dragon," and it was the dragon-influence or the "serpent energy" which caused the influx of manasic or mind energy into the solar system. Entangled closely [46] with the karma of these two cosmic Entities, was that of the lesser cosmic Entity Who is the Life of our planet, the planetary Logos. It was this triple karma which brought in the "serpent religion" and the "Serpents or Dragons of Wisdom," in Lemurian days. It had to do with solar and planetary Kundalini, or Serpent fire. A hint lies in the fact that the constellation of the Dragon has the same relation to the ONE greater than our Logos as the centre at the base of the spine has to a human being. It concerns stimulation, and vitalisation with a consequent co-ordination of the manifesting fires.

Mối liên hệ của Huyền Giai thứ năm với một chòm sao nào đó cũng có liên quan đến huyền nhiệm này. Điều này được che giấu trong nghiệp quả của Thái dương Thượng đế, và liên quan đến mối quan hệ của Ngài với một Thái dương Thượng đế khác, cùng sự tương tác mãnh lực giữa Hai Đấng trong một đại kiếp lớn. Đây là "bí mật của Rồng" đích thực, và chính ảnh hưởng của rồng hay "năng lượng rắn" đã gây ra dòng tuôn nhập của năng lượng manas hay năng lượng trí tuệ vào hệ mặt trời. Gắn chặt [46] với nghiệp quả của hai Thực Thể vũ trụ này là nghiệp quả của Thực Thể vũ trụ nhỏ hơn, Đấng là Sự Sống của hành tinh chúng ta, tức Hành Tinh Thượng Đế. Chính nghiệp quả tam phân này đã đưa vào "tôn giáo rắn" và "các Con Rắn hay Rồng Minh Triết" trong thời Lemuria. Nó liên quan đến Kundalini mặt trời và hành tinh, hay Lửa Rắn. Một đầu mối nằm trong sự kiện rằng chòm sao Rồng có cùng mối liên hệ với ĐẤNG cao hơn Thượng đế của chúng ta như trung tâm ở đáy cột sống có đối với một con người. Nó liên quan đến sự kích thích và tiếp sinh lực, với hệ quả là sự phối hợp của các ngọn lửa đang biểu hiện.

A clue to the mystery lies also in the relation of this fifth group to the two contracting poles. They are the five-fold Links, the "Benign Uniters" and "the Producers of the Atonement." Esoterically, they are the "Saviours of the Race" and from Them emanates that principle which—in conjunction with the highest aspect—lifts the lower aspect up to Heaven.

Một đầu mối cho huyền nhiệm này cũng nằm trong mối liên hệ của nhóm thứ năm này với hai cực co hút. Họ là những Mắt Xích ngũ phân, những "Đấng Hợp Nhất Từ Ái" và "những Đấng Tạo Ra Sự Chuộc Tội." Theo nội môn, họ là "Những Đấng Cứu Rỗi của Nhân Loại" và từ Họ phát ra nguyên khí mà—khi kết hợp với phương diện cao nhất—nâng phương diện thấp hơn lên Thiên giới.

When these mysteries are carefully studied, and due application made to the lives of the

Khi những huyền nhiệm này được nghiên cứu cẩn thận, và được áp dụng thích đáng

greatest exponents of the at-one-ing principle, it will become apparent how great and all-important is their place in the scheme.

vào cuộc đời của những vị biểu hiện vĩ đại nhất của nguyên lý hợp nhất, thì sẽ trở nên hiển nhiên rằng vị trí của họ trong hệ hành tinh lớn lao và tối quan trọng đến mức nào.

It is for this reason that the units of the fifth Hierarchy are called "The Hearts of Fiery Love"; They save through love, and in Their turn these lives are peculiarly close to the great Heart of Love of the solar Logos. These great redeeming Angels, Who are the Sons of Men on their own true plane, the mental, are ever, therefore, pictured as taking the form of twelve-petalled lotuses—this symbology linking them up with "the Son of Divine Love," the manifested solar system, which is said to be a cosmic twelve-petalled lotus, and with the logoic causal lotus, equally of a twelve-petalled nature.

Chính vì lý do này mà các đơn vị của Huyền Giai thứ năm được gọi là "Những Trái Tim của Bác Ái Rực Lửa"; Họ cứu rỗi bằng tình thương, và đến lượt mình những sự sống này lại đặc biệt gần gũi với Trái Tim Vĩ Đại của Bác Ái của Thái dương Thượng đế. Vì vậy, những Thiên Thần cứu chuộc vĩ đại này, là những Con của Người trên cõi chân thực của mình, tức cõi trí, luôn luôn được mô tả như mang hình thức những hoa sen mười hai cánh—biểu tượng học này nối kết họ với "Con của Bác Ái Thiêng Liêng," tức hệ mặt trời biểu hiện, vốn được nói là một hoa sen vũ trụ mười hai cánh, và với hoa sen nguyên nhân của Thượng đế, cũng có bản chất mười hai cánh.

[47]

[47]

We have, therefore, a direct stream of energy flowing through:

Vì vậy, chúng ta có một dòng năng lượng trực tiếp chảy qua:

a. The logoic twelve-petalled egoic lotus, cosmic mental plane.

a. Hoa sen chân ngã mười hai cánh của Thượng đế, trên cõi trí vũ trụ.

b. The solar twelve-petalled lotus.

b. Hoa sen mặt trời mười hai cánh.

c. The planetary logoic heart, also a twelve-petalled lotus.

c. Trái tim của Hành Tinh Thượng Đế, cũng là một hoa sen mười hai cánh.

d. The twelve-petalled human egoic lotus on the mental plane.

d. Hoa sen chân ngã mười hai cánh của con người trên cõi trí.

e. The twelve-petalled heart centre in a human being.

e. Trung tâm tim mười hai cánh trong một con người.

Or, to word it otherwise, energy flows direct from:

Hay, nói cách khác, năng lượng chảy trực tiếp từ:

a. The solar Logos, via three great cosmic centres:

a. Thái dương Thượng đế, qua ba trung tâm vũ trụ lớn:

1. The central spiritual Sun.

1. Mặt trời Tinh thần Trung Ương.

2. The heart of the Sun.

2. Trái tim của Mặt Trời.

3. The physical Sun.

3. Mặt Trời vật lý.

b. The heart centre of the planetary Logos, situated on the fourth cosmic etheric plane (our buddhic plane).

b. Trung tâm tim của Hành Tinh Thượng Đế, nằm trên cõi dĩ thái vũ trụ thứ tư (cõi Bồ đề của chúng ta).

c. The egoic lotus of a human being on the mental plane, which is literally a correspondence to the "heart of the Sun." The monadic point is a reflection in the human system of the "central spiritual Sun."

c. Hoa sen chân ngã của một con người trên cõi trí, vốn theo nghĩa đen là một tương ứng với "trái tim của Mặt Trời." Điểm chân thần là một phản chiếu trong hệ thống nhân loại của "Mặt trời Tinh thần Trung Ương."

d. The heart centre of a man on the etheric plane of the physical plane, which is in its turn a correspondence to the physical Sun.

d. Trung tâm tim của một người trên cõi dĩ thái của cõi hồng trần, đến lượt nó là một tương ứng với Mặt Trời vật lý.

Thus the tiny atom is linked with the great central Life of the solar system.

Như vậy, nguyên tử nhỏ bé được nối kết với Sự sống trung tâm vĩ đại của hệ mặt trời.

This fifth Hierarchy is equally, under the law, a distributor of energy to the fifth subplane of each plane in the system, only it must be borne in mind that, in the three worlds, it is the fifth subplane counting from above downwards, whilst in the worlds of superhuman evolution, it is [48] the fifth counting from below upwards. This Hierarchy wields, as we know, the dual aspects of manas, one in the three worlds and one which makes itself felt in higher spheres.

Huyền Giai thứ năm này cũng vậy, dưới định luật, là một đấng phân phối năng lượng đến cõi phụ thứ năm của mỗi cõi trong hệ mặt trời, chỉ cần ghi nhớ rằng trong ba cõi thấp, đó là cõi phụ thứ năm tính từ trên xuống, trong khi trong các thế giới của sự tiến hoá siêu nhân loại, đó là [48] cõi phụ thứ năm tính từ dưới lên. Huyền Giai này vận dụng, như chúng ta biết, các phương diện nhị nguyên của manas, một phương diện trong ba cõi thấp và một phương diện tự biểu lộ trong các khối cầu cao hơn.

It is necessary to bear in mind that all these groups are (even when termed "formless") the true forms of all that persists, for all are in the etheric body of the solar Logos or planetary Logos. This is a point requiring careful emphasis; students have for too long regarded the form as being the dense physical body, whereas to the occultist the physical body is not the form, but a gross maya, or illusion, and the true form is the body of vitality. Therefore, these Hierarchies are the sum total of the vital lives and the substratum or the substance of all that is. We might regard the subject as follows:

Cần ghi nhớ rằng tất cả các nhóm này (ngay cả khi được gọi là "vô sắc") đều là những hình tướng chân thực của mọi điều tồn tại bền vững, vì tất cả đều ở trong thể dĩ thái của Thái dương Thượng đế hay Hành Tinh Thượng Đế. Đây là một điểm cần được nhấn mạnh cẩn thận; các đạo sinh đã quá lâu xem hình tướng là thể xác đậm đặc, trong khi đối với nhà huyền bí học, thể xác không phải là hình tướng, mà là một ảo lực thô nặng, hay ảo tưởng, và hình tướng chân thực là thể sinh lực. Vì vậy, các Huyền Giai này là tổng số của các sự sống sinh lực và là nền tảng hay chất liệu của mọi điều đang hiện hữu. Chúng ta có thể xem xét chủ đề như sau:

a. The four superior groups are the Hierarchies expressing themselves through the three cosmic ethers, the second, third and fourth.

a. Bốn nhóm cao hơn là các Huyền Giai tự biểu lộ qua ba dĩ thái vũ trụ, thứ hai, thứ ba và thứ tư.

b. The two lowest groups are the lives which are found functioning as the involutionary matter (organised and unorganised) of the logoic dense physical body, the liquid and gaseous, with the living substance of the four higher subplanes of the systemic dense physical body.

b. Hai nhóm thấp nhất là những sự sống được tìm thấy đang hoạt động như vật chất giáng hạ tiến hoá (có tổ chức và không có tổ chức) của thể xác đậm đặc của Thượng đế, tức chất lỏng và chất khí, cùng với chất liệu sống của bốn cõi phụ cao hơn của thể xác đậm đặc của hệ mặt trời.

c. The fifth Hierarchy has an interesting position as the "mediating" body between the higher four and those which are found on the lower three subplanes. There is a vital and significant correspondence to be found between the seven head centres and the seven groups of egos on the mental plane, and there is an occult analogy *between the three head centres (pineal gland, pituitary body, and the alta major centre) and the expression of these seven groups of egos in the three worlds.* This is [49] a most esoteric fact, and all students meditating upon the laws of

c. Huyền Giai thứ năm có một vị trí lý thú như là đoàn thể "trung gian" giữa bốn nhóm cao hơn và những nhóm được tìm thấy trên ba cõi phụ thấp hơn. Có một sự tương ứng sinh động và đầy thâm nghĩa giữa bảy trung tâm đầu và bảy nhóm chân ngã trên cõi trí, và có một sự tương đồng huyền bí *giữa ba trung tâm đầu (tuyến tùng, tuyến yên, và trung tâm alta major) với sự biểu lộ của bảy nhóm chân ngã này trong ba cõi thấp.* Đây là [49] một sự kiện cực kỳ nội môn, và mọi đạo sinh tham thiền về các định luật hợp nhất đều phải lưu ý đến sự tương đồng này.

at-one-ment must take this analogy into consideration.

It is useful to remember the place of these Hierarchies in the scheme, and to realise that upon the sum total of these vital bodies is gradually gathered the dense manifestation which we regard as the evolutionary matter. The forms are built (from the form of all atoms to the body of the ego, from the form of a flower to the vast planetary or solar lotus) because the Hierarchies exist as the aggregate of germ lives, giving the impulse, providing the model, and procuring, through their very existence, the entire raison d'être of all that is seen on all planes.

Sẽ hữu ích nếu nhớ vị trí của các Huyền Giai này trong hệ hành tinh, và nhận ra rằng trên tổng số các thể sinh lực này, biểu hiện đậm đặc mà chúng ta xem là vật chất tiến hoá dần dần được tập hợp lại. Các hình tướng được xây dựng (từ hình tướng của mọi nguyên tử đến thân thể của chân ngã, từ hình tướng của một bông hoa đến hoa sen hành tinh hay mặt trời bao la) là vì các Huyền Giai tồn tại như tổng thể của các sự sống mầm giống, ban xung lực, cung cấp mô hình, và bằng chính sự hiện hữu của mình, tạo ra toàn bộ lý do tồn tại của mọi điều được thấy trên mọi cõi.

Hierarchies VI and VII. These sixth and seventh Hierarchies which provide the substance forms of the three worlds have a vital use and a most interesting place. From the logoic standpoint, they are not regarded as providing principles, but from the standpoint of man they do provide him with His lowest principles. They hold the same relation to the Logos as the dense physical body does to man, and all that concerns the evolution of man must (in this particular place) be studied as going on within the physical, logoic vehicle. They deal with the display of physical energy; with the working out in the physical vehicle of all divine purposes, and with the physical organisation of a certain great cosmic Life.

Huyền Giai VI và VII. Hai Huyền Giai thứ sáu và thứ bảy này, là những Huyền Giai cung cấp các hình tướng chất liệu của ba cõi thấp, có một công dụng thiết yếu và một vị trí rất lý thú. Theo quan điểm của Thượng đế, họ không được xem là cung cấp các nguyên khí, nhưng theo quan điểm của con người, họ quả thật cung cấp cho con người các nguyên khí thấp nhất của mình. Họ giữ cùng mối liên hệ với Thượng đế như thể xác đậm đặc đối với con người, và mọi điều liên quan đến sự tiến hoá của con người phải (ở vị trí đặc thù này) được nghiên cứu như đang diễn ra bên trong vận cụ hồng trần của Thượng đế. Họ đảm trách sự biểu lộ của năng lượng hồng trần; đến việc triển khai trong vận cụ hồng trần mọi mục đích thiêng liêng; và đến tổ chức hồng trần của một Sự Sống vũ trụ lớn lao nào đó.

Particularly is this so when we view the two Hierarchies under consideration. They are the lowest residue of the previous system, and the energy of that matter (liquid, gaseous and dense) which the vibration of the logoic permanent atom (on the plane

Điều này đặc biệt đúng khi chúng ta xem xét hai Huyền Giai đang được bàn đến. Họ là cặn dư thấp nhất của hệ mặt trời trước, và là năng lượng của vật chất ấy (lỏng, khí và đậm đặc) mà rung động của nguyên tử trường tồn của Thượng đế (trên cõi adi) hút về cho

adi) attracts to itself in the building of the divine form. For purposes of clarification [50] and of generalisation, it might be noted that the seventh Hierarchy is the life or energy found at the heart of every atom, its positive aspect, and the sixth Hierarchy is the life of the forms of all the etheric bodies of every tangible object. The function of this Hierarchy is well described in the words of the Old Commentary:

"The devas hear the word go forth. They sacrifice themselves and out of their own substance they build the form desired. They draw life and the material from themselves, and yield themselves to the divine impulse.

A Treatise on Cosmic Fire, pages 1196-1207

TABULATION III

chính nó trong việc xây dựng hình tướng thiêng liêng. Nhằm mục đích làm sáng tỏ [50] và khái quát hoá, có thể ghi nhận rằng Huyền Giai thứ bảy là sự sống hay năng lượng được tìm thấy ở trung tâm của mọi nguyên tử, phương diện dương của nó, còn Huyền Giai thứ sáu là sự sống của các hình tướng của mọi thể dĩ thái của mọi vật hữu hình. Chức năng của Huyền Giai này được mô tả rất hay trong những lời của Cổ Luận:

"Các thiên thần nghe Linh từ phát ra. Họ hi sinh chính mình và từ chính chất liệu của mình họ xây dựng hình tướng được mong muốn. Họ rút sự sống và vật chất từ chính mình, và hiến mình cho xung lực thiêng liêng.

LUẬN VỀ LỬA VŨ TRỤ, CÁC TRANG 1196-1207

BẢNG III

I. *DYNAMIC ENERGY* ..... Electric Fire

| | | |
|---|---|---|
| 1. Sirius..... | Cancer<br>.....Saturn..... | Fifth Creative Hierarchy |
| | Capricorn<br>*The Cardinal Cross* | (the 8th Unknown) |
| 2. The Great Bear..... | Aries<br>.....Sun, veiling Vulcan..... | Second Creative Hierarchy |
| | Libra<br>*The Cardinal Cross* | (the 11th) Unknown |
| 3. Pleiades..... | Gemini<br>.....Mercury..... | Fourth Creative Hierarchy |
| | Sagittarius<br>*The Mutable Cross* | (the 9th) Unknown |

All the above energies are called into play as far as man is concerned during the major initiations and upon *the Path of Initiation*.

II. *MAGNETIC ENERGY*..... Solar Fire

| | | |
|---|---|---|
| 4. The 7 solar systems..... | Taurus<br>.....Mars..... | Third Creative Hierarchy |
| | Scorpio<br>*The Fixed Cross* | (the 10th) Unknown |

All the above energy is called into play as far as man is concerned whilst he is in training as a disciple and upon *the Path of Discipleship*.

NOTE: It is not revealed through which signs of the zodiac the first or twelfth Creative Hierarchy pours forth its energy.

[51] [51]

Before continuing with the analysis of the tabulations and showing the inter-relations existing in this particular zodiacal cycle between the twelve signs of the zodiac and the twelve planets, there are certain things which I would like to point out here in connection with these zodiacal constellations. They are in the nature of generalisations, but the specific and the particular can be deduced from them.

Trước khi tiếp tục với việc phân tích các bảng và chỉ ra các mối tương liên hiện hữu trong chu kỳ hoàng đạo đặc thù này giữa mười hai dấu hiệu của hoàng đạo và mười hai hành tinh, có một số điều mà Tôi muốn nêu ra ở đây liên quan đến các chòm sao hoàng đạo này. Chúng mang tính khái quát, nhưng cái riêng biệt và cái đặc thù có thể được suy ra từ đó.

First of all, I would point out that the twelve planets, governing the twelve houses, concern primarily the physical plane expression of the man; they affect potently

Trước hết, Tôi muốn chỉ ra rằng mười hai hành tinh, cai quản mười hai nhà, chủ yếu liên quan đến sự biểu lộ trên cõi hồng trần của con người; chúng ảnh hưởng mạnh mẽ

the personality aspect; their influence, plus inherited karmic conditions, produces those environing states and those circumstances which give opportunity for the development and eventually the control of the form side of life.

đến phương diện phàm ngã; ảnh hưởng của chúng, cộng với các điều kiện nghiệp quả được thừa hưởng, tạo ra những trạng thái môi trường và những hoàn cảnh đem lại cơ hội cho sự phát triển và cuối cùng là sự kiểm soát mặt hình tướng của sự sống.

Secondly, the twelve constellations are concerned primarily with the stimulation of the soul within the form, producing subjective activity which, in its turn, causes changes in the outer expression, through the fusion of the energy of the constellation with the energy of the planets. The effect produced falls into two stages:

Thứ hai, mười hai chòm sao chủ yếu liên quan đến sự kích thích linh hồn bên trong hình tướng, tạo ra hoạt động chủ quan, đến lượt nó gây ra những thay đổi trong biểu hiện bên ngoài, thông qua sự dung hợp năng lượng của chòm sao với năng lượng của các hành tinh. Hiệu quả được tạo ra rơi vào hai giai đoạn:

1. The first stage wherein the sun sign dominates the man and he is gradually fitted to respond to the soul. His latent possibilities for this life are unfolded. The effect of the sun sign is sometimes called *"the potency of the Sun of Probability."*

1. Giai đoạn thứ nhất, trong đó dấu hiệu mặt trời chi phối con người và con người dần dần được thích nghi để đáp ứng với linh hồn. Những khả năng tiềm ẩn của con người cho kiếp sống này được khai mở. Hiệu quả của dấu hiệu mặt trời đôi khi được gọi là *"quyền năng của Mặt Trời của Xác Suất."*

2. The second stage wherein there is increasing response to the energies, concealed by the rising sign. They evoke the unexpected and produce the hastening of the evolutionary process and the unfoldment of the inner life. The rising sign is termed in the language of esotericism *"the Sun of Possibility."*

2. Giai đoạn thứ hai, trong đó có sự đáp ứng ngày càng tăng đối với các năng lượng được che giấu bởi dấu hiệu mọc. Chúng gợi lên điều bất ngờ và tạo ra sự thúc đẩy nhanh tiến trình tiến hoá và sự khai mở của đời sống bên trong. Dấu hiệu mọc được gọi trong ngôn ngữ huyền bí học là *"Mặt Trời của Khả Năng."*

[52]

[52]

Through the effect of the energy flowing from the zodiacal signs the man is prepared for the *"crisis of orientation"* wherein he slowly and gradually reverses his mode of progress upon the wheel of life and begins consciously to travel back to his source. He then goes from Aries to Pisces, via Taurus, Scorpio and Capricorn, instead of moving from Aries to Taurus via Sagittarius, Leo and

Thông qua hiệu quả của năng lượng tuôn chảy từ các dấu hiệu hoàng đạo, con người được chuẩn bị cho *"khủng hoảng của sự định hướng"*, trong đó con người chậm rãi và dần dần đảo ngược cách tiến bước của mình trên bánh xe sự sống và bắt đầu một cách có ý thức du hành trở về nguồn cội. Khi ấy con người đi từ Bạch Dương đến Song Ngư, qua Kim Ngưu, Hổ Cáp và Ma Kết, thay vì di

Cancer. The triplicity of constellations mentioned in these two great routes around the zodiac have a definite and momentous effect and are called *"paramount signs of influence."* During this process the mental principle, the discriminating mind, is developed and in this specific connection (not in a general connection) the emphasis is laid upon the influence of Aries, Gemini and Libra. Under that influence the man learns to overcome desire through experiment with and experience of every kind of desire and selfish impulse. Thus gradually, and with infinite pain, the human soul learns to function first as a member of the human family, and, secondly as a spiritual entity, the divine soul.

chuyển từ Bạch Dương đến Kim Ngưu qua Nhân Mã, Sư Tử và Cự Giải. Bộ ba chòm sao được nhắc đến trong hai lộ trình lớn này quanh hoàng đạo có một hiệu quả xác định và trọng đại, và được gọi là *"những dấu hiệu ảnh hưởng tối thượng."* Trong tiến trình này, nguyên khí trí tuệ, tức trí tuệ phân biện, được phát triển và trong mối liên hệ đặc thù này (không phải trong mối liên hệ tổng quát), sự nhấn mạnh được đặt vào ảnh hưởng của Bạch Dương, Song Tử và Thiên Bình. Dưới ảnh hưởng đó, con người học cách vượt qua dục vọng thông qua thử nghiệm và kinh nghiệm với mọi loại dục vọng và xung lực ích kỷ. Như vậy dần dần, và với nỗi đau vô hạn, linh hồn nhân loại học cách hoạt động trước hết như một thành viên của gia đình nhân loại, và thứ hai như một thực thể tinh thần, linh hồn thiêng liêng.

You will see from the above that certain positions taken by the esoteric astrologer reverse the position of the orthodox astrology of today. The reason for this is that in the descent of ideas from the plane of ideas, they become "reversed" upon the astral plane and subject to the great illusion; astrology must eventually free itself from this reversal.

Các bạn sẽ thấy từ điều trên rằng một số lập trường do nhà chiêm tinh học nội môn nắm giữ đảo ngược lập trường của chiêm tinh học chính thống ngày nay. Lý do của điều này là trong sự giáng xuống của các ý tưởng từ cõi ý tưởng, chúng trở nên "đảo ngược" trên cõi cảm dục và chịu sự chi phối của đại ảo tưởng; chiêm tinh học cuối cùng phải tự giải thoát khỏi sự đảo ngược này.

A right understanding of the effect of the various energies and forces will make it apparent that, when the conditioning planetary forces, the expanding energies of the sun sign and the driving energy of the rising sign are all being controlled and directed by the illumined spiritual man, you will then have a soul upon the very verge of liberation.

Một sự thấu hiểu đúng đắn về hiệu quả của các năng lượng và mãnh lực khác nhau sẽ làm hiển nhiên rằng, khi các mãnh lực hành tinh điều kiện hoá, các năng lượng mở rộng của dấu hiệu mặt trời và năng lượng thúc đẩy của dấu hiệu mọc đều đang được con người tinh thần được soi sáng kiểm soát và định hướng, thì khi ấy các bạn sẽ có một linh hồn ở ngay bên bờ giải thoát.

Eventually the energies of the twelve constellations [53] and—at a final stage of experience and development—of the three

Cuối cùng, các năng lượng của mười hai chòm sao [53] và—ở một giai đoạn cuối cùng của kinh nghiệm và phát triển—của ba

great constellations which condition the solar Logos are blended with the innate energies of the seven rays or of the seven planetary Logoi. This marks a point of perfection. These extraneous energies (I refer here to those of the major constellations) are relayed to the Earth via the seven sacred planets and the five non-sacred planets, and when there is the complete fusion of the related energies and, therefore, full expression, a great world period comes to an end. For a long time during this cycle of reincarnations and periods of manifestation, the human being is conditioned almost entirely by the activity of the non-sacred planets. These, as you know, are five in number:

chòm sao lớn tác động lên Thái dương Thượng đế được dung hợp với các năng lượng bẩm sinh của bảy Cung hay của bảy Hành Tinh Thượng Đế. Điều này đánh dấu một điểm hoàn hảo. Các năng lượng từ bên ngoài này (ở đây Tôi nói đến những năng lượng của các chòm sao lớn) được chuyển tiếp đến Trái Đất qua bảy hành tinh thiêng liêng và năm hành tinh không thiêng liêng, và khi có sự dung hợp hoàn toàn của các năng lượng liên hệ và, vì vậy, có sự biểu lộ trọn vẹn, thì một thời kỳ thế giới lớn đi đến chấm dứt. Trong một thời gian dài trong chu kỳ tái sinh và các thời kỳ biểu hiện này, con người hầu như hoàn toàn chịu tác động từ hoạt động của các hành tinh không thiêng liêng. Như các bạn biết, chúng có số lượng là năm:

The Sun (veiling a planet)

Mặt Trời (che giấu một hành tinh)

The Moon (veiling a planet)

Mặt Trăng (che giấu một hành tinh)

The Earth itself

Chính Trái Đất

Mars

Sao Hỏa

Pluto

Sao Diêm Vương

Man—speaking symbolically—is the "five-pointed star and, at the fiery points, the forces of the man pour out and upon each fiery point appears a centre of reception." This is of course pictorially expressed, but the meaning is clear. However, as man nears the Path of Discipleship the influence of the sacred planets becomes increasingly effective, until after the final and fifth initiation the non-sacred planets have no effect, though the initiate wields their energies potently as they pour into and through his vehicles of reception, of

Con người—nói theo biểu tượng—là "ngôi sao năm cánh và, tại các điểm lửa, các mãnh lực của con người tuôn ra và trên mỗi điểm lửa xuất hiện một trung tâm tiếp nhận." Dĩ nhiên điều này được diễn tả bằng hình ảnh, nhưng ý nghĩa thì rõ ràng. Tuy nhiên, khi con người tiến gần Con Đường Đệ Tử thì ảnh hưởng của các hành tinh thiêng liêng ngày càng trở nên hữu hiệu, cho đến sau lần điểm đạo thứ năm và cuối cùng, các hành tinh không thiêng liêng không còn tác động nữa, mặc dù điểm đạo đồ vận dụng mạnh mẽ các năng lượng của chúng khi chúng tuôn vào và xuyên qua các vận cụ tiếp nhận, đáp ứng

response and of expression, for all three activities and purposes must be noted.

và biểu lộ của ông, vì cả ba hoạt động và mục đích đều phải được lưu ý.

The energies of the twelve constellations are blended with those of the twelve planets, but their power to evoke response, and to be consciously received, recognised and [54] employed, is dependent entirely upon the type of response mechanism of the planetary Life and of the individual man. It has been rightly said that consciousness is dependent upon the vehicles of consciousness, upon their point of development and upon the ability of the individual to identify himself with the energies and impulses which are reaching him, and is not dependent only upon that which is already a recognised part or aspect of himself. It might be said that the higher response to the realities and qualities revealed and made possible by the impact of energy from the zodiacal signs is somewhat dependent upon the waning influence of the planets to hold down the consciousness aspect of the man. Ponder upon this, for it embodies a deep esoteric truth.

Các năng lượng của mười hai chòm sao được dung hợp với các năng lượng của mười hai hành tinh, nhưng quyền năng của chúng trong việc gợi lên sự đáp ứng, và được tiếp nhận, nhận biết và [54] sử dụng một cách có ý thức, hoàn toàn tùy thuộc vào loại bộ máy đáp ứng của Sự Sống hành tinh và của từng con người. Đã có lời nói rất đúng rằng tâm thức tùy thuộc vào các vận cụ của tâm thức, vào điểm phát triển của chúng và vào khả năng của cá nhân trong việc đồng nhất mình với các năng lượng và xung lực đang đến với mình, chứ không chỉ tùy thuộc vào điều vốn đã là một phần hay một phương diện được nhận biết của chính mình. Có thể nói rằng sự đáp ứng cao hơn đối với các thực tại và phẩm tính được mặc khải và được làm cho khả hữu bởi tác động của năng lượng từ các dấu hiệu hoàng đạo phần nào tùy thuộc vào ảnh hưởng đang suy giảm của các hành tinh trong việc kìm giữ phương diện tâm thức của con người. Hãy suy ngẫm về điều này, vì nó hàm chứa một chân lý nội môn sâu xa.

Thus, two potent streams of energy—cosmic and systemic—reach man via the conditioning planetary centres of force (the seven planetary schemes in the solar system and their corresponding seven centres in the planet on which we live) and pour into the symbolic "twelve houses" through their medium. It is for this reason that our solar system is spoken of as one of "intrinsic duality" (love-wisdom) and that the major task of man is the "regulation of the pairs of opposites." The theme of duality, therefore, runs through the whole story of man's development. Upon all the three planes of human unfoldment the reconciliation goes forward.

Như vậy, hai dòng năng lượng mạnh mẽ—vũ trụ và thái dương hệ—đến với con người qua các trung tâm mãnh lực hành tinh có tác động định hình (bảy hệ hành tinh trong hệ mặt trời và bảy trung tâm tương ứng của chúng trong hành tinh mà chúng ta đang sống) và tuôn vào "mười hai nhà" biểu tượng qua trung gian của chúng. Chính vì lý do này mà hệ mặt trời của chúng ta được nói đến như một hệ của "nhị nguyên tính nội tại" (Bác Ái – Minh Triết) và rằng nhiệm vụ lớn của con người là "điều hoà các cặp đối lập." Vì vậy, chủ đề nhị nguyên tính xuyên suốt toàn bộ câu chuyện phát triển của con người. Trên cả ba cõi của sự khai mở nhân loại, sự hoà giải vẫn tiếp diễn.

1. Upon the physical plane we find the merging of the dense and the etheric forces. This is consummated upon the *Path of Purification.*

1. Trên cõi hồng trần, chúng ta thấy sự hợp nhất của các mãnh lực đậm đặc và dĩ thái. Điều này được hoàn tất trên *Đường Đạo Thanh Luyện.*

2. Upon the astral plane there must come the resolution of the pairs of opposites. This is consummated upon the *Path of Discipleship.* [55]

2. Trên cõi cảm dục, phải có sự giải quyết các cặp đối lập. Điều này được hoàn tất trên *Con Đường Đệ Tử.* [55]

3. Upon the mental plane the Angel of the Presence and the Dweller on the Threshold are brought face to face. Their synthesis is brought about upon the *Path of Initiation.*

3. Trên cõi trí, Thiên Thần của Hiện Diện và Kẻ Chận Ngõ được đưa đến đối diện nhau. Sự tổng hợp của họ được mang lại trên *Con Đường Điểm Đạo.*

What is true of man in this connection is true also of humanity as a whole, of the planetary Logos of the Earth, as of all planetary Logoi, and of a solar Logos. The analogy between the fusion of the pairs of opposites, for instance, upon the physical plane can be seen in the conscious and directed fusion of the planetary forces with the energy of any specific planet or group of planets. The analogy, involving discrimination to regulate and offset the force of the pairs of opposites upon the astral plane, can be seen when the energies of the sun sign and of the planets are perfectly directed and adjusted. The analogy can also be carried forward onto the mental plane and when the energies of the sun sign and the rising sign are coherently blended and expressed (in the case of both the individual or a planetary Life) there comes a point of crisis wherein the soul and the personality are brought face to face. The Angel of the Presence, distributing solar fire and holding focussed electric fire, and the Dweller on the Threshold, expressing and utilising fire by friction, know each other "with intimate occult knowledge." The door then stands open wide through which the life and light of the three major

Điều đúng với con người trong mối liên hệ này cũng đúng với toàn thể nhân loại, với Hành Tinh Thượng Đế của Trái Đất, cũng như với mọi Hành Tinh Thượng Đế, và với một Thái dương Thượng đế. Chẳng hạn, sự tương đồng giữa sự dung hợp các cặp đối lập trên cõi hồng trần có thể được thấy trong sự dung hợp có ý thức và có định hướng của các mãnh lực hành tinh với năng lượng của bất kỳ hành tinh đặc thù nào hay nhóm hành tinh nào. Sự tương đồng, bao hàm sự phân biện để điều hoà và hóa giải mãnh lực của các cặp đối lập trên cõi cảm dục, có thể được thấy khi các năng lượng của dấu hiệu mặt trời và của các hành tinh được định hướng và điều chỉnh một cách hoàn hảo. Sự tương đồng cũng có thể được tiếp tục lên cõi trí, và khi các năng lượng của dấu hiệu mặt trời và dấu hiệu mọc được dung hợp và biểu lộ một cách mạch lạc (trong trường hợp của cả cá nhân lẫn một Sự Sống hành tinh), thì xuất hiện một điểm khủng hoảng trong đó linh hồn và phàm ngã được đưa đến đối diện nhau. Thiên Thần của Hiện Diện, phân phối Lửa Thái dương và giữ tập trung Lửa điện, và Kẻ Chận Ngõ, biểu lộ và sử dụng Lửa ma sát, biết nhau "bằng tri thức huyền bí mật thiết." Khi ấy cánh cửa mở rộng, qua đó sự sống và ánh sáng của ba chòm sao lớn có thể—sau

constellations can—after the third initiation—be occultly available to the initiate, be he a liberated human being or a planetary Logos.

lần điểm đạo thứ ba—trở nên khả dụng một cách huyền bí cho điểm đạo đồ, dù đó là một con người được giải thoát hay một Hành Tinh Thượng Đế.

When astrologers understand the true significance of the constellation Gemini, the Twins, and the dual forces which pour through this sign (the "forces in conflict" as they are sometimes called or "the quarrelling brothers") [56] and beat upon our planetary life, then the true method of resolving the dualities will be known.

Khi các nhà chiêm tinh hiểu được ý nghĩa chân thực của chòm sao Song Tử, cặp Song Sinh, và các mãnh lực nhị nguyên tuôn qua dấu hiệu này (đôi khi được gọi là "các mãnh lực xung đột" hay "hai anh em tranh chấp") [56] và đập vào sự sống hành tinh của chúng ta, thì phương pháp chân thực để giải quyết các nhị nguyên tính sẽ được biết đến.

It is interesting to note also that seven of the symbols which express the twelve signs of the zodiac are dual in their nature, and duality can be inferred from them.

Cũng thật lý thú khi lưu ý rằng bảy trong số các biểu tượng diễn tả mười hai dấu hiệu của hoàng đạo có bản chất nhị nguyên, và nhị nguyên tính có thể được suy ra từ chúng.

1. The two horns of the Ram in Aries.

1. Hai sừng của Con Cừu trong Bạch Dương.

2. The two horns of the Bull in Taurus.

2. Hai sừng của Con Bò trong Kim Ngưu.

3. The figures of the Twins in Gemini (two lines).

3. Hình tượng của Cặp Song Sinh trong Song Tử (hai đường).

4. The two claws of the Crab in Cancer.

4. Hai càng của Con Cua trong Cự Giải.

5. The two scales of the Balance in Libra.

5. Hai đĩa cân của Cán Cân trong Thiên Bình.

6. The two Parallel Lines of force in Aquarius.

6. Hai Đường Song Song của mãnh lực trong Bảo Bình.

7. The two Fishes in Pisces.

7. Hai Con Cá trong Song Ngư.

These seven constellations are, therefore, closely related to six of the seven sacred planets and to one non-sacred planet. There are two signs which are simple figures and have no significance of duality. They are

Vì vậy, bảy chòm sao này có liên hệ mật thiết với sáu trong bảy hành tinh thiêng liêng và với một hành tinh không thiêng liêng. Có hai dấu hiệu là những hình đơn giản và không có ý nghĩa nhị nguyên. Chúng là

8. The symbol for Leo, which is simply the Lion's tail.

8. Biểu tượng của Sư Tử, chỉ đơn giản là đuôi Sư Tử.

9. The arrow in the symbol depicting Sagittarius.

9. Mũi tên trong biểu tượng mô tả Nhân Mã.

They embody the idea of isolated separation and one-pointed desire. Two signs are definitely triple in construction and this has a clear meaning to the esotericist.

Chúng hiện thân cho ý niệm về sự tách biệt cô lập và dục vọng nhất tâm. Hai dấu hiệu có cấu trúc rõ rệt là tam phân và điều này có một ý nghĩa rõ ràng đối với nhà bí truyền học.

10. Virgo is a triple sign.

10. Xử Nữ là một dấu hiệu tam phân.

11. Scorpio is also a triple sign, closely resembling the symbol of Virgo.

11. Hổ Cáp cũng là một dấu hiệu tam phân, rất giống biểu tượng của Xử Nữ.

These two signs are crucial in the experience of the human being, indicating as they do the function of the triple form and the liberation of the man imprisoned in the form, through the tests in Scorpio wherein he proves to himself and to the world the reality of that which Virgo has veiled or hidden. [57]

Hai dấu hiệu này có tính quyết định trong kinh nghiệm của con người, vì chúng chỉ ra chức năng của hình tướng tam phân và sự giải thoát con người bị giam cầm trong hình tướng, thông qua các thử thách trong Hổ Cáp, nơi con người chứng minh cho chính mình và cho thế giới thực tại của điều mà Xử Nữ đã che phủ hay giấu kín. [57]

12. The symbol for the sign Capricorn is most mysterious. It conceals the mystery of the Crocodiles, or Makara. It is constructed in an inaccurate and definitely misleading manner and should be regarded as a mystery and therefore not to be defined.

12. Biểu tượng của dấu hiệu Ma Kết là huyền bí nhất. Nó che giấu huyền nhiệm của Cá Sấu, hay Makara. Nó được cấu tạo theo một cách không chính xác và rõ ràng gây hiểu lầm, và nên được xem là một huyền nhiệm, vì vậy không nên được định nghĩa.

These signs and their relationship to the sacred and non-sacred planets will be considered later.

Các dấu hiệu này và mối liên hệ của chúng với các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng sẽ được xem xét sau.

To sum up: Man will, therefore, have to be studied as a threefold entity, a composite individual, expressing (in the three worlds):

Tóm lại: Vì vậy, con người sẽ phải được nghiên cứu như một thực thể tam phân, một cá nhân tổng hợp, biểu lộ (trong ba cõi thấp):

a. The spiritual soul, reflecting the Monad.

a. Linh hồn tinh thần, phản chiếu Chân Thần.

b. The human soul, reflecting the divine soul.

b. Linh hồn nhân loại, phản chiếu linh hồn thiêng liêng.

c. The form nature, which should be the revealer of the two higher.

c. Bản chất hình tướng, vốn phải là phương tiện mặc khải của hai phương diện cao hơn.

Three Creative Hierarchies condition the man in incarnation, the 4th (or 9th) the 5th (or 10th) and the 6th. These, in collaboration, create man and, at the same time, constitute the field of his expression. Man is consequently a blend of electric fire, being a divine Flame, and becomes eventually responsive to the three major controlling influences; he is also solar fire, being a solar Angel in manifestation. He then becomes increasingly responsive to the influences of the twelve constellations. He is likewise fire by friction and comes under the influence of the planets. The tabulation below may make this somewhat clearer:

Ba Huyền Giai Sáng Tạo chi phối con người đang lâm phàm, là Huyền Giai thứ 4 (hay thứ 9), thứ 5 (hay thứ 10) và thứ 6. Các Huyền Giai này, trong sự cộng tác với nhau, tạo nên con người và đồng thời cấu thành lĩnh vực biểu hiện của y. Vì vậy, con người là một sự pha trộn của Lửa điện, vì là một Ngọn Lửa thiêng liêng, và rốt cuộc trở nên đáp ứng với ba ảnh hưởng kiểm soát chính yếu; y cũng là Lửa Thái dương, vì là một Thái dương Thiên Thần đang biểu hiện. Khi ấy y ngày càng trở nên đáp ứng với các ảnh hưởng của mười hai chòm sao. Y cũng là Lửa ma sát và chịu dưới ảnh hưởng của các hành tinh. Bảng liệt kê dưới đây có thể làm điều này sáng tỏ hơn đôi chút:

I. *Electric Fire*.—Path of Initiation—4th Hierarchy; full soul expression; monadic life.

I. *Lửa Điện*.—Con Đường Điểm Đạo—Huyền Giai thứ 4; biểu hiện đầy đủ của linh hồn; sự sống chân thần.

GOAL: *Identification with the Monad.* Produces responsiveness to the three constellations.

MỤC TIÊU: *Đồng nhất với Chân Thần.* Tạo ra sự đáp ứng với ba chòm sao.

II. *Solar Fire*.—Path of Discipleship—5th Hierarchy; full life experience; soul life. [58]

II. *Lửa Thái dương*.—Con Đường Đệ Tử—Huyền Giai thứ 5; kinh nghiệm sự sống trọn vẹn; sự sống linh hồn. [58]

GOAL: *Identification with the Soul*. Produces responsiveness to the twelve zodiacal constellations.

MỤC TIÊU: *Đồng nhất với Linh Hồn*. Tạo ra sự đáp ứng với mười hai chòm sao hoàng đạo.

III. *Fire by Friction*.—Path of Evolution—6th Hierarchy; life experiment; human life.

III. *Lửa do ma sát*.—Con Đường Tiến Hóa—Huyền Giai thứ 6; thử nghiệm sự sống; sự sống nhân loại.

GOAL: *Identification with the Personality*. Produces responsiveness to the planetary influences.

MỤC TIÊU: *Đồng nhất với Phàm ngã*. Tạo ra sự đáp ứng với các ảnh hưởng hành tinh.

## 3. The Great Wheel and Spiritual Unfoldment. — 3. Bánh Xe Lớn và Sự Khai Mở Tinh Thần.

Before I give you the remaining part of the chart which deals with the constellations as conductors of cosmic energies or as transmitters of their own energy, I would like to remark that much that I shall say will be based upon:

Trước khi Tôi trao cho các bạn phần còn lại của biểu đồ bàn đến các chòm sao như những vật dẫn của các năng lượng vũ trụ hay như những tác nhân truyền dẫn năng lượng riêng của chúng, Tôi muốn nhận xét rằng phần lớn những gì Tôi sẽ nói sẽ dựa trên:

1. The wheel of life and the path of man, the human being, as he passes through the signs according to the mode recognised by orthodox astrology. He, as well as the planets, apparently retrogrades through the signs and appears to pass through the constellations from Aries to Taurus. But this is all part of the Great Illusion.

1. Bánh xe sự sống và con đường của con người, của con người nhân loại, khi y đi qua các dấu hiệu theo phương thức được chiêm tinh học chính thống công nhận. Y, cũng như các hành tinh, dường như nghịch hành qua các dấu hiệu và có vẻ đi qua các chòm sao từ Bạch Dương đến Kim Ngưu. Nhưng tất cả điều này chỉ là một phần của Đại Ảo Tưởng.

2. The wheel of life and the path of man, the divine or spiritual soul, as he passes through the signs of the zodiac according to the mode studied by the esoteric astrologer. This is the Path of Reality as the other is the Path of Illusion. This carries the disciple around the path from commencement in Aries to consummation in Pisces.

2. Bánh xe sự sống và con đường của con người, của linh hồn thiêng liêng hay tinh thần, khi y đi qua các dấu hiệu của Hoàng đạo theo phương thức được nhà Chiêm Tinh Học Nội Môn nghiên cứu. Đây là Đường Đạo Thực Tại, cũng như con đường kia là Đường Đạo Ảo Tưởng. Điều này đưa đệ tử đi quanh con đường từ khởi đầu ở Bạch Dương đến hoàn tất ở Song Ngư.

The present method is based upon the temporary truth that ordinary man is subject to the illusory nature of

Phương pháp hiện nay dựa trên chân lý tạm thời rằng con người bình thường chịu sự chi phối của bản chất ảo tưởng của biểu hiện và

manifestation and "as he thinks, so is he." When, however, he becomes Hercules, the Sun God (or solar Angel), he begins to reverse the process (again only apparently) and a definite reorientation takes place. The Teachers on the [59] inner side, therefore, study the horoscope only in its relation to the following three entities:

"y nghĩ sao thì y là vậy." Tuy nhiên, khi y trở thành Hercules, Thần Mặt Trời (hay Thái dương Thiên Thần), y bắt đầu đảo ngược tiến trình (một lần nữa chỉ là bề ngoài) và một sự tái định hướng xác định diễn ra. Vì vậy, các Huấn sư ở phía bên trong [59] chỉ nghiên cứu lá số chiêm tinh trong mối liên hệ của nó với ba thực thể sau đây:

1. *The horoscope of the planet* itself as the expression of the life of the planetary Logos. This involves the studying of the horoscope of the spirit of the planet as well as of the informing Life and their joint relationship and interplay. The spirit of the Earth is to the planetary Logos of the Earth, for instance, what the personality (or form nature) is to the soul of man. The two horoscopes are superimposed and the "planetary pattern" then emerges.

1. *Lá số chiêm tinh của chính hành tinh* như là biểu hiện của sự sống của Hành Tinh Thượng Đế. Điều này bao hàm việc nghiên cứu lá số chiêm tinh của tinh linh địa cầu cũng như của Sự Sống đang thấm nhuần, và mối liên hệ cùng sự tương tác chung của cả hai. Chẳng hạn, tinh linh địa cầu đối với Hành Tinh Thượng Đế của Trái Đất cũng giống như phàm ngã (hay bản chất hình tướng) đối với linh hồn con người. Hai lá số chiêm tinh được chồng lên nhau và khi ấy "mô hình hành tinh" xuất hiện.

2. *The horoscope of the human family*, of the fourth kingdom in nature, regarding it as an entity, which it essentially is. This is in reality the study of two horoscopes, as in the above case; the horoscope of the kingdom of souls, of the divine sons of God upon the mental plane, and the study of the entity which is the coherent life of the form side of the fourth kingdom in nature. This is again done by superimposing the two charts. These charts are drawn on a large scale and on a transparent material of which humanity knows nothing. Upon these charts are noted the pattern which emerges when "soul and personality are brought together" and present conditions, possible developments and relationships, and the immediate future objective appear with clarity.

2. *Lá số chiêm tinh của gia đình nhân loại*, của giới thứ tư trong thiên nhiên, xét nó như một thực thể, mà về bản chất nó đúng là như vậy. Thực ra đây là việc nghiên cứu hai lá số chiêm tinh, như trong trường hợp trên; lá số chiêm tinh của giới các linh hồn, của các Con thiêng liêng của Thượng đế trên cõi trí, và việc nghiên cứu thực thể là sự sống cố kết của phương diện hình tướng của giới thứ tư trong thiên nhiên. Điều này lại được thực hiện bằng cách chồng hai lá số lên nhau. Những lá số này được vẽ trên một quy mô lớn và trên một chất liệu trong suốt mà nhân loại không biết gì đến. Trên những lá số này được ghi nhận mô hình xuất hiện khi "linh hồn và phàm ngã được đưa lại với nhau," và các điều kiện hiện tại, những phát triển khả hữu cùng các mối liên hệ, và mục tiêu tức thời trong tương lai hiện ra một cách rõ ràng.

3. *The horoscopes of disciples*. The Masters do not study the charts of ordinary undeveloped man. There is no profit in so doing. This involves again the study of the two horoscopes of the disciple under inspection—one of the soul and the other of the personality. Again the process of superimposition is utilised. In one horoscope, [60] the new orientation and the embryonic reorganised inner life will be noted and studied, and in the other the outer life and its conformity or non-conformity to inner conditions will be the subject of attention. Thus the life pattern will emerge, possibilities will be indicated, problems will disappear, and the immediate next step will clearly show forth.

3. *Các lá số chiêm tinh của các đệ tử.* Các Chân sư không nghiên cứu lá số của con người bình thường chưa phát triển. Làm như vậy không có ích lợi gì. Điều này lại bao hàm việc nghiên cứu hai lá số chiêm tinh của đệ tử đang được xem xét—một của linh hồn và một của phàm ngã. Một lần nữa, tiến trình chồng lên nhau được sử dụng. Trong một lá số, [60] sự tái định hướng mới và đời sống bên trong được tái tổ chức còn ở dạng phôi thai sẽ được ghi nhận và nghiên cứu, còn trong lá số kia, đời sống bên ngoài và sự phù hợp hay không phù hợp của nó với các điều kiện bên trong sẽ là đối tượng được chú ý. Như vậy mô hình sự sống sẽ xuất hiện, các khả năng sẽ được chỉ ra, các vấn đề sẽ biến mất, và bước kế tiếp tức thời sẽ hiện rõ.

It thus becomes apparent again to what an extent the "principle of duality" enters into everything. It is a shifting dualism, according to where the emphasis may be placed, but this dualism is present until the last and final initiation—present in the later stages of the evolutionary process, in the adjustment of form relations but *not present* in the consciousness of the disciple of advanced degree. That is the major point to be grasped.

Do đó, lại trở nên hiển nhiên mức độ mà "nguyên lý nhị nguyên tính" đi vào mọi sự. Đó là một tính nhị nguyên luôn chuyển dịch, tùy theo chỗ nào trọng tâm được đặt vào, nhưng tính nhị nguyên này hiện diện cho đến lần điểm đạo cuối cùng và tối hậu—hiện diện trong các giai đoạn sau của tiến trình tiến hoá, trong sự điều chỉnh các mối liên hệ hình tướng nhưng *không hiện diện* trong tâm thức của đệ tử ở cấp độ cao. Đó là điểm chính yếu cần được nắm bắt.

A third point must here be made, following upon the two earlier emphasised. A great part of our study will be occupied with the relation of the six constellations in the upper half of the zodiacal wheel to the six which are found in the lower half; we shall consider the energy which is a human being (note that phrasing) as it travels clockwise from Aries to Taurus and then—reversing the process—travels from Aries to Pisces. We will consider the dualities provided by one of these constellations and its opposite; we will study, therefore, the great qualities provided by a constellation and its opposite

Một điểm thứ ba phải được nêu ra ở đây, tiếp theo hai điểm đã được nhấn mạnh trước đó. Một phần lớn việc nghiên cứu của chúng ta sẽ dành cho mối liên hệ của sáu chòm sao ở nửa trên của bánh xe hoàng đạo với sáu chòm sao ở nửa dưới; chúng ta sẽ xét năng lượng là một con người (hãy lưu ý cách diễn đạt đó) khi nó di chuyển theo chiều kim đồng hồ từ Bạch Dương đến Kim Ngưu và rồi —đảo ngược tiến trình—di chuyển từ Bạch Dương đến Song Ngư. Chúng ta sẽ xét các cặp nhị nguyên do một trong các chòm sao này và dấu hiệu đối diện của nó cung cấp; vì vậy, chúng ta sẽ nghiên cứu các phẩm tính

sign. We will take up these points in the following manner:

lớn do một chòm sao và dấu hiệu đối diện của nó mang lại. Chúng ta sẽ đề cập đến các điểm này theo cách sau:

1. From the standpoint of commencement in Aries until the man—through many turnings of the wheel of life—reaches the point of reversal and reorientation. The man progresses from the point where, *in Cancer*, he forms a part of the mass with the mass consciousness, [61] inchoate and unfocussed, and with no recognition of objective (except the satisfaction of instinctual desire) until *in Scorpio* he becomes the triumphant disciple, having found himself *in Leo*. Then comes the Crisis of Reorientation which may take a long time and constitute an interlude of many lives of struggle.

1. Từ quan điểm khởi đầu ở Bạch Dương cho đến khi con người—qua nhiều vòng quay của bánh xe sự sống—đạt đến điểm đảo ngược và tái định hướng. Con người tiến từ điểm mà, *trong Cự Giải*, y tạo thành một phần của quần chúng với tâm thức quần chúng, [61] còn mơ hồ và không tập trung, và không có sự nhận biết mục tiêu nào (ngoại trừ sự thỏa mãn ham muốn bản năng) cho đến khi *trong Hổ Cáp* y trở thành đệ tử khải hoàn, sau khi đã tìm thấy chính mình *trong Sư Tử*. Rồi đến Cuộc Khủng Hoảng Tái Định Hướng, có thể kéo dài rất lâu và cấu thành một quãng xen giữa của nhiều kiếp sống đấu tranh.

2. From the standpoint of the man upon the probationary path, seeking the light, struggling through the signs (as the *Old Commentary* expresses it when considering this point):

2. Từ quan điểm của con người trên con đường dự bị, tìm kiếm ánh sáng, vật lộn qua các dấu hiệu (như *Cổ Luận* diễn tả khi xét điểm này):

"He turns from right to left, and then again from left to right. He revolves in giddy fashion upon an axis of desire. He knows not where to go or what to do. The sky turns black."

"Y quay từ phải sang trái, rồi lại từ trái sang phải. Y xoay chuyển trong cơn choáng váng quanh một trục của ham muốn. Y không biết đi đâu hay phải làm gì. Bầu trời hóa đen."

At this point, the sign Gemini begins potently to play its part in the life of the disciples, with Sagittarius gradually "piercing the heart with his arrows, and then upon the flight of the arrow, the man reaches Capricorn." Then comes the Crisis of Renunciation.

Tại điểm này, dấu hiệu Song Tử bắt đầu mạnh mẽ đóng vai trò của nó trong đời sống các đệ tử, với Nhân Mã dần dần "đâm xuyên trái tim bằng những mũi tên của mình, và rồi trên đường bay của mũi tên, con người đạt đến Ma Kết." Rồi đến Cuộc Khủng Hoảng Từ Bỏ.

3. From the standpoint of the pledged disciple and initiate who traverses again the Path of the Sun and finds that that which he has discovered himself to be *in Leo* finds its

3. Từ quan điểm của đệ tử đã cam kết và điểm đạo đồ, người lại đi qua Con Đường của Mặt Trời và nhận ra rằng điều mà y đã khám phá mình là *trong Sư Tử* đạt đến đỉnh cao

crown *in Aquarius*. The separative individual consciousness becomes the group consciousness in Aquarius, and he begins to comprehend the significance of that basic combination of signs, that "triangle in the consciousness" of humanity:

*trong Bảo Bình*. Tâm thức cá nhân phân ly trở thành tâm thức nhóm trong Bảo Bình, và y bắt đầu hiểu thâm nghĩa của sự kết hợp căn bản của các dấu hiệu ấy, "tam giác trong tâm thức" của nhân loại:

| | | | |
|---|---|---|---|
| | Cự Giải..... | Sư Tử..... | Bảo Bình. |
| | *Cancer.....* | *Leo.....* | *Aquarius.* |
| | Tâm thức quần chúng... | Tâm thức cá nhân.... | Tâm thức nhóm. |
| | *Mass awareness...* | *Individual awareness....* | *Group awareness.* |
| | Thuộc bản năng | | |
| | *Instinctual* | | |
| | tâm thức.... | Tâm thức thông tuệ. | Tâm thức trực giác. |
| | *consciousness....* | *Intelligent consciousness.* | *Intuitive consciousness.* |

[62] Then, from the standpoint of achievement in *Capricorn*, he works for several lives around the zodiacal path, descending into the sea of the mass consciousness to become what is called in the ancient books "the Crab, who clears the ocean of matter which flows around the soul of man," and eventually to become a functioning world saviour *in Pisces*. He descends into the world of men to save mankind and to further the plan. He is then "the fish who swims free in the ocean of matter."

[62] Rồi, từ quan điểm thành tựu trong *Ma Kết*, y hoạt động trong nhiều kiếp quanh con đường hoàng đạo, đi xuống biển của tâm thức quần chúng để trở thành điều được gọi trong các sách cổ là "Con Cua, kẻ làm sạch đại dương vật chất đang chảy quanh linh hồn con người," và cuối cùng trở thành một đấng cứu thế gian đang hoạt động *trong Song Ngư*. Y đi xuống thế giới loài người để cứu nhân loại và xúc tiến Thiên Cơ. Khi ấy y là "con cá bơi tự do trong đại dương vật chất."

The initiate has always to express, in each sign of the zodiac, the consummation and the spiritual fruit of earlier life experience,

Trong mỗi dấu hiệu của Hoàng đạo, Điểm đạo đồ luôn luôn phải biểu lộ sự hoàn tất và hoa trái tinh thần của kinh nghiệm sự sống

world experiment and soul achievement. Selfishness has ever to be translated into living active service, and desire has to demonstrate its transmutation in the purity of spiritual aspiration for identification with the will of God.

trước kia, của thử nghiệm thế gian và của thành tựu linh hồn. Tính ích kỷ luôn luôn phải được chuyển thành sự phụng sự sống động và tích cực, và ham muốn phải chứng minh sự chuyển hoá của nó trong sự thanh khiết của khát vọng tinh thần hướng đến sự đồng nhất với Ý Chí của Thượng Đế.

There are one or two points which must be dealt with in order to enable you to study with certain definite ideas clearly formulated in your minds. I have hinted at them in some of my earlier books but it will be of service to refer to them again and to expand the ideas somewhat. I would have you carry them in your minds as you read and study.

Có một hoặc hai điểm phải được bàn đến để giúp các bạn nghiên cứu với những ý tưởng xác định nào đó được hình thành rõ ràng trong trí. Tôi đã gợi ý về chúng trong một số sách trước đây của Tôi, nhưng sẽ hữu ích nếu nhắc lại chúng và khai triển các ý tưởng ấy thêm đôi chút. Tôi muốn các bạn giữ chúng trong trí khi đọc và nghiên cứu.

I have frequently referred to the fact that the entire science of astrology is based upon a non-existent condition. It has no basis in material fact and yet is eternally based on truth. The zodiac is, as you well know, the imaginary path of the Sun in the heavens. It is therefore largely an illusion, from the exoteric point of view. But at the same time the constellations exist, and the streams of energy which pass and repass, intermingle and interlock throughout the body of space are by no means illusions but definitely express eternal relationships. It is the misuse of the [63] various energies which has created the illusion. This illusory path is consequently as much a reality to humanity today as are the personality illusions of any individual. These illusions are due to the polarisation of the individual upon the astral plane.

Tôi đã thường xuyên nhắc đến sự kiện rằng toàn bộ khoa học chiêm tinh học dựa trên một điều kiện không hiện hữu. Nó không có nền tảng trong sự kiện vật chất, nhưng lại vĩnh viễn dựa trên chân lý. Như các bạn đã biết rõ, Hoàng đạo là con đường tưởng tượng của Mặt Trời trên bầu trời. Vì vậy, từ quan điểm công truyền, nó phần lớn là một ảo tưởng. Nhưng đồng thời các chòm sao vẫn hiện hữu, và các dòng năng lượng đi qua rồi trở lại, hòa trộn và móc nối khắp thân thể không gian, hoàn toàn không phải là ảo tưởng mà chắc chắn biểu lộ các mối liên hệ vĩnh cửu. Chính sự sử dụng sai lầm các [63] năng lượng khác nhau đã tạo ra ảo tưởng. Do đó, con đường ảo tưởng này cũng là một thực tại đối với nhân loại ngày nay chẳng khác nào các ảo tưởng phàm ngã của bất kỳ cá nhân nào. Những ảo tưởng này là do sự phân cực của cá nhân trên cõi cảm dục.

It is interesting also to note in this connection that—due to the precession of the equinoxes—a fourth type of force is brought to bear upon the planet and man, but one which is seldom recognised and

Cũng thật thú vị khi lưu ý trong mối liên hệ này rằng—do sự tiến động của các điểm phân—một loại mãnh lực thứ tư được đem tác động lên hành tinh và con người, nhưng lại là loại hiếm khi được nhận biết và dành

given due place in the horoscope. The month and the sign, or the place of the Sun in the heavens, do not really coincide. When we state, for instance, that the Sun is "in Aries" it conveys an esoteric truth but not an exoteric fact. The Sun was in Aries at the beginning of this great cycle, but it is not in exactly the same position today when it is "found" in that sign.

cho vị trí thích đáng trong lá số chiêm tinh. Tháng và dấu hiệu, hay vị trí của Mặt Trời trên bầu trời, thực ra không thật sự trùng khớp. Chẳng hạn, khi chúng ta nói rằng Mặt Trời "ở trong Bạch Dương," điều đó truyền đạt một chân lý nội môn nhưng không phải một sự kiện công truyền. Mặt Trời đã ở trong Bạch Dương vào lúc bắt đầu đại chu kỳ này, nhưng ngày nay nó không ở đúng cùng vị trí ấy khi nó được "tìm thấy" trong dấu hiệu đó.

Also it should be remembered that as it is necessary to know the moment of birth and the place of birth in casting the horoscope of the individual, so in order to have a perfectly correct understanding and accurate deductions in connection with the constellation, the planets and our Earth there should be a fixed time from which to reckon. That fixed time is as yet unknown in exoteric astrology, though the Hierarchy possesses the needed information and it will be made available when the right time comes. It is the knowledge of this inner information which constitutes the basis of the statements which I have made or will make which will seem revolutionary to the orthodox investigator. There has to be a constant rectification of the earlier conclusions of humanity and of this the outstanding instance is the statement in the Bible that the prime date of creation is 4004 B.C. This is recognised as an error by modern science but is still believed by many.

Cũng nên nhớ rằng cũng như cần biết thời điểm sinh và nơi sinh khi lập lá số chiêm tinh của cá nhân, thì để có được sự hiểu biết hoàn toàn đúng đắn và những suy luận chính xác liên quan đến chòm sao, các hành tinh và Trái Đất của chúng ta, phải có một thời điểm cố định để từ đó tính toán. Thời điểm cố định ấy hiện vẫn chưa được biết trong chiêm tinh học công truyền, mặc dù Thánh Đoàn sở hữu thông tin cần thiết và nó sẽ được cung cấp khi thời điểm thích hợp đến. Chính sự hiểu biết về thông tin nội tại này cấu thành nền tảng cho những phát biểu mà Tôi đã nêu hoặc sẽ nêu, những điều sẽ có vẻ mang tính cách mạng đối với nhà nghiên cứu chính thống. Phải có một sự đính chính liên tục đối với các kết luận trước kia của nhân loại, và ví dụ nổi bật về điều này là lời tuyên bố trong Kinh Thánh rằng niên đại nguyên thủy của sự sáng tạo là năm 4004 trước Công nguyên. Khoa học hiện đại công nhận đó là một sai lầm, nhưng nhiều người vẫn còn tin.

I earlier gave a hint upon which definite astrological [64] computation could be based when I gave the time of the "Great Approach" of the Hierarchy to our planetary manifestation when individualisation took place and the fourth kingdom in nature appeared. I placed that stupendous event as happening 21,688,345 years ago. At that time the Sun was *in Leo*. The process then

Trước đây Tôi đã đưa ra một gợi ý mà trên đó sự tính toán chiêm tinh xác định [64] có thể được đặt nền khi Tôi nêu thời điểm của "Cuộc Tiếp Cận Vĩ Đại" của Thánh Đoàn đối với biểu hiện hành tinh của chúng ta, khi sự biệt ngã hóa diễn ra và giới thứ tư trong thiên nhiên xuất hiện. Tôi đã xác định biến cố trọng đại ấy xảy ra cách đây 21.688.345 năm. Vào thời điểm đó Mặt Trời *ở trong Sư*

initiated upon the physical plane and producing outer physical events took approximately 5,000 years to mature and the Sun was in Gemini when the final crisis of individualisation took place and the door was then closed upon the animal kingdom.

*Tử.* Tiến trình khi ấy được khởi xướng trên cõi hồng trần và tạo ra các biến cố vật chất bên ngoài đã mất khoảng 5.000 năm để chín muồi, và Mặt Trời ở trong Song Tử khi cuộc khủng hoảng cuối cùng của sự biệt ngã hóa diễn ra và cánh cửa khi ấy được đóng lại đối với giới động vật.

It has been stated that Sagittarius governs human evolution, as the Sun was in that sign when the Hierarchy began its Approach in order to stimulate the forms of life upon our planet. *Sagittarius, however, governed the period of the subjective approach.*

Người ta đã nói rằng Nhân Mã cai quản sự tiến hoá của con người, vì Mặt Trời ở trong dấu hiệu đó khi Thánh Đoàn bắt đầu sự Tiếp Cận của mình để kích thích các hình tướng sự sống trên hành tinh chúng ta. *Tuy nhiên, Nhân Mã cai quản giai đoạn tiếp cận chủ quan.*

The Sun was *in Leo* when physical plane individualisation took place as a result of the applied stimulation.

Mặt Trời *ở trong Sư Tử* khi sự biệt ngã hóa trên cõi hồng trần diễn ra như là kết quả của sự kích thích được áp dụng.

The Sun was *in Gemini* when this Approach was consummated by the founding of the Hierarchy upon the Earth. This is one of the great secrets which the Masonic Rituals typify, for the symbol of the sign, Gemini, is the source of the concept of the two pillars, so familiar to Masons. It might therefore be stated that, symbolically speaking,

Mặt Trời *ở trong Song Tử* khi sự Tiếp Cận này được hoàn tất bằng việc thiết lập Thánh Đoàn trên Trái Đất. Đây là một trong những bí mật lớn mà các Nghi lễ Tam Điểm tượng trưng hóa, vì biểu tượng của dấu hiệu Song Tử là nguồn gốc của khái niệm hai cột trụ, rất quen thuộc với các Tam Điểm gia. Vì vậy, có thể nói rằng, theo biểu tượng,

1. Leo governs the E\ A\ degree.

1. Sư Tử cai quản cấp độ E\ A\.

2. Gemini governs the F\ C\ degree.

2. Song Tử cai quản cấp độ F\ C\.

3. Sagittarius governs the degree of M\ M\ up to the episode of the raising of the Master, and that Capricorn governs the final part of the ceremony and the H\ R\ A\

3. Nhân Mã cai quản cấp độ M\ M\ cho đến giai đoạn nâng bậc Thợ Cả, và Ma Kết cai quản phần cuối của nghi lễ và H\ R\ A\

It is always confusing to the beginner who has not yet a developed and trained intuition to reconcile the seeming discrepancies and apparent contradictions which appear in [65] the teaching of the

Điều này luôn gây bối rối cho người mới bắt đầu, chưa có trực giác phát triển và được rèn luyện, khi phải dung hòa những sai biệt bề ngoài và những mâu thuẫn có vẻ tồn tại xuất hiện trong [65] giáo huấn của Minh Triết

Ageless Wisdom. This same difficulty will be met with in the science of astrology and some reference to the matter is in order at this point. I would remind you of the occult truism which states that interpretation and right understanding are based upon the stage of the development of the individual. H.P.B. remarked in *The Secret Doctrine* that for some people the highest principle of which they can be consciously aware might be a very low one for another person. The constellations and the planets which govern them may, and do, have one effect upon the mass and another upon the average individual man, and still a third effect upon the disciple or the initiate. As the various energies and forces circulate throughout the etheric body of our solar system, their reception and effect will depend upon the state of the planetary centres and upon the point of unfoldment of the centres in individual man. That is why the various charts and tabulations can differ so widely and different planets can appear as ruling the constellations. There seems to be no fixed rule and the student gets bewildered. Orthodox astrology posits one set of planetary rulers, and they are correct as far as the mass of humanity is concerned. But the disciple, who lives above the diaphragm, responds to another combination and it is with these that I shall principally deal. That is why the three charts here given do not appear to coincide. They are drawn up to express the situation in regard to three groups:

Ngàn Đời. Khó khăn tương tự cũng sẽ gặp trong khoa học chiêm tinh học, và ở điểm này cần có đôi lời đề cập đến vấn đề ấy. Tôi muốn nhắc các bạn về chân lý huyền bí nói rằng sự diễn giải và sự thấu hiểu đúng đắn dựa trên giai đoạn phát triển của cá nhân. Bà H.P.B. đã nhận xét trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* rằng đối với một số người, nguyên khí cao nhất mà họ có thể hữu thức nhận biết có thể lại là một nguyên khí rất thấp đối với người khác. Các chòm sao và các hành tinh cai quản chúng có thể, và thực sự có, một tác động đối với quần chúng, một tác động khác đối với con người cá nhân trung bình, và còn một tác động thứ ba đối với đệ tử hay điểm đạo đồ. Khi các năng lượng và mãnh lực khác nhau lưu chuyển khắp thể dĩ thái của hệ mặt trời chúng ta, sự tiếp nhận và tác động của chúng sẽ tùy thuộc vào trạng thái của các trung tâm hành tinh và vào điểm khai mở của các trung tâm nơi con người cá nhân. Đó là lý do tại sao các biểu đồ và bảng liệt kê khác nhau có thể khác biệt rất rộng, và các hành tinh khác nhau có thể xuất hiện như đang cai quản các chòm sao. Dường như không có quy luật cố định nào và đạo sinh trở nên bối rối. Chiêm tinh học chính thống đặt ra một bộ chủ tinh hành tinh, và chúng đúng trong chừng mực liên quan đến quần chúng nhân loại. Nhưng đệ tử, người sống phía trên cơ hoành, đáp ứng với một sự kết hợp khác, và chính với những điều này mà Tôi sẽ chủ yếu đề cập đến. Đó là lý do tại sao ba biểu đồ được đưa ra ở đây dường như không trùng khớp. Chúng được lập ra để biểu lộ tình huống liên quan đến ba nhóm:

1. The mass of people who conform to orthodox and recognised astrological conclusions.

1. Quần chúng, những người phù hợp với các kết luận chiêm tinh học chính thống và được công nhận.

2. Disciples and advanced individuals, conforming to the conclusions of esoteric astrology.

2. Các đệ tử và những cá nhân tiến bộ, phù hợp với các kết luận của Chiêm Tinh Học Nội Môn.

3. The Creative Hierarchies, giving the interim situation in this world cycle. [66]

3. Các Huyền Giai Sáng Tạo, đưa ra tình hình tạm thời trong chu kỳ thế giới này. [66]

TABULATION IV. THE ORTHODOX ASTROLOGICAL RELATIONSHIP

BẢNG LIỆT KÊ IV. TƯƠNG QUAN CHIÊM TINH HỌC CHÍNH THỐNG

CONSTELLATIONS AND PLANETARY RULERS

CÁC CHÒM SAO VÀ CÁC CHỦ TINH HÀNH TINH

In Connection with Ordinary Man

Liên quan đến Con Người Bình Thường

| | | Chòm sao | Chủ tinh | cung | Liên hệ với | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | *Constellation* | *Ruler* | *Ray* | *Related to* | |
| | 1. | Bạch Dương | Sao Hỏa | Cung sáu | Hổ Cáp. | Cùng chủ tinh. |
| | | *Aries* | *Mars* | *6th ray* | *Scorpio.* | *Same ruler.* |
| | 2. | Kim Ngưu | Sao Kim | Cung năm | Thiên Bình | " " |
| | | *Taurus* | *Venus* | *5th ray* | *Libra* | " " |
| | 3. | Song Tử | Sao Thủy | Cung bốn | Xử Nữ | " " |
| | | *Gemini* | *Mercury* | *4th ray* | *Virgo* | " " |
| | 4. | Cự Giải | Mặt Trăng | Cung bốn | Không có. | |
| | | *Cancer* | *Moon* | *4th ray* | *none.* | |
| | 5. | Sư Tử | Mặt Trời | Cung hai | Không có. | |
| | | *Leo* | *The Sun* | *2nd ray* | *none.* | |
| | 6. | Xử Nữ | Sao Thủy | Cung bốn | Song Tử | " " |
| | | *Virgo* | *Mercury* | *4th ray* | *Gemini* | " " |
| | 7. | Thiên Bình | Sao Kim | Cung năm | Kim Ngưu | " " |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | *Libra* | *Venus* | *5th ray* | *Taurus* | " " |
| | 8. | Hổ Cáp | Sao Hỏa | Cung sáu | Bạch Dương | " " |
| | | *Scorpio* | *Mars* | *6th ray* | *Aries* | " " |
| | 9. | Nhân Mã | Sao Mộc | Cung hai | Song Ngư | " " |
| | | *Sagittarius* | *Jupiter* | *2nd ray* | *Pisces* | " " |
| | 10. | Ma Kết | Sao Thổ | Cung ba | Không có. | |
| | | *Capricorn* | *Saturn* | *3rd ray* | *none.* | |
| | 11. | Bảo Bình | Sao Thiên Vương | Cung bảy | Không có. | |
| | | *Aquarius* | *Uranus* | *7th ray* | *none.* | |
| | 12. | Song Ngư | Sao Mộc | Cung hai | Nhân Mã | " " |
| | | *Pisces* | *Jupiter* | *2nd ray* | *Sagittarius* | " " |

a. The non-sacred planets are italicised.

a. Các hành tinh không thiêng liêng được in nghiêng.

b. All the rays are represented except the first. This is interesting, as the mass of the people move within their horoscopes and the will aspect is latent but unexpressed.

b. Tất cả các cung đều được biểu hiện ngoại trừ Cung một. Điều này thật đáng chú ý, vì quần chúng vận động bên trong các lá số chiêm tinh của họ và phương diện ý chí thì tiềm ẩn nhưng chưa biểu lộ.

TABULATION V. THE UNORTHODOX ASTROLOGICAL RELATIONSHIP

BẢNG LIỆT KÊ V. TƯƠNG QUAN CHIÊM TINH HỌC KHÔNG CHÍNH THỐNG

CONSTELLATIONS AND PLANETARY RULERS

CÁC CHÒM SAO VÀ CÁC CHỦ TINH HÀNH TINH

In Connection with Disciples and Initiates

Liên quan đến Các Đệ Tử và Điểm Đạo Đồ

NOTE: In charts connected with the PATH, progress is from Aries to Pisces through Taurus, etc.

LƯU Ý: Trong các biểu đồ liên hệ với ĐƯỜNG ĐẠO, tiến trình đi từ Bạch Dương đến Song Ngư qua Kim Ngưu, v.v.

| | Chòm sao | Chủ tinh | cung | Liên hệ với | |
|---|---|---|---|---|---|
| | *Constellation* | *Ruler* | *Ray* | *Related to* | |
| 1. | Bạch Dương | Sao Thủy | Cung bốn | Xử Nữ | Cùng cung. |
| | *Aries* | *Mercury* | *4th ray* | *Virgo* | *Same ray.* |
| 2. | Kim Ngưu | Vulcan | Cung một | Song Ngư | " " |
| | *Taurus* | *Vulcan* | *1st ray* | *Pisces* | " " |
| 3. | Song Tử | Sao Kim | Cung năm | Không có. | |
| | *Gemini* | *Venus* | *5th ray* | *none.* | |
| 4. | Cự Giải | Sao Hải Vương | Cung sáu | Hổ Cáp | " " |
| | *Cancer* | *Neptune* | *6th ray* | *Scorpio* | " " |
| 5. | Sư Tử | Mặt Trời | Cung hai | Bảo Bình | " " |
| | *Leo* | *The Sun* | *2nd ray* | *Aquarius* | " " |
| 6. | Xử Nữ | Mặt Trăng | Cung bốn | Bạch Dương | " " |
| | *Virgo* | *The Moon* | *4th ray* | *Aries* | " " |
| 7. | Thiên Bình | Sao Thiên Vương | Cung bảy | Không có. | |
| | *Libra* | *Uranus* | *7th ray* | *none.* | |
| 8. | Hổ Cáp | Sao Hỏa | Cung sáu | Cự Giải | " " |
| | *Scorpio* | *Mars* | *6th ray* | *Cancer* | " " |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 9. | Nhân Mã | Trái Đất | Cung ba | Ma Kết | " " |
| | *Sagittarius* | *The Earth* | *3rd ray* | *Capricorn* | " " |
| 10. | Ma Kết | Sao Thổ | Cung ba | Nhân Mã | " " |
| | *Capricorn* | *Saturn* | *3rd ray* | *Sagittarius* | " " |
| 11. | Bảo Bình | Sao Mộc | Cung hai | Sư Tử | " " |
| | *Aquarius* | *Jupiter* | *2nd ray* | *Leo* | " " |
| 12. | Song Ngư | Sao Diêm Vương | Cung một | Kim Ngưu | " " |
| | *Pisces* | *Pluto* | *1st ray* | *Taurus* | " " |

NOTE: In connection with disciples and the zodiacal signs, Gemini and Libra are two constellations which—through their rulers—express 5th and 7th ray energy. For some occult reason, they remain unrelated to any other of the signs.

LƯU Ý: Liên quan đến các đệ tử và các dấu hiệu hoàng đạo, Song Tử và Thiên Bình là hai chòm sao mà—thông qua các chủ tinh của chúng—biểu lộ năng lượng cung 5 và cung 7. Vì một lý do huyền bí nào đó, chúng vẫn không liên hệ với bất kỳ dấu hiệu nào khác.

[67]

[67]

The relation between the other constellations through the planets, as expressing the rays, is as follows:

Mối liên hệ giữa các chòm sao khác thông qua các hành tinh, như biểu lộ các cung, như sau:

1. *Taurus and Pisces*, through Vulcan and Pluto, are related to *Ray 1*. Transmutation of desire into sacrifice and of the individual will into the divine will.

1. *Kim Ngưu và Song Ngư*, qua Vulcan và Sao Diêm Vương, liên hệ với *Cung một*. Chuyển hoá ham muốn thành hi sinh và ý chí cá nhân thành ý chí thiêng liêng.

The World Saviour

Đấng Cứu Thế Gian

2. *Leo and Aquarius*, through the Sun and Jupiter, are related to *Ray 2*. Development of the individual consciousness into world

2. *Sư Tử và Bảo Bình*, qua Mặt Trời và Sao Mộc, liên hệ với *Cung hai*. Phát triển tâm thức cá nhân thành tâm thức thế gian. Như

consciousness. Thus a man becomes a world server.

vậy con người trở thành một Người Phụng Sự Thế Gian.

The World Server

Người Phụng Sự Thế Gian

3. *Sagittarius and Capricorn*, through the Earth and Saturn, are related to *Ray 3*. The one-pointed disciple becomes the initiate.

3. *Nhân Mã và Ma Kết*, qua Trái Đất và Sao Thổ, liên hệ với *Cung ba*. Đệ tử nhất tâm trở thành điểm đạo đồ.

The Initiate

Điểm đạo đồ

4. *Aries and Virgo*, through Mercury and the Moon, are related to *Ray 4*. Harmonising the cosmos and the individual through conflict, producing unity and beauty. The birth pangs of the second birth.

4. *Bạch Dương và Xử Nữ*, qua Sao Thủy và Mặt Trăng, liên hệ với *Cung bốn*. Điều hòa vũ trụ và cá nhân qua xung đột, tạo ra hợp nhất và vẻ đẹp. Những cơn đau sinh của lần sinh thứ hai.

The Cosmic and Individual Christ

Đức Christ Vũ Trụ và Cá Nhân

5. *Cancer and Scorpio*, through Neptune and Mars, are related to *Ray 6*. Transformation of the mass consciousness into the inclusive consciousness of the disciple.

5. *Cự Giải và Hổ Cáp*, qua Sao Hải Vương và Sao Hỏa, liên hệ với *Cung sáu*. Chuyển đổi tâm thức quần chúng thành tâm thức bao gồm của đệ tử.

The Triumphant Disciple

Đệ tử Khải Hoàn

I would call attention to the fact that in Tabulation IV, the relationship is between the planets which rule, and in Tabulation V the emphasis is laid upon the conditioning ray. [68]

Tôi muốn lưu ý đến sự kiện rằng trong Bảng Liệt Kê IV, mối liên hệ là giữa các hành tinh đang cai quản, còn trong Bảng Liệt Kê V, trọng tâm được đặt trên cung chi phối. [68]

TABULATION VI. PLANETARY RULERS IN 3 TABULATIONS

BẢNG LIỆT KÊ VI. CÁC CHỦ TINH HÀNH TINH TRONG 3 BẢNG LIỆT KÊ

| | Chòm sao | Chính thống | đệ tử | Các Huyền Giai |
|---|---|---|---|---|
| | *Constellation* | *Orthodox* | *Disciple* | *Hierarchies* |
| 1. | Bạch Dương | Sao Hỏa | Sao Thủy | Sao Thiên Vương. |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | *Aries* | *Mars* | *Mercury* | *Uranus.* |
| 2. | Kim Ngưu | Sao Kim | Vulcan | Vulcan. |
| | *Taurus* | *Venus* | *Vulcan* | *Vulcan.* |
| 3. | Song Tử | Sao Thủy | Sao Kim | Trái Đất. |
| | *Gemini* | *Mercury* | *Venus* | *The Earth.* |
| 4. | Cự Giải | Mặt Trăng | Sao Hải Vương | Sao Hải Vương. |
| | *Cancer* | *The Moon* | *Neptune* | *Neptune.* |
| 5. | Sư Tử | Mặt Trời | Mặt Trời | Mặt Trời. |
| | *Leo* | *The Sun* | *The Sun* | *The Sun.* |
| 6. | Xử Nữ | Sao Thủy | Mặt Trăng | Sao Mộc. |
| | *Virgo* | *Mercury* | *The Moon* | *Jupiter.* |
| 7. | Thiên Bình | Sao Kim | Sao Thiên Vương | Sao Thổ. |
| | *Libra* | *Venus* | *Uranus* | *Saturn.* |
| 8. | Hổ Cáp | Sao Hỏa | Sao Hỏa | Sao Thủy. |
| | *Scorpio* | *Mars* | *Mars* | *Mercury.* |
| 9. | Nhân Mã | Sao Mộc | Trái Đất | Sao Hỏa. |
| | *Sagittarius* | *Jupiter* | *The Earth* | *Mars.* |
| 10. | Ma Kết | Sao Thổ | Sao Thổ | Sao Kim. |
| | *Capricorn* | *Saturn* | *Saturn* | *Venus.* |
| 11. | Bảo Bình | Sao Thiên Vương | Sao Mộc | Mặt Trăng. |
| | *Aquarius* | *Uranus* | *Jupiter* | *The Moon.* |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 12. | Song Ngư | Sao Mộc | Sao Diêm Vương | Sao Diêm Vương. |
| | *Pisces* | *Jupiter* | *Pluto* | *Pluto.* |

TABULATION VII. UNORTHODOX

CONSTELLATIONS, RULERS AND RAYS

In Connection with the Hierarchies

BẢNG LIỆT KÊ VII. KHÔNG CHÍNH THỐNG

CÁC CHÒM SAO, CÁC CHỦ TINH VÀ CÁC CUNG

Liên quan đến các Huyền Giai

| | Chòm sao | Chủ tinh | cung | Liên hệ với | |
|---|---|---|---|---|---|
| | *Constellation* | *Ruler* | *Ray* | *Related to* | |
| 1. | Bạch Dương | Sao Thiên Vương | Cung bảy | Không có. | |
| | *Aries* | *Uranus* | *7th ray* | *none.* | |
| 2. | Kim Ngưu | Vulcan | Cung một | Song Ngư | Cùng cung. |
| | *Taurus* | *Vulcan* | *1st ray* | *Pisces* | *Same ray.* |
| 3. | Song Tử | Trái Đất | Cung ba | Thiên Bình | " " |
| | *Gemini* | *The Earth* | *3rd ray* | *Libra* | " " |
| 4. | Cự Giải | Sao Hải Vương | Cung sáu | Nhân Mã | " " |
| | *Cancer* | *Neptune* | *6th ray* | *Sagittarius* | " " |
| 5. | Sư Tử | Mặt Trời | Cung hai | Xử Nữ | " " |
| | *Leo* | *The Sun* | *2nd ray* | *Virgo* | " " |
| 6. | Xử Nữ | Sao Mộc | Cung hai | Sư Tử | " " |
| | *Virgo* | *Jupiter* | *2nd ray* | *Leo* | " " |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 7. | Thiên Bình | Sao Thổ | Cung ba | Song Tử | " " |
| | *Libra* | *Saturn* | *3rd ray* | *Gemini* | " " |
| 8. | Hổ Cáp | Sao Thủy | Cung bốn | Bảo Bình | " " |
| | *Scorpio* | *Mercury* | *4th ray* | *Aquarius* | " " |
| 9. | Nhân Mã | Sao Hỏa | Cung sáu | Cự Giải | " " |
| | *Sagittarius* | *Mars* | *6th ray* | *Cancer* | " " |
| 10. | Ma Kết | Sao Kim | Cung năm | Không có. | |
| | *Capricorn* | *Venus* | *5th ray* | *none.* | |
| 11. | Bảo Bình | Mặt Trăng | Cung bốn | Hổ Cáp | " " |
| | *Aquarius* | *The Moon* | *4th ray* | *Scorpio* | " " |
| 12. | Song Ngư | Sao Diêm Vương | Cung một | Kim Ngưu | " " |
| | *Pisces* | *Pluto* | *1st ray* | *Taurus* | " " |

NOTE: Aries and Capricorn in conjunction with 7th and 5th ray energy stand alone. The other constellations and rays are related in every case.

LƯU Ý: Bạch Dương và Ma Kết kết hợp với năng lượng cung 7 và cung 5 đứng riêng lẻ. Các chòm sao và các cung khác đều liên hệ với nhau trong mọi trường hợp.

a. Ray 1—Taurus and Pisces, through Vulcan and Pluto.

a. Cung 1—Kim Ngưu và Song Ngư, qua Vulcan và Sao Diêm Vương.

b. Ray 2—Leo and Virgo, through the Sun and Jupiter.

b. Cung 2—Sư Tử và Xử Nữ, qua Mặt Trời và Sao Mộc.

c. Ray 3—Gemini and Libra, through the Earth and Saturn.

c. Cung 3—Song Tử và Thiên Bình, qua Trái Đất và Sao Thổ.

d. Ray 4—Scorpio and Aquarius, through Mercury and Moon.

d. Cung 4—Hổ Cáp và Bảo Bình, qua Sao Thủy và Mặt Trăng.

e. Ray 6—Cancer and Sagittarius, through Neptune and Mars.

In view of all the above, and starting with the basic fact of the Great Illusion it should be remembered that the [69] accuracy of astrological prediction and interpretation will be based upon three factors:

1. The potency of the thoughtforms which have been built up in connection with the twelve signs. These thoughtforms were originally constructed or anchored upon the mental plane by the Hierarchy in Atlantean days and they have steadily gained in power ever since. They serve as focal points for certain forces and enable the individual, for instance, to be in touch with great reservoirs of energy which then definitely condition him.

2. The intuition of the astrologer. The casting of the horoscope serves to put the astrologer en rapport with the individual, but this is of small service to either party unless the intuition and sensitivity of the astrologer is actively present.

3. The capacity of the astrologer in any specific period to respond to the changes which are all the time taking place, such as the gradual shifting and changing brought about by the precession of the equinoxes, or the slow shift of the pole of the planet. To this should be added that—as man evolves—the mechanism of response or the vehicles of consciousness likewise steadily improve. His reactions, therefore, to the planetary influence and to the energy of the various constellations change with equal steadiness and allowance must be made for this. It is consequently essential that the modern astrologer begin to study the point in

e. Cung 6—Cự Giải và Nhân Mã, qua Sao Hải Vương và Sao Hỏa.

Xét theo tất cả những điều trên, và bắt đầu từ sự kiện căn bản của Đại Ảo Tưởng, cần nhớ rằng [69] tính chính xác của sự tiên đoán và diễn giải chiêm tinh sẽ dựa trên ba yếu tố:

1. Năng lực của các hình tư tưởng đã được xây dựng liên quan đến mười hai dấu hiệu. Các hình tư tưởng này nguyên thủy được Thánh Đoàn kiến tạo hay neo giữ trên cõi trí vào thời Atlantis, và từ đó đến nay chúng đã không ngừng gia tăng quyền năng. Chúng phục vụ như những điểm hội tụ cho một số mãnh lực nhất định và chẳng hạn cho phép cá nhân tiếp xúc với những kho năng lượng lớn, rồi từ đó chắc chắn chi phối y.

2. Trực giác của nhà chiêm tinh. Việc lập lá số chiêm tinh giúp đặt nhà chiêm tinh vào trạng thái tương thông với cá nhân, nhưng điều này ít có ích cho cả hai bên trừ phi trực giác và tính nhạy cảm của nhà chiêm tinh hiện diện một cách tích cực.

3. Năng lực của nhà chiêm tinh trong bất kỳ giai đoạn đặc thù nào để đáp ứng với những thay đổi luôn luôn diễn ra, như sự dịch chuyển và biến đổi dần dần do sự tiến động của các điểm phân gây ra, hay sự dịch chuyển chậm của cực hành tinh. Cần thêm vào đó rằng—khi con người tiến hoá—bộ máy đáp ứng hay các vận cụ tâm thức cũng không ngừng được cải thiện. Vì vậy, các phản ứng của y đối với ảnh hưởng hành tinh và đối với năng lượng của các chòm sao khác nhau cũng thay đổi với sự đều đặn tương tự, và phải có sự lưu ý đến điều này. Do đó, điều cốt yếu là nhà chiêm tinh hiện đại phải bắt đầu nghiên cứu điểm tiến hoá của đối tượng,

evolution of the subject, *prior* to casting his horoscope. He must ascertain his approximate place upon the path of evolution. To this end, the study of the rays is most necessary through an investigation as to quality and characteristics and life objectives.

*trước khi* lập lá số chiêm tinh của y. Ông phải xác định vị trí gần đúng của y trên con đường tiến hoá. Để đạt mục đích này, việc nghiên cứu các cung là hết sức cần thiết thông qua sự khảo sát về phẩm tính, các đặc tính và các mục tiêu sự sống.

[70]

[70]

Astrologers will eventually be able to cast the horoscope of the soul, which is sensitive to different combinations of forces to those controlling the personality life. The disciple and the initiate respond distinctively to the incoming influences and their response differs from that of the undeveloped man or the self-centred person. This will have to be recognised. Those who "live below the diaphragm" and who react to the incoming energies through the medium of the lower centres will have a very different type of chart to that of the disciple and initiate. It will require a different mode of interpretation. I have referred to this before and would remind you of some of the points which I made.

Cuối cùng, các nhà chiêm tinh sẽ có thể lập lá số chiêm tinh của linh hồn, vốn nhạy cảm với những tổ hợp mãnh lực khác với những tổ hợp kiểm soát đời sống phàm ngã. Đệ tử và điểm đạo đồ đáp ứng một cách đặc thù với các ảnh hưởng đang đi vào, và sự đáp ứng của họ khác với con người chưa phát triển hay người tập trung vào bản thân. Điều này sẽ phải được công nhận. Những ai "sống dưới cơ hoành" và phản ứng với các năng lượng đi vào qua trung gian của các trung tâm thấp sẽ có một loại biểu đồ rất khác với biểu đồ của đệ tử và điểm đạo đồ. Điều đó sẽ đòi hỏi một phương thức diễn giải khác. Tôi đã đề cập đến điều này trước đây và muốn nhắc các bạn nhớ một vài điểm Tôi đã nêu.

1. Disciples upon the Path of Discipleship are strongly influenced by *Mercury and Saturn*—one bringing illumination and the other offering opportunity.

1. Các đệ tử trên Con Đường Đệ Tử chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của *Sao Thủy và Sao Thổ*—một hành tinh mang lại sự soi sáng và hành tinh kia đem đến cơ hội.

2. At the various initiations, the influence of the planets affects the candidate in a totally different manner than earlier. Cyclically the energies from the constellations pour through the planetary centres.

2. Ở các lần điểm đạo khác nhau, ảnh hưởng của các hành tinh tác động lên ứng viên theo một cách hoàn toàn khác với trước kia. Theo chu kỳ, các năng lượng từ các chòm sao tuôn đổ qua các trung tâm hành tinh.

a. At the first initiation, the disciple has to contend with the crystallising and destroying forces of *Vulcan and Pluto.* The influence of Vulcan reaches to the very depths of his nature, whilst Pluto drags to

a. Ở lần điểm đạo thứ nhất, đệ tử phải đương đầu với các mãnh lực kết tinh và hủy diệt của *Vulcan và Sao Diêm Vương.* Ảnh hưởng của Vulcan chạm đến tận những chiều sâu của bản chất y, trong khi Sao Diêm Vương

the surface and destroys all that hinders in these lower regions.

kéo lên bề mặt và hủy diệt mọi điều cản trở trong các vùng thấp này.

b. At the second initiation, the candidate comes under the influence of three planets—*Neptune, Venus and Jupiter*. The three centres—solar plexus, heart and throat—are actively involved.

b. Ở lần điểm đạo thứ hai, ứng viên chịu dưới ảnh hưởng của ba hành tinh—*Sao Hải Vương, Sao Kim và Sao Mộc*. Ba trung tâm—tùng thái dương, tim và cổ họng—tham gia tích cực.

c. At the third initiation, *the Moon* (veiling a hidden planet) and *Mars* bring about a fearful conflict, [71] but at the end the man is released from personality control.

c. Ở lần điểm đạo thứ ba, *Mặt Trăng* (che giấu một hành tinh ẩn kín) và *Sao Hỏa* gây ra một cuộc xung đột khủng khiếp, [71] nhưng cuối cùng con người được giải thoát khỏi sự kiểm soát của phàm ngã.

d. At the fourth initiation, *Mercury and Saturn* again bring about great changes and unique revelation, but their effect is very different to the earlier experience.

d. Ở lần điểm đạo thứ tư, *Sao Thủy và Sao Thổ* lại gây ra những thay đổi lớn và sự mặc khải độc đáo, nhưng tác động của chúng rất khác với kinh nghiệm trước đó.

e. At the fifth and final initiation, *Uranus and Jupiter* appear and produce a "beneficent organisation" of the totality of energies found in the initiate's equipment. When this reorganisation is complete, the initiate can then "escape from off the wheel and then can truly live."

e. Ở lần điểm đạo thứ năm và cuối cùng, *Sao Thiên Vương và Sao Mộc* xuất hiện và tạo ra một "sự tổ chức có lợi" của toàn bộ các năng lượng được tìm thấy trong trang bị của điểm đạo đồ. Khi sự tái tổ chức này hoàn tất, điểm đạo đồ khi ấy có thể "thoát khỏi bánh xe và rồi thực sự có thể sống."

All this time the energy of the sun (veiling a sacred planet, hitherto unknown) is steadily and persistently reaching the man via the solar angel.

Suốt thời gian này, năng lượng của mặt trời (che giấu một hành tinh thiêng liêng, cho đến nay chưa được biết đến) vẫn đều đặn và kiên trì đến với con người qua trung gian của Thái dương Thiên Thần.

# CHAPTER II - The Nature of Esoteric Astrology — CHƯƠNG II - Bản Chất của Chiêm Tinh Học Nội Môn

## INTRODUCTORY REMARKS — NHỮNG NHẬN XÉT MỞ ĐẦU

[75]

It will be apparent to you after studying the foregoing that one of the results which should emerge under the impression of this new approach to astrological diagnosis (as far as the individual is concerned) will be the more correct casting of the horoscope of advanced human beings—disciples and initiates. This has not hitherto been accurately possible. It will only come about, however, if there is wise and right experiment and investigation.

I have posited two sets of rulers for two types of people:

1. The orthodox and generally accepted series of planetary rulers for the undeveloped and average man.

2. A new combination of rulers and constellations for those upon the Path.

It will be necessary to remember nevertheless that there are an infinite number of permutations possible, of complexities and relationships, due to the vast number of possible combinations existing in the path of life of the individual and dependent upon his stage of evolutionary unfoldment. These might be divided into three groups through a broad, but necessarily inadequate, generalisation: [76]

[75]

Sau khi nghiên cứu phần trên, các bạn sẽ thấy rõ rằng một trong những kết quả cần xuất hiện dưới ấn tượng của lối tiếp cận mới này đối với chẩn đoán chiêm tinh (xét theo phương diện cá nhân) sẽ là việc lập lá số chiêm tinh chính xác hơn cho những con người tiến bộ—các đệ tử và điểm đạo đồ. Cho đến nay điều này chưa thể thực hiện một cách chính xác. Tuy nhiên, nó chỉ có thể xảy ra nếu có sự thử nghiệm và khảo sát khôn ngoan, đúng đắn.

Tôi đã nêu ra hai bộ chủ tinh cho hai loại người:

1. Chuỗi chủ tinh hành tinh chính thống và được chấp nhận rộng rãi dành cho con người chưa phát triển và con người trung bình.

2. Một sự kết hợp mới giữa các chủ tinh và các chòm sao dành cho những ai ở trên Đường Đạo.

Tuy nhiên, cần nhớ rằng có vô số hoán vị khả hữu, những phức tạp và những mối liên hệ, do số lượng rất lớn các tổ hợp khả hữu hiện hữu trong con đường sự sống của cá nhân và tùy thuộc vào giai đoạn khai mở tiến hoá của y. Chúng có thể được chia thành ba nhóm bằng một sự khái quát rộng, nhưng tất yếu không đầy đủ: [76]

1. Average and undeveloped man, living below the diaphragm and with the emphasis of the incoming energies and forces focussed either in the solar plexus or in the sacral centre.

1. Con người trung bình và chưa phát triển, sống dưới cơ hoành và với trọng tâm của các năng lượng và mãnh lực đi vào được tập trung hoặc ở tùng thái dương hoặc ở trung tâm xương cùng.

2. A large number of people who are in an interim stage, with the energies and forces focussed mainly in the lower centre but at the same time playing quite frequently through the throat centre and evoking a faint response from the heart and the ajna centres.

2. Một số lượng lớn người đang ở trong giai đoạn trung gian, với các năng lượng và mãnh lực chủ yếu tập trung ở trung tâm thấp nhưng đồng thời cũng khá thường xuyên vận hành qua trung tâm cổ họng và gợi lên một sự đáp ứng mờ nhạt từ các trung tâm tim và ajna.

3. People upon one or other of the final stages of the Path, with the emphasis passing rapidly away from the lower centres into the higher triad and with the highest head centre in process of awakening. These people also fall into two major groups:

3. Những người ở trên một giai đoạn cuối nào đó của Đường Đạo, với trọng tâm đang nhanh chóng rời khỏi các trung tâm thấp để đi vào tam nguyên cao hơn và với trung tâm đầu cao nhất đang trong tiến trình thức tỉnh. Những người này cũng thuộc vào hai nhóm chính:

a. Those who are using the solar plexus centre as a vast clearing house for the incoming energies and who are beginning to work through the throat and the heart centres, with the goal of completely awakening the ajna centre.

a. Những người đang sử dụng trung tâm tùng thái dương như một trạm trung chuyển rộng lớn cho các năng lượng đi vào và đang bắt đầu hoạt động qua các trung tâm cổ họng và tim, với mục tiêu là đánh thức hoàn toàn trung tâm ajna.

b. Those who are using all these centres, but in whom the heart centre is fully awakened and the triangle of force in the head (from the ajna centre to the head centre and from the head centre to the centre found in the medulla oblongata) is beginning to function.

b. Những người đang sử dụng tất cả các trung tâm này, nhưng nơi họ trung tâm tim đã hoàn toàn thức tỉnh và tam giác mãnh lực trong đầu (từ trung tâm ajna đến trung tâm đầu và từ trung tâm đầu đến trung tâm nằm trong hành tủy) đang bắt đầu hoạt động.

When these centres are all awakening, their simplest combinations are the following triangles. The *Science of Triangles* underlies all astrological deduction as well as the centres in the human body. This you know, but the four triplicities of orthodox astrology are only the rudiments of this true

Khi tất cả các trung tâm này đang thức tỉnh, những tổ hợp đơn giản nhất của chúng là các tam giác sau đây. *Khoa Học về Các Tam Giác* là nền tảng của mọi suy diễn chiêm tinh cũng như của các trung tâm trong thân thể con người. Điều này các bạn đã biết, nhưng bốn bộ ba của chiêm tinh học chính thống

| | | | |
|---|---|---|---|
| science, which lies behind the orthodox interpretations. [77] | | | chỉ là những sơ khởi của khoa học chân chính này, vốn nằm phía sau các diễn giải chính thống. [77] |
| | I. | ( | 1. Đáy cột sống. |
| | | *(* | *1. Base of the spine.* |
| | | ( | 2. Luân xa xương cùng. |
| | | *(* | *2. Sacral Centre.* |
| | | ( | 3. Luân xa tùng thái dương. |
| | | *(* | *3. Solar Plexus Centre.* |
| | II. | ( | 1. Luân xa cổ họng. |
| | | *(* | *1. Throat Centre.* |
| | | ( | 2. Luân xa tim. |
| | | *(* | *2. Heart Centre.* |
| | | ( | 3. Luân xa ajna. |
| | | *(* | *3. Ajna Centre.* |
| | III. | ( | 1. Luân xa ajna. |
| | | *(* | *1. Ajna Centre.* |
| | | ( | 2. Luân xa đầu. |
| | | *(* | *2. Head Centre.* |
| | | ( | 3. Trung tâm trong hành tủy. |
| | | *(* | *3. Centre in the medulla oblongata.* |

Unfortunately the organising principle is not as simple as the above tabulation would make it appear, for the emphasis, the focus and the mode of arranging and of vitalisation, and the appearance of these esoteric triangles vary with the ray type. This Science of Triangles of Energy underlies the new esoteric science both in astrology and in the science of laya-yoga or the science of the centres. Both this ancient yoga and the still more ancient astrological science have now to be studied upon a higher turn of the spiral. Up till the present time, the teaching about the centres has been inherited from Atlantean times and couched in the old forms and formulas which are basically unsuited to our present greatly advanced stage of development. The same can be said of orthodox or exoteric astrology. Both these sciences must be reoriented and rearranged, and astrology must be based upon a deeper understanding of the relation of the planets—sacred and non-sacred—to the centres and to certain prominent "cycles of polarisation" emerging as the fore-ordained results of "periods of crisis." This last sentence embodies a basic and important statement of truth. [78]

Đáng tiếc là nguyên lý tổ chức không đơn giản như bảng liệt kê trên có thể khiến người ta tưởng, vì trọng tâm, tiêu điểm, phương thức sắp xếp và tiếp sinh lực, cùng sự xuất hiện của các tam giác nội môn này thay đổi theo loại cung. Khoa Học về Các Tam Giác Năng Lượng này là nền tảng của khoa học nội môn mới cả trong chiêm tinh học lẫn trong khoa học laya-yoga hay khoa học về các trung tâm. Cả môn yoga cổ xưa này lẫn khoa học chiêm tinh còn cổ xưa hơn nữa nay đều phải được nghiên cứu trên một vòng xoắn cao hơn của đường xoắn ốc. Cho đến hiện nay, giáo huấn về các trung tâm đã được thừa hưởng từ thời Atlantis và được diễn đạt trong các hình thức và công thức cũ, vốn về căn bản không thích hợp với giai đoạn phát triển hiện nay đã tiến bộ hơn rất nhiều của chúng ta. Điều tương tự cũng có thể nói về chiêm tinh học chính thống hay công truyền. Cả hai khoa học này phải được tái định hướng và tái sắp xếp, và chiêm tinh học phải được đặt trên một sự thấu hiểu sâu sắc hơn về mối liên hệ của các hành tinh—thiêng liêng và không thiêng liêng—với các trung tâm và với một số "chu kỳ phân cực" nổi bật đang xuất hiện như những kết quả đã được tiền định của "các giai đoạn khủng hoảng." Câu cuối này bao hàm một phát biểu chân lý căn bản và quan trọng. [78]

## 1. Centres and Triangles of Force — 1. Các Trung Tâm và Các Tam Giác Mãnh Lực

There are, as you well know, five non-sacred planets, and seven which are regarded as sacred. These twelve planetary lives (with their own cycles, points of crisis and moments of polarisation) are closely related to the seven centres. The five centres up the spine are related to the five non-sacred planets, but in unevolved or average man, are focussed almost entirely upon the astral

Như các bạn đã biết rõ, có năm hành tinh không thiêng liêng và bảy hành tinh được xem là thiêng liêng. Mười hai sự sống hành tinh này (với các chu kỳ riêng, các điểm khủng hoảng và các thời điểm phân cực của chúng) liên hệ mật thiết với bảy trung tâm. Năm trung tâm dọc theo cột sống liên hệ với năm hành tinh không thiêng liêng, nhưng nơi con người chưa tiến hoá hay con người

plane and in the astral body. It should be noted that:

trung bình, chúng hầu như hoàn toàn tập trung trên cõi cảm dục và trong thể cảm dục. Cần lưu ý rằng:

1. Two of the non-sacred planets (the Earth itself and the Moon) are connected with two centres which in the highly evolved man are not of dominating importance:

1. Hai hành tinh không thiêng liêng (chính Trái Đất và Mặt Trăng) được nối kết với hai trung tâm mà nơi con người tiến hoá cao không có tầm quan trọng chi phối:

a. The spleen receiving pranic emanations from the planet on which we live and concerned with the etheric and physical bodies and their physical relation.

a. Lá lách tiếp nhận các phát xạ prana từ hành tinh mà chúng ta đang sống trên đó và liên quan đến thể dĩ thái và thể xác cùng mối liên hệ vật chất của chúng.

b. A centre in the chest related to the thymus gland. This centre becomes inactive in the advanced man but has a connection with the vagus nerve, prior to the awakening of the heart centre.

b. Một trung tâm trong ngực liên hệ với tuyến ức. Trung tâm này trở nên bất hoạt nơi con người tiến bộ nhưng có một mối liên hệ với dây thần kinh phế vị, trước khi trung tâm tim thức tỉnh.

2. Two of the other non-sacred planets—Mars and Pluto—function in connection with the sacral centre (Mars) and the solar plexus (Pluto). This latter planet becomes active in the life of the man who is "becoming alive in the higher sense, his lower nature passes into the smoke and darkness of Pluto, who governs the lesser burning ground, in order that the man may live in truth in the higher land of light."

2. Hai hành tinh không thiêng liêng khác—Sao Hỏa và Sao Diêm Vương—hoạt động liên hệ với trung tâm xương cùng (Sao Hỏa) và tùng thái dương (Sao Diêm Vương). Hành tinh sau này trở nên hoạt động trong đời sống của con người "đang trở nên sống động theo nghĩa cao hơn, bản chất thấp của y đi vào khói và bóng tối của Sao Diêm Vương, kẻ cai quản vùng đất cháy nhỏ hơn, để con người có thể sống chân thật trong miền ánh sáng cao hơn."

3. The Sun (standing here for Vulcan, which is a sacred planet) governs a centre in the front of the throat which is related to the para-thyroids and not to the thyroid [79] gland, which is related to the throat centre. This centre in the front of the throat falls into disuse as the creative period of throat activity begins. It acts as a "mediator" between the higher and the lower creative organs (between the sacral and the throat centres) and leads eventually to that creative activity which is consciously that of the

3. Mặt Trời (ở đây tượng trưng cho Vulcan, vốn là một hành tinh thiêng liêng) cai quản một trung tâm ở phía trước cổ họng, liên hệ với các tuyến cận giáp chứ không phải với tuyến giáp [79], vốn liên hệ với trung tâm cổ họng. Trung tâm ở phía trước cổ họng này rơi vào tình trạng không còn được dùng đến khi giai đoạn sáng tạo của hoạt động cổ họng bắt đầu. Nó hoạt động như một "trung gian" giữa các cơ quan sáng tạo cao và thấp (giữa trung tâm xương cùng và trung tâm cổ họng) và cuối cùng dẫn đến hoạt động sáng

functioning soul. Vulcan was one of the first creative workers among men. He was also related to "Cain who killed his brother." The symbolism underlying these ancient myths will be easily interpreted by the intuitive student.

tạo vốn một cách hữu thức là của linh hồn đang hoạt động. Vulcan là một trong những người hoạt động sáng tạo đầu tiên giữa loài người. Ngài cũng liên hệ với "Cain, kẻ đã giết anh em mình." Biểu tượng học nằm dưới các huyền thoại cổ này sẽ được đạo sinh có trực giác diễn giải dễ dàng.

Some of the tasks which I propose to undertake in this section of our *Treatise on the Seven Rays* are as follows:

Một số nhiệm vụ mà Tôi dự định đảm nhận trong phần này của bộ *Luận về Bảy Cung* của chúng ta như sau:

1. Consider why five of the seven rays express themselves through two sets of planets—sacred and non-sacred—and also which centres these two groups of rays govern. Thus we shall relate:

1. Xét tại sao năm trong bảy cung biểu lộ qua hai bộ hành tinh—thiêng liêng và không thiêng liêng—và đồng thời các trung tâm nào mà hai nhóm cung này cai quản. Như vậy chúng ta sẽ liên hệ:

a. The seven centres in man's etheric body.

a. Bảy trung tâm trong thể dĩ thái của con người.

b. The seven centres of the fourth Creative Hierarchy of which the seven races are the expression.

b. Bảy trung tâm của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư mà bảy giống dân là biểu hiện của nó.

c. The seven planetary centres.

c. Bảy trung tâm hành tinh.

d. The seven and the five planets which are the centres of energy in the solar system, responsive to the energy of the twelve zodiacal constellations.

d. Bảy và năm hành tinh là các trung tâm năng lượng trong hệ mặt trời, đáp ứng với năng lượng của mười hai chòm sao hoàng đạo.

These planetary centres will be studied from two angles:

Các trung tâm hành tinh này sẽ được nghiên cứu từ hai góc độ:

a. From the orthodox angle.

a. Từ góc độ chính thống.

b. From the angle of discipleship and initiation.

b. Từ góc độ địa vị đệ tử và điểm đạo.

2. Consider the energies of the three major constellations as they each pour through

2. Xét các năng lượng của ba chòm sao chính yếu khi mỗi chòm sao tuôn đổ qua ba chòm

three of the zodiacal constellations, thus forming great interlocking triangles of [80] force. Thus nine of the zodiacal constellations are involved, and these in their turn fuse and blend their energies into three major streams of force upon the Path of Initiation. These three streams of force pour through:

sao hoàng đạo, như vậy hình thành các tam giác mãnh lực lớn móc nối với nhau. [80] Như vậy chín chòm sao hoàng đạo được bao hàm, và đến lượt chúng dung hợp và hòa trộn các năng lượng của mình thành ba dòng mãnh lực chính yếu trên Con Đường Điểm Đạo. Ba dòng mãnh lực này tuôn đổ qua:

a. Leo, Capricorn and Pisces.

a. Sư Tử, Ma Kết và Song Ngư.

to

đến

b. Saturn, Mercury and Uranus (the Moon).

b. Sao Thổ, Sao Thủy và Sao Thiên Vương (Mặt Trăng).

to

đến

c. The head, ajna and heart centres.

c. Các trung tâm đầu, ajna và tim.

to

đến

d. The throat, the solar plexus and the base of the spine.

d. Cổ họng, tùng thái dương và đáy cột sống.

It should be remembered that the sacral centre and the spleen are primarily connected with the planetary emanation of the Earth itself.

Cần nhớ rằng trung tâm xương cùng và lá lách chủ yếu liên hệ với phát xạ hành tinh của chính Trái Đất.

3. Consider the three great cosmic Crosses:

3. Xét ba Thập Giá vũ trụ lớn:

| | | | |
|---|---|---|---|
| | THẬP GIÁ CHỦ YẾU | THẬP GIÁ CỐ ĐỊNH | Thập Giá Biến Đổi |
| | *The Cardinal Cross* | *The Fixed Cross* | *The Mutable Cross* |
| a. | điểm đạo | địa vị đệ tử | tiến hoá. |
| | *Initiation* | *Discipleship* | *Evolution.* |

| | | | |
|---|---|---|---|
| b. | Hành Tinh Thượng Đế | NHÂN LOẠI | Các Giới trong Thiên nhiên. |
| | *The Planetary Logos* | *Humanity* | *Kingdoms in Nature.* |
| c. | Điểm đạo vũ trụ | Điểm đạo Thái dương | Điểm đạo Hành tinh. |
| | *Cosmic Initiation* | *Solar Initiation* | *Planetary Initiation.* |
| d. | tinh thần | linh hồn | Thân thể. |
| | *Spirit* | *Soul* | *Body.* |
| e. | Sự sống | Tâm thức | hình tướng. |
| | *Life* | *Consciousness* | *Form.* |
| f. | chân thần | chân ngã | phàm ngã. |
| | *Monad* | *Ego* | *Personality.* |
| g. | Ba Cuộc Điểm Đạo | Hai Cuộc Điểm Đạo | Con người thông thường. |
| | *Three Initiations* | *Two Initiations* | *Ordinary man.* |
| | (Các Điểm đạo đồ) | (Các Đệ tử) | |
| | *(Initiates)* | *(Disciples)* | |

and the relation of these three Crosses to the twelve planets and the general sweep of the soul in incarnation.

và mối liên hệ của ba Thập Giá này với mười hai hành tinh và toàn bộ vòng quét chung của linh hồn đang lâm phàm.

4. Elaborate the subject of the interplay between the three groups of ruling planets as given in Tabulation VI. These, in the totality of their effects, are the agencies through which the purposes of God are wrought out.

4. Khai triển chủ đề về sự tương tác giữa ba nhóm hành tinh cai quản như được nêu trong Bảng Liệt Kê VI. Chúng, trong tổng thể các tác động của mình, là những tác nhân qua đó các mục đích của Thượng đế được thực hiện.

[81]

[81]

Before proceeding with the more technical aspects of our subject, I would like to elaborate this theme of the zodiac, its story and symbolism from the more philosophical and spiritual angle, giving you the subjective picture of man's progress as he passes on "the sweep of the sun along the path of life." This is a technical phrase and refers to the activity of a sun, a planet, a hierarchy or a man, after there has been a "moment of crisis," resulting in a "period of polarisation," leading inevitably to a fresh surge and sweep onwards. These three words—crisis, polarisation and sweep—are the basis of cyclic law and govern the evolutionary process. From the point of view of humanity, the passage of the Sun around the zodiac is apparently a slow and laborious process, taking approximately (on the plane of time) 25,000 years. From the angle of the inner vision, it is a sweep around the Path of Life, taking only a moment of time and "obliterating past, present and future in the radiant glory of the work accomplished."

Trước khi tiến đến các phương diện kỹ thuật hơn của chủ đề chúng ta, Tôi muốn khai triển chủ đề này về Hoàng đạo, câu chuyện và biểu tượng học của nó từ góc độ triết học và tinh thần hơn, trao cho các bạn bức tranh chủ quan về sự tiến bộ của con người khi y đi trên "vòng quét của mặt trời dọc theo con đường sự sống." Đây là một cụm từ kỹ thuật và chỉ hoạt động của một mặt trời, một hành tinh, một huyền giai hay một con người, sau khi đã có một "thời điểm khủng hoảng," đưa đến một "giai đoạn phân cực," tất yếu dẫn đến một đợt dâng lên và vòng quét tiến tới mới. Ba từ này—khủng hoảng, phân cực và vòng quét—là nền tảng của định luật chu kỳ và chi phối tiến trình tiến hoá. Từ quan điểm của nhân loại, sự đi qua của Mặt Trời quanh Hoàng đạo dường như là một tiến trình chậm chạp và nhọc nhằn, mất khoảng (trên cõi thời gian) 25.000 năm. Từ góc độ linh ảnh bên trong, đó là một vòng quét quanh Đường Đạo Sự Sống, chỉ mất một khoảnh khắc thời gian và "xóa nhòa quá khứ, hiện tại và tương lai trong vinh quang rạng ngời của công việc đã hoàn thành."

## 2. The Crosses and the Signs — 2. Các Thập Giá và Các Dấu Hiệu

We will follow man from sign to sign as he—in travail and pain—forges the equipment and develops painfully the mechanism which will enable him to arrive at a major moment of crisis in his cyclic life wherein he will begin to free himself from the *path of the great illusion* along which he has travelled for aeons from Aries to Taurus, via Pisces and—reversing himself—will begin to travel the *path of light* from Aries to Pisces, via Taurus. This changing experience is expressed for us most beautifully in the sixth section of the *Old Commentary*:

Chúng ta sẽ theo dõi con người từ dấu hiệu này sang dấu hiệu khác khi y—trong chuyển dạ và đau đớn—rèn tạo khí cụ và đau khổ phát triển bộ máy sẽ giúp y đi đến một thời điểm khủng hoảng lớn trong đời sống chu kỳ của mình, trong đó y sẽ bắt đầu tự giải thoát khỏi *con đường của đại ảo tưởng* mà y đã đi qua trong các đại kiếp từ Bạch Dương đến Kim Ngưu, qua Song Ngư, và—đảo ngược chính mình—sẽ bắt đầu đi trên *con đường ánh sáng* từ Bạch Dương đến Song Ngư, qua Kim Ngưu. Kinh nghiệm thay đổi này được diễn tả cho chúng ta một cách hết sức đẹp đẽ trong phần thứ sáu của *Cổ Luận*:

"The Cross of many changes (the Mutable Cross. A.A.B.) continues with its whirling, carrying [82] crucified thereon the form of a man in whom is found the seed of all illusion.

But, from the Cross whereon he has been slain—e'en though he knew it not—the man climbs down and feels his way (with pain and many tears) on to another Cross—a Cross of blinding light, of fiery pain, of bitter woe, and yet the Cross of liberation. It is a stationary Cross, fixed in the Heavens, and guarded by the Angel.

Behind the Cross, another Cross appears, but that he may not reach (the Angel guards the way!) until *the Bull* has rent and torn the man, and then—the light shines forth; until *the Serpent* dread has wrestled with the man and brought him to his knees, and then—the lifting up into the light; until *the Lion* has been tamed, the secret of the Sphinx revealed, and then—the revelation of the inner light; until the man has lifted up his water-pot and joined the ranks of those who are *the Water-bearers,* and then the flowing of the stream of life will fill his water-pot and drain the rancid pool and cleanse its source and thus reveal the hidden way which leads unto the innermost light, hid by the final Cross. Then, from the Cross of man, the initiate finds his way, passes the Angel and leaves behind the inner torn veil, mounts the major Cross and passes into day, the final *day*. The wheel for him stands still. The sun and stars, for him, fade out. A great light is seen and..."

The three crosses on Mount Golgotha were Biblical symbols of these three astrological

"Thập Giá của nhiều đổi thay (Thập Giá Biến đổi. A.A.B.) tiếp tục quay cuồng, mang theo [82] hình tướng của một con người bị đóng đinh trên đó, trong người ấy có hạt giống của mọi ảo tưởng.

Nhưng, từ Thập Giá nơi y đã bị giết—dù chính y không biết điều đó—con người bước xuống và lần đường mình (trong đau đớn và nhiều nước mắt) đến một Thập Giá khác—một Thập Giá của ánh sáng chói lòa, của đau đớn rực lửa, của khổ sầu cay đắng, nhưng cũng là Thập Giá của giải thoát. Đó là một Thập Giá đứng yên, cố định trên Thiên Giới, và được Thiên Thần canh giữ.

Phía sau Thập Giá ấy, một Thập Giá khác hiện ra, nhưng y chưa thể đạt đến đó (Thiên Thần canh giữ con đường!) cho đến khi *Con Bò Đực* đã xé nát và giày vò con người, và rồi—ánh sáng bừng chiếu; cho đến khi *Con Rắn* đáng sợ đã vật lộn với con người và quật y quỳ gối, và rồi—sự nâng lên vào trong ánh sáng; cho đến khi *Sư Tử* đã được thuần hóa, bí mật của Nhân Sư được mặc khải, và rồi—sự mặc khải của ánh sáng bên trong; cho đến khi con người đã nâng vò nước của mình lên và gia nhập hàng ngũ những ai là *Những Người Mang Nước,* và rồi dòng suối sự sống sẽ đổ đầy vò nước của y và rút cạn vũng nước ô uế, thanh tẩy nguồn của nó và như thế phơi bày con đường ẩn kín dẫn đến ánh sáng nội tại thâm sâu nhất, bị che giấu bởi Thập Giá cuối cùng. Khi ấy, từ Thập Giá của con người, điểm đạo đồ tìm được lối đi của mình, vượt qua Thiên Thần và để lại phía sau bức màn nội tại đã bị xé rách, bước lên Thập Giá lớn hơn và đi vào ban ngày, *ngày* tối hậu. Bánh xe đối với y đứng yên. Mặt trời và các sao, đối với y, mờ tắt. Một ánh sáng lớn được nhìn thấy và..."

Ba thập giá trên Núi Golgotha là những biểu tượng Kinh Thánh của ba thập giá chiêm

crosses, the Common or Mutable Cross, the Fixed Cross and the Cardinal Cross.

tinh này, Thập Giá Thông Thường hay Thập Giá Biến đổi, Thập Giá Cố Định và Thập Giá Chủ Yếu.

[83]

[83]

I would ask you to remember that though I shall trace the progress of the man from sign to sign around the zodiacal way, yet there is not necessarily this ordered sequence of travel or the smooth passage from sign to sign as I may portray it. All souls come into incarnation in the sign Cancer. By this I mean that the very first human incarnation was always taken in this sign which has been recognised down the ages as "the doorway into life of those who must know death," just as the constellation Capricorn is ever regarded as another door and is called esoterically the "doorway into life of those who know not death." As the ages slip away, the man passes into and out of all the signs, the particular sign being determined by the nature of the personality ray which itself changes, as you know, from life to life. In those signs he learns the needed lessons, broadens his horizon, integrates his personality, begins to sense the conditioning soul, and thus discovers his essential duality. When he is upon the Path of Discipleship (and here I include the Path of Initiation) occult rumour says that he then becomes conditioned by the tireless Watcher, the soul, and is subjected (during the final stages of the path) to exactly twelve incarnations, passing one in each of the twelve signs. In them he has to prove himself, attaining great moments of crisis in each of the constellations of the Fixed Cross in particular. From point to point, stage to stage, and finally Cross to Cross, he fights for his spiritual life, in all the twelve houses and all the twelve constellations, subjected to countless combinations of forces and

Tôi muốn yêu cầu các bạn ghi nhớ rằng dù Tôi sẽ lần theo tiến trình của con người từ dấu hiệu này sang dấu hiệu khác quanh con đường hoàng đạo, nhưng không nhất thiết có trình tự di chuyển có trật tự này hay sự chuyển tiếp êm đềm từ dấu hiệu này sang dấu hiệu khác như Tôi có thể mô tả. Mọi linh hồn đều đi vào nhập thể trong dấu hiệu Cự Giải. Ý Tôi là lần nhập thể đầu tiên của con người luôn luôn diễn ra trong dấu hiệu này, dấu hiệu đã được nhìn nhận qua các thời đại là "cửa ngõ vào sự sống của những ai phải biết cái chết," cũng như chòm sao Ma Kết luôn luôn được xem là một cánh cửa khác và được gọi một cách huyền bí là "cửa ngõ vào sự sống của những ai không biết cái chết." Khi các thời đại trôi qua, con người đi vào rồi đi ra khỏi mọi dấu hiệu, dấu hiệu đặc thù được quyết định bởi bản chất của cung phàm ngã, mà như các bạn biết, chính nó thay đổi từ kiếp này sang kiếp khác. Trong những dấu hiệu ấy, y học những bài học cần thiết, mở rộng chân trời của mình, tích hợp phàm ngã của mình, bắt đầu cảm nhận linh hồn có tác động định hình, và như thế khám phá ra tính nhị nguyên cốt yếu của mình. Khi y ở trên Con Đường Đệ Tử (và ở đây Tôi bao gồm cả Con Đường Điểm Đạo), lời đồn huyền bí nói rằng khi ấy y chịu sự chi phối của Đấng Quan Sát không mệt mỏi, linh hồn, và bị đặt dưới (trong các giai đoạn cuối của con đường) đúng mười hai lần nhập thể, đi qua một lần trong mỗi một trong mười hai dấu hiệu. Trong đó y phải tự chứng tỏ mình, đạt đến những thời điểm khủng hoảng lớn trong từng chòm sao của Thập Giá Cố Định nói riêng. Từ điểm này sang điểm khác, từ giai đoạn này sang giai đoạn khác, và cuối cùng

energies—ray, planetary, zodiacal and cosmic—until he is "made anew," becomes the "new man," is sensitive to the entire range of spiritual vibrations in our solar system and has achieved that detachment which will enable him to escape from the wheel of rebirth. He has accomplished [84] this by mounting the three Crosses—the cross of the Personality or the changing form, the Cross of the Disciple or the eternal soul, and the Cross of the Spirit. This really means that he has passed through three momentous crises in his life cycle.

từ Thập Giá này sang Thập Giá khác, y chiến đấu cho đời sống tinh thần của mình, trong cả mười hai nhà và cả mười hai chòm sao, chịu tác động của vô số tổ hợp mãnh lực và năng lượng—cung, hành tinh, hoàng đạo và vũ trụ—cho đến khi y được "làm mới lại," trở thành "con người mới," nhạy cảm với toàn bộ phạm vi rung động tinh thần trong hệ mặt trời của chúng ta và đã đạt được sự tách rời sẽ giúp y thoát khỏi bánh xe tái sinh. Y đã hoàn thành [84] điều này bằng cách bước lên ba Thập Giá—thập giá của Phàm ngã hay hình tướng biến đổi, Thập Giá của Đệ tử hay linh hồn vĩnh cửu, và Thập Giá của Tinh thần. Điều này thực sự có nghĩa là y đã đi qua ba cuộc khủng hoảng trọng đại trong chu kỳ đời sống của mình.

| | | |
|---|---|---|
| I. | Cuộc Khủng hoảng Lâm phàm..... | Thập Giá Biến Đổi |
| | *The Crisis of Incarnation.....* | *The Mutable Cross* |
| | Sự Bước lên Bánh xe..... | Phàm ngã và sự sống hình tướng |
| | *The Mounting of the Wheel.....* | *Personality and form life* |
| | Chu kỳ Tái sinh trong Hình tướng..... | Kinh nghiệm |
| | *The Cycle of Rebirth in Form.....* | *Experience* |

Manifestation of Manhood

Biểu hiện của Nhân tính

| | | |
|---|---|---|
| II. | Cuộc Khủng hoảng Tái định hướng..... | THẬP GIÁ CỐ ĐỊNH |
| | *The Crisis of Reorientation.....* | *The Fixed Cross* |
| | Sự Chuyển sang Thập Giá thứ hai..... | Sự sống của linh hồn |

| | | |
|---|---|---|
| | *The Changing to the 2nd Cross.....* | *The life of the soul* |
| | Sự Chuẩn bị cho Lần Sinh thứ hai..... | Tâm thức |
| | *Preparation for the 2nd Birth.....* | *Consciousness* |

Manifestation of Christhood

Biểu hiện của Christ tính

| | | |
|---|---|---|
| III. | Cuộc Khủng hoảng Điểm đạo..... | THẬP GIÁ CHỦ YẾU |
| | *The Crisis of Initiation.....* | *The Cardinal Cross* |
| | Sự Biến hình..... | Sự Sống của Tinh thần |
| | *The Transfiguration.....* | *The Life of the Spirit* |

Manifestation of Divinity

Biểu hiện của Thiêng tính

In our study of the interlocking system of energies, in so far as they affect and condition a human being, the theme of the Three Crosses is of profound and practical interest, especially as they provide those points of crisis wherein a man steps off the ordinary path of evolution and treads the path of discipleship or—after the third initiation mounts a third Cross. It will underlie our thought and all that I have to say. A steady recollection of the twelve basic energies [85] (five major and seven minor which are in reality, and apart from astral reversion due to the Great Illusion, seven major and five minor) will be of value. These work out into human expression via the Lords of the twelve signs and the twelve planetary Rulers. These twelve basic energies emanate from the seven stars of the Great Bear (transmitted through seven stars

Trong nghiên cứu của chúng ta về hệ thống năng lượng đan xen, trong chừng mực chúng tác động và định hình một con người, chủ đề Ba Thập Giá có một mối quan tâm sâu sắc và thực tiễn, đặc biệt vì chúng cung cấp những điểm khủng hoảng nơi một người bước ra khỏi con đường tiến hoá thông thường và đi trên Con Đường Đệ Tử hoặc—sau lần điểm đạo thứ ba—bước lên một Thập Giá thứ ba. Nó sẽ làm nền cho tư tưởng của chúng ta và cho tất cả những gì Tôi phải nói. Việc luôn ghi nhớ mười hai năng lượng căn bản [85] (năm chính và bảy phụ mà trên thực tế, và tách khỏi sự đảo ngược cảm dục do Đại Ảo Tưởng, là bảy chính và năm phụ) sẽ có giá trị. Chúng biểu hiện thành sự biểu lộ nơi con người qua các Đấng Chúa Tể của mười hai dấu hiệu và mười hai chủ tinh hành tinh. Mười hai năng lượng căn bản này phát xuất từ bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh

of the Little Bear); two of them come from Sirius and three from the Pleiades. This set-up (if I may use such an unorthodox term) will be the condition of the major solar sphere of influence at the end of the Great Age of Brahma, as it is esoterically called. In the "interim or interlude of evolution" (which is the inadequate translation of an occult phrase given to a world cycle in the Masters' Archives) these energies are stepped down into forces and are literally sixteen all told—from the angle of manifestation, I would remind you—and make literally: 7+7+2=16=7. In these numbers the mystery of our evolutionary process lies hid. Always, however, the emphasis must be laid upon the Rays of Energy and Quality as they pour through the zodiacal constellations and the planets. The new astrology therefore is necessarily based upon an understanding of the rays. The following tabulation is fundamental in its implications in this connection and upon it all that I have to say will be based.

(được truyền qua bảy ngôi sao của Tiểu Hùng Tinh); hai trong số đó đến từ Sirius và ba từ Pleiades. Cấu trúc này (nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ không chính thống như vậy) sẽ là điều kiện của khối cầu ảnh hưởng thái dương chính vào cuối Đại Kỷ Nguyên Brahma, như nó được gọi một cách huyền bí. Trong "khoảng giữa hay quãng ngắt của tiến hoá" (là bản dịch chưa đầy đủ của một cụm từ huyền bí dùng cho một chu kỳ thế giới trong Văn Khố của các Chân sư), các năng lượng này được hạ xuống thành các mãnh lực và theo nghĩa đen tổng cộng là mười sáu —xét từ góc độ biểu hiện, Tôi xin nhắc các bạn—và thực sự tạo thành: 7+7+2=16=7. Trong các con số này ẩn giấu huyền nhiệm của tiến trình tiến hoá của chúng ta. Tuy nhiên, sự nhấn mạnh luôn phải được đặt trên Các Cung Năng Lượng và Phẩm Tính khi chúng tuôn đổ qua các chòm sao hoàng đạo và các hành tinh. Vì vậy, chiêm tinh học mới nhất thiết phải dựa trên sự thấu hiểu các cung. Bảng sau đây là nền tảng trong các hàm ý của nó về mặt này và mọi điều Tôi phải nói sẽ dựa trên đó.

Seven stars of the Great Bear are the originating Sources of the seven rays of our solar system. The seven Rishis (as They are called) of the Great Bear express Themselves through the medium of the seven planetary Logoi Who are Their Representatives and to Whom They stand in the relation of prototype. The seven Planetary Spirits manifest through the medium of the seven sacred planets.

Bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh là các Nguồn cội phát sinh của bảy cung trong hệ mặt trời của chúng ta. Bảy Rishi (như Các Ngài được gọi) của Đại Hùng Tinh biểu lộ Chính Các Ngài qua trung gian của bảy Hành Tinh Thượng Đế, là các Đại Diện của Các Ngài và đối với các Vị ấy, Các Ngài đứng trong mối liên hệ nguyên mẫu. Bảy Thánh Linh Hành Tinh biểu hiện qua trung gian của bảy hành tinh thiêng liêng.

Each of these seven Rays, coming from the Great [86] Bear, are transmitted into our solar system through the medium of three constellations and their ruling planets. The following tabulation makes this clear but must be interpreted only in terms of this

Mỗi một trong bảy Cung này, đến từ Đại [86] Hùng Tinh, được truyền vào hệ mặt trời của chúng ta qua trung gian của ba chòm sao và các hành tinh cai quản của chúng. Bảng sau đây làm rõ điều này nhưng chỉ được diễn giải trong khuôn khổ vòng quay hiện tại này của Bánh Xe Hoàng Đạo Vĩ Đại (25.000 năm):

present turn of the Great Zodiacal Wheel (25,000 years):

TABULATION VIII BẢNG VIII

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | Các hành tinh | Các hành tinh |
| | | | *Planets* | *Planets* |
| | cung | Các chòm sao | (Chính thống) | (Nội môn) |
| | *Ray* | *Constellations* | *(Orthodox)* | *(Esoteric)* |
| I. | Ý chí hay Quyền năng | Bạch Dương, Con Cừu Đực | Sao Hỏa | Sao Thủy. |
| | *Will or Power* | *Aries, The Ram* | *Mars* | *Mercury.* |
| | | Sư Tử, Con Sư Tử | Mặt Trời | Mặt Trời. |
| | | *Leo, the Lion* | *Sun* | *Sun.* |
| | | Ma Kết, Con Dê | Sao Thổ | Sao Thổ. |
| | | *Capricorn, the Goat* | *Saturn* | *Saturn.* |
| II. | Bác Ái – Minh Triết | Song Tử, Cặp Song Sinh | Sao Thủy | Sao Kim. |
| | *Love-Wisdom* | *Gemini, the Twins* | *Mercury* | *Venus.* |
| | | Xử Nữ, Trinh Nữ | Sao Thủy | Mặt Trăng (che giấu một hành tinh). |
| | | *Virgo, the Virgin* | *Mercury* | *Moon (veiling a planet).* |
| | | Song Ngư, Hai Con Cá | Sao Mộc | Sao Diêm Vương. |
| | | *Pisces, the Fishes* | *Jupiter* | *Pluto.* |
| III. | | Cự Giải, Con Cua | Mặt Trăng | Sao Hải Vương. |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | Trí thông tuệ hoạt động | | | |
| | *Active-Intelligence* | *Cancer, the Crab* | *Moon* | *Neptune.* |
| | | Thiên Bình, Cán Cân | Sao Kim | Sao Thiên Vương. |
| | | *Libra, the Scales* | *Venus* | *Uranus.* |
| | | Ma Kết, Con Dê | Sao Thổ | Sao Thổ. |
| | | *Capricorn, the Goat* | *Saturn* | *Saturn.* |
| IV. | Hài hòa thông qua | Kim Ngưu, Con Bò Đực | Sao Kim | Vulcan. |
| | *Harmony through* | *Taurus, the Bull* | *Venus* | *Vulcan.* |
| | Xung đột | Hổ Cáp, Con Bọ Cạp | Sao Hỏa | Sao Hỏa. |
| | *Conflict* | *Scorpio, the Scorpion* | *Mars* | *Mars.* |
| | | Nhân Mã, Người Cung Thủ | Sao Mộc | Trái Đất. |
| | | *Sagittarius, the Archer* | *Jupiter* | *Earth.* |
| V. | Khoa học cụ thể | Sư Tử, Con Sư Tử | Mặt Trời | Mặt Trời. |
| | *Concrete Science* | *Leo, the Lion* | *Sun* | *Sun.* |
| | | Nhân Mã, Người Cung Thủ | Sao Mộc | Trái Đất. |
| | | *Sagittarius, the Archer* | *Jupiter* | *Earth.* |
| | | Bảo Bình, Người Mang Nước | Sao Thiên Vương | Sao Mộc. |
| | | *Aquarius, the Water- carrier* | *Uranus* | *Jupiter.* |
| VI. | Chủ nghĩa lý tưởng. Sùng tín. | Xử Nữ, Trinh Nữ | Sao Thủy | Mặt Trăng. |
| | *Idealism. Devotion.* | *Virgo, the Virgin* | *Mercury* | *Moon.* |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | Nhân Mã, Người Cung Thủ | Sao Mộc | Trái Đất. |
| | | *Sagittarius, the Archer* | *Jupiter* | *Earth.* |
| | | Song Ngư, Hai Con Cá | Sao Mộc | Sao Diêm Vương. |
| | | *Pisces, the Fishes* | *Jupiter* | *Pluto.* |
| VII. | Trật tự Nghi lễ | Bạch Dương, Con Cừu Đực | Sao Hỏa | Sao Thủy. |
| | *Ceremonial Order* | *Aries, the Ram* | *Mars* | *Mercury.* |
| | | Cự Giải, Con Cua | Mặt Trăng | Sao Hải Vương. |
| | | *Cancer, the Crab* | *Moon* | *Neptune.* |
| | | Ma Kết, Con Dê | Sao Thổ | Sao Thổ. |
| | | *Capricorn, the Goat* | *Saturn* | *Saturn.* |

It will be obvious to you how much correlating work and how much readjustment of ideas will be needed as the new astrology is worked out into practical usefulness and eventually substituted for that now holding sway. This new astrology really embodies five sciences: [87]

Các bạn sẽ thấy rõ cần bao nhiêu công việc liên hệ đối chiếu và bao nhiêu sự điều chỉnh lại các ý tưởng khi chiêm tinh học mới được triển khai thành tính hữu dụng thực tiễn và cuối cùng thay thế cho hệ thống hiện đang chi phối. Chiêm tinh học mới này thực sự bao hàm năm khoa học: [87]

1. The Science of the Rays.

1. Khoa học về các Cung.

2. The Science of Esoteric Interpretation which is carried out through

2. Khoa học về Diễn Giải Nội Môn được thực hiện qua

3. The Science of Triangles.

3. Khoa học về các Tam Giác.

4. The Science of the Centres.

4. Khoa học về các Trung tâm.

5. The Science of Destiny.

5. Khoa học về Định mệnh.

This latter science will be based upon the four previous ones and will constitute an interpretation of the future which will be founded on a correct understanding of the rays—personal and egoic—of the influence of the triangles—zodiacal, planetary, racial and human. These latter triangles are arrived at by a study of the individual human centres. When all this has been ascertained and worked out in the new style of horoscope which will be later developed, then the Science of Destiny will be applied and the future indications discovered. Of this, the personal progressed horoscope is the embryonic seed.

Khoa học sau cùng này sẽ dựa trên bốn khoa học trước và sẽ cấu thành một sự diễn giải về tương lai được đặt nền trên sự thấu hiểu đúng đắn về các cung—cá nhân và chân ngã—về ảnh hưởng của các tam giác—hoàng đạo, hành tinh, chủng tộc và nhân loại. Các tam giác sau này được xác định bằng việc nghiên cứu các trung tâm cá nhân của con người. Khi tất cả điều này đã được xác định và triển khai trong kiểu lá số chiêm tinh mới sẽ được phát triển về sau, khi ấy Khoa học về Định mệnh sẽ được áp dụng và các chỉ dấu tương lai sẽ được khám phá. Về điều này, lá số chiêm tinh tiến trình cá nhân là hạt mầm phôi thai.

Some indication of relative values can be gained by a consideration of the human triangles as given in *A Treatise on Cosmic Fire*, which suggested the following:

Một vài chỉ dẫn về các giá trị tương đối có thể đạt được bằng cách xem xét các tam giác nơi con người như đã nêu trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, tác phẩm đã gợi ý điều sau đây:

"It would repay the student to contemplate the interesting succession of triangles that are to be found and the way in which they must be linked by the progression of the fire before that fire can perfectly vivify them, and thence pass on to other transmutations. We might enumerate some of these triangles, bearing always in mind that, according to the ray, so will proceed the geometric rising of the fire, and according to the ray, so will the points be touched in ordered sequence. Herein lies one of the secrets of initiation, and herein are found some of the dangers entailed in a too quick publication of information concerning the rays. [88]

"Sẽ đáng công cho đạo sinh suy ngẫm về chuỗi kế tiếp thú vị của các tam giác có thể được tìm thấy và cách thức chúng phải được nối kết bằng tiến trình của lửa trước khi ngọn lửa ấy có thể hoàn toàn tiếp sinh lực cho chúng, và từ đó chuyển sang các sự chuyển hoá khác. Chúng ta có thể liệt kê một số tam giác này, luôn ghi nhớ rằng, tùy theo cung nào, sự bốc lên theo hình học của lửa sẽ tiến hành như thế, và tùy theo cung nào, các điểm sẽ được chạm đến theo trình tự có trật tự. Ở đây nằm một trong những bí mật của điểm đạo, và ở đây cũng có một số nguy hiểm kéo theo bởi việc công bố quá nhanh thông tin liên quan đến các cung. [88]

1. The pranic triangle.

1. Tam giác prana.

a. The shoulder centre.

a. Trung tâm vai.

b. The centre near the diaphragm.

b. Trung tâm gần cơ hoành.

c. The spleen.

c. Lá lách.

2. Man controlled from the astral plane.

2. Con người bị kiểm soát từ cõi cảm dục.

a. The base of spine.

a. Đáy cột sống.

b. The solar plexus.

b. Tùng thái dương.

c. The heart.

c. Tim.

3. Man controlled from the mental plane.

3. Con người bị kiểm soát từ cõi trí.

a. The base of spine.

a. Đáy cột sống.

b. The heart.

b. Tim.

c. The throat.

c. Cổ họng.

4. Man partially controlled by the Ego, advanced man.

4. Con người được chân ngã kiểm soát một phần, con người tiến bộ.

a. The heart.

a. Tim.

b. The throat.

b. Cổ họng.

c. The head, i.e., the four lesser centres and their synthesis, the ajna centre.

c. Đầu, tức là bốn trung tâm nhỏ hơn và sự tổng hợp của chúng, trung tâm ajna.

5. Spiritual man to the third Initiation.

5. Con người tinh thần cho đến lần Điểm đạo thứ ba.

a. The heart.

a. Tim.

b. The throat.

b. Cổ họng.

c. The seven head centres.

c. Bảy trung tâm đầu.

6. Spiritual man to the fifth Initiation.

a. The heart.

b. The seven head centres.

c. The two many-petalled lotuses.

All these different periods show different triangular radiations. We must not infer from this that when the fire is centred in one triangle it is not demonstrating in others. Once the fire has free passage along any triangle it flames continuously, but always there is one triangle more radiant and luminous than the others, and it is from these glowing triangles of light, issuing from wheels and vortices of fire, [89] that the clairvoyant and the teachers of the race can appraise a man's position in the scheme of things, and judge of his attainment. At the culmination of life experience, and when man has reached his goal, each triangle is a radiant path of fire, and each centre a wheel of living fiery force rotating at terrific speed; the centre at this stage not only rotates in a specific direction, but literally turns upon itself, forming a living flaming iridescent globe of pure fire, and holding within it a certain geometrical shape, yet withal vibrating so rapidly that the eye can scarcely follow it. Above all, at the top of the head will be seen a fiery display that seems to put all the other centres into insignificance; from the heart of this many-petalled lotus issues a flame of fire with the basic hue of a man's ray. This flame mounts upward and seems to attract downward a sheet of electric light, which is the downflow from the spirit on the highest plane. This marks the blending of the fires and the deliverance of man from the trammels of matter."

6. Con người tinh thần cho đến lần Điểm đạo thứ năm.

a. Tim.

b. Bảy trung tâm đầu.

c. Hai hoa sen nhiều cánh.

Tất cả những giai đoạn khác nhau này cho thấy những bức xạ tam giác khác nhau. Chúng ta không nên suy ra từ điều này rằng khi lửa được tập trung trong một tam giác thì nó không biểu lộ trong những tam giác khác. Một khi lửa đã có lối đi tự do dọc theo bất kỳ tam giác nào thì nó bùng cháy liên tục, nhưng luôn luôn có một tam giác rực rỡ và sáng chói hơn những tam giác khác, và chính từ những tam giác ánh sáng rực cháy này, phát ra từ các bánh xe và các xoáy lửa, [89] mà nhà thông nhãn và các huấn sư của nhân loại có thể đánh giá vị trí của một người trong mô hình sự vật, và phán đoán sự thành tựu của y. Ở đỉnh cao của kinh nghiệm sống, và khi con người đã đạt đến mục tiêu của mình, mỗi tam giác là một con đường lửa rực sáng, và mỗi trung tâm là một bánh xe của mãnh lực lửa sống động quay với tốc độ khủng khiếp; trung tâm ở giai đoạn này không những quay theo một hướng đặc thù, mà còn thực sự tự quay trên chính nó, tạo thành một bầu cầu sống động, rực lửa, óng ánh của lửa thuần khiết, và giữ bên trong nó một hình dạng hình học nhất định, nhưng đồng thời rung động nhanh đến mức mắt hầu như không thể theo kịp. Trên hết, ở đỉnh đầu sẽ thấy một sự phô diễn rực lửa dường như làm cho mọi trung tâm khác trở nên không đáng kể; từ tim của hoa sen nhiều cánh này phát ra một ngọn lửa với sắc thái căn bản của cung của một người. Ngọn lửa này bốc lên trên và dường như hút xuống một tấm màn ánh sáng điện, là dòng tuôn đổ

từ tinh thần trên cõi cao nhất. Điều này đánh dấu sự hòa trộn của các ngọn lửa và sự giải thoát con người khỏi những trói buộc của vật chất."





At present, charts are set up on the basis of the personality condition or of the personality ray, if the astrologer is fortunate enough to know or to guess it accurately; if, however, the subject is an advanced person, then the chart will be frequently wrong as the planets which govern in the case of ordinary or undeveloped man have ceased to influence the spiritual man and the disciple. Average man is primarily conditioned in the events of his physical plane life by the position of the planets in the twelve houses and they are, in their turn, conditioned by certain karmic influences which the advanced man has overcome, or is overcoming. The horoscope will be cast eventually on the basis of the soul ray, and then the zodiacal signs which govern the activities and [90] the influence of the present group of planetary Rulers will be considerably lessened. New planetary potencies (conveying zodiacal energies) will control and take precedence of the old ones, thus putting the man in touch with different forces. Finally the time will come when he will be sensitive to the whole range of vibrations; charts will then be set up which will be called *"charts of the crosses"* and not simply indications of planetary influences in the twelve houses. I question whether there is any living astrologer capable of doing this as yet. These are the kind of charts by which the Masters gauge Their disciples and they are most interesting; I touched upon them somewhat earlier in this treatise. These "charts of the crosses" are the ones that are prepared prior to the third initiation, at

Hiện nay, các lá số được lập trên cơ sở tình trạng phàm ngã hoặc cung phàm ngã, nếu nhà chiêm tinh đủ may mắn để biết hoặc đoán đúng; tuy nhiên, nếu đối tượng là một người tiến bộ, thì lá số thường sẽ sai vì các hành tinh cai quản trong trường hợp con người bình thường hay chưa phát triển đã không còn ảnh hưởng đến con người tinh thần và đệ tử. Con người trung bình trong các biến cố của đời sống cõi hồng trần chủ yếu chịu tác động từ vị trí của các hành tinh trong mười hai nhà và đến lượt chúng, chúng chịu tác động của một số ảnh hưởng nghiệp quả mà con người tiến bộ đã vượt qua, hoặc đang vượt qua. Lá số cuối cùng sẽ được lập trên cơ sở cung linh hồn, và khi ấy các dấu hiệu hoàng đạo cai quản các hoạt động và [90] ảnh hưởng của nhóm chủ tinh hành tinh hiện nay sẽ giảm đi đáng kể. Những tiềm lực hành tinh mới (chuyển tải các năng lượng hoàng đạo) sẽ kiểm soát và chiếm ưu thế hơn các tiềm lực cũ, như thế đặt con người vào tiếp xúc với những mãnh lực khác. Cuối cùng sẽ đến lúc y nhạy cảm với toàn bộ phạm vi rung động; khi ấy các lá số sẽ được lập và sẽ được gọi là *"các lá số của các thập giá"* chứ không chỉ đơn giản là những chỉ dấu về các ảnh hưởng hành tinh trong mười hai nhà. Tôi nghi ngờ rằng hiện nay có bất kỳ nhà chiêm tinh nào còn sống có khả năng làm được điều này. Đây là loại lá số mà các Chân sư dùng để đo lường các đệ tử của Các Ngài và chúng hết sức thú vị; Tôi đã có đề cập phần nào đến chúng trước đó trong bộ luận này. Những "lá số của các thập giá" này là những lá số được chuẩn bị trước lần điểm đạo thứ ba, vào thời điểm con

which time the man begins his “approach” to the Cardinal Cross of the heavens. I would here remind you, e'en though it is a piece of useless information, that the fifth major initiation of our planet is the first cosmic initiation, just as the third initiation is the first systemic. The two first initiations are planetary in their implications. The above statement has deep and esoteric astrological significance.

người bắt đầu “tiếp cận” Thập Giá Chủ Yếu của thiên giới. Ở đây Tôi xin nhắc các bạn, dù đó là một mẩu thông tin vô ích, rằng lần điểm đạo lớn thứ năm của hành tinh chúng ta là lần điểm đạo vũ trụ đầu tiên, cũng như lần điểm đạo thứ ba là lần điểm đạo thái dương hệ đầu tiên. Hai lần điểm đạo đầu tiên mang ý nghĩa hành tinh. Phát biểu trên có ý nghĩa chiêm tinh huyền bí sâu xa.

## 3. Spiritual Effects of the Zodiacal Constellations. — 3. Các Ảnh Hưởng Tinh Thần của Các Chòm Sao Hoàng Đạo.

I am now going to outline to you the spiritual effect of the passage of a soul around the wheel of experience. We will attempt to consider, in the case of each constellation, the general effect upon a soul —undergoing the experience—from the orthodox angle as he travels from Aries to Taurus, via Pisces, and then—as the disciple, coming under other influences—travels from Aries to Pisces, via Taurus. Thus the usual process is reversed and the man reorients himself and “faces the East,” as it is esoterically called. He expresses [91] then in the highest possible manner the qualities of his soul ray as, in the first case, he expressed the quality of the personality ray.

Giờ đây Tôi sẽ phác họa cho các bạn ảnh hưởng tinh thần của sự đi qua của một linh hồn quanh bánh xe kinh nghiệm. Chúng ta sẽ cố gắng xem xét, trong trường hợp của mỗi chòm sao, ảnh hưởng tổng quát lên một linh hồn—đang trải qua kinh nghiệm—từ góc nhìn chính thống khi y đi từ Bạch Dương đến Kim Ngưu, qua Song Ngư, và rồi—với tư cách đệ tử, chịu những ảnh hưởng khác—đi từ Bạch Dương đến Song Ngư, qua Kim Ngưu. Như thế tiến trình thông thường bị đảo ngược và con người tự định hướng lại mình và “hướng về phương Đông,” như cách gọi huyền bí. Khi ấy y biểu lộ [91] theo cách cao nhất có thể các phẩm tính của cung linh hồn của mình, cũng như trong trường hợp thứ nhất y đã biểu lộ phẩm tính của cung phàm ngã.

It is not possible for me to be more specific. I seek only to give certain spiritual implications and hints and to convey a general idea of the effect of the great illusion upon resultant conditions and, secondly, the result of the great tests which every disciple eventually undergoes as he reverses the wheel of life.

Tôi không thể nói cụ thể hơn. Tôi chỉ tìm cách đưa ra một số hàm ý và gợi ý tinh thần và chuyển đạt một ý niệm tổng quát về ảnh hưởng của đại ảo tưởng lên các điều kiện kết quả và, thứ hai, kết quả của những thử thách lớn mà mọi đệ tử cuối cùng đều trải qua khi y đảo ngược bánh xe sự sống.

## ARIES, THE RAM — BẠCH DƯƠNG, CON CỪU ĐỰC

Strictly speaking, what I have to say now concerns the pure first ray type because *Aries is the zodiacal sign through which the first Ray of Will or Power reaches our planetary life.* Such pure types are rare indeed and at this period of evolution well-nigh unknown. Most people are governed by their personality ray and as the present first ray types are expressing themselves through personalities which are on all the rays, I would simply ask you to consider what I have to say from the angle of character effects, of problems presented and of quality unfolded. It is well-nigh impossible to be more explicit until such time as the Science of the Rays has been further developed; the astrologer must ascertain the ray type before he will be able to cast the adequate horoscope of the soul. My remarks are therefore general and not specific and are universal and not particular. I impose no doctrine. I indicate phases of speculation which might prove illuminating and fruitful.

Nói một cách nghiêm ngặt, điều Tôi sắp nói bây giờ liên quan đến kiểu người cung một thuần túy bởi vì *Bạch Dương là dấu hiệu hoàng đạo mà qua đó Cung một của Ý Chí hay Quyền Năng đi đến đời sống hành tinh của chúng ta.* Những kiểu thuần túy như vậy thực sự hiếm và trong giai đoạn tiến hoá này hầu như không được biết đến. Hầu hết mọi người bị chi phối bởi cung phàm ngã của họ và vì các kiểu người cung một hiện nay đang biểu lộ qua các phàm ngã thuộc mọi cung, Tôi chỉ xin các bạn xem xét điều Tôi nói từ góc độ các ảnh hưởng lên tính cách, các vấn đề được trình bày và phẩm tính được khai mở. Hầu như không thể nói rõ hơn cho đến khi Khoa học về các Cung được phát triển thêm; nhà chiêm tinh phải xác định kiểu cung trước khi có thể lập lá số đầy đủ của linh hồn. Vì vậy, các nhận xét của Tôi là tổng quát chứ không đặc thù, và có tính phổ quát chứ không cá biệt. Tôi không áp đặt giáo điều nào. Tôi chỉ nêu ra những phương diện suy đoán có thể chứng tỏ là soi sáng và phong phú.

Aries is one of the constellations of the Cardinal Cross of the heavens. This is the cross of God, the Father, and, therefore, of the incarnating monad. It is the expression of will or power as it expresses itself through the great creative process. When the initiate (as we shall later [92] see) transfers himself on to the Cardinal Cross from which he descended when coming into incarnation and mounted in its place the Common or Mutable Cross, he no longer identifies himself with form or even with soul, but with the will of divinity and with the eternal plan and purpose. It becomes his plan and purpose. He knows no other in a sense which is unknown even to an initiate of the third degree. He then enters into the council

Bạch Dương là một trong những chòm sao của Thập Giá Chủ Yếu của thiên giới. Đây là thập giá của Thượng đế, Đức Cha, và vì vậy là của chân thần nhập thể. Nó là sự biểu lộ của ý chí hay quyền năng khi nó tự biểu lộ qua tiến trình sáng tạo vĩ đại. Khi điểm đạo đồ (như sau này chúng ta sẽ [92] thấy) chuyển mình lên Thập Giá Chủ Yếu mà từ đó y đã đi xuống khi đến nhập thể và thay vào đó đã bước lên Thập Giá Thông Thường hay Thập Giá Biến đổi, y không còn đồng nhất mình với hình tướng hay ngay cả với linh hồn, mà với ý chí của thiên tính và với thiên cơ và mục đích vĩnh cửu. Điều đó trở thành thiên cơ và mục đích của y. Y không biết điều gì khác theo một ý nghĩa mà ngay cả một điểm đạo đồ bậc ba cũng chưa biết. Khi ấy y bước

chamber of God; he becomes a part of the conclave at Shamballa; he functions no longer simply as a member of the Hierarchy upon the mental plane. He can now function through all the three world centres—Humanity, the Hierarchy and Shamballa.

vào phòng hội đồng của Thượng đế; y trở thành một phần của mật nghị tại Shamballa; y không còn hoạt động đơn thuần như một thành viên của Thánh Đoàn trên cõi trí. Giờ đây y có thể hoạt động qua cả ba trung tâm thế giới—Nhân loại, Thánh Đoàn và Shamballa.

Aries initiates the cycle of manifestation. All souls, as individual entities, come into human incarnation for the first time in the sign of *Cancer*, emerging as mental entities in the sign Aries, as emotional-desire entities in the sign *Taurus* and as vital entities in the sign Gemini, taking then physical form in *Cancer*. This is an involutionary, subjective cycle. Thus they emerge into the ocean of physical plane existence, into the world of matter. Yet the first impulse is awakened in Aries, for Aries is the place where the initial idea to institute activity takes form. It is the birthplace of ideas, and a true idea is in reality a spiritual impulse taking form—subjective and objective. There originates the response of the soul to the highest aspect or quality of deity because *there* appears the "will to incarnate." The first ray aspect of the Monad, responding to the first aspect of deity, evokes response from the first ray aspect of the soul and the first step towards incarnation is taken on that plane in the system which is the mental plane. Aries "awakens the will to reach the lowest and there control, to know the uttermost and thus to face all experience"—thus runs an ancient statement.

Bạch Dương khởi đầu chu kỳ biểu hiện. Mọi linh hồn, với tư cách những thực thể cá biệt, đi vào nhập thể làm người lần đầu tiên trong dấu hiệu *Cự Giải*, xuất hiện như những thực thể trí tuệ trong dấu hiệu Bạch Dương, như những thực thể cảm xúc-dục vọng trong dấu hiệu *Kim Ngưu* và như những thực thể sinh lực trong dấu hiệu Song Tử, rồi sau đó mang hình thể hồng trần trong *Cự Giải*. Đây là một chu kỳ giáng hạ tiến hoá, chủ quan. Như thế chúng xuất hiện vào đại dương của sự tồn tại cõi hồng trần, vào thế giới vật chất. Tuy nhiên, xung lực đầu tiên được đánh thức trong Bạch Dương, vì Bạch Dương là nơi ý tưởng ban đầu để khởi sự hoạt động thành hình. Đó là nơi sinh của các ý tưởng, và một ý tưởng chân chính thực ra là một xung lực tinh thần đang thành hình—chủ quan và khách quan. Tại đó phát sinh sự đáp ứng của linh hồn đối với phương diện hay phẩm tính cao nhất của Thượng đế bởi vì *tại đó* xuất hiện "ý chí nhập thể." Phương diện cung một của Chân Thần, đáp ứng với phương diện thứ nhất của Thượng đế, gợi lên sự đáp ứng từ phương diện cung một của linh hồn và bước đầu tiên hướng tới nhập thể được thực hiện trên cõi ấy trong hệ mặt trời, tức là cõi trí. Bạch Dương "đánh thức ý chí vươn tới cõi thấp nhất và tại đó kiểm soát, để biết điều tận cùng nhất và như thế đối diện mọi kinh nghiệm"—một phát biểu cổ xưa đã nói như vậy.

[93]

[93]

The keynotes of the sign Aries are four in number, all conveying the same idea. They can be expressed in the following four injunctions which are given, symbolically, to the incarnating soul:

Các chủ âm của dấu hiệu Bạch Dương có bốn, tất cả đều chuyển tải cùng một ý tưởng. Chúng có thể được diễn đạt trong bốn mệnh lệnh sau đây được trao, một cách biểu tượng, cho linh hồn nhập thể:

1. Express the will to be and do.

1. Biểu lộ ý chí hiện hữu và hành động.

2. Unfold the power to manifest.

2. Khai mở quyền năng biểu hiện.

3. Enter into battle for the Lord.

3. Bước vào chiến đấu vì Chúa Tể.

4. Arrive at unity through effort.

4. Đạt đến hợp nhất qua nỗ lực.

Creation—Being—Activity—Strife—Synthesis, these are the nature of the Lord of the first constellation and enable Him to influence our planet to these results.

Sáng tạo—Hiện hữu—Hoạt động—Đấu tranh—Tổng hợp, đó là bản chất của Chúa Tể của chòm sao thứ nhất và giúp Ngài ảnh hưởng đến hành tinh chúng ta để tạo ra những kết quả này.

And thus the great cycle of struggle towards expression starts and the foundational words of *The Secret Doctrine*, with which you are all so familiar, expresses the goal and the purpose of the first sign of the Cardinal Cross:

Và như thế chu kỳ lớn của đấu tranh hướng tới biểu lộ bắt đầu, và những lời nền tảng của *Giáo Lý Bí Nhiệm*, mà tất cả các bạn đều rất quen thuộc, diễn tả mục tiêu và mục đích của dấu hiệu thứ nhất của Thập Giá Chủ Yếu:

"Matter is the vehicle for the manifestation of soul on this plane of existence, and soul is the vehicle on a higher plane for the manifestation of spirit, and these three are a trinity synthesised by life which pervades them all."—S.D. I. 80.

"Vật chất là vận cụ cho sự biểu lộ của linh hồn trên cõi tồn tại này, và linh hồn là vận cụ trên một cõi cao hơn cho sự biểu lộ của tinh thần, và cả ba là một tam vị được sự sống thấm nhuần tất cả chúng tổng hợp lại."—S.D. I. 80.

What appears in Aries as spiritual energy enters into the soul stage in *Cancer*, in which sign the soul incarnates for the first time in form, reaches a point of equilibrium in *Libra*, in which sign soul and personality achieve a balance of cooperation and, in *Capricorn*, the will nature arrives at fulfilment and a visioned goal is reached. In *Capricorn*, the

Điều xuất hiện trong Bạch Dương như năng lượng tinh thần đi vào giai đoạn linh hồn trong *Cự Giải*, trong dấu hiệu này linh hồn nhập thể lần đầu tiên trong hình tướng, đạt đến một điểm quân bình trong *Thiên Bình*, trong dấu hiệu này linh hồn và phàm ngã đạt được một sự cân bằng hợp tác, và trong *Ma Kết*, bản chất ý chí đi đến hoàn thành và

man reaches either the height of personal ambition or he becomes the initiate, attaining his spiritual objective. The difference between these two goals depends upon the mode of progression around the wheel of life. It should be remembered—generalising again and speaking symbolically—that the Crosses also turn, being the spokes of the great [94] wheel. The undeveloped man goes from Aries to Capricorn and to Libra and Cancer, whilst the developed man reverses the process. We could, for the sake of clarity, consider the great experience of life as taking place upon the three wheels within the wheel of Life, viewing it from three angles:

một mục tiêu được linh thị tới được đạt đến. Trong *Ma Kết*, con người đạt đến hoặc đỉnh cao của tham vọng cá nhân hoặc trở thành điểm đạo đồ, đạt đến mục tiêu tinh thần của mình. Sự khác biệt giữa hai mục tiêu này tùy thuộc vào cách tiến bước quanh bánh xe sự sống. Cần nhớ rằng—lại khái quát hóa và nói một cách biểu tượng—các Thập Giá cũng quay, vì chúng là những nan hoa của bánh xe vĩ đại [94]. Con người chưa phát triển đi từ Bạch Dương đến Ma Kết rồi đến Thiên Bình và Cự Giải, trong khi con người đã phát triển đảo ngược tiến trình. Vì mục đích làm sáng tỏ, chúng ta có thể xem kinh nghiệm lớn của đời sống như diễn ra trên ba bánh xe bên trong bánh xe của Sự sống, nhìn nó từ ba góc độ:

| | | |
|---|---|---|
| | I. | 1. Bánh Xe Lâm Phàm. |
| | | *1. The Wheel of Incarnation.* |
| | | 2. Chu kỳ tiến hóa thông thường. |
| | | *2. The cycle of ordinary evolution.* |
| | | 3. Thời kỳ bị giam giữ, trong đó con người bị trói buộc trên bánh xe. |
| | | *3. The period of captivity, wherein the man is bound upon the wheel.* |
| | | 4. Ảnh hưởng tứ phân của Thập Giá Thông Thường. |
| | | *4. The fourfold influence of the Common Cross.* |
| | | 5. Sự sống trong ba cõi. |
| | | *5. Life in the three worlds.* |
| | | 6. Sự phát triển của phàm ngã. |
| | | *6. The development of personality.* |

| | | |
|---|---|---|
| | II. | 1. Bánh Xe được điều chỉnh hay đảo chiều. |
| | | *1. The Wheel adjusted or reversed.* |
| | | 2. Chu kỳ của địa vị đệ tử. |
| | | *2. The cycle of discipleship.* |
| | | 3. Thời kỳ xuất hiện, trong đó con người thay đổi chiều quay của bánh xe. |
| | | *3. The period of emergence, wherein the man alters the revolution of the wheel.* |
| | | 4. Ảnh hưởng tứ phân của Thập Giá Cố Định. |
| | | *4. The fourfold influence of the Fixed Cross.* |
| | | 5. Sự sống trong năm cõi của tiến hóa siêu nhân loại. |
| | | *5. Life in the five worlds of superhuman evolution.* |
| | | 6. Sự khai mở linh hồn thông qua phàm ngã. |
| | | *6. The unfoldment of soul through the personality.* |
| | III. | 1. Bánh xe được kiểm soát hay chế ngự. |
| | | *1. The wheel controlled or dominated.* |
| | | 2. Chu kỳ điểm đạo. |
| | | *2. The cycle of initiation.* |
| | | 3. Thời kỳ giải thoát khỏi công việc của Bánh Xe Vĩ Đại. |
| | | *3. The period of liberation from the work of the Great Wheel.* |
| | | 4. Ảnh hưởng tứ phân của Thập Giá Chủ Yếu. |
| | | *4. The fourfold influence of the Cardinal Cross.* |
| | | 5. Sự sống trong bảy thế giới của bảy cõi chúng ta. |

| | | |
|---|---|---|
| | | *5. Life in the seven worlds of our seven planes.* |
| | | 6. Sự dung hợp tinh thần, linh hồn và phàm ngã. |
| | | *6. Fusion of spirit, soul and personality.* |

Aries, therefore, starts the process of the "most ancient initiation" which all the human family has already undergone [95] and will undergo. The first great cosmic initiation (as far as humanity is concerned) is initiation into incarnation—the initiation of individualisation. This process culminates aeons later in the reversing of the wheel and the attaining of a definite goal in Capricorn. It culminates in the achievement of transference from off the Fixed Cross on to the Cardinal Cross, which is, in its turn, the logical sequence of the transference from off the Mutable or Common Cross on to the Fixed Cross. Therefore, in its lowest manifestation, Aries is the creator of those activities, conditions and processes which lead to the manifestation of soul through the medium of form, and later of those higher creative undertakings which lead in due time to the manifestation of spirit through the soul. These processes eventually demonstrate the true nature of the triplicity to which I introduced you in the earlier pages of this treatise: Life—Quality—Appearance.

Vì vậy, Bạch Dương khởi động tiến trình của "điểm đạo cổ xưa nhất" mà toàn thể gia đình nhân loại đã trải qua [95] và sẽ trải qua. Lần điểm đạo vũ trụ lớn đầu tiên (xét theo nhân loại) là điểm đạo vào nhập thể—điểm đạo của biệt ngã hóa. Tiến trình này lên đến tột đỉnh sau các đại kiếp trong việc đảo ngược bánh xe và đạt đến một mục tiêu xác định trong Ma Kết. Nó lên đến tột đỉnh trong thành tựu chuyển dịch khỏi Thập Giá Cố Định lên Thập Giá Chủ Yếu, mà đến lượt nó là chuỗi tiếp nối hợp lý của sự chuyển dịch khỏi Thập Giá Biến đổi hay Thập Giá Thông Thường lên Thập Giá Cố Định. Vì vậy, trong biểu hiện thấp nhất của nó, Bạch Dương là đấng sáng tạo của những hoạt động, điều kiện và tiến trình dẫn đến sự biểu lộ của linh hồn qua trung gian của hình tướng, và về sau của những công cuộc sáng tạo cao hơn dẫn theo thời gian đến sự biểu lộ của tinh thần qua linh hồn. Những tiến trình này cuối cùng chứng minh bản chất chân thực của bộ ba mà Tôi đã giới thiệu với các bạn trong những trang trước của bộ luận này: Sự Sống—Phẩm Tính—Diện Mạo.

Aries is also the purveyor to our solar system of Fire (Electric Fire) and of the dynamic nature of God which has in it the qualities of fostering and nourishing heat and also of the fire which burns and destroys. From the standpoint of esoteric astrology, there are three major signs in which the "three deaths" are undergone:

Bạch Dương cũng là đấng cung ứng cho hệ mặt trời của chúng ta Lửa (Lửa Điện) và bản chất năng động của Thượng đế, trong đó có các phẩm tính của nhiệt nuôi dưỡng và ấp ủ, và cả ngọn lửa thiêu đốt và hủy diệt. Từ quan điểm của Chiêm Tinh Học Nội Môn, có ba dấu hiệu chính trong đó "ba cái chết" được trải qua:

1. *Aries*, which at different points along the Path of Life forces the soul on to the burning ground and subjects it to a purifying process during incarnation. Through the lesser fire of mind, the "jungles of experience are set on fire and dissolve in flames and then the Path stands clear and unobstructed vision is achieved." — *Old Commentary*

1. *Bạch Dương*, dấu hiệu này tại những điểm khác nhau dọc theo Đường Đạo Sự Sống buộc linh hồn vào vùng đất cháy và đặt nó dưới một tiến trình thanh luyện trong khi nhập thể. Qua ngọn lửa nhỏ hơn của trí tuệ, "những khu rừng kinh nghiệm bị châm lửa và tan biến trong ngọn lửa, rồi Đường Đạo hiện ra rõ ràng và tầm nhìn không bị cản trở được đạt tới." — *Cổ Luận*

Through the fiery processes of war and strife, brought to the individual through the influence of the planetary [96] ruler, Mars, the God of War, a needed purification takes place. The same purification, but this time through vision, comes to the developed man through the activity of the subjective ruler of the planet, Mercury, who is the illuminating principle which releases the mind, directs the way of man through life and enables him to become aware of the divine Plan which underlies all his fiery experience.

Qua các tiến trình rực lửa của chiến tranh và xung đột, được mang đến cho cá nhân qua ảnh hưởng của chủ tinh hành tinh [96] là Sao Hỏa, Thần Chiến Tranh, một sự thanh luyện cần thiết diễn ra. Cũng sự thanh luyện ấy, nhưng lần này qua linh thị, đến với con người đã phát triển qua hoạt động của chủ tinh chủ quan của hành tinh, Sao Thủy, là nguyên khí soi sáng giải phóng trí tuệ, chỉ đạo con đường của con người qua đời sống và giúp y nhận biết Thiên Cơ thiêng liêng làm nền cho mọi kinh nghiệm rực lửa của mình.

2. *Scorpio*, which brings about eventually the death of the personality and with which we shall later deal when we come to consider that sign. Esoterically as well as exoterically, Scorpio is the sign of death and burial in the earth, of descent into the depths in order to be lifted again on to the heights (the mountain top in *Capricorn*). It is stated in some of the most ancient books that "the heat of the earth, the mother, and the sting of the scorpion are the beneficent gifts which the turning of the wheel gives to the man at the beginning and the end." These gifts, when accepted and used, bring a man to liberation and eventually from the control and pain of the Fixed Cross.

2. *Hổ Cáp*, dấu hiệu này cuối cùng mang lại cái chết của phàm ngã và chúng ta sẽ bàn đến sau khi xét đến dấu hiệu đó. Về mặt huyền bí cũng như công truyền, Hổ Cáp là dấu hiệu của cái chết và sự chôn vùi trong đất, của sự đi xuống vào chỗ sâu thẳm để rồi lại được nâng lên những đỉnh cao (đỉnh núi trong *Ma Kết*). Trong một số sách cổ xưa nhất có nói rằng "sức nóng của đất, người mẹ, và nọc độc của bọ cạp là những tặng phẩm từ ái mà sự quay của bánh xe ban cho con người lúc khởi đầu và lúc kết thúc." Những tặng phẩm này, khi được chấp nhận và sử dụng, đưa con người đến giải thoát và cuối cùng thoát khỏi sự kiểm soát và đau đớn của Thập Giá Cố Định.

3. *Pisces* sees the relinquishing or the death of all the influences which hold the man to

3. *Song Ngư* chứng kiến sự từ bỏ hay cái chết của mọi ảnh hưởng giữ con người trên bánh xe sinh ra và sự giải thoát của y khỏi sự kiểm

the wheel of birth and his release from the control of the Common or Mutable Cross.

soát của Thập Giá Thông Thường hay Thập Giá Biến đổi.

It is interesting to note that each of these three signs of death is to be found in a different cross:

Điều đáng chú ý là mỗi một trong ba dấu hiệu của cái chết này đều được tìm thấy trên một thập giá khác nhau:

1. Aries.....The cardinal cross

1. Bạch Dương.....Thập Giá Chủ Yếu

2. Scorpio.....The fixed cross

2. Hổ Cáp.....Thập Giá Cố Định

3. Pisces.....The mutable cross

3. Song Ngư.....Thập Giá Biến đổi

It is the influence of these three which brings about the [97] "three needed and determined deaths" in the life of the human being. I am here referring to the signs, independently of their planetary rulers. There is something in the energy which pours in through these signs which predetermines a crystallising process and the eventual destruction of some type of form control. The *Old Commentary* expresses these ideas in the following terms:

Chính ảnh hưởng của ba dấu hiệu này mang lại [97] "ba cái chết cần thiết và đã được định sẵn" trong đời sống của con người. Ở đây Tôi đang nói đến các dấu hiệu, độc lập với các chủ tinh hành tinh của chúng. Có điều gì đó trong năng lượng tuôn vào qua các dấu hiệu này định trước một tiến trình kết tinh và sự hủy diệt cuối cùng của một loại kiểm soát hình tướng nào đó. *Cổ Luận* diễn tả các ý tưởng này bằng những lời sau:

"The fire blazed forth and through that fire I died to life and so was born to death. And then again I died to form (Aries).

"Lửa bùng lên và qua ngọn lửa ấy Tôi chết đối với sự sống và như thế được sinh ra cho cái chết. Và rồi một lần nữa Tôi chết đối với hình tướng (Bạch Dương).

The heat of earth, the fiery temper of the mother, destroyed the form, released the soul and so the lesser self was killed (Scorpio).

Sức nóng của đất, tính khí rực lửa của người mẹ, đã hủy diệt hình tướng, giải thoát linh hồn và như thế tiểu ngã bị giết chết (Hổ Cáp).

The waters drowned the man. The fish was made to disappear. It then appeared again only to die or else to die and bring salvation" (Pisces).

Nước đã nhấn chìm con người. Con cá bị làm cho biến mất. Rồi nó lại xuất hiện chỉ để chết hoặc để chết và mang lại cứu rỗi" (Song Ngư).

Thus there are symbolically the death through fire, the death through earth and

Như thế, một cách biểu tượng, có cái chết bởi lửa, cái chết bởi đất và cái chết bởi nước—

the death through water—burning, suffocation and drowning—but, in this world cycle, the death through air is not either known or understood. There are not therefore four deaths, as the goal of our system during manifestation is "initiation or release into the air," so that the bird of life out of time and space can fly free. The concept which the Law of Correspondence brings of the final death is covered by the words liberation, relinquishment and final initiation, and means little to humanity, for it concerns the planetary Logos and His life cycle. The three deaths which do overtake man, the individual and the human family as a whole, release the soul into three great planetary centres:

thiêu cháy, ngạt thở và chết đuối—nhưng, trong chu kỳ thế giới này, cái chết bởi khí không được biết đến cũng không được hiểu. Vì vậy không có bốn cái chết, vì mục tiêu của hệ mặt trời chúng ta trong khi biểu hiện là "điểm đạo hay giải thoát vào trong khí," để chim của sự sống ngoài thời gian và không gian có thể bay tự do. Khái niệm mà định luật tương ứng mang lại về cái chết cuối cùng được bao hàm trong các từ giải thoát, từ bỏ và điểm đạo cuối cùng, và có ít ý nghĩa đối với nhân loại, vì nó liên quan đến Hành Tinh Thượng Đế và chu kỳ sống của Ngài. Ba cái chết thực sự xảy đến với con người, cá nhân và toàn thể gia đình nhân loại, giải thoát linh hồn vào ba trung tâm hành tinh lớn:

1. The death by drowning or by water in Pisces releases man again into that great centre which we call Humanity, [98] and there experience is gained. Herein lies the mystery of the fish-goddesses of this sign "who spawn their young again and yet again."

1. Cái chết bởi chết đuối hay bởi nước trong Song Ngư giải thoát con người trở lại vào trung tâm lớn mà chúng ta gọi là Nhân loại, [98] và tại đó kinh nghiệm được thu nhận. Ở đây nằm huyền nhiệm của các nữ thần-cá của dấu hiệu này "những vị sinh ra con non của mình hết lần này đến lần khác."

2. The death by suffocation in Scorpio releases man into the planetary centre which we call the Hierarchy.

2. Cái chết bởi ngạt thở trong Hổ Cáp giải thoát con người vào trung tâm hành tinh mà chúng ta gọi là Thánh Đoàn.

3. The death by fire or burning in Aries releases man into another centre to which we give the name Shamballa.

3. Cái chết bởi lửa hay thiêu đốt trong Bạch Dương giải thoát con người vào một trung tâm khác mà chúng ta gọi là Shamballa.

There is much to work out, is there not, in these ideas which I offer to you as suggestive considerations and as hints related to the Science of Triangles, which is the esoteric basis of astrology, just as the doctrine of the trinity (microcosmic and macrocosmic) is the esoteric basis of occultism. Death is, therefore, of three kinds. This Science of Divine Dying underlies the well-known phrase "the Lamb slain from the foundation

Có rất nhiều điều cần được triển khai, phải không, trong những ý tưởng này mà Tôi cống hiến cho các bạn như những suy xét gợi ý và như những ám chỉ liên hệ đến Khoa học về các Tam Giác, là nền tảng huyền bí của chiêm tinh học, cũng như giáo lý về tam vị (vi mô và vĩ mô) là nền tảng huyền bí của huyền bí học. Vì vậy, cái chết có ba loại. Khoa học về Sự Chết Thiêng Liêng này làm nền cho cụm từ quen thuộc "Chiên Con bị giết từ

of the world," and when the relationship between Aries, Scorpio and Pisces is properly understood (as the linking and merging of the three crosses) a new light will be thrown upon all subsidiary sciences—exoteric and esoteric. The teaching in *The Secret Doctrine* about the reincarnating monads who are called the divine Sacrifices, Lords of Knowledge, Will and Sacrifice, will be clarified. These monads, who are ourselves, are Lords of Persevering Ceaseless Devotion —devotion even unto death.

lúc sáng thế," và khi mối liên hệ giữa Bạch Dương, Hổ Cáp và Song Ngư được hiểu đúng (như sự nối kết và hòa nhập của ba thập giá), một ánh sáng mới sẽ được rọi lên mọi khoa học phụ thuộc—công truyền và huyền bí. Giáo huấn trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* về các chân thần tái nhập thể được gọi là các Hi Sinh thiêng liêng, các Đấng Chúa Tể của Tri Thức, Ý Chí và Hi Sinh, sẽ được làm sáng tỏ. Những chân thần này, tức chính chúng ta, là các Chúa Tể của Sự Sùng Kính Kiên Trì Không Ngừng—sùng kính cho đến chết.

It is interesting here to note also that through the ruling planet, Mars, the average man born in this sign is related to Scorpio, and thus the Cardinal Cross is related to the Fixed Cross. Points of crisis can thus be noted when the horoscope is considered from this angle. At the same time, Aries is related to birth, through Mercury who rules Aries esoterically, and also Virgo, of which Mercury is the exoteric ruler. Through Uranus also, Aries is related to Aquarius, [99] the sign of world service, leading to death and liberation in Pisces. Uranus is the planet through which zodiacal energy flows, in connection with the Creative Hierarchies upon our planet, from one of the stars of the Great Bear. It is these relationships with which esoteric astrology deals, and from them the universal can be grasped and the particular understood. The human being in his eventual recognised group relationships is of more importance than appears in his individual life, which the orthodox horoscope seeks to elucidate. It only determines his little destiny and unimportant fate. Esoteric astrology indicates his group usefulness and the scope of his potential consciousness.

Ở đây cũng đáng chú ý rằng qua hành tinh cai quản là Sao Hỏa, con người trung bình sinh trong dấu hiệu này được liên hệ với Hổ Cáp, và như thế Thập Giá Chủ Yếu được liên hệ với Thập Giá Cố Định. Vì vậy có thể ghi nhận các điểm khủng hoảng khi lá số chiêm tinh được xem xét từ góc độ này. Đồng thời, Bạch Dương được liên hệ với sinh ra, qua Sao Thủy là hành tinh cai quản Bạch Dương về mặt huyền bí, và cả Xử Nữ, mà Sao Thủy là chủ tinh ngoại môn. Qua Sao Thiên Vương nữa, Bạch Dương được liên hệ với Bảo Bình, [99] dấu hiệu của phụng sự thế giới, dẫn đến cái chết và giải thoát trong Song Ngư. Sao Thiên Vương là hành tinh qua đó năng lượng hoàng đạo chảy vào, liên hệ với các Huyền Giai Sáng Tạo trên hành tinh chúng ta, từ một trong các ngôi sao của Đại Hùng Tinh. Chính những mối liên hệ này là điều mà chiêm tinh học nội môn bàn đến, và từ chúng cái phổ quát có thể được nắm bắt và cái cá biệt được thấu hiểu. Con người trong các mối liên hệ nhóm cuối cùng được nhận biết của mình quan trọng hơn điều xuất hiện trong đời sống cá nhân của y, điều mà lá số chính thống tìm cách làm sáng tỏ. Nó chỉ xác định định mệnh nhỏ bé và số phận không quan trọng của y. Chiêm tinh học huyền bí chỉ ra tính hữu dụng nhóm của y và phạm vi của tâm thức tiềm năng của y.

I would remind you here that frequently when the ruler of a sign is given as the Sun or the Moon I shall speak of one of the hidden planets, Uranus or Vulcan. These are interchangeable in their use and it is difficult to tell to which the esoteric planet refers unless you have been told. Hence my above reference to Uranus.

Tôi xin nhắc các bạn ở đây rằng thường khi chủ tinh của một dấu hiệu được nêu là Mặt Trời hay Mặt Trăng, Tôi sẽ nói đến một trong các hành tinh ẩn, Sao Thiên Vương hoặc Vulcan. Chúng có thể thay thế cho nhau trong cách dùng và khó có thể biết hành tinh nội môn ám chỉ hành tinh nào trừ phi các bạn đã được cho biết. Do đó mới có sự nhắc đến Sao Thiên Vương ở trên của Tôi.

In connection with Aries, which expresses or is the agent primarily of the first Ray of Will or Power, the ray of the destroyer, it should be stated that first ray energy comes from the divine Prototype in the Great Bear, that it becomes transmuted into the force and activity of the planetary Logos of the first ray, and works out as His triple activity under the guidance of the three ruling planets—Mars, Mercury and Uranus.

Liên quan đến Bạch Dương, dấu hiệu biểu lộ hay chủ yếu là tác nhân của Cung một của Ý Chí hay Quyền Năng, cung của đấng hủy diệt, cần nói rằng năng lượng cung một đến từ Nguyên Mẫu thiêng liêng trong Đại Hùng Tinh, rằng nó được chuyển hoá thành mãnh lực và hoạt động của Hành Tinh Thượng Đế cung một, và biểu hiện thành hoạt động tam phân của Ngài dưới sự hướng dẫn của ba hành tinh cai quản—Sao Hỏa, Sao Thủy và Sao Thiên Vương.

*Mars* embodies sixth ray force which leads to idealism, destructive fanaticism frequently, struggle, strife, war, effort and evolution. God's idea in Aries becomes the concrete plan in Capricorn whether that objective is the full flower of the planetary life in all its forms, the ambition of a personality working out its own ideas and ambitious worldly projects or the spiritual aspiration (worldly ambition [100] transmuted into its higher aspect) of the initiate, who seeks to work out God's plans and make them his own. In every case, Mars leads to the battle ground of Scorpio.

*Sao Hỏa* hiện thân cho mãnh lực cung sáu dẫn đến lý tưởng chủ nghĩa, thường là cuồng tín hủy diệt, đấu tranh, xung đột, chiến tranh, nỗ lực và tiến hoá. Ý tưởng của Thượng đế trong Bạch Dương trở thành kế hoạch cụ thể trong Ma Kết, dù mục tiêu ấy là sự nở hoa trọn vẹn của đời sống hành tinh trong mọi hình thức của nó, tham vọng của một phàm ngã đang thực hiện các ý tưởng riêng và các dự án thế tục đầy tham vọng của mình, hay khát vọng tinh thần (tham vọng thế tục [100] được chuyển hoá thành phương diện cao hơn của nó) của điểm đạo đồ, người tìm cách thực hiện các thiên cơ của Thượng đế và biến chúng thành của riêng mình. Trong mọi trường hợp, Sao Hỏa dẫn đến chiến trường của Hổ Cáp.

*Mercury*, embodying the energy of the fourth ray, eventually carries the man around the wheel of life and through the medium of conflict enables him to achieve

*Sao Thủy*, hiện thân cho năng lượng của cung bốn, cuối cùng đưa con người đi quanh bánh xe sự sống và qua trung gian của xung đột giúp y đạt đến hài hòa. Sao Thủy soi sáng

harmony. Mercury illumines the mind and mediates between the soul and the personality, being the Messenger of the Gods. This mediatorship, in the first instance, produces an inevitable opposition between the pairs of opposites and a long drawn out conflict. This conflict finally works out into victory and the dispelling of illusion through the illumination of the lower mind. Mercury and the Sun are *one*, we are frequently told in the occult literature. The Sun is the symbol of the Son of God, Who is the mediator between Father-Spirit and Mother-Matter. Mercury, therefore, leads Aries to Virgo (again speaking symbolically) where the idea or Word of God begins to take form, and consequently the latent life in Aries comes to the "crisis of the birth hour," prior to the birth of the Christ, cosmically considered, though the birth of the individual Christ takes place in Capricorn, at the close of the needed gestation period.

trí tuệ và làm trung gian giữa linh hồn và phàm ngã, là Sứ Giả của các Thượng đế. Sự trung gian này, trước hết, tạo ra một sự đối lập tất yếu giữa các cặp đối cực và một cuộc xung đột kéo dài. Cuộc xung đột này cuối cùng dẫn đến chiến thắng và sự làm tiêu tan ảo tưởng qua sự soi sáng của Hạ trí. Sao Thủy và Mặt Trời là *một*, chúng ta thường được bảo như vậy trong văn liệu huyền bí. Mặt Trời là biểu tượng của Con của Thượng đế, Đấng là trung gian giữa Cha-Tinh thần và Mẹ-Vật chất. Vì vậy, Sao Thủy dẫn Bạch Dương đến Xử Nữ (lại nói một cách biểu tượng), nơi ý tưởng hay Linh từ của Thượng đế bắt đầu thành hình, và do đó sự sống tiềm ẩn trong Bạch Dương đi đến "khủng hoảng của giờ sinh," trước khi Đức Christ ra đời, xét theo vũ trụ, dù sự ra đời của Đức Christ cá nhân diễn ra trong Ma Kết, vào cuối thời kỳ thai nghén cần thiết.

*Uranus* embodies the energy of the seventh ray and its work is analogous to that of Mercury, for the seventh ray is the ray which relates spirit and matter and brings together electric fire and fire by friction, thus producing manifestation. Uranus leads the soul to the burning ground during the final stages of the Path, when the fire of Aries and the fires engendered through the potency of Uranus produce the flaming heat of the final burning ground. Through this burning ground, the initiate has finally to pass. Uranus rules the occult Way and is, in an esoteric sense, connected with the Hierophant of the Mysteries of Initiation.

*Sao Thiên Vương* hiện thân cho năng lượng của cung bảy và công việc của nó tương tự với công việc của Sao Thủy, vì cung bảy là cung liên hệ tinh thần và vật chất và kết hợp Lửa điện với Lửa ma sát, như thế tạo ra biểu hiện. Sao Thiên Vương dẫn linh hồn đến vùng đất cháy trong các giai đoạn cuối của Đường Đạo, khi lửa của Bạch Dương và các ngọn lửa được tạo ra qua tiềm lực của Sao Thiên Vương sản sinh sức nóng rực cháy của vùng đất cháy cuối cùng. Qua vùng đất cháy này, điểm đạo đồ cuối cùng phải đi qua. Sao Thiên Vương cai quản Đường Đạo huyền bí và, theo một nghĩa huyền bí, được nối kết với Đấng Giáo Chủ của các Mầu Nhiệm Điểm Đạo.

[101]

[101]

Therefore, we have in relation to Aries and the life of the soul, which there comes into

Vì vậy, chúng ta có, liên hệ với Bạch Dương và đời sống của linh hồn, đời sống tại đó đi

subjective manifestation, certain related signs wherein the soul, in objective manifestation, passes through peculiar and definite crises:

vào biểu hiện chủ quan, một số dấu hiệu liên hệ trong đó linh hồn, trong biểu hiện khách quan, đi qua những khủng hoảng đặc thù và xác định:

1. The crises of the battle field, leading to the culminating battle in Scorpio and the liberation into life in Capricorn, the place of the higher initiations, after the reversal of the wheel.

1. Những khủng hoảng của chiến trường, dẫn đến trận chiến tột đỉnh trong Hổ Cáp và sự giải thoát vào sự sống trong Ma Kết, nơi của các lần điểm đạo cao hơn, sau khi bánh xe đảo ngược.

2. The crisis of the birth place in Virgo, brought about through the activity of Mercury, leading through Leo to the birth of the Christ in Capricorn. The self-conscious individual in Leo becomes the Christ-conscious Initiate in Capricorn.

2. Khủng hoảng của nơi sinh trong Xử Nữ, được mang lại qua hoạt động của Sao Thủy, dẫn qua Sư Tử đến sự ra đời của Đức Christ trong Ma Kết. Cá nhân ngã thức trong Sư Tử trở thành Điểm đạo đồ có tâm thức Christ trong Ma Kết.

3. The crisis of the burning ground, which is brought about through the activity of Uranus. This is entered through the free choice of the initiate who makes his choice in Libra, the point of balance where—usually—the moment for the reversal of the wheel takes place. There the man has to decide whether to proceed as usual and according to custom or, reversing the wheel, to pass through the burning ground to liberation. Libra is the polar opposite to Aries and therefore closely related.

3. Khủng hoảng của vùng đất cháy, được mang lại qua hoạt động của Sao Thiên Vương. Nó được bước vào qua sự lựa chọn tự do của điểm đạo đồ, người đưa ra lựa chọn của mình trong Thiên Bình, điểm quân bình nơi—thường thường—thời điểm đảo ngược bánh xe diễn ra. Tại đó con người phải quyết định hoặc tiếp tục như thường lệ và theo tập quán, hoặc đảo ngược bánh xe để đi qua vùng đất cháy đến giải thoát. Thiên Bình là cực đối của Bạch Dương và vì vậy liên hệ chặt chẽ.

You will note that the rays which are related to or expressing themselves through Aries are curiously balanced, Rays 1 and 7 are the highest and the lowest, and therefore demand a point of balance upon the wheel which is provided in Libra. Rays 6 and 4 bring to this balancing process the energy of the second ray, the major building ray which enables the man to build anew and provide himself with a spiritual body of manifestation.

Các bạn sẽ lưu ý rằng các cung liên hệ với hay đang biểu lộ qua Bạch Dương được cân bằng một cách kỳ lạ, Cung một và cung bảy là cao nhất và thấp nhất, và vì vậy đòi hỏi một điểm quân bình trên bánh xe mà Thiên Bình cung cấp. Cung sáu và cung bốn mang đến cho tiến trình quân bình này năng lượng của cung hai, cung kiến tạo chính yếu giúp con người xây dựng lại và tự cung cấp cho mình một thân thể biểu hiện tinh thần.

I would also call your attention to the fact that through Uranus, Aries is related to Aquarius. The vague beginnings [102] in Aries, the faint emergence of the latent embodied ideas have—after the turning of the wheel in two directions—brought release in Capricorn and produced the world server in Aquarius, who voluntarily stays upon the great wheel (using the Cardinal Cross as his conditioning signs) and thus staying within the sphere of influence in order to help humanity to find liberation from the Fixed Cross.

Tôi cũng muốn lưu ý các bạn rằng qua Sao Thiên Vương, Bạch Dương được liên hệ với Bảo Bình. Những khởi đầu mơ hồ [102] trong Bạch Dương, sự xuất hiện mờ nhạt của các ý tưởng nhập thể tiềm ẩn, sau khi bánh xe quay theo hai hướng, đã mang lại giải thoát trong Ma Kết và tạo ra Người Phụng Sự Thế Gian trong Bảo Bình, người tự nguyện ở lại trên bánh xe vĩ đại (dùng Thập Giá Chủ Yếu như các dấu hiệu tác động định hình mình) và như thế ở lại trong phạm vi ảnh hưởng để giúp nhân loại tìm được giải thoát khỏi Thập Giá Cố Định.

In the sweep of the zodiac there are four signs which are signs of birth, of beginning and of renewed cyclic realisation.

Trong vòng quét của Hoàng đạo có bốn dấu hiệu là những dấu hiệu của sự sinh ra, của sự khởi đầu và của sự chứng nghiệm theo chu kỳ được đổi mới.

1. *Aries*, the "birthplace of divine Ideas," whether these ideas are souls brought into incarnation and controlled by Mars until they reach the point of reorientation and become sensitive to the influence of Mercury, or whether they are the birth of the ideas of God in the form of the hierarchical plans to which the initiate becomes sensitive.

1. *Bạch Dương*, "nơi sinh ra của các Ý tưởng thiêng liêng," dù những ý tưởng này là các linh hồn được đưa vào nhập thể và bị Sao Hỏa chi phối cho đến khi chúng đạt tới điểm tái định hướng và trở nên nhạy cảm với ảnh hưởng của Sao Thủy, hay đó là sự sinh ra của các ý tưởng của Thượng đế dưới hình thức các kế hoạch của Thánh đoàn mà điểm đạo đồ trở nên nhạy cảm.

2. *Cancer*, the "birthplace into the life of form," the door into physical incarnation. This is the sign in which humanity, as a whole integrated unit, is born, the scene of the emergence of the fourth kingdom in nature. Humanity has "emerged from rock and water and brings its habitation with it" (as the *Old Commentary* expresses it) and mass instinctual consciousness comes into being. Note that phrase.

2. *Cự Giải*, "nơi sinh ra vào đời sống hình tướng," cánh cửa đi vào nhập thể hồng trần. Đây là dấu hiệu trong đó nhân loại, như một đơn vị tích hợp toàn thể, được sinh ra, là sân khấu cho sự xuất hiện của giới thứ tư trong thiên nhiên. Nhân loại đã "xuất hiện từ đá và nước và mang theo nơi cư ngụ của mình" (như *Cổ Luận* diễn tả) và tâm thức bản năng quần chúng đi vào hiện hữu. Hãy ghi nhận cụm từ đó.

3. *Leo*, the "birthplace of the individual," the coming into form of individual self-conscious man who emerges out of the mass

3. *Sư Tử*, "nơi sinh ra của cá nhân," sự đi vào hình tướng của con người tự ý thức cá nhân, kẻ xuất hiện ra khỏi quần chúng và bầy đàn

and herd in Cancer, substituting, for instinctual consciousness, self-awareness and a sense of responsibility of an individual kind.

trong Cự Giải, thay thế tâm thức bản năng bằng ngã thức và ý thức trách nhiệm mang tính cá nhân.

4. *Capricorn*, the "birthplace of the Christ," the place of the "second birth" and the scene for the emergence of [103] the fifth kingdom in nature when the right time comes. In this sign, the initiate comes into a spiritual awareness which demonstrates later in Aquarius and in Pisces as man, the world worker, and man, the world saviour—both of them with a universal mission.

4. *Ma Kết*, "nơi sinh ra của Đức Christ," nơi của "lần sinh thứ hai" và là sân khấu cho sự xuất hiện của [103] giới thứ năm trong thiên nhiên khi thời điểm thích hợp đến. Trong dấu hiệu này, điểm đạo đồ đi vào một nhận biết tinh thần mà về sau biểu lộ trong Bảo Bình và Song Ngư như con người, người hoạt động thế giới, và con người, đấng cứu thế gian—cả hai đều mang một sứ mệnh phổ quát.

It is from hints such as these that the astrologer of the future will determine the type of horoscope which should be cast. Two questions will then arise, requiring reasoned answers:

Chính từ những gợi ý như thế mà nhà chiêm tinh học của tương lai sẽ xác định loại lá số chiêm tinh nào cần được lập. Khi đó sẽ nảy sinh hai câu hỏi, đòi hỏi những câu trả lời có lý luận:

1. Is the subject *a personality*, progressing around and around the wheel, perfecting self-consciousness and developing a rounded out personality through experience and the working of the Law of Karma, subject to the Great Illusion and arriving eventually at the height of personality ambition in Capricorn?

1. Đối tượng ấy có phải là *một phàm ngã*, đang đi vòng quanh bánh xe hết vòng này đến vòng khác, hoàn thiện ngã thức và phát triển một phàm ngã tròn đầy qua kinh nghiệm và sự vận hành của Định luật Nghiệp quả, chịu sự chi phối của Đại Ảo Tưởng và cuối cùng đạt đến đỉnh cao tham vọng phàm ngã trong Ma Kết hay không?

2. Or, is this person beginning to manifest as *a soul*, pouring light through dense fogs of illusion, and preparing for the major tests in Scorpio, to be followed by initiation in Capricorn?

2. Hay người này đang bắt đầu biểu lộ như *một linh hồn*, tuôn ánh sáng xuyên qua những màn sương dày đặc của ảo tưởng, và chuẩn bị cho những thử thách lớn trong Hổ Cáp, tiếp theo là điểm đạo trong Ma Kết?

Subsidiary questions would, for instance be: For which death is the man preparing? Is there an imminent crisis at hand which indicates a birth into some new state of consciousness? The crucial question, however, to be determined in every case, is the direction in which the man is

Chẳng hạn, những câu hỏi phụ sẽ là: Người ấy đang chuẩn bị cho cái chết nào? Có một khủng hoảng cận kề nào cho thấy một sự sinh ra vào một trạng thái tâm thức mới nào đó không? Tuy nhiên, câu hỏi then chốt cần được xác định trong mọi trường hợp là hướng mà con người ấy đang tiến quanh

progressing around the wheel of life. The orthodox horoscope concerns the personality life and the form is bound upon the "wheel of life as it turns from right to left" (from Aries to Taurus via Pisces). But the soul is bound to the wheel as it turns from left to right, going from Aries to Pisces, via Taurus. It is this antagonistic movement of the wheel "turning upon itself" (as it is expressed in the Bible) [104] which leads to the conflict carried on in the individual life, in the life of humanity and in the life of the planet. In the early stages of evolution and upon the Mutable Cross, the consciousness is entirely identified with life in form and with the life of self-consciousness, self-preservation and self-enrichment. Then comes an interlude wherein the consciousness begins to shift into that of the group and becomes identified with the soul and with soul purpose. The experience of the Fixed Cross covers this period. It might here be noted that the experience of the three crosses has a Masonic significance and can be connected with the Blue Lodge:

bánh xe sự sống. Lá số chiêm tinh chính thống liên quan đến đời sống phàm ngã và hình tướng bị trói buộc trên "bánh xe sự sống khi nó quay từ phải sang trái" (từ Bạch Dương đến Kim Ngưu qua Song Ngư). Nhưng linh hồn bị trói buộc vào bánh xe khi nó quay từ trái sang phải, đi từ Bạch Dương đến Song Ngư, qua Kim Ngưu. Chính chuyển động đối kháng này của bánh xe "quay trên chính nó" (như được diễn tả trong Kinh Thánh) [104] dẫn đến cuộc xung đột diễn ra trong đời sống cá nhân, trong đời sống nhân loại và trong đời sống của hành tinh. Trong các giai đoạn đầu của tiến hoá và trên Thập Giá Biến đổi, tâm thức hoàn toàn đồng nhất với đời sống trong hình tướng và với đời sống của ngã thức, tự bảo tồn và tự làm giàu. Rồi đến một quãng chuyển tiếp trong đó tâm thức bắt đầu chuyển sang tâm thức nhóm và trở nên đồng nhất với linh hồn và với mục đích của linh hồn. Kinh nghiệm của Thập Giá Cố Định bao trùm giai đoạn này. Ở đây có thể ghi nhận rằng kinh nghiệm của ba thập giá mang một ý nghĩa Tam Điểm và có thể được liên kết với Blue Lodge:

1. The Common Cross... The E\ A\ Degree

2. The Fixed Cross..... The F\ C\ Degree

3. The Cardinal Cross.... The M\ M\ Degree

1. Thập Giá Thông Thường... Cấp E\ A\

2. Thập Giá Cố Định..... Cấp F\ C\

3. Thập Giá Chủ Yếu.... Cấp M\ M\

Much will come to light in Masonry when its astrological implications are studied and understood. Much also will be revealed anent individual life and purpose when the fate of certain planets (when in the various zodiacal signs) is properly investigated and grasped and their symbolic significances interpreted. For instance, it is well known theoretically and mathematically that,

Nhiều điều sẽ được đưa ra ánh sáng trong Tam Điểm khi các hàm ý chiêm tinh của nó được nghiên cứu và thấu hiểu. Nhiều điều cũng sẽ được mặc khải liên quan đến đời sống và mục đích cá nhân khi số phận của một số hành tinh (khi ở trong các dấu hiệu hoàng đạo khác nhau) được khảo cứu và nắm bắt đúng đắn, và các ý nghĩa biểu tượng của chúng được diễn giải. Chẳng hạn, về mặt lý thuyết và toán học, người ta biết rõ rằng,

1. The Sun is exalted in Aries. Here the Sun stands for the life of the spirit which comes to full expression as the result of the great evolutionary process, initiated in Aries. The life of God which in this sign is “swung into activity” eventually achieves consummation. Latency becomes potency and midnight merges into midday. God, the Father, rules.

1. Mặt Trời ở vị trí "vượng" trong Bạch Dương. Ở đây Mặt Trời tượng trưng cho sự sống của tinh thần, sự sống đạt đến biểu hiện trọn vẹn như kết quả của đại tiến trình tiến hoá, được khởi xướng trong Bạch Dương. Sự sống của Thượng đế mà trong dấu hiệu này được “đưa vào hoạt động” cuối cùng đạt tới sự viên mãn. Tính tiềm ẩn trở thành sức mạnh và nửa đêm hòa nhập vào giữa trưa. Thượng đế, Đức Cha, cai quản.

2. The power of Venus is lessened in this sign. It is a detrimental sign to Venus. The reason for this is that when the Sun is exalted and blazes forth in all its glory, [105] the other lesser luminaries fade out. Just as the personality is lost sight of in the light of the soul, the solar Angel, so the soul itself disappears and its power and radiance fade out when the Presence, which it has hitherto veiled, appears and dominates the scene at the end of the greater world cycle. We are told that the incarnating Minds, human beings, the solar Angels, came originally from Venus, but they in turn give place to the monad, the One. Mind gives place to intuition and reason to pure perception.

2. Quyền năng của Sao Kim bị suy giảm trong dấu hiệu này. Đây là một dấu hiệu hãm địa đối với Sao Kim. Lý do là khi Mặt Trời ở vị trí vượng và bừng sáng trong toàn bộ vinh quang của nó, [105] các nguồn sáng nhỏ hơn khác mờ đi. Cũng như phàm ngã bị khuất khỏi tầm nhìn trong ánh sáng của linh hồn, Thái dương Thiên Thần, thì chính linh hồn cũng biến mất và quyền năng cùng sự rạng ngời của nó mờ đi khi Hiện Diện, điều mà từ trước đến nay nó vẫn che phủ, xuất hiện và thống trị sân khấu vào cuối đại chu kỳ thế giới. Chúng ta được cho biết rằng các Trí Tuệ nhập thể, tức loài người, các Thái dương Thiên Thần, nguyên thủy đến từ Sao Kim, nhưng đến lượt họ lại nhường chỗ cho chân thần, Đấng Duy Nhất. Trí tuệ nhường chỗ cho trực giác và lý trí nhường chỗ cho tri giác thuần túy.

3. Saturn “falls” in Aries. This has two meanings, for this is a dual sign. First: Saturn is the Lord of Karma, the imposer of retribution and the one who demands full payment of all debts and who therefore condemns us to the struggle for existence, both from the form side and from the soul side. Saturn, therefore, “fell” when man fell into generation. He “followed the sons of men down into their low place.” Second: Saturn's power is completely ended and his work accomplished when man (the spiritual man) has freed himself from Karma and

3. Sao Thổ “lạc hãm” trong Bạch Dương. Điều này có hai ý nghĩa, vì đây là một dấu hiệu kép. Thứ nhất: Sao Thổ là Chúa Tể của Nghiệp quả, đấng áp đặt sự báo ứng và là vị đòi hỏi sự thanh toán đầy đủ mọi món nợ, và vì vậy kết án chúng ta vào cuộc đấu tranh sinh tồn, cả từ phía hình tướng lẫn từ phía linh hồn. Do đó, Sao Thổ đã “sa ngã” khi con người sa vào sự sinh sản. Ngài “đã theo những người con của nhân loại xuống chốn thấp hèn của họ.” Thứ hai: quyền năng của Sao Thổ hoàn toàn chấm dứt và công việc của Ngài hoàn tất khi con người (con người

from the power of the two Crosses—the Common and the Fixed. Esoterically, Saturn cannot follow man on to the Cardinal Cross.

tinh thần) đã giải thoát mình khỏi nghiệp quả và khỏi quyền lực của hai Thập Giá—Thập Giá Thông Thường và Thập Giá Cố Định. Về mặt huyền bí, Sao Thổ không thể theo con người lên Thập Giá Chủ Yếu.

There is much that could be elaborated along this line but the above will give a hint as to the esoteric significance of these three happenings within every sign. They can also indicate much concerning the man whose horoscope is under consideration.

Có nhiều điều có thể được khai triển theo đường hướng này, nhưng những điều trên sẽ gợi ra ý nghĩa nội môn của ba sự kiện này trong mỗi dấu hiệu. Chúng cũng có thể cho biết nhiều điều liên quan đến con người mà lá số chiêm tinh của họ đang được xem xét.

The decanates can also be dealt with in two ways, according to the direction in which man is travelling upon the wheel and therefore entering the sign, speaking in symbols. [106] If he enters Aries when on the Common Cross he will come under the influence of Mars, the Sun and Jupiter, according to Sepharial. This means conflict, revelation and the successful satisfaction of desire and ambition as the aeons pass away. When he reorients himself and mounts the Fixed Cross, he comes under the influence of Jupiter, the Sun and Mars, for the initiate and the disciple culminates his career in any of the signs with a final and dominant struggle and fight. I would remark here that Alan Leo had a glimpse of the inner significance of the decanates when he assigned Mars, the Sun and Venus to the three decanates. He touched the truth of the inner subjective reversal upon the wheel which brings in other energies and influences when he substituted Venus for Jupiter. Mind and heart must be coordinated and brought into play when the great reversal takes place.

Các thập độ cũng có thể được đề cập đến theo hai cách, tùy theo hướng mà con người đang di chuyển trên bánh xe và do đó đi vào dấu hiệu, nói theo biểu tượng. [106] Nếu người ấy đi vào Bạch Dương khi ở trên Thập Giá Thông Thường, người ấy sẽ chịu ảnh hưởng của Sao Hỏa, Mặt Trời và Sao Mộc, theo Sepharial. Điều này có nghĩa là xung đột, mặc khải và sự thỏa mãn thành công của dục vọng và tham vọng khi các đại kiếp trôi qua. Khi người ấy tái định hướng chính mình và bước lên Thập Giá Cố Định, người ấy chịu ảnh hưởng của Sao Mộc, Mặt Trời và Sao Hỏa, vì điểm đạo đồ và đệ tử hoàn tất sự nghiệp của mình trong bất kỳ dấu hiệu nào bằng một cuộc đấu tranh và chiến đấu cuối cùng đầy tính thống trị. Tôi muốn nhận xét ở đây rằng Alan Leo đã thoáng thấy ý nghĩa nội tại của các thập độ khi ông gán Sao Hỏa, Mặt Trời và Sao Kim cho ba thập độ. Ông đã chạm đến chân lý về sự đảo ngược chủ quan bên trong trên bánh xe, điều đưa vào các năng lượng và ảnh hưởng khác, khi ông thay Sao Mộc bằng Sao Kim. Trí tuệ và trái tim phải được phối hợp và đưa vào hoạt động khi sự đảo ngược lớn lao diễn ra.

We have seen that Aries is the sign of beginnings—the beginning of the creative process, the first step of the soul (the microcosm of the already initiated

Chúng ta đã thấy rằng Bạch Dương là dấu hiệu của những khởi đầu—sự khởi đầu của tiến trình sáng tạo, bước đầu tiên của linh hồn (tiểu thiên địa của Đại thiên địa đã được

Macrocosm) towards incarnation, the beginning of recurring and constant cycles of experience, the beginning of the period wherein the soul changes its direction, its purpose and its method, and finally enters upon that definitely defined process which we call spiritual regeneration and initiation. There are four words of vital importance upon which we shall ring the changes, as we study the path of evolution, or the progress of the soul around the great wheel, both as a personality and as a disciple, headed towards the final liberating process. These four words express the subjective impulses and motives and, in reality, introduce four different cycles of progress upon the Path in its various stages of individualisation to initiation. They are: [107]

điểm đạo) hướng tới nhập thể, sự khởi đầu của các chu kỳ kinh nghiệm lặp đi lặp lại và liên tục, sự khởi đầu của giai đoạn trong đó linh hồn thay đổi hướng đi, mục đích và phương pháp của mình, và cuối cùng bước vào tiến trình được xác định rõ ràng mà chúng ta gọi là tái sinh tinh thần và điểm đạo. Có bốn từ có tầm quan trọng thiết yếu mà chúng ta sẽ biến đổi nhiều cách khi nghiên cứu con đường tiến hoá, hay sự tiến bước của linh hồn quanh bánh xe lớn, cả như một phàm ngã lẫn như một đệ tử, hướng tới tiến trình giải thoát cuối cùng. Bốn từ này diễn tả các xung lực và động cơ chủ quan và, trên thực tế, mở ra bốn chu kỳ tiến bước khác nhau trên Đường Đạo trong các giai đoạn khác nhau của biệt ngã hóa đến điểm đạo. Chúng là: [107]

1. *Re-creation* in which the influence of Cancer, combined with that of Aries, produces the pull into incarnation upon the physical plane.

1. *Tái tạo*, trong đó ảnh hưởng của Cự Giải, kết hợp với ảnh hưởng của Bạch Dương, tạo ra lực kéo vào nhập thể trên cõi hồng trần.

2. *Regeneration* in which the growing influence of the Fixed Cross, playing upon the Mutable Cross, produces those interior changes which eventually lead to

2. *Tái sinh*, trong đó ảnh hưởng ngày càng tăng của Thập Giá Cố Định, tác động lên Thập Giá Biến đổi, tạo ra những thay đổi nội tại cuối cùng dẫn đến

3. *Reorientation* or the great cycle of repolarisation which takes place through the influence of Libra (the Cardinal Cross) and the "swerving of the Bull in mid-career," as it is called in the ancient books. This process of reorientation leads to a passage around the wheel in which, steadily and persistently, the inner subjective man comes into outer manifested expression and the personality recedes into the background. Finally, there come twelve lives wherein the final stage of

3. *Tái định hướng*, hay đại chu kỳ tái phân cực diễn ra qua ảnh hưởng của Thiên Bình (Thập Giá Chủ Yếu) và "sự lệch hướng của Con Bò giữa chừng sự nghiệp," như được gọi trong các sách cổ. Tiến trình tái định hướng này dẫn đến một cuộc đi quanh bánh xe trong đó, một cách đều đặn và bền bỉ, con người chủ quan bên trong đi vào biểu hiện ngoại hiện, còn phàm ngã lùi vào hậu cảnh. Cuối cùng, có mười hai kiếp sống trong đó giai đoạn cuối cùng của

4. *Renunciation* is experienced and the disciple or initiate renounces all for the love of humanity and its service, and lays himself

4. *Sự từ bỏ* được trải nghiệm và đệ tử hay điểm đạo đồ từ bỏ mọi sự vì tình thương đối với nhân loại và sự phụng sự nhân loại, và

upon the altar of sacrifice. He achieves, as a result, the final liberation.

đặt chính mình lên bàn thờ hi sinh. Kết quả là người ấy đạt được sự giải thoát cuối cùng.

This liberation is, in reality, twelve-fold in nature, for liberation, victory and triumph have to be experienced in every sign, just as captivity, defeat and failure have been experienced in all the signs of the zodiac, whilst the man is functioning as a personality. It is these four words and their significance which will underlie all that I have to say to you anent the dual experience upon the great wheel of life. I would ask you to bear this definitely in mind.

Sự giải thoát này, trên thực tế, có tính chất mười hai phần, vì giải thoát, chiến thắng và khải hoàn phải được trải nghiệm trong mọi dấu hiệu, cũng như sự giam cầm, thất bại và vấp ngã đã được trải nghiệm trong tất cả các dấu hiệu của Hoàng đạo khi con người hoạt động như một phàm ngã. Chính bốn từ này và ý nghĩa của chúng sẽ làm nền tảng cho tất cả những gì Tôi phải nói với các bạn liên quan đến kinh nghiệm kép trên bánh xe lớn của sự sống. Tôi xin các bạn ghi nhớ điều này một cách rõ ràng.

Going through the great cycle from Aries to Taurus, the man reenters the sign Aries again under the potent impression of Taurus, which at this stage of development feeds his ardent desire for the many material advantages of physical incarnation and of constant worldly undertakings; thus [108] after a period of re-creation, he passes out into incarnation in Pisces and begins again the great round of manifested life, for Pisces is the ocean wherein he is "the fish," controlled by the laws of substance or material existence. In the second great stage, he passes from Aries to Taurus, because desire has at last been transmuted into aspiration. After proving his steadfastness to the ideal of the spiritual life in the intervening signs, he passes again into Pisces, from the opposite direction to his usual procedure, having earned the right to mount the Cardinal Cross of the Heavens, the power to take a final planetary initiation and the privilege of passing on to one of the seven paths to which I have made reference in my other books; these eventually give him "the freedom of the seven solar systems," as it is called in contradistinction to "the freedom of the seven planetary spheres,"

Đi qua đại chu kỳ từ Bạch Dương đến Kim Ngưu, con người lại đi vào dấu hiệu Bạch Dương dưới ấn tượng mạnh mẽ của Kim Ngưu, mà ở giai đoạn phát triển này nuôi dưỡng dục vọng mãnh liệt của người ấy đối với nhiều lợi thế vật chất của nhập thể hồng trần và của những công việc thế tục liên tục; vì vậy [108] sau một thời kỳ tái tạo, người ấy đi ra để nhập thể trong Song Ngư và lại bắt đầu đại chu kỳ của đời sống biểu hiện, vì Song Ngư là đại dương trong đó người ấy là "con cá," bị chi phối bởi các định luật của chất liệu hay của sự tồn tại vật chất. Trong giai đoạn lớn thứ hai, người ấy đi từ Bạch Dương đến Kim Ngưu, vì dục vọng cuối cùng đã được chuyển hoá thành khát vọng. Sau khi chứng tỏ sự kiên định của mình đối với lý tưởng của đời sống tinh thần trong các dấu hiệu trung gian, người ấy lại đi vào Song Ngư, từ hướng ngược lại với tiến trình thông thường của mình, vì đã giành được quyền bước lên Thập Giá Chủ Yếu của Thiên Đàng, quyền năng để nhận một điểm đạo hành tinh cuối cùng và đặc ân được đi tiếp trên một trong bảy đường đạo mà Tôi đã đề cập trong các sách khác của Tôi; cuối cùng những con đường này đem lại cho người ấy "sự tự do của bảy hệ mặt trời," như cách gọi

which the experience of initiation has guaranteed him, after a process of intensive training in one or other of the planetary schools (according to his ray type) and the path of service chosen.

để phân biệt với "sự tự do của bảy khối cầu hành tinh," điều mà kinh nghiệm điểm đạo đã bảo đảm cho người ấy, sau một tiến trình huấn luyện chuyên sâu trong một trường hành tinh nào đó (theo loại cung của người ấy) và đường đạo phụng sự đã chọn.

You will see, therefore, the significance of the two keywords of the sign Aries:

Vì vậy, các bạn sẽ thấy ý nghĩa của hai từ khóa của dấu hiệu Bạch Dương:

1. "And the Word said: Let form again be sought"

1. "Và Linh từ phán: Hãy để hình tướng lại được tìm kiếm"

The Man

Con Người

2. "I come forth and from the plane of mind, I rule"

2. "Ta xuất hiện và từ cõi trí, ta cai quản"

The Initiate

Điểm đạo đồ

Experience leads to rulership and in this sign the man who is embodied first ray force develops the power of organisation, of control over forces, particularly over the energy of death, over the power of destruction applied with love, of dominance over multitudes, of cooperation with the plan and the practice of the Will in rightly and correctly guiding and directing planetary affairs.

Kinh nghiệm dẫn đến quyền cai quản, và trong dấu hiệu này con người là hiện thân của mãnh lực cung một phát triển quyền năng tổ chức, kiểm soát các mãnh lực, đặc biệt là năng lượng của cái chết, quyền năng hủy diệt được áp dụng với tình thương, sự thống trị trên quần chúng, sự hợp tác với Thiên Cơ và việc thực hành Ý Chí trong việc hướng dẫn và điều khiển các công việc hành tinh một cách đúng đắn và chính xác.

[109]

[109]

Before we take up the remaining eleven signs of the zodiac, and in order to give you a clear framework upon which to build the new astrology by means of which you can grasp the dual procedure of the soul around the great wheel, I would point out that what I have given you on Aries will be dealt with also as we consider the other signs. You will find that I have indicated significances and

Trước khi chúng ta xét đến mười một dấu hiệu còn lại của Hoàng đạo, và để cung cấp cho các bạn một khung sườn rõ ràng để xây dựng nền chiêm tinh học mới, nhờ đó các bạn có thể nắm được tiến trình kép của linh hồn quanh bánh xe lớn, Tôi muốn chỉ ra rằng điều Tôi đã trao cho các bạn về Bạch Dương cũng sẽ được đề cập khi chúng ta xem xét các dấu hiệu khác. Các bạn sẽ thấy rằng Tôi đã

pointed out some of the truths which can be found in connection with:

1. *The keynote of the signs*. These express the underlying effect upon the man as he progresses in one of two directions.

2. *The Nature of the Cross* upon which the man is crucified at any one time.

3. The influence of the planetary Rulers—orthodox or esoteric.

4. *The Rays* which primarily express themselves through a particular sign; the clue to which sign it may be is found in the orthodox planetary ruler where the personality ray is concerned and the esoteric planetary ruler where the soul is concerned.

5. The *Qualities* of the sign and of the man who has come forth in a particular sign.

6. The interplay between a sign and its polar opposite.

7. *The planets which are exalted*, in *detriment*, or which *fall* in any particular sign, for a study of these will indicate the three phases of the Path—with its involutionary cycle of becoming increasingly involved in matter, or life upon the *Mutable Cross*, the interlude of readjustment or struggle for liberation which leads to the mounting of the *Fixed Cross*, and the period of liberation with the final mounting of the *Cardinal Cross*. [110]

8. *The significance of the key words* for the modes of progress through the signs.

nêu ra các ý nghĩa và chỉ ra một số chân lý có thể được tìm thấy liên quan đến:

1. *Chủ âm của các dấu hiệu.* Chúng diễn tả hiệu quả nền tảng trên con người khi người ấy tiến theo một trong hai hướng.

2. *Bản chất của Thập Giá* mà trên đó con người bị đóng đinh vào bất kỳ thời điểm nào.

3. Ảnh hưởng của các chủ tinh hành tinh—chính thống hay nội môn.

4. *Các Cung* chủ yếu biểu lộ qua một dấu hiệu đặc biệt; đầu mối để biết đó có thể là dấu hiệu nào được tìm thấy trong chủ tinh chính thống khi liên quan đến cung phàm ngã và trong chủ tinh nội môn khi liên quan đến linh hồn.

5. Các *phẩm tính* của dấu hiệu và của con người đã xuất hiện trong một dấu hiệu đặc biệt.

6. Sự tương tác giữa một dấu hiệu và dấu hiệu đối cực của nó.

7. *Các hành tinh ở vị trí vượng*, ở vị trí *hãm địa*, hay *lạc hãm* trong bất kỳ dấu hiệu đặc biệt nào, vì việc nghiên cứu những điều này sẽ chỉ ra ba giai đoạn của Đường Đạo—với chu kỳ giáng hạ tiến hoá của nó là ngày càng bị cuốn sâu vào vật chất, hay đời sống trên *Thập Giá Biến đổi*, quãng chuyển tiếp của sự tái điều chỉnh hay cuộc đấu tranh để giải thoát dẫn đến việc bước lên *Thập Giá Cố Định*, và giai đoạn giải thoát với việc cuối cùng bước lên *Thập Giá Chủ Yếu*. [110]

8. *Ý nghĩa của các từ khóa* đối với các cách tiến bước qua các dấu hiệu.

9. *The underlying theme* of any specific zodiacal sign, covered by the ideas of re-creation, regeneration, reorientation and renunciation.

9. *Chủ đề nền tảng* của bất kỳ dấu hiệu hoàng đạo đặc thù nào, được bao trùm bởi các ý tưởng về tái tạo, tái sinh, tái định hướng và sự từ bỏ.

Before taking up these matters in connection with Pisces, there are one or two points upon which I would like to touch. I have to take up certain problems as they may arise in the consciousness of the enquirers and the students, because it is impossible to handle them all at once in the introductory remarks. The confusion would then be well nigh insuperable in the mind of the enquirer. Little by little, we will deal with the various debatable points, and if you will have patience and hold back partisan conclusions, the picture of the new astrology will begin to emerge more clearly in your minds. At present, the readjustment of your ideas leads to inevitable temporary bewilderment.

Trước khi đề cập đến những vấn đề này liên quan đến Song Ngư, có một hoặc hai điểm Tôi muốn bàn qua. Tôi phải đề cập đến một số vấn đề khi chúng có thể nảy sinh trong tâm thức của những người tìm hiểu và các đạo sinh, vì không thể xử lý tất cả cùng một lúc trong những nhận xét mở đầu. Khi đó sự lẫn lộn trong trí của người tìm hiểu sẽ gần như không thể vượt qua. Từng chút một, chúng ta sẽ đề cập đến các điểm còn tranh luận khác nhau, và nếu các bạn kiên nhẫn và kiềm lại những kết luận thiên kiến, bức tranh của nền chiêm tinh học mới sẽ bắt đầu hiện ra rõ ràng hơn trong trí các bạn. Hiện nay, việc tái điều chỉnh các ý tưởng của các bạn dẫn đến sự bối rối tạm thời không thể tránh khỏi.

One of the questions which normally arises might be expressed as follows, and was so expressed by an interested astrological student. It involved the following inquiry: Granted the inevitability of a man eventually reversing the mode of his passage through the twelve signs, at what time and in which sign does the Sun reverse? At what point in the swing of the zodiac can this reversal in the Sun itself be seen taking place?

Một trong những câu hỏi thường nảy sinh có thể được diễn đạt như sau, và đã được một đạo sinh chiêm tinh học quan tâm diễn đạt như vậy. Nó bao hàm câu hỏi sau: Giả sử tính tất yếu là con người cuối cùng sẽ đảo ngược phương thức đi qua mười hai dấu hiệu, thì vào lúc nào và trong dấu hiệu nào Mặt Trời đảo ngược? Ở điểm nào trong vòng quét của Hoàng đạo có thể thấy sự đảo ngược này trong chính Mặt Trời diễn ra?

Unless you have some grasp of the nature of the great illusion of the constitution of the Sun, it will be hard for you to understand the significance of my reply. The sun to which you are referring is the physical Sun and its apparent path in the heavens. This “appearance” will not outwardly change and —here is the statement of importance—the real Sun under which our planetary life will

Trừ phi các bạn có một số hiểu biết về bản chất của đại ảo tưởng liên quan đến cấu tạo của Mặt Trời, các bạn sẽ khó hiểu được ý nghĩa câu trả lời của Tôi. Mặt Trời mà các bạn đang nói đến là Mặt Trời vật lý và đường đi biểu kiến của nó trên bầu trời. “Biểu hiện” này sẽ không thay đổi ra bên ngoài và—đây là lời phát biểu quan trọng—Mặt Trời thực sự mà dưới đó đời sống hành tinh của chúng ta

eventually function [111] and to which response will be made is the Heart of the Sun. When that is controlling, the spiritual man will then live a dual life simultaneously (which is ever the problem of the man who is illumined by the soul as well as by the light of day) and this dual life will consist of our apparent experience and situations and our inner spiritual soul awareness. The personality will still respond to influences coming to it from the physical Sun but the motivated life activity and the subjective experience of the inner man will be conditioned by energies coming to him from the "Heart of the Sun." I would here recall to your minds the teaching of the Ageless Wisdom as given in *The Secret Doctrine* and elaborated by me in my later books, that the Sun has to be discovered and known in its triple nature which is threefold as is the Trinity. The tabulation below may serve to make this idea somewhat clearer:

cuối cùng sẽ hoạt động [111] và sẽ đáp ứng là Trái Tim của Mặt Trời. Khi điều đó kiểm soát, con người tinh thần khi ấy sẽ sống một đời sống kép đồng thời (điều luôn luôn là vấn đề của con người được soi sáng bởi linh hồn cũng như bởi ánh sáng ban ngày) và đời sống kép này sẽ bao gồm kinh nghiệm và hoàn cảnh biểu kiến của chúng ta cùng với nhận biết linh hồn tinh thần nội tại của chúng ta. Phàm ngã vẫn sẽ đáp ứng với các ảnh hưởng đến với nó từ Mặt Trời vật lý, nhưng hoạt động sống có động cơ và kinh nghiệm chủ quan của con người bên trong sẽ chịu tác động của các năng lượng đến với người ấy từ "Trái Tim của Mặt Trời." Ở đây Tôi muốn nhắc lại trong trí các bạn giáo huấn của Minh Triết Ngàn Đời như được nêu trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* và được Tôi khai triển trong các sách sau này của Tôi, rằng Mặt Trời phải được khám phá và biết đến trong bản chất tam phân của nó, vốn là ba mặt như Ba Ngôi. Bảng dưới đây có thể giúp làm cho ý tưởng này phần nào rõ ràng hơn:

| | | |
|---|---|---|
| 1. Mặt Trời Vật Chất..... | hình tướng.... phàm ngã.. | Tác động lên Thập Giá Biến Đổi. |
| *1. Physical Sun.....* | *Form.... Personality..* | *Influencing Mutable Cross.* |
| 2. Trái Tim của Mặt Trời.... | Tâm thức linh hồn.... | Tác động lên Thập Giá Cố Định. |
| *2. Heart of the Sun....* | *Soul Consciousness....* | *Influencing Fixed Cross.* |
| 3. Mặt Trời Tinh Thần Trung Ương. | Sự sống..... | Tác động lên Thập Giá Chủ Yếu. |
| *3. Central spiritual Sun.* | *Life.....* | *Influencing Cardinal Cross.* |

By the word "influencing" I here refer to the energies pouring from these three aspects of the Sun through the three Crosses to our planet. Ponder on this and remember also

Bằng từ "ảnh hưởng" ở đây Tôi muốn nói đến các năng lượng tuôn ra từ ba phương diện này của Mặt Trời qua ba Thập Giá đến hành tinh của chúng ta. Hãy suy ngẫm về điều này

that our Sun is travelling through space (carrying our solar system along in its sphere of influence) around our own central and conditioning star which it has been rightly presumed exists in the constellation Taurus, the Bull, being found in the Pleiades. At the same time it appears, from the standpoint of our planet, to be passing through the twelve signs of the zodiac; this is a symbol macrocosmically considered, of the dramatic centralised point of view of the individual human being, the microcosm. It is interesting to [112] compare the symbolism and the underlying truth connected with the lesser and the greater zodiacs and with their twelve month and their 25,000 year cycles. They bear out much that I have given you anent the soul, influenced by the esoteric planets eventually, and the personality, influenced by the orthodox planets. The greater zodiac is symbolic of the soul and the lesser of the personality. In the personality cycle, the lesser zodiac conditions the personality career and the twelve planetary houses are of dominant importance. Later the influence of the twelve signs supersedes the influence of the planets.

và cũng hãy nhớ rằng Mặt Trời của chúng ta đang du hành trong không gian (mang theo hệ mặt trời của chúng ta trong khối cầu ảnh hưởng của nó) quanh ngôi sao trung tâm có tác động định hình chúng ta, mà người ta đã giả định đúng là tồn tại trong chòm sao Kim Ngưu, Con Bò, được tìm thấy trong cụm Thất Nữ. Đồng thời, từ quan điểm của hành tinh chúng ta, nó dường như đang đi qua mười hai dấu hiệu của Hoàng đạo; điều này là một biểu tượng, xét theo đại thiên địa, của quan điểm tập trung kịch tính của cá nhân con người, tiểu thiên địa. Thật thú vị khi [112] so sánh biểu tượng học và chân lý nền tảng liên hệ với Hoàng đạo nhỏ hơn và lớn hơn cùng với các chu kỳ mười hai tháng và 25.000 năm của chúng. Chúng xác nhận nhiều điều Tôi đã trao cho các bạn liên quan đến linh hồn, cuối cùng chịu ảnh hưởng của các hành tinh nội môn, và phàm ngã, chịu ảnh hưởng của các hành tinh chính thống. Hoàng đạo lớn hơn là biểu tượng của linh hồn và Hoàng đạo nhỏ hơn là biểu tượng của phàm ngã. Trong chu kỳ phàm ngã, Hoàng đạo nhỏ hơn định hình sự nghiệp của phàm ngã và mười hai nhà hành tinh có tầm quan trọng chi phối. Về sau, ảnh hưởng của mười hai dấu hiệu thay thế ảnh hưởng của các hành tinh.

I would like also to emphasise—perhaps unnecessarily—that Sirius, the Great Bear and the Pleiades work through the medium of the twelve constellations, pouring their influences through nine of them in particular, but that these major constellations are not part of the zodiac with which we are concerned. They, with the seven solar systems of which ours is one, are the ten constellations connected with a still greater zodiac which is not conditioned by the numerical significance of the number twelve. Hence ten is regarded as the number of perfection. There is confusion in the

Tôi cũng muốn nhấn mạnh—có lẽ là không cần thiết—rằng Sirius, Đại Hùng Tinh và cụm Thất Nữ hoạt động qua trung gian của mười hai chòm sao, tuôn các ảnh hưởng của chúng qua đặc biệt là chín chòm sao trong số đó, nhưng các chòm sao lớn này không phải là một phần của Hoàng đạo mà chúng ta đang quan tâm. Chúng, cùng với bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một, là mười chòm sao liên kết với một Hoàng đạo còn lớn hơn nữa, không chịu sự chi phối của ý nghĩa số học của con số mười hai. Do đó mười được xem là con số của sự hoàn hảo. Có sự lẫn lộn trong trí của một số đạo sinh ít học hơn (xét về mặt chiêm tinh học) ở điểm này.

minds of some of the less learned students (astrologically considered) on this point.

It is rather difficult for you also to grasp that the involutionary process for all the kingdoms of nature is related to the passage of the soul (this time the anima mundi or world soul) from Aries to Pisces, via Taurus and not vice versa. The anima mundi on the involutionary arc proceeds this way and not as the personality proceeds. The anima mundi passes to Pisces at the close of every great cycle and not to Taurus. It emerges into outer manifestation in Cancer, the sign of mass or group life, of mass or [113] group activity; its diffused consciousness has not yet been individualised as has the consciousness of man. When the world soul after having progressed around the Great Wheel, reached Cancer and the time came for the fourth Creative Hierarchy to manifest through the fourth kingdom in nature, a reversal took place and then proceeded as now. It should be remembered with emphatic care that it is only man, individualised man whose progress we are studying, plus his reactions to zodiacal and planetary influences; we are dealing with his reactions, mental and emotional, to the great illusion and to spiritual reality as these two work in his life, objective and subjective. We have, in the larger issue, to consider the influence of the zodiac and the planets upon:

Các bạn cũng khá khó nắm được rằng tiến trình giáng hạ tiến hoá đối với mọi giới trong thiên nhiên có liên hệ với sự đi qua của linh hồn (lần này là anima mundi hay hồn thế giới) từ Bạch Dương đến Song Ngư, qua Kim Ngưu chứ không phải ngược lại. Anima mundi trên vòng cung giáng hạ tiến hoá tiến theo cách này chứ không như phàm ngã tiến hành. Anima mundi đi đến Song Ngư vào cuối mỗi đại chu kỳ chứ không đến Kim Ngưu. Nó xuất hiện vào biểu hiện bên ngoài trong Cự Giải, dấu hiệu của đời sống quần chúng hay nhóm, của hoạt động quần chúng hay [113] nhóm; tâm thức khuếch tán của nó chưa được biệt ngã hóa như tâm thức của con người. Khi hồn thế giới, sau khi đã tiến quanh Bánh Xe Lớn, đạt đến Cự Giải và thời điểm đến để Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư biểu lộ qua giới thứ tư trong thiên nhiên, một sự đảo ngược đã diễn ra và rồi tiến hành như hiện nay. Cần phải nhớ với sự nhấn mạnh cẩn trọng rằng chỉ có con người, con người đã biệt ngã hóa mà sự tiến bước của họ mà chúng ta đang nghiên cứu, cùng với các phản ứng của họ đối với các ảnh hưởng hoàng đạo và hành tinh; chúng ta đang đề cập đến các phản ứng của họ, về trí tuệ và cảm xúc, đối với đại ảo tưởng và đối với thực tại tinh thần khi hai điều này hoạt động trong đời sống của họ, khách quan và chủ quan. Trong vấn đề lớn hơn, chúng ta phải xem xét ảnh hưởng của Hoàng đạo và các hành tinh lên:

1. *The spirit of the Earth*, the embodiment of the physical planet and the sum total of the form life in all the kingdoms of nature. These are the expression of the anima mundi or of the world soul.

1. *tinh linh địa cầu*, hiện thân của hành tinh vật lý và tổng số đời sống hình tướng trong mọi giới của thiên nhiên. Đây là biểu hiện của anima mundi hay của hồn thế giới.

2. *Humanity*, the individualised and finally initiated man. This is the embodiment of the human soul or ego, a differentiation of the world soul, which expresses itself as a personality (a correspondence to the spirit of the planet) and finally as a spiritual soul (a correspondence to the planetary Logos).

2. *Nhân loại*, con người đã biệt ngã hóa và cuối cùng được điểm đạo. Đây là hiện thân của linh hồn nhân loại hay chân ngã, một sự biến phân của hồn thế giới, biểu lộ như một phàm ngã (một tương ứng với tinh linh của hành tinh) và cuối cùng như một linh hồn tinh thần (một tương ứng với Hành Tinh Thượng Đế).

3. The *Lord of the Planet*, one of the great Lives or Sons of God, at present regarded as "an imperfect God" as far as our planet is concerned and yet, from the angle of humanity, perfect indeed.

3. *Chúa Tể của Hành Tinh*, một trong các Sự Sống vĩ đại hay các Con của Thượng đế, hiện nay được xem là "một Thượng đế bất toàn" xét theo hành tinh của chúng ta, tuy nhiên từ góc độ nhân loại thì quả thật hoàn hảo.

The above triple division expresses the three major aspects of the ancient and esoteric science of astrology and its three divisions as the Hierarchy today studies them. Humanity, [114] having lost the consciousness which permits contact with the spirit of the planet (sub-human consciousness, and which was the basis of animism) and having not yet developed the consciousness which permits him to enter into the Life and Mind of the planetary Logos, has dealt only with the second division and that in its lowest aspect.

Sự phân chia tam phân trên diễn tả ba phương diện chính của khoa học cổ xưa và nội môn về chiêm tinh học cùng ba phân ngành của nó như Thánh Đoàn nghiên cứu ngày nay. Nhân loại, [114] vì đã mất đi tâm thức cho phép tiếp xúc với tinh linh của hành tinh (tâm thức dưới nhân loại, vốn là nền tảng của thuyết vật linh) và vì chưa phát triển được tâm thức cho phép con người đi vào Sự sống và Trí tuệ của Hành Tinh Thượng Đế, nên chỉ đề cập đến phân ngành thứ hai và điều đó trong phương diện thấp nhất của nó.

Two other points might here be touched upon, and for their understanding you will have to accept my statements as temporary hypotheses at least, for you are in no position to know them as truth for yourselves. Exoteric astrology has said and it is widely accepted that Vulcan, Uranus, Pluto and Neptune do not govern signs but only have affinity with them. I am touching upon this here because we are going to consider the planet Pluto in relation to Pisces. This affinity has only stated a partial truth and is only temporarily true from the standpoint of the modern astrologer. Their existence has only been inferred or

Có thể bàn qua thêm hai điểm nữa ở đây, và để hiểu chúng các bạn sẽ phải chấp nhận các phát biểu của Tôi ít nhất như những giả thuyết tạm thời, vì các bạn không ở vị trí có thể tự mình biết chúng là chân lý. Chiêm tinh học công truyền đã nói, và điều này được chấp nhận rộng rãi, rằng Vulcan, Sao Thiên Vương, Sao Diêm Vương và Sao Hải Vương không cai quản các dấu hiệu mà chỉ có sự tương hợp với chúng. Tôi bàn qua điều này ở đây vì chúng ta sẽ xem xét hành tinh Sao Diêm Vương trong liên hệ với Song Ngư. Sự tương hợp này chỉ nêu ra một phần chân lý và chỉ tạm thời đúng từ quan điểm của nhà chiêm tinh học hiện đại. Sự tồn tại của

discovered within the last two or three centuries though it has always been known to the Hierarchy. I have indicated to you the signs of which they are the rulers and the astrology of the future will accept my statement and work with these planets. Much earlier in human history, they had to accept the fact of Mars and Mercury as rulers of zodiacal signs in a hypothetical manner, and then start to prove the accuracy of the hypothesis. Ancient astrology was obviously incomplete but until man became patently responsive to the influences which come to him from Uranus or Pluto, for instance, which affect the soul life far more than they do the personality life, they remained undiscovered except by trained esotericists. Today, humanity is rapidly responding to the higher spiritual influences and, therefore, we can look for the discovery of increasingly subtle forces.

chúng chỉ mới được suy ra hoặc khám phá trong hai hay ba thế kỷ gần đây dù Thánh Đoàn luôn luôn biết đến. Tôi đã chỉ cho các bạn các dấu hiệu mà chúng là chủ tinh và chiêm tinh học của tương lai sẽ chấp nhận phát biểu của Tôi và làm việc với các hành tinh này. Sớm hơn nhiều trong lịch sử nhân loại, người ta đã phải chấp nhận sự kiện Sao Hỏa và Sao Thủy là các chủ tinh của các dấu hiệu hoàng đạo theo cách giả định, rồi bắt đầu chứng minh tính chính xác của giả thuyết. Chiêm tinh học cổ đại rõ ràng là chưa hoàn chỉnh, nhưng cho đến khi con người trở nên hiển nhiên đáp ứng với các ảnh hưởng đến với mình từ chẳng hạn như Sao Thiên Vương hay Sao Diêm Vương, những ảnh hưởng tác động đến đời sống linh hồn nhiều hơn là đến đời sống phàm ngã, thì chúng vẫn không được khám phá ngoại trừ bởi các nhà bí truyền học lão luyện. Ngày nay, nhân loại đang nhanh chóng đáp ứng với các ảnh hưởng tinh thần cao hơn, và vì vậy chúng ta có thể mong đợi sự khám phá những mãnh lực ngày càng vi tế hơn.

## PISCES, THE FISHES — SONG NGƯ, HAI CON CÁ

[115]

[115]

This sign is also dual. In Aries we have the duality which is attached to the bringing together of spirit and matter in the great creative activity of manifestation at the beginning of the evolutionary cycle, whilst in Pisces we have the fusion or blending of soul and form as far as man is concerned, producing the manifestation of the Incarnated Christ, the perfected individual soul, the completed manifestation of the microcosm. Thus the greater and the lesser polar opposites—the human being and God, the microcosm and the Macrocosm—are brought to their destined expression and manifestation. Until man is nearing the

Dấu hiệu này cũng là dấu hiệu kép. Trong Bạch Dương chúng ta có tính nhị nguyên gắn liền với việc đưa tinh thần và vật chất lại với nhau trong hoạt động sáng tạo vĩ đại của sự biểu hiện vào lúc khởi đầu chu kỳ tiến hoá, trong khi ở Song Ngư chúng ta có sự dung hợp hay hòa trộn của linh hồn và hình tướng xét theo con người, tạo ra sự biểu hiện của Đức Christ Nhập Thể, linh hồn cá nhân đã hoàn thiện, sự biểu hiện hoàn tất của tiểu thiên địa. Như vậy, các đối cực lớn hơn và nhỏ hơn—con người và Thượng đế, tiểu thiên địa và Đại thiên địa—được đưa đến biểu hiện và hiển lộ đã được định sẵn của chúng. Cho đến khi con người gần đạt mục

goal, these words mean but little though a study of the sign Pisces in the two ways intended may reveal much that is significant and suggestive. The goal of Deity, the emergence of God's plan and the nature of His eternal purpose is for us only a subject of interested speculation. There is a possibility that this plan and purpose may be vastly different to our surmise which is based upon our formulation of a Deity who is the product of our mental processes and of devoted idealism (two of the three aspects of the personality nature), and the attempt to interpret His infinite purposes in terms of our own finiteness. Let us always remember this. The mechanism for divine perception has not yet been developed in the human family on any large scale and is only achieving some measure of usefulness in the initiate of the third degree.

tiêu, những lời này có ý nghĩa rất ít, dù việc nghiên cứu dấu hiệu Song Ngư theo hai cách được dự định có thể tiết lộ nhiều điều có ý nghĩa và gợi mở. Mục tiêu của Thượng đế, sự xuất hiện của kế hoạch của Thượng đế và bản chất của mục đích vĩnh cửu của Ngài đối với chúng ta chỉ là một đề tài suy đoán đầy quan tâm. Có khả năng rằng kế hoạch và mục đích này có thể khác xa với điều chúng ta phỏng đoán, vốn dựa trên sự hình thành của chúng ta về một Thượng đế là sản phẩm của các tiến trình trí tuệ và của chủ nghĩa lý tưởng sùng tín của chúng ta (hai trong ba phương diện của bản chất phàm ngã), và trên nỗ lực diễn giải các mục đích vô hạn của Ngài theo các giới hạn hữu hạn của chính chúng ta. Chúng ta hãy luôn luôn nhớ điều này. Bộ máy cho tri giác thiêng liêng vẫn chưa được phát triển trong gia đình nhân loại trên quy mô lớn nào, và chỉ mới đạt được một mức độ hữu dụng nào đó nơi điểm đạo đồ cấp ba.

This duality of Pisces must be studied in relation to its *three keynotes* which are

Tính nhị nguyên này của Song Ngư phải được nghiên cứu trong liên hệ với *ba chủ âm* của nó, đó là

1. Bondage or captivity.

1. Sự trói buộc hay giam cầm.

2. Renunciation or detachment.

2. Sự từ bỏ hay tách rời.

3. Sacrifice and death.

3. Hi sinh và cái chết.

[116]

[116]

In the first cycle of experience upon the wheel, the soul itself is in captivity to substance; it has come down into the prison house of matter and linked itself to form. Hence the symbol of Pisces, of the two fishes linked together by a band. One fish stands for the soul and the other for the personality or form nature, and between them is to be

Trong chu kỳ kinh nghiệm đầu tiên trên bánh xe, chính linh hồn bị giam cầm trong chất liệu; nó đã đi xuống ngục tù của vật chất và liên kết chính mình với hình tướng. Do đó có biểu tượng Song Ngư, hai con cá được nối với nhau bằng một dải băng. Một con cá tượng trưng cho linh hồn và con kia tượng trưng cho phàm ngã hay bản chất

found the “thread or sutratma,” the silver cord which keeps them bound to each other throughout the cycle of manifested life. Later on, upon the reversed wheel, the personality is brought into captivity by the soul, but for long aeons the situation is reversed and the soul is the prisoner of the personality. This dual bondage is brought to an end by what is called the final death, when the complete release of the life aspect from the life of form takes place. It should be borne in mind also that the soul itself is of the nature of form from the standpoint of the Monad, though it is a form far subtler than any that we know in the three worlds of human evolution. There is also a dual renunciation referred to in these key words, for first of all the soul renounces the life and light of the Monad, its source (symbolized by the words “the Father's home”), and descends into the ocean of matter; then, reversing itself, the soul renounces the life of form, the personality centre. The soul detaches itself (in consciousness) from the Monad, the One, and functions from its own centre, making its own new and material attachments. Then, upon the reversal of the wheel, it proceeds to detach itself from the personality and re-attach itself in consciousness to the One Who sent it forth. Such is the climaxing story of Pisces. The Lords of Will and Sacrifice come down into manifestation, sacrificing their high position and opportunities upon the higher planes of manifestation in order to redeem matter and raise the lives by which it is informed (the lower Creative Hierarchies) to the [117] status of Themselves in so far as They constitute the fourth Creative Hierarchy. This is the subjective purpose, underlying the sacrifice of these divine Lives Who are ourselves essentially, Who are qualified by knowledge, love and will, and animated by ceaseless persevering devotion. They seek to bring about the death of the

hình tướng, và giữa chúng có thể tìm thấy “sợi dây hay sutratma,” sợi dây bạc giữ chúng gắn với nhau suốt chu kỳ đời sống biểu hiện. Về sau, trên bánh xe đảo ngược, phàm ngã bị linh hồn giam cầm, nhưng trong nhiều đại kiếp tình thế lại ngược lại và linh hồn là tù nhân của phàm ngã. Sự trói buộc kép này chấm dứt bởi điều được gọi là cái chết cuối cùng, khi sự giải thoát hoàn toàn của phương diện sự sống khỏi đời sống hình tướng diễn ra. Cũng nên ghi nhớ rằng chính linh hồn cũng có bản chất của hình tướng từ quan điểm của Chân Thần, dù đó là một hình tướng vi tế hơn nhiều so với bất kỳ hình tướng nào chúng ta biết trong ba cõi của tiến hoá nhân loại. Cũng có một sự từ bỏ kép được nói đến trong các từ khóa này, vì trước hết linh hồn từ bỏ sự sống và ánh sáng của Chân Thần, nguồn cội của nó (được biểu tượng hóa bằng các từ “nhà của Đức Cha”), và đi xuống đại dương vật chất; rồi, khi đảo ngược chính mình, linh hồn từ bỏ đời sống hình tướng, trung tâm phàm ngã. Linh hồn tách rời chính mình (trong tâm thức) khỏi Chân Thần, Đấng Duy Nhất, và hoạt động từ trung tâm riêng của nó, tạo ra những gắn bó mới và vật chất của riêng nó. Rồi, khi bánh xe đảo ngược, nó tiến hành tách rời chính mình khỏi phàm ngã và gắn lại chính mình trong tâm thức với Đấng đã phóng nó ra. Đó là câu chuyện cao trào của Song Ngư. Các Đấng Chúa Tể của Ý Chí và Hi Sinh đi xuống biểu hiện, hi sinh địa vị cao và các cơ hội của Các Ngài trên các cõi cao hơn của biểu hiện để cứu chuộc vật chất và nâng các sự sống mà vật chất ấy được thấm nhuần bởi chúng (các Huyền Giai Sáng Tạo thấp hơn) lên [117] địa vị của Chính Các Ngài trong chừng mực Các Ngài cấu thành Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Đây là mục đích chủ quan nằm dưới sự hi sinh của các Sự Sống thiêng liêng này, mà về bản chất chính là chúng ta, những Đấng được phẩm định bởi tri thức, bác ái và ý chí, và được sinh động hóa bởi sự tận tụy bền bỉ không ngừng. Các Ngài tìm cách mang lại cái

form in its occult significance and the consequent release of the indwelling lives into a higher state of consciousness. Of this process, all the world Saviours—past, present and to come—are the manifested symbols and the eternal guarantees. It is in such recognitions as these that the mainspring to the life of service must be sought. People born in this sign are frequently to be found serving the race and ministering to its needs upon some level of consciousness. Thus they are prepared for the final sacrifice in Pisces which "absorbs them back into their originating Motive," as the *Old Commentary* expresses it. It is for this reason that the life of service and the directed intention to serve constitute a scientific mode of achieving release. In Aquarius, the sign of world service, the lesson is finally learned which produces the world Saviour in Pisces. Hence my constant emphasis upon service.

chết của hình tướng theo ý nghĩa huyền bí của nó và sự giải thoát tiếp theo của các sự sống nội tại vào một trạng thái tâm thức cao hơn. Mọi đấng Cứu Thế của thế gian—quá khứ, hiện tại và tương lai—đều là những biểu tượng biểu hiện và những bảo chứng vĩnh cửu của tiến trình này. Chính trong những nhận thức như thế mà động lực chính cho đời sống phụng sự phải được tìm kiếm. Những người sinh trong dấu hiệu này thường được thấy đang phụng sự nhân loại và đáp ứng các nhu cầu của nhân loại trên một mức độ tâm thức nào đó. Như vậy họ được chuẩn bị cho sự hi sinh cuối cùng trong Song Ngư, điều "hấp thu họ trở lại vào Động Cơ nguyên thủy của họ," như *Cổ Luận* diễn tả. Chính vì lý do này mà đời sống phụng sự và ý định có định hướng để phụng sự cấu thành một phương thức khoa học để đạt được giải thoát. Trong Bảo Bình, dấu hiệu của phụng sự thế giới, bài học cuối cùng được học, bài học tạo ra đấng cứu thế gian trong Song Ngư. Do đó Tôi luôn luôn nhấn mạnh đến phụng sự.

When the individual man enters upon his cycle of incarnations, and emerges in the sign Cancer, which is found in the Cardinal Cross, he metaphorically mounts the Mutable Cross and his long term of imprisonment in form begins and the lessons of servitude must be learned. He goes on learning until he has transformed servitude into service. He alternates between the pairs of opposites, both from the astral, emotional angle and from the point of view of the four arms of the Mutable Cross. The fluid, sensitive temperament in Pisces—mediumistic and psychically polarised—must be stabilised in Virgo, in which sign mental [118] introspection and critical analysis become possible and serve to arrest the fluidity of Pisces. These two signs balance each other. We might study the dual process taking place upon the wheel

Khi con người cá nhân bước vào chu kỳ nhập thể của mình, và xuất hiện trong dấu hiệu Cự Giải, dấu hiệu được tìm thấy trong Thập Giá Chủ Yếu, người ấy theo nghĩa biểu tượng bước lên Thập Giá Biến đổi và thời kỳ dài bị giam cầm trong hình tướng của người ấy bắt đầu, và các bài học về sự nô dịch phải được học. Người ấy tiếp tục học cho đến khi đã chuyển đổi sự nô dịch thành phụng sự. Người ấy dao động giữa các cặp đối cực, cả từ góc độ cảm dục, cảm xúc lẫn từ quan điểm của bốn cánh tay của Thập Giá Biến đổi. Khí chất linh động, nhạy cảm trong Song Ngư—mang tính đồng tử và phân cực thông linh—phải được ổn định trong Xử Nữ, trong dấu hiệu mà sự [118] nội quan trí tuệ và phân tích phê phán trở nên khả hữu và giúp ngăn chặn tính linh động của Song Ngư. Hai dấu hiệu này cân bằng lẫn nhau. Chúng ta có thể nghiên cứu tiến trình kép diễn ra trên bánh

through the medium of the Mutable Cross of which Pisces forms a part in the following manner:

xe qua trung gian của Thập Giá Biến đổi mà Song Ngư là một phần của nó theo cách sau:

1. Pisces—Here the beginner upon the way of life starts with a material receptivity which will enable him to respond to all contacts in the cycle of manifestation. He is, at this stage, negative, fluid and endowed with an instinctual consciousness which contains within itself the potentiality of the intuition. But the seed of the intuition is dormant. The mind which is the instrument of reception from the intuition is, at this stage, unawakened.

1. Song Ngư—Ở đây người mới bắt đầu trên con đường sự sống khởi sự với một tính tiếp nhận vật chất cho phép người ấy đáp ứng với mọi tiếp xúc trong chu kỳ biểu hiện. Ở giai đoạn này, người ấy mang tính thụ động, linh động và được phú cho một tâm thức bản năng chứa trong chính nó tiềm năng của trực giác. Nhưng hạt giống của trực giác đang ngủ yên. Trí tuệ, vốn là công cụ tiếp nhận từ trực giác, ở giai đoạn này chưa được đánh thức.

2. Sagittarius—Here the ordinary man begins to demonstrate a tendency to become more focussed and the fluidity and negativity of Pisces become concentrated upon the attainment of that which is desired. The man demonstrates one-pointed selfish instincts and though he may be, for instance, friendly and kind, it is through a desire for popularity. This is a good expression of the individual Sagittarian subject and shows also the tendency of the soul to turn all evil eventually into good. The lessons of life are being learned and experiment is going on.

2. Nhân Mã—Ở đây con người bình thường bắt đầu biểu lộ khuynh hướng trở nên tập trung hơn và tính linh động cùng tính thụ động của Song Ngư trở nên tập trung vào việc đạt được điều được ham muốn. Con người biểu lộ các bản năng ích kỷ nhất tâm và dù chẳng hạn người ấy có thể thân thiện và tử tế, điều đó cũng là do ham muốn được nổi tiếng. Đây là một biểu hiện tốt của chủ thể Nhân Mã cá nhân và cũng cho thấy khuynh hướng của linh hồn là cuối cùng biến mọi điều ác thành điều thiện. Các bài học của đời sống đang được học và sự thử nghiệm đang diễn ra.

3. Virgo—In Virgo, the man who was fluid in Pisces and emotionally selfish and full of desire in Sagittarius, begins to focus still more intently and to reason and think. The latent soul is becoming interiorly active; a germination process is proceeding; the hidden man is making his presence felt. The intellect is awakening [119] and instinct—after passing through the emotional stage—is being transmuted into intellect.

3. Xử Nữ—Trong Xử Nữ, con người vốn linh động trong Song Ngư và ích kỷ về cảm xúc, đầy dục vọng trong Nhân Mã, bắt đầu tập trung còn mãnh liệt hơn và lý luận, suy nghĩ. Linh hồn tiềm ẩn đang trở nên hoạt động bên trong; một tiến trình nảy mầm đang diễn ra; con người ẩn tàng đang làm cho sự hiện diện của mình được cảm nhận. Trí năng đang thức tỉnh [119] và bản năng—sau khi đi qua giai đoạn cảm xúc—đang được chuyển hoá thành trí năng.

4. Gemini—In the undeveloped man or the average man, the experiences undergone on three arms of the Mutable Cross have brought him to the stage where the "dream of life" can be changed into the recognition of the reality, and the Great Illusion can be seen as undesirable and untrue. The sense of duality is, at this stage, instinctual but becoming increasingly real and steadily more complex. The man begins to dream of stability, of ordered changes and of union with that which he senses to be the most real part of himself. The mystical vision emerges into his consciousness and he becomes aware of the higher self through the first faint flickerings of the intuition.

4. Song Tử—Trong con người chưa phát triển hay con người trung bình, các kinh nghiệm trải qua trên ba cánh tay của Thập Giá Biến đổi đã đưa người ấy đến giai đoạn mà "giấc mơ của đời sống" có thể được thay đổi thành sự nhận biết thực tại, và Đại Ảo Tưởng có thể được thấy là không đáng mong muốn và không chân thật. Ý thức về nhị nguyên tính ở giai đoạn này mang tính bản năng nhưng ngày càng trở nên thực hơn và đều đặn phức tạp hơn. Con người bắt đầu mơ về sự ổn định, về những thay đổi có trật tự và về sự hợp nhất với điều mà người ấy cảm nhận là phần chân thực nhất của chính mình. Linh ảnh thần bí xuất hiện trong tâm thức của người ấy và người ấy trở nên nhận biết chân ngã qua những tia chớp mờ nhạt đầu tiên của trực giác.

The experience upon the Mutable Cross lasts a long time, and carries the man always back again and again into the sphere of influence of Aries which, through the ruling activity of the first ray, both strengthens the will of the man (no matter what his ray) and ends cycle after cycle with the "word of destruction." Again and again, he enters into the sign Pisces and finds his way around the great wheel until the experience of change and of mutability and the establishing of the transmutation process carry his consciousness from the instinctual and intellectual stages to the faint beginnings of the intuitive processes in Gemini. Then comes a great process of polarisation and a moment of transference, after which the influence of the Fixed Cross causes reversal and the lessons gained upon the Mutable Cross have to be worked out and the effects demonstrated upon the Fixed Cross. It must not be thought that, in the early [120] stages of unfoldment, experience is gained only through the Mutable Cross. The man lives in and experiences in all the signs, but the

Kinh nghiệm trên Thập Giá Biến đổi kéo dài rất lâu, và luôn luôn đưa con người trở lại hết lần này đến lần khác vào phạm vi ảnh hưởng của Bạch Dương, dấu hiệu mà qua hoạt động cai quản của cung một vừa tăng cường ý chí của con người (bất kể cung của người ấy là gì) vừa kết thúc chu kỳ này đến chu kỳ khác bằng "linh từ hủy diệt." Hết lần này đến lần khác, người ấy đi vào dấu hiệu Song Ngư và tìm đường quanh bánh xe lớn cho đến khi kinh nghiệm về sự thay đổi và tính biến đổi cùng việc thiết lập tiến trình chuyển hoá đưa tâm thức của người ấy từ các giai đoạn bản năng và trí năng đến những khởi đầu mờ nhạt của các tiến trình trực giác trong Song Tử. Rồi đến một tiến trình phân cực lớn lao và một khoảnh khắc chuyển dịch, sau đó ảnh hưởng của Thập Giá Cố Định gây ra sự đảo ngược và các bài học thu được trên Thập Giá Biến đổi phải được thực hiện và các hiệu quả phải được chứng minh trên Thập Giá Cố Định. Không nên nghĩ rằng trong các giai đoạn đầu [120] của sự khai mở, kinh nghiệm chỉ được thu nhận qua Thập Giá Biến đổi. Con người sống và trải nghiệm trong mọi

influences pouring through the Mutable Cross have a more potent effect upon him than those pouring in the early stages through the Fixed Cross. It is only when the soul is becoming more alive within the form and the man is aware of his duality that the energies of the Fixed Cross supersede in effectiveness those of the Mutable Cross, just as after the third initiation the energies of the Cardinal Cross begin to control the man and are of more insistent incentive than those of the other two crosses.

dấu hiệu, nhưng các ảnh hưởng tuôn qua Thập Giá Biến đổi có tác động mạnh hơn lên người ấy so với các ảnh hưởng tuôn qua Thập Giá Cố Định trong các giai đoạn đầu. Chỉ khi linh hồn trở nên sống động hơn trong hình tướng và con người nhận biết được tính nhị nguyên của mình thì các năng lượng của Thập Giá Cố Định mới vượt trội về hiệu lực so với các năng lượng của Thập Giá Biến đổi, cũng như sau lần điểm đạo thứ ba các năng lượng của Thập Giá Chủ Yếu bắt đầu kiểm soát con người và có sức thúc đẩy mạnh mẽ hơn các năng lượng của hai thập giá kia.

When the soul is, therefore, becoming more active, the effect of the Fixed Cross will be seen working out in the four signs along with the effects of forces of the Mutable Cross for "that which is dominated and relinquished is held firmly and transformed."

Vì vậy, khi linh hồn trở nên hoạt động hơn, hiệu quả của Thập Giá Cố Định sẽ được thấy đang vận hành trong bốn dấu hiệu cùng với các hiệu quả của các mãnh lực của Thập Giá Biến đổi, vì "điều bị thống trị và từ bỏ được giữ vững chắc và được chuyển đổi."

Gemini—The man upon the reversing wheel in Gemini becomes increasingly aware of the intuition and increasingly under the influence of "the Brothers who live in the Light," as the Twins are sometimes called. The light of the personality dims and the light of the soul waxes. The fluidity of Pisces and the undeveloped Gemini gives place to the responsiveness of the personality to soul impression and consequent stabilising of the life on the physical plane.

Song Tử—Con người trên bánh xe đảo ngược trong Song Tử ngày càng nhận biết trực giác và ngày càng ở dưới ảnh hưởng của "Các Huynh Đệ sống trong Ánh sáng," như cặp Song Sinh đôi khi được gọi. Ánh sáng của phàm ngã mờ dần và ánh sáng của linh hồn tăng lên. Tính linh động của Song Ngư và Song Tử chưa phát triển nhường chỗ cho sự đáp ứng của phàm ngã đối với ấn tượng của linh hồn và sự ổn định tiếp theo của đời sống trên cõi hồng trần.

Virgo—The mind, under the influence of Virgo, which has been analytical and critical, changes to that quality of mind which is best described by the words, *illumination* and *revelation*. The Christ to whom the Virgin must eventually give birth is recognised as present in the womb, though not yet born. Life is recognised. The process of the revelation of the Christ consciousness

Xử Nữ—Trí tuệ, dưới ảnh hưởng của Xử Nữ, vốn đã có tính phân tích và phê phán, chuyển thành phẩm tính của trí tuệ được mô tả đúng nhất bằng các từ *sự soi sáng* và *sự mặc khải*. Đức Christ mà Trinh Nữ cuối cùng phải sinh ra được nhận biết là hiện diện trong dạ con, dù chưa được sinh ra. Sự sống được nhận biết. Tiến trình mặc khải tâm thức Christ được [121] tiến hành một cách

is [121] carried intelligently forward and the selfish aspirations and experiments of the undeveloped man give place to the selflessness of the illumined and intuitive disciple.

thông minh, và các khát vọng ích kỷ cùng các thử nghiệm của con người chưa phát triển nhường chỗ cho tính vô ngã của đệ tử được soi sáng và trực giác.

Sagittarius—This is now the sign of the one-pointed disciple. The life of fluid response to matter becomes that of the focussed response to spirit and preparation for initiation in Capricorn. The arrow of the mind is projected unerringly towards the goal.

Nhân Mã—Giờ đây đây là dấu hiệu của người đệ tử nhất tâm. Đời sống đáp ứng linh động với vật chất trở thành đời sống đáp ứng tập trung với tinh thần và chuẩn bị cho điểm đạo trong Ma Kết. Mũi tên của trí tuệ được phóng đi không sai lạc về phía mục tiêu.

Pisces—Here, at the final stage, Pisces stands for the death of the personality and the release of the soul from captivity and its return into the task of the world Saviour. The great achievement is finished and the final death is undergone. "There is no more sea" says the ancient book, which means inevitably the "death of the fishes" and the release of the imprisoned life into new forms or new cycles of the divine Adventure.

Song Ngư—Ở đây, trong giai đoạn cuối cùng, Song Ngư tượng trưng cho cái chết của phàm ngã và sự giải thoát của linh hồn khỏi sự giam cầm cùng sự trở lại của nó vào nhiệm vụ của đấng cứu thế gian. Thành tựu lớn lao đã hoàn tất và cái chết cuối cùng được trải qua. "Không còn biển nữa," sách cổ nói, điều này tất yếu có nghĩa là "cái chết của các con cá" và sự giải thoát của sự sống bị giam cầm vào những hình tướng mới hay những chu kỳ mới của Cuộc Phiêu Lưu thiêng liêng.

This Mutable Cross, of which Pisces is one of the arms, is predominantly the Cross of "repeated incarnations," of varied experiments under the various signs and orthodox rulers, and of those many experiences which lead to successive and continuous expansions of consciousness. It is therefore the cross of the Son of God, the incarnating Christ, though it is, in relation to this Cross, the Cross of the planetary Christ, just as the Fixed Cross is that of the individual Christ in each human being, and the Cardinal Cross is that of the cosmic Christ. It might here be noted that the Cross with which we are here concerned is that of the mass, and that the consciousness which it exemplifies is that of the instinctual consciousness and its merging into the

Thập Giá Biến đổi này, mà Song Ngư là một trong các cánh của nó, chủ yếu là Thập Giá của "những lần lâm phàm lặp đi lặp lại," của những thử nghiệm đa dạng dưới các dấu hiệu khác nhau và các chủ tinh ngoại môn, và của nhiều kinh nghiệm dẫn đến những sự mở rộng tâm thức kế tiếp và liên tục. Vì vậy, đó là thập giá của Con của Thượng đế, Đức Christ nhập thể, mặc dù, trong liên hệ với Thập Giá này, đó là Thập Giá của Đức Christ hành tinh, cũng như Thập Giá Cố Định là của Đức Christ cá nhân trong mỗi con người, và Thập Giá Chủ Yếu là của Đức Christ vũ trụ. Ở đây có thể lưu ý rằng Thập Giá mà chúng ta đang bàn đến là của quần chúng, và tâm thức mà nó biểu hiện là tâm thức bản năng và sự hòa nhập của nó vào tâm thức trí tuệ; đó là Thập Giá của anima mundi và của linh

intellectual consciousness; it is the Cross of the anima mundi and of the human soul before the consciousness of duality is clear in the mind of the man and before transfer is made on to the [122] Fixed Cross. It is consequently more closely allied to the Cardinal Cross of the Heavens, for the mass consciousness, which is the significant consciousness of the Mutable Cross, becomes the group consciousness or the synthetic consciousness of divinity, after passing through the interim period or the "vital interlude" of the intense self-consciousness of the man upon the Fixed Cross. This human interlude is in the nature of a cross section in the development of consciousness, but the main emphasis is the unfoldment of the mass consciousness of all the kingdoms in nature into the group consciousness of the three highest kingdoms through the mediatorship of the human kingdom which, through its peculiar and specific type of awareness, can relate the higher and the lower expressions of divinity. It is here and in this connection that the sign Pisces is of much importance, as it is the sign of mediatorship. Mediumship in its true meaning is expressive of the mass consciousness—impressibility, negativity and receptivity. These points will become clearer as we study the signs and their many inter-relations. The thought I wish to convey to you here is that at this stage the influence of Pisces on the involutionary arc, and as the Sun retrogrades through the signs, is felt largely in the anima mundi and in the hidden, incarnated and imprisoned Christ; the germ of the Christ life is psychically impressed, becoming constantly more sensitive to these psychical impressions, swept by desire which ever changes, constantly aware of all impinging contacts, but unable as yet to interpret them correctly, for the mind has not been awakened adequately in Virgo. This hidden Christ is

hồn con người trước khi tâm thức nhị nguyên tính trở nên rõ ràng trong trí tuệ của con người và trước khi sự chuyển dịch được thực hiện sang [122] Thập Giá Cố Định. Do đó, nó liên hệ gần gũi hơn với Thập Giá Chủ Yếu của các Thiên Đàng, vì tâm thức quần chúng, vốn là tâm thức đầy thâm nghĩa của Thập Giá Biến đổi, trở thành tâm thức nhóm hay tâm thức tổng hợp của thiên tính, sau khi đi qua giai đoạn trung gian hay "quãng xen kẽ sinh động" của ngã thức mãnh liệt nơi con người trên Thập Giá Cố Định. Quãng xen kẽ nhân loại này có tính chất như một mặt cắt ngang trong sự phát triển của tâm thức, nhưng điểm nhấn chính là sự khai mở của tâm thức quần chúng của mọi giới trong thiên nhiên thành tâm thức nhóm của ba giới cao nhất thông qua vai trò trung gian của giới nhân loại, giới mà nhờ loại nhận biết đặc thù và riêng biệt của mình có thể liên kết các biểu hiện cao hơn và thấp hơn của thiên tính. Chính ở đây và trong mối liên hệ này mà dấu hiệu Song Ngư có tầm quan trọng lớn lao, vì đó là dấu hiệu của tính trung gian. Đồng tử trong ý nghĩa chân chính của nó biểu lộ tâm thức quần chúng—tính dễ bị cảm ứng, tính thụ động và tính tiếp nhận. Những điểm này sẽ trở nên rõ ràng hơn khi chúng ta nghiên cứu các dấu hiệu và nhiều mối tương quan của chúng. Tư tưởng Tôi muốn truyền đạt cho các bạn ở đây là ở giai đoạn này, ảnh hưởng của Song Ngư trên vòng cung giáng hạ tiến hoá, và khi Mặt Trời nghịch hành qua các dấu hiệu, được cảm nhận phần lớn trong anima mundi và trong Đức Christ ẩn giấu, nhập thể và bị giam cầm; mầm sống Christ bị cảm ứng một cách thông linh, trở nên ngày càng nhạy cảm hơn với các cảm ứng thông linh này, bị cuốn theo dục vọng luôn thay đổi, liên tục nhận biết mọi tiếp xúc tác động vào, nhưng chưa thể diễn giải chúng một cách đúng đắn, vì trí tuệ chưa được đánh thức đầy đủ trong Xử Nữ. Đức Christ ẩn giấu này không thể tự giải thoát khỏi "sự tiếp xúc với Nước." Điểm đó

unable to free itself from "contact with the Water." That point is eventually reached and is being reached with great rapidity in the present human stage where another and major change is deemed desirable and this is the result of the many lesser [123] changes. Change is ever needed but the method changes itself from the constant variability and mutability of the Mutable Cross to certain changes of a major kind which are brought about by a more permanent and directed life tendency.

cuối cùng cũng đạt tới, và đang được đạt tới với tốc độ rất nhanh trong giai đoạn nhân loại hiện nay, nơi một thay đổi khác và lớn lao hơn được xem là đáng mong muốn, và đây là kết quả của nhiều thay đổi nhỏ hơn [123]. Sự thay đổi luôn luôn cần thiết, nhưng chính phương pháp thay đổi từ tính biến thiên và khả biến liên tục của Thập Giá Biến đổi sang những thay đổi nhất định thuộc loại lớn hơn, được mang lại bởi một khuynh hướng sống bền vững và có định hướng hơn.

The man at this stage has within him the potencies and the characteristics of the indwelling Christ, but they are not manifesting and are only latent possibilities for he is as yet entirely controlled by his form nature (the prison) and his environment. The hidden powers of the soul are negative and the powers of the form nature are positive and beginning to find increasingly potent expression. The natural spiritual tendencies of man are inhibited (for Pisces is often a sign of inhibition and hindrances) and the natural animal and personality powers—particularly the emotional—are the obvious and visible qualities of the man. A good deal of symbolism connected with the latent Christ and the outer expressive personality can be seen if a study is made of the Biblical story of Jonah and the whale. I have not time to enlarge upon it here, but it is a parable concerned with the Piscean stage of consciousness and the awakening of the Christ consciousness with the consequent dispute which that entails. Jonah stands for the hidden imprisoned Christ, alive to the perils of the situation, and the whale of large size stands for the bondage of incarnation and for the personality.

Con người ở giai đoạn này mang trong mình các tiềm năng và các đặc tính của Đức Christ nội tại, nhưng chúng chưa biểu lộ và chỉ là những khả năng tiềm ẩn vì y vẫn còn hoàn toàn bị kiểm soát bởi bản chất hình tướng của mình (nhà tù) và bởi môi trường. Các quyền năng ẩn giấu của linh hồn thì thụ động và các quyền năng của bản chất hình tướng thì chủ động và bắt đầu tìm được sự biểu lộ ngày càng mạnh mẽ. Các khuynh hướng tinh thần tự nhiên của con người bị ngăn trở (vì Song Ngư thường là một dấu hiệu của sự ngăn trở và chướng ngại) và các quyền năng tự nhiên của thú tính và phàm ngã—đặc biệt là cảm xúc—là những phẩm tính hiển nhiên và thấy rõ nơi con người. Có thể thấy nhiều biểu tượng liên hệ với Đức Christ tiềm ẩn và phàm ngã biểu lộ bên ngoài nếu nghiên cứu câu chuyện Kinh Thánh về Jonah và con cá voi. Tôi không có thời gian để khai triển điều đó ở đây, nhưng đó là một dụ ngôn liên quan đến giai đoạn tâm thức Song Ngư và sự thức tỉnh của tâm thức Christ cùng với cuộc xung đột tất yếu do điều đó gây ra. Jonah tượng trưng cho Đức Christ ẩn giấu bị giam cầm, nhận biết rõ những hiểm nguy của hoàn cảnh, và con cá voi to lớn tượng trưng cho sự trói buộc của lâm phàm và cho phàm ngã.

It is in this dual sign that the imprisoned soul and the personality enter upon that process which will transmute

Chính trong dấu hiệu kép này mà linh hồn bị giam cầm và phàm ngã bước vào tiến trình sẽ chuyển hoá

1. The lower nature into the higher manifestation.

1. Bản chất thấp thành biểu hiện cao hơn.

2. The lower psychical powers into the higher spiritual faculties, i.e.

2. Các quyền năng thông linh thấp thành các năng lực tinh thần cao hơn, tức là

a. Negativity into positive soul control. [124]

a. Tính thụ động thành sự kiểm soát chủ động của linh hồn. [124]

b. Mediumship into mediatorship.

b. Đồng tử thành tính trung gian.

c. Clairvoyance into spiritual perception.

c. Thông nhãn thành tri giác tinh thần.

d. Clairaudience into mental telepathy and finally inspiration.

d. Thông nhĩ thành viễn cảm trí tuệ và cuối cùng là cảm hứng.

e. Instinct into intellect.

e. Bản năng thành trí tuệ.

f. Selfishness into divine selflessness.

f. Ích kỷ thành vô ngã thiêng liêng.

g. Acquisitiveness into renunciation.

g. Tính chiếm hữu thành sự từ bỏ.

h. Self-preservation into selfless world service.

h. Tự bảo tồn thành phụng sự thế gian vô ngã.

i. Self-pity into compassion, sympathy and divine understanding.

i. Tự thương hại thành lòng trắc ẩn, cảm thông và thấu hiểu thiêng liêng.

3. Spiritual and mental inhibition into soul expression and mental sensitivity.

3. Sự ngăn trở tinh thần và trí tuệ thành sự biểu lộ của linh hồn và sự nhạy cảm trí tuệ.

4. Devotion to the needs of the self into developed devotion and response to the needs of humanity.

4. Sự sùng tín đối với các nhu cầu của bản ngã thành sự sùng tín phát triển và đáp ứng đối với các nhu cầu của nhân loại.

5. Attachment to environment and to personality conditions (identification with form) into detachment from form and ability to identify with the soul.

5. Sự gắn chặt với môi trường và với các điều kiện của phàm ngã (đồng nhất với hình tướng) thành sự tách rời khỏi hình tướng và khả năng đồng nhất với linh hồn.

The ordinary low-grade medium is the outstanding example of the worst aspects of Pisces—negativity, impressionability, animal and emotional sensitivity with complete undevelopment of the mental principle. It would be of interest to find out two things scientifically:

Loại đồng tử tầm thường cấp thấp là ví dụ nổi bật về những phương diện xấu nhất của Song Ngư—tính thụ động, tính dễ bị cảm ứng, sự nhạy cảm thú tính và cảm xúc cùng với sự hoàn toàn không phát triển của nguyên khí trí tuệ. Sẽ là điều thú vị nếu tìm ra hai điều một cách khoa học:

1. Whether the majority of the lowest kind of medium (trance mediums in particular) have Pisces dominant in some powerful manner in their charts.

1. Liệu đa số những đồng tử thuộc loại thấp nhất (đặc biệt là các đồng tử xuất thần) có Song Ngư chi phối theo một cách mạnh mẽ nào đó trong lá số chiêm tinh của họ hay không.

2. Whether those mediums who are becoming more positive and more *self*-controlled and who are beginning to get a glimpse of the higher correspondences in their work—mediatorship and interpretive activity—have not got Virgo appearing somewhere with real potency [125] and activity. This might indicate the awakening of the mind, in the first instance, and eventually that there was a shift in the influence controlling them, from the orthodox planetary rulership to that of the more esoteric planets. It might be added that spiritualism and the work of the spiritualistic movement are under the influence of Pisces with Cancer rising, or in some stages with the reverse—Cancer with Pisces rising.

2. Liệu những đồng tử đang trở nên chủ động hơn và tự kiểm soát *tốt* hơn, và đang bắt đầu thoáng thấy các tương ứng cao hơn trong công việc của họ—tính trung gian và hoạt động diễn giải—có phải là không có Xử Nữ xuất hiện ở đâu đó với năng lực [125] và hoạt động thực sự hay không. Điều này có thể cho thấy trước hết là sự thức tỉnh của trí tuệ, và cuối cùng là đã có một sự chuyển đổi trong ảnh hưởng kiểm soát họ, từ quyền cai quản hành tinh ngoại môn sang quyền cai quản của các hành tinh nội môn hơn. Có thể thêm rằng thần linh học và công việc của phong trào thần linh học nằm dưới ảnh hưởng của Song Ngư với Cự Giải là dấu hiệu mọc, hoặc trong vài giai đoạn thì ngược lại—Cự Giải với Song Ngư là dấu hiệu mọc.

As regards the rays which express themselves through the planetary rulers and which absorb or collaborate with the influences of the sign Pisces and thus influence our planet and humanity, we find

Về các cung biểu lộ qua các chủ tinh hành tinh và hấp thụ hay cộng tác với các ảnh hưởng của dấu hiệu Song Ngư và như thế ảnh hưởng đến hành tinh chúng ta và nhân loại, chúng ta thấy một tình huống rất thú

a most interesting situation. Two major rays express themselves through the rulers of Pisces, orthodox and esoteric: The first Ray of Will or Power, focussed through Pluto, and the second Ray of Love-Wisdom. It is the interplay of these dual potencies which:

vị. Hai cung chính biểu lộ qua các chủ tinh của Song Ngư, chính thống và nội môn: Cung một của Ý Chí hay Quyền Năng, tập trung qua Sao Diêm Vương, và cung hai của Bác Ái – Minh Triết. Chính sự tương tác của hai tiềm lực kép này:

1. Produces the duality of this sign.

1. Tạo ra tính nhị nguyên của dấu hiệu này.

2. Brings about the major problem of Pisces —psychic sensitivity.

2. Gây nên vấn đề lớn của Song Ngư—sự nhạy cảm thông linh.

3. Causes the lure of the Path, in the first instance the path of evolution and later the lure of the probationary path with the consequence that transference to the Fixed Cross (which is all that we can intelligently comprehend) begins really in Pisces; though impulsed (if I may use such a word) in Aries it begins and ends in Pisces.

3. Gây ra sức quyến rũ của Đường Đạo, trước hết là đường đạo tiến hoá và về sau là sức quyến rũ của Con Đường Dự Bị, với hệ quả là sự chuyển sang Thập Giá Cố Định (đó là tất cả những gì chúng ta có thể hiểu một cách thông minh) thực sự bắt đầu trong Song Ngư; dù được thúc đẩy (nếu Tôi có thể dùng một từ như vậy) trong Bạch Dương, nó bắt đầu và kết thúc trong Song Ngư.

4. Precipitates the process of transmutation and eventual escape through death.

4. Thúc đẩy tiến trình chuyển hoá và sự thoát ra cuối cùng qua cái chết.

5. Unfolds the significance, activity and beauty of death and of the work of the destroyer.

5. Khai mở thâm nghĩa, hoạt động và vẻ đẹp của cái chết và của công việc của đấng hủy diệt.

[126]

[126]

From this it will be apparent how important and powerful is this sign. Through its orthodox ruler, Jupiter, that force is brought to bear which “brings all together” and— in this case—relates the two fishes and binds them together in a functioning relationship. It is the activity consequently of the second ray force which relates soul and form and brings the two together, and this magnetic potency is peculiarly descriptive of the activity of Pisces. From another angle and in a dual sign, this can also be seen working out

Từ đó sẽ thấy dấu hiệu này quan trọng và mạnh mẽ biết bao. Qua chủ tinh chính thống của nó là Sao Mộc, mãnh lực được đưa vào hoạt động mà “mang mọi sự lại cùng nhau” và—trong trường hợp này—liên hệ hai con cá và buộc chúng lại với nhau trong một mối quan hệ vận hành. Do đó, đây là hoạt động của mãnh lực cung hai liên hệ linh hồn và hình tướng và mang hai bên lại với nhau, và tiềm lực từ tính này đặc biệt mô tả hoạt động của Song Ngư. Từ một góc độ khác và trong một dấu hiệu kép, điều này cũng có thể thấy

in Gemini. In Pisces, there is demonstrated the captivity angle of relationship and the two fishes are unable to escape from each other; in Gemini there is also a definite relationship between the two brothers but there is no connecting band, and in that relationship is latent free choice and free determination. In connection with a lesser duality found in every human being, that of head and heart, of mind and love, and of will and wisdom, the work of Jupiter is to develop these two qualities and bring them into synthetic interplay. Eventually there has to be the complete fusion of love and mind before a world saviour can manifest and function efficiently, and this is pre-eminently the final result of the forces of the Mutable Cross, as they work out the qualities *released by the planets* active in Pisces, Sagittarius, Virgo and Gemini. These planets are:

đang vận hành trong Song Tử. Trong Song Ngư, phương diện giam cầm của mối liên hệ được biểu lộ và hai con cá không thể thoát khỏi nhau; trong Song Tử cũng có một mối liên hệ xác định giữa hai anh em nhưng không có dải nối nào, và trong mối liên hệ đó tiềm ẩn sự lựa chọn tự do và sự quyết định tự do. Liên quan đến một nhị nguyên tính nhỏ hơn được tìm thấy trong mỗi con người, đó là đầu và tim, trí tuệ và bác ái, và ý chí và minh triết, công việc của Sao Mộc là phát triển hai phẩm tính này và đưa chúng vào sự tương tác tổng hợp. Cuối cùng phải có sự dung hợp hoàn toàn của bác ái và trí tuệ trước khi một đấng cứu thế gian có thể biểu lộ và hoạt động hữu hiệu, và đây nổi bật là kết quả cuối cùng của các mãnh lực của Thập Giá Biến đổi, khi chúng triển khai các phẩm tính *được giải phóng bởi các hành tinh* hoạt động trong Song Ngư, Nhân Mã, Xử Nữ và Song Tử. Các hành tinh này là:

Orthodox—Jupiter and Mercury.

Chính thống—Sao Mộc và Sao Thủy.

Esoteric—Pluto. The Earth. The Moon (hiding Vulcan) and Venus.

Nội môn—Sao Diêm Vương. Trái Đất. Mặt Trăng (che giấu Vulcan) và Sao Kim.

As you know, Pluto stands for death or the region of death; the Earth stands for the sphere of experience; the Moon or Vulcan stands for the glorification, through purification and detachment, of matter, and Venus stands for the emergence of the love principle through the directing power of the [127] mind. Students will find it interesting to work out the implications for themselves. Orthodox astrology assigns only two planets to these four signs, which in itself indicates a definite interplay. Jupiter and its influences indicate that the way of incarnation is the "beneficent" method of evolutionary unfoldment and that the way of love-wisdom (2nd ray) is the way for humanity to go. Mercury indicates that the

Như các bạn biết, Sao Diêm Vương tượng trưng cho cái chết hay cõi của cái chết; Trái Đất tượng trưng cho khối cầu kinh nghiệm; Mặt Trăng hay Vulcan tượng trưng cho sự vinh quang hóa của vật chất, thông qua thanh luyện và tách rời, và Sao Kim tượng trưng cho sự xuất hiện của nguyên khí bác ái qua quyền năng chỉ đạo của [127] trí tuệ. Các đạo sinh sẽ thấy thú vị khi tự mình triển khai các hàm ý này. Chiêm tinh học chính thống chỉ gán hai hành tinh cho bốn dấu hiệu này, điều đó tự nó cho thấy một sự tương tác xác định. Sao Mộc và các ảnh hưởng của nó cho thấy con đường lâm phàm là phương pháp "có lợi" của sự khai mở tiến hoá và rằng con đường bác ái-minh triết (cung 2) là con đường nhân loại phải đi. Sao

line of least resistance for humanity is harmony through conflict, for Mercury expresses the fourth ray energy which is buddhic, intuitional and expressive of the Christ, as Mercury and the Sun are one. But the esoteric planets are more explicit in their inferences and man appears, when ready for their influence, to be responsive in a fourfold way which he is not in the earlier stages. They embody the recognitions and the reactions which condition man's consciousness when he is preparing to transfer off the Mutable Cross and mount the Fixed Cross. He comes, therefore,

Thủy cho thấy con đường ít trở ngại nhất đối với nhân loại là hòa hợp qua xung đột, vì Sao Thủy biểu lộ năng lượng cung bốn vốn là Bồ đề, trực giác và biểu lộ Đức Christ, vì Sao Thủy và Mặt Trời là một. Nhưng các hành tinh nội môn thì minh xác hơn trong các suy luận của chúng và con người, khi đã sẵn sàng cho ảnh hưởng của chúng, dường như đáp ứng theo cách tứ phân mà y không đáp ứng trong các giai đoạn trước. Chúng thể hiện những nhận biết và phản ứng định hình tâm thức con người khi y đang chuẩn bị rời khỏi Thập Giá Biến đổi và bước lên Thập Giá Cố Định. Vì vậy, y đến,

1. Through Venus—under the power of mind, transmuted into wisdom through the instrumentality of love.

1. Qua Sao Kim—dưới quyền năng của trí tuệ, được chuyển hoá thành minh triết qua công cụ của bác ái.

2. Through the Moon—under the bondage of form in order through form experience to achieve release and the “uplift of matter” in Vulcan.

2. Qua Mặt Trăng—dưới sự trói buộc của hình tướng để nhờ kinh nghiệm hình tướng mà đạt được giải thoát và “sự nâng cao vật chất” trong Vulcan.

3. Through the Earth—under the influence of planetary experience (which is different to individual experience) in order to transmute his personal consciousness into group awareness.

3. Qua Trái Đất—dưới ảnh hưởng của kinh nghiệm hành tinh (khác với kinh nghiệm cá nhân) để chuyển hoá tâm thức cá nhân của mình thành nhận biết nhóm.

4. Through Pluto—under the destroying power of death—death of desire, death of the personality and of all which holds him between the pairs of opposites, in order to achieve the final liberation. Pluto or death never destroys the consciousness aspect.

4. Qua Sao Diêm Vương—dưới quyền năng hủy diệt của cái chết—cái chết của dục vọng, cái chết của phàm ngã và của mọi thứ giữ y ở giữa các cặp đối đãi, để đạt được sự giải thoát cuối cùng. Sao Diêm Vương hay cái chết không bao giờ hủy diệt phương diện tâm thức.

[128]

[128]

Six planets, therefore, govern the Mutable Cross as far as humanity is concerned and this in itself is significant, for six is the

Vì vậy, sáu hành tinh cai quản Thập Giá Biến đổi xét theo nhân loại, và điều này tự nó có ý nghĩa, vì sáu là con số của đại công trình

number of the great work of the period of manifestation, is the number of "the Beast," which is the lower nature as far as man is concerned, and is all that which seeks to destroy the higher life, but also that which can be controlled and directed finally by the soul. The significance of numbers enters into this science of esoteric astrology, and numerology, as it is, *per se*, a branch of esoteric astrology. Love—Mind—Experience—Form—Human Understanding—Death: these are the keynotes of the fourth Creative Hierarchy, the human kingdom and they are embodied in the planetary influences which pour through these planets from their allied signs. Through the activity of these forces which work at this stage through the Mutable Cross, man is brought to a great Crisis of Polarisation and to a point of basic change for which all the earlier and many changes have prepared him.

trong thời kỳ biểu hiện, là con số của "Con Thú," tức bản chất thấp xét theo con người, và là tất cả những gì tìm cách hủy diệt sự sống cao hơn, nhưng cũng là điều cuối cùng có thể được linh hồn kiểm soát và định hướng. Ý nghĩa của các con số đi vào khoa học Chiêm Tinh Học Nội Môn này, và số học, tự thân nó, là một ngành của Chiêm Tinh Học Nội Môn. Bác ái—Trí tuệ—Kinh nghiệm—Hình tướng—Sự thấu hiểu của con người—Cái chết: đó là các chủ âm của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, giới nhân loại, và chúng được thể hiện trong các ảnh hưởng hành tinh tuôn qua các hành tinh này từ các dấu hiệu liên kết của chúng. Qua hoạt động của các mãnh lực này, vốn ở giai đoạn này vận hành qua Thập Giá Biến đổi, con người được đưa đến một Cuộc Khủng Hoảng Phân Cực lớn lao và đến một điểm thay đổi căn bản mà tất cả những thay đổi trước đó và nhiều thay đổi khác đã chuẩn bị cho y.

It is these words also which, from a different angle, govern the processes undergone upon the Path of Discipleship and of Probation. The task of the disciple is to understand their significance in a practical and effective manner and to deal with the energies which these planets release, subordinating them to the energies released by the Fixed Cross upon which he stands, and thus increase their potency through occult combination. It is by achieving intelligent and active response to the energies released and earlier mastered through the experience of the Mutable Cross, and by relating them to the potencies let loose upon him whilst crucified upon the Fixed Cross, that he learns to prepare himself for the twelve great tests in all the twelve signs for which the experience of the two Crosses prepares him.

Chính những từ này cũng, từ một góc độ khác, chi phối các tiến trình trải qua trên Con Đường Đệ Tử và Con Đường Dự Bị. Nhiệm vụ của đệ tử là thấu hiểu ý nghĩa của chúng một cách thực tiễn và hữu hiệu và xử lý các năng lượng mà các hành tinh này giải phóng, đặt chúng dưới các năng lượng được Thập Giá Cố Định giải phóng nơi y đang đứng, và như thế gia tăng tiềm lực của chúng qua sự kết hợp huyền bí. Chính bằng cách đạt được sự đáp ứng thông minh và tích cực đối với các năng lượng được giải phóng và đã được làm chủ trước đó qua kinh nghiệm của Thập Giá Biến đổi, và bằng cách liên hệ chúng với các tiềm lực được phóng thích lên y khi bị đóng đinh trên Thập Giá Cố Định, mà y học cách chuẩn bị cho mười hai thử thách lớn trong cả mười hai dấu hiệu, những thử thách mà kinh nghiệm của hai Thập Giá chuẩn bị cho y.

Pisces governs the feet and hence the whole thought of [129] progress, of attaining the goal, and the treading of the Path of Return has been the underlying spiritual revelation of the great cycle through which we are passing; also, in the Piscean Age, the lesser cycle out of which we are at this time moving, it has been the origin of all the teaching given by the world religions anent the various stages of the Path of Return. Some astrologers hold also that Pisces governs the generative processes. They are essentially correct because once a man is nearing or upon the Path he should become increasingly creative in the higher sense and the physical generative processes should give place esoterically to regeneration and to creation upon the mental plane instead of only upon the physical plane. This higher creative functioning becomes possible under the influence of aspiration and intuition. This begins to take place when the four esoteric rulers supplement the activity of the two orthodox rulers. It is interesting to note that the astrologer, Alan Leo, suggests Neptune as an alternative to Jupiter. He sensed and touched upon a mystery of initiation though he did not realise the magnitude of his discovery. Neptune focusses the influence of Pisces as it concerns humanity *as a whole* and not just the individual man, but this only takes place towards the final stages of the Path of Discipleship. Today humanity is moving rapidly towards the position of the World Disciple, and intuiting this, he suggests Neptune as an alternative to Jupiter.

Song Ngư cai quản bàn chân và do đó cai quản toàn bộ tư tưởng về [129] sự tiến bước, về việc đạt đến mục tiêu, và việc bước đi trên Đường Đạo Trở Về đã là mặc khải tinh thần nền tảng của đại chu kỳ mà chúng ta đang đi qua; đồng thời, trong Kỷ Nguyên Song Ngư, chu kỳ nhỏ hơn mà hiện nay chúng ta đang rời khỏi, nó đã là nguồn gốc của mọi giáo huấn do các tôn giáo thế giới ban ra liên quan đến các giai đoạn khác nhau của Đường Đạo Trở Về. Một số nhà chiêm tinh cũng cho rằng Song Ngư cai quản các tiến trình sinh sản. Về căn bản họ đúng, vì một khi con người đang tiến gần đến hay đang ở trên Đường Đạo, y nên ngày càng trở nên sáng tạo hơn theo nghĩa cao hơn và các tiến trình sinh sản thể xác nên nhường chỗ một cách huyền bí cho sự tái sinh và cho sự sáng tạo trên cõi trí thay vì chỉ trên cõi hồng trần. Sự vận hành sáng tạo cao hơn này trở nên khả hữu dưới ảnh hưởng của khát vọng và trực giác. Điều này bắt đầu diễn ra khi bốn chủ tinh nội môn bổ sung cho hoạt động của hai chủ tinh chính thống. Thật thú vị khi lưu ý rằng nhà chiêm tinh Alan Leo đề nghị Sao Hải Vương như một lựa chọn thay thế cho Sao Mộc. Ông đã cảm nhận và chạm đến một huyền nhiệm của điểm đạo dù ông không nhận ra tầm vóc của khám phá của mình. Sao Hải Vương tập trung ảnh hưởng của Song Ngư trong chừng mực nó liên quan đến nhân loại *như một toàn thể* chứ không chỉ con người cá nhân, nhưng điều này chỉ diễn ra vào các giai đoạn cuối của Con Đường Đệ Tử. Ngày nay nhân loại đang tiến nhanh đến vị thế của Đệ Tử Thế Gian, và trực nhận điều này, ông đề nghị Sao Hải Vương như một lựa chọn thay thế cho Sao Mộc.

Esoterically, the reason that Venus is exalted in Pisces is connected with the relation of Pisces to the sign Gemini, of which Venus is the esoteric ruler, and also in relation to the fact that Venus is the Earth's *alter ego* and is

Về mặt huyền bí, lý do Sao Kim ở vị trí "vượng" trong Song Ngư có liên hệ với mối quan hệ của Song Ngư với dấu hiệu Song Tử, mà Sao Kim là chủ tinh nội môn, và cũng liên hệ với sự kiện rằng Sao Kim là *alter ego*

closely related to the human kingdom. This subject is too vast and complicated to be elaborated here, but the point should be remembered. The Fishes in Pisces are bound together, as [130] we have seen, and this is a symbol of the captivity of the soul in form, prior to the experience upon the Fixed Cross. The Twins in Gemini are symbols of the same basic duality, but the experience of the many changing incarnations has done its work, and the Band (uniting the two fishes) is in process of dissolution, for part of the work of Pluto is to "cut the thread which binds the two opposing lives together." It is the task of Venus to "reunite the severed lives but with no binding thread." Therefore, Venus is exalted in Pisces and at the end of the greater cycle, the Sons of God who are the Sons of Mind are raised up into glory through experience and crucifixion because they have learned to love and truly reason. The influence of Pisces, Gemini and Virgo is eventually fused and blended (symbolically the Cross must always become the line and then the point). Sagittarius, which is governed esoterically by Mother Earth, produces those conditions whereby the Path itself achieves glorification. Consequently, you have at the end of the age (I refer here to a greater round of the zodiac and to no shorter cycle), the glorification of Venus, of Virgo, the Virgin, and of Mother Earth—two planets and one constellation—and all these are potencies which produce definite changes in the solar system. They represent the three divine potencies of matter and of substance, plus the force of Sagittarius driving them on to a still greater consummation. There is a wide and interesting field of research to be found in the relation of

của Trái Đất và liên hệ chặt chẽ với giới nhân loại. Chủ đề này quá rộng lớn và phức tạp để khai triển ở đây, nhưng điểm này nên được ghi nhớ. Hai Con Cá trong Song Ngư bị buộc lại với nhau, như [130] chúng ta đã thấy, và đây là biểu tượng của sự giam cầm linh hồn trong hình tướng, trước kinh nghiệm trên Thập Giá Cố Định. Cặp Song Sinh trong Song Tử là biểu tượng của cùng một nhị nguyên tính căn bản, nhưng kinh nghiệm của nhiều lần lâm phàm thay đổi đã hoàn tất công việc của nó, và Dải Nối (liên kết hai con cá) đang trong tiến trình tan rã, vì một phần công việc của Sao Diêm Vương là "cắt sợi dây buộc hai sự sống đối nghịch lại với nhau." Nhiệm vụ của Sao Kim là "tái hợp các sự sống bị chia cắt nhưng không có sợi dây ràng buộc." Vì vậy, Sao Kim ở vị trí vượng trong Song Ngư và vào cuối đại chu kỳ, Các Con của Thượng đế là Các Con của Trí Tuệ được nâng lên trong vinh quang qua kinh nghiệm và sự đóng đinh vì họ đã học biết yêu thương và lý luận chân chính. Ảnh hưởng của Song Ngư, Song Tử và Xử Nữ cuối cùng được dung hợp và hòa trộn (về mặt biểu tượng, Thập Giá luôn luôn phải trở thành đường thẳng rồi thành điểm). Nhân Mã, được Trái Đất Mẹ cai quản về mặt nội môn, tạo ra những điều kiện nhờ đó chính Đường Đạo đạt được sự vinh quang hóa. Do đó, vào cuối thời đại (ở đây Tôi nói đến một cuộc tuần hoàn lớn hơn của Hoàng đạo chứ không phải chu kỳ ngắn hơn nào), các bạn có sự vinh quang hóa của Sao Kim, của Xử Nữ, Trinh Nữ, và của Trái Đất Mẹ—hai hành tinh và một chòm sao—và tất cả những điều này là các tiềm lực tạo ra những thay đổi xác định trong hệ mặt trời. Chúng tượng trưng cho ba tiềm lực thiêng liêng của vật chất và chất liệu, cộng với mãnh lực của Nhân Mã thúc đẩy chúng đến một sự thành tựu còn lớn hơn nữa. Có một lĩnh vực nghiên cứu rộng lớn và thú vị trong mối quan hệ của

1. The planet Venus—ruler of the constellation Gemini.

1. Hành tinh Sao Kim—chủ tinh của chòm sao Song Tử.

2. The Earth on which we live, called often "Mother Earth."

2. Trái Đất nơi chúng ta sống, thường được gọi là "Trái Đất Mẹ."

3. The Fish-goddesses of the sign Pisces.

3. Các nữ thần Cá của dấu hiệu Song Ngư.

4. Virgo, the Virgin. [131]

4. Xử Nữ, Trinh Nữ. [131]

Gemini and Sagittarius are connected through their ruling planets (because the Earth is more closely related to Venus than to any other planet) and thus again you have the six potencies which produce release from the bondage of form, entered into in Cancer as far as the mass of humanity is concerned (by this I mean the birth of the human kingdom) and in Pisces as far as the individual is considered.

Song Tử và Nhân Mã được nối kết qua các hành tinh cai quản của chúng (vì Trái Đất liên hệ gần gũi với Sao Kim hơn bất kỳ hành tinh nào khác) và như thế một lần nữa các bạn có sáu tiềm lực tạo ra sự giải thoát khỏi sự trói buộc của hình tướng, đã được bước vào trong Cự Giải xét theo đại đa số nhân loại (ý Tôi là sự sinh ra của giới nhân loại) và trong Song Ngư xét theo cá nhân.

In pointing out the significance of the above facts, I am not considering the orthodox astrological reasons for the exaltation and the fall of certain planets in certain signs, I am concerned with the effect of the waxing and the waning influence upon the subject, man. Bear this in mind and—at the same time—remember that we are occupied with the Great Illusion which it is the major task of man in this particular world cycle to master and dissipate, and so to inaugurate the reign of the Real. It is the revelation of the Real which is the task all initiates undertake after the final experience of the twelve final tests in the twelve signs. Therefore, when we find that the power of Mercury is lessened in Pisces and that it finally "falls" in that sign, what is the esoteric and spiritual meaning? Simply, that after the stage of initiation in Capricorn, as the result of the reversal of the wheel *and the consequent experiences*, and after the

Khi chỉ ra ý nghĩa của các sự kiện trên, Tôi không xét đến các lý do chiêm tinh học chính thống về sự vượng hay lạc hãm của một số hành tinh trong một số dấu hiệu, Tôi quan tâm đến ảnh hưởng của sự tăng và giảm tác động lên chủ thể là con người. Hãy ghi nhớ điều này và—đồng thời—hãy nhớ rằng chúng ta đang bận tâm đến Đại Ảo Tưởng mà nhiệm vụ chính của con người trong chu kỳ thế giới đặc biệt này là làm chủ và làm tiêu tan, và như thế khai mở triều đại của Cái Thực. Chính sự mặc khải về Cái Thực là nhiệm vụ mà mọi điểm đạo đồ đảm nhận sau kinh nghiệm cuối cùng của mười hai thử thách cuối cùng trong mười hai dấu hiệu. Vì vậy, khi chúng ta thấy rằng quyền năng của Sao Thủy bị suy giảm trong Song Ngư và cuối cùng nó "lạc hãm" trong dấu hiệu đó, thì ý nghĩa huyền bí và tinh thần là gì? Chỉ đơn giản là sau giai đoạn điểm đạo trong Ma Kết, do kết quả của sự đảo ngược bánh xe *và các kinh nghiệm kéo theo*, và sau chiến thắng

triumph of Scorpio, the power of the mind lessens steadily till finally (like other aspects of form life in the three worlds) it comes to an end and its meaning and illuminating aspects between soul and physical brain are no longer required. The man, coming definitely into full soul consciousness, requires now no mediator but deals directly himself with his emanating source. Mercury is then met with again under another name, this time as the Sun, mediating between the higher aspects—soul and spirit—for [132] Mercury and the Sun are One. Through Mercury, the mind is illumined and relation is established between personality and the soul. As Mercury, the Sun—the mediator—shifts to a still higher plane and is no longer mediator between two different stages in consciousness but between life and consciousness itself; this is a very different matter and effects the higher understanding. This will necessarily be incomprehensible to you at present for it is not a mediatorship between differences but a fusion of what is already related. Are you any the wiser for that statement?

của Hổ Cáp, quyền năng của trí tuệ giảm dần đều cho đến cuối cùng (giống như các phương diện khác của sự sống hình tướng trong ba cõi giới) nó đi đến chấm dứt và ý nghĩa cùng các phương diện soi sáng của nó giữa linh hồn và bộ não thể xác không còn cần thiết nữa. Con người, khi dứt khoát đi vào tâm thức linh hồn trọn vẹn, giờ đây không cần trung gian nào nữa mà tự mình trực tiếp giao tiếp với nguồn phát xuất của mình. Khi ấy Sao Thủy lại được gặp dưới một tên gọi khác, lần này là Mặt Trời, làm trung gian giữa các phương diện cao hơn—linh hồn và tinh thần—vì [132] Sao Thủy và Mặt Trời là Một. Qua Sao Thủy, trí tuệ được soi sáng và mối liên hệ được thiết lập giữa phàm ngã và linh hồn. Với tư cách là Sao Thủy, Mặt Trời—đấng trung gian—chuyển sang một cõi còn cao hơn và không còn là trung gian giữa hai giai đoạn khác nhau trong tâm thức mà là giữa chính sự sống và tâm thức; đây là một vấn đề rất khác và tạo ra sự thấu hiểu cao hơn. Điều này tất yếu hiện giờ các bạn không thể hiểu được vì đó không phải là sự trung gian giữa những khác biệt mà là sự dung hợp của những gì vốn đã liên hệ. Câu phát biểu đó có làm các bạn sáng tỏ hơn chút nào không?

The same symbolic mode of interpretation must govern also our understanding of the three decanates. Both Leo and Sepharial give a list of the decanates and between them there is much resemblance but there is, however, an important difference. Leo approaches the closer to the esoteric interpretation of astrology whilst Sepharial is purely exoteric. According to Sepharial, the three decanates are governed by Saturn—Jupiter—Mars, presenting opportunity to work off karma and to be successful in so doing and indicating the method employed, that of conflict and of war. Leo gives us Jupiter, the Moon and Mars. He indicates, therefore, the success which is incident to

Cùng một phương thức diễn giải biểu tượng này cũng phải chi phối sự thấu hiểu của chúng ta về ba thập độ. Cả Leo lẫn Sepharial đều đưa ra một danh sách các thập độ và giữa họ có nhiều điểm tương đồng, nhưng tuy nhiên, có một khác biệt quan trọng. Leo tiến gần hơn đến cách diễn giải nội môn của chiêm tinh học trong khi Sepharial hoàn toàn theo công truyền. Theo Sepharial, ba thập độ được cai quản bởi Sao Thổ—Sao Mộc—Sao Hỏa, trình bày cơ hội để giải trừ nghiệp quả và thành công trong việc đó, đồng thời chỉ ra phương pháp được sử dụng, đó là xung đột và chiến tranh. Leo cho chúng ta Sao Mộc, Mặt Trăng và Sao Hỏa. Vì vậy, ông chỉ ra sự thành công đi kèm với địa vị đệ

proved discipleship and consequent readiness for initiation, the seeing of the vision with which Jupiter rewards the disciple, and the experience which Vulcan confers. Vulcan has been hitherto hidden, but its influence has steadily superseded all lunar control, for the personality or form side of life is lost to sight in the radiance of the Sun, the soul. The light of Vulcan and the light of the Sun are one light and these three—Mercury, Vulcan and the Sun—stand for a synthesis and a radiance which eventually dims the light of Mercury and it "falls" into the background and Vulcan too becomes invisible and only the Sun remains. We have consequently a [133] vision of the Sun, the experience of the personality and effort, which is the mode of attainment governed by Mars.

tử đã được chứng minh và sự sẵn sàng kéo theo cho điểm đạo, sự thấy linh ảnh mà Sao Mộc ban thưởng cho đệ tử, và kinh nghiệm mà Vulcan ban cho. Vulcan cho đến nay vẫn bị che giấu, nhưng ảnh hưởng của nó đã đều đặn thay thế mọi sự kiểm soát của mặt trăng, vì phương diện phàm ngã hay hình tướng của sự sống bị mất khỏi tầm nhìn trong ánh huy hoàng của Mặt Trời, linh hồn. Ánh sáng của Vulcan và ánh sáng của Mặt Trời là một ánh sáng và cả ba—Sao Thủy, Vulcan và Mặt Trời—tượng trưng cho một sự tổng hợp và một sự rạng ngời cuối cùng làm lu mờ ánh sáng của Sao Thủy và nó "lùi" vào hậu cảnh, Vulcan cũng trở nên vô hình và chỉ còn Mặt Trời ở lại. Do đó, chúng ta có một [133] linh ảnh về Mặt Trời, kinh nghiệm của phàm ngã và nỗ lực, vốn là phương thức đạt tới do Sao Hỏa cai quản.

The keywords of this sign are obvious in their implications. Where the personality is concerned and the wheel rotates in the normal manner for the ordinary average or undeveloped person, the Word is "And the Word said, Go forth into matter." The command of the soul to its instrument during the earlier stages of evolution goes forth and the response comes immediately from the one who "blinds the soul to truth, holding it in durance vile." These words you are amply able to interpret for yourselves and from your own standpoint which is the only standpoint of service to you, indicating to you what lies behind upon the path of evolution, the point upon the Path where you now stand and the immediate step, vision, experience and effort which lie ahead.

Các từ khóa của dấu hiệu này hiển nhiên trong các hàm ý của chúng. Khi liên quan đến phàm ngã và bánh xe quay theo cách thông thường đối với người bình thường trung bình hay chưa phát triển, Linh từ là "Và Linh từ phán, Hãy đi vào vật chất." Mệnh lệnh của linh hồn gửi đến công cụ của nó trong các giai đoạn đầu của tiến hoá được phát ra và sự đáp ứng đến ngay lập tức từ kẻ "làm mù linh hồn trước chân lý, giam giữ nó trong ngục tù hèn hạ." Những lời này các bạn hoàn toàn có thể tự diễn giải cho chính mình và từ quan điểm riêng của các bạn, vốn là quan điểm duy nhất hữu ích cho các bạn, chỉ cho các bạn thấy điều gì nằm phía sau trên con đường tiến hoá, điểm trên Đường Đạo nơi các bạn hiện đang đứng, và bước đi, linh ảnh, kinh nghiệm và nỗ lực trước mắt.

In closing what I have to say about the constellation Pisces, I would, at this point, make one practical suggestion which will save students much trouble in the long run.

Khi kết thúc những điều Tôi phải nói về chòm sao Song Ngư, Tôi muốn, tại điểm này, đưa ra một gợi ý thực tiễn sẽ giúp các đạo sinh đỡ nhiều phiền toái về lâu dài. Khi đọc,

Gather together, as you read, the statements I make anent any particular sign, planet or major constellation. You will then have right under your eye the information needed on any specific point and can study successfully this complicated transitional astrology. And yet, is it any more complicated to the beginner than a textbook on physics or chemistry? I think not. What does complicate the problem is your feeling of doubt and questioning as to the truth and the verifiability of the statements made. Yet the beginner in chemistry has to accept the statements of the expert who has written his textbook, and does so accept them until the time comes when he can verify them himself through experiment. You might in this connection retort by saying that the conclusions presented to him have been tested again and [134] again for centuries in many cases and for decades in others, and that there is little real room for questioning. This is equally true of the science of astrology, for its foundations have been tested for millenia of years and have proven correct and its experts are wiser and more synthetic and selfless in their application of the science than are any other group of scientists. I refer here to the true esoteric astrologers who stand behind the astrological movement in the world today. I would ask you to remember this and to regard yourselves as beginners, leaving conclusions on one side until you have grasped more of the essentials and the theory. For this exoteric astrology may have prepared you, in some cases.

hãy tập hợp lại những phát biểu Tôi đưa ra liên quan đến bất kỳ dấu hiệu, hành tinh hay chòm sao chính yếu nào. Khi đó các bạn sẽ có ngay trước mắt thông tin cần thiết về bất kỳ điểm cụ thể nào và có thể nghiên cứu thành công môn chiêm tinh học chuyển tiếp phức tạp này. Tuy nhiên, đối với người mới bắt đầu, nó có phức tạp hơn một giáo trình vật lý hay hóa học không? Tôi nghĩ là không. Điều làm vấn đề phức tạp là cảm giác nghi ngờ và chất vấn của các bạn về tính chân thật và khả năng kiểm chứng của những phát biểu được đưa ra. Tuy vậy, người mới học hóa học cũng phải chấp nhận những phát biểu của chuyên gia đã viết giáo trình của mình, và thực sự chấp nhận chúng cho đến khi đến lúc tự mình kiểm chứng qua thực nghiệm. Trong mối liên hệ này, các bạn có thể đáp lại bằng cách nói rằng những kết luận được trình bày cho người ấy đã được kiểm nghiệm lặp đi lặp lại [134] trong nhiều thế kỷ ở nhiều trường hợp và trong nhiều thập niên ở những trường hợp khác, và rằng hầu như không có chỗ thực sự cho sự nghi vấn. Điều này cũng đúng ngang như vậy đối với khoa học chiêm tinh học, vì các nền tảng của nó đã được kiểm nghiệm qua hàng ngàn năm và đã chứng tỏ là đúng, và các chuyên gia của nó minh triết hơn, tổng hợp hơn và vô ngã hơn trong việc áp dụng khoa học này so với bất kỳ nhóm khoa học gia nào khác. Ở đây Tôi nói đến các nhà chiêm tinh nội môn chân chính đứng phía sau phong trào chiêm tinh học trong thế giới ngày nay. Tôi muốn yêu cầu các bạn nhớ điều này và xem mình như những người mới bắt đầu, gác các kết luận sang một bên cho đến khi các bạn nắm được nhiều hơn các điều cốt yếu và lý thuyết. Trong một số trường hợp, chiêm tinh học công truyền này có thể đã chuẩn bị cho các bạn.

## AQUARIUS, THE WATER CARRIER — BẢO BÌNH, NGƯỜI MANG NƯỚC

This constellation is one of supreme importance to our solar system at this time, for it is the sign into which our Sun is rapidly moving and its influence is gaining in momentum and added potency with each vanishing decade. It is, therefore, largely responsible for the changes now being effected in our planetary life in all the kingdoms of nature, and, because it is an air sign, its influence is all pervasive and inter-penetrating. To many types of mind, this influence is intangible and must, therefore, be unable to produce the desired results; yet the fact is that these intangible pervasive results are of far greater potency and are far more extensive in their effects than the more concrete and spectacular happenings. It is not my intention here to deal with these subjective and potent effects. I have indicated much and have hinted at more in my other writings. I am only generalising in this delineation of the subjective significance of the twelve signs, and seeking to give a broad and not detailed picture [135] of what I might call the lines of the new astrology, its mode of approach to the more esoteric aspects involved in the soul horoscope. The new astrology will deal with significances and meanings, and not so much with the symbols and the outer happenings such as events and mundane activities.

Chòm sao này hiện nay có tầm quan trọng tối thượng đối với hệ mặt trời của chúng ta, vì đó là dấu hiệu mà Mặt Trời của chúng ta đang nhanh chóng tiến vào và ảnh hưởng của nó đang gia tăng động lượng và thêm tiềm lực theo mỗi thập niên đang qua đi. Vì vậy, nó chịu trách nhiệm phần lớn cho những thay đổi hiện đang được thực hiện trong sự sống hành tinh của chúng ta trong mọi giới của thiên nhiên, và bởi vì nó là một dấu hiệu hành khí, ảnh hưởng của nó lan tỏa khắp nơi và xuyên thấm mọi thứ. Đối với nhiều loại trí tuệ, ảnh hưởng này không thể nắm bắt được và vì vậy hẳn là không thể tạo ra những kết quả mong muốn; tuy nhiên, sự thật là những kết quả vô hình nhưng lan tỏa này có tiềm lực lớn hơn nhiều và có tác động rộng lớn hơn nhiều so với những biến cố cụ thể và ngoạn mục hơn. Ở đây Tôi không có ý định bàn đến những tác động chủ quan và mạnh mẽ này. Tôi đã chỉ ra nhiều điều và gợi ý thêm nhiều điều hơn trong các tác phẩm khác của Tôi. Tôi chỉ đang khái quát hóa trong sự phác họa này về ý nghĩa chủ quan của mười hai dấu hiệu, và tìm cách đưa ra một bức tranh rộng chứ không chi tiết [135] về điều mà Tôi có thể gọi là các đường hướng của chiêm tinh học mới, phương thức tiếp cận của nó đối với các phương diện nội môn hơn liên quan đến lá số chiêm tinh linh hồn. Chiêm tinh học mới sẽ bàn đến các thâm nghĩa và ý nghĩa, chứ không quá nhiều đến các biểu tượng và các sự kiện bên ngoài như biến cố và hoạt động thế sự.

The keynotes of this sign are three in number and very easy to understand, though when they make their note felt on the reversing wheel, most difficult to demonstrate. They are:

Các chủ âm của dấu hiệu này có ba và rất dễ hiểu, mặc dù khi chúng phát ra âm điệu của mình trên bánh xe đảo ngược thì lại rất khó biểu lộ. Chúng là:

1. The service of the personality, the lower self, which eventually transmutes itself into the service of humanity.

1. Sự phụng sự của phàm ngã, phàm ngã thấp, cuối cùng tự chuyển hoá thành sự phụng sự nhân loại.

2. Superficial and selfish activity which changes into a deep and active intention to be active on behalf of the Hierarchy.

2. Hoạt động hời hợt và ích kỷ, biến đổi thành một ý hướng sâu sắc và tích cực là hoạt động thay mặt cho Thánh Đoàn.

3. Self-conscious living which changes finally into a sensitive humanitarian awareness.

3. Sự sống ngã thức, cuối cùng biến đổi thành một nhận biết nhân đạo nhạy bén.

The quality of these keynotes changes from a petty and superficial nature to one of deep purpose and profound conviction. The low grade and undeveloped Aquarian upon the Mutable Cross manifests through a superficial self-awareness. This matures in Leo and becomes a deep-seated self-consciousness and a profound interest in self and its need and wishes. As the interplay goes on between Leo and Aquarius (for they are polar opposites) there comes a deepening of all qualities and the superficialities disappear until—upon the reversed wheel—the intensive self-consciousness of Leo expands into the group awareness of Aquarius. The individual becomes the universal. Man, alone and separative, becomes mankind in his reactions and awareness and yet, at the same time, preserves his individuality; he is no longer just a human being, individually self-centred [136] and separative, but becomes humanity itself, losing his personal identity in the good of the whole yet retaining his spiritual Identity. From self-service, he proceeds to world service and yet is always the individualised Son of God until after the third initiation.

Phẩm tính của các chủ âm này thay đổi từ bản chất nhỏ nhen và hời hợt thành bản chất của mục đích sâu xa và xác tín thâm sâu. Người Bảo Bình cấp thấp và chưa phát triển trên Thập Giá Biến đổi biểu lộ qua một sự tự nhận biết hời hợt. Điều này chín muồi trong Sư Tử và trở thành một ngã thức ăn sâu và một sự quan tâm sâu sắc đến bản ngã cùng các nhu cầu và mong muốn của nó. Khi sự tương tác tiếp diễn giữa Sư Tử và Bảo Bình (vì chúng là hai cực đối nhau) thì mọi phẩm tính đều trở nên sâu sắc hơn và các tính hời hợt biến mất cho đến khi—trên bánh xe đảo ngược—ngã thức mãnh liệt của Sư Tử mở rộng thành nhận biết nhóm của Bảo Bình. Cá nhân trở thành phổ quát. Con người, đơn độc và tách biệt, trở thành nhân loại trong các phản ứng và nhận biết của mình, nhưng đồng thời vẫn giữ được cá tính của mình; y không còn chỉ là một con người, cá nhân tập trung vào bản thân [136] và tách biệt, mà trở thành chính nhân loại, đánh mất bản sắc cá nhân của mình trong thiện ích của toàn thể nhưng vẫn giữ Bản Sắc tinh thần của mình. Từ phụng sự bản thân, y tiến đến phụng sự thế gian nhưng vẫn luôn là Con của Thượng đế đã được biệt ngã hóa cho đến sau lần điểm đạo thứ ba.

As one studies these twelve signs, it is interesting to trace the relation of

Khi nghiên cứu mười hai dấu hiệu này, thật thú vị khi truy tìm mối liên hệ của tâm thức

consciousness to the preceding sign and to the succeeding sign. It is peculiarly so in connection with the sign Aquarius. The material, earthly quality of Capricorn becomes "dissolved into the air" in Aquarius. The individual "fish" of the other sign becomes eventually the soul, and soul quality emerges, and on the reversed wheel it demonstrates as the pervasiveness of wisdom (Pisces) and the universal love of the truly developed Aquarian. On the wheel as it "rolls onward into illusion," the wheel of the personality, the superficiality and the airy nature of the undeveloped Aquarian deepens gradually into the concrete and rocky material nature of the Capricornian. The average man in Aquarius puts all his wares into the window, and often in the room behind the window there is little to be found. Esoterically, the developed Aquarian puts all he has into his water pot, storing it there for service and giving it freely on demand to meet a need.

với dấu hiệu đứng trước và dấu hiệu kế tiếp. Điều này đặc biệt đúng trong liên hệ với dấu hiệu Bảo Bình. Phẩm tính vật chất, trần thế của Ma Kết trở nên "tan vào không khí" trong Bảo Bình. "Con cá" cá nhân của dấu hiệu kia cuối cùng trở thành linh hồn, và phẩm tính linh hồn xuất hiện, và trên bánh xe đảo ngược nó biểu lộ như tính lan tỏa của minh triết (Song Ngư) và tình thương phổ quát của người Bảo Bình thực sự phát triển. Trên bánh xe khi nó "lăn tới trong ảo tưởng," bánh xe của phàm ngã, tính hời hợt và bản chất khí của người Bảo Bình chưa phát triển dần dần trở nên sâu hơn thành bản chất vật chất cụ thể và rắn chắc của người Ma Kết. Người trung bình trong Bảo Bình đặt tất cả hàng hóa của mình vào cửa sổ trưng bày, và thường trong căn phòng phía sau cửa sổ ấy chẳng có gì đáng kể. Về mặt huyền bí, người Bảo Bình phát triển đặt tất cả những gì mình có vào bình nước của mình, tích trữ ở đó để phụng sự và ban phát tự do khi có yêu cầu để đáp ứng một nhu cầu.

The sign Aquarius is also a dual sign and signifies two vibrations. It is here that its relation to Pisces emerges, for just as Pisces on the wheel of illusion, the Mutable Cross, stands for substance and bondage, in Aquarius, substance and the anima mundi or imprisoned soul begin to work in mutual tolerance, and in the higher Aquarian individual, soul and spirit are expressing themselves through substance. There is consequently an astrological relation between the band of stars in the constellation Pisces, which unites the two fishes, and the quality and nature of Aquarius [137] which relates and binds together into one working and synthetic whole. The Aquarian recognises the bond which holds all together subjectively and in truth, whilst in Pisces the energy of relationship constitutes an imprisoning band which confines and holds captive.

Dấu hiệu Bảo Bình cũng là một dấu hiệu kép và biểu thị hai rung động. Chính ở đây mối liên hệ của nó với Song Ngư xuất hiện, vì cũng như Song Ngư trên bánh xe ảo tưởng, Thập Giá Biến đổi, tượng trưng cho chất liệu và sự trói buộc, thì trong Bảo Bình, chất liệu và anima mundi hay linh hồn bị giam cầm bắt đầu hoạt động trong sự dung nạp lẫn nhau, và trong cá nhân Bảo Bình cao hơn, linh hồn và tinh thần đang biểu lộ qua chất liệu. Do đó có một mối liên hệ chiêm tinh giữa dải sao trong chòm sao Song Ngư, vốn nối kết hai con cá, và phẩm tính cùng bản chất của Bảo Bình [137] vốn liên hệ và buộc lại thành một toàn thể vận hành và tổng hợp. Người Bảo Bình nhận biết mối dây ràng buộc tất cả lại với nhau một cách chủ quan và trong chân lý, trong khi ở Song Ngư, năng lượng của mối liên hệ tạo thành một dải ràng buộc giam cầm và giữ tù hãm. Hãy suy ngẫm điều này. Thật sai lầm khi xem ranh

Think this out. It is an error to consider the margin of contact between two signs in the passage of the Sun to be in the nature of hard and fast frontiers or set boundary lines. Such is not the case. There are no rigid lines of demarcation separating two entirely different areas of experience and consciousness upon the solar path. It only appears to be so and this itself is part of the Great Illusion.

giới tiếp xúc giữa hai dấu hiệu trong sự đi qua của Mặt Trời như những biên giới cứng nhắc hay những đường ranh cố định. Không phải như vậy. Không có những đường phân giới cứng nhắc tách biệt hai khu vực hoàn toàn khác nhau của kinh nghiệm và tâm thức trên đường đi của Mặt Trời. Chỉ có vẻ như vậy mà thôi và chính điều này cũng là một phần của Đại Ảo Tưởng.

The rulers of Aquarius are of a peculiar interest. They constitute an effective group of planets and bring in the influences of the seventh, second and fourth rays. These are pre-eminently the rays which determine the final stages of man's progress as well as the initial stages, being more potent at the beginning of the involutionary path and the end of the evolutionary path than they are in the middle period. They determine the final stages and happenings of the Path of Initiation. The seventh ray brings into expression upon the physical plane the major pairs of opposites—spirit and matter—and relates them to each other, producing eventually one functioning whole. The second ray gives soul expression and spiritual consciousness and also the power to pour out love and wisdom upon earth whilst the fourth ray indicates the field of service and the mode of attaining the goal. This mode or method is that of conflict and struggle in order to reach harmony and thus express all truly human characteristics, for the fourth ray and the fourth Creative Hierarchy constitute essentially one expression of truth.

Các chủ tinh của Bảo Bình có một sự thú vị đặc biệt. Chúng tạo thành một nhóm hành tinh hữu hiệu và mang vào các ảnh hưởng của cung bảy, cung hai và cung bốn. Đây nổi bật là những cung quyết định các giai đoạn cuối của sự tiến bước của con người cũng như các giai đoạn đầu, mạnh hơn ở lúc khởi đầu của đường đạo giáng hạ tiến hoá và ở cuối đường đạo tiến hoá hơn là ở giai đoạn giữa. Chúng quyết định các giai đoạn cuối và các biến cố của Con Đường Điểm Đạo. Cung bảy đưa vào biểu lộ trên cõi hồng trần các cặp đối đãi chính—tinh thần và vật chất—và liên hệ chúng với nhau, cuối cùng tạo ra một toàn thể vận hành duy nhất. Cung hai ban cho sự biểu lộ của linh hồn và tâm thức tinh thần, đồng thời cũng ban quyền năng tuôn đổ bác ái và minh triết xuống trần gian, trong khi cung bốn chỉ ra lĩnh vực phụng sự và phương thức đạt đến mục tiêu. Phương thức hay phương pháp này là xung đột và đấu tranh để đạt đến hòa hợp và như thế biểu lộ mọi đặc tính thực sự nhân loại, vì cung bốn và Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư về bản chất cấu thành một biểu hiện duy nhất của chân lý.

Some astrologers assign Saturn as one of the rulers. [138] Alan Leo does so, but I would point out that in this case he is dealing entirely with the progress of the ordinary man upon the wheel of life, and the Saturn

Một số nhà chiêm tinh gán Sao Thổ là một trong các chủ tinh. [138] Alan Leo làm như vậy, nhưng Tôi muốn chỉ ra rằng trong trường hợp này ông hoàn toàn đang bàn đến sự tiến bước của con người bình thường trên

which he senses as ruling Aquarius is the Saturnian influence of Capricorn, in which sign Saturn governs in two fields. On the reversed wheel, the Saturnian influence exhausts itself in Capricorn and the man is then free from karma and needs no presentation of opportunity for he stands a free initiate, a true Master Mason and can then proceed with world service undeterred and held back by no thought of self or selfish desire. He comes then under the influence of Uranus, that mysterious and occult planet. His will is focussed and developed by the Uranian influences and he develops into a leader. He brings about desired changes and produces those new conditions which will help the soul of humanity to express itself more freely. Water being the symbol of substance and of material expression plus emotional motivation, Aquarius is consequently dual in its activity, and the third ray expresses itself powerfully through this sign, reaching our planet through Uranus and the Moon which hides or veils Uranus symbolically in this case. There is, therefore, to be found the double influence of Uranus, expressing the quality and bringing in the energies of the seventh ray, in one case, and the third ray in the other. The seventh ray is, in the last analysis, the focussed differentiated energy of Ray One as it expresses the will of the first aspect of divinity on earth through the power to relate and bring into objective manifestation —by an act of the will—both spirit and matter. This it brings about through the activity of Ray Three, expressing itself through humanity and its individual units, though combining with the energy of the three rays which are released through the ruling planets: [139]

bánh xe sự sống, và Sao Thổ mà ông cảm nhận là cai quản Bảo Bình chính là ảnh hưởng của Sao Thổ trong Ma Kết, nơi dấu hiệu mà Sao Thổ cai quản trong hai lĩnh vực. Trên bánh xe đảo ngược, ảnh hưởng của Sao Thổ tự cạn kiệt trong Ma Kết và khi đó con người được giải thoát khỏi nghiệp quả và không cần sự trình bày cơ hội nữa vì y đứng đó như một điểm đạo đồ tự do, một Thợ Cả Tam Điểm đích thực, và khi ấy có thể tiến hành phụng sự thế gian mà không bị ngăn trở và không bị giữ lại bởi bất kỳ tư tưởng nào về bản thân hay dục vọng ích kỷ. Khi đó y đi vào dưới ảnh hưởng của Sao Thiên Vương, hành tinh huyền nhiệm và huyền bí đó. Ý chí của y được tập trung và phát triển bởi các ảnh hưởng của Sao Thiên Vương và y phát triển thành một nhà lãnh đạo. Y mang lại những thay đổi mong muốn và tạo ra những điều kiện mới sẽ giúp linh hồn nhân loại biểu lộ tự do hơn. Vì nước là biểu tượng của chất liệu và của biểu hiện vật chất cộng với động cơ cảm xúc, nên Bảo Bình do đó là kép trong hoạt động của nó, và cung ba biểu lộ mạnh mẽ qua dấu hiệu này, đến với hành tinh chúng ta qua Sao Thiên Vương và Mặt Trăng, trong trường hợp này tượng trưng che giấu hay phủ màn Sao Thiên Vương. Vì vậy, có thể thấy ảnh hưởng kép của Sao Thiên Vương, biểu lộ phẩm tính và mang vào các năng lượng của cung bảy trong một trường hợp, và cung ba trong trường hợp kia. Cung bảy, trong phân tích cuối cùng, là năng lượng tập trung và biến phân của Cung một khi nó biểu lộ ý chí của phương diện thứ nhất của thiên tính trên Trái Đất qua quyền năng liên hệ và đưa vào biểu hiện khách quan—bằng một hành động của ý chí—cả tinh thần lẫn vật chất. Điều này nó thực hiện qua hoạt động của cung ba, biểu lộ qua nhân loại và các đơn vị cá nhân của nhân loại, dù kết hợp với năng lượng của ba cung được giải phóng qua các hành tinh cai quản: [139]

1. Uranus—Ray Seven—The will to be and to know simultaneously on all planes of manifestation.

1. Sao Thiên Vương—Cung bảy—Ý chí hiện hữu và đồng thời biết trên mọi cõi biểu hiện.

2. Jupiter—Ray Two—The fusion of heart and mind, which is the subjective purpose of manifestation. This is brought about through the third and the seventh ray activity on the exoteric wheel.

2. Sao Mộc—Cung hai—Sự dung hợp của tim và trí tuệ, vốn là mục đích chủ quan của biểu hiện. Điều này được thực hiện qua hoạt động của cung ba và cung bảy trên bánh xe công truyền.

3. The Moon—Ray Four—The will to be and to know plus the fusion of heart and mind is the result of the work carried forward in the fourth Creative Hierarchy under the influence of that energy which produces harmony through conflict.

3. Mặt Trăng—Cung bốn—Ý chí hiện hữu và biết cộng với sự dung hợp của tim và trí tuệ là kết quả của công việc được tiến hành trong Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư dưới ảnh hưởng của năng lượng tạo ra hòa hợp qua xung đột.

I would here call your attention to the fact that in connection with the Moon, as it is related here to one of the Creative Hierarchies, you have in the Moon itself the exoteric influences of the ordinary mode of procedure upon the wheel of life, and in the planet which it veils and hides (in this case the planet Uranus) you have the esoteric energy which brings this Hierarchy to subjective realisation.

Ở đây Tôi muốn lưu ý các bạn đến sự kiện rằng liên quan đến Mặt Trăng, khi nó được liên hệ ở đây với một trong các Huyền Giai Sáng Tạo, thì trong chính Mặt Trăng các bạn có các ảnh hưởng công truyền của phương thức tiến hành thông thường trên bánh xe sự sống, và trong hành tinh mà nó che phủ và giấu đi (trong trường hợp này là hành tinh Sao Thiên Vương) các bạn có năng lượng nội môn mang Huyền Giai này đến sự chứng nghiệm chủ quan.

*Uranus* gives innate spontaneous activity and this produces evolutionary development—both natural and spiritual. It is the urge to better conditions.

*Sao Thiên Vương* ban cho hoạt động bẩm sinh tự phát và điều này tạo ra sự phát triển tiến hoá—cả tự nhiên lẫn tinh thần. Đó là sự thôi thúc hướng đến những điều kiện tốt đẹp hơn.

*Jupiter* gives an inherent tendency to fusion which nothing can arrest. The achievement of ultimate synthesis is inevitable, and this Jupiter promotes.

*Sao Mộc* ban cho một khuynh hướng cố hữu hướng đến sự dung hợp mà không gì có thể ngăn cản. Thành tựu của sự tổng hợp tối hậu là điều không thể tránh khỏi, và Sao Mộc thúc đẩy điều này.

The *Moon* brings about the inclination to create these conditions which lead to the

*Mặt Trăng* tạo ra khuynh hướng sáng tạo những điều kiện dẫn đến những chuyển đổi

great and critical transformations of instinct into intellect. This the moon brings about, but Uranus causes the great transference in the human consciousness from intellectual perception to intuitive knowledge. Bear in mind that the esoteric forces combine with the forces of the exoteric or orthodox planets and that they do not negate their influence. They only supplement [140] and dominate them. The man is thereby enriched and his experience is extended and his consciousness expanded by the new energies, but all the time the effects and conditioning achieved and attained under the old influences are not altered. They have "determined" his nature and fixed his qualities and, therefore, remain persistent and energetic, but the new and deeper influences and potencies are those which in the future upon the Fixed Cross will condition and motivate gradually and steadily all his activities. In the future, instead of speaking of the orthodox planets when dealing with the planetary influences we will speak of the exoteric and the esoteric planets and so bring our vocabulary and definitive words more into line with the inner teaching. In astrology, we are dealing all the time with the energies which produce movement and subjective and outer activity; we are concerned with the impact of many forces upon the human, the planetary and the systemic expression of life and purpose, and with the resultant effects. When these effects and activities are purely objective (and under that word I place all events and happenings going on in the three worlds of human experience—the physical, astral and mental planes) you have personality demonstration. When they are consciously related to the world of causes and are the result of "right and conscious direction" of the emanating centre, the soul, then the personality forces become subject to the diffusion of the soul energies and the

lớn và có tính khủng hoảng từ bản năng sang trí tuệ. Mặt Trăng thực hiện điều này, nhưng Sao Thiên Vương gây ra sự chuyển dịch lớn trong tâm thức con người từ tri giác trí tuệ sang tri thức trực giác. Hãy nhớ rằng các mãnh lực nội môn kết hợp với các mãnh lực của các hành tinh công truyền hay chính thống và chúng không phủ nhận ảnh hưởng của chúng. Chúng chỉ bổ sung [140] và chi phối chúng. Nhờ đó con người được làm phong phú và kinh nghiệm của y được mở rộng và tâm thức của y được khai triển bởi các năng lượng mới, nhưng trong suốt thời gian đó các hiệu quả và sự định hình đã đạt được dưới các ảnh hưởng cũ không bị thay đổi. Chúng đã "quy định" bản chất của y và cố định các phẩm tính của y và vì vậy vẫn bền bỉ và đầy năng lực, nhưng các ảnh hưởng và tiềm lực mới và sâu hơn là những gì trong tương lai trên Thập Giá Cố Định sẽ dần dần và đều đặn định hình và thúc đẩy mọi hoạt động của y. Trong tương lai, thay vì nói đến các hành tinh chính thống khi bàn đến các ảnh hưởng hành tinh, chúng ta sẽ nói đến các hành tinh công truyền và nội môn, và như thế đưa từ vựng và các từ ngữ định nghĩa của chúng ta phù hợp hơn với giáo huấn nội tại. Trong chiêm tinh học, chúng ta luôn luôn bàn đến các năng lượng tạo ra chuyển động và hoạt động chủ quan lẫn bên ngoài; chúng ta quan tâm đến tác động của nhiều mãnh lực lên biểu hiện của sự sống và mục đích nơi con người, hành tinh và thái dương hệ, và đến các hiệu quả phát sinh. Khi các hiệu quả và hoạt động này hoàn toàn khách quan (và dưới từ đó Tôi đặt mọi biến cố và sự kiện diễn ra trong ba cõi giới của kinh nghiệm con người—cõi hồng trần, cõi cảm dục và cõi trí) thì các bạn có sự biểu lộ của phàm ngã. Khi chúng được liên hệ một cách có ý thức với thế giới của các nguyên nhân và là kết quả của "sự định hướng đúng đắn và có ý thức" của trung tâm phát xạ là linh hồn, thì các mãnh lực phàm ngã trở nên phục tùng sự khuếch tán của các

personality or form nature becomes magnetic in a different manner, and so attracts to itself energies of a higher and more dynamic plane to the ones with which the man has been concerned hitherto and which he has learned to control and use; in other cases, the soul energies intensify certain of the personality forces and the effect of the exoteric planets is supplemented by an increasingly steady inflow of the energies [141] of the esoteric planets, and these begin to have a dominantly esoteric effect. In Capricorn, for instance, the influence of Saturn is both exoteric and esoteric; in Taurus, Vulcan has both an esoteric and hierarchical effect, whilst in Leo the Sun rules all three—the exoteric, the esoteric and the hierarchical life. This we will study somewhat later in this section and when we come to the consideration of the constellation Leo. Planetary influences are unusually potent in Aquarius during this world cycle because it is, in a peculiar way, a culminating sign for the majority of people who proceed from Aries to Pisces upon the Fixed Cross. A rare few consummate the experience of life upon the three Crosses in the sign Pisces, and so become world saviours. They know then, and only then, the highest aspect of the first ray as it expresses itself through the activity of Death. The bulk, however, of the world initiates climax their experience in Aquarius and become liberated world servers. They turn their backs upon all further progress for themselves in this cycle and on all satisfaction of their own spiritual aspiration and become carriers of the water of life to humanity, joining thus the ranks of the Hierarchy. Those who achieve in Pisces and make the higher and further grade in their development pass into that centre to which we have given the name of Shamballa, but the bulk of the initiates and disciples remain

năng lượng linh hồn và phàm ngã hay bản chất hình tướng trở nên từ tính theo một cách khác, và như thế tự thu hút về mình các năng lượng của một cõi cao hơn và năng động hơn những năng lượng mà con người từ trước đến nay đã quan tâm và đã học cách kiểm soát và sử dụng; trong những trường hợp khác, các năng lượng linh hồn tăng cường một số mãnh lực phàm ngã và hiệu quả của các hành tinh công truyền được bổ sung bởi một dòng chảy ngày càng đều đặn của các năng lượng [141] của các hành tinh nội môn, và chúng bắt đầu có một hiệu quả nội môn chi phối. Chẳng hạn, trong Ma Kết, ảnh hưởng của Sao Thổ vừa là công truyền vừa là nội môn; trong Kim Ngưu, Vulcan có cả hiệu quả nội môn lẫn huyền giai, trong khi trong Sư Tử Mặt Trời cai quản cả ba—đời sống công truyền, nội môn và huyền giai. Chúng ta sẽ nghiên cứu điều này muộn hơn một chút trong phần này và khi đi đến việc xem xét chòm sao Sư Tử. Các ảnh hưởng hành tinh mạnh một cách khác thường trong Bảo Bình trong chu kỳ thế giới này vì theo một cách đặc biệt, đó là một dấu hiệu đỉnh điểm đối với đa số những người tiến từ Bạch Dương đến Song Ngư trên Thập Giá Cố Định. Một số rất ít hoàn tất kinh nghiệm sự sống trên ba Thập Giá trong dấu hiệu Song Ngư, và như thế trở thành những đấng cứu thế gian. Khi đó họ biết, và chỉ khi đó mới biết, phương diện cao nhất của cung một khi nó biểu lộ qua hoạt động của Cái Chết. Tuy nhiên, phần lớn các điểm đạo đồ của thế giới đạt đỉnh kinh nghiệm của mình trong Bảo Bình và trở thành những người phụng sự thế gian được giải thoát. Họ quay lưng lại với mọi tiến bộ thêm nữa cho chính mình trong chu kỳ này và với mọi sự thỏa mãn khát vọng tinh thần riêng của mình, và trở thành những người mang nước sự sống đến cho nhân loại, nhờ đó gia nhập hàng ngũ của Thánh Đoàn. Những ai thành tựu trong Song Ngư và đạt cấp độ cao hơn và xa hơn trong sự phát triển của mình thì đi vào trung tâm

attached to the second centre, that of the Hierarchy of Service.

mà chúng ta đã đặt tên là Shamballa, nhưng phần lớn các điểm đạo đồ và đệ tử vẫn gắn bó với trung tâm thứ hai, đó là Thánh Đoàn Phụng sự.

Aquarius is pre-eminently a sign of constant movement, of changing activity and recurrent mutations, and the symbol for the sign is expressive of this state of activity. It is, therefore, a sign in which the significance of cycles is mastered and understood by the initiate. The results of the valley experience (to use the well-known language of the mystics of all ages) and of the mountain top with its vision [142] and light, are very vividly depicted by the sign. The Aquarian can experience the depths of depression and of self-depreciation or he can know and pass through the exaltation of the soul and the sense of spiritual power which soul control gives, and know them to be the interplay and the action and reaction which are necessary for growth and comprehension. The law of such action and reaction is the law with which he works.

Bảo Bình nổi bật một cách đặc biệt như một dấu hiệu của sự chuyển động không ngừng, của hoạt động thay đổi và những biến đổi tái diễn, và biểu tượng của dấu hiệu này diễn tả trạng thái hoạt động ấy. Vì vậy, đây là một dấu hiệu trong đó ý nghĩa của các chu kỳ được điểm đạo đồ làm chủ và thấu hiểu. Các kết quả của kinh nghiệm nơi thung lũng (dùng ngôn ngữ quen thuộc của các nhà thần bí mọi thời đại) và của đỉnh núi với linh ảnh [142] và ánh sáng của nó, được dấu hiệu này mô tả rất sinh động. Người Bảo Bình có thể trải qua những vực sâu của sự suy sụp và tự hạ thấp mình, hoặc có thể biết và đi xuyên qua sự hân hoan của linh hồn cùng cảm thức về quyền năng tinh thần mà sự kiểm soát của linh hồn mang lại, và biết rằng đó là sự tương tác cùng hành động và phản ứng cần thiết cho tăng trưởng và thấu hiểu. Định luật của hành động và phản ứng như thế là định luật mà người ấy làm việc cùng.

In Leo, a man's centre and point of consciousness is himself; he turns upon himself and revolves entirely upon his own axis and in respect and relation to himself, and is all the time the self-centred individual, consecrating all thought, time and service to his own well being and personal interests. But in Aquarius, the polar opposite of Leo and its sign of consummation, he becomes outgoing; there is no centre or circle of circumscribed influence but only two outgoing lines of energy, pouring from him into the world of men. The self-conscious individual in Leo becomes the conscious server in Aquarius, and this is well expressed for us in the symbols of these two signs. The Aquarian is

Trong Sư Tử, trung tâm và điểm tâm thức của một người là chính mình; người ấy quay quanh chính mình và hoàn toàn xoay trên trục riêng của mình và xét về chính mình và trong mối liên hệ với chính mình, và luôn luôn là cá nhân tập trung vào bản thân, hiến dâng mọi tư tưởng, thời gian và phụng sự cho phúc lợi riêng và các lợi ích cá nhân của mình. Nhưng trong Bảo Bình, cực đối nghịch của Sư Tử và là dấu hiệu hoàn tất của nó, người ấy trở nên hướng ngoại; không còn trung tâm hay vòng ảnh hưởng bị giới hạn nào nữa mà chỉ còn hai đường năng lượng hướng ra ngoài, tuôn từ người ấy vào thế giới loài người. Cá nhân ngã thức trong Sư Tử trở thành người phụng sự hữu thức trong Bảo Bình, và điều này được diễn tả rõ cho chúng

consecrated to group service and to the welfare of humanity. The average Aquarian upon the Mutable Cross will be, for instance, a faithful employee, the adherent and worker in some firm or business within whose limits all his interests are confined and to whose welfare all he has is consecrated. Upon the Fixed Cross this consecration to others becomes world service.

ta trong các biểu tượng của hai dấu hiệu này. Người Bảo Bình được thánh hiến cho sự phụng sự nhóm và cho phúc lợi của nhân loại. Người Bảo Bình trung bình trên Thập Giá Biến đổi, chẳng hạn, sẽ là một nhân viên trung thành, một người gắn bó và hoạt động trong một hãng hay doanh nghiệp mà trong giới hạn của nó mọi mối quan tâm của người ấy đều bị giới hạn và cho phúc lợi của nó mà tất cả những gì người ấy có đều được thánh hiến. Trên Thập Giá Cố Định, sự thánh hiến cho người khác này trở thành phụng sự thế giới.

Aquarius, we are told, governs the blood system and its circulation. By means of the blood, the life force is distributed throughout the entire human body. It is, therefore, symbolic of the task of the liberated Aquarian who dispenses spiritual life throughout the fourth kingdom in nature. The Aquarian influences are felt also as life-giving [143] in other forms of planetary life and other kingdoms in nature but with these we will not deal as we are confining our attention to humanity.

Như chúng ta được biết, Bảo Bình cai quản hệ tuần hoàn máu và sự lưu thông của nó. Nhờ máu, sinh lực được phân phối khắp toàn bộ thể xác con người. Vì vậy, điều này tượng trưng cho nhiệm vụ của người Bảo Bình đã được giải thoát, là người phân phát sự sống tinh thần khắp giới thứ tư trong thiên nhiên. Các ảnh hưởng của Bảo Bình cũng được cảm nhận như ban sự sống [143] trong các hình thức khác của sự sống hành tinh và các giới khác trong thiên nhiên, nhưng chúng ta sẽ không đề cập đến các điều này vì chúng ta đang giới hạn sự chú ý của mình vào nhân loại.

Aquarius, as you know, is one of the arms of the Fixed Cross. This Cross is outstandingly the Cross of Discipleship and of the three major initiations in connection with which it might be pointed out that:

Như các bạn biết, Bảo Bình là một trong những nhánh của Thập Giá Cố Định. Thập Giá này nổi bật như Thập Giá của Địa vị đệ tử và của ba lần điểm đạo chính, liên hệ với chúng có thể chỉ ra rằng:

1. In Taurus—Desire is transmuted into aspiration, darkness gives place to light and illumination, the eye of the Bull is opened which is the spiritual third eye, or the “single eye” of the New Testament. “If thine eye be single,” said the Christ, “thy whole body shall be full of light.” This single eye takes the place of the two eyes of the personal self. The attention of the man becomes focussed

1. Trong Kim Ngưu—Dục vọng được chuyển hoá thành khát vọng, bóng tối nhường chỗ cho ánh sáng và sự soi sáng, con mắt của Con Bò được mở ra, đó là con mắt thứ ba tinh thần, hay “con mắt đơn nhất” của Tân Ước. Đức Christ đã nói: “Nếu mắt ngươi là một, thì toàn thân ngươi sẽ đầy ánh sáng.” Con mắt đơn nhất này thay thế cho hai con mắt của phàm ngã. Sự chú ý của con người trở

upon spiritual attainment. He treads the Path of Discipleship.

nên tập trung vào thành tựu tinh thần. Người ấy bước trên Con Đường Đệ Tử.

2. In Leo—The self-centred man becomes eventually the soul in life expression and focussed on the achievement of the spiritual goal of selflessness. In this sign, he undergoes preparation for the first initiation and takes it also in this sign, or under this sign when it is the rising sign, becoming "the Lion who seeks his prey," that is the personality who becomes the captive of the soul.

2. Trong Sư Tử—Con người tập trung vào bản thân cuối cùng trở thành linh hồn trong biểu hiện sự sống và tập trung vào việc đạt mục tiêu tinh thần là vô ngã. Trong dấu hiệu này, người ấy trải qua sự chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ nhất và cũng nhận lần điểm đạo ấy trong dấu hiệu này, hoặc dưới dấu hiệu này khi nó là dấu hiệu mọc, trở thành "Sư Tử đi tìm mồi của mình," tức là phàm ngã trở thành tù nhân của linh hồn.

3. In Scorpio—In this sign, the disciple undergoes those tests which will enable him to take the second initiation and demonstrate that the desire nature is subdued and conquered and that the lower nature is (by being lifted up in the air, i.e. into heaven) capable of reaching the goal for this world period, and that from the earthy foundations of Scorpio the personality can be so tested that it shows fitness for the world service demanded in Aquarius. This is beautifully expressed for us in the [144] legend of Hercules, the Sun-God who overcomes the nine-headed Hydra or serpent of desire by being forced to his knees and from that position of humility lifts up the serpent into the air, and then deliverance comes.

3. Trong Hổ Cáp—Trong dấu hiệu này, đệ tử trải qua những thử thách sẽ giúp người ấy có thể nhận lần điểm đạo thứ hai và chứng minh rằng bản chất dục vọng đã được chế ngự và chinh phục, và rằng bản chất thấp hơn (bằng cách được nâng lên không trung, tức là lên trời) có khả năng đạt đến mục tiêu cho chu kỳ thế giới này, và rằng từ những nền tảng trần thế của Hổ Cáp, phàm ngã có thể được thử luyện đến mức cho thấy sự thích hợp đối với sự phụng sự thế giới được đòi hỏi trong Bảo Bình. Điều này được diễn tả thật đẹp cho chúng ta trong [144] huyền thoại về Hercules, Thần Mặt Trời, Đấng vượt thắng con Hydra chín đầu hay con rắn của dục vọng bằng cách bị buộc quỳ gối, và từ vị thế khiêm nhường đó nâng con rắn lên không trung, rồi sự giải thoát đến.

4. In Aquarius—In this sign, the long effort of the soul is consummated and concludes the experience of the disciple upon the Fixed Cross. The man then takes the third initiation and becomes free from personality control, taking the next two initiations upon the Cardinal Cross.

4. Trong Bảo Bình—Trong dấu hiệu này, nỗ lực lâu dài của linh hồn được hoàn tất và kết thúc kinh nghiệm của đệ tử trên Thập Giá Cố Định. Khi ấy con người nhận lần điểm đạo thứ ba và trở nên tự do khỏi sự kiểm soát của phàm ngã, nhận hai lần điểm đạo kế tiếp trên Thập Giá Chủ Yếu.

I might here give you the following names for the three crosses taken from the ancient archives and therefore difficult to translate:

Ở đây Tôi có thể cho các bạn những tên gọi sau đây của ba thập giá, lấy từ các văn khố cổ và vì vậy khó dịch:

1. The Mutable Cross—The Cross of changing and absorbed Experience. This is the place of action and of reaction, of karmic control and of response to impacts leading to the awakening of consciousness to the nature of the goal ahead.

1. Thập Giá Biến đổi—Thập Giá của Kinh Nghiệm thay đổi và bị hấp thu. Đây là nơi của hành động và phản ứng, của sự kiểm soát bởi nghiệp quả và của sự đáp ứng với các tác động dẫn đến sự thức tỉnh của tâm thức đối với bản chất của mục tiêu phía trước.

2. The Fixed Cross—The Cross of Transmutation. Desire becomes aspiration, and selfishness is transformed into selflessness.

2. Thập Giá Cố Định—Thập Giá của Sự Chuyển Hoá. Dục vọng trở thành khát vọng, và tính ích kỷ được chuyển đổi thành vô ngã.

3. The Cardinal Cross—The Cross of Transcendence. Personality life and form life and planetary life no longer control. The man stands free.

3. Thập Giá Chủ Yếu—Thập Giá của Sự Siêu Việt. Sự sống phàm ngã và sự sống hình tướng cùng sự sống hành tinh không còn kiểm soát nữa. Con người đứng tự do.

Substance, the ocean of life, water, the symbol of desire and the impulse to incarnate are transmuted into soul light and light substance and the urge to tread consciously the path of return, plus the longing to serve. Desire is developed and focussed in Taurus when the man is upon the Mutable Cross and progressing around the zodiac. It is reoriented and repolarised in Taurus when the man has mounted the [145] Fixed Cross and is eventually relinquished in that sign. In the polar opposite of Taurus, Scorpio, the personality is humbled and brought to grips with the soul; in that sign the personality is "occultly killed and then resurrected into air and light," in order to become from that moment the servant of the soul. In Leo, the individual awakens to his own identity, concentrates his purpose, learns the lessons and uses of selfishness (for that is one of the best ways

Chất liệu, đại dương của sự sống, nước, biểu tượng của dục vọng và xung lực nhập thể được chuyển hoá thành ánh sáng linh hồn và chất liệu ánh sáng cùng với sự thôi thúc bước đi một cách hữu thức trên Đường Đạo Trở Về, cộng thêm khát vọng phụng sự. Dục vọng được phát triển và tập trung trong Kim Ngưu khi con người ở trên Thập Giá Biến đổi và tiến quanh Hoàng đạo. Nó được định hướng lại và tái phân cực trong Kim Ngưu khi con người đã bước lên [145] Thập Giá Cố Định và cuối cùng được từ bỏ trong dấu hiệu đó. Trong cực đối nghịch của Kim Ngưu là Hổ Cáp, phàm ngã bị hạ mình và bị đưa vào cuộc giằng co với linh hồn; trong dấu hiệu đó phàm ngã "bị giết một cách huyền bí rồi được phục sinh vào không khí và ánh sáng," để từ khoảnh khắc ấy trở thành người phụng sự của linh hồn. Trong Sư Tử, cá nhân thức tỉnh đối với bản sắc riêng của mình, tập trung mục đích của mình, học các bài học và

to learn and to discover that it is contrary to the laws of the soul) and is eventually so cornered by the life processes that he becomes aware of the futility of self-interest. In Aquarius, the man awakens to the beauty of group life, group interest and his individual responsibility towards the group and begins to live his life and to spend himself in the service of humanity.

công dụng của tính ích kỷ (vì đó là một trong những cách tốt nhất để học và khám phá rằng nó trái với các định luật của linh hồn) và cuối cùng bị các tiến trình của sự sống dồn vào chân tường đến mức nhận ra tính vô ích của tư lợi. Trong Bảo Bình, con người thức tỉnh trước vẻ đẹp của đời sống nhóm, lợi ích nhóm và trách nhiệm cá nhân của mình đối với nhóm, và bắt đầu sống đời mình cũng như cống hiến hết mình trong sự phụng sự nhân loại.

In connection with the question of consciousness, students would find it illuminating to study the subject along the following lines:

Liên quan đến vấn đề tâm thức, các đạo sinh sẽ thấy sáng tỏ nếu nghiên cứu đề tài này theo các đường hướng sau:

1. Subjective latent consciousness..... In Aries

1. Tâm thức chủ quan tiềm ẩn..... Trong Bạch Dương

2. The consciousness of duality..... In Gemini

2. Tâm thức về nhị nguyên tính..... Trong Song Tử

3. Mass consciousness.....In Cancer

3. Tâm thức quần chúng.....Trong Cự Giải

4. Individual self-consciousness.....In Leo

4. Ngã thức cá nhân.....Trong Sư Tử

5. Equilibrised consciousness.....In Libra

5. Tâm thức quân bình.....Trong Thiên Bình

6. Group consciousness..... In Aquarius

6. Tâm thức nhóm..... Trong Bảo Bình

The distinction between exoteric and esoteric astrology lies in just such recognitions as listed above. Exoteric astrology deals with the characteristics and qualities of the personality and of the form aspects, and also with the events, happenings, circumstances and the conditioning environment which appear in the personal horoscope, indicative of planetary control and not of solar control.

Sự phân biệt giữa chiêm tinh học công truyền và Chiêm Tinh Học Nội Môn nằm chính trong những sự nhận biết như đã liệt kê ở trên. Chiêm tinh học công truyền đề cập đến các đặc tính và phẩm tính của phàm ngã và của các phương diện hình tướng, cũng như các biến cố, sự việc, hoàn cảnh và môi trường có tác động định hình xuất hiện trong lá số chiêm tinh cá nhân, biểu thị sự kiểm soát của hành tinh chứ không phải sự

Esoteric astrology concerns itself primarily with the unfoldment of consciousness, [146] with the impacts which awaken it to the peculiar "gifts" of any particular sign and ray endowment and with the reaction of the man and his consequent enrichment through his response to the influence of a sign, working through the esoteric planets from the angle of humanitarian awareness, of discipleship and of initiation. This deals basically with his experiences from the angle of the three Crosses, which involves first, mutation, then direction, and finally initiation. Increasingly, these three Crosses will take a prominent place in astrological delineation.

kiểm soát của Mặt Trời. Chiêm Tinh Học Nội Môn chủ yếu quan tâm đến sự khai mở của tâm thức, [146] đến các tác động đánh thức nó trước những "ân tứ" đặc thù của bất kỳ dấu hiệu và thiên bẩm cung nào, và đến phản ứng của con người cùng sự phong phú hoá hệ quả của người ấy qua sự đáp ứng của mình đối với ảnh hưởng của một dấu hiệu, hoạt động qua các hành tinh nội môn từ góc độ nhận thức nhân đạo, địa vị đệ tử và điểm đạo. Điều này về căn bản đề cập đến các kinh nghiệm của người ấy từ góc độ của ba Thập Giá, bao gồm trước hết là biến đổi, rồi định hướng, và cuối cùng là điểm đạo. Càng ngày, ba Thập Giá này sẽ càng giữ một vị trí nổi bật trong sự luận giải chiêm tinh.

We come now to a very interesting point in connection with Aquarius. There is apparently no planet which is either exalted or "falls" in this sign. The only planet affected is the Sun, whose power is lessened. What is the symbolic significance of this? It consists in the relation of Aquarius to Capricorn and of the Fixed Cross to the Cardinal Cross and of the third initiation to those succeeding it, of the point of balance reached between Pisces and Capricorn, which focus in Aquarius. I am not here considering the orthodox mathematical or astronomical reasons, for they are, in reality, dependent upon the subjective and spiritual reasons, and it is with these that we are concerned. One of the facts which will emerge in our consciousness as we study along these esoteric lines is that all the outer indications do not indicate truth but only point the way to the subjective realities of which the outer facts are but the illusory symbols. Ponder upon this and keep an open mind.

Giờ đây chúng ta đến một điểm rất thú vị liên quan đến Bảo Bình. Dường như không có hành tinh nào hoặc ở vị trí "vượng" hoặc "lạc hãm" trong dấu hiệu này. Hành tinh duy nhất bị ảnh hưởng là Mặt Trời, mà quyền năng của nó bị suy giảm. Ý nghĩa biểu tượng của điều này là gì? Nó nằm trong mối liên hệ của Bảo Bình với Ma Kết và của Thập Giá Cố Định với Thập Giá Chủ Yếu, và của lần điểm đạo thứ ba với những lần kế tiếp nó, của điểm quân bình đạt được giữa Song Ngư và Ma Kết, vốn hội tụ trong Bảo Bình. Ở đây Tôi không xét đến các lý do toán học hay thiên văn học chính thống, vì trên thực tế chúng phụ thuộc vào các lý do chủ quan và tinh thần, và chính các lý do này mới là điều chúng ta quan tâm. Một trong những sự kiện sẽ xuất hiện trong tâm thức chúng ta khi nghiên cứu theo các đường hướng nội môn này là mọi chỉ dấu bên ngoài không biểu thị chân lý mà chỉ chỉ ra con đường đến các thực tại chủ quan mà các sự kiện bên ngoài chỉ là những biểu tượng ảo tưởng của chúng. Hãy suy ngẫm điều này và giữ một tâm trí cởi mở.

No planet is exalted in Aquarius and no planet falls in this sign because the true Aquarian—after due experience upon the Mutable Cross and the Fixed Cross—has reached a point of balance. He is held by none of the pairs of opposites but uses them both for spiritual ends. He is hindered neither by earth nor water (Capricorn and Pisces); [147] he has surmounted the tests of both the processes of incarnation and initiation and so stands free, distributing energy and life, symbolised by the two wavy lines. It is interesting to bear in mind that in the progress of the soul, *as far as humanity is concerned*, one of the four signs of each Cross is of more importance than the others. Each sign of each of the three Crosses is related to one of the four kingdoms in nature and the preponderance of the ray influence pours through the sign to the kingdom under consideration. In connection with humanity, the sign of importance on the three Crosses is as follows:

Không có hành tinh nào ở vị trí vượng trong Bảo Bình và không hành tinh nào lạc hãm trong dấu hiệu này vì người Bảo Bình chân chính—sau kinh nghiệm thích đáng trên Thập Giá Biến đổi và Thập Giá Cố Định—đã đạt đến một điểm quân bình. Người ấy không bị giữ bởi bất kỳ cặp đối nghịch nào mà sử dụng cả hai cho các mục đích tinh thần. Người ấy không bị cản trở bởi đất hay nước (Ma Kết và Song Ngư); [147] người ấy đã vượt qua các thử thách của cả hai tiến trình nhập thể và điểm đạo, và vì vậy đứng tự do, phân phối năng lượng và sự sống, được tượng trưng bởi hai đường lượn sóng. Thật thú vị khi ghi nhớ rằng trong tiến trình của linh hồn, *xét theo phương diện nhân loại*, một trong bốn dấu hiệu của mỗi Thập Giá quan trọng hơn các dấu hiệu khác. Mỗi dấu hiệu của mỗi một trong ba Thập Giá đều liên hệ với một trong bốn giới trong thiên nhiên và phần lớn ảnh hưởng của cung tuôn qua dấu hiệu ấy đến giới đang được xét. Liên quan đến nhân loại, dấu hiệu quan trọng trên ba Thập Giá như sau:

1. The Mutable Cross..... Pisces

2. The Fixed Cross..... Scorpio

3. The Cardinal Cross..... Capricorn

1. Thập Giá Biến đổi..... Song Ngư

2. Thập Giá Cố Định..... Hổ Cáp

3. Thập Giá Chủ Yếu..... Ma Kết

In Aquarius, the initiate consummates all that has been achieved in Leo through the influence of the Sun, for in Leo there is an almost unique condition where humanity is concerned as the Sun governs all expressions—exoteric, esoteric and hierarchical. It rules the personality, the soul and the fourth Creative Hierarchy. Hence the Sun (the physical Sun) is lessened in its power in Aquarius. The third initiation has been undergone and the light of the personality has been “put out” or dimmed

Trong Bảo Bình, điểm đạo đồ hoàn tất tất cả những gì đã đạt được trong Sư Tử qua ảnh hưởng của Mặt Trời, vì trong Sư Tử có một điều kiện gần như độc nhất xét theo phương diện nhân loại, khi Mặt Trời cai quản mọi biểu hiện—công truyền, nội môn và huyền giai. Nó cai quản phàm ngã, linh hồn và Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Do đó Mặt Trời (Mặt Trời vật lý) bị suy giảm quyền năng trong Bảo Bình. Lần điểm đạo thứ ba đã được trải qua và ánh sáng của phàm ngã đã bị “dập tắt” hay làm mờ đi bởi ánh sáng của

by the light of the subjective Sun, influencing the soul. There is much to think out here but little more can be directly indicated, as the curious fact of this triple control by a planet constitutes one of the mysteries of initiation. It is tied up with the relation between Leo and Aquarius, for Leo is unusual in having all its ruling influences concentrated through the medium of one planet. Leo indicates the height of achievement of the human soul. We are apt to think that initiation and liberation are the achievement of the human kingdom [148] and the attainment of humanity. This is not the case. Initiation is an achievement and an attained success of the soul which has at last succeeded in dominating the personality and in manifesting its true nature and character, in spite of the personality and the antagonism of the human being intent upon his own purposes. It is literally the attainment of certain desired objectives, towards which the units of the fifth kingdom in nature have been working for aeons, and expresses the end of the enforced task and sacrifice and planetary service. This achievement reaches its goal at the third initiation and from that time on man, liberated and free, serves from free choice and as a soul, conscious of intent and purpose *upon the physical plane.*

Mặt Trời chủ quan, ảnh hưởng đến linh hồn. Ở đây có nhiều điều để suy nghĩ nhưng chỉ có thể chỉ ra trực tiếp thêm ít điều, vì sự kiện kỳ lạ về sự kiểm soát tam phân này bởi một hành tinh cấu thành một trong những huyền nhiệm của điểm đạo. Nó gắn liền với mối liên hệ giữa Sư Tử và Bảo Bình, vì Sư Tử khác thường ở chỗ có mọi ảnh hưởng cai quản của nó tập trung qua trung gian của một hành tinh. Sư Tử chỉ ra đỉnh cao thành tựu của linh hồn con người. Chúng ta có khuynh hướng nghĩ rằng điểm đạo và giải thoát là thành tựu của giới nhân loại [148] và là sự đạt được của nhân loại. Điều này không đúng. Điểm đạo là một thành tựu và một thành công đạt được của linh hồn, vốn cuối cùng đã thành công trong việc chế ngự phàm ngã và biểu lộ bản chất cùng tính cách chân thực của nó, bất chấp phàm ngã và sự đối kháng của con người đang chăm chú vào các mục đích riêng của mình. Theo nghĩa đen, đó là sự đạt được những mục tiêu mong muốn nhất định, hướng tới đó các đơn vị của giới thứ năm trong thiên nhiên đã làm việc suốt nhiều đại kiếp, và nó biểu lộ sự kết thúc của nhiệm vụ cưỡng bách, của hi sinh và của phụng sự hành tinh. Thành tựu này đạt mục tiêu ở lần điểm đạo thứ ba và từ lúc đó trở đi con người, được giải thoát và tự do, phụng sự do tự do lựa chọn và như một linh hồn, hữu thức về ý định và mục đích *trên cõi hồng trần.*

The decanates in Aquarius are governed (according to Alan Leo) by Saturn, Mercury and Venus, and the effect that they will produce upon human affairs and world conditions is already beginning to appear. Saturn is the planet of discipleship and of opportunity; it is exceedingly active today, presenting to the world disciple those difficult situations and crises which will involve free choice, discriminative pioneering, wise response and correct decision, thus bringing about the

Các thập độ trong Bảo Bình được cai quản (theo Alan Leo) bởi Sao Thổ, Sao Thủy và Sao Kim, và hiệu quả mà chúng sẽ tạo ra trên các công việc của con người và các điều kiện thế giới đã bắt đầu xuất hiện. Sao Thổ là hành tinh của địa vị đệ tử và của cơ hội; ngày nay nó hoạt động cực kỳ mạnh, trình ra cho đệ tử thế giới những tình huống khó khăn và các cuộc khủng hoảng sẽ bao hàm sự lựa chọn tự do, sự tiên phong có phân biện, sự đáp ứng khôn ngoan và quyết định đúng đắn, nhờ đó mang lại sự phá huỷ điều cản trở mà không

destruction of that which hinders without the relinquishing of any true values of which humanity may be aware. The individual disciple has always been faced with these conditioning and releasing circumstances, and today humanity itself is in the same position. We stand at the gateway of the new world, of the new age and its new civilizations, ideals and culture.

từ bỏ bất kỳ giá trị chân thực nào mà nhân loại có thể nhận biết. Đệ tử cá nhân luôn luôn phải đối diện với những hoàn cảnh có tác động định hình và giải phóng này, và ngày nay chính nhân loại cũng ở trong cùng vị thế ấy. Chúng ta đang đứng nơi cổng vào của thế giới mới, của kỷ nguyên mới và những nền văn minh, lý tưởng và văn hoá mới của nó.

Saturn, having offered opportunity and proffered us a choice to bring about the needed changes and to destroy that which holds back the free expression of the soul, eventually stands aside in order to let His great Brother, Mercury, spread the light of the soul—intuitive and illuminating—[149] upon the situation, to interpret for us, through our own illumined minds, the significance of events and to relate the old and the new, the past and the future through the light of the present.

Sao Thổ, sau khi đã trao cơ hội và đưa ra cho chúng ta một sự lựa chọn để mang lại những thay đổi cần thiết và phá huỷ điều đang kìm hãm sự biểu lộ tự do của linh hồn, cuối cùng đứng sang một bên để cho Vị Huynh Đệ Vĩ Đại của Ngài là Sao Thủy, truyền rải ánh sáng của linh hồn—trực giác và soi sáng—[149] lên tình huống, diễn giải cho chúng ta, qua các trí tuệ đã được soi sáng của chính chúng ta, ý nghĩa của các biến cố và liên kết cái cũ với cái mới, quá khứ với tương lai qua ánh sáng của hiện tại.

Hence, the subjective usefulness of the present general trend towards meditation processes which bring about the capacity to be “impressed from on high” (technically understood) and to be illumined by the light of the soul.

Vì vậy, đây là tính hữu dụng chủ quan của xu hướng chung hiện nay hướng tới các tiến trình tham thiền, vốn mang lại khả năng “tiếp nhận ấn tượng từ cõi cao” (theo nghĩa kỹ thuật) và được soi sáng bởi ánh sáng của linh hồn.

When the task of Saturn and of Mercury has been accomplished, then during the third decanate, Venus, which is the union of heart and mind, will usher in the long hoped for era of love-wisdom, of brotherhood and of expressed brotherly relationships. Opportunity— Illumination—Brotherhood: these are the gifts that Shamballa is planning to confer upon mankind during the Aquarian Age, if man will but prepare for them, accept them, and use them. Only the future will make clear man's reaction.

Khi nhiệm vụ của Sao Thổ và Sao Thủy đã được hoàn tất, thì trong thập độ thứ ba, Sao Kim, vốn là sự hợp nhất của tim và trí, sẽ mở ra kỷ nguyên được mong đợi từ lâu của Bác Ái – Minh Triết, của tình huynh đệ và của những mối quan hệ huynh đệ được biểu lộ. Cơ hội—Soi sáng—Tình huynh đệ: đó là những ân tứ mà Shamballa đang hoạch định ban cho nhân loại trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, nếu con người chỉ cần chuẩn bị cho chúng, chấp nhận chúng và sử dụng chúng. Chỉ tương lai mới làm sáng tỏ phản ứng của con người.

According to other astrologers, the three decanates are governed by Venus, Mercury and the Moon. You can here see the relation of astrology to the normal or to the reversed wheel of life. The Moon which here takes the place of Saturn hides the planet Uranus. In this case Uranus, the occult planet, stands for exoteric science which penetrates into the hidden side of form life, and thus we have the period wherein man is not alert enough or conscious enough to seize upon opportunity and turn it to esoteric or soul ends, but can identify himself with the more advanced aspects of form. The energy which produces opportunity, illumination, and brotherly love as expressed and attained upon the Fixed Cross, demonstrates upon the Mutable or Common Cross as difficulty, the versatile and volatile mind (unstable and dark) and as sex.

Theo các nhà chiêm tinh khác, ba thập độ được cai quản bởi Sao Kim, Sao Thủy và Mặt Trăng. Ở đây các bạn có thể thấy mối liên hệ của chiêm tinh học với bánh xe sự sống bình thường hay đảo ngược. Mặt Trăng, ở đây thay chỗ cho Sao Thổ, che giấu hành tinh Sao Thiên Vương. Trong trường hợp này, Sao Thiên Vương, hành tinh huyền bí, tượng trưng cho khoa học công truyền thâm nhập vào mặt ẩn kín của sự sống hình tướng, và như vậy chúng ta có giai đoạn trong đó con người chưa đủ tỉnh thức hay chưa đủ hữu thức để nắm lấy cơ hội và chuyển nó thành các mục đích nội môn hay linh hồn, nhưng có thể đồng nhất mình với các phương diện tiến bộ hơn của hình tướng. Năng lượng tạo ra cơ hội, soi sáng và tình thương huynh đệ như được biểu lộ và đạt đến trên Thập Giá Cố Định, lại biểu hiện trên Thập Giá Biến đổi hay Thông Thường như khó khăn, như trí tuệ linh hoạt và bất ổn (không ổn định và tối tăm), và như tính dục.

This appears clearly in the words spoken to the man [150] upon the Mutable Cross as he passes through an Aquarian cycle. The words are: “And the Word said, Let desire in form be ruler,” for desire becomes gained knowledge and the knowledge of that which is hidden at any stage upon the path of evolution relates the individual to Uranus. When the man is upon the Fixed Cross, the words come forth: “Water of life am I, poured forth for thirsty men.” The implications are so clear that there is no need for me to be more explicit or to elaborate the theme.

Điều này xuất hiện rõ ràng trong những lời được nói với con người [150] trên Thập Giá Biến đổi khi người ấy đi qua một chu kỳ Bảo Bình. Những lời ấy là: “Và Linh từ phán, Hãy để dục vọng trong hình tướng cai quản,” vì dục vọng trở thành tri thức đạt được và tri thức về điều bị che giấu ở bất kỳ giai đoạn nào trên đường tiến hoá đều liên hệ cá nhân với Sao Thiên Vương. Khi con người ở trên Thập Giá Cố Định, những lời sau được phát ra: “Ta là nước của sự sống, được tuôn ra cho những người khát.” Các hàm ý quá rõ ràng đến mức Tôi không cần phải nói minh bạch hơn hay khai triển chủ đề này.

We shall next consider Capricorn at some length. These three studies of Pisces, Aquarius and Capricorn will be slightly longer than the succeeding ones as I have been laying the foundation of what I have to say under our fifth point: The Three Crosses.

Tiếp theo chúng ta sẽ xét Ma Kết khá chi tiết. Ba nghiên cứu này về Song Ngư, Bảo Bình và Ma Kết sẽ hơi dài hơn các nghiên cứu tiếp theo vì Tôi đã đặt nền tảng cho điều Tôi phải nói dưới điểm thứ năm của chúng ta: Ba Thập Giá. Chúng ta sẽ làm nổi bật một số

We shall have brought out certain considerations in connection with them that will be of value; Pisces is part of the Mutable Cross, Aquarius of the Fixed Cross, and Capricorn of the Cardinal Cross, and there will, therefore, be no need to repeat in such detail what I have here said when we are dealing with the other signs. These three signs are beginning signs or final signs, according to the state of the wheel of life. They also sum up or initiate the activities of the other nine signs which are fundamentally strictly human signs and synthesise the results of experience upon the three Crosses.

nhận định liên quan đến chúng có giá trị; Song Ngư là một phần của Thập Giá Biến đổi, Bảo Bình thuộc Thập Giá Cố Định, và Ma Kết thuộc Thập Giá Chủ Yếu, và vì vậy sẽ không cần lặp lại quá chi tiết những gì Tôi đã nói ở đây khi chúng ta bàn đến các dấu hiệu khác. Ba dấu hiệu này là những dấu hiệu khởi đầu hay những dấu hiệu kết thúc, tùy theo trạng thái của bánh xe sự sống. Chúng cũng tổng kết hoặc khởi xướng các hoạt động của chín dấu hiệu còn lại, vốn về căn bản là những dấu hiệu thuần túy nhân loại, và tổng hợp các kết quả của kinh nghiệm trên ba Thập Giá.

We shall be able now to cover our present thesis anent the philosophical implications of the Great Wheel of the Zodiac far more rapidly, as I can now leave what else remains to be said in connection with the three Crosses until I come to that part of our Section VI. There I shall have much of interest to point out. I have dealt with these three Crosses at some length whilst we were covering these first three signs of the zodiacal wheel as it revolves from Aries, through Pisces, to Taurus. Each of these three is found on [151] one of the Crosses and thus in themselves and in their relationship they constitute a complete unit. It is interesting to note how these three signs are either those of commencement (upon the Mutable Cross) or of consummation (upon the Fixed Cross). In the case where they stand for beginning we have:

Giờ đây chúng ta sẽ có thể trình bày luận đề hiện tại của mình liên quan đến các hàm ý triết học của Bánh Xe Hoàng Đạo Vĩ Đại nhanh hơn nhiều, vì giờ đây Tôi có thể để lại những gì còn phải nói liên quan đến ba Thập Giá cho đến khi Tôi đến phần đó của Mục VI của chúng ta. Ở đó Tôi sẽ có nhiều điều thú vị để chỉ ra. Tôi đã bàn đến ba Thập Giá này khá dài trong khi chúng ta đang khảo sát ba dấu hiệu đầu tiên của bánh xe hoàng đạo khi nó quay từ Bạch Dương, qua Song Ngư, đến Kim Ngưu. Mỗi dấu hiệu trong ba dấu hiệu này đều được tìm thấy trên [151] một trong các Thập Giá và do đó tự chúng và trong mối liên hệ của chúng, chúng cấu thành một đơn vị hoàn chỉnh. Thật thú vị khi lưu ý cách ba dấu hiệu này hoặc là những dấu hiệu khởi đầu (trên Thập Giá Biến đổi) hoặc là những dấu hiệu hoàn tất (trên Thập Giá Cố Định). Trong trường hợp chúng tượng trưng cho sự bắt đầu, chúng ta có:

| | | |
|---|---|---|
| 1. Bạch Dương..... | Phương diện thứ nhất.... | Chuyển động hướng ra ngoài để lâm phàm. |
| *1. Aries.....* | *1st Aspect....* | *Movement outward into incarnation.* |

| | | |
|---|---|---|
| | tiềm tàng | Ý chí biểu hiện. Kinh nghiệm trên Thập Giá Chủ Yếu. |
| | *latent* | *The Will to manifest. Experience upon the Cardinal Cross.* |
| 2. Song Ngư.... | Phương diện thứ hai.... | Dục vọng hiện hữu trong hình tướng. Tình thương hay dục vọng |
| *2. Pisces....* | *2nd Aspect....* | *Desire for form existence. The Love or desire* |
| | tiềm tàng. | đối với những sự vật vật chất. Biến đổi liên tục. Kinh nghiệm trên Thập Giá Biến Đổi hay Thông Thường. |
| | *latent.* | *for material things. Constant mutation. Experience upon the Mutable or Common Cross.* |
| 3. Bảo Bình.. | Phương diện thứ ba.... | Sự hiến mình để phụng sự phàm |
| *3. Aquarius..* | *3rd Aspect....* | *Consecration to the service of the lower* |
| | tiềm tàng. | ngã. Ích kỷ. Kinh nghiệm trên Thập Giá Cố Định. |
| | *latent.* | *self. Selfishness. Experience upon the fixed Cross.* |

When these three signs form the end of the cycle of expression upon the reversed wheel, then you have:

Khi ba dấu hiệu này tạo thành phần cuối của chu kỳ biểu hiện trên bánh xe đảo ngược, khi ấy các bạn có:

| | | |
|---|---|---|
| 1. Bảo Bình.. | Phương diện thứ ba.... | Sự hiến mình để phụng sự Toàn Thể. |
| *1. Aquarius..* | *3rd Aspect....* | *Consecration to the service of the Whole.* |
| | được biểu lộ | Sự chết hay phủ định mọi tính ích kỷ của phàm ngã. Đỉnh điểm của kinh nghiệm trên Thập Giá Cố Định. |
| | *expressed* | *The death or negation of all personality selfishness. Culmination of experience upon the Fixed Cross.* |
| 2. Song Ngư..... | | Sự xuất hiện của một đấng cứu thế. |

| | | |
|---|---|---|
| | Phương diện thứ hai.... | |
| *2. Pisces.....* | *2nd Aspect....* | *Emergence of a world saviour.* |
| | được biểu lộ | Sự chết của mọi dục vọng và tình thương chia rẽ, kể cả sự khao khát và khát vọng tinh thần. Đỉnh điểm của kinh nghiệm trên Thập Giá Biến Đổi. |
| | *expressed* | *Death of all separative desire and love, even spiritual longing and aspiration. Culmination of experience upon the Mutable Cross.* |
| 3. Bạch Dương..... | Phương diện thứ nhất.... | Sắc tướng của ý chí hợp tác với |
| *3. Aries.....* | *1st Aspect....* | *Appearance of the will to cooperate with* |
| | được biểu lộ. | Thiên Cơ. Sự chết của ý chí cá nhân. Đỉnh điểm của kinh nghiệm trên Thập Giá Chủ Yếu. |
| | *expressed.* | *the Plan. The death of Self-will. Culmination of experience upon the Cardinal Cross.* |

The same basic mode of considering the three Crosses can be carried out with Gemini, Taurus, Aries or the reverse: Aries, Taurus and Gemini, remembering always that the Mutable Cross governs the wheel in ordinary progress and the Fixed Cross governs it on the reversed progress during discipleship. The Cardinal Cross in reality governs [152] both processes but this is only understood when initiation has taken place.

Cùng một phương thức căn bản để xét ba Thập Giá có thể được thực hiện với Song Tử, Kim Ngưu, Bạch Dương hoặc theo chiều ngược lại: Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử, luôn luôn nhớ rằng Thập Giá Biến đổi cai quản bánh xe trong tiến trình bình thường và Thập Giá Cố Định cai quản nó trong tiến trình đảo ngược trong thời kỳ địa vị đệ tử. Trên thực tế, Thập Giá Chủ Yếu cai quản [152] cả hai tiến trình nhưng điều này chỉ được hiểu khi điểm đạo đã diễn ra.

1. Aries—Governs the Path of Discipleship. The Will to return to the Source. Determination to achieve liberation. The emanating cause of the changes upon the Mutable and Fixed Crosses.

1. Bạch Dương—Cai quản Con Đường Đệ Tử. Ý chí trở về Nguồn. Quyết tâm đạt giải thoát. Nguyên nhân phát xuất của những thay đổi trên Thập Giá Biến đổi và Thập Giá Cố Định.

2. Taurus—The desire to overcome desire. The longing for liberation. Transmutation of desire into Love.

2. Kim Ngưu—Dục vọng vượt thắng dục vọng. Khát vọng giải thoát. Chuyển hoá dục vọng thành Bác ái.

3. Gemini—The fusion of the opposites; the intelligent work of at-one-ment; synthesis.

3. Song Tử—Sự dung hợp các cặp đối nghịch; công việc thông minh của sự hợp nhất; tổng hợp.

Upon the ordinary wheel, these signs bring about:

Trên bánh xe thông thường, các dấu hiệu này mang lại:

1. Gemini—Experience of the pairs of opposites. Pronounced and separative duality. The interplay between the Twins: Soul and form natures.

1. Song Tử—Kinh nghiệm về các cặp đối nghịch. Nhị nguyên tính rõ rệt và phân ly. Sự tương tác giữa Cặp Song Sinh: bản tính linh hồn và hình tướng.

2. Taurus—The refocussing of the lower desires prior to another circling of the Great Wheel in search of personality satisfaction. The Prodigal Son journeys into a far country.

2. Kim Ngưu—Sự tái tập trung các dục vọng thấp hơn trước một vòng quay khác của Bánh Xe Vĩ Đại nhằm tìm kiếm sự thoả mãn của phàm ngã. Người Con Hoang Đàng lên đường đến một xứ xa.

3. Aries—Again the beginning as well as the end.

3. Bạch Dương—Lại là sự bắt đầu cũng như sự kết thúc.

It should be remembered that Aries is definitely that divine manifestation to which Christ referred when He said "I am Alpha and Omega, the beginning and the end." The significance of this can, however, only be grasped when the experiences of the Mutable Cross and of the Fixed Cross have been transcended and the Cardinal Cross has been consciously mounted after the third initiation. This is the "wheel which turns upon itself and rolls from north to south and then from east to west as it progresses onward and, in one moment of time, this it does." This is a symbolic way of expressing the united activity of all the states of consciousness, achieved upon the first two wheels, and which [153] life experience, in many rounds of the zodiac, has brought to

Cần nhớ rằng Bạch Dương rõ ràng là biểu hiện thiêng liêng mà Đức Christ đã nói đến khi Ngài phán "Ta là Alpha và Omega, là khởi đầu và là kết thúc." Tuy nhiên, ý nghĩa của điều này chỉ có thể được nắm bắt khi các kinh nghiệm của Thập Giá Biến đổi và Thập Giá Cố Định đã được siêu vượt và Thập Giá Chủ Yếu đã được bước lên một cách hữu thức sau lần điểm đạo thứ ba. Đây là "bánh xe tự quay trên chính nó và lăn từ bắc xuống nam rồi từ đông sang tây khi nó tiến lên phía trước và, trong một khoảnh khắc thời gian, nó làm điều này." Đây là một cách biểu tượng để diễn tả hoạt động hợp nhất của mọi trạng thái tâm thức, đạt được trên hai bánh xe đầu tiên, và điều mà [153] kinh nghiệm sống, qua nhiều cuộc tuần hoàn của Hoàng đạo, đã mang lại cho điểm đạo đồ; điều đó cũng có

the initiate; it means likewise that type of awareness which transcends even that of the Christ Himself and for which He and the Buddha are undergoing preparation. The experience of the Cardinal Cross (concerning as it does cosmic unfoldment) transcends all possible awareness, gained upon the other two Crosses and for which they have prepared the initiate. It might be stated that

nghĩa là loại nhận thức vượt lên ngay cả nhận thức của chính Đức Christ, và vì điều đó mà Ngài cùng Đức Phật đang trải qua sự chuẩn bị. Kinh nghiệm của Thập Giá Chủ Yếu (vì nó liên quan đến sự khai mở vũ trụ) vượt quá mọi nhận thức khả hữu đạt được trên hai Thập Giá kia và là điều mà chúng đã chuẩn bị cho điểm đạo đồ. Có thể nói rằng

1. The Mutable Cross, in due time and when its lessons are assimilated, brings about planetary awareness.

1. Thập Giá Biến đổi, đúng lúc và khi các bài học của nó được đồng hoá, mang lại nhận thức hành tinh.

2. The Fixed Cross brings about systemic awareness.

2. Thập Giá Cố Định mang lại nhận thức thái dương hệ.

3. The Cardinal Cross brings about cosmic awareness.

3. Thập Giá Chủ Yếu mang lại nhận thức vũ trụ.

## CAPRICORN, THE GOAT — MA KẾT, CON DÊ

This is one of the most difficult signs about which to write, for it, as you know, is the most mysterious sign of all the twelve. It is the sign of the Goat which seeks its sustenance in the most rocky and arid of the world's places and it, therefore, relates man to the mineral kingdom; it is also the sign of the Crocodiles which live half in the water and half on dry land; it is spiritually the sign of the Unicorn which is the "fighting and triumphant creature" of the ancient myths. Under the symbolism of the above creatures, this sign gives us a rather complete picture of man with his feet upon the earth, yet running free and climbing to the heights of worldly ambition or of spiritual aspiration in search of what he realises (at any particular time) to be his major need. As the Goat, he is man, the earthly, human, greedy seeker after the satisfaction of desire, or man, the equally selfish aspirant hunting for

Đây là một trong những dấu hiệu khó viết nhất, vì như các bạn biết, nó là dấu hiệu huyền nhiệm nhất trong cả mười hai dấu hiệu. Đó là dấu hiệu của Con Dê tìm kiếm thức ăn của nó ở những nơi đá sỏi và khô cằn nhất trên thế giới, và vì vậy nó liên hệ con người với giới kim thạch; nó cũng là dấu hiệu của Cá Sấu sống nửa dưới nước và nửa trên đất khô; về mặt tinh thần, nó là dấu hiệu của Kỳ Lân, là "sinh vật chiến đấu và khải hoàn" trong các huyền thoại cổ. Dưới biểu tượng của các sinh vật trên, dấu hiệu này cho chúng ta một bức tranh khá trọn vẹn về con người với đôi chân đặt trên mặt đất, nhưng vẫn chạy tự do và leo lên những đỉnh cao của tham vọng thế gian hay của khát vọng tinh thần để tìm kiếm điều mà người ấy nhận ra (vào bất kỳ thời điểm nào) là nhu cầu lớn nhất của mình. Là Con Dê, người ấy là con người, kẻ tìm kiếm trần thế, nhân loại, tham lam, đi tìm sự thoả mãn dục

the satisfaction of his aspiration. This sign portrays to us man, an ambitious animal in two senses of the word: in the early stage upon [154] the Mutable Cross, man, the blend of desire (water) and the animal nature (earth), and upon the reversed wheel, man, the blend of soul and form. It gives us the picture also of the triumphant initiate, the "unicorn of God," the symbol of the unicorn, with its one horn out-thrust like a single spear upon his brow instead of the two horns of the scavenging goat.

vọng, hoặc là con người, người chí nguyện cũng ích kỷ không kém, săn tìm sự thoả mãn khát vọng của mình. Dấu hiệu này mô tả cho chúng ta con người, một con vật đầy tham vọng theo hai nghĩa của từ này: ở giai đoạn đầu trên [154] Thập Giá Biến đổi, con người là sự pha trộn của dục vọng (nước) và bản chất thú vật (đất), và trên bánh xe đảo ngược, con người là sự pha trộn của linh hồn và hình tướng. Nó cũng cho chúng ta bức tranh về điểm đạo đồ khải hoàn, "kỳ lân của Thượng đế," biểu tượng của kỳ lân, với chiếc sừng đơn nhất vươn ra như một ngọn giáo trên trán thay vì hai chiếc sừng của con dê bới rác.

It is interesting to study the three signs in which the animals have horns: *Aries*, the downturned horns of the ram, signifying the coming into manifestation, the involutionary cycle and the experience of the Cardinal Cross as it expresses the Will-to-manifest of God. *Taurus*, the up-turned horns of the Bull with the circle below, depicting the push of man, the Bull of God, towards the goal of illumination and the emergence of the soul from bondage with the two horns (duality) protecting the "eye of light" in the centre of the Bull's forehead; this is "the single eye" of the New Testament which makes the "whole body to be full of light." Then *Capricorn*, the Goat, related particularly and closely to Aries, but hiding (as an esoteric blind) the symbolism of the Unicorn in which the two horns and the single eye are blended and depicted by the long straight horn of the unicorn in the centre of the forehead.

Thật thú vị khi nghiên cứu ba dấu hiệu trong đó các con vật có sừng: *Bạch Dương*, với cặp sừng chúc xuống của con cừu đực, biểu thị sự đi vào biểu hiện, chu kỳ giáng hạ tiến hoá và kinh nghiệm của Thập Giá Chủ Yếu khi nó biểu lộ Ý Chí-biểu hiện của Thượng đế. *Kim Ngưu*, với cặp sừng hướng lên của Con Bò và vòng tròn bên dưới, mô tả sự thúc đẩy của con người, Con Bò của Thượng đế, hướng tới mục tiêu soi sáng và sự xuất hiện của linh hồn khỏi sự trói buộc, với hai chiếc sừng (nhị nguyên tính) bảo vệ "con mắt ánh sáng" ở trung tâm trán Con Bò; đây là "con mắt đơn nhất" của Tân Ước khiến "toàn thân đầy ánh sáng." Rồi đến *Ma Kết*, Con Dê, đặc biệt và mật thiết liên hệ với Bạch Dương, nhưng che giấu (như một bức màn nội môn) biểu tượng của Kỳ Lân, trong đó hai chiếc sừng và con mắt đơn nhất được hòa làm một và được mô tả bằng chiếc sừng dài thẳng của kỳ lân ở trung tâm trán.

Behind all the above lies the dual mystery of Leo, for Leo is—as far as humanity is concerned—the key or clue to the entire zodiac and around the constellation Leo two great mysteries are found:

Đằng sau tất cả những điều trên là huyền nhiệm kép của Sư Tử, vì Sư Tử là—xét theo phương diện nhân loại—chìa khóa hay đầu mối cho toàn bộ Hoàng đạo, và quanh chòm sao Sư Tử có hai huyền nhiệm lớn:

1. *The mystery of the Sphinx*, connected with the relation of Leo and Virgo, and tied up with the secret of the solar Angels. This is not the mystery of soul and form, but the mystery of the higher and the lower mind and their relation to each other. [155]

1. *Huyền nhiệm của Nhân sư*, liên hệ với mối quan hệ giữa Sư Tử và Xử Nữ, và gắn liền với bí mật của các Thái dương Thiên Thần. Đây không phải là huyền nhiệm của linh hồn và hình tướng, mà là huyền nhiệm của thượng trí và hạ trí cùng mối liên hệ của chúng với nhau. [155]

2. *The Mystery of the Lion and the Unicorn*. This secret is preserved for us in the ancient nursery rhyme about the "lion and the unicorn going up to town," and contains in a peculiar way the secret of initiation and the "going up" of the human being to the portal of admittance into the Hierarchy as well as the "mystic raising" of which Masonry holds the key. This deals with the emergence of the consciousness of the initiate (white and one-pointed) and the defeat of the king of beasts (the personality) leading to the triumph of group and world consciousness, of selflessness and illumination over self-consciousness and selfishness. In the true rendition of this ancient myth the king of beasts is blinded and killed by the piercing of his eye and heart by the long horn of the unicorn.

2. *Huyền nhiệm của Sư Tử và Kỳ Lân*. Bí mật này được lưu giữ cho chúng ta trong bài đồng dao cổ về "sư tử và kỳ lân đi lên thị trấn," và theo một cách đặc biệt chứa đựng bí mật của điểm đạo và sự "đi lên" của con người đến cổng được chấp nhận vào Thánh Đoàn cũng như sự "nâng lên thần bí" mà Hội Tam Điểm nắm giữ chìa khóa. Điều này đề cập đến sự xuất hiện của tâm thức của điểm đạo đồ (trắng và nhất tâm) và sự thất bại của chúa tể muông thú (phàm ngã), dẫn đến chiến thắng của tâm thức nhóm và tâm thức thế giới, của vô ngã và soi sáng đối với ngã thức và ích kỷ. Trong bản truyền đạt chân thực của huyền thoại cổ này, chúa tể muông thú bị làm mù và bị giết bởi chiếc sừng dài của kỳ lân đâm xuyên mắt và tim nó.

The symbol of this sign is indecipherable and intentionally so. It is sometimes called the "signature of God." I must not attempt to interpret it for you, partly because it has never yet been correctly drawn and partly because its correct delineation and the ability of the initiate to depict it produces an inflow of force which would not be desirable, except after due preparation and understanding. It is far more potent than the pentagon and leaves the initiate "unprotected."

Biểu tượng của dấu hiệu này không thể giải mã được và cố ý như vậy. Đôi khi nó được gọi là "ấn ký của Thượng đế." Tôi không được phép cố giải thích nó cho các bạn, một phần vì nó chưa bao giờ được vẽ đúng, và một phần vì sự mô tả đúng của nó cùng khả năng của điểm đạo đồ trong việc vẽ nó tạo ra một luồng mãnh lực đổ vào mà sẽ không đáng mong muốn, trừ phi sau sự chuẩn bị và thấu hiểu thích đáng. Nó mạnh hơn ngũ giác rất nhiều và để điểm đạo đồ "không được bảo vệ."

In an ancient astrological treatise which has never yet seen the light of day but which will be some day discovered when the right time

Trong một chuyên luận chiêm tinh cổ chưa từng được công bố nhưng một ngày nào đó sẽ được khám phá khi thời điểm thích hợp

has arrived, the relation between the horned animals of the zodiac is thus described:

đã đến, mối liên hệ giữa các con vật có sừng của Hoàng đạo được mô tả như sau:

"The Ram, the Scapegoat and the sacred Goat are Three in One and One in Three. The Ram becomes the second and the second is the third. The Ram that breeds and fertilises all; the Scapegoat, in [156] the wilderness, redeems that all; the sacred Goat that merges in the Unicorn and lifts impaled upon his golden horn the vanquished form —in these the mystery lies hid."

"Con Cừu Đực, Con Dê Gánh Tội và Con Dê thiêng là Ba trong Một và Một trong Ba. Con Cừu Đực trở thành con thứ hai và con thứ hai là con thứ ba. Con Cừu Đực sinh sản và thụ tinh cho vạn vật; Con Dê Gánh Tội, trong [156] hoang địa, cứu chuộc tất cả; Con Dê thiêng hòa nhập vào Kỳ Lân và nâng hình tướng đã bị chinh phục lên, xiên trên chiếc sừng vàng của nó—trong những điều này huyền nhiệm được ẩn giấu."

It here becomes apparent that three mysteries are hidden in the three horned signs:

Ở đây hiển nhiên rằng ba huyền nhiệm được ẩn giấu trong ba dấu hiệu có sừng:

1. The mystery of God the Father.....Creation

1. Huyền nhiệm của Thượng đế Cha.....Sáng tạo

2. The mystery of God the Son.....Redemption

2. Huyền nhiệm của Thượng đế Con.....Cứu chuộc

3. The mystery of God the Holy Spirit.....Liberation

3. Huyền nhiệm của Thượng đế Chúa Thánh Thần.....Giải thoát

It might also be pointed out here that it is the will of the Father aspect, manifesting through Aries, that governs Shamballa; the loving desire of the Son which attracts to the Hierarchy; and the permeating, intelligent activity of the Holy Spirit which animates that centre of divine life which we call humanity. Therefore we have:

Cũng có thể chỉ ra ở đây rằng chính ý chí của phương diện Cha, biểu lộ qua Bạch Dương, cai quản Shamballa; dục vọng bác ái của Con thu hút đến Thánh Đoàn; và hoạt động thông tuệ thấm nhập của Chúa Thánh Thần làm sinh động trung tâm của sự sống thiêng liêng mà chúng ta gọi là nhân loại. Vì vậy chúng ta có:

Shamballa.....Hierarchy.....Humanity

Shamballa.....Thánh Đoàn.....Nhân loại

Will.....Love.....Intelligence

Ý chí.....Bác ái.....Thông tuệ

Aries..... Taurus..... Capricorn

Bạch Dương..... Kim Ngưu..... Ma Kết

In both their higher and their lower aspects these signs hold the secret of the "horns of strife and the horn of plenty subjected to and guarded by the horn of life." Again, an ancient proverb runs: "The Ram—when it has become the Scapegoat, has sought illumination as the Bull of God and has climbed the mountain top in the semblance of the Goat—changes its shape into the Unicorn. Great is the hidden key." If the symbolism is carried a little further, it might be stated that:

Trong cả phương diện cao hơn lẫn thấp hơn của chúng, các dấu hiệu này nắm giữ bí mật của "những chiếc sừng tranh đấu và chiếc sừng sung túc bị đặt dưới và được canh giữ bởi chiếc sừng của sự sống." Lại nữa, một tục ngữ cổ nói rằng: "Con Cừu Đực—khi đã trở thành Con Dê Gánh Tội, đã tìm kiếm sự soi sáng như Con Bò của Thượng đế và đã leo lên đỉnh núi trong hình dạng của Con Dê—thì đổi hình thành Kỳ Lân. Vĩ đại thay chiếc chìa khóa ẩn giấu." Nếu biểu tượng này được đẩy xa thêm một chút, có thể nói rằng:

1. The Ram leads us into the creative life of Earth and into the darkness of matter. This is the blue of midnight. [157]

1. Con Cừu Đực dẫn chúng ta vào đời sống sáng tạo của Trái Đất và vào bóng tối của vật chất. Đây là màu xanh của nửa đêm. [157]

2. The Bull leads into the places of desire in search of "wrathful satisfaction." This is the red of greed and anger, changing eventually into the golden light of illumination.

2. Con Bò dẫn vào những nơi của dục vọng để tìm kiếm "sự thoả mãn cuồng nộ." Đây là màu đỏ của tham lam và giận dữ, cuối cùng chuyển thành ánh sáng vàng của sự soi sáng.

3. The Goat leads us into arid ways in search of food and water. This is the "need for green," but the Goat is equal also to climbing to the mountain top.

3. Con Dê dẫn chúng ta vào những con đường khô cằn để tìm kiếm thức ăn và nước uống. Đây là "nhu cầu về màu xanh lá," nhưng Con Dê cũng có khả năng leo lên đỉnh núi.

This is the experience of the Mutable Cross in connection with these three signs. Upon the Fixed Cross:

Đây là kinh nghiệm của Thập Giá Biến đổi liên quan đến ba dấu hiệu này. Trên Thập Giá Cố Định:

1. Eventually the Ram becomes the Scapegoat and the will of God in love and salvage is demonstrated.

1. Cuối cùng Con Cừu Đực trở thành Con Dê Gánh Tội và ý chí của Thượng đế trong bác ái và cứu độ được biểu lộ.

2. The Bull becomes the bestower of light, and the darkness of the earlier cycle is lightened by the Bull.

2. Con Bò trở thành kẻ ban phát ánh sáng, và bóng tối của chu kỳ trước được Con Bò làm cho sáng lên.

3. The Goat becomes the Unicorn, and leads to victory. The Crocodile, the Goat and the

Unicorn depict three stages of man's unfoldment.

3. Con Dê trở thành Kỳ Lân, và dẫn đến chiến thắng. Cá Sấu, Con Dê và Kỳ Lân mô tả ba giai đoạn khai mở của con người.

Aries, Taurus, and Capricorn are the great *transformers* under the great creative plan. They are in the nature of catalysts. Each of them opens a door into one of the three divine centres of expression which are the symbols in the body of the planetary Logos of the three higher centres in man: the head, the heart and the throat.

Bạch Dương, Kim Ngưu và Ma Kết là những *đấng chuyển đổi* lớn dưới kế hoạch sáng tạo vĩ đại. Chúng có bản chất của những chất xúc tác. Mỗi dấu hiệu mở ra một cánh cửa vào một trong ba trung tâm biểu hiện thiêng liêng, vốn là những biểu tượng trong thân thể của Hành Tinh Thượng Đế của ba trung tâm cao hơn trong con người: đầu, tim và cổ họng.

*Aries* opens the door into Shamballa, when the experience of *Taurus* and *Capricorn* has been undergone.

*Bạch Dương* mở cánh cửa vào Shamballa, khi kinh nghiệm của *Kim Ngưu* và *Ma Kết* đã được trải qua.

*Taurus* opens the door into the Hierarchy when the significance of *Gemini* and *Leo* is understood and the first two initiations can therefore he taken.

*Kim Ngưu* mở cánh cửa vào Thánh Đoàn khi ý nghĩa của *Song Tử* và *Sư Tử* được hiểu và vì vậy hai lần điểm đạo đầu tiên có thể được nhận.

*Capricorn* opens the door into the Hierarchy in a higher aspect when the last three initiations can be undergone and the significance of *Scorpio* and of *Virgo* is understood. [158]

*Ma Kết* mở cánh cửa vào Thánh Đoàn trong một phương diện cao hơn khi ba lần điểm đạo cuối cùng có thể được nhận và ý nghĩa của *Hổ Cáp* và của *Xử Nữ* được hiểu. [158]

In these signs and their relationship upon the Fixed Cross lies hid the mystery of Makara and of the Crocodiles.

Trong các dấu hiệu này và mối liên hệ của chúng trên Thập Giá Cố Định ẩn giấu huyền nhiệm của Makara và của các Cá Sấu.

The keynotes of this sign are all indicative of a crystallisation process. This concretising faculty of Capricorn can be considered in several ways.

Các chủ âm của dấu hiệu này đều chỉ ra một tiến trình kết tinh. Năng lực làm cho cụ thể này của Ma Kết có thể được xét theo nhiều cách.

First of all, Capricorn is an earth sign, and in it we have expressed the densest point of concrete materialisation of which the human soul is capable. Man is then “of the earth, earthy” and is what the New

Trước hết, Ma Kết là một dấu hiệu hành thổ, và trong nó chúng ta có điểm dày đặc nhất của sự vật chất hóa cụ thể mà linh hồn con người có thể đạt tới. Khi ấy con người là “thuộc về đất, đầy tính đất” và là điều mà

Testament calls “the first Adam.” In this sense, Capricorn holds in itself the seeds of death and finality—the death which takes place finally and eventually in Pisces. Ponder on this. When crystallisation has reached a certain degree of density and so-called “hardness,” it is easily shattered and destroyed and man, born in Capricorn, then brings about his own destruction; this is due to his fundamentally materialistic nature, plus the “blows of fate” which are the enactments of the law of karma. Again and again, a certain measure of concreteness is achieved, only again to undergo destruction, prior to the release of the life and the rebuilding of the form.

Tân Ước gọi là “Adam thứ nhất.” Theo nghĩa này, Ma Kết tự nó chứa các hạt giống của cái chết và của tính chung cuộc—cái chết cuối cùng và rốt ráo diễn ra trong Song Ngư. Hãy suy ngẫm điều này. Khi sự kết tinh đã đạt đến một mức độ đậm đặc và cái gọi là “độ cứng” nào đó, nó dễ dàng bị đập vỡ và phá hủy, và con người sinh trong Ma Kết khi ấy mang lại sự hủy diệt của chính mình; điều này là do bản chất duy vật căn bản của người ấy, cộng với “những đòn của số phận” là các sự thực thi của định luật nghiệp quả. Hết lần này đến lần khác, một mức độ cụ thể nào đó được đạt tới, chỉ để lại trải qua sự hủy diệt, trước khi sự sống được giải phóng và hình tướng được tái kiến tạo.

Secondly, Capricorn is ever the sign of conclusion, and of this the mountain top is frequently (though not always) the symbol, for it marks the point beyond which further ascent in any particular life cycle is not possible. Capricorn is, therefore, the sign of what has been called esoterically “periodic arresting.” Progress becomes impossible under the existing forms, and there has to be the descent into the valley of pain, despair and death before a fresh attempt to scale the heights takes place. The attempt today to climb Mount Everest is amazingly symbolic, and it is being watched with much interest by the Hierarchy, for in this effort we see the attempt of humanity to achieve the top of [159] the mountain whose height has hitherto defeated all efforts. But—and this is the matter of moment and of interest—when humanity emerges into the light and relative glory of the new civilisation, they will at the same time conquer this last remaining summit. That which is of the densest materiality and which is the consummation of earthly grandeur will remain—but it will be beneath the feet of humanity.

Thứ hai, Ma Kết luôn luôn là dấu hiệu của sự kết thúc, và đỉnh núi thường xuyên (dù không phải luôn luôn) là biểu tượng của điều này, vì nó đánh dấu điểm vượt quá đó thì không thể leo cao hơn nữa trong bất kỳ chu kỳ sống riêng biệt nào. Vì vậy, Ma Kết là dấu hiệu của điều đã được gọi một cách huyền bí là “sự đình chỉ theo chu kỳ.” Tiến bộ trở nên bất khả dưới các hình tướng hiện có, và phải có sự đi xuống thung lũng của đau khổ, tuyệt vọng và cái chết trước khi một nỗ lực mới để leo lên các đỉnh cao diễn ra. Nỗ lực ngày nay nhằm chinh phục đỉnh Everest mang tính biểu tượng đáng kinh ngạc, và đang được Thánh Đoàn theo dõi với nhiều quan tâm, vì trong nỗ lực này chúng ta thấy sự cố gắng của nhân loại nhằm đạt tới đỉnh [159] của ngọn núi mà độ cao của nó cho đến nay đã đánh bại mọi nỗ lực. Nhưng—và đây là điều quan trọng và đáng chú ý—khi nhân loại xuất hiện vào ánh sáng và vinh quang tương đối của nền văn minh mới, họ đồng thời cũng sẽ chinh phục đỉnh cao cuối cùng còn lại này. Điều thuộc về vật chất dày đặc nhất và là sự hoàn tất của vẻ huy hoàng trần thế sẽ vẫn còn đó—nhưng nó sẽ ở dưới chân nhân loại.

Thirdly, Capricorn is, as a consequence of all the above, the sign in which is inaugurated a new cycle of effort, whether this effort is in connection with the individual man or with the initiate. Effort, strain, struggle, the fight with the forces native to the underworld, or the strenuous conditions entailed by the tests of discipleship or initiation—these are distinctive of experience in Capricorn.

Thứ ba, Ma Kết, như là hệ quả của tất cả những điều trên, là dấu hiệu trong đó một chu kỳ nỗ lực mới được khai mở, dù nỗ lực này liên quan đến cá nhân con người hay đến điểm đạo đồ. Nỗ lực, căng thẳng, đấu tranh, cuộc chiến với các mãnh lực vốn thuộc về cõi dưới, hay những điều kiện gay go do các thử thách của địa vị đệ tử hay điểm đạo kéo theo—đó là những nét đặc trưng của kinh nghiệm trong Ma Kết.

In ancient days, as you may perchance have heard, there were only ten signs, and—at that time—Capricorn marked the end of the zodiacal wheel, and not Pisces as is at this time the case. The two signs of Aquarius and Pisces were not incorporated in the signs for the simple and sufficient reason that humanity could not respond to their peculiar influences; the vehicles of contact and the mechanisms for responses were not adequately developed. Originally, there were eight signs; then there were ten and now twelve.

Trong thời cổ xưa, như có lẽ các bạn đã từng nghe, chỉ có mười dấu hiệu, và—vào thời đó—Ma Kết đánh dấu phần cuối của bánh xe hoàng đạo, chứ không phải Song Ngư như hiện nay. Hai dấu hiệu Bảo Bình và Song Ngư không được đưa vào các dấu hiệu vì lý do đơn giản và đầy đủ là nhân loại không thể đáp ứng với các ảnh hưởng đặc thù của chúng; các vận cụ tiếp xúc và các cơ chế đáp ứng chưa được phát triển đầy đủ. Ban đầu có tám dấu hiệu; rồi có mười và nay là mười hai.

1. In Lemurian days, during the early period of animal man and before humanity appeared on earth, in the interim period of development, eight signs influenced the planet and the kingdoms of nature found upon it. There was no response to the influences of *Leo* and *Virgo*. The mystery of the Sphinx did not exist and these two signs were not then part of the zodiacal wheel. Then individualisation took place and the seed of Christhood [160] was planted in man and these two signs began to influence humanity, and gradually that influence was recognised and the zodiac was then known to have ten signs. The Mutable Cross dominated, but it was then the Tau, for Pisces was lacking and only Gemini, Virgo and Sagittarius were evidenced. Aries to Capricorn marked the circle of experience.

1. Trong thời Lemuria, trong giai đoạn đầu của người thú và trước khi nhân loại xuất hiện trên trái đất, trong giai đoạn trung gian của sự phát triển, tám dấu hiệu đã ảnh hưởng đến hành tinh và các giới trong thiên nhiên hiện diện trên đó. Không có sự đáp ứng nào đối với các ảnh hưởng của *Sư Tử* và *Xử Nữ*. Huyền nhiệm của Nhân sư chưa tồn tại và hai dấu hiệu này khi ấy chưa là một phần của bánh xe hoàng đạo. Rồi sự biệt ngã hóa diễn ra và hạt giống của Christ tính [160] được gieo trồng trong con người, và hai dấu hiệu này bắt đầu ảnh hưởng đến nhân loại, và dần dần ảnh hưởng ấy được nhận biết, và khi ấy Hoàng đạo được biết là có mười dấu hiệu. Thập Giá Biến đổi chi phối, nhưng khi ấy nó là Tau, vì Song Ngư còn thiếu và chỉ có Song Tử, Xử Nữ và Nhân Mã

được biểu lộ. Bạch Dương đến Ma Kết đánh dấu vòng kinh nghiệm.

2. In Atlantean days, man had become so responsive to the planetary and solar influence that the door of initiation into hierarchical experience was opened and two more signs were added. These two signs were the higher correspondences of Leo and Virgo and were the polar opposites of these two: Aquarius and Pisces. Their influence became active and effective and thus they formed part of the zodiacal wheel because man began to respond to their potencies. It then became possible for the Fixed Cross to function esoterically in the life of humanity, and the first reversals of the wheel in the life of the advanced men of the period took place. It was this reversal which was the true cause of the great contest or battle between the Lords of the Dark Face (as they are called in *The Secret Doctrine*) and the Lords of Light —a contest which is today persisting. Certain men then reached the stage of discipleship wherein they could consciously mount the Fixed Cross and be prepared for a major initiation. This the Forces of Materiality and of Obstruction (as they are sometimes called) fought and the battle was fought out and conditioned in the sign Scorpio.

2. Trong thời Atlantis, con người đã trở nên đáp ứng đến mức với ảnh hưởng hành tinh và mặt trời đến nỗi cánh cửa điểm đạo vào kinh nghiệm của Thánh đoàn được mở ra và thêm hai dấu hiệu nữa được bổ sung. Hai dấu hiệu này là các đối phần cao hơn của Sư Tử và Xử Nữ và là các cực đối nghịch của hai dấu hiệu ấy: Bảo Bình và Song Ngư. Ảnh hưởng của chúng trở nên hoạt động và hữu hiệu, và do đó chúng tạo thành một phần của bánh xe hoàng đạo vì con người bắt đầu đáp ứng với các tiềm lực của chúng. Khi ấy Thập Giá Cố Định có thể hoạt động một cách huyền bí trong đời sống nhân loại, và những sự đảo ngược đầu tiên của bánh xe trong đời sống của những người tiến bộ thời kỳ đó đã diễn ra. Chính sự đảo ngược này là nguyên nhân thực sự của cuộc tranh chấp hay trận chiến lớn giữa các Đấng của Khuôn Mặt Tối Tăm (như được gọi trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*) và các Đấng của Ánh Sáng—một cuộc tranh chấp vẫn còn tiếp diễn ngày nay. Khi ấy một số người đã đạt đến giai đoạn địa vị đệ tử, trong đó họ có thể một cách hữu thức bước lên Thập Giá Cố Định và được chuẩn bị cho một điểm đạo lớn. Điều này đã bị các Lực của Vật Chất và Cản Trở (như đôi khi được gọi) chống lại, và trận chiến đã diễn ra và được định hình trong dấu hiệu Hổ Cáp.

3. Today, in Aryan times, a similar conflict upon a higher turn of the spiral is taking place. The reason is that certain world disciples and initiates have reached the point in their unfoldment wherein they are ready to [161] mount the Cardinal Cross and take some of the higher initiations. So the conflict is on between humanity (under the control of the Lords of Materiality) and the Hierarchy (under the control of the Forces of Light and Love), and right before our eyes

3. Ngày nay, trong thời Arya, một xung đột tương tự trên một vòng cao hơn của đường xoắn ốc đang diễn ra. Lý do là một số đệ tử thế giới và điểm đạo đồ đã đạt đến điểm trong sự khai mở của họ, nơi họ sẵn sàng [161] bước lên Thập Giá Chủ Yếu và nhận một số điểm đạo cao hơn. Vì vậy cuộc xung đột đang diễn ra giữa nhân loại (dưới sự kiểm soát của các Đấng của Vật Chất) và Thánh Đoàn (dưới sự kiểm soát của các Lực của Ánh Sáng và Bác Ái), và ngay trước mắt

the battle is being waged. The influences of the twelve signs of the zodiac (particularly of seven of the signs) are being engaged, for today men of all types and rays are responsive to their influences and are implicated in some form or another in the affair.

chúng ta trận chiến đang được tiến hành. Các ảnh hưởng của mười hai dấu hiệu của Hoàng đạo (đặc biệt là của bảy dấu hiệu) đang được huy động, vì ngày nay những người thuộc mọi loại và mọi cung đều đáp ứng với các ảnh hưởng của chúng và bị cuốn vào bằng cách này hay cách khác trong sự việc ấy.

You will note, therefore, that if the concentrated forces of the Cardinal Cross are definitely potent at this time (as they are) the battle is terrific, because,

Vì vậy, các bạn sẽ lưu ý rằng nếu các mãnh lực tập trung của Thập Giá Chủ Yếu rõ ràng là mạnh mẽ vào lúc này (quả đúng như vậy) thì trận chiến thật khủng khiếp, bởi vì,

1. Humanity, as a whole, is in a state of turmoil, prior to a great step forward in self-conscious unfoldment, and in the expression of the sense of responsibility which is the first flower and fruit of self-conscious awareness. This fact is responsible for sweeping into the conflict in a peculiar and pronounced manner, the forces of Cancer (involutionary in nature), of Leo (concerned with individualisation), and of Gemini (expressive of man's essential duality). You find, therefore, today, the activity of the mass consciousness of Cancer which is indicative of the activity of the Cardinal Cross in the involutionary stage; the self-consciousness of man as indicated by Leo, the most human sign of all, and indicative of the Fixed Cross; and Gemini, which gives the sense of the dual nature of man —human and divine—which is the goal of the consciousness of experience upon the Mutable Cross. You consequently have a sign in each of the three Crosses particularly active today in influencing the masses of men everywhere. A little [162] study of world conditions, as far as man is concerned, will prove this.

1. Nhân loại, xét như một toàn thể, đang ở trong một trạng thái hỗn loạn trước một bước tiến lớn trong sự khai mở ngã thức, và trong sự biểu lộ ý thức trách nhiệm, vốn là đóa hoa và quả đầu tiên của nhận biết tự ý thức. Sự kiện này khiến cho các mãnh lực của Cự Giải (mang bản chất giáng hạ tiến hoá), của Sư Tử (liên hệ đến biệt ngã hóa), và của Song Tử (biểu lộ nhị nguyên tính cốt yếu của con người) bị cuốn vào cuộc xung đột theo một cách đặc biệt và rõ rệt. Vì vậy, ngày nay các bạn thấy hoạt động của tâm thức quần chúng của Cự Giải, vốn biểu thị hoạt động của Thập Giá Chủ Yếu trong giai đoạn giáng hạ tiến hoá; ngã thức của con người như được chỉ ra bởi Sư Tử, dấu hiệu nhân loại nhất trong mọi dấu hiệu, và biểu thị Thập Giá Cố Định; và Song Tử, vốn đem lại cảm thức về bản chất nhị nguyên của con người—nhân loại và thiêng liêng—là mục tiêu của tâm thức kinh nghiệm trên Thập Giá Biến đổi. Do đó, các bạn có một dấu hiệu trong mỗi một trong ba Thập Giá đặc biệt hoạt động ngày nay trong việc ảnh hưởng đến quần chúng nhân loại ở khắp nơi. Chỉ cần một chút [162] nghiên cứu về các điều kiện thế giới, xét theo phương diện con người, sẽ chứng minh điều này.

2. The disciples of the world today and advanced humanity are equally in a state of turmoil. They are being tested and tried, prior to taking a major step forward—in some cases this will be the taking of the first initiation and in others the second. This is brought about by, and brings in, the forces of Taurus, Leo and Scorpio, plus a general pervasive influence coming from Gemini. You have here three signs found in the Fixed Cross and one in the Mutable Cross conditioning and affecting the world disciples, and all of them of terrific importance and potency today, owing to the stage of development and the sensitivity of the disciples and world initiates.

2. Các đệ tử của thế giới ngày nay và nhân loại tiến bộ cũng đều ở trong một trạng thái hỗn loạn. Họ đang bị thử thách và khảo nghiệm trước khi tiến một bước lớn—trong một số trường hợp đó sẽ là việc nhận lần điểm đạo thứ nhất và trong những trường hợp khác là lần điểm đạo thứ hai. Điều này được tạo ra bởi, và cũng đưa vào, các mãnh lực của Kim Ngưu, Sư Tử và Hổ Cáp, cộng thêm một ảnh hưởng chung lan tỏa đến từ Song Tử. Ở đây các bạn có ba dấu hiệu thuộc Thập Giá Cố Định và một dấu hiệu thuộc Thập Giá Biến đổi đang định hình và ảnh hưởng đến các đệ tử thế giới, và tất cả chúng đều có tầm quan trọng và mãnh lực ghê gớm ngày nay, do giai đoạn phát triển và tính nhạy cảm của các đệ tử và các điểm đạo đồ thế giới.

3. The initiates, in their turn, are being subjected to the impact of energies from Scorpio, Capricorn and Pisces—an inflow of force from each of the three Crosses. These three forces enable the initiates to take the third initiation.

3. Đến lượt mình, các điểm đạo đồ đang bị đặt dưới tác động của các năng lượng từ Hổ Cáp, Ma Kết và Song Ngư—một dòng mãnh lực tuôn vào từ mỗi một trong ba Thập Giá. Ba mãnh lực này giúp các điểm đạo đồ có thể nhận lần điểm đạo thứ ba.

It will interest you to note that average humanity is, therefore, subjected to the influences of three major signs at this time and conditioned by potencies coming from each of the three Crosses. These present men with the responsibility of choice, evoking their free will, their trend towards self-determination and their established decision at this time of world crisis. You will note that the world disciples are related to the mass of men through their responsiveness to influences emanating from Gemini, and to each other through Scorpio. This produces in them the capacity to respond to test, to a sense of the vision (through the illumined eye of Taurus) and to use their power of individuality [163] through a developed personality and

Điều sẽ khiến các bạn quan tâm là nhận thấy rằng, vì vậy, nhân loại trung bình hiện đang chịu tác động của ba dấu hiệu chính và được định hình bởi các tiềm lực đến từ mỗi một trong ba Thập Giá. Những điều này đặt trước con người trách nhiệm phải chọn lựa, khơi dậy ý chí tự do của họ, khuynh hướng tự quyết của họ và quyết định đã được xác lập của họ trong thời kỳ khủng hoảng thế giới này. Các bạn sẽ nhận thấy rằng các đệ tử thế giới có liên hệ với quần chúng nhân loại qua khả năng đáp ứng của họ đối với các ảnh hưởng phát ra từ Song Tử, và với nhau qua Hổ Cáp. Điều này tạo nơi họ năng lực đáp ứng với thử thách, với cảm thức về tầm nhìn (qua con mắt được soi sáng của Kim Ngưu) và sử dụng quyền năng cá thể tính của họ [163] qua một phàm ngã đã phát triển và

through the potency of Leo. Initiates are brought into relation to the world disciples through the constellation Scorpio, to the hierarchical centre through Capricorn, and to the mass through Pisces, the sign of all world saviours.

qua tiềm lực của Sư Tử. Các điểm đạo đồ được đưa vào liên hệ với các đệ tử thế giới qua chòm sao Hổ Cáp, với trung tâm Thánh đoàn qua Ma Kết, và với quần chúng qua Song Ngư, dấu hiệu của mọi đấng cứu thế gian.

Seven constellations are, therefore, predominantly brought into a close combination at the present moment of crisis and are responsible for world affairs as they are found today:

Vì vậy, bảy chòm sao hiện đang được đưa vào một sự kết hợp chặt chẽ nổi trội trong thời điểm khủng hoảng hiện nay và chịu trách nhiệm về các sự vụ thế giới như chúng ta thấy ngày nay:

| | | |
|---|---|---|
| Cự Giải..... | Thập Giá Chủ Yếu. | "Cả Hai Cổng đều rộng mở." |
| *Cancer.....* | *The Cardinal Cross.* | *"Both Gates stand wide."* |
| Ma Kết... | | |
| *Capricorn...* | | |
| Kim Ngưu..... | Thập Giá Cố Định. | "Các Đệ tử chế ngự thế giới." |
| *Taurus.....* | *The Fixed Cross.* | *"The Disciples dominate the world."* |
| Sư Tử..... | | |
| *Leo.....* | | |
| Hổ Cáp..... | | |
| *Scorpio.....* | | |
| Song Tử..... | Thập Giá Biến Đổi. | "Sự cứu độ thế giới là khả hữu ngày nay." |
| *Gemini.....* | *The Mutable Cross.* | *"World salvation is possible today."* |
| Song Ngư..... | | |
| *Pisces.....* | | |

The exoteric and the esoteric planetary rulers of Capricorn are the same, and Saturn rules the career of the man in this sign, no matter whether he is on the ordinary or the reversed wheel, or whether he is on the Mutable or the Fixed Cross. When he has taken the third initiation and can consciously mount the Cardinal Cross, he is then released from the ruling of Saturn and comes under the influence of Venus, who is governor or ruler of the Hierarchy which is that of the Crocodiles. A reference to the tabulation heretofore given will show this. It is only when a man is upon the Cardinal Cross that the significance, purpose and potencies of the Creative Hierarchies become clear to [164] him and the "doors of entrance" into all of them stand wide open. On the Mutable Cross and on the Fixed Cross we have the so-called green ray, controlling not only the daily life of karmic liability upon the path of evolution, but also controlling the experiences and processes of evolution. The reason for this is that Capricorn is an earth sign and because the *third* and *fifth* rays work pre-eminently through this sign, embodying the third major aspect of divinity, active intelligence plus that of its subsidiary power, the fifth Ray of Mind. These pour through Capricorn to Saturn and to Venus and so reach our planet, the Earth. Saturn is one of the most potent of the four Lords of Karma and forces man to face up to the past, and in the present to prepare for the future. Such is the intention and purpose of karmic opportunity. From certain angles, Saturn can be regarded as the planetary Dweller on the Threshold, for humanity as a whole has to face that Dweller as well as the Angel of the Presence, and in so doing discover that both the Dweller and the Angel are that complex duality which is the human family. Saturn, in a peculiar relation to the sign

Chủ tinh ngoại môn và chủ tinh nội môn của Ma Kết là như nhau, và Sao Thổ cai quản sự nghiệp của con người trong dấu hiệu này, bất kể người ấy ở trên bánh xe thông thường hay bánh xe đảo ngược, hoặc ở trên Thập Giá Biến đổi hay Thập Giá Cố Định. Khi người ấy đã nhận lần điểm đạo thứ ba và có thể một cách hữu thức bước lên Thập Giá Chủ Yếu, bấy giờ người ấy được giải thoát khỏi sự cai quản của Sao Thổ và chịu ảnh hưởng của Sao Kim, đấng cai quản hay chủ tinh của Huyền Giai là Huyền Giai Cá Sấu. Một tham chiếu đến bảng biểu đã cho trước đây sẽ cho thấy điều này. Chỉ khi nào một người ở trên Thập Giá Chủ Yếu thì thâm nghĩa, mục đích và các tiềm lực của các Huyền Giai Sáng Tạo mới trở nên rõ ràng đối với [164] người ấy và các "cửa đi vào" của tất cả các Huyền Giai ấy mới mở rộng. Trên Thập Giá Biến đổi và trên Thập Giá Cố Định, chúng ta có cái gọi là cung xanh lục, kiểm soát không chỉ đời sống hằng ngày của món nợ nghiệp quả trên con đường tiến hoá, mà còn kiểm soát các kinh nghiệm và tiến trình tiến hoá. Lý do là vì Ma Kết là một dấu hiệu hành thổ và vì *cung ba* và *cung năm* hoạt động nổi bật qua dấu hiệu này, hiện thân cho phương diện chính yếu thứ ba của thiên tính, tức trí tuệ hoạt động cộng với quyền năng phụ thuộc của nó là cung Trí Tuệ thứ năm. Các cung này tuôn qua Ma Kết đến Sao Thổ và Sao Kim rồi từ đó đến hành tinh của chúng ta là Trái Đất. Sao Thổ là một trong bốn Chúa Tể Nghiệp Quả có mãnh lực mạnh nhất và buộc con người phải đối diện với quá khứ, và trong hiện tại phải chuẩn bị cho tương lai. Đó là ý định và mục đích của cơ hội nghiệp quả. Từ một số góc độ, Sao Thổ có thể được xem như Kẻ Chận Ngõ hành tinh, vì toàn thể nhân loại phải đối diện với Kẻ Chận Ngõ ấy cũng như với Thiên Thần của Hiện Diện, và khi làm như vậy khám phá ra rằng cả Kẻ Chận Ngõ lẫn Thiên Thần đều là nhị nguyên tính phức hợp ấy, tức gia đình nhân loại. Sao Thổ, trong một liên hệ đặc

Gemini, makes this possible. Individual man makes this discovery and faces the two extremes whilst in the sign Capricorn; the fourth and fifth Creative Hierarchies do the same thing in Libra.

biệt với dấu hiệu Song Tử, làm cho điều này trở nên khả hữu. Cá nhân con người thực hiện khám phá này và đối diện với hai cực đoan khi ở trong dấu hiệu Ma Kết; Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư và thứ năm cũng làm điều tương tự trong Thiên Bình.

Through Saturn and Venus, therefore, Capricorn is connected with Libra and also with Gemini and Taurus, and these four constellations—Taurus, Gemini, Libra and Capricorn—constitute a potent quaternary of energies and between them produce those conditions and situations which will enable the initiate to demonstrate his readiness and capacity for initiation. They are called the "Guardians of the Four Secrets." [165]

Vì vậy, qua Sao Thổ và Sao Kim, Ma Kết được nối kết với Thiên Bình và cũng với Song Tử và Kim Ngưu, và bốn chòm sao này—Kim Ngưu, Song Tử, Thiên Bình và Ma Kết—cấu thành một bộ tứ năng lượng đầy mãnh lực và giữa chúng tạo ra những điều kiện và tình huống sẽ giúp điểm đạo đồ chứng tỏ sự sẵn sàng và năng lực của mình đối với điểm đạo. Chúng được gọi là "Những Đấng Canh Giữ Bốn Bí Mật." [165]

*Taurus*—Guards the secret of light and confers illumination upon the initiate.

*Kim Ngưu*—Canh giữ bí mật của ánh sáng và ban sự soi sáng cho điểm đạo đồ.

*Gemini*—Guards the mystery or secret of duality and presents the initiate with a word which leads to the fusion of the greater pairs of opposite.

*Song Tử*—Canh giữ huyền nhiệm hay bí mật của nhị nguyên tính và trao cho điểm đạo đồ một linh từ dẫn đến sự dung hợp của các cặp đối cực lớn hơn.

*Libra*—Guards the secret of balance, of equilibrium and finally speaks the word which releases the initiate from the power of the Lords of Karma.

*Thiên Bình*—Canh giữ bí mật của sự quân bình, của sự cân bằng và cuối cùng nói ra linh từ giải thoát điểm đạo đồ khỏi quyền lực của các Chúa Tể Nghiệp Quả.

*Capricorn*—Guards the secret of the soul itself and this it reveals to the initiate at the time of the third initiation. This is sometimes called the "secret of the hidden glory."

*Ma Kết*—Canh giữ bí mật của chính linh hồn và mặc khải điều này cho điểm đạo đồ vào lúc lần điểm đạo thứ ba. Điều này đôi khi được gọi là "bí mật của vinh quang ẩn giấu."

Through certain other of the planetary rulers, through the medium of which the third and fifth rays work, Capricorn is connected with other constellations besides the four above mentioned, but these four are for our purposes the most important.

Qua một số chủ tinh hành tinh khác, là các trung gian qua đó cung ba và cung năm hoạt động, Ma Kết được nối kết với các chòm sao khác ngoài bốn chòm sao vừa nêu trên, nhưng đối với mục đích của chúng ta thì bốn chòm sao này là quan trọng nhất. Các đạo

Students can work out the remaining interlocking energies for themselves, if they so desire, by relating the rays, planetary rulers and constellations through reference to the tabulations already given. The subject is, however, definitely confusing to the beginner, and it is for this reason that I am dealing here with the philosophy and symbolism of the signs first of all, so as to familiarise the student with the general scheme and the universal broad interlocking.

sinh có thể tự mình tìm ra các năng lượng đan kết còn lại, nếu họ muốn, bằng cách liên hệ các cung, các chủ tinh hành tinh và các chòm sao qua việc tham khảo các bảng biểu đã cho. Tuy nhiên, đề tài này quả thật gây rối cho người mới bắt đầu, và chính vì lý do đó mà ở đây trước hết Tôi đang bàn đến triết lý và biểu tượng học của các dấu hiệu, để làm cho đạo sinh quen thuộc với sơ đồ tổng quát và sự đan kết phổ quát rộng lớn.

The third and fifth rays are peculiarly active upon the Path of Discipleship, just as the sixth and fourth are dominant upon the Path of Evolution and the first and seventh upon the Path of Initiation. The second ray controls and dominates all the other rays, as you well know. [166].

Cung ba và cung năm hoạt động một cách đặc biệt trên Con Đường Đệ Tử, cũng như cung sáu và cung bốn chiếm ưu thế trên Con Đường Tiến Hóa và cung một cùng cung bảy trên Con Đường Điểm Đạo. Cung hai kiểm soát và chi phối tất cả các cung khác, như các bạn đã biết rõ. [166].

| Đường Đạo | Các Cung | Các hành tinh | Các chòm sao |
|---|---|---|---|
| *Path* | *Rays* | *Planets* | *Constellations* |
| tiến hoá..... | 6 và 4... | Sao Hỏa. Sao Thủy | Bạch Dương. Song Tử. Cự Giải. Xử Nữ. Hổ Cáp |
| *Evolution.....* | *6 and 4...* | *Mars. Mercury* | *Aries. Gemini. Cancer. Virgo. Scorpio* |
| địa vị đệ tử..... | 3 và 5... | Sao Kim. Sao Thổ | Song Tử. Nhân Mã. Ma Kết. |
| *Discipleship.....* | *3 and 5...* | *Venus. Saturn* | *Gemini. Sagittarius. Capricorn.* |
| điểm đạo..... | 1 và 7... | Vulcan. Sao Thiên Vương. | Kim Ngưu. Thiên Bình. Song Ngư. |
| *Initiation.....* | *1 and 7...* | *Vulcan. Uranus.* | *Taurus. Libra. Pisces.* |
| | | Sao Diêm Vương | |
| | | *Pluto* | |

You will notice from the above tabulation one or two interesting points. These should be carefully considered by all astrologers after determining the approximate place of the subject upon the evolutionary path in one or other of its three divisions. First, that the constellation Gemini appears twice on account of its close connection with the fourth Creative Hierarchy. Second, that during the period of the Mutable Cross five constellations are concerned with the experience of man upon the path of daily life, of constant rebirths and of karmic difficulty. Four of them lead to Scorpio, in which sign comes the point of the reversal of the Wheel.

Từ bảng biểu trên, các bạn sẽ nhận thấy một hay hai điểm thú vị. Mọi nhà chiêm tinh nên cân nhắc cẩn thận những điểm này sau khi xác định vị trí gần đúng của đối tượng trên đường đạo tiến hoá trong một trong ba phân bộ của nó. Thứ nhất, chòm sao Song Tử xuất hiện hai lần do mối liên hệ chặt chẽ của nó với Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Thứ hai, trong thời kỳ của Thập Giá Biến đổi, năm chòm sao liên quan đến kinh nghiệm của con người trên con đường đời sống hằng ngày, của những lần tái sinh liên tục và của khó khăn nghiệp quả. Bốn trong số đó dẫn đến Hổ Cáp, trong dấu hiệu này xuất hiện điểm đảo ngược của Bánh Xe.

Third, that on the Path of Discipleship three constellations control and lead up to the activity of Capricorn, at which time initiation becomes possible.

Thứ ba, trên Con Đường Đệ Tử, ba chòm sao kiểm soát và dẫn đến hoạt động của Ma Kết, vào thời điểm mà điểm đạo trở nên khả hữu.

Fourth, on the Path of Initiation the activity of all the three Crosses is felt simultaneously through the medium of the "released powers" of Taurus, Libra and Pisces. You will note also that the first ray influence, expressing through Pluto and Vulcan, is only felt in a positive manner upon the Path of Discipleship. This first ray potency has only lately been experienced by humanity as a whole as it neared the stage of being the world disciple, and vast numbers relatively stood upon the Path of Discipleship and Probation. Hence the recent discovery of Pluto and the sensed power of Vulcan, veiled by the potency of Mercury and hidden behind the planet.

Thứ tư, trên Con Đường Điểm Đạo, hoạt động của cả ba Thập Giá được cảm nhận đồng thời qua trung gian của các "quyền năng được giải phóng" của Kim Ngưu, Thiên Bình và Song Ngư. Các bạn cũng sẽ nhận thấy rằng ảnh hưởng của cung một, biểu lộ qua Sao Diêm Vương và Vulcan, chỉ được cảm nhận một cách tích cực trên Con Đường Đệ Tử. Tiềm lực cung một này chỉ mới gần đây được toàn thể nhân loại trải nghiệm khi nhân loại tiến gần đến giai đoạn trở thành đệ tử thế giới, và tương đối có những số lượng lớn đứng trên Con Đường Đệ Tử và Dự Bị. Do đó mới có sự khám phá gần đây về Sao Diêm Vương và quyền năng được cảm nhận của Vulcan, được che phủ bởi tiềm lực của Sao Thủy và ẩn sau hành tinh ấy.

[167]

[167]

Second ray influences and potencies are abidingly present and pour into our planetary sphere and life, via the Sun (veiling a hidden planet) and Jupiter. These sweep the forces of Leo, Sagittarius, Pisces, Aquarius and Virgo into and through our entire planet and all its kingdoms in nature.

Các ảnh hưởng và tiềm lực của cung hai luôn hiện diện bền bỉ và tuôn vào khối cầu hành tinh và sự sống của chúng ta qua Mặt Trời (che giấu một hành tinh ẩn) và Sao Mộc. Chúng cuốn các mãnh lực của Sư Tử, Nhân Mã, Song Ngư, Bảo Bình và Xử Nữ vào và xuyên qua toàn thể hành tinh chúng ta cùng mọi giới trong thiên nhiên của nó.

From the above few points, hints can be gathered together as to the interlocking forces of all the twelve constellations, as they pour into and through all the kingdoms in nature, carrying with them also not only their own individual potencies but also those of the seven rays, focussed through the sacred and non-sacred planets—the discovered and undiscovered planetary Lives. It has been occultly said that a vision of these powers and their many weaving lines (seen as rivers and streams of light) is given to the initiate from the mountain top of Capricorn, once that summit has been reached. It is at the Transfiguration initiation that this vision appears before the eyes of the astounded disciple. The great experiences upon the various mountain tops as related in the Bible have all to do with Capricorn. Moses, the Lawgiver on Mount Sinai, is Saturn in Capricorn imposing the law of karma upon the people. A clue to the significance of the Jewish people as a karmic clearing house can be found here. Ponder on those words "a karmic clearing house." The Mount of Transfiguration in the New Testament is Venus in Capricorn when love and mind and will meet in the person of the Christ, and "He was transfigured" before all men. At the same time, He received the vision of the Father and of what He had to do as He "went up to Jerusalem," the place of death and likewise the city of peace. This Jerusalem is Pisces. In Aquarius, Christ put His disciples in touch with the "man,

Từ vài điểm trên, có thể thu thập được những gợi ý về các mãnh lực đan kết của cả mười hai chòm sao, khi chúng tuôn vào và xuyên qua mọi giới trong thiên nhiên, đồng thời mang theo không chỉ các tiềm lực cá biệt của riêng chúng mà còn cả các tiềm lực của bảy Cung, được hội tụ qua các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng—các Sự Sống hành tinh đã được khám phá và chưa được khám phá. Theo huyền bí học, người ta đã nói rằng một linh ảnh về các quyền năng này và nhiều đường đan dệt của chúng (được thấy như những con sông và dòng suối ánh sáng) được ban cho điểm đạo đồ từ đỉnh núi Ma Kết, một khi đỉnh ấy đã được đạt đến. Chính vào cuộc điểm đạo Biến hình mà linh ảnh này hiện ra trước mắt người đệ tử kinh ngạc. Những kinh nghiệm lớn trên các đỉnh núi khác nhau như được kể trong Kinh Thánh đều liên hệ đến Ma Kết. Moses, Đấng Ban Luật trên Núi Sinai, là Sao Thổ trong Ma Kết áp đặt luật nghiệp quả lên dân chúng. Một đầu mối về ý nghĩa của dân tộc Do Thái như một trung tâm thanh toán nghiệp quả có thể được tìm thấy ở đây. Hãy suy ngẫm về những lời "một trung tâm thanh toán nghiệp quả." Núi Biến Hình trong Tân Ước là Sao Kim trong Ma Kết khi tình thương, trí tuệ và ý chí gặp nhau trong con người của Đức Christ, và "Ngài đã được biến hình" trước mọi người. Đồng thời, Ngài nhận được linh ảnh về Đức Cha và về điều Ngài phải làm khi Ngài "đi lên Jerusalem," nơi của cái chết và cũng là thành phố của hòa bình. Jerusalem này là Song Ngư. Trong Bảo Bình,

bearing a pitcher of water," Aquarius, and in the upper room introduced them to union and unity under the symbolism of the [168] communion feast. For that feast, humanity is today preparing, as we saw when studying the last constellation. The astrological significance of the New Testament is as yet little understood. Christ was born in Capricorn, fulfilled the law under Saturn, initiated the era of intelligent brotherhood under Venus and is the perfect example of the Capricornian initiate who becomes the world Server in Aquarius, and the world Saviour in Pisces, thus completing the round of the zodiac and able to say triumphantly in Pisces "It is finished."

Đức Christ đặt các đệ tử của Ngài vào tiếp xúc với "người mang bình nước," Bảo Bình, và trong phòng cao giới thiệu họ vào sự hợp nhất và hiệp nhất dưới biểu tượng của [168] bữa tiệc thánh thể. Nhân loại ngày nay đang chuẩn bị cho bữa tiệc ấy, như chúng ta đã thấy khi nghiên cứu chòm sao cuối cùng. Ý nghĩa chiêm tinh của Tân Ước cho đến nay vẫn ít được hiểu. Đức Christ sinh ra trong Ma Kết, hoàn tất luật dưới Sao Thổ, khai mở kỷ nguyên huynh đệ thông tuệ dưới Sao Kim, và là tấm gương hoàn hảo của điểm đạo đồ Ma Kết, kẻ trở thành Người Phụng Sự Thế Gian trong Bảo Bình, và đấng cứu thế gian trong Song Ngư, như thế hoàn tất vòng Hoàng đạo và có thể chiến thắng mà nói trong Song Ngư rằng "Mọi sự đã hoàn tất."

The polar opposite to Capricorn is Cancer and, as you have been taught, these two signs are the two great Gates of the zodiac—one opening the door into incarnation, into mass life, and into human experience, whilst the other opens the door into the life of the spirit, into the life of the Kingdom of God, the life and purposes of the Hierarchy of our planet. Cancer admits the soul into the world centre which we call Humanity. Capricorn admits the soul into conscious participation in the life of that world centre which we call the Hierarchy. Libra admits the soul into the world centre which we call Shamballa, for it is the polar opposite of Aries which is the place of beginnings. Libra demonstrates the perfect balance of spirit and matter which first came together in Aries. This balance and this relation of the great opposites, spirit and matter, is symbolised for us in the personality situation of balancing the pairs of opposites on the astral plane, and finding between them the "narrow razor-edged path" which leads the man into the kingdom of the soul. As man passes around and around the zodiac in the ordinary manner, he

Đối cực của Ma Kết là Cự Giải và, như các bạn đã được dạy, hai dấu hiệu này là hai Cửa lớn của Hoàng đạo—một cửa mở vào lâm phàm, vào đời sống quần chúng, và vào kinh nghiệm nhân loại, trong khi cửa kia mở vào đời sống của tinh thần, vào đời sống của Thiên Giới, đời sống và các mục đích của Thánh đoàn của hành tinh chúng ta. Cự Giải cho linh hồn đi vào trung tâm thế giới mà chúng ta gọi là Nhân Loại. Ma Kết cho linh hồn đi vào sự tham dự hữu thức trong đời sống của trung tâm thế giới mà chúng ta gọi là Thánh đoàn. Thiên Bình cho linh hồn đi vào trung tâm thế giới mà chúng ta gọi là Shamballa, vì nó là đối cực của Bạch Dương, vốn là nơi của những khởi đầu. Thiên Bình biểu lộ sự quân bình hoàn hảo giữa tinh thần và vật chất, hai điều lần đầu tiên gặp nhau trong Bạch Dương. Sự quân bình này và mối liên hệ của hai đối cực lớn, tinh thần và vật chất, được biểu tượng hóa cho chúng ta trong hoàn cảnh phàm ngã là việc quân bình các cặp đối cực trên cõi cảm dục, và tìm ra giữa chúng "con đường hẹp sắc như lưỡi dao cạo" dẫn con người vào giới linh hồn. Khi con người đi vòng quanh Hoàng đạo theo cách thông thường, người ấy liên tục và một

continually and consciously enters into life in Cancer, the constellation under which the Law of Rebirth is applied and administered. But it is only on the reversed zodiac that the man learns to pass with [169] equally conscious purpose through the gate of Capricorn. Five times he has to pass through that Gate in full waking consciousness and these five happenings are frequently called the five major initiations. Viewing the fourth Creative Hierarchy as a whole, the appearance and experiences of the life of the planetary Logos through the medium of the five races—two past, one present, the Aryan, and two to come—are planetary correspondences to the five initiations. This is peculiarly interesting to study because at the time that any particular race comes into being both the doors in Cancer and Capricorn stand wide open, being then occultly aligned.

cách hữu thức đi vào đời sống trong Cự Giải, chòm sao dưới đó Định luật Tái Sinh được áp dụng và quản trị. Nhưng chỉ trên Hoàng đạo đảo ngược thì con người mới học cách đi qua [169] cổng Ma Kết với mục đích hữu thức tương đương. Năm lần người ấy phải đi qua Cửa đó trong trạng thái hoàn toàn tỉnh thức, và năm biến cố này thường được gọi là năm cuộc điểm đạo lớn. Khi xem xét toàn thể Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, sự xuất hiện và các kinh nghiệm của sự sống của Hành Tinh Thượng Đế qua trung gian của năm giống dân—hai đã qua, một hiện tại là Arya, và hai sẽ đến—là những tương ứng hành tinh với năm cuộc điểm đạo. Điều này đặc biệt thú vị để nghiên cứu vì vào lúc bất kỳ một giống dân nào xuất hiện thì cả hai cửa trong Cự Giải và Ma Kết đều mở rộng, khi ấy được chỉnh hợp một cách huyền bí.

A study of the characteristics and qualities of the man who is born in the sign Capricorn will reveal a great deal anent the human family because the Capricornian can express all the worst of which a man is capable and all the best. It is a sign of extremes, and this because at the time there were only ten signs, Capricorn was the first on the ordinary wheel and the last on the reversed wheel. This is obvious. Esoterically, all world Saviours and Sun Gods are born in Capricorn but also the very worst type of man—hard, materialistic, cruel, proud, selfishly ambitious and egoistic. The head rules the heart in such cases, whereas in the perfect example of the influences of Capricorn, head and heart are perfectly balanced.

Một nghiên cứu về các đặc tính và phẩm tính của người sinh trong dấu hiệu Ma Kết sẽ tiết lộ rất nhiều điều liên quan đến gia đình nhân loại, bởi vì người Ma Kết có thể biểu lộ tất cả những gì xấu nhất mà một con người có thể có và tất cả những gì tốt đẹp nhất. Đây là một dấu hiệu của các cực đoan, và điều này là vì vào thời kỳ chỉ có mười dấu hiệu, Ma Kết là dấu hiệu đầu tiên trên bánh xe thông thường và là dấu hiệu cuối cùng trên bánh xe đảo ngược. Điều này là hiển nhiên. Về mặt huyền bí, mọi đấng cứu thế gian và các Thái Dương Thần đều sinh ra trong Ma Kết, nhưng cũng vậy, kiểu người tệ hại nhất —cứng rắn, duy vật, tàn nhẫn, kiêu ngạo, tham vọng ích kỷ và đầy ngã chấp. Trong những trường hợp như thế, đầu óc cai trị trái tim, trong khi ở mẫu mực hoàn hảo của các ảnh hưởng Ma Kết, đầu và tim được quân bình hoàn toàn.

Capricorn rules the knees and this is symbolically true, for only when the Capricornian subject learns to kneel in all humility and with his knees upon the rocky mountain top to offer his heart and life to the soul and to human service, can he be permitted to pass through the door of initiation and be entrusted with the secrets of life. Only on his knees can he go through that door. As long as he arrogantly stands where he has not earned the right to stand, he can [170] never safely be given the information which is imparted to all true initiates. The ancient mode of pilgrimage in India, by which the devotee passed or progressed from one holy place to another upon his knees, is indicative of this deep need of the Capricornian for humility. India is ruled by Capricorn and India knows this truth. Though India has permitted the physical act to usurp the place of a spiritual attitude, yet the symbolic meaning is eternally true. When the man born in Capricorn can kneel in spirit and in truth, he is then ready for the initiatory process upon the mountain top.

Ma Kết cai quản đầu gối và điều này đúng về mặt biểu tượng, vì chỉ khi nào người chịu ảnh hưởng Ma Kết học được cách quỳ xuống trong mọi khiêm nhường và với đầu gối trên đỉnh núi đá để dâng trái tim và đời mình cho linh hồn và cho việc phụng sự nhân loại, thì người ấy mới có thể được phép đi qua cửa điểm đạo và được giao phó các bí mật của sự sống. Chỉ trên đầu gối của mình người ấy mới có thể đi qua cánh cửa đó. Chừng nào người ấy còn kiêu ngạo đứng ở nơi mình chưa xứng đáng được đứng, người ấy [170] sẽ không bao giờ có thể được trao một cách an toàn thông tin được truyền cho mọi điểm đạo đồ chân chính. Phương thức hành hương cổ xưa ở Ấn Độ, theo đó người sùng tín đi hay tiến từ thánh địa này sang thánh địa khác bằng đầu gối của mình, là dấu hiệu cho thấy nhu cầu sâu xa này của người Ma Kết đối với đức khiêm nhường. Ấn Độ được Ma Kết cai quản và Ấn Độ biết chân lý này. Dù Ấn Độ đã để cho hành động thể xác chiếm chỗ của một thái độ tinh thần, ý nghĩa biểu tượng ấy vẫn vĩnh cửu đúng. Khi người sinh trong Ma Kết có thể quỳ xuống trong tinh thần và trong chân lý, thì bấy giờ người ấy sẵn sàng cho tiến trình điểm đạo trên đỉnh núi.

The symbolism underlying the astrological fact that Mars is exalted in Capricorn, whilst the power of the Moon is lessened in that sign, and Jupiter and Neptune both fall, is significantly beautiful and instructive. Mars is the God of War, the Producer of conflicts, and in this earthly sign Mars triumphs in the early stages of the evolution of the fourth Creative Hierarchy and in the life history of the undeveloped and average man. Materialism, the fight for the satisfaction of personal ambitions, and the conflict with higher spiritual tendencies goes steadily forward, and this most material of all the signs is the battleground of the old

Biểu tượng học nằm dưới sự kiện chiêm tinh rằng Sao Hỏa "vượng" trong Ma Kết, trong khi quyền năng của Mặt Trăng suy giảm trong dấu hiệu ấy, và cả Sao Mộc lẫn Sao Hải Vương đều lạc hãm, thật đẹp đẽ và đầy tính giáo huấn. Sao Hỏa là Thần Chiến Tranh, Đấng Tạo Ra xung đột, và trong dấu hiệu hành thổ này Sao Hỏa chiến thắng trong các giai đoạn đầu của sự tiến hoá của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư và trong lịch sử đời sống của con người chưa phát triển và con người trung bình. Chủ nghĩa duy vật, cuộc chiến để thỏa mãn các tham vọng cá nhân, và cuộc xung đột với các khuynh hướng tinh thần cao hơn cứ tiếp diễn đều đặn, và dấu hiệu vật

established order and habits and the new and higher inclinations and tendencies. India, governed by Capricorn, has been a battlefield right down the ages; Port Said, ruled by this sign, is synonymous with the satisfaction of all the earthly and animal desires of the baser sort and is one of the wickedest cities in the world—a meeting place for the evil of three continents.

chất nhất trong mọi dấu hiệu này là chiến trường của trật tự và thói quen cũ đã được thiết lập với các khuynh hướng và xu thế mới cao hơn. Ấn Độ, được Ma Kết cai quản, đã là một chiến trường suốt các thời đại; Port Said, được dấu hiệu này cai quản, đồng nghĩa với sự thỏa mãn mọi dục vọng trần thế và thú tính thuộc loại thấp kém hơn và là một trong những thành phố xấu xa nhất thế giới —một nơi gặp gỡ của điều ác từ ba châu lục.

But as evolution proceeds, the power of the Moon, which is the symbol and ruler of form, grows less and less, and the man upon the reversed wheel is steadily freeing himself from the control of matter. The attractive lure of that [171] which is material wanes increasingly. Jupiter, which has been the ruler of Pisces and also of Aquarius, falls in this sign. This fall must be studied from two angles, for Jupiter in its lowest aspect gives the fulfilment of desire and satisfied demand, whilst in its highest Jupiter is the outgoing expression of love, which attracts magnetically to itself that which is desired—this time the good of the whole. In Capricorn, therefore, Jupiter reaches its lowest point of expression in the densest material aspect, and then—as love and selflessness triumph—this lowest aspect vanishes and disappears. It is to the "fall" of the highest aspect that the symbolism refers, and then later to the fall or disappearance of all that is base and low. Love is fallen and blinded when desire is rampant; desire vanishes when love triumphs. Neptune is often spoken of as falling in this sign and for the same reasons. Neptune is the God of the waters, and is esoterically related to Pisces. It should be noted that both Neptune and Jupiter are exalted in Cancer, the great sign wherein the desire for incarnation finds its fulfilment; the power of both is lessened in Virgo, wherein the first signs of the Christ

Nhưng khi tiến hoá tiếp diễn, quyền năng của Mặt Trăng, vốn là biểu tượng và chủ tinh của hình tướng, ngày càng giảm bớt, và con người trên bánh xe đảo ngược đang dần dần giải thoát mình khỏi sự kiểm soát của vật chất. Sức quyến rũ hấp dẫn của [171] cái gì thuộc vật chất ngày càng suy tàn. Sao Mộc, vốn là chủ tinh của Song Ngư và cũng của Bảo Bình, lạc hãm trong dấu hiệu này. Sự lạc hãm này phải được nghiên cứu từ hai góc độ, vì Sao Mộc trong phương diện thấp nhất của nó đem lại sự hoàn thành của dục vọng và nhu cầu được thỏa mãn, trong khi ở phương diện cao nhất, Sao Mộc là sự biểu lộ hướng ngoại của tình thương, vốn hấp dẫn bằng từ tính về phía mình điều được mong muốn—lần này là thiện ích của toàn thể. Vì vậy, trong Ma Kết, Sao Mộc đạt đến điểm biểu lộ thấp nhất của nó trong phương diện vật chất đậm đặc nhất, và rồi—khi tình thương và tính vô ngã chiến thắng—phương diện thấp nhất này biến mất và tiêu tan. Chính sự "lạc hãm" của phương diện cao nhất mà biểu tượng học ám chỉ, và rồi sau đó là sự suy sụp hay biến mất của mọi điều thấp hèn và hạ cấp. Tình thương bị sa ngã và mù lòa khi dục vọng hoành hành; dục vọng biến mất khi tình thương chiến thắng. Sao Hải Vương thường được nói là lạc hãm trong dấu hiệu này và cũng vì những lý do tương tự. Sao Hải Vương là Thần của Nước, và về mặt huyền bí có liên hệ với Song Ngư. Cần lưu ý rằng cả Sao Hải Vương lẫn Sao Mộc đều vượng trong Cự Giải, dấu hiệu lớn nơi dục vọng lâm phàm

consciousness are felt; both fall in Capricorn, when the Christ life and consciousness come to full fruition. There is much, as you can see, to be worked out along these three lines and the above suggestions will indicate how a comparative study and a philosophical research can be fruitfully made.

tìm được sự hoàn thành; quyền năng của cả hai đều suy giảm trong Xử Nữ, nơi những dấu hiệu đầu tiên của tâm thức Christ được cảm nhận; cả hai đều lạc hãm trong Ma Kết, khi đời sống và tâm thức Christ đi đến kết quả viên mãn. Như các bạn có thể thấy, còn rất nhiều điều cần được khai triển theo ba tuyến này và những gợi ý trên sẽ chỉ ra cách một nghiên cứu so sánh và một khảo cứu triết học có thể được thực hiện một cách hữu ích.

In Capricorn we have the triumph of matter; it reaches its densest and most concrete expression; but this triumph is followed by that of spirit. There is full expression of the earthly nature in Capricorn but also immense spiritual possibilities. India, for instance, expresses a widespread degradation, but at the same time the heights of spiritual attainment; a study of India—her history, characteristics [172] and spiritual qualities—will reveal much anent the influences and possibilities of this sign.

Trong Ma Kết, chúng ta có sự chiến thắng của vật chất; nó đạt đến biểu lộ đậm đặc và cụ thể nhất; nhưng sự chiến thắng này được tiếp nối bởi sự chiến thắng của tinh thần. Có sự biểu lộ đầy đủ của bản chất trần thế trong Ma Kết nhưng cũng có những khả năng tinh thần to lớn. Chẳng hạn, Ấn Độ biểu lộ một sự suy đồi lan rộng, nhưng đồng thời cũng biểu lộ những đỉnh cao của thành tựu tinh thần; một nghiên cứu về Ấn Độ—lịch sử, các đặc tính [172] và các phẩm tính tinh thần của nó—sẽ tiết lộ nhiều điều liên quan đến các ảnh hưởng và các khả năng của dấu hiệu này.

The triplicity into which each sign is divided and which we call the decanates is of particular interest in the case of Capricorn. As is the case in all correspondence, this triplicity can be related to the three aspects of God and man—spirit, soul and body. The central decanate is therefore of peculiar moment in our world period as it is concerned with the effect of the planetary influences, the solar rays and the energy of the constellations upon the soul or the consciousness aspect. This is the case whether we are considering man on the ordinary wheel or man upon the reversed wheel. From the standpoint of astrological interpretation and in the case where the astrologer is not sure which way the wheel is turning, it is the only decanate with its ruler

Bộ ba mà mỗi dấu hiệu được chia thành và chúng ta gọi là các thập độ đặc biệt đáng quan tâm trong trường hợp Ma Kết. Như trong mọi tương ứng, bộ ba này có thể được liên hệ với ba phương diện của Thượng đế và con người—tinh thần, linh hồn và thân thể. Vì vậy, thập độ trung tâm có tầm quan trọng đặc biệt trong chu kỳ thế giới của chúng ta vì nó liên hệ đến tác động của các ảnh hưởng hành tinh, các cung thái dương và năng lượng của các chòm sao lên linh hồn hay phương diện tâm thức. Điều này đúng dù chúng ta đang xét con người trên bánh xe thông thường hay con người trên bánh xe đảo ngược. Từ quan điểm giải đoán chiêm tinh, và trong trường hợp nhà chiêm tinh không chắc bánh xe đang quay theo chiều nào, thì đây là thập độ duy nhất cùng với chủ

of which he can be sure. The influence of the ruler is, therefore, inevitable. This is strikingly the case in connection with the sign Aquarius into which sign our sun is now entering, its three decanates, Saturn, Mercury and Venus, bringing inevitably difficulty, illumination and brotherly love. On the ordinary wheel, in all outer affairs, Saturn controls, and we consequently find ourselves today in a state of chaos and trouble, but as far as the consciousness of the race is concerned, Mercury is becoming increasingly active. A steady illumination is taking place and light is being thrown on all problems—light on government and politics through experiments and the study of great and basic ideologies; light on the material nature of the world through all the many branches of science; light on humanity itself through education, philosophy and psychology. This light is spreading down to the very darkest places in our planet and its many forms of life.

tinh của nó mà ông có thể chắc chắn. Vì vậy, ảnh hưởng của chủ tinh là điều không thể tránh khỏi. Điều này đặc biệt đúng trong liên hệ với dấu hiệu Bảo Bình, dấu hiệu mà mặt trời của chúng ta hiện đang đi vào, với ba thập độ của nó là Sao Thổ, Sao Thủy và Sao Kim, tất yếu mang đến khó khăn, soi sáng và tình thương huynh đệ. Trên bánh xe thông thường, trong mọi sự vụ bên ngoài, Sao Thổ kiểm soát, và do đó ngày nay chúng ta thấy mình ở trong một trạng thái hỗn loạn và rối ren, nhưng xét về tâm thức của nhân loại thì Sao Thủy đang ngày càng hoạt động mạnh hơn. Một sự soi sáng đều đặn đang diễn ra và ánh sáng đang được rọi vào mọi vấn đề—ánh sáng về chính quyền và chính trị qua các thử nghiệm và việc nghiên cứu các hệ tư tưởng lớn và căn bản; ánh sáng về bản chất vật chất của thế giới qua mọi ngành khoa học; ánh sáng về chính nhân loại qua giáo dục, triết học và tâm lý học. Ánh sáng này đang lan xuống tận những nơi tối tăm nhất trên hành tinh chúng ta và các hình thức sự sống đa dạng của nó.

Two sets of rulers for the three decanates are available. [173] According to Alan Leo, we have Saturn, Venus and Mercury. According to Sepharial we have Jupiter, Mars and the Sun. Of these two, the first is the more correct and the more esoteric. The true rulers are Saturn, Venus and the Sun. I would remind you that Mercury and the Sun are interchangeable but that in this case the Sun stands exoterically for Mercury and esoterically for a hidden planet.

Có sẵn hai bộ chủ tinh cho ba thập độ. [173] Theo Alan Leo, chúng ta có Sao Thổ, Sao Kim và Sao Thủy. Theo Sepharial, chúng ta có Sao Mộc, Sao Hỏa và Mặt Trời. Trong hai bộ này, bộ thứ nhất đúng hơn và mang tính nội môn hơn. Các chủ tinh thực sự là Sao Thổ, Sao Kim và Mặt Trời. Tôi xin nhắc các bạn rằng Sao Thủy và Mặt Trời có thể hoán đổi cho nhau nhưng trong trường hợp này Mặt Trời về mặt công truyền tượng trưng cho Sao Thủy và về mặt nội môn tượng trưng cho một hành tinh ẩn.

Saturn relates Capricorn to the previous sign Aquarius, upon the ordinary wheel, and Jupiter, exoterically understood, relates Capricorn to Sagittarius upon the reversing wheel. It will be obvious to all esotericists that the Sun is the obvious ruler of the third

Sao Thổ liên hệ Ma Kết với dấu hiệu trước đó là Bảo Bình, trên bánh xe thông thường, và Sao Mộc, được hiểu theo công truyền, liên hệ Ma Kết với Nhân Mã trên bánh xe đảo ngược. Sẽ hiển nhiên đối với mọi nhà bí truyền học rằng Mặt Trời là chủ tinh hiển nhiên của

decanate, veiling as it does a hidden and deeply significant planet and being that which reveals divinity at the time of the third initiation. You will note how, in this great sign of initiation, Saturn reveals the nature of the third aspect of divinity, the nature of intelligent substance; Venus reveals the nature of the second aspect, which is consciousness or intelligent love, whilst the Sun—the physical Sun and the heart of the Sun together—reveals the synthesis of these two.

thập độ thứ ba, vì nó che giấu một hành tinh ẩn và có ý nghĩa sâu xa, đồng thời là cái mặc khải thiên tính vào lúc lần điểm đạo thứ ba. Các bạn sẽ nhận thấy rằng, trong dấu hiệu lớn của điểm đạo này, Sao Thổ mặc khải bản chất của phương diện thứ ba của thiên tính, bản chất của chất liệu thông tuệ; Sao Kim mặc khải bản chất của phương diện thứ hai, tức tâm thức hay tình thương thông tuệ, trong khi Mặt Trời—Mặt Trời vật lý và trái tim của Mặt Trời cùng nhau—mặc khải sự tổng hợp của hai phương diện này.

The key words upon the ordinary wheel are "And the Word said: Let ambition rule and let the door stand wide." Here we have the key to the evolutionary urge, to the secret of rebirth, and of that word which reverberates from Cancer to Capricorn. The door of initiation stands ever open, but for aeons of time man prefers the open door in Cancer. Ambition urges him on from life to life until he has discovered the worthlessness of all earthly gratification. Gradually then spiritual ambition and a desire for liberation take the place of worldly ambition, and become an impelling impulse, until finally the moment arrives when a true sense of reality supersedes both earthly and spiritual ambition. The man can then say with truth "Lost am I in light supernal, [174] yet on that light I turn my back." For him there remains now no goal but service. He therefore passes back through the gate of Cancer, but with his consciousness held steadily in the sign Aquarius. From being the world initiate in Capricorn he becomes an incarnated world server in Aquarius, and later a world saviour in Pisces.

Các chủ âm trên bánh xe thông thường là "Và Linh từ phán: Hãy để tham vọng cai quản và hãy để cánh cửa mở rộng." Ở đây chúng ta có chìa khóa của xung lực tiến hoá, của bí mật tái sinh, và của linh từ vang dội từ Cự Giải đến Ma Kết. Cửa điểm đạo luôn luôn mở, nhưng trong các đại kiếp thời gian con người lại ưa thích cánh cửa mở trong Cự Giải hơn. Tham vọng thúc đẩy người ấy từ đời này sang đời khác cho đến khi người ấy khám phá ra tính vô giá trị của mọi sự thỏa mãn trần thế. Dần dần, tham vọng tinh thần và khát vọng giải thoát thay thế tham vọng thế tục, và trở thành một xung lực thôi thúc, cho đến cuối cùng thời điểm đến khi một ý thức chân thực về thực tại thay thế cả tham vọng trần thế lẫn tinh thần. Khi ấy con người có thể nói một cách chân thật rằng "Ta lạc mất trong ánh sáng thiên thượng, [174] nhưng với ánh sáng ấy ta quay lưng lại." Đối với người ấy, giờ đây không còn mục tiêu nào ngoài phụng sự. Vì vậy, người ấy đi trở lại qua cổng Cự Giải, nhưng với tâm thức được giữ vững chắc trong dấu hiệu Bảo Bình. Từ chỗ là điểm đạo đồ thế giới trong Ma Kết, người ấy trở thành một người phụng sự thế gian nhập thể trong Bảo Bình, và sau đó là một đấng cứu thế gian trong Song Ngư.

## SAGITTARIUS, THE ARCHER — NHÂN MÃ, CUNG THỦ

This sign is, as you know, a peculiarly human sign and is connected in a definite manner with the appearance of humanity upon our Earth. There are three of the zodiacal signs which are more closely connected with man than are any of the others. These are: Leo, Sagittarius and Aquarius. In one peculiar (but not yet provable) manner, they are related to the three aspects of body, soul and spirit. The following tabulation or concise statement of rather momentous implications may serve to make this clearer:

Dấu hiệu này, như các bạn biết, là một dấu hiệu đặc biệt nhân loại và được nối kết một cách xác định với sự xuất hiện của nhân loại trên Trái Đất của chúng ta. Có ba dấu hiệu hoàng đạo liên hệ chặt chẽ với con người hơn bất kỳ dấu hiệu nào khác. Đó là: Sư Tử, Nhân Mã và Bảo Bình. Theo một cách đặc biệt nào đó (nhưng chưa thể chứng minh), chúng liên hệ với ba phương diện thân thể, linh hồn và tinh thần. Bảng biểu sau đây hay phát biểu ngắn gọn về những hàm ý khá trọng đại có thể giúp làm sáng tỏ điều này hơn:

| | | |
|---|---|---|
| Sư Tử | Nhân Mã | Bảo Bình |
| *Leo* | *Sagittarius* | *Aquarius* |
| Sư Tử | Nhân Mã | Người Mang Nước. |
| *The Lion* | *The Centaur* | *The Water-Carrier.* |
| Con Người | Người Bắn Cung | Người Phụng Sự. |
| *The Man* | *The Archer* | *The Server.* |
| ngã thức | Tâm thức tập trung | Tâm thức nhóm. |
| *Self-consciousness* | *Focussed consciousness* | *Group consciousness.* |
| Bản chất hồng trần | Bản chất cảm xúc | Bản chất hạ trí. |
| *Physical nature* | *Emotional nature* | *Lower mental nature.* |
| Con người tích hợp | Con người chí nguyện | Con người trí tuệ trực giác. |
| *Integrated man* | *Aspiring man* | *Intuitive mental man.* |
| linh hồn con người | Linh hồn tinh thần của con người | Linh hồn tinh thần. |

| | | |
|---|---|---|
| *Human soul* | *Spiritual human soul* | *Spiritual soul.* |
| Biệt ngã hóa | địa vị đệ tử | Điểm đạo. |
| *Individualisation* | *Discipleship* | *Initiation.* |
| phàm ngã | Sự tập trung chân ngã | Sự tập trung chân thần. |
| *Personality* | *Egoic focus* | *Monadic focus.* |
| THẬP GIÁ CỐ ĐỊNH | Thập Giá Biến Đổi | Thập Giá Cố Định. |
| *The Fixed Cross* | *The Mutable Cross* | *The Fixed Cross.* |
| Tập trung vào trung tâm | Định hướng | phi tập trung vào bản thân. |
| *Centralisation* | *Orientation* | *Decentralisation.* |
| Sự hợp nhất cá nhân | Nhị nguyên được cảm nhận | Sự hợp nhất vũ trụ. |
| *Individual unity* | *Sensed duality* | *Universal unity.* |
| Lửa | Lửa | Khí. |
| *Fire* | *Fire* | *Air.* |
| Ích kỷ | Đấu tranh | Phụng sự. |
| *Selfishness* | *Struggle* | *Service.* |
| tiến hoá | Con đường cuối cùng | Giải thoát. |
| *Evolution* | *The final path* | *Liberation.* |

I could continue to summarise the qualities and characteristics of these three and their peculiar inter-relation but the above will suffice amply to demonstrate the connection between them and their progressive effect upon the subject [175] passing under their influence periodically and cyclically. They

Tôi có thể tiếp tục tóm lược các phẩm tính và đặc tính của ba dấu hiệu này cùng mối tương liên đặc biệt của chúng, nhưng những gì trên đây đã quá đủ để chứng minh mối liên hệ giữa chúng và tác động tiến triển của chúng lên đối tượng [175] đi qua dưới ảnh hưởng của chúng theo chu kỳ và tuần hoàn.

are frequently referred to as the signs which —when studied—will reveal divine intent in man, will mark the points of crisis in his progress and will (when the three influences which they express have done their work) carry the man "from door to door, for Leo is the next sign to Cancer, and Sagittarius is the sign which precedes Capricorn." I am quoting from an ancient book on the signs.

Chúng thường được gọi là những dấu hiệu mà—khi được nghiên cứu—sẽ mặc khải ý định thiêng liêng trong con người, sẽ đánh dấu các điểm khủng hoảng trong sự tiến bộ của người ấy và sẽ (khi ba ảnh hưởng mà chúng biểu lộ đã hoàn tất công việc của mình) đưa con người "từ cửa này sang cửa khác, vì Sư Tử là dấu hiệu kế tiếp Cự Giải, và Nhân Mã là dấu hiệu đi trước Ma Kết." Tôi đang trích từ một cuốn sách cổ về các dấu hiệu.

Sagittarius is sometimes depicted as an archer on a white horse and a study of the meaning of this symbolism will reveal a great deal of inner teaching. This is one of the later ways of portraying this constellation. Earlier, in Atlantean days (from which period we have inherited what we know about astrology), the sign was frequently depicted by the Centaur—the fabulous animal which was half a man and half a horse. The horse symbolism dominated Atlantean myths and symbols, just as the ram and the lamb are prominently to be found in our modern presentations. This earlier sign of the Centaur stood for the evolution and the development of the human soul, with its human objectives, its selfishness, its identification with form, its desire and its aspirations. The Archer on the white horse, which is the more strictly Aryan symbol for this sign, signifies the orientation of the man towards a definite goal. The man is then not part of the horse but is freed from identification with it and is the controlling factor. The definite goal of the Centaur, which is the satisfaction of desire and animal incentives, becomes in the later stages the goal of initiation, which meets with satisfaction in Capricorn, after the preliminary work has been done in Sagittarius. The keynote of the Centaur is ambition. The keynote of the Archer is

Nhân Mã đôi khi được mô tả như một cung thủ trên một con ngựa trắng và một nghiên cứu về ý nghĩa của biểu tượng này sẽ tiết lộ rất nhiều giáo huấn nội môn. Đây là một trong những cách mô tả chòm sao này về sau. Trước đó, vào thời Atlantis (từ thời kỳ mà chúng ta thừa hưởng những gì mình biết về chiêm tinh học), dấu hiệu này thường được mô tả bằng Nhân Mã—con vật huyền thoại nửa người nửa ngựa. Biểu tượng con ngựa chi phối các huyền thoại và biểu tượng Atlantis, cũng như con cừu đực và con chiên nổi bật trong các trình bày hiện đại của chúng ta. Dấu hiệu Nhân Mã cổ xưa này tượng trưng cho sự tiến hoá và phát triển của linh hồn nhân loại, với các mục tiêu nhân loại của nó, tính ích kỷ của nó, sự đồng nhất với hình tướng của nó, dục vọng và các khát vọng của nó. Cung thủ trên bạch mã, là biểu tượng Arya đúng nghĩa hơn cho dấu hiệu này, biểu thị sự định hướng của con người về một mục tiêu xác định. Khi ấy con người không còn là một phần của con ngựa mà được giải thoát khỏi sự đồng nhất với nó và là yếu tố kiểm soát. Mục tiêu xác định của Nhân Mã, tức sự thỏa mãn dục vọng và các thúc lực thú tính, trong các giai đoạn sau trở thành mục tiêu điểm đạo, vốn được thỏa mãn trong Ma Kết, sau khi công việc chuẩn bị đã được thực hiện trong Nhân Mã. Chủ âm của Nhân Mã là tham vọng. Chủ âm của Cung thủ là khát vọng và định hướng, và cả hai đều là những biểu lộ của các mục tiêu

aspiration and direction, and both are expressions of human goals but one is of the personality and the other of the soul. [176] From ambition to aspiration, from selfishness to an intense desire for selflessness, from individual one-pointed self-interest in Leo to the one-pointedness of the disciple in Sagittarius and thence to initiation in Capricorn. It is interesting to note that the astrological symbol for this sign currently used is simply the arrow with a fragment of the bow depicted. The Archer as well as the Centaur have dropped out of the picture and this is largely because the emphasis or focus of human living today is not based upon the objective outer facts of life upon the physical plane but upon some form of inner focus or emphasis, which varies from the many stages of astral and emotional ambition to spiritual aspiration, and from the activities of the lower mind bent upon selfish interest to the illumination of the same mind through focus upon the soul. An ancient catechism which all disciples have to master, asks the following questions and supplies the needed answers:

nhân loại nhưng một thuộc phàm ngã và một thuộc linh hồn. [176] Từ tham vọng đến khát vọng, từ ích kỷ đến một ước muốn mãnh liệt về vô ngã, từ sự nhất tâm vì lợi ích bản thân cá nhân trong Sư Tử đến sự nhất tâm của người đệ tử trong Nhân Mã và từ đó đến điểm đạo trong Ma Kết. Thật thú vị khi lưu ý rằng biểu tượng chiêm tinh hiện đang dùng cho dấu hiệu này chỉ đơn giản là mũi tên với một phần của cây cung được vẽ ra. Cả Cung thủ lẫn Nhân Mã đều đã biến khỏi bức tranh và điều này phần lớn là vì sự nhấn mạnh hay tiêu điểm của đời sống nhân loại ngày nay không dựa trên các sự kiện khách quan bên ngoài của đời sống trên cõi hồng trần mà dựa trên một hình thức tiêu điểm hay nhấn mạnh bên trong nào đó, thay đổi từ nhiều giai đoạn tham vọng cảm dục và cảm xúc đến khát vọng tinh thần, và từ các hoạt động của hạ trí hướng về lợi ích ích kỷ đến sự soi sáng của chính trí ấy qua việc tập trung vào linh hồn. Một sách giáo lý cổ mà mọi đệ tử đều phải nắm vững, đặt ra những câu hỏi sau và cung cấp các câu trả lời cần thiết:

“Where is the animal, O Lanoo? and where the Man?

“Con vật ở đâu, hỡi Lanoo? và Con Người ở đâu?

Fused into one, O Master of my Life. The two are one. But both have disappeared and naught remains but the deep fire of my desire.

Hòa làm một, hỡi Chúa Tể của đời con. Hai là một. Nhưng cả hai đã biến mất và chẳng còn gì ngoài ngọn lửa sâu thẳm của dục vọng con.

Where is the horse, the white horse of the soul? Where is the rider of that horse, O Lanoo?

Con ngựa ở đâu, con bạch mã của linh hồn? Người cưỡi con ngựa ấy ở đâu, hỡi Lanoo?

Gone towards the gate, O Master of my Life. But something speeds ahead between the pillars of an open door—something that I myself have loosed.

Đã đi về phía cổng, hỡi Chúa Tể của đời con. Nhưng có một cái gì đó lao đi phía trước giữa hai trụ của một cánh cửa mở—một cái gì đó mà chính con đã phóng ra.

And what remains to thee, O wise Lanoo, now that the horses of two kinds have left thee and the rider, unattached, stands free? Now what remains? [177]

Và điều gì còn lại cho ngươi, hỡi Lanoo minh triết, giờ đây khi những con ngựa của hai loại đã rời ngươi và người cưỡi, không dính mắc, đứng tự do? Giờ đây còn lại điều gì? [177]

Naught but my bow and arrow, O Master of my Life, but they suffice, and, when the right time comes, I, thy Lanoo, will follow fast upon the shaft I sent. The horses I will leave upon this side of the door, for them I have no further need. I enter free, regain the arrow which I sent and speed upon my way, passing from door to door, and each time the arrow speeds ahead."

Chẳng còn gì ngoài cung và tên của con, hỡi Chúa Tể của đời con, nhưng chúng là đủ, và khi thời điểm thích hợp đến, con, Lanoo của Ngài, sẽ mau chóng theo sau mũi tên mà con đã phóng đi. Những con ngựa con sẽ để lại bên này cánh cửa, vì con không còn cần đến chúng nữa. Con đi vào tự do, lấy lại mũi tên mà con đã phóng và lao đi trên đường của mình, đi từ cửa này sang cửa khác, và mỗi lần mũi tên lại lao đi phía trước."

It is for this reason that the keynotes of Sagittarius are five in number.

Chính vì lý do này mà các chủ âm của Nhân Mã có năm điểm.

1. Attached or fused duality—the Centaur.

1. Nhị nguyên tính gắn kết hay dung hợp—Nhân Mã.

Unattached duality—the Archer.

Nhị nguyên tính không dính mắc—Cung thủ.

Freedom or one-pointedness—the Bow and Arrow.

Tự do hay nhất tâm—Cung và Tên.

2. Human ambition leading eventually to spiritual aspiration.

2. Tham vọng nhân loại cuối cùng dẫn đến khát vọng tinh thần.

3. A clear shaft of light which is the intuitive and focussed attitude of the pledged disciple.

3. Một tia sáng rõ ràng là thái độ trực giác và tập trung của người đệ tử đã phát nguyện.

4. The “returning arrow of the intuition,” as it is sometimes called. For it is the shaft of the arrow of aspiration which returns to the sender as the arrow of the intuition. Sagittarius is one of the intuitive signs, for only the intuition will suffice to carry a man to the foot of the mountain of initiation in Capricorn.

4. “Mũi tên quay về của trực giác,” như đôi khi nó được gọi. Vì đó là mũi tên của khát vọng quay trở lại với người phóng ra như mũi tên của trực giác. Nhân Mã là một trong những dấu hiệu trực giác, vì chỉ trực giác mới đủ để đưa một người đến chân núi điểm đạo trong Ma Kết.

5. Idealism which is the power to see the vision and to direct one's course towards it. This is the work of Mars, the expression of the sixth ray.

5. Chủ nghĩa lý tưởng, tức quyền năng thấy được tầm nhìn và hướng lộ trình của mình về phía đó. Đây là công việc của Sao Hỏa, biểu lộ của cung sáu.

A study of the charts of the human family at all the different stages, from the time of the Mutable Cross experience wherein the personality is built up, constructed, developed and integrated, to the final crucifixion of the personality [178] upon the Fixed Cross of the Heavens, will reveal that every time the man finds himself under the influence of Sagittarius it is with the objective of orienting himself to some new and higher objective, with the task of refocussing himself towards a higher goal and with the unfoldment of some basic and directing purpose. These developing purposes may range all the way from purely animal desire, through selfish human ambition, to the struggle of the aspiring disciple or initiate in order to achieve the needed liberation towards which the entire evolutionary process has impelled him. It is interesting, in this connection, to trace the unfolding of the human consciousness through the influence of the energies let loose through the various zodiacal signs:

Một nghiên cứu về các lá số chiêm tinh của gia đình nhân loại ở mọi giai đoạn khác nhau, từ thời kỳ kinh nghiệm của Thập Giá Biến đổi trong đó phàm ngã được xây dựng, cấu tạo, phát triển và tích hợp, cho đến sự đóng đinh cuối cùng của phàm ngã [178] trên Thập Giá Cố Định của các Thiên Đàng, sẽ cho thấy rằng mỗi lần con người thấy mình ở dưới ảnh hưởng của Nhân Mã thì đều là với mục tiêu định hướng mình tới một mục tiêu mới và cao hơn nào đó, với nhiệm vụ tái tập trung mình vào một mục tiêu cao hơn và với sự khai mở của một mục đích căn bản và chỉ đạo nào đó. Những mục đích đang phát triển này có thể trải dài từ dục vọng thuần túy thú tính, qua tham vọng ích kỷ của con người, đến cuộc đấu tranh của người đệ tử chí nguyện hay điểm đạo đồ nhằm đạt được sự giải thoát cần thiết mà toàn bộ tiến trình tiến hoá đã thúc đẩy người ấy hướng tới. Trong mối liên hệ này, thật thú vị khi truy theo sự khai mở của tâm thức nhân loại qua ảnh hưởng của các năng lượng được giải phóng qua các dấu hiệu hoàng đạo khác nhau:

1. Instinct, governing desire—Cancer. Mass unevolved consciousness.

1. Bản năng, cai quản dục vọng—Cự Giải. Tâm thức quần chúng chưa tiến hoá.

I desire.

Tôi ham muốn.

2. Intellect, governing ambition—Leo. Individual consciousness.

2. Trí năng, cai quản tham vọng—Sư Tử. Tâm thức cá nhân.

I know.

Tôi biết.

3. Intuition, governing aspiration—Sagittarius. Soul consciousness in early stages. Initiation 1 and 2.

3. Trực giác, cai quản khát vọng—Nhân Mã. Tâm thức linh hồn trong các giai đoạn đầu. Điểm đạo 1 và 2.

I vision.

Tôi thấy bằng linh ảnh.

4. Illumination, governing intuition—Capricorn. Soul consciousness in later stages.

4. Soi sáng, cai quản trực giác—Ma Kết. Tâm thức linh hồn trong các giai đoạn sau.

I realise.

Tôi chứng nghiệm.

5. Inspiration, governing service—Aquarius. Group consciousness.

5. Cảm hứng, cai quản phụng sự—Bảo Bình. Tâm thức nhóm.

I go forth. [179]

Tôi đi ra. [179]

6. Identification, governing liberation—Pisces. Divine consciousness.

6. Đồng nhất hóa, cai quản giải thoát—Song Ngư. Tâm thức thiêng liêng.

I and the Father are one.

Ta và Cha là một.

In these signs—Cancer, Leo, Sagittarius, Capricorn, Aquarius, and Pisces—you have the six signs which constitute the six pointed star of the human or fourth Creative Hierarchy; Cancer and Pisces marking the two extremes. The Crab symbolises imprisonment (the hard shell and the rocks under which the Crab ever takes shelter), and the Fish signifies freedom. In between—in Leo, Sagittarius, Capricorn and Aquarius—come the four stages of personality development, struggle with the pairs of

Trong các dấu hiệu này—Cự Giải, Sư Tử, Nhân Mã, Ma Kết, Bảo Bình và Song Ngư—các bạn có sáu dấu hiệu cấu thành ngôi sao sáu cánh của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư hay nhân loại; Cự Giải và Song Ngư đánh dấu hai cực đoan. Con Cua tượng trưng cho sự giam hãm (cái vỏ cứng và những tảng đá dưới đó Con Cua luôn trú ẩn), và Con Cá biểu thị tự do. Ở giữa—trong Sư Tử, Nhân Mã, Ma Kết và Bảo Bình—đến bốn giai đoạn phát triển phàm ngã, đấu tranh với các cặp đối cực, và cuối cùng là giải thoát vào phụng sự tinh

opposites, and finally release into full spiritual service. In connection with the development of the intellect into the intuition and its consummation as the divine aspiration of the personality ("inspired from on high," as this stage is technically called), the following ideas may be found useful; I am simply hinting at them and am leaving the student to work out the various implications for himself.

thần trọn vẹn. Liên quan đến sự phát triển của trí năng thành trực giác và sự hoàn tất của nó như khát vọng thiêng liêng của phàm ngã ("được cảm hứng từ trên cao," như giai đoạn này được gọi về mặt kỹ thuật), những ý tưởng sau đây có thể hữu ích; Tôi chỉ đơn giản gợi ý chúng và để cho đạo sinh tự mình khai triển các hàm ý khác nhau.

We have seen that Cancer is the sign of instinctual life, and that in Leo the intellect or mind became part of the individual man's equipment. This intellectual awareness is the result of a slow evolution of the instinctual nature which, when it has reached a certain stage of development, came under the direct influence of the Hierarchy of the planet in a new way, and then—under the stimulation of energies from the planet Venus—a fusion took place which resulted in the emergence of individual self-conscious man. Gradually, as the aeons have slipped away, the instinctual nature has receded steadily into the background or below the threshold of consciousness, whilst the intellect has become more and more dominant and an increasingly potent factor. In [180] Scorpio the mind is released into full governing activity. This release takes place in two stages:

Chúng ta đã thấy rằng Cự Giải là dấu hiệu của đời sống bản năng, và rằng trong Sư Tử trí năng hay trí tuệ đã trở thành một phần trong trang bị của con người cá nhân. Sự nhận biết trí tuệ này là kết quả của một sự tiến hoá chậm chạp của bản chất bản năng, vốn khi đã đạt đến một giai đoạn phát triển nào đó thì chịu ảnh hưởng trực tiếp của Thánh đoàn của hành tinh theo một cách mới, và rồi—dưới sự kích thích của các năng lượng từ hành tinh Sao Kim—một sự dung hợp đã diễn ra, đưa đến sự xuất hiện của con người cá biệt tự ý thức. Dần dần, khi các đại kiếp trôi qua, bản chất bản năng đã lùi đều đặn vào hậu cảnh hay xuống dưới ngưỡng tâm thức, trong khi trí năng ngày càng trở nên chi phối và là một yếu tố ngày càng mạnh mẽ. Trong [180] Hổ Cáp, trí tuệ được giải phóng vào hoạt động cai quản trọn vẹn. Sự giải phóng này diễn ra trong hai giai đoạn:

*Stage* 1—Wherein the intellect becomes dominant and powerful and controls eventually the emotional nature.

*Giai đoạn* 1—Trong đó trí năng trở nên chi phối và mạnh mẽ và cuối cùng kiểm soát bản chất cảm xúc.

*Stage* 2— Wherein the intellect is illumined by the light of the soul.

*Giai đoạn* 2—Trong đó trí năng được soi sáng bởi ánh sáng của linh hồn.

In dealing with probationary disciples and with ordinary humanity, the servers of humanity would do well to remember these

Khi làm việc với các đệ tử dự bị và nhân loại bình thường, những người phụng sự nhân loại nên nhớ hai giai đoạn này và không

two stages and not confuse them as they attempt to aid those who are in one or other of them. The emphasis is laid upon the struggle of the personality to release itself from the grip of lower desire in the first case, and in the second to release itself from surrounding world glamour which is revealed when soul light is thrown into it, via the reflecting and illumined mind. In stage 1, the power of the trained reasoning and rationalising mind is called into activity by the soul; in the other, the illumination of the soul must pour into the mind and is then reflected, like a searchlight, onto the astral plane.

nhầm lẫn chúng khi họ cố gắng trợ giúp những người đang ở trong giai đoạn này hay giai đoạn kia. Trong trường hợp thứ nhất, sự nhấn mạnh được đặt vào cuộc đấu tranh của phàm ngã để giải thoát chính nó khỏi sự kìm giữ của dục vọng thấp; còn trong trường hợp thứ hai, là để giải thoát chính nó khỏi ảo cảm thế giới chung quanh, vốn được phơi bày khi ánh sáng linh hồn được rọi vào đó qua trí tuệ phản chiếu và được soi sáng. Trong giai đoạn 1, quyền năng của trí tuệ lý luận và hợp lý hóa đã được huấn luyện được linh hồn gọi vào hoạt động; trong giai đoạn kia, sự soi sáng của linh hồn phải tuôn vào trí tuệ và rồi được phản chiếu, như một đèn pha, lên cõi cảm dục.

This takes place upon the Probationary Path and is called the *experience of the disciple in the depths or the valleys*.

Điều này diễn ra trên Con Đường Dự Bị và được gọi là *kinh nghiệm của người đệ tử trong vực sâu hay các thung lũng*.

In Sagittarius, the intellect which has been developed, used and finally illumined, becomes sensitive to a still higher type of mental experience and to this we give the name of intuitive perception. There come flashes of light upon problems; a distant yet possible vision of attainment is seen; the man begins to climb out of the depths to which he has descended in Scorpio and sees ahead of him the mountain in Capricorn which he knows he must eventually climb. He walks no longer in the dark, for he sees what he has to do and he therefore makes rapid progress and travels "fast [181] upon the Way." He "flies from point to point, searching for the arrows which he has discharged." He has, figuratively speaking, to dismount constantly from his white horse (the developed and purified personality) and find where the arrows of intuitional aspiration will take him; he travels upon the "wings of the soul" (note the relationship to the winged feet of Mercury, the messenger

Trong Nhân Mã, trí năng đã được phát triển, sử dụng và cuối cùng được soi sáng trở nên nhạy cảm với một loại kinh nghiệm trí tuệ còn cao hơn nữa và chúng ta gọi điều này là tri giác trực giác. Những tia chớp ánh sáng đến trên các vấn đề; một linh ảnh xa xăm nhưng có thể đạt được về thành tựu được nhìn thấy; con người bắt đầu leo ra khỏi những vực sâu mà mình đã sa xuống trong Hổ Cáp và thấy trước mặt ngọn núi trong Ma Kết mà người ấy biết cuối cùng mình phải leo lên. Người ấy không còn bước đi trong bóng tối nữa, vì người ấy thấy điều mình phải làm và do đó tiến bộ nhanh chóng và đi "mau [181] trên Đường Đạo." Người ấy "bay từ điểm này sang điểm khác, tìm kiếm những mũi tên mà mình đã bắn ra." Nói theo nghĩa bóng, người ấy phải liên tục xuống khỏi con bạch mã của mình (phàm ngã đã được phát triển và thanh luyện) và tìm xem những mũi tên của khát vọng trực giác sẽ đưa mình đi đâu; người ấy di chuyển trên "đôi cánh của linh hồn" (hãy lưu ý mối liên

of the Gods) and becomes, in his own personality, himself the winged God: Mercury, as you know, governs Gemini, the polar opposite of Sagittarius. This he does until he has established a balanced relationship between the personality and the soul and can function as either at any desired moment with equal facility.

hệ với đôi chân có cánh của Sao Thủy, sứ giả của các Thượng đế) và trong chính phàm ngã của mình trở thành vị thần có cánh: Sao Thủy, như các bạn biết, cai quản Song Tử, đối cực của Nhân Mã. Người ấy làm điều này cho đến khi đã thiết lập được một mối liên hệ quân bình giữa phàm ngã và linh hồn và có thể hoạt động như một trong hai vào bất kỳ lúc nào mong muốn với sự dễ dàng ngang nhau.

This takes place upon the Path of Discipleship and is called the *experience of the disciple upon the plains of Earth*, for the path between the pairs of opposites runs straight and level, leaving the depths of personality experience and the heights of soul experience (at this point of development) on either side.

Điều này diễn ra trên Con Đường Đệ Tử và được gọi là *kinh nghiệm của người đệ tử trên các đồng bằng của Trái Đất*, vì con đường giữa các cặp đối cực chạy thẳng và bằng phẳng, để lại những vực sâu của kinh nghiệm phàm ngã và những đỉnh cao của kinh nghiệm linh hồn (ở điểm phát triển này) ở hai bên.

In Capricorn, the initiate learns to realise the meaning of the growing light which greets his progress as he climbs upward to the mountain top. The flashes of intuition with which he is becoming familiar change into the blazing and constant light of the soul, irradiating the mind and providing that point of fusion which must ever be the "fusion of the two lights, the greater and the lesser light" to which I referred in *A Treatise on White Magic*. The light of the personality and the light of the soul blend. Upon this I need not enlarge, as nothing I could say would be more than it now is—the theory of initiation. This takes place upon the Path of Initiation and is called the *experience of the mountain top*. All are needed—the depths, the plains and the mountain top.

Trong Ma Kết, điểm đạo đồ học cách chứng nghiệm ý nghĩa của ánh sáng đang tăng trưởng chào đón bước tiến của mình khi người ấy leo lên đỉnh núi. Những tia chớp trực giác mà người ấy đang trở nên quen thuộc biến thành ánh sáng rực cháy và thường hằng của linh hồn, chiếu rạng trí tuệ và cung cấp điểm dung hợp vốn luôn luôn phải là "sự dung hợp của hai ánh sáng, ánh sáng lớn hơn và ánh sáng nhỏ hơn" mà Tôi đã đề cập trong *Luận về Chánh Thuật*. Ánh sáng của phàm ngã và ánh sáng của linh hồn hòa trộn. Về điều này Tôi không cần nói thêm, vì bất cứ điều gì Tôi có thể nói cũng sẽ không hơn điều hiện nay nó đang là—lý thuyết về điểm đạo. Điều này diễn ra trên Con Đường Điểm Đạo và được gọi là *kinh nghiệm của đỉnh núi*. Tất cả đều cần thiết—vực sâu, đồng bằng và đỉnh núi.

[182]

[182]

As you know, Sagittarius is one of the four arms of the Mutable Cross. An idea of the

Như các bạn biết, Nhân Mã là một trong bốn cánh tay của Thập Giá Biến đổi. Một ý niệm

general symbology of this Cross, from the quality angle, can be gained if we give the two sets of characteristics which distinguish the man upon this Cross—both unevolved man and the aspirant to divinity. We might list these as follows, finding for each arm a distinctive phrase:

về biểu tượng học tổng quát của Thập Giá này, từ góc độ phẩm tính, có thể đạt được nếu chúng ta nêu ra hai bộ đặc tính phân biệt con người trên Thập Giá này—cả con người chưa tiến hoá lẫn người chí nguyện hướng tới thiên tính. Chúng ta có thể liệt kê chúng như sau, tìm cho mỗi cánh tay một cụm từ đặc trưng:

| | |
|---|---|
| Con người chưa tiến hóa<br><br>*Unevolved man* | Song Tử—Hay thay đổi. Bất ổn. Tương tác.<br><br>*Gemini—Changeableness. Instability. Interplay.*<br><br>Nhân Mã—Dục vọng đầy tham vọng. Phương hướng. Định hướng.<br><br>*Sagittarius—Ambitious desire. Direction. Orientation.*<br><br>Xử Nữ—Sự sống vật chất. Sự ấp ủ một ý tưởng.<br><br>*Virgo—Material life. The cherishing of an idea.*<br><br>Song Ngư—Cảm giác. Khả năng đồng tử. Tính lưu động.<br><br>*Pisces—Sensation. Mediumship. Fluidity.* |
| Con người đã tiến hóa<br><br>*Evolved man* | Song Tử—Nhận biết linh hồn và hình tướng. Sự tương tác linh hồn.<br><br>*Gemini—Recognition of soul and form. Soul interplay.*<br><br>Nhân Mã—Khát vọng tinh thần nhất tâm. Các đệ tử.<br><br>*Sagittarius—One-pointed spiritual aspiration. Disciples.*<br><br>Xử Nữ—Mẹ của Hài Nhi Christ. Thai nghén. |

*Virgo—The mother of the Christ Child. Gestation.*

Song Ngư—Đấng Cứu Thế. Vai trò trung gian.

*Pisces—The world Saviour. Mediatorship.*

In connection with the above, it is interesting to note that the Twins set apart and unattached in Gemini become the Centaur, the man-beast, in Sagittarius, whilst Virgo, the Virgin, becomes the Fish goddess in the polar opposite, Pisces. A treatise could be written on the subject of the relation of the opposites in the zodiacal circle for they express spirit and matter and their inter-relation, plus the [183] play of qualitative energies; they bear witness at the same time to the fact that these two are one and are simply the expression of great mutable, and yet fixed and initiated spiritual Lives. It is for this reason that the constellation Libra occupies a unique place in the Great Wheel, for it is the energy coming from this constellation which controls what we might call (for lack of a more suitable word) the "hub of the wheel." This is that point in intermediate space where the twelve zodiacal energies meet and cross. Libra, therefore, controls the "moment of reversal of the wheel" in the life of every aspirant, for there comes a moment in the cycle of lives wherein a point of balance is reached and a relative equilibrium is attained, and over this event Libra presides. Some day it will be of interest to make a scientific research and investigation into the power of balance which Libra wields and a consequent analysis of the effect of Libra in an individual life. It might then be possible to discover whether the particular life in which a man carries forward the process of reversal may not perhaps be one in which

Liên hệ với điều trên, thật thú vị khi lưu ý rằng cặp Song Sinh, tách biệt và không gắn bó trong Song Tử, trở thành Nhân Mã, người-thú, trong Nhân Mã, trong khi Xử Nữ, Trinh Nữ, trở thành nữ thần Cá ở cực đối nghịch là Song Ngư. Có thể viết cả một chuyên luận về đề tài mối liên hệ của các cặp đối nghịch trong vòng tròn hoàng đạo, vì chúng biểu lộ tinh thần và vật chất cùng mối tương liên của chúng, cộng thêm [183] sự vận hành của các năng lượng phẩm tính; đồng thời chúng làm chứng cho sự kiện rằng hai điều này là một và chỉ đơn giản là sự biểu lộ của những Sự sống tinh thần vĩ đại, biến đổi mà vẫn cố định và đã được điểm đạo. Chính vì lý do này mà chòm sao Thiên Bình chiếm một vị trí độc nhất trong Bánh Xe Vĩ Đại, vì chính năng lượng phát ra từ chòm sao này kiểm soát điều mà chúng ta có thể gọi (do thiếu một từ thích hợp hơn) là "trục bánh xe." Đó là điểm trong không gian trung gian nơi mười hai năng lượng hoàng đạo gặp nhau và giao cắt. Vì vậy, Thiên Bình kiểm soát "khoảnh khắc đảo chiều của bánh xe" trong đời sống của mọi người chí nguyện, vì sẽ đến một khoảnh khắc trong chu kỳ các kiếp sống khi đạt tới một điểm quân bình và một trạng thái cân bằng tương đối được thiết lập, và Thiên Bình chủ trì biến cố ấy. Một ngày nào đó, sẽ rất đáng quan tâm nếu thực hiện một cuộc nghiên cứu và khảo sát khoa học về quyền năng quân bình mà Thiên Bình nắm giữ, cùng với một sự phân tích hệ quả về ảnh hưởng của Thiên Bình trong đời sống cá nhân. Khi đó, có lẽ sẽ có thể khám phá xem liệu kiếp sống đặc biệt mà

the sun is in Leo, with Libra rising. Such statistical studies have not yet been made, but there is much to be done along these lines; I only make suggestions, but it will, I think, be found that this is the case. A proper investigation likewise into the life history of spiritualism and of the mediums associated with it may prove that the majority of the mediums in the world who are of a low grade type or purely trance mediums—negative and usually unintelligent—are born in Cancer with Pisces rising, or in Pisces with Cancer rising. Such studies would necessarily have to deal with hundreds of cases and be carried forward over a long period of time in order to prove the point which I seek to make. It would also be interesting to make an analysis of those particular incarnations and their horoscopes wherein [184] the polar opposites both appear in relation to each other—one as the sun sign and the other as the ascendant, for these lives usually express some degree of either equilibrium or of consummation; they will not in any case be negative lives or lacking in direction, event or purpose. This is particularly the case upon the Fixed Cross of the Heavens.

trong đó một người xúc tiến tiến trình đảo chiều có thể là một kiếp mà Mặt Trời ở Sư Tử, với Thiên Bình mọc hay không. Những nghiên cứu thống kê như thế vẫn chưa được thực hiện, nhưng còn rất nhiều việc phải làm theo các hướng này; Tôi chỉ đưa ra những gợi ý, nhưng Tôi nghĩ rằng rồi người ta sẽ thấy đúng là như vậy. Tương tự, một cuộc khảo sát thích đáng về lịch sử đời sống của thần linh học và của các đồng tử gắn liền với nó có thể chứng minh rằng đa số các đồng tử trên thế giới thuộc loại thấp hoặc chỉ thuần là đồng tử xuất thần—thụ động và thường thiếu trí tuệ—được sinh ra trong Cự Giải với Song Ngư mọc, hoặc trong Song Ngư với Cự Giải mọc. Những nghiên cứu như thế tất yếu phải đề cập đến hàng trăm trường hợp và được tiến hành trong một thời gian dài mới có thể chứng minh được luận điểm mà Tôi muốn nêu ra. Cũng sẽ rất thú vị nếu phân tích những lần lâm phàm đặc biệt ấy và các lá số chiêm tinh của chúng, trong đó [184] cả hai cực đối nghịch đều xuất hiện trong tương quan với nhau—một là dấu hiệu mặt trời và cái kia là điểm mọc, vì những đời sống này thường biểu lộ một mức độ nào đó của hoặc là quân bình hoặc là viên mãn; trong bất cứ trường hợp nào, chúng sẽ không phải là những đời sống thụ động hay thiếu phương hướng, biến cố hoặc mục đích. Điều này đặc biệt đúng trên Thập Giá Cố Định của Thiên Đàng.

You will note that my purpose in this section of our treatise is to evoke interest and enquiry and to incite students to scientific, statistical and analytical investigation. Only in this way will my basic premises be proven and eventually substituted for the present unsatisfactory methods—methods which most astrologers who have any real capacity and insight regard as deplorable and unsatisfactory.

Các bạn sẽ lưu ý rằng mục đích của Tôi trong phần này của chuyên luận chúng ta là khơi dậy sự quan tâm và tìm hiểu, đồng thời thúc đẩy các đạo sinh tiến hành khảo sát khoa học, thống kê và phân tích. Chỉ bằng cách này, các tiền đề căn bản của Tôi mới được chứng minh và cuối cùng thay thế cho các phương pháp hiện nay không thỏa đáng—những phương pháp mà phần lớn các nhà chiêm tinh nào có năng lực và khả năng thấu

hiểu thực sự đều xem là đáng tiếc và không thỏa đáng.

The ruler of Sagittarius from the orthodox angle is Jupiter, and from the standpoint of the path of discipleship it is the Earth itself. Mars governs this sign from the standpoint of the Hierarchies involved. The most interesting fact which emerges as we study the Mutable Cross as a whole is connected with the rulers of all the four signs. From the point of view of orthodox astrology, only two planets rule or govern all the four signs; these are Jupiter and Mercury. Mercury governs Gemini and Virgo, whilst Jupiter governs Sagittarius and Pisces. The reason for this is obvious if you study the nature of the rays which express themselves through these signs. Mercury is the agent or the messenger of the fourth Ray of Harmony through Conflict, whilst Jupiter is the medium for expression of the second Ray of Love-wisdom. These two rays govern the mass of men upon the Mutable Cross and are closely concerned with the mass incarnation of the fourth Creative Hierarchy. Their function is to fuse and blend into one cooperative whole the great dualities expressing themselves through the fourth kingdom in nature. The significance of this will be [185] obvious. It is easily apparent how, through the influences of Mercury and Jupiter, material desire can be transmuted into divine love, and the conflict which is the distinguishing characteristic of the human family can be instrumental in resolving dissonance into harmony. The definite pattern and direction of this process has to take form upon the Mutable Cross before the energies of the Fixed Cross can change the ambitious selfish man into the selfless disciple. All this has perforce to be initiated upon the Mutable Cross which is essentially and significantly the Cross of the mutable, fluidic, restless mind and it is on this Cross

Chủ tinh của Nhân Mã theo góc độ chính thống là Sao Mộc, và theo quan điểm của Con Đường Đệ Tử thì chính là Trái Đất. Sao Hỏa cai quản dấu hiệu này theo quan điểm của các Huyền Giai liên hệ. Sự kiện thú vị nhất nổi lên khi chúng ta nghiên cứu toàn bộ Thập Giá Biến đổi có liên quan đến các chủ tinh của cả bốn dấu hiệu. Theo quan điểm của chiêm tinh học chính thống, chỉ có hai hành tinh cai quản hoặc thống trị cả bốn dấu hiệu; đó là Sao Thủy và Sao Mộc. Sao Thủy cai quản Song Tử và Xử Nữ, trong khi Sao Mộc cai quản Nhân Mã và Song Ngư. Lý do của điều này là hiển nhiên nếu các bạn nghiên cứu bản chất của các cung tự biểu lộ qua những dấu hiệu này. Sao Thủy là tác nhân hay sứ giả của cung bốn Hài Hòa qua Xung Đột, trong khi Sao Mộc là trung gian biểu lộ của cung hai Bác Ái – Minh Triết. Hai cung này cai quản quần chúng nhân loại trên Thập Giá Biến đổi và liên hệ mật thiết với sự lâm phàm tập thể của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Chức năng của chúng là dung hợp và hòa trộn thành một toàn thể hợp tác duy nhất những nhị nguyên lớn đang biểu lộ qua giới thứ tư trong thiên nhiên. Ý nghĩa của điều này sẽ [185] hiển nhiên. Thật dễ thấy rằng, qua các ảnh hưởng của Sao Thủy và Sao Mộc, dục vọng vật chất có thể được chuyển hoá thành bác ái thiêng liêng, và xung đột vốn là đặc tính phân biệt của gia đình nhân loại có thể trở thành công cụ để giải quyết sự bất hòa thành hài hòa. Mô hình và phương hướng xác định của tiến trình này phải thành hình trên Thập Giá Biến đổi trước khi các năng lượng của Thập Giá Cố Định có thể biến con người ích kỷ đầy tham vọng thành người đệ tử vô ngã. Tất cả điều này tất yếu phải được khởi sự trên Thập Giá Biến đổi, vốn về bản chất và ý nghĩa là Thập Giá của trí tuệ biến đổi, linh động, bất an, và chính trên Thập Giá này mà bản chất

that the mind nature is finally developed and begins its integrating control of the personality. When this process is proceeding, the Mutable Cross experience is over and the Cross of Discipleship begins to play its part.

trí tuệ cuối cùng được phát triển và bắt đầu sự kiểm soát tích hợp của nó đối với phàm ngã. Khi tiến trình này đang diễn ra, kinh nghiệm của Thập Giá Biến đổi chấm dứt và Thập Giá của Địa vị đệ tử bắt đầu đóng vai trò của nó.

The case is quite different in connection with the subjective side of unfoldment, and esoterically the disciple who finds himself in incarnation under the influence of the Mutable Cross in his personality life whilst he, as a soul, is upon the Fixed Cross, comes under the directed energy of four planets, three of which are non-sacred planets. Usually these four supersede or rather begin to dominate the influence of Mercury and Jupiter, giving greater facility of expression and exerting that influence which will bring the personality into right relation to the soul, for that is essentially the task of the Fixed Cross and the goal of the disciple. It is in connection with the planets governing Sagittarius, exoterically and esoterically, that an idea can easily be gained of the complexity of the forces with which every disciple has to contend and the significance of the ray forces which pour into and through him. Take for example the constellation which we are now considering, and remember that the same basic streams of energy will have to be [186] noted in connection with every other sign in which a man may take incarnation. We find that we shall have to consider:

Trường hợp hoàn toàn khác khi liên hệ với phương diện chủ quan của sự khai mở, và một cách huyền bí, người đệ tử thấy mình đang lâm phàm dưới ảnh hưởng của Thập Giá Biến đổi trong đời sống phàm ngã, trong khi chính mình, với tư cách linh hồn, lại ở trên Thập Giá Cố Định, sẽ chịu dưới năng lượng có định hướng của bốn hành tinh, trong đó ba hành tinh là hành tinh không thiêng liêng. Thông thường, bốn hành tinh này thay thế hoặc đúng hơn là bắt đầu chi phối ảnh hưởng của Sao Thủy và Sao Mộc, đem lại khả năng biểu lộ lớn hơn và tác động ảnh hưởng sẽ đưa phàm ngã vào tương quan đúng đắn với linh hồn, vì đó về bản chất là nhiệm vụ của Thập Giá Cố Định và là mục tiêu của người đệ tử. Chính trong mối liên hệ với các hành tinh cai quản Nhân Mã, theo ngoại môn và nội môn, mà người ta có thể dễ dàng có được một ý niệm về tính phức tạp của các mãnh lực mà mọi người đệ tử phải đương đầu và về ý nghĩa của các mãnh lực cung đang tuôn vào và xuyên qua y. Chẳng hạn, hãy lấy chòm sao mà hiện nay chúng ta đang xem xét, và hãy nhớ rằng cùng những dòng năng lượng căn bản ấy sẽ phải được [186] ghi nhận trong mối liên hệ với mọi dấu hiệu khác mà trong đó một người có thể lâm phàm. Chúng ta thấy rằng mình sẽ phải xét đến:

1. The Sun Sign.—In this case Sagittarius conditions circumstances, indicating inheritance and forcing the environment to be declarative in connection with the subject.

1. Dấu hiệu Mặt Trời.—Trong trường hợp này, Nhân Mã điều kiện hóa hoàn cảnh, chỉ ra di sản và buộc môi trường phải có tính tuyên lộ liên quan đến chủ thể.

2. The Rising Sign.—The ascendant can be one of the other eleven signs.

2. Dấu hiệu Mọc.—Điểm mọc có thể là một trong mười một dấu hiệu còn lại.

3. The Mutable Cross.—The four energies which meet "at the midway point" and have a united and definite effect upon the subject. The same statement applies to the other two Crosses.

3. Thập Giá Biến đổi.—Bốn năng lượng gặp nhau "tại điểm ở giữa" và có một tác động hợp nhất và xác định lên chủ thể. Cùng phát biểu ấy cũng áp dụng cho hai Thập Giá kia.

4. The Orthodox Planets.—These condition the personality. In this case we have Mercury and Jupiter. The twelve houses governed by the planets are likewise of prime importance from the angle of the transmitted energy.

4. Các Hành Tinh Chính Thống.—Chúng điều kiện hóa phàm ngã. Trong trường hợp này, chúng ta có Sao Thủy và Sao Mộc. Mười hai nhà do các hành tinh cai quản cũng có tầm quan trọng hàng đầu từ góc độ năng lượng được truyền dẫn.

5. The Esoteric Planets.—These bring in renewed or increased planetary energy and ray energy in a more dynamic manner. In the case of Sagittarius these energies are Venus, the Moon, the Earth and Pluto.

5. Các Hành Tinh Nội Môn.—Chúng đem vào năng lượng hành tinh và năng lượng cung được đổi mới hoặc gia tăng theo một cách năng động hơn. Trong trường hợp của Nhân Mã, các năng lượng này là Sao Kim, Mặt Trăng, Trái Đất và Sao Diêm Vương.

6. The Planetary Ruler of a Hierarchy.—In this particular case, this planet is Mars, ruling the sixth Creative Hierarchy, the lunar Lords (the elementals of the threefold personality) who have to be brought under the control of the solar Lord.

6. Chủ Tinh Hành Tinh của một Huyền Giai.—Trong trường hợp đặc biệt này, hành tinh ấy là Sao Hỏa, cai quản Huyền Giai Sáng Tạo thứ sáu, các nguyệt tinh quân (các hành khí của phàm ngã tam phân) vốn phải được đặt dưới sự kiểm soát của nhật tinh quân.

A study of the above will reveal most interesting relationships and prove my point anent the multiplicity of energies to which the wonderful mechanism of man can respond and [187] to which, as evolution proceeds, he can become increasingly sensitive.

Một sự nghiên cứu điều trên sẽ phơi bày những tương quan hết sức thú vị và chứng minh luận điểm của Tôi liên quan đến tính đa tạp của các năng lượng mà bộ máy kỳ diệu của con người có thể đáp ứng và [187] mà theo tiến hoá, y có thể ngày càng trở nên nhạy cảm hơn.

I cannot here enter into a detailed analysis of the many energies which pour through the disciple as he arrives at the final stages upon the Mutable Cross, and in Sagittarius achieves the determination to "direct his

Tôi không thể ở đây đi vào một phân tích chi tiết về nhiều năng lượng tuôn qua người đệ tử khi y đạt đến các giai đoạn cuối cùng trên Thập Giá Biến đổi, và trong Nhân Mã đạt được quyết tâm "hướng bước chân mình vào

steps into another way of life and with ardour firm to mount another Cross," as the *Old Commentary* puts it. I can only point out that the following ray forces pour onto the man through the medium of the following planets:

một lối sống khác và với nhiệt tâm kiên định leo lên một Thập Giá khác," như *Cổ Luận* đã nói. Tôi chỉ có thể chỉ ra rằng các mãnh lực cung sau đây tuôn vào con người qua trung gian của các hành tinh sau đây:

| | | | |
|---|---|---|---|
| Ngoại môn | Sao Thủy— | Cung bốn—— | Hài hòa thông qua Xung đột. |
| *Exoteric* | *Mercury—* | *4th Ray——* | *Harmony through Conflict.* |
| | Sao Mộc—— | Cung hai— | Bác Ái – Minh Triết. |
| | *Jupiter——* | *2nd Ray—* | *Love-wisdom.* |
| Nội môn | Sao Kim——— | Cung năm—— | Khoa học cụ thể. Trí tuệ. |
| *Esoteric* | *Venus———* | *5th Ray——* | *Concrete Science. Mind.* |
| | Mặt Trăng– | Cung bốn—— | Hài hòa thông qua Xung đột. |
| | *The Moon–* | *4th Ray——* | *Harmony through Conflict.* |
| | Trái Đất– | Cung ba—— | Trí thông tuệ hoạt động. |
| | *The Earth–* | *3rd Ray——* | *Active Intelligence.* |
| | Sao Diêm Vương——— | Cung một—— | Phương diện phá hủy. |
| | *Pluto———* | *1st Ray——* | *Destructive aspect.* |
| Huyền giai | Sao Hỏa——— | Cung sáu—— | Sùng tín. Cuộc chiến cho đến sự chết của phàm ngã hay hình tướng. |
| *Hierarchical* | *Mars———* | *6th Ray——* | *Devotion. War to the death of the personality or form.* |

An analysis of this will show that the "forces of conflict" are powerful in this sign,

Một sự phân tích điều này sẽ cho thấy rằng "các mãnh lực xung đột" rất mạnh trong dấu

primarily in the life of the disciple. Harmony through Conflict is ceaselessly active and appears in both the orthodox and the esoteric assignments. The destructive power of the first ray, focussed in Pluto, brings change, darkness and death. To this intensity and potency of Pluto must be added the forceful and dynamic energy of the planet Mars. This brings the entire human family, as well as the individual, under the law of strife, based this time upon sixth ray devotion to an ideal, high or low. All these play upon the individual born in the sign of [188] Sagittarius, as well as upon the fourth Creative Hierarchy as a whole. This, you can see for yourself, brings in a terrific situation, and the forces playing upon the disciple are of a momentous nature —*provided that the mechanism of awareness is adequate to respond.* These forces in all the signs are ever present, but responsiveness and sensitivity to their impact is dependent upon the nature of the response apparatus. Ponder upon this thought, for it is this sensitivity which marks the difference between the disciple and the average man.

hiệu này, chủ yếu trong đời sống của người đệ tử. Hài Hòa qua Xung Đột hoạt động không ngừng và xuất hiện trong cả các phân định chính thống lẫn nội môn. Quyền năng hủy diệt của cung một, tập trung trong Sao Diêm Vương, mang lại thay đổi, bóng tối và cái chết. Vào cường độ và uy lực này của Sao Diêm Vương phải cộng thêm năng lượng mạnh mẽ và năng động của hành tinh Sao Hỏa. Điều này đặt toàn thể gia đình nhân loại, cũng như cá nhân, dưới định luật đấu tranh, lần này dựa trên sự sùng tín cung sáu đối với một lý tưởng, cao hay thấp. Tất cả những điều này tác động lên cá nhân sinh trong dấu hiệu [188] Nhân Mã, cũng như lên toàn thể Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Điều này, các bạn có thể tự thấy, tạo ra một tình huống khủng khiếp, và các mãnh lực tác động lên người đệ tử có tính chất vô cùng trọng đại—*miễn là bộ máy nhận biết đủ khả năng đáp ứng.* Những mãnh lực này trong mọi dấu hiệu luôn luôn hiện diện, nhưng khả năng đáp ứng và sự nhạy cảm đối với tác động của chúng tùy thuộc vào bản chất của bộ máy đáp ứng. Hãy suy ngẫm về tư tưởng này, vì chính sự nhạy cảm ấy đánh dấu sự khác biệt giữa người đệ tử và con người trung bình.

These planetary influences are distinctive of *the Sons of Mind*, of Venusian origin; they are characteristic of *the Lords of Sacrifice and Will* functioning in time and space as the fourth Creative Hierarchy. The form life is ruled by the Moon, veiling a hidden planet; these Sons of Mind live on the Earth and thus within the body of the planetary Logos, and are of a definitely intelligent nature, making them *Lords of Knowledge,* achieving their goal through the light of the mind and through the method of conflict, for they are also *Lords of Ceaseless and Persevering Devotion.* All the above names which are related to the planets governing Sagittarius will be remembered by students of *The*

Những ảnh hưởng hành tinh này là đặc trưng của *Các Con của Trí Tuệ*, có nguồn gốc từ Sao Kim; chúng là đặc tính của *các Chúa Tể của Hi Sinh và Ý Chí* đang hoạt động trong thời gian và không gian với tư cách là Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Đời sống hình tướng được cai quản bởi Mặt Trăng, che giấu một hành tinh ẩn kín; các Con của Trí Tuệ này sống trên Trái Đất và do đó ở trong thân thể của Hành Tinh Thượng Đế, và có bản chất rõ rệt là thông tuệ, khiến họ trở thành *các Chúa Tể của Tri Thức,* đạt mục tiêu của mình qua ánh sáng của trí tuệ và qua phương pháp xung đột, vì họ cũng là *các Chúa Tể của Sùng Tín Không Ngừng và Kiên Trì.* Tất cả các danh xưng trên, vốn liên hệ với các hành tinh cai

*Secret Doctrine*. They are the "quality names" of the *Divine Manasaputras*, the *Agnishvattas* who are ourselves.

quản Nhân Mã, sẽ được các đạo sinh của *Giáo Lý Bí Nhiệm* ghi nhớ. Chúng là những "danh xưng phẩm tính" của các *Manasaputra Thiêng Liêng*, các *Agnishvatta* chính là chúng ta.

A consideration of the above paragraph will indicate to you the importance of the sign Sagittarius in the life of the incarnating Sons of God.

Việc xem xét đoạn trên sẽ chỉ cho các bạn thấy tầm quan trọng của dấu hiệu Nhân Mã trong đời sống của các Con của Thượng đế đang nhập thể.

I would point out also that, through Jupiter and its influences, Sagittarius is related to three other great constellations:

Tôi cũng xin chỉ ra rằng, qua Sao Mộc và các ảnh hưởng của nó, Nhân Mã có liên hệ với ba chòm sao lớn khác:

1. Pisces—Exoterically, indicating the final goal for man.

1. Song Ngư—Theo ngoại môn, chỉ ra mục tiêu cuối cùng cho con người.

2. Aquarius—Esoterically, indicating the purpose of all [189] material evolution and the objective of all incarnating processes.

2. Bảo Bình—Theo nội môn, chỉ ra mục đích của mọi [189] tiến hoá vật chất và mục tiêu của mọi tiến trình nhập thể.

3. Virgo—Hierarchically, indicating the purpose of the Cosmic Christ.

3. Xử Nữ—Theo huyền giai, chỉ ra mục đích của Đức Christ Vũ Trụ.

Both the Earth and Saturn (one a non-sacred and one a sacred planet) are exponents or expressions of the third Ray of Active Intelligence, and this ray relationship serves to bring the influences of Capricorn into relationship with Sagittarius, thus providing a field of energy wherein the one-pointed disciple can finally become the initiate. This is the set goal of the subject born in Sagittarius—whether it is the set goal of initiation into some form of sensuous experience or of spiritual undertaking and consciousness. The result of all experience in any sign of the zodiac should definitely work out as an expansion of consciousness and, no matter what form this experience may take, it consummates in an initiation of some kind or another.

Cả Trái Đất và Sao Thổ (một là hành tinh không thiêng liêng và một là hành tinh thiêng liêng) đều là những biểu hiện hay sự biểu lộ của cung ba Trí Tuệ Hoạt Động, và mối liên hệ cung này giúp đưa các ảnh hưởng của Ma Kết vào tương quan với Nhân Mã, nhờ đó cung cấp một trường năng lượng trong đó người đệ tử nhất tâm cuối cùng có thể trở thành điểm đạo đồ. Đây là mục tiêu đã được ấn định của chủ thể sinh trong Nhân Mã—dù đó là mục tiêu đã được ấn định của điểm đạo vào một hình thức kinh nghiệm cảm giác nào đó hay của nỗ lực và tâm thức tinh thần. Kết quả của mọi kinh nghiệm trong bất kỳ dấu hiệu nào của hoàng đạo chắc chắn phải dẫn đến một sự mở rộng tâm thức, và bất kể kinh nghiệm này có thể mang hình thức nào, nó đều hoàn tất trong

Students would do well to regard initiation as a determining process in life, and should endeavour that every life experience or cycle of life experiences should work out as an initiation into a wider field of awareness, of expression and of resultant contact.

một loại điểm đạo nào đó. Các đạo sinh nên xem điểm đạo như một tiến trình quyết định trong đời sống, và nên nỗ lực để mọi kinh nghiệm sống hay chu kỳ kinh nghiệm sống đều dẫn đến một điểm đạo vào một lĩnh vực nhận biết, biểu lộ và tiếp xúc hệ quả rộng lớn hơn.

There is little more that I need say and little else upon which I need at this stage of study to comment. The man who is nearing the path of discipleship or who is already a disciple—pledged or under observation—will profit much from a deep and systematic study of this sign. I would suggest that the student bear in mind the position of this sign. Scorpio stands midway between two signs of balance or of equilibrium—Sagittarius and Libra. Libra marks an interlude or a notable point of balance before the strenuous testing and trial of Scorpio. Sagittarius marks another point of balance which follows after that testing, for the [190] Archer has to acquire and hold a steady eye, hand and stance prior to firing the arrow which, when rightly directed and correctly followed, will carry him through the portal of initiation.

Tôi không cần nói thêm nhiều nữa và cũng không cần bình luận thêm điều gì ở giai đoạn nghiên cứu này. Người đang tiến gần Con Đường Đệ Tử hoặc đã là một đệ tử—đã tuyên thệ hay đang được quan sát—sẽ thu được nhiều lợi ích từ một sự nghiên cứu sâu sắc và có hệ thống về dấu hiệu này. Tôi xin gợi ý rằng đạo sinh nên ghi nhớ vị trí của dấu hiệu này. Hổ Cáp đứng ở giữa hai dấu hiệu của quân bình hay cân bằng—Nhân Mã và Thiên Bình. Thiên Bình đánh dấu một quãng ngừng hay một điểm quân bình đáng chú ý trước sự thử thách và khảo nghiệm căng thẳng của Hổ Cáp. Nhân Mã đánh dấu một điểm quân bình khác tiếp theo sau sự thử thách ấy, vì [190] Cung Thủ phải đạt được và giữ vững một con mắt, một bàn tay và một tư thế ổn định trước khi bắn mũi tên mà, khi được hướng đúng và theo đuổi chính xác, sẽ đưa y xuyên qua cánh cổng điểm đạo.

In studying Sagittarius, it becomes obvious that one of the major underlying themes is that of *Direction*. The Archer is guiding his horse towards some one specific objective; he is sending or directing his arrow towards a desired point; he is aiming at some specific goal. This sense of direction or guidance is characteristic of the enlightened man, of the aspirant and disciple, and this is a growing recognition; when this faculty of sensitive direction is rightly developed it becomes, in the early stages, an effort to identify all soul and personality activity with God's Plan, and this is, in the last analysis, the ordered direction of God's thought. There is no true

Khi nghiên cứu Nhân Mã, trở nên hiển nhiên rằng một trong những chủ đề nền tảng chính là *Phương Hướng*. Cung Thủ đang hướng con ngựa của mình về một mục tiêu đặc thù nào đó; y đang phóng hay hướng mũi tên của mình về một điểm mong muốn; y đang nhắm đến một mục tiêu xác định nào đó. Ý thức về phương hướng hay sự dẫn dắt này là đặc trưng của con người được soi sáng, của người chí nguyện và người đệ tử, và đó là một sự nhận biết đang tăng trưởng; khi năng lực định hướng nhạy bén này được phát triển đúng đắn, thì trong các giai đoạn đầu, nó trở thành một nỗ lực đồng nhất mọi hoạt động của linh hồn và phàm ngã với

direction apart from thought, and I would have you remember that *thought is power*. This is a statement upon which all disciples should ponder, for they can achieve no real comprehension of the direction of God's Plan unless they work with a phase in their own lives which is subject to their own mental direction. Then and only then, can they understand. Upon the ordinary wheel of life, the man who is born in this sign or with this sign in the ascendant will be influenced by what the ancient Hindu Scriptures call kama-manas, which is inadequately translated by the words, desire-mind. This dual force controls and influences the life; in the early stages of unfoldment its focus is upon desire and the satisfaction of that desire and, in the later stages of purely personality development, the focus is upon the control of desire by the mind; the major objective is, at this time, the intelligent use of all powers to bring about adequate satisfaction of desire, which is, in this case, very frequently simply ambition to [191] achieve some goal or attain some objective. This process of personality satisfaction takes place upon the ordinary wheel. Upon the reversed wheel, the goal is the expression of love-wisdom and this is ever selflessly developed and always consecrated to the good of the whole and not to the satisfaction of the individual.

Thiên Cơ của Thượng đế, và điều này, xét đến cùng, là phương hướng có trật tự của tư tưởng Thượng đế. Không có phương hướng chân chính nào tách rời khỏi tư tưởng, và Tôi muốn các bạn nhớ rằng *tư tưởng là quyền năng*. Đây là một phát biểu mà mọi đệ tử nên suy ngẫm, vì họ không thể đạt được sự thấu hiểu thực sự nào về phương hướng của Thiên Cơ của Thượng đế trừ phi họ làm việc với một phương diện trong chính đời sống của mình vốn chịu sự định hướng trí tuệ của riêng họ. Khi đó và chỉ khi đó, họ mới có thể hiểu. Trên bánh xe đời sống thông thường, con người sinh trong dấu hiệu này hoặc có dấu hiệu này ở điểm mọc sẽ bị ảnh hưởng bởi điều mà các Kinh điển Ấn Độ cổ gọi là kama-manas, được dịch chưa đầy đủ bằng các từ trí-dục. Mãnh lực nhị nguyên này kiểm soát và ảnh hưởng đến đời sống; trong các giai đoạn đầu của sự khai mở, tiêu điểm của nó đặt trên dục vọng và sự thỏa mãn dục vọng ấy, còn trong các giai đoạn sau của sự phát triển thuần phàm ngã, tiêu điểm đặt trên sự kiểm soát dục vọng bằng trí tuệ; mục tiêu chính lúc này là việc sử dụng thông tuệ mọi quyền năng để đem lại sự thỏa mãn thích đáng cho dục vọng, mà trong trường hợp này, rất thường chỉ đơn giản là tham vọng [191] đạt được một mục tiêu hay thành tựu một cứu cánh nào đó. Tiến trình thỏa mãn phàm ngã này diễn ra trên bánh xe thông thường. Trên bánh xe đảo ngược, mục tiêu là sự biểu lộ Bác Ái – Minh Triết, và điều này luôn luôn được phát triển một cách vô ngã và luôn luôn được thánh hiến cho lợi ích của toàn thể chứ không phải cho sự thỏa mãn của cá nhân.

We are told that Sagittarius governs the thighs, which are the main centre of physical power and protective strength, and also the sacral centre which provides the energy for the use of the creative powers of the physical life. This is also symbolically true. In Sagittarius, the disciple has two things to

Người ta nói với chúng ta rằng Nhân Mã cai quản đùi, là trung tâm chính của quyền năng thể xác và sức mạnh bảo vệ, và cũng cai quản trung tâm xương cùng, vốn cung cấp năng lượng cho việc sử dụng các quyền năng sáng tạo của đời sống thể xác. Điều này cũng đúng về mặt biểu tượng. Trong Nhân

discover within himself; these are the power to make progress upon the path and to walk the Way, and also the ability to create in the higher and spiritual sense. This concerns the relationship between the sacral and the throat centres. These powers (the higher powers) are as yet embryonic in the earlier Sagittarian experience of the disciple, but they become more developed and potent as he cyclically returns to life experience in this sign.

Mã, người đệ tử có hai điều phải khám phá bên trong chính mình; đó là quyền năng tiến bước trên đường đạo và đi trên Đạo, và cũng là khả năng sáng tạo theo ý nghĩa cao hơn và tinh thần. Điều này liên quan đến mối tương quan giữa các trung tâm xương cùng và cổ họng. Những quyền năng này (các quyền năng cao hơn) vẫn còn ở trạng thái phôi thai trong kinh nghiệm Nhân Mã ban đầu của người đệ tử, nhưng chúng trở nên phát triển hơn và mạnh mẽ hơn khi y theo chu kỳ quay trở lại kinh nghiệm sống trong dấu hiệu này.

It is interesting to note that no planet is exalted in Sagittarius and that no planet falls in this sign. Only one thing happens and that is that the power of Mercury is greatly lessened. For this reason Sagittarius is esoterically regarded as a sign of balance and of no extremes; there is no great fall and no exaltation. This fact indicates that the disciple has to walk an even way between the pairs of opposites, uninfluenced by either the "power of exaltation or the potency of that which falls." Neither the valley nor the heights produces any demonstrable effect.

Thật thú vị khi lưu ý rằng không có hành tinh nào "vượng" trong Nhân Mã và cũng không có hành tinh nào lạc hãm trong dấu hiệu này. Chỉ có một điều xảy ra, đó là quyền năng của Sao Thủy bị suy giảm rất nhiều. Vì lý do này, Nhân Mã được xem một cách huyền bí là một dấu hiệu của quân bình và không cực đoan; không có sự lạc hãm lớn nào và cũng không có sự vượng nào. Sự kiện này cho thấy rằng người đệ tử phải bước đi trên một con đường quân bình giữa các cặp đối nghịch, không bị ảnh hưởng bởi "quyền năng của sự vượng hay uy lực của sự lạc hãm." Cả thung lũng lẫn đỉnh cao đều không tạo ra tác động có thể chứng minh được.

Mercury, which is the expression of the fourth ray and also the God of the mental processes, has his power definitely lessened in this sign and this for two reasons, esoterically speaking:

Sao Thủy, vốn là sự biểu lộ của cung bốn và cũng là vị thần của các tiến trình trí tuệ, có quyền năng bị suy giảm rõ rệt trong dấu hiệu này, và điều này vì hai lý do, nói theo nội môn:

[192]

[192]

First, the disciple has definitely to cease identifying himself with either his own human personality and processes or with the human kingdom, prior to taking initiation. His emphasis is, for the future, to be upon the spiritual soul and the fifth kingdom in nature; in Sagittarius he begins

Thứ nhất, người đệ tử nhất định phải ngừng đồng nhất mình với hoặc phàm ngã con người của chính mình và các tiến trình của nó, hoặc với giới nhân loại, trước khi nhận điểm đạo. Từ nay về sau, sự nhấn mạnh của y phải đặt trên linh hồn tinh thần và giới thứ năm trong thiên nhiên; trong Nhân Mã, y

to express this first stage. This involves a complete withdrawal, in the personality sense, from the form side of life. This again entails (at a certain point of crisis) a point of balance.

bắt đầu biểu lộ giai đoạn đầu tiên này. Điều này bao hàm một sự rút lui hoàn toàn, theo ý nghĩa phàm ngã, khỏi mặt hình tướng của đời sống. Điều này lại đòi hỏi (ở một điểm khủng hoảng nào đó) một điểm quân bình.

Secondly, the power of the mind, having been developed, tested and found true in the sign Scorpio, begins to wane in its activity and the intuition begins to take its place. This is essential before the sign Capricorn is entered by the disciple and preparation for initiation begins.

Thứ hai, quyền năng của trí tuệ, sau khi đã được phát triển, thử nghiệm và chứng tỏ chân thực trong dấu hiệu Hổ Cáp, bắt đầu suy giảm trong hoạt động của nó và trực giác bắt đầu thay thế nó. Điều này là thiết yếu trước khi người đệ tử bước vào dấu hiệu Ma Kết và sự chuẩn bị cho điểm đạo bắt đầu.

As regards the three decanates of Sagittarius, Sepharial gives us the three governing planets as Mercury, the Moon and the Sun, whilst Alan Leo gives us Jupiter, Mars and the Sun, emphasising as he always does the way of the esotericists. He usually tunes in on the esoteric significances but not always. Jupiter gives expansion, superseding Mercury, for the mercurial mind is ever a limitation even if only a temporary one. The Moon gives place to Mars, which confers the quality of devotion and the capacity to fight for an ideal. This idealistic concept and method of work is always the characteristic of discipleship during the early stages of unfoldment upon the Path. The Sun, typifying the solar Angel remains constant both through the exoteric and the esoteric processes and therefore astrology recognises it as a constant pressure and presence. This fact in itself indicates a significant truth. The soul remains eternally present—in the past, in the present and on into the future.

Về ba thập độ của Nhân Mã, Sepharial cho chúng ta ba hành tinh cai quản là Sao Thủy, Mặt Trăng và Mặt Trời, trong khi Alan Leo cho chúng ta Sao Mộc, Sao Hỏa và Mặt Trời, nhấn mạnh như ông vẫn thường làm đến con đường của các nhà bí truyền học. Ông thường bắt đúng các ý nghĩa nội môn nhưng không phải lúc nào cũng vậy. Sao Mộc đem lại sự mở rộng, thay thế Sao Thủy, vì trí tuệ kiểu Sao Thủy luôn luôn là một sự giới hạn dù chỉ là tạm thời. Mặt Trăng nhường chỗ cho Sao Hỏa, vốn ban cho phẩm tính sùng tín và khả năng chiến đấu cho một lý tưởng. Quan niệm mang tính lý tưởng và phương pháp làm việc này luôn luôn là đặc tính của địa vị đệ tử trong các giai đoạn đầu của sự khai mở trên Đường Đạo. Mặt Trời, tượng trưng cho Thái dương Thiên Thần, vẫn không đổi xuyên suốt cả các tiến trình công truyền lẫn nội môn, và vì vậy chiêm tinh học công nhận nó như một áp lực và sự hiện diện thường hằng. Bản thân sự kiện này chỉ ra một chân lý có ý nghĩa. Linh hồn vẫn hiện diện vĩnh viễn—trong quá khứ, trong hiện tại và kéo dài vào tương lai.

In closing, I will simply quote to you the two keywords [193] of this sign, both as it proceeds upon the ordinary wheel and upon the reversed wheel. Their meaning and

Để kết thúc, Tôi chỉ xin trích cho các bạn hai từ khóa [193] của dấu hiệu này, cả khi nó tiến hành trên bánh xe thông thường lẫn trên bánh xe đảo ngược. Ý nghĩa và tầm

significance are so obvious that there is no need for elucidation. The injunction to the man upon the orthodox wheel is as follows:

quan trọng của chúng quá hiển nhiên nên không cần giải thích. Mệnh lệnh dành cho con người trên bánh xe chính thống như sau:

And the Word said: "Let food be sought."

Và Linh từ phán: Hãy tìm kiếm thức ăn.

To the man upon the reversed wheel the Word goes forth:

Đối với con người trên bánh xe đảo ngược, Linh từ phát ra:

"I see the goal. I reach that goal and then I see another." May the words of this final injunction to the disciple carry meaning to the heart and mind.

"Tôi thấy mục tiêu. Tôi đạt tới mục tiêu ấy rồi tôi lại thấy một mục tiêu khác." Mong rằng những lời của mệnh lệnh cuối cùng này dành cho người đệ tử sẽ mang ý nghĩa đến trái tim và trí tuệ.

## SCORPIO, THE SCORPION — HỔ CÁP, BỌ CẠP

We come now to the consideration of a sign which is of paramount importance in the life of evolving man. Certain of the signs are in very close relation—through the inflow and the outflow of energy—with certain of the major constellations. These major constellations are, in a few instances, peculiarly connected with the signs of the zodiac. There are four of the zodiacal signs which are mysteriously concerned with what one might call the "personality expression" (if such an unsuitable term can be used in default of better) of the solar Logos Himself, or with the Divine Quaternary, the fourfold manifestation of Deity.

Giờ đây chúng ta đi đến việc xem xét một dấu hiệu có tầm quan trọng tối cao trong đời sống của con người đang tiến hoá. Một số dấu hiệu có liên hệ rất mật thiết—qua sự tuôn vào và tuôn ra của năng lượng—với một số chòm sao chính yếu. Những chòm sao chính yếu này, trong một vài trường hợp, có liên hệ đặc biệt với các dấu hiệu của hoàng đạo. Có bốn dấu hiệu hoàng đạo liên hệ một cách huyền nhiệm với điều mà người ta có thể gọi là "sự biểu lộ phàm ngã" (nếu có thể dùng một thuật ngữ không thích hợp như vậy vì thiếu từ tốt hơn) của chính Thái dương Thượng đế, hoặc với Bộ Tứ Thiêng Liêng, sự biểu lộ tứ phân của Thượng đế.

These four signs are Aries—Leo—Scorpio—Aquarius, and they involve the expression of the energy of one Cardinal sign and of three signs which form part of the Fixed Cross of the heavens. We could express this truth in another manner: God the Father, the Will to manifest, initiates the creative process which is worked out through the activity of God the Son, the cosmic Christ, crucified

Bốn dấu hiệu này là Bạch Dương—Sư Tử—Hổ Cáp—Bảo Bình, và chúng bao hàm sự biểu lộ năng lượng của một dấu hiệu chính yếu và của ba dấu hiệu tạo thành một phần của Thập Giá Cố Định trên trời. Chúng ta có thể diễn đạt chân lý này theo một cách khác: Thượng đế Cha, Ý Chí muốn biểu lộ, khởi xướng tiến trình sáng tạo được triển khai qua hoạt động của Thượng đế Con, Đức

upon the Fixed Cross in the heavens. The activity of God [194] the Holy Spirit, implicit in the Mutable Cross, is closely allied to the previous solar system, and the energy of that divine aspect is practically entirely occupied with manipulating the forces inherited from that system and inherent in the very nature of substance itself. This divine aspect is to the whole general divine manifestation what the lower nature (form life or personality in the three worlds of human evolution) is to the soul where an individual human being is concerned. As regards these three Persons of the divine Trinity, we might say that:

Christ vũ trụ, bị đóng đinh trên Thập Giá Cố Định trên trời. Hoạt động của Thượng đế [194] Chúa Thánh Thần, hàm ẩn trong Thập Giá Biến đổi, liên hệ chặt chẽ với hệ mặt trời trước, và năng lượng của phương diện thiêng liêng ấy hầu như hoàn toàn bận rộn với việc điều khiển các mãnh lực được thừa hưởng từ hệ ấy và vốn cố hữu trong chính bản chất của chất liệu. Phương diện thiêng liêng này đối với toàn thể sự biểu lộ thiêng liêng tổng quát cũng giống như bản chất thấp (đời sống hình tướng hay phàm ngã trong ba cõi giới của tiến hoá nhân loại) đối với linh hồn trong trường hợp một con người cá biệt. Liên quan đến ba Ngôi Vị này của Tam Vị thiêng liêng, chúng ta có thể nói rằng:

1. Aries is the focal point of the expression of the first aspect of divinity, the will aspect.

1. Bạch Dương là tiêu điểm của sự biểu lộ phương diện thứ nhất của thiên tính, phương diện ý chí.

2. Leo is the focal point for the expression of the second aspect, the love-wisdom or consciousness aspect. This, primarily where humanity is concerned.

2. Sư Tử là tiêu điểm cho sự biểu lộ phương diện thứ hai, phương diện bác ái – minh triết hay tâm thức. Điều này chủ yếu liên quan đến nhân loại.

3. Virgo is the focal point for the expression of the third aspect, that of active intelligence. In that sign the highest function of matter is symbolised.

3. Xử Nữ là tiêu điểm cho sự biểu lộ phương diện thứ ba, đó là trí tuệ hoạt động. Trong dấu hiệu ấy, chức năng cao nhất của vật chất được tượng trưng.

The four signs—Aries, Leo, Scorpio and Aquarius—are related to the following stars which are not numbered in the twelve signs of the zodiac; they constitute another field of relationships:

Bốn dấu hiệu—Bạch Dương, Sư Tử, Hổ Cáp và Bảo Bình—liên hệ với các ngôi sao sau đây, vốn không được tính trong mười hai dấu hiệu của hoàng đạo; chúng tạo thành một trường tương quan khác:

Aries to one of the two stars, found in the constellation, the Great Bear, which are called the two Pointers.

Bạch Dương với một trong hai ngôi sao, được tìm thấy trong chòm sao Đại Hùng, được gọi là hai Sao Chỉ.

Leo to Polaris, the Pole Star, found in the Little Bear.

Sư Tử với Polaris, Sao Bắc Cực, được tìm thấy trong Tiểu Hùng.

Scorpio to Sirius, the Dog Star.

Hổ Cáp với Sirius, Sao Thiên Lang.

Aquarius to Alcyone, one of the seven Pleiades.

Bảo Bình với Alcyone, một trong bảy sao Thất Nữ.

There is little that I can tell you in connection with the energies pouring into the four zodiacal signs from these distant though potent points of outgoing energy; they are part of the life expression of an Identity, immeasurably superior [195] to and more advanced than our solar Logos. A few hints may, however, be of service to the truly esoteric astrologer who may study these pages, particularly where Scorpio is concerned. Scorpio, at this particular stage of human evolution, governs the Path of Discipleship. You will note here also how Leo-Scorpio-Aquarius form a peculiar triangle of force, but of this I will later deal in Chapter III under the heading, The Science of Triangles.

Tôi có rất ít điều có thể nói với các bạn liên quan đến các năng lượng tuôn vào bốn dấu hiệu hoàng đạo từ những điểm phát xạ năng lượng xa xôi nhưng mạnh mẽ này; chúng là một phần của sự biểu lộ sự sống của một Bản Sắc, cao vượt vô lượng [195] và tiến hóa hơn Thái dương Thượng đế của chúng ta. Tuy nhiên, một vài gợi ý có thể hữu ích cho nhà chiêm tinh học nội môn chân chính nào có thể nghiên cứu những trang này, đặc biệt là nơi Hổ Cáp được đề cập. Hổ Cáp, ở giai đoạn tiến hoá nhân loại đặc biệt này, cai quản Con Đường Đệ Tử. Các bạn cũng sẽ lưu ý ở đây cách mà Sư Tử-Hổ Cáp-Bảo Bình tạo thành một tam giác mãnh lực đặc biệt, nhưng về điều này Tôi sẽ bàn sau trong Chương III dưới tiêu đề Khoa Học về các Tam Giác.

*Aries* is, as might be expected, closely connected with the Great Bear but peculiarly so with one of the stars called The Pointers; these point to the Pole star which is at this time a major *"star of direction."* Direction, will, purpose and plan are all connected with the solar Logos and with His evolutionary undertakings in connection with the many lives manifesting in the vehicle of expression which we call the solar system. All these respond to the influences of the first ray which is, to all intents and purposes, the energy of divine embodied will, which has been esoterically described as "unavoidable directed purpose." Within our solar system, Vulcan and Pluto are expressions or custodians of this first ray

*Bạch Dương*, như có thể dự đoán, liên hệ chặt chẽ với Đại Hùng nhưng đặc biệt là với một trong các ngôi sao được gọi là Các Sao Chỉ; chúng chỉ về Sao Bắc Cực, hiện nay là một *"ngôi sao phương hướng"* chính yếu. Phương hướng, ý chí, mục đích và kế hoạch đều liên hệ với Thái dương Thượng đế và với các công cuộc tiến hoá của Ngài liên quan đến nhiều sự sống đang biểu lộ trong vận cụ biểu lộ mà chúng ta gọi là hệ mặt trời. Tất cả những điều này đáp ứng với các ảnh hưởng của cung một, vốn về mọi phương diện thực tiễn là năng lượng của ý chí thiêng liêng nhập thể, đã được mô tả một cách huyền bí là "mục đích có định hướng không thể tránh khỏi." Trong hệ mặt trời của chúng ta, Vulcan và Sao Diêm Vương là những biểu lộ

energy and are, as I have told you, esoteric planets. The first indication of the true spiritual will only begins to manifest upon the Path of Discipleship—hence the late discovery of these two planets (late in point of time and from the angle of human knowledge) for it is only in this Aryan race period that humanity is to any large extent beginning to manifest evidence (and as yet it is no more) of a reaction or a response to the spiritual will of deity as it comes to our planet and hence to us via Aries, Vulcan and Pluto. You have, therefore, the following direct line of will energy:

hay những vị gìn giữ năng lượng cung một này và, như Tôi đã nói với các bạn, là các hành tinh nội môn. Dấu hiệu đầu tiên của ý chí tinh thần chân chính chỉ bắt đầu biểu lộ trên Con Đường Đệ Tử—do đó mới có sự khám phá muộn về hai hành tinh này (muộn xét theo thời gian và từ góc độ tri thức nhân loại), vì chỉ trong thời kỳ giống dân Arya này mà nhân loại ở một mức độ lớn nào đó mới bắt đầu biểu lộ bằng chứng (và hiện nay vẫn chưa hơn thế) về một phản ứng hay một đáp ứng đối với ý chí tinh thần của Thượng đế khi nó đến hành tinh chúng ta và do đó đến với chúng ta qua Bạch Dương, Vulcan và Sao Diêm Vương. Vì vậy, các bạn có đường trực tiếp sau đây của năng lượng ý chí:

1. *The Pointer* furthest from the Pole Star in the constellation of the Great Bear. This is, esoterically speaking, [196] a great reservoir or focal point for divine energy, carrying out God's purpose. The Pointer nearest to the Pole Star is expressive of a lower aspect of the will, which—in speaking of humanity—we call self-will.

1. *Sao Chỉ* xa Sao Bắc Cực hơn trong chòm sao Đại Hùng. Nói theo huyền bí, đây là [196] một hồ chứa hay tiêu điểm lớn của năng lượng thiêng liêng, thực hiện mục đích của Thượng đế. Sao Chỉ gần Sao Bắc Cực hơn biểu lộ một phương diện thấp hơn của ý chí, mà —khi nói về nhân loại—chúng ta gọi là ý chí cá nhân.

2. *Aries*, in which the will to create or to manifest makes its appearance and the great divine experiment is initiated.

2. *Bạch Dương*, trong đó ý chí sáng tạo hay biểu lộ xuất hiện và thí nghiệm thiêng liêng vĩ đại được khởi sự.

3. *Vulcan* and *Pluto* are related to the two Pointers and are only now beginning, in any definite and clear manner, to affect human response. Their effect has been planetary in its nature up to date and has not hitherto been at all effective in either the fourth or the second kingdoms in nature.

3. *Vulcan* và *Sao Diêm Vương* liên hệ với hai Sao Chỉ và chỉ hiện nay mới bắt đầu, theo một cách xác định và rõ ràng nào đó, ảnh hưởng đến sự đáp ứng của con người. Tác động của chúng cho đến nay có bản chất hành tinh và trước đây hoàn toàn không hữu hiệu trong giới thứ tư hay giới thứ hai trong thiên nhiên.

4. *Shamballa*, the Custodian of the Plan for our planet.

4. *Shamballa*, nơi gìn giữ Thiên Cơ cho hành tinh chúng ta.

*Leo* is the sign wherein the consciousness of individuality is developed, utilised and

*Sư Tử* là dấu hiệu trong đó tâm thức cá thể tính được phát triển, sử dụng và cuối cùng

finally consecrated to divine purpose. It is related to Polaris, the Pole Star (found in the Little Bear) and it is also peculiarly susceptible to the influence of that Pointer in the Great Bear which is the nearest to the Pole Star. Esoterically speaking, the Pole Star is regarded as the "star of re-orientation" whereby the art of "refacing and recovering that which is lost" is developed. This eventually brings a man back to his originating source. It might, therefore, be correctly inferred that this Pointer and the energy emanating from it guides humanity upon the involutionary path, and is constantly active in its influence upon the man who is still upon the Mutable Cross. Then the energy of the Pointer furthest from the Pole Star begins to make its presence felt and a sense of right direction or guidance is registered by the disciple upon the Path, and such guidance (when followed) leads man nearer to the Hierarchy. It is here that the divine [197] necessity of achieving *alignment* is portrayed for us in the symbolism of the sky and when it has been achieved then there is a direct inflow of divine energy and man is linked up in a new and creative manner to sources of divine supply. Astrologers will do well (in connection with the horoscopes of disciples and particularly of initiates) to consider the two Pointers and the Pole Star. They are mysteriously connected with the three aspects of incarnated man—Spirit, soul and body. More than this it is not permitted to me to convey to you. I may, however, give you another hint. These three stars are embodiments of the *three aspects of divine will. It is the three aspects of all expressions of divinity in manifestation which underlie the Science of Triangles.* This I will later elaborate.

được thánh hiến cho mục đích thiêng liêng. Nó liên hệ với Polaris, Sao Bắc Cực (được tìm thấy trong Tiểu Hùng) và cũng đặc biệt nhạy cảm với ảnh hưởng của Sao Chỉ trong Đại Hùng gần Sao Bắc Cực nhất. Nói theo huyền bí, Sao Bắc Cực được xem là "ngôi sao của sự tái định hướng", nhờ đó nghệ thuật "quay mặt lại và phục hồi điều đã mất" được phát triển. Điều này cuối cùng đưa con người trở về nguồn gốc khởi nguyên của mình. Vì vậy, có thể suy ra một cách đúng đắn rằng Sao Chỉ này và năng lượng phát ra từ nó hướng dẫn nhân loại trên con đường giáng hạ tiến hoá, và luôn luôn hoạt động trong ảnh hưởng của nó lên con người vẫn còn ở trên Thập Giá Biến đổi. Khi đó, năng lượng của Sao Chỉ xa Sao Bắc Cực hơn bắt đầu làm cho sự hiện diện của nó được cảm nhận và một ý thức về phương hướng hay sự dẫn dắt đúng đắn được người đệ tử trên Đường Đạo ghi nhận, và sự dẫn dắt ấy (khi được tuân theo) đưa con người đến gần Thánh Đoàn hơn. Chính ở đây mà sự cần thiết thiêng liêng của việc đạt được *sự chỉnh hợp* được phác họa cho chúng ta trong biểu tượng của bầu trời, và khi điều đó đã được đạt tới thì có một sự tuôn vào trực tiếp của năng lượng thiêng liêng và con người được nối kết theo một cách mới mẻ và sáng tạo với các nguồn cung ứng thiêng liêng. Các nhà chiêm tinh sẽ làm tốt (liên quan đến các lá số chiêm tinh của các đệ tử và đặc biệt là của các điểm đạo đồ) nếu xem xét hai Sao Chỉ và Sao Bắc Cực. Chúng liên hệ một cách huyền nhiệm với ba phương diện của con người nhập thể—Tinh thần, linh hồn và thân thể. Hơn thế nữa thì Tôi không được phép truyền đạt cho các bạn. Tuy nhiên, Tôi có thể cho các bạn một gợi ý khác. Ba ngôi sao này là hiện thân của *ba phương diện của ý chí thiêng liêng. Chính ba phương diện của mọi biểu lộ của thiên tính trong sự biểu hiện làm nền tảng cho Khoa Học về các Tam Giác.* Điều này Tôi sẽ khai triển sau.

Another triangle of energy also appears: Aries, Leo and Polaris, and they are doubly connected through the medium of the Pointers.

Một tam giác năng lượng khác cũng xuất hiện: Bạch Dương, Sư Tử và Polaris, và chúng được nối kết kép qua trung gian của các Sao Chỉ.

*Scorpio* is under the influence or inflowing energy of Sirius. This is the great star of initiation because our Hierarchy (an expression of the second aspect of divinity) is under the supervision or spiritual magnetic control of the Hierarchy of Sirius. These are the major controlling influences whereby the cosmic Christ works upon the Christ principle in the solar system, in the planet, in man and in the lower forms of life expression. It is esoterically called the "brilliant star of sensitivity." You have therefore:

*Hổ Cáp* ở dưới ảnh hưởng hay năng lượng tuôn vào của Sirius. Đây là ngôi sao lớn của điểm đạo vì Thánh Đoàn của chúng ta (một biểu lộ của phương diện thứ hai của thiên tính) ở dưới sự giám sát hay kiểm soát từ tính tinh thần của Thánh đoàn của Sirius. Đây là những ảnh hưởng kiểm soát chính yếu nhờ đó Đức Christ vũ trụ tác động lên nguyên khí Christ trong hệ mặt trời, trong hành tinh, trong con người và trong các hình thức biểu lộ sự sống thấp hơn. Theo huyền bí, nó được gọi là "ngôi sao rực sáng của sự nhạy cảm." Vì vậy các bạn có:

Polaris—The Star of Direction—governing Shamballa. Later, another Pole Star will take the place of Polaris, owing to the interplay of forces in the universe and the general shift and movement. But the name and quality of this star will only be revealed at initiation. [198]

Polaris—Ngôi Sao của Phương Hướng—cai quản Shamballa. Về sau, một Sao Bắc Cực khác sẽ thay thế Polaris, do sự tương tác của các mãnh lực trong vũ trụ và sự dịch chuyển cùng vận động tổng quát. Nhưng tên và phẩm tính của ngôi sao này sẽ chỉ được tiết lộ khi điểm đạo. [198]

Sirius—The Star of Sensitivity—governing the Hierarchy.

Sirius—Ngôi Sao của Sự Nhạy Cảm—cai quản Thánh Đoàn.

Alcyone—The Star of the Individual—governing humanity.

Alcyone—Ngôi Sao của Cá Nhân—cai quản nhân loại.

You can see from the above how the entire plan of this Treatise is gradually unfolding. It was necessary for me to indicate to you the nature and the purpose of the three divine centres—Shamballa, the Hierarchy, and Humanity—before I could make this part of the teaching clear to you, or before I could point out the nature of the energies pouring from distant constellations and zodiacal signs into our planetary scheme.

Từ điều trên, các bạn có thể thấy toàn bộ kế hoạch của bộ Luận này đang dần dần khai mở như thế nào. Tôi cần phải chỉ cho các bạn bản chất và mục đích của ba trung tâm thiêng liêng—Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân Loại—trước khi Tôi có thể làm sáng tỏ phần giáo huấn này cho các bạn, hoặc trước khi Tôi có thể chỉ ra bản chất của các năng lượng tuôn từ các chòm sao xa xôi và các dấu

hiệu hoàng đạo vào hệ hành tinh của chúng ta.

Scorpio is the great constellation which influences the turning point both in the life of humanity and the life of the individual human being. For the first time in the history of both mankind and disciples the energy of Sirius, pouring into the seven groups which form our planetary Hierarchy evokes a response. I would remind you of a basic fact in the evolutionary process which astrology will eventually prove scientifically and past all controversy. This is the fact that energies and forces are pouring upon our system and our planetary lives ceaselessly, potently and cyclically. Yet they are only regarded today as existing when definite response is evoked. They come from all kinds of sources, extraneous to our system and planetary schemes, but until man responds and registers them both scientists and astrologers fail to recognise them and they are as if they were not. This is a point to bear in mind as I continue to teach you, for I may indicate some sources of active energy which may as yet be unknown to you as playing upon our system and its contents. The difficulty will not be because of my inaccuracies but will be owing to the lack of sensitivity in the mechanism of response which mankind and disciples are at present utilising.

Hổ Cáp là chòm sao lớn ảnh hưởng đến bước ngoặt trong cả đời sống của nhân loại lẫn đời sống của cá nhân con người. Lần đầu tiên trong lịch sử của cả nhân loại và các đệ tử, năng lượng của Sirius, tuôn vào bảy nhóm tạo thành Thánh Đoàn hành tinh của chúng ta, khơi dậy một sự đáp ứng. Tôi xin nhắc các bạn một sự kiện căn bản trong tiến trình tiến hoá mà chiêm tinh học cuối cùng sẽ chứng minh một cách khoa học và vượt ngoài mọi tranh cãi. Đó là sự kiện rằng các năng lượng và mãnh lực đang tuôn vào hệ của chúng ta và các sự sống hành tinh của chúng ta một cách không ngừng, mạnh mẽ và theo chu kỳ. Tuy nhiên, ngày nay chúng chỉ được xem là hiện hữu khi một sự đáp ứng xác định được khơi dậy. Chúng đến từ đủ mọi loại nguồn, ở ngoài hệ của chúng ta và các hệ hành tinh, nhưng cho đến khi con người đáp ứng và ghi nhận chúng thì cả các nhà khoa học lẫn các nhà chiêm tinh đều không nhận ra chúng và chúng như thể không hề tồn tại. Đây là một điểm cần ghi nhớ khi Tôi tiếp tục dạy các bạn, vì Tôi có thể chỉ ra một số nguồn năng lượng hoạt động mà đối với các bạn hiện nay vẫn còn chưa biết là đang tác động lên hệ của chúng ta và các nội dung của nó. Khó khăn sẽ không phải vì sự thiếu chính xác của Tôi mà là do sự thiếu nhạy cảm trong bộ máy đáp ứng mà nhân loại và các đệ tử hiện đang sử dụng.

[199]

[199]

You have consequently in connection with the path of discipleship the following lines of "influential energy":

Do đó, liên quan đến Con Đường Đệ Tử, các bạn có những tuyến "năng lượng ảnh hưởng" sau đây:

1. Sirius—working in a sevenfold manner through the seven rays and their seven

1. Sirius—hoạt động theo cách thất phân qua bảy cung và bảy nhóm của chúng khi chúng tạo thành Thánh Đoàn hoạt động.

groups as these constitute the active Hierarchy.

2. The Fixed Cross—a fusion of four major energies, pouring into our solar system, on to our planet and through humanity.

3. Scorpio—an aspect of the Fixed Cross, of peculiar and specialised potency upon the Path of Discipleship and preparing, with its tests and trials:

a. The process of re-orientation, whereby a man mounts the Fixed Cross and leaves the Mutable Cross.

b. The disciple for the first, second and third initiations. After the third initiation, its peculiar testing potency is no longer felt.

4. The Hierarchy.—The distributing agency to the various kingdoms in nature.

5. Mars and Saturn.—Both these planets are exceedingly potent in connection with initiation into the life of the Hierarchy; Mars is potent in relation to Scorpio and Saturn in relation to Capricorn. This involves the intensified activity of the 6th and the 3rd rays and their energies, and when these are rightly employed there comes liberation from form control and the release of the conscious individual.

Again, astrologers would do well to work with this line of fused forces, studying its implications and effects in the life of the disciple.

2. Thập Giá Cố Định—một sự dung hợp của bốn năng lượng chính yếu, tuôn vào hệ mặt trời của chúng ta, lên hành tinh chúng ta và xuyên qua nhân loại.

3. Hổ Cáp—một phương diện của Thập Giá Cố Định, có uy lực đặc biệt và chuyên biệt trên Con Đường Đệ Tử và chuẩn bị, bằng các thử thách và khảo nghiệm của nó:

a. Tiến trình tái định hướng, nhờ đó một người bước lên Thập Giá Cố Định và rời khỏi Thập Giá Biến đổi.

b. Người đệ tử cho lần điểm đạo thứ nhất, lần điểm đạo thứ hai và lần điểm đạo thứ ba. Sau lần điểm đạo thứ ba, uy lực khảo nghiệm đặc thù của nó không còn được cảm nhận nữa.

4. Thánh Đoàn.—Tác nhân phân phối đến các giới khác nhau trong thiên nhiên.

5. Sao Hỏa và Sao Thổ.—Cả hai hành tinh này đều cực kỳ mạnh mẽ liên quan đến việc điểm đạo vào đời sống của Thánh Đoàn; Sao Hỏa mạnh mẽ trong tương quan với Hổ Cáp và Sao Thổ trong tương quan với Ma Kết. Điều này bao hàm hoạt động được tăng cường của cung 6 và cung 3 cùng các năng lượng của chúng, và khi các năng lượng này được sử dụng đúng đắn thì sẽ có sự giải thoát khỏi sự kiểm soát của hình tướng và sự giải phóng cá nhân hữu thức.

Một lần nữa, các nhà chiêm tinh sẽ làm tốt nếu làm việc với tuyến mãnh lực dung hợp này, nghiên cứu các hàm ý và tác động của nó trong đời sống của người đệ tử.

[200]

*Aquarius* relates humanity to the Pleiades and therefore to Taurus in an unusual manner. The key to this relation is to be found in the word *desire*, leading, through the transmutative processes of life experience, to aspiration and finally the relinquishing of desire in Scorpio. Aquarius, Alcyone and Humanity constitute a most interesting triangle of force. Alcyone is one of the seven Pleiades and is called the "star of the Individual" and sometimes the "star of intelligence." It was potently active during the previous solar system wherein the Third Person of the Trinity was peculiarly omnipotent and active, just as today the cosmic Christ, the Second Person of the Trinity, is peculiarly active in this solar system. The energies coming from Alcyone impregnated the substance of the universe with the quality of mind. As a consequence of this most ancient activity, the same force was present at the time of individualisation in this solar system, for it is in this system, and primarily upon our planet, the Earth, that the major results of that early activity have made themselves felt. Two of our planets, the Earth (non-sacred) and Uranus (sacred), are directly the product of this third ray activity. This is of great importance to remember. I would also ask you to link this thought with the teaching that through the divine centre of intelligent activity which we call humanity, the fourth kingdom in nature will eventually act as the mediating principle to all the three lower kingdoms. Humanity is the divine Messenger to the world of form; it is essentially Mercury, bringing light and life to other divine manifestations and of this all divine world Saviours are the eternal symbols.

[200]

*Bảo Bình* liên hệ nhân loại với Thất Nữ và do đó với Kim Ngưu theo một cách khác thường. Chìa khóa của mối liên hệ này được tìm thấy trong từ *dục vọng*, dẫn dắt, qua các tiến trình chuyển hoá của kinh nghiệm sống, đến khát vọng và cuối cùng là sự từ bỏ dục vọng trong Hổ Cáp. Bảo Bình, Alcyone và Nhân Loại tạo thành một tam giác mãnh lực hết sức thú vị. Alcyone là một trong bảy sao Thất Nữ và được gọi là "ngôi sao của Cá Nhân" và đôi khi là "ngôi sao của trí tuệ." Nó đã hoạt động mạnh mẽ trong hệ mặt trời trước, trong đó Ngôi Thứ Ba của Tam Vị đặc biệt toàn năng và hoạt động, cũng như ngày nay Đức Christ vũ trụ, Ngôi Thứ Hai của Tam Vị, đặc biệt hoạt động trong hệ mặt trời này. Các năng lượng đến từ Alcyone đã thấm nhuần chất liệu của vũ trụ bằng phẩm tính của trí tuệ. Hệ quả của hoạt động cổ xưa ấy là cùng mãnh lực đó đã hiện diện vào thời điểm biệt ngã hóa trong hệ mặt trời này, vì chính trong hệ này, và chủ yếu trên hành tinh chúng ta là Trái Đất, mà các kết quả chính của hoạt động ban đầu ấy đã tự biểu lộ. Hai hành tinh của chúng ta, Trái Đất (không thiêng liêng) và Sao Thiên Vương (thiêng liêng), trực tiếp là sản phẩm của hoạt động cung ba này. Điều này rất quan trọng cần ghi nhớ. Tôi cũng xin các bạn liên kết tư tưởng này với giáo huấn rằng qua trung tâm thiêng liêng của hoạt động thông tuệ mà chúng ta gọi là nhân loại, giới thứ tư trong thiên nhiên cuối cùng sẽ hoạt động như nguyên khí trung gian đối với cả ba giới thấp. Nhân loại là Sứ Giả thiêng liêng cho thế giới hình tướng; về bản chất, nó là Sao Thủy, mang ánh sáng và sự sống đến cho các biểu lộ thiêng liêng khác, và tất cả các Đấng Cứu Thế của thế gian đều là những biểu tượng vĩnh cửu của điều này.

This coming process of planetary service through the third divine centre is only truly effective when Aquarius rules and when our sun is passing through that sign of the [201] zodiac. Hence the immense importance of the next 2000 years. Therefore, only when a man is a world server and becoming group conscious can this desired objective of manifestation begin to demonstrate. It is beginning to happen today for the first time in planetary history. It is one of the first fruits of initiation and only in the next root race to our present Aryan race will we begin really to understand the significance of the process and the true nature of the energies to be released through the medium of humanity upon the planet. It is for this reason that Jupiter and Uranus (expressions of the second and the seventh rays) are the exoteric and esoteric rulers of Aquarius.

Tiến trình phụng sự hành tinh sắp đến qua trung tâm thiêng liêng thứ ba này chỉ thực sự hữu hiệu khi Bảo Bình cai quản và khi mặt trời chúng ta đang đi qua dấu hiệu ấy của [201] hoàng đạo. Do đó, tầm quan trọng to lớn của 2000 năm tới. Vì vậy, chỉ khi một người là Người Phụng Sự Thế Gian và đang trở nên có ý thức nhóm thì mục tiêu biểu lộ mong muốn này mới có thể bắt đầu chứng tỏ. Điều đó đang bắt đầu xảy ra ngày nay lần đầu tiên trong lịch sử hành tinh. Đó là một trong những hoa trái đầu tiên của điểm đạo, và chỉ trong giống dân gốc kế tiếp giống dân Arya hiện nay của chúng ta, chúng ta mới thực sự bắt đầu hiểu ý nghĩa của tiến trình ấy và bản chất chân thực của các năng lượng sẽ được giải phóng qua trung gian của nhân loại trên hành tinh. Chính vì lý do này mà Sao Mộc và Sao Thiên Vương (những biểu lộ của cung hai và cung bảy) là các chủ tinh ngoại môn và nội môn của Bảo Bình.

You have, therefore, the following line of force to study:

Vì vậy, các bạn có tuyến mãnh lực sau đây để nghiên cứu:

1. Alcyone—in the Pleiades, the mothers of the seven aspects of form life and the "wives of the seven Rishis of the Great Bear." They are connected with the Mother aspect which nurtures the infant Christ.

1. Alcyone—trong Thất Nữ, những người mẹ của bảy phương diện của đời sống hình tướng và là "những người vợ của bảy Rishi của Đại Hùng." Họ liên hệ với phương diện Mẹ, phương diện nuôi dưỡng hài nhi Christ.

2. Aquarius—the World Server, the transmitter of energy which evokes magnetic response.

2. Bảo Bình—Người Phụng Sự Thế Gian, đấng truyền dẫn năng lượng khơi dậy sự đáp ứng từ tính.

3. Jupiter and Uranus—planets of beneficent consummation. The second ray of love and the seventh ray which fuses spirit and matter "to the ultimate glory" of the solar Logos are in the fullest eventual cooperation.

3. Sao Mộc và Sao Thiên Vương—các hành tinh của sự viên mãn mang lại lợi ích. Cung hai bác ái và cung bảy, vốn dung hợp tinh thần và vật chất "đến vinh quang tối hậu" của Thái dương Thượng đế, đang ở trong sự hợp tác cuối cùng trọn vẹn nhất.

4. Humanity—the focal point for all these energies and the divine distributor of them to individual man and later to the lower three kingdoms in nature.

4. Nhân Loại—tiêu điểm cho tất cả các năng lượng này và là đấng phân phối thiêng liêng của chúng đến con người cá nhân và về sau đến ba giới thấp trong thiên nhiên.

Thus you see, that from a generalisation re the exterior constellations (exterior to the zodiac and the solar system itself) we are becoming more specific, showing how certain stars in these constellations are definitely related by direct [202] lines of energy to our planet; these lines of force usually reach us via one of the zodiacal signs and—in rare cases— directly to a planet. The latter case is, however, exceedingly rare. We have also brought into relation to our solar system another constellation, called the Little Bear which is a reflection of or a corollary to the major energies of its greater prototype, Ursa Major, the Great Bear. These facts contain a great mystery connected with the inter-relation of Ursa Major, Ursa Minor and the Pleiades; they constitute one of the greatest and more important of the triplicities to be found in the heavens as far as we have astronomically ascertained the nature of our immediate universe. This is a perfectly unimportant piece of information as far as you are concerned and is only of significance to initiates of the fourth degree. It serves, nevertheless, to add its evidence to the essential integrity and interlocking dependencies of the universe.

Như vậy các bạn thấy rằng, từ một sự khái quát liên quan đến các chòm sao bên ngoài (bên ngoài hoàng đạo và chính hệ mặt trời), chúng ta đang trở nên cụ thể hơn, cho thấy cách một số ngôi sao trong các chòm sao này liên hệ rõ rệt bằng các [202] tuyến năng lượng trực tiếp với hành tinh chúng ta; các tuyến mãnh lực này thường đến với chúng ta qua một trong các dấu hiệu hoàng đạo và —trong những trường hợp hiếm hoi—trực tiếp đến một hành tinh. Tuy nhiên, trường hợp sau cực kỳ hiếm. Chúng ta cũng đã đưa vào mối liên hệ với hệ mặt trời của chúng ta một chòm sao khác, gọi là Tiểu Hùng, vốn là một phản ánh hay một hệ quả của các năng lượng chính yếu của nguyên mẫu lớn hơn của nó là Ursa Major, Đại Hùng. Những sự kiện này chứa đựng một huyền nhiệm lớn liên quan đến mối tương liên của Ursa Major, Ursa Minor và Thất Nữ; chúng tạo thành một trong những bộ ba lớn nhất và quan trọng nhất được tìm thấy trên trời, xét theo mức độ mà chúng ta đã xác định được bằng thiên văn học bản chất của vũ trụ gần gũi của mình. Đây là một mẩu thông tin hoàn toàn không quan trọng đối với các bạn và chỉ có ý nghĩa đối với các điểm đạo đồ cấp bốn. Tuy vậy, nó vẫn góp thêm bằng chứng của mình cho tính toàn vẹn thiết yếu và các sự phụ thuộc đan xen của vũ trụ.

In order the better to understand the nature of discipleship and the processes of stabilisation and right direction, we must precede the Capricornian experience of initiation with a careful study of the spiritual implications of the sign Scorpio and of its function in providing “points of crisis” and “moments of reorientation,” as

Để hiểu rõ hơn bản chất của địa vị đệ tử và các tiến trình ổn định cùng định hướng đúng đắn, chúng ta phải đặt kinh nghiệm điểm đạo của Ma Kết sau một sự khảo cứu cẩn trọng về các hàm ý tinh thần của dấu hiệu Hổ Cáp và về chức năng của nó trong việc cung cấp “những điểm khủng hoảng” và “những khoảnh khắc tái định hướng,” vì

this will be of the utmost value to the earnest student. Even though I am endeavouring to lay the foundation for the new astrology and to provide some measure of technical information from the point of view of the Hierarchy, my underlying motive is ever the same: to indicate the way of living process and to stimulate that divine curiosity and that sense of outgoing spiritual adventure and eager aspiration for progress which is latent in all disciples and which, when stimulated, will enable them to proceed more serenely and sanely upon the [203] Path of Return. Otherwise the practical value of that which I seek to impart is of no real importance at all; I shall be understood and the new astrology will come into being according to the esoteric capacity of those who read and ponder my words. I am exceedingly anxious that in these days wherein the influence of Scorpio and of the planet Mars is so strongly felt in world affairs that true insight may be cultivated, optimism and understanding developed and the nature of the tests to which the world disciple, humanity, is today being subjected may be estimated at their true value and thus light be shed upon the way of man. Only through understanding will solution come and rectification of error be achieved.

điều này sẽ có giá trị tối đa đối với đạo sinh chí thành. Mặc dù Tôi đang cố gắng đặt nền móng cho chiêm tinh học mới và cung cấp một mức độ thông tin kỹ thuật nào đó từ quan điểm của Thánh Đoàn, động cơ nền tảng của Tôi vẫn luôn như nhau: chỉ ra con đường của tiến trình sống và kích thích sự tò mò thiêng liêng ấy cùng ý thức phiêu lưu tinh thần hướng ngoại và khát vọng tha thiết đối với sự tiến bộ vốn tiềm ẩn trong mọi đệ tử, và khi được kích thích, sẽ giúp họ tiến bước thanh thản và lành mạnh hơn trên [203] Đường Đạo Trở Về. Nếu không, giá trị thực tiễn của điều Tôi tìm cách truyền đạt hoàn toàn không có tầm quan trọng thực sự nào; Tôi sẽ được hiểu, và chiêm tinh học mới sẽ xuất hiện tùy theo năng lực huyền bí của những ai đọc và suy ngẫm lời Tôi. Tôi hết sức mong mỏi rằng trong những ngày này, khi ảnh hưởng của Hổ Cáp và của hành tinh Sao Hỏa đang được cảm nhận mạnh mẽ đến thế trong các công việc thế giới, thì khả năng thấu hiểu chân chính có thể được vun bồi, sự lạc quan và thấu hiểu có thể được phát triển, và bản chất của những thử thách mà đệ tử thế giới, tức nhân loại, ngày nay đang phải chịu có thể được ước lượng theo giá trị đích thực của chúng, và do đó ánh sáng được rọi lên con đường của con người. Chỉ nhờ thấu hiểu mà giải pháp mới đến và sự sửa chữa sai lầm mới đạt được.

The tests of Scorpio are necessarily three in nature as they concern intimately the readiness of the threefold personality:

Các thử thách của Hổ Cáp tất yếu có ba mặt, vì chúng liên hệ mật thiết đến sự sẵn sàng của phàm ngã tam phân:

1. To reorient itself to the life of the soul and later

1. Tự tái định hướng về đời sống của linh hồn và về sau

2. To evidence readiness for initiation.

2. Biểu lộ sự sẵn sàng cho điểm đạo.

3. To demonstrate sensitivity to the Plan thus becoming the one-pointed disciple in Sagittarius.

3. Chứng tỏ sự nhạy bén đối với Thiên Cơ, nhờ đó trở thành đệ tử nhất tâm trong Nhân Mã.

The three major tests are again divided into three stages, and upon the Path of Discipleship the man may find himself passing into this sign for testing and experience nine times. The fact of the three tests each existing in their three stages may convey a hint to esoteric astrologers as to the purpose of the three decanates into which each sign is divided—a point upon which I shall hope to touch when we come to our study of the Science of Triangles. Each test (and therefore each decanate) concerns the three aspects which in this Treatise on the Seven Rays we have called: life, quality and appearance. Thus the three great [204] tests in Scorpio are in reality nine tests and hence the nine-headed Hydra or Serpent which is ever associated with Scorpio and hence also the nature of the stupendous victory achieved by Hercules, the Sun-God, in this sign.

Ba thử thách chính này lại được chia thành ba giai đoạn, và trên Con Đường Đệ Tử, con người có thể thấy mình đi vào dấu hiệu này để chịu thử thách và kinh nghiệm đến chín lần. Sự kiện ba thử thách, mỗi thử thách tồn tại trong ba giai đoạn của nó, có thể gợi cho các nhà Chiêm Tinh Học Nội Môn một manh mối về mục đích của ba thập độ mà mỗi dấu hiệu được chia thành—một điểm mà Tôi hy vọng sẽ đề cập đến khi chúng ta đi vào nghiên cứu Khoa Học về Các Tam Giác. Mỗi thử thách (và vì vậy mỗi thập độ) liên quan đến ba phương diện mà trong bộ Luận về Bảy Cung này chúng ta đã gọi là: sự sống, phẩm tính và biểu hiện. Vì vậy, ba thử thách lớn [204] trong Hổ Cáp thực ra là chín thử thách, và do đó mới có con Hydra hay Con Rắn chín đầu luôn luôn gắn liền với Hổ Cáp, và cũng do đó mà có bản chất của chiến thắng phi thường do Hercules, Vị Thần Mặt Trời, đạt được trong dấu hiệu này.

It is interesting to note that each of the great Sons of God Whose names are pre-eminent in the minds of men—Hercules, the Buddha and the Christ—are associated in the archives of the Great White Lodge with three special signs of the zodiac (which in a peculiar manner constitute the "zodiacal decanate") in each of which They passed from test to victory.

Điều đáng chú ý là mỗi một trong các Con của Thượng đế vĩ đại mà danh xưng của Các Ngài nổi bật trong tâm trí loài người—Hercules, Đức Phật và Đức Christ—đều được liên kết trong các hồ sơ của Thánh đoàn với ba dấu hiệu hoàng đạo đặc biệt (theo một cách riêng biệt cấu thành "thập độ hoàng đạo"), trong mỗi dấu hiệu ấy Các Ngài đã đi từ thử thách đến chiến thắng.

In Scorpio—Hercules became the triumphant disciple.

Trong Hổ Cáp—Hercules trở thành đệ tử khải hoàn.

In Taurus—The Buddha achieved victory over desire and arrived at illumination.

Trong Kim Ngưu—Đức Phật đạt chiến thắng đối với dục vọng và đi đến soi sáng.

In Pisces—The Christ overcame death and became the world saviour.

Trong Song Ngư—Đức Christ vượt qua cái chết và trở thành đấng cứu thế gian.

These three constellations, therefore, form a triangle of initiation of profound importance because it provides those conditions and that energy which will test and perfect the three aspects of the personality so that they are true reflections of the three divine aspects; they concern soul and body primarily and therefore their expression is through the Mutable Cross and the Fixed Cross but not the Cardinal Cross. We might add to the above the following:

Vì vậy, ba chòm sao này tạo thành một tam giác điểm đạo có tầm quan trọng sâu xa, bởi vì nó cung cấp những điều kiện và năng lượng sẽ thử luyện và hoàn thiện ba phương diện của phàm ngã để chúng trở thành những phản ánh chân thực của ba phương diện thiêng liêng; chúng chủ yếu liên quan đến linh hồn và thân thể, và vì vậy sự biểu lộ của chúng là qua Thập Giá Biến đổi và Thập Giá Cố Định chứ không phải Thập Giá Chủ Yếu. Chúng ta có thể thêm vào điều trên những điểm sau đây:

1. *Scorpio* carries the test right down into the physical plane life, and then, when it is faced and handled there, the life of the man is carried up into heaven, and the problem which the test involved is solved by the use of the reasoning mind.

1. *Hổ Cáp* đưa thử thách đi thẳng xuống đời sống cõi hồng trần, và rồi, khi nó được đối diện và xử lý tại đó, đời sống của con người được nâng lên thiên giới, và vấn đề mà thử thách bao hàm được giải quyết bằng việc sử dụng trí tuệ suy luận.

2. *Taurus* governs desire and carries the test into the emotional [205] or astral plane, and carries desire-sensitivity up from the form side of life into that world of sensitive perception which we call the intuitional plane.

2. *Kim Ngưu* cai quản dục vọng và đưa thử thách vào cõi cảm xúc [205] hay cõi cảm dục, đồng thời nâng sự nhạy cảm của dục vọng từ mặt hình tướng của đời sống lên thế giới của tri giác nhạy bén mà chúng ta gọi là cõi trực giác.

3. *Pisces* carries the test into the region of the mental processes, which is the reflection of the will aspect of divinity; the problem of the initiate in this sign is voiced by Christ in the words, “Father, not my will but Thine be done.” The tests carry the self-will of the personality up into the region of the divine will and the result is inspiration and the emergence of a world saviour.

3. *Song Ngư* đưa thử thách vào khu vực của các tiến trình trí tuệ, vốn là phản ánh của phương diện ý chí của thiên tính; vấn đề của điểm đạo đồ trong dấu hiệu này được Đức Christ phát biểu bằng những lời: “Lạy Cha, xin đừng theo ý con mà theo Ý Cha.” Các thử thách nâng ý chí riêng của phàm ngã lên khu vực của Ý Chí thiêng liêng, và kết quả là cảm hứng cùng sự xuất hiện của một đấng cứu thế gian.

Hãy suy ngẫm về những điều trên và học các bài học của sự thèm muốn, của dục vọng và

Ponder upon the above and learn the lessons of appetite, of desire and of self-will for they are many and useful.

Hãy suy ngẫm về những điều trên và học những bài học về thèm muốn, về dục vọng và về ý chí riêng, vì chúng rất nhiều và hữu ích.

The three tests in Scorpio also concern the three aspects of the human being as they fuse and blend upon the physical plane. They are, first of all, the test of appetite. This appetite is the natural predilections and tendencies which are inherent in the animal nature and these are mainly three: Sex, physical comfort, and money, as concretised energy. They are, secondly, the tests connected with desire and the astral plane. These are subtler in nature, producing automatic effects upon the physical plane; they are not inherent in the animal nature but are imposed by the desire nature and are again three in number: Fear, hatred and ambition or desire for power. Then there are, thirdly, the tests of the lower critical mind which are: Pride, separativeness and cruelty. Remember that the worst kind of cruelty is not of a physical nature but is more mental in character. Therefore, you have in the category of that which must be tested and proved to be non-existent the following categories, which I am re-enumerating because of their basic importance: [206]

Ba thử thách trong Hổ Cáp cũng liên quan đến ba phương diện của con người khi chúng dung hợp và hòa trộn trên cõi hồng trần. Trước hết, đó là thử thách của sự thèm muốn. Sự thèm muốn này là những thiên hướng và khuynh hướng tự nhiên vốn cố hữu trong bản chất thú vật, và chủ yếu có ba loại: tình dục, tiện nghi thể xác, và tiền bạc như năng lượng được cụ thể hóa. Thứ hai, đó là những thử thách gắn với dục vọng và cõi cảm dục. Chúng tinh tế hơn về bản chất, tạo ra những hiệu quả tự động trên cõi hồng trần; chúng không cố hữu trong bản chất thú vật mà bị áp đặt bởi bản chất dục vọng, và lại có ba loại: sợ hãi, thù hận và tham vọng hay ham muốn quyền lực. Rồi thứ ba là những thử thách của hạ trí phê phán, đó là: kiêu ngạo, tính chia rẽ và tàn nhẫn. Hãy nhớ rằng loại tàn nhẫn tệ hại nhất không thuộc bản chất thể xác mà mang tính trí tuệ nhiều hơn. Vì vậy, trong phạm trù những gì phải được thử nghiệm và chứng minh là không tồn tại, các bạn có những phạm trù sau đây, mà Tôi đang liệt kê lại vì tầm quan trọng nền tảng của chúng: [206]

| | | |
|---|---|---|
| (1) | 1. | Tính dục—mối quan hệ giữa các cặp đối lập. Chúng có thể được sử dụng một cách ích kỷ hoặc hòa hợp một cách thiêng liêng. |
| | | *Sex—the relation of the pairs of opposites. These can be selfishly utilised or divinely blended.* |
| | 2. | Sự thoải mái thể chất—những điều kiện sống được chiếm giữ một cách ích kỷ. |
| | | *Physical comfort—life conditions, selfishly appropriated.* |
| | 3. | Tiền bạc—được độc chiếm một cách ích kỷ (nếu Tôi có thể dùng một cụm từ như vậy). |
| | | *Money—selfishly cornered (if I may use such a phrase).* |

| | | |
|---|---|---|
| (2) | 1. | Sợ hãi—định hình hoạt động ngày nay. |
| | | *Fear—which conditions activity today.* |
| | 2. | Thù ghét—một yếu tố định hình các mối quan hệ. |
| | | *Hate—which is a factor in conditioning relationships.* |
| | 3. | Tham vọng—định hình các mục tiêu. |
| | | *Ambition—conditioning objectives.* |
| (3) | 1. | Kiêu hãnh—sự thỏa mãn trí thức, khiến thể trí trở thành rào cản đối với sự kiểm soát của linh hồn. |
| | | *Pride—which is intellectual satisfaction, making the mind the barrier to soul control.* |
| | 2. | Tính chia rẽ—thái độ cô lập, khiến thể trí trở thành rào cản đối với các quan hệ nhóm đúng đắn. |
| | | *Separativeness—which is the isolated attitude and which makes the mind the barrier to right group relations.* |
| | 3. | Tàn nhẫn—sự thỏa mãn với những phương pháp của phàm ngã, khiến thể trí trở thành công cụ của cảm thức quyền năng. |
| | | *Cruelty—which is satisfaction with personality methods and which makes the mind the instrument of the sense of power.* |

When these faults are realised and are overcome, the result is twofold: the establishing of right relations with the soul and also with the environment. These two results are the goal of all tests in Scorpio.

Khi những lỗi lầm này được nhận ra và được vượt thắng, kết quả là hai mặt: thiết lập những tương quan đúng đắn với linh hồn và cả với môi trường. Hai kết quả này là mục tiêu của mọi thử thách trong Hổ Cáp.

The keynotes of this sign are, therefore, test, trial and triumph. They can also be called struggle, strength and Sagittarian attitudes. Another angle of the experience in Scorpio can be covered by two words: re-capitulation and re-orientation. In Scorpio, two most occult factors emerge from the past and

Vì vậy, các chủ âm của dấu hiệu này là thử thách, khảo nghiệm và chiến thắng. Chúng cũng có thể được gọi là đấu tranh, sức mạnh và các thái độ của Nhân Mã. Một góc độ khác của kinh nghiệm trong Hổ Cáp có thể được bao quát bằng hai từ: tổng kết và tái định hướng. Trong Hổ Cáp, hai yếu tố rất huyền bí

begin to engross the attention of the disciple. One is *memory* and the other is, as a consequence of the memory, the *Dweller on the Threshold.* Memory in the sense here involved is not simply just [207] a faculty of the mind, as is so oft supposed, but it is essentially a creative power. It is basically an aspect of thought and—coupled with imagination—is a creative agent because thoughts are things, as well you know. From ancient recesses of the memory, from a deeply rooted past which is definitely recalled, and from the racial and the individual subconscious (or founded and established thought reservoirs and desires, inherited and inherent) there emerges from individual past lives and experience that which is the sum total of all instinctual tendencies, of all inherited glamours and of all phases of wrong mental attitudes; to these (as they constitute a blended whole) we give the name of the Dweller on the Threshold. This Dweller is the sum total of all the personality characteristics which have remained unconquered and unsubdued and which must be finally overcome before initiation can be taken. Each life sees some progress made; some personality defects straightened out and some real advance effected. But the unconquered residue and the ancient liabilities are numerous and excessively potent and—when soul contact is adequately established—there eventuates a life wherein the highly developed and powerful personality becomes, in itself, the Dweller on the Threshold. Then the Angel of the Presence and the Dweller stand face to face and something must then be done. Eventually, the light of the personal self fades out and wanes in the blaze of glory which emanates from the Angel. Then the greater glory obliterates the lesser. This is, however, only possible when the personality eagerly enters into this relation with the Angel, recognises itself as the Dweller and—

xuất hiện từ quá khứ và bắt đầu thu hút sự chú ý của đệ tử. Một là *ký ức* và yếu tố kia là, như một hệ quả của ký ức, *Kẻ Chận Ngõ.* Ký ức theo nghĩa được hàm ý ở đây không chỉ đơn giản là [207] một năng lực của trí tuệ, như người ta thường cho là vậy, mà về bản chất là một quyền năng sáng tạo. Về căn bản, nó là một phương diện của tư tưởng và—khi kết hợp với sự tưởng tượng—là một tác nhân sáng tạo vì tư tưởng là những vật thể, như các bạn đều biết rõ. Từ những ngóc ngách cổ xưa của ký ức, từ một quá khứ ăn rễ sâu được nhớ lại một cách rõ rệt, và từ tiềm thức chủng tộc lẫn cá nhân (hay những kho chứa tư tưởng và dục vọng đã được thiết lập và củng cố, được thừa hưởng và cố hữu), xuất hiện từ những kiếp sống và kinh nghiệm quá khứ của cá nhân điều vốn là tổng số của mọi khuynh hướng bản năng, của mọi ảo cảm được thừa hưởng và của mọi giai đoạn của những thái độ trí tuệ sai lầm; cho tất cả những điều này (vì chúng cấu thành một toàn thể hòa trộn) chúng ta đặt tên là Kẻ Chận Ngõ. Kẻ Chận Ngõ này là tổng số của mọi đặc tính phàm ngã vẫn còn chưa bị chinh phục và chưa bị chế ngự, và phải được vượt thắng sau cùng trước khi có thể nhận điểm đạo. Mỗi kiếp sống đều chứng kiến một ít tiến bộ được thực hiện; một số khuyết điểm của phàm ngã được sửa chữa và một số tiến bộ thực sự được đạt tới. Nhưng phần cặn dư chưa bị chinh phục và những món nợ xưa cũ thì rất nhiều và cực kỳ mạnh mẽ, và—khi tiếp xúc linh hồn được thiết lập đầy đủ—sẽ xảy ra một kiếp sống trong đó phàm ngã phát triển cao và mạnh mẽ tự nó trở thành Kẻ Chận Ngõ. Khi ấy Thiên Thần của Hiện Diện và Kẻ Chận Ngõ đứng đối diện nhau, và khi đó một điều gì đó phải được thực hiện. Cuối cùng, ánh sáng của bản ngã cá nhân mờ dần và suy tàn trong hào quang vinh quang phát ra từ Thiên Thần. Khi ấy vinh quang lớn hơn xóa mờ vinh quang nhỏ hơn. Tuy nhiên, điều này chỉ có thể xảy ra khi phàm ngã hăng hái bước vào mối tương quan này

as a disciple—begins the battle between the pairs of opposites and enters into the tests of Scorpio. These tests and trials are ever self-initiated; the disciple puts himself into the positive or conditioning environment [208] wherein the trials and the discipline are unavoidable and inevitable. When the mind has reached a relatively high stage of development, the memory aspect is evoked in *a new..and conscious manner* and then every latent pre-disposition, every racial and national instinct, every unconquered situation and every controlling fault rises to the surface of consciousness and then—the fight is on. The keynote of Scorpio is, however, *Triumph*. This is its major expression upon the physical plane. As a result of struggle and of victory, the whole divine man—not yet perfectly expressing himself, if I might word the situation thus—is anchored upon the physical plane with such accuracy and clarity that there is no escape from the environing conclusions of the disciple's family, friends and group that he is a disciple. From that angle he is meticulously watched; he learns the meaning of the word "example"; he is pilloried by those who are onlookers and the first conscious stages toward group awareness and group response, plus group service, are now taken. Such is the outcome and the reward of the experience in Scorpio.

với Thiên Thần, nhận ra chính mình là Kẻ Chận Ngõ và—với tư cách một đệ tử—bắt đầu cuộc chiến giữa các cặp đối lập và đi vào các thử thách của Hổ Cáp. Những thử thách và khảo nghiệm này luôn luôn do chính mình khởi xướng; đệ tử tự đặt mình vào môi trường tích cực hay điều kiện hóa [208] trong đó các khảo nghiệm và kỷ luật là không thể tránh khỏi và tất yếu. Khi trí tuệ đã đạt đến một giai đoạn phát triển tương đối cao, phương diện ký ức được gợi lên theo *một cách mới và có ý thức* và khi đó mọi thiên hướng tiềm ẩn, mọi bản năng chủng tộc và quốc gia, mọi tình huống chưa được chinh phục và mọi lỗi lầm chi phối đều nổi lên bề mặt tâm thức, và rồi—cuộc chiến bắt đầu. Tuy nhiên, chủ âm của Hổ Cáp là *Chiến thắng*. Đây là biểu hiện chính của nó trên cõi hồng trần. Kết quả của đấu tranh và chiến thắng là toàn thể con người thiêng liêng—chưa biểu lộ chính mình một cách hoàn hảo, nếu Tôi có thể diễn đạt tình huống như vậy—được neo chặt trên cõi hồng trần với độ chính xác và rõ ràng đến mức không thể thoát khỏi kết luận của gia đình, bạn bè và nhóm của đệ tử rằng người ấy là một đệ tử. Từ góc độ đó, người ấy bị quan sát tỉ mỉ; người ấy học ý nghĩa của từ "gương mẫu"; người ấy bị bêu ra trước những kẻ đứng nhìn, và những giai đoạn có ý thức đầu tiên hướng tới nhận thức nhóm và đáp ứng nhóm, cộng với phụng sự nhóm, nay được thực hiện. Đó là kết quả và phần thưởng của kinh nghiệm trong Hổ Cáp.

It is in this sign that the prodigal son comes to himself, and having eaten of the husks of life and having exhausted the resources of worldly desire and ambition—he says: "I will arise and go to my Father." There are two such major crises in the life of the aspirant:

Chính trong dấu hiệu này mà đứa con hoang đàng hồi tâm, và sau khi đã ăn vỏ trấu của đời sống và đã cạn kiệt các nguồn lực của dục vọng và tham vọng thế tục—nó nói: "Ta sẽ đứng dậy và trở về cùng Cha ta." Có hai cuộc khủng hoảng lớn như vậy trong đời sống của người chí nguyện:

1. When the intelligent man of the world comes to himself and then re-orients himself to the soul and its requirements. This leads to the tests in Scorpio.

1. Khi con người thông minh của thế gian hồi tâm và rồi tái định hướng chính mình về linh hồn và các đòi hỏi của linh hồn. Điều này dẫn đến các thử thách trong Hổ Cáp.

2. When the initiate of the third degree—upon a higher turn of the spiral—re-orients himself to the Monad and passes through most subtle tests to certain undefinable [209] and spiritual recognitions. Upon these we need not enlarge.

2. Khi điểm đạo đồ bậc ba—trên một vòng xoắn cao hơn—tái định hướng chính mình về Chân Thần và đi qua những thử thách cực kỳ vi tế để đạt đến những sự nhận biết tinh thần [209] nào đó không thể định nghĩa. Về những điều này, chúng ta không cần khai triển thêm.

There is little for me to add here in connection with the fact that Scorpio is upon one of the four arms of the Fixed Cross. In the study of previous signs, much anent the Fixed Cross has already been covered and there is no need for me to repeat the information here. Desire in Taurus becomes spiritual aspiration in Scorpio. The darkness of the experience in Scorpio becomes illumination in Taurus, for it must never be forgotten that where the pairs of opposites are concerned they gain and profit from each other, for there is a direct line of force and of contact between the two. This is a fact which is seldom recognised.

Tôi có rất ít điều để thêm vào đây liên quan đến sự kiện rằng Hổ Cáp nằm trên một trong bốn cánh tay của Thập Giá Cố Định. Trong việc nghiên cứu các dấu hiệu trước, nhiều điều liên quan đến Thập Giá Cố Định đã được trình bày rồi và Tôi không cần lặp lại thông tin ấy ở đây. Dục vọng trong Kim Ngưu trở thành khát vọng tinh thần trong Hổ Cáp. Bóng tối của kinh nghiệm trong Hổ Cáp trở thành soi sáng trong Kim Ngưu, vì không bao giờ được quên rằng nơi nào có các cặp đối lập thì chúng thu nhận và hưởng lợi từ nhau, bởi giữa hai bên có một đường mãnh lực và tiếp xúc trực tiếp. Đây là một sự kiện hiếm khi được nhận ra.

We come now to a consideration of the Rulers which govern the sign, Scorpio. Their influence is potent in the lives of the average or undeveloped man who responds more easily to the planetary influences in the twelve houses of his personality horoscope than does the more advanced man who is coming under the direct influence of the zodiacal signs. Through these Rulers, two rays are brought into a potent controlling position in Scorpio; they are the sixth Ray of Devotion and the fourth Ray of Harmony through Conflict, the latter having a peculiar relation to the *mode* of human development and the former to the *methods* of the Piscean

Giờ đây chúng ta đi đến việc xem xét các chủ tinh cai quản dấu hiệu Hổ Cáp. Ảnh hưởng của chúng rất mạnh trong đời sống của con người trung bình hay chưa phát triển, là người đáp ứng dễ dàng hơn với các ảnh hưởng hành tinh trong mười hai nhà của lá số chiêm tinh phàm ngã của mình so với con người tiến bộ hơn đang đi vào dưới ảnh hưởng trực tiếp của các dấu hiệu hoàng đạo. Qua các chủ tinh này, hai cung được đưa vào một vị trí kiểm soát mạnh mẽ trong Hổ Cáp; đó là cung sáu của Tận tụy và cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột, cung sau có một liên hệ đặc biệt với *phương thức* phát triển của con người và cung trước liên hệ với *các*

age which is just passing. Mars and Mercury control and Mars is particularly active, owing to the fact that Mars is both the orthodox planet controlling the personality in Scorpio and also the esoteric planet conditioning the unfoldment of the disciple. Mars is the dominating factor in the tests and trials of the disciple, prior to the experience in Sagittarius and the initiation in Capricorn, and this for the following reasons:

*phương pháp* của kỷ nguyên Song Ngư hiện đang vừa qua đi. Sao Hỏa và Sao Thủy kiểm soát, và Sao Hỏa đặc biệt hoạt động mạnh, do sự kiện rằng Sao Hỏa vừa là hành tinh chính thống kiểm soát phàm ngã trong Hổ Cáp, vừa là hành tinh nội môn điều kiện hóa sự khai mở của đệ tử. Sao Hỏa là yếu tố chi phối trong các thử thách và khảo nghiệm của đệ tử, trước kinh nghiệm trong Nhân Mã và điểm đạo trong Ma Kết, và điều này vì những lý do sau:

[210]

[210]

First, Mars is definitely the planet which rules and controls the physical vehicle. Mars appears first of all as the orthodox ruler in Aries, the sign in which the first move is made towards bringing about objective manifestation, or physical incarnation. In Scorpio, the result of all the struggles carried forward during the seemingly endless pilgrimage around the zodiac or wheel of life is brought to a point of climax, again through the activity of Mars which has not appeared actively in the intervening signs between Aries and Scorpio as far as the reversed wheel is concerned. The disciple has now to demonstrate the strength, character and quality which he has unfolded and developed within himself during his long pilgrimage. He started in Aries with Mars ruling, and the great war between the dualities which constitute the man began. The pairs of opposites were thus brought into relation with each other. In Scorpio, with the same planet ruling his interior life, the war is on and in this case Mars rules not only the physical body but the entire form vehicle, which we call the personality in the three worlds. All aspects of the lower nature are involved in this crisis, for Mars is the esoteric ruler in Scorpio and the tests applied involve the form nature—gross and

Thứ nhất, Sao Hỏa rõ ràng là hành tinh cai quản và kiểm soát vận cụ thể xác. Trước hết, Sao Hỏa xuất hiện như chủ tinh ngoại môn trong Bạch Dương, dấu hiệu trong đó bước đi đầu tiên được thực hiện hướng tới việc mang lại biểu hiện khách quan, hay sự nhập thể hồng trần. Trong Hổ Cáp, kết quả của mọi cuộc đấu tranh được tiếp tục trong cuộc hành hương dường như vô tận quanh vòng hoàng đạo hay bánh xe sự sống được đưa đến một điểm cực đỉnh, lại một lần nữa qua hoạt động của Sao Hỏa, vốn đã không xuất hiện một cách tích cực trong các dấu hiệu trung gian giữa Bạch Dương và Hổ Cáp xét theo bánh xe đảo ngược. Giờ đây đệ tử phải chứng tỏ sức mạnh, tính cách và phẩm tính mà mình đã khai mở và phát triển bên trong chính mình trong suốt cuộc hành hương dài lâu. Người ấy bắt đầu trong Bạch Dương với Sao Hỏa cai quản, và cuộc chiến lớn giữa các nhị nguyên tính cấu thành con người bắt đầu. Do đó các cặp đối lập được đưa vào tương quan với nhau. Trong Hổ Cáp, với cùng hành tinh ấy cai quản đời sống nội tại của mình, cuộc chiến diễn ra, và trong trường hợp này Sao Hỏa cai quản không chỉ thể xác mà toàn bộ vận cụ hình tướng, mà chúng ta gọi là phàm ngã trong ba cõi thấp. Mọi phương diện của bản chất thấp đều bị lôi cuốn vào cuộc khủng hoảng này, vì Sao Hỏa

subtle, integrated and potent. Mars, therefore, rules Aries from the orthodox angle and Scorpio esoterically, and does not again appear in the life of the individual except as that individual responds to mass vibration in Sagittarius, where Mars appears as ruling the sixth Creative Hierarchy, the lunar lords of the form nature who must eventually be sacrificed to the higher spiritual aspect and brought under the control of the solar Angel. The effect of Mars is, therefore, largely mass effect and group results, producing great struggles but leading finally to great revelation. In Aries, it is the final revelation of the nature of knowledge and the purpose of [211] incarnation; in Scorpio, it is the revelation of the vision of liberation and service; in Sagittarius, it is the revelation of the purpose of soul control over the lower kingdoms in nature, via the human centre of energy. It must consequently never be forgotten that Mars establishes relations between the opposites and is a beneficent and not a malefic factor, as is so often supposed. When we come to study the Hierarchies and their relation to the signs, certain points which are at present obscure will be clarified. This we shall do when dealing with our final point in this section upon astrology and the rays. We shall then find that Scorpio rules and governs the fourth Creative Hierarchy, the human from the angle of the soul and *not* from the angle of the lower nature. The final struggle in Scorpio only takes place when the point of balance between soul and body has been reached in Libra and it is in Scorpio that the preponderance of the spiritual energy is imposed upon the lower personal forces. Scorpio governs "the initiates," which is the true esoteric name of man, and through its hierarchical planetary ruler, the Sons of Mind, the Messengers of Deity are revealed,

là chủ tinh nội môn trong Hổ Cáp và các thử thách được áp dụng liên quan đến bản chất hình tướng—thô và tế, tích hợp và mạnh mẽ. Vì vậy, Sao Hỏa cai quản Bạch Dương từ góc độ ngoại môn và Hổ Cáp về mặt nội môn, và không lại xuất hiện trong đời sống của cá nhân ngoại trừ khi cá nhân ấy đáp ứng với rung động quần chúng trong Nhân Mã, nơi Sao Hỏa xuất hiện như cai quản Huyền Giai Sáng Tạo thứ sáu, các nguyệt tinh quân của bản chất hình tướng, những vị cuối cùng phải được hi sinh cho phương diện tinh thần cao hơn và được đặt dưới sự kiểm soát của Thái dương Thiên Thần. Do đó, hiệu quả của Sao Hỏa phần lớn là hiệu quả quần chúng và các kết quả nhóm, tạo ra những cuộc đấu tranh lớn nhưng cuối cùng dẫn đến sự mặc khải lớn lao. Trong Bạch Dương, đó là sự mặc khải cuối cùng về bản chất của tri thức và mục đích của [211] sự nhập thể; trong Hổ Cáp, đó là sự mặc khải về linh ảnh giải thoát và phụng sự; trong Nhân Mã, đó là sự mặc khải về mục đích của sự kiểm soát của linh hồn đối với các giới thấp trong thiên nhiên, thông qua trung tâm năng lượng con người. Vì vậy, không bao giờ được quên rằng Sao Hỏa thiết lập các tương quan giữa các đối cực và là một yếu tố có lợi chứ không phải hung hại, như người ta thường cho là vậy. Khi chúng ta đi đến nghiên cứu các Huyền Giai và mối liên hệ của chúng với các dấu hiệu, một số điểm hiện còn mơ hồ sẽ được làm sáng tỏ. Chúng ta sẽ làm điều này khi bàn đến điểm cuối cùng trong phần này về chiêm tinh học và các cung. Khi ấy chúng ta sẽ thấy rằng Hổ Cáp cai quản và điều hành Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức con người từ góc độ linh hồn chứ *không* từ góc độ bản chất thấp. Cuộc đấu tranh cuối cùng trong Hổ Cáp chỉ diễn ra khi điểm quân bình giữa linh hồn và thân thể đã đạt được trong Thiên Bình, và chính trong Hổ Cáp mà ưu thế của năng lượng tinh thần được áp đặt lên các mãnh lực cá nhân thấp. Hổ Cáp cai quản "các điểm đạo đồ," đó là danh xưng nội môn chân thực

but it is through Mars and the Martian activity that the revelation comes about.

của con người, và qua chủ tinh huyền giai của nó, các Con của Trí Tuệ, các Sứ Giả của Thượng đế được mặc khải, nhưng chính qua Sao Hỏa và hoạt động của Sao Hỏa mà sự mặc khải ấy xảy ra.

Secondly, Mars is closely related to sex, which is an aspect of the pairs of opposites, and its effect is also definitely to vitalise the blood stream; it vitalises, purifies and stimulates all aspects and organisms in the body, via the blood stream. It will be obvious to you, therefore, how the tests in Scorpio and the activity of Mars are potent to arouse the entire lower nature and bring about its final rebellion and the last stand, so to speak, of the personality against the soul. It is Mars who brings the world Arjuna into the active fight. The whole man is then engaged and the "quarrel of the sexes" is resolved in its highest aspect [212] through the battle between the highly developed personality or form nature and the soul which seeks to be the ultimate controlling factor.

Thứ hai, Sao Hỏa liên hệ chặt chẽ với tình dục, vốn là một phương diện của các cặp đối lập, và hiệu quả của nó cũng rõ ràng là tiếp sinh lực cho dòng máu; nó tiếp sinh lực, thanh lọc và kích thích mọi phương diện và cơ quan trong thân thể, thông qua dòng máu. Vì vậy, các bạn sẽ thấy rõ các thử thách trong Hổ Cáp và hoạt động của Sao Hỏa mạnh mẽ đến mức nào trong việc khơi dậy toàn bộ bản chất thấp và mang lại cuộc nổi loạn cuối cùng của nó và, có thể nói, sự kháng cự cuối cùng của phàm ngã chống lại linh hồn. Chính Sao Hỏa đưa Arjuna của thế gian vào cuộc chiến tích cực. Khi ấy toàn thể con người được huy động, và "cuộc tranh chấp giữa hai giới" được giải quyết trong phương diện cao nhất của nó [212] qua cuộc chiến giữa phàm ngã hay bản chất hình tướng phát triển cao với linh hồn đang tìm cách trở thành yếu tố kiểm soát tối hậu.

The colour assigned to Mars is, as you know, red and this is a correspondence to the colour of the blood stream and hence also the association of Mars with passion, with anger and a sense of general opposition. The sense of duality is exceedingly powerful. Hence also the necessity for the entire life of man (for the blood is the life in this sense) to be swung into the conflict, leaving no side of human nature uninvolved; hence again the need for the disciple to carry his physical nature, his emotional or desire nature and his mental processes up into heaven. This takes place as a consequence of overcoming the "serpent of evil" (the form nature with its promptings and demands) by the means

Màu được gán cho Sao Hỏa, như các bạn biết, là đỏ, và đây là một tương ứng với màu của dòng máu, và do đó cũng là sự liên kết của Sao Hỏa với đam mê, với giận dữ và với cảm thức đối kháng nói chung. Cảm thức nhị nguyên tính cực kỳ mạnh mẽ. Do đó cũng có sự cần thiết để toàn bộ đời sống của con người (vì máu là sự sống theo nghĩa này) được cuốn vào cuộc xung đột, không để mặt nào của bản chất con người đứng ngoài; do đó lại càng cần đệ tử phải nâng bản chất thể xác, bản chất cảm xúc hay dục vọng, và các tiến trình trí tuệ của mình lên thiên giới. Điều này diễn ra như một hệ quả của việc vượt thắng "con rắn của điều ác" (bản chất hình tướng với những thôi thúc và đòi hỏi của nó) bằng "con rắn minh triết," vốn là

of the “serpent of wisdom,” which is the esoteric name oft given to the soul.

danh xưng nội môn thường được dùng cho linh hồn.

In connection with the symbolic connection between Mars and the blood, producing the resultant conflict between life and death (for Scorpio is one of the signs of death), it is interesting to note that Christianity is governed by Mars. One is apt to recognise with ease that the sixth ray, working through Mars, rules Christianity. It is a religion of devotion, fanaticism, of high courage, of idealism, of the spiritual emphasis upon the individual and his worth and problem, of conflict and of death. All those characteristics are familiar to us in the presentation of Christian theology. It is however pre-eminently a religion which has waged a cruel and oft illogical war upon sex and its implications; it has emphasised a militant celibacy (militant where women and their rights and natures are concerned); it has regarded the sex relation as one of the primary evils in the world and has laid the emphasis upon [213] the inviolable nature of the marriage bond when endorsed by the Church. This has all been the result of the beneficent or the malefic effect of the impact of sixth ray force upon the form nature. Little emphasis has been laid nevertheless upon the influence of Mars upon Christianity, making it a definitely militant religion, oft cruel and sadistic (as witness the murders and tortures carried out in the name of Christ, who was the outstanding Representative of God's love). Throughout the teaching of Christian theology, the theme of blood runs ceaselessly and the source of salvation is laid upon the blood relationship and not upon the life aspect which the blood veils and symbolises. It is the creed of a crucified and dead Christ which rules Christianity and not that of the risen Master. One of the reasons for this travesty of the truth has been that St. Paul,

Liên quan đến mối liên hệ biểu tượng giữa Sao Hỏa và máu, tạo ra cuộc xung đột hệ quả giữa sự sống và cái chết (vì Hổ Cáp là một trong những dấu hiệu của cái chết), điều đáng chú ý là Cơ Đốc giáo được cai quản bởi Sao Hỏa. Người ta dễ dàng nhận ra rằng cung sáu, hoạt động qua Sao Hỏa, cai quản Cơ Đốc giáo. Đó là một tôn giáo của tận tụy, cuồng tín, dũng khí cao cả, chủ nghĩa lý tưởng, của sự nhấn mạnh tinh thần vào cá nhân cùng giá trị và vấn đề của cá nhân, của xung đột và của cái chết. Tất cả những đặc tính ấy đều quen thuộc với chúng ta trong cách trình bày thần học Cơ Đốc. Tuy nhiên, đó nổi bật là một tôn giáo đã tiến hành một cuộc chiến tàn nhẫn và thường phi lý chống lại tình dục và các hàm ý của nó; nó đã nhấn mạnh một đời sống độc thân chiến đấu (chiến đấu trong chừng mực liên quan đến phụ nữ cùng các quyền và bản chất của họ); nó đã xem quan hệ tính dục là một trong những điều ác chủ yếu của thế gian và đã nhấn mạnh đến [213] tính bất khả xâm phạm của dây hôn phối khi được Giáo hội chuẩn nhận. Tất cả điều này đều là kết quả của tác dụng có lợi hay gây hại của tác động của lực cung sáu lên bản chất hình tướng. Tuy vậy, rất ít sự nhấn mạnh được đặt lên ảnh hưởng của Sao Hỏa đối với Cơ Đốc giáo, khiến nó trở thành một tôn giáo rõ rệt mang tính chiến đấu, thường tàn nhẫn và bạo ngược (hãy nhìn những vụ giết chóc và tra tấn được thực hiện nhân danh Đức Christ, Đấng là Đại Diện nổi bật của tình thương của Thượng đế). Xuyên suốt giáo huấn của thần học Cơ Đốc, chủ đề về máu chạy không ngừng, và nguồn cứu rỗi được đặt trên mối liên hệ máu huyết chứ không phải trên phương diện sự sống mà máu che phủ và tượng trưng. Chính tín điều về một Đức Christ bị đóng đinh và đã chết cai quản Cơ Đốc giáo chứ không phải tín điều về vị Chân sư phục sinh. Một trong những lý

that great initiate, prior to taking the third initiation which he did at the time he was functioning as related in *The Acts of the Apostles*, was potently under Martian influence and was born in Scorpio; a study of his horoscope would demonstrate this were you in a position to study as can we who are connected with the Hierarchy. It was he who gave the Scorpio-Mars slant to the interpretation and exposition of the Christian teaching and deflected its energy into channels of teaching which its Founder had never intended. Such is often the undesirable effect of the activities of well-meaning disciples upon the work which they undertake to carry on after the originator of some work for the Hierarchy passes over to the other side through death or relinquishes his task in order to take up other duties.

do của sự xuyên tạc chân lý này là Thánh Paul, vị điểm đạo đồ lớn ấy, trước khi nhận lần điểm đạo thứ ba—điều ông đã nhận vào lúc ông đang hoạt động như được thuật lại trong *Công Vụ Các Sứ Đồ*—đã ở mạnh mẽ dưới ảnh hưởng của Sao Hỏa và sinh ra trong Hổ Cáp; một sự nghiên cứu lá số chiêm tinh của ông sẽ chứng minh điều này nếu các bạn ở vào vị trí có thể nghiên cứu như chúng tôi, những người có liên hệ với Thánh Đoàn, có thể làm. Chính ông là người đã đem sắc thái Hổ Cáp-Sao Hỏa vào việc diễn giải và trình bày giáo huấn Cơ Đốc, và đã làm chệch năng lượng của nó vào những kênh giáo huấn mà Đấng Sáng Lập của nó chưa bao giờ có ý định. Đó thường là hiệu quả không mong muốn của các hoạt động của những đệ tử thiện chí đối với công việc mà họ đảm nhận tiếp tục sau khi người khởi xướng một công việc nào đó cho Thánh Đoàn đã sang phía bên kia qua cái chết hoặc từ bỏ nhiệm vụ của mình để đảm nhận những bổn phận khác.

The blood theme and the death theme, the suffering and the dire testing of the disciple, the value of the individual conflict and the consciousness of the misery of existence are basically due to the combined influences of Scorpio and of [214] Mars which have ruled Christianity for so long and which are only now beginning somewhat to lose their influence.

Chủ đề về máu và chủ đề về cái chết, sự đau khổ và sự thử luyện khốc liệt của đệ tử, giá trị của cuộc xung đột cá nhân và tâm thức về nỗi khốn khổ của sự tồn tại, về căn bản là do các ảnh hưởng kết hợp của Hổ Cáp và của [214] Sao Hỏa, những yếu tố đã cai quản Cơ Đốc giáo quá lâu và chỉ nay mới bắt đầu phần nào mất đi ảnh hưởng của chúng.

A study of the processes of death as the sign Scorpio conditions them and the processes of death as we see them working out in the sign Pisces would be of very real value. Death through the influences of Pluto and death through the influences of Mars are widely different. Death in Pisces through the energy of Pluto is transformation—a transformation so vital and so basic that the

Một sự nghiên cứu các tiến trình chết khi dấu hiệu Hổ Cáp điều kiện hóa chúng và các tiến trình chết như chúng ta thấy chúng diễn ra trong dấu hiệu Song Ngư sẽ có giá trị thực sự lớn lao. Cái chết dưới các ảnh hưởng của Sao Diêm Vương và cái chết dưới các ảnh hưởng của Sao Hỏa rất khác nhau. Cái chết trong Song Ngư dưới năng lượng của Sao Diêm Vương là sự chuyển đổi—một sự chuyển đổi sống động và căn bản đến mức

"... Ancient One is no longer seen. He sinks to the depth of the ocean of life; he descends into hell, but the gates of hell hold him not. He, the new and living One leaves below that which has held him down throughout the ages and rises from the depths unto the heights, close to the throne of God."

"... Đấng Cổ Xưa không còn được thấy nữa. Ngài chìm xuống đáy đại dương của sự sống; Ngài đi xuống địa ngục, nhưng cổng địa ngục không giữ được Ngài. Ngài, Đấng mới mẻ và hằng sống, để lại bên dưới điều đã giữ Ngài lại suốt các thời đại và từ vực sâu vươn lên đến đỉnh cao, gần Thánh Ngai của Thượng đế."

The connection of these words with Christ, the present world Saviour, is obvious in their implications, and yet they were written in our archives over seven thousand years ago. Death in Scorpio is of a different nature and is also described in the same ancient writing in the following words:

Mối liên hệ của những lời này với Đức Christ, đấng cứu thế gian hiện nay, là hiển nhiên trong các hàm ý của chúng, vậy mà chúng đã được viết trong hồ sơ của chúng tôi hơn bảy ngàn năm trước. Cái chết trong Hổ Cáp có bản chất khác và cũng được mô tả trong cùng bản văn cổ xưa ấy bằng những lời sau đây:

"... Ancient One dies by drowning. Such is the test. The waters envelop him and there is no escape. He drowns. The fires of passion are then quenched. The life of desire ceases its appeal and to the bottom of the lake he now descends. Later, he re-ascends to Earth where the white horse waits his coming. And this he mounts, proceeding towards the second death" (that is, towards Pisces).

"... Đấng Cổ Xưa chết vì chết đuối. Đó là thử thách. Nước bao phủ Ngài và không có lối thoát. Ngài chết đuối. Khi ấy các ngọn lửa của đam mê bị dập tắt. Đời sống của dục vọng chấm dứt sự quyến rũ của nó và giờ đây Ngài đi xuống đáy hồ. Về sau, Ngài lại lên Trái Đất nơi con bạch mã đang chờ Ngài đến. Và Ngài cưỡi nó, tiến về cái chết thứ hai" (nghĩa là, tiến về Song Ngư).

The reference here to Sagittarius is clear. The disciple—after the death of the personality and after the killing out [215] of desire—goes on towards Pisces where again he dies "unto an eternal resurrection." In Scorpio there is the death of the personality, with its longings, desires, ambitions and pride. In Pisces there is the death of all attachments and the liberation of the soul for service upon an universal scale. Christ, in Pisces, exemplified the substitution of love for attachment. Christianity exemplifies the death of the personality, with individual and not universal implications; love has been conspicuously lacking and the controlling colour of Christianity has indeed been red. It

Sự quy chiếu ở đây đến Nhân Mã là rõ ràng. Đệ tử—sau cái chết của phàm ngã và sau khi tiêu diệt [215] dục vọng—tiếp tục tiến về Song Ngư, nơi một lần nữa người ấy chết "để đi đến một sự phục sinh vĩnh cửu." Trong Hổ Cáp có cái chết của phàm ngã, với những khát khao, dục vọng, tham vọng và kiêu ngạo của nó. Trong Song Ngư có cái chết của mọi sự bám chấp và sự giải thoát của linh hồn để phụng sự trên một quy mô phổ quát. Đức Christ, trong Song Ngư, đã nêu gương về sự thay thế bám chấp bằng tình thương. Cơ Đốc giáo nêu gương về cái chết của phàm ngã, với những hàm ý cá nhân chứ không phải phổ quát; tình thương đã thiếu vắng một cách nổi bật và màu sắc chi phối của Cơ

is not Christ's expression but the Scorpio-Mars presentation of St. Paul. Mars has ruled Christianity because St. Paul misinterpreted the esoteric significances of the New Testament message and he misinterpreted because the truth—like all truths as they reach humanity—had to pass through the filter of his personality mind and brain; it was then unavoidably given a personal slant and twist and this is responsible for the sorry historical story of Christianity and the dire plight of the nations today—ostensibly Christian nations yet swept by hate, ruled by fear and at the same time by idealism, governed by a fanatical adherence to their national destiny as they interpret it and "out for blood" as the piling up of armaments discloses. All these are sixth ray characteristics, emphasised by Scorpio and conditioned by Mars which ever rules the path of the individual disciple, and today the world disciple, humanity as a whole, stands at the very portal of the Path. The entire west is at this time under Martian influence but this will end during the next five years.

Đốc giáo quả thực là đỏ. Đó không phải là biểu hiện của Đức Christ mà là cách trình bày Hổ Cáp-Sao Hỏa của Thánh Paul. Sao Hỏa đã cai quản Cơ Đốc giáo vì Thánh Paul đã hiểu sai các ý nghĩa huyền bí của thông điệp Tân Ước, và ông hiểu sai vì chân lý—giống như mọi chân lý khi đến với nhân loại—đã phải đi qua bộ lọc của trí tuệ và bộ não phàm ngã của ông; khi ấy nó không thể tránh khỏi bị cho một sắc thái và sự uốn lệch cá nhân, và điều này chịu trách nhiệm cho câu chuyện lịch sử đáng buồn của Cơ Đốc giáo và tình cảnh thảm hại của các quốc gia ngày nay—bề ngoài là các quốc gia Cơ Đốc nhưng lại bị cuốn bởi hận thù, bị cai trị bởi sợ hãi và đồng thời bởi chủ nghĩa lý tưởng, bị chi phối bởi sự bám chấp cuồng tín vào định mệnh quốc gia của họ như họ diễn giải nó, và "khát máu" như việc tích lũy vũ khí cho thấy. Tất cả những điều này đều là các đặc tính của cung sáu, được Hổ Cáp nhấn mạnh và được Sao Hỏa điều kiện hóa, vốn luôn cai quản Đường Đạo của đệ tử cá nhân, và ngày nay đệ tử thế giới, tức toàn thể nhân loại, đang đứng ngay trước cổng của Đường Đạo. Toàn thể phương Tây hiện nay đang ở dưới ảnh hưởng của Sao Hỏa, nhưng điều này sẽ chấm dứt trong vòng năm năm tới.

Thirdly, Mars governs the senses which are five in number. These senses are the basis of all human knowledge where that which is tangible and objective is concerned or inferred. Mars, therefore, rules science and hence the reason in this present era for the fundamental but not permanent [216] materiality of science—a materiality which is rapidly lessening as Mars nears the end of its present cycle of influence. Already, the trend of modern science is shifting into the realm of the intangible and into the world of the non-material. Hence also the fact that the opposition to occultism is waning and its day of power approaching. These subtler senses will supersede the physical senses

Thứ ba, Sao Hỏa cai quản các giác quan, vốn có năm. Những giác quan này là nền tảng của mọi tri thức nhân loại trong chừng mực liên quan đến hay được suy ra từ điều hữu hình và khách quan. Vì vậy, Sao Hỏa cai quản khoa học, và do đó trong kỷ nguyên hiện nay có tính vật chất căn bản nhưng không thường tồn [216] của khoa học—một tính vật chất đang giảm đi nhanh chóng khi Sao Hỏa tiến gần đến cuối chu kỳ ảnh hưởng hiện tại của nó. Ngay lúc này, xu hướng của khoa học hiện đại đang chuyển vào lĩnh vực của cái vô hình và vào thế giới của cái phi vật chất. Do đó cũng có sự kiện rằng sự chống đối đối với huyền bí học đang suy giảm và ngày quyền năng của nó đang đến gần.

over which Mars has so long had a successful control, and hence again the growth in the world today of the psychic senses and the appearance on every hand of the subtler and more esoteric powers of clair-voyance and clair-audience. This development is inevitable as the influence of Scorpio and of Mars begins to lessen, as is the case today. The year 1945 saw this influence almost completely vanish, particularly from the astral plane. Astrologers would do well to remember that the influence of the constellations, signs and planets, work out upon three levels of awareness—three descending levels—and are felt first of all upon the mental plane, then upon the astral plane and finally upon the physical plane. But it is with this last plane that astrologers are primarily concerned, emphasising happenings and events and not their conditioning causes. At present, astrology deals with effects and not with that which is causing them. There is much confusion over this matter and the horoscopes of the three levels are often much distorted. A horoscope which could be interpreted purely upon the mental plane is given a physical interpretation, and thus happenings which are entirely mental are portrayed as physical occurrences. A clue to this triple interpretation which astrology must eventually recognise can be found in the relation of the orthodox, the esoteric and the hierarchical planets and the rays of which they are the expression.

Những giác quan tinh tế hơn này sẽ thay thế các giác quan thể xác mà Sao Hỏa đã kiểm soát thành công quá lâu, và do đó lại có sự tăng trưởng ngày nay trong thế giới của các giác quan thông linh và sự xuất hiện khắp nơi của những quyền năng tinh tế hơn và huyền bí hơn của thông nhãn và thông nhĩ. Sự phát triển này là không thể tránh khỏi khi ảnh hưởng của Hổ Cáp và của Sao Hỏa bắt đầu giảm bớt, như trường hợp ngày nay. Năm 1945 đã chứng kiến ảnh hưởng này gần như hoàn toàn biến mất, đặc biệt khỏi cõi cảm dục. Các nhà chiêm tinh nên nhớ rằng ảnh hưởng của các chòm sao, các dấu hiệu và các hành tinh được biểu lộ trên ba cấp độ nhận biết—ba cấp độ đi xuống—và trước hết được cảm nhận trên cõi trí, rồi trên cõi cảm dục và cuối cùng trên cõi hồng trần. Nhưng chính với cõi cuối cùng này mà các nhà chiêm tinh chủ yếu quan tâm, nhấn mạnh đến các biến cố và sự kiện chứ không phải các nguyên nhân điều kiện hóa của chúng. Hiện nay, chiêm tinh học xử lý các hiệu quả chứ không phải điều gây ra chúng. Có nhiều sự lẫn lộn về vấn đề này và các lá số chiêm tinh của ba cấp độ thường bị bóp méo rất nhiều. Một lá số chiêm tinh có thể được diễn giải thuần túy trên cõi trí lại được cho một cách diễn giải hồng trần, và do đó những sự việc hoàn toàn thuộc trí tuệ lại được mô tả như những biến cố thể xác. Một manh mối cho cách diễn giải tam phân này mà chiêm tinh học cuối cùng phải thừa nhận có thể được tìm thấy trong mối liên hệ của các hành tinh chính thống, nội môn và huyền giai cùng các cung mà chúng là biểu hiện.

You will see from this how important are the functions [217] of Scorpio and Mars upon our planet at this time, and you will note also how brief a time remains in which humanity can (rightly or wrongly) handle its tests. You will realise also the pressure under which the Hierarchy at this time struggles now that Martian energy is

Từ điều này các bạn sẽ thấy các chức năng [217] của Hổ Cáp và Sao Hỏa trên hành tinh chúng ta vào lúc này quan trọng đến mức nào, và các bạn cũng sẽ lưu ý thời gian còn lại để nhân loại có thể xử lý các thử thách của mình (đúng hay sai) là ngắn ngủi đến đâu. Các bạn cũng sẽ nhận ra áp lực dưới đó Thánh Đoàn hiện nay đang vật lộn, nay khi

expressing itself upon the astral plane. Will the world Hercules lift this problem up into heaven and "elevate the Hydra" of passion and hate, of greed and aggression, and of selfishness and ambition up into the region of the soul? Or will it carry the whole matter down on to the physical plane with the inevitable corollary of world disaster, world war and death? Such are the problems with which the guiding Hierarchy is faced.

năng lượng Sao Hỏa đang biểu lộ trên cõi cảm dục. Liệu Hercules của thế giới có nâng vấn đề này lên thiên giới và "nâng Hydra" của đam mê và hận thù, của tham lam và xâm lược, và của ích kỷ cùng tham vọng lên khu vực của linh hồn không? Hay nó sẽ mang toàn bộ vấn đề xuống cõi hồng trần với hệ quả tất yếu là thảm họa thế giới, chiến tranh thế giới và cái chết? Đó là những vấn đề mà Thánh Đoàn hướng dẫn đang phải đối diện.

Scorpio is also most interestingly connected with the constellation, Cancer, through the influences of the sixth ray, for it should be remembered that that ray is also expressing itself through Neptune, but in a spiritual and esoteric manner. Neptune governs Cancer esoterically. The significance is therefore clear, for Cancer is the sign of birth; it is the door into incarnation and the sign of generation. Scorpio is the sign of sex and of regeneration, and birth is ever the intended result of the sex relation. Father-spirit and Mother-matter when brought together produce the Son. The tests and difficulties and pains of this era are symptoms or indications of the "entering into manifestation" of the new civilisation and culture. They portend the birth of the new era for which the entire world waits. This will happen if—speaking esoterically—the sixth ray energy of Mars is transmuted into the sixth ray energy of Neptune, for the one is "objective and full of blood" and the other is "subjective and full of life."

Hổ Cáp cũng được liên kết rất thú vị với chòm sao Cự Giải, qua các ảnh hưởng của cung sáu, vì nên nhớ rằng cung ấy cũng đang biểu lộ qua Sao Hải Vương, nhưng theo một cách tinh thần và nội môn. Sao Hải Vương cai quản Cự Giải về mặt nội môn. Vì vậy, ý nghĩa là rõ ràng, vì Cự Giải là dấu hiệu của sinh ra; đó là cánh cửa vào nhập thể và là dấu hiệu của sinh thành. Hổ Cáp là dấu hiệu của tình dục và tái sinh, và sinh ra luôn là kết quả được dự định của quan hệ tính dục. Cha-tinh thần và Mẹ-vật chất khi được đưa lại với nhau sẽ sinh ra Người Con. Những thử thách, khó khăn và đau đớn của thời đại này là những triệu chứng hay dấu hiệu của "sự đi vào biểu hiện" của nền văn minh và văn hóa mới. Chúng báo trước sự ra đời của kỷ nguyên mới mà toàn thế giới đang chờ đợi. Điều này sẽ xảy ra nếu—nói theo huyền bí học—năng lượng cung sáu của Sao Hỏa được chuyển hoá thành năng lượng cung sáu của Sao Hải Vương, vì một bên thì "khách quan và đầy máu," còn bên kia thì "chủ quan và đầy sự sống."

A great mystery is veiled and hidden in the above relationship, for Cancer-Neptune is expressive of the seventh [218] ray which rules and controls the eighth Creative Hierarchy. This is one of the five Hierarchies whose names are unknown to us and this particular one stands upon the verge of

Một huyền nhiệm lớn được che giấu trong mối liên hệ trên, vì Cự Giải-Sao Hải Vương biểu lộ cung [218] bảy, cung cai quản và kiểm soát Huyền Giai Sáng Tạo thứ tám. Đây là một trong năm Huyền Giai mà tên gọi còn chưa được biết đến đối với chúng ta, và Huyền Giai đặc biệt này đang đứng trên bờ

liberation. At the same time it is closely connected with the mind principle as it works out through the solar Angels or through the human hierarchy. It is related to *the birth* of the fourth Creative Hierarchy in a sense not to be understood by anyone below the stage of the fourth initiation, but it is an interesting fact to remember for it is in the connection between the sixth and seventh rays that that potent "desire for incarnation" was aroused which resulted in the fall of the angels in primordial times. This sixth ray influence coming from three angles—orthodox, esoteric and hierarchical—and hence involving both Neptune and Mars—predisposes the race and individual man as well to become one-pointed disciples in Sagittarius. This latter constellation is ruled by Mars, bringing the man into control or closer touch with the lunar lords, the sixth Creative Hierarchy. Students should study their charts with care, remembering to differentiate between the five Hierarchies which are the non-manifesting Hierarchies, and the seven Hierarchies which are in expression now, and of which the sixth Creative Hierarchy is a part. This Hierarchy, from the larger angle of the entire twelve hierarchies and not simply the seven manifesting hierarchies, is the eleventh or the second. The sixth Ray of Devotion is consequently most powerful in this age or cycle and hence the expression in every land today of its best and its worst features, of which the intense devotion to material things and the intense devotion to spiritual values are dramatic instances.

giải thoát. Đồng thời, nó liên hệ chặt chẽ với nguyên khí trí tuệ khi nguyên khí này vận hành qua các Thái dương Thiên Thần hay qua huyền giai nhân loại. Nó liên hệ với *sự sinh ra* của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư theo một nghĩa mà không ai dưới giai đoạn của lần điểm đạo thứ tư có thể hiểu được, nhưng đó là một sự kiện đáng ghi nhớ, vì chính trong mối liên hệ giữa cung sáu và cung bảy mà "dục vọng nhập thể" mạnh mẽ ấy đã được khơi dậy, dẫn đến sự sa ngã của các thiên thần trong thời nguyên sơ. Ảnh hưởng cung sáu này đến từ ba góc độ—chính thống, nội môn và huyền giai—và do đó bao hàm cả Sao Hải Vương lẫn Sao Hỏa—khiến chủng tộc và cả con người cá nhân có khuynh hướng trở thành những đệ tử nhất tâm trong Nhân Mã. Chòm sao sau này được Sao Hỏa cai quản, đưa con người vào sự kiểm soát hay tiếp xúc gần hơn với các nguyệt tinh quân, Huyền Giai Sáng Tạo thứ sáu. Các đạo sinh nên nghiên cứu lá số chiêm tinh của mình một cách cẩn trọng, nhớ phân biệt giữa năm Huyền Giai là các Huyền Giai không biểu hiện, và bảy Huyền Giai hiện đang biểu lộ, trong đó Huyền Giai Sáng Tạo thứ sáu là một phần. Huyền Giai này, xét từ góc độ lớn hơn của toàn bộ mười hai huyền giai chứ không chỉ bảy huyền giai biểu hiện, là huyền giai thứ mười một hay thứ hai. Vì vậy, cung sáu của Tận tụy cực kỳ mạnh trong thời đại hay chu kỳ này, và do đó ngày nay ở mọi xứ sở đều có sự biểu lộ những đặc tính tốt nhất và xấu nhất của nó, mà những ví dụ đầy kịch tính là sự tận tụy mãnh liệt đối với các sự vật vật chất và sự tận tụy mãnh liệt đối với các giá trị tinh thần.

Scorpio and Aquarius are also in a peculiar relation to each other through the planet Mercury which governs the [219] human family (being the hierarchical planet in Scorpio), and through Neptune which rules Cancer, thus governing expression upon the physical plane. In this connection the Moon

Hổ Cáp và Bảo Bình cũng có một mối liên hệ đặc biệt với nhau qua hành tinh Sao Thủy, hành tinh cai quản [219] gia đình nhân loại (vì là hành tinh huyền giai trong Hổ Cáp), và qua Sao Hải Vương, hành tinh cai quản Cự Giải, nhờ đó cai quản sự biểu lộ trên cõi hồng trần. Trong mối liên hệ này, Mặt Trăng được

is given as the orthodox ruler and the hierarchical rule of Aquarius. I would here remind you that the Moon is usually regarded as "veiling" or "hiding" some planet and of these there are three which the Moon may be veiling. Here the intuition of the astrologer and of the esoteric student must be called out. These planets are Vulcan, Neptune or Uranus. These three create and influence certain aspects of the Mother principle, which nourish and feed the life of the inner divine reality until the time comes when the Christ child is brought to the birth. They determine or condition the physical, astral and mental natures, thus creating the personality. They form a triangle of immense creative potency, upon which theme I will later enlarge when dealing with the Science of Triangles. The point which I am here making is that through the influence of Mercury and Neptune the group consciousness of the individual is developed, so that through the tests in Scorpio and the experience in Aquarius the disciple emerges *on the physical plane* into the position of a world server; all world servers are decentralised workers and are governed by the need and the reactions of the mass or group. That is one of the reasons why, when in training, disciples are absorbed into a Master's group which is integrally a collection of individuals who are imbued with the group idea and are learning increasingly to react to it. In this world period and in a peculiar manner, as far as the race (Aryan) to which the Western world belongs, Neptune is known esoterically as the Initiator. In certain ancient formulas, the great Teacher of the West and the present world Initiator, Christ, [220] is spoken of as Neptune, Who rules the ocean, whose trident and astrological symbol signifies the Trinity in manifestation and Who is the ruler of the Piscean Age. The formula runs as follows, speaking

nêu như chủ tinh ngoại môn và sự cai quản huyền giai của Bảo Bình. Ở đây Tôi muốn nhắc các bạn rằng Mặt Trăng thường được xem là "che phủ" hay "ẩn giấu" một hành tinh nào đó, và có ba hành tinh mà Mặt Trăng có thể đang che phủ. Ở đây trực giác của nhà chiêm tinh và của đạo sinh huyền bí phải được khơi dậy. Những hành tinh ấy là Vulcan, Sao Hải Vương hay Sao Thiên Vương. Ba hành tinh này tạo ra và ảnh hưởng đến một số phương diện của nguyên lý Mẹ, vốn nuôi dưỡng và dưỡng dục đời sống của thực tại thiêng liêng bên trong cho đến khi thời điểm đến để hài nhi Christ được sinh ra. Chúng quyết định hay điều kiện hóa các bản tính hồng trần, cảm dục và trí tuệ, nhờ đó tạo ra phàm ngã. Chúng tạo thành một tam giác có tiềm lực sáng tạo vô cùng lớn, về chủ đề này Tôi sẽ khai triển sau khi bàn đến Khoa Học về Các Tam Giác. Điểm Tôi đang nêu ở đây là qua ảnh hưởng của Sao Thủy và Sao Hải Vương, tâm thức nhóm của cá nhân được phát triển, để nhờ các thử thách trong Hổ Cáp và kinh nghiệm trong Bảo Bình, đệ tử xuất hiện *trên cõi hồng trần* trong vị thế của một Người Phụng Sự Thế Gian; mọi Người Phụng Sự Thế Gian đều là những người hoạt động phi tập trung vào bản thân và được cai quản bởi nhu cầu và các đáp ứng của quần chúng hay nhóm. Đó là một trong những lý do vì sao, khi đang được huấn luyện, các đệ tử được hấp thu vào một nhóm của một Chân sư, vốn về bản chất là một tập hợp những cá nhân thấm nhuần ý niệm nhóm và đang ngày càng học cách đáp ứng với nó. Trong chu kỳ thế giới này và theo một cách đặc biệt, xét theo chủng tộc (Arya) mà thế giới phương Tây thuộc về, Sao Hải Vương được biết đến một cách huyền bí như Đấng Điểm đạo. Trong một số công thức cổ xưa, vị Huấn sư vĩ đại của phương Tây và Đấng Điểm đạo thế giới hiện nay, Đức Christ, [220] được nói đến như Sao Hải Vương, Đấng cai quản đại dương, có cây đinh ba và biểu tượng chiêm tinh biểu thị Ba Ngôi trong biểu

esoterically: "... the fish goddesses who have leapt from earth (Virgo) to water (Pisces) unitedly give birth to the Fish God (Christ) who introduces the water of life into the ocean of substance and thus brings light to the world. Thus does Neptune work." This is, however, a great mystery, revealed only at the time of the second initiation in which the control of the fluidic astral plane is demonstrated.

hiện, và là đấng cai quản Kỷ Nguyên Song Ngư. Công thức ấy như sau, nói theo huyền bí học: "... các nữ thần cá đã nhảy từ đất (Xử Nữ) sang nước (Song Ngư) cùng nhau sinh ra Thần Cá (Đức Christ), Đấng đưa nước sự sống vào đại dương của chất liệu và nhờ đó mang ánh sáng đến cho thế gian. Sao Hải Vương vận hành như thế." Tuy nhiên, đây là một huyền nhiệm lớn, chỉ được mặc khải vào lúc lần điểm đạo thứ hai, trong đó sự kiểm soát cõi cảm dục lưu chất được chứng tỏ.

Cancer, being the door to incarnation, has a close relation to Scorpio through Neptune and Mars, both of whom are expressions of the sixth ray energy. In Cancer, you have the devotion of the soul, developed to such an extent that the urge to manifest overcomes all other urges, and the processes of incarnation impose themselves upon the soul. In Scorpio, that same spirit of devotion (which is based on the sense of duality and the need to go out towards that which is not the Self) is turned in the reverse direction and the urge towards liberation and the desire to tread the Path of Return becomes so strong that the disciple submits to tests, reverses—at tremendous cost and pain—his position upon the wheel of life and assumes the attitude of the Observer in contradistinction to that of the Experiencer. Old identifications cease; new trends toward higher, subtler and more spiritual identifications begin to appear and then Neptune and Mars begin to play their part.

Cự Giải, là cánh cửa vào nhập thể, có một liên hệ chặt chẽ với Hổ Cáp qua Sao Hải Vương và Sao Hỏa, cả hai đều là những biểu hiện của năng lượng cung sáu. Trong Cự Giải, các bạn có sự tận tụy của linh hồn, được phát triển đến mức xung lực biểu lộ vượt thắng mọi xung lực khác, và các tiến trình nhập thể tự áp đặt lên linh hồn. Trong Hổ Cáp, cùng tinh thần tận tụy ấy (vốn dựa trên cảm thức nhị nguyên tính và nhu cầu đi ra hướng tới điều không phải là Bản Ngã) được quay theo chiều ngược lại, và xung lực hướng tới giải thoát cùng khát vọng bước đi trên Đường Đạo Trở Về trở nên mạnh mẽ đến mức đệ tử chấp nhận các thử thách, đảo ngược—với giá phải trả và đau đớn rất lớn—vị trí của mình trên bánh xe sự sống và đảm nhận thái độ của Người Quan Sát trái ngược với thái độ của Người Kinh Nghiệm. Những sự đồng nhất cũ chấm dứt; những xu hướng mới hướng tới các sự đồng nhất cao hơn, tinh tế hơn và tinh thần hơn bắt đầu xuất hiện, và khi ấy Sao Hải Vương cùng Sao Hỏa bắt đầu đóng vai trò của chúng.

A close study of all the above relations will reveal the fact that four signs of the zodiac play a dominant part, therefore, in the life of the man who is working whilst in incarnation with his Sun in Scorpio or with Scorpio rising. These are: [221]

Một sự nghiên cứu kỹ lưỡng mọi mối liên hệ trên sẽ làm lộ rõ sự kiện rằng bốn dấu hiệu của hoàng đạo, vì vậy, đóng một vai trò chi phối trong đời sống của con người đang hoạt động trong khi nhập thể với Mặt Trời của

mình ở Hổ Cáp hoặc với Hổ Cáp mọc. Đó là: [221]

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1. Bạch Dương..... | Thập Giá Chủ Yếu... | Xung lực khởi xướng..... | Sự sống. |
| *1. Aries.....* | *Cardinal Cross...* | *Initiating impulse.....* | *Life.* |
| 2. Cự Giải..... | Thập Giá Chủ Yếu... | Xung lực tập trung..... | Lâm phàm. |
| *2. Cancer.....* | *Cardinal Cross...* | *Focussed impulse.....* | *Incarnation.* |
| 3. Hổ Cáp..... | Thập Giá Cố Định..... | Xung lực đảo chiều..... | Sự trở về. |
| *3. Scorpio.....* | *Fixed Cross.....* | *Reversing impulse.....* | *Return.* |
| 4. Bảo Bình..... | Thập Giá Cố Định..... | Xung lực nhóm..... | Phụng sự. |
| *4. Aquarius.....* | *Fixed Cross.....* | *Group impulse.....* | *Service.* |

These are signs 1-4-8-11. These numbers in themselves are most significant for they are the signs of will-desire, of human expression, of the Christ principle and of initiation. There is no need for me to enlarge upon this fourfold theme and the truth of its implied teaching, for it is obvious and clear and the history of the soul is sealed up in these numbers.

Đó là các dấu hiệu 1-4-8-11. Bản thân các con số này có ý nghĩa rất lớn, vì chúng là các dấu hiệu của ý chí-dục vọng, của biểu hiện nhân loại, của nguyên lý Christ và của điểm đạo. Tôi không cần khai triển thêm về chủ đề tứ phân này và chân lý của giáo huấn hàm ẩn trong đó, vì nó hiển nhiên và rõ ràng, và lịch sử của linh hồn được niêm phong trong các con số này.

I would like to touch upon another interesting point which will serve to demonstrate the potency of Scorpio and its energies in the life of the disciple. Scorpio is one of the four arms of the Fixed Cross of the heavens, as you well know. Upon that Cross, the correctly poised man stands right at the centre where the four arms meet and, therefore, at the point where the energy of all the four signs and of their ruling planets can pour through him and evoke the needed

Tôi muốn chạm đến một điểm thú vị khác sẽ giúp chứng minh tiềm lực của Hổ Cáp và các năng lượng của nó trong đời sống của đệ tử. Hổ Cáp là một trong bốn cánh tay của Thập Giá Cố Định trên trời, như các bạn đều biết rõ. Trên Thập Giá ấy, con người được quân bình đúng đắn đứng ngay tại trung tâm nơi bốn cánh tay gặp nhau và, vì vậy, tại điểm mà năng lượng của cả bốn dấu hiệu và của các hành tinh cai quản chúng có thể tuôn qua người ấy và gợi lên những đáp ứng cần

reactions, produce the conditions wherein test is possible and so bring about the necessary reversal of the life currents in the man's nature and place him upon the reversed wheel. The planets which will rule and condition him in some aspect or other of his nature are:

thiết, tạo ra những điều kiện trong đó thử thách là khả hữu, và nhờ đó mang lại sự đảo ngược cần thiết của các dòng đời sống trong bản chất con người và đặt người ấy lên bánh xe đảo ngược. Các hành tinh sẽ cai quản và điều kiện hóa người ấy trong phương diện này hay phương diện khác của bản chất mình là:

| | | Hành tinh | dấu hiệu | cung | Trường |
|---|---|---|---|---|---|
| | | *Planet* | *Sign* | *Ray* | *School* |
| | 1. | Sao Kim..... | Kim Ngưu..... | Thứ năm..... | Chính thống |
| | | *Venus.....* | *Taurus.....* | *5th.....* | *Orthodox* |
| | 2. | Vulcan..... | Kim Ngưu..... | Thứ nhất..... | Huyền giai. Nội môn |
| | | *Vulcan.....* | *Taurus.....* | *1st.....* | *Hierarchical. Esoteric* |
| | 3. | Mặt Trời..... | Sư Tử..... | Thứ hai..... | Cả ba |
| | | *The Sun.....* | *Leo.....* | *2nd.....* | *All three* |
| | 4. | Sao Hỏa..... | Hổ Cáp..... | Thứ sáu..... | Chính thống và Nội môn |
| | | *Mars.....* | *Scorpio.....* | *6th.....* | *Orthodox and Esoteric* |
| | 5. | Sao Thủy..... | Hổ Cáp..... | Thứ tư..... | Huyền giai |
| | | *Mercury.....* | *Scorpio.....* | *4th.....* | *Hierarchical* |
| | 6. | Sao Thiên Vương..... | Bảo Bình..... | Thứ bảy..... | Chính thống |
| | | *Uranus.....* | *Aquarius.....* | *7th.....* | *Orthodox* |
| | 7. | Sao Mộc..... | Bảo Bình..... | Thứ hai..... | Nội môn |
| | | *Jupiter.....* | *Aquarius.....* | *2nd.....* | *Esoteric* |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | 8. | Mặt Trăng.... | Bảo Bình..... | Thứ tư..... | Huyền giai |
| | | *The Moon....* | *Aquarius.....* | *4th.....* | *Hierarchical* |

From this tabulation, it will appear that the influence of only one ray, that of the third Ray of Active Intelligence, [222] is missing. All the other rays pour through, vertically and horizontally, into the man's nature and his environment. Life, quality and appearance are all tested, but as the entire experience has to be fought out subjectively and lifted "up into the air" finally and raised into the world of spiritual values where all problems must be solved in the light of the intuition and by the soul, the stimulation of the intellect and the focussing of the disciple's attention upon the physical plane (the world of material values) is not desirable. Therefore, the influence of the third ray is omitted or "occultly deflected," as it is called, except in so far that the substance of the brain is automatically conditioned by the third ray which is the subconscious ruler of matter. This pouring in of six potencies is that which provides the setting and conditions of the tests; all these ray energies express themselves as the active sub-rays of the ray upon which the soul of the disciple is found; hence the necessity to ascertain the ray of the soul, prior to casting the horoscope and setting up the chart.

Từ bảng này, sẽ thấy rằng ảnh hưởng của chỉ một cung, đó là cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động, [222] là vắng mặt. Tất cả các cung khác đều tuôn vào, theo chiều dọc và chiều ngang, trong bản chất con người và môi trường của người ấy. Sự sống, phẩm tính và biểu hiện đều được thử luyện, nhưng vì toàn bộ kinh nghiệm phải được chiến đấu một cách chủ quan và cuối cùng được nâng "lên không trung" và đưa vào thế giới của các giá trị tinh thần, nơi mọi vấn đề phải được giải quyết trong ánh sáng của trực giác và bởi linh hồn, nên sự kích thích trí năng và việc tập trung sự chú ý của đệ tử vào cõi hồng trần (thế giới của các giá trị vật chất) là điều không mong muốn. Vì vậy, ảnh hưởng của cung ba bị loại bỏ hay "bị làm chệch theo huyền bí học," như cách gọi, ngoại trừ trong chừng mực chất liệu của bộ não tự động được điều kiện hóa bởi cung ba, vốn là chủ tinh tiềm thức của vật chất. Sự tuôn đổ của sáu tiềm lực này là điều cung cấp bối cảnh và điều kiện của các thử thách; tất cả các năng lượng cung này biểu lộ như các cung phụ hoạt động của cung mà linh hồn của đệ tử thuộc về; do đó mới có sự cần thiết phải xác định cung của linh hồn trước khi lập lá số chiêm tinh và dựng lá số.

This brings me to two points about which I would like to speak a word. In dealing with the horoscope of the personality and with the average non-aspiring man, the astrologer should endeavour to discover the personality ray from a study of character, of the physical indications, of the emotional qualities, of the type of mind and the nature of the environment. He will then be able to

Điều này đưa Tôi đến hai điểm mà Tôi muốn nói đôi lời. Khi xử lý lá số chiêm tinh của phàm ngã và của con người trung bình không chí nguyện, nhà chiêm tinh nên cố gắng khám phá cung phàm ngã qua việc nghiên cứu tính cách, các dấu hiệu thể xác, các phẩm tính cảm xúc, loại hình trí tuệ và bản chất của môi trường. Khi đó ông sẽ có thể lập ra một lá số hữu ích hơn nhiều với

lay out a far more useful chart with the orthodox planets ruling the life. In the case of the horoscope of a disciple, he should do the same, endeavouring to discover the ray of the soul. The soul ray only sets its mark and emphasises its quality and nature in the case of advanced people, and when that emerges clearly, the man is obviously a disciple and the esoteric planets will then govern his chart. Having determined [223] the ray of the man undergoing tests in Scorpio, the astrologer can then place the other rays in relation to him and his probable experience.

các hành tinh chính thống cai quản đời sống. Trong trường hợp lá số chiêm tinh của một đệ tử, ông cũng nên làm như vậy, cố gắng khám phá cung của linh hồn. Cung linh hồn chỉ ghi dấu và nhấn mạnh phẩm tính cùng bản chất của nó trong trường hợp những người tiến bộ, và khi điều đó xuất hiện rõ ràng, con người hiển nhiên là một đệ tử và khi ấy các hành tinh nội môn sẽ cai quản lá số của người ấy. Sau khi đã xác định [223] cung của con người đang trải qua các thử thách trong Hổ Cáp, nhà chiêm tinh khi đó có thể đặt các cung khác trong tương quan với người ấy và với kinh nghiệm có thể có của người ấy.

The other point to which I sought to refer is the constant use of the word “relation” or “relationship” and analogous phrases. This is unavoidable for the reason that the entire Science of Astrology is, in the last analysis, the Science of Relations and there is consequently no use in avoiding the term, especially when there is no other which seems to meet the requirements as adequately. Inter-relation, inter-dependence, inter-communication, interplay—these are words governing the scientific basis of astrology, and they are beginning to be words in general use today in connection with human affairs and human conduct. This will be increasingly the case. The preparatory stages for world fusion, blending and synthesis are present at this time, and in this fact lies the hope of the world and the surety of the ultimate solution of the world problem along right lines.

Điểm khác mà Tôi muốn nhắc đến là việc sử dụng liên tục từ “tương quan” hay “mối liên hệ” và các cụm từ tương tự. Điều này là không thể tránh khỏi vì lý do rằng toàn bộ Khoa Học Chiêm Tinh, xét đến cùng, là Khoa Học về Các Mối Liên Hệ, và do đó không ích gì khi tránh dùng thuật ngữ ấy, nhất là khi không có thuật ngữ nào khác dường như đáp ứng yêu cầu một cách đầy đủ như vậy. Tương quan lẫn nhau, phụ thuộc lẫn nhau, giao tiếp lẫn nhau, tương tác—đó là những từ chi phối nền tảng khoa học của chiêm tinh học, và ngày nay chúng đang bắt đầu trở thành những từ được dùng phổ biến liên quan đến các công việc và hành vi của con người. Điều này sẽ ngày càng đúng hơn. Các giai đoạn chuẩn bị cho sự dung hợp, hòa trộn và tổng hợp thế giới hiện đang có mặt, và trong sự kiện này nằm niềm hy vọng của thế giới cùng sự bảo đảm cho giải pháp tối hậu của vấn đề thế giới theo những đường lối đúng đắn.

In connection with the vertical and the horizontal life of the Fixed Cross, it is instructive to note that the vertical life of the man upon that Cross (no matter in what sign his sun may temporarily find position),

Liên quan đến đời sống theo chiều dọc và chiều ngang của Thập Giá Cố Định, điều đáng lưu ý và đầy tính chỉ giáo là đời sống theo chiều dọc của con người trên Thập Giá ấy (bất kể Mặt Trời của y có thể tạm thời ở vị

is ever Aquarius-Leo. This indicates that the self-centred individual in Leo learns the lesson of the Cross and becomes decentralised, group conscious, and given to service. The horizontal arm is Taurus-Scorpio, indicating that desire for materiality is finally superseded by desire for the spiritual values, and this is demonstrated through the tests in Scorpio. Earth and water (Taurus and Scorpio) must be blended and related and it is this truth connected with these two signs of the zodiac which lies behind all teaching upon baptism and purification. The earthly material desires of Taurus must in [224] due time be brought under the influence of the purifying water in Scorpio. Baptism by water (a name for the second initiation) needs a preparatory period of testing and purification, and this the experience in Scorpio is intended to give. Likewise, fire and air (Aquarius and Leo) must also be blended and thus the four elements as well as six out of the seven rays must all play their part in conditioning the man in Scorpio for the final stages of the Path.

trí nào trong dấu hiệu nào) luôn luôn là Bảo Bình–Sư Tử. Điều này cho thấy cá nhân tập trung vào bản thân trong Sư Tử học bài học của Thập Giá và trở nên phi tập trung vào bản thân, có ý thức nhóm, và tận hiến cho phụng sự. Cánh tay ngang là Kim Ngưu–Hổ Cáp, cho thấy rằng dục vọng đối với vật chất rốt cuộc được thay thế bằng khát vọng đối với các giá trị tinh thần, và điều này được chứng minh qua các thử thách trong Hổ Cáp. Đất và nước (Kim Ngưu và Hổ Cáp) phải được hòa trộn và liên hệ với nhau, và chính chân lý gắn với hai dấu hiệu hoàng đạo này nằm sau mọi giáo huấn về phép rửa và sự thanh tẩy. Những dục vọng vật chất trần thế của Kim Ngưu phải, vào [224] đúng thời, được đặt dưới ảnh hưởng của làn nước thanh tẩy trong Hổ Cáp. Phép rửa bằng nước (một tên gọi của lần điểm đạo thứ hai) cần một giai đoạn chuẩn bị bằng thử thách và thanh tẩy, và đó chính là điều mà kinh nghiệm trong Hổ Cáp nhằm mang lại. Tương tự như vậy, lửa và khí (Bảo Bình và Sư Tử) cũng phải được hòa trộn, và như thế bốn nguyên tố cũng như sáu trong bảy Cung đều phải đóng vai trò của mình trong việc điều kiện hóa con người trong Hổ Cáp cho các giai đoạn cuối cùng của Đường Đạo.

The place of the planets in this sign is also most revealing, and in line also with the general purpose of the experience in Scorpio, as outlined above. Uranus is exalted in Scorpio; the power of Venus is lessened in this sign, whilst the Moon falls. What do these facts symbolically portray? Let me see if I can make the beauty of these implications clear to you.

Vị trí của các hành tinh trong dấu hiệu này cũng hết sức mặc khải, và cũng phù hợp với mục đích tổng quát của kinh nghiệm trong Hổ Cáp như đã phác họa ở trên. Sao Thiên Vương ở vị trí vượng trong Hổ Cáp; quyền năng của Sao Kim bị suy giảm trong dấu hiệu này, trong khi Mặt Trăng lạc hãm. Những sự kiện này tượng trưng cho điều gì? Hãy để Tôi xem liệu Tôi có thể làm sáng tỏ cho các bạn vẻ đẹp của những hàm ý này hay không.

*Uranus* is the planet whose characteristics are the scientific mind, which, at this stage of the disciple's career, means that he can

*Sao Thiên Vương* là hành tinh có những đặc tính của trí tuệ khoa học, mà ở giai đoạn này trong sự nghiệp của đệ tử có nghĩa là y có thể

begin to live the occult life and the way of divine knowledge can take the place of the mystic way of feeling. It means also that knowledge can be transmuted into the way of wisdom and of light. This necessarily brings in the will aspect or the influence of the first ray (Vulcan) blended with the seventh ray (Uranus) producing the desired manifestation upon the physical plane. Uranus, therefore, initiates a new order of life and conditions and this—when developed in the life of the disciple—in its turn produces an understanding of the causes of things as they are, and the desire to change the old order and the old orientation into the new. This produces the reversal of the wheel. This can be seen happening today most clearly in connection with humanity and with world processes. Carried forward to its logical conclusion, the influence of Uranus finally produces an unfolded spiritual consciousness in contradistinction to [225] the human; for this reason, Uranus is exalted in this sign and assumes a position of power and of directed influence.

bắt đầu sống đời sống huyền bí học và con đường tri thức thiêng liêng có thể thay thế con đường cảm nhận của nhà thần bí. Điều đó cũng có nghĩa là tri thức có thể được chuyển hoá thành con đường minh triết và ánh sáng. Điều này tất yếu đưa vào phương diện ý chí hay ảnh hưởng của cung một (Vulcan) hòa trộn với cung bảy (Sao Thiên Vương), tạo ra sự biểu hiện mong muốn trên cõi hồng trần. Vì vậy, Sao Thiên Vương khởi xướng một trật tự mới của đời sống và các điều kiện, và điều này—khi được phát triển trong đời sống của đệ tử—đến lượt nó tạo ra sự thấu hiểu các nguyên nhân của sự vật như chúng đang là, và khát vọng thay đổi trật tự cũ cùng định hướng cũ thành cái mới. Điều này tạo ra sự đảo ngược của bánh xe. Ngày nay, điều này có thể được thấy rất rõ trong mối liên hệ với nhân loại và với các tiến trình thế giới. Khi được đưa tới kết luận hợp lý của nó, ảnh hưởng của Sao Thiên Vương cuối cùng tạo ra một tâm thức tinh thần đã khai mở, khác biệt với [225] tâm thức nhân loại; vì lý do này, Sao Thiên Vương được vượng trong dấu hiệu này và đảm nhận một vị trí quyền năng và ảnh hưởng có định hướng.

*Venus*, the intelligent mind, has its power lessened in this sign because the intellect—having been developed and used—must now be subordinated to a higher power of the soul, the spiritual intuition. The Son of Mind, the solar Angel, must now manifest as a Son of God. This solar Angel, when in control, must give place eventually to the Presence. This it has hitherto veiled or hidden. Venus must wane and the Sun—as a symbol of Deity—must wax in influence and finally take its place. Such are the symbolic and esoteric significances.

*Sao Kim*, trí tuệ thông minh, bị suy giảm quyền năng trong dấu hiệu này bởi vì trí năng—sau khi đã được phát triển và sử dụng—nay phải được đặt dưới một quyền năng cao hơn của linh hồn, tức trực giác tinh thần. Con của Trí Tuệ, Thái dương Thiên Thần, giờ đây phải biểu lộ như một Con của Thượng đế. Thái dương Thiên Thần này, khi đang kiểm soát, cuối cùng phải nhường chỗ cho Hiện Diện. Cho đến nay nó đã che phủ hay che giấu Hiện Diện ấy. Sao Kim phải suy tàn và Mặt Trời—như một biểu tượng của Thượng đế—phải tăng trưởng trong ảnh hưởng và cuối cùng thay thế Sao Kim. Đó là những ý nghĩa tượng trưng và huyền bí.

*The Moon* is here regarded as functioning in its true nature and, therefore, as expressing symbolically that which is dead. The Moon here stands for the personality and, in the final victory in Scorpio, the personality is entirely vanquished and defeated. Desire is killed, for it is through expressed desire of some kind that personality demonstrates life, quality, appearance. Ponder upon this, for in Scorpio the Moon falls and its influence fades out.

*Mặt Trăng* ở đây được xem như đang hoạt động trong bản chất chân thực của nó và vì vậy, tượng trưng cho điều đã chết. Ở đây Mặt Trăng tượng trưng cho phàm ngã, và trong chiến thắng cuối cùng ở Hổ Cáp, phàm ngã hoàn toàn bị khuất phục và đánh bại. Dục vọng bị giết chết, vì chính qua dục vọng được biểu lộ dưới một hình thức nào đó mà phàm ngã chứng tỏ sự sống, phẩm tính, vẻ ngoài. Hãy suy ngẫm về điều này, vì trong Hổ Cáp Mặt Trăng lạc hãm và ảnh hưởng của nó phai tắt.

Extremes ever meet in the disciple who stands at this midway point or at the centre of the Fixed Cross in Scorpio. The spiritual imagination, which is the factor of greatest service to man, begins to take the place of the ancient glamour by means of which we have fabricated the untrue world in which we appear to live and move and have our being. The self-indulgence which was initiated in Taurus gives way in Scorpio to the selfless attitude of the disciple; ambition gives place to the executive activity of the soul, whilst attachment to personality desires, likes and dislikes is transmuted into the tenacity of soul purpose. The hidden powers of the soul nature—secret and misused because misunderstood and misapplied and, therefore, misdirected—are [226] superseded by the mysteries of initiation, and the practical understanding of the energies thereby conferred upon the recipient. Such are some of the great transformations which take place in the life of the disciple who submits *intelligently* to the tests and difficulties in Scorpio.

Các cực đoan luôn gặp nhau trong đệ tử đang đứng tại điểm ở giữa này hay tại trung tâm của Thập Giá Cố Định trong Hổ Cáp. Sự tưởng tượng tinh thần, là yếu tố phụng sự lớn lao nhất cho con người, bắt đầu thay thế ảo cảm cổ xưa, nhờ đó chúng ta đã tạo dựng nên thế giới không chân thực mà trong đó chúng ta dường như sống, vận động và tồn tại. Sự nuông chiều bản thân đã được khởi đầu trong Kim Ngưu nhường chỗ trong Hổ Cáp cho thái độ vô ngã của đệ tử; tham vọng nhường chỗ cho hoạt động điều hành của linh hồn, trong khi sự gắn chặt với các dục vọng, ưa thích và ghét bỏ của phàm ngã được chuyển hoá thành sự kiên định của mục đích linh hồn. Những quyền năng ẩn giấu của bản chất linh hồn—bí mật và bị lạm dụng vì bị hiểu sai và áp dụng sai, và do đó bị định hướng sai—được [226] thay thế bằng các huyền nhiệm của điểm đạo, và bằng sự thấu hiểu thực tiễn về các năng lượng nhờ đó được ban cho người tiếp nhận. Đó là một vài trong những chuyển đổi lớn lao diễn ra trong đời sống của đệ tử, kẻ tự nguyện phục tùng *một cách thông minh* các thử thách và khó khăn trong Hổ Cáp.

The three decanates and their rulers are given very differently by various astrologers. One group posits Mars, the Sun and Venus as ruling the decanates of Scorpio whilst

Ba thập độ và các chủ tinh của chúng được các nhà chiêm tinh học khác nhau trình bày rất khác nhau. Một nhóm cho rằng Sao Hỏa, Mặt Trời và Sao Kim cai quản các thập độ của

another regards Mars, Jupiter and the Moon as the three rulers. Perhaps the truth lies in both conclusions, if we view them from the esoteric standpoint or from that of the undeveloped man. This will be an interesting point for astrologers to investigate and study. Some day they will arrive at a clear decision as to the position of the five planets suggested as ruling the decanates (they agree on one); I cannot indicate to you the essential truth because a new planet is arising in this sign and it is for man to discover and rightly place it within the circumference of the Great Wheel.

Hổ Cáp, trong khi một nhóm khác xem Sao Hỏa, Sao Mộc và Mặt Trăng là ba chủ tinh. Có lẽ chân lý nằm trong cả hai kết luận, nếu chúng ta nhìn chúng từ quan điểm nội môn hoặc từ quan điểm của con người chưa phát triển. Đây sẽ là một điểm thú vị để các nhà chiêm tinh học khảo cứu và nghiên cứu. Một ngày nào đó họ sẽ đi đến một quyết định rõ ràng về vị trí của năm hành tinh được gợi ý là cai quản các thập độ (họ đồng ý về một hành tinh); Tôi không thể chỉ ra cho các bạn chân lý cốt yếu bởi vì một hành tinh mới đang xuất hiện trong dấu hiệu này và con người phải khám phá ra nó và đặt nó đúng chỗ trong chu vi của Bánh Xe Vĩ Đại.

The keywords of this sign are significant and illuminating. Deception and triumph—control by Maya and control by the soul—conflict and peace—such are the hidden secrets of this sign and these are summed up for all disciples in the two keywords. Upon the ordinary wheel, whereon the soul is found, blind and apparently helpless, the Word goes forth in the following terms: "And the Word said, Let Maya flourish and let deception rule"; upon the reversed wheel, the soul chants or sings the words: "Warrior I am and from the battle I emerge triumphant."

Các từ khóa của dấu hiệu này đầy thâm nghĩa và soi sáng. Lừa dối và chiến thắng—sự kiểm soát của ảo lực và sự kiểm soát của linh hồn—xung đột và bình an—đó là những bí mật ẩn giấu của dấu hiệu này, và chúng được tóm kết cho mọi đệ tử trong hai từ khóa. Trên bánh xe thông thường, nơi linh hồn được tìm thấy, mù quáng và dường như bất lực, Linh từ phát ra theo những lời sau đây: "Và Linh từ phán, Hãy để ảo lực hưng thịnh và hãy để lừa dối cai trị"; trên bánh xe đảo ngược, linh hồn tụng niệm hay ca lên những lời: "Ta là Chiến sĩ và từ trận chiến ta bước ra khải hoàn."

## LIBRA, THE BALANCE — THIÊN BÌNH, CÁI CÂN

The sign Libra is one of peculiar interest, but in a most paradoxical manner, for much of its interest is based upon [227] the fact that it lacks spectacular interest of any kind—except in the case of disciples or those nearing the Path. It is a sign of balancing, of careful weighing of values, and of achieving the right equilibrium between the pairs of opposites. It might be regarded as the sign in which the first real vision of the Path appears and of the goal towards which the

Dấu hiệu Thiên Bình là một dấu hiệu đặc biệt đáng quan tâm, nhưng theo một cách hết sức nghịch lý, vì phần lớn sự đáng quan tâm của nó dựa trên [227] sự kiện rằng nó thiếu mọi loại tính chất ngoạn mục—ngoại trừ trong trường hợp các đệ tử hoặc những người đang tiến gần Đường Đạo. Đây là một dấu hiệu của sự cân bằng, của việc cân nhắc cẩn trọng các giá trị, và của việc đạt được thế quân bình đúng đắn giữa các cặp đối cực. Nó có thể được xem như dấu hiệu trong đó linh

disciple must ultimately direct his steps. This Path is the narrow razor-edged Path which runs between the pairs of opposites and which—if it is to be safely trodden—requires the development of a sense of values and the power to utilise rightly the balancing, analytical faculty of the mind. It is also the sign of intuitive perception and, on the ordinary way of progression around the zodiac, it comes *after* the normally drastic experience of the man in Scorpio; this is usually of such a nature that the instinct to self-preservation has been aroused to such an extent that in the dire need of the man (not the disciple, at this time) a call to the soul has gone forth and has evoked response. The first few faint flashes of the intuition have been sensed and vaguely recognised. Then follows the experience in Libra wherein a life is spent in quiet, thoughtful reflection or in a condition of static unresponsiveness; it may be a life of balancing, of weighing this and that, and of determining which way the scales shall fall so that in the next sign certain designed results will occur. The following Virgo life will be either one of a personality, materialistic nature, lived under the influence of the material aspect of Virgo, the Mother, or there will be evidenced a slowly emerging soul vibration, indicating that hidden spiritual life of which the Virgin Mother is the fore-ordained custodian. As progress is made, recurrently or cyclically, around the wheel of life, these experiences and vibratory activities intensify in character until the time comes when the reversal of the wheel [228] takes place. Then Libra leads on to Scorpio and the active soul life (active through the medium of the personality nature and not simply on its own plane) is registered, recorded and noted in Virgo, and balanced and assessed in Libra, eventually bringing about the tests and trials between the soul and the personality,

ảnh thực sự đầu tiên về Đường Đạo xuất hiện và về mục tiêu mà đệ tử cuối cùng phải hướng bước chân mình tới. Đường Đạo này là Đường Đạo hẹp như lưỡi dao cạo chạy giữa các cặp đối cực và—nếu muốn bước đi an toàn trên đó—đòi hỏi sự phát triển của ý thức về giá trị và năng lực sử dụng đúng đắn khả năng cân bằng, phân tích của trí tuệ. Đây cũng là dấu hiệu của tri giác trực giác, và trên con đường tiến trình thông thường quanh vòng Hoàng đạo, nó đến *sau* kinh nghiệm thường là quyết liệt của con người trong Hổ Cáp; kinh nghiệm này thường có tính chất đến mức bản năng tự bảo tồn đã được khơi dậy mạnh mẽ đến nỗi trong nhu cầu cấp bách của con người (không phải đệ tử, vào lúc này), một tiếng gọi hướng tới linh hồn đã phát ra và đã gợi lên sự đáp ứng. Những tia chớp đầu tiên mờ nhạt của trực giác đã được cảm nhận và mơ hồ nhận biết. Tiếp theo là kinh nghiệm trong Thiên Bình, trong đó một đời sống được trải qua trong sự phản tỉnh yên lặng, suy tư hoặc trong một trạng thái bất động không đáp ứng; đó có thể là một đời sống của sự cân nhắc, của việc cân đo điều này và điều kia, và của việc xác định xem cán cân sẽ nghiêng về phía nào để trong dấu hiệu kế tiếp những kết quả đã được dự định nào đó sẽ xảy ra. Đời sống Xử Nữ tiếp theo sẽ hoặc là một đời sống có bản chất phàm ngã, duy vật, sống dưới ảnh hưởng của phương diện vật chất của Xử Nữ, Người Mẹ, hoặc sẽ biểu lộ một rung động linh hồn đang từ từ xuất hiện, cho thấy đời sống tinh thần ẩn giấu mà Trinh Nữ Mẹ là người gìn giữ đã được tiền định. Khi tiến bộ được thực hiện, lặp đi lặp lại hay theo chu kỳ, quanh bánh xe sự sống, những kinh nghiệm và hoạt động rung động này tăng cường về tính chất cho đến khi thời điểm đến mà sự đảo ngược của bánh xe [228] diễn ra. Khi ấy Thiên Bình dẫn tới Hổ Cáp và đời sống linh hồn năng động (năng động qua trung gian của bản chất phàm ngã chứ không chỉ trên cõi riêng của nó) được ghi nhận, lưu lại và chú ý trong Xử

which latter fights with power and determination to preserve the status quo of the balanced expression of these two where the preponderance of the personality influence is not possible.

Nữ, rồi được cân bằng và đánh giá trong Thiên Bình, cuối cùng đưa đến các thử thách và khảo nghiệm giữa linh hồn và phàm ngã; phàm ngã này chiến đấu với quyền năng và quyết tâm để duy trì nguyên trạng của sự biểu lộ cân bằng của hai bên ấy, nơi sự áp đảo của ảnh hưởng phàm ngã là không thể.

Libra can also be spoken of in terms of the meditation process as taught both in East and West. It can, therefore, be regarded as the "interlude between two activities," which is the explanation given to that stage in meditation which we call contemplation. In the five stages of meditation (as usually taught) you have the following: Concentration, meditation, contemplation, illumination and inspiration. These five stages are paralleled in the five strictly human signs of the zodiac:

Thiên Bình cũng có thể được nói đến xét theo tiến trình tham thiền như được dạy ở cả Đông phương lẫn Tây phương. Vì vậy, nó có thể được xem như "quãng ngừng giữa hai hoạt động", là lời giải thích được đưa ra cho giai đoạn trong tham thiền mà chúng ta gọi là chiêm ngưỡng. Trong năm giai đoạn của tham thiền (như thường được dạy), các bạn có những giai đoạn sau: Tập trung, tham thiền, chiêm ngưỡng, soi sáng và cảm hứng. Năm giai đoạn này song hành với năm dấu hiệu thuần túy nhân loại của Hoàng đạo:

1. Leo—Concentration—Soul life focussed in form. Individualisation. Self-consciousness. Undeveloped and average man. Human experience.

1. Sư Tử—Tập trung—Đời sống linh hồn tập chú trong hình tướng. Biệt ngã hóa. Ngã thức. Con người chưa phát triển và trung bình. Kinh nghiệm nhân loại.

2. Virgo—Meditation—Soul life, as sensed in man, the gestation period. The stage of the hidden Christ. Intelligent man. Personality, as hiding the Christ life.

2. Xử Nữ—Tham thiền—Đời sống linh hồn, như được cảm nhận trong con người, thời kỳ thai nghén. Giai đoạn của Đức Christ ẩn giấu. Con người thông minh. Phàm ngã, như che giấu đời sống Christ.

3. *Libra*—Contemplation—Life of soul and form is balanced. Neither dominates. Equilibrium. An interlude wherein the soul organises itself for battle and the personality waits. This is the probationary path. Duality known.

3. *Thiên Bình*—Chiêm ngưỡng—Đời sống của linh hồn và hình tướng được cân bằng. Không bên nào thống trị. Quân bình. Một quãng ngừng trong đó linh hồn tự tổ chức cho trận chiến và phàm ngã chờ đợi. Đây là Con Đường Dự Bị. Nhị nguyên tính được biết đến.

4. Scorpio—Illumination—The soul triumphs. Experience in Taurus consummated. Astral glamour dissipated.

4. Hổ Cáp—Soi sáng—Linh hồn chiến thắng. Kinh nghiệm trong Kim Ngưu được hoàn tất. Ảo cảm cảm dục bị làm tiêu tan. [229] Ánh

[229] Soul light pours in. The Path of Discipleship. The Disciple.

5. Sagittarius—Inspiration—Preparation for initiation. Soul inspires personality life. Soul expresses itself through personality. The Initiate.

I would here remind you that, though initiation is taken in Capricorn, the man is an initiate before he is initiated. This is the true secret of initiation.

You have, therefore, the activity wherein the personality grows and develops, and yet at the same time it veils and hides the hidden "man of the heart," which is the Christ, within each human form. You have then the interlude wherein the point of balance is reached between these two and neither is dominant. The "scales tip back and forth" in either direction or—as it is sometimes expressed—man swings between the pairs of opposites. Hence the importance of this sign in the life expression of the man and hence also its peculiar difficulty; it provides the curious see-saw experience which proves so distressingly bewildering first to the man who seeks to be entirely human but finds within himself impediments and urges which drive him on to something which is higher than the human and, secondly, to the aspirant or the disciple. His focus of interest and his aim is soul life, yet he finds within himself that which seeks ever to draw him back to the old ways, the old habits and the old desires.

This sign is sometimes called "the place of judgment" for it is here that the decision is made and the die is cast which separate the "sheep from the goats" or those constellations ruled by Aries (the Ram or

sáng linh hồn tuôn đổ vào. Con Đường Đệ Tử. Người đệ tử.

5. Nhân Mã—Cảm hứng—Chuẩn bị cho điểm đạo. Linh hồn truyền cảm hứng cho đời sống phàm ngã. Linh hồn biểu lộ chính mình qua phàm ngã. Điểm đạo đồ.

Ở đây Tôi muốn nhắc các bạn rằng, mặc dù điểm đạo được tiếp nhận trong Ma Kết, con người là một điểm đạo đồ trước khi được điểm đạo. Đây là bí mật chân thực của điểm đạo.

Vì vậy, các bạn có hoạt động trong đó phàm ngã tăng trưởng và phát triển, nhưng đồng thời nó che phủ và che giấu "con người của trái tim" ẩn kín, tức Đức Christ, bên trong mỗi hình tướng nhân loại. Rồi các bạn có quãng ngừng trong đó điểm cân bằng được đạt tới giữa hai bên này và không bên nào thống trị. "Cán cân nghiêng qua nghiêng lại" theo một trong hai hướng hoặc—như đôi khi được diễn tả—con người đong đưa giữa các cặp đối cực. Do đó tầm quan trọng của dấu hiệu này trong sự biểu lộ đời sống của con người và do đó cũng là khó khăn đặc biệt của nó; nó tạo ra kinh nghiệm bập bênh kỳ lạ, vốn gây bối rối đau đớn trước hết cho con người tìm cách hoàn toàn là con người nhưng lại thấy trong chính mình những chướng ngại và những thôi thúc đẩy y tiến tới một điều gì đó cao hơn nhân loại, và thứ hai là cho người chí nguyện hay đệ tử. Trọng tâm quan tâm và mục tiêu của y là đời sống linh hồn, nhưng y lại thấy trong chính mình điều luôn tìm cách kéo y trở lại những lối cũ, những thói quen cũ và những dục vọng cũ.

Dấu hiệu này đôi khi được gọi là "nơi phán xét" vì chính tại đây quyết định được đưa ra và con xúc xắc được gieo, tách biệt "cừu với dê" hay những chòm sao được cai quản bởi Bạch Dương (Con Cừu Đực hay Chiên Con) và

Lamb) and those ruled by Capricorn, the Goat. It really marks the distinction between the ordinary wheel of life and the reversed [230] wheel. In the days before Leo-Virgo were divided into two signs, Libra was literally the midway point. The situation was then as follows:

những chòm sao được cai quản bởi Ma Kết, Con Dê. Thực ra nó đánh dấu sự phân biệt giữa bánh xe sự sống thông thường và bánh xe [230] đảo ngược. Trong những ngày trước khi Sư Tử–Xử Nữ được chia thành hai dấu hiệu, Thiên Bình thực sự là điểm ở giữa. Khi ấy tình hình như sau:

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| Bạch Dương. | Kim Ngưu. | Song Tử. | Cự Giải. | Sư Tử-Xử Nữ. |
| *Aries.* | *Taurus.* | *Gemini.* | *Cancer.* | *Leo-Virgo.* |
| | | Thiên Bình | | |
| | | *LIBRA* | | |
| Hổ Cáp. | Nhân Mã. | Ma Kết. | Bảo Bình. | Song Ngư. |
| *Scorpio.* | *Sagittarius.* | *Capricorn.* | *Aquarius.* | *Pisces.* |

and in this round of the zodiac (as far as humanity is concerned) you have depicted the entire history of the race. This involves its mental beginnings in *Aries* (the will to manifest) and the start of the outgoing life; you have its directed desire in *Taurus*, producing manifestation; then emerges its dual consciousness in *Gemini* or the soul-body realisation; the processes of physical incarnation go forward in *Cancer*, followed by the dual development of the soul-body, or the subjective and objective consciousness, and the God-man in *Leo-Virgo*. Next comes *Libra*, wherein the point of balance is eventually reached between spiritual man and personal man and the stage is laid for the final fivefold process which is, in reality, the subjective correspondence to the outer externalisation upon the Path of Outgoing and which is carried forward upon the Path of Ingoing, or the Path of Return. Then takes

và trong vòng Hoàng đạo này (xét theo phương diện nhân loại) các bạn có toàn bộ lịch sử của nhân loại được mô tả. Điều này bao gồm những khởi đầu trí tuệ của nó trong *Bạch Dương* (ý chí biểu lộ) và sự khởi đầu của đời sống hướng ngoại; các bạn có dục vọng có định hướng của nó trong *Kim Ngưu*, tạo ra sự biểu hiện; rồi xuất hiện tâm thức nhị nguyên của nó trong *Song Tử* hay sự nhận biết linh hồn-thân thể; các tiến trình nhập thể hồng trần tiến triển trong *Cự Giải*, tiếp theo là sự phát triển nhị nguyên của linh hồn-thân thể, hay tâm thức chủ quan và khách quan, và Thượng đế-con người trong *Sư Tử-Xử Nữ*. Tiếp đến là *Thiên Bình*, trong đó điểm cân bằng cuối cùng được đạt tới giữa con người tinh thần và con người cá nhân, và sân khấu được dọn sẵn cho tiến trình ngũ phân cuối cùng, vốn thực ra là sự tương ứng chủ quan với sự ngoại hiện bên ngoài trên Đường Đạo Hướng Ngoại và được tiếp tục

place the reversal of the wheel and the beginning of the new orientation and of discipleship in *Scorpio*, the directed, controlled life of the disciple in *Sagittarius*, initiation in *Capricorn*, followed by service in *Aquarius* and the work of a world saviour in *Pisces* and final liberation.

trên Đường Đạo Hướng Nội, hay Đường Đạo Trở Về. Khi ấy diễn ra sự đảo ngược của bánh xe và sự khởi đầu của định hướng mới cùng địa vị đệ tử trong *Hổ Cáp*, đời sống có định hướng, được kiểm soát của đệ tử trong *Nhân Mã*, điểm đạo trong *Ma Kết*, tiếp theo là phụng sự trong *Bảo Bình* và công việc của một đấng cứu thế gian trong *Song Ngư* và sự giải thoát cuối cùng.

In this world period we have the division of the sign of the Sphinx into two signs (the Lion and the Virgin, soul and form) because the state of human evolution and conscious realisation is that of a recognised duality; it is only at what is called the "final judgment" that another fusion [231] will take place and Virgo-Libra will form one sign, for then man's sense of antagonistic dualism will be ended and the scales will have been turned finally in favour of that which the Virgin-Mother has hidden from expression for aeons.

Trong thời kỳ thế giới này, chúng ta có sự phân chia dấu hiệu của Nhân Sư thành hai dấu hiệu (Sư Tử và Trinh Nữ, linh hồn và hình tướng) bởi vì trạng thái tiến hoá và sự nhận biết có ý thức của nhân loại là trạng thái của một nhị nguyên tính được nhận biết; chỉ đến cái được gọi là "cuộc phán xét cuối cùng" thì một sự dung hợp khác [231] mới diễn ra và Xử Nữ-Thiên Bình sẽ tạo thành một dấu hiệu, vì khi ấy cảm thức nhị nguyên đối kháng của con người sẽ chấm dứt và cán cân sẽ cuối cùng nghiêng hẳn về phía điều mà Trinh Nữ Mẹ đã che giấu khỏi sự biểu lộ trong nhiều đại kiếp.

This final judgment, as far as this planetary cycle is concerned, will take place in the next great world cycle and by that time two-thirds of the human race will have unfolded the Christ principle in one or other of the various stages of unfoldment and be upon one of the final stages of the path of evolution; they will be either probationary or accepted disciples or upon the Path of Initiation. Eventually, in some mysterious way, there will be only ten signs of the zodiac again; Aries and Pisces will form one sign, for "the end is as the beginning." This dual and blended sign is called in some of the ancient books "the sign of the Fish with the head of the Ram." We shall then have

Cuộc phán xét cuối cùng này, xét theo chu kỳ hành tinh này, sẽ diễn ra trong chu kỳ thế giới vĩ đại kế tiếp, và vào lúc đó hai phần ba nhân loại sẽ đã khai mở nguyên khí Christ ở một trong những giai đoạn khác nhau của sự khai mở và sẽ ở trên một trong những giai đoạn cuối cùng của con đường tiến hoá; họ sẽ hoặc là các đệ tử dự bị hay đệ tử được chấp nhận hoặc ở trên Con Đường Điểm Đạo. Cuối cùng, theo một cách huyền nhiệm nào đó, sẽ lại chỉ còn mười dấu hiệu hoàng đạo; Bạch Dương và Song Ngư sẽ tạo thành một dấu hiệu, vì "kết thúc cũng như khởi đầu." Dấu hiệu nhị nguyên và hòa trộn này được gọi trong một số sách cổ là "dấu hiệu Con Cá với đầu Con Cừu Đực." Khi ấy chúng ta sẽ có

| | | |
|---|---|---|
| 1. Bạch Dương-Song Ngư | 6. | Xử Nữ-Thiên Bình |
| *1. Aries-Pisces* | | *Virgo-Libra* |
| 2. Kim Ngưu | 7. | Hổ Cáp |
| *2. Taurus* | | *Scorpio* |
| 3. Song Tử | 8. | Nhân Mã |
| *3. Gemini* | | *Sagittarius* |
| 4. Cự Giải | 9. | Ma Kết |
| *4. Cancer* | | *Capricorn* |
| 5. Sư Tử | 10. | Bảo Bình |
| *5. Leo* | | *Aquarius* |

Fire and water will then blend, veiling the past which has gone instead of the future as is now the case. Earth and air will then fuse and in this way the old prophecy, repeated in the Bible, that "there shall be no more sea" will be proved correct. Air (heaven) will then have "come down to Earth" and fusion will be established.

Lửa và nước khi ấy sẽ hòa trộn, che phủ quá khứ đã qua thay vì tương lai như hiện nay. Đất và khí khi ấy sẽ dung hợp, và theo cách này lời tiên tri cổ xưa, được lặp lại trong Kinh Thánh, rằng "sẽ không còn biển nữa" sẽ được chứng minh là đúng. Khí (thiên giới) khi ấy sẽ "giáng xuống Trái Đất" và sự dung hợp sẽ được thiết lập.

In the cosmic sense then and not in the individual sense, the unfoldment of the cosmic Christ will be manifested for which "the whole creation waits"; thus will come the consummation of desire as a result of dedicated aspiration. [232] Then, and only then, will the "Desire of all nations come" and He for Whom all men wait will appear.

Khi ấy, theo ý nghĩa vũ trụ chứ không phải theo ý nghĩa cá nhân, sự khai mở của Đức Christ vũ trụ sẽ được biểu lộ, điều mà "toàn thể tạo vật đang chờ đợi"; như thế sẽ đến sự hoàn tất của dục vọng như là kết quả của khát vọng tận hiến. [232] Khi ấy, và chỉ khi ấy, "Đấng mà muôn dân mong đợi" mới đến, và Ngài mà mọi người đang chờ đợi sẽ xuất hiện.

The history of desire is to be found in the four signs of Taurus, Libra, Scorpio and Pisces.

Lịch sử của dục vọng được tìm thấy trong bốn dấu hiệu Kim Ngưu, Thiên Bình, Hổ Cáp và Song Ngư.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1. | Kim Ngưu | con Bò của Dục Vọng. | Dục vọng vật chất cai quản. |
| | *Taurus* | *the Bull of Desire.* | *Material desire rules.* |
| | | (Sự sống.) | |
| | | *(Life.)* | |
| 2. | Thiên Bình | sự cân bằng dục vọng. | Mục tiêu đối lập với dục vọng là cán cân hay sự cân bằng. |
| | *Libra* | *the balancing of desire.* | *The opposite objective to desire is the scales or balances.* |
| | | (Cân bằng.) | |
| | | *(Balance.)* | |
| 3. | Hổ Cáp | sự chiến thắng của dục vọng tinh thần. | Linh hồn chiến thắng. |
| | *Scorpio* | *the victory of spiritual desire.* | *The soul triumphant.* |
| | | (phẩm tính.) | |
| | | *(Quality.)* | |
| 4. | Song Ngư | sự viên mãn của dục vọng thiêng liêng. | “Khát Vọng của mọi quốc gia.” Đức Christ Vũ Trụ. |
| | *Pisces* | *consummation of divine desire.* | *The “Desire of all nations.” The Cosmic Christ.* |
| | | (Sắc tướng.) | |
| | | *(Appearance.)* | |

There is therefore the individual experience in Libra of the balanced life wherein experiment is made and the consequent tipping of the Scales in one direction or another until either desire or spiritual aspiration weighs the balances down sufficiently so as to indicate the way that the man must go at the time. There is the experi ence of humanity in Libra in which the same adjustments and experiments are being made, but this time the entire race of men is involved and not just an individual. This group experience, carried out upon the mental plane, will only happen when all men are polarised mentally and will take place and constitute the Judgment day, referred to above. Of this, the "point of crisis" in Libra and the present world situation and needed adjustment is the forerunner; this time the balancing is, however, upon the astral plane and the *desires* [233] of men are predominantly in a position of casting the deciding factor, whereas in the next great cycle it will be the minds of men which will do the deciding. Today, the foremost men of the age—disciples, aspirants and the intelligentsia—are being tested under the Scorpio experience whilst the masses are in the Scales; the weight of mass desire will turn them either up towards spiritual decision or down towards material and selfish ends.

Vì vậy có kinh nghiệm cá nhân trong Thiên Bình về đời sống cân bằng, trong đó sự thử nghiệm được thực hiện và hậu quả là Cái Cân nghiêng theo hướng này hay hướng kia cho đến khi hoặc dục vọng hoặc khát vọng tinh thần đè nặng cán cân đủ để chỉ ra con đường mà con người phải đi vào lúc ấy. Có kinh nghiệm của nhân loại trong Thiên Bình, trong đó cũng đang diễn ra những điều chỉnh và thử nghiệm tương tự, nhưng lần này toàn thể nhân loại đều liên quan chứ không chỉ một cá nhân. Kinh nghiệm nhóm này, được thực hiện trên cõi trí, sẽ chỉ xảy ra khi mọi người đều phân cực trí tuệ và sẽ diễn ra và cấu thành Ngày Phán Xét đã được nói đến ở trên. Điểm "khủng hoảng" trong Thiên Bình, tình hình thế giới hiện nay và sự điều chỉnh cần thiết là tiền triệu của điều đó; tuy nhiên lần này sự cân bằng diễn ra trên cõi cảm dục và *dục vọng* [233] của con người chủ yếu đang ở vị trí quyết định yếu tố chung cuộc, trong khi ở chu kỳ vĩ đại kế tiếp chính trí tuệ của con người sẽ đưa ra quyết định. Ngày nay, những người hàng đầu của thời đại—các đệ tử, người chí nguyện và giới trí thức—đang được thử thách dưới kinh nghiệm Hổ Cáp, trong khi quần chúng đang ở trong Cái Cân; sức nặng của dục vọng quần chúng sẽ khiến họ hoặc hướng lên quyết định tinh thần hoặc hướng xuống những mục đích vật chất và ích kỷ.

It is because of this balancing quality in Libra that this constellation can be associated more specifically with the problem of *sex* than can any of the others. Sex is usually connected in the mind of the average astrological student with the signs Taurus and Scorpio. This is probably due to the fact that the Bull is so frequently regarded as the symbol of the mad urges of the uncontrolled sex principle and because in Scorpio fundamental tests are applied. For

Chính vì phẩm tính cân bằng này trong Thiên Bình mà chòm sao này có thể được liên kết một cách đặc biệt hơn với vấn đề *tính dục* so với bất kỳ chòm sao nào khác. Tính dục thường được gắn trong tâm trí của người nghiên cứu chiêm tinh học trung bình với các dấu hiệu Kim Ngưu và Hổ Cáp. Điều này có lẽ là do Con Bò thường được xem là biểu tượng của những thôi thúc điên cuồng của nguyên khí tính dục không được kiểm soát và vì trong Hổ Cáp các thử thách căn

most aspirants in the early stages, sex does constitute a fundamental problem. Esoterically, however, it is in Libra that the whole question comes up and will increasingly come up for answering, and it is in Libra that the balancing of the pairs of opposites must take place and reach solution through the activity of the judicial mind and the establishing of a point of equilibrium between the male and the female principles. This again (for it is a piece of recurrent symbology) is the problem existing basically between the Sheep and the Goats, between negative and positive, and between those who blindly follow either instinct or custom and those who climb freely where they choose and are self-directed in conduct and attitude. This self-direction may lead them in either direction upon the wheel of life, following either selfish desire or spiritual aspiration, but the point to have in mind is that, judicially and with intent and after due reflection and balancing of the various ways, they then [234] do as they will and as seems to them right and desirable. This is of itself of a basic usefulness and thereby they learn; for all action produces results and the judicial mind weighs cause and effect more correctly than any other.

bản được áp dụng. Đối với phần lớn người chí nguyện ở các giai đoạn đầu, tính dục quả thực cấu thành một vấn đề căn bản. Tuy nhiên, theo nội môn, chính trong Thiên Bình mà toàn bộ vấn đề này xuất hiện và sẽ ngày càng xuất hiện để được giải đáp, và chính trong Thiên Bình mà sự cân bằng của các cặp đối cực phải diễn ra và đạt tới giải pháp qua hoạt động của trí tuệ phán đoán và việc thiết lập một điểm quân bình giữa các nguyên lý nam và nữ. Điều này lại nữa (vì đó là một mảnh biểu tượng lặp lại) là vấn đề tồn tại một cách căn bản giữa Cừu và Dê, giữa âm và dương, và giữa những người mù quáng đi theo bản năng hay tập tục với những người tự do leo lên nơi họ chọn và tự định hướng trong hạnh kiểm và thái độ. Sự tự định hướng này có thể dẫn họ theo một trong hai hướng trên bánh xe sự sống, đi theo hoặc dục vọng ích kỷ hoặc khát vọng tinh thần, nhưng điểm cần ghi nhớ là, với sự phán đoán và có chủ ý và sau khi suy xét và cân bằng các con đường khác nhau, họ khi ấy [234] làm theo ý mình và theo điều dường như đúng và đáng mong muốn đối với họ. Tự nó điều này có một ích lợi căn bản, và nhờ đó họ học hỏi; vì mọi hành động đều tạo ra kết quả, và trí tuệ phán đoán cân nhắc nhân và quả đúng đắn hơn bất kỳ trí tuệ nào khác.

It is not my intention here to indicate the solution of the problem of sex. Humanity will inevitably work it out as the aeons slip away and as the herd instinct gives place to the premeditated and self-conscious attitudes of the aspirant and the intelligentsia. I would remind you, however, that the herd instinct in relation to sex has its basis either in normal and natural animal instinctual desire or in emotional attitudes, and of these the last category are by far the worst and carry with them by far the more deep-seated seeds of trouble. They range all the way from the stage of free love and a general promiscuity to the orthodox narrow

Ý định của Tôi ở đây không phải là chỉ ra giải pháp cho vấn đề tính dục. Nhân loại chắc chắn sẽ tự giải quyết nó khi các đại kiếp trôi qua và khi bản năng bầy đàn nhường chỗ cho những thái độ có suy tính trước và có ngã thức của người chí nguyện và giới trí thức. Tuy nhiên, Tôi muốn nhắc các bạn rằng bản năng bầy đàn liên quan đến tính dục có cơ sở hoặc trong dục vọng bản năng thú vật bình thường và tự nhiên hoặc trong các thái độ cảm xúc, và trong số này loại sau tệ hại hơn rất nhiều và mang theo những hạt giống rắc rối ăn sâu hơn nhiều. Chúng trải dài từ giai đoạn tình yêu tự do và sự bừa bãi phổ biến cho đến quan điểm Cơ Đốc giáo

and bigoted Christian angle, as that is normally understood though not in the sense in which Christ viewed life. This narrow viewpoint and the normal Anglo-Saxon attitude (an outcome of the teaching of the Middle Ages) regard sex as unusually sinful, ever undesirable, and as something to be lived down and overcome, and kept secretly in the background of the Christian consciousness, where it is hidden as a prurient mystery. This again is due to the influence of St. Paul but not to the teaching of Christ.

chính thống hẹp hòi và cố chấp, như điều đó thường được hiểu, dù không phải theo ý nghĩa mà Đức Christ nhìn đời sống. Quan điểm hẹp hòi này và thái độ Anglo-Saxon thông thường (một kết quả của giáo huấn thời Trung Cổ) xem tính dục là đặc biệt tội lỗi, luôn luôn không đáng mong muốn, và như một điều gì đó phải bị dập tắt và vượt qua, và phải được giữ kín trong hậu cảnh của tâm thức Cơ Đốc giáo, nơi nó bị che giấu như một huyền nhiệm dâm tính. Điều này lại là do ảnh hưởng của Thánh Paul chứ không phải do giáo huấn của Đức Christ.

From these attitudes, there has been a violent reaction which is today at its height and this, in its turn, is both undesirable and dangerous, as are all violent reactions, for the one is as untrue as the other; it is at the centre of the Scales or at the hub of the wheel that the true perspective and indicated action can be seen correctly. When the basic "sex" relation is finally established and soul and body (negative and positive) are permanently related in the lives of the world aspirants, then we shall see the right handling of the [235] world teaching on the subject of physical sex. This teaching will come from the merging and synthesis of the best views of all the spiritually minded teachers in both hemispheres, embodying the experience of the East and of the West, and of the mystical and the scientific approaches to a mystery which is both physical (requiring scientific understanding) and mystical (requiring spiritual interpretation). It will involve the aid and conclusions of the medical profession in order to give the needed wise, physical instruction and the aid also of the cultural knowledge of the yogis of India in connection with the energy flowing through the centres—in this case the sacral centre. Finally, through the intelligent activity of the judicial and legal-minded men of the

Từ những thái độ này đã có một phản ứng dữ dội mà ngày nay đang ở đỉnh điểm, và đến lượt nó điều này vừa không đáng mong muốn vừa nguy hiểm, như mọi phản ứng dữ dội đều vậy, vì cái này cũng sai như cái kia; chính tại trung tâm của Cái Cân hay tại trục của bánh xe mà viễn cảnh chân thực và hành động được chỉ định có thể được thấy đúng đắn. Khi mối liên hệ "tính dục" căn bản cuối cùng được thiết lập và linh hồn cùng thân thể (âm và dương) được liên hệ thường trực trong đời sống của những người chí nguyện thế giới, khi ấy chúng ta sẽ thấy sự xử lý đúng đắn đối với [235] giáo huấn thế giới về chủ đề tính dục hồng trần. Giáo huấn này sẽ đến từ sự hòa nhập và tổng hợp những quan điểm tốt nhất của mọi huấn sư có tư tưởng hướng về tinh thần ở cả hai bán cầu, bao hàm kinh nghiệm của Đông phương và Tây phương, và của các tiếp cận thần bí lẫn khoa học đối với một huyền nhiệm vừa hồng trần (đòi hỏi sự thấu hiểu khoa học) vừa thần bí (đòi hỏi sự giải thích tinh thần). Nó sẽ bao gồm sự trợ giúp và các kết luận của giới y khoa để đưa ra sự chỉ dẫn hồng trần minh triết cần thiết, và cả sự trợ giúp của tri thức văn hóa của các yogi Ấn Độ liên quan đến năng lượng chảy qua các trung tâm—trong trường hợp này là trung tâm xương cùng. Cuối cùng, qua hoạt động thông minh của những người có đầu óc phán đoán và

world, the search for a balanced and desirable point of view will come to an end. Out of the many sexual experiments now going on, the coming generation will arrive at a point of balance and then, as a consequence, they will tip the scales in the desired and desirable direction. Of this there is no question of doubt; there is only the point in time and this will be astrologically determined. Through the legal minds and through right legislation, sex will be seen eventually to be a proper and divine function and will then be safeguarded by right education of the young and the ignorant, and the right action of the young and highly intelligent emerging generation —the children and babies of today.

pháp lý trên thế giới, cuộc tìm kiếm một quan điểm cân bằng và đáng mong muốn sẽ đi đến chấm dứt. Từ nhiều thử nghiệm tính dục hiện đang diễn ra, thế hệ sắp tới sẽ đi đến một điểm cân bằng và rồi, như một hệ quả, họ sẽ làm nghiêng cán cân theo hướng được mong muốn và đáng mong muốn. Về điều này không có gì phải nghi ngờ; chỉ còn là vấn đề thời điểm, và điều này sẽ được xác định bằng chiêm tinh học. Qua những đầu óc pháp lý và qua pháp luật đúng đắn, tính dục cuối cùng sẽ được nhìn nhận là một chức năng thích đáng và thiêng liêng, và khi ấy sẽ được bảo vệ bằng sự giáo dục đúng đắn cho người trẻ và người thiếu hiểu biết, và bằng hành động đúng đắn của thế hệ mới đang xuất hiện—những người trẻ và có trí tuệ cao, tức những trẻ em và hài nhi của ngày nay.

The teaching of wrong sexual habits, the example of widespread prostitution (I use this word in connection with men as well as women), the growth of homosexuality (*not* in its rare physiological forms and predispositions but from the angle of a perverted mentality and an unwholesome imagination, which today lie behind so much of its expression), the narrow-minded Christian inheritance of a "guilt [236] complex" where sex is concerned, and the heritage of diseased and over-or under-sexed physical bodies, have brought the race to its present chaotic and unintelligent handling of the important problem. The solution will not be found through religious pronouncements, based upon an outworn theory, or through physiological inhibition or legalised license; neither will it come through legislation, inspired by various schools of thought in any community or nation. It will be the result of the united activity of the spiritually minded consciousness, the judicial attitude, the intellectual perception and the steady urge

Sự dạy dỗ những thói quen tính dục sai lầm, tấm gương của nạn mại dâm lan rộng (Tôi dùng từ này liên quan đến nam giới cũng như nữ giới), sự gia tăng của đồng tính luyến ái (*không* phải trong những hình thức sinh lý hiếm hoi và những khuynh hướng bẩm sinh của nó mà từ góc độ của một tâm trí lệch lạc và một sự tưởng tượng không lành mạnh, vốn ngày nay nằm sau rất nhiều biểu hiện của nó), di sản Cơ Đốc giáo hẹp hòi của một "mặc cảm tội lỗi [236]" trong vấn đề tính dục, và di sản của những thể xác bệnh hoạn và quá hay thiếu tính dục, đã đưa nhân loại đến cách xử lý hỗn loạn và thiếu thông minh hiện nay đối với vấn đề quan trọng này. Giải pháp sẽ không được tìm thấy qua những tuyên bố tôn giáo dựa trên một lý thuyết đã lỗi thời, hay qua sự kiềm chế sinh lý hoặc sự buông thả được hợp pháp hóa; nó cũng sẽ không đến qua pháp luật được truyền cảm hứng bởi các trường phái tư tưởng khác nhau trong bất kỳ cộng đồng hay quốc gia nào. Nó sẽ là kết quả của hoạt động hợp nhất của tâm thức hướng về tinh thần, thái độ phán đoán, tri giác trí tuệ và sự thôi thúc bền

of the evolutionary process. Nothing can prevent the inevitability of the solution and the appearance of desirable attitudes and conditions wherein sex can find right expression.

bỉ của tiến trình tiến hoá. Không gì có thể ngăn cản tính tất yếu của giải pháp và sự xuất hiện của những thái độ và điều kiện đáng mong muốn trong đó tính dục có thể tìm được sự biểu lộ đúng đắn.

Libra, as you know, governs the legal profession and holds the balances between so-called right and wrong, between negative and positive and also between East and West. This last point of adjustment may seem to you to be a meaningless phrase, but when the true and right relationship is established between the orient and the occident (which is not yet the case) it will come about through the activity of Libra and the work of the legal profession.

Thiên Bình, như các bạn biết, cai quản giới pháp lý và giữ cán cân giữa cái gọi là đúng và sai, giữa âm và dương, và cả giữa Đông và Tây. Điểm điều chỉnh cuối cùng này có thể dường như với các bạn là một cụm từ vô nghĩa, nhưng khi mối liên hệ chân thực và đúng đắn được thiết lập giữa phương Đông và phương Tây (điều hiện chưa phải vậy), nó sẽ được thực hiện qua hoạt động của Thiên Bình và công việc của giới pháp lý.

Libra has been the "sponsor of the law." Legislation has hitherto been engrossed with the enforcing of those negations and those attitudes of fear which have been preserved for us in the Mosaic code and imposed through the medium of punishment for infringement. This has been a probably necessary stage for child races and for the preservation of a "nursery regime" for men. But mankind is reaching maturity and a different interpretation of the purposes and intents of Libra through the medium of law is now required. The law must become the custodian of a positive righteousness and not simply the instrument of enforcement. [237] Just as we are attempting to eliminate force out of our national relationships, and just as it is obvious today that the process of drastic penalties has *not* succeeded in preventing crime or in deterring people from violent selfishness (for that is what all crime is), and just as the social attitude (in contradistinction to the anti-social position of all law-breakers) is being regarded as desirable and taught in our schools, so it is

Thiên Bình đã là "người bảo trợ của luật pháp." Cho đến nay, pháp luật đã bị cuốn hút vào việc cưỡng chế những phủ định và những thái độ sợ hãi đã được lưu giữ cho chúng ta trong bộ luật Moses và được áp đặt qua trung gian của hình phạt đối với sự vi phạm. Đây có lẽ là một giai đoạn cần thiết đối với các giống dân còn non trẻ và để duy trì một "chế độ nhà trẻ" cho con người. Nhưng nhân loại đang đạt tới trưởng thành và nay cần một cách giải thích khác về các mục đích và ý hướng của Thiên Bình qua trung gian của luật pháp. Luật pháp phải trở thành người gìn giữ một sự chính trực tích cực chứ không chỉ đơn thuần là công cụ cưỡng chế. [237] Cũng như chúng ta đang cố gắng loại bỏ vũ lực ra khỏi các mối quan hệ quốc gia của mình, và cũng như ngày nay rõ ràng rằng tiến trình của những hình phạt nghiêm khắc *đã không* thành công trong việc ngăn ngừa tội phạm hay ngăn cản con người khỏi sự ích kỷ bạo lực (vì đó là bản chất của mọi tội ác), và cũng như thái độ xã hội (đối lập với lập trường phản xã hội của mọi kẻ vi phạm pháp luật) đang được xem là đáng mong muốn và được dạy trong các trường

beginning to dawn upon the public consciousness that the inculcation of right relations and the spread of self-control and the growth of unselfishness (and these surely are the goal, subjective and oft unrealised, of all legal procedure) are the needed approach to the young.

học của chúng ta, thì công chúng cũng đang bắt đầu nhận ra rằng việc giáo dục thấm nhuần những mối liên hệ đúng đắn và sự lan rộng của tự chủ cùng sự tăng trưởng của vô ngã (và chắc chắn đó là mục tiêu, chủ quan và thường không được nhận ra, của mọi thủ tục pháp lý) là cách tiếp cận cần thiết đối với người trẻ.

The influence of Libra should be imposed in childhood along spiritual lines. Crime will be stamped out when the environing conditions in which children live are bettered, when physical attention is given in the early formative years to glandular balance as well as to teeth and eyes and ears, to right posture and correct feeding, and when there is also a more proper apportionment of time; when esoteric psychology and esoteric astrology give their contribution of knowledge to the bringing up of young people. The old methods must give way to the new and the conservative attitude must be dropped in favour of religious, psychic and physical training and experiment, scientifically applied and mystically motivated. When I say religious, I do not refer to doctrinal or theological teaching. I mean the cultivation of those attitudes and conditions which will evoke reality in man, bring the inner spiritual man to the foreground of consciousness and thus produce the recognition of God Immanent.

Ảnh hưởng của Thiên Bình nên được áp dụng trong thời thơ ấu theo những đường hướng tinh thần. Tội phạm sẽ bị dập tắt khi những điều kiện môi trường mà trẻ em sống trong đó được cải thiện, khi sự chăm sóc thể chất được dành trong những năm đầu hình thành cho sự cân bằng tuyến nội tiết cũng như cho răng, mắt và tai, cho tư thế đúng và dinh dưỡng đúng, và khi cũng có một sự phân bổ thời gian thích đáng hơn; khi Tâm Lý Học Nội Môn và Chiêm Tinh Học Nội Môn đóng góp tri thức của chúng vào việc nuôi dạy người trẻ. Những phương pháp cũ phải nhường chỗ cho cái mới và thái độ bảo thủ phải được từ bỏ để nhường cho sự huấn luyện và thử nghiệm tôn giáo, thông linh và hồng trần, được áp dụng một cách khoa học và được thúc đẩy một cách thần bí. Khi Tôi nói tôn giáo, Tôi không ám chỉ giáo huấn tín điều hay thần học. Ý Tôi là sự vun bồi những thái độ và điều kiện sẽ gợi lên thực tại trong con người, đưa con người tinh thần bên trong ra tiền cảnh của tâm thức và như thế tạo ra sự nhận biết Thượng đế Nội Tại.

I must write no more along these lines. I have enlarged somewhat upon sex and the judicial system as they are both [238] ruled and conditioned by Libra and this will be increasingly the case. The subject is too vast and too important for me to do more than indicate lines of approach. A cursory handling of the problem is of no real usefulness. In this transition period through which the world is now passing and in this

Tôi không nên viết thêm nữa theo những đường hướng này. Tôi đã khai triển phần nào về tính dục và hệ thống pháp lý vì cả hai đều [238] được cai quản và điều kiện hóa bởi Thiên Bình, và điều này sẽ ngày càng đúng hơn. Chủ đề này quá rộng lớn và quá quan trọng để Tôi có thể làm gì hơn ngoài việc chỉ ra những đường hướng tiếp cận. Một sự xử lý sơ lược vấn đề không có ích lợi thực sự nào. Trong giai đoạn chuyển tiếp mà thế giới hiện

interlude between two activities—that of the Piscean Age which is passing and that of Aquarius which is coming in—Libra will eventually rule, and the end of this century will see the influence of Libra steadily coming into pronounced control and into a position of power in the planetary horoscope. There is, therefore, no need for real anxiety.

đang trải qua và trong quãng ngừng giữa hai hoạt động này—hoạt động của Kỷ Nguyên Song Ngư đang qua đi và hoạt động của Bảo Bình đang đi vào—Thiên Bình cuối cùng sẽ cai quản, và cuối thế kỷ này sẽ chứng kiến ảnh hưởng của Thiên Bình đều đặn đi vào sự kiểm soát rõ rệt và vào một vị trí quyền năng trong lá số chiêm tinh hành tinh. Vì vậy, không cần phải thực sự lo âu.

A certain relationship or configuration of stars—of which one is the star Regulus, in Leo—will bring about a situation wherein the re-orientation of the attitude of the legal profession will take place; its functions and duties will be centralised for the purpose of world usefulness, and in this process legislation for children will assume great importance and be the motivating power. This legal step will be primarily advocated by Russia and endorsed by the United States of America. Before 2035 A.D. such legislation will be universal in its sphere of influence and control.

Một mối liên hệ hay cấu hình sao nào đó—trong đó có sao Regulus, trong Sư Tử—sẽ tạo ra một tình huống trong đó sự tái định hướng thái độ của giới pháp lý sẽ diễn ra; các chức năng và bổn phận của giới này sẽ được tập trung hóa vì mục đích hữu ích cho thế giới, và trong tiến trình này pháp luật dành cho trẻ em sẽ mang tầm quan trọng lớn lao và sẽ là động lực thúc đẩy. Bước đi pháp lý này trước hết sẽ được Nga cổ xúy và được Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ tán thành. Trước năm 2035 sau Công nguyên, pháp luật như thế sẽ có tính phổ quát trong phạm vi ảnh hưởng và kiểm soát của nó.

All this will come about because Libra rules the present interlude and might be regarded as “the master of no-man's land,” as one of the Masters of the Wisdom called it lately.

Tất cả điều này sẽ xảy ra bởi vì Thiên Bình cai quản quãng ngừng hiện nay và có thể được xem như “vị chủ của vùng đất không người,” như một trong các Chân sư Minh Triết gần đây đã gọi nó.

A study of *The Bhagavad Gita* and of Arjuna's problem when he sat down in despair between the two opposing armies will be found most illuminating in connection with Libra. The great battle which is related in that ancient scripture of India really took place in the first instance in mid-Atlantean days and in the sign Libra. The major conflict of this present, Aryan period is being waged upon a higher turn of the spiral and is under the influence of Scorpio. [239] That in the past prepared the world probationary disciple, humanity, for the

Một nghiên cứu về *Bhagavad Gita* và về vấn đề của Arjuna khi ông ngồi xuống trong tuyệt vọng giữa hai đạo quân đối địch sẽ được thấy là hết sức soi sáng liên quan đến Thiên Bình. Trận chiến lớn được kể lại trong thánh thư cổ xưa ấy của Ấn Độ thực sự đã diễn ra trước hết vào những ngày giữa thời Atlantis và trong dấu hiệu Thiên Bình. Cuộc xung đột lớn của thời kỳ Arya hiện nay đang được tiến hành trên một vòng xoắn cao hơn và dưới ảnh hưởng của Hổ Cáp. [239] Điều kia trong quá khứ đã chuẩn bị cho đệ tử dự bị thế giới, tức nhân loại, cho Con Đường Đệ Tử

path of true discipleship. That in the present is preparing the world disciple to take initiation. During the vast interim between the Atlantean decisive happening and the present time, a great re-orientation upon the wheel of life has taken place; since then, several million men have passed from Scorpio into Libra (symbolically speaking) and there have been "weighed in the balances" and have afterwards refocussed their desire life towards spiritual aspiration and reinforced their determination to move forward and thus have returned into Scorpio upon the reversing wheel. Ponder upon this thought, for this constitutes the real problem for the masses of intelligent men at this time.

chân chính. Điều này trong hiện tại đang chuẩn bị cho đệ tử thế giới tiếp nhận điểm đạo. Trong khoảng trung gian mênh mông giữa biến cố quyết định thời Atlantis và thời hiện tại, một sự tái định hướng lớn lao trên bánh xe sự sống đã diễn ra; từ đó đến nay, nhiều triệu người đã đi từ Hổ Cáp sang Thiên Bình (nói theo biểu tượng) và đã được "cân trong cán cân" ở đó, rồi sau đó tái tập chú đời sống dục vọng của họ hướng về khát vọng tinh thần và củng cố quyết tâm tiến lên, và như thế đã trở lại Hổ Cáp trên bánh xe đảo ngược. Hãy suy ngẫm về tư tưởng này, vì đây cấu thành vấn đề thực sự đối với quần chúng những người thông minh vào lúc này.

As you already know, Libra is one of the four arms of the Cardinal Cross. This accounts for our difficulty in understanding the real nature of its influence. The significance of the energies working out into our solar system through the medium of the four arms of this Cross, or from the four constellations, Aries, Cancer, Libra and Capricorn, can be summed up in the four words: *Creation, Manifestation, Legislation* and *Initiation*. Having given you these words, their very scope and meaning make it hard for you to understand.

Như các bạn đã biết, Thiên Bình là một trong bốn cánh tay của Thập Giá Chủ Yếu. Điều này giải thích cho khó khăn của chúng ta trong việc hiểu bản chất thực sự của ảnh hưởng của nó. Ý nghĩa của các năng lượng đang vận hành vào hệ mặt trời của chúng ta qua trung gian bốn cánh tay của Thập Giá này, hay từ bốn chòm sao Bạch Dương, Cự Giải, Thiên Bình và Ma Kết, có thể được tóm lại trong bốn từ: *Sáng Tạo, Biểu Hiện, Lập Pháp* và *Điểm Đạo*. Khi đã đưa cho các bạn những từ này, chính phạm vi và ý nghĩa của chúng khiến các bạn khó hiểu.

Cosmically, they mean the activity of Deity when spirit and matter are brought into a definite relationship and, under divine purpose, produce that fusion of living energies which will be adequately potent in time and space to bring that purpose to its desired consummation. This is Creation, or Aries in activity. They mean also the objective appearing of the thoughtform which God has thus created and in which is embodied His desire, His will, His purpose and His plan. This is Manifestation, or

Theo ý nghĩa vũ trụ, chúng có nghĩa là hoạt động của Thượng đế khi tinh thần và vật chất được đưa vào một mối liên hệ xác định và, dưới thiên ý, tạo ra sự dung hợp của những năng lượng sống sẽ đủ mạnh trong thời gian và không gian để đưa mục đích ấy đến sự hoàn tất mong muốn. Đây là Sáng Tạo, hay Bạch Dương trong hoạt động. Chúng cũng có nghĩa là sự xuất hiện khách quan của hình tư tưởng mà Thượng đế đã tạo ra như thế và trong đó dục vọng, ý chí, mục đích và thiên cơ của Ngài được thể hiện.

Cancer in activity. They mean again the working out of the plan under [240] spiritual and natural law which is evolutionary in expression; this is the goal of evolution and its expression and is steadily revealing the nature of God, for the laws under which this solar system of ours is governed are expressions of God's quality and character. This is Legislation, or Libra in activity. They mean, finally, the processes of initiation wherein, step by step and stage by stage, under law and through the method of gained experience whilst in manifestation, the creative plan is realised in consciousness. The unfoldment of the plan is thus carried forward through a progressed series of beginnings, of manifestations, and of consummations—all relative in nature but leading to an absolute consummation. This is Initiation, or activity in Capricorn. All this is on a somewhat vast and incomprehensible scale as far as the human understanding is concerned.

Đây là Biểu Hiện, hay Cự Giải trong hoạt động. Chúng lại còn có nghĩa là sự triển khai thiên cơ dưới [240] định luật tinh thần và tự nhiên vốn có tính tiến hoá trong biểu lộ; đây là mục tiêu của tiến hoá và sự biểu lộ của nó, và đang đều đặn mặc khải bản chất của Thượng đế, vì các định luật mà dưới đó hệ mặt trời này của chúng ta được cai quản là những biểu lộ của phẩm tính và tính cách của Thượng đế. Đây là Lập Pháp, hay Thiên Bình trong hoạt động. Cuối cùng, chúng có nghĩa là các tiến trình điểm đạo, trong đó từng bước một và từng giai đoạn một, dưới định luật và qua phương pháp của kinh nghiệm đã đạt được trong khi biểu hiện, thiên cơ sáng tạo được chứng nghiệm trong tâm thức. Như thế sự khai mở của thiên cơ được tiếp tục qua một chuỗi phát triển dần gồm những khởi đầu, những biểu hiện và những hoàn tất—tất cả đều có tính tương đối nhưng dẫn tới một sự hoàn tất tuyệt đối. Đây là Điểm Đạo, hay hoạt động trong Ma Kết. Tất cả điều này ở trên một quy mô phần nào quá rộng lớn và không thể hiểu nổi đối với sự thấu hiểu của con người.

But consciousness and understanding of the larger purpose which lies behind the more exoteric intent of the unfoldment of the consciousness in this solar system, in the planet and in man, has to be grasped eventually towards the final stages of the evolutionary process. When this understanding unfolds, then man becomes an initiate, vacates his position upon the Fixed Cross and begins the relatively slow process of mounting the Cardinal Cross. Then he becomes a cooperator in the great creative process and purpose. He begins to *create* his own body of expression upon the Cardinal Cross and the impulse of Aries begins to appear to him. As yet he understands it not. He *manifests* consciously in the world that which he intends to carry forward and Cancer then reveals to him its

Nhưng tâm thức và sự thấu hiểu về mục đích lớn lao hơn nằm sau ý hướng công truyền hơn của sự khai mở tâm thức trong hệ mặt trời này, trong hành tinh và trong con người, cuối cùng phải được nắm bắt ở các giai đoạn cuối của tiến trình tiến hoá. Khi sự thấu hiểu này khai mở, khi ấy con người trở thành một điểm đạo đồ, rời bỏ vị trí của mình trên Thập Giá Cố Định và bắt đầu tiến trình tương đối chậm chạp leo lên Thập Giá Chủ Yếu. Khi ấy y trở thành một cộng tác viên trong tiến trình và mục đích sáng tạo vĩ đại. Y bắt đầu *sáng tạo* thân thể biểu lộ của riêng mình trên Thập Giá Chủ Yếu và xung lực của Bạch Dương bắt đầu xuất hiện đối với y. Hiện giờ y vẫn chưa hiểu điều đó. Y *biểu hiện* một cách có ý thức trong thế giới điều mà y dự định tiếp tục thực hiện, và khi ấy Cự Giải mặc khải cho y bí mật của

secret. He becomes his own *legislator*, ruling his conduct wisely, controlling his impulses intellectually and then Libra enables him to balance the material and the spiritual law. When he has done all this, [241] he discovers himself ready to enter into new and deeper experiments (should I call them experiences?) and as a participator in the divine plan and as a cooperator in the divine purpose, he then becomes his own *initiator* and is thus ready to take initiation. Such are the paradoxes of the spiritual life. But the secret of the Cardinal Cross is revealed only to the man who has mounted the Fixed Cross and gone through its fourfold experience. It is not possible to say more than what I have said.

nó. Y trở thành *nhà lập pháp* của chính mình, cai quản hạnh kiểm của mình một cách minh triết, kiểm soát các xung lực của mình một cách trí tuệ, và khi ấy Thiên Bình giúp y cân bằng định luật vật chất và định luật tinh thần. Khi y đã làm được tất cả điều này, [241] y khám phá ra mình sẵn sàng bước vào những thử nghiệm mới và sâu xa hơn (Tôi có nên gọi chúng là những kinh nghiệm không?) và với tư cách là một người tham dự vào thiên cơ thiêng liêng và một cộng tác viên trong thiên ý, khi ấy y trở thành *đấng điểm đạo* của chính mình và như thế sẵn sàng tiếp nhận điểm đạo. Đó là những nghịch lý của đời sống tinh thần. Nhưng bí mật của Thập Giá Chủ Yếu chỉ được mặc khải cho con người đã leo lên Thập Giá Cố Định và đã trải qua kinh nghiệm tứ phân của nó. Không thể nói nhiều hơn điều Tôi đã nói.

Libra is an air sign; there are three air signs in the zodiac and their inter-relation makes a most interesting study and well worth the close investigation of the student as are all these major triplicities. Each of these signs is to he found in one or other of the three Crosses:

Thiên Bình là một dấu hiệu hành khí; có ba dấu hiệu hành khí trong Hoàng đạo và mối tương quan của chúng tạo thành một đề tài nghiên cứu hết sức thú vị và rất đáng để đạo sinh khảo sát kỹ lưỡng, cũng như mọi bộ ba lớn này đều như vậy. Mỗi dấu hiệu này được tìm thấy trên một trong ba Thập Giá:

| | | |
|---|---|---|
| 1. Song Tử, Cặp Song Sinh..... | Thập Giá Biến đổi..... | Nhị nguyên. |
| *1. Gemini, the Twins.....* | *Mutable Cross.....* | *Duality.* |
| 2. Thiên Bình, Cán Cân..... | Thập Giá Chủ Yếu..... | Quân bình. |
| *2. Libra, the Balances.....* | *Cardinal Cross.....* | *Equilibrium.* |
| 3. Bảo Bình, Người Mang Nước... | Thập Giá Cố Định..... | Điểm đạo. |
| *3. Aquarius, the Water-Carrier...* | *Fixed Cross.....* | *Initiation.* |

These three, therefore, stand for duality—sensed, overcome and resolved into the synthesis of the great World Server, identified with the Heavenly Man and bringing his contribution, wrested in his experience upon the wheel of life from the sum total of energy, to the service of the Whole. Forget not that initiation is but another name for synthesis and fusion.

Vì vậy, ba dấu hiệu này tượng trưng cho nhị nguyên tính—được cảm nhận, được vượt qua và được giải quyết vào trong sự tổng hợp của Người Phụng Sự Thế Gian vĩ đại, đồng nhất với Đấng Thiên Nhân và mang sự đóng góp của mình, được giành lấy trong kinh nghiệm của mình trên bánh xe sự sống từ tổng số năng lượng, vào sự phụng sự Toàn Thể. Đừng quên rằng điểm đạo chỉ là một tên gọi khác của sự tổng hợp và dung hợp.

From another angle, you have:

Từ một góc độ khác, các bạn có:

| | | |
|---|---|---|
| 1. Song Tử, Cặp Song Sinh..... | Trí tuệ..... | Nguyên nhân của nhị nguyên. |
| *1. Gemini, the Twins.....* | *Mind.....* | *Cause of duality.* |
| 2. Thiên Bình, Cán Cân..... | Siêu trí..... | Nguyên nhân của tổng hợp. |
| *2. Libra, the Balances.....* | *Supermind.....* | *Cause of synthesis.* |
| 3. Bảo Bình, Người Mang Nước... | Trí Tuệ Vũ Trụ..... | linh hồn. |
| *3. Aquarius, the Water-Carrier...* | *Universal Mind.....* | *Soul.* |

These three signs are pre-eminently signs of the Mind of God as it expresses itself through man; the lower mind dominates at first, causing the recognition of the Self and the Not-Self, or the essential dualism which underlies all manifestation; the higher mind, however, steadily increases [242] its power and control, producing the balancing of the pairs of opposites through the illumination which it brings to the lower mind, and then the Soul, the eternal Son of Mind, becomes the ultimate synthesis, focussing and relating the universal mind to the two lower aspects of the Mind of God.

Ba dấu hiệu này nổi bật là những dấu hiệu của Trí của Thượng đế khi nó biểu lộ qua con người; hạ trí lúc đầu thống trị, gây ra sự nhận biết về Bản Ngã và Phi-Bản Ngã, hay nhị nguyên tính cốt yếu nằm dưới mọi biểu hiện; tuy nhiên, thượng trí đều đặn gia tăng [242] quyền năng và sự kiểm soát của nó, tạo ra sự cân bằng của các cặp đối cực qua sự soi sáng mà nó mang đến cho hạ trí, và rồi Linh hồn, Con vĩnh cửu của Trí Tuệ, trở thành sự tổng hợp tối hậu, tập chú và liên hệ vũ trụ trí với hai phương diện thấp hơn của Trí của Thượng đế.

These hints should serve to show you one of the great inter-relations which exist between the three Crosses, and with these we shall later deal when discussing them in greater detail in another part of this section on esoteric astrology.

Những gợi ý này hẳn đủ để cho các bạn thấy một trong những mối tương quan lớn lao tồn tại giữa ba Thập Giá, và chúng ta sẽ bàn đến những điều này sau, khi thảo luận chúng chi tiết hơn trong một phần khác của mục này về Chiêm Tinh Học Nội Môn.

It is interesting that in the note to Tabulation V both Libra and Gemini are omitted from the list. This is not an oversight but a point of true significance and an omission warranting recognition. This omission is based on two facts: First, that there was a time, as you have heard, when there were only ten signs, and in those ancient days as in the present time, there was a divergence of opinion among the astrological scientists; they differed as to which the ten signs might be and in this connection there were several schools of thought, but mainly two of importance. One group fused or made one sign out of Leo-Virgo and perpetuated their belief in the Sphinx; the other omitted Gemini and Libra altogether. They were of an earlier date than the latter who in reality had a zodiac of eleven signs. This is a fact of importance to you today. The other point of note and of a relative importance is that Gemini and Libra

Điều thú vị là trong ghi chú của Bảng V, cả Thiên Bình lẫn Song Tử đều bị bỏ khỏi danh sách. Đây không phải là một sơ suất mà là một điểm có ý nghĩa chân thực và một sự bỏ sót đáng được ghi nhận. Sự bỏ sót này dựa trên hai sự kiện: Thứ nhất, như các bạn đã nghe, đã từng có một thời chỉ có mười dấu hiệu, và trong những ngày cổ xưa ấy cũng như trong thời hiện tại, đã có sự bất đồng ý kiến giữa các nhà khoa học chiêm tinh; họ khác nhau về việc mười dấu hiệu ấy có thể là những dấu hiệu nào, và liên quan đến điều này đã có nhiều trường phái tư tưởng, nhưng chủ yếu là hai trường phái quan trọng. Một nhóm dung hợp hay tạo thành một dấu hiệu từ Sư Tử-Xử Nữ và duy trì niềm tin của họ vào Nhân Sư; nhóm kia bỏ hẳn Song Tử và Thiên Bình. Họ có niên đại sớm hơn nhóm sau, nhóm mà thực ra có một Hoàng đạo gồm mười một dấu hiệu. Đây là một sự kiện quan trọng đối với các bạn ngày nay. Điểm đáng chú ý khác và có tầm quan

are the two strictly human signs; they are the signs of the ordinary man. Gemini upon the Mutable Cross stands for man's humanity, whilst Libra upon the Cardinal Cross rules man's subjective and spiritual life. The other signs in their consummation carry man beyond the stage of [243] ordinary humanity and produce the following states of consciousness:

trọng tương đối là Song Tử và Thiên Bình là hai dấu hiệu thuần túy nhân loại; chúng là những dấu hiệu của con người bình thường. Song Tử trên Thập Giá Biến đổi tượng trưng cho tính nhân loại của con người, trong khi Thiên Bình trên Thập Giá Chủ Yếu cai quản đời sống chủ quan và tinh thần của con người. Các dấu hiệu khác, trong sự hoàn tất của chúng, đưa con người vượt quá giai đoạn của [243] nhân loại thông thường và tạo ra những trạng thái tâm thức sau đây:

1. Aries and Virgo.—The Cosmic Christ. Universal and individual.

1. Bạch Dương và Xử Nữ.—Đức Christ Vũ Trụ. Phổ quát và cá nhân.

2. Taurus and Pisces.—The world Saviours; i.e., Buddha and Christ.

2. Kim Ngưu và Song Ngư.—Các đấng Cứu Thế gian; tức Đức Phật và Đức Christ.

3. Leo and Aquarius.—The world Servers; i.e., Hercules.

3. Sư Tử và Bảo Bình.—Những Người Phụng Sự Thế Gian; tức Hercules.

4. Sagittarius and Capricorn.—The world Initiates; i.e., Masters.

4. Nhân Mã và Ma Kết.—Những Điểm đạo đồ thế giới; tức các Chân sư.

5. Cancer and Scorpio.—The triumphant Disciples.

5. Cự Giải và Hổ Cáp.—Những Đệ tử khải hoàn.

The emphasis, however, on Gemini and Libra *as far as humanity is concerned* is on human attainment and achieving the point of balance before the other attainments become possible.

Tuy nhiên, sự nhấn mạnh trên Song Tử và Thiên Bình, *xét theo phương diện nhân loại*, là ở thành tựu nhân loại và việc đạt tới điểm cân bằng trước khi những thành tựu khác trở nên khả hữu.

It is also peculiarly instructive to study the rulers of this sign. From the angle of orthodox astrology, Venus rules Libra, whilst—esoterically speaking—Uranus rules. Saturn is the ruler in this sign of that stupendous Creative Hierarchy which is one of the three major groups of Builders, forming part of the third aspect of divinity; Their goal is the giving of form to the Sons of Mind and thereby offering opportunity for

Cũng đặc biệt có tính chỉ giáo khi nghiên cứu các chủ tinh của dấu hiệu này. Theo góc độ chiêm tinh học chính thống, Sao Kim cai quản Thiên Bình, trong khi—nói theo nội môn—Sao Thiên Vương cai quản. Sao Thổ là chủ tinh trong dấu hiệu này của Huyền Giai Sáng Tạo đồ sộ ấy, một trong ba nhóm lớn của các Đấng Kiến Tạo, tạo thành một phần của phương diện thứ ba của thiên tính; mục tiêu của Các Ngài là ban hình tướng cho các

sacrifice and service. A study of the relation of this Hierarchy to that of the human egos, the fourth Creative Hierarchy, will prove most illuminating and is handled somewhat in my earlier *Treatise on Cosmic Fire*. The nature and purpose of the three rulers will emerge with clarity if this is done.

Con của Trí Tuệ và nhờ đó cống hiến cơ hội cho hi sinh và phụng sự. Một nghiên cứu về mối liên hệ của Huyền Giai này với Huyền Giai của các chân ngã nhân loại, tức Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, sẽ tỏ ra hết sức soi sáng và đã được bàn đến phần nào trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* trước đây của Tôi. Bản chất và mục đích của ba chủ tinh sẽ hiện ra rõ ràng nếu điều này được thực hiện.

This sign is consequently closely connected with the third aspect of the Godhead and hence it is a governing sign and a major conditioning factor where Law, Sex and Money are concerned. Ponder on this. All the three divine aspects [244] in themselves are triune and manifest in three manners or through three lesser aspects and this third aspect is no exception to this rule underlying all the triplicities which condition the processes of evolution and manifestation. It is through a study of Libra that light upon the third aspect will come. The first aspect of will or power expresses itself in this sign as Law, as legislation, legality, justice; the second aspect manifests as the relation between the pairs of opposites (of which the scales are the symbol) and upon the physical plane shows itself as Sex; the third aspect demonstrates as concretised energy and this we call Money. It is literally gold and this is the externalised symbol of that which is created by the bringing together of spirit and matter upon the physical plane. The third aspect is, as you know, the creator aspect and the energy which produces the outer tangible plane of manifestation—the form side of life.

Vì vậy, dấu hiệu này có liên hệ mật thiết với phương diện thứ ba của Thượng đế tính, và do đó nó là một dấu hiệu cai quản và là một yếu tố điều kiện hóa chủ yếu trong những gì liên quan đến Định luật, Tính dục và Tiền bạc. Hãy suy ngẫm về điều này. Cả ba phương diện thiêng liêng [244] tự thân đều là tam phân và biểu lộ theo ba cách hay qua ba phương diện nhỏ hơn, và phương diện thứ ba này cũng không phải là ngoại lệ đối với quy luật làm nền cho mọi bộ ba vốn điều kiện hóa các tiến trình tiến hoá và biểu hiện. Chính qua việc nghiên cứu Thiên Bình mà ánh sáng về phương diện thứ ba sẽ đến. Phương diện thứ nhất của ý chí hay quyền năng biểu lộ trong dấu hiệu này thành Định luật, thành pháp chế, tính hợp pháp, công lý; phương diện thứ hai biểu hiện thành mối liên hệ giữa các cặp đối cực (mà cán cân là biểu tượng) và trên cõi hồng trần nó tự bộc lộ thành Tính dục; phương diện thứ ba biểu thị thành năng lượng được cụ thể hóa và điều này chúng ta gọi là Tiền bạc. Theo nghĩa đen, đó là vàng, và đây là biểu tượng được ngoại hiện của điều được tạo ra bởi sự kết hợp tinh thần và vật chất trên cõi hồng trần. Như các bạn biết, phương diện thứ ba là phương diện sáng tạo, và là năng lượng tạo ra cõi biểu hiện hữu hình bên ngoài—mặt hình tướng của sự sống.

If students will, therefore, make a careful study of these three—law, sex and money—as they express themselves today and as

Vì vậy, nếu các đạo sinh chịu nghiên cứu cẩn thận ba điều này—định luật, tính dục và tiền bạc—như chúng đang biểu lộ ngày nay và

they can express themselves in the future, they will have a picture of physical human achievement and of future spiritual expression which will be instructive and most worthwhile. The whole process is accounted for by the activity of the three rulers of Libra: Venus, Uranus and Saturn.

như chúng có thể biểu lộ trong tương lai, thì họ sẽ có được một bức tranh về thành tựu hồng trần của con người và về sự biểu lộ tinh thần trong tương lai, điều sẽ có tính chỉ giáo và hết sức đáng giá. Toàn bộ tiến trình này được giải thích bởi hoạt động của ba chủ tinh của Thiên Bình: Sao Kim, Sao Thiên Vương và Sao Thổ.

Venus rules in Taurus, Libra and Capricorn, and is the source of the intelligent mind, acting either through desire (in the early stages) or love (in the later stages). In Taurus, this means the mind expressing itself through intelligent desire, for that is the goal of knowledge for ordinary man. In Libra, the point of balance or equilibrium is attained between material personal desire and intelligent spiritual love, for the two qualities of cosmic desire are [245] brought to the fore in the consciousness in Libra and balanced one against the other. In Capricorn, it stands for spiritual love, expressing itself perfectly when the work in Taurus and Libra has been accomplished. Thus can the golden thread of evolutionary progress be traced throughout the zodiacal path from sign to sign, and thus the history of humanity can be seen and its goal visioned. At some later date, the same golden thread can be traced in connection with the other kingdoms in nature, but the time is not yet and such a theme would prove profitless and unimportant. When, however, the consciousness of man is opened up in such a manner that it can register that which is proceeding and taking place in the three lower kingdoms in nature, then further light and information will be given. This will take place in a period of human history when Libra is dominant and the three divine aspects of the third Person of the Trinity, the Holy Spirit, the Creator—law, sex and money —will give the clue to the three lower kingdoms. Law, natural law (the

Sao Kim cai quản trong Kim Ngưu, Thiên Bình và Ma Kết, và là nguồn của trí tuệ thông minh, hoạt động hoặc qua dục vọng (trong các giai đoạn đầu) hoặc qua bác ái (trong các giai đoạn sau). Trong Kim Ngưu, điều này có nghĩa là trí tuệ biểu lộ qua dục vọng thông minh, vì đó là mục tiêu của tri thức đối với con người bình thường. Trong Thiên Bình, điểm quân bình hay cân bằng đạt được giữa dục vọng vật chất cá nhân và bác ái tinh thần thông minh, vì hai phẩm tính của dục vọng vũ trụ được [245] đưa lên hàng đầu trong tâm thức ở Thiên Bình và được cân bằng đối lại nhau. Trong Ma Kết, nó tượng trưng cho bác ái tinh thần, biểu lộ một cách hoàn hảo khi công việc trong Kim Ngưu và Thiên Bình đã được hoàn tất. Như vậy, sợi chỉ vàng của tiến trình tiến hoá có thể được truy theo suốt con đường hoàng đạo từ dấu hiệu này sang dấu hiệu khác, và như vậy lịch sử của nhân loại có thể được thấy và mục tiêu của nó có thể được hình dung. Vào một ngày sau này, cùng sợi chỉ vàng ấy có thể được truy theo trong liên hệ với các giới khác trong thiên nhiên, nhưng thời điểm ấy chưa đến, và một chủ đề như vậy sẽ tỏ ra không đem lại ích lợi và không quan trọng. Tuy nhiên, khi tâm thức con người được khai mở theo cách có thể ghi nhận điều đang diễn ra và xảy ra trong ba giới thấp của thiên nhiên, thì ánh sáng và thông tin thêm nữa sẽ được ban ra. Điều này sẽ diễn ra trong một thời kỳ của lịch sử nhân loại khi Thiên Bình chiếm ưu thế, và ba phương diện thiêng liêng của Ngôi thứ ba trong Ba Ngôi, Chúa Thánh Thần, Đấng Sáng Tạo—định luật, tính dục và

externalisation of the subjective spiritual law) will give the clue to the animal kingdom; sex or the consciousness of affinity will reveal the mystery of the vegetable kingdom; money will unveil the secret of the mineral kingdom and all this will come about through the activity of Venus and when this activity in the three signs of Taurus, Libra and Capricorn is better understood. This I shall further elucidate when we come to study the Science of Triangles at a later date. Suffice it to say here that each of these three signs is related to one of these three aspects of divine life:

tiền bạc—sẽ cung cấp đầu mối cho ba giới thấp. Định luật, định luật tự nhiên (sự ngoại hiện của định luật tinh thần chủ quan) sẽ cung cấp đầu mối cho giới động vật; tính dục hay tâm thức về sự tương hợp sẽ tiết lộ huyền nhiệm của giới thực vật; tiền bạc sẽ vén mở bí mật của giới kim thạch, và tất cả điều này sẽ xảy ra qua hoạt động của Sao Kim và khi hoạt động này trong ba dấu hiệu Kim Ngưu, Thiên Bình và Ma Kết được hiểu rõ hơn. Tôi sẽ còn làm sáng tỏ thêm điều này khi về sau chúng ta đi đến nghiên cứu Khoa Học về Các Tam Giác. Ở đây chỉ cần nói rằng mỗi một trong ba dấu hiệu này đều liên hệ với một trong ba phương diện của sự sống thiêng liêng:

1. Taurus—animal kingdom—law—natural law.

1. Kim Ngưu—giới động vật—định luật—định luật tự nhiên.

2. Libra—vegetable kingdom—sex—natural affinity.

2. Thiên Bình—giới thực vật—tính dục—sự tương hợp tự nhiên.

3. Capricorn—mineral kingdom—money—concrete expression of the Law of Supply,

3. Ma Kết—giới kim thạch—tiền bạc—sự biểu lộ cụ thể của Định luật Cung Ứng,

[246]

[246]

and all these form a triangle with Libra at the apex and dominating.

và tất cả những điều này tạo thành một tam giác với Thiên Bình ở đỉnh và chi phối.

Uranus is the esoteric ruler and is of supreme importance in this sign for the seventh ray works through this planet and is the embodiment of the principle of concretion and the materialising of that which is in need of objective manifestation, through the bringing together of spirit and matter. It is here that the whole mystery of money lies hid and the creation and production of money. I would like here to point out to you that it is with the third aspect of divinity and the third aspect alone

Sao Thiên Vương là chủ tinh nội môn và có tầm quan trọng tối cao trong dấu hiệu này vì cung bảy hoạt động qua hành tinh này và là hiện thân của nguyên lý kết tinh và sự hiện hình của điều đang cần biểu hiện khách quan, qua việc đưa tinh thần và vật chất lại với nhau. Chính ở đây toàn bộ huyền nhiệm của tiền bạc ẩn tàng và cả sự sáng tạo lẫn sản sinh ra tiền bạc. Ở đây Tôi muốn chỉ ra cho các bạn rằng chính với phương diện thứ ba của thiên tính, và chỉ riêng phương diện thứ ba, mà tiến trình sáng tạo có liên quan.

that the creative process is concerned. It is through the relation of the three aspects of the third divine manifestation—law, affinity and concretised energy—that money is created.

Chính qua mối liên hệ của ba phương diện của biểu hiện thiêng liêng thứ ba—định luật, sự tương hợp và năng lượng được cụ thể hóa—mà tiền bạc được tạo ra.

It is here that many mystics and world servers prove futile. They work from far too high a level and from the standpoint of spiritual incentive. They normally and naturally (because that is where their focus of consciousness is placed) work from the standpoint of the second aspect, whereas it is the third aspect (equally divine and equally important) which must be invoked and evoked. Ponder upon these words. It is *not* the bringing together of spirit and matter as occultism understands those terms but the relating of physical need and physical supply and the bringing together of two tangibles through the power of the creative imagination. It is for this reason that so many schools of thought prove so successful in materialising that which is required and why other schools of thought so signally fail. They work from too high a plane and have not the ability *to carry through*. I have here given you hints which can be fruitful of result if interpreted correctly and acted upon from right motive, in group formation and with selfless purpose.

Chính ở đây mà nhiều nhà thần bí và những Người Phụng Sự Thế Gian tỏ ra vô hiệu. Họ làm việc từ một cấp độ quá cao và từ quan điểm của động lực tinh thần. Thông thường và tự nhiên (vì đó là nơi tiêu điểm tâm thức của họ được đặt vào), họ làm việc từ quan điểm của phương diện thứ hai, trong khi chính phương diện thứ ba (cũng thiêng liêng ngang nhau và cũng quan trọng ngang nhau) mới phải được khẩn cầu và gợi lên. Hãy suy ngẫm về những lời này. Đây *không* phải là việc đưa tinh thần và vật chất lại với nhau như huyền bí học hiểu các thuật ngữ ấy, mà là việc liên hệ nhu cầu hồng trần với nguồn cung hồng trần và đưa hai điều hữu hình lại với nhau qua quyền năng của Sự tưởng tượng sáng tạo. Chính vì lý do này mà rất nhiều trường phái tư tưởng tỏ ra thành công đến thế trong việc hiện hình điều được cần đến, và vì sao những trường phái tư tưởng khác lại thất bại rõ rệt như vậy. Họ làm việc từ một cõi quá cao và không có khả năng *theo đuổi đến cùng*. Ở đây Tôi đã đưa cho các bạn những gợi ý có thể sinh ra kết quả phong phú nếu được giải thích đúng và được hành động theo động cơ đúng đắn, trong sự hình thành nhóm và với mục đích vô ngã.

[247]

[247]

Through this planet, Uranus, Libra is related also to Aries and Aquarius and it is through Uranus that the great pair of opposites, Aries-Libra, are brought into touch with each other in a very deep sense. Through its activity, an intense interplay takes place, making for the attainment of equilibrium in

Qua hành tinh này, Sao Thiên Vương, Thiên Bình cũng liên hệ với Bạch Dương và Bảo Bình, và chính qua Sao Thiên Vương mà cặp đối cực lớn, Bạch Dương-Thiên Bình, được đưa vào tiếp xúc với nhau theo một ý nghĩa rất sâu xa. Qua hoạt động của nó, một sự tương tác mãnh liệt diễn ra, tạo điều kiện

Libra of that which had its beginning in Aries. Aries, Libra and Aquarius constitute therefore another triangle of power which must later be considered; these triangles will, as I have earlier hinted, dominate the new astrology in a most interesting manner and condition the charts of those whose horoscopes are being considered.

cho việc đạt tới sự quân bình trong Thiên Bình của điều đã có khởi đầu trong Bạch Dương. Vì vậy, Bạch Dương, Thiên Bình và Bảo Bình cấu thành một tam giác quyền năng khác mà về sau phải được xem xét; như Tôi đã gợi ý trước đây, các tam giác này sẽ chi phối chiêm tinh học mới theo một cách hết sức lý thú và điều kiện hóa các lá số chiêm tinh của những người mà lá số chiêm tinh của họ đang được xem xét.

Libra is related, therefore, to five signs of the zodiac—Aries, Taurus, Gemini, Capricorn and Aquarius.

Vì vậy, Thiên Bình liên hệ với năm dấu hiệu của Hoàng đạo—Bạch Dương, Kim Ngưu, Song Tử, Ma Kết và Bảo Bình.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1. Bạch Dương..... | Khởi đầu..... | Sáng tạo..... | tiến hoá. |
| *1. Aries.....* | *Beginning.....* | *Creation.....* | *Evolution.* |
| 2. Kim Ngưu..... | Dục vọng..... | Động lực..... | Sự tiến bộ. |
| *2. Taurus.....* | *Desire.....* | *Incentive.....* | *Progress.* |
| 3. Song Tử..... | Nhị nguyên..... | Điều kiện..... | Tương tác. |
| *3. Gemini.....* | *Duality.....* | *Condition.....* | *Interplay.* |
| 4. Ma Kết..... | Tổng hợp..... | điểm đạo..... | Thành tựu. |
| *4. Capricorn.....* | *Synthesis.....* | *Initiation.....* | *Attainment.* |
| 5. Bảo Bình..... | Mục tiêu..... | Bao gồm..... | Phụng sự. |
| *5. Aquarius.....* | *Objective.....* | *Inclusion.....* | *Service.* |

This relation is established by the three rulers: Venus, Uranus and Saturn. These five, with Libra at the point of balance, create one of the six-pointed stars of evolution and also bring into relation with them three planets

Mối liên hệ này được thiết lập bởi ba chủ tinh: Sao Kim, Sao Thiên Vương và Sao Thổ. Năm dấu hiệu này, với Thiên Bình ở điểm quân bình, tạo nên một trong những ngôi sao sáu cánh của tiến hoá và cũng đưa vào

which are peculiarly concerned with the expression of the Christ consciousness in the world. These three planets are (through the rays of which they are the medium) all to be found upon the first major line of force, the line of will or power and of purpose and visioned goal.

liên hệ với chúng ba hành tinh đặc biệt liên quan đến sự biểu lộ của tâm thức Christ trong thế gian. Ba hành tinh này (qua các cung mà chúng là trung gian) đều được tìm thấy trên đường mãnh lực lớn thứ nhất, đường của ý chí hay quyền năng và của mục đích cùng mục tiêu được hình dung.

1. Uranus.—7th Ray of Ceremonial Magic. *God the Father*. He who relates. The Source of Duality. He who perceives the end from the beginning. Spiritual consciousness.

1. Sao Thiên Vương.—Cung 7 của Huyền thuật Nghi lễ. *Thượng đế Cha*. Đấng liên hệ. Nguồn gốc của Nhị nguyên tính. Đấng nhận biết cứu cánh từ lúc khởi đầu. Tâm thức tinh thần.

Intuition to Inspiration.

Từ trực giác đến cảm hứng.

[248]

[248]

2. Venus.—5th Ray of Mind. *God the Son.* The Son of Mind. He who includes. Egoic consciousness.

2. Sao Kim.—Cung 5 của Trí Tuệ. *Thượng đế Con.* Con của Trí Tuệ. Đấng bao gồm. tâm thức chân ngã.

Intellect to Intuition.

Từ trí năng đến trực giác.

3. Saturn.—3rd Ray of Intelligence. *God the Holy Spirit*. He who knows. Mind. Human Consciousness.

3. Sao Thổ.—Cung 3 của Trí tuệ. *Thượng đế là Chúa Thánh Thần*. Đấng biết. Trí Tuệ. Tâm thức nhân loại.

Instinct to Intellect.

Từ bản năng đến trí năng.

It is for this basic reason—founded upon the above triple relationship—that Libra is the "point of balance" in the zodiac. In most of the other constellations, at some stage or other, there comes a "point of crisis" wherein the effect of the energy pouring through the sign (via the ruling planets) to man is at its highest point of effectiveness. This in time precipitates the crisis which is required to release the man from the planetary influences which condition his personality and bring him more definitely and consciously under the influence of the

Chính vì lý do căn bản này—được đặt nền trên mối liên hệ tam phân nêu trên—mà Thiên Bình là "điểm quân bình" trong Hoàng đạo. Trong hầu hết các chòm sao khác, ở giai đoạn này hay giai đoạn khác, xuất hiện một "điểm khủng hoảng" trong đó hiệu quả của năng lượng tuôn qua dấu hiệu (qua các hành tinh cai quản) đến con người đạt tới mức hữu hiệu cao nhất. Theo thời gian, điều này làm bùng phát cuộc khủng hoảng cần thiết để giải thoát con người khỏi các ảnh hưởng hành tinh vốn điều kiện hóa phàm ngã của y và đưa y một cách rõ rệt hơn và có ý thức

sign of the zodiac. But in Libra there is no such point of crisis any more than there is in Aries. There is only the interlude of balance as a prelude to a more effective and sensitive progress upon the path. It is the same in Aries. As it is esoterically said: "Before creation, silence and the stillness of a focussed point." This applies to both Aries and Libra—the one in a cosmic and creative sense and the other in an individual and progressive evolutionary sense.

hơn dưới ảnh hưởng của dấu hiệu hoàng đạo. Nhưng trong Thiên Bình không có điểm khủng hoảng như thế, cũng như trong Bạch Dương không có. Chỉ có khoảng ngừng của sự quân bình như một khúc dạo đầu cho sự tiến bước hữu hiệu hơn và nhạy bén hơn trên Đường Đạo. Trong Bạch Dương cũng vậy. Như đã được nói một cách huyền bí: "Trước sáng tạo, là im lặng và sự tĩnh tại của một điểm được tập trung." Điều này áp dụng cho cả Bạch Dương lẫn Thiên Bình—một bên theo ý nghĩa vũ trụ và sáng tạo, bên kia theo ý nghĩa cá nhân và tiến hoá tiến bộ.

The following planets and their rays govern the Cardinal Cross of which Libra is one of the points:

Các hành tinh sau đây và các cung của chúng cai quản Thập Giá Chủ Yếu mà Thiên Bình là một trong các điểm của nó:

| | | |
|---|---|---|
| 1. Sao Hỏa..... | Cung sáu..... | Chủ nghĩa lý tưởng... Sùng tín... Đấu tranh. |
| *1. Mars.....* | *6th Ray.....* | *Idealism... Devotion... Struggle.* |
| 2. Sao Thủy..... | Cung bốn..... | Hài hòa thông qua Xung đột. |
| *2. Mercury.....* | *4th Ray.....* | *Harmony through Conflict.* |
| 3. Sao Thiên Vương..... | Cung bảy..... | Trật tự, Định luật hay Huyền thuật Nghi lễ. |
| *3. Uranus.....* | *7th Ray.....* | *Ceremonial Order, Law or Magic.* |
| 4. Sao Kim..... | Cung năm..... | Tri thức cụ thể hay Khoa học. |
| *4. Venus.....* | *5th Ray.....* | *Concrete Knowledge or Science.* |
| 5. Sao Thổ..... | Cung ba..... | Trí thông tuệ hoạt động. |
| *5. Saturn.....* | *3rd Ray.....* | *Active Intelligence.* |
| 6. Sao Hải Vương..... | Cung sáu..... | Chủ nghĩa lý tưởng... Sùng tín... Đấu tranh. |
| *6. Neptune.....* | *6th Ray.....* | *Idealism... Devotion... Struggle.* |

[249] Here we have six planets and five rays of energy and the expression of the two lines of spiritual energy; Love-Wisdom in two of the rays and planets, and three of the rays and planets upon the first major stream of energy, will or power. You will note how three of these rays definitely predispose the Libran subject to concrete understanding, to intelligent will and to knowledge: the first ray (functioning through the 3rd and 5th rays) the fifth ray and the third ray. Hence the effectiveness of Libra upon the physical plane and the power of the developed Libran to project the inner spiritual purpose or intended will into physical expression. An instance of a person, equipped to do this, can be seen in H. P. Blavatsky.

[249] Ở đây chúng ta có sáu hành tinh và năm cung năng lượng cùng sự biểu lộ của hai đường năng lượng tinh thần; Bác Ái – Minh Triết trong hai cung và hai hành tinh, và ba cung cùng ba hành tinh trên dòng năng lượng lớn thứ nhất, ý chí hay quyền năng. Các bạn sẽ lưu ý cách ba cung này rõ rệt khiến chủ thể Thiên Bình có khuynh hướng hướng tới sự thấu hiểu cụ thể, ý chí thông minh và tri thức: cung một (hoạt động qua cung 3 và cung 5), cung năm và cung ba. Do đó có hiệu quả của Thiên Bình trên cõi hồng trần và quyền năng của người Thiên Bình đã phát triển trong việc phóng chiếu mục đích tinh thần nội tại hay ý chí dự định vào biểu hiện hồng trần. Một trường hợp của một người được trang bị để làm điều này có thể thấy nơi H. P. Blavatsky.

In this sign, Saturn is exalted for—at the point of balance—opportunity comes and a situation is staged which makes a choice and a determination inevitable. It is a choice which has to be made intelligently and upon the physical plane, in the waking brain consciousness. It is only now that the full purpose and the work of Saturn for humanity can reach a point of group usefulness, for it is only now that humanity has reached a point of general and widespread intelligence which can make any choice a definite conscious act, entailing responsibility. Prior to the present time, only a few pioneering disciples and a handful of intelligent people could be regarded as freely choosing at the “point of balance” the way that they intend “to tip the scales.” Today, there are countless numbers and hence the intense activity of Saturn as we enter into the first decan of Aquarius and hence the same activity because humanity itself now stands upon the probationary path. This, Libra governs and controls, therefore the

Trong dấu hiệu này, Sao Thổ ở vị trí vượng vì —tại điểm quân bình—cơ hội xuất hiện và một tình huống được dựng nên khiến sự chọn lựa và quyết định trở thành không thể tránh khỏi. Đó là một sự chọn lựa phải được thực hiện một cách thông minh và trên cõi hồng trần, trong tâm thức tỉnh thức của bộ não. Chỉ đến nay mục đích trọn vẹn và công việc của Sao Thổ đối với nhân loại mới có thể đạt tới một điểm hữu dụng cho nhóm, vì chỉ đến nay nhân loại mới đạt tới một điểm trí tuệ phổ quát và lan rộng có thể khiến bất kỳ sự chọn lựa nào cũng trở thành một hành vi có ý thức rõ rệt, kéo theo trách nhiệm. Trước thời điểm hiện tại, chỉ một vài đệ tử tiên phong và một số ít người thông minh mới có thể được xem là tự do chọn lựa tại “điểm quân bình” con đường mà họ định “làm nghiêng cán cân.” Ngày nay, số lượng là vô số, và do đó có hoạt động mãnh liệt của Sao Thổ khi chúng ta bước vào thập độ đầu tiên của Bảo Bình, và cũng do đó có cùng hoạt động ấy vì chính nhân loại hiện đang đứng trên Con Đường Dự Bị. Điều này Thiên Bình

path of choices, of deliberately applied purificatory measures and the turning point [250] before Scorpio, which governs the path of discipleship, can properly play its part.

cai quản và kiểm soát; vì vậy con đường của những chọn lựa, của những biện pháp thanh lọc được áp dụng một cách có chủ ý, và bước ngoặt [250] trước Hổ Cáp, vốn cai quản Con Đường Đệ Tử, có thể thực sự đóng vai trò của nó.

The power of Mars is lessened in Libra; this is the sign of interlude and Mars is temporarily quiescent, prior to gathering his forces for a renewed effort in Scorpio or for the "quickening" of the spiritual life in Virgo, according to which way the wheel is turning for the man.

Quyền năng của Sao Hỏa bị suy giảm trong Thiên Bình; đây là dấu hiệu của khoảng ngừng, và Sao Hỏa tạm thời yên lặng, trước khi tập hợp lực lượng cho một nỗ lực mới trong Hổ Cáp hoặc cho sự "thúc sinh" của đời sống tinh thần trong Xử Nữ, tùy theo bánh xe đang quay theo hướng nào đối với con người.

The Sun "falls" in this sign because again neither the personality nor the soul dominates in the man who is a pure Libran; a balance is achieved and thus they esoterically "tune each other out." Neither the voice of the personality nor of the soul is heard particularly but, as the *Old Commentary* puts it, "a gentle oscillation now proceeds. No strident note is heard; no violent colouring of the life affects (I know not how else to translate the original phrases) and no upsetting of the chariot of the soul." The significance of the place of the planets in this sign will emerge clearly in your consciousness when you study them with care and the *meaning* of Libra will become definitely formulated in your mind. The characteristics of this sign are not easy to define or comprehend because they are in reality the synthesis of all past qualities and achievements and any clear presentation of the pairs of opposites is difficult to get. As regards man upon the probationary path or upon the verge of treading it, it might be said that his characteristics and qualities in this sign are:

Mặt Trời "lạc hãm" trong dấu hiệu này vì một lần nữa, cả phàm ngã lẫn linh hồn đều không chi phối nơi con người là một Thiên Bình thuần túy; một sự quân bình được đạt tới và do đó theo huyền bí học, chúng "triệt tiêu lẫn nhau." Không phải tiếng nói của phàm ngã cũng không phải của linh hồn được nghe thấy một cách đặc biệt, nhưng như *Cổ Luận* nói, "một sự dao động nhẹ nhàng nay diễn tiến. Không có âm điệu chói gắt nào được nghe; không có sắc thái mãnh liệt nào của đời sống tác động (Tôi không biết dịch các cụm từ nguyên bản thế nào khác hơn) và không có sự lật đổ cỗ xe của linh hồn." Ý nghĩa của vị trí các hành tinh trong dấu hiệu này sẽ hiện ra rõ ràng trong tâm thức các bạn khi các bạn nghiên cứu chúng cẩn thận, và *ý nghĩa* của Thiên Bình sẽ được định hình rõ rệt trong trí các bạn. Các đặc tính của dấu hiệu này không dễ xác định hay thấu hiểu vì trên thực tế chúng là sự tổng hợp của mọi phẩm tính và thành tựu quá khứ, và bất kỳ sự trình bày rõ ràng nào về các cặp đối cực cũng khó đạt được. Xét về con người trên Con Đường Dự Bị hay đang ở ngưỡng bước vào đó, có thể nói rằng các đặc tính và phẩm tính của y trong dấu hiệu này là:

BALANCE OF THE OPPOSITES IN LIBRA

SỰ QUÂN BÌNH CỦA CÁC CẶP ĐỐI CỰC TRONG THIÊN BÌNH

| | | |
|---|---|---|
| | Tính hay thay đổi và biến động..... | Một vị thế an toàn và ổn định. |
| | *Fickleness and variability.....* | *A secure and settled position.* |
| | Mất cân bằng..... | Cân bằng. |
| | *Imbalance.....* | *Balance.* |
| | Thiên lệch. Thành kiến..... | Công lý. Phán đoán. |
| | *Bias. Prejudice.....* | *Justice. Judgment.* |
| | Ngu dốt trì độn..... | Minh triết đầy nhiệt tâm. |
| | *Dull stupidity.....* | *Enthusiastic wisdom.* |
| | Sự sống hình tướng bên ngoài giả tạo, phô trương.. | Sự biểu lộ chân thật, đúng đắn. |
| | *Untrue, showy outer form life..* | *True correct expression.* |
| | Mưu mô..... | Hành vi thẳng thắn. |
| | *Intrigue.....* | *Straightforward conduct.* |
| | Các thái độ duy vật..... | Các thái độ tinh thần. |
| | *Materialistic attitudes.....* | *Spiritual attitudes.* |

[251] It is the balancing between the pairs of opposites which makes the man in Libra sometimes difficult to understand; he appears to vacillate but never for long and often unnoticeably, for there is always the final balancing of the qualities with which he is equipped.

[251] Chính sự cân bằng giữa các cặp đối cực khiến con người trong Thiên Bình đôi khi khó hiểu; y dường như dao động nhưng không bao giờ lâu và thường không dễ nhận thấy, vì luôn luôn có sự quân bình cuối cùng của các phẩm tính mà y được trang bị.

The rulers of the decanates in this sign are again dual in their presentation by different schools of astrologers. Sepharial gives us the Moon, Saturn and Jupiter, whilst Alan Leo posits the controlling planets as Venus, Saturn and Mercury. In this case, as in some others, the truth lies between the two or in a combination of both. The true rulers of the decanates in Libra are Jupiter, Saturn and Mercury. I need not enlarge upon their effect except to point out that the result of the Jupiterian influence is to "open the door of the womb" in Virgo—a planet which we shall consider when we study that sign of the zodiac, which is our next undertaking.

Các chủ tinh của các thập độ trong dấu hiệu này lại được trình bày theo hai cách bởi các trường phái chiêm tinh gia khác nhau. Sepharial cho chúng ta Mặt Trăng, Sao Thổ và Sao Mộc, trong khi Alan Leo nêu các hành tinh kiểm soát là Sao Kim, Sao Thổ và Sao Thủy. Trong trường hợp này, cũng như trong một số trường hợp khác, chân lý nằm ở giữa hai cách ấy hoặc trong sự kết hợp của cả hai. Các chủ tinh đích thực của các thập độ trong Thiên Bình là Sao Mộc, Sao Thổ và Sao Thủy. Tôi không cần nói dài về ảnh hưởng của chúng, ngoại trừ việc chỉ ra rằng kết quả của ảnh hưởng Sao Mộc là "mở cánh cửa của dạ con" trong Xử Nữ—một hành tinh mà chúng ta sẽ xem xét khi nghiên cứu dấu hiệu hoàng đạo ấy, vốn là công việc kế tiếp của chúng ta.

The words or keynotes of this sign are so clear and plain that any elucidation of mine would serve but to confuse the issue. They speak straight to the heart and without obscurity. To the average man with no developed spiritual consciousness, the word goes forth again and again throughout the aeons: "And the Word said: Let choice be made." The response eventually comes back as a result of the evolutionary process and from the soul: "I choose the way which leads between the two great lines of force."

Những lời hay chủ âm của dấu hiệu này rõ ràng và minh bạch đến nỗi bất kỳ sự làm sáng tỏ nào của Tôi cũng chỉ làm rối vấn đề. Chúng nói thẳng với trái tim và không mơ hồ. Đối với con người trung bình chưa có tâm thức tinh thần phát triển, linh từ lại vang ra hết lần này đến lần khác suốt các đại kiếp: "Và Linh từ phán: Hãy để sự chọn lựa được thực hiện." Cuối cùng, đáp ứng quay trở lại như một kết quả của tiến trình tiến hoá và từ linh hồn: "Tôi chọn con đường dẫn đi giữa hai đường mãnh lực lớn."

## VIRGO, THE VIRGIN — XỬ NỮ, TRINH NỮ

The sign Virgo is one of the most significant in the zodiac for its symbology concerns the whole goal of the evolutionary process which is to shield, nurture and finally [252] reveal the hidden spiritual reality. This every form veils, but the human form is equipped and fitted to manifest it in a manner different to any other expression of divinity and so make tangible and objective that for which the whole creative process was

Dấu hiệu Xử Nữ là một trong những dấu hiệu có ý nghĩa nhất trong Hoàng đạo vì biểu tượng học của nó liên quan đến toàn bộ mục tiêu của tiến trình tiến hoá, đó là che chở, nuôi dưỡng và cuối cùng [252] tiết lộ thực tại tinh thần ẩn giấu. Mọi hình tướng đều che phủ điều này, nhưng hình tướng con người được trang bị và thích hợp để biểu lộ nó theo một cách khác với bất kỳ biểu hiện nào khác của thiên tính, và như vậy làm cho

intended. Gemini and Virgo are closely related but Gemini presents the pairs of opposites—soul and body—as two separate entities whereas in Virgo, they are blended and of great and supreme importance to each other; the mother protects the germ of the Christ life; matter guards, cherishes and nurtures the hidden soul. The keynote which embodies the truth as to the mission of Virgo most accurately is "Christ in you, the hope of glory." There is no clearer or more adequate definition of this sign than that; I would have you bear it in mind throughout our discussion upon this sixth sign of the zodiac (or the seventh if one is not considering the reversed wheel).

hữu hình và khách quan điều mà toàn bộ tiến trình sáng tạo đã được dự định nhằm tới. Song Tử và Xử Nữ có liên hệ mật thiết, nhưng Song Tử trình bày các cặp đối cực—linh hồn và thân thể—như hai thực thể tách biệt, trong khi ở Xử Nữ, chúng được hòa trộn và có tầm quan trọng lớn lao và tối thượng đối với nhau; người mẹ bảo vệ mầm sống Christ; vật chất gìn giữ, ấp ủ và nuôi dưỡng linh hồn ẩn giấu. Chủ âm thể hiện chân lý về sứ mệnh của Xử Nữ một cách chính xác nhất là "Đức Christ trong các bạn, niềm hy vọng của vinh quang." Không có định nghĩa nào rõ ràng hơn hay đầy đủ hơn về dấu hiệu này; Tôi muốn các bạn ghi nhớ điều đó suốt cuộc thảo luận của chúng ta về dấu hiệu thứ sáu này của Hoàng đạo (hay dấu hiệu thứ bảy nếu không xét bánh xe đảo ngược).

In all the great world religions, the Virgin Mother appears and this a study of any book upon comparative religion would prove. I cannot trace for you at length this universal recognition of the task of Virgo; it is needless for me to do so as it has been adequately done by many research scholars. I would, however, point out that four of the names whereby the Virgin is called are familiar to all of us, and tell us much as a whole concerning the form nature of which the Virgin is the symbol. The word *Virgo* itself is a descendant of and a corruption of an ancient Atlantean root name which was applied to the mother principle in those far off times. This Virgin was the founder of the matriarchate which then dominated civilisation and to which various myths and legends bear evidence and which have come down to us concerning Lilith, the last of the Virgin Goddesses of Atlantean times; the same thought is also to be found in the traditionary accounts of the ancient [253] Amazons, whose queen Hercules defeated, wresting from her what he sought. This is an allegory, teaching the emergence of the

Trong tất cả các tôn giáo lớn của thế giới, Mẹ Đồng Trinh đều xuất hiện, và việc nghiên cứu bất kỳ cuốn sách nào về tôn giáo so sánh cũng sẽ chứng minh điều đó. Tôi không thể lần theo cho các bạn một cách dài dòng sự thừa nhận phổ quát này về nhiệm vụ của Xử Nữ; Tôi không cần làm vậy vì điều đó đã được nhiều học giả nghiên cứu thực hiện đầy đủ. Tuy nhiên, Tôi muốn chỉ ra rằng bốn danh xưng mà Trinh Nữ được gọi đều quen thuộc với tất cả chúng ta, và xét như một toàn thể, chúng nói cho chúng ta rất nhiều về bản chất hình tướng mà Trinh Nữ là biểu tượng. Chính từ *Virgo* là hậu duệ và là dạng biến âm của một tên gốc cổ xưa Atlantis được áp dụng cho nguyên khí mẹ trong những thời đại xa xôi ấy. Trinh Nữ này là người sáng lập chế độ mẫu hệ khi đó chi phối nền văn minh, và nhiều huyền thoại cùng truyền thuyết làm chứng cho điều đó, đã truyền lại cho chúng ta liên quan đến Lilith, vị cuối cùng trong các Nữ thần Đồng Trinh của thời Atlantis; cùng tư tưởng ấy cũng được tìm thấy trong các tường thuật truyền thống về những [253] nữ chiến binh Amazon cổ đại, mà nữ hoàng của họ đã bị Hercules

spiritual man from the control of matter. Three of these goddesses are *Eve*, *Isis*, and *Mary*. They are of peculiar and significant importance where our civilisation is concerned for they embody in themselves the symbology of the entire form nature, which, when integrated and functioning as a whole person, we call the personality. This personality is (as far as humanity is concerned) the developed and qualified expression of the third aspect of divinity, that of God the Holy Spirit, the active intelligent and nurturing principle of the universe. This aspect we shall study in Leo and see there the unfoldment of that self-conscious entity and personality which in Virgo becomes the mother of the Christ child. Eve is the symbol of the mental nature, and of the mind of man attracted by the lure of knowledge to be gained through the experience of incarnation. *Eve*, therefore, took the apple of knowledge from the serpent of matter and started the long human undertaking of experiment, experience and expression which was initiated—from the mental angle—in our Aryan times. *Isis* stands for this same expression down on to the emotional or astral plane. Eve has no child in her arms; the germ of the Christ life is as yet too small to make its presence felt; the involutionary process is yet too close; but in Isis the midway point is reached; the quickening of that which is desired (the Desire of all nations, as it is called in the Bible) has taken place and Isis consequently stands in the ancient zodiacs for fertility, for motherhood and as the guardian of the child. *Mary* carries the process down to the plane or place of incarnation, the physical plane, and there gives birth to the Christ child. In these three Virgins and these three Mothers of the Christ, you have the history [254] of the formation and the function of the three aspects of the personality through which the

đánh bại, cướp lấy từ bà điều ông tìm kiếm. Đây là một ẩn dụ, dạy về sự xuất hiện của con người tinh thần thoát khỏi sự kiểm soát của vật chất. Ba trong số các nữ thần này là *Eve*, *Isis*, và *Mary*. Chúng có tầm quan trọng đặc biệt và đầy ý nghĩa đối với nền văn minh của chúng ta vì chúng tự thân hiện thân cho biểu tượng học của toàn bộ bản chất hình tướng, mà khi được tích hợp và hoạt động như một con người toàn vẹn, chúng ta gọi là phàm ngã. Phàm ngã này (xét theo nhân loại) là biểu hiện đã phát triển và được định tính của phương diện thứ ba của thiên tính, tức phương diện của Thượng đế là Chúa Thánh Thần, nguyên khí hoạt động, thông minh và nuôi dưỡng của vũ trụ. Phương diện này chúng ta sẽ nghiên cứu trong Sư Tử và ở đó thấy sự khai mở của thực thể ngã thức và phàm ngã ấy, vốn trong Xử Nữ trở thành mẹ của hài nhi Christ. Eve là biểu tượng của bản chất trí tuệ, và của trí tuệ con người bị hấp dẫn bởi sự quyến rũ của tri thức có thể đạt được qua kinh nghiệm nhập thể. Vì vậy, *Eve* đã lấy quả táo tri thức từ con rắn của vật chất và khởi đầu công cuộc dài lâu của nhân loại về thử nghiệm, kinh nghiệm và biểu lộ, vốn đã được khởi xướng—từ góc độ trí tuệ—trong thời Arya của chúng ta. *Isis* tượng trưng cho cùng sự biểu lộ ấy đi xuống cõi cảm xúc hay cõi cảm dục. Eve không có đứa con nào trong tay; mầm sống Christ còn quá nhỏ để làm cho sự hiện diện của nó được cảm nhận; tiến trình giáng hạ tiến hoá vẫn còn quá gần; nhưng trong Isis, điểm ở giữa đã đạt tới; sự thúc sinh của điều được mong muốn (Điều Mong Ước của muôn dân, như Kinh Thánh gọi) đã diễn ra, và vì vậy Isis trong các Hoàng đạo cổ đại tượng trưng cho sự phì nhiêu, cho thiên chức làm mẹ và như người bảo hộ của đứa trẻ. *Mary* đưa tiến trình xuống cõi hay nơi nhập thể, cõi hồng trần, và tại đó sinh ra hài nhi Christ. Trong ba Trinh Nữ này và ba Người Mẹ của Đức Christ này, các bạn có lịch sử [254] về sự hình thành và chức năng của ba phương

Christ must find expression. The sign of Virgo itself stands for a synthesis of these three feminine aspects—Eve, Isis and Mary. She is the Virgin Mother, providing that which is needed for the mental, emotional and physical expression of the hidden but ever present divinity. These three expressions are brought to the needed perfection in Leo, the sign of the individual, developed self-consciousness and personality unfoldment.

diện của phàm ngã qua đó Đức Christ phải tìm được sự biểu lộ. Chính dấu hiệu Xử Nữ tượng trưng cho một tổng hợp của ba phương diện nữ tính này—Eve, Isis và Mary. Bà là Mẹ Đồng Trinh, cung cấp điều cần thiết cho sự biểu lộ trí tuệ, cảm xúc và hồng trần của thiên tính ẩn giấu nhưng luôn hiện diện. Ba biểu lộ này được đưa đến mức hoàn thiện cần thiết trong Sư Tử, dấu hiệu của cá nhân, của ngã thức phát triển và của sự khai mở phàm ngã.

Virgo is, therefore, the opposite pole of spirit and stands for the relation of these two after they have been brought together originally in Aries and have produced a recognised duality in Gemini.

Vì vậy, Xử Nữ là cực đối lập của tinh thần và tượng trưng cho mối liên hệ của hai điều này sau khi chúng đã được đưa lại với nhau nguyên thủy trong Bạch Dương và đã tạo ra một nhị nguyên tính được nhận biết trong Song Tử.

I would here remind you of something which may at first serve to add to the possible confusion already existing in your minds but which lies behind all that I have given you. We have talked of the two ways of proceeding around the zodiac:—the ordinary way from Aries to Taurus, via Pisces, and the esoteric way from Aries to Pisces, via Taurus. These refer to human evolution, which is the only one which we are considering in this treatise. But in the major involutionary cycle which concerns the mass movement of spirit-matter, and not the individualised progress of man, the movement is from Aries to Pisces, via Taurus. The secret of the original sin of man is hidden in this truth, for a wrong orientation took place at one stage in human history and the human family went—as a whole—against the normal zodiacal current, so to speak, and it is only upon the path of discipleship that right orientation is achieved and humanity swings into the correct rhythm of progress. I would ask you, therefore, to differentiate between the

Ở đây Tôi muốn nhắc các bạn về một điều mà thoạt đầu có thể làm tăng thêm sự lẫn lộn vốn đã có trong trí các bạn, nhưng lại nằm phía sau tất cả những gì Tôi đã đưa ra. Chúng ta đã nói về hai cách tiến hành quanh Hoàng đạo:—cách thông thường từ Bạch Dương đến Kim Ngưu, *qua Song Ngư*, và cách huyền bí từ Bạch Dương đến Song Ngư, *qua Kim Ngưu*. Những điều này liên quan đến tiến hoá nhân loại, vốn là điều duy nhất chúng ta đang xét trong bộ luận này. Nhưng trong chu kỳ giáng hạ tiến hoá lớn liên quan đến sự vận động toàn khối của tinh thần-vật chất, chứ không phải sự tiến bộ của từng cá nhân con người, thì sự vận động là từ Bạch Dương đến Song Ngư, qua Kim Ngưu. Bí mật của nguyên tội của con người ẩn giấu trong chân lý này, vì một sự định hướng sai đã xảy ra ở một giai đoạn trong lịch sử nhân loại và gia đình nhân loại đã đi—như một toàn thể—ngược lại dòng chảy hoàng đạo bình thường, có thể nói như vậy, và chỉ trên Con Đường Đệ Tử mà sự định hướng đúng mới đạt được và nhân loại mới chuyển vào nhịp điệu tiến trình đúng đắn. Vì vậy, Tôi yêu cầu

involutionary process which affects the great Creative Hierarchies [255] and the evolutionary processes which affect the fourth Creative Hierarchy, the human. This, however, we are not really in a position to study, because when the evolutionary cycle is upon us, we ourselves are too closely identified with the process to be able to distinguish clearly between the cosmic Self and Not-self; we are only as yet learning to distinguish the Self and the Not-self on a tiny scale in connection with our own unfoldment. It is only when we are identified with the Hierarchy of our planet and with that centre of spiritual force which it is the immediate objective of those upon the path of discipleship to contact that it becomes possible for us to grasp—on the evolutionary arc—those broad outlines and those major sweeps of divine energy which are present upon the involutionary arc. It is for this reason that a study of the zodiac in connection with the subhuman kingdoms of nature is not as yet possible.

các bạn phân biệt giữa tiến trình giáng hạ tiến hoá ảnh hưởng đến các Huyền Giai Sáng Tạo lớn [255] và các tiến trình tiến hoá ảnh hưởng đến Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức nhân loại. Tuy nhiên, thực ra chúng ta chưa ở vào vị thế để nghiên cứu điều này, vì khi chu kỳ tiến hoá đang ở trên chúng ta, chính chúng ta lại đồng nhất với tiến trình ấy quá chặt chẽ đến nỗi không thể phân biệt rõ ràng giữa Đại Ngã vũ trụ và Phi-ngã; hiện nay chúng ta mới chỉ đang học cách phân biệt Ngã và Phi-ngã trên một quy mô rất nhỏ liên quan đến sự khai mở của chính mình. Chỉ khi nào chúng ta đồng nhất với Thánh Đoàn của hành tinh chúng ta và với trung tâm mãnh lực tinh thần mà đó là mục tiêu trực tiếp của những ai trên Con Đường Đệ Tử cần tiếp xúc, thì chúng ta mới có thể nắm bắt—trên vòng cung tiến hoá—những nét đại cương rộng lớn và những làn sóng lớn của năng lượng thiêng liêng hiện diện trên vòng cung giáng hạ tiến hoá. Chính vì lý do này mà việc nghiên cứu Hoàng đạo liên hệ với các giới dưới nhân loại của thiên nhiên hiện chưa thể thực hiện được.

Virgo is, therefore, the cosmic mother because she represents cosmically the negative pole to positive spirit; she is the receptive agent where the Father aspect is concerned. In a previous solar system, this matter aspect was the supreme controlling factor, just as in this solar system it is the soul or the Christ principle which is of paramount importance. Virgo is, from certain angles, quite the oldest of all the signs, which is a statement I am quite unable to prove to you. In that first system, the faint symptoms (if I may use such a word) of the duality which is a proven fact in this system are to be found, and this truth is preserved for us in the words that "the Holy Spirit overshadowed the Virgin Mary." The life of the third divine aspect played then upon the ocean of quiescent matter and prepared that

Vì vậy, Xử Nữ là người mẹ vũ trụ vì về mặt vũ trụ bà tượng trưng cho cực âm đối với tinh thần dương; bà là tác nhân tiếp nhận xét theo phương diện Cha. Trong một hệ mặt trời trước đây, phương diện vật chất này là yếu tố kiểm soát tối cao, cũng như trong hệ mặt trời này, chính linh hồn hay nguyên khí Christ mới có tầm quan trọng tối thượng. Xử Nữ, xét từ một số góc độ nào đó, thực sự là cổ xưa nhất trong mọi dấu hiệu, và đây là một khẳng định mà Tôi hoàn toàn không thể chứng minh cho các bạn. Trong hệ thống thứ nhất ấy, những triệu chứng mờ nhạt (nếu Tôi có thể dùng một từ như vậy) của nhị nguyên tính vốn là một sự kiện đã được chứng minh trong hệ thống này có thể được tìm thấy, và chân lý này được lưu giữ cho chúng ta trong những lời rằng "Chúa Thánh Thần phủ bóng Đức Trinh Nữ Mary." Sự sống

substance (over untold aeons) for its work in this solar system. It is in this system that the Christ Child, the expression [256] of the divine consciousness and the result of the relationship of Father-Spirit and Mother-Matter, must he brought to the birth.

của phương diện thiêng liêng thứ ba khi đó đã tác động lên đại dương vật chất tĩnh lặng và chuẩn bị chất liệu ấy (qua những đại kiếp không thể đếm được) cho công việc của nó trong hệ mặt trời này. Chính trong hệ thống này mà Hài Nhi Christ, biểu lộ [256] của tâm thức thiêng liêng và là kết quả của mối liên hệ giữa Cha-Tinh thần và Mẹ-Vật chất, phải được đưa đến chỗ sinh ra.

Another sign of the zodiac which is also closely related to the previous solar system is Cancer; it might be said that Cancer is an expression (in the stage of great advancement) of the first half of the life cycle in solar system one, whilst Virgo is an equally advanced expression of the second half. In an effort to grasp the situation, it should he remembered that the consciousness aspect, as we understand the ability to be aware, was lacking entirely except in such an embryonic manner that the whole process resembled the stage of the embryo in the womb, prior to the quickening at the middle point of the gestation process. It will, however, do none of you any harm to exert the imaginative faculty and thus get a vague and faint idea of the synthesis of the great evolutionary scheme which, in a cosmic sense, concerns the threefold personality of Deity. With this I attempted to deal in *A Treatise on Cosmic Fire*.

Một dấu hiệu hoàng đạo khác cũng có liên hệ mật thiết với hệ mặt trời trước đây là Cự Giải; có thể nói rằng Cự Giải là một biểu lộ (ở giai đoạn tiến bộ lớn) của nửa đầu chu kỳ sống trong hệ mặt trời thứ nhất, trong khi Xử Nữ là một biểu lộ tiến bộ tương đương của nửa sau. Trong nỗ lực nắm bắt tình huống, cần nhớ rằng phương diện tâm thức, như chúng ta hiểu khả năng nhận biết, hoàn toàn vắng mặt ngoại trừ theo một cách phôi thai đến nỗi toàn bộ tiến trình giống như giai đoạn của bào thai trong dạ con, trước sự thúc sinh ở điểm giữa của tiến trình thai nghén. Tuy nhiên, sẽ không hại gì cho bất kỳ ai trong các bạn nếu vận dụng năng lực tưởng tượng và như vậy có được một ý niệm mơ hồ và nhạt nhòa về sự tổng hợp của kế hoạch tiến hoá vĩ đại, vốn theo ý nghĩa vũ trụ liên quan đến phàm ngã tam phân của Thượng đế. Tôi đã cố gắng đề cập đến điều này trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*.

This is the sixth sign and of it the six-pointed star is the ancient symbol, portraying as it does the process of involution, and also that of evolution, carried to the point of balance, expressed for us in the relationship of Virgo to Libra. You will note, if you consult the dictionary, that astronomically Virgo is regarded as occupying the place in the heavens where Libra is to be found. This is all part of the

Đây là dấu hiệu thứ sáu và biểu tượng cổ xưa của nó là ngôi sao sáu cánh, vì nó mô tả tiến trình giáng hạ tiến hoá, và cả tiến trình tiến hoá, được đưa đến điểm quân bình, được biểu lộ cho chúng ta trong mối liên hệ của Xử Nữ với Thiên Bình. Các bạn sẽ lưu ý, nếu tra từ điển, rằng về mặt thiên văn học Xử Nữ được xem là chiếm vị trí trên trời nơi Thiên Bình được tìm thấy. Tất cả điều này đều là một phần của ảo tưởng lớn lao mà chiêm

great illusion which astrology finds hard to grasp. There is a constant moving and shifting in space; the precession of the equinoxes is both a fact and an illusion. The whole process and its interpretation is dependent upon the intellectual point in evolution of the race; the responsiveness of man to the planetary forces and to the influence of the [257] zodiacal signs is dependent upon man's vehicles of response and upon the mechanism of reception with which he enters into incarnation. The heavens, the constellations, signs and planets mean one thing to the Hierarchy and another thing to the astronomers and still another thing to the astrologers, whilst they are simply bewildering galaxies of light to the average citizen. I feel the need to remind you of this and to point out to you that astronomical facts are only relative as regards the true and factual nature of that about which scientific pronouncement is made; they are declarative of life and potency but not as science and the average man understand them. From the standpoint of esoteric truth, they are simply embodied Lives and the expression of the life, the quality, the purpose and the intent of the Beings Who have brought them into manifestation.

tinh học khó nắm bắt. Có một sự chuyển động và dịch chuyển liên tục trong không gian; sự tiến động của các điểm phân là vừa một sự kiện vừa một ảo tưởng. Toàn bộ tiến trình và cách giải thích nó tùy thuộc vào mức độ phát triển trí tuệ trong tiến hoá của nhân loại; sự đáp ứng của con người đối với các mãnh lực hành tinh và đối với ảnh hưởng của các [257] dấu hiệu hoàng đạo tùy thuộc vào các vận cụ đáp ứng của con người và vào bộ máy tiếp nhận mà y mang theo khi nhập thể. Các tầng trời, các chòm sao, dấu hiệu và hành tinh có một ý nghĩa đối với Thánh Đoàn, một ý nghĩa khác đối với các nhà thiên văn học, và lại một ý nghĩa khác đối với các nhà chiêm tinh học, trong khi đối với công dân trung bình chúng chỉ đơn giản là những thiên hà ánh sáng gây bối rối. Tôi cảm thấy cần nhắc các bạn điều này và chỉ ra cho các bạn rằng các sự kiện thiên văn chỉ có tính tương đối xét theo bản chất chân thực và thực sự của điều mà khoa học đưa ra tuyên bố; chúng là những sự xác nhận về sự sống và tiềm lực, nhưng không phải như khoa học và con người trung bình hiểu chúng. Từ quan điểm của chân lý huyền bí, chúng chỉ đơn giản là những Sự Sống nhập thể và là biểu lộ của sự sống, phẩm tính, mục đích và ý định của các Đấng đã đưa chúng vào biểu hiện.

As you well know, Virgo is one of the four arms of the Mutable Cross, and—as you also know—the four energies which constitute this Cross (for the three Crosses are crossed streams of energy) are expressive of the whole goal of man in four definite stages. This Mutable Cross is sometimes called “the Cross of Rebirth,” emphasising the constant mutation of which it is the symbol and also the “Cross of Changing Lives.” It pictorially represents the four critical points or movements in the span of existence of the soul in manifestation:

Như các bạn biết rõ, Xử Nữ là một trong bốn cánh tay của Thập Giá Biến đổi, và—như các bạn cũng biết—bốn năng lượng cấu thành Thập Giá này (vì ba Thập Giá là những dòng năng lượng giao nhau) biểu lộ toàn bộ mục tiêu của con người trong bốn giai đoạn xác định. Thập Giá Biến đổi này đôi khi được gọi là “Thập Giá của Tái Sinh,” nhấn mạnh sự biến đổi không ngừng mà nó là biểu tượng, và cũng là “Thập Giá của Những Đời Sống Thay Đổi.” Nó mô tả bằng hình ảnh bốn điểm hay vận động khủng hoảng trong khoảng tồn tại của linh hồn trong biểu hiện:

I. Gemini.

I. Song Tử.

1. Essential unrelated duality. The Twins.

1. Nhị nguyên tính cốt yếu không liên hệ. Cặp Song Sinh.

2. Sensed and recognised duality through

2. Nhị nguyên tính được cảm nhận và nhận biết qua

a. Mass fusion in Cancer.

a. Sự dung hợp đại chúng trong Cự Giải.

b. Individual consciousness in Leo.

b. Tâm thức cá nhân trong Sư Tử.

The stage of Humanity. [258]

Giai đoạn của Nhân loại. [258]

II. Virgo.

II. Xử Nữ.

1. The period of the hidden germ of spiritual life.

1. Thời kỳ của mầm sống tinh thần ẩn giấu.

2. The period of the active germ of spiritual life.

2. Thời kỳ của mầm sống tinh thần hoạt động.

a. Gestation in the early stages.

a. Thai nghén trong các giai đoạn đầu.

b. The stage of quickened life.

b. Giai đoạn của sự sống được thúc sinh.

The stage of Probation or Awakening.

Giai đoạn của Dự Bị hay Thức Tỉnh.

III. Sagittarius.

III. Nhân Mã.

1. Sense of duality ended. Fusion attained.

1. Cảm thức về nhị nguyên tính chấm dứt. Sự dung hợp đạt được.

2. The one-pointed direct life.

2. Đời sống trực chỉ nhất tâm.

The stage of Discipleship.

Giai đoạn của Địa vị đệ tử.

IV. Pisces.

IV. Song Ngư.

1. Duality linked in synthesis. Compare symbols for Gemini and Pisces.

1. Nhị nguyên tính được nối kết trong tổng hợp. So sánh các biểu tượng của Song Tử và Song Ngư.

2. The emergence of the World Saviour.

2. Sự xuất hiện của Đấng Cứu Thế Gian.

The stage of Initiation.

Giai đoạn của Điểm đạo.

Throughout this relation and as a result of the steady unfoldment of the soul principle runs the theme of service. In *Gemini*, the relation between the great duality of soul and body emerges in which, at this stage, the body or form serves the soul. In *Virgo*, matter or substance exchange or interchange their service and each serves the other. In *Sagittarius*, we find emerging the service of the One Life in terms of the service of the Hierarchy, the planetary expression of the idea of service, whilst in *Pisces*, there appears—as a result of the entire evolutionary process—the dedicated, trained and tested world Server or Saviour. It has been said that Virgo "involves the service of the immediately present" or in other words that God immanent evokes reaction from the form side and is thereby served.

Xuyên suốt mối liên hệ này và như một kết quả của sự khai mở vững chắc của nguyên khí linh hồn, chủ đề phụng sự luôn hiện diện. Trong *Song Tử*, mối liên hệ giữa tính nhị nguyên lớn lao của linh hồn và thân thể xuất hiện, trong đó ở giai đoạn này, thân thể hay hình tướng phụng sự linh hồn. Trong *Xử Nữ*, vật chất hay chất liệu trao đổi hay hoán chuyển sự phụng sự của chúng và mỗi bên phụng sự bên kia. Trong *Nhân Mã*, chúng ta thấy xuất hiện sự phụng sự của Sự Sống Duy Nhất được thể hiện qua sự phụng sự của Thánh Đoàn, biểu lộ hành tinh của ý tưởng phụng sự, trong khi trong *Song Ngư*, xuất hiện—như một kết quả của toàn bộ tiến trình tiến hoá—Người Phụng Sự Thế Gian hay Đấng Cứu Thế tận hiến, được huấn luyện và được thử thách. Đã có lời nói rằng Xử Nữ "bao hàm sự phụng sự cái hiện diện trực tiếp" hay nói cách khác rằng Thượng đế nội tại gợi lên phản ứng từ phía hình tướng và nhờ đó được phụng sự.

[259]

[259]

The three Crosses—cosmic, systemic and human—are profoundly interesting in their inter-relation; this we shall discover when we come to study with care their significance, position and energising effect in the zodiac—both upon our planet and upon each other. This we shall do in a later part of this section of the Treatise.

Ba Thập Giá—vũ trụ, thái dương hệ và nhân loại—cực kỳ lý thú trong mối tương liên của chúng; chúng ta sẽ khám phá điều này khi đi đến nghiên cứu cẩn thận ý nghĩa, vị trí và hiệu quả tiếp năng lượng của chúng trong Hoàng đạo—cả trên hành tinh chúng ta lẫn đối với nhau. Chúng ta sẽ làm điều này trong một phần sau của mục này trong bộ Luận.

Virgo belongs to the earthy triplicity and an understanding of this triplicity will also be found illuminating. The three earth signs are Taurus-Virgo-Capricorn and they are related to each other in a peculiar way in connection with the non-sacred planet, our Earth. The relation with which we are concerned is that of the meeting and fusion of the energies of these three signs upon the Earth and their effect upon the kingdoms in nature which our Earth manifests. It might be said that:

Xử Nữ thuộc bộ ba hành thổ và sự thấu hiểu bộ ba này cũng sẽ được thấy là soi sáng. Ba dấu hiệu đất là Kim Ngưu-Xử Nữ-Ma Kết và chúng liên hệ với nhau theo một cách đặc biệt liên quan đến hành tinh không thiêng liêng của chúng ta, Trái Đất. Mối liên hệ mà chúng ta quan tâm là sự gặp gỡ và dung hợp của các năng lượng của ba dấu hiệu này trên Trái Đất và ảnh hưởng của chúng lên các giới trong thiên nhiên mà Trái Đất chúng ta biểu lộ. Có thể nói rằng:

1. Taurus.—Incentive behind evolution (Impulse). Desire for experience, for satisfaction.

1. Kim Ngưu.—Động lực phía sau tiến hoá (Xung lực). Dục vọng đối với kinh nghiệm, đối với sự thỏa mãn.

The Light of Knowledge

Ánh sáng của Tri thức

2. Virgo.—Incentive behind discipleship (Goal). Desire for expression, spiritual desire.

2. Xử Nữ.—Động lực phía sau địa vị đệ tử (Mục tiêu). Dục vọng đối với sự biểu lộ, khát vọng tinh thần.

The Hidden Light of God

Ánh sáng Ẩn Giấu của Thượng đế

3. Capricorn.—Incentive behind initiation (Service). Desire for liberation. Service desire.

3. Ma Kết.—Động lực phía sau điểm đạo (Phụng sự). Dục vọng đối với giải thoát. Dục vọng phụng sự.

The Light of Life

Ánh sáng của Sự sống

All these express desire as it merges into aspiration and in the process brings light and life to man. In Virgo, the purpose for which form life exists begins to be realised and the desire for personality satisfaction begins to change and the desire of man for interior recognition of the indwelling Christ begins to assume increasing control until the inner spiritual reality is eventually released from the thralldom of [260] matter and becomes manifest in its own true nature

Tất cả những điều này biểu lộ dục vọng khi nó hòa nhập vào khát vọng và trong tiến trình ấy mang ánh sáng và sự sống đến cho con người. Trong Xử Nữ, mục đích mà vì đó đời sống hình tướng tồn tại bắt đầu được nhận biết, và dục vọng thỏa mãn phàm ngã bắt đầu thay đổi, còn dục vọng của con người đối với sự nhận biết nội tại về Đức Christ ngự bên trong bắt đầu ngày càng nắm quyền kiểm soát cho đến khi thực tại tinh thần bên trong cuối cùng được giải thoát

in the world. Putting the same thought in other terms, the light of knowledge of which Taurus is the custodian gives place to the light of wisdom of which Virgo is the guardian, and yields finally to the light of initiation in Capricorn. All this, however, takes place and must take place upon what is esoterically called "the radiant surface of the earth," the plane of form; the assumption or glorification of the Virgin has not yet taken place and the raising up of substance is not yet realised. It is interesting to note that Scorpio establishes the inevitability of this final assumption of matter into heaven in Capricorn, and this is previsioned for us in the story of Hercules in Scorpio when he raises the Hydra high above his head into the air.

khỏi ách nô lệ của [260] vật chất và biểu lộ trong bản chất chân thực của chính nó trong thế gian. Diễn đạt cùng tư tưởng ấy theo cách khác, ánh sáng tri thức mà Kim Ngưu là người gìn giữ nhường chỗ cho ánh sáng minh triết mà Xử Nữ là người bảo hộ, và cuối cùng nhường cho ánh sáng điểm đạo trong Ma Kết. Tuy nhiên, tất cả điều này diễn ra và phải diễn ra trên điều mà theo huyền bí học được gọi là "bề mặt rạng ngời của trái đất," tức cõi hình tướng; sự thăng thiên hay tôn vinh của Trinh Nữ vẫn chưa diễn ra và sự nâng chất liệu lên vẫn chưa được thực hiện. Thật lý thú khi lưu ý rằng Hổ Cáp thiết lập tính tất yếu của sự thăng thiên cuối cùng này của vật chất lên thiên giới trong Ma Kết, và điều này được dự kiến trước cho chúng ta trong câu chuyện về Hercules trong Hổ Cáp khi ông nâng con Hydra lên cao trên đầu mình vào không trung.

Virgo symbolises depths, darkness, quiet and warmth; it is the valley of deep experience wherein secrets are discovered and eventually "brought to light"; it is the place of slow, gentle and yet powerful crises and periodic developments which take place in the dark and yet which lead to light. It is the "blinded stage" which is found in Masonic rituals and which ever precedes the gift of light. Virgo stands for the "womb of time" wherein God's plan (the mystery and the secret of the ages) is slowly matured and —with pain and discomfort and through struggle and conflict—brought into manifestation at the end of the appointed time. Today it would seem (curiously and convincingly) that we are entering into the eighth month of the gestation period; this is almost literally the case where humanity is concerned for—counting from Virgo to Aquarius, the sign into which we are now entering—we find that there are just eight signs: Virgo, Leo, Cancer, Gemini, Taurus, Aries, Pisces and Aquarius, and this is surely

Xử Nữ tượng trưng cho chiều sâu, bóng tối, sự tĩnh lặng và hơi ấm; đó là thung lũng của kinh nghiệm sâu xa nơi các bí mật được khám phá và cuối cùng "được đưa ra ánh sáng"; đó là nơi của những khủng hoảng chậm rãi, dịu dàng nhưng mạnh mẽ và những phát triển định kỳ diễn ra trong bóng tối nhưng lại dẫn đến ánh sáng. Đó là "giai đoạn bị bịt mắt" được thấy trong các nghi thức Tam Điểm và luôn luôn đi trước sự ban tặng ánh sáng. Xử Nữ tượng trưng cho "dạ con của thời gian" trong đó Thiên Cơ của Thượng đế (huyền nhiệm và bí mật của các thời đại) chín muồi một cách chậm rãi và—với đau đớn, khó chịu, qua đấu tranh và xung đột—được đưa vào biểu hiện vào cuối thời điểm đã định. Ngày nay dường như (một cách kỳ lạ và đầy thuyết phục) chúng ta đang bước vào tháng thứ tám của thời kỳ thai nghén; điều này hầu như đúng theo nghĩa đen đối với nhân loại vì—đếm từ Xử Nữ đến Bảo Bình, dấu hiệu mà chúng ta hiện đang bước vào—chúng ta thấy có đúng tám dấu hiệu: Xử Nữ, Sư Tử, Cự Giải, Song Tử,

the guarantee [261] that the birth of the new age, of the new consciousness and the new civilisation and culture is inevitable and sure.

Kim Ngưu, Bạch Dương, Song Ngư và Bảo Bình, và điều này hẳn là sự bảo đảm [261] rằng sự ra đời của kỷ nguyên mới, của tâm thức mới và của nền văn minh cùng văn hóa mới là điều không thể tránh khỏi và chắc chắn.

I would like to pause here and make one point somewhat clearer in connection with the passage of human life around the zodiac. This progress or passage falls into three major divisions:

Ở đây Tôi muốn dừng lại và làm sáng tỏ hơn đôi chút một điểm liên quan đến sự đi qua của đời sống con người quanh Hoàng đạo. Sự tiến bước hay đi qua này được chia thành ba phân đoạn lớn:

1. The passage or progress of humanity around and around the zodiac from Aries to Pisces, *via Taurus*, until in Virgo-Leo (for these two signs are regarded esoterically as inseparable) the mass movement releases the individual to a life of self-conscious progress and a changed mode of progression around the wheel of life. This lies far in the past.

1. Sự đi qua hay tiến bước của nhân loại quanh đi quanh lại Hoàng đạo từ Bạch Dương đến Song Ngư, *qua Kim Ngưu*, cho đến khi trong Xử Nữ-Sư Tử (vì hai dấu hiệu này theo huyền bí học được xem là không thể tách rời) sự vận động đại chúng giải phóng cá nhân vào một đời sống tiến bước với ngã thức và một phương thức tiến triển đã thay đổi quanh bánh xe sự sống. Điều này nằm xa trong quá khứ.

2. The passage or progress of the individual man which runs counter to the mass advance; the individual at this stage proceeds clockwise from Aries to Taurus, *via Pisces*. His life is then and for long ages predominantly anti-social in the spiritual sense; he is selfish and self-centred. His efforts are for himself and for his own satisfaction and personality enterprises, and this becomes steadily stronger and stronger. This is the present situation for the masses.

2. Sự đi qua hay tiến bước của con người cá nhân, diễn ra ngược với sự tiến lên của đại chúng; ở giai đoạn này cá nhân tiến theo chiều kim đồng hồ từ Bạch Dương đến Kim Ngưu, *qua Song Ngư*. Khi đó đời sống của y, và trong nhiều thời đại dài, chủ yếu là phản xã hội theo nghĩa tinh thần; y ích kỷ và tập trung vào bản thân. Những nỗ lực của y là cho chính y và cho sự thỏa mãn của riêng y cùng các công việc của phàm ngã, và điều này ngày càng mạnh hơn. Đây là tình trạng hiện nay của quần chúng.

3. The passage or progress of the re-oriented man from Aries to Pisces, *via Taurus*. In this final stage, he returns to the same directed method, rhythm and measure of the earlier mass movement but this time with changed and changing attitudes of selfless service, a personality dedicated to the service of

3. Sự đi qua hay tiến bước của con người đã được tái định hướng từ Bạch Dương đến Song Ngư, *qua Kim Ngưu*. Trong giai đoạn cuối cùng này, y trở lại cùng phương pháp, nhịp điệu và mức độ có định hướng của sự vận động đại chúng trước kia, nhưng lần này với những thái độ đã thay đổi và đang thay

humanity and with a voluntary re-orientation of his energies so that they are directed towards the production of synthesis and understanding. [262] This will be the situation in the future for the masses.

đổi của sự phụng sự vô ngã, với một phàm ngã tận hiến cho việc phụng sự nhân loại và với sự tái định hướng tự nguyện các năng lượng của mình để chúng được hướng tới việc tạo ra tổng hợp và thấu hiểu. [262] Đây sẽ là tình trạng trong tương lai của quần chúng.

The astrologer of the future will have to bear these three modes of progression carefully in mind. Such is God's plan as we at present can sense it. In this plan Virgo, the Virgin, stands for the womb of time and passes the personality-soul (Leo-Virgo) through the three above stages or cycles. She stands also for the womb of form and for the nurturing mother, guarding the Christ principle within her own material substance until in "the fullness of time" she can give birth to the Christ child. There are three principal signs connected with the Christ principle in this world period:

Nhà chiêm tinh học của tương lai sẽ phải ghi nhớ cẩn thận ba phương thức tiến bước này. Đó là Thiên Cơ của Thượng đế như hiện nay chúng ta có thể cảm nhận. Trong Thiên Cơ này, Xử Nữ, Trinh Nữ, tượng trưng cho dạ con của thời gian và đưa phàm ngã-linh hồn (Sư Tử-Xử Nữ) đi qua ba giai đoạn hay chu kỳ nêu trên. Bà cũng tượng trưng cho dạ con của hình tướng và cho người mẹ nuôi dưỡng, gìn giữ nguyên khí Christ trong chính chất liệu vật chất của mình cho đến khi trong "sự viên mãn của thời gian" bà có thể sinh ra hài nhi Christ. Có ba dấu hiệu chính liên hệ với nguyên khí Christ trong chu kỳ thế giới này:

1. Virgo.—Gestation—governing nine signs from Virgo to Capricorn, including Virgo.

1. Xử Nữ.—Thai nghén—cai quản chín dấu hiệu từ Xử Nữ đến Ma Kết, kể cả Xử Nữ.

2. Capricorn.—Labour—three signs from Capricorn to Pisces, until the third initiation, including Capricorn.

2. Ma Kết.—Chuyển dạ—ba dấu hiệu từ Ma Kết đến Song Ngư, cho đến lần điểm đạo thứ ba, kể cả Ma Kết.

3. Pisces.—Birth—appearance of the world Saviour.

3. Song Ngư.—Sinh nở—sự xuất hiện của Đấng Cứu Thế Gian.

In the consideration of these points, another problem for astrology emerges upon which I have scarcely touched but which is determining in its results. There must be distinction made between the horoscope of the form and the horoscope of the inner, living Christ-principle. This will condition the new astrology but will be developed as astrologers work with the hypotheses which I have presented. Ponder on these facts connected with the Christ life; they are

Khi xem xét các điểm này, một vấn đề khác cho chiêm tinh học xuất hiện mà Tôi hầu như chưa đụng tới nhưng lại có tính quyết định trong các kết quả của nó. Phải có sự phân biệt giữa lá số chiêm tinh của hình tướng và lá số chiêm tinh của nguyên khí Christ nội tại, sống động. Điều này sẽ điều kiện hóa chiêm tinh học mới nhưng sẽ được phát triển khi các nhà chiêm tinh học làm việc với những giả thuyết mà Tôi đã trình bày. Hãy suy ngẫm về những sự kiện này liên

familiar to you theoretically but their implications and their esoteric meaning are abstruse and oft difficult to those who have been reared under the old order and with the old ideas and approaches to truth. They signify far more than has hitherto been grasped.

quan đến đời sống Christ; về mặt lý thuyết chúng quen thuộc với các bạn, nhưng các hàm ý và ý nghĩa huyền bí của chúng thì sâu kín và thường khó đối với những ai đã được nuôi dưỡng dưới trật tự cũ cùng với những ý tưởng và cách tiếp cận chân lý cũ. Chúng có ý nghĩa nhiều hơn rất nhiều so với điều từ trước đến nay đã được nắm bắt.

[263]

[263]

The rulers of this sign are three in number:

Các chủ tinh của dấu hiệu này có ba:

1. Mercury.—This is the orthodox ruler. It signifies the versatile energy of the Son of Mind, the soul. It is interchangeable for the Sun (Son) and stands for the Mediator or intermediary, between the Father and the Mother, between Spirit and Matter, and yet is the result of the union of these two.

1. Sao Thủy.—Đây là chủ tinh chính thống. Nó biểu thị năng lượng linh hoạt của Con của Trí Tuệ, linh hồn. Nó có thể hoán đổi với Mặt Trời (Con) và tượng trưng cho Đấng Trung Gian hay trung gian, giữa Cha và Mẹ, giữa Tinh thần và Vật chất, nhưng đồng thời lại là kết quả của sự kết hợp của hai điều này.

2. The Moon (Vulcan).—This is the esoteric ruler. The significance of this is similar to that of the orthodox ruler. The Moon (or fourth ray energy) is here seen as an expression of first ray energy, manifesting through Vulcan. The Moon rules the form and it is the will of God to manifest through the medium of form.

2. Mặt Trăng (Vulcan).—Đây là chủ tinh nội môn. Ý nghĩa của điều này tương tự như của chủ tinh chính thống. Mặt Trăng (hay năng lượng cung bốn) ở đây được thấy như một biểu lộ của năng lượng cung một, biểu lộ qua Vulcan. Mặt Trăng cai quản hình tướng và Ý Chí của Thượng Đế là biểu lộ qua trung gian của hình tướng.

3. Jupiter.—This is the hierarchical ruler and rules the second Creative Hierarchy, that of the Divine Builders of our planetary manifestation. (See the tabulation re the Hierarchies.) This is the seventh Creative Hierarchy as well as the second, if the five unmanifesting Hierarchies are counted; in the significance of two and seven much of the mystery underlying these Hierarchies will be revealed.

3. Sao Mộc.—Đây là chủ tinh huyền giai và cai quản Huyền Giai Sáng Tạo thứ hai, tức các Đấng Kiến Tạo Thiêng Liêng của biểu hiện hành tinh của chúng ta. (Xem bảng liên quan đến các Huyền Giai.) Đây là Huyền Giai Sáng Tạo thứ bảy cũng như thứ hai, nếu năm Huyền Giai không biểu hiện được tính đến; trong ý nghĩa của hai và bảy, phần lớn huyền nhiệm nằm dưới các Huyền Giai này sẽ được tiết lộ.

Through these three planetary rulers the energies of the fourth ray pour, governing

Qua ba chủ tinh hành tinh này, các năng lượng của cung bốn tuôn đổ, chi phối trí tuệ

the mind through Mercury and the physical form through the Moon; the energies of the first ray, expressive of the will of God, begin their control of the self-conscious man (unfolded in Leo) and the energies of the second ray, embodying the love of God, pour through into manifestation. Will, love and harmony through conflict—such are the controlling forces which make man what he is and such are the governing and directing energies which use the mind (Mercury), the emotional [264] nature, love (in Jupiter) and the physical body (the Moon, or esoteric will) for purposes of divine expression and manifestation. It will be obvious to you that the task of Mercury in connection with humanity has gone forward most satisfactorily and has brought humanity to its present point of evolution upon the probationary path; that the energy of Vulcan is potently making its presence felt, and hence the struggles going on upon the planet between the men of will—selfish and ambitious—and the men of good-will who are desirous of the good of the whole. When the human Hierarchy is fully awakened to spiritual and not simply material possibilities, then the work of Jupiter will immediately intensify and this beneficent ruler will lead the human family into the ways of peace and progress.

qua Sao Thủy và hình tướng thể xác qua Mặt Trăng; các năng lượng của cung một, biểu lộ ý chí của Thượng đế, bắt đầu kiểm soát con người ngã thức (được khai mở trong Sư Tử), và các năng lượng của cung hai, hiện thân cho tình thương của Thượng đế, tuôn vào biểu hiện. Ý chí, tình thương và sự hài hòa qua xung đột—đó là những mãnh lực kiểm soát làm cho con người là chính mình, và đó là những năng lượng cai quản và định hướng sử dụng trí tuệ (Sao Thủy), bản chất [264] cảm xúc, tình thương (trong Sao Mộc) và thể xác (Mặt Trăng, hay ý chí nội môn) cho các mục đích biểu lộ và biểu hiện thiêng liêng. Các bạn sẽ thấy hiển nhiên rằng nhiệm vụ của Sao Thủy liên quan đến nhân loại đã tiến triển rất thỏa đáng và đã đưa nhân loại đến điểm tiến hoá hiện nay trên Con Đường Dự Bị; rằng năng lượng của Vulcan đang mạnh mẽ làm cho sự hiện diện của nó được cảm nhận, và do đó có những cuộc đấu tranh đang diễn ra trên hành tinh giữa những người có ý chí—ích kỷ và đầy tham vọng—và những người có thiện chí mong muốn điều thiện cho toàn thể. Khi Huyền Giai nhân loại hoàn toàn thức tỉnh trước các khả năng tinh thần chứ không chỉ đơn thuần là vật chất, thì công việc của Sao Mộc sẽ lập tức được tăng cường, và chủ tinh từ ái này sẽ dẫn dắt gia đình nhân loại vào những con đường hòa bình và tiến bộ.

Virgo is definitely related, through the medium of the various planetary rulers, to eight other signs of the zodiac and it is, therefore, with these eight signs that we are concerned because they produce an inter-related synthesis of nine signs (including Virgo). In this inter-related numerical synthesis and fruitful inter-relation lies hid the entire history of human progress and the secret of the process of divine manifestation. It is of value here to remember certain points which are:

Xử Nữ rõ ràng có liên hệ, qua trung gian của các chủ tinh hành tinh khác nhau, với tám dấu hiệu khác của Hoàng đạo, và vì vậy chính với tám dấu hiệu này mà chúng ta quan tâm, bởi chúng tạo ra một tổng hợp liên hệ lẫn nhau của chín dấu hiệu (bao gồm cả Xử Nữ). Trong tổng hợp số học liên hệ lẫn nhau và mối tương quan phong phú này ẩn giấu toàn bộ lịch sử tiến bộ của nhân loại và bí mật của tiến trình biểu hiện thiêng liêng. Ở đây, điều có giá trị là nhớ lại một số điểm như sau:

1. Nine is the number of man. The fourth Creative Hierarchy is in reality the ninth, if the five unmanifested Hierarchies are included in our enumeration. The human Hierarchy is only the fourth among the seven which are in active or manifested expression.

1. Chín là con số của con người. Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư thực ra là thứ chín, nếu năm Huyền Giai Sáng Tạo Không Biểu Hiện được kể vào trong phép liệt kê của chúng ta. Huyền Giai nhân loại chỉ là thứ tư trong số bảy Huyền Giai đang ở trong biểu hiện hoạt động hay biểu hiện ra ngoài.

2. Nine is the number of initiation as far as humanity is concerned. There are:

2. Chín là con số của điểm đạo xét theo phương diện nhân loại. Có:

a. Five major planetary initiations which a man can take. [265]

a. Năm cuộc điểm đạo hành tinh lớn mà một người có thể trải qua. [265]

b. Three systemic initiations of which Christ has two.

b. Ba cuộc điểm đạo thái dương hệ mà Đức Christ đã có hai.

c. One cosmic initiation which relates a man to Sirius.

c. Một cuộc điểm đạo vũ trụ liên hệ con người với Sirius.

The relation of Virgo to eight signs has, therefore, a definite bearing on these matters and the nine united potencies play their part in developing the Christ life in the individual and in the mass of men.

Vì vậy, mối liên hệ của Xử Nữ với tám dấu hiệu có liên quan xác định đến các vấn đề này, và chín tiềm lực hợp nhất đóng vai trò của chúng trong việc phát triển sự sống Christ nơi cá nhân và trong quần chúng nhân loại.

From this group of signs and their attendant constellations, three are omitted. These are Leo, Libra and Capricorn. These three signs are all *signs of crisis* and indicate the progressive influence of the other nine and the situations which evolve out of their activity. They are the testing points in the process of the play of energies from the other nine signs as these energies affect individual aspirants. They are:

Trong nhóm các dấu hiệu này và các chòm sao đi kèm của chúng, có ba dấu hiệu bị loại ra. Đó là Sư Tử, Thiên Bình và Ma Kết. Cả ba dấu hiệu này đều là *những dấu hiệu khủng hoảng* và chỉ ra ảnh hưởng tiến triển của chín dấu hiệu kia cùng những tình huống phát sinh từ hoạt động của chúng. Chúng là những điểm thử thách trong tiến trình vận hành của các năng lượng từ chín dấu hiệu kia khi các năng lượng này tác động đến những người chí nguyện cá nhân. Chúng là:

1. Leo.—*The Crisis of Individualisation.* This shows itself in two stages as:

1. Sư Tử.—*Khủng hoảng của sự biệt ngã hóa.* Điều này biểu lộ trong hai giai đoạn như:

a. Diffused inchoate power.

b. Personality integration.

It signifies the emergence of personality and preparation for the Christ experience. It is self-consciousness and the lower synthesis.

2. Libra.—*The Crisis of Balance.* The emergence of the sense of self-direction and equilibrium. It is the point of equilibrium between soul and form. It signifies the emergence of free choice. It is consciousness of duality and the effort to balance the two.

3. Capricorn.—*The Crisis of Initiation.* This exists in five stages and signifies the emergence of the dominating Christ life. It means the higher synthesis and the control [266] of the Christ consciousness which is group consciousness.

There are, therefore, nine signs through which potencies pour which are creative in their effect and which produce changes which are needed in the progress of the soul towards divine expression. You have also three signs of crisis whereby the point in evolution is determined. In this connection it should be noted that:

1. Leo-Libra-Capricorn.—Constitute the triangle of the father or will aspect; they mark points of attainment, through crisis met and triumphant achievement.

2. Cancer-Virgo-Pisces.—Constitute the triangle of the Mother or matter aspect, conditioned by intelligent activity. They indicate points of opportunity of an inner

a. Quyền năng khuếch tán chưa định hình.

b. Sự tích hợp phàm ngã.

Nó biểu thị sự xuất hiện của phàm ngã và sự chuẩn bị cho kinh nghiệm Christ. Đó là ngã thức và sự tổng hợp thấp.

2. Thiên Bình.—*Khủng hoảng của sự quân bình.* Sự xuất hiện của cảm thức tự định hướng và thăng bằng. Đó là điểm quân bình giữa linh hồn và hình tướng. Nó biểu thị sự xuất hiện của tự do lựa chọn. Đó là tâm thức về nhị nguyên tính và nỗ lực quân bình hai mặt ấy.

3. Ma Kết.—*Khủng hoảng của điểm đạo.* Điều này tồn tại trong năm giai đoạn và biểu thị sự xuất hiện của sự sống Christ thống trị. Nó có nghĩa là sự tổng hợp cao hơn và sự kiểm soát [266] của tâm thức Christ, vốn là tâm thức nhóm.

Vì vậy, có chín dấu hiệu mà qua đó các tiềm lực tuôn đổ, có tính sáng tạo trong hiệu quả của chúng và tạo ra những thay đổi cần thiết trong sự tiến bộ của linh hồn hướng tới biểu hiện thiêng liêng. Các bạn cũng có ba dấu hiệu khủng hoảng nhờ đó điểm tiến hoá được xác định. Trong mối liên hệ này, cần lưu ý rằng:

1. Sư Tử-Thiên Bình-Ma Kết.—Tạo thành tam giác của phương diện Cha hay ý chí; chúng đánh dấu các điểm thành tựu, thông qua khủng hoảng được đối diện và chiến thắng vẻ vang.

2. Cự Giải-Xử Nữ-Song Ngư.—Tạo thành tam giác của Mẹ hay phương diện vật chất, được điều kiện hóa bởi hoạt động thông minh. Chúng chỉ ra các điểm cơ hội thuộc loại nội

kind where consciousness is concerned, and therefore you have the recognition of mass, individual and group consciousness.

tại nơi tâm thức có liên quan, và vì vậy các bạn có sự nhận biết về tâm thức quần chúng, cá nhân và nhóm.

A close study of the above ideas will prove fruitful in establishing methods and relationships; they should also indicate the key which astrologers can use when seeking to work with mass horoscopes.

Một sự nghiên cứu kỹ lưỡng các ý tưởng trên sẽ cho kết quả phong phú trong việc thiết lập các phương pháp và các mối liên hệ; chúng cũng nên chỉ ra chiếc chìa khóa mà các nhà chiêm tinh có thể dùng khi tìm cách làm việc với các lá số chiêm tinh tập thể.

As we have studied these various constellations, it will have become apparent to you that the main function of the planets is to be distributing agents for the energies emanating from the zodiac as they converge within our solar system and become attracted to our planet. Students need to understand more thoroughly than they do that *the basis of the astrological sciences is the emanation, transmission and reception of energies and their transmutation into forces by the receiving entity*. The energies of the various signs are attracted by the different planets according to their stage [267] of development and by what is esoterically called "ancient relationship" between the informing entities of the planets and of the constellations. This relation exists between beings and is founded on a Law of Affinity. It is this law of affinity which produces the magnetic pull and the dynamic response between constellations and planets within the solar system and between some particular planet and the forms of life upon another planet and the "impending energies," as they are called, which are being received from some major source. The capacity to receive and profit by the planetary energies (themselves received as emanated from some constellation) is dependent upon the point in evolution which determines the receptivity and the responsiveness of the mechanism of

Khi chúng ta đã nghiên cứu các chòm sao khác nhau này, hẳn các bạn đã thấy rõ rằng chức năng chính của các hành tinh là làm những tác nhân phân phối cho các năng lượng phát ra từ Hoàng đạo khi chúng hội tụ trong hệ mặt trời của chúng ta và bị hút về hành tinh của chúng ta. Các đạo sinh cần hiểu thấu đáo hơn hiện nay rằng *nền tảng của các khoa học chiêm tinh là sự phát xạ, truyền dẫn và tiếp nhận các năng lượng cùng sự chuyển hoá chúng thành các mãnh lực bởi thực thể tiếp nhận*. Các năng lượng của các dấu hiệu khác nhau bị các hành tinh khác nhau thu hút tùy theo giai đoạn [267] phát triển của chúng và bởi điều mà huyền bí học gọi là "mối liên hệ cổ xưa" giữa các thực thể phú linh của các hành tinh và của các chòm sao. Mối liên hệ này tồn tại giữa các hữu thể và được đặt nền trên một Định luật Tương Hợp. Chính định luật tương hợp này tạo ra sức hút từ tính và sự đáp ứng năng động giữa các chòm sao và các hành tinh trong hệ mặt trời, và giữa một hành tinh đặc biệt nào đó với các hình tướng sự sống trên một hành tinh khác cùng các "năng lượng đang áp đến", như chúng được gọi, đang được tiếp nhận từ một nguồn lớn nào đó. Năng lực tiếp nhận và hưởng lợi từ các năng lượng hành tinh (bản thân chúng được tiếp nhận như phát ra từ một chòm sao nào đó) tùy thuộc vào điểm tiến hoá, điểm này quyết định tính tiếp thụ và khả năng đáp ứng của bộ máy tiếp nhận. Điều này tạo thành một định luật

reception. This constitutes an unalterable law and accounts for the power of certain planets which may have hitherto remained undiscovered and which have therefore had little to do with evolution up to the present, owing to the unresponsiveness of the forms of reception. The planets, the energies and forces have existed all the time but have remained ineffective and consequently undiscovered *owing to the non-existence of the needed instruments of response*. They will, therefore, have no effect upon the life and history of an individual and only become potent and "magnetically informing" when a man has reached a certain point of development and is becoming sensitive to higher influences and is in preparation for the treading of the path. This readiness indicates that his response apparatus (the threefold personality) is more sensitive than is the case with the average person, and can respond to a higher range of vibrations than would otherwise be possible. Herein also lies the distinction between the sacred and the non-sacred planets. The Lords of the planets (the ray Lives or planetary Logoi) are also, on Their own level, unequally [268] developed and some of them are further advanced upon the cosmic path of spiritual unfoldment than are others; Those Who are definitely upon the Cosmic Path of Discipleship are regarded as informing sacred planets, whilst Those Who are upon the Cosmic Probationary Path are expressing Themselves through non-sacred planets. This point I shall later elaborate when we come to that part of this section in this treatise which is intended to deal with this matter. The point I seek to make here is that it is all a question of developed reception and sensitivity.

bất biến và giải thích quyền năng của một số hành tinh có thể cho đến nay vẫn chưa được khám phá và vì thế ít liên quan đến tiến hoá cho đến hiện tại, do sự không đáp ứng của các hình tướng tiếp nhận. Các hành tinh, các năng lượng và các mãnh lực vẫn luôn tồn tại, nhưng vẫn không hiệu quả và do đó không được khám phá *vì không có những công cụ đáp ứng cần thiết*. Vì vậy, chúng sẽ không có ảnh hưởng lên đời sống và lịch sử của một cá nhân, và chỉ trở nên mạnh mẽ và "thấm nhuần từ tính" khi một người đã đạt đến một điểm phát triển nhất định, đang trở nên nhạy cảm với các ảnh hưởng cao hơn và đang chuẩn bị bước đi trên đường đạo. Sự sẵn sàng này cho thấy bộ máy đáp ứng của người ấy (phàm ngã tam phân) nhạy cảm hơn trường hợp người trung bình, và có thể đáp ứng với một dải rung động cao hơn mức bình thường có thể có. Ở đây cũng nằm sự phân biệt giữa các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng. Các Chúa Tể của các hành tinh (các Sự Sống cung hay các Hành Tinh Thượng Đế) cũng, trên cấp độ riêng của Các Ngài, phát triển không đồng đều [268] và một số vị tiến xa hơn trên con đường vũ trụ của sự khai mở tinh thần so với những vị khác; Những Đấng rõ rệt đang ở trên Con Đường Đệ Tử Vũ Trụ được xem là phú linh các hành tinh thiêng liêng, trong khi Những Đấng đang ở trên Con Đường Dự Bị Vũ Trụ đang biểu lộ Chính Mình qua các hành tinh không thiêng liêng. Điểm này Tôi sẽ khai triển sau khi chúng ta đến phần của tiết này trong bộ luận này vốn nhằm bàn đến vấn đề ấy. Điểm Tôi muốn nêu ở đây là tất cả đều là vấn đề của sự tiếp nhận và tính nhạy cảm đã được phát triển.

Upon the reversed wheel, through the medium of the planetary rulers (orthodox and esoteric unitedly active), the man upon

Trên bánh xe đảo ngược, qua trung gian của các chủ tinh hành tinh (chính thống và nội môn cùng hoạt động), con người trên đường

the path finds himself responsive to a very wide number of energies, coming to him from many angles and directions, and hence the difficulties of the man upon the Path of Discipleship. When he becomes an initiate, this range of vibrations is rapidly increased and he becomes receptive to those energies which we have tabulated under the term *hierarchical* and which have reference to the twelve Creative Hierarchies. The forces of these Hierarchies (neither planetary nor systemic), then sweep into and through the initiate and awaken those major group responses which eventually give him systemic consciousness and make him a world server in Aquarius and a world saviour in Pisces. A hint is here conveyed to you anent the world period into which we are now entering and it will be increasingly apparent to you (if you reflect upon my words) why we are progressing into a sign wherein the ranks of initiates will be greatly augmented. In the stage of initiation, the energies of the signs and their constellations (shall I say attendant constellations—it expresses the situation more accurately than the usual mode of saying it) come through in a purer form and in a more direct line than upon [269] the Path of Discipleship and the earlier stages of evolutionary development. The initiate is responsive to planetary, systemic and certain cosmic influences and becomes—if I might so express it—a lens through which "the many lights which are energy itself" can stream and thus be focussed upon our planet. To these energies, the initiate tunes his consciousness and thus becomes a planetary server.

đạo thấy mình đáp ứng với một số lượng rất lớn các năng lượng, đến với mình từ nhiều góc độ và phương hướng, và do đó có những khó khăn của con người trên Con Đường Đệ Tử. Khi người ấy trở thành một điểm đạo đồ, phạm vi rung động này tăng nhanh chóng và người ấy trở nên tiếp thụ với những năng lượng mà chúng ta đã liệt kê dưới thuật ngữ *huyền giai* và có liên quan đến mười hai Huyền Giai Sáng Tạo. Khi ấy, các mãnh lực của các Huyền Giai này (không phải hành tinh cũng không phải thái dương hệ) tràn vào và xuyên qua điểm đạo đồ, đánh thức những đáp ứng nhóm lớn mà cuối cùng đem lại cho người ấy tâm thức thái dương hệ và làm cho người ấy trở thành một Người Phụng Sự Thế Gian trong Bảo Bình và một đấng cứu thế gian trong Song Ngư. Ở đây có một gợi ý được chuyển đến các bạn liên quan đến thời kỳ thế giới mà chúng ta hiện đang bước vào, và điều đó sẽ ngày càng trở nên hiển nhiên với các bạn (nếu các bạn suy ngẫm về lời Tôi) vì sao chúng ta đang tiến vào một dấu hiệu trong đó hàng ngũ các điểm đạo đồ sẽ được gia tăng rất nhiều. Trong giai đoạn điểm đạo, các năng lượng của các dấu hiệu và các chòm sao của chúng (Tôi có nên nói là các chòm sao đi kèm chăng—điều đó diễn tả tình huống chính xác hơn cách nói thông thường) đi qua trong một hình thức tinh khiết hơn và theo một đường trực tiếp hơn so với trên [269] Con Đường Đệ Tử và các giai đoạn phát triển tiến hoá sớm hơn. Điểm đạo đồ đáp ứng với các ảnh hưởng hành tinh, thái dương hệ và một số ảnh hưởng vũ trụ, và trở thành—nếu Tôi có thể diễn tả như vậy—một thấu kính qua đó "nhiều ánh sáng vốn chính là năng lượng" có thể tuôn chảy và nhờ đó được hội tụ lên hành tinh của chúng ta. Với các năng lượng này, điểm đạo đồ chỉnh tâm thức của mình theo, và nhờ đó trở thành một người phụng sự hành tinh.

The other point upon which I might here touch is that certain of the rays express themselves through two planets. For instance, the fourth Ray of Harmony through Conflict reaches us both through the Moon and through Mercury, whilst the first Ray of Will or Power reaches us through Vulcan and through Pluto. The real reason for this is one of the secrets of initiation and is hidden in the destiny of the fourth Creative Hierarchy and in the will-to-manifest of the Lord of our Earth, Who is Himself upon the third Ray of Active Intelligence; of Him it is said that "when the third great energy is related to the fourth Creative Hierarchy, the mystery of the perfected Seven will be understood." One of the more obvious of the significances of this statement is to be found in the unfoldment of intelligence and love in the initiate, at which time of manifested expression and at the last major initiation, he will be responsive to the synthesis of energies which emanate from the "seven spirits before the throne of God." These are the representatives of the seven Rishis of the Great Bear and Their other pole, the seven Sisters of the Pleiades, symbolically recognised as the seven wives of the Rishis of the Great Bear. Here again, in relation to our solar system, do we find another great triangle of energies, of which the focal points on our Earth are the seven Spirits before the Throne. With this triangle we shall later deal; I simply want to refer to it here: [270]

Điểm khác mà Tôi có thể chạm đến ở đây là một số cung biểu lộ qua hai hành tinh. Chẳng hạn, cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột đến với chúng ta qua cả Mặt Trăng lẫn Sao Thủy, trong khi cung một của Ý Chí hay Quyền Năng đến với chúng ta qua Vulcan và qua Sao Diêm Vương. Lý do thực sự của điều này là một trong những bí mật của điểm đạo và được ẩn giấu trong định mệnh của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư và trong ý chí-biểu hiện của Chúa Tể Trái Đất chúng ta, Đấng mà chính Ngài thuộc cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động; về Ngài có nói rằng "khi năng lượng lớn thứ ba được liên hệ với Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, huyền nhiệm của Bảy hoàn thiện sẽ được hiểu." Một trong những ý nghĩa rõ ràng hơn của phát biểu này được tìm thấy trong sự khai mở trí tuệ và bác ái nơi điểm đạo đồ; vào thời điểm biểu hiện ra ngoài ấy và tại cuộc điểm đạo lớn cuối cùng, người ấy sẽ đáp ứng với sự tổng hợp các năng lượng phát ra từ "Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai của Thượng đế." Đây là những vị đại diện của bảy Rishi của Đại Hùng Tinh và cực kia của Các Ngài, bảy Chị Em của Thất Nữ Tinh, được nhìn nhận một cách biểu tượng như bảy người vợ của các Rishi của Đại Hùng Tinh. Ở đây nữa, trong liên hệ với hệ mặt trời của chúng ta, chúng ta lại thấy một tam giác năng lượng lớn khác, mà các tiêu điểm trên Trái Đất của chúng ta là Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai. Với tam giác này chúng ta sẽ bàn đến sau; ở đây Tôi chỉ muốn nhắc đến nó: [270]

1. The seven Spirits responsive to the seven sacred planets. They are:

1. Bảy Thánh Linh đáp ứng với bảy hành tinh thiêng liêng. Các Ngài là:

a. Expressions of divine life upon the Earth.

a. Những biểu hiện của sự sống thiêng liêng trên Trái Đất.

b. Focal points for the Lords of the seven rays.

b. Những tiêu điểm cho các Chúa Tể của bảy cung.

c. Rulers of the seven planes of consciousness and manifestation.

c. Những vị cai quản bảy cõi tâm thức và biểu hiện.

d. Representatives because responsive to

d. Những vị đại diện bởi vì đáp ứng với

2. The seven Rishis of the Great Bear Who are:

2. Bảy Rishi của Đại Hùng Tinh, là những vị:

a. Expressions of the life of the One About whom Naught May Be Said.

a. Những biểu hiện của sự sống của Đấng Bất Khả Tư Nghị.

b. The positive focal points for the seven major cosmic energies.

b. Những tiêu điểm dương cho bảy năng lượng vũ trụ lớn.

c. Rulers of the seven Creative Hierarchies.

c. Những vị cai quản bảy Huyền Giai Sáng Tạo.

d. Related as positive poles to

d. Liên hệ như các cực dương với

3. The seven Sisters or the seven Pleiades who:

3. Bảy Chị Em hay bảy Thất Nữ Tinh, là những vị:

a. Are expressions of the dualism of manifestation in their relation to the seven Rishis.

a. Những biểu hiện của tính nhị nguyên của biểu hiện trong mối liên hệ của họ với bảy Rishi.

b. Provide the negative pole to the positive aspect of the seven Rishis.

b. Cung cấp cực âm cho phương diện dương của bảy Rishi.

c. Fuse with the positive energies of the Great Bear and, unitedly, work through seven of the zodiacal signs.

c. Dung hợp với các năng lượng dương của Đại Hùng Tinh và, trong sự hợp nhất, hoạt động qua bảy dấu hiệu hoàng đạo.

Here again the complexity of the forces playing upon our planet and increasing in their number and their potency as the vehicles of response upon our planet become more highly developed and sensitive and

Ở đây một lần nữa là tính phức tạp của các mãnh lực tác động lên hành tinh chúng ta và gia tăng về số lượng cũng như tiềm lực của chúng khi các vận cụ đáp ứng trên hành tinh chúng ta trở nên phát triển và nhạy cảm

are, therefore, capable of a truer reaction and a more rapid response to the many forces impinging upon our planetary forms of life. It has been remarked by a profound astrological expert Who [271] works with the Masters of the Great White Lodge that "when humanity comprehends the distinction between the signs and the constellations, understands the nature of the polarity of energies and responds to the three cosmic Realities, the twelve cosmic Energies and the seven planetary Impacts and the interplay of the twelve Creative Hierarchies, then and not till then, will a radiant light be seen and the destiny of our solar Logos be finally determined." Behind this statement are to be found three meanings: one for average intelligent man, another for disciples, and a third one for initiates above the third degree.

hơn, và vì vậy có khả năng phản ứng chân thực hơn và đáp ứng nhanh hơn với nhiều mãnh lực đang tác động lên các hình tướng sự sống hành tinh của chúng ta. Một chuyên gia chiêm tinh học sâu sắc, Đấng [271] làm việc với các Chân sư của Thánh đoàn, đã nhận xét rằng "khi nhân loại hiểu được sự phân biệt giữa các dấu hiệu và các chòm sao, hiểu được bản chất của cực tính của các năng lượng và đáp ứng với ba Thực Tại vũ trụ, mười hai Năng Lượng vũ trụ và bảy Tác Động hành tinh cùng sự tương tác của mười hai Huyền Giai Sáng Tạo, thì khi ấy và chỉ khi ấy, một ánh sáng rực rỡ mới được nhìn thấy và định mệnh của Thái dương Thượng đế của chúng ta mới được quyết định sau cùng." Đằng sau phát biểu này có thể tìm thấy ba ý nghĩa: một cho con người thông minh trung bình, một cho các đệ tử, và một ý nghĩa thứ ba cho các điểm đạo đồ trên lần điểm đạo thứ ba.

As I earlier pointed out to you, the sign Virgo is related to nine constellations and in this fact lies both prophecy and guarantee. That which this sign veils and hides is potentially responsive to nine streams of energy which —playing upon the life within the form and evoking response from the soul—produce those "points of crisis" and those "moments of demonstrated development" to which we have referred in speaking of Leo-Libra-Capricorn.

Như Tôi đã chỉ ra trước đây với các bạn, dấu hiệu Xử Nữ có liên hệ với chín chòm sao, và trong sự kiện này có cả lời tiên tri lẫn sự bảo đảm. Điều mà dấu hiệu này che phủ và ẩn giấu thì về tiềm năng đáp ứng với chín dòng năng lượng, những dòng này—tác động lên sự sống bên trong hình tướng và gợi lên sự đáp ứng từ linh hồn—tạo ra những "điểm khủng hoảng" và những "khoảnh khắc phát triển được chứng minh" mà chúng ta đã đề cập khi nói về Sư Tử-Thiên Bình-Ma Kết.

Through Mercury, Virgo comes into close relation to three constellations—Aries, Gemini, and Scorpio. Here again is a triangle of energies of great importance in the life of the Christ-child which Virgo guards and nourishes and hides within herself. Through Aries and Scorpio, the Christ-life and manifestation is integrated with that of the fourth Creative Hierarchy; herein lies a great mystery which is concerned with the dual

Qua Sao Thủy, Xử Nữ đi vào mối liên hệ mật thiết với ba chòm sao—Bạch Dương, Song Tử và Hổ Cáp. Ở đây lại là một tam giác năng lượng có tầm quan trọng lớn trong đời sống của Hài Nhi Christ mà Xử Nữ gìn giữ, nuôi dưỡng và che giấu trong chính mình. Qua Bạch Dương và Hổ Cáp, sự sống và biểu hiện Christ được tích hợp với sự sống của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư; ở đây có một huyền nhiệm lớn liên quan đến biểu hiện nhị

manifestation of the Christ principle both in form and—upon its own plane—through spiritual manifestation; it is here also that the true significance of the words found in *The Bhagavad Gita* appears when Krishna (the Christ principle) says to Arjuna (the world disciple, or developed form aspect): "Having pervaded the entire universe with a fragment of myself, I remain." [272] There is here an esoteric reference to the essential identity of Son with the Father, the "undying One," and with the eternal Mother; that is, with spirit and matter. This is the fundamental mystery of Virgo and will be revealed when the energies pouring into Virgo from Gemini, via the planet Mercury, have done their destined work; for Gemini is an expression of the fourth unmanifested Creative Hierarchy—one of the higher group of Lives which stand just beyond the seven Who condition our systemic lives. These Lives have achieved Their goal, but Their energies are still directed towards and focussed upon our planet. They are not unmanifested in the case where such developed planets as Uranus, Jupiter or Saturn are concerned.

nguyên của nguyên lý Christ cả trong hình tướng lẫn—trên cõi riêng của nó—qua biểu hiện tinh thần; cũng chính ở đây mà ý nghĩa chân thực của những lời trong *Bhagavad Gita* xuất hiện khi Krishna (nguyên lý Christ) nói với Arjuna (đệ tử thế gian, hay phương diện hình tướng đã phát triển): "Sau khi thấm nhuần toàn thể vũ trụ bằng một mảnh của chính ta, ta vẫn còn." [272] Ở đây có một ám chỉ nội môn đến sự đồng nhất cốt yếu của Con với Cha, "Đấng bất tử," và với Mẹ vĩnh cửu; tức là với tinh thần và vật chất. Đây là huyền nhiệm căn bản của Xử Nữ và sẽ được mặc khải khi các năng lượng tuôn vào Xử Nữ từ Song Tử, qua hành tinh Sao Thủy, đã hoàn thành công việc định sẵn của chúng; vì Song Tử là một biểu hiện của Huyền Giai Sáng Tạo Không Biểu Hiện thứ tư—một trong nhóm cao hơn của các Sự Sống đứng ngay bên ngoài bảy Đấng điều kiện hóa các sự sống thái dương hệ của chúng ta. Các Sự Sống này đã đạt mục tiêu của Các Ngài, nhưng các năng lượng của Các Ngài vẫn còn được hướng về và hội tụ trên hành tinh chúng ta. Các Ngài không phải là không biểu hiện trong trường hợp các hành tinh phát triển như Sao Thiên Vương, Sao Mộc hay Sao Thổ.

In this triple relation of three major constellations, one clear understanding characteristic can be noted, and that is their essential duality—the effect of which is obvious and so dramatically present in Virgo. *Aries* sees the beginning or initiation of the relationship between spirit and matter. *Gemini* is definitely a sign of duality and signifies the relation of these two major energies in the human or fourth Creative Hierarchy; this dualism is emphasised in a still more intimate and comprehensible manner in *Scorpio*, in which the note of the evolutionary cycle which it dominates is "the Word made Flesh." It is the sign wherein the Christ demonstrates His control

Trong mối liên hệ tam phân này của ba chòm sao lớn, có thể ghi nhận một đặc tính thấu hiểu rõ ràng, đó là tính nhị nguyên cốt yếu của chúng—mà hiệu quả của nó hiển nhiên và hiện diện đầy kịch tính trong Xử Nữ. *Bạch Dương* thấy sự khởi đầu hay khởi xướng mối liên hệ giữa tinh thần và vật chất. *Song Tử* rõ rệt là một dấu hiệu của nhị nguyên tính và biểu thị mối liên hệ của hai năng lượng lớn này trong Huyền Giai Sáng Tạo nhân loại hay thứ tư; tính nhị nguyên này được nhấn mạnh theo một cách còn mật thiết và dễ hiểu hơn trong *Hổ Cáp*, nơi chủ âm của chu kỳ tiến hoá mà nó chi phối là "Linh từ thành Nhục Thể." Đó là dấu hiệu trong đó Đức Christ chứng minh sự kiểm

over matter in the guise of the triumphant disciple. Spirit and matter (Aries), soul and body (Gemini), the mother and the child (Virgo), the Word and the Flesh (Scorpio)—here are the four signs of creative dualism and inter-related evolution presented and descriptive of the potency and objectives of the fourth Creative Hierarchy. When Mercury, the divine Messenger, the principle of illusion and the expression of the active higher mind, has performed his mission and "led humanity into the [273] light" and the Christ-child out of the womb of time and of the flesh into the light of day and of manifestation, then the task of that great centre we call humanity will be accomplished. Ponder on this for the significance of esoteric astrology will emerge more clearly in your minds if you can understand this fourfold activity of Mercury and the inter-relation of these four signs of the zodiac—connected as they are with the logoic Quaternary.

soát của Ngài đối với vật chất dưới hình thức của người đệ tử chiến thắng. Tinh thần và vật chất (Bạch Dương), linh hồn và thân thể (Song Tử), người mẹ và đứa con (Xử Nữ), Linh từ và Nhục Thể (Hổ Cáp)—đây là bốn dấu hiệu của nhị nguyên sáng tạo và tiến hoá tương liên, được trình bày và mô tả tiềm lực cùng các mục tiêu của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Khi Sao Thủy, Sứ giả thiêng liêng, nguyên lý của ảo tưởng và biểu hiện của thượng trí hoạt động, đã hoàn thành sứ mạng của mình và "dẫn dắt nhân loại vào [273] ánh sáng" và đưa Hài Nhi Christ ra khỏi dạ con của thời gian và của xác thịt vào ánh sáng ban ngày và của biểu hiện, thì nhiệm vụ của trung tâm lớn mà chúng ta gọi là nhân loại sẽ được hoàn tất. Hãy suy ngẫm điều này, vì ý nghĩa của Chiêm Tinh Học Nội Môn sẽ hiện ra rõ ràng hơn trong tâm trí các bạn nếu các bạn có thể hiểu hoạt động tứ phân này của Sao Thủy và mối tương liên của bốn dấu hiệu hoàng đạo này—được nối kết như chúng vốn có với Bộ Tứ của Thượng đế.

It is in this sign also that the Moon in its own right of antiquity and of ancient thoughtform control, and also as veiling both Vulcan and Neptune, connects the force of Virgo with the energies of Taurus, of Cancer and of Aquarius. This is of peculiar importance for it relates the form building aspect with the consciousness aspect which, at a high stage of development, produces the manifestation of the Christ principle or Christ-child. It has been said esoterically that four of the names by which the Christ Avatar is ever called are:

Cũng trong dấu hiệu này mà Mặt Trăng, dựa vào tính cổ xưa vốn có và quyền kiểm soát các hình tư tưởng cổ xưa của nó, và cũng như che phủ cả Vulcan lẫn Sao Hải Vương, nối kết mãnh lực của Xử Nữ với các năng lượng của Kim Ngưu, của Cự Giải và của Bảo Bình. Điều này có tầm quan trọng đặc biệt vì nó liên hệ phương diện kiến tạo hình tướng với phương diện tâm thức, phương diện mà ở một giai đoạn phát triển cao tạo ra sự biểu hiện của nguyên lý Christ hay Hài Nhi Christ. Đã có lời nói một cách huyền bí rằng bốn danh xưng mà Đấng Hoá Thân Christ luôn luôn được gọi là:

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1. | Khát Vọng của Mọi Quốc Gia | Kim Ngưu | Thập Giá Cố Định. |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | *The Desire of All Nations* | *Taurus* | *Fixed Cross.* |
| 2. | Đấng mà quần chúng cảm nhận, hay Đấng mà họ | Cự Giải | Thập Giá Chủ Yếu. |
| | *He Whom the masses sense or He Whom they* | *Cancer* | *Cardinal Cross.* |
| | trông đợi | | |
| | *anticipate* | | |
| 3. | Đấng đối với Bà là mục đích của hiện hữu | Xử Nữ | Thập Giá Biến đổi. |
| | *He Who is, for Her, the purpose of existence* | *Virgo* | *Mutable Cross.* |
| 4. | Đấng chỉ ra ánh sáng và ban nước | Bảo Bình | Thập Giá Cố Định. |
| | *He Who shows the light and gives the water* | *Aquarius* | *Fixed Cross.* |

All these signs indicate forms of consciousness, which are conditioned and manifested by the energies of these signs, performing cyclically and ceaselessly their appointed task. They, therefore, are primarily concerned with the stage of discipleship and the manifestation of a solar disciple. Hence the two energies which come from the Fixed Cross. This is consequently one of the intermediate crosses which relate the major three and there are many such.

Tất cả các dấu hiệu này chỉ ra các hình thức tâm thức, được điều kiện hóa và biểu hiện bởi các năng lượng của các dấu hiệu ấy, thực hiện theo chu kỳ và không ngừng nhiệm vụ đã được chỉ định của chúng. Vì vậy, chúng chủ yếu liên quan đến giai đoạn địa vị đệ tử và sự biểu hiện của một đệ tử thái dương. Do đó có hai năng lượng đến từ Thập Giá Cố Định. Vì thế, đây là một trong những thập giá trung gian liên hệ ba thập giá lớn, và có nhiều thập giá như vậy.

[274]

[274]

Virgo is related to Taurus through Vulcan which brings in what might be called the *endurance* aspect of the will-to-be which carries the incarnated Son of God through the experiences of the dark time wherein the personality becomes the Mother in the stage of gestation, through the period of infancy upon the physical plane and through the stage of adolescence until the initiate attains

Xử Nữ có liên hệ với Kim Ngưu qua Vulcan, điều này mang vào cái có thể gọi là phương diện *sức chịu đựng* của ý chí-tồn tại, vốn đưa Con của Thượng đế nhập thể đi qua những kinh nghiệm của thời kỳ tối tăm trong đó phàm ngã trở thành Người Mẹ trong giai đoạn thai nghén, qua thời kỳ ấu thơ trên cõi hồng trần và qua giai đoạn thiếu niên cho đến khi điểm đạo đồ đạt đến sự trưởng

full maturity. This necessitates persistence, endurance and continuity of effort and is one of the characteristics imparted or stimulated by energies pouring from Vulcan. You can realise that these are first ray attributes and are the reverse side of those usually emphasised, namely, death or the activity of the Destroyer aspect. Taurus is an expression of the third unmanifested Hierarchy and of this Hierarchy we know nothing beyond the fact that it is concerned with the light which liberates from death. Therefore, you have:

thành trọn vẹn. Điều này đòi hỏi sự kiên trì, sức chịu đựng và tính liên tục của nỗ lực, và là một trong những đặc tính được truyền đạt hay được kích thích bởi các năng lượng tuôn đổ từ Vulcan. Các bạn có thể nhận ra rằng đây là những thuộc tính của cung một và là mặt đối ứng của những gì thường được nhấn mạnh, tức là cái chết hay hoạt động của phương diện Đấng Hủy Diệt. Kim Ngưu là một biểu hiện của Huyền Giai Không Biểu Hiện thứ ba, và về Huyền Giai này chúng ta không biết gì ngoài sự kiện rằng nó liên quan đến ánh sáng giải thoát khỏi cái chết. Vì vậy, các bạn có:

Taurus—Illumination.

Kim Ngưu—Sự soi sáng.

Vulcan—First ray or endurance.

Vulcan—Cung một hay sức chịu đựng.

Third Creative Hierarchy—Liberating Light.

Huyền Giai Sáng Tạo thứ ba—Ánh sáng giải thoát.

Virgo—The Christ-life, latent and unexpressed (as is the 3rd Creative Hierarchy).

Xử Nữ—Sự sống Christ, tiềm ẩn và chưa biểu lộ (cũng như Huyền Giai Sáng Tạo thứ ba).

The Moon—The form nature, the substance of the flame which lights the way.

Mặt Trăng—Bản chất hình tướng, chất liệu của ngọn lửa soi sáng con đường.

A vast field of psychological research in connection with all the constellations, the planets and Hierarchies is indicated above, but it is of too vast a nature for me to consider in this treatise. It will constitute the astrology of the future and will begin to be understood when group awareness and continuity of consciousness are established among men. However, as a form of mental gymnastics and as indicating possibilities, the concept is of use to you, for it widens your [275] horizon and indicates the marvellous scope of the divine plan and the synthesis underlying manifestation.

Một lĩnh vực rộng lớn của nghiên cứu tâm lý học liên quan đến tất cả các chòm sao, các hành tinh và các Huyền Giai được chỉ ra ở trên, nhưng nó quá bao la để Tôi có thể xét đến trong bộ luận này. Nó sẽ cấu thành chiêm tinh học của tương lai và sẽ bắt đầu được hiểu khi nhận thức nhóm và tính liên tục của tâm thức được thiết lập giữa loài người. Tuy nhiên, như một hình thức thể dục trí tuệ và như một chỉ dẫn về các khả năng, khái niệm này có ích cho các bạn, vì nó mở rộng [275] chân trời của các bạn và chỉ ra phạm vi kỳ diệu của Thiên Cơ cùng sự tổng hợp nằm dưới biểu hiện.

Neptune is as you know, the God of the waters, and the term "water" covers many angles of the esoteric wisdom, such as:

Sao Hải Vương, như các bạn biết, là vị thần của nước, và thuật ngữ "nước" bao trùm nhiều góc độ của minh triết nội môn, như:

1. The whole concept of matter—universal and itemised.

1. Toàn bộ khái niệm về vật chất—phổ quát và từng loại riêng biệt.

2. The "waters of substance."

2. "Nước của chất liệu."

3. The ocean of life.

3. Đại dương của sự sống.

4. The world of astral glamour and reaction.

4. Thế giới của ảo cảm cảm dục và phản ứng.

5. The astral plane as a whole.

5. Toàn bộ cõi cảm dục.

6. The desire and the emotional nature.

6. Dục vọng và bản chất cảm xúc.

7. The world of focussed incarnation for the masses.

7. Thế giới của sự nhập thể tập trung đối với quần chúng.

8. Mass existence, as in Cancer.

8. Sự tồn tại quần chúng, như trong Cự Giải.

Of all these attributes or conditions of the feminine pole in existence (the material aspect), the constellation Cancer is outstandingly symbolic. It precedes Leo, the sign of individuality and of self-conscious effort, and is concerned with the slow rhythm of mass life—either instinctually active or the reactions of an imposed consciousness which is a result of chosen experience after initiation. It connotes mass life, leading to group life after the experience of initiation, for which its polar opposite, Capricorn, stands and which finds full expression in Aquarius which completes the experience of Leo and fuses it with that of Cancer and Capricorn. These six signs:

Trong tất cả những thuộc tính hay trạng thái này của cực nữ trong sự tồn tại (phương diện vật chất), chòm sao Cự Giải mang tính biểu tượng nổi bật nhất. Nó đi trước Sư Tử, dấu hiệu của cá tính và của nỗ lực ngã thức, và liên quan đến nhịp điệu chậm của đời sống quần chúng—hoặc hoạt động theo bản năng hoặc các phản ứng của một tâm thức áp đặt vốn là kết quả của kinh nghiệm được chọn lựa sau điểm đạo. Nó hàm ý đời sống quần chúng, dẫn đến đời sống nhóm sau kinh nghiệm điểm đạo, mà cực đối nghịch của nó là Ma Kết biểu trưng, và điều này tìm thấy biểu hiện trọn vẹn trong Bảo Bình, dấu hiệu hoàn tất kinh nghiệm của Sư Tử và dung hợp nó với kinh nghiệm của Cự Giải và Ma Kết. Sáu dấu hiệu này:

Cancer.....Leo.....Virgo

Cự Giải.....Sư Tử.....Xử Nữ

form another six-pointed star of profound significance which is the subjective counterpart of the six-pointed star (the interlaced triangles) which we call King Solomon's seal. This interlacing of the two above triangles constitutes what [276] is called a triangle of humanity and—under the theories of the Science of Triangles—it concerns the relation of the individual to the mass of humanity and of the disciple to the group. These triangles warrant most careful study. It is the planet Neptune which is predominantly active in bringing about such an activity in Cancer that adequate momentum can be set up which will produce progress (through the intervening signs) to Aquarius.

tạo thành một ngôi sao sáu cánh khác có ý nghĩa sâu xa, là đối phần chủ quan của ngôi sao sáu cánh (hai tam giác đan xen) mà chúng ta gọi là ấn của Vua Solomon. Sự đan xen của hai tam giác trên tạo thành điều mà [276] được gọi là một tam giác của nhân loại và—theo các lý thuyết của Khoa Học về các Tam Giác—nó liên quan đến mối liên hệ của cá nhân với quần chúng nhân loại và của đệ tử với nhóm. Những tam giác này đáng được nghiên cứu hết sức cẩn trọng. Chính hành tinh Sao Hải Vương là hành tinh hoạt động nổi trội trong việc tạo ra một hoạt động như vậy trong Cự Giải đến mức có thể thiết lập được một động lượng thích đáng, động lượng này sẽ tạo ra sự tiến bộ (qua các dấu hiệu trung gian) đến Bảo Bình.

I would like here to add something more to the teaching about the wheel of life and its reversed motion which occurs at a particular stage of evolution. I want to call your attention to the fact that the difficulty of the problem and the intensification of the life of conscious duality which marks the earlier stages of the Path of Discipleship, up to and immediately preceding the third initiation, is based upon the wheel of the zodiac contributing its influences to the life of the form nature in a normal manner; the myriads of lives which constitute the form are conditioned by the signs of the zodiac proceeding in its normal manner—clockwise, due to the precession of the equinoxes, whilst the life of the disciple, focussed in the soul consciousness, is governed (or should I remark, should be governed?) by the wheel, proceeding anti-clockwise. Both motions are in potent opposition and, symbolically speaking, produce eventually that “tearing asunder” which always precedes initiation and

Ở đây Tôi muốn thêm điều gì đó nữa vào giáo huấn về bánh xe sự sống và chuyển động đảo ngược của nó xảy ra ở một giai đoạn tiến hoá nhất định. Tôi muốn lưu ý các bạn đến sự kiện rằng khó khăn của vấn đề và sự tăng cường của đời sống nhị nguyên tính hữu thức, vốn đánh dấu các giai đoạn đầu của Con Đường Đệ Tử, cho đến và ngay trước lần điểm đạo thứ ba, được đặt nền trên việc bánh xe Hoàng đạo đóng góp các ảnh hưởng của nó vào đời sống của bản chất hình tướng theo cách bình thường; vô số sự sống cấu thành hình tướng được điều kiện hóa bởi các dấu hiệu hoàng đạo vận hành theo cách bình thường của nó—theo chiều kim đồng hồ, do sự tiến động của các điểm phân—trong khi đời sống của đệ tử, tập trung trong tâm thức linh hồn, lại được cai quản (hay Tôi nên nói, nên được cai quản chăng?) bởi bánh xe vận hành ngược chiều kim đồng hồ. Cả hai chuyển động đều ở trong thế đối kháng mạnh mẽ và, nói một cách biểu tượng, cuối cùng tạo ra sự “xé toạc” luôn luôn đi trước điểm đạo và soi sáng, và điều này được tất cả

illumination and which is testified to by all the mystics and initiates. This is in reality that which produces the destruction of the veil of illusion and is symbolically referred to in *The New Testament* as "the veil of the temple was rent in twain from the top to the bottom." This constitutes the result of the dual activity of the Great Wheel. It precedes the dark night of the soul wherein the man stands pendant between heaven and earth and then cries: [277]

các nhà thần bí và các điểm đạo đồ làm chứng. Thực ra, đây chính là điều tạo ra sự hủy diệt bức màn ảo tưởng và được ám chỉ một cách biểu tượng trong *Tân Ước* là "bức màn trong đền thờ bị xé làm đôi từ trên xuống dưới." Điều này tạo thành kết quả của hoạt động nhị nguyên của Bánh Xe Vĩ Đại. Nó đi trước đêm tối của linh hồn, trong đó con người đứng lơ lửng giữa trời và đất rồi kêu lên: [277]

"Where is the one God who has forsaken me? He is nowhere to be seen and all other gods have gone. I stand alone, bereft yet unafraid. I see the dark of form; I see the dark of distant spirit. And all the light of soul seems gone." Then comes the cry triumphant: "I know I am the Light of God. There is naught else."

"Đâu là Thượng đế duy nhất đã bỏ rơi Tôi? Không nơi nào thấy Ngài, và mọi thần khác đều đã đi mất. Tôi đứng một mình, bị tước đoạt nhưng không sợ hãi. Tôi thấy bóng tối của hình tướng; tôi thấy bóng tối của tinh thần xa xăm. Và mọi ánh sáng của linh hồn dường như đã mất." Rồi đến tiếng kêu chiến thắng: "Tôi biết Tôi là Ánh sáng của Thượng đế. Không có gì khác."

Through the Moon and also through Jupiter, Virgo is brought into relationship with Aquarius which means, in this case, with the seventh Creative Hierarchy, or with the atomic substance out of which the dense body of manifestation has to be constructed if the Christ life (which the Virgin nurtures) is to be brought to successful manifestation. The cause of manifestation is, esoterically speaking, the stimulation of the "dead lives" (the so-called inorganic substance) into activity and into usefulness to the positive Christ life, which is the agent of the stimulation. Hence the Moon is the symbol of the response of the dead lives to the outer spiritual impact. The central idea of occultism that even the smallest atom of substance has in it the germ of that which can respond to spiritual energy is preserved for us in the teaching anent the influence of Jupiter, the second ray agent of the Christ spirit.

Qua Mặt Trăng và cũng qua Sao Mộc, Xử Nữ được đưa vào mối liên hệ với Bảo Bình, điều này có nghĩa, trong trường hợp này, là với Huyền Giai Sáng Tạo thứ bảy, hay với chất liệu nguyên tử mà từ đó thể đậm đặc của biểu hiện phải được kiến tạo nếu sự sống Christ (mà Đức Trinh Nữ nuôi dưỡng) muốn được đưa đến biểu hiện thành công. Nguyên nhân của biểu hiện, nói theo huyền bí học, là sự kích thích các "sự sống chết" (cái gọi là chất liệu vô cơ) vào hoạt động và vào sự hữu dụng đối với sự sống Christ dương tính, vốn là tác nhân của sự kích thích. Do đó Mặt Trăng là biểu tượng của sự đáp ứng của các sự sống chết đối với tác động tinh thần bên ngoài. Ý tưởng trung tâm của huyền bí học rằng ngay cả nguyên tử nhỏ nhất của chất liệu cũng có trong nó mầm mống của cái có thể đáp ứng với năng lượng tinh thần được bảo tồn cho chúng ta trong giáo huấn liên quan đến ảnh hưởng của Sao Mộc, tác nhân cung hai của tinh thần Christ.

In connection with Jupiter, as might be expected from a study of the rays, Virgo is related both to Sagittarius and to Pisces. This is an exoteric impact but produces a constant stimulation of the life of the indwelling Christ. Sagittarius rules or conditions (for that is what the word means) the activity of the lunar lords who build the body of man out of their own substance. It will, therefore, be obvious to you why, when a man begins the one-pointed activity of Sagittarius and becomes the earnest disciple, it [278] is possible for him to rule his personality and to govern it so that eventually it becomes the vehicle of the soul. It accounts also for the reaction of the personality against this control. It is because of facts such as these that astrology is bound to become one of the major sciences of the future, and when this is so the control of the personality will be scientifically carried forward; full use will be made of the planetary influences and the energies coming from the signs as they cyclically make their appearance, and special effort will be made, for instance, to gain certain aspects of control during the month in which the Sun is in the sign Sagittarius.

Liên quan đến Sao Mộc, như có thể được mong đợi từ một nghiên cứu về các cung, Xử Nữ có liên hệ với cả Nhân Mã lẫn Song Ngư. Đây là một tác động công truyền nhưng tạo ra một sự kích thích liên tục đối với sự sống của Đức Christ nội tại. Nhân Mã cai quản hay điều kiện hóa (vì đó là ý nghĩa của từ này) hoạt động của các nguyệt tinh quân, những vị xây dựng thân thể của con người từ chính chất liệu của họ. Vì vậy, các bạn sẽ thấy hiển nhiên vì sao, khi một người bắt đầu hoạt động nhất tâm của Nhân Mã và trở thành một đệ tử nhiệt thành, thì [278] người ấy có thể cai quản phàm ngã của mình và điều khiển nó để cuối cùng nó trở thành vận cụ của linh hồn. Điều đó cũng giải thích phản ứng của phàm ngã chống lại sự kiểm soát này. Chính vì những sự kiện như thế mà chiêm tinh học chắc chắn sẽ trở thành một trong những khoa học lớn của tương lai, và khi điều đó xảy ra, sự kiểm soát phàm ngã sẽ được tiến hành một cách khoa học; các ảnh hưởng hành tinh và các năng lượng đến từ các dấu hiệu khi chúng xuất hiện theo chu kỳ sẽ được sử dụng đầy đủ, và chẳng hạn, nỗ lực đặc biệt sẽ được thực hiện để đạt được một số phương diện kiểm soát nhất định trong tháng mà Mặt Trời ở trong dấu hiệu Nhân Mã.

The relation existing between Virgo and Pisces (between the Virgin Mother and the Fish Goddesses) is well known, for they are polar opposites and their functions are interchangeable in a peculiar manner. In the revolution of the ordinary wheel, Aries and Scorpio mark the beginning and the end, and consummate in the rounded out and equipped personality. They are, exoterically, Alpha and Omega. In the life of the disciple, Virgo and Pisces stand in the same relation. Pisces consummates the work carried forward in this major world cycle. Some idea of the creative story above indicated can be

Mối liên hệ tồn tại giữa Xử Nữ và Song Ngư (giữa Mẹ Đồng Trinh và các Nữ Thần Cá) là điều đã được biết rõ, vì chúng là các cực đối nghịch và các chức năng của chúng có thể hoán đổi cho nhau theo một cách đặc biệt. Trong vòng quay của bánh xe thông thường, Bạch Dương và Hổ Cáp đánh dấu sự khởi đầu và kết thúc, và hoàn tất trong phàm ngã được tròn đầy và trang bị đầy đủ. Xét theo công truyền, chúng là Alpha và Omega. Trong đời sống của đệ tử, Xử Nữ và Song Ngư đứng trong cùng một mối liên hệ như vậy. Song Ngư hoàn tất công việc được tiến hành trong chu kỳ thế giới lớn này. Một ý niệm

gained if the tabulation of the nine constellations with their signs is studied.

nào đó về câu chuyện sáng tạo được chỉ ra ở trên có thể đạt được nếu nghiên cứu bảng liệt kê chín chòm sao với các dấu hiệu của chúng.

| | | |
|---|---|---|
| 1. Bạch Dương..... | Khởi đầu..... | Thập Giá Chủ Yếu. |
| *1. Aries.....* | *Beginning.....* | *Cardinal Cross.* |
| 2. Song Tử..... | Quan hệ..... | Thập Giá Biến đổi. |
| *2. Gemini.....* | *Relation.....* | *Mutable Cross.* |
| 3. Kim Ngưu..... | Dục vọng..... | Thập Giá Cố Định. |
| *3. Taurus.....* | *Desire.....* | *Fixed Cross.* |
| 4. Cự Giải..... | Chuyển động..... | Thập Giá Chủ Yếu. |
| *4. Cancer.....* | *Movement.....* | *Cardinal Cross.* |
| 5. Hổ Cáp..... | Thử thách—Khảo nghiệm..... | Thập Giá Cố Định. |
| *5. Scorpio.....* | *Test—Trial.....* | *Fixed Cross.* |
| 6. Nhân Mã..... | Phương hướng..... | Thập Giá Biến đổi. |
| *6. Sagittarius.....* | *Direction.....* | *Mutable Cross.* |
| 7. Bảo Bình..... | Phụng sự..... | Thập Giá Cố Định. |
| *7. Aquarius.....* | *Service.....* | *Fixed Cross.* |
| 8. Song Ngư..... | Cứu độ..... | Thập Giá Biến đổi. |
| *8. Pisces.....* | *Salvation.....* | *Mutable Cross.* |
| 9. Xử Nữ..... | MẸ..... | Thập Giá Biến đổi. |
| *9. VIRGO.....* | *THE MOTHER.....* | *MUTABLE CROSS.* |

One point of interest emerges: All the four arms of the Mutable Cross are represented in this interrelation, indicating [279] the completed activity of the Mutable Cross or of the preparatory stage of evolution which has successfully prepared the man for mounting the Fixed Cross. The personality is prepared to be the mother of the Christ.

Một điểm đáng chú ý xuất hiện: cả bốn nhánh của Thập Giá Biến đổi đều được biểu hiện trong mối tương liên này, cho thấy [279] hoạt động hoàn tất của Thập Giá Biến đổi hay của giai đoạn chuẩn bị của tiến hoá, giai đoạn đã chuẩn bị thành công con người để bước lên Thập Giá Cố Định. Phàm ngã được chuẩn bị để trở thành mẹ của Đức Christ.

If we consider the two solar systems (the past and the present) as a unity, it might be said that:

Nếu chúng ta xem hai hệ mặt trời (quá khứ và hiện tại) như một toàn thể thống nhất, thì có thể nói rằng:

1. The Mutable Cross governed the first solar system. In that system and in this solar system, and to humanity en masse, this Cross rules or governs the path of probation (which in reality is the entire life experience, prior to treading the path of discipleship).

1. Thập Giá Biến đổi cai quản hệ mặt trời thứ nhất. Trong hệ đó và trong hệ mặt trời này, và đối với nhân loại nói chung, Thập Giá này cai quản hay điều khiển Con Đường Dự Bị (thực ra là toàn bộ kinh nghiệm sống, trước khi bước lên Con Đường Đệ Tử).

2. The Fixed Cross governs the present solar system and corresponds to the path of discipleship.

2. Thập Giá Cố Định cai quản hệ mặt trời hiện tại và tương ứng với Con Đường Đệ Tử.

3. The Cardinal Cross will govern and rule the next solar system and in this system governs the path of initiation, which is trodden by the flower of the race.

3. Thập Giá Chủ Yếu sẽ cai quản và điều khiển hệ mặt trời kế tiếp, và trong hệ này nó cai quản Con Đường Điểm Đạo, con đường được bước đi bởi tinh hoa của nhân loại.

The fact that all four energies of the Mutable Cross, three of the Fixed Cross and two of the Cardinal Cross pour into the sign Virgo in relative degrees and potencies indicates the fundamental importance of this “sign of reception” as it is called. All nine energies are required to bring a man to the point where the world and influence of the two solar systems have done their task in:

Sự kiện rằng cả bốn năng lượng của Thập Giá Biến đổi, ba năng lượng của Thập Giá Cố Định và hai năng lượng của Thập Giá Chủ Yếu tuôn vào dấu hiệu Xử Nữ với các mức độ và tiềm lực tương đối cho thấy tầm quan trọng căn bản của “dấu hiệu tiếp nhận” này như nó được gọi. Cả chín năng lượng đều cần thiết để đưa một người đến điểm mà thế giới và ảnh hưởng của hai hệ mặt trời đã hoàn thành nhiệm vụ của chúng trong việc:

1. Preparing the vehicle of reception and protection, which is the personality, the form, the self-conscious man.

1. Chuẩn bị vận cụ tiếp nhận và bảo vệ, tức là phàm ngã, hình tướng, con người ngã thức.

2. Bringing into manifestation thereby the hidden man of the heart, the Christ within, the soul, the group conscious man.

2. Nhờ đó đưa vào biểu hiện con người ẩn giấu của trái tim, Đức Christ bên trong, linh hồn, con người có tâm thức nhóm.

What will be the objective and the consummation of the activity of the Cardinal Cross during the next solar system [280] is hidden in the revelation which comes to the man who has taken the third initiation. It is connected naturally with the Spirit or first aspect of divinity, or with the Monad and with the expression of the divine consciousness. Until a man has, however, taken this initiation, he profits not from anything that I could tell him in this connection. For its impartation also, words are useless and in fact do not exist.

Mục tiêu và sự hoàn tất của hoạt động của Thập Giá Chủ Yếu trong hệ mặt trời kế tiếp [280] được ẩn giấu trong sự mặc khải đến với người đã trải qua lần điểm đạo thứ ba. Điều đó dĩ nhiên liên hệ với Tinh thần hay phương diện thứ nhất của thiên tính, hay với Chân Thần và với sự biểu lộ của tâm thức thiêng liêng. Tuy nhiên, cho đến khi một người đã trải qua cuộc điểm đạo này, người ấy không thu được lợi ích gì từ bất cứ điều gì Tôi có thể nói với người ấy về mối liên hệ này. Đối với việc truyền đạt nó cũng vậy, lời nói là vô dụng và thực ra không tồn tại.

As I have told you, Virgo is regarded by the esoteric teachers of the Hierarchy to be identified with the third aspect of divinity, with the mother principle and is believed to be the director of the energies, developed and recognised in the first solar system. It is for this reason in this solar system that Virgo is subjected predominantly to the influence of the second, fourth and sixth ray energies through Jupiter (second ray) the Moon and Mercury (fourth ray) and Neptune (sixth ray). The Moon and Mercury together indicate the activity of the higher and lower mind and are, therefore, related to the third Ray of Active Intelligence which controlled the first solar system. There is consequently only one planet, Vulcan, which is distinctly and purely first ray energy. These are points which advanced astrologers will later elaborate but which at the present time mean little.

Như Tôi đã nói với các bạn, Xử Nữ được các huấn sư nội môn của Thánh Đoàn xem là đồng nhất với phương diện thứ ba của thiên tính, với nguyên lý người mẹ, và được tin là vị điều hướng các năng lượng đã được phát triển và nhận biết trong hệ mặt trời thứ nhất. Chính vì lý do này mà trong hệ mặt trời này, Xử Nữ chịu ảnh hưởng chủ yếu của các năng lượng cung hai, cung bốn và cung sáu qua Sao Mộc (cung hai), Mặt Trăng và Sao Thủy (cung bốn), và Sao Hải Vương (cung sáu). Mặt Trăng và Sao Thủy cùng nhau chỉ ra hoạt động của thượng trí và hạ trí, và vì vậy có liên hệ với cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động, cung đã kiểm soát hệ mặt trời thứ nhất. Do đó chỉ có một hành tinh, Vulcan, là năng lượng cung một rõ rệt và thuần túy. Đây là những điểm mà các nhà chiêm tinh học tiến bộ sau này sẽ khai triển, nhưng hiện nay có ít ý nghĩa.

There is another point in connection with the planetary influences which I would like to mention here because it emphasises again the synthetic position of Virgo and its contribution as a major focal point for the distribution of energy to the fourth Creative Hierarchy. Jupiter rules four signs and each of them represents a different element out of the four which are expressing themselves in the three worlds of human evolution. The following tabulation will make this somewhat clearer: [281]

Có một điểm khác liên quan đến các ảnh hưởng hành tinh mà Tôi muốn nêu ở đây vì nó lại nhấn mạnh vị trí tổng hợp của Xử Nữ và sự đóng góp của nó như một tiêu điểm lớn cho việc phân phối năng lượng đến Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Sao Mộc cai quản bốn dấu hiệu và mỗi dấu hiệu trong số đó đại diện cho một nguyên tố khác nhau trong bốn nguyên tố đang biểu lộ trong ba cõi thấp của tiến hoá nhân loại. Bảng sau sẽ làm điều này rõ hơn đôi chút: [281]

| Xử Nữ | Song Ngư | Nhân Mã | Bảo Bình |
|---|---|---|---|
| *Virgo* | *Pisces* | *Sagittarius* | *Aquarius* |
| Trái Đất | Nước | Lửa | Khí |
| *Earth* | *Water* | *Fire* | *Air* |
| Đức Christ Ẩn Tàng | Đấng Cứu Thế Ẩn Tàng | Chân Sư Ẩn Tàng | Người Phụng Sự Ẩn Tàng. |
| *Hidden Christ* | *Hidden Saviour* | *Hidden Master* | *Hidden Server.* |

Jupiter—ruler and the conveyor of EXPANSION

Sao Mộc—chủ tinh và tác nhân chuyển tải của SỰ MỞ RỘNG

In this sign, Virgo, the place and the mode of expression of the planets are of paramount interest, though most esoteric in implication and most difficult to understand.

Trong dấu hiệu này, Xử Nữ, vị trí và phương thức biểu lộ của các hành tinh là điều tối quan trọng, dù rất nội môn trong hàm ý và rất khó hiểu.

Mercury is exalted in this sign because the mother is necessarily ruled by her son, the Son of Mind who is also the Son of God. Of this son, she is the protector and is responsible for his development and slowly acquired experience. Mercury, being the

Sao Thủy vượng trong dấu hiệu này vì người mẹ tất yếu được cai quản bởi con của mình, Con của Trí Tuệ, cũng là Con của Thượng đế. Đối với người con này, bà là người bảo hộ và chịu trách nhiệm về sự phát triển cùng kinh nghiệm được thu nhận dần dần của nó. Vì

Messenger of the Gods and the Agent of Their applied control, is therefore the agent of the third aspect (active intelligence) from one point of view, and of the second aspect (love-wisdom) from another. He is regarded as embodying in himself both these aspects of the mental principle, the expression of the concrete and the abstract mind of God. The lower concrete mind was unfolded in the first solar system and the higher abstract intuitional mind, the pure reason, is unfolding in this system. Mercury is the synthesis of manas-buddhi, mind-wisdom which expresses itself through the human soul; Mercury rules the bridge or the antahkarana. In Virgo, Mercury reaches his full power, for Virgo is intelligence and the hidden Christ is wisdom or pure reason.

vậy, Sao Thủy, là Sứ giả của các vị thần và là Tác nhân của sự kiểm soát được áp dụng của Các Ngài, là tác nhân của phương diện thứ ba (trí tuệ hoạt động) theo một quan điểm, và của phương diện thứ hai (bác ái-minh triết) theo một quan điểm khác. Ngài được xem là hiện thân trong chính mình cả hai phương diện này của nguyên khí trí tuệ, biểu hiện của trí cụ thể và Trí trừu tượng của Thượng đế. Hạ trí cụ thể đã được khai mở trong hệ mặt trời thứ nhất, và thượng trí trừu tượng trực giác, lý trí thuần túy, đang khai mở trong hệ này. Sao Thủy là sự tổng hợp của manas-buddhi, trí tuệ-minh triết, biểu lộ qua linh hồn con người; Sao Thủy cai quản cây cầu hay antahkarana. Trong Xử Nữ, Sao Thủy đạt đến toàn bộ quyền năng của mình, vì Xử Nữ là trí tuệ và Đức Christ ẩn giấu là minh triết hay lý trí thuần túy.

Venus, pure love-wisdom, falls into generation in this sign and occultly "descends to earth" and stands (as *The Secret Doctrine* has so carefully pointed out) for the gift of mind and of divinity, embodied in the Son of Mind and thus for the descent of the Christ principle into generation or into matter. Virgo and Venus are together two aspects of intelligence. The symbolism of the descent of Spirit into [282] the womb of the virgin mother is preserved for us in the astrological fact that Venus falls in this sign; esoterically, she disappears from view and vanishes into the darkness. Neptune, the expression of the sixth Ray of Idealistic Devotion, is naturally rendered more impotent in this sign and simultaneously his "power is lessened," for the drive and urge of devotion and desire give place in this powerful sign to the natural processes of form production and to the silent activity which is going on within the womb of time and space.

Sao Kim, bác ái-minh triết thuần túy, sa xuống sự sinh thành trong dấu hiệu này và một cách huyền bí "giáng xuống trần gian" và đứng (như *Giáo Lý Bí Nhiệm* đã cẩn trọng chỉ ra) cho ân tặng của trí tuệ và thiên tính, hiện thân trong Con của Trí Tuệ và do đó cho sự giáng xuống của nguyên lý Christ vào sự sinh thành hay vào vật chất. Xử Nữ và Sao Kim cùng nhau là hai phương diện của trí tuệ. Biểu tượng của sự giáng xuống của Tinh thần vào [282] dạ con của người mẹ đồng trinh được bảo tồn cho chúng ta trong sự kiện chiêm tinh rằng Sao Kim lạc hãm trong dấu hiệu này; xét theo nội môn, nàng biến mất khỏi tầm nhìn và tan vào bóng tối. Sao Hải Vương, biểu hiện của cung sáu của Sùng Tín Lý Tưởng, dĩ nhiên trở nên bất lực hơn trong dấu hiệu này và đồng thời "quyền năng của nó bị suy giảm," vì động lực và thôi thúc của sùng tín và dục vọng nhường chỗ trong dấu hiệu mạnh mẽ này cho các tiến trình tự nhiên của sự sản sinh hình tướng và cho hoạt động im lặng đang diễn ra trong dạ con của thời gian và không gian.

Jupiter, in spite of its latent power, is also "lessened" in influence at this time because of the second principle or second aspect of divinity, the Son or the germ of the Christ Who will come, the Son of Mind, descends into the depths and is temporarily veiled or hidden. I would recommend to the astrologers of the future a careful investigation of the falls, exaltations and the diminution of power which take place within any zodiacal sign; the whole problem must be viewed in a large manner and not so specifically from the angle of personality horoscopes. When the planets are rightly related to the rays which they are expressing, then the wider theme of the soul's life will emerge; these condition the personality but not in the same sense as material circumstance (physical body and material environment) condition the mass of men. Ponder on this.

Sao Mộc, bất chấp quyền năng tiềm ẩn của nó, cũng "bị suy giảm" về ảnh hưởng vào lúc này vì nguyên lý thứ hai hay phương diện thứ hai của thiên tính, Người Con hay mầm giống của Đức Christ sẽ đến, Con của Trí Tuệ, giáng xuống vực sâu và tạm thời bị che phủ hay ẩn giấu. Tôi muốn khuyến nghị các nhà chiêm tinh học tương lai nghiên cứu cẩn thận các vị trí lạc hãm, vượng và sự suy giảm quyền năng diễn ra trong bất kỳ dấu hiệu hoàng đạo nào; toàn bộ vấn đề phải được nhìn theo một cách rộng lớn chứ không quá chuyên biệt từ góc độ các lá số chiêm tinh phàm ngã. Khi các hành tinh được liên hệ đúng với các cung mà chúng đang biểu lộ, thì chủ đề rộng lớn hơn của đời sống linh hồn sẽ xuất hiện; những điều này điều kiện hóa phàm ngã nhưng không theo cùng ý nghĩa như hoàn cảnh vật chất (thể xác và môi trường vật chất) điều kiện hóa quần chúng nhân loại. Hãy suy ngẫm điều này.

In connection with the decanates, I would point out that what I am in this treatise constantly emphasising is that the astrologer needs to study the horoscope of an individual from the angle of his place upon the wheel of the zodiac and to consider which way he is going. Is he progressing around the wheel as a personality or is he moving forward as a soul? The conflict to which all disciples are subjected can be traced to the fact that the form life of the disciple [283] is influenced in one way by the wheel, and the consciousness aspect in another way or in the reverse direction. The disciple enters the sign under the influence of that decanate which is for him the first but which is the third for the ordinary man. This is interestingly and practically instanced by the constellation which we are now entering. The three decanates of Aquarius, from the angle of the disciple, are

Liên quan đến các thập độ, Tôi muốn chỉ ra rằng điều Tôi liên tục nhấn mạnh trong bộ luận này là nhà chiêm tinh cần nghiên cứu lá số chiêm tinh của một cá nhân từ góc độ vị trí của người ấy trên bánh xe Hoàng đạo và xem xét người ấy đang đi theo chiều nào. Người ấy đang tiến quanh bánh xe như một phàm ngã hay đang tiến lên như một linh hồn? Xung đột mà mọi đệ tử đều phải chịu có thể được truy nguyên đến sự kiện rằng đời sống hình tướng của đệ tử [283] bị bánh xe ảnh hưởng theo một cách, còn phương diện tâm thức thì theo một cách khác hay theo chiều ngược lại. Đệ tử đi vào dấu hiệu dưới ảnh hưởng của thập độ vốn là thứ nhất đối với người ấy nhưng lại là thứ ba đối với người bình thường. Điều này được minh họa một cách thú vị và thực tiễn bởi chòm sao mà chúng ta hiện đang đi vào. Ba thập độ của Bảo Bình, xét từ góc độ của đệ tử, là Sao Thổ, Sao Thủy và Sao Kim. Chính theo trình

Saturn, Mercury and Venus. It is in this sequence that they affect him and carry him forward on his desired way, thus giving opportunity through conflict, the illumination of the mind and eventually the achievement of brotherly love which is wisdom. Ordinarily speaking, the mass of men would pass through the sign via Venus, Mercury and Saturn, for the undeveloped man is influenced by those qualities which can be best described as instinctual mind or affection (Venus), which is brotherly love in embryo; by the slow unfoldment of the mind through the activity of Mercury; finally, as the result of this unfoldment, conflict supervenes and Saturn offers opportunity to suffer and, through suffering, to learn to choose rightly, to analyse correctly and to decide upon the higher values. These points must be carefully considered by the astrologer. But at this time, we are at a point of crisis and the problem takes wider implications, for the reason that, for the first time in its history, humanity is beginning to mount the Fixed Cross of the disciple, thus reversing its progress upon the circle of the Zodiac. Humanity—as a whole and owing to the large proportion of aspirants and thinking idealists—is entering Aquarius, via the open door of Saturn. At the same time, a very large number of men are in the non-thinking instinctual stage and their consciousness is predominantly Atlantean. These enter via Venus and hence the conflict.

tự này mà chúng ảnh hưởng đến người ấy và đưa người ấy tiến lên trên con đường mong muốn của mình, nhờ đó đem lại cơ hội qua xung đột, sự soi sáng của trí tuệ và cuối cùng là thành tựu của tình thương huynh đệ vốn là minh triết. Nói một cách thông thường, quần chúng nhân loại sẽ đi qua dấu hiệu này qua Sao Kim, Sao Thủy và Sao Thổ, vì con người chưa phát triển bị ảnh hưởng bởi những phẩm tính có thể được mô tả tốt nhất là trí tuệ bản năng hay tình cảm (Sao Kim), vốn là tình thương huynh đệ ở dạng phôi thai; bởi sự khai mở chậm chạp của trí tuệ qua hoạt động của Sao Thủy; và cuối cùng, như kết quả của sự khai mở này, xung đột phát sinh và Sao Thổ đem lại cơ hội để đau khổ và, qua đau khổ, học cách chọn lựa đúng, phân tích chính xác và quyết định theo các giá trị cao hơn. Những điểm này phải được nhà chiêm tinh xem xét cẩn thận. Nhưng vào lúc này, chúng ta đang ở một điểm khủng hoảng và vấn đề mang những hàm ý rộng lớn hơn, vì lý do là lần đầu tiên trong lịch sử của mình, nhân loại đang bắt đầu bước lên Thập Giá Cố Định của người đệ tử, nhờ đó đảo ngược sự tiến triển của mình trên vòng tròn Hoàng đạo. Nhân loại—như một toàn thể và do tỷ lệ lớn những người chí nguyện và những người theo đuổi lý tưởng biết suy nghĩ—đang đi vào Bảo Bình qua cánh cửa mở của Sao Thổ. Đồng thời, một số lượng rất lớn người vẫn còn ở trong giai đoạn bản năng không suy nghĩ và tâm thức của họ chủ yếu là Atlantis. Những người này đi vào qua Sao Kim, và do đó có xung đột.

[284]

[284]

According to Sepharial, the three decanates into which Virgo is divided are governed by the Sun, Venus and Mercury, whilst Alan Leo gives us Mercury, Saturn and Venus. I would remind you here of a point which is oft

Theo Sepharial, ba thập độ mà Xử Nữ được chia thành do Mặt Trời, Sao Kim và Sao Thủy cai quản, trong khi Alan Leo lại cho chúng ta Sao Thủy, Sao Thổ và Sao Kim. Ở đây Tôi muốn nhắc các bạn về một điểm mà các nhà

forgotten by astrologers; this is that, in the case of the disciple, Mercury and the Sun are interchangeable terms. When the disciple becomes aware that he is himself Mercury, the Son of Mind, and therefore one with the universal Christ, the "Sun and yet the Son of God" (as it is esoterically called), he is then an initiate. Therefore, Leo's assignment of rulers is the truly esoteric one. When the disciple knows Saturn as the God who offers opportunity and does not only feel him to be Deity who brings disaster, then he is on the path of discipleship in truth and in deed and not just theoretically. When Venus is the source of wisdom and the expression of the transmutation of the mind into intuition and of intellect into wisdom, then he is ready for initiation. He is rapidly achieving liberation. The weakness of the rulers of the decanates as given by Sepharial lies in the fact that as both Mercury and the Sun are one, the choice is therefore redundant; he omits Saturn and because of this omission, esoterically speaking, the "door is not open."

chiêm tinh thường hay quên; đó là, trong trường hợp của đệ tử, Sao Thủy và Mặt Trời là những thuật ngữ có thể thay thế cho nhau. Khi đệ tử nhận biết rằng chính mình là Sao Thủy, Con của Trí Tuệ, và vì vậy là một với Đức Christ vũ trụ, "Mặt Trời mà cũng là Con của Thượng đế" (như được gọi một cách huyền bí), thì khi ấy người ấy là một điểm đạo đồ. Vì vậy, sự phân định các chủ tinh của Leo mới thực sự là sự phân định nội môn. Khi đệ tử biết Sao Thổ là vị thần ban cơ hội chứ không chỉ cảm thấy Ngài là vị thần mang đến tai họa, thì người ấy thật sự đang ở trên Con Đường Đệ Tử trong chân lý và trong hành động, chứ không chỉ trên lý thuyết. Khi Sao Kim là nguồn của minh triết và là biểu hiện của sự chuyển hoá trí tuệ thành trực giác và của trí năng thành minh triết, thì người ấy đã sẵn sàng cho điểm đạo. Người ấy đang nhanh chóng đạt đến giải thoát. Điểm yếu trong các chủ tinh của các thập độ như Sepharial đưa ra nằm ở chỗ vì cả Sao Thủy lẫn Mặt Trời đều là một, nên sự lựa chọn ấy vì vậy là thừa; ông bỏ qua Sao Thổ và vì sự bỏ sót này, nói theo nội môn, "cánh cửa không mở ra."

Again, the keynotes of this sign convey their meaning clearly and there is no need for me to elucidate. On the ordinary wheel, the command goes forth in the following words which institute the activity of Virgo: "And the Word said, Let Matter reign." Later, upon the wheel of the disciple, the voice emerges from the Virgin Herself and she says: "I am the mother and the child. I, God, I, matter am."

Một lần nữa, các chủ âm của dấu hiệu này chuyển tải ý nghĩa của chúng một cách rõ ràng và Tôi không cần phải làm sáng tỏ thêm. Trên bánh xe thông thường, mệnh lệnh được phát ra bằng những lời sau đây, thiết lập hoạt động của Xử Nữ: "Và Linh từ phán, Hãy để Vật chất cai quản." Về sau, trên bánh xe của đệ tử, tiếng nói phát ra từ chính Trinh Nữ và nàng nói: "Ta là mẹ và là con. Ta, Thượng đế, ta, vật chất, là vậy."

Ponder upon the beauty of this synthesis and teaching and know that you yourself have said the first word as the soul, descending into the womb of time and space in a far [285] and distant past. The time has now come when you can, if you so choose,

Hãy suy ngẫm về vẻ đẹp của sự tổng hợp và giáo huấn này, và biết rằng chính các bạn đã nói ra lời thứ nhất với tư cách linh hồn, đi xuống vào lòng dạ của thời gian và không gian trong một quá khứ xa xăm [285] và cách biệt. Nay thời điểm đã đến khi các bạn

proclaim your identity with both divine aspects—matter and Spirit, the mother and the Christ.

có thể, nếu các bạn chọn như vậy, tuyên bố sự đồng nhất của mình với cả hai phương diện thiêng liêng—vật chất và Tinh thần, người mẹ và Đức Christ.

## LEO, THE LION — SƯ TỬ, CON SƯ TỬ

Passing as we are into the Aquarian Age in which the spirit of Aquarius will be exemplified in its universality and its sense of "general distribution," it is inevitable that a point of crisis should be reached. The true Leo type must react in a new and unique manner to the proffered opportunity, and when I say type, I refer to those people whose sun is in Leo or who have Leo rising. The reason for this is that Leo is the polar opposite of Aquarius, and the interplay of energies between these two is far more potent than at any previous time in racial history. This is a fact which you are not in a position to verify, but I make it as a statement of fact. It is because of this fact that you have the appearance of the dictators in different countries at this time, and it is because of this fact also that in this present cycle (the ante-chamber of the New Age) you have the pronounced attitude of these dictators—an attitude which is so often ignored but which has real racial value. It is the attitude which leads to a synthesis of the national life, aims and intentions. A typical instance of this attitude is that of Hitler. No matter what may be our personal opinion of him, there is no question that he has unified, produced fusion and blended together the various elements in the German race. This activity is Aquarian in nature but in its lowest and most undesirable aspect. It is also of the nature of Leo, for the people who can produce these results have necessarily to be intensely self-aware. This is the major characteristic of the Leo person. What [286] part Leo may play in

Khi chúng ta đang đi vào Kỷ Nguyên Bảo Bình, trong đó tinh thần của Bảo Bình sẽ được biểu lộ trong tính phổ quát và ý thức "phân phối rộng khắp" của nó, thì việc đạt đến một điểm khủng hoảng là điều không thể tránh khỏi. Kiểu người Sư Tử đích thực phải đáp ứng theo một cách mới mẻ và độc đáo đối với cơ hội được trao ra, và khi Tôi nói kiểu người, Tôi muốn nói đến những người có Mặt Trời ở Sư Tử hoặc có dấu hiệu mọc là Sư Tử. Lý do là vì Sư Tử là cực đối nghịch của Bảo Bình, và sự tương tác của các năng lượng giữa hai dấu hiệu này mạnh hơn rất nhiều so với bất kỳ thời kỳ nào trước đây trong lịch sử nhân loại. Đây là một sự kiện mà các bạn không ở vào vị thế để kiểm chứng, nhưng Tôi nêu ra nó như một phát biểu sự kiện. Chính vì sự kiện này mà vào lúc này các bạn thấy sự xuất hiện của các nhà độc tài ở nhiều quốc gia khác nhau, và cũng chính vì sự kiện này mà trong chu kỳ hiện tại này (tiền sảnh của Kỷ Nguyên Mới) các bạn có thái độ nổi bật của những nhà độc tài ấy—một thái độ thường bị bỏ qua nhưng lại có giá trị thực sự đối với nhân loại. Đó là thái độ dẫn đến một sự tổng hợp của đời sống quốc gia, các mục tiêu và các ý định. Một thí dụ điển hình của thái độ này là Hitler. Dù ý kiến cá nhân của chúng ta về ông có thể là gì đi nữa, không thể phủ nhận rằng ông đã thống nhất, tạo ra sự dung hợp và hòa trộn các yếu tố khác nhau trong chủng tộc Đức. Hoạt động này có bản chất Bảo Bình nhưng ở phương diện thấp nhất và ít mong muốn nhất của nó. Nó cũng mang bản chất của Sư Tử, vì những người có thể tạo ra các kết quả này tất yếu phải có ngã thức mãnh liệt. Đây là đặc tính chủ yếu của

the personal horoscope of Hitler I do not know, for I have not investigated it, but it plays a very prominent part in the horoscope of his soul.

người Sư Tử. Phần [286] Sư Tử nào có thể đóng vai trò trong lá số chiêm tinh cá nhân của Hitler thì Tôi không biết, vì Tôi chưa khảo cứu nó, nhưng nó đóng một vai trò rất nổi bật trong lá số chiêm tinh của linh hồn ông.

I would suggest to modern astrologers that they cast the horoscopes of the dominant world figures at this time, with the planets which I have given you as the esoteric rulers; all advanced people and those of major importance are on or nearing the path of discipleship and the influence of the esoteric planets is becoming, therefore, increasingly powerful. It might prove most illuminating and teach them much. The tendency to fusion, blending, amalgamation, and the spiritual counterpart of this unity is stronger today than heretofore and the types which produce this exoterically must have Leo somewhere in a prominent position in their horoscopes or the Sun controlling in some important house. If the horoscopes do not prove this, it is because the exact hour, moment and day of birth has not been accurately ascertained.

Tôi muốn gợi ý với các nhà chiêm tinh hiện đại rằng họ hãy lập lá số chiêm tinh của các nhân vật thế giới đang chi phối vào lúc này, với các hành tinh mà Tôi đã đưa cho các bạn như các chủ tinh nội môn; tất cả những người tiến bộ và những người có tầm quan trọng lớn đều đang ở trên hoặc đang tiến gần đến Con Đường Đệ Tử, và vì vậy ảnh hưởng của các hành tinh nội môn đang ngày càng trở nên mạnh mẽ. Điều đó có thể chứng tỏ rất soi sáng và dạy cho họ nhiều điều. Khuynh hướng hướng đến dung hợp, hòa trộn, hợp nhất, và đối phần tinh thần của sự hợp nhất này ngày nay mạnh hơn trước đây, và những kiểu người tạo ra điều này theo nghĩa công truyền hẳn phải có Sư Tử ở một vị trí nổi bật nào đó trong lá số chiêm tinh của họ hoặc Mặt Trời kiểm soát trong một nhà quan trọng nào đó. Nếu các lá số chiêm tinh không chứng minh điều này, thì đó là vì giờ, phút và ngày sinh chính xác đã không được xác định đúng.

This sign, Leo, is the fifth sign of the zodiac which indicates that it is part of the mysterious number, ten—the number of perfection, a relative perfection, prior to entering into a new cycle of progress. This links Leo consequently with Capricorn, the tenth sign of the zodiac, for it is the processes of initiation which make the self-conscious person the group conscious individual. I am choosing these words with care and forethought. Upon the reversed wheel, this is the eighth sign, the sign of the Christ and of the indwelling Reality; it therefore marks—in this manner—a new

Dấu hiệu này, Sư Tử, là dấu hiệu thứ năm của Hoàng đạo, điều này cho thấy nó là một phần của con số huyền nhiệm mười—con số của sự hoàn hảo, một sự hoàn hảo tương đối, trước khi bước vào một chu kỳ tiến bộ mới. Vì vậy, điều này nối kết Sư Tử với Ma Kết, dấu hiệu thứ mười của Hoàng đạo, vì chính các tiến trình điểm đạo làm cho con người ngã thức trở thành cá nhân có tâm thức nhóm. Tôi đang chọn những từ này với sự cẩn trọng và suy tính trước. Trên bánh xe đảo ngược, đây là dấu hiệu thứ tám, dấu hiệu của Đức Christ và của Thực Tại nội tại; vì vậy, theo cách này, nó đánh dấu một chu kỳ mới. Khi

cycle. When self-consciousness is born (as at the moment of individualisation) a new cycle begins. This numerical significance links Leo with Scorpio (the eighth sign of the Zodiac) in an effective manner and you have, therefore, the triangle of Leo-Scorpio-Capricorn involving [287] humanity and indicating the three important crisis points in man's career:

ngã thức được sinh ra (như vào thời điểm biệt ngã hóa) thì một chu kỳ mới bắt đầu. Ý nghĩa số học này nối kết Sư Tử với Hổ Cáp (dấu hiệu thứ tám của Hoàng đạo) một cách hữu hiệu, và vì vậy các bạn có tam giác Sư Tử-Hổ Cáp-Ma Kết bao hàm [287] nhân loại và chỉ ra ba điểm khủng hoảng quan trọng trong sự nghiệp của con người:

1. Self-consciousness or human awareness. Unity—Leo.

1. Ngã thức hay nhận biết của con người. Hợp nhất—Sư Tử.

2. Consciousness of warring dualities. Discipleship—Scorpio.

2. Tâm thức về các nhị nguyên tính xung đột. Địa vị đệ tử—Hổ Cáp.

3. Group consciousness as an initiate. Unity —Capricorn.

3. Tâm thức nhóm như một điểm đạo đồ. Hợp nhất—Ma Kết.

This sign is a fire sign, and it is the pre-eminent fire sign at this time. The Sons of Mind, the self-conscious Sons of God, are above everything else the Sons of Fire, for our “God is a consuming Fire.” There is in them that peculiar quality which can burn and destroy and so eradicate all that hinders their essentially divine expression. I would have you bear in mind the purificatory nature of fire. There are two elements in nature which are connected in the public consciousness with the thought of purification—one is water and the other is fire. It is in this connection that the water signs, Cancer—Scorpio—Pisces, are interesting, and the fire signs, Aries—Leo—Sagittarius, warrant study. Fire always carries forward esoterically that which water has begun.

Dấu hiệu này là một dấu hiệu hành hỏa, và vào lúc này nó là dấu hiệu hành hỏa nổi trội nhất. Các Con của Trí Tuệ, các Con của Thượng đế có ngã thức, trên hết mọi sự là các Con của Lửa, vì “Thượng đế của chúng ta là một Ngọn Lửa thiêu đốt.” Trong họ có phẩm tính đặc biệt ấy có thể đốt cháy và hủy diệt, và nhờ đó loại bỏ mọi điều cản trở sự biểu lộ thiêng liêng vốn có của họ. Tôi muốn các bạn ghi nhớ bản chất thanh luyện của lửa. Trong thiên nhiên có hai nguyên tố được gắn liền trong tâm thức công chúng với ý tưởng thanh luyện—một là nước và một là lửa. Chính trong mối liên hệ này mà các dấu hiệu nước, Cự Giải—Hổ Cáp—Song Ngư, trở nên thú vị, và các dấu hiệu lửa, Bạch Dương —Sư Tử—Nhân Mã, đáng được nghiên cứu. Về mặt huyền bí, lửa luôn tiếp tục điều mà nước đã khởi đầu.

In *Cancer*, the purificatory waters of experience begin their beneficent work. This is begun upon the Cardinal Cross because

Trong *Cự Giải*, những dòng nước thanh luyện của kinh nghiệm bắt đầu công việc mang lại ích lợi của chúng. Điều này được bắt đầu trên Thập Giá Chủ Yếu vì thập giá đó

that cross deals only with wholes and, therefore, with mass experience.

chỉ xử lý với các toàn thể và, vì vậy, với kinh nghiệm tập thể.

In *Scorpio*, the purificatory waters of testing and trials are applied. This takes place upon the Fixed Cross and their effect is drastic in the extreme.

Trong *Hổ Cáp*, những dòng nước thanh luyện của sự thử thách và khảo nghiệm được áp dụng. Điều này diễn ra trên Thập Giá Cố Định và tác động của chúng cực kỳ quyết liệt.

In *Pisces*, the waters of purification are applied through daily life and the processes of incarnation; they apply to the "fish swimming in the waters of matter and finding there its sustenance." This is upon the Mutable Cross of [288] ordinary material existence and experience. Thus the influence of the three crosses is brought to bear upon the incarnated Son of God upon the wheel of ordinary life and in the usual order. Upon the wheel reversed, the fire takes the place of water and burns away all dross. Purification of the entire nature is thus achieved gradually, and the man becomes sensitive to the influences which can be brought to bear upon him when the fiery triplicity plays its part and the influence of Aries-Leo-Sagittarius begins to re-orient him towards universality, self-consciousness and one-pointed attitudes. As we go on with our study, the significance of this statement will increasingly appear. I am hinting at matters of spiritual and esoteric importance because this sign, Leo, is of paramount control in the life of the aspirant. He has to know himself through true self-awareness before he can know that divine spirit which is his true Self and know also his fellowmen.

Trong *Song Ngư*, những dòng nước thanh luyện được áp dụng qua đời sống hằng ngày và các tiến trình nhập thể; chúng áp dụng cho "con cá bơi trong những dòng nước của vật chất và tìm thấy ở đó sự nuôi dưỡng của nó." Điều này diễn ra trên Thập Giá Biến đổi của [288] sự tồn tại và kinh nghiệm vật chất thông thường. Như vậy, ảnh hưởng của ba thập giá được đem tác động lên Con của Thượng đế đang nhập thể trên bánh xe của đời sống thông thường và theo trật tự thường lệ. Trên bánh xe đảo ngược, lửa thay thế nước và đốt cháy mọi cặn bã. Như vậy, sự thanh luyện toàn bộ bản chất được đạt tới dần dần, và con người trở nên nhạy cảm với các ảnh hưởng có thể được đem tác động lên mình khi bộ ba hành hỏa đóng vai trò của nó và ảnh hưởng của Bạch Dương-Sư Tử-Nhân Mã bắt đầu tái định hướng người ấy về phía tính phổ quát, ngã thức và các thái độ nhất tâm. Khi chúng ta tiếp tục nghiên cứu, ý nghĩa của phát biểu này sẽ ngày càng hiện rõ. Tôi đang gợi ý về những vấn đề có tầm quan trọng tinh thần và huyền bí vì dấu hiệu này, Sư Tử, có quyền kiểm soát tối thượng trong đời sống của người chí nguyện. Người ấy phải biết chính mình qua ngã thức chân chính trước khi có thể biết tinh thần thiêng liêng là Chân Ngã đích thực của mình và cũng biết những người đồng loại.

Leo is a part of the Sphinx, and upon this I need not enlarge as we have touched upon this elsewhere. This is a great mystery. Virgo and Leo together stand for the whole man,

Sư Tử là một phần của Nhân Sư, và về điều này Tôi không cần nói rộng thêm vì chúng ta đã đề cập đến nó ở nơi khác. Đây là một huyền nhiệm lớn. Xử Nữ và Sư Tử cùng nhau

for the God-man as well as for spirit-matter. It is important to have this in mind, for when the nature of the world is revealed, then the mystery of the Sphinx will no longer exist.

tượng trưng cho toàn thể con người, cho Thượng đế-người cũng như cho tinh thần-vật chất. Điều quan trọng là phải ghi nhớ điều này, vì khi bản chất của thế giới được mặc khải, thì huyền nhiệm của Nhân Sư sẽ không còn tồn tại nữa.

The keynotes of this sign are exceedingly well known. They sound out the note of individuality and of true self-consciousness. Many people are convinced that they are self-conscious when they are only swayed by desire and are oriented towards the satisfaction of that desire or when they recognise themselves as the dramatic centre of their universe. Yet the only truly self-conscious person is the man who is aware of purpose, of a self-directed life and of a developed and definite life plan and programme. Where [289] these are present, the inference is that there is mental perception and some measure of integration. To be motivated only by emotion and actuated by desire is no indication of true self-consciousness. In the undeveloped man, it is far more instinctual than is self-awareness. In the truly developed self-conscious man not only is direction, purpose and plan present, but also a consciousness of the active agent of the plan and action. Ponder on this.

Các chủ âm của dấu hiệu này vô cùng quen thuộc. Chúng vang lên nốt của cá tính và của ngã thức chân chính. Nhiều người tin rằng họ có ngã thức trong khi họ chỉ bị dục vọng chi phối và được định hướng về sự thỏa mãn dục vọng ấy, hoặc khi họ nhận ra mình là trung tâm kịch tính của vũ trụ riêng của mình. Tuy nhiên, người duy nhất thật sự có ngã thức là người ý thức được mục đích, một đời sống tự định hướng và một kế hoạch cùng chương trình sống đã phát triển và xác định rõ ràng. Ở đâu [289] những điều này hiện diện, thì suy luận là ở đó có tri giác trí tuệ và một mức độ tích hợp nào đó. Chỉ được thúc đẩy bởi cảm xúc và bị dục vọng kích động không phải là dấu hiệu của ngã thức chân chính. Trong con người chưa phát triển, điều đó mang tính bản năng nhiều hơn là tự nhận biết. Trong con người có ngã thức thật sự đã phát triển, không những có định hướng, mục đích và kế hoạch hiện diện, mà còn có cả tâm thức về tác nhân chủ động của kế hoạch và hành động. Hãy suy ngẫm về điều này.

There are two subsidiary yet potent keynotes of the Leo person upon which I should touch at this point if the nature of the influences wielded by Leo are to be clearly perceived. These are the will-to-illumine, which constitutes the driving urge towards self-knowledge, self-perception and intellectual positivity, and also the will-to-rule and to dominate, which is of such a controlling nature in this sign and such a subtle potency in the Leo type. It is this will-to-rule which leads a person born in this

Có hai chủ âm phụ nhưng mạnh mẽ của người Sư Tử mà Tôi nên đề cập ở điểm này nếu bản chất của các ảnh hưởng do Sư Tử vận dụng được nhận thức rõ ràng. Đó là ý chí soi sáng, vốn tạo thành xung lực thúc đẩy hướng đến hiểu biết chính mình, tự nhận biết và tính tích cực trí tuệ, và cả ý chí cai quản và thống trị, vốn có bản chất kiểm soát mạnh mẽ như vậy trong dấu hiệu này và có một mãnh lực tinh tế như vậy trong kiểu người Sư Tử. Chính ý chí cai quản này dẫn một người sinh trong dấu hiệu này cuối

sign eventually to achieve self-mastery and the control of the personality (for either a good motive or a selfish one), and it is also the same tendency which leads him finally to the control by the personality, ruled by Leo, of groups and large or small bodies of people. This—at an advanced stage—is an expression of the fusion of Leo energy and Aquarian potency. It is inevitable in the long run for men and races; for this all experience in Leo is preparatory. The will-to-illumine is that which drives all Leo people on to experiment and so to gain knowledge; it is this which links them with Taurus, which "carries the fair jewel which gives light upon its forehead." In the relationship of Taurus-Leo-Aquarius, you have a significant and important zodiacal triangle as far as man is concerned and it is peculiarly significant to the fourth Creative Hierarchy, the human Hierarchy. You have, therefore: [290]

cùng đạt được sự làm chủ bản thân và sự kiểm soát phàm ngã (vì một động cơ tốt hoặc một động cơ ích kỷ), và cũng chính khuynh hướng ấy dẫn người ấy cuối cùng đến sự kiểm soát của phàm ngã, do Sư Tử cai quản, đối với các nhóm và các tập thể người lớn hay nhỏ. Điều này—ở một giai đoạn tiến bộ—là một biểu hiện của sự dung hợp năng lượng Sư Tử và tiềm lực Bảo Bình. Về lâu dài, điều đó là không thể tránh khỏi đối với con người và các chủng tộc; vì mọi kinh nghiệm trong Sư Tử đều là sự chuẩn bị cho điều này. ý chí soi sáng là điều thúc đẩy mọi người Sư Tử tiến tới thử nghiệm và nhờ đó đạt được tri thức; chính điều này nối kết họ với Kim Ngưu, dấu hiệu "mang viên ngọc đẹp tỏa sáng trên trán nó." Trong mối liên hệ Kim Ngưu-Sư Tử-Bảo Bình, các bạn có một tam giác hoàng đạo có ý nghĩa và quan trọng xét theo con người, và nó đặc biệt có ý nghĩa đối với Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, Huyền Giai nhân loại. Vì vậy, các bạn có: [290]

1. Taurus.—The incentive towards experience in order to gain knowledge.

1. Kim Ngưu.—Sự thúc đẩy hướng đến kinh nghiệm để đạt được tri thức.

2. Leo.—The expression of experience in order to justify knowledge.

2. Sư Tử.—Sự biểu lộ kinh nghiệm để biện minh cho tri thức.

3. Aquarius.—The use of experience in order to make the gained knowledge a factor in service.

3. Bảo Bình.—Việc sử dụng kinh nghiệm để làm cho tri thức đã đạt được trở thành một yếu tố trong phụng sự.

This triangle expresses the life of humanity and it demonstrates finally the perfection or consummation of the human way. Another triangle is of a somewhat similar nature, Leo-Virgo-Pisces, but these three produce a still more subtle expression of consciousness.

Tam giác này biểu lộ đời sống của nhân loại và cuối cùng chứng minh sự hoàn thiện hay viên mãn của con đường nhân loại. Một tam giác khác có bản chất phần nào tương tự là Sư Tử-Xử Nữ-Song Ngư, nhưng ba dấu hiệu này tạo ra một biểu hiện tâm thức còn tinh tế hơn nữa.

1. Leo.—The self-conscious man. Personality. Lower unity.

1. Sư Tử.—Con người có ngã thức. Phàm ngã. Hợp nhất thấp.

2. Virgo.—The latent Christ life or principle. Duality.

3. Pisces.—The group conscious soul. The world Saviour. Unity.

You will note how consistently the emphasis is laid upon consciousness and its progressive unfoldment, and not upon the form or the aggregate of forms which veil the conscious entity of whatever nature or grade of being. Just as *A Treatise on Cosmic Fire* endeavoured to give the psychological key to *The Secret Doctrine* and to interpret the underlying consciousness which the Beings (considered in *The Secret Doctrine*) express, so in *A Treatise on the Seven Rays*, I am carrying on the same idea and, at the same time, seeking to give the needed key to modern exoteric psychology and also some indications as to the astrological key to *The Secret Doctrine* to which H.P.B. refers. The Entities dealt with in her masterpiece of esoteric truth are here revealed as cosmic, solar and planetary influences evoking—in response to Their outpoured energy or vibratory [291] activity—an awakening of consciousness in the form so that it becomes aligned to or closely related to Their Own. All revelations appear to emerge into the consciousness of the race in their lowest or most material form because the "ascent of knowledge towards wisdom" is always the key to progress, and, therefore, exoteric psychology and exoteric mundane astrology had to precede the revelation of their significance; the nature of the form had to be made apparent and man accustomed to it before *the meaning* behind the form could be revealed.

2. Xử Nữ.—Sự sống hay nguyên khí Christ tiềm ẩn. Nhị nguyên tính.

3. Song Ngư.—Linh hồn có tâm thức nhóm. Đấng Cứu Thế của thế gian. Hợp nhất.

Các bạn sẽ lưu ý rằng sự nhấn mạnh luôn luôn được đặt trên tâm thức và sự khai mở tiến bộ của nó, chứ không phải trên hình tướng hay tổng thể các hình tướng che giấu thực thể có ý thức thuộc bất kỳ bản chất hay cấp độ hiện hữu nào. Cũng như *Luận về Lửa Vũ Trụ* đã cố gắng đưa ra chiếc chìa khóa tâm lý học cho *Giáo Lý Bí Nhiệm* và diễn giải tâm thức nền tảng mà các Đấng Hữu Thể (được xét trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*) biểu lộ, thì trong *Luận về Bảy Cung, Tôi* đang tiếp tục cùng một ý tưởng ấy và đồng thời tìm cách đưa ra chiếc chìa khóa cần thiết cho tâm lý học công truyền hiện đại và cũng một vài chỉ dẫn về chiếc chìa khóa chiêm tinh học cho *Giáo Lý Bí Nhiệm* mà H.P.B. có nhắc đến. Các Thực Thể được bàn đến trong kiệt tác chân lý nội môn của Bà ở đây được mặc khải như những ảnh hưởng vũ trụ, thái dương và hành tinh, gợi lên—để đáp ứng với năng lượng tuôn đổ ra hay hoạt động rung động của Các Ngài—một sự thức tỉnh tâm thức trong hình tướng để nó trở nên chỉnh hợp với hoặc có liên hệ mật thiết với tâm thức của Chính Các Ngài. Mọi sự mặc khải dường như đều xuất hiện vào tâm thức của nhân loại trong hình thức thấp nhất hay vật chất nhất của chúng, vì "sự đi lên của tri thức hướng đến minh triết" luôn luôn là chìa khóa của sự tiến bộ, và vì vậy tâm lý học công truyền và chiêm tinh học thế sự công truyền đã phải đi trước sự mặc khải về ý nghĩa của chúng; bản chất của hình tướng phải được làm cho hiển nhiên và con người phải quen thuộc với nó trước khi *ý nghĩa* đằng sau hình tướng có thể được mặc khải.

You may ask what is the reason for this mode of procedure? I can give you one among many which, with a little intuitive reflection, should be convincing to you. The understanding and the reasoning powers of the soul are complete and developed. But souls—oriented towards incarnation and the will-to-sacrifice—have not, as yet, the necessary forms in the three worlds which are adequate for the expression of the knowledge which the soul has on its own plane and level of awareness. If the inner meanings of the outer symbolic forms of existence were registered by an unprepared form (the response apparatus of the soul in the three worlds and, in the case of man, involving an unprepared and undeveloped nervous system, glandular system and brain) the destruction of the form by soul energy would naturally supervene and a shattering of the lower expression would take place. It is here that the significance and purpose of *time* can be noted and intelligently employed, but this involves a most definite development of the esoteric sense. There are other reasons, but this one will suffice. In the evolutionary process there is, therefore, first the form, gradually prepared, adjusted, aligned and oriented during many aeons of time; behind this active form, as it steadily improves and becomes more responsive to environment and [292] contact, stands the slowly awakening consciousness. This is the thinking, intuiting, loving soul, which tightens its hold over its response apparatus, avails itself upon every possible occasion of every advance made by the form, and employs every influence for the perfecting of the great work which it undertook under the Law of Sacrifice.

Các bạn có thể hỏi lý do của phương thức tiến hành này là gì? Tôi có thể đưa cho các bạn một lý do trong nhiều lý do, và với một chút suy tư trực giác, điều đó hẳn sẽ thuyết phục được các bạn. Sự thấu hiểu và các năng lực lý luận của linh hồn là trọn vẹn và phát triển. Nhưng các linh hồn—được định hướng về nhập thể và Ý Chí-hi sinh—cho đến nay vẫn chưa có những hình tướng cần thiết trong ba cõi giới đủ thích hợp cho sự biểu lộ tri thức mà linh hồn có trên cõi và cấp độ nhận biết riêng của nó. Nếu những ý nghĩa bên trong của các hình thức biểu tượng bên ngoài của sự tồn tại được ghi nhận bởi một hình tướng chưa được chuẩn bị (bộ máy đáp ứng của linh hồn trong ba cõi giới và, trong trường hợp con người, bao gồm một hệ thần kinh, hệ tuyến và bộ não chưa được chuẩn bị và chưa phát triển) thì sự hủy diệt hình tướng bởi năng lượng linh hồn tự nhiên sẽ xảy ra tiếp theo và một sự tan vỡ của biểu hiện thấp sẽ diễn ra. Chính ở đây mà ý nghĩa và mục đích của *thời gian* có thể được nhận ra và được sử dụng một cách thông minh, nhưng điều này bao hàm một sự phát triển rất xác định của cảm quan huyền bí. Còn có những lý do khác, nhưng lý do này là đủ. Vì vậy, trong tiến trình tiến hoá, trước hết là hình tướng, dần dần được chuẩn bị, điều chỉnh, chỉnh hợp và định hướng qua nhiều đại kiếp thời gian; đằng sau hình tướng hoạt động này, khi nó đều đặn cải thiện và trở nên đáp ứng hơn với môi trường và [292] tiếp xúc, là tâm thức đang chậm rãi thức tỉnh. Đây là linh hồn biết suy tư, trực giác và yêu thương, đang siết chặt sự nắm giữ của nó trên bộ máy đáp ứng của mình, tận dụng trong mọi dịp có thể mọi bước tiến mà hình tướng đã đạt được, và sử dụng mọi ảnh hưởng để hoàn thiện công trình lớn lao mà nó đã đảm nhận dưới Định luật Hi sinh.

It is for this reason that I have not attempted in this Treatise to prove—scientifically and in the modern exoteric sense—the natural response to the inner psychological factors and to the esoteric astrological influences. These can be easily demonstrated and instantly made apparent once modern science accepts the occult premises, even if only in an experimental and hypothetical manner. I am confining myself entirely to the theme of the unfoldment of consciousness, of meaning and of significances and of the response of this conscious entity to the many influences and vibratory impacts to which it is subjected on account of its being an integral part of other and greater Lives. Ponder on this. This is my frequent injunction, given because the activity of reflection is a potent means to revelation.

Chính vì lý do này mà trong bộ Luận này Tôi đã không cố gắng chứng minh—một cách khoa học và theo nghĩa công truyền hiện đại—sự đáp ứng tự nhiên đối với các yếu tố tâm lý bên trong và các ảnh hưởng chiêm tinh nội môn. Những điều này có thể dễ dàng được chứng minh và lập tức trở nên hiển nhiên một khi khoa học hiện đại chấp nhận các tiền đề huyền bí học, dù chỉ theo cách thực nghiệm và giả thuyết. Tôi hoàn toàn giới hạn mình vào chủ đề về sự khai mở của tâm thức, của ý nghĩa và của các thâm nghĩa, và về sự đáp ứng của thực thể có ý thức này đối với nhiều ảnh hưởng và tác động rung động mà nó phải chịu vì nó là một phần không thể tách rời của những Sự sống khác và lớn lao hơn. Hãy suy ngẫm về điều này. Đây là lời khuyến dụ thường xuyên của Tôi, được đưa ra vì hoạt động suy tư là một phương tiện mạnh mẽ dẫn đến mặc khải.

I have sought to bring the above thoughts to your attention because the sign we are now studying is one in which the theme of self-consciousness lies open to the investigator. Mass consciousness in Cancer gives place to individual consciousness in Leo. Out of the mass or the herd emerges the self-sufficient unit which becomes increasingly aware of its oneness, its aloneness and its isolated attitude as the "one in the centre" of its small cosmos. This attitude continues to develop and to become emphatic and dynamic (I use these words with intent), leading to the pronounced ego-centric consciousness of the selfish, intelligent man and to the ambitious display of selfish power of the man who desires place and position. But eventually the time comes [293] when the nature of the Fixed Cross begins to dawn upon the consciousness of the man and the influence of Aquarius (the polar opposite of Leo) begins to balance that of Leo. Then

Tôi đã tìm cách đưa những tư tưởng trên đến sự chú ý của các bạn vì dấu hiệu mà chúng ta hiện đang nghiên cứu là một dấu hiệu trong đó chủ đề ngã thức nằm mở ra trước nhà khảo cứu. Tâm thức tập thể trong Cự Giải nhường chỗ cho tâm thức cá nhân trong Sư Tử. Từ khối quần chúng hay bầy đàn xuất hiện đơn vị tự túc, ngày càng ý thức hơn về tính một của mình, sự đơn độc của mình và thái độ cô lập của mình như là "kẻ ở trung tâm" của tiểu vũ trụ riêng của nó. Thái độ này tiếp tục phát triển và trở nên nhấn mạnh và năng động (Tôi dùng những từ này có chủ ý), dẫn đến tâm thức lấy bản ngã làm trung tâm rõ rệt của con người thông minh ích kỷ và đến sự phô bày đầy tham vọng của quyền lực ích kỷ nơi con người ham muốn địa vị và vị trí. Nhưng cuối cùng thời điểm cũng đến [293] khi bản chất của Thập Giá Cố Định bắt đầu ló rạng trong tâm thức con người và ảnh hưởng của Bảo Bình (cực đối nghịch của Sư Tử) bắt đầu quân bình ảnh

there comes the gradual shift of the focus of attention away from the "one who stands alone" to the environing group, and an equally important shift away from selfish interests to group requirements. This gives concisely the objective which is attained by the man upon the Fixed Cross; the effect of that Cross is to bring light and liberation. This can be clearly seen if we contrast the energies of the four arms of the Cross as they are demonstrated by the man both before and after the long and drastic experience upon the Cross.

hưởng của Sư Tử. Khi đó diễn ra sự chuyển dịch dần dần của tiêu điểm chú ý ra khỏi "kẻ đứng một mình" sang nhóm bao quanh, và một sự chuyển dịch cũng quan trọng không kém ra khỏi các lợi ích ích kỷ sang các nhu cầu của nhóm. Điều này trình bày ngắn gọn mục tiêu mà con người đạt được trên Thập Giá Cố Định; tác động của thập giá đó là đem lại ánh sáng và giải thoát. Điều này có thể được thấy rõ nếu chúng ta đối chiếu các năng lượng của bốn cánh tay của Thập Giá như chúng được biểu lộ bởi con người cả trước lẫn sau kinh nghiệm lâu dài và quyết liệt trên Thập Giá.

1. Taurus.—The Bull of Desire. The light of aspiration and knowledge.

1. Kim Ngưu.—Con Bò của Dục vọng. Ánh sáng của khát vọng và tri thức.

2. Leo.—The Lion of Self-assertion. The Light of the Soul.

2. Sư Tử.—Con Sư Tử của sự tự khẳng định. Ánh sáng của Linh hồn.

3. Scorpio.—The Agent of Deception. The Light of Liberation.

3. Hổ Cáp.—Tác nhân của Sự Lừa Dối. Ánh sáng của Giải thoát.

4. Aquarius.—The Chalice of Self-service. The Light of the world.

4. Bảo Bình.—Chiếc Chén của sự tự phụng sự. Ánh sáng của thế gian.

The Fixed Cross is the cross of light. And playing through this Cross all the time, and *emanating from Leo*, are the "fires of God"—cosmic, solar and planetary—producing purification, the intensification of the light and eventual revelation to the purified man who stands in light. From Aries comes cosmic fire; from Sagittarius comes planetary fire; and from Leo comes solar fire; and each of these fires "clears the way by burning" for the expression of the three divine aspects: spirit (Aries), soul (Leo) and body (Sagittarius). Such is the scientific basis for the yoga of fire, applied by the fully self-conscious man to the reflection of [294] the three divine aspects in the three worlds; these are the three modes of divine

Thập Giá Cố Định là thập giá của ánh sáng. Và luôn luôn vận hành xuyên qua Thập Giá này, và *phát xạ từ Sư Tử*, là "các ngọn lửa của Thượng đế"—vũ trụ, thái dương và hành tinh—tạo ra sự thanh luyện, sự tăng cường ánh sáng và cuối cùng là sự mặc khải cho con người đã được thanh luyện đang đứng trong ánh sáng. Từ Bạch Dương đến lửa vũ trụ; từ Nhân Mã đến lửa hành tinh; và từ Sư Tử đến Lửa Thái dương; và mỗi ngọn lửa này "dọn đường bằng cách thiêu đốt" cho sự biểu lộ của ba phương diện thiêng liêng: tinh thần (Bạch Dương), linh hồn (Sư Tử) và thân thể (Nhân Mã). Đó là cơ sở khoa học cho yoga của lửa, được con người hoàn toàn có ngã thức áp dụng vào sự phản chiếu của [294] ba phương diện thiêng liêng trong ba cõi giới;

expression in these three worlds. Such is the significance of the fact that it will be found that before the Door of Initiation lies the burning ground which all disciples and initiates must tread. The Leo subject treads this burning ground with will and self-effacement. When he has reached full self-consciousness and mental integration and when he has attained personality effectiveness, then he treads it—undeterred by pain.

đó là ba phương thức biểu lộ thiêng liêng trong ba cõi giới này. Đó là ý nghĩa của sự kiện rằng người ta sẽ thấy trước Cửa Điểm Đạo là vùng đất cháy mà mọi đệ tử và điểm đạo đồ đều phải bước qua. Người thuộc Sư Tử bước trên vùng đất cháy này với ý chí và sự xóa mình. Khi người ấy đã đạt đến ngã thức đầy đủ và sự tích hợp trí tuệ, và khi đã đạt đến hiệu quả của phàm ngã, thì người ấy bước trên đó—không bị đau đớn làm chùn bước.

A little thought will make it apparent to you why the Sun is the ruler of all the three conditions of Leo—exoteric, esoteric and hierarchical. It is a correct surmise that the purpose of this solar system is the unfoldment of consciousness, and if for the strictly human being self-consciousness is the goal, then the Sun must obviously rule, for it is the source of physical consciousness (exoteric and symbolic of the personality), of soul awareness (esoteric), and of spiritual life (hierarchical). I am reiterating the necessity to recognise the stimulation of consciousness as the objective of all the astrological influences because the outstanding theme of Leo is the activity of the self-conscious unit in relation to its environment or *the development of sensitive response to surrounding impacts* by the one who stands—as the Sun stands—at the centre of its little universe. The whole story and function of Leo and its influences can be summed up in the word *"sensitivity,"* and this sensitivity can be studied in four stages:

Một chút suy nghĩ sẽ làm cho các bạn thấy rõ vì sao Mặt Trời là chủ tinh của cả ba trạng thái của Sư Tử—ngoại môn, nội môn và huyền giai. Đó là một suy đoán đúng rằng mục đích của hệ mặt trời này là sự khai mở của tâm thức, và nếu đối với con người thuần túy nhân loại, ngã thức là mục tiêu, thì hiển nhiên Mặt Trời phải cai quản, vì nó là nguồn của tâm thức thể xác (ngoại môn và tượng trưng cho phàm ngã), của nhận biết linh hồn (nội môn), và của sự sống tinh thần (huyền giai). Tôi đang nhắc lại sự cần thiết phải nhận ra sự kích thích tâm thức là mục tiêu của mọi ảnh hưởng chiêm tinh vì chủ đề nổi bật của Sư Tử là hoạt động của đơn vị có ngã thức trong mối liên hệ với môi trường của nó hay *sự phát triển của sự đáp ứng nhạy cảm đối với các tác động xung quanh* nơi kẻ đứng—như Mặt Trời đứng—ở trung tâm của tiểu vũ trụ của mình. Toàn bộ câu chuyện và chức năng của Sư Tử cùng các ảnh hưởng của nó có thể được tóm lại trong từ *"tính nhạy cảm,"* và tính nhạy cảm này có thể được nghiên cứu trong bốn giai đoạn:

1. Sensitivity to conditioning impacts from the environment, i.e., to the impacts of the world of human evolution, the three worlds or planes, through the medium of the three aspects of the response apparatus of the soul;

1. Tính nhạy cảm đối với các tác động điều kiện hóa từ môi trường, tức là đối với các tác động của thế giới tiến hoá nhân loại, ba cõi giới hay các cõi, qua trung gian của ba phương diện của bộ máy đáp ứng của linh hồn;

2. Sensitivity to the will, wishes and desires of the personality, [295] the integrated self-conscious man, the lower self;

2. Tính nhạy cảm đối với ý chí, ước muốn và dục vọng của phàm ngã, [295] con người tích hợp có ngã thức, phàm ngã;

3. Sensitivity to the soul as the conditioning factor instead of sensitivity to the environing world as the conditioning factor;

3. Tính nhạy cảm đối với linh hồn như yếu tố điều kiện hóa thay vì tính nhạy cảm đối với thế giới bao quanh như yếu tố điều kiện hóa;

4. The spiritual sensitivity of the God-Man (the soul and personality fused) to the environment. At this stage of unfoldment, the liberated man is not conditioned by his environment but begins the arduous task of conditioning it in relation to the divine plan and purpose and at the same time to cultivating sensitivity to the higher impacts of those worlds which lead to the final goal.

4. Tính nhạy cảm tinh thần của Thượng đế-Người (linh hồn và phàm ngã được dung hợp) đối với môi trường. Ở giai đoạn khai mở này, con người được giải thoát không bị môi trường của mình điều kiện hóa nữa mà bắt đầu công việc gian khổ là điều kiện hóa nó trong mối liên hệ với Thiên Cơ và mục đích thiêng liêng, đồng thời vun bồi tính nhạy cảm đối với các tác động cao hơn của những thế giới dẫn đến mục tiêu cuối cùng.

I want you to have this innate spiritual sensitivity and this outer material sensitivity most carefully in mind if you want truly to understand the influences of Leo upon human beings and especially upon the person born in this sign or who has this sign rising, as well as its influences upon the planet. Throughout the universe, it is the soul which is the conscious, sensitive theme of the divine plan—the soul as the anima mundi, or the soul of the world, animating all forms of life below the animal kingdom; the soul as the animal soul and the extension of this to the bodies of all animals, including the human physical body; the soul as the human soul, which is a still further expansion of the same sensitive factor but augmented or stimulated by the principle of self-awareness or of focussed personal sensitivity to all sub-human soul expression, plus awareness (conscious or unconscious) of the immortal or divine soul; the soul as the ego or spiritual soul on its own plane—the source of consciousness as far as the three worlds of evolution are

Tôi muốn các bạn hết sức ghi nhớ tính nhạy cảm tinh thần bẩm sinh này và tính nhạy cảm vật chất bên ngoài này nếu các bạn thật sự muốn hiểu các ảnh hưởng của Sư Tử lên con người và đặc biệt lên người sinh trong dấu hiệu này hoặc có dấu hiệu mọc là dấu hiệu này, cũng như các ảnh hưởng của nó lên hành tinh. Khắp vũ trụ, chính linh hồn là chủ đề có ý thức, nhạy cảm của Thiên Cơ—linh hồn như anima mundi, hay linh hồn của thế giới, làm sinh động mọi hình tướng sự sống dưới giới động vật; linh hồn như hồn thú và sự mở rộng của điều này đến các thân thể của mọi loài vật, kể cả thể xác con người; linh hồn như linh hồn nhân loại, vốn là một sự mở rộng hơn nữa của cùng yếu tố nhạy cảm ấy nhưng được tăng cường hay kích thích bởi nguyên khí tự nhận biết hay tính nhạy cảm cá nhân tập trung đối với mọi biểu lộ linh hồn dưới nhân loại, cộng thêm sự nhận biết (có ý thức hay vô thức) về linh hồn bất tử hay thiêng liêng; linh hồn như chân ngã hay linh hồn tinh thần trên cõi riêng của nó—nguồn của tâm thức xét theo ba cõi giới

concerned, and the goal of all present evolutionary processes.

tiến hoá, và là mục tiêu của mọi tiến trình tiến hoá hiện tại.

The three aspects of the Sun (as dealt with in *The Secret* [296] *Doctrine*) are of importance at this point, because influences flowing through and from them bring the entire subjective and latent world consciousness to the fore and produce eventually (at the final revelation and liberation) the full expression of the consciousness of Deity. This can be called divine sensitivity, the universal mind or the divine plan or purpose. Words are inadequate to express that of which the highest initiate as yet knows but little. These three aspects of the Sun are the factors which bring consciousness to the birth and make the ultimate goal attainable; they make all forms of consciousness possible because these are rooted in the Sun (symbolically speaking) and are an inherent aspect of the greater whole.

Ba phương diện của Mặt Trời (như được bàn đến trong *Giáo Lý Bí* [296] Nhiệm) có tầm quan trọng ở điểm này, vì các ảnh hưởng tuôn chảy qua và từ chúng đưa toàn bộ tâm thức thế giới chủ quan và tiềm ẩn ra tiền cảnh và cuối cùng tạo ra (vào lúc mặc khải và giải thoát tối hậu) sự biểu lộ trọn vẹn của tâm thức Thượng đế. Điều này có thể được gọi là tính nhạy cảm thiêng liêng, Vũ Trụ Trí hay Thiên Cơ hoặc mục đích thiêng liêng. Ngôn từ không đủ để diễn tả điều mà ngay cả điểm đạo đồ cao nhất hiện nay vẫn còn biết rất ít. Ba phương diện này của Mặt Trời là những yếu tố đưa tâm thức đến chỗ sinh ra và làm cho mục tiêu tối hậu có thể đạt được; chúng làm cho mọi hình thức tâm thức trở nên khả hữu vì những hình thức này bắt rễ trong Mặt Trời (nói theo biểu tượng) và là một phương diện cố hữu của toàn thể lớn hơn.

1. The physical Sun—the anima mundi; the animal soul. Multiplicity.

1. Mặt Trời vật lý—anima mundi; hồn thú. Tính đa tạp.

2. The heart of the Sun—the human soul and the divine ego. Duality.

2. Trái tim của Mặt Trời—linh hồn nhân loại và chân ngã thiêng liêng. Nhị nguyên tính.

3. The central, spiritual Sun—the divine consciousness. The will of the whole. The awareness of God. Unity.

3. Mặt trời Tinh thần Trung Ương—tâm thức thiêng liêng. Ý chí của toàn thể. Sự nhận biết của Thượng đế. Hợp nhất.

As you have been told, the Sun veils certain hidden planets, and in the case of Leo, the two planets through which the Sun focusses its energy or influences (like a lens) are Neptune and Uranus. The “heart of the Sun” employs Neptune as its agent, whilst the central, spiritual Sun pours its influences through Uranus. The activity of Uranus is, however, only registered at a very advanced stage of development upon the Path and is

Như các bạn đã được bảo, Mặt Trời che giấu một số hành tinh ẩn kín, và trong trường hợp của Sư Tử, hai hành tinh mà qua đó Mặt Trời hội tụ năng lượng hay các ảnh hưởng của nó (như một thấu kính) là Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương. “Trái tim của Mặt Trời” sử dụng Sao Hải Vương như tác nhân của nó, trong khi Mặt trời Tinh thần Trung Ương tuôn các ảnh hưởng của nó qua Sao Thiên Vương. Tuy nhiên, hoạt động của

analogous to that point in the unfoldment of consciousness wherein, by an act of the will, the conscious and illumined man (focussed in the highest head centre) arouses the centre at the base of the spine and draws the kundalini fire upwards. Making a broad and consequently [297] somewhat inaccurate generalisation, it might be said that this process is followed upon the three Crosses:

Sao Thiên Vương chỉ được ghi nhận ở một giai đoạn phát triển rất cao trên Đường Đạo và tương tự với điểm trong sự khai mở tâm thức mà ở đó, bằng một hành động của ý chí, con người có ý thức và được soi sáng (tập trung trong trung tâm đầu cao nhất) đánh thức trung tâm ở đáy cột sống và kéo lửa kundalini đi lên. Nếu khái quát một cách rộng và vì vậy [297] phần nào không chính xác, có thể nói rằng tiến trình này được theo đuổi trên ba Thập Giá:

1. Upon the *Mutable Cross*, it is the physical Sun and its influences which affect the man, stimulate the bodily cells and sustain the form nature, affecting the centres below the diaphragm.

1. Trên *Thập Giá Biến đổi*, chính Mặt Trời vật lý và các ảnh hưởng của nó tác động lên con người, kích thích các tế bào thể xác và duy trì bản chất hình tướng, tác động đến các trung tâm bên dưới cơ hoành.

2. Upon the *Fixed Cross*, it is the "heart of the Sun" which is called into activity and which pours its energies through Neptune upon man. These stimulate and affect the heart, the throat and the ajna centres.

2. Trên *Thập Giá Cố Định*, chính "trái tim của Mặt Trời" được gọi vào hoạt động và tuôn các năng lượng của nó qua Sao Hải Vương lên con người. Những năng lượng này kích thích và tác động đến các trung tâm tim, cổ họng và ajna.

3. Upon the *Cardinal Cross*, it is the central, spiritual Sun which is called into play, and Uranus is then the distributing agency and the head centre becomes the centre in the initiate's body through which direction and control come.

3. Trên *Thập Giá Chủ Yếu*, chính Mặt trời Tinh thần Trung Ương được đưa vào hoạt động, và khi ấy Sao Thiên Vương là tác nhân phân phối, còn trung tâm đầu trở thành trung tâm trong thân thể của điểm đạo đồ mà qua đó sự chỉ đạo và kiểm soát đến.

In connection with the Mutable Cross, the rays of the Sun in a threefold form (combining the lowest energies of the threefold Sun) pour into and through the man, via Jupiter. Jupiter is the agent of the second ray which the Sun expresses—cosmically and systemically.

Liên quan đến Thập Giá Biến đổi, các cung của Mặt Trời trong một hình thức tam phân (kết hợp các năng lượng thấp nhất của Mặt Trời tam phân) tuôn vào và qua con người, qua Sao Mộc. Sao Mộc là tác nhân của cung hai mà Mặt Trời biểu lộ—về mặt vũ trụ và thái dương hệ.

Hence the triple relation of the Sun to Leo which is unique in our solar system, and hence the importance of the triangle which controls the man born under Leo—the Sun,

Do đó có mối liên hệ tam phân của Mặt Trời với Sư Tử, điều độc nhất trong hệ mặt trời của chúng ta, và do đó có tầm quan trọng của tam giác kiểm soát người sinh dưới Sư

Uranus and Neptune. The energy of Leo is focussed through the Sun, and is distributed to our planet via the Sun and the two planets which it veils.

Tử—Mặt Trời, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương. Năng lượng của Sư Tử được hội tụ qua Mặt Trời, và được phân phối đến hành tinh của chúng ta qua Mặt Trời và hai hành tinh mà nó che giấu.

Neptune, being the sign of the Deity of the waters, is related to the sixth ray which governs the astral or emotional plane of desire. When Neptune is thus active in the advanced Leo subject, then emotion-desire have been transmuted into love-aspiration and are dedicated to and oriented [298] to the soul; the entire emotional or sensitive nature is responsive to energies coming from "the heart of the Sun," and when this is the case, it indicates that the disciple is now ready for the second initiation. This orientation is brought about by what is called "the sublimination of the influence of the Moon" which is, as you know, the mother, symbolically speaking, of the form nature and reflects the Sun, or the Father aspect. The above statement is exceedingly occult in its significance. Esoterically speaking, you have the emergence of an interesting triangle of force which affects the Leo subject—the Sun, the Moon and Neptune; these are an expression of Rays 2.4.6 and, where these three are dominantly active, you have the establishing of that "inner alignment and attitude which forces open the Door into the Holy Place." I use these old phrases here because they express concisely what it would take many pages to elucidate and because they have that note of esoteric stimulation which awakens, in the disciple, the power of abstract thought.

Sao Hải Vương, là dấu hiệu của vị thần của nước, có liên hệ với cung sáu, cung cai quản cõi cảm dục hay cảm xúc của dục vọng. Khi Sao Hải Vương hoạt động như vậy trong người Sư Tử tiến bộ, thì cảm xúc-dục vọng đã được chuyển hoá thành tình thương-khát vọng và được hiến dâng và định hướng [298] về linh hồn; toàn bộ bản chất cảm xúc hay nhạy cảm đáp ứng với các năng lượng đến từ "trái tim của Mặt Trời," và khi điều này xảy ra, nó cho thấy đệ tử nay đã sẵn sàng cho lần điểm đạo thứ hai. Sự định hướng này được mang lại bởi điều được gọi là "sự thăng hoa ảnh hưởng của Mặt Trăng", vốn, như các bạn biết, là người mẹ, nói theo biểu tượng, của bản chất hình tướng và phản chiếu Mặt Trời, hay phương diện Người Cha. Phát biểu trên cực kỳ huyền bí trong ý nghĩa của nó. Nói theo nội môn, các bạn có sự xuất hiện của một tam giác mãnh lực thú vị tác động đến người thuộc Sư Tử—Mặt Trời, Mặt Trăng và Sao Hải Vương; đây là một biểu hiện của các Cung 2.4.6 và, ở nơi ba yếu tố này hoạt động nổi trội, các bạn có sự thiết lập "sự chỉnh hợp và thái độ bên trong buộc mở Cánh Cửa vào Nơi Thiêng Liêng." Ở đây Tôi dùng những cụm từ cổ này vì chúng diễn đạt ngắn gọn điều mà phải cần nhiều trang mới làm sáng tỏ được, và vì chúng có nốt của sự kích thích nội môn đánh thức, nơi đệ tử, năng lực của trí trừu tượng.

In connection with the horoscope of the Leo subject and the theme of initiation, I would point out that when the Sun, the Moon (hiding a planet) and Saturn are all combined in a certain house in the

Liên quan đến lá số chiêm tinh của người thuộc Sư Tử và chủ đề điểm đạo, Tôi muốn chỉ ra rằng khi Mặt Trời, Mặt Trăng (che giấu một hành tinh) và Sao Thổ đều kết hợp trong một nhà nào đó trong lá số chiêm tinh thì

horoscope you have what is called the "sign" of the man who is to take initiation. Leo, being the fifth sign of the zodiac, counting from Aries via Taurus, and also the eighth sign, counting from Aries via Pisces, is closely connected through numerical affinity with Mercury, who is esoterically called "the Messenger at the eighth gate"; Mercury was active at the time of individualisation when the "eighth gate" was opened and a major initiation of our planetary Logos took place, producing, in the human kingdom, the process of individualisation.

các bạn có điều được gọi là "dấu hiệu" của người sẽ nhận điểm đạo. Sư Tử, là dấu hiệu thứ năm của Hoàng đạo, đếm từ Bạch Dương qua Kim Ngưu, và cũng là dấu hiệu thứ tám, đếm từ Bạch Dương qua Song Ngư, được nối kết chặt chẽ qua sự tương hợp số học với Sao Thủy, hành tinh được gọi một cách huyền bí là "Sứ giả ở cổng thứ tám"; Sao Thủy đã hoạt động vào thời điểm biệt ngã hóa khi "cổng thứ tám" được mở ra và một cuộc điểm đạo lớn của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta đã diễn ra, tạo ra, trong giới nhân loại, tiến trình biệt ngã hóa.

From another angle, as might be anticipated, Leo is related [299] to Scorpio, whose numbers upon the zodiacal wheel are the same as those of Leo, being five and eight. You have, therefore, the formation of the triangle to which I earlier referred: Leo-Scorpio, leading to initiation in Capricorn.

Từ một góc độ khác, như có thể được dự đoán, Sư Tử có liên hệ [299] với Hổ Cáp, mà các con số của nó trên bánh xe hoàng đạo cũng giống như của Sư Tử, là năm và tám. Vì vậy, các bạn có sự hình thành của tam giác mà Tôi đã nói đến trước đây: Sư Tử-Hổ Cáp, dẫn đến điểm đạo trong Ma Kết.

As we are upon the subject, one other point might be touched upon here. August, which is ruled by Leo, is the month of the Dog-star, or of Sirius, which thus brings Sirius into close relation to Leo. Leo, in the cosmic sense (and apart from our solar system altogether) is ruled by Sirius. Sirius is the home of that greater Lodge to which our fifth initiation admits a man and to which it brings him, as a humble disciple. Later, when the new world religion is founded and is working, we shall find that the major, monthly festival in August, held at the time of the full moon, will be dedicated to the task of making contact, via the Hierarchy, with Sirian force. Each of the months of the year will later be dedicated (through accurate astrological and astronomical knowledge) to whichever constellation in the heavens governs a particular month, as Sirius governs Leo. This I shall later elaborate in the papers to be

Vì chúng ta đang ở trong chủ đề này, một điểm khác nữa có thể được đề cập ở đây. Tháng Tám, do Sư Tử cai quản, là tháng của Sao Thiên Lang, hay Sirius, và như vậy đưa Sirius vào mối liên hệ mật thiết với Sư Tử. Sư Tử, theo nghĩa vũ trụ (và hoàn toàn tách khỏi hệ mặt trời của chúng ta), do Sirius cai quản. Sirius là quê hương của Thánh đoàn lớn hơn mà lần điểm đạo thứ năm của chúng ta cho phép một người bước vào và đưa người ấy đến đó như một đệ tử khiêm nhường. Về sau, khi tôn giáo thế giới mới được thiết lập và hoạt động, chúng ta sẽ thấy rằng lễ hội lớn hằng tháng vào tháng Tám, được cử hành vào lúc trăng tròn, sẽ được hiến dâng cho nhiệm vụ tiếp xúc, qua Thánh Đoàn, với mãnh lực Sirian. Về sau, mỗi tháng trong năm sẽ được hiến dâng (qua tri thức chiêm tinh học và thiên văn học chính xác) cho chòm sao nào trên trời cai quản tháng đặc biệt ấy, như Sirius cai quản Sư Tử. Điều

written anent the new “Approaches” to spiritual reality.

này về sau Tôi sẽ khai triển trong các bài viết sẽ được soạn về những “Tiếp Cận” mới đối với thực tại tinh thần.

Mercury again comes, at this point, into our discussion, and you thus have the formation of an esoteric quaternary, affecting powerfully the major quaternary of man—spirit, soul, mind and brain. This energy brings about an inter-relation and an inner awakening which prepares the aspirant for initiation. This higher quaternary is Sirius-Leo-Mercury-Saturn. You have, therefore:

Một lần nữa, Sao Thủy đi vào cuộc thảo luận của chúng ta ở điểm này, và như vậy các bạn có sự hình thành của một bộ bốn nội môn, tác động mạnh mẽ lên bộ bốn chính yếu của con người—tinh thần, linh hồn, trí tuệ và bộ não. Năng lượng này tạo ra một mối tương liên và một sự thức tỉnh bên trong chuẩn bị người chí nguyện cho điểm đạo. Bộ bốn cao hơn này là Sirius-Sư Tử-Sao Thủy-Sao Thổ. Vì vậy, các bạn có:

| Sirius | Sư Tử | Sao Thủy | Sao Thổ |
|---|---|---|---|
| *Sirius* | *Leo* | *Mercury* | *Saturn* |
| tinh thần..... | linh hồn..... | Trí tuệ..... | bộ não. |
| *Spirit.....* | *Soul.....* | *Mind.....* | *Brain.* |
| Sự sống..... | phẩm tính..... | soi sáng.... | Sắc tướng. |
| *Life.....* | *Quality.....* | *Illumination....* | *Appearance.* |
| Hít vào..... | Khoảng ngừng..... | Thở ra..... | Khoảng ngừng. |
| *Inhalation.....* | *Interlude.....* | *Exhalation.....* | *Interlude.* |

[300] The above tabulation gives you the clue to the basic reality and necessity of meditation as practised by the disciple and the initiate. This may not be apparent to you at first sight and I may not further expand these suggestions, but the directed reflection of the illumined mind may bring insight to you in time. The influence of Sirius is not consciously felt until after the third

[300] Bảng trên cho các bạn manh mối về thực tại căn bản và sự cần thiết của tham thiền như được đệ tử và điểm đạo đồ thực hành. Điều này thoạt nhìn có thể chưa rõ với các bạn và Tôi có thể sẽ không khai triển thêm những gợi ý này, nhưng sự suy tư có định hướng của trí tuệ được soi sáng có thể theo thời gian mang lại cho các bạn sự thấu suốt. Ảnh hưởng của Sirius không được cảm

initiation when the true nature of the spirit aspect begins to dawn upon the liberated, intuitive perception of the initiate. For the advanced initiate in this sign, and after the third initiation, Sirius becomes a major life factor. He begins to respond to its vibration because he now rules the Sun and the Moon and is controlling those two planets, for that is what the Sun and the Moon have become to him—simply planets to be ruled. This is a great mystery and I simply state the fact. Sirius, Leo, the Sun, the Moon and Mercury are now the influences with which the initiate is concerned. The influences of Sirius, three in number, are focussed in Regulus, which is, as you know, a star of the first magnitude and which is frequently called "the heart of the Lion." There is more real occultism hidden in the names given to the various stars by astronomers down the ages than has yet been realised, and here you have a case in point.

nhận một cách có ý thức cho đến sau lần điểm đạo thứ ba khi bản chất thật sự của phương diện tinh thần bắt đầu ló rạng trong tri giác trực giác đã được giải thoát của điểm đạo đồ. Đối với điểm đạo đồ tiến bộ trong dấu hiệu này, và sau lần điểm đạo thứ ba, Sirius trở thành một yếu tố lớn của đời sống. Người ấy bắt đầu đáp ứng với rung động của nó vì giờ đây người ấy cai quản Mặt Trời và Mặt Trăng và đang kiểm soát hai hành tinh ấy, vì đó là điều mà Mặt Trời và Mặt Trăng đã trở thành đối với người ấy—chỉ đơn giản là những hành tinh để cai quản. Đây là một huyền nhiệm lớn và Tôi chỉ nêu ra sự kiện ấy. Sirius, Sư Tử, Mặt Trời, Mặt Trăng và Sao Thủy nay là những ảnh hưởng mà điểm đạo đồ quan tâm đến. Các ảnh hưởng của Sirius, gồm ba loại, được hội tụ trong Regulus, như các bạn biết, là một ngôi sao có độ sáng cấp một và thường được gọi là "trái tim của Sư Tử." Có nhiều huyền bí học chân chính ẩn giấu trong những tên gọi mà các nhà thiên văn học đã đặt cho các ngôi sao khác nhau qua các thời đại hơn là người ta đã nhận ra, và ở đây các bạn có một trường hợp điển hình.

It will be apparent to you (given a little thought) that the Sun, as it veils Neptune, produces a potent effect upon the personality, symbolised for us here by the astral body, whilst Uranus (which is also veiled by the Sun) symbolises the effect of the soul upon the personality. Hence the activity of the seventh ray, which is—from one angle—the lowest aspect of the first ray. Hence you have also the underlying idea of: [301]

Các bạn sẽ thấy rõ (nếu suy nghĩ một chút) rằng Mặt Trời, khi che giấu Sao Hải Vương, tạo ra một tác động mạnh mẽ lên phàm ngã, được tượng trưng cho chúng ta ở đây bởi thể cảm dục, trong khi Sao Thiên Vương (cũng bị Mặt Trời che giấu) tượng trưng cho tác động của linh hồn lên phàm ngã. Do đó có hoạt động của cung bảy, vốn—xét từ một góc độ—là phương diện thấp nhất của cung một. Do đó các bạn cũng có ý tưởng nền tảng về: [301]

1. The awakening of the personality to soul control and contact, with a true expression eventually, in the three worlds, of soul-will, desire and intent.

1. Sự thức tỉnh của phàm ngã đối với sự kiểm soát và tiếp xúc của linh hồn, với một biểu lộ chân chính cuối cùng, trong ba cõi giới, của ý chí, dục vọng và ý định của linh hồn.

2. The awakening of the seventh centre, the centre at the base of the spine, by the soul working through the first or highest head centre and producing (as a consequence) the surging upwards of the kundalini fire. This, in its turn, produces fusion with the higher forces. When this takes place the three major centres in the body are

2. Sự thức tỉnh của trung tâm thứ bảy, trung tâm ở đáy cột sống, bởi linh hồn hoạt động qua trung tâm đầu thứ nhất hay cao nhất và tạo ra (như một hệ quả) sự dâng lên của lửa kundalini. Điều này, đến lượt nó, tạo ra sự dung hợp với các mãnh lực cao hơn. Khi điều này xảy ra, ba trung tâm chính yếu trong thân thể là

| Đầu | Tim | Đáy cột sống |
|---|---|---|
| *The Head* | *The Heart* | *The base of Spine* |
| Mặt trời Tinh thần Trung Ương.... | Trái tim của Mặt Trời..... | Mặt Trời vật chất. |
| *Central spiritual Sun....* | *The heart of the Sun.....* | *The physical Sun.* |
| Sirius..... | Sao Thủy..... | Sao Thổ. |
| *Sirius.....* | *Mercury.....* | *Saturn.* |
| Mặt Trời..... | Sao Thiên Vương..... | Sao Hải Vương. |
| *The Sun.....* | *Uranus.....* | *Neptune.* |

As the above alignment corresponds to a very high stage of initiation, it will not be possible to grasp all the implications, but enough may be apparent to reveal the underlying theme and purpose of the great work.

Vì sự chỉnh hợp trên tương ứng với một giai đoạn điểm đạo rất cao, nên sẽ không thể nắm bắt được mọi hàm ý, nhưng có thể đủ rõ để bộc lộ chủ đề và mục đích nền tảng của công trình lớn lao.

Several major triangles of force were active when individualisation took place and the "Lions, the divine and tawny orange Flames" came into being and thus humanity arrived upon the planet. I would touch here briefly upon one triangle: The Sun (second ray), Jupiter (second ray) and Venus (fifth ray). It will be apparent to you that we here have

Một số tam giác mãnh lực chính yếu đã hoạt động khi biệt ngã hóa diễn ra và "những Con Sư Tử, những Ngọn Lửa thiêng liêng màu cam vàng" xuất hiện, và như vậy nhân loại đã đến trên hành tinh. Ở đây Tôi muốn đề cập ngắn gọn đến một tam giác: Mặt Trời (cung hai), Sao Mộc (cung hai) và Sao Kim (cung năm). Các bạn sẽ thấy rõ rằng ở đây

another sphere of influence of major importance, governed by Leo. It is a triangle to which H.P.B. refers in *The Secret Doctrine*, the influence of which she was endeavouring to elucidate. So potent was the influence of this triangle that its effect upon the Moon was to denude her of life by drawing out all the "seeds of life," thus destroying her influence, for it was undesirable where humanity was concerned.

chúng ta có một phạm vi ảnh hưởng khác có tầm quan trọng lớn, do Sư Tử cai quản. Đó là một tam giác mà H.P.B. có nhắc đến trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*, ảnh hưởng của nó là điều Bà đã cố gắng làm sáng tỏ. Ảnh hưởng của tam giác này mạnh đến nỗi tác động của nó lên Mặt Trăng là rút hết sự sống khỏi nó bằng cách kéo ra mọi "hạt giống của sự sống," do đó hủy diệt ảnh hưởng của nó, vì điều đó là không mong muốn xét theo nhân loại.

[302]

[302]

Through Uranus, Leo is related to three other signs of the zodiac: Aries, Libra and Aquarius, and these three constellations, with Leo, form what has been called "the subjective quaternary of the reincarnating soul" because they are related to the permanent atoms which persist from life to life and which form—during the cycle of reincarnation—the repositories or the storing houses of the experiences undergone during life in the three worlds.

Qua Sao Thiên Vương, Sư Tử có liên hệ với ba dấu hiệu khác của Hoàng đạo: Bạch Dương, Thiên Bình và Bảo Bình, và ba chòm sao này, cùng với Sư Tử, tạo thành điều đã được gọi là "bộ bốn chủ quan của linh hồn tái sinh" vì chúng có liên hệ với các Nguyên tử trường tồn tồn tại từ kiếp này sang kiếp khác và tạo thành—trong chu kỳ tái sinh—những kho chứa hay nhà kho của các kinh nghiệm đã trải qua trong đời sống ở ba cõi giới.

1. *Aries*—is connected with soul intention, the vibratory activity of which (under impulse from the Monad) initiates the successive involutionary periods which produce appearance upon the physical plane.

1. *Bạch Dương*—được nối kết với ý định của linh hồn, mà hoạt động rung động của nó (dưới xung lực từ Chân Thần) khởi xướng các thời kỳ giáng hạ tiến hoá liên tiếp tạo ra sự xuất hiện trên cõi hồng trần.

2. *Libra*—is related to the mental unit and, as we saw when studying the sign Libra, produces eventually a balance between the pairs of opposites. This is brought about upon the astral plane. It is the attainment of this balance which produces the reversal of the mode of passing around the zodiacal wheel and it takes place when integration has occurred, and the man is focussed upon the mental plane. He can, then, through right use of the mind, discriminate between the pairs of opposites and find the narrow

2. *Thiên Bình*—có liên hệ với đơn vị hạ trí và, như chúng ta đã thấy khi nghiên cứu dấu hiệu Thiên Bình, cuối cùng tạo ra sự quân bình giữa các cặp đối nghịch. Điều này được mang lại trên cõi cảm dục. Chính việc đạt được sự quân bình này tạo ra sự đảo ngược phương thức đi quanh bánh xe hoàng đạo và nó diễn ra khi sự tích hợp đã xảy ra, và con người được tập trung trên cõi trí. Khi ấy, qua việc sử dụng đúng trí tuệ, người ấy có thể phân biện giữa các cặp đối nghịch và tìm ra

razor-edged path which passes between them and keep his balance upon it.

con đường hẹp sắc như lưỡi dao cạo đi giữa chúng và giữ được sự quân bình trên đó.

3. *Leo*—is connected with the astral permanent atom, for the reason that desire or the power to go forth and occultly touch that which is desired is the basis of all sense of awareness or responsiveness and the underlying cause of *progress* or evolutionary movement forward; it is the keynote of the man who has achieved that true "self-centred" attitude which makes him an individual. Later, as responsiveness grows and the world of small affairs is converted into the world of ever larger [303] values and reality, the desires change into aspiration and finally into spiritual will, purpose and intent.

3. *Sư Tử*—được nối kết với nguyên tử trường tồn cảm dục, vì lý do rằng dục vọng hay năng lực đi ra và chạm tới một cách huyền bí điều được ham muốn là nền tảng của mọi cảm thức nhận biết hay đáp ứng và là nguyên nhân căn bản của *sự tiến bộ* hay sự vận động tiến hoá đi tới; đó là chủ âm của con người đã đạt được thái độ "tập trung vào bản thân" chân chính khiến người ấy trở thành một cá nhân. Về sau, khi sự đáp ứng tăng trưởng và thế giới của những việc nhỏ nhặt được chuyển thành thế giới của những [303] giá trị và thực tại ngày càng lớn hơn, thì các dục vọng biến thành khát vọng và cuối cùng thành ý chí tinh thần, mục đích và ý định.

4. *Aquarius*—is eventually connected with the physical permanent atom which is, as you know, upon the *etheric* level. It is this individual web which is the medium of relationship to the whole. The universal consciousness of Aquarius becomes expressive just in so far as the individual etheric body is in conscious relation with the etheric body of humanity, the solar system and—of course—the planet.

4. *Bảo Bình*—cuối cùng được nối kết với nguyên tử trường tồn vật lý, vốn, như các bạn biết, ở cấp độ *dĩ thái*. Chính mạng lưới cá nhân này là môi giới của mối liên hệ với toàn thể. Tâm thức phổ quát của Bảo Bình trở nên biểu lộ đúng theo mức độ mà thể dĩ thái cá nhân ở trong mối liên hệ có ý thức với thể dĩ thái của nhân loại, của hệ mặt trời và—dĩ nhiên—của hành tinh.

I would here point out that the term "permanent atom" is essentially symbolic and that what we call the permanent atom is in reality only a unit of energy within the sphere of influence of the soul ray which can at any time "pick it up" (if I may use so un-euphonious a phrase). In these atoms the past memory of the personal self is stored; these are in the nature of "memory cells" and are the repositories of past experience, of gained quality, and of the particular note which the body of which it is the nucleus has achieved. They are material in nature, are

Ở đây Tôi muốn chỉ ra rằng thuật ngữ "nguyên tử trường tồn" về bản chất là biểu tượng và điều mà chúng ta gọi là nguyên tử trường tồn trên thực tế chỉ là một đơn vị năng lượng trong phạm vi ảnh hưởng của cung linh hồn, cung này có thể bất cứ lúc nào "nhặt nó lên" (nếu Tôi có thể dùng một cụm từ kém êm tai như vậy). Trong các nguyên tử này, ký ức quá khứ của phàm ngã được lưu giữ; chúng có bản chất là "các tế bào ký ức" và là những kho chứa kinh nghiệm quá khứ, phẩm tính đã đạt được, và âm điệu đặc thù mà thân thể có nó làm hạt

connected only with the form aspect, and are imbued with as much of the quality of consciousness as the soul has succeeded in developing in the three worlds. The whole subject is most abstruse and will be only understood, and the symbolism involved rightly interpreted, when clairvoyance is a normal attribute of average man. Then the focus of the substance in any form (its galvanising centre) can be seen. I do not here advise much reflection on the subject, as it is an exceedingly difficult one, constituting, in itself, a very advanced science, and embodying the mystery of the first solar system, the past—again the memory cells give their contribution. It is through the permanent atoms that the Forces of Materialism can [304] work; the Great White Lodge works through the seven centres.

nhân đã đạt được. Chúng có bản chất vật chất, chỉ liên hệ với phương diện hình tướng, và được thấm nhuần bằng chừng nào phẩm tính tâm thức mà linh hồn đã thành công phát triển trong ba cõi giới. Toàn bộ chủ đề này cực kỳ thâm áo và sẽ chỉ được hiểu, và biểu tượng học liên quan được diễn giải đúng đắn, khi thông nhãn là một thuộc tính bình thường của con người trung bình. Khi đó tiêu điểm của chất liệu trong bất kỳ hình tướng nào (trung tâm tiếp sinh lực của nó) có thể được nhìn thấy. Ở đây Tôi không khuyên nên suy tư nhiều về chủ đề này, vì đó là một chủ đề cực kỳ khó, tự nó cấu thành một khoa học rất cao cấp, và bao hàm huyền nhiệm của hệ mặt trời thứ nhất, quá khứ—một lần nữa các tế bào ký ức lại đóng góp phần của chúng. Chính qua các nguyên tử trường tồn mà các Mãnh Lực của Chủ Nghĩa Duy Vật có thể [304] hoạt động; Thánh đoàn hoạt động qua bảy trung tâm.

Aries begins the process and is the "initiator of the process which leads to progress" and —at the end of the age (as it is now at the final or seventh initiation)—the Initiator of the Mysteries will work under instructions and with energies which emanate from the Lord of the Constellation Aries. In the last analysis and esoterically speaking, fire is the great liberator and Aries is the leading fire sign which will eventually "fuse the beginning and the end, blend the opposites and dispel both time and space." At present, the Initiator of the Mysteries acts under inspiration and with energies emanating from Capricorn—an earth sign—because humanity is, as yet, earth-bound. The forces of initiation produce their major effects upon the physical plane, for it is there that the initiate has to demonstrate his liberation, his understanding and his divinity.

Bạch Dương khởi đầu tiến trình và là "tác nhân khởi xướng tiến trình dẫn đến sự tiến bộ", và—vào cuối thời đại (như hiện nay ở lần điểm đạo cuối cùng hay lần điểm đạo thứ bảy)—Đấng Điểm đạo của các Mầu Nhiệm sẽ hoạt động dưới sự chỉ thị và với các năng lượng phát ra từ Chúa Tể của Chòm sao Bạch Dương. Xét đến cùng và nói theo huyền bí học, lửa là đấng giải thoát vĩ đại, và Bạch Dương là dấu hiệu hành hỏa dẫn đầu, rốt cuộc sẽ "dung hợp khởi đầu và kết thúc, hòa trộn các đối cực và làm tiêu tan cả thời gian lẫn không gian." Hiện nay, Đấng Điểm đạo của các Mầu Nhiệm hành động dưới cảm hứng và với các năng lượng phát ra từ Ma Kết —một dấu hiệu hành thổ—bởi vì nhân loại vẫn còn bị trói buộc vào đất. Các mãnh lực của điểm đạo tạo ra những hiệu quả chủ yếu của chúng trên cõi hồng trần, vì chính tại đó điểm đạo đồ phải chứng minh sự giải thoát, sự thấu hiểu và thiên tính của mình.

Because of its position upon the Fixed Cross, Leo comes under the influence, direct or indirect, of six planets: The Sun; Neptune; Uranus; Jupiter; Venus; Mars. All of these are potent in expression in this sign, achieving a determined point of revelation and producing, through their united activity and interplay, the six-pointed star of humanity. They condition the man's *consciousness* but *not* events, except in so far as his consciousness assumes control at a certain point in his evolution. Connected with the esoteric science of astrology are subsidiary sciences, such as the Science of Triangles, to which I have frequently referred; there is also the Science of Relationship, which concerns the relations between the many quaternaries which can be discovered in the planetary interrelation, the relation between four constellations, plus many human and divine quaternaries. There is again the Science of Stars of Energy, [305] such as I have here noted when referring to the six-pointed star of humanity, and of this Science King Solomon's Seal is the well known symbol. These stars, triangles and squares are found in all horoscopes—human, planetary, systemic and cosmic—and constitute the life pattern of the particular Being under investigation; they determine the time of manifestation and the nature of the emanations and influences.

Do vị trí của nó trên Thập Giá Cố Định, Sư Tử chịu ảnh hưởng, trực tiếp hay gián tiếp, của sáu hành tinh: Mặt Trời; Sao Hải Vương; Sao Thiên Vương; Sao Mộc; Sao Kim; Sao Hỏa. Tất cả các hành tinh này đều mạnh mẽ trong biểu hiện ở dấu hiệu này, đạt tới một điểm mặc khải xác định và tạo ra, qua hoạt động hợp nhất và sự tương tác của chúng, ngôi sao sáu cánh của nhân loại. Chúng điều kiện hóa *tâm thức* của con người nhưng *không* điều kiện hóa các biến cố, ngoại trừ trong chừng mực tâm thức của y nắm quyền kiểm soát ở một điểm nào đó trong tiến hóa của mình. Liên hệ với khoa học huyền bí về chiêm tinh học là các khoa học phụ trợ, như Khoa Học về các Tam Giác, mà Tôi đã thường xuyên đề cập đến; còn có Khoa Học về Tương Quan, liên quan đến các mối tương quan giữa nhiều bộ tứ có thể được khám phá trong sự tương liên hành tinh, mối tương quan giữa bốn chòm sao, cộng với nhiều bộ tứ nhân loại và thiêng liêng. Lại còn có Khoa Học về các Ngôi Sao Năng Lượng, [305] như Tôi đã ghi nhận ở đây khi nói đến ngôi sao sáu cánh của nhân loại, và Ấn của Vua Solomon là biểu tượng quen thuộc của Khoa Học này. Những ngôi sao, tam giác và hình vuông này được tìm thấy trong mọi lá số chiêm tinh—nhân loại, hành tinh, thái dương hệ và vũ trụ—và cấu thành mô hình sự sống của Thực Thể đặc thù đang được khảo cứu; chúng xác định thời điểm biểu hiện và bản chất của các phát xạ và ảnh hưởng.

The *squares* or quaternaries relate to material appearance or form expression; *the stars* concern the states of consciousness, and the *triangles* are related to spirit and to synthesis. In the archives of the esoteric astrologers connected with the Hierarchy, charts are kept of those members of the human family who have achieved adeptship and upwards. They are composed of

Các *hình vuông* hay bộ tứ liên hệ đến sự xuất hiện vật chất hay biểu hiện hình tướng; *các ngôi sao* liên quan đến các trạng thái tâm thức, còn *các tam giác* thì liên hệ đến tinh thần và tổng hợp. Trong các văn khố của các nhà chiêm tinh học nội môn liên kết với Thánh Đoàn, người ta lưu giữ các lá số của những thành viên trong gia đình nhân loại đã đạt đến chân sư vị và cao hơn nữa. Chúng

superimposed squares, stars and triangles, contained within the zodiacal wheel and mounted upon the symbol of the Cardinal Cross. The squares, having each of their four angles and points in one or other of four zodiacal constellations, are depicted in black; the five-pointed star is depicted yellow or golden colour and its five points are in contact with five of the constellations on the great wheel; the triangles are in blue and have, above each point of the triangle, an esoteric symbol, standing for the constellations of the Great Bear, Sirius and the Pleiades. These symbols may not here be revealed but indicate the point of spiritual consciousness achieved and the responsiveness of the initiate to these major cosmic influences. A glance at these geometrical charts will indicate in a moment the status of the initiate, and also the point towards which he is striving. These charts are fourth dimensional in nature and not flat surfaces as are our charts. This is an interesting piece of information but of no value, except in so far that it indicates synthesis, the fusion of spirit, soul and body, and the point of development. It [306] proves also the fact that "God geometrises" where the soul is concerned. These charts are most interesting.

được cấu thành bởi những hình vuông, ngôi sao và tam giác chồng lên nhau, chứa trong vòng bánh xe hoàng đạo và đặt trên biểu tượng của Thập Giá Chủ Yếu. Các hình vuông, mỗi hình có bốn góc và bốn điểm nằm trong một trong bốn chòm sao hoàng đạo, được vẽ bằng màu đen; ngôi sao năm cánh được vẽ bằng màu vàng hay vàng kim và năm điểm của nó tiếp xúc với năm chòm sao trên bánh xe lớn; các tam giác có màu xanh lam và phía trên mỗi đỉnh của tam giác có một biểu tượng nội môn, tượng trưng cho các chòm sao Đại Hùng Tinh, Sirius và Thất Nữ Tinh. Những biểu tượng này không thể được tiết lộ ở đây, nhưng chúng chỉ ra điểm tâm thức tinh thần đã đạt được và khả năng đáp ứng của điểm đạo đồ đối với những ảnh hưởng vũ trụ chủ yếu này. Chỉ cần liếc nhìn những lá số hình học này là có thể trong chốc lát thấy được địa vị của điểm đạo đồ, và cả điểm mà y đang phấn đấu hướng tới. Những lá số này có bản chất bốn chiều chứ không phải là những mặt phẳng như các lá số của chúng ta. Đây là một mẩu thông tin thú vị nhưng không có giá trị, ngoại trừ ở chỗ nó chỉ ra sự tổng hợp, sự dung hợp của tinh thần, linh hồn và thân thể, cùng điểm phát triển. Nó [306] cũng chứng minh sự kiện rằng "Thượng đế hình học hóa" khi liên quan đến linh hồn. Những lá số này hết sức thú vị.

The relation of Leo to Cancer, through Neptune, has already been touched upon above and is, of course, easily apparent to you if you have the slightest understanding of the consciousness aspect of evolution. There is, first of all, the mass consciousness; then the consciousness of the dramatic, isolated self, and finally again group consciousness, which is, in reality, the highest forms of group consciousness and individual consciousness combined together in the service of the Plan. Reflect on this

Mối liên hệ của Sư Tử với Cự Giải, qua Sao Hải Vương, đã được chạm đến ở trên và dĩ nhiên là dễ thấy đối với các bạn nếu các bạn có chút ít thấu hiểu về phương diện tâm thức của tiến hóa. Trước hết là tâm thức quần chúng; rồi đến tâm thức của cái ngã biệt lập, đầy kịch tính; và cuối cùng lại là tâm thức nhóm, mà thực ra là những hình thức cao nhất của tâm thức nhóm và tâm thức cá nhân được kết hợp với nhau trong sự phụng sự Thiên Cơ. Hãy suy ngẫm về định

definition, for it will stimulate you to understanding.

nghĩa này, vì nó sẽ kích thích các bạn đi đến thấu hiểu.

The peculiar significance of Leo in the general evolution of consciousness, particularly in the human family, is determined by the control of those two mysterious planets, Uranus and Neptune; in the man who is ready for initiation you have, therefore, a dual control, i.e., the Sun itself and also the Sun as it veils the influences of these two planets, or rather, as it focusses and transmits them with intensity. This produces the following developments:

Ý nghĩa đặc biệt của Sư Tử trong tiến hóa chung của tâm thức, đặc biệt trong gia đình nhân loại, được quyết định bởi sự kiểm soát của hai hành tinh huyền bí này, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương; vì vậy, nơi con người đã sẵn sàng cho điểm đạo, các bạn có một sự kiểm soát kép, tức là chính Mặt Trời và cả Mặt Trời khi nó che phủ các ảnh hưởng của hai hành tinh này, hay đúng hơn, khi nó hội tụ và truyền dẫn chúng với cường độ mạnh. Điều này tạo ra những phát triển sau đây:

1. The Sun—Full self-consciousness. This—through the influence of the physical Sun and the "heart of the Sun"—produces awareness of the relation of the higher self and the lower self. Man becomes aware of his essential duality.

1. Mặt Trời—ngã thức trọn vẹn. Điều này—qua ảnh hưởng của Mặt Trời vật lý và "trái tim của Mặt Trời"—tạo ra sự nhận biết về mối liên hệ giữa chân ngã và phàm ngã. Con người trở nên nhận biết được tính nhị nguyên thiết yếu của mình.

2. Uranus—Occult consciousness or that intelligent, fusing condition which produces the scientific at-one-ment of the two factors, higher and lower self, through the intelligent use of the mind.

2. Sao Thiên Vương—tâm thức huyền bí học hay trạng thái thông tuệ, dung hợp, tạo ra sự hợp nhất một cách khoa học của hai yếu tố, chân ngã và phàm ngã, qua việc sử dụng trí tuệ một cách thông minh.

3. Neptune—Mystical consciousness or that innate sensitivity which leads unerringly to the higher vision, to the recognition of the inter-relation involved in man's [307] essential duality during the process of manifestation, plus the activity of the mediator.

3. Sao Hải Vương—tâm thức thần bí hay sự nhạy cảm bẩm sinh dẫn dắt không sai lạc đến tầm nhìn cao hơn, đến sự nhận biết mối tương liên hàm chứa trong tính nhị nguyên thiết yếu của con người [307] trong tiến trình biểu hiện, cộng với hoạt động của đấng trung gian.

You have, therefore, the conscious, integrated Self, functioning with full occult knowledge and also with mystical perception when the influences of Leo, focussed through the Sun, Uranus and Neptune, have been carried adequately forward in the life of the advanced disciple.

Vì vậy, các bạn có cái Ngã hữu thức, tích hợp, hoạt động với tri thức huyền bí học trọn vẹn và cũng với tri giác thần bí khi các ảnh hưởng của Sư Tử, được hội tụ qua Mặt Trời, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương, đã được đưa tiến đầy đủ trong đời sống của đệ tử tiến bộ. Đây là một trong những lý do khiến Sư

This is one of the reasons why Leo is a sign of such paramount importance and why the intelligent Leo subject can usually attain his goal, once he accurately perceives that objective.

Tử là một dấu hiệu có tầm quan trọng tối thượng như vậy, và vì sao người thuộc Sư Tử thông tuệ thường có thể đạt được mục tiêu của mình, một khi y nhận thức chính xác mục tiêu đó.

This sign has frequently been described as the "battlefield of the Forces of Materialism and the Forces of Light." It is occultly regarded as one of the most material signs, in-as-much as selfish desire for possession of material objectives can be peculiarly present and the display of the possessive spirit can violently control; yet, at the same time, the advanced Leo person can function as the "inspired spiritual Sacrifice." He is then sensitive to world conditions and freed from personal desires.

Dấu hiệu này thường được mô tả là "chiến trường của các Mãnh Lực của Chủ Nghĩa Duy Vật và các Mãnh Lực của Ánh Sáng." Theo huyền bí học, nó được xem là một trong những dấu hiệu vật chất nhất, vì ham muốn ích kỷ muốn chiếm hữu các mục tiêu vật chất có thể hiện diện một cách đặc biệt, và sự phô bày tinh thần chiếm hữu có thể kiểm soát một cách mãnh liệt; tuy nhiên, đồng thời, người Sư Tử tiến bộ có thể hoạt động như "Sự Hi sinh tinh thần được cảm hứng." Khi ấy y nhạy cảm với các điều kiện thế giới và được giải thoát khỏi các ham muốn cá nhân.

Before individual man can achieve initiation, he must be fully self-conscious, mystically oriented and occultly developed. He must be aware of himself as he essentially is—a soul involved in form which is itself developed and unfolded through soul activity; he must be a developed mystic, capable of pure vision, motivated by spiritual intent and able to perceive the uses of inherent sensitivity; he must also be a trained occultist, mentally polarised and profoundly aware of the realities, forces and energies of existence and, therefore, free from the ordinary glamours and illusions which colour the reactions and life of the average man. He is then governed by the physical Sun, motivated by the energies pouring from "the heart of the Sun" (via [308] Neptune) and bringing about at-one-ment through the forces which are reaching him (via Uranus).

Trước khi con người cá nhân có thể đạt được điểm đạo, y phải hoàn toàn có ngã thức, được định hướng thần bí và phát triển về huyền bí học. Y phải nhận biết chính mình như bản chất thật sự của mình—một linh hồn bị cuốn vào hình tướng, mà chính hình tướng ấy được phát triển và khai mở qua hoạt động của linh hồn; y phải là một nhà thần bí phát triển, có khả năng có linh ảnh thuần khiết, được thúc đẩy bởi ý hướng tinh thần và có thể nhận ra những công dụng của sự nhạy cảm cố hữu; y cũng phải là một nhà huyền bí học được huấn luyện, phân cực trí tuệ và nhận biết sâu sắc các thực tại, mãnh lực và năng lượng của sự tồn tại, và vì vậy được giải thoát khỏi những ảo cảm và ảo tưởng thông thường vốn tô màu các phản ứng và đời sống của con người trung bình. Khi ấy y được Mặt Trời vật lý cai quản, được thúc đẩy bởi các năng lượng tuôn đổ từ "trái tim của Mặt Trời" (qua [308] Sao Hải Vương) và mang lại sự hợp nhất qua các mãnh lực đang đến với y (qua Sao Thiên Vương).

Beyond these two distant planets, lies another planet as yet undiscovered, though speculation is rife about it, owing to certain unexplained movements of the planet Neptune. It is through this planet that the Forces (as they are related to Leo and Aquarius) are focussed in one potent stream of force; these pour into our planetary life during the month of August, and distribute themselves, via Uranus and Neptune. You have, therefore, in this connection:

Vượt ra ngoài hai hành tinh xa xôi này, còn có một hành tinh khác chưa được khám phá, dù có rất nhiều suy đoán về nó, do một số chuyển động chưa giải thích được của hành tinh Sao Hải Vương. Chính qua hành tinh này mà các Mãnh Lực (khi chúng liên hệ với Sư Tử và Bảo Bình) được hội tụ thành một dòng mãnh lực mạnh mẽ; chúng tuôn vào đời sống hành tinh của chúng ta trong tháng Tám, và tự phân phối qua Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương. Vì vậy, trong mối liên hệ này, các bạn có:

LEO AND AQUARIUS

SƯ TỬ VÀ BẢO BÌNH

| | | |
|---|---|---|
| Mặt Trời Vật Chất | Trái Tim của Mặt Trời | Mặt trời Tinh thần Trung Ương. |
| *The physical Sun* | *Heart of the Sun* | *Central spiritual Sun.* |
| | / | |
| | / | |
| | Hành tinh chưa được khám phá. | |
| | *The undiscovered planet.* | |
| | / | |
| | / | |
| | Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương. | |
| | *Uranus and Neptune.* | |
| | / | |
| | / | |
| | Huyền Giai nhân loại. | |

| | | |
|---|---|---|
| | *The human Hierarchy.* | |
| | / | |
| | */* | |
| | Giới động vật. | |
| | *The animal Kingdom.* | |

Charts of the cosmic lines of directed forces such as the above can be given for all the energies of the constellations and planetary forces, but this is the only one I choose, at this time, to indicate, because it is of major importance to humanity; the others might prove misleading, given man's present point of intelligent understanding and influence.

Các biểu đồ về những tuyến vũ trụ của các mãnh lực được định hướng như biểu đồ trên có thể được đưa ra cho mọi năng lượng của các chòm sao và các mãnh lực hành tinh, nhưng đây là biểu đồ duy nhất mà hiện nay Tôi chọn để chỉ ra, vì nó có tầm quan trọng chủ yếu đối với nhân loại; những biểu đồ khác có thể gây hiểu lầm, xét theo mức độ thấu hiểu thông tuệ và ảnh hưởng hiện nay của con người.

I would here call to your attention that, through these directing planets, the following rays are controlling factors in the chart of the Leo subject:

Ở đây Tôi muốn lưu ý các bạn rằng, qua những hành tinh chỉ đạo này, các cung sau đây là những yếu tố kiểm soát trong lá số của người thuộc Sư Tử:

1. The Sun—2nd ray—love-wisdom.

1. Mặt Trời—cung hai—bác ái-minh triết.

2. Uranus—7th ray—organisation or directed manifestation.

2. Sao Thiên Vương—cung bảy—tổ chức hay biểu hiện được định hướng.

3. Neptune—6th ray—idealistic one-pointedness. Devotion to an objective.

3. Sao Hải Vương—cung sáu—nhất tâm hướng về lý tưởng. Sùng tín đối với một mục tiêu.

[309]

[309]

In the perfected Leo, the loving self-conscious soul (2nd ray) carries its power of expression straight through from its own plane to the plane of exterior manifestation,

Trong người Sư Tử hoàn thiện, linh hồn có ngã thức đầy bác ái (cung hai) mang quyền năng biểu hiện của mình đi thẳng từ cõi riêng của nó đến cõi biểu hiện bên ngoài,

but preserves at the same time its interior control (Uranus) and from that point of achievement, proceeds to make its ideal objective (Neptune) a fact in consciousness, through sensitivity to the higher vibration and directed intelligent service of the Plan. Ponder on this summation.

nhưng đồng thời vẫn giữ được sự kiểm soát bên trong của nó (Sao Thiên Vương), và từ điểm thành tựu đó, tiến tới làm cho mục tiêu lý tưởng của mình (Sao Hải Vương) trở thành một sự kiện trong tâm thức, qua sự nhạy cảm đối với rung động cao hơn và sự phụng sự Thiên Cơ một cách thông tuệ, có định hướng. Hãy suy ngẫm về phần tổng kết này.

When Uranus controls, the Leo person is significantly the true observer, detached from the material side of life, but utilising it as he pleases. His spiritual consciousness is capable of great expression and he can be (as has oft been pointed out by astrologers) both an electric, dynamic leader, a pioneer in new fields of endeavour and also a magnetic centre of a group whether the group is small, as in a home, or vast as in a nation. He is then polarised above the diaphragm, for the lower more material aspects of life have really no great appeal to him; he is then profoundly conscious of his own identity, and this makes him dwell definitely in a state of self-awareness, with its consequently *abstracting* powers. He is instantly aware, once he is spiritually awakened, of his motivating impulses, and this leads him to an imposed self-discipline —the thing the Leo subject sorely needs and which must *always* be self-imposed and self-applied for he brooks no disciplinary measures which others may seek to impose. Discipline imposed by people upon the Leo person leads invariably to revolt and rebellion and the expression of that which the discipline is intended to eradicate. Discipline imposed by himself leads to the perfection of which he is notably capable. It is this innate ability to control which frequently gives the Leo subject an apparently negative attitude to life; he inevitably believes that his destiny is determined and that all that he has to do

Khi Sao Thiên Vương kiểm soát, người Sư Tử nổi bật như một nhà quan sát chân chính, tách rời khỏi mặt vật chất của đời sống, nhưng sử dụng nó theo ý mình. Tâm thức tinh thần của y có khả năng biểu hiện lớn lao và y có thể là (như các nhà chiêm tinh học thường chỉ ra) vừa là một nhà lãnh đạo điện lực, năng động, một người tiên phong trong những lĩnh vực nỗ lực mới, vừa là một trung tâm từ tính của một nhóm, dù nhóm đó nhỏ như trong một gia đình hay lớn như trong một quốc gia. Khi ấy y phân cực ở phía trên cơ hoành, vì những phương diện thấp hơn, vật chất hơn của đời sống thực sự không còn sức hấp dẫn lớn đối với y; khi ấy y ý thức sâu sắc về bản sắc riêng của mình, và điều này khiến y sống rõ rệt trong một trạng thái tự nhận biết, với những năng lực trừu xuất phát sinh từ trạng thái ấy. Một khi được thức tỉnh về tinh thần, y lập tức nhận biết các xung lực thúc đẩy mình, và điều này dẫn y đến một sự tự kỷ luật được áp đặt lên chính mình—điều mà người thuộc Sư Tử rất cần và điều đó *luôn luôn* phải do chính mình áp đặt và tự mình thực hành, vì y không chấp nhận những biện pháp kỷ luật mà người khác tìm cách áp đặt. Kỷ luật do người khác áp đặt lên người Sư Tử luôn luôn dẫn đến phản kháng và nổi loạn, cùng sự biểu lộ của chính điều mà kỷ luật ấy nhằm loại trừ. Kỷ luật do chính mình áp đặt dẫn đến sự hoàn thiện mà y đặc biệt có khả năng đạt tới. Chính khả năng kiểm soát bẩm sinh này thường khiến người thuộc Sư Tử có một thái độ dường như thụ động đối với đời sống; y tất yếu tin rằng

[310] is simply to *be*; he refuses often then to change or to take action, and when this is carried too far it leads to an unexpectedly futile life. The "lion must emerge from its lair," and this injunction is badly needed by Leo aspirants. It will, when followed, lead the self-centred Leo consciousness into the decentralised, selfless Aquarian awareness. It will alter the self-service of Leo into the group service of its polar opposite, Aquarius. It might appropriately be added here that the prayer or voiced aspiration of the true Leo person can be expressed in the words of Christ, so well known to all of us: "Father, not *my* will but *thine* be done."

số phận của mình đã được định đoạt và tất cả những gì y phải làm [310] chỉ đơn giản là *hiện hữu*; vì vậy, y thường từ chối thay đổi hay hành động, và khi điều này bị đẩy quá xa, nó dẫn đến một đời sống vô ích một cách bất ngờ. "Sư tử phải bước ra khỏi hang của nó," và lời huấn thị này rất cần cho những người chí nguyện thuộc Sư Tử. Khi được tuân theo, nó sẽ dẫn tâm thức Sư Tử tập trung vào bản thân đi vào nhận biết Bảo Bình phi tập trung vào bản thân, vô ngã. Nó sẽ chuyển đổi sự phụng sự bản thân của Sư Tử thành sự phụng sự nhóm của cực đối nghịch của nó là Bảo Bình. Ở đây có thể thích đáng khi thêm rằng lời cầu nguyện hay khát vọng được thốt ra của người Sư Tử chân chính có thể được diễn tả bằng những lời của Đức Christ, vốn rất quen thuộc với tất cả chúng ta: "Lạy Cha, xin đừng theo *ý con* mà theo *ý Cha*."

I would also call your attention to another interesting fact in connection with this sign. No planet falls in Leo and no planet is exalted in this sign, whilst the power of both Uranus and Saturn is somewhat lessened, except in the case of the initiate who responds powerfully to the esoteric influence of Uranus. The same basic teaching is here conveyed as was taught by the Sun ruling exoterically, esoterically and hierarchically. Leo in its consciousness is the dominant *self-aware* agent and has therefore the control and can—because of this—remain uninfluenced. This fact will be increasingly understood as the advanced Leo subject makes his appearance. He will be distinguished by his personal freedom from outside control. He knows innately that he is king of himself, the ruler of his own life and, therefore, no planet is exalted and likewise no planet falls. The power of the mind, as symbolised by Uranus, is lessened, for it is not the mind which in reality controls but the Self, or Soul, using and controlling the

Tôi cũng muốn lưu ý các bạn đến một sự kiện thú vị khác liên quan đến dấu hiệu này. Không có hành tinh nào lạc hãm trong Sư Tử và không có hành tinh nào vượng trong dấu hiệu này, trong khi quyền năng của cả Sao Thiên Vương lẫn Sao Thổ đều phần nào suy giảm, ngoại trừ trong trường hợp của điểm đạo đồ là người đáp ứng mạnh mẽ với ảnh hưởng nội môn của Sao Thiên Vương. Cùng một giáo huấn căn bản ở đây được truyền đạt như đã được dạy bởi việc Mặt Trời cai quản theo ngoại môn, nội môn và huyền giai. Sư Tử trong tâm thức của nó là tác nhân *tự nhận biết* chi phối và vì vậy có sự kiểm soát, và—do đó—có thể vẫn không bị ảnh hưởng. Sự kiện này sẽ ngày càng được hiểu rõ khi người Sư Tử tiến bộ xuất hiện. Y sẽ được phân biệt bởi sự tự do cá nhân khỏi sự kiểm soát từ bên ngoài. Bẩm sinh y biết rằng mình là vua của chính mình, là người cai quản đời sống của chính mình, và vì vậy không có hành tinh nào vượng và cũng không có hành tinh nào lạc hãm. Quyền năng của trí tuệ, như được tượng trưng bởi

mind. The man is not then conditioned by his surroundings or life events but rules them with deliberation, bringing out of circumstances and environment that which he requires. Saturn, therefore, the Lord of Karma, has his power lessened in [311] this sign. It is for this reason that Sepharial is incorrect when he gives Saturn as the ruler of the first decanate. The three decanates are given by him as being ruled by Saturn, Jupiter and Mars. Alan Leo is, however, nearer the truth when he gives us the Sun, Jupiter and Mars.

Sao Thiên Vương, bị suy giảm, vì thực ra không phải trí tuệ kiểm soát mà là Cái Ngã, hay Linh Hồn, sử dụng và kiểm soát trí tuệ. Khi ấy con người không bị điều kiện hóa bởi hoàn cảnh hay các biến cố đời sống mà cai quản chúng một cách có chủ ý, rút ra từ hoàn cảnh và môi trường điều mà y cần. Vì vậy, Sao Thổ, Chúa Tể của Nghiệp Quả, có quyền năng bị suy giảm trong [311] dấu hiệu này. Chính vì lý do đó mà Sepharial sai khi ông cho Sao Thổ là chủ tinh của thập độ thứ nhất. Ba thập độ được ông cho là do Sao Thổ, Sao Mộc và Sao Hỏa cai quản. Tuy nhiên, Alan Leo gần với chân lý hơn khi cho chúng ta Mặt Trời, Sao Mộc và Sao Hỏa.

Self-rule through initial conflict, carried to a successful issue and blessed by the beneficence of Jupiter, is the true history of the advanced Leo aspirant, and this thought and the objective result of this realisation is summed up for us in the two word mottoes of this sign:

Tự cai quản qua xung đột ban đầu, được đưa đến một kết quả thành công và được ban phúc bởi ân huệ của Sao Mộc, là lịch sử chân thực của người chí nguyện Sư Tử tiến bộ, và tư tưởng này cùng kết quả khách quan của sự chứng nghiệm này được tóm lược cho chúng ta trong hai khẩu hiệu bằng lời của dấu hiệu này:

1. And the Word said: Let other forms exist. I rule because I am.

1. Và Linh từ phán: Hãy để những hình tướng khác tồn tại. Ta cai quản vì Ta hiện hữu.

2. I am That and That am I.

2. Ta là Cái Đó và Cái Đó là Ta.

I Am—the Word of the self-conscious, selfish, individual Leo.

Ta Hiện Hữu—Linh từ của người Sư Tử cá nhân, ích kỷ, có ngã thức.

I Am That—the Word of the Leo subject who is rapidly gaining the higher consciousness and preparing for fresh and universal expression in Aquarius.

Ta Là Cái Đó—Linh từ của người thuộc Sư Tử đang nhanh chóng đạt được tâm thức cao hơn và chuẩn bị cho sự biểu hiện mới mẻ và phổ quát trong Bảo Bình.

## CANCER, THE CRAB — CỰ GIẢI, CON CUA

This sign is not an easy one for the average student to understand for it is the polar

Đây không phải là một dấu hiệu dễ hiểu đối với đạo sinh trung bình, vì nó là cực đối

opposite—psychologically speaking—of the state of group consciousness towards which humanity is, at this time, tending. It is difficult for the casual student to distinguish accurately between mass consciousness and group consciousness. Human beings stand today at a midway point, generally speaking, between these two states of mind, though perhaps it might be more correct to say that a fairly large minority are becoming group conscious, whilst the majority are emerging out of the mass conscious stage and becoming self-conscious individuals. [312] This accounts for much of the present world difficulty and for the clash of idealisms. The two groups bring a different approach to the world problems as we now find them. We have, therefore, three signs which (from the angle of consciousness) are closely connected yet are widely separate and different in effect.

nghịch—nói theo tâm lý học—với trạng thái tâm thức nhóm mà nhân loại hiện nay đang hướng tới. Đối với đạo sinh thông thường, thật khó phân biệt chính xác giữa tâm thức quần chúng và tâm thức nhóm. Nói chung, ngày nay con người đang đứng ở một điểm ở giữa giữa hai trạng thái trí tuệ này, mặc dù có lẽ sẽ đúng hơn nếu nói rằng một thiểu số khá lớn đang trở nên có tâm thức nhóm, trong khi đa số đang thoát ra khỏi giai đoạn tâm thức quần chúng và trở thành những cá nhân có ngã thức. [312] Điều này giải thích phần lớn khó khăn hiện nay của thế giới và sự xung đột của các chủ nghĩa lý tưởng. Hai nhóm này mang đến một cách tiếp cận khác nhau đối với các vấn đề thế giới như chúng ta hiện thấy. Vì vậy, chúng ta có ba dấu hiệu mà (xét từ góc độ tâm thức) liên hệ chặt chẽ với nhau nhưng lại rất tách biệt và khác nhau về hiệu quả.

1. Cancer—mass consciousness—instinctual awareness.

1. Cự Giải—tâm thức quần chúng—nhận biết bản năng.

2. Leo—self consciousness—intelligent awareness.

2. Sư Tử—ngã thức—nhận biết thông tuệ.

3. Aquarius—group consciousness—intuitional awareness.

3. Bảo Bình—tâm thức nhóm—nhận biết trực giác.

With much of this we have already dealt and there is no need for repetition as we study the polar opposites of the signs already considered. I do not intend to refer unduly and in detail to points with which you are already familiar, save to bring to your attention the beautiful and synthetic unfolding of the divine Plan.

Phần lớn điều này chúng ta đã bàn đến, và không cần lặp lại khi nghiên cứu các cực đối nghịch của những dấu hiệu đã được xem xét. Tôi không có ý đề cập quá nhiều và chi tiết đến những điểm mà các bạn đã quen thuộc, ngoại trừ để đưa đến sự chú ý của các bạn sự khai mở đẹp đẽ và tổng hợp của Thiên Cơ thiêng liêng.

This sign is, as you already know, one of the two gates of the zodiac because through it souls pass into outer manifestation and to the appropriation of form, and subsequent

Như các bạn đã biết, dấu hiệu này là một trong hai cánh cổng của hoàng đạo, vì qua nó các linh hồn đi vào biểu hiện bên ngoài và chiếm dụng hình tướng, rồi sau đó đồng

identification with it for many long cycles. It is "the gate which stands wide open, broad and easy to pass through and yet it leads unto the place of death and to that long imprisonment which precedes the final revolt." It is allied with material nature, and with the mother of forms, just as the other gate, Capricorn, is allied with spirit, the father of all that IS.

nhất với nó trong nhiều chu kỳ dài. Nó là "cánh cổng đứng mở rộng, rộng lớn và dễ đi qua, nhưng lại dẫn đến nơi của cái chết và đến sự giam cầm lâu dài đi trước cuộc nổi loạn cuối cùng." Nó liên kết với bản chất vật chất và với người mẹ của các hình tướng, cũng như cánh cổng kia, Ma Kết, liên kết với tinh thần, người cha của tất cả những gì HIỆN HỮU.

In this sign lies hid the whole problem of the Law of Rebirth. Reincarnation is implicit in the manifested universe and is a basic and fundamental theme underlying systemic pulsation. There are certain things which I would like to make clear in connection with reincarnation.

Trong dấu hiệu này ẩn giấu toàn bộ vấn đề của Định luật Tái Sinh. Luân hồi hàm ẩn trong vũ trụ biểu hiện và là một chủ đề căn bản, nền tảng nằm dưới nhịp đập của thái dương hệ. Có một số điều mà Tôi muốn làm sáng tỏ liên quan đến luân hồi.

This sign, Cancer, being concerned primarily with the world of causes, has about its inner meaning much indefiniteness [313] and an apparently vague subtlety which proves most elusive to the ordinary thinker. This also is true of all the signs which go to the forming of the Cardinal Cross of the Heavens. In the last analysis, it is only the initiated disciple who can fathom the true meaning of these zodiacal influences as they pulsate throughout the manifested universe, because they are primarily the expression of spirit or life more than of soul or body. Therefore, until after the third initiation—as you have oft been told—there is little to be known or said about that "mysterious essence which is divinity in motion." When you, for instance, read that the keynotes of this sign can be expressed in the Biblical phrase "the Spirit of God moved upon the face of the waters" does it, in reality, mean anything specific to you? You might reply by saying that it means, God moved in substance and produced by moving the outer tangible forms. But does that truly convey to you an intelligible truth? In

Dấu hiệu này, Cự Giải, vì chủ yếu liên quan đến thế giới của các nguyên nhân, nên ý nghĩa bên trong của nó mang nhiều tính bất định [313] và một sự tinh tế mơ hồ dường như rất khó nắm bắt đối với nhà tư tưởng thông thường. Điều này cũng đúng với mọi dấu hiệu góp phần tạo thành Thập Giá Chủ Yếu của Thiên Giới. Xét đến cùng, chỉ có đệ tử được điểm đạo mới có thể dò thấu ý nghĩa chân thực của những ảnh hưởng hoàng đạo này khi chúng rung động khắp vũ trụ biểu hiện, bởi vì chúng chủ yếu là biểu hiện của tinh thần hay sự sống hơn là của linh hồn hay thân thể. Vì vậy, cho đến sau lần điểm đạo thứ ba—như các bạn đã nhiều lần được bảo—thì có rất ít điều có thể biết hay nói về "bản chất huyền nhiệm ấy, vốn là thiên tính trong chuyển động." Chẳng hạn, khi các bạn đọc rằng các chủ âm của dấu hiệu này có thể được diễn tả bằng cụm từ Kinh Thánh "Thần của Thượng đế vận hành trên mặt nước," thì điều đó thực sự có nghĩa gì cụ thể đối với các bạn chăng? Các bạn có thể đáp rằng điều đó có nghĩa là Thượng đế vận hành trong chất liệu và bằng sự vận hành ấy đã tạo ra các hình tướng hữu hình bên ngoài. Nhưng điều

Cancer, God breathed into man's nostrils the breath of life and man became a living soul. In these words, you have established the relation which exists in the mind of God between spirit (the breath of life) the soul (consciousness) and man (the form). However, does that statement convey an intelligible concept to your mind? I think not, because the synthesis of the final relation is beyond the average grasp and its `linking' or essential unity (lying as it does outside of consciousness and known reality) takes place first of all in this sign—one of the most ancient of the signs and one of the first to be recognised and established as an influencing factor by ancient humanity.

đó có thực sự truyền đạt cho các bạn một chân lý khả tri không? Trong Cự Giải, Thượng đế hà hơi sự sống vào lỗ mũi con người và con người trở thành một linh hồn sống. Trong những lời này, các bạn có mối liên hệ tồn tại trong trí của Thượng đế giữa tinh thần (hơi thở của sự sống), linh hồn (tâm thức) và con người (hình tướng). Tuy nhiên, lời phát biểu đó có truyền đạt một khái niệm khả tri cho trí của các bạn không? Tôi nghĩ là không, bởi vì sự tổng hợp của mối liên hệ cuối cùng vượt ngoài khả năng nắm bắt trung bình, và sự "liên kết" hay hợp nhất thiết yếu của nó (vì nằm ngoài tâm thức và thực tại đã biết) trước hết diễn ra trong dấu hiệu này—một trong những dấu hiệu cổ xưa nhất và là một trong những dấu hiệu đầu tiên được nhân loại cổ xưa nhận biết và xác lập như một yếu tố ảnh hưởng.

I state a basic truth—vaguely acknowledged by you—that *in Aries* the essential substance of manifestation awoke to renewed activity under the impact of divine desire, impelled by the divine Breath, by divine Life or Spirit. *In* [314] *Cancer* this living substance assumed a triple differentiated relationship to which we give the names of Life (Aries) of Consciousness (Taurus, the next sign to Aries) and manifested duality (Gemini, the sign preceding Cancer) and these three, blended together, came into outer manifestation in Cancer, thus completing an esoteric quaternary of great importance. Here the first major fusion, inchoate and unrealised, took place. *In Libra*, these reach a point of balance and of a somewhat static equilibrium (later to be disturbed in Scorpio), so that this essential triplicity appears clearly in relation to each other. *In Capricorn*, the sign of initiation, this basic triplicity begins to return to the earlier state of the "breath of spirit" but, this time, with full awareness and properly fulfilled organisation, so that form is a perfect

Tôi nêu ra một chân lý căn bản—được các bạn thừa nhận một cách mơ hồ—rằng *trong Bạch Dương*, chất liệu thiết yếu của biểu hiện đã thức tỉnh để đi vào hoạt động mới dưới tác động của ham muốn thiêng liêng, được thúc đẩy bởi Hơi Thở thiêng liêng, bởi Sự Sống hay Tinh Thần thiêng liêng. *Trong* [314] *Cự Giải*, chất liệu sống này đảm nhận một mối liên hệ tam phân biệt hóa mà chúng ta gọi là Sự Sống (Bạch Dương), Tâm Thức (Kim Ngưu, dấu hiệu kế tiếp Bạch Dương) và nhị nguyên tính biểu hiện (Song Tử, dấu hiệu đi trước Cự Giải), và ba điều này, hòa trộn với nhau, đi vào biểu hiện bên ngoài trong Cự Giải, nhờ đó hoàn tất một bộ tứ nội môn có tầm quan trọng lớn. Tại đây diễn ra sự dung hợp lớn đầu tiên, còn phôi thai và chưa được nhận biết. *Trong Thiên Bình*, chúng đạt đến một điểm quân bình và một trạng thái cân bằng phần nào tĩnh tại (sau này sẽ bị xáo trộn trong Hổ Cáp), để cho bộ ba thiết yếu này xuất hiện rõ ràng trong mối liên hệ với nhau. *Trong Ma Kết*, dấu hiệu của điểm đạo, bộ ba căn bản này bắt đầu trở về trạng thái trước đó của "hơi thở của tinh

expression of the soul and the soul is sensitive and responsive to the pulsations of the One Life, as that Life reveals, through its activity, the perfect will of the Logos.

thần," nhưng lần này với sự nhận biết trọn vẹn và sự tổ chức được hoàn tất đúng đắn, để hình tướng là một biểu hiện hoàn hảo của linh hồn và linh hồn thì nhạy cảm và đáp ứng với các nhịp đập của Sự Sống Duy Nhất, khi Sự Sống ấy bộc lộ, qua hoạt động của nó, ý chí hoàn hảo của Thượng đế.

The secret (so-called) of the Cardinal Cross is the secret of Life itself, just as that of the Fixed Cross is that of the soul or the mystery of self-conscious entity, whilst the Mutable Cross holds hid the mystery of form. In these words, you have the key to the secret of manifestation as a whole and to that mystery which was revealed to Christ at the final crucifixion and to which He testified His understanding reaction in the triumphant utterance recorded in *The New Testament*: "My God, My God, why hast Thou forsaken Me." He then left the Fixed Cross and the Identity which has hitherto been His and identified Himself with that which was then revealed. To these words, thus translated somewhat inaccurately in the Christian Bible, there are three meanings or true significances. The translation hinted at in *The Secret Doctrine* (S.D. II. 613), [315] "The robe, the robe, the beautiful robe of my strength no longer serves" expresses the inner revelation of the Mutable Cross, as it was revealed to the Saviour, looking at life from the angle of the soul. In the words quoted above "My God, My God, why hast Thou forsaken Me," the mystery of the Fixed Cross was shown to Him and the secret of the Cardinal Cross was, for the first time, held before His eyes. The words, embodying that central mystery, have never yet been given out. One of the factors which distinguished the Christ from all preceding world Saviours was the fact that He was the first of our humanity Who, having achieved divinity (and this many have done), was permitted to see the "golden thread of light

Bí mật (được gọi như vậy) của Thập Giá Chủ Yếu là bí mật của chính Sự Sống, cũng như bí mật của Thập Giá Cố Định là bí mật của linh hồn hay huyền nhiệm của thực thể có ngã thức, trong khi Thập Giá Biến đổi ẩn giấu huyền nhiệm của hình tướng. Trong những lời này, các bạn có chìa khóa cho bí mật của toàn bộ biểu hiện và cho huyền nhiệm đã được mặc khải cho Đức Christ trong cuộc đóng đinh cuối cùng, và Ngài đã làm chứng cho phản ứng thấu hiểu của mình bằng lời tuyên ngôn khải hoàn được ghi lại trong *Tân Ước*: "Lạy Thượng đế của con, lạy Thượng đế của con, sao Ngài lìa bỏ con." Khi ấy Ngài rời khỏi Thập Giá Cố Định và Bản Sắc vốn cho đến lúc đó là của Ngài, và đồng nhất mình với điều khi ấy đã được mặc khải. Đối với những lời này, được dịch có phần không chính xác như vậy trong Kinh Thánh Cơ Đốc, có ba ý nghĩa hay ba thâm nghĩa chân thực. Bản dịch được gợi ý trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* (S.D. II. 613), [315] "Chiếc áo, chiếc áo, chiếc áo đẹp đẽ của sức mạnh ta không còn dùng được nữa" diễn tả sự mặc khải nội tại của Thập Giá Biến đổi, như nó đã được bộc lộ cho Đấng Cứu Thế, khi nhìn đời sống từ góc độ của linh hồn. Trong những lời được trích ở trên "Lạy Thượng đế của con, lạy Thượng đế của con, sao Ngài lìa bỏ con," huyền nhiệm của Thập Giá Cố Định đã được chỉ cho Ngài, và bí mật của Thập Giá Chủ Yếu lần đầu tiên được đặt trước mắt Ngài. Những lời chứa đựng huyền nhiệm trung tâm ấy vẫn chưa từng được công bố. Một trong những yếu tố phân biệt Đức Christ với mọi Đấng Cứu Thế thế gian đi trước là sự kiện rằng Ngài là người đầu tiên của nhân loại chúng ta, sau

and of living life which links the light within the centre of all the manifested Crosses"; He was allowed to know the meaning of life as it expressed itself in the Cosmic Crucifixion, which is an episode of cosmic life and not of death, as is generally supposed.

khi đã đạt thiên tính (và điều này nhiều người đã làm được), được phép thấy "sợi chỉ vàng của ánh sáng và của sự sống sống động nối kết ánh sáng bên trong trung tâm của mọi Thập Giá biểu hiện"; Ngài được phép biết ý nghĩa của sự sống khi nó tự biểu hiện trong Cuộc Đóng Đinh Vũ Trụ, vốn là một giai đoạn của sự sống vũ trụ chứ không phải của cái chết, như người ta thường nghĩ.

Hercules comprehended the true meaning of the Mutable Cross and, with full knowledge, mounted the Fixed Cross, with all its attendant difficulties and labours. The Buddha comprehended, through complete illumination, the meaning of both the Mutable and the Fixed Crosses, for the secret of revelation in Taurus was His, just as the secret of directed energy in Scorpio was the source of the strength of Hercules. But the Christ, knowing both the above secrets, also understood with a living comprehension, the mystery of the Cardinal Cross, because the light of the Transfiguration (undergone in Capricorn) revealed to Him the glory and transcendent mystery.

Hercules đã hiểu ý nghĩa chân thực của Thập Giá Biến đổi và, với tri thức trọn vẹn, đã bước lên Thập Giá Cố Định, với tất cả những khó khăn và lao nhọc đi kèm. Đức Phật đã hiểu, qua sự soi sáng hoàn toàn, ý nghĩa của cả Thập Giá Biến đổi lẫn Thập Giá Cố Định, vì bí mật của sự mặc khải trong Kim Ngưu là của Ngài, cũng như bí mật của năng lượng được định hướng trong Hổ Cáp là nguồn sức mạnh của Hercules. Nhưng Đức Christ, biết cả hai bí mật trên, còn thấu hiểu bằng một sự lĩnh hội sống động huyền nhiệm của Thập Giá Chủ Yếu, bởi vì ánh sáng của Biến hình (được trải qua trong Ma Kết) đã mặc khải cho Ngài vinh quang và huyền nhiệm siêu việt.

There are two words also which convey the purpose and intent of expression upon the Cardinal Cross. They give the reason why the two "Doors of the Zodiac" open [316] wide to the impulse and demand of the divine Spirit. One is the word "self-preservation" which leads to the impulse to incarnate in Cancer, which is the Door to the physical plane expression of spirit. This impulse (when the form is the prime object of the attention of the soul and that with which it primarily identifies itself) brings about the stage of static concretion in the earth sign Capricorn. The other word is "immortality" which is the divine aspect of self-preservation; it is the major conditioning factor in the creative process and leads to the whole revelation of

Cũng có hai từ chuyển tải mục đích và ý hướng của sự biểu hiện trên Thập Giá Chủ Yếu. Chúng cho biết lý do vì sao hai "Cánh Cửa của Hoàng Đạo" mở [316] rộng trước xung lực và đòi hỏi của Tinh Thần thiêng liêng. Một từ là "tự bảo tồn," dẫn đến xung lực nhập thể trong Cự Giải, vốn là Cánh Cửa đi vào biểu hiện của tinh thần trên cõi hồng trần. Xung lực này (khi hình tướng là đối tượng chính của sự chú ý của linh hồn và là điều mà linh hồn chủ yếu đồng nhất với) mang lại giai đoạn kết tinh tĩnh tại trong dấu hiệu hành thổ Ma Kết. Từ kia là "bất tử," là phương diện thiêng liêng của sự tự bảo tồn; đó là yếu tố điều kiện hóa chủ yếu trong tiến trình sáng tạo và dẫn đến toàn bộ sự mặc khải của tiến hóa, đến sự xuất hiện lặp

evolution, to the recurrent appearance of life in form, and to the revelation of life in form. In Capricorn, at the third initiation, this life aspect assumes primary importance.

đi lặp lại của sự sống trong hình tướng, và đến sự mặc khải của sự sống trong hình tướng. Trong Ma Kết, ở lần điểm đạo thứ ba, phương diện sự sống này đảm nhận tầm quan trọng hàng đầu.

You will see, therefore, why the Cardinal Cross is so mysterious; also why both Cancer and Capricorn are so little understood by modern astrology and why, in the last analysis, only the initiated Sons of God can grasp the significance of the four signs which comprise the Cardinal Cross, or understand the relation which exists between the four major divine energies which—pouring through the four arms of this Cross—produce the vortex of force (a synthetic force) which constitutes that "pool of pure, fiery light" through which all those who take the higher initiations must eventually pass. Those taking the first two initiations must tread the Path as it passes through the Burning Ground. Those taking the higher initiations have to plunge into the sea or pool of fire which is essentially the fire of God as it has been cleansed from every aspect of the material form through the complete purification of desire.

Vì vậy, các bạn sẽ thấy vì sao Thập Giá Chủ Yếu lại huyền nhiệm đến thế; cũng như vì sao cả Cự Giải lẫn Ma Kết đều ít được chiêm tinh học hiện đại hiểu rõ, và vì sao, xét đến cùng, chỉ những Con của Thượng đế đã được điểm đạo mới có thể nắm được ý nghĩa của bốn dấu hiệu hợp thành Thập Giá Chủ Yếu, hay hiểu được mối liên hệ tồn tại giữa bốn năng lượng thiêng liêng chủ yếu mà—tuôn qua bốn cánh tay của Thập Giá này—tạo ra vòng xoáy mãnh lực (một mãnh lực tổng hợp) cấu thành "hồ ánh sáng lửa thuần khiết" mà tất cả những ai nhận các lần điểm đạo cao hơn cuối cùng đều phải đi qua. Những ai nhận hai lần điểm đạo đầu tiên phải bước trên Đường Đạo khi nó đi qua vùng đất cháy. Những ai nhận các lần điểm đạo cao hơn phải lao mình vào biển hay hồ lửa, vốn về bản chất là lửa của Thượng đế khi nó đã được thanh tẩy khỏi mọi phương diện của hình tướng vật chất qua sự thanh lọc hoàn toàn của ham muốn.

The entire subject of rebirth is but little understood at present. Its modern presentation and the emphasis which has been laid so strongly on small and unimportant details have distorted and diverted the wide sweep of the subject [317] and ignored the true import of the process; the broad general lines of the incarnation process have been largely overlooked. In the debate as to the length of time a man is out of incarnation and in the consideration of foolish items of unproved and unprovable information, and in the puerile reconstruction of the past lives of theosophically inclined people (none of

Toàn bộ chủ đề tái sinh hiện nay vẫn còn rất ít được hiểu. Cách trình bày hiện đại của nó và sự nhấn mạnh quá mạnh vào những chi tiết nhỏ nhặt, không quan trọng đã làm méo mó và chuyển hướng tầm bao quát rộng lớn của chủ đề này [317] và bỏ qua ý nghĩa chân thực của tiến trình; những đường nét khái quát lớn của tiến trình nhập thể phần lớn đã bị xem nhẹ. Trong cuộc tranh luận về khoảng thời gian một người ở ngoài nhập thể và trong việc xem xét những chi tiết ngớ ngẩn của thông tin không được chứng minh và không thể chứng minh, cũng như trong việc tái dựng ấu trĩ các tiền kiếp của những người thiên về Thông Thiên Học (không điều

them based on any truth), the real truth and the real beauty of the theme have been lost to sight.

nào trong đó dựa trên chân lý), chân lý thực sự và vẻ đẹp thực sự của chủ đề đã bị khuất khỏi tầm mắt.

Cancer is one point of the watery triplicity, and the symbolism which underlies the three water signs is most interesting in one particular direction. You have, as you know, the Crab, the Scorpion and the Fish Goddesses of the sign Pisces. In ancient Lemuria, the symbol of Pisces was a woman with the tail of a fish, and of this symbol the legendary mermaid is the memory. It was only in late Atlantean times (when the conscious sense of duality was becoming present in the minds of the advanced humanity of the period) that the woman part of the symbol was dropped altogether and the two linked fishes took the place of the fish Goddesses. You have, therefore, the Crab, the Scorpion with the sting in its tail and the Fish. The slow moving Crab, identified with its dwelling place and carrying its house upon its back, lives upon the land (physical plane life) and also in the sea (the life of the emotions); the Scorpion is rapid in movement, deadly in its effect upon men around it and is a creature of the land; it is also the symbol of the transformed Crab and the result of the evolutionary process, and indicates the dangerous nature of the man who is not transformed and is therefore harmful and hurtful to others; the Fishes indicate the man from whom the symbol of materiality has been taken by the removal of half of the original symbol, thus indicating freedom from matter. The three water signs give us, therefore, a brief and symbolic [318] history of man's growth and true personality development. It is a picture of the law of cause and effect. These thoughts you can elaborate for yourself and thus arrive at the evident implications.

Cự Giải là một điểm của bộ ba hành thủy, và biểu tượng học nằm dưới ba dấu hiệu nước đặc biệt thú vị theo một phương diện. Như các bạn biết, các bạn có Con Cua, Con Bọ Cạp và các Nữ Thần Cá của dấu hiệu Song Ngư. Trong Lemuria cổ xưa, biểu tượng của Song Ngư là một người phụ nữ có đuôi cá, và hình tượng nàng tiên cá trong truyền thuyết là ký ức về biểu tượng đó. Chỉ đến thời Atlantis muộn (khi sự nhận biết có ý thức về nhị nguyên tính bắt đầu hiện diện trong trí của nhân loại tiến bộ thời ấy) thì phần người nữ của biểu tượng mới bị loại bỏ hoàn toàn và hai con cá nối liền thay thế các Nữ Thần Cá. Vì vậy, các bạn có Con Cua, Con Bọ Cạp với cái ngòi ở đuôi, và Con Cá. Con Cua di chuyển chậm, đồng nhất với nơi cư ngụ của nó và mang ngôi nhà trên lưng, sống trên đất liền (đời sống cõi hồng trần) và cũng sống trong biển (đời sống cảm xúc); Con Bọ Cạp thì di chuyển nhanh, gây chết chóc trong ảnh hưởng của nó lên những người quanh nó và là một sinh vật của đất liền; nó cũng là biểu tượng của Con Cua đã được chuyển đổi và là kết quả của tiến trình tiến hóa, đồng thời chỉ ra bản chất nguy hiểm của con người chưa được chuyển đổi và vì vậy có hại và gây tổn thương cho người khác; các Con Cá chỉ ra con người mà biểu tượng vật chất tính đã bị lấy đi bằng việc loại bỏ một nửa biểu tượng nguyên thủy, nhờ đó chỉ ra sự giải thoát khỏi vật chất. Vì vậy, ba dấu hiệu nước cho chúng ta một lịch sử ngắn gọn và có tính biểu tượng [318] về sự tăng trưởng của con người và sự phát triển chân thực của phàm ngã. Đó là một bức tranh về định luật nhân quả. Các bạn có thể tự mình khai triển những tư tưởng này và nhờ đó đi đến những hàm ý hiển nhiên.

There is also a significant relationship between five signs which are deeply esoteric in their nature and their effects when swept into this particular interplay. They are only called into activity during the return half of the wheel of life or the "wheel of living action or of conscious undertaking" as it is called in the *Old Commentary*. This name is given to the wheel as it turns anti-clockwise from Aries to Pisces via Taurus. This fivefold relationship is only established upon the Path of Discipleship and is brought about by the esoteric linking of Cancer-Virgo-Scorpio-Capricorn-Pisces. In the future horoscopes of disciples, this significant interplay of forces will be recognised as dominating the chart at a particular and peculiar stage of discipleship. In this case, disciples will be born in one or other of these signs or with one of other of these signs rising.

Cũng có một mối liên hệ quan trọng giữa năm dấu hiệu vốn sâu sắc về bản chất nội môn và về các hiệu quả của chúng khi bị cuốn vào sự tương tác đặc thù này. Chúng chỉ được gọi vào hoạt động trong nửa quay trở về của bánh xe sự sống hay "bánh xe của hành động sống động hay của sự đảm nhận hữu thức" như được gọi trong *Cổ Luận*. Tên gọi này được dành cho bánh xe khi nó quay ngược chiều kim đồng hồ từ Bạch Dương đến Song Ngư qua Kim Ngưu. Mối liên hệ ngũ phân này chỉ được thiết lập trên Con Đường Đệ Tử và được mang lại bởi sự nối kết nội môn của Cự Giải-Xử Nữ-Hổ Cáp-Ma Kết-Song Ngư. Trong các lá số chiêm tinh tương lai của các đệ tử, sự tương tác quan trọng này của các mãnh lực sẽ được nhận ra là chi phối lá số ở một giai đoạn đặc thù và đặc biệt của địa vị đệ tử. Trong trường hợp này, các đệ tử sẽ sinh ra trong một trong các dấu hiệu này hoặc với một trong các dấu hiệu này là dấu hiệu mọc.

You have two signs of water and earth (Cancer and Virgo) in the stage of sub-conscious emphasis wherein everything is latent and hidden. Human consciousness is only embryonic in Cancer, for it is the mass mind which dominates and not the individual mind. In Virgo, the Christ life or consciousness is hidden and the Christ Child is as yet embryonic in the womb of matter and of time, and during this stage, the emphasis is upon the form which veils and hides the reality. The human soul and the divine soul (the essential duality) are there but their presence is not easily detected. In Scorpio comes a point of transition, of change and of re-orientation. That which has been hitherto hidden appears and is brought to the surface by means of the experience, the tests, the trials and the "sting of life." In Capricorn—[319] as a result of the effects of the influences of Cancer,

Các bạn có hai dấu hiệu nước và đất (Cự Giải và Xử Nữ) trong giai đoạn nhấn mạnh tiềm thức, trong đó mọi sự đều tiềm ẩn và ẩn giấu. Tâm thức con người chỉ mới ở trạng thái phôi thai trong Cự Giải, vì chính trí quần chúng chi phối chứ không phải trí cá nhân. Trong Xử Nữ, sự sống hay tâm thức Christ bị ẩn giấu, và Hài Nhi Christ vẫn còn là phôi thai trong dạ con của vật chất và thời gian, và trong giai đoạn này, sự nhấn mạnh đặt trên hình tướng vốn che phủ và ẩn giấu thực tại. Linh hồn nhân loại và linh hồn thiêng liêng (nhị nguyên tính thiết yếu) đều ở đó nhưng sự hiện diện của chúng không dễ được phát hiện. Trong Hổ Cáp xuất hiện một điểm chuyển tiếp, thay đổi và tái định hướng. Điều từ trước đến nay bị ẩn giấu nay xuất hiện và được đưa lên bề mặt bằng kinh nghiệm, các thử thách, các khảo nghiệm và "cái ngòi của đời sống." Trong Ma Kết—[319] như là kết quả của các ảnh hưởng của Cự

Virgo and Scorpio—the disciple begins to demonstrate the capacity to express the life of two kingdoms, at least in some measure, and is a developed human being and also a citizen of the kingdom of God. Therefore, for an initiate and for a period of three incarnations, the four signs of revelation (Cancer, Virgo, Scorpio and Capricorn) intensify their effect upon him, until in the fourth incarnation he begins to respond to the inner influence of Pisces. He thus demonstrates his ability to react to the Shamballa influence and, when this influence is established, he goes out to salvage and to save. He acts consciously as a world mediator. Therefore, it might be stated that:

Giải, Xử Nữ và Hổ Cáp—đệ tử bắt đầu chứng tỏ khả năng biểu hiện sự sống của hai giới, ít nhất ở một mức độ nào đó, và là một con người phát triển đồng thời cũng là một công dân của Thiên Giới. Vì vậy, đối với một điểm đạo đồ và trong một giai đoạn ba lần lâm phàm, bốn dấu hiệu của sự mặc khải (Cự Giải, Xử Nữ, Hổ Cáp và Ma Kết) tăng cường ảnh hưởng của chúng lên y, cho đến trong lần lâm phàm thứ tư y bắt đầu đáp ứng với ảnh hưởng bên trong của Song Ngư. Nhờ đó y chứng tỏ khả năng phản ứng với ảnh hưởng của Shamballa, và khi ảnh hưởng này được thiết lập, y đi ra để cứu vớt và cứu độ. Y hành động một cách hữu thức như một đấng trung gian thế giới. Vì vậy, có thể nói rằng:

1. *In Cancer*, the influence of the human Hierarchy begins to make its presence felt and to include the dualism of man. This emerges clearly in Virgo. Soul and body are closely related and knit together in one form. Man is a conscious personality, and this is a result of the Cancer experience, consummated in Virgo.

1. *Trong Cự Giải*, ảnh hưởng của Huyền Giai nhân loại bắt đầu làm cho sự hiện diện của nó được cảm nhận và bao gồm nhị nguyên tính của con người. Điều này xuất hiện rõ ràng trong Xử Nữ. Linh hồn và thân thể liên hệ chặt chẽ và được kết dệt với nhau trong một hình tướng. Con người là một phàm ngã hữu thức, và đây là kết quả của kinh nghiệm Cự Giải, được hoàn tất trong Xử Nữ.

Such is the way of humanity. The human centre is active.

Đó là con đường của nhân loại. Trung tâm nhân loại đang hoạt động.

2. *In Scorpio*, the influence of the occult Hierarchy begins to set its seal on the human being, and his essential duality is put to the test. This is preparatory to a new and higher unity. He is at the miserable stage of being neither the soul nor the form—the stage of transition.

2. *Trong Hổ Cáp*, ảnh hưởng của Thánh đoàn huyền bí bắt đầu đóng ấn của nó lên con người, và nhị nguyên tính thiết yếu của y bị đem ra thử thách. Điều này là sự chuẩn bị cho một hợp nhất mới và cao hơn. Y ở trong giai đoạn khốn khổ là không phải linh hồn cũng không phải hình tướng—giai đoạn chuyển tiếp.

Such is the way of the disciple. The hierarchical centre is affecting him powerfully.

Đó là con đường của đệ tử. Trung tâm Thánh đoàn đang ảnh hưởng mạnh mẽ đến y.

3. *In Pisces*, the influence of Shamballa claims the initiate as its field of activity and the dualism of soul and spirit emerges instead of that of soul and body which has hitherto been of major importance. The power of the [320] form to hold the soul in captivity has been negated and tests and trials of the initiate up to the third initiation are directed to this end.

3. *Trong Song Ngư*, ảnh hưởng của Shamballa lấy điểm đạo đồ làm lĩnh vực hoạt động của nó, và nhị nguyên tính của linh hồn và tinh thần xuất hiện thay cho nhị nguyên tính của linh hồn và thân thể vốn từ trước đến nay có tầm quan trọng chủ yếu. Quyền năng của [320] hình tướng trong việc giam giữ linh hồn đã bị vô hiệu hóa, và các thử thách cùng khảo nghiệm của điểm đạo đồ cho đến lần điểm đạo thứ ba đều được hướng đến mục đích này.

Such is the way of the initiate.

Đó là con đường của điểm đạo đồ.

You will note the interesting fact that you have here nine signs which carry a man from the stage of imprisonment in form to the freedom of the kingdom of God, from the state of embryonic consciousness to the full flower of divine knowledge, from the condition of human awareness to the conscious wisdom of the initiated disciple. These nine signs are strictly expressive of human unfoldment—conscious and superconscious, though beginning with the mass awareness of Cancer. There are three signs, preceding these, which provide the subtle or subjective realities of the will-to-be (Aries), the desire-to-know (Taurus) and the establishment of relationship (Gemini), and these constitute the triple incentive to the manifestation of man and of the human kingdom. They correspond cosmically to the logoic, the monadic and spiritual planes to which the higher initiate has access or when dealing with the entire concept on a lower turn of the spiral and in connection with ordinary man, they correspond to the mental, the astral and the etheric vehicles of man. They are, therefore, related to the highest and the lowest expression of human life. I have in the above ideas given you several hints of vital importance. One of the symbols of an initiate of a certain degree is

Các bạn sẽ lưu ý sự kiện thú vị rằng ở đây các bạn có chín dấu hiệu đưa con người từ giai đoạn bị giam cầm trong hình tướng đến sự tự do của Thiên Giới, từ trạng thái tâm thức phôi thai đến sự nở hoa trọn vẹn của tri thức thiêng liêng, từ điều kiện nhận biết nhân loại đến minh triết hữu thức của đệ tử được điểm đạo. Chín dấu hiệu này nghiêm ngặt biểu hiện sự khai mở của con người—hữu thức và siêu thức, dù bắt đầu bằng nhận biết quần chúng của Cự Giải. Có ba dấu hiệu đi trước những dấu hiệu này, cung cấp các thực tại vi tế hay chủ quan của ý chí-hiện-hữu (Bạch Dương), ham muốn-biết (Kim Ngưu) và sự thiết lập tương quan (Song Tử), và những điều này cấu thành động lực tam phân cho sự biểu hiện của con người và của giới nhân loại. Chúng tương ứng về mặt vũ trụ với các cõi logoi, chân thần và tinh thần mà điểm đạo đồ cao cấp có thể tiếp cận, hoặc khi xử lý toàn bộ khái niệm ở một vòng xoắn thấp hơn và liên hệ với con người bình thường, chúng tương ứng với các vận cụ trí tuệ, cảm dục và dĩ thái của con người. Vì vậy, chúng liên hệ với biểu hiện cao nhất và thấp nhất của đời sống con người. Trong các ý tưởng trên, Tôi đã đưa cho các bạn vài gợi ý có tầm quan trọng sống còn. Một trong những biểu tượng của một điểm đạo đồ ở một cấp độ nào đó là ngôi sao năm cánh với

that of the five-pointed star with a triangle in the centre; this is a reference to the energy of the watery triangle with which we have just been concerned and to the fivefold linking which has been established in the consciousness of the initiate.

một tam giác ở trung tâm; đây là một ám chỉ đến năng lượng của tam giác hành thủy mà chúng ta vừa đề cập đến và đến sự nối kết ngũ phân đã được thiết lập trong tâm thức của điểm đạo đồ.

We come now to a consideration of the rulers of this sign and to a study of the planets which act as focal points [321] and as distributing agents for certain cosmic energies. Much has been earlier indicated along this line, and a true understanding of the nature of these impacting energies can only be grasped as we continue with our studies and investigate these signs in the relation which they assume as we study them in connection with other signs, claiming the same planetary rulers. There is one point which I would like to make clear and that is that in the two rulers of this sign —the Moon and Neptune— you have the symbols of a close relationship between the Mother of all Forms and the God of the Waters, that is between the two planets. In this esoteric marriage, you have pictured for humanity a major synthesis of form and of desire-sensitivity and, consequently, a true statement of the stage of consciousness which we call Atlantean. There is much of this today and of this stage, mass sensitivity and mass identification with form and with forms is the significant indication and the outstanding characteristic of Cancer and its subjects. The Moon, however, relates Cancer to two other signs and these form a cosmic triangle. They are Cancer-Virgo-Aquarius. In this combination, you have the sign of mass-consciousness, the sign of the Christ-consciousness and the sign of universal consciousness very closely related to each other and all of them through the medium of the influence of Neptune, which the Moon veils.

Giờ đây chúng ta đi đến việc xem xét các chủ tinh của dấu hiệu này và nghiên cứu các hành tinh hoạt động như những điểm hội tụ [321] và như những tác nhân phân phối cho một số năng lượng vũ trụ. Nhiều điều đã được chỉ ra trước đây theo đường hướng này, và sự thấu hiểu chân thực về bản chất của những năng lượng tác động này chỉ có thể được nắm bắt khi chúng ta tiếp tục các nghiên cứu của mình và khảo sát những dấu hiệu này trong mối liên hệ mà chúng đảm nhận khi chúng ta nghiên cứu chúng cùng với các dấu hiệu khác có cùng các chủ tinh hành tinh. Có một điểm mà Tôi muốn làm sáng tỏ, đó là trong hai chủ tinh của dấu hiệu này—Mặt Trăng và Sao Hải Vương—các bạn có những biểu tượng của một mối liên hệ mật thiết giữa Mẹ của mọi Hình Tướng và vị thần của Nước, tức là giữa hai hành tinh ấy. Trong cuộc hôn phối nội môn này, các bạn có một bức tranh dành cho nhân loại về một sự tổng hợp chủ yếu của hình tướng và của sự nhạy cảm-ham muốn, và do đó là một phát biểu chân thực về giai đoạn tâm thức mà chúng ta gọi là Atlantis. Ngày nay vẫn còn nhiều điều như thế, và ở giai đoạn này, sự nhạy cảm quần chúng và sự đồng nhất quần chúng với hình tướng và với các hình tướng là dấu hiệu quan trọng và đặc tính nổi bật của Cự Giải và những người thuộc dấu hiệu này. Tuy nhiên, Mặt Trăng liên hệ Cự Giải với hai dấu hiệu khác và chúng tạo thành một tam giác vũ trụ. Đó là Cự Giải-Xử Nữ-Bảo Bình. Trong sự kết hợp này, các bạn có dấu hiệu của tâm thức quần chúng, dấu hiệu của tâm thức Christ và dấu hiệu của tâm thức phổ quát liên hệ rất chặt chẽ với nhau, và tất

cả đều qua trung gian của ảnh hưởng của Sao Hải Vương mà Mặt Trăng che phủ.

Like Leo, which is ruled in all its three expressions (orthodox, esoteric and hierarchical) by the Sun, Cancer is the only other sign which is ruled by only one planet, though in orthodox astrology, the Moon is substituted for Neptune because it is the form nature which is dominant in the longest stage of human unfoldment, just as esoterically, it is the feeling-sensitive nature which dominates the average man; it is with this stable tendency that the disciple has to [322] wrestle. In the mass mind (of which Cancer is the truest expression), it is fortunate that Neptune is veiled by the Moon and that the form fails to register or step down many of the impacts to which the true man is sensitive. Average humanity is not yet fully equipped to bear the full range of these impacts, to handle them constructively or to transmute them and interpret them accurately. Upon the Path of Discipleship and along the line of esoteric development, one of the major difficulties and great problems of the disciple is his extreme sensitivity to impacts from every side and his rapid ability to respond to contacts coming from "all points of the compass, from every angle of the zodiacal wheel and from that which is within as well as from that which is without, from that which lies above, below, and upon every hand," as the *Old Commentary* expresses it. It is also as difficult and hard for the average student of modern times to grasp the mass-consciousness of Cancer as it is for him to grasp the group-awareness or the universal consciousness of Aquarius and to this final development, humanity is hierarchically related by the Moon, veiling Neptune. The average human being is just beginning to grasp the stage of the individual Christ

Giống như Sư Tử, vốn được cai quản trong cả ba biểu hiện của nó (chính thống, nội môn và huyền giai) bởi Mặt Trời, Cự Giải là dấu hiệu duy nhất khác chỉ được cai quản bởi một hành tinh, dù trong chiêm tinh học chính thống, Mặt Trăng được thay cho Sao Hải Vương vì chính bản chất hình tướng là điều chi phối trong giai đoạn dài nhất của sự khai mở con người, cũng như theo nội môn, chính bản chất cảm giác-nhạy cảm chi phối con người trung bình; chính với khuynh hướng ổn định này mà đệ tử phải [322] vật lộn. Trong trí quần chúng (mà Cự Giải là biểu hiện chân thực nhất), thật may mắn khi Sao Hải Vương bị Mặt Trăng che phủ và hình tướng không ghi nhận hay hạ thấp nhiều tác động mà con người chân thực nhạy cảm. Nhân loại trung bình chưa được trang bị đầy đủ để chịu đựng toàn bộ phạm vi những tác động này, để xử lý chúng một cách xây dựng hay để chuyển hoá và diễn giải chúng một cách chính xác. Trên Con Đường Đệ Tử và dọc theo đường hướng phát triển nội môn, một trong những khó khăn chủ yếu và những vấn đề lớn của đệ tử là sự nhạy cảm cực độ của y đối với các tác động từ mọi phía và khả năng đáp ứng nhanh chóng của y đối với những tiếp xúc đến từ "mọi điểm của la bàn, từ mọi góc của bánh xe hoàng đạo và từ điều ở bên trong cũng như từ điều ở bên ngoài, từ điều nằm phía trên, phía dưới, và ở mọi phía," như *Cổ Luận* diễn tả. Đối với đạo sinh trung bình thời hiện đại, việc nắm bắt tâm thức quần chúng của Cự Giải cũng khó như việc nắm bắt nhận biết nhóm hay tâm thức phổ quát của Bảo Bình, và với sự phát triển cuối cùng này, nhân loại được liên hệ theo huyền giai bởi Mặt Trăng, che phủ Sao Hải Vương. Con người trung bình chỉ mới bắt đầu nắm bắt giai đoạn tâm thức Christ cá

consciousness of Virgo to which he is related by the same planet.

nhân của Xử Nữ mà y được liên hệ đến qua cùng hành tinh ấy.

The unveiled Neptune relates Cancer to no other constellation or sign, and this fact is of very great importance, because it indicates the fact that when a man is an initiate, he does not react to ordinary feeling, sentiment or to personality relations as they express themselves in pleasure or pain. All these are surmounted and eventually the watery life of emotional reaction is superseded by the life of true and of inclusive love. Soul control esoterically "obliterates" the Moon and all traces of Neptunian life. The initiate is no longer ruled by the Mother of Forms or by the God of [323] the Waters. When the "waters break and are carried away," the Mother gives birth to the Son and that individual spiritual entity then stands free. I would ask you to ponder upon this point.

Sao Hải Vương không bị che phủ không liên hệ Cự Giải với bất kỳ chòm sao hay dấu hiệu nào khác, và sự kiện này có tầm quan trọng rất lớn, vì nó chỉ ra sự kiện rằng khi một người là điểm đạo đồ, y không phản ứng với cảm giác thông thường, tình cảm hay các quan hệ phàm ngã như chúng biểu hiện trong khoái lạc hay đau khổ. Tất cả những điều này đều được vượt qua và cuối cùng đời sống hành thủy của phản ứng cảm xúc được thay thế bằng đời sống của tình thương chân thực và bao gồm. Sự kiểm soát của linh hồn theo nội môn "xóa bỏ" Mặt Trăng và mọi dấu vết của đời sống Hải Vương tinh. Điểm đạo đồ không còn bị cai quản bởi Mẹ của các Hình Tướng hay bởi vị thần của [323] Nước nữa. Khi "nước vỡ ra và bị cuốn đi," Người Mẹ sinh ra Người Con và thực thể tinh thần cá nhân ấy khi đó đứng tự do. Tôi muốn các bạn suy ngẫm về điểm này.

These two—the Moon and Neptune—are, therefore, the direct influences which are brought to bear upon the Cancer subject and thus lead to the unfoldment of the form of life and of the emotional-astral body. The supreme usefulness of these aspects will be grasped if you will intelligently realise that without the form and without the ability to bear in mind the need to respond sensitively to the environing conditions and circumstance, the soul would never awaken to knowledge in the three worlds and, therefore, would never know God in manifestation.

Vì vậy, hai hành tinh này—Mặt Trăng và Sao Hải Vương—là những ảnh hưởng trực tiếp được tác động lên người thuộc Cự Giải và nhờ đó dẫn đến sự khai mở của hình tướng sự sống và của thể cảm dục-cảm xúc. Tính hữu dụng tối cao của những phương diện này sẽ được nắm bắt nếu các bạn nhận ra một cách thông tuệ rằng không có hình tướng và không có khả năng ghi nhớ nhu cầu phải đáp ứng một cách nhạy cảm với các điều kiện và hoàn cảnh chung quanh, thì linh hồn sẽ không bao giờ thức tỉnh để đi đến tri thức trong ba cõi thấp và vì vậy sẽ không bao giờ biết Thượng đế trong biểu hiện.

Indirectly, and via the influences of the Cardinal Cross (of which Cancer is a part), the Cancerian subject is affected by or influenced by five other planets, which are

Gián tiếp, và qua các ảnh hưởng của Thập Giá Chủ Yếu (mà Cự Giải là một phần của nó), người thuộc Cự Giải chịu tác động hay ảnh hưởng của năm hành tinh khác, đó là

Mars, Mercury, Uranus, Venus and Saturn. The Cancerian subject becomes responsive to the uses of conflict (Mars), to the functioning of the light of intuition (Mercury) and to the cosmic pull of Uranus, plus the intellect of Venus and the presentation of opportunity (Saturn). These, however, play subjectively upon the dweller in the form and are not consciously registered as potencies by the individual for many aeons of time and not until the life of the form and the reaction to sensitive emotion-feeling has played an active and an educational part in the awakening of the mind. Once that awakening of desire and its transmutation into the higher aspiration has taken place, then the Virgo influence comes in and the responsive soul—developed by the five indirect influences of the Cardinal Cross—begins its active conscious participation in the drama of life. Thus the direct and the indirect influences of the seven planets play their [324] varied parts in man's unfoldment, and students would find it of interest and of value to relate the effects of these seven planetary forces to the unfolding seven principles of man.

Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Thiên Vương, Sao Kim và Sao Thổ. Người thuộc Cự Giải trở nên đáp ứng với công dụng của xung đột (Sao Hỏa), với sự vận hành của ánh sáng trực giác (Sao Thủy) và với lực hút vũ trụ của Sao Thiên Vương, cộng thêm trí tuệ của Sao Kim và sự trình bày cơ hội (Sao Thổ). Tuy nhiên, các ảnh hưởng này tác động một cách chủ quan lên kẻ cư ngụ trong hình tướng và không được cá nhân ghi nhận một cách hữu thức như những tiềm lực trong nhiều đại kiếp thời gian, mãi cho đến khi sự sống của hình tướng và phản ứng đối với cảm xúc-cảm giác nhạy bén đã đóng một vai trò tích cực và giáo dục trong sự thức tỉnh của trí tuệ. Một khi sự thức tỉnh của dục vọng ấy và sự chuyển hoá của nó thành khát vọng cao hơn đã diễn ra, thì ảnh hưởng của Xử Nữ đi vào và linh hồn đáp ứng—được phát triển bởi năm ảnh hưởng gián tiếp của Thập Giá Chủ Yếu—bắt đầu sự tham dự hữu thức tích cực của mình vào vở kịch của sự sống. Vì vậy, các ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp của bảy hành tinh đóng những vai trò [324] đa dạng của chúng trong sự khai mở của con người, và các đạo sinh sẽ thấy thú vị và có giá trị khi liên hệ các hiệu quả của bảy mãnh lực hành tinh này với bảy nguyên khí đang khai mở của con người.

Let us now briefly consider for a few minutes the effect of the ray influences as they focus through the seven planets upon the man born in the sign Cancer.

Giờ đây, chúng ta hãy ngắn gọn xem xét trong vài phút hiệu quả của các ảnh hưởng cung khi chúng hội tụ qua bảy hành tinh lên con người sinh trong dấu hiệu Cự Giải.

It is here that there will be found certain basic indications as to the nature and the processes of the Law of Rebirth. It would appear that as yet only two rules are posited in connection with the return of an ego to physical incarnation. The first is that if perfection has not been achieved then the soul must return and continue the perfecting process upon the Earth. The

Chính ở đây sẽ tìm thấy một số chỉ dẫn căn bản về bản chất và các tiến trình của Định luật Tái Sinh. Có vẻ như cho đến nay mới chỉ có hai quy luật được nêu ra liên quan đến sự trở lại của một chân ngã vào lâm phàm hồng trần. Quy luật thứ nhất là nếu sự toàn thiện chưa đạt được thì linh hồn phải trở lại và tiếp tục tiến trình hoàn thiện trên Trái Đất. Quy luật thứ hai là xung lực khiến chân ngã thiên

second is that the impulse predisposing the ego to such action is some form of unsatisfied desire. Both these statements are true in part and generic in effect but they are only partial truths and incident to larger truths which have not yet been sensed or noted accurately by esotericists; they are secondary in nature and are expressed in terms of the three worlds of human evolution, of personality intent, and of time-space concepts. Basically, it is not desire which prompts return but will and knowledge of the plan. It is not the need for achieving an ultimate perfection which goads the ego on to experience in form, for the ego is already perfect. The main incentive is sacrifice and service to those lesser lives that are dependent upon the higher inspiration (which the spiritual soul can give) and the determination that they too may attain planetary status equivalent to that of the sacrificing soul. It is in order eventually to negate the space-time concept and to prove it an illusion that the door in Cancer opens to the sacrificing, serving soul. Bear this always in mind as you study the subject of rebirth. In themselves, rebirth and reincarnation are misleading [325] terms and "cyclic impulsion," "intelligent purposeful repetition" and "conscious in-breathing and out-breathing" would describe more accurately this cosmic process. It is, however, difficult for you to grasp this idea, for it necessitates the ability to identify oneself with the One Who thus breathes—the planetary Logos—and the entire theme must therefore remain relatively obscure until initiation has been taken. Esoterically speaking, the point of greatest interest lies in the fact that it is *group rebirth* which is taking place all the time and that the incarnation of the individual is only incidental to this greater happening. This has been largely ignored or forgotten because of the intense and selfish

về hành động ấy là một dạng dục vọng chưa được thoả mãn nào đó. Cả hai phát biểu này đều đúng một phần và có hiệu quả tổng quát, nhưng chúng chỉ là những chân lý bộ phận và phụ thuộc vào những chân lý lớn hơn mà các nhà bí truyền học chưa cảm nhận hay ghi nhận một cách chính xác; chúng có tính thứ cấp và được diễn đạt theo ba cõi thấp của tiến hoá nhân loại, theo chủ đích của phàm ngã, và theo các khái niệm thời gian-không gian. Về căn bản, không phải dục vọng thúc đẩy sự trở lại mà là ý chí và sự hiểu biết về Thiên Cơ. Không phải nhu cầu đạt tới một sự toàn thiện tối hậu thúc bách chân ngã đi vào kinh nghiệm trong hình tướng, vì chân ngã vốn đã toàn thiện rồi. Động cơ chính là hi sinh và phụng sự đối với những sự sống nhỏ bé hơn vốn lệ thuộc vào cảm hứng cao hơn (mà linh hồn tinh thần có thể ban cho) và quyết tâm rằng chúng cũng có thể đạt tới địa vị hành tinh tương đương với địa vị của linh hồn hi sinh. Chính là để cuối cùng phủ nhận khái niệm thời gian-không gian và chứng minh nó là một ảo tưởng mà cánh cửa trong Cự Giải mở ra cho linh hồn hi sinh, phụng sự. Hãy luôn ghi nhớ điều này khi các bạn nghiên cứu chủ đề tái sinh. Tự thân, tái sinh và luân hồi là những thuật ngữ gây ngộ nhận [325], và "xung lực chu kỳ", "sự lặp lại thông tuệ có mục đích" và "sự hít vào và thở ra hữu thức" sẽ mô tả chính xác hơn tiến trình vũ trụ này. Tuy nhiên, đối với các bạn, thật khó nắm bắt ý tưởng này, vì nó đòi hỏi khả năng đồng nhất chính mình với Đấng đang hô hấp như thế—Hành Tinh Thượng Đế—và do đó toàn bộ chủ đề này phải còn tương đối mờ tối cho đến khi điểm đạo đã được tiếp nhận. Nói một cách huyền bí, điểm đáng quan tâm lớn nhất nằm ở sự kiện rằng chính *tái sinh theo nhóm* đang diễn ra mọi lúc, và sự nhập thể của cá nhân chỉ là điều phụ thuộc vào biến cố lớn lao hơn này. Điều này phần lớn đã bị bỏ qua hay lãng quên vì sự quan tâm mãnh liệt và ích kỷ đến kinh nghiệm và đời sống cá nhân,

interest in personal experience and living, evidenced in the speculative details anent individual return given in the current so-called occult books, most of which are largely inaccurate and certainly unimportant.

được biểu lộ trong những chi tiết suy đoán liên quan đến sự trở lại của cá nhân được nêu trong các sách gọi là huyền bí hiện nay, mà phần lớn đều khá thiếu chính xác và chắc chắn là không quan trọng.

An intelligent understanding of the Plan is needed before the real truth anent reincarnation can emerge with clarity in the public consciousness. Groups of souls come into incarnation cyclically and together in order to further the Plan and permit that interplay to proceed between spirit and matter which makes manifestation possible and which extends the working out of the divine ideas as they exist in the Mind of God. When the Plan (as the Hierarchy understands it) is more familiar in its objectives and its mode of functioning upon the outer plane of life, we shall see a complete change in the presentation of the teaching concerning the Law of Rebirth. We shall see more clearly the existent synthesis of:

Cần có một sự thấu hiểu thông minh về Thiên Cơ trước khi chân lý thực sự liên quan đến luân hồi có thể xuất hiện rõ ràng trong tâm thức công chúng. Các nhóm linh hồn đi vào nhập thể theo chu kỳ và cùng nhau để thúc đẩy Thiên Cơ và cho phép sự tương tác giữa tinh thần và vật chất tiếp diễn, nhờ đó sự biểu hiện trở nên khả hữu và sự triển khai các ý tưởng thiêng liêng như chúng tồn tại trong Trí của Thượng đế được mở rộng. Khi Thiên Cơ (như Thánh Đoàn hiểu) trở nên quen thuộc hơn trong các mục tiêu và phương thức vận hành của nó trên bình diện bên ngoài của sự sống, chúng ta sẽ thấy một sự thay đổi hoàn toàn trong cách trình bày giáo huấn về Định luật Tái Sinh. Chúng ta sẽ thấy rõ hơn sự tổng hợp hiện tồn của:

1. The divine plan as it manifests in time.

1. Thiên Cơ thiêng liêng như nó biểu hiện trong thời gian.

2. The basic relations as they manifest in space.

2. Những tương quan căn bản như chúng biểu hiện trong không gian.

3. The developing effects as they demonstrate in groups. [326]

3. Những hiệu quả đang phát triển như chúng được chứng minh trong các nhóm. [326]

4. The evolving understanding as intellect merges into the intuition.

4. Sự thấu hiểu đang tiến hoá khi trí năng hoà nhập vào trực giác.

5. The fivefold nature of the logoic expression as it unfolds itself through the five kingdoms.

5. Bản chất ngũ phân của sự biểu lộ logoic khi nó tự khai mở qua năm giới.

and this, when correctly intuited, will produce a revelation, and a presentation of this abstruse theme beyond anything at this time sensed by man. It is one of the secrets of the first initiation and these secrets are today in process of externalisation.

và điều này, khi được trực giác đúng đắn, sẽ tạo ra một sự mặc khải, và một cách trình bày chủ đề thâm áo này vượt xa bất cứ điều gì hiện nay con người cảm nhận được. Đây là một trong những bí mật của lần điểm đạo thứ nhất và những bí mật này ngày nay đang trong tiến trình ngoại hiện.

It will be found that rebirth is, in truth, a magical and magnetic interplay between the form side of life and life itself. This interplay is consciously undertaken by the soul which is the product of the two related factors. The above statement is, in itself, complex and difficult and far from easy to grasp; it however expresses a significant fact which the *Old Commentary* phrases as follows:

Người ta sẽ thấy rằng tái sinh, thực ra, là một sự tương tác huyền thuật và từ tính giữa mặt hình tướng của sự sống và chính sự sống. Sự tương tác này được linh hồn thực hiện một cách hữu thức, mà linh hồn là sản phẩm của hai yếu tố liên hệ ấy. Tự thân phát biểu trên là phức tạp, khó khăn và không dễ nắm bắt; tuy nhiên, nó diễn tả một sự kiện quan trọng mà *Cổ Luận* diễn đạt như sau:

"Those who are demanding to be saved have cried aloud. Their voices penetrate into the formless world and there evoke response.

"Những ai đang đòi được cứu rỗi đã kêu lớn. Tiếng kêu của họ xuyên vào thế giới vô tướng và ở đó gợi lên sự đáp ứng.

"Those who in distant aeons have pledged themselves to save and serve respond. Their cry too rings forth and, ringing, penetrates into the dark and distant places within the worlds of form.

"Những ai trong các đại kiếp xa xăm đã tự cam kết cứu giúp và phụng sự thì đáp ứng. Tiếng kêu của họ cũng vang lên và, trong khi vang lên, xuyên vào những nơi tối tăm và xa xôi trong các thế giới hình tướng.

"And thus a vortex is established and kept alive by that constant dual sound. And then a touch is made and for a space and during time, the two are one—the Saving Souls and the Units to be served.

"Và như thế một xoáy lực được thiết lập và được duy trì sống động bởi âm thanh nhị nguyên không ngừng ấy. Rồi một sự tiếp xúc được tạo ra và trong một khoảng không gian và trong thời gian, hai bên là một—các Linh Hồn Cứu Rỗi và các Đơn Vị được phụng sự.

"Slowly the vision of the Saving One becomes a light which guides the Crying Ones into the place of light."

"Dần dần linh ảnh của Đấng Cứu Rỗi trở thành một ánh sáng dẫn dắt những Kẻ Kêu Gọi vào nơi chốn ánh sáng."

I would suggest to investigators that the entire theme of "cyclic impulse" be approached *from the angle of the group*, forgetting, as this is done, the glamour of the

Tôi muốn gợi ý với các nhà nghiên cứu rằng toàn bộ chủ đề về "xung lực chu kỳ" nên được tiếp cận *từ góc độ của nhóm*, quên đi, trong khi làm như vậy, ảo cảm của dấu ấn

personality [327] impress. The sweep of known history will aid in this, indicating—as it does—the possibility of clarification and the usefulness of classifying and isolating group activity and character down the ages. When the major reincarnating groups are thus distinguished and their work for the fourth kingdom along many lines is more clearly seen then the whole subject will be better understood, evoking the play of the intuition. This demonstrates a second fact of importance, namely that, as yet, it will only be possible to trace the progress of advanced souls in incarnation and not trace, at this time, the cyclic appearing of the unevolved. They are the "material units" which have to be saved by the more advanced. The theme of service and sacrifice runs, unrecognised, through history. The key to the understanding of these reincarnating, saving factors lies in a coming intuitive ability to recognise the reincarnating groups, as groups and not individuals, through their ray qualities, and it was for this purpose that I gave in *Destiny of the Nations* a statement as to the rays governing certain nations. Groups are governed by the astrological signs and by the rays just as individuals are, and these rays affect them, via the ruling planets. I have here opened up to you a very wide field of research and I have indicated a most interesting new form of historical investigation and record. The history of the future will be the history of the evolving plans of God as they work out through the serving groups of egos who will come into physical incarnation under the influence of "divine duality" to carry forward the development of the lives which constitute the form through which divinity is seeking full expression. The relation of the fourth ray to the fourth kingdom in nature (which is the fourth Creative Hierarchy) is a predetermining influence in all world

phàm ngã [327]. Dòng chảy của lịch sử đã biết sẽ giúp ích cho điều này, vì nó cho thấy—như thực tế đã cho thấy—khả năng làm sáng tỏ và tính hữu dụng của việc phân loại và cô lập hoạt động và tính cách của nhóm qua các thời đại. Khi các nhóm tái nhập thể chính được phân biệt như thế và công việc của họ đối với giới thứ tư trên nhiều phương diện được thấy rõ hơn, thì toàn bộ chủ đề sẽ được hiểu tốt hơn, gợi lên sự vận hành của trực giác. Điều này chứng minh một sự kiện quan trọng thứ hai, đó là hiện nay mới chỉ có thể truy dấu tiến trình của các linh hồn tiến hoá cao trong nhập thể chứ chưa thể truy dấu, vào lúc này, sự xuất hiện theo chu kỳ của những người chưa tiến hoá. Họ là những "đơn vị vật chất" phải được cứu bởi những người tiến hoá hơn. Chủ đề phụng sự và hi sinh chạy xuyên suốt lịch sử mà không được nhận ra. Chìa khoá để hiểu các yếu tố tái nhập thể và cứu rỗi này nằm trong một khả năng trực giác sắp đến để nhận biết các nhóm tái nhập thể như những nhóm chứ không phải như những cá nhân, qua các phẩm tính cung của họ, và chính vì mục đích này mà Tôi đã đưa ra trong *Vận Mệnh của Các Quốc Gia* một phát biểu về các cung chi phối một số quốc gia. Các nhóm được chi phối bởi các dấu hiệu chiêm tinh và bởi các cung cũng như các cá nhân, và các cung này tác động lên họ qua các hành tinh chủ quản. Ở đây Tôi đã mở ra cho các bạn một lĩnh vực nghiên cứu rất rộng và đã chỉ ra một hình thức khảo cứu và ghi chép lịch sử mới hết sức thú vị. Lịch sử của tương lai sẽ là lịch sử của các kế hoạch đang tiến hoá của Thượng đế khi chúng được triển khai qua các nhóm chân ngã phụng sự, những nhóm sẽ đi vào lâm phàm hồng trần dưới ảnh hưởng của "nhị nguyên tính thiêng liêng" để tiếp tục sự phát triển của các sự sống cấu thành hình tướng mà qua đó thiên tính đang tìm cách biểu lộ trọn vẹn. Tương quan của cung bốn với giới thứ tư trong thiên nhiên (là Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư) là một ảnh hưởng tiền

conflict up to date and is the cause which has produced the history [328] of war and conflict down the ages. The theme of that ray is "Harmony through Conflict" and it is the lower aspect of the ray energy, producing conflict which has hitherto controlled, and is climaxing now through the impetus of the new incoming Shamballa force. As it exhausts itself (and this is rapidly coming about) there will be a shift of direction and force to that major ray, the second Ray of Love-Wisdom, of which the fourth ray is an aspect. This second ray energy is very potently focussed through the constellation Gemini via the planet, Jupiter. We shall then have the inauguration of a long cycle of beneficent development in which the conflict essential to the interplay between the dualities will be stabilised upon the mental plane and—under the influence of the salvaging, serving egos of the fifth kingdom—entirely change world civilisation.

định trong mọi xung đột thế giới cho đến nay và là nguyên nhân đã tạo ra lịch sử [328] chiến tranh và xung đột qua các thời đại. Chủ đề của cung ấy là "Hài Hoà qua Xung Đột" và chính phương diện thấp của năng lượng cung, tạo ra xung đột, từ trước đến nay đã kiểm soát, và hiện đang đạt cực điểm nhờ xung lực của mãnh lực Shamballa mới đang đi vào. Khi nó tự làm cạn kiệt (và điều này đang đến rất nhanh), sẽ có một sự chuyển hướng và chuyển lực sang cung chính yếu ấy, cung hai Bác Ái – Minh Triết, mà cung bốn là một phương diện của nó. Năng lượng cung hai này được hội tụ rất mạnh qua chòm Song Tử qua hành tinh Sao Mộc. Khi đó chúng ta sẽ có sự khai mở của một chu kỳ dài phát triển thiện ích, trong đó xung đột thiết yếu đối với sự tương tác giữa các cặp nhị nguyên sẽ được ổn định trên cõi trí và—dưới ảnh hưởng của các chân ngã cứu vớt, phụng sự của giới thứ năm—sẽ hoàn toàn thay đổi nền văn minh thế giới.

It is valuable also to remember that in the studying of the ray forces and their effects in Cancer, we must do so from the angle of the mass mind and the mass reaction and not from that of the individual. This is one of the signs of synthesis and of a relative fusion, but it is a fusion on the lower level of the spiral and connotes the fusion of the physical body and the soul but only in the embryonic stage and with the psychic stage still unindividualised. It is the stage of mass reaction to the incoming of the Sons of Light.

Cũng có giá trị khi nhớ rằng trong việc nghiên cứu các mãnh lực cung và các hiệu quả của chúng trong Cự Giải, chúng ta phải làm điều đó từ góc độ của trí tuệ quần chúng và phản ứng quần chúng chứ không phải từ góc độ của cá nhân. Đây là một trong những dấu hiệu của sự tổng hợp và của một sự dung hợp tương đối, nhưng đó là một sự dung hợp ở mức thấp của vòng xoắn ốc và hàm ý sự dung hợp của thể xác và linh hồn nhưng chỉ ở giai đoạn phôi thai và với giai đoạn thông linh vẫn chưa được biệt ngã hóa. Đây là giai đoạn phản ứng quần chúng đối với sự đi vào của Các Con của Ánh Sáng.

The entire theme of the zodiac can be approached from the angle of light and its unfolding and increasing radiance and of the gradual demonstration in what I have called elsewhere, "the glory of the One." The

Toàn bộ chủ đề về Hoàng đạo có thể được tiếp cận từ góc độ của ánh sáng và sự khai mở cùng sự rạng ngời ngày càng tăng của nó, và của sự biểu lộ dần dần của điều mà ở nơi khác Tôi đã gọi là "vinh quang của Đấng Duy

mode of the development of this inner light and of its externalisation must remain—from the standpoint of its cosmic effects—one of the secrets of initiation and this for a long time to come. It will, however, not be out of place if I were to give symbolically certain phrases and sentences which will indicate [329] (for each sign)this "growth of light in light," as it is esoterically called, bearing in mind that we are attempting to express conditions connected with the soul whose essential nature is light. This soul-light affects the form as evolution proceeds and produces sequentially the revelation of that form, and of the nature of space-time as well as of the goal.

Nhất." Phương thức phát triển của ánh sáng nội tại này và sự ngoại hiện của nó phải còn —xét từ quan điểm các hiệu quả vũ trụ của nó—là một trong những bí mật của điểm đạo và sẽ còn như vậy trong một thời gian dài nữa. Tuy nhiên, sẽ không phải là không thích hợp nếu Tôi đưa ra một cách biểu tượng một số cụm từ và câu sẽ chỉ ra [329] (đối với mỗi dấu hiệu) "sự tăng trưởng của ánh sáng trong ánh sáng" này, như nó được gọi một cách huyền bí, đồng thời ghi nhớ rằng chúng ta đang cố gắng diễn tả những trạng thái liên quan đến linh hồn mà bản chất cốt yếu là ánh sáng. Ánh sáng linh hồn này tác động lên hình tướng khi tiến hoá tiếp diễn và lần lượt tạo ra sự mặc khải của hình tướng ấy, của bản chất thời gian-không gian cũng như của mục tiêu.

1. Aries.—*The Light of Life Itself*. This is the dim point of light found at the centre of the cycle of manifestation, faint and flickering. It is the "searchlight of the Logos, seeking that which can be used" for divine expression.

1. Bạch Dương.—*Ánh Sáng của Chính Sự Sống*. Đây là điểm sáng mờ nhạt được tìm thấy ở trung tâm của chu kỳ biểu hiện, yếu ớt và chập chờn. Đó là "ánh đèn pha của Thượng đế, tìm kiếm điều có thể được dùng" cho sự biểu lộ thiêng liêng.

2. Taurus.—*The penetrating Light of the Path*. This is a beam of light, streaming forth from the point in Aries, and revealing the area of light control.

2. Kim Ngưu.—*Ánh Sáng xuyên thấu của Đường Đạo*. Đây là một tia sáng, tuôn ra từ điểm ở Bạch Dương, và phơi bày khu vực được ánh sáng kiểm soát.

3. Gemini.—*The Light of Interplay*. This is a line of light beams, revealing that which opposes or the basic duality of manifestation, the relationship of spirit and of form. It is the conscious light of that relationship.

3. Song Tử.—*Ánh Sáng của Sự Tương Tác*. Đây là một đường các tia sáng, phơi bày điều đối nghịch hay nhị nguyên tính căn bản của biểu hiện, mối tương quan giữa tinh thần và hình tướng. Đó là ánh sáng hữu thức của mối tương quan ấy.

4. Cancer.—*The Light within the form.* This is the diffused light of substance itself, the "dark light" of matter, referred to in *The Secret Doctrine*. It is the light awaiting the stimulation coming from the soul light.

4. Cự Giải.—*Ánh Sáng bên trong hình tướng.* Đây là ánh sáng khuếch tán của chính chất liệu, "ánh sáng tối" của vật chất, được nói đến trong *Giáo Lý Bí Nhiệm*. Đó là ánh sáng đang chờ sự kích thích đến từ ánh sáng linh hồn.

5. Leo.—*The Light of the Soul.* A reflected point of light logoic, or divine. The light diffused in Cancer focusses and reveals eventually a point.

5. Sư Tử.—*Ánh Sáng của Linh Hồn*. Một điểm ánh sáng phản chiếu có tính logoic, hay thiêng liêng. Ánh sáng khuếch tán trong Cự Giải hội tụ lại và cuối cùng phơi bày một điểm.

6. Virgo.—T*he blended dual Light.* Two lights are seen—bright and strong, the light of form; one faint and dim, the light of God. This light is distinguished by a waxing of one and the waning of the other. It differs from the light in Gemini. [330]

6. Xử Nữ.—*Ánh Sáng nhị nguyên được hoà trộn*. Hai ánh sáng được thấy—một sáng chói và mạnh mẽ, ánh sáng của hình tướng; một mờ nhạt và yếu ớt, ánh sáng của Thượng đế. Ánh sáng này được phân biệt bởi sự tăng trưởng của một bên và sự suy giảm của bên kia. Nó khác với ánh sáng trong Song Tử. [330]

7. Libra.—*The Light that moves to rest.* This is the light that oscillates until a point of balance is achieved. It is the light which is distinguished by a moving up and down.

7. Thiên Bình.—*Ánh Sáng chuyển động đến nghỉ ngơi*. Đây là ánh sáng dao động cho đến khi đạt được một điểm quân bình. Đó là ánh sáng được phân biệt bởi sự chuyển động lên xuống.

8. Scorpio.—*The Light of Day*. This is the place where three lights meet—the light of form, the light of soul, and the light of life. They meet; they blend; they rise.

8. Hổ Cáp.—*Ánh Sáng Ban Ngày*. Đây là nơi ba ánh sáng gặp nhau—ánh sáng của hình tướng, ánh sáng của linh hồn, và ánh sáng của sự sống. Chúng gặp nhau; chúng hoà trộn; chúng vươn lên.

9. Sagittarius.—*A beam of directed, focussed Light.* In this the point of light becomes the beam, revealing a greater light ahead and illumining the way to the centre of the light.

9. Nhân Mã.—*Một tia Ánh Sáng có định hướng, hội tụ*. Trong đó điểm sáng trở thành tia sáng, phơi bày một ánh sáng lớn hơn ở phía trước và soi sáng con đường đến trung tâm của ánh sáng.

10. Capricorn.—*The Light of Initiation*. This is the light which clears the way to the

10. Ma Kết.—*Ánh Sáng của Điểm Đạo*. Đây là ánh sáng dọn đường lên đỉnh núi, và tạo ra

mountain top, and produces transfiguration, thus revealing the rising sun.

sự Biến hình, nhờ đó phơi bày mặt trời đang lên.

11. Aquarius.—*The Light that shines on Earth, across the sea.* This is the light which ever shines within the dark and cleansing with its healing rays that which must be purified until the dark has gone.

11. Bảo Bình.—*Ánh Sáng chiếu trên Trái Đất, ngang qua biển cả.* Đây là ánh sáng luôn chiếu trong bóng tối và thanh tẩy bằng những tia chữa lành của nó điều phải được thanh lọc cho đến khi bóng tối tan biến.

12. Pisces—*The Light of the World.* This is the light, revealing the light of life itself. It ends for ever the darkness of matter.

12. Song Ngư—*Ánh Sáng của Thế Gian.* Đây là ánh sáng, phơi bày chính ánh sáng của sự sống. Nó chấm dứt mãi mãi bóng tối của vật chất.

A study of the above thoughts will reveal the symbolic story of the irradiation of matter, of the growth of the light body within the macrocosm and the microcosm, and finally make clear the purpose of the Logos.

Một nghiên cứu về các tư tưởng trên sẽ phơi bày câu chuyện biểu tượng về sự chiếu rọi của vật chất, về sự tăng trưởng của thể ánh sáng trong Đại thiên địa và Tiểu thiên địa, và cuối cùng làm sáng tỏ mục đích của Thượng đế.

It is because—speaking in parables—the light of Cancer is only diffused, vague and inchoate that the influences of the first Ray of Focussed Intention and of purposeful Will and of the second Ray of Love-Wisdom (recognised duality and gained experience) are found to be missing. Their influences are not present, except in so far that love and purpose underlie all manifestation. But they are not focussed in this [331] sign. Only five rays play through this constellation which even at a relatively high point of development and upon the returning wheel preserves ever the mass relationship for the benefit of the incarnating individual and in order to guarantee the ultimate salvation of substance itself. Human beings, without initiated vision, are apt to interpret all the signs and their effects in terms of individual man, whereas the purpose of their coordinated influence is both planetary, solar and cosmic. The initiate who has taken the three lower initiations is occupied

Chính vì—nói bằng ngụ ngôn—ánh sáng của Cự Giải chỉ khuếch tán, mơ hồ và chưa định hình mà các ảnh hưởng của Cung một của Chủ Đích Hội Tụ và của Ý chí có mục đích, và của cung hai Bác Ái – Minh Triết (nhị nguyên tính được nhận biết và kinh nghiệm đạt được) được thấy là vắng mặt. Các ảnh hưởng của chúng không hiện diện, ngoại trừ ở mức tình thương và mục đích làm nền cho mọi biểu hiện. Nhưng chúng không được hội tụ trong dấu hiệu [331] này. Chỉ có năm cung vận hành qua chòm sao này, chòm sao mà ngay cả ở một điểm phát triển tương đối cao và trên bánh xe quay trở về vẫn luôn bảo tồn mối tương quan quần chúng vì lợi ích của cá nhân nhập thể và để bảo đảm sự cứu rỗi tối hậu của chính chất liệu. Con người, nếu không có tầm nhìn của điểm đạo đồ, thường có khuynh hướng giải thích mọi dấu hiệu và các hiệu quả của chúng theo con người cá nhân, trong khi mục đích của ảnh hưởng phối hợp của chúng vừa có tính hành tinh, vừa có tính thái dương, vừa có tính vũ trụ.

henceforth with the effects of the cosmic influences upon the planet and incidentally upon the fourth kingdom in nature and with the higher mental study of their effects as they produce basic and fundamental changes in the systemic life which, in its turn, affects our planet, its kingdoms in nature and incidentally human beings. You can see from this, therefore, that as the evolutionary changes are brought about and as human, planetary and solar consciousness progressively develops, the influences pouring from the constellations, via their intermediaries, the planets, will produce very diverse changes and significant happenings to which man will consciously or unconsciously respond according to his point of development. The response of the individual Cancer subject to the incoming influences and to his environment will be different to those of the disciple or initiate and these again will differ in every sign, thus rounding out human development. Here again is a point which astrologers will have later to take into consideration. I would here like to give you a tabulation which will indicate somewhat the nature of the response of the man during the three stages of his development—undeveloped, advanced and upon the Path—to the various influences to which he is subjected when he enters into physical plane existence through the open door of Cancer, and proceeds then through all the signs. [332]

Điểm đạo đồ đã tiếp nhận ba lần điểm đạo thấp từ đây trở đi bận tâm với các hiệu quả của những ảnh hưởng vũ trụ lên hành tinh và thứ yếu là lên giới thứ tư trong thiên nhiên, và với việc nghiên cứu bằng thượng trí về các hiệu quả của chúng khi chúng tạo ra những thay đổi căn bản và nền tảng trong sự sống của thái dương hệ, mà đến lượt nó ảnh hưởng đến hành tinh chúng ta, các giới trong thiên nhiên của nó và thứ yếu là con người. Vì vậy, từ đây các bạn có thể thấy rằng khi các biến đổi tiến hoá được mang lại và khi tâm thức nhân loại, hành tinh và thái dương phát triển dần dần, thì các ảnh hưởng tuôn đổ từ các chòm sao, qua các trung gian của chúng là các hành tinh, sẽ tạo ra những thay đổi rất đa dạng và những biến cố quan trọng mà con người sẽ đáp ứng một cách hữu thức hay vô thức tuỳ theo điểm tiến hoá của mình. Sự đáp ứng của cá nhân thuộc Cự Giải đối với các ảnh hưởng đi vào và đối với môi trường của mình sẽ khác với sự đáp ứng của đệ tử hay điểm đạo đồ, và những điều này lại sẽ khác trong mỗi dấu hiệu, nhờ đó hoàn chỉnh sự phát triển của con người. Ở đây lại là một điểm mà về sau các nhà chiêm tinh sẽ phải lưu ý. Tại đây Tôi muốn đưa cho các bạn một bảng sẽ phần nào chỉ ra bản chất của sự đáp ứng của con người trong ba giai đoạn phát triển của mình—chưa tiến hoá, tiến hoá cao và ở trên Đường Đạo—đối với các ảnh hưởng khác nhau mà y phải chịu khi đi vào sự tồn tại trên cõi hồng trần qua cánh cửa mở của Cự Giải, rồi sau đó tiến qua mọi dấu hiệu. [332]

| dấu hiệu | Con Người Chưa Phát Triển | Con Người Tiến Bộ | Đệ tử điểm đạo đồ |
|---|---|---|---|
| *Sign* | *Undeveloped Man* | *Advanced Man* | *Disciple Initiate* |
| 1. Bạch Dương | Kinh nghiệm mù quáng, không định hướng. | Nỗ Lực Phàm Ngã Có Định Hướng. | Nhận biết và làm việc với Thiên Cơ. |

| | | | |
|---|---|---|---|
| *1. Aries* | *Blind, undirected experience.* | *Directed Personality Effort.* | *Recognition and work with the Plan.* |
| | Phản ứng bản năng. | Dục vọng. | Ý chí. |
| | *Instinctual reaction.* | *Desire.* | *Will.* |

Keynote: Aries turns towards Capricorn.

Chủ âm: Bạch Dương quay về Ma Kết.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 2. Kim Ngưu | Dục vọng ích kỷ. | khát vọng. | Sống trong ánh sáng. |
| *2. Taurus* | *Selfish desire.* | *Aspiration.* | *Illumined living.* |
| | Ánh Sáng của Trái Đất. | Ánh Sáng của Bác Ái. | Ánh Sáng của Sự Sống. |
| | *The Light of Earth.* | *The Light of Love.* | *The Light of Life.* |

Keynote: Taurus rushes blindly until Sagittarius directs.

Chủ âm: Kim Ngưu lao đi mù quáng cho đến khi Nhân Mã định hướng.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 3. Song Tử | Sự biến đổi quan hệ. | Sự định hướng của | Quan hệ đúng đắn. |
| *3. Gemini* | *Mutation of relation.* | *Orientation of* | *Right relation.* |
| | "Tôi phụng sự bản thân." | "Tôi phụng sự huynh đệ của mình." | "Tôi phụng sự Đấng Duy Nhất." |
| | *"I serve myself."* | *"I serve my brother."* | *"I serve the One."* |

Keynote: Gemini moves towards Libra.

Chủ âm: Song Tử tiến về Thiên Bình.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 4. Cự Giải | | | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | Đơn vị mù quáng bị lạc mất. | Đơn vị thức tỉnh trước những gì ở quanh mình. | Toàn Thể được nhìn thấy như một. |
| *4. Cancer* | *The blind unit is lost.* | *The unit awakens to that which is around.* | *The Whole is seen as one.* |
| | Quần chúng. | Ngôi nhà. | Nhân loại. |
| | *The Mass.* | *The House.* | *Humanity.* |

Keynote: Cancer visions life in Leo.

Chủ âm: Cự Giải thấy linh ảnh về sự sống trong Sư Tử.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 5. Sư Tử | Phàm Ngã. | Chân Ngã. | Bản Ngã Duy Nhất. |
| *5. Leo* | *The Lower Self.* | *The Higher Self.* | *The One Self.* |
| | Điểm ẩn giấu. | Điểm mặc khải. | Điểm được từ bỏ. |
| | *The hidden point.* | *The revealing point.* | *The relinquished point.* |

Keynote: Leo seeks release in Scorpio.

Chủ âm: Sư Tử tìm kiếm giải thoát trong Hổ Cáp.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 6. Xử Nữ | Năng lượng nảy mầm. | Mãnh lực sáng tạo. | Hoạt động của Đức Christ. |
| *6. Virgo* | *The germinating energy.* | *The creative force.* | *The Christ activity.* |
| | Mẹ. | Người Bảo Vệ. | Ánh Sáng. |
| | *The Mother.* | *The Protector.* | *The Light.* |

Keynote: Virgo hides the light which irradiates the world in Aquarius.

Chủ âm: Xử Nữ che giấu ánh sáng đang chiếu rọi thế gian trong Bảo Bình.

[333] [333]

| | | | |
|---|---|---|---|
| 7. Thiên Bình | Đam mê rực lửa mất cân bằng. | Sự cân nhắc các đối lập. | Đạt được cân bằng. Bác ái thiêng liêng. |
| *7. Libra* | *Unbalanced fiery passion.* | *The weighing of the opposites.* | *Balance attained. Divine love.* |
| | Tình thương con người. | Sùng tín và khát vọng. | Thấu hiểu. |
| | *Human love.* | *Devotion and aspiration.* | *Understanding.* |

Keynote: Libra relates the two in Gemini.

Chủ âm: Thiên Bình liên hệ hai bên trong Song Tử.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 8. Hổ Cáp | Sự hợp nhất của tính ích kỷ | Xung đột với nhị nguyên. | Sự hợp nhất cao hơn. |
| *8. Scorpio* | *Unity of selfishness* | *Conflict with duality.* | *Higher unity.* |
| | Quái Vật. | Người Chiến Đấu. | Người Đệ Tử. |
| | *The Monster.* | *The Fighter.* | *The Disciple.* |

Keynote: Scorpio stages the release of Leo.

Chủ âm: Hổ Cáp dàn dựng sự giải thoát của Sư Tử.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 9. Nhân Mã | sự tập trung vào bản thân. | Nhất tâm. | Người Hướng Dẫn nhân loại. |
| *9. Sagittarius* | *Self-centredness.* | *One-pointedness.* | *The Director of men.* |
| | Cách tiếp cận thử nghiệm. | Cách tiếp cận có định hướng. | Người kiểm soát Cổng. |
| | *Experimental approach.* | *Directed approach.* | *The controller of the Gate.* |

Keynote: Sagittarius, the disciple becomes the Saviour in Pisces.

Chủ âm: Nhân Mã, đệ tử trở thành Đấng Cứu Rỗi trong Song Ngư.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 10. Ma Kết | Linh hồn bị trói buộc với trần gian. | Người vượt qua nước. | Người Chinh Phục cái chết. |
| *10. Capricorn* | *The earthbound soul.* | *The one who crosses the water.* | *The Conqueror of death.* |
| | | Lưu chất. | được điểm đạo. |
| | | *Fluid.* | *Initiated.* |

Keynote: Capricorn consummates the work of Scorpio.

Chủ âm: Ma Kết hoàn tất công việc của Hổ Cáp.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 11. Bảo Bình | Là mọi sự đối với mọi người. | Hiến mình cho linh hồn. | Người Phụng Sự mọi người. |
| *11. Aquarius* | *All things to all men.* | *Dedication to the soul.* | *The Server of all men.* |
| | Gánh nặng của bản ngã. | Gánh nặng của nhân loại. | Gánh nặng của thế giới |
| | *The burden of the self.* | *The burden of humanity.* | *The burden of the world* |

Keynote: Aquarius releases Virgo from her load.

Chủ âm: Bảo Bình giải thoát Xử Nữ khỏi gánh nặng của nàng.

| | | | |
|---|---|---|---|
| 12. Song Ngư | Khả năng đáp ứng với môi trường. | Sự nhạy cảm với linh hồn. | Trách nhiệm tinh thần. |
| *12. Pisces* | *Responsiveness to environment.* | *Sensitivity to soul.* | *Spiritual responsibility.* |
| | Đồng Tử. | Người Trung Gian. | Đấng Cứu Thế. |

| | *The medium.* | *The Mediator.* | *The Saviour.* |
|---|---|---|---|

Keynote: Pisces takes from all the signs.

Chủ âm: Song Ngư tiếp nhận từ mọi dấu hiệu.

[334]

[334]

You will note that these relationships between the signs are not those of the opposites but intermediate signs and, therefore, marking the intermediate period of relationship and not consummation as is the case when such opposites as Leo and Aquarius or Cancer and Capricorn are considered. These relationships, it will be found, create quite definite geometrical forms just as the crosses, formed between the opposites create the three crosses of the heavens. I commend this to your consideration. The above tabulation gives you a new and inner relation of the signs to each other and one which only becomes definitely active and effective after initiation. It is consequently of small use to the average reader at this time, though it opens up, nevertheless, new astrological contacts and influences most of which are established through the ray influences and which require a grasp of individual evolutionary status for correct interpretation. It is essential, for their right understanding that the astrologer knows whether the subject is relatively unevolved, whether he is an advanced man or whether he is upon one or other stages of the Path. There is so much to be reckoned with in the new esoteric astrology—prediction, interpretation from the standpoint of both the personality and the soul, character indications, as well as a close study of the Law of Rebirth as it can be arrived at through an understanding of the influences

Các bạn sẽ lưu ý rằng những tương quan giữa các dấu hiệu này không phải là những tương quan của các cặp đối nghịch mà là các dấu hiệu trung gian, và do đó đánh dấu giai đoạn trung gian của tương quan chứ không phải sự hoàn tất như trường hợp khi những cặp đối nghịch như Sư Tử và Bảo Bình hay Cự Giải và Ma Kết được xét đến. Người ta sẽ thấy rằng những tương quan này tạo ra những hình học khá xác định, cũng như các thập giá được hình thành giữa các cặp đối nghịch tạo ra ba thập giá của bầu trời. Tôi xin giao điều này cho các bạn suy xét. Bảng trên cung cấp cho các bạn một tương quan mới và nội tại của các dấu hiệu với nhau, và là một tương quan chỉ trở nên hoạt động và hữu hiệu một cách xác định sau điểm đạo. Do đó, hiện nay nó ít hữu ích đối với độc giả trung bình, mặc dù tuy vậy nó mở ra những tiếp xúc và ảnh hưởng chiêm tinh mới, mà phần lớn được thiết lập qua các ảnh hưởng cung và đòi hỏi phải nắm được địa vị tiến hoá cá nhân để giải thích đúng. Điều cốt yếu cho sự thấu hiểu đúng đắn của chúng là nhà chiêm tinh phải biết liệu đối tượng có tương đối chưa tiến hoá, liệu y là một người tiến hoá cao hay liệu y đang ở trên giai đoạn này hay giai đoạn khác của Đường Đạo. Có quá nhiều điều phải được tính đến trong Chiêm Tinh Học Nội Môn mới—tiên đoán, giải thích từ quan điểm của cả phàm ngã lẫn linh hồn, các chỉ dẫn về tính cách, cũng như một nghiên cứu chặt chẽ về Định luật Tái Sinh như có thể đạt được qua sự thấu hiểu các ảnh hưởng của Cự Giải. Một điều về sau sẽ xuất hiện,

of Cancer. One thing which will later emerge, but which is at present impossible of elucidation, is the fact that the twelve Creative Hierarchies are all connected with one or other of the twelve signs of the zodiac and these all definitely affect the human family and the unit in that family also. A close study of the relations indicated in this new tabulation and a study also of the Hierarchies and the signs will cause a drastic revolution in modern astrology and one of most basic importance. More [335] than this I cannot here indicate and more will not be possible until the present astrologers have done some concentrated work along the lines here designated.

nhưng hiện nay không thể làm sáng tỏ, là sự kiện rằng mười hai Huyền Giai Sáng Tạo đều được nối kết với một trong các dấu hiệu trong mười hai dấu hiệu của Hoàng đạo, và tất cả những điều này đều tác động rõ rệt lên gia đình nhân loại và cả đơn vị trong gia đình ấy nữa. Một nghiên cứu kỹ lưỡng về các tương quan được chỉ ra trong bảng mới này và một nghiên cứu cả về các Huyền Giai lẫn các dấu hiệu sẽ gây ra một cuộc cách mạng sâu sắc trong chiêm tinh học hiện đại và là một cuộc cách mạng có tầm quan trọng hết sức căn bản. Nhiều hơn [335] thế tôi không thể chỉ ra ở đây, và cũng không thể làm được nhiều hơn cho đến khi các nhà chiêm tinh hiện nay đã thực hiện một số công việc tập trung theo những đường hướng được chỉ định ở đây.

Simple as it sounds when stated, the most fundamental point for astrologers to grasp today is the need for them to know—prior to interpretation—where, upon the path of evolution, the subject under consideration stands. One other hint I will give. It will be from a study of those people who are born in the Cardinal Signs that the clearest information will emerge in this connection. It might be useful to point out here that:

Nghe có vẻ đơn giản khi được phát biểu ra, nhưng điểm căn bản nhất mà các nhà chiêm tinh ngày nay phải nắm bắt là nhu cầu phải biết—trước khi giải thích—đối tượng đang được xem xét đứng ở đâu trên con đường tiến hoá. Tôi sẽ đưa thêm một gợi ý nữa. Chính từ việc nghiên cứu những người sinh trong các Dấu Hiệu Chủ Yếu mà thông tin rõ ràng nhất sẽ xuất hiện trong mối liên hệ này. Có lẽ sẽ hữu ích nếu chỉ ra ở đây rằng:

1. Through a study of the Cardinal Cross—Aries, Cancer, Libra, Capricorn—the astrologer can arrive at a clearer understanding:

1. Qua việc nghiên cứu Thập Giá Chủ Yếu—Bạch Dương, Cự Giải, Thiên Bình, Ma Kết—nhà chiêm tinh có thể đi đến một sự thấu hiểu rõ ràng hơn:

a. Of ordinary, individual, human beings.

a. Về từng cá nhân bình thường.

b. Of group beginnings.

b. Về những khởi đầu của nhóm.

c. Of the significance of the first initiation.

c. Về ý nghĩa của lần điểm đạo thứ nhất.

2. Qua việc nghiên cứu Thập Giá Cố Định—Kim Ngưu, Sư Tử, Hổ Cáp, và Bảo Bình—ông

2. Through a study of the Fixed Cross—Taurus, Leo, Scorpio, and Aquarius—he will arrive at a right interpretation of the lives:

ta sẽ đi đến một sự giải thích đúng đắn về đời sống:

a. Of initiates.

a. Của các điểm đạo đồ.

b. Of group absorption into synthesis.

b. Về sự hấp thu của nhóm vào tổng hợp.

c. Of the significance of the third initiation.

c. Về ý nghĩa của lần điểm đạo thứ ba.

3. Through a study of the Mutable Cross—Gemini, Virgo, Sagittarius and Pisces—he can arrive at the significance:

3. Qua việc nghiên cứu Thập Giá Biến đổi—Song Tử, Xử Nữ, Nhân Mã và Song Ngư—ông ta có thể đi đến ý nghĩa:

a. Of disciples.

a. Của các đệ tử.

b. Of group activity.

b. Về hoạt động của nhóm.

c. Of the second initiation.

c. Về lần điểm đạo thứ hai.

The above indications may not conform to the ideas generally held, and appear to reverse also some of the points [336] which I have earlier made, but a careful study of the suggested implications may make the point clearer. Every Cross has its exoteric significance and with this all astrologers are somewhat familiar; it has also its esoteric meaning and import and this is as yet an untried field of investigation; and it has its spiritual importance, and this of course is only revealed at the major initiations. It should be remembered that these are the threefold differentiations of the One Life and that Capricorn, for instance, marks not only the point of the deepest concretion and therefore of death but also the point of highest initiation and of entrance into the life aspect of deity.

Những chỉ dẫn trên có thể không phù hợp với các ý tưởng thường được chấp nhận, và dường như cũng đảo ngược một số điểm [336] mà Tôi đã nêu trước đây, nhưng một nghiên cứu cẩn thận về các hàm ý được gợi ra có thể làm sáng tỏ điểm này. Mỗi Thập Giá đều có ý nghĩa công truyền của nó và với điều này mọi nhà chiêm tinh đều phần nào quen thuộc; nó cũng có ý nghĩa và tầm quan trọng nội môn của nó, và đây cho đến nay vẫn là một lĩnh vực khảo cứu chưa được thử nghiệm; và nó có tầm quan trọng tinh thần của nó, và dĩ nhiên điều này chỉ được mặc khải ở các lần điểm đạo lớn. Nên nhớ rằng đây là những biến phân tam phân của Sự Sống Duy Nhất và chẳng hạn Ma Kết không chỉ đánh dấu điểm cô đặc sâu nhất và do đó là cái chết mà còn là điểm điểm đạo cao nhất và sự đi vào phương diện sự sống của thiên tính.

I cannot too strongly reiterate the constant necessity for you to think in terms of energies and forces, of lines of force, and energy relationships; astrologers must also think more in terms of qualities and of characteristics, as is the trend of the more advanced astrology today. The whole story of astrology is, in reality, one of magnetic and magical interplay for the production or externalisation of the inner reality; it is the story of the response of form—vast as in a solar system, microcosmic as in a human being, and minute as in an atom or a cell—to the urge or pull of foci of energy and of streams of force. These two are not identical, but must be taken into the calculations of the investigating astrologer and his interpretations.

Tôi không thể nhấn mạnh quá mức nhu cầu thường xuyên là các bạn phải suy nghĩ theo các năng lượng và mãnh lực, theo các đường lực, và các tương quan năng lượng; các nhà chiêm tinh cũng phải suy nghĩ nhiều hơn theo các phẩm tính và các đặc tính, như là xu hướng của chiêm tinh học tiến bộ hơn ngày nay. Toàn bộ câu chuyện của chiêm tinh học, trên thực tế, là một câu chuyện về sự tương tác từ tính và huyền thuật nhằm tạo ra hay ngoại hiện thực tại bên trong; đó là câu chuyện về sự đáp ứng của hình tướng —bao la như trong một hệ mặt trời, vi mô như trong một con người, và nhỏ bé như trong một nguyên tử hay một tế bào—đối với sự thúc đẩy hay lực hút của các tiêu điểm năng lượng và các dòng mãnh lực. Hai điều này không đồng nhất, nhưng phải được đưa vào các tính toán của nhà chiêm tinh khảo cứu và các giải thích của ông ta.

It is the focussed energy of Cancer which makes it a major magnetic or attractive focal point leading to the processes of incarnation. Through the door of Cancer streams the "magnetic magical light which guides the soul into the dark place of experience." Similarly, it is the magical pull of Capricornian energy which upon the returning wheel (in contradistinction to the wheel of rebirth or the outgoing wheel) of expression and of discipleship draws the [337] soul steadily away from form life and experience and constitutes that "radiant light which leads the soul in safety to the mountain top." In the recognition of this comes elucidation of the fact that in time and space the controlling factor and determining condition is the sensitivity of *the incarnated soul* to form life, leading to incarnation through the door of Cancer, or to soul life, leading to initiation through the door of Capricorn. It is also in the relation of these two signs to each other that you get

Chính năng lượng hội tụ của Cự Giải khiến nó trở thành một tiêu điểm từ tính hay hấp dẫn lớn dẫn đến các tiến trình nhập thể. Qua cánh cửa Cự Giải tuôn vào "ánh sáng huyền thuật từ tính dẫn dắt linh hồn vào nơi tối tăm của kinh nghiệm." Tương tự như vậy, chính lực hút huyền thuật của năng lượng Ma Kết, trên bánh xe quay trở về (đối lập với bánh xe tái sinh hay bánh xe hướng ngoại) của biểu lộ và của địa vị đệ tử, kéo [337] linh hồn một cách vững chắc ra khỏi đời sống và kinh nghiệm hình tướng và cấu thành "ánh sáng rạng ngời dẫn dắt linh hồn an toàn lên đỉnh núi." Trong sự nhận biết điều này có sự làm sáng tỏ sự kiện rằng trong thời gian và không gian, yếu tố kiểm soát và điều kiện quyết định là tính nhạy cảm của *linh hồn nhập thể* đối với đời sống hình tướng, dẫn đến nhập thể qua cánh cửa Cự Giải, hay đối với đời sống linh hồn, dẫn đến điểm đạo qua cánh cửa Ma Kết. Cũng chính trong tương quan của hai dấu hiệu này với nhau mà các bạn có được một trong những bức tranh rõ

one of the clearest pictures of the interplay between the pairs of opposites as they exist in the zodiac, and it might profit us here for a minute to study the two types of consummation which this interplay between opposite signs brings about. I will endeavour to put these for you in tabular and suggestive form for your later consideration and study. The consummation on both the form side and the soul side might be expressed as follows, bearing ever in mind the limitations of language:

ràng nhất về sự tương tác giữa các cặp đối nghịch như chúng tồn tại trong Hoàng đạo, và ở đây có lẽ sẽ có ích cho chúng ta nếu trong chốc lát nghiên cứu hai loại hoàn tất mà sự tương tác giữa các dấu hiệu đối nghịch mang lại. Tôi sẽ cố gắng trình bày điều này cho các bạn dưới dạng bảng và gợi ý để các bạn suy xét và nghiên cứu về sau. Sự hoàn tất ở cả phía hình tướng lẫn phía linh hồn có thể được diễn đạt như sau, luôn ghi nhớ những giới hạn của ngôn ngữ:

ON THE WHEEL TURNING CLOCKWISE

TRÊN BÁNH XE QUAY THEO CHIỀU KIM ĐỒNG HỒ

(Aries to Taurus, via Pisces)

(Bạch Dương đến Kim Ngưu, qua Song Ngư)

For ordinary humanity.

Dành cho nhân loại bình thường.

1. Aries-Libra.—Unstable embryonic beginnings leading to the balancing of the lower psychic nature and its expression through form. Embryonic desire for expression consummates in the passion of satisfaction. Lower love controls.

1. Bạch Dương-Thiên Bình.—Những khởi đầu phôi thai bất ổn dẫn đến sự quân bình của bản chất thông linh thấp và sự biểu lộ của nó qua hình tướng. Dục vọng phôi thai muốn biểu lộ hoàn tất trong đam mê thoả mãn. Tình thương thấp kiểm soát.

2. Taurus-Scorpio.—Powerful focussed lower desire leads to death and defeat. The triumph of the lower nature which eventuates in the awakening to satiety and death. The man is the prisoner of desire and at the moment of consummation knows his prison. [338]

2. Kim Ngưu-Hổ Cáp.—Dục vọng thấp mạnh mẽ, hội tụ dẫn đến cái chết và thất bại. Sự chiến thắng của bản chất thấp mà kết quả là sự thức tỉnh trước sự chán ngán và cái chết. Con người là tù nhân của dục vọng và vào lúc hoàn tất thì biết nhà tù của mình. [338]

3. Gemini-Sagittarius.—Fluid interplay and instability leads to personality focus and determination. The man is one-pointedly devoted to personality achievement. The threefold lower nature, synthesised and directed controls all activity.

3. Song Tử-Nhân Mã.—Sự tương tác linh động và bất ổn dẫn đến sự hội tụ phàm ngã và quyết tâm. Con người nhất tâm tận tụy cho thành tựu của phàm ngã. Bản chất thấp tam phân, được tổng hợp và định hướng, kiểm soát mọi hoạt động.

4. Cancer-Capricorn.—The urge to incarnate leads to the densest incarnation and immersion in form. The pull of form life and the processes of concretisation control. The man arrives after many incarnations at a point of crystallisation.

4. Cự Giải-Ma Kết.—Sự thúc đẩy nhập thể dẫn đến sự nhập thể đậm đặc nhất và sự chìm đắm trong hình tướng. Lực hút của đời sống hình tướng và các tiến trình cô đặc kiểm soát. Con người sau nhiều lần nhập thể đạt đến một điểm kết tinh.

5. Leo-Aquarius.—The individual seeks full expression and arrives finally at the point where he uses his environment for purely individual ends. He dominates his fellowmen for entirely personality objectives. The isolated individual becomes the group ruler or dictator.

5. Sư Tử-Bảo Bình.—Cá nhân tìm kiếm sự biểu lộ trọn vẹn và cuối cùng đi đến điểm mà y sử dụng môi trường của mình cho những mục đích hoàn toàn cá nhân. Y thống trị đồng loại của mình vì những mục tiêu hoàn toàn của phàm ngã. Cá Thể Cô Lập trở thành người cai trị nhóm hay nhà độc tài.

6. Virgo-Pisces.—Virgin matter attracts the soul and the divine Mother becomes more important than the son. The life of the soul is hidden.

6. Xử Nữ-Song Ngư.—Vật chất đồng trinh thu hút linh hồn và Mẹ thiêng liêng trở nên quan trọng hơn người con. Sự sống của linh hồn bị che giấu.

ON THE WHEEL TURNING ANTI-CLOCKWISE

TRÊN BÁNH XE QUAY NGƯỢC CHIỀU KIM ĐỒNG HỒ

(Aries to Pisces, via Taurus)

(Bạch Dương đến Song Ngư, qua Kim Ngưu)

The Disciple and Initiate.

Đệ tử và Điểm đạo đồ.

1. Libra-Aries.—The achieved equilibrium, at the point of rest, provides the mental impetus for soul control. Passion is transmuted into love and the initial desire of Aries becomes the full expression of love-wisdom. Desire to manifest becomes the aspiration to be.

1. Thiên Bình-Bạch Dương.—Sự quân bình đạt được, tại điểm nghỉ ngơi, cung cấp xung lực trí tuệ cho sự kiểm soát của linh hồn. Đam mê được chuyển hoá thành tình thương và dục vọng ban đầu của Bạch Dương trở thành sự biểu lộ trọn vẹn của Bác Ái – Minh Triết. Dục vọng biểu hiện trở thành khát vọng hiện hữu.

2. Scorpio-Taurus.—The final victory of soul over form. Death and darkness demonstrate as life and light as the result of this energy relationship. The dark night of the soul becomes radiant sun. [339]

2. Hổ Cáp-Kim Ngưu.—Chiến thắng cuối cùng của linh hồn đối với hình tướng. Cái chết và bóng tối biểu lộ thành sự sống và ánh sáng như kết quả của tương quan năng lượng này. Đêm tối của linh hồn trở thành mặt trời rạng rỡ. [339]

3. Sagittarius-Gemini.—The result of this related pair of opposites is that there is one-pointed soul effort, spiritually directed activity and a demonstrated readiness for initiation. There is the waning of the power of form and the waxing of the life of the soul.

3. Nhân Mã-Song Tử.—Kết quả của cặp đối nghịch liên hệ này là có nỗ lực linh hồn nhất tâm, hoạt động được định hướng tinh thần và sự sẵn sàng được chứng minh cho điểm đạo. Có sự suy giảm quyền lực của hình tướng và sự tăng trưởng của sự sống linh hồn.

4. Capricorn-Cancer.—The initiate now chooses to incarnate and passes freely and at will through both doors. The pull of matter is superseded by the free choice of the soul. Form life becomes a conscious method of expression for service.

4. Ma Kết-Cự Giải.—Điểm đạo đồ nay chọn nhập thể và tự do đi qua cả hai cánh cửa theo ý muốn. Lực hút của vật chất bị thay thế bởi sự lựa chọn tự do của linh hồn. Đời sống hình tướng trở thành một phương pháp biểu lộ hữu thức cho phụng sự.

5. Aquarius-Leo.—Personality interests as an expression of the individual are submerged in the good of the whole. Selfish individual man becomes the world server. Heights of noted service are then reached in both signs.

5. Bảo Bình-Sư Tử.—Những lợi ích của phàm ngã như một biểu lộ của cá nhân bị nhấn chìm trong thiện ích của toàn thể. Con người cá nhân ích kỷ trở thành Người Phụng Sự Thế Gian. Khi đó những đỉnh cao phụng sự đáng kể được đạt tới trong cả hai dấu hiệu.

6. Pisces-Virgo.—The form reveals and releases the indwelling soul. The Saviour of the world appears and nurtures the hidden souls in Virgo.

6. Song Ngư-Xử Nữ.—Hình tướng phơi bày và giải thoát linh hồn ngự bên trong. Đấng Cứu Rỗi của thế gian xuất hiện và nuôi dưỡng những linh hồn ẩn giấu trong Xử Nữ.

You will, therefore, note that when the pull of the energies pouring into and through the signs of the zodiac is in the direction of form expression that the result of the interplay between the opposite signs leads to some aspect of definite personality manifestation, this being largely determined by the ray of the personality. When the life tendency is being withdrawn from form and the soul is in process of revelation then there is soul or egoic emphasis, and this again is determined, as to quality, by the nature of the egoic ray. Here again will appear the necessity for a knowledge of the point in evolution of the individual whose horoscope is under consideration. I would indicate at

Vì vậy, các bạn sẽ lưu ý rằng khi lực hút của các năng lượng tuôn vào và qua các dấu hiệu của Hoàng đạo theo hướng biểu lộ hình tướng thì kết quả của sự tương tác giữa các dấu hiệu đối nghịch dẫn đến một phương diện nào đó của sự biểu lộ phàm ngã xác định, điều này phần lớn được quyết định bởi cung của phàm ngã. Khi khuynh hướng của sự sống đang được rút khỏi hình tướng và linh hồn đang trong tiến trình mặc khải thì có sự nhấn mạnh linh hồn hay chân ngã, và điều này lại được quyết định, về phẩm tính, bởi bản chất của cung chân ngã. Ở đây một lần nữa sẽ xuất hiện sự cần thiết phải biết điểm tiến hoá của cá nhân mà lá số chiêm tinh của người ấy đang được xem xét. Tôi

this point that in studying any of the signs it will be wise to study at the same time its opposite or consummating sign. Much that I could, for instance, say in connection with the sign, Cancer, has already [340] been said in connection with its opposite, Capricorn, and the same will be true of all the signs which we are now going to study.

muốn chỉ ra tại điểm này rằng khi nghiên cứu bất kỳ dấu hiệu nào, sẽ là khôn ngoan nếu đồng thời nghiên cứu dấu hiệu đối nghịch hay hoàn tất của nó. Chẳng hạn, nhiều điều mà Tôi có thể nói liên quan đến dấu hiệu Cự Giải đã [340] được nói đến liên quan đến dấu hiệu đối nghịch của nó là Ma Kết, và điều tương tự sẽ đúng với tất cả các dấu hiệu mà giờ đây chúng ta sắp nghiên cứu.

It will now be clear to you why the Moon and Neptune, transmitting the energies of the psychic nature and of form, plus the tendency to achieve through the medium of conflict, rule Cancer so potently, both directly and indirectly. They control the form and the lower psychic nature and produce the battle ground (later to be transmuted into the burning ground) whereon these two "face in the final conflict" their higher correspondence, the soul and spirit, for matter is spirit at its lowest point and spirit is matter at its highest. In these words you have the true clue to the Cancer-Capricorn relationship. When to these potent influences is added the force of the seventh ray (producing a synthesis of expression upon the physical plane) and of the third ray (producing intense activity in matter) you will note how in this sign all the energies concerned tend to bring about the incarnation of the soul in the three worlds of experience and human expression. The power of Venus in this sign tends to make the mind the servant of the personality and this is aided by the forces of the third Ray of Active Intelligence. Thus the stage is set for the appearance of the soul in form. You would find it an interesting study to compare the effects of these ray potencies as they find expression in Cancer upon:

Giờ đây các bạn sẽ thấy rõ vì sao Mặt Trăng và Sao Hải Vương, truyền dẫn các năng lượng của bản chất thông linh và của hình tướng, cộng với khuynh hướng đạt được qua trung gian của xung đột, lại cai quản Cự Giải mạnh mẽ đến thế, cả trực tiếp lẫn gián tiếp. Chúng kiểm soát hình tướng và bản chất thông linh thấp và tạo ra chiến trường (về sau sẽ được chuyển hoá thành vùng đất cháy) nơi hai yếu tố này "đối diện trong cuộc xung đột cuối cùng" với đối phần cao hơn của chúng là linh hồn và tinh thần, vì vật chất là tinh thần ở điểm thấp nhất của nó và tinh thần là vật chất ở điểm cao nhất của nó. Trong những lời này các bạn có manh mối đích thực về tương quan Cự Giải-Ma Kết. Khi thêm vào các ảnh hưởng mạnh mẽ này mãnh lực của cung bảy (tạo ra một sự tổng hợp biểu lộ trên cõi hồng trần) và của cung ba (tạo ra hoạt động mãnh liệt trong vật chất), các bạn sẽ lưu ý cách mà trong dấu hiệu này mọi năng lượng liên quan đều có khuynh hướng mang lại sự nhập thể của linh hồn trong ba cõi giới của kinh nghiệm và biểu lộ nhân loại. Quyền năng của Sao Kim trong dấu hiệu này có khuynh hướng làm cho trí tuệ trở thành kẻ phụng sự của phàm ngã và điều này được trợ giúp bởi các mãnh lực của cung ba Trí Tuệ Linh Hoạt. Như vậy sân khấu được dàn dựng cho sự xuất hiện của linh hồn trong hình tướng. Các bạn sẽ thấy là một nghiên cứu thú vị nếu so sánh các hiệu quả của những tiềm lực

cung này khi chúng tìm thấy sự biểu lộ trong Cự Giải lên:

1. The unevolved man as he demonstrates form control.

1. Con người chưa tiến hoá khi y biểu lộ sự kiểm soát của hình tướng.

2. The evolved man, initiate and Saviour as he demonstrates soul control. The forces which controlled the soul whilst dominated by form become the instruments of world service.

2. Con người tiến hoá, điểm đạo đồ và Đấng Cứu Rỗi khi y biểu lộ sự kiểm soát của linh hồn. Những mãnh lực đã kiểm soát linh hồn khi bị hình tướng thống trị trở thành những công cụ phụng sự thế gian.

[341]

[341]

As these results are studied, you will eventually arrive at an insight into the relationships we touched upon earlier when we discussed the rulers of this sign—exoteric and esoteric—which brought the Cancer subject into contact with Virgo, Aquarius and Scorpio. From one point of view, you have the imprisonment of the soul and the glorification of the personality demonstrated, ending with death in Scorpio; in the other you have the revelation of the Christ within the form, the revelation of the serving individual and the revelation of the final victory over death. When to the above recognitions you add the place which the planets hold in this sign, you have a most remarkable and at the same time rather abstruse situation indicated and—because this is the final cross of initiation—one which will only become really clear when the final stages of the path are trodden. Therefore, only a few hints are possible. Two planets are exalted in this sign, Jupiter and Neptune. As this is the sign of rebirth, these two planets indicate the successful development and eventual use of the form aspect and the development of psychic sensitivity both in the higher and the lower senses.

Khi các kết quả này được nghiên cứu, cuối cùng các bạn sẽ đi đến một sự thấu suốt về những tương quan mà chúng ta đã chạm đến trước đây khi bàn về các chủ tinh của dấu hiệu này—ngoại môn và nội môn—đã đưa người thuộc Cự Giải vào tiếp xúc với Xử Nữ, Bảo Bình và Hổ Cáp. Từ một quan điểm, các bạn có sự giam hãm của linh hồn và sự tôn vinh của phàm ngã được chứng minh, kết thúc bằng cái chết trong Hổ Cáp; ở quan điểm kia, các bạn có sự mặc khải của Đức Christ bên trong hình tướng, sự mặc khải của cá nhân phụng sự và sự mặc khải của chiến thắng cuối cùng trước cái chết. Khi vào những nhận thức trên các bạn thêm vào vị trí mà các hành tinh giữ trong dấu hiệu này, các bạn có một tình huống hết sức đáng chú ý và đồng thời khá thâm áo được chỉ ra và—bởi vì đây là thập giá cuối cùng của điểm đạo—là một tình huống chỉ thực sự trở nên rõ ràng khi các giai đoạn cuối cùng của Đường Đạo được bước đi. Vì vậy, chỉ có thể đưa ra một vài gợi ý. Hai hành tinh ở vị trí vượng trong dấu hiệu này, Sao Mộc và Sao Hải Vương. Vì đây là dấu hiệu của tái sinh, hai hành tinh này chỉ ra sự phát triển thành công và việc sử dụng cuối cùng của phương diện hình tướng và sự phát triển của tính nhạy cảm thông linh theo cả nghĩa cao lẫn nghĩa thấp.

These are important developments for the soul who has chosen to incarnate. The building of adequate forms and the use and control of form are essential if there is to be wise and right cooperation with the Plan of God. Jupiter guarantees this in Cancer from the very initial stage of birth. Love as relationship to divinity and wisdom as relationship to form lie behind the soul's intent. In space and time, for long aeons, form controls and hides the soul. This is equally true in regard to the fluid psychic nature. These (the form aspect and the

Đây là những phát triển quan trọng đối với linh hồn đã chọn nhập thể. Việc xây dựng những hình tướng thích hợp và việc sử dụng và kiểm soát hình tướng là điều thiết yếu nếu muốn có sự hợp tác khôn ngoan và đúng đắn với Thiên Cơ của Thượng đế. Sao Mộc bảo đảm điều này trong Cự Giải ngay từ giai đoạn khởi đầu của sự sinh ra. Tình thương như tương quan với thiên tính và minh triết như tương quan với hình tướng nằm phía sau chủ đích của linh hồn. Trong không gian và thời gian, suốt nhiều đại kiếp, hình tướng kiểm soát và che giấu linh hồn. Điều này

psychic nature) reach an eventual concrete perfection in Capricorn to become again in Cancer the perfect [342] instrument of service which the initiate wields as he seeks to render mass service instead of being involved and lost in the mass. The power of Saturn in this sign furthers the ends and purposes of the governing energies or rays of harmony through conflicts (the Moon and Mercury) and of Neptune, for in this sign Saturn is in the home of its detriment and thus produces those difficult conditions and situations which will lead to the needed struggle. This makes Cancer a place of symbolic imprisonment and emphasises the pains and penalties of wrong orientation. It is the conflict of the soul with its environment—consciously or unconsciously carried on—which leads to the penalties of incarnation and which provides those conditions of suffering which the soul has willingly undertaken when—with open eyes and clear vision—the soul chose the path of earth life with all its consequent sacrifices and pains, in order to salvage the lives with which it had an affinity.

cũng đúng như vậy đối với bản chất thông linh lưu chất. Những điều này (phương diện hình tướng và bản chất thông linh) đạt đến một sự toàn thiện cụ thể cuối cùng trong Ma Kết để rồi lại trở thành trong Cự Giải công cụ phụng sự hoàn hảo [342] mà điểm đạo đồ sử dụng khi y tìm cách phụng sự quần chúng thay vì bị cuốn vào và mất hút trong quần chúng. Quyền năng của Sao Thổ trong dấu hiệu này thúc đẩy các mục đích và ý đồ của những năng lượng hay cung cai quản là cung hài hoà qua xung đột (Mặt Trăng và Sao Thủy) và của Sao Hải Vương, vì trong dấu hiệu này Sao Thổ ở trong ngôi nhà của vị trí hãm địa của nó và do đó tạo ra những điều kiện và hoàn cảnh khó khăn sẽ dẫn đến cuộc đấu tranh cần thiết. Điều này khiến Cự Giải trở thành một nơi giam hãm biểu tượng và nhấn mạnh những đau đớn và hình phạt của sự định hướng sai lầm. Đó là cuộc xung đột của linh hồn với môi trường của nó—được tiến hành một cách hữu thức hay vô thức—dẫn đến những hình phạt của nhập thể và cung cấp những điều kiện đau khổ mà linh hồn đã tự nguyện đảm nhận khi—với đôi mắt mở và linh thị sáng rõ—linh hồn chọn con đường đời sống trần thế với mọi hi sinh và đau đớn kéo theo, để cứu vớt những sự sống mà nó có sự tương hợp.

Curiously it is Sepharial who places the rulers of the decanates more accurately than does Leo. Usually this is reversed and Leo is the more correct of the two astrologers. Sepharial gives us Venus, Mercury and the Moon whereas Leo apportions the Moon, Mars and Jupiter to these decanates. The mind, the uses of conflict and form life are the contributing factors, leading the soul along the way of incarnation. The instrument of release is, in the last analysis, the right use and control of the organ of illumination which is the mind. Hence the necessary emphasis ever laid upon meditation when the aspirant awakens to

Điều lạ lùng là chính Sepharial lại đặt các chủ tinh của các thập độ chính xác hơn Leo. Thông thường điều này ngược lại và Leo là người đúng hơn trong hai nhà chiêm tinh. Sepharial cho chúng ta Sao Kim, Sao Thủy và Mặt Trăng, trong khi Leo phân cho Mặt Trăng, Sao Hỏa và Sao Mộc các thập độ này. Trí tuệ, công dụng của xung đột và đời sống hình tướng là những yếu tố góp phần, dẫn dắt linh hồn trên con đường nhập thể. Công cụ giải thoát, trong phân tích cuối cùng, là việc sử dụng và kiểm soát đúng đắn cơ quan soi sáng là trí tuệ. Do đó có sự nhấn mạnh cần thiết luôn được đặt lên tham thiền khi người chí nguyện thức tỉnh trước cơ hội tinh

spiritual opportunity. The strength which comes through conflict and constant struggle builds up steadily that reserve of strength and power which enables the aspirant to take the final tests of discipleship in Scorpio and to brave in Capricorn the [343] trials of initiation and the breaking of all the bonds which the processes of incarnation have forged.

thần. Sức mạnh đến qua xung đột và đấu tranh liên tục dần dần xây dựng kho dự trữ sức mạnh và quyền năng ấy, giúp người chí nguyện có thể chịu đựng những thử thách cuối cùng của địa vị đệ tử trong Hổ Cáp và can đảm đối diện trong Ma Kết với những [343] thử thách của điểm đạo và sự phá vỡ mọi xiềng xích mà các tiến trình nhập thể đã rèn nên.

In the Words given for this sign, the Word of the soul indicates the objective of the Cancer experience and the purpose for which incarnation has been taken: "I build a lighted house and therein dwell." The temporary method of the personality is also clearly given when we are told that the Word proclaimed by the soul as it takes incarnation is "Let isolation be the rule and yet—the crowd exists."

Trong các Linh từ được đưa ra cho dấu hiệu này, Linh từ của linh hồn chỉ ra mục tiêu của kinh nghiệm Cự Giải và mục đích mà vì đó sự nhập thể đã được tiếp nhận: "Tôi xây một ngôi nhà được Soi Sáng và ở trong đó." Phương pháp tạm thời của phàm ngã cũng được nêu rõ khi chúng ta được bảo rằng Linh từ được linh hồn công bố khi nó nhập thể là "Hãy để sự cô lập là quy luật và tuy vậy—đám đông vẫn hiện hữu."

This sign can carry deep meaning to all. You are in process of incarnation; you are following your chosen way. Is the house you are building yet lit? Is it a lighted house, or is it a dark prison? If it is a lighted house, you will attract to its light and warmth all who are around you and the magnetic pull of your soul, whose nature is light and love, will save many. If you are still an isolated soul, you will have to pass through the horrors of a more complete isolation and loneliness, treading alone the dark way of the soul. Yet this isolation, this loneliness and this separation in the dark night are all part of the Great Illusion. It is, however, an illusion into which the whole of humanity is now precipitated in preparation for unity, freedom and release. Some are lost in the illusion and know not what is reality and truth. Others walk free in the world of illusion for the purposes of saving and lifting their brothers, and if you cannot do this, you will have to learn so to walk.

Dấu hiệu này có thể mang ý nghĩa sâu xa cho tất cả mọi người. Các bạn đang trong tiến trình nhập thể; các bạn đang theo con đường mình đã chọn. Ngôi nhà các bạn đang xây đã được thắp sáng chưa? Nó là một ngôi nhà được Soi Sáng, hay là một nhà tù tối tăm? Nếu là một ngôi nhà được Soi Sáng, các bạn sẽ thu hút đến ánh sáng và hơi ấm của nó tất cả những ai ở quanh mình và lực hút từ tính của linh hồn các bạn, mà bản chất là ánh sáng và tình thương, sẽ cứu được nhiều người. Nếu các bạn vẫn còn là một linh hồn cô lập, các bạn sẽ phải đi qua những kinh hoàng của một sự cô lập và cô đơn trọn vẹn hơn, một mình bước đi trên con đường tối tăm của linh hồn. Tuy nhiên, sự cô lập này, sự cô đơn này và sự chia cách trong đêm tối đều là một phần của Đại Ảo Tưởng. Tuy nhiên, đó là một ảo tưởng mà toàn thể nhân loại hiện đang bị ném vào để chuẩn bị cho hợp nhất, tự do và giải thoát. Một số người bị lạc trong ảo tưởng và không biết đâu là thực tại và chân lý. Những người khác bước đi tự

do trong thế giới ảo tưởng vì mục đích cứu giúp và nâng đỡ các huynh đệ của mình, và nếu các bạn chưa thể làm điều này, các bạn sẽ phải học cách bước đi như thế.

## GEMINI, THE TWINS — SONG TỬ, CẶP SONG SINH

In the consideration of the remaining signs there will be relatively less to say than before, because I have already pointed out many facts and points when dealing with their polar opposites. Much, therefore, that can be said about [344] the sign Gemini has been dealt with under Sagittarius; Virgo and Pisces have also been considered in relation to this sign, because all these four signs form together the Mutable Cross. A certain amount of repetition is necessary and often helpful; it serves to clarify and reinforce when one is teaching, but I would like now to be more general and—in dealing with these three signs which indicate the subjective realities which incite the form-taking in Cancer—to consider predisposing causes more than detailed and more easily ascertained facts.

Khi xem xét các dấu hiệu còn lại, sẽ có tương đối ít điều để nói hơn trước, vì Tôi đã chỉ ra nhiều sự kiện và điểm khi bàn về các dấu hiệu đối cực của chúng. Do đó, nhiều điều có thể nói về [344] dấu hiệu Song Tử đã được đề cập dưới Nhân Mã; Xử Nữ và Song Ngư cũng đã được xem xét trong tương quan với dấu hiệu này, vì cả bốn dấu hiệu này cùng nhau tạo thành Thập Giá Biến đổi. Một mức độ lặp lại nào đó là cần thiết và thường hữu ích; nó giúp làm sáng tỏ và củng cố khi người ta đang giảng dạy, nhưng giờ đây Tôi muốn tổng quát hơn và—khi bàn về ba dấu hiệu này vốn chỉ ra những thực tại chủ quan thúc đẩy việc mang lấy hình tướng trong Cự Giải—xem xét các nguyên nhân tạo tiền đề hơn là các sự kiện chi tiết và dễ xác định hơn.

In this world cycle, Gemini, Taurus and Aries are three subjective energies or the three conditioning signs which lie behind manifestation. They lie behind the form-taking experience in Cancer and they also lie behind manifestation in Pisces. Pisces is the sign with which the modern world (and by that I refer to an immense long period of time) is primarily concerned, for Pisces is the starting point on the clockwise wheel *at this time* for the greater zodiacal round of approximately 25,000 years—the date of which beginning is not yet revealed to the modern astrologer or subject to revelation through his science. As we study Gemini and Taurus (Aries we have already considered) let us bear in mind their cause-initiating

Trong chu kỳ thế giới này, Song Tử, Kim Ngưu và Bạch Dương là ba năng lượng chủ quan hay ba dấu hiệu điều kiện hóa nằm phía sau sự biểu hiện. Chúng nằm phía sau kinh nghiệm khoác lấy hình tướng trong Cự Giải và chúng cũng nằm phía sau sự biểu hiện trong Song Ngư. Song Ngư là dấu hiệu mà thế giới hiện đại (và bởi đó Tôi muốn nói đến một thời kỳ vô cùng dài) chủ yếu quan tâm, vì Song Ngư là điểm khởi đầu trên bánh xe quay theo chiều kim đồng hồ *vào lúc này* cho đại chu kỳ hoàng đạo khoảng 25.000 năm—mà niên đại khởi đầu của nó vẫn chưa được tiết lộ cho nhà chiêm tinh hiện đại hay có thể được mặc khải qua khoa học của ông. Khi chúng ta nghiên cứu Song Tử và Kim Ngưu (Bạch Dương chúng ta đã xét rồi), hãy

nature and the fact that they have a more specifically psychic effect and subjective influence than their strictly phenomenal and physical effects would lead one to imagine.

ghi nhớ bản chất khởi phát nguyên nhân của chúng và sự kiện rằng chúng có một tác động thông linh và ảnh hưởng chủ quan đặc biệt hơn là những tác động hiện tượng và hồng trần thuần túy của chúng khiến người ta tưởng tượng.

You will find, I think, that it is these hints and suggestions which are of the most importance in launching and in utilising the new esoteric astrology. Students would do well to isolate first of all the broad general statements anent the zodiacal signs and influence before they take up the intensive study of the detailed and new informative suggestions which I may have given. A grasp of the universals, [345] prior to a study of the particulars, is ever a wise occult procedure.

Tôi nghĩ các bạn sẽ thấy rằng chính những gợi ý và ám chỉ này là điều quan trọng nhất trong việc khai mở và sử dụng Chiêm Tinh Học Nội Môn mới. Các đạo sinh trước hết nên tách riêng những phát biểu khái quát rộng lớn liên quan đến các dấu hiệu hoàng đạo và ảnh hưởng của chúng trước khi bắt tay vào việc nghiên cứu chuyên sâu những gợi ý chi tiết và mới mẻ giàu thông tin mà Tôi có thể đã đưa ra. Nắm được cái phổ quát, [345] trước khi nghiên cứu cái đặc thù, luôn luôn là một thủ tục huyền bí học khôn ngoan.

In each of the Crosses of the Heavens there is one sign and influence which, in any world cycle, dominates the other three. Such dominating effects necessarily change when a world cycle changes, but for the present cycle, Gemini determines the paramount influence within the fourfold influence of the Mutable Cross. The main objective of these four energies is to produce that constant flux and periodic change in time and space which will provide a field of adequate experience for the unfoldment of the Christ life and consciousness. This is the case cosmically speaking, and also from the standpoint of a solar system, of a planet and of a human being. The field of development for the lower three kingdoms is dependent upon the status and energy-distributing power of humanity as a whole. We might, therefore, recognise the following facts anent the Mutable Cross:

Trong mỗi Thập Giá của các Thiên Đàng có một dấu hiệu và một ảnh hưởng mà, trong bất kỳ chu kỳ thế giới nào, chi phối ba dấu hiệu kia. Những tác động chi phối như vậy tất yếu thay đổi khi một chu kỳ thế giới thay đổi, nhưng đối với chu kỳ hiện tại, Song Tử quyết định ảnh hưởng tối thượng bên trong ảnh hưởng tứ phân của Thập Giá Biến đổi. Mục tiêu chính của bốn năng lượng này là tạo ra sự lưu chuyển không ngừng và sự thay đổi tuần hoàn trong thời gian và không gian, điều sẽ cung cấp một trường kinh nghiệm thích đáng cho sự khai mở của sự sống và tâm thức Christ. Điều này đúng theo nghĩa vũ trụ, và cũng đúng từ quan điểm của một hệ mặt trời, của một hành tinh và của một con người. Trường phát triển cho ba giới thấp tùy thuộc vào tình trạng và quyền năng phân phối năng lượng của toàn thể nhân loại. Vì vậy, chúng ta có thể nhận ra những sự kiện sau đây liên quan đến Thập Giá Biến đổi:

Gemini.—This is the force which produces the changes needed for the evolution of the Christ consciousness at any particular point in time and space. It is always compatible to the requirement.

Song Tử.—Đây là mãnh lực tạo ra những thay đổi cần thiết cho sự tiến hoá của tâm thức Christ tại bất kỳ điểm đặc thù nào trong thời gian và không gian. Nó luôn luôn tương ứng với nhu cầu.

Virgo.—This is the nurturing force of substance itself, subject to the nine cyclic changes of the cosmic gestation period; it fosters and protects the embryonic Christ life, preparing for manifestation or a divine incarnation.

Xử Nữ.—Đây là mãnh lực nuôi dưỡng của chính chất liệu, chịu sự chi phối của chín thay đổi tuần hoàn của thời kỳ thai nghén vũ trụ; nó nuôi nấng và bảo vệ sự sống Christ phôi thai, chuẩn bị cho sự biểu hiện hay một sự nhập thể thiêng liêng.

Sagittarius.—Is the energetic activity of the life force, demonstrating at the sixth month, when—esoterically speaking—the three aspects of the form nature and the three aspects of the soul are integrated and functioning. It is this integration which sometimes makes the sixth month of physical human gestation so critical.

Nhân Mã.—Là hoạt động năng động của mãnh lực sự sống, biểu lộ vào tháng thứ sáu, khi—nói theo huyền bí học—ba phương diện của bản chất hình tướng và ba phương diện của linh hồn được tích hợp và đang hoạt động. Chính sự tích hợp này đôi khi khiến tháng thứ sáu của thời kỳ thai nghén hồng trần của con người trở nên rất nguy kịch.

Pisces.—This is the life expression and active appearance [346] of the Christ consciousness in form; it is also the energetic appearance (symbolically speaking) of a world saviour.

Song Ngư.—Đây là sự biểu lộ của sự sống và sự xuất hiện tích cực [346] của tâm thức Christ trong hình tướng; nó cũng là sự xuất hiện đầy năng lượng (nói theo biểu tượng) của một đấng cứu thế gian.

This Mutable Cross is, therefore, peculiarly a Christian symbol and significantly connected with the Christ life and with the unfoldment of a world saviour and is particularly potent during the anti-clockwise turning of the Great Wheel. This fact will emerge more clearly when astrologers are able to determine accurately the point of development and the spiritual status of the subject whose horoscope is under consideration. The formless nature of the influences of Gemini is strikingly borne out if the significance of Masonry is studied. This world-wide institution was—as I have earlier told you—organised under the

Vì vậy, Thập Giá Biến đổi này đặc biệt là một biểu tượng Ki-tô giáo và có liên hệ đầy ý nghĩa với sự sống Christ và với sự khai mở của một đấng cứu thế gian, và đặc biệt mạnh mẽ trong sự quay ngược chiều kim đồng hồ của Bánh Xe Vĩ Đại. Sự kiện này sẽ hiện ra rõ ràng hơn khi các nhà chiêm tinh có thể xác định chính xác điểm phát triển và tình trạng tinh thần của đối tượng có lá số chiêm tinh đang được xem xét. Bản chất vô tướng của các ảnh hưởng Song Tử được chứng thực nổi bật nếu nghiên cứu ý nghĩa của Hội Tam Điểm. Định chế toàn cầu này—như Tôi đã nói với các bạn trước đây—được tổ chức dưới ảnh hưởng và xung lực của dấu hiệu này và

influence and impulse of this sign and is governed by it in a most unusual manner. The format or exoteric symbolism of Masonry has frequently been changed during the millenia of years through which it has been active. Its present Jewish colouring is relatively modern and not necessarily enduring, but its significance and its history of unfoldment are the history of the indwelling Christ consciousness and of that inner light, and this must unalterably be continued. That which has entered through the two pillars of Hercules, the disciples (Jachin and Boaz), and through the sign Gemini, has entered to stay.

được nó cai quản theo một cách rất khác thường. Khuôn thức hay biểu tượng công truyền của Hội Tam Điểm đã thường xuyên thay đổi trong suốt hàng thiên niên kỷ mà nó hoạt động. Sắc thái Do Thái hiện nay của nó tương đối hiện đại và không nhất thiết bền lâu, nhưng ý nghĩa của nó và lịch sử khai mở của nó là lịch sử của tâm thức Christ nội tại và của ánh sáng bên trong ấy, và điều này phải tiếp tục một cách bất biến. Điều đã đi vào qua hai cột trụ Hercules, các đệ tử (Jachin và Boaz), và qua dấu hiệu Song Tử, đã đi vào để ở lại.

Apart from the importance of the influences of Gemini as the dominant power in the Mutable Cross, it is one of the paramount zodiacal signs in that it is the major symbol of duality in the zodiac. It is the constellation Gemini and its inherent second ray influence which control every one of the pairs of opposites in the Great Wheel. Gemini, therefore, forms with each of the pairs of opposites in the Zodiac a third factor, powerfully influencing the other two constellations, [347] and thus forms, with them, certain great zodiacal triangles. These only become of importance when considering the horoscopes of advanced human beings or esoteric groups, but eventually—when casting the horoscope of a disciple or an initiate—the esoteric astrologer will have to consider their potency. For instance, in the case of an initiate whose Sun is in Leo, the triangle of constellation energies determining the interpretation of the horoscope would be Leo-Aquarius-Gemini. When dealing with a subject whose Sun is in Gemini itself, the conditioning triangle would be Gemini-Sagittarius and Pisces—the latter forming a part of this triangle because it marks both the end and the beginning and is, for this

Ngoài tầm quan trọng của các ảnh hưởng Song Tử như quyền năng chi phối trong Thập Giá Biến đổi, nó còn là một trong những dấu hiệu hoàng đạo tối quan trọng ở chỗ nó là biểu tượng chính của nhị nguyên tính trong hoàng đạo. Chính chòm sao Song Tử và ảnh hưởng cung hai cố hữu của nó kiểm soát mọi cặp đối cực trong Bánh Xe Vĩ Đại. Vì vậy, Song Tử cùng với mỗi cặp đối cực trong Hoàng đạo tạo thành một yếu tố thứ ba, ảnh hưởng mạnh mẽ đến hai chòm sao kia, [347] và như thế hình thành cùng với chúng những tam giác hoàng đạo lớn nào đó. Những tam giác này chỉ trở nên quan trọng khi xét đến lá số chiêm tinh của những con người tiến hóa cao hay những nhóm nội môn, nhưng rốt cuộc—khi lập lá số chiêm tinh của một đệ tử hay một điểm đạo đồ—nhà chiêm tinh nội môn sẽ phải xét đến hiệu lực của chúng. Thí dụ, trong trường hợp một điểm đạo đồ có Mặt Trời ở Sư Tử, tam giác năng lượng chòm sao quyết định việc giải đoán lá số chiêm tinh sẽ là Sư Tử–Bảo Bình–Song Tử. Khi đề cập đến một đối tượng có Mặt Trời ở chính Song Tử, tam giác điều kiện hóa sẽ là Song Tử–Nhân Mã và Song Ngư—dấu hiệu sau tạo thành một phần của tam giác này vì nó đánh dấu cả kết thúc lẫn khởi đầu và, đối với đại chu kỳ hoàng đạo này, là

great cycle of the zodiac, the Alpha and the Omega. These points I will endeavour to elucidate in greater detail when taking up with you the basic astrological Science of Triangles. The generalisations and the hints in connection with the twelve signs of the zodiac which have formed the subject matter of our past instructions have been primarily intended to lay the ground and to prepare your minds for the later section upon triangles; this will be far the most important aspect of the teaching on esoteric astrology and the one which will be the first to be grasped by modern astrology.

Alpha và Omega. Tôi sẽ cố gắng làm sáng tỏ những điểm này chi tiết hơn khi cùng các bạn nghiên cứu Khoa Học Chiêm Tinh cơ bản về các Tam Giác. Những khái quát hóa và gợi ý liên quan đến mười hai dấu hiệu hoàng đạo vốn đã tạo thành chủ đề của các huấn thị trước đây của chúng ta chủ yếu nhằm đặt nền móng và chuẩn bị trí tuệ các bạn cho phần sau về các tam giác; đây sẽ là phương diện quan trọng nhất của giáo huấn về Chiêm Tinh Học Nội Môn và là phương diện đầu tiên sẽ được chiêm tinh học hiện đại nắm bắt.

This sign is sometimes called the "constellation of the resolution of duality into a fluid synthesis." Governing as it does all the pairs of opposites in the zodiac, it preserves the magnetic interplay between them, keeping them fluid in their relations, in order eventually to facilitate their transmutation into unity, for the two must finally become the One. It should be remembered that—from the angle of the final development of the twelve zodiacal potencies—the twelve opposites must become the blended six, and this is brought about by the *fusion in consciousness* of the polar [348] opposites. Pause and consider this phrasing. The opposites eternally remain from the point of view of human reason, but to the initiate whose intuition is functioning they constitute but six great potencies, because he has achieved "the freedom of the two," as it is sometimes called. For instance, the Leo subject who has an initiated consciousness preserves the individuality, developed in Leo, as well as the universality of Aquarius; he can function, if he so chooses, as a fully self-identified individual, yet possesses simultaneously a fully awakened universal awareness; the same thing can be said of balanced activity and consequent fusion in

Dấu hiệu này đôi khi được gọi là "chòm sao của sự giải quyết nhị nguyên tính thành một tổng hợp linh động." Vì nó cai quản mọi cặp đối cực trong hoàng đạo, nó duy trì sự tương tác từ tính giữa chúng, giữ cho chúng linh động trong các tương quan của chúng, để cuối cùng tạo thuận lợi cho sự chuyển hoá của chúng thành hợp nhất, vì hai cái rốt cuộc phải trở thành Một. Cần nhớ rằng—từ góc độ của sự phát triển tối hậu của mười hai tiềm lực hoàng đạo—mười hai đối cực phải trở thành sáu cái hòa trộn, và điều này được thực hiện nhờ *sự dung hợp trong tâm thức* của các đối cực [348] phân cực. Hãy dừng lại và suy ngẫm về cách diễn đạt này. Các đối cực vĩnh viễn vẫn tồn tại từ quan điểm của lý trí con người, nhưng đối với điểm đạo đồ mà trực giác đang hoạt động, chúng chỉ cấu thành sáu tiềm lực lớn, bởi vì ông đã đạt được "tự do của hai," như đôi khi người ta gọi vậy. Thí dụ, đối tượng Sư Tử có tâm thức điểm đạo vẫn giữ được cá tính, được phát triển trong Sư Tử, cũng như tính phổ quát của Bảo Bình; nếu muốn, người ấy có thể hoạt động như một cá nhân hoàn toàn tự đồng nhất, nhưng đồng thời vẫn sở hữu một nhận thức phổ quát hoàn toàn thức tỉnh; điều tương tự có thể nói về hoạt động quân bình và sự dung hợp hệ quả trong mọi dấu

all the signs. This analysis constitutes in itself an interesting and far-reaching field of speculation.

hiệu. Tự thân sự phân tích này tạo thành một lĩnh vực suy đoán thú vị và sâu rộng.

Gemini is, therefore, one of the most important of the twelve signs and its influence lies behind everyone of them—a fact but little realised as yet by astrologers. This will be more fully understood when the triangle of Gemini and two opposing signs is studied. Because the Ray of Love-Wisdom, the second ray, pours through Gemini it becomes apparent how true is the occult teaching that love underlies the entire universe. God is love, we are assured, and this statement is both an exoteric and an esoteric truth. This underlying love of Deity reaches our solar system primarily through Gemini, which forms, with the constellation of the Great Bear and the Pleiades, a cosmic triangle. This is the triangle of the cosmic Christ and is the esoteric symbol lying behind the cosmic Cross. There is ever the eternal triangle to be found behind the fourfold phenomenal appearance. Speaking symbolically and in the words of the *Old Commentary*:

Vì vậy, Song Tử là một trong những dấu hiệu quan trọng nhất trong mười hai dấu hiệu và ảnh hưởng của nó nằm phía sau từng dấu hiệu trong số đó—một sự kiện mà các nhà chiêm tinh cho đến nay còn rất ít nhận ra. Điều này sẽ được hiểu đầy đủ hơn khi tam giác của Song Tử và hai dấu hiệu đối nghịch được nghiên cứu. Bởi vì Cung Bác Ái – Minh Triết, cung hai, tuôn qua Song Tử nên hiển nhiên là giáo huấn huyền bí học cho rằng tình thương làm nền tảng cho toàn thể vũ trụ là chân thật biết bao. Chúng ta được bảo đảm rằng Thượng đế là tình thương, và mệnh đề này vừa là một chân lý công truyền vừa là một chân lý nội môn. Tình thương nền tảng này của Thượng đế đến với hệ mặt trời của chúng ta chủ yếu qua Song Tử, là chòm sao cùng với chòm Đại Hùng Tinh và Thất Nữ tạo thành một tam giác vũ trụ. Đây là tam giác của Đức Christ vũ trụ và là biểu tượng nội môn nằm phía sau Thập Giá vũ trụ. Luôn luôn có tam giác vĩnh cửu được tìm thấy phía sau sự xuất hiện hiện tượng tứ phân. Nói theo biểu tượng và bằng lời của *Cổ Luận*:

"Upon the golden triangle, the cosmic Christ appeared; His head in Gemini; one foot upon the field [349] of the Seven Fathers and the other planted in the field of the Seven Mothers (these two constellations are sometimes called the Seven Brothers and the Seven Sisters. A.A.B.). Thus for aeons, the Great One stood, His consciousness in-turned, aware of three but not of four. Intent, with suddenness, He heard a sound go forth.... Arousing to that cry, He stretched Himself, reached forth both arms in understanding love, and, lo, the Cross was formed.

"Trên tam giác vàng, Đức Christ vũ trụ xuất hiện; đầu Ngài ở Song Tử; một chân đặt trên cánh đồng [349] của Bảy Người Cha và chân kia đặt trên cánh đồng của Bảy Người Mẹ (hai chòm sao này đôi khi được gọi là Bảy Anh Em và Bảy Chị Em. A.A.B.). Như thế qua các đại kiếp, Đấng Vĩ Đại đứng đó, tâm thức Ngài hướng nội, nhận biết ba mà không nhận biết bốn. Chuyên chú, đột nhiên Ngài nghe một âm thanh phát ra.... Thức tỉnh trước tiếng kêu ấy, Ngài duỗi mình, vươn cả hai tay ra trong tình thương thấu hiểu, và kìa, Thập Giá được hình thành.

"He heard the cry of the Mother (Virgo), of the Seeker (Sagittarius), and of the submerged Fish (Pisces). Then, lo, the Cross of change appeared, though Gemini remained the head. This is the mystery."

"Ngài nghe tiếng kêu của Người Mẹ (Xử Nữ), của Người Tìm Kiếm (Nhân Mã), và của Con Cá chìm ngập (Song Ngư). Rồi, kìa, Thập Giá của sự thay đổi xuất hiện, dù Song Tử vẫn là đầu. Đây là huyền nhiệm."

In this occult statement is hidden one reason why Gemini is regarded as an air sign, for it is cosmically related (as are Libra and Aquarius, the other two points of the airy triplicity) in a most peculiar way to the Great Bear, to the Pleiades and to Sirius. The relation is essentially a sixfold one, and here you will find a hint as to the resolution of the pairs of opposites—involving as these three constellations do the three ideas of opposition-equilibrium-synthesis or universal fusion. It might be stated that:

Trong phát biểu huyền bí học này ẩn giấu một lý do khiến Song Tử được xem là một dấu hiệu hành khí, vì về mặt vũ trụ nó có liên hệ (cũng như Thiên Bình và Bảo Bình, hai điểm kia của bộ ba hành khí) theo một cách rất đặc biệt với Đại Hùng Tinh, với Thất Nữ và với Sirius. Mối liên hệ này về bản chất là lục phân, và ở đây các bạn sẽ tìm thấy một gợi ý về sự giải quyết các cặp đối cực—vì ba chòm sao này bao hàm ba ý niệm đối nghịch–quân bình–tổng hợp hay dung hợp phổ quát. Có thể nói rằng:

1. Gemini—forms a point of entrance for cosmic energy from Sirius.

1. Song Tử—tạo thành một điểm đi vào cho năng lượng vũ trụ từ Sirius.

2. Libra—is related to and transmits the potencies of the Pleiades.

2. Thiên Bình—có liên hệ với và truyền dẫn các tiềm lực của Thất Nữ.

3. Aquarius—expresses the universal consciousness of the Great Bear.

3. Bảo Bình—biểu lộ tâm thức phổ quát của Đại Hùng Tinh.

It might be profitable to you to bear in mind at this point what I have often told you, that the great White Lodge on [350] Sirius is the spiritual prototype of the great White Lodge on Earth, of which modern Masonry is the distorted reflection, just as the personality is a distorted reflection of the soul. I would also remind you again of the relation between Gemini and Masonry to which reference has frequently been made.

Sẽ có ích cho các bạn nếu tại điểm này ghi nhớ điều Tôi thường nói với các bạn, rằng Thánh đoàn vĩ đại trên [350] Sirius là nguyên mẫu tinh thần của Thánh đoàn vĩ đại trên Trái Đất, mà Hội Tam Điểm hiện đại là sự phản chiếu méo mó, cũng như phàm ngã là sự phản chiếu méo mó của linh hồn. Tôi cũng muốn nhắc lại với các bạn về mối liên hệ giữa Song Tử và Hội Tam Điểm mà Tôi đã thường xuyên đề cập.

A close consideration of what I have said above will serve to emphasise in your consciousness the importance of this constellation, Gemini, and the inner

Sự xem xét kỹ lưỡng điều Tôi đã nói ở trên sẽ giúp nhấn mạnh trong tâm thức các bạn tầm quan trọng của chòm sao này, Song Tử, và ý nghĩa nội tại của Thập Giá Biến đổi. Tất cả

significance of the Mutable Cross. All the constellations on this Cross mark points of change or are the custodians of those energies which produce the needed periods of re-orientation, preparatory to fresh developments and new activities. It might be of interest if I pointed out that:

các chòm sao trên Thập Giá này đều đánh dấu những điểm thay đổi hoặc là những vị gìn giữ các năng lượng tạo ra những thời kỳ tái định hướng cần thiết, chuẩn bị cho những phát triển mới mẻ và những hoạt động mới. Có lẽ sẽ thú vị nếu Tôi chỉ ra rằng:

1. The Mutable Cross—brings about those conditions which will produce great *periods of change* in the life of the planet, of a kingdom in nature or of a human being. Mercury plays a part in this.

1. Thập Giá Biến đổi—mang lại những điều kiện sẽ tạo ra những *thời kỳ thay đổi* lớn trong sự sống của hành tinh, của một giới trong thiên nhiên hay của một con người. Sao Thủy đóng một vai trò trong việc này.

2. The Fixed Cross—brings about, as a sequence, to these inner changes, certain great *points of crisis* which are unavoidable and present definite opportunity. Saturn is dominant in bringing this about.

2. Thập Giá Cố Định—như một hệ quả của những thay đổi bên trong này, mang lại những *điểm khủng hoảng* lớn nào đó không thể tránh khỏi và đem đến cơ hội xác định. Sao Thổ chi phối việc này.

3. The Cardinal Cross—is responsible for bringing about certain great *points of synthesis*, as a consequence of both change and crisis. Jupiter is responsible for the focussing of energies at this point.

3. Thập Giá Chủ Yếu—chịu trách nhiệm mang lại những *điểm tổng hợp* lớn nào đó, như một hệ quả của cả thay đổi lẫn khủng hoảng. Sao Mộc chịu trách nhiệm về sự hội tụ các năng lượng tại điểm này.

I will enlarge upon this later, but the above will give you (even in this brief form) certain positive ideas of great importance, and will indicate certain situations which can be looked for in the lives of those whose Sun is in one or other of these signs and on one or other of these Crosses.

Tôi sẽ khai triển điều này sau, nhưng những điều trên sẽ cho các bạn (ngay cả dưới hình thức ngắn gọn này) một số ý tưởng xác định rất quan trọng, và sẽ chỉ ra một số tình huống có thể được trông đợi trong đời sống của những người có Mặt Trời ở dấu hiệu này hay dấu hiệu kia và trên Thập Giá này hay Thập Giá kia.

[351]

[351]

In the expression of the activity of this sign of duality, it is subjective energy we must consider as it produces objective effects. This sign controls esoterically the heart of our solar system and thus controls the pulsation of life which sustains all that is. Gemini is,

Trong sự biểu lộ hoạt động của dấu hiệu nhị nguyên tính này, chính năng lượng chủ quan là điều chúng ta phải xét đến khi nó tạo ra những hiệu quả khách quan. Dấu hiệu này cai quản một cách huyền bí trái tim của hệ mặt trời chúng ta và như thế cai quản nhịp

therefore, connected with the heart of the Sun, just as Cancer is related to the physical Sun and Aquarius to the central spiritual Sun. Here again, you have a significant triangle of a cosmic nature, the energies of which are focussed through the three aspects of the Sun in a most mysterious fashion:

đập của sự sống duy trì mọi cái đang hiện hữu. Vì vậy, Song Tử có liên hệ với trái tim của Mặt Trời, cũng như Cự Giải liên hệ với Mặt Trời hồng trần và Bảo Bình liên hệ với Mặt trời Tinh thần Trung Ương. Ở đây một lần nữa, các bạn có một tam giác đầy ý nghĩa có bản chất vũ trụ, mà các năng lượng của nó được hội tụ qua ba phương diện của Mặt Trời theo một cách hết sức huyền nhiệm:

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1. Cự Giải... | Mặt Trời Vật Chất..... | Phương diện thứ ba... | hoạt động thông tuệ của Toàn Thể. |
| *1. Cancer...* | *physical Sun.....* | *3rd aspect...* | *intelligent activity of the Whole.* |
| 2. Song Tử... | Trái Tim của Mặt Trời..... | Phương diện thứ hai... | tình thương của Toàn Thể. |
| *2. Gemini...* | *heart of the Sun.....* | *2nd aspect...* | *love of the Whole.* |
| 3. Bảo Bình.. | Mặt trời Tinh thần Trung Ương.. | Phương diện thứ nhất... | ý chí của Toàn Thể. |
| *3. Aquarius..* | *central spiritual Sun..* | *1st aspect...* | *the will of the Whole.* |

Through these signs the three major aspects of divinity are *at this time* focussed. In casting the horoscope of the planet (a thing that has never yet been accurately done, owing to the lack of data available to the exoteric astrologer) it is the influence of these three constellations which will be found of dominating importance. *In Cancer*, you have the intelligent synthetic consciousness of the mass, viewing it from the consciousness of matter itself and the awareness of all forms and atoms; *in Gemini*, you have an emerging recognition of duality, leading to experience and growth in all separative intelligent forms; *in Aquarius*, you have the results of the activity of Cancer and

Qua các dấu hiệu này, ba phương diện chính của thiên tính được hội tụ *vào lúc này*. Khi lập lá số chiêm tinh của hành tinh (một việc cho đến nay chưa bao giờ được thực hiện chính xác, do thiếu dữ kiện mà nhà chiêm tinh công truyền có thể sử dụng), chính ảnh hưởng của ba chòm sao này sẽ được thấy là có tầm quan trọng chi phối. *Trong Cự Giải*, các bạn có tâm thức tổng hợp thông minh của quần chúng, nếu nhìn nó từ tâm thức của chính vật chất và sự nhận biết của mọi hình tướng và nguyên tử; *trong Song Tử*, các bạn có sự nhận ra nhị nguyên tính đang nổi lên, dẫn đến kinh nghiệm và tăng trưởng trong mọi hình tướng thông minh phân ly; *trong Bảo Bình*, các bạn có các kết quả của

Gemini, producing a higher synthesis and a universal group awareness. This the intelligent student can trace with moderate facility in relation to humanity, but it applies equally to all forms in all kingdoms of nature and also to planetary and solar expression. The proved reality of this is one of the developments of the initiatory process at the end of the long, long path [352] of evolution. Attraction and repulsion are therefore conditioning factors in our solar life, and this conditioning reaches us through Gemini. It is the effect of a cosmic energy at present unknown to humanity. The waxing and the waning light which distinguishes soul experience from the first faint move towards incarnation and Earth experience, the rise and fall of civilisations and the growth and unfoldment of all cyclic manifestations are produced by the "interplay between the two brothers," as it is called. In that far-off time when the greater round of the zodiac was started in Gemini, as now it is in Pisces, there was a relation between the waxing and the waning moon, due to the pulsating power of Gemini. This is now greatly lessened, owing to the removal of the responsive life from the Moon, but the rhythm then set up still remains, producing the same basic illusion. I am talking here in terms of ancient facts and not in terms of reflection, as is now the case. I refer to realities and not to shadows.

hoạt động của Cự Giải và Song Tử, tạo ra một tổng hợp cao hơn và một nhận thức nhóm phổ quát. Đạo sinh thông minh có thể truy nguyên điều này khá dễ dàng trong liên hệ với nhân loại, nhưng nó cũng áp dụng ngang nhau cho mọi hình tướng trong mọi giới của thiên nhiên và cả cho sự biểu lộ hành tinh và thái dương. Thực tại đã được chứng minh của điều này là một trong những phát triển của tiến trình điểm đạo ở cuối con đường rất, rất dài [352] của tiến hoá. Vì vậy, hấp dẫn và đẩy lùi là những yếu tố điều kiện hóa trong sự sống thái dương của chúng ta, và sự điều kiện hóa này đến với chúng ta qua Song Tử. Nó là hiệu quả của một năng lượng vũ trụ hiện nay nhân loại chưa biết đến. Ánh sáng tăng và giảm phân biệt kinh nghiệm linh hồn với sự chuyển động mờ nhạt đầu tiên hướng tới nhập thể và kinh nghiệm Trái Đất, sự hưng suy của các nền văn minh và sự tăng trưởng cùng khai mở của mọi biểu hiện chu kỳ đều được tạo ra bởi "sự tương tác giữa hai huynh đệ," như người ta gọi vậy. Trong thời kỳ xa xưa khi đại chu kỳ của hoàng đạo được khởi đầu ở Song Tử, như hiện nay là ở Song Ngư, đã có một mối liên hệ giữa trăng đang tăng và đang giảm, do quyền năng nhịp động của Song Tử. Điều này nay đã giảm đi rất nhiều, do sự sống đáp ứng đã được rút khỏi Mặt Trăng, nhưng nhịp điệu được thiết lập khi ấy vẫn còn, tạo ra cùng một ảo tưởng căn bản. Ở đây Tôi đang nói theo những sự kiện cổ xưa chứ không phải theo sự phản chiếu, như hiện nay là trường hợp. Tôi nói đến các thực tại chứ không phải các bóng dáng.

Gemini, as you may now begin to grasp, is related to the etheric body; it is the custodian of conditioning energy and the intermediary, as far as basic essentials are concerned, between soul and body. These are the two allied brothers. In the average person, the etheric vehicle is the transmitter of psychic energy, galvanising and

Như các bạn giờ đây có thể bắt đầu nắm được, Song Tử có liên hệ với thể dĩ thái; nó là vị gìn giữ năng lượng điều kiện hóa và là trung gian, xét theo những điều cốt yếu căn bản, giữa linh hồn và thân thể. Đây là hai huynh đệ liên kết. Trong con người trung bình, vận cụ dĩ thái là bộ truyền dẫn năng lượng thông linh, kích hoạt và phối hợp thể

coordinating the dense physical body and permitting, therefore, astral and mental control of the personality. When the man is upon the Path of Discipleship and, therefore, upon the reversed wheel, leading to initiation, the etheric body becomes the transmitter of soul energy and not of personality force; the powerful effect of the second Ray of Love-Wisdom—working through the subjective six rays, according to ray type—begins steadily to dominate the vital body, producing consequently the shift of force and of intensity to the [353] centres above the diaphragm. The power of the personality lessens and wanes whilst that of the soul waxes and grows. There is much to be learned from the study of the dual activity—higher and lower—of the etheric body and its relation to and responsiveness to the constellation, Gemini, but it is too abstruse for the ordinary student. It is nevertheless an esoteric fact to be borne in mind and will be some day of real service to the astrology of the future, for some day astrology will be lifted up to a higher plane. True interpretation will come and true healing in all departments of human living through a proper understanding of the available potencies and energies pouring into the planet at any particular time.

xác đậm đặc và vì vậy cho phép thể cảm dục và thể trí kiểm soát phàm ngã. Khi con người ở trên Con Đường Đệ Tử và vì vậy ở trên bánh xe đảo ngược, dẫn đến điểm đạo, thể dĩ thái trở thành bộ truyền dẫn năng lượng linh hồn chứ không phải lực phàm ngã; hiệu quả mạnh mẽ của Cung Bác Ái – Minh Triết thứ hai—hoạt động qua sáu cung chủ quan, tùy theo loại cung—bắt đầu đều đặn chi phối thể sinh lực, do đó tạo ra sự chuyển dịch lực và cường độ lên các [353] trung tâm phía trên cơ hoành. Quyền năng của phàm ngã giảm sút và suy yếu trong khi quyền năng của linh hồn tăng lên và lớn mạnh. Có rất nhiều điều cần học từ việc nghiên cứu hoạt động nhị nguyên—cao và thấp—của thể dĩ thái và mối liên hệ cũng như sự đáp ứng của nó đối với chòm sao Song Tử, nhưng điều đó quá thâm áo đối với đạo sinh bình thường. Tuy nhiên, đó là một sự kiện nội môn cần được ghi nhớ và một ngày nào đó sẽ thực sự hữu ích cho chiêm tinh học tương lai, vì một ngày nào đó chiêm tinh học sẽ được nâng lên một cõi cao hơn. Sự giải đoán chân chính sẽ đến và sự chữa lành chân chính trong mọi lĩnh vực của đời sống con người sẽ đến qua sự thấu hiểu đúng đắn các tiềm lực và năng lượng sẵn có đang tuôn vào hành tinh tại bất kỳ thời điểm đặc thù nào.

We come now to a consideration of the Rulers of this sign and there is much to be learnt from a study of them. The orthodox ruler is Mercury who, as the Messenger of the Gods or the "divine Intermediary, carries messages between the poles with speed and light." In this most potent and important planet the idea of duality is again to he found, enhancing and enhanced by the influence of Gemini. Mercury is the expression of the dual aspect of the mind as it mediates between the higher and the lower. This mediation again falls into two stages: the use of the concrete mind as the

Giờ đây chúng ta đi đến việc xem xét các chủ tinh của dấu hiệu này và có nhiều điều để học từ việc nghiên cứu chúng. Chủ tinh chính thống là Sao Thủy, đấng với tư cách là Sứ Giả của các vị thần hay "Đấng Trung Gian thiêng liêng, mang thông điệp giữa các cực với tốc độ và ánh sáng." Trong hành tinh rất mạnh mẽ và quan trọng này, ý niệm nhị nguyên tính lại được tìm thấy, được tăng cường và cũng tăng cường ảnh hưởng của Song Tử. Sao Thủy là biểu hiện của phương diện nhị nguyên của trí tuệ khi nó làm trung gian giữa cao và thấp. Sự trung gian này lại rơi vào hai giai đoạn: việc sử dụng trí cụ thể

mediator within the personality, conditioning the personality life, analysing and distinguishing between the human self and the not-self and emphasising the "me and thou" consciousness as well as that of the personality and its environment. Secondly, it carries the messages between the soul and the brain and establishes right relation between the lower self and the higher self; it is, therefore, the illumined mind, relating soul and personality. This process of the higher relationship is carried forward with rapidity upon the Path of Discipleship. There is a third [354] aspect of Mercury which begins to function when the other two are perfected or in process of rapid perfecting. Mercury, in this case, is the abstract mind—removed from all form contact as we understand it—and relates soul and spirit, and this again in two stages. Mercury is the revealer of the Spiritual Triad (atma-buddhi-manas or spiritual will, spiritual love and the higher mind) to the soul, and this carries the disciples to the stage of the third initiation. It is then the revealer of the life aspect during the processes of the higher initiations, but upon these it is not necessary for us to enlarge.

như kẻ trung gian bên trong phàm ngã, điều kiện hóa đời sống phàm ngã, phân tích và phân biệt giữa tự ngã con người và phi-ngã và nhấn mạnh tâm thức "ta và ngươi" cũng như tâm thức của phàm ngã và môi trường của nó. Thứ hai, nó mang các thông điệp giữa linh hồn và bộ não và thiết lập tương quan đúng đắn giữa phàm ngã và chân ngã; vì vậy, nó là trí tuệ được soi sáng, liên hệ linh hồn và phàm ngã. Tiến trình của tương quan cao hơn này được xúc tiến nhanh chóng trên Con Đường Đệ Tử. Có một phương diện thứ ba [354] của Sao Thủy bắt đầu hoạt động khi hai phương diện kia đã hoàn thiện hoặc đang trong tiến trình hoàn thiện nhanh chóng. Trong trường hợp này, Sao Thủy là Trí trừu tượng—được tách khỏi mọi tiếp xúc với hình tướng như chúng ta hiểu—và liên hệ linh hồn với tinh thần, và điều này lại theo hai giai đoạn. Sao Thủy là đấng mặc khải Tam Nguyên Tinh Thần (atma-buddhi-manas hay ý chí tinh thần, tình thương tinh thần và thượng trí) cho linh hồn, và điều này đưa các đệ tử đến giai đoạn lần điểm đạo thứ ba. Khi ấy nó là đấng mặc khải phương diện sự sống trong các tiến trình của các lần điểm đạo cao hơn, nhưng về những điều này chúng ta không cần khai triển.

In a peculiar way, therefore, Mercury increases in the Gemini subject the latent sense of duality in its various stages and also the sense of distinction, leading to that mental agility and that fluidity of mind which is one of the major assets as well as one of the major difficulties of this sign. This agility has, however, to be rightly understood and handled. When there is facility of mental approach in any direction and in connection with the many opposites in manifestation, you have the emergence of the divine Messenger in his true character, able to comprehend extremes and to relate them divinely to each other. Gemini is pre-eminently the sign of the messenger, and

Vì vậy, theo một cách đặc biệt, Sao Thủy làm tăng nơi đối tượng Song Tử ý thức tiềm ẩn về nhị nguyên tính trong các giai đoạn khác nhau của nó và cả ý thức về sự phân biệt, dẫn đến sự linh hoạt trí tuệ và tính linh động của trí tuệ, vốn là một trong những tài sản lớn nhất cũng như một trong những khó khăn lớn nhất của dấu hiệu này. Tuy nhiên, sự linh hoạt này phải được hiểu và xử lý đúng đắn. Khi có sự dễ dàng trong tiếp cận trí tuệ theo bất kỳ hướng nào và liên hệ với nhiều đối cực trong biểu hiện, các bạn có sự xuất hiện của Sứ Giả thiêng liêng trong chân tính của ngài, có khả năng hiểu các cực đoan và liên hệ chúng với nhau một cách thiêng liêng. Song Tử nổi bật là dấu hiệu của sứ giả,

this sign produces many of the messengers of God as they appear down the ages, the revealers of new divine truths and the intermediaries between the fourth and fifth kingdoms.

và dấu hiệu này tạo ra nhiều sứ giả của Thượng đế khi họ xuất hiện qua các thời đại, những đấng mặc khải các chân lý thiêng liêng mới và những đấng trung gian giữa giới thứ tư và giới thứ năm.

It is for this reason that you have the exoteric ruler given as Mercury and the esoteric ruler as Venus, for they embody between them the energies of the fourth Ray of Harmony through Conflict and the fifth Ray of Concrete Knowledge or Science which is embryonic understanding of causes and conditions resulting therefrom and also of the Plan.

Chính vì lý do này mà các bạn thấy chủ tinh ngoại môn được cho là Sao Thủy và chủ tinh nội môn là Sao Kim, vì giữa hai hành tinh này chúng hiện thân cho các năng lượng của cung bốn Hài Hòa qua Xung Đột và cung năm Tri Thức Cụ Thể hay Khoa Học, tức là sự hiểu biết phôi thai về các nguyên nhân và các điều kiện phát sinh từ đó và cả về Thiên Cơ.

Again you find the note of duality in the relationship [355] (established by the activity of these two rulers) between the third kingdom of nature, the animal kingdom and the kingdom of God or of souls, the fifth kingdom in nature, thus producing the fourth or human kingdom. Between these two the influences play from Sagittarius to Gemini and vice versa. It was the activity of Venus—under the influence of Gemini—which produced the great crisis of the individualisation when the two kingdoms "approached" each other. Venus, Mercury and the Earth then set up a magnetic field which made the intervention of the Great Lodge on Sirius and the dual stimulation of Gemini effective in producing significant results of which the fourth kingdom in nature is the expression. The fact that Gemini is the third sign and embodies what is called "a third potency" enabled it to reach, with its force, the third kingdom and produce that reaction which resulted in the individualising or the humanising of its higher forms of life. You will note that Venus is also the hierarchical ruler of Capricorn, thus showing the power of the mind and its place and purpose in

Một lần nữa các bạn lại thấy nốt nhạc của nhị nguyên tính trong mối liên hệ [355] (được thiết lập bởi hoạt động của hai chủ tinh này) giữa giới thứ ba của thiên nhiên, giới động vật, và Thiên Giới hay giới của các linh hồn, giới thứ năm trong thiên nhiên, do đó tạo ra giới thứ tư hay giới nhân loại. Giữa hai giới này, các ảnh hưởng vận hành từ Nhân Mã đến Song Tử và ngược lại. Chính hoạt động của Sao Kim—dưới ảnh hưởng của Song Tử—đã tạo ra cuộc khủng hoảng lớn của sự biệt ngã hóa khi hai giới "tiếp cận" nhau. Khi ấy Sao Kim, Sao Thủy và Trái Đất đã thiết lập một từ trường khiến sự can thiệp của Thánh đoàn trên Sirius và sự kích thích nhị nguyên của Song Tử trở nên hữu hiệu trong việc tạo ra những kết quả đầy ý nghĩa mà giới thứ tư trong thiên nhiên là biểu hiện của chúng. Sự kiện rằng Song Tử là dấu hiệu thứ ba và hiện thân cho điều được gọi là "một tiềm lực thứ ba" đã khiến nó có thể vươn lực của mình đến giới thứ ba và tạo ra phản ứng dẫn đến sự biệt ngã hóa hay nhân hóa các hình thái sự sống cao hơn của giới ấy. Các bạn sẽ lưu ý rằng Sao Kim cũng là chủ tinh huyền giai của Ma Kết, như thế cho thấy quyền năng của trí tuệ và vị trí cùng mục đích của nó liên hệ với cả hai cuộc khủng

connection with both the major human crises: Individualisation and Initiation. It relates humanity in an unique way to Gemini. In the coming world religion this fact will be noted and in the month of June, which is essentially the month in which the influences of Gemini are peculiarly strong, due advantage will be taken in order to bring man nearer to the spiritual realities. Just as Venus was potent in producing the relation of such pairs of opposites as the fifth kingdom of souls and the third kingdom (the synthesis of the sub-human kingdoms) leading to a Great Approach between soul and form, so in the new world religion this fact will be recognised. Appeal will be made to the Forces which can utilise this planetary potency in order to work out the divine plan upon the Earth. It is because Venus thus [356] relates certain pairs of opposites that she has been erroneously connected in the minds of men with sex and the sex life and with the relation of the physical opposites, male and female.

hoảng lớn của con người: Biệt Ngã Hóa và Điểm Đạo. Nó liên hệ nhân loại theo một cách độc đáo với Song Tử. Trong tôn giáo thế giới sắp đến, sự kiện này sẽ được lưu ý và trong tháng Sáu, vốn về bản chất là tháng mà các ảnh hưởng Song Tử đặc biệt mạnh, do đó sẽ được tận dụng thích đáng để đưa con người đến gần hơn với các thực tại tinh thần. Cũng như Sao Kim đã mạnh mẽ trong việc tạo ra mối liên hệ của những cặp đối cực như giới thứ năm của các linh hồn và giới thứ ba (sự tổng hợp của các giới dưới nhân loại), dẫn đến một Sự Tiếp Cận Lớn giữa linh hồn và hình tướng, thì trong tôn giáo thế giới mới sự kiện này cũng sẽ được công nhận. Lời kêu gọi sẽ được gửi đến các Mãnh Lực có thể sử dụng tiềm lực hành tinh này để thực hiện Thiên Cơ trên Trái Đất. Chính vì Sao Kim như thế [356] liên hệ những cặp đối cực nào đó mà trong tâm trí con người, bà đã bị gắn sai lầm với tính dục và đời sống tính dục cũng như với mối liên hệ của các đối cực hồng trần, nam và nữ.

It is interesting to discover that the hierarchical ruler of Gemini is the Earth itself, which is a non-sacred planet. The Earth is also the esoteric ruler of Sagittarius, the polar opposite of Gemini. These are the only two constellations ruled by the Earth, and this fact is of major significance, creating an unusual situation in the solar system and a unique relation. The cosmic line of force from Gemini to Sagittarius and the reverse is subjectively and esoterically related to our Earth, thus guaranteeing its soul development, the unfoldment of form as an expression of that soul, and leading our sorrowful humanity upon this woeful planet inevitably to the very gate of initiation in Capricorn.

Thật thú vị khi khám phá rằng chủ tinh huyền giai của Song Tử chính là Trái Đất, một hành tinh không thiêng liêng. Trái Đất cũng là chủ tinh nội môn của Nhân Mã, đối cực phân cực của Song Tử. Đây là hai chòm sao duy nhất do Trái Đất cai quản, và sự kiện này có ý nghĩa lớn lao, tạo ra một tình huống khác thường trong hệ mặt trời và một mối liên hệ độc nhất. Tuyến lực vũ trụ từ Song Tử đến Nhân Mã và ngược lại có liên hệ chủ quan và huyền bí với Trái Đất của chúng ta, do đó bảo đảm sự phát triển linh hồn của nó, sự khai mở của hình tướng như một biểu hiện của linh hồn ấy, và dẫn dắt nhân loại đau khổ của chúng ta trên hành tinh bi thương này một cách tất yếu đến tận cổng điểm đạo trong Ma Kết.

In this statement and in the fact of the pain and sorrow which are distinguishing qualities of our planetary life lies hid a secret mystery.

Trong phát biểu này và trong sự kiện đau đớn và khổ đau là những phẩm tính đặc trưng của đời sống hành tinh chúng ta, có ẩn giấu một huyền nhiệm bí mật.

Through this relationship and through the medium of the potencies pouring into our planet, a situation is set up which I might express in the words of the *Old Commentary*:

Qua mối liên hệ này và qua trung gian của các tiềm lực đang tuôn vào hành tinh chúng ta, một tình huống được thiết lập mà Tôi có thể diễn đạt bằng lời của *Cổ Luận*:

"When the dual forces of the cosmic brothers (Gemini) become the energy of the one who rides towards the light (Sagittarius) then the fourth becomes the fifth. Humanity, the link, becomes the Hierarchy, the bestower of all good. Then all the Sons of God rejoice."

"Khi các mãnh lực nhị nguyên của các huynh đệ vũ trụ (Song Tử) trở thành năng lượng của kẻ cưỡi ngựa tiến về ánh sáng (Nhân Mã) thì giới thứ tư trở thành giới thứ năm. Nhân loại, chiếc nối kết, trở thành Thánh Đoàn, đấng ban phát mọi điều thiện. Khi ấy tất cả các Con của Thượng đế đều hoan hỷ."

A slight study will show you that you have in these three rulers a most interesting sequence of forces, for Rays 3, 4, and 5 produce a synthesis of activity and of [357] eager potencies which are essential for the development of humanity. In this world cycle and for humanity as it is now constituted you have:

Một nghiên cứu sơ lược sẽ cho các bạn thấy rằng trong ba chủ tinh này có một chuỗi mãnh lực rất thú vị, vì các cung 3, 4 và 5 tạo ra một tổng hợp hoạt động và của [357] các tiềm lực mãnh liệt vốn thiết yếu cho sự phát triển của nhân loại. Trong chu kỳ thế giới này và đối với nhân loại như hiện nay được cấu thành, các bạn có:

1. Ray 3.—Active Intelligence, under the influence of this third sign, Gemini, slowly conditioning the etheric body.

1. Cung 3.—Trí Tuệ Linh Hoạt, dưới ảnh hưởng của dấu hiệu thứ ba này, Song Tử, đang từ từ điều kiện hóa thể dĩ thái.

2. Ray 4.—Harmony through Conflict, under the influence of Gemini-Sagittarius, staging those situations upon the astral plane which will produce the conflict in the astral body which is essential to the final treading of the burning ground and subsequent release.

2. Cung 4.—Hài Hòa qua Xung Đột, dưới ảnh hưởng của Song Tử–Nhân Mã, dàn dựng những tình huống trên cõi cảm dục sẽ tạo ra xung đột trong thể cảm dục, điều thiết yếu cho việc cuối cùng bước đi trên vùng đất cháy và sự giải thoát tiếp theo.

3. Ray 5.—Concrete Knowledge or Science, under the influence of Capricorn, focussed

3. Cung 5.—Tri Thức Cụ Thể hay Khoa Học, dưới ảnh hưởng của Ma Kết, được hội tụ qua

through Venus, which will enable the man to take initiation.

Sao Kim, sẽ giúp con người có thể nhận điểm đạo.

These three energies, focussed through the three planets governing Gemini, are essentially dedicated to the development of the fourth kingdom in nature and are polarised in the Earth, itself one of the rulers.

Ba năng lượng này, được hội tụ qua ba hành tinh cai quản Song Tử, về bản chất được hiến dâng cho sự phát triển của giới thứ tư trong thiên nhiên và được phân cực trong Trái Đất, chính nó là một trong các chủ tinh.

Mercury, the star of conflict, is also the major planet of relationships, for it governs and "engineers" (if I may use such a term) the interplay between our Earth with its conditioning constellations. In the case of Gemini, it relates our small planet to Virgo (Mutable Cross), to Aries (Cardinal Cross) and to Scorpio (Fixed Cross), and its mission, therefore, emerges as one of supreme importance. Through the medium of this inter-relation and consequent intercourse, the three cosmic Crosses become closely related and, in Gemini, certain of the fundamental zodiacal influences—synthesised and coordinated—are focussed upon our planet. This produces strain, action and reaction, and that condition of potent struggle and of difficulty which is so characteristic of our planetary life, but which produces eventually the awakening of humanity to full planetary consciousness, [358] and, in the case of the planetary Logos, to full cosmic consciousness.

Sao Thủy, ngôi sao của xung đột, cũng là hành tinh chính của các mối liên hệ, vì nó cai quản và "điều phối" (nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ như vậy) sự tương tác giữa Trái Đất của chúng ta với các chòm sao điều kiện hóa của nó. Trong trường hợp Song Tử, nó liên hệ hành tinh nhỏ bé của chúng ta với Xử Nữ (Thập Giá Biến đổi), với Bạch Dương (Thập Giá Chủ Yếu) và với Hổ Cáp (Thập Giá Cố Định), và vì vậy sứ mệnh của nó hiện ra là có tầm quan trọng tối cao. Qua trung gian của sự tương liên này và sự giao tiếp hệ quả, ba Thập Giá vũ trụ trở nên liên hệ chặt chẽ và, trong Song Tử, một số ảnh hưởng hoàng đạo căn bản—được tổng hợp và phối hợp—được hội tụ lên hành tinh chúng ta. Điều này tạo ra căng thẳng, hành động và phản ứng, và tình trạng đấu tranh mãnh liệt cùng khó khăn vốn rất đặc trưng cho đời sống hành tinh của chúng ta, nhưng rốt cuộc tạo ra sự thức tỉnh của nhân loại đến tâm thức hành tinh trọn vẹn, [358] và, trong trường hợp của Hành Tinh Thượng Đế, đến tâm thức vũ trụ trọn vẹn.

This effect is most powerful in Gemini owing to the fact that the two arms of the Mutable Cross are thus related, and the result of the activity of Mercury as it rules Gemini is to produce a steady pull between the pairs of opposites; in Virgo it produces that interior struggle between the exoteric not-self and the esoteric self, between the form-consciousness (planetary, human and

Hiệu quả này rất mạnh trong Song Tử do sự kiện rằng hai cánh tay của Thập Giá Biến đổi được liên hệ như vậy, và kết quả của hoạt động của Sao Thủy khi nó cai quản Song Tử là tạo ra một lực kéo đều đặn giữa các cặp đối cực; trong Xử Nữ nó tạo ra cuộc đấu tranh nội tại giữa phi-ngã ngoại môn và tự ngã nội môn, giữa tâm thức hình tướng (hành tinh, nhân loại và dưới nhân loại) và linh hồn bên

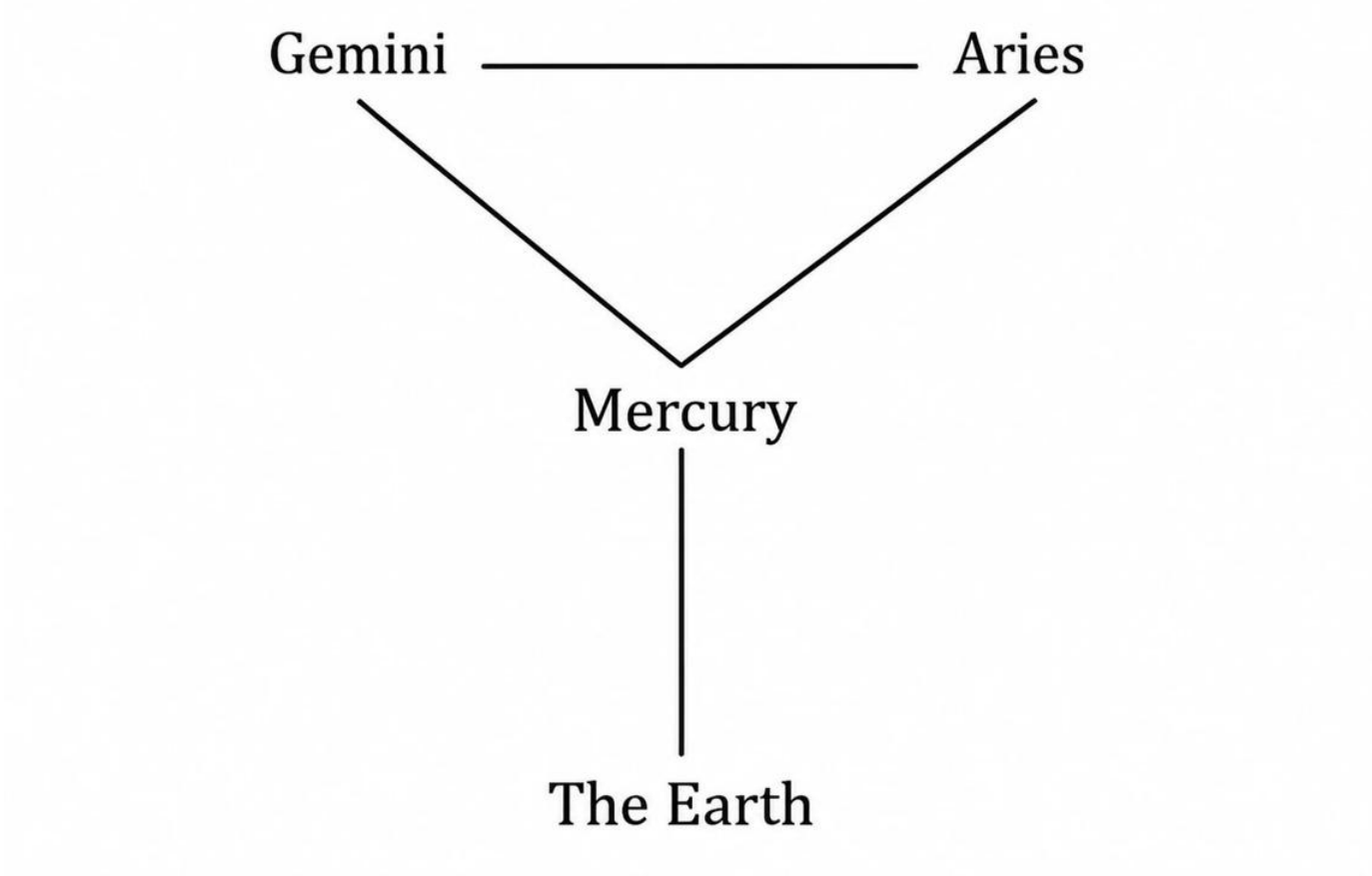
subhuman) and the soul within all forms. In considering this subject you will have to consider the following astrological formations:

trong mọi hình tướng. Khi xem xét chủ đề này các bạn sẽ phải xét đến những cấu hình chiêm tinh sau đây:

| | | |
|---|---|---|
| 1. Song Tử..... | Xử Nữ..... | Sao Thủy. |
| *1. Gemini.....* | *Virgo.....* | *Mercury.* |
| | Trái Đất | |
| | *The Earth* | |
| 2. Song Tử..... | Bạch Dương..... | Sao Thủy. |
| *2. Gemini.....* | *Aries.....* | *Mercury.* |
| | Trái Đất | |
| | *The Earth* | |
| 3. Song Tử..... | Hổ Cáp..... | Sao Thủy. |
| *3. Gemini.....* | *Scorpio.....* | *Mercury.* |
| | Trái Đất | |
| | *The Earth* | |

The importance of these triple formations being based on the fact that they are conditioning triangles, with the energies of two constellations focussed through Mercury upon the Earth, i.e.

Tầm quan trọng của những cấu hình tam phân này dựa trên sự kiện rằng chúng là những tam giác điều kiện hóa, với các năng lượng của hai chòm sao được hội tụ qua Sao Thủy lên Trái Đất, tức là




The potencies of Gemini-Aries, instilled into our planetary life via Mercury, focus the energy of the conditioning will-to-be upon the Earth, producing initial beginnings [359] as in incarnation, or initiation, or the start of organisation as well as organisms. It should be remembered that there is the will-to-be in form and the will-to-be free from form, but all these aspects of will are achieved through conflict and interplay of which energy both Gemini and Mercury are the eternal symbols.

Các tiềm lực của Song Tử–Bạch Dương, được truyền vào đời sống hành tinh của chúng ta qua Sao Thủy, hội tụ năng lượng của ý chí-hướng-tới-hiện-hữu điều kiện hóa lên Trái Đất, tạo ra những khởi đầu ban sơ [359] như trong nhập thể, hay điểm đạo, hay sự khởi đầu của tổ chức cũng như các cơ thể sống. Cần nhớ rằng có ý chí hiện hữu trong hình tướng và ý chí hiện hữu tự do khỏi hình tướng, nhưng mọi phương diện của ý chí này đều đạt được qua xung đột và tương tác mà Song Tử và Sao Thủy là những biểu tượng vĩnh cửu của năng lượng ấy.

Mercury, as it relates Gemini to Scorpio and to our planet, has a mass or general effect, for it is the hierarchical ruler of Scorpio and its effect is of a planetary nature far more than is usually the case, and is, therefore, far more difficult to trace at our present point of planetary development and human consciousness. Its true significance will not be understood until the consciousness of individual man is also planetary in its scope

Sao Thủy, khi nó liên hệ Song Tử với Hổ Cáp và với hành tinh chúng ta, có một hiệu quả quần chúng hay tổng quát, vì nó là chủ tinh huyền giai của Hổ Cáp và hiệu quả của nó có bản chất hành tinh nhiều hơn thường lệ, và vì vậy khó truy nguyên hơn nhiều ở điểm phát triển hành tinh và tâm thức nhân loại hiện nay của chúng ta. Ý nghĩa chân thực của nó sẽ không được hiểu cho đến khi tâm thức của cá nhân con người cũng có tầm

and grasp, which is never the case until after the third initiation. I have here emphasised two of these relationships between the constellations and the Earth even though it is not possible for you to grasp the implications. So often in our studies, one is apt to forget that it is not possible for any unit of consciousness, within the planetary sphere of influence, to conceive of conditions as they exist apart from the Earth because that small planet is inevitably for that unit the very centre of his known universe and—under the Great Illusion—the constellations with their rulers and with their prototypal counterparts revolve around the Earth. When man has progressed further and his consciousness is beginning to awaken to reality, the nature of this illusion will become apparent to him, but at present this is not possible. Even theoretically it is not possible. Study, for instance, what I can still further add as to the influence of these related constellations and see whether it truly conveys to you any exact knowledge beyond a general idea of focussed energies and related forces. Let me, therefore, add:

mức và khả năng nắm bắt hành tinh, điều không bao giờ xảy ra cho đến sau lần điểm đạo thứ ba. Ở đây Tôi đã nhấn mạnh hai trong số những mối liên hệ này giữa các chòm sao và Trái Đất dù các bạn không thể nắm được các hàm ý của chúng. Trong các nghiên cứu của chúng ta, người ta thường dễ quên rằng không một đơn vị tâm thức nào, bên trong phạm vi ảnh hưởng hành tinh, có thể quan niệm được các điều kiện như chúng tồn tại tách khỏi Trái Đất bởi vì hành tinh nhỏ bé ấy tất yếu là trung tâm của vũ trụ đã biết của đơn vị đó và—dưới Đại Ảo Tưởng—các chòm sao với các chủ tinh của chúng và các đối phần nguyên mẫu của chúng quay quanh Trái Đất. Khi con người tiến xa hơn và tâm thức của mình bắt đầu thức tỉnh với thực tại, bản chất của ảo tưởng này sẽ trở nên hiển nhiên đối với họ, nhưng hiện nay điều đó chưa thể được. Ngay cả về mặt lý thuyết cũng chưa thể. Chẳng hạn, hãy nghiên cứu điều Tôi còn có thể thêm nữa về ảnh hưởng của các chòm sao liên hệ này và xem liệu nó có thực sự truyền đạt cho các bạn bất kỳ tri thức chính xác nào vượt quá một ý niệm tổng quát về các năng lượng hội tụ và các mãnh lực liên hệ hay không. Vì vậy, hãy để Tôi thêm rằng:

[360]

[360]

The influence of Mercury, as it relates Aries and Gemini to our Earth, establishes in time and space a unique situation, for it incites to trial efforts or initiates a series of beginnings in order to relate opposing forces and produce certain planned and definite effects upon our planet, thus influencing the kingdoms in nature or an individual soul-in-form. A conflict is thus initiated which leads finally to balance.

Ảnh hưởng của Sao Thủy, khi nó liên hệ Bạch Dương và Song Tử với Trái Đất của chúng ta, thiết lập trong thời gian và không gian một tình huống độc nhất, vì nó kích thích những nỗ lực thử nghiệm hoặc khởi xướng một chuỗi khởi đầu nhằm liên hệ các mãnh lực đối nghịch và tạo ra những hiệu quả nhất định và có kế hoạch nào đó trên hành tinh chúng ta, do đó ảnh hưởng đến các giới trong thiên nhiên hay một linh hồn đang nhập thể. Như thế một xung đột được khởi phát, cuối cùng dẫn đến quân bình.

This leads to an intermediate consummation in Libra.

Điều này dẫn đến một sự hoàn tất trung gian trong Thiên Bình.

The influence of Mercury as it relates Virgo and Gemini is to condition the soul within the form and subject it to those influences which will lead to the intensification of the ordinary evolutionary process and the consequent waxing of the soul light and the waning of the light in matter itself. This initiates the struggle which, in a human being, is consciously realised as being between soul and personality.

Ảnh hưởng của Sao Thủy khi nó liên hệ Xử Nữ và Song Tử là điều kiện hóa linh hồn bên trong hình tướng và đặt nó dưới những ảnh hưởng sẽ dẫn đến sự tăng cường của tiến trình tiến hoá thông thường và hệ quả là ánh sáng linh hồn tăng lên và ánh sáng trong chính vật chất suy giảm. Điều này khởi phát cuộc đấu tranh mà trong một con người được nhận ra một cách hữu thức là giữa linh hồn và phàm ngã.

This leads to a final stage in Capricorn.

Điều này dẫn đến một giai đoạn cuối cùng trong Ma Kết.

The influence of Mercury as it relates Scorpio and Gemini is to inaugurate that final stage in consciousness which will place the soul within the form surely in the place of power, swinging the earlier achieved balance and control definitely into the realm of the soul. It is this which, in the Scorpio experience, produces the terrific experience of the disciple and which, at this time, is one of the predisposing causes of the present world conflict. It is of interest to note that the struggle is going to be conditioned primarily by decisions arrived at in London (which is ruled by Gemini) and in the United States (which is also governed by Gemini). Humanity is now upon the Path of Discipleship as I have frequently told you and Scorpio rules that path; Gemini governs the way of many changes which conditions the struggle which began in Aries, focussed in Cancer, is brought to [361] a crisis in Scorpio and ended in Capricorn. When Gemini, Scorpio and Mercury are correctly related we shall see the United States moving also on to the Path of Discipleship through a release from its present self-centred policy, its well-meaning evasion of

Ảnh hưởng của Sao Thủy khi nó liên hệ Hổ Cáp và Song Tử là khai mở giai đoạn cuối cùng ấy trong tâm thức, giai đoạn sẽ đặt linh hồn bên trong hình tướng chắc chắn vào vị trí quyền năng, chuyển sự quân bình và kiểm soát đã đạt được trước đó dứt khoát vào lĩnh vực của linh hồn. Chính điều này, trong kinh nghiệm Hổ Cáp, tạo ra kinh nghiệm dữ dội của đệ tử và, vào lúc này, là một trong những nguyên nhân tạo tiền đề của cuộc xung đột thế giới hiện nay. Điều đáng lưu ý là cuộc đấu tranh sẽ chủ yếu được điều kiện hóa bởi những quyết định đạt được tại Luân Đôn (do Song Tử cai quản) và tại Hoa Kỳ (cũng do Song Tử cai quản). Như Tôi đã thường nói với các bạn, nhân loại hiện nay đang ở trên Con Đường Đệ Tử và Hổ Cáp cai quản con đường ấy; Song Tử cai quản con đường của nhiều thay đổi, điều kiện hóa cuộc đấu tranh đã bắt đầu trong Bạch Dương, được hội tụ trong Cự Giải, được đưa đến [361] khủng hoảng trong Hổ Cáp và kết thúc trong Ma Kết. Khi Song Tử, Hổ Cáp và Sao Thủy được liên hệ đúng đắn, chúng ta sẽ thấy Hoa Kỳ cũng tiến lên Con Đường Đệ Tử qua sự giải thoát khỏi chính sách hiện nay tập trung vào bản thân, sự né tránh trách

responsibility and its innate fears and distrust. When the focus of the power in London is also rightly oriented and is released into increased effectiveness by drastic purification of motive, then the united effect of both these clarifications will be human liberation. These facts are being slowly realised in London, ahead of the realisation which is more slowly awakening in the States.

nhiệm với thiện ý và những nỗi sợ hãi cùng sự ngờ vực bẩm sinh của mình. Khi tiêu điểm quyền lực ở Luân Đôn cũng được định hướng đúng đắn và được giải phóng vào hiệu quả gia tăng nhờ sự thanh lọc động cơ quyết liệt, thì hiệu quả hợp nhất của cả hai sự làm sáng tỏ này sẽ là sự giải phóng nhân loại. Những sự kiện này đang được nhận ra chậm rãi ở Luân Đôn, đi trước sự nhận ra đang thức tỉnh chậm hơn tại Hoa Kỳ.

These potencies, when effective, lead to true service in Aquarius.

Những tiềm lực này, khi hữu hiệu, dẫn đến sự phụng sự chân chính trong Bảo Bình.

All this activity is intensified by two facts: one is that the Earth is the hierarchical ruler of Gemini and the other that Venus is the esoteric ruler. This intensifies all that goes on and leads to the unfoldment upon our planet of the consciousness of universality—to which the word "Hierarchy" is the key. Venus is also the Earth's alter ego, as it is called in the occult literature, and its true supplementary and complementary planet. You have thus established a double dual relationship: that of Gemini itself, the two brothers, and that of the Earth and Venus. The Earth is peculiarly related to the "brother whose light is waning," for it is not a sacred planet, as you know, and to that aspect of divinity which is material or substantial; Venus is closely related to the "brother whose light grows stronger cycle by cycle" and thus to the soul whose nature is love. It is this Gemini-Venus situation which lies behind the fact that our Earth is uniquely the "planet of releasing sorrow and of purifying pain," the energy producing these releasing factors being focussed through Mercury and Venus upon our Earth. You will see, therefore, the significance of that triangle of planets [362] (at which I hinted in *A Treatise on Cosmic Fire*): the Earth-Venus-Mercury. From certain angles,

Toàn bộ hoạt động này được tăng cường bởi hai sự kiện: một là Trái Đất là chủ tinh huyền giai của Song Tử và sự kiện kia là Sao Kim là chủ tinh nội môn. Điều này làm tăng cường mọi điều đang diễn ra và dẫn đến sự khai mở trên hành tinh chúng ta của tâm thức phổ quát—mà từ "Thánh Đoàn" là chìa khóa. Sao Kim cũng là alter ego của Trái Đất, như được gọi trong văn liệu huyền bí học, và là hành tinh bổ sung và bổ túc chân thực của nó. Như thế các bạn có một mối liên hệ nhị nguyên kép được thiết lập: mối liên hệ của chính Song Tử, hai huynh đệ, và mối liên hệ của Trái Đất và Sao Kim. Trái Đất có liên hệ đặc biệt với "người huynh đệ có ánh sáng đang suy giảm," vì như các bạn biết, nó không phải là một hành tinh thiêng liêng, và với phương diện thiên tính mang tính vật chất hay chất liệu; Sao Kim có liên hệ chặt chẽ với "người huynh đệ có ánh sáng ngày càng mạnh hơn theo từng chu kỳ" và như thế với linh hồn có bản chất là tình thương. Chính tình huống Song Tử–Sao Kim này nằm phía sau sự kiện rằng Trái Đất của chúng ta một cách độc nhất là "hành tinh của nỗi buồn mang lại giải thoát và nỗi đau mang lại thanh lọc," năng lượng tạo ra những yếu tố giải thoát này được hội tụ qua Sao Thủy và Sao Kim lên Trái Đất của chúng ta. Vì vậy, các bạn sẽ thấy ý nghĩa của tam

these are related to the Personality of our planetary Logos:

giác hành tinh ấy [362] (mà Tôi đã gợi ý trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*): Trái Đất–Sao Kim–Sao Thủy. Từ một số góc độ, chúng liên hệ với Phàm ngã của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta:

1. The Earth—planetary vital body.

1. Trái Đất—thể sinh lực hành tinh.

2. Venus—planetary astral vehicle, or Kama-manas.

2. Sao Kim—vận cụ cảm dục hành tinh, hay thể trí cảm.

3. Mercury—planetary mind.

3. Sao Thủy—thể trí hành tinh.

The Earth itself is, on a small scale, also an intermediary or a relating planet, because it is found ruling both Gemini and Sagittarius and is potent, therefore, only within the line of this dual relationship, existing between this particular pair of opposites. In the Earth a great balancing process is going forward between two great streams of cosmic energy, emanating the one from Sagittarius and the other from Gemini. This condition, aided and influenced by Mercury and Venus, produces the somewhat unusual situation in our planet.

Bản thân Trái Đất, trên một quy mô nhỏ, cũng là một hành tinh trung gian hay liên hệ, bởi vì nó được thấy cai quản cả Song Tử lẫn Nhân Mã và vì vậy chỉ mạnh mẽ trong tuyến của mối liên hệ nhị nguyên này, tồn tại giữa cặp đối cực đặc thù này. Trong Trái Đất, một tiến trình quân bình lớn đang diễn ra giữa hai dòng năng lượng vũ trụ lớn, một phát ra từ Nhân Mã và dòng kia từ Song Tử. Điều kiện này, được Sao Thủy và Sao Kim trợ giúp và ảnh hưởng, tạo ra tình huống phần nào khác thường trên hành tinh chúng ta.

Venus also establishes an interplay between Taurus, Gemini, Libra and Capricorn, which again (because the Earth is one of the rulers of Gemini) produces the “desperate conflict of the imprisoned soul upon the astral plane” which characterises our planetary life. These four-fold influences and relationships produce the minor initiations of the astral plane which ever precede the major initiations in Capricorn, in their turn prepared for in Scorpio. Taurus pours the energy stimulating desire, via Venus, onto our Earth; Gemini, via Venus, awakens in humanity (the focal point of our planetary effort) the sense of duality which is the basic factor in the conflict between desire and spiritual will; in Libra this reaches a point of

Sao Kim cũng thiết lập một sự tương tác giữa Kim Ngưu, Song Tử, Thiên Bình và Ma Kết, điều này một lần nữa (bởi vì Trái Đất là một trong các chủ tinh của Song Tử) tạo ra “cuộc xung đột tuyệt vọng của linh hồn bị giam cầm trên cõi cảm dục” vốn đặc trưng cho đời sống hành tinh của chúng ta. Những ảnh hưởng và mối liên hệ tứ phân này tạo ra các điểm đạo nhỏ của cõi cảm dục, vốn luôn đi trước các điểm đạo lớn trong Ma Kết, mà đến lượt chúng được chuẩn bị trong Hổ Cáp. Kim Ngưu tuôn năng lượng kích thích dục vọng, qua Sao Kim, lên Trái Đất của chúng ta; Song Tử, qua Sao Kim, đánh thức trong nhân loại (tiêu điểm của nỗ lực hành tinh chúng ta) ý thức về nhị nguyên tính là yếu tố căn bản trong cuộc xung đột giữa dục vọng và ý chí

balance wherein the one who struggles sees the issues clearly and achieves a desirable point of equilibrium through the wise use of the Mercury-Venus mind, ensuring the success of its final efforts in Capricorn. [363] You will note, therefore, how necessary it is to realise accurately the point in evolution of the soul.

tinh thần; trong Thiên Bình điều này đạt đến một điểm quân bình, trong đó người đang đấu tranh thấy rõ các vấn đề và đạt được một điểm cân bằng mong muốn nhờ sử dụng khôn ngoan trí tuệ Sao Thủy–Sao Kim, bảo đảm thành công cho những nỗ lực cuối cùng của mình trong Ma Kết. [363] Vì vậy, các bạn sẽ lưu ý việc nhận ra chính xác điểm tiến hoá của linh hồn là cần thiết biết bao.

The three planets ruling and conditioning Gemini (through out-drawn activity, though not through their own influence) are in this third sign effective in constituting this dual sign a working triplicity; it is the aid they give to our Earth which produces the appearance in form of the dual energies of soul and the subjective psychic personality. Ponder on this. It is the energies of the fifth, fourth and third rays, pouring through Venus, Mercury and the Earth, which are productive of the eternally recurring, divine triplicity and its work of releasing the soul from the influence of form.

Ba hành tinh cai quản và điều kiện hóa Song Tử (qua hoạt động được kéo dài ra ngoài, dù không phải qua ảnh hưởng riêng của chúng) trong dấu hiệu thứ ba này có hiệu lực trong việc cấu thành dấu hiệu nhị nguyên này thành một bộ ba hoạt động; chính sự trợ giúp mà chúng dành cho Trái Đất của chúng ta tạo ra sự xuất hiện trong hình tướng của các năng lượng nhị nguyên của linh hồn và phàm ngã thông linh chủ quan. Hãy suy ngẫm về điều này. Chính các năng lượng của cung năm, cung bốn và cung ba, tuôn qua Sao Kim, Sao Thủy và Trái Đất, tạo ra bộ ba thiêng liêng vĩnh viễn tái diễn và công việc giải thoát linh hồn khỏi ảnh hưởng của hình tướng.

We have here considered the rays which directly affect our planet, the Earth, which are focussed through the three ruling planets and which emanate from certain of the constellations. In the last analysis, the planet is the result or the effect (should I say, resultant effect) of the ray influence, just as in the human being the physical body is the effect of the governing rays. Through the planets certain potencies manifest. These are three in number, and I might here point out that the sacred planets—so-called—are those ray potencies which are expressive of soul and spirit, with the personality ray of the great informing Life, the planetary Logos, subordinated to the two higher rays, such as is the case with the man after the

Ở đây chúng ta đã xem xét các cung trực tiếp ảnh hưởng đến hành tinh chúng ta, Trái Đất, được hội tụ qua ba hành tinh cai quản và phát ra từ một số chòm sao nào đó. Xét cho cùng, hành tinh là kết quả hay hiệu quả (Tôi có nên nói là hiệu quả kết thành không) của ảnh hưởng cung, cũng như nơi con người thể xác là hiệu quả của các cung cai quản. Qua các hành tinh, một số tiềm lực biểu hiện. Chúng có số lượng là ba, và ở đây Tôi có thể chỉ ra rằng các hành tinh được gọi là thiêng liêng là những tiềm lực cung biểu lộ linh hồn và tinh thần, với cung phàm ngã của Sự Sống vĩ đại đang phú linh, tức Hành Tinh Thượng Đế, bị đặt dưới hai cung cao hơn, như trường hợp của con người sau lần điểm đạo thứ ba. Một hành tinh không

third initiation. A non-sacred planet, such as the Earth, is still subject to the ray of the personality of the informing Life, and the correspondence to the esoteric monadic ray is non-effective.

thiêng liêng, như Trái Đất, vẫn còn chịu sự chi phối của cung phàm ngã của Sự Sống đang phú linh, và sự tương ứng với cung chân thần nội môn thì không hữu hiệu.

Indirectly, Gemini is ruled by the rays transmitting those potencies which, with Gemini, constitute the Mutable Cross. These are the Moon, Jupiter, Mars and Pluto. They transmit energies expressive of the fourth, second, sixth and first [364] rays. Only one ray is, therefore, lacking where Gemini is concerned, and that is the seventh Ray of Organization, Ceremonial Magic and Ritual. This accounts for the instability and the fluidity of the Gemini influence, and is largely responsible for the frequent failure of the Gemini person to express the beauty, ideals, etc., which are sensed so that they materialise upon the physical plane. The seventh ray produces fixation upon the exoteric level of experience and "anchors" (if I may use such a term) the ray forces into form, producing concrete expression of the subjective realities or powers. Six forces meet in Gemini and, for this reason, the double triangle or King Solomon's seal is one of the subjective symbols of this sign, linking it again with the Masonic tradition and indicating also again the essential dualism of this sign.

Một cách gián tiếp, Song Tử được cai quản bởi các cung truyền dẫn những tiềm lực mà cùng với Song Tử cấu thành Thập Giá Biến đổi. Đó là Mặt Trăng, Sao Mộc, Sao Hỏa và Sao Diêm Vương. Chúng truyền dẫn các năng lượng biểu lộ cung bốn, cung hai, cung sáu và cung một [364]. Vì vậy, chỉ thiếu một cung liên quan đến Song Tử, và đó là cung bảy của Tổ Chức, Huyền Thuật Nghi Lễ và Nghi Thức. Điều này giải thích tính bất ổn và tính linh động của ảnh hưởng Song Tử, và phần lớn chịu trách nhiệm cho sự thất bại thường xuyên của người Song Tử trong việc biểu lộ vẻ đẹp, lý tưởng, v.v., mà họ cảm nhận được để chúng hiện hình trên cõi hồng trần. Cung bảy tạo ra sự cố định ở cấp độ kinh nghiệm công truyền và "neo" (nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ như vậy) các mãnh lực cung vào hình tướng, tạo ra sự biểu lộ cụ thể của các thực tại hay quyền năng chủ quan. Sáu mãnh lực gặp nhau trong Song Tử và, vì lý do này, tam giác kép hay ấn của Vua Solomon là một trong những biểu tượng chủ quan của dấu hiệu này, một lần nữa liên kết nó với truyền thống Tam Điểm và cũng một lần nữa chỉ ra tính nhị nguyên cốt yếu của dấu hiệu này.

All the inner potencies are, therefore, present and only the stabilising seventh ray energy is omitted from the dowry of the man born in Gemini. Thus we can easily account for the versatility of the Gemini subject. The effectiveness of Mercury is also enhanced in its interpretive aspect because the Gemini person can always find points of contact with people on nearly every ray. This is an interesting point to remember if you

Vì vậy, tất cả các tiềm lực nội tại đều hiện diện và chỉ có năng lượng cung bảy ổn định là bị thiếu khỏi của hồi môn của người sinh trong Song Tử. Do đó chúng ta có thể dễ dàng giải thích tính đa năng của đối tượng Song Tử. Hiệu quả của Sao Thủy cũng được tăng cường trong phương diện diễn giải của nó bởi vì người Song Tử luôn có thể tìm thấy những điểm tiếp xúc với con người trên gần như mọi cung. Đây là một điểm thú vị cần

will realise that the great Masonic ritual was inaugurated under the influence of this sign, and yet—the ray of ritual was omitted. This is due to the fact of reaction, producing opposition and therefore interplay and struggle. Hence the tests and trials of the Masonic procedure.

ghi nhớ nếu các bạn nhận ra rằng nghi lễ Tam Điểm vĩ đại đã được khai mở dưới ảnh hưởng của dấu hiệu này, nhưng tuy vậy—cung nghi lễ lại bị thiếu. Điều này là do sự kiện của phản ứng, tạo ra đối kháng và vì vậy tạo ra tương tác và đấu tranh. Do đó mới có những thử thách và khảo nghiệm của thủ tục Tam Điểm.

The indirect influence of the Moon as it symbolically embodies the fourth Ray of Harmony through Conflict provides Mercury with the dual tendency to struggle, which is characteristic of this sign, and also the dual tendency to harmony which is the inevitable result of all spiritual conflict. [365] In connection with the duality of conflict, you should bear in mind that there is a conflict of the evolutionary process, leading finally to the conflict upon the Path. These are the two aspects of struggle: unconscious and under the direction of the form; and conscious, or under the direction of the soul. There is also the harmonising of the personality and the achieving of personality integration; this is a consequence or goal of the first conflict, and then there is the attaining of harmony between soul and form; this is arrived at by the struggle upon the final stages of the Path.

Ảnh hưởng gián tiếp của Mặt Trăng, khi nó biểu trưng cho cung bốn của sự Hài Hòa qua Xung Đột, ban cho Sao Thủy khuynh hướng kép là đấu tranh, vốn là đặc tính của dấu hiệu này, và cũng ban cho nó khuynh hướng kép hướng tới hài hòa, là kết quả tất yếu của mọi xung đột tinh thần. [365] Liên quan đến tính nhị nguyên của xung đột, các bạn nên ghi nhớ rằng có một xung đột của tiến trình tiến hoá, cuối cùng dẫn đến xung đột trên Đường Đạo. Đó là hai phương diện của sự đấu tranh: vô thức và dưới sự chỉ đạo của hình tướng; và hữu thức, hay dưới sự chỉ đạo của linh hồn. Cũng có sự hài hòa hóa phàm ngã và việc đạt được sự tích hợp phàm ngã; đây là hệ quả hay mục tiêu của cuộc xung đột thứ nhất, và rồi có sự đạt đến hài hòa giữa linh hồn và hình tướng; điều này đạt được nhờ cuộc đấu tranh trong các giai đoạn cuối cùng của Đường Đạo.

Thus again the essential dualism of this sign becomes apparent. When the Jupiter influence becomes strong and powerful in this sign, it indicates the initiate and the rapidly attained "dualism in synthesis" of soul and spirit. Through the activity of Mercury, the man whose Sun is in Gemini is aided to attain the synthesis of soul and form; through the activity of Jupiter, the man whose rising sign is Gemini is enabled to attain the conscious integration of soul and spirit. Note these two points for they are of real significance. The conflict which

Vì vậy, một lần nữa tính nhị nguyên cốt yếu của dấu hiệu này trở nên hiển nhiên. Khi ảnh hưởng của Sao Mộc trở nên mạnh và đầy quyền lực trong dấu hiệu này, nó chỉ ra điểm đạo đồ và "nhị nguyên trong tổng hợp" của linh hồn và tinh thần được đạt tới một cách mau lẹ. Qua hoạt động của Sao Thủy, con người có Mặt Trời ở Song Tử được trợ giúp để đạt tới sự tổng hợp của linh hồn và hình tướng; qua hoạt động của Sao Mộc, con người có dấu hiệu mọc là Song Tử được giúp có thể đạt tới sự tích hợp hữu thức của linh hồn và tinh thần. Hãy lưu ý hai điểm này vì

produces these stages in consciousness is fostered by the indirect influence of the planet Mars. Mars carries the war into the very depth of circumstance, environment and being, and confers at the same time such devotion to the visioned objective—as seen at any particular point upon the path—that final failure is rendered impossible. Towards the end of the evolutionary process, the disciple begins to respond consciously to the fourth indirect influence—that of Pluto, producing the death of the hindering factors and of all that prevents synthesis. Pluto, as it affects Gemini, brings about the death or the finish of the separative, instinctual nature, for this is the factor which lies behind all dualism; it is inherent in what *The Secret Doctrine* calls the principle of ahankara or the awareness of the [366] separative, isolated ego; it is inimical for aeons to the aspiration of the imprisoned soul, focussed within or identified with some aspect of the personality, and, in a later stage, with the personality itself.

chúng thực sự có thâm nghĩa. Cuộc xung đột tạo ra các giai đoạn tâm thức này được nuôi dưỡng bởi ảnh hưởng gián tiếp của hành tinh Sao Hỏa. Sao Hỏa mang chiến tranh vào tận chiều sâu của hoàn cảnh, môi trường và bản thể, đồng thời ban cho một sự tận tụy đối với mục tiêu đã được linh thị—như được thấy tại bất kỳ điểm nào trên đường đạo—đến mức sự thất bại cuối cùng trở nên bất khả. Về cuối tiến trình tiến hoá, đệ tử bắt đầu đáp ứng một cách hữu thức với ảnh hưởng gián tiếp thứ tư—đó là của Sao Diêm Vương, tạo ra cái chết của các yếu tố cản trở và của mọi điều ngăn cản sự tổng hợp. Sao Diêm Vương, khi tác động lên Song Tử, đem lại cái chết hay sự chấm dứt của bản chất phân ly, bản năng, vì đây là yếu tố nằm sau mọi tính nhị nguyên; nó vốn có trong điều mà *Giáo Lý Bí Nhiệm* gọi là nguyên khí ahankara hay sự nhận biết về bản ngã [366] phân ly, cô lập; trong nhiều đại kiếp nó đối nghịch với khát vọng của linh hồn bị giam cầm, được tập trung bên trong hay đồng nhất với một phương diện nào đó của phàm ngã, và ở một giai đoạn sau, với chính phàm ngã.

In this analysis of the various signs I have not given much time to the consideration of the effect of the zodiacal signs upon the physical body. This is a science in itself and is closely tied up with the entire theory of spiritual healing. I would like, however, to touch upon the relation of Gemini to the physical form, for it is so truly symbolic of the processes of divine unfoldment and therefore most timely.

Trong sự phân tích này về các dấu hiệu khác nhau, Tôi đã không dành nhiều thời gian để xem xét ảnh hưởng của các dấu hiệu hoàng đạo lên thể xác. Đây là một khoa học tự thân và gắn bó chặt chẽ với toàn bộ lý thuyết về trị liệu tinh thần. Tuy nhiên, Tôi muốn đề cập đến mối liên hệ của Song Tử với hình thể vật chất, vì nó thực sự mang tính biểu tượng đối với các tiến trình khai mở thiêng liêng và do đó rất đúng lúc.

Gemini rules the arms and the hands, indicating the service which the two brothers must render to each other in producing the dissolution (under Pluto) of the separative relation which exists for so long between them. It is the health unto life that is here to be considered, and for this

Song Tử cai quản cánh tay và bàn tay, chỉ ra sự phụng sự mà hai huynh đệ phải dành cho nhau trong việc tạo ra sự tan rã (dưới Sao Diêm Vương) của mối liên hệ phân ly đã tồn tại quá lâu giữa họ. Ở đây điều cần được xem xét là sức khỏe hướng tới sự sống, và vì lý do này Song Tử cũng cai quản sự oxy hóa của

reason Gemini governs also the oxygenation of the blood, leading as a result to life activity and to the free interplay and circulation of the spirit-soul aspect throughout all the complex organisms within the corporate form. Where there is the free flow of the life force and no impediment to the circulation of the life fluid, via the blood, there will consequently and normally be the presence of perfect health. It is the understanding of this law which produces in the initiate the condition of controlled health and chosen immortality which is the stated objective of many schools of mental healing. These are as you know (without exception), so purely mystical and unscientific that their achievements are practically nil. They uphold the ideal but fail of the consummation.

máu, kết quả là dẫn đến hoạt động sự sống và đến sự tương tác tự do cùng sự tuần hoàn của phương diện tinh thần-linh hồn xuyên suốt mọi cơ cấu phức tạp bên trong hình thể hợp nhất. Nơi nào có dòng chảy tự do của sinh lực và không có trở ngại nào đối với sự tuần hoàn của lưu chất sự sống qua máu, thì do đó và một cách bình thường sẽ có sự hiện diện của sức khỏe hoàn hảo. Chính sự thấu hiểu định luật này tạo ra nơi điểm đạo đồ tình trạng sức khỏe được kiểm soát và sự bất tử được lựa chọn, vốn là mục tiêu được tuyên bố của nhiều trường phái trị liệu bằng trí tuệ. Như các bạn biết, những trường phái này (không ngoại lệ) quá thuần thần bí và phi khoa học đến nỗi thành tựu của họ hầu như bằng không. Họ duy trì lý tưởng nhưng không đạt được sự viên mãn.

Gemini also governs the nervous system and the fluid reactions of the entire nervous organism. Hence you have, in this sign and its activity, the tendency to the eventual control [367] of the two aspects of the soul to which I have made such constant reference in my books: the life aspect seated in the heart and using the blood stream as its mode of interplay and of life-giving expression, and the consciousness aspect, seated in the head and using the nervous system as its mode or condition or process of expression. To these must be added both the direct and the indirect effect of the rays which rule the sign. It is through the understanding of life and consciousness, as governed by Gemini, that the final release can be mentally achieved. Ponder upon this statement, for in Gemini, the disciple can come to some intelligent grasp of what we might call the consciousness-mechanism and of the life processes which enable man finally to be what he is. Gemini also rules the thymus gland which is inactive at present in the adult person, owing to the fact that the

Song Tử cũng cai quản hệ thần kinh và các phản ứng linh động của toàn bộ cơ cấu thần kinh. Vì vậy, trong dấu hiệu này và hoạt động của nó, các bạn có khuynh hướng hướng tới sự kiểm soát sau cùng [367] của hai phương diện của linh hồn mà Tôi đã liên tục nhắc đến trong các sách của Tôi: phương diện sự sống ngự nơi tim và dùng dòng máu làm phương thức tương tác và biểu lộ ban sự sống của nó, và phương diện tâm thức, ngự nơi đầu và dùng hệ thần kinh làm phương thức hay điều kiện hay tiến trình biểu lộ của nó. Vào đó phải thêm cả ảnh hưởng trực tiếp lẫn gián tiếp của các cung cai quản dấu hiệu này. Chính nhờ sự thấu hiểu sự sống và tâm thức, như được Song Tử cai quản, mà sự giải thoát cuối cùng có thể được đạt tới bằng trí tuệ. Hãy suy gẫm về phát biểu này, vì trong Song Tử, đệ tử có thể đi đến một sự nắm bắt thông minh nào đó về điều mà chúng ta có thể gọi là bộ máy tâm thức và về các tiến trình sự sống giúp con người cuối cùng trở thành chính mình. Song Tử cũng cai quản tuyến ức, hiện nay không hoạt động nơi người trưởng thành, do sự kiện là trung tâm

heart centre is unawakened in the majority. It will, however, become active when "the immortal brother floods the mortal brother with the light and life of God." Then the heart centre, with its correlating activity of consciousness (group understanding and group love) will function freely. The mystery of the sign is in reality concerned with the secret of the response which should and eventually will exist between the two brothers, between the two poles—soul and form—and between the mortal self or personality and the immortal self or soul. Sensitivity and quick reaction are characteristic of people born with the Sun in this sign or with Gemini rising. This leads in the earlier stages and with the undeveloped person to a fluid versatility; in the later and more advanced stages it leads to an equally fluid but analytical understanding of men and of circumstances. This is brought about through the constant activity, the ceaseless movement and the unending changing conditions which are inherent in the sign itself; these "pulsate between [368] the two aspects" of this dual sign, and are enhanced by the fact that Gemini is the most important aspect of the Mutable Cross, setting or determining the changes and their rate of progression.

tim chưa được thức tỉnh nơi đa số. Tuy nhiên, nó sẽ trở nên hoạt động khi "người huynh đệ bất tử tràn ngập người huynh đệ hữu tử bằng ánh sáng và sự sống của Thượng đế." Khi đó trung tâm tim, cùng với hoạt động tương ứng của tâm thức (sự thấu hiểu nhóm và tình thương nhóm), sẽ vận hành tự do. Huyền nhiệm của dấu hiệu này thực ra liên quan đến bí mật của sự đáp ứng vốn nên có và cuối cùng sẽ tồn tại giữa hai huynh đệ, giữa hai cực—linh hồn và hình tướng—và giữa bản ngã hữu tử hay phàm ngã với bản ngã bất tử hay linh hồn. Tính nhạy cảm và phản ứng mau lẹ là đặc tính của những người sinh với Mặt Trời trong dấu hiệu này hay với Song Tử mọc. Điều này trong các giai đoạn đầu và nơi người chưa phát triển dẫn đến một tính linh hoạt đa năng; trong các giai đoạn sau và tiến bộ hơn, nó dẫn đến một sự thấu hiểu cũng linh hoạt như vậy nhưng có tính phân tích về con người và hoàn cảnh. Điều này được tạo ra nhờ hoạt động liên tục, chuyển động không ngừng và các điều kiện luôn biến đổi vốn cố hữu trong chính dấu hiệu này; chúng "dao động giữa [368] hai phương diện" của dấu hiệu kép này, và được tăng cường bởi sự kiện rằng Song Tử là phương diện quan trọng nhất của Thập Giá Biến đổi, thiết lập hay quyết định các thay đổi và tốc độ tiến triển của chúng.

In the polar opposite of this sign, Sagittarius, the interplay between the two brothers or between the lower and the higher selves, is focussed or conditioned into one united and directed effort. The versatile changeable man becomes the self-directed disciple, one-pointed in effort, yet preserving all the versatility earlier developed but controlling and governing the tendency to fluidity, to lost motion and to misdirected change. I dealt with much of this when we were

Trong dấu hiệu đối cực của dấu hiệu này là Nhân Mã, sự tương tác giữa hai huynh đệ hay giữa phàm ngã và chân ngã được tập trung hay được điều kiện hóa thành một nỗ lực hợp nhất và có định hướng. Con người đa năng, hay thay đổi trở thành đệ tử tự định hướng, nhất tâm trong nỗ lực, nhưng vẫn giữ toàn bộ tính đa năng đã phát triển trước đó, đồng thời kiểm soát và cai quản khuynh hướng linh động, chuyển động vô ích và thay đổi sai hướng. Tôi đã bàn nhiều về điều

studying the sign Sagittarius, and it is, therefore, unnecessary to repeat it here.

It is of great interest to the initiate or to the advanced disciple to realise that in this sign no planet either falls or is exalted. The clue to this mystery lies hid in the fact that, in the intermediate stage between Gemini and Sagittarius, equilibrium, balance, fusion and blending are the objectives of the struggling and almost blinded conscious entity. He must achieve harmony with a consequent avoidance of all extremes. The seven signs—inclusive of Gemini and Sagittarius—are of extreme importance where humanity is concerned:

*Gemini.*— Subjective in nature. Vital. Is not focussed upon the physical plane. Is focussed upon the mortal brother.

*Cancer, Leo, Virgo, Libra, Scorpio* — Are strictly human signs with their recognition of duality, emphasised in the central sign Virgo.

*Sagittarius.*— Subjective in nature. Vital. Is not focussed in consciousness upon the physical plane. Is focussed upon the immortal brother.

[369]

In Sagittarius the same condition is found. No planet is exalted and no planet falls. Mercury is, however, in detriment or its influence is lessened. In Gemini, the above is true of Jupiter. Why this is so, is, esoterically speaking, one of the secrets of initiation. The clue to the mystery lies in the basic, spiritual dualism of Jupiter in contradistinction to the body-soul dualism of Gemini; in Sagittarius, the dualism of Mercury as it

này khi chúng ta nghiên cứu dấu hiệu Nhân Mã, vì vậy không cần lặp lại ở đây.

Điều rất đáng quan tâm đối với điểm đạo đồ hay đệ tử tiến bộ là nhận ra rằng trong dấu hiệu này không có hành tinh nào ở vị trí lạc hãm hay vị trí vượng. Manh mối của huyền nhiệm này ẩn trong sự kiện rằng, trong giai đoạn trung gian giữa Song Tử và Nhân Mã, quân bình, cân bằng, dung hợp và hòa trộn là các mục tiêu của thực thể hữu thức đang đấu tranh và gần như bị mù lòa. Nó phải đạt được hài hòa với hệ quả là tránh mọi cực đoan. Bảy dấu hiệu—bao gồm Song Tử và Nhân Mã—có tầm quan trọng cực lớn đối với nhân loại:

*Song Tử.*— Chủ quan về bản chất. Sinh động. Không tập trung trên cõi hồng trần. Được tập trung vào người huynh đệ hữu tử.

*Cự Giải, Sư Tử, Xử Nữ, Thiên Bình, Hổ Cáp* — Là những dấu hiệu thuần túy nhân loại với sự nhận biết về nhị nguyên tính, được nhấn mạnh trong dấu hiệu trung tâm là Xử Nữ.

*Nhân Mã.*— Chủ quan về bản chất. Sinh động. Không tập trung trong tâm thức trên cõi hồng trần. Được tập trung vào người huynh đệ bất tử.

[369]

Trong Nhân Mã cũng thấy cùng một tình trạng. Không có hành tinh nào ở vị trí vượng và không có hành tinh nào ở vị trí lạc hãm. Tuy nhiên, Sao Thủy ở vị trí hãm địa hay ảnh hưởng của nó bị suy giảm. Trong Song Tử, điều trên đúng với Sao Mộc. Tại sao lại như vậy, nói theo huyền bí học, là một trong những bí mật của điểm đạo. Manh mối của huyền nhiệm nằm trong tính nhị nguyên tinh thần căn bản của Sao Mộc, đối lập với

expresses itself in the lower-higher mind is transcended by the universal or spiritual mind. More than this hint is not at this time possible.

tính nhị nguyên thân thể–linh hồn của Song Tử; trong Nhân Mã, tính nhị nguyên của Sao Thủy khi nó biểu lộ trong hạ trí-thượng trí được vượt qua bởi Vũ Trụ Trí hay trí tuệ tinh thần. Hiện nay không thể nói nhiều hơn gợi ý này.

In connection with the decanates and their rulers, it is interesting to find that Sepharial and Alan Leo give entirely different ruling planets, and yet both are right. Uniquely for him, Sepharial gives the three planets of Jupiter, Mars and the Sun, and thus indicates those which are the esoteric rulers of the sign upon the wheel of discipleship. Usually his choice is exoteric and not esoteric. Leo, in this case, gives Mercury, Venus and Saturn, and these three govern the wheel of ordinary life. Between them, they cover the wheel as it turns in both directions. You will note how two out of the governing planets of the decanates in the case of the ordinary wheel serve to enhance the planetary rulers of the sign, Gemini with Saturn offering at a certain fairly advanced stage the opposition needed to bring about a basic revolution. Note this phrasing. The entire question of the revolving wheel with its dual action and its dual effect upon consciousness (and therefore the whole problem of the three decans and their rulers in each sign of the zodiac) must remain a difficult and abstruse problem until [370] such time as astrologers have developed a four-dimensional consciousness and know the true meaning of the Biblical phrase: the "wheel turning upon itself." In reality, the wheel does not turn like a wheel in a car either forward or the reverse. It turns every way and both ways simultaneously. This fact is, as yet, an impossible one for the human consciousness to grasp. The complexity involved in the progress through the decans —conditioning also the rulers—is to be found to be based upon this multiple action

Liên quan đến các thập độ và các chủ tinh của chúng, thật thú vị khi thấy rằng Sepharial và Alan Leo đưa ra các hành tinh cai quản hoàn toàn khác nhau, nhưng cả hai đều đúng. Một cách đặc biệt đối với ông, Sepharial đưa ra ba hành tinh là Sao Mộc, Sao Hỏa và Mặt Trời, và như vậy chỉ ra những hành tinh là các chủ tinh nội môn của dấu hiệu này trên bánh xe địa vị đệ tử. Thông thường lựa chọn của ông là ngoại môn chứ không phải nội môn. Trong trường hợp này, Leo đưa ra Sao Thủy, Sao Kim và Sao Thổ, và ba hành tinh này cai quản bánh xe của đời sống thông thường. Cả hai cùng bao quát bánh xe khi nó quay theo cả hai hướng. Các bạn sẽ lưu ý cách mà hai trong số các hành tinh cai quản các thập độ trong trường hợp bánh xe thông thường phục vụ để tăng cường các chủ tinh của dấu hiệu, Song Tử, trong khi Sao Thổ đem lại ở một giai đoạn khá tiến bộ sự đối vị cần thiết để tạo ra một cuộc cách mạng căn bản. Hãy lưu ý cách diễn đạt này. Toàn bộ vấn đề về bánh xe quay với tác động kép và hiệu quả kép của nó lên tâm thức (và do đó toàn bộ vấn đề về ba thập độ và các chủ tinh của chúng trong mỗi dấu hiệu của Hoàng đạo) phải vẫn là một vấn đề khó khăn và huyền áo cho đến [370] khi nào các nhà chiêm tinh học đã phát triển một tâm thức bốn chiều và biết ý nghĩa thực sự của cụm từ trong Kinh Thánh: "bánh xe quay trên chính nó." Thực ra, bánh xe không quay như bánh xe trong xe cộ, tiến tới hay lùi lại. Nó quay theo mọi hướng và đồng thời theo cả hai hướng. Sự kiện này hiện vẫn là điều bất khả để tâm thức con người nắm bắt. Tính phức tạp liên quan đến tiến trình qua các thập độ—cũng điều kiện hóa các chủ

of the wheel. The wheel, therefore, moves not only clockwise, but both ways at once and also at right angles to itself.

tinh—được thấy là dựa trên hành động đa diện này của bánh xe. Vì vậy, bánh xe không chỉ chuyển động theo chiều kim đồng hồ, mà còn theo cả hai hướng cùng một lúc và cũng vuông góc với chính nó.

The obviousness of the meaning of the two Words for this sign requires from me no elucidation. For the ordinary man the Word goes forth "Let instability do its work" but for the disciple the Word is uttered by the soul itself: "I recognise my other self and in the waning of that self, I grow and glow."

Ý nghĩa hiển nhiên của hai Linh từ dành cho dấu hiệu này không đòi hỏi Tôi phải giải thích. Đối với người thường, Linh từ phát ra là "Hãy để sự bất ổn làm công việc của nó" nhưng đối với đệ tử, Linh từ được chính linh hồn thốt ra: "Ta nhận ra bản ngã kia của ta và trong sự suy tàn của bản ngã ấy, ta lớn lên và rực sáng."

Fluidity, recognition of duality, soul control! These are the keynotes of this sign, and should be the keynote of your life, for whether you are in this sign in this life, it has at some time and many times conditioned your experience, and the results are marked in the life of the advanced disciple.

Tính linh động, sự nhận biết nhị nguyên tính, sự kiểm soát của linh hồn! Đó là các chủ âm của dấu hiệu này, và cũng nên là chủ âm của đời sống các bạn, vì dù trong kiếp này các bạn có ở trong dấu hiệu này hay không, thì vào một lúc nào đó và nhiều lần nó đã điều kiện hóa kinh nghiệm của các bạn, và các kết quả của nó được ghi dấu trong đời sống của đệ tử tiến bộ.

## TAURUS, THE BULL — KIM NGƯU, CON BÒ ĐỰC

We now arrive at the last of the twelve signs which we have been considering and the last of those which affect humanity. It is also the second sign which—*after* the reorientation preceding discipleship—produces changes and opportunity for the disciple. We come also to the sign which is called "the sign of the major life incentive," because Taurus is the symbol of desire in all its phases. Whether the subjective man is impelled by desire, or the disciple is driven forth upon the path of return by the urge of aspiration, [371] or whether the initiate is controlled by the will to cooperate with the Plan, he is, nevertheless, being responsive to the most potent manifestation of a little known and

Giờ đây chúng ta đi đến dấu hiệu cuối cùng trong mười hai dấu hiệu mà chúng ta đã xem xét và là dấu hiệu cuối cùng trong số những dấu hiệu ảnh hưởng đến nhân loại. Đây cũng là dấu hiệu thứ hai mà—*sau* sự tái định hướng đi trước địa vị đệ tử—tạo ra những thay đổi và cơ hội cho đệ tử. Chúng ta cũng đến với dấu hiệu được gọi là "dấu hiệu của động lực chính yếu của sự sống," vì Kim Ngưu là biểu tượng của dục vọng trong mọi giai đoạn của nó. Dù con người chủ quan bị thúc đẩy bởi dục vọng, hay đệ tử được đẩy đi trên Con Đường Trở Về bởi xung lực của khát vọng, [371] hay điểm đạo đồ được kiểm soát bởi ý chí hợp tác với Thiên Cơ, thì dẫu sao người ấy vẫn đang đáp ứng với biểu hiện

understood aspect of divinity, to which we give the inadequate name of the Will of God.

mạnh mẽ nhất của một phương diện thiên tính ít được biết đến và thấu hiểu, mà chúng ta đặt cho cái tên không đầy đủ là Ý Chí của Thượng Đế.

Will, power, desire, aspiration, ambition, motive, purpose, impulse, incentive, plan—all these are words which attempt to express one of the major underlying attributes and fundamental causes (man scarcely knows which) of manifestation, of the evolutionary processes and of the will-to-be or the will-to-live. The great triplicity of desire—aspiration—direction (will) are only three words which endeavour to describe the progress and bias of man the personality, man the soul, and man the channel for spirit or life. All three point inadequately to the cause of the threefold expression which underlies all events, all progress and all happenings in time and space.

Ý chí, quyền lực, dục vọng, khát vọng, tham vọng, động cơ, mục đích, xung lực, động lực, kế hoạch—tất cả những từ này đều cố gắng diễn tả một trong những thuộc tính nền tảng chủ yếu và những nguyên nhân căn bản (con người hầu như không biết đó là cái nào) của biểu hiện, của các tiến trình tiến hoá và của ý chí-tồn-tại hay ý chí-sống. Bộ ba lớn của dục vọng—khát vọng—định hướng (ý chí) chỉ là ba từ cố gắng mô tả sự tiến triển và thiên hướng của con người là phàm ngã, con người là linh hồn, và con người là kênh dẫn cho tinh thần hay sự sống. Cả ba đều chỉ ra một cách không đầy đủ nguyên nhân của biểu hiện tam phân làm nền cho mọi biến cố, mọi sự tiến bộ và mọi sự xảy ra trong thời gian và không gian.

It was the Buddha who clarified for man the nature of desire and its results, with the unhappy effects which desire produces when persistent and unenlightened. It was the Christ Who taught the transmutation of desire into aspiration which, from the expression given to it in *The New Testament*, was the effort of the human will (hitherto animated by, or expressed through, desire) to conform itself to the will of God—this without understanding but conformity, in perfect trust and with the inner assurance that the will of God must be all that is good, both in the individual and in the whole.

Chính Đức Phật đã làm sáng tỏ cho con người bản chất của dục vọng và các kết quả của nó, cùng những hậu quả bất hạnh mà dục vọng tạo ra khi dai dẳng và không được soi sáng. Chính Đức Christ đã dạy sự chuyển hoá dục vọng thành khát vọng, mà theo cách diễn đạt trong *Tân Ước*, là nỗ lực của ý chí con người (cho đến lúc đó được sinh động bởi, hay biểu lộ qua, dục vọng) nhằm tự điều chỉnh theo Ý Chí của Thượng Đế—điều này không phải bằng sự thấu hiểu mà bằng sự tuân phục, trong niềm tin trọn vẹn và với sự bảo đảm nội tâm rằng Ý Chí của Thượng Đế hẳn phải là tất cả những gì tốt lành, cả trong cá nhân lẫn trong toàn thể.

Now, as the Shamballa force is beginning to pour into the world, man is seeking another interpretation of God's will which will not involve the hitherto blind acquiescence and unavoidable acceptance of the inscrutable

Nay, khi mãnh lực Shamballa đang bắt đầu tuôn đổ vào thế giới, con người đang tìm kiếm một cách diễn giải khác về Ý Chí của Thượng Đế, một cách diễn giải sẽ không bao hàm sự thuận phục mù quáng từ trước đến

dictates of a potent, inescapable Providence, but which will produce an [372] understanding cooperation with the divine Plan and an enlightened fusion of the individual will with the great, divine will and this for the greater good of the whole. For this desirable attitude there is worldwide preparation going forward in a simple and unobtrusive manner through the gradual fomentation of the will-to-good everywhere and the demand, so universally voiced, that human conditions may be more truly enlightened, more acutely polarised for the benefit of the whole and more definitely subordinated to the innate divine urge for beauty, synthesis and the free expression of the hidden mystery which is to be found at the heart of all forms. It is going forward also through the constant attempt to comprehend and interpret the Plan for humanity, as its broad outlines begin to become apparent to the developing intelligence of man.

nay và sự chấp nhận không thể tránh khỏi đối với các mệnh lệnh không thể dò thấu của một Thiên Ý đầy quyền năng, không thể né tránh, mà sẽ tạo ra một sự [372] hợp tác có thấu hiểu với Thiên Cơ thiêng liêng và một sự dung hợp được soi sáng của ý chí cá nhân với đại ý chí thiêng liêng, vì lợi ích lớn hơn của toàn thể. Đối với thái độ đáng mong muốn này, hiện đang có một sự chuẩn bị trên toàn thế giới diễn ra một cách đơn giản và kín đáo qua sự khơi dậy dần dần Ý Chí-hướng Thiện ở khắp nơi và qua đòi hỏi, được cất lên một cách phổ quát, rằng các điều kiện nhân loại có thể được soi sáng chân thực hơn, được phân cực sắc bén hơn vì lợi ích của toàn thể và được đặt dưới sự phụ thuộc rõ rệt hơn vào xung lực thiêng liêng bẩm sinh hướng tới cái đẹp, sự tổng hợp và sự biểu lộ tự do của huyền nhiệm ẩn giấu nơi trung tâm của mọi hình tướng. Nó cũng đang tiến triển qua nỗ lực không ngừng nhằm thấu hiểu và diễn giải Thiên Cơ dành cho nhân loại, khi những nét đại cương của nó bắt đầu trở nên hiển nhiên đối với trí tuệ đang phát triển của con người.

This all indicates a growing responsiveness on man's part to the incoming Shamballa influences and the consequent evocation of the will aspect of man's nature. This must produce undesirable as well as desirable results on account of man's present point of evolution and is, therefore, responsible for much that is taking place in the world today. The trembling response of humanity (through the medium of the most enlightened and sensitive people in each country) to this influence and the corresponding magnetic interplay between the great centre at Shamballa and the human centre is a steadily growing fact, registered and noted by the watching Hierarchy and making certain major changes inevitable and unavoidable. This augurs well for the future in spite of

Tất cả điều này cho thấy nơi con người một sự đáp ứng ngày càng tăng đối với các ảnh hưởng Shamballa đang đi vào và sự gợi lên tương ứng của phương diện ý chí trong bản chất con người. Điều này tất phải tạo ra những kết quả không mong muốn cũng như mong muốn do điểm tiến hoá hiện nay của con người, và vì vậy chịu trách nhiệm cho nhiều điều đang diễn ra trong thế giới ngày nay. Sự đáp ứng run rẩy của nhân loại (qua trung gian của những người được soi sáng và nhạy cảm nhất trong mỗi quốc gia) đối với ảnh hưởng này và sự tương tác từ tính tương ứng giữa trung tâm lớn tại Shamballa và trung tâm nhân loại là một sự kiện đang tăng trưởng đều đặn, được Thánh Đoàn quan sát ghi nhận và khiến một số thay đổi lớn trở nên tất yếu và không thể tránh khỏi. Điều này báo hiệu tốt cho tương lai mặc dù

temporary misuse of the forces. Necessarily and simultaneously, this interplay evokes response from the unprepared and the unready and from the wrongly oriented and the selfishly polarised person. This stimulates the will-to-power in the individual and fosters personality integration [373] of the wrong kind and its enforced desires. Thus, through these personalities and their wrong emphasis and teachings, nations also are misled—again temporarily—and the Shamballa force is wrongly employed and directed. The result of this dual effect of the Shamballa force at the present time is the precipitation of that cleansing but terrible process which we call War. This war is the consummation of the conflict between the pairs of opposites and the basic duality of manifestation and is not motivated basically as have been all previous wars. When I refer to this conflict I would remind you that to us (the workers on the inner side) the 1914 conflict and this one are two phases of one condition.

có sự lạm dụng tạm thời các mãnh lực. Tất yếu và đồng thời, sự tương tác này gợi lên đáp ứng từ những người chưa được chuẩn bị và chưa sẵn sàng, cũng như từ người định hướng sai và phân cực một cách ích kỷ. Điều này kích thích ý chí-quyền lực nơi cá nhân và nuôi dưỡng sự tích hợp phàm ngã [373] sai lạc cùng những dục vọng được nó áp đặt. Vì vậy, qua các phàm ngã này cùng sự nhấn mạnh và giáo huấn sai lầm của họ, các quốc gia cũng bị dẫn lạc—một lần nữa chỉ là tạm thời—và mãnh lực Shamballa bị sử dụng và định hướng sai. Kết quả của tác động kép này của mãnh lực Shamballa vào lúc hiện nay là sự bùng phát của tiến trình thanh tẩy nhưng khủng khiếp mà chúng ta gọi là Chiến tranh. Cuộc chiến này là sự viên mãn của xung đột giữa các cặp đối lập và tính nhị nguyên căn bản của biểu hiện, và về căn bản không được thúc đẩy như mọi cuộc chiến trước đây. Khi Tôi nói đến xung đột này, Tôi muốn nhắc các bạn rằng đối với chúng tôi (những người hoạt động ở mặt bên trong), cuộc xung đột năm 1914 và cuộc xung đột này là hai giai đoạn của một tình trạng.

The war, when held in a steady focus by the Guides of the race and when not permitted to pursue too long and too terrible a course, can most definitely further the ends of evolution by creating situations which foster mental development under spiritual guidance, necessitating clear thought (a thing rare to find), the removal of undesirable conditions by their emergence into prominence and by the consequent removal of their originating sources and also by the definite effects produced upon the emotional body of humanity by corporate suffering and pain. This suffering, deprivation, anxiety and distress can lead to a reversal of human orientation upon the wheel of life, just as it does in the case of the individual aspirant. It can lead to the focussing of all the life tendencies upon a

Chiến tranh, khi được các Đấng Hướng Dẫn của nhân loại giữ trong một tiêu điểm vững chắc và khi không được phép kéo dài quá lâu và quá khủng khiếp, có thể rất rõ ràng thúc đẩy các mục tiêu của tiến hoá bằng cách tạo ra những tình huống nuôi dưỡng sự phát triển trí tuệ dưới sự hướng dẫn tinh thần, đòi hỏi tư tưởng minh xác (một điều hiếm thấy), loại bỏ những điều kiện không mong muốn bằng cách đưa chúng nổi bật lên và do đó loại bỏ các nguồn gốc phát sinh của chúng, và cũng bằng các tác động rõ rệt được tạo ra lên thể cảm dục của nhân loại bởi đau khổ và thống khổ tập thể. Sự đau khổ, thiếu thốn, lo âu và khốn đốn này có thể dẫn đến một sự đảo ngược định hướng của con người trên bánh xe sự sống, cũng như nó xảy ra trong trường hợp của người chí nguyện cá nhân. Nó có thể dẫn đến việc tập trung mọi

world of truer values and reality and thus inaugurate the new and better civilisation for which we all hope. Looking at the world today if you could but see it as we the teachers on the inner side can see it, you would become aware of such a re-focussing and re-orienting on all sides.

khuynh hướng sự sống vào một thế giới của các giá trị chân thực hơn và thực tại hơn, và như vậy khai mở nền văn minh mới và tốt đẹp hơn mà tất cả chúng ta đều hy vọng. Nếu nhìn thế giới ngày nay như chúng tôi, các huấn sư ở mặt bên trong, có thể nhìn thấy nó, các bạn sẽ nhận biết được một sự tái tập trung và tái định hướng như thế ở khắp nơi.

Again, however, the time element comes in (that brain-conditioned sense of awareness) and the problem with which [374] the Hierarchy is now concerned is to see that the present conflict *does not persist unduly long*, to awaken all the nations, without exception, to a sense of the dramatic import of the present time and of their right share and their responsibility and thus to engineer a climax wherein the correct world lesson may be learnt; whereby the world may be purified by the elimination of the undesirable elements which hinder the new era and the upspringing of a more spiritual civilisation; and whereby the forces of hate, of cruelty, of materialism and of darkness may be driven back (wherever found) before the sweeping onslaught of the Forces of Light.

Tuy nhiên, một lần nữa, yếu tố thời gian lại xen vào (cảm thức nhận biết bị điều kiện hóa bởi bộ não ấy) và vấn đề mà [374] Thánh Đoàn hiện đang quan tâm là làm sao để cuộc xung đột hiện nay *không kéo dài quá mức*, đánh thức mọi quốc gia, không trừ một ai, đến ý thức về tầm quan trọng đầy kịch tính của thời điểm hiện tại và về phần đóng góp đúng đắn cùng trách nhiệm của họ, và như vậy điều phối một cao trào trong đó bài học đúng đắn của thế giới có thể được học; nhờ đó thế giới có thể được thanh lọc bằng sự loại bỏ các yếu tố không mong muốn cản trở kỷ nguyên mới và sự vươn lên của một nền văn minh tinh thần hơn; và nhờ đó các lực của hận thù, tàn bạo, duy vật và bóng tối có thể bị đẩy lùi (ở bất cứ nơi nào tìm thấy) trước cuộc tấn công quét sạch của các Lực lượng Ánh Sáng.

It might be here pointed out that just as the Aquarian Age is coming into manifestation for our planet as a whole, bringing in its wake universal awareness and the new modes of expressing world synthesis, human interests and the world religion, so humanity, the world disciple, is beginning to come under the influence of Taurus. It is this influence which will bring about at this time the reversal of the wheel of life for those in the human family who are ready (and their numbers are now very great). This is happening and the results are inevitable and cannot be evaded. The great question is: Will this Taurian influence, increased as it is by

Ở đây có thể chỉ ra rằng cũng như Kỷ Nguyên Bảo Bình đang đi vào biểu hiện đối với toàn thể hành tinh chúng ta, mang theo sau nó sự nhận biết phổ quát và những phương thức mới để biểu lộ sự tổng hợp thế giới, các mối quan tâm của nhân loại và tôn giáo thế giới, thì nhân loại, đệ tử thế gian, cũng đang bắt đầu chịu ảnh hưởng của Kim Ngưu. Chính ảnh hưởng này sẽ vào lúc này đem lại sự đảo ngược bánh xe sự sống cho những ai trong gia đình nhân loại đã sẵn sàng (và số lượng của họ hiện nay rất lớn). Điều này đang xảy ra và các kết quả là tất yếu, không thể tránh né. Câu hỏi lớn là: Liệu ảnh hưởng Kim Ngưu này, được tăng cường bởi các mãnh lực

the incoming Shamballa forces, produce the floodlight of illumination of which Taurus is the custodian, or will it simply foment desire, increase selfishness and bring humanity to the "fiery heights of self-interest" instead of to the mountain of vision and initiation?

Shamballa đang đi vào, sẽ tạo ra luồng sáng soi rọi mà Kim Ngưu là người gìn giữ, hay nó chỉ đơn thuần khơi dậy dục vọng, gia tăng tính ích kỷ và đưa nhân loại lên "những đỉnh lửa của tư lợi" thay vì lên ngọn núi của tầm nhìn và điểm đạo?

This is the situation which confronts the Knowers of the race in their various grades of knowledge and illumination at this time. Neither of these influences—the Taurian or the Aquarian—can be avoided. As you will see when we study the analysis of this sign and come to a consideration of its rulers, Taurus forges the instruments of constructive living

Đó là tình thế đang đối diện với các thức giả của nhân loại trong những cấp độ tri thức và soi sáng khác nhau của họ vào lúc này. Cả hai ảnh hưởng này đều không thể tránh được—ảnh hưởng Kim Ngưu hay ảnh hưởng Bảo Bình. Như các bạn sẽ thấy khi chúng ta nghiên cứu sự phân tích dấu hiệu này và đi đến việc xem xét các chủ tinh của nó, Kim Ngưu rèn nên các công cụ của đời sống xây dựng

[375]

[375]

or of destruction; it forges the chains which bind or creates the key which unlocks the mystery of life; it is this forging process, with its consequent clamour, which is going on at this time in a most potent manner. Vulcan controls the anvil-like processes of time and strikes the blow which shapes the metal into that which is desired, and this is true today as never before.

hay của sự hủy diệt; nó rèn nên những xiềng xích trói buộc hay tạo ra chiếc chìa khóa mở khóa huyền nhiệm của sự sống; chính tiến trình rèn luyện này, với tiếng vang động tất yếu của nó, đang diễn ra vào lúc này một cách vô cùng mạnh mẽ. Vulcan kiểm soát các tiến trình của thời gian giống như cái đe và giáng xuống nhát búa định hình kim loại thành điều được mong muốn, và điều này ngày nay đúng hơn bao giờ hết.

He it is who is forging the way for the coming Avatar Who will—at the right moment—come forth, embodying in Himself the Will of God which is the divine will-to-good, to peace through understanding, and to right relations between men and between nations.

Chính Ngài đang rèn đường cho Đấng Hoá Thân sắp đến, Đấng sẽ—vào đúng thời điểm—xuất hiện, hiện thân trong chính Ngài Ý Chí của Thượng Đế, tức ý chí thiêng liêng-hướng thiện, hướng tới hòa bình qua thấu hiểu, và hướng tới những tương quan đúng đắn giữa người với người và giữa các quốc gia.

The Taurian influence must now be regarded as being of exceeding potency today, particularly from the angle of the

Ảnh hưởng Kim Ngưu giờ đây phải được xem là có sức mạnh cực lớn trong thời đại này, đặc biệt từ góc độ các giá trị tinh thần chủ

subjective spiritual values; it is Taurus which is the ruler and the guiding influence of that which is occurring everywhere.

quan; chính Kim Ngưu là yếu tố cai quản và là ảnh hưởng dẫn dắt của điều đang diễn ra ở khắp nơi.

I would like here to call your attention to the fact that this sign is a synthetic sign in the sense that it brings expression of an inner urge of some definite nature upon the physical plane. This it does, because its basic quality demonstrates *as desire* in the mass of men and *as will* or directed purpose in the disciple or the initiate. It manifests as stubbornness in the average man (and this is literally wilful adherence to personality aims) or as intelligently expressed will—actuated by the impulse of love—in the advanced man. This connotes adherence to soul purpose. People who are Taurians naturally and by natal inclination would do well to consider this statement and thus test all their major determining activities by the question: Is my present attitude, my work or intention actuated by personality desire or am I working and planning directly under soul urge and incentive? This should give the keynote of all Taurian [376] problems. The entire secret of divine purpose and planning is hidden in this sign, owing fundamentally to the relation of the Pleiades to the constellation, the Great Bear, and to our solar system. This constitutes one of the most important triangles in our entire cosmic series of relationships and this importance is also enhanced by the fact that the "eye of the Bull" is the eye of revelation. The underlying goal of the evolutionary process—"the onward rush of the Bull of God," as it is esoterically called—reveals steadily and without cessation the stupendous and sublime plan of Deity. *This* is the subject which light reveals.

Tôi muốn ở đây lưu ý các bạn đến sự kiện rằng dấu hiệu này là một dấu hiệu tổng hợp theo nghĩa nó đem sự biểu lộ của một xung lực bên trong có bản chất xác định nào đó lên cõi hồng trần. Nó làm điều này bởi vì phẩm tính căn bản của nó biểu lộ *như dục vọng* nơi quần chúng nhân loại và *như ý chí* hay mục đích có định hướng nơi đệ tử hay điểm đạo đồ. Nó biểu lộ như sự bướng bỉnh nơi người bình thường (và điều này theo nghĩa đen là sự bám chặt có chủ ý vào các mục tiêu của phàm ngã) hay như ý chí được biểu lộ một cách thông minh—được thúc đẩy bởi xung lực của tình thương—nơi người tiến bộ. Điều này hàm ý sự gắn bó với mục đích của linh hồn. Những người thuộc Kim Ngưu một cách tự nhiên và theo khuynh hướng lá số sinh nên suy ngẫm phát biểu này và như vậy kiểm nghiệm mọi hoạt động quyết định chủ yếu của mình bằng câu hỏi: Thái độ hiện nay, công việc hay ý định của tôi được thúc đẩy bởi dục vọng của phàm ngã hay tôi đang làm việc và hoạch định trực tiếp dưới xung lực và động lực của linh hồn? Điều này nên cho thấy chủ âm của mọi vấn đề Kim Ngưu [376]. Toàn bộ bí mật của mục đích và hoạch định thiêng liêng được ẩn giấu trong dấu hiệu này, về căn bản là do mối liên hệ của Thất Nữ với chòm Đại Hùng Tinh, và với hệ mặt trời của chúng ta. Điều này tạo thành một trong những tam giác quan trọng nhất trong toàn bộ chuỗi tương quan vũ trụ của chúng ta, và tầm quan trọng này còn được tăng cường bởi sự kiện rằng "mắt của Con Bò Đực" là con mắt của sự mặc khải. Mục tiêu nền tảng của tiến trình tiến hoá —"sự lao tới không ngừng của Con Bò Đực của Thượng đế," như nó được gọi một cách huyền bí—đều đặn và không ngừng tiết lộ kế

hoạch kỳ vĩ và siêu tuyệt của Thượng đế. *Đó* là chủ đề mà ánh sáng mặc khải.

There is at this time, owing to the influx of the Shamballa force, the establishing of a peculiar relation or alignment between the constellation, Taurus (with its own specific alignment with the Pleiades and Great Bear) the planet, Pluto, and our Earth. This produces much of the present world difficulty and one which the modern astrologer would do well to consider. It constitutes a major cosmic triangle at this time, conditioning much that is now happening.

Hiện nay, do sự tuôn vào của mãnh lực Shamballa, đang có sự thiết lập một mối liên hệ hay chỉnh hợp đặc biệt giữa chòm sao Kim Ngưu (với sự chỉnh hợp đặc thù riêng của nó với Thất Nữ và Đại Hùng), hành tinh Sao Diêm Vương, và Trái Đất của chúng ta. Điều này tạo ra phần lớn khó khăn hiện tại của thế giới, và là điều mà nhà chiêm tinh học hiện đại nên xem xét. Vào lúc này nó tạo thành một tam giác vũ trụ lớn, điều kiện hóa nhiều điều đang xảy ra hiện nay.

This Shamballa force is that which "fans or intensifies the light by the removal of obstructions and proceeds from far distant places, pouring through the eye of illumination into those spheres of influence upon the sorrowful planet, the Earth, impelling the Bull upon its onward rush." So speaks the *Old Commentary*. The import of this is that the energy of will—newly released by Sanat Kumara upon our planet—emanates, via the head centre of the planetary Logos, from the Great Bear; it is stepped down in vibration via one of the Pleiades (hence its influence upon matter and hence also its pronounced Taurian effects upon humanity) and so enters into the solar system. It is there absorbed by that major centre of our planetary life to which we give the name, Shamballa. Its effect is necessarily twofold. It produces in [377] certain nations, races and individuals, a welling up of the self-will or of the will-to-power which is characteristic of the developed lower nature, the personality aspect of integrated selfhood. It produces—though less readily—a stimulation of the will-to-serve the plan as it is grasped by the world aspirants, the world disciples and

Mãnh lực Shamballa này là điều "quạt bùng hay tăng cường ánh sáng bằng cách loại bỏ các chướng ngại và tiến đến từ những nơi rất xa, tuôn qua con mắt của sự soi sáng vào những phạm vi ảnh hưởng trên hành tinh đau khổ là Trái Đất, thúc đẩy Con Bò Đực trong cuộc lao tới của nó." *Cổ Luận* nói như vậy. Ý nghĩa của điều này là năng lượng của ý chí—mới được Sanat Kumara giải phóng trên hành tinh chúng ta—phát xuất, qua trung tâm đầu của Hành Tinh Thượng Đế, từ Đại Hùng; nó được hạ thấp rung động qua một trong các ngôi sao của Thất Nữ (do đó có ảnh hưởng của nó lên vật chất và cũng do đó có các tác động Kim Ngưu rõ rệt của nó lên nhân loại) và như vậy đi vào hệ mặt trời. Tại đó nó được hấp thụ bởi trung tâm lớn của sự sống hành tinh chúng ta mà chúng ta gọi là Shamballa. Tác động của nó tất yếu là nhị phân. Nó tạo ra nơi [377] một số quốc gia, chủng tộc và cá nhân, sự dâng trào của tự ý chí hay ý chí-quyền lực vốn là đặc trưng của bản chất thấp đã phát triển, phương diện phàm ngã của bản ngã tích hợp. Nó cũng tạo ra—dù kém dễ dàng hơn—một sự kích thích đối với Ý Chí-Phụng sự Thiên Cơ như được nắm bắt bởi những người chí nguyện thế gian, các đệ tử thế gian và các điểm đạo đồ.

initiates. Thus are the purposes of Deity materialised.

Như vậy các mục đích của Thượng đế được hiện hình.

Owing to the world glamour, the true purpose and ideal set before our planetary forces by the all-creating Will becomes distorted by many people. They are not polarised in the divine will but are as yet centred in their personalities and hence only the few appreciate the beauty of the intended group life, group purpose and group fusion. Group living tends to the fulfilment of free will in service and a free subordination of the lower will to the higher purpose in group formation. Through the glamour contacted, however, this group activity and life becomes twisted into the imposed will and the concept of the super-state. This produces the imprisonment of the mind and the curtailment of all freedom, all free thought and free will. The man becomes the captive of the man-made state. This gives a clue to much that is happening today and to the headstrong progress of the glamoured peoples, to the stiffening of individuals in their separative, wrong idealisms and to their acceptance of the imposition of a rule of life and an order of living which is imposed upon them by force and which is not the free expression of a free people.

Do ảo cảm thế gian, mục đích và lý tưởng chân thực được ý chí sáng tạo tất cả đặt ra trước các mãnh lực hành tinh chúng ta bị nhiều người bóp méo. Họ không phân cực trong ý chí thiêng liêng mà vẫn còn tập trung trong phàm ngã của mình, và do đó chỉ có số ít đánh giá được vẻ đẹp của đời sống nhóm, mục đích nhóm và sự dung hợp nhóm được dự định. Đời sống nhóm có khuynh hướng dẫn đến sự hoàn thành tự do ý chí trong phụng sự và sự quy phục tự nguyện của ý chí thấp đối với mục đích cao hơn trong sự hình thành nhóm. Tuy nhiên, qua ảo cảm đã tiếp xúc, hoạt động và đời sống nhóm này bị bẻ cong thành ý chí áp đặt và khái niệm nhà nước toàn quyền. Điều này tạo ra sự giam hãm của trí tuệ và sự cắt xén mọi tự do, mọi tư tưởng tự do và tự do ý chí. Con người trở thành tù nhân của nhà nước do con người tạo ra. Điều này cho thấy manh mối của nhiều điều đang xảy ra ngày nay và của tiến trình ngoan cố của các dân tộc bị ảo cảm che phủ, của sự cứng lại nơi các cá nhân trong các lý tưởng sai lầm, phân ly của họ, và của việc họ chấp nhận sự áp đặt một quy luật sống và một trật tự sinh hoạt bị cưỡng bức lên họ, chứ không phải là sự biểu lộ tự do của một dân tộc tự do.

The same force, secondly, brings to other peoples and individuals a measure of illumination—an illumination which reveals the underlying synthesis, which indicates the dualism which must finally vanish and which indicates also the secret of right human relations. One reaction produces the onward rush of the materialistic systems of life, thought and desire, [378] dashing blindly forward in the force of their own momentum and producing a stage of powerful expression

Cũng chính mãnh lực ấy, thứ hai, mang đến cho các dân tộc và cá nhân khác một mức độ soi sáng—một sự soi sáng mặc khải sự tổng hợp nền tảng, chỉ ra tính nhị nguyên cuối cùng phải biến mất, và cũng chỉ ra bí mật của những tương quan đúng đắn giữa người với người. Một phản ứng tạo ra sự lao tới của các hệ thống duy vật về đời sống, tư tưởng và dục vọng, [378] lao mù quáng về phía trước trong sức mạnh của chính động lượng của chúng và tạo ra một giai đoạn biểu lộ mạnh mẽ và vận động tích cực; phản ứng kia biểu

and active movement; the other demonstrates in a far vision of possibility and a steady movement forward in spite of the immediate dangers and difficulties.

lộ trong một viễn kiến xa về khả thể và một sự tiến bước vững vàng bất chấp các nguy hiểm và khó khăn trước mắt.

The Bull, therefore, in expression is dual. Today we see the wilful dash of the lower nature of humanity, embodied in the forces of aggression, and the purposeful progress of those people and peoples who seek, even if without full understanding, to work out the plans of God, proceeding in spite of each other. That is as far as the evolutionary processes have yet taken humanity and hence the critical situation now to be found. The question is: Will the Bull of desire or the Bull of divine illumined expression succeed?

Vì vậy, Con Bò Đực trong biểu lộ là nhị phân. Ngày nay chúng ta thấy sự lao tới cố chấp của bản chất thấp của nhân loại, được hiện thân trong các lực xâm lược, và sự tiến bộ có mục đích của những người và những dân tộc tìm cách, dù chưa có sự thấu hiểu trọn vẹn, thực hiện các kế hoạch của Thượng đế, tiến hành bất chấp lẫn nhau. Đó là mức độ mà các tiến trình tiến hoá cho đến nay đã đưa nhân loại tới, và do đó có tình thế nguy cấp hiện nay. Câu hỏi là: Liệu Con Bò Đực của dục vọng hay Con Bò Đực của biểu lộ thiêng liêng được soi sáng sẽ thành công?

This sign is an earth sign and hence the working out of the Plan or the fulfilment of desire must be carried out upon the outer plane of living. This will or desire must express itself in the plane of outer living and in the environment whether it is the environment of an individual man, of a nation or of a group of nations.

Dấu hiệu này là một dấu hiệu hành thổ và do đó việc thực hiện Thiên Cơ hay hoàn thành dục vọng phải được tiến hành trên bình diện bên ngoài của đời sống. Ý chí hay dục vọng này phải biểu lộ trên bình diện đời sống bên ngoài và trong môi trường, dù đó là môi trường của một cá nhân, của một quốc gia hay của một nhóm quốc gia.

As you know, astrologers have long pointed out that this sign concerns the physical body among other factors, and the health or wholeness of the body is closely connected with the expression of past desire or of present idealism and this is a point to be borne in mind. Today, the cure or care of the physical body is of paramount importance to practically everybody and the thoughts of all peoples without exception, whether at war or not, are turned that way. The emphasis upon the *wholeness* of the individual physical life is symbolic of the outer body of humanity, viewing all human beings as a unit.

Như các bạn biết, từ lâu các nhà chiêm tinh học đã chỉ ra rằng dấu hiệu này liên quan đến thể xác trong số các yếu tố khác, và sức khỏe hay sự toàn vẹn của thể xác gắn bó chặt chẽ với sự biểu lộ của dục vọng quá khứ hay của lý tưởng hiện tại, và đây là một điểm cần ghi nhớ. Ngày nay, việc chữa trị hay chăm sóc thể xác có tầm quan trọng hàng đầu đối với hầu như mọi người, và tư tưởng của mọi dân tộc không trừ ai, dù đang chiến tranh hay không, đều hướng về đó. Sự nhấn mạnh vào *sự toàn vẹn* của đời sống thể xác cá nhân là biểu tượng của thân thể bên ngoài của nhân loại, khi xem toàn thể con người như một đơn vị.

Again, gold is the symbol which today governs man's desires whether national, economic or religious; it is connected [379] with this sign and this is one of the indications that today the conflict in the world economic situation is based upon the upwelling of desire. In an esoteric way, therefore—quoting from a very ancient book of prophecy:

Một lần nữa, vàng là biểu tượng hiện nay cai quản các dục vọng của con người, dù là quốc gia, kinh tế hay tôn giáo; nó gắn liền [379] với dấu hiệu này và đây là một trong những chỉ dấu rằng ngày nay xung đột trong tình hình kinh tế thế giới dựa trên sự dâng trào của dục vọng. Vì vậy, theo một cách huyền bí —trích từ một cuốn sách tiên tri rất cổ xưa:

"The golden eye of Taurus points the way to those who likewise see. That which is gold will some day, too, respond, passing from East to West in that dire time when the urge to gather gold shall rule the lower half (i.e., the personality aspect of men and of nations —A.A.B.). The search for gold, the search for golden light divine, directs the Bull of Life, the Bull of Form. These two must meet; and meeting, clash. Thus vanishes the gold...."

"Con mắt vàng của Kim Ngưu chỉ đường cho những ai cũng thấy. Điều là vàng rồi đây cũng sẽ đáp ứng, chuyển từ Đông sang Tây trong thời kỳ khốc liệt ấy khi xung lực gom góp vàng sẽ cai quản nửa thấp (tức phương diện phàm ngã của con người và của các quốc gia—A.A.B.). Sự tìm kiếm vàng, sự tìm kiếm ánh sáng vàng thiêng liêng, định hướng Con Bò Đực của Sự sống, Con Bò Đực của Hình Tướng. Hai điều này phải gặp nhau; và khi gặp nhau, va chạm. Như vậy vàng biến mất...."

The earthly triplicity of Capricorn, Virgo and Taurus form a triangle of material expression which is of profound interest as one studies it either from the angle of the ordinary round of the zodiac, followed by average and undeveloped humanity, or from the angle of the disciple wherein the path of zodiacal progress is reversed.

Bộ ba hành thổ của Ma Kết, Xử Nữ và Kim Ngưu tạo thành một tam giác biểu lộ vật chất rất đáng quan tâm khi người ta nghiên cứu nó hoặc từ góc độ của vòng quay thông thường của Hoàng đạo, được nhân loại trung bình và chưa phát triển đi theo, hoặc từ góc độ của đệ tử, trong đó con đường tiến trình hoàng đạo bị đảo ngược.

In the first case, Capricorn marks the point of greatest density and concrete expression and shows the life divine as deeply imbedded in substance. This is the true state of death as far as the life is concerned; it is captivity in form. In Virgo, however, that life makes its inner pressure felt and the movement—faint yet real—of the hidden life begins to pulsate within the concrete form, producing in Taurus that reaction to desire and that onward rush and powerful movement which distinguishes the

Trong trường hợp thứ nhất, Ma Kết đánh dấu điểm đậm đặc lớn nhất và biểu lộ cụ thể nhất, và cho thấy sự sống thiêng liêng bị cắm sâu trong chất liệu. Đây là trạng thái thực sự của cái chết xét theo phương diện sự sống; đó là sự giam cầm trong hình tướng. Tuy nhiên, trong Xử Nữ, sự sống ấy làm cho áp lực bên trong của nó được cảm nhận, và chuyển động—mờ nhạt nhưng có thật—của sự sống ẩn giấu bắt đầu dao động bên trong hình tướng cụ thể, tạo ra trong Kim Ngưu phản ứng đối với dục vọng và sự lao tới cùng

evolutionary progress of the individual, working under the impulse of desire. Forget not, that the first thrill or response of the Christ life is to the pull, urge or suggestion of the form nature wherein it finds [380] itself. Then later, when all the resources of the form nature (drawn out through desire), are exhausted and the Christ life is exceedingly strong and ready to reveal itself through the death of the Mother, the form, then and not till then is the progress of the wheel arrested and "revolution" takes place with the life aspect reversing itself upon the wheel. Then the disciple (an expression of the Christ life in its early *manifested* stages), having transmuted desire into aspiration, begins his career—objectively and in full consciousness—in the sign Taurus and "on the wings of aspiration" proceeds towards Virgo and "being both the Mother and the Child enters into the House of Labour." From that house, the disciple in due time arrives at Capricorn where he finally subdues matter, form or concrete expression to divine uses and purposes, and thus demonstrates the triumph and the potency of the Christ life.

chuyển động mạnh mẽ vốn phân biệt tiến trình tiến hoá của cá nhân, hoạt động dưới xung lực của dục vọng. Đừng quên rằng rung động đầu tiên hay đáp ứng đầu tiên của sự sống Christ là đối với sức hút, xung lực hay gợi ý của bản chất hình tướng mà trong đó nó thấy [380] chính mình. Rồi về sau, khi mọi tài nguyên của bản chất hình tướng (được rút ra qua dục vọng) đã cạn kiệt và sự sống Christ cực kỳ mạnh mẽ và sẵn sàng tự mặc khải qua cái chết của Người Mẹ, tức hình tướng, thì khi ấy và chỉ khi ấy tiến trình của bánh xe mới bị chặn lại và "cuộc cách mạng" diễn ra với phương diện sự sống tự đảo ngược trên bánh xe. Khi đó đệ tử (một biểu lộ của sự sống Christ trong các giai đoạn *biểu hiện* đầu tiên của nó), sau khi đã chuyển hoá dục vọng thành khát vọng, bắt đầu sự nghiệp của mình—một cách khách quan và trong đầy đủ tâm thức—trong dấu hiệu Kim Ngưu và "trên đôi cánh của khát vọng" tiến về Xử Nữ và "vừa là Người Mẹ vừa là Đứa Con bước vào Ngôi Nhà Lao Động." Từ ngôi nhà đó, đến đúng thời điểm, đệ tử đi tới Ma Kết, nơi cuối cùng người ấy chế ngự vật chất, hình tướng hay biểu lộ cụ thể để phục vụ các công dụng và mục đích thiêng liêng, và như vậy chứng minh sự chiến thắng và quyền năng của sự sống Christ.

The secret of the Triangles or triplicities in their fourfold expression is as yet an unexplored aspect of astrological research and one with which we will later concern ourselves.

Bí mật của các Tam giác hay các bộ ba trong biểu lộ tứ phân của chúng hiện vẫn là một phương diện chưa được khám phá của nghiên cứu chiêm tinh học, và là điều mà về sau chúng ta sẽ quan tâm.

This sign Taurus is, therefore, the eleventh sign upon the ordinary wheel of exoteric emphasis and life, preceding each new cycle of incarnated expression. As the individual descends into incarnation and when he takes an astral shell, he definitely comes into a Taurian cycle, for it is desire which impels to rebirth and it takes the potency of Taurus

Vì vậy, dấu hiệu Kim Ngưu là dấu hiệu thứ mười một trên bánh xe thông thường của sự nhấn mạnh công truyền và đời sống, đi trước mỗi chu kỳ mới của biểu lộ nhập thể. Khi cá nhân đi xuống nhập thể và khi người ấy nhận lấy một vỏ cảm dục, người ấy chắc chắn đi vào một chu kỳ Kim Ngưu, vì chính dục vọng thúc đẩy tái sinh và cần đến sức

to bring this about. As this subject concerns the astrology of the astral vehicle we will not deal with it further for that is a phase of research for which humanity is not yet ready.

mạnh của Kim Ngưu để đem điều đó thành hiện thực. Vì chủ đề này liên quan đến chiêm tinh học của vận cụ cảm dục, chúng ta sẽ không bàn thêm, vì đó là một giai đoạn nghiên cứu mà nhân loại chưa sẵn sàng.

This sign is also the second subjective sign on the reversed wheel, preparatory to the conscious recognition of the right relation of the dualities in Gemini. Ponder on this. In this sign we have consequently the following qualities or aspects in juxtaposition: [381]

Dấu hiệu này cũng là dấu hiệu chủ quan thứ hai trên bánh xe đảo ngược, chuẩn bị cho sự nhận biết hữu thức về mối liên hệ đúng đắn của các cặp nhị nguyên trong Song Tử. Hãy suy gẫm điều này. Vì vậy, trong dấu hiệu này chúng ta có các phẩm tính hay phương diện sau đây đặt cạnh nhau: [381]

1. Desire—leading to aspiration upon the reversed wheel.

1. Dục vọng—dẫn đến khát vọng trên bánh xe đảo ngược.

2. Blindness—leading eventually to sight.

2. Mù lòa—cuối cùng dẫn đến thị giác.

3. Darkness—leading finally to light.

3. Bóng tối—cuối cùng dẫn đến ánh sáng.

4. Death—leading at last to liberation.

4. Cái chết—rốt cuộc dẫn đến giải thoát.

In the last analysis, we come back to the eternal dualities, leading as they ever do to the interplay of the polar opposites, to the cyclic ebb and flow of the inner life and the outer periphery of expression, and to that attraction and repulsion which leads to a steady shift of the attracting force to an ever higher and wider appeal. It is the secret of eventual synthesis, which is the final illumination, seen through the eye of Taurus. It is for this reason that this sign is regarded as being one of universal movement, of great and constant activity under the impulse of material desire or the urge of the divine will, when recognised and sensed. The triangle of expression is one of potent energies:

Trong phân tích cuối cùng, chúng ta trở lại với các cặp nhị nguyên vĩnh cửu, như chúng luôn luôn dẫn đến sự tương tác của các cực đối lập, đến sự lên xuống theo chu kỳ của sự sống bên trong và chu vi bên ngoài của biểu lộ, và đến lực hút và lực đẩy dẫn đến một sự chuyển dịch đều đặn của mãnh lực hấp dẫn tới một sức lôi cuốn ngày càng cao hơn và rộng hơn. Đó là bí mật của sự tổng hợp sau cùng, tức sự soi sáng cuối cùng, được thấy qua con mắt của Kim Ngưu. Chính vì lý do này mà dấu hiệu này được xem là một dấu hiệu của chuyển động phổ quát, của hoạt động lớn lao và liên tục dưới xung lực của dục vọng vật chất hay của xung lực của ý chí thiêng liêng, khi được nhận biết và cảm nhận. Tam giác biểu lộ là một tam giác của những năng lượng mạnh mẽ:

| | | |
|---|---|---|
| 1. Dục vọng..... | khát vọng..... | ý chí. |
| *1. Desire.....* | *aspiration.....* | *will.* |
| 2. Con người..... | người đệ tử..... | điểm đạo đồ. |
| *2. Man.....* | *the disciple.....* | *the initiate.* |
| 3. Tính vật chất..... | Nhị nguyên..... | thiên tính. |
| *3. Materiality.....* | *duality.....* | *divinity.* |
| 4. hình tướng..... | linh hồn..... | tinh thần. |
| *4. Form.....* | *Soul.....* | *Spirit.* |
| 5. Nhân loại..... | Thánh đoàn..... | Shamballa. |
| *5. Humanity.....* | *Hierarchy.....* | *Shamballa.* |

I ring these changes constantly as the consideration of them, intelligently grasped, will lead eventually and inevitably to their fusion in your individual consciousness.

Tôi liên tục nhấn mạnh những biến đổi này vì việc xem xét chúng, khi được nắm bắt một cách thông minh, cuối cùng và tất yếu sẽ dẫn đến sự dung hợp của chúng trong tâm thức cá nhân của các bạn.

It is not my intention to say much here anent the Fixed Cross of which Taurus is one of the arms. I dealt with this in several places when considering with you the constellations Leo, Scorpio and Aquarius. I would, therefore, refer you to my earlier comments. Scorpio is, as you will have realised, the dominant arm through which the most effective potency flows upon the reversed wheel, where advanced humanity is concerned because it is the testing sign for humanity and [382] the one in which the human being reaches the depths or attains the heights. Taurus is the dominant stream of energy upon this Fixed Cross where

Tôi không có ý định nói nhiều ở đây về Thập Giá Cố Định mà Kim Ngưu là một trong các nhánh của nó. Tôi đã bàn về điều này ở vài nơi khi cùng các bạn xem xét các chòm sao Sư Tử, Hổ Cáp và Bảo Bình. Vì vậy, Tôi xin dẫn các bạn trở lại những nhận xét trước đây của Tôi. Như các bạn đã nhận ra, Hổ Cáp là nhánh chi phối mà qua đó mãnh lực hữu hiệu nhất tuôn chảy trên bánh xe đảo ngược, xét về nhân loại tiến bộ, bởi vì đó là dấu hiệu thử thách của nhân loại và [382] là dấu hiệu trong đó con người đạt đến những vực sâu hay vươn tới những đỉnh cao. Kim Ngưu là dòng năng lượng chi phối trên Thập Giá Cố Định này xét về con người trung bình. Năng

average man is concerned. The energy let loose through this Cross is stupendous in its effects, producing finally the great reversal and renunciation. In this Cross, Taurus is the Initiator for it "impulses the Will," producing movement and momentum. You have (if I may repeat earlier implications) the following conditions and correspondences in connection with the three Crosses:

lượng được giải phóng qua Thập Giá này là vô cùng to lớn trong các tác động của nó, cuối cùng tạo ra sự đảo ngược lớn lao và Sự từ bỏ. Trong Thập Giá này, Kim Ngưu là Đấng Điểm đạo vì nó "thúc đẩy Ý Chí," tạo ra chuyển động và động lượng. Các bạn có (nếu Tôi được phép lặp lại những hàm ý trước đây) các điều kiện và tương ứng sau đây liên quan đến ba Thập Giá:

| | | | |
|---|---|---|---|
| 1. Thập Giá Chủ Yếu... | tinh thần.... | Ý chí..... | Shamballa. |
| *1. The Cardinal Cross...* | *Spirit....* | *Will.....* | *Shamballa.* |
| 2. Thập Giá Cố Định..... | linh hồn..... | tâm thức... | Thánh Đoàn. |
| *2. The Fixed Cross.....* | *Soul.....* | *Consciousness...* | *Hierarchy.* |
| 3. Thập Giá Biến Đổi... | hình tướng.... | Hoạt động..... | Nhân loại. |
| *3. The Mutable Cross...* | *Form....* | *Activity.....* | *Humanity.* |

The initiate is one who is in process of relating consciously and effectively all these three within himself. Man the essential triangle of energy, man the square, man upon the Cross, and finally, man the five-pointed star! In these four simple symbolic forms lies the whole history of the fourth kingdom in nature. The triangle and the star are subjective expressions of a fixed consciousness, focussed in reality, whilst the square and the Cross are objective expressions of the man focussed outwardly.

Điểm đạo đồ là người đang trong tiến trình liên hệ một cách hữu thức và hữu hiệu cả ba điều này bên trong chính mình. Con người là tam giác năng lượng cốt yếu, con người là hình vuông, con người trên Thập Giá, và cuối cùng, con người là ngôi sao năm cánh! Trong bốn hình thức biểu tượng đơn giản này chứa đựng toàn bộ lịch sử của giới thứ tư trong thiên nhiên. Tam giác và ngôi sao là những biểu lộ chủ quan của một tâm thức cố định, được tập trung trong thực tại, trong khi hình vuông và Thập Giá là những biểu lộ khách quan của con người được tập trung ra bên ngoài.

We come now to a brief study of the Rulers of this sign. As Taurus is so close, esoterically speaking, to the sign Aries

Giờ đây chúng ta đi đến một nghiên cứu ngắn về các Chủ Tinh của dấu hiệu này. Vì Kim Ngưu, nói theo huyền bí học, rất gần với

which—in this world cycle—is the sign of beginning, it constitutes, relatively speaking, a very complex aggregation of forces, being related not only to Aries with its cosmic contacts, but also to the Pleiades and the Great Bear. Yet at the same time, it is very simple in its expression for it is governed by only two planets. Venus is its exoteric ruler and Vulcan its esoteric and hierarchical ruler. We touch upon one of the mysteries of the Ageless Wisdom. Venus [383] holds a unique relation to the Earth, different to that of any other planet and this, therefore, brings about a much closer relation between Taurus and the Earth than perhaps exists in any other zodiacal relation where our planet is concerned. In saying this, I mean in this particular world cycle and at the peculiar stage of evolutionary unfoldment at which mankind now finds itself. All is in a state of flux and change; as man unfolds his consciousness, other constellations may come into pronounced activity in conjunction with the controlling sign and still others may become more remote in their contact and effect. Today, however, Taurus, Venus and the Earth have a very close karmic relation and a very definite dharma to work out *together*. Just what that karma and relationship may prove eventually to be lies beyond ordinary human understanding but some idea of it may be gained by relating in your mind the words: Will, Desire, Light and Plan. In voicing it thus, I but step down and distort the relation, but until men can think in simple symbols and without words and can interpret these hitherto unrecognised symbols correctly, more it is not possible to add.

dấu hiệu Bạch Dương, dấu hiệu mà—trong chu kỳ thế giới này—là dấu hiệu của sự khởi đầu, nên tương đối mà nói nó tạo thành một tập hợp mãnh lực rất phức tạp, vì không chỉ liên hệ với Bạch Dương cùng các tiếp xúc vũ trụ của nó, mà còn với Thất Nữ và Đại Hùng. Tuy nhiên đồng thời, nó lại rất đơn giản trong biểu lộ vì chỉ được cai quản bởi hai hành tinh. Sao Kim là chủ tinh ngoại môn của nó và Vulcan là chủ tinh nội môn và chủ tinh huyền giai của nó. Ở đây chúng ta chạm đến một trong những huyền nhiệm của Minh Triết Ngàn Đời. Sao Kim [383] giữ một mối liên hệ độc nhất với Trái Đất, khác với mối liên hệ của bất kỳ hành tinh nào khác, và do đó tạo ra một mối liên hệ gần gũi hơn nhiều giữa Kim Ngưu và Trái Đất so với có lẽ tồn tại trong bất kỳ tương quan hoàng đạo nào khác xét về hành tinh chúng ta. Khi nói điều này, ý Tôi là trong chu kỳ thế giới đặc biệt này và ở giai đoạn khai mở tiến hoá đặc thù mà nhân loại hiện đang ở. Mọi sự đều trong trạng thái lưu chuyển và biến đổi; khi con người khai mở tâm thức của mình, các chòm sao khác có thể đi vào hoạt động rõ rệt cùng với dấu hiệu kiểm soát, và những chòm sao khác nữa có thể trở nên xa hơn trong tiếp xúc và tác động của chúng. Tuy nhiên ngày nay, Kim Ngưu, Sao Kim và Trái Đất có một mối liên hệ nghiệp quả rất gần gũi và một pháp vụ rất xác định phải cùng nhau thực hiện. Chính nghiệp quả và mối liên hệ ấy cuối cùng sẽ chứng tỏ là gì thì vượt ngoài sự thấu hiểu thông thường của con người, nhưng có thể có được một ý niệm nào đó về nó bằng cách liên kết trong trí các bạn những từ: Ý Chí, Dục Vọng, Ánh Sáng và Thiên Cơ. Khi phát biểu như vậy, Tôi chỉ đang hạ thấp và bóp méo mối liên hệ ấy, nhưng cho đến khi con người có thể tư duy bằng các biểu tượng đơn giản và không cần lời nói, và có thể diễn giải đúng các biểu tượng chưa được nhận biết từ trước này, thì không thể nói thêm.

To understand the relation of Venus and the Earth, I would have you ponder on what I earlier gave in *A Treatise on Cosmic Fire*.

Để hiểu mối liên hệ giữa Sao Kim và Trái Đất, Tôi muốn các bạn suy gẫm về điều Tôi đã trình bày trước đây trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*.

The entire relationship has been summed up in the words: The planet Venus is to the planet Earth what the higher Self is to the Personality. Remember that the planet Venus is one of the seven sacred planets whereas the Earth is not. This statement involves, as you can see, a deep mystery of relativity, of interplay and of eventual revelation. This revelation as to the relation of the Earth's alter ego to the world of human life will only be revealed at the third initiation, at which time all glamour and illusion is dissipated [384] and "the light which shines through the eye of the Bull will be unimpeded" and carry light into the darkness.

Toàn bộ mối liên hệ này đã được tóm lại trong những lời sau: Hành tinh Sao Kim đối với hành tinh Trái Đất cũng như chân ngã đối với phàm ngã. Hãy nhớ rằng hành tinh Sao Kim là một trong bảy hành tinh thiêng liêng trong khi Trái Đất thì không. Như các bạn có thể thấy, phát biểu này bao hàm một huyền nhiệm sâu xa về tính tương đối, về sự tương tác và về sự mặc khải sau cùng. Sự mặc khải về mối liên hệ giữa đối phần của Trái Đất và thế giới của đời sống nhân loại sẽ chỉ được tiết lộ ở lần điểm đạo thứ ba, vào lúc mà mọi ảo cảm và ảo tưởng đều bị làm tiêu tan [384] và "ánh sáng chiếu qua con mắt của Con Bò Đực sẽ không bị cản trở" và mang ánh sáng vào bóng tối.

Venus connotes in our minds, even if we have only a glimmer of occult truth, that which is mental, that which concerns final sublimation, that which deals with sex and that which must work out into symbolic expression upon the physical plane. These are the major concepts which enter our minds when Venus and Taurus are considered in unison. These factors of expression have ever been related to these two since the night of time, because they are essentially basic and eternally cosmic in their implications. Taurus is one of the signs which veils a certain divine mystery. For the sake of disciples in training, these four concepts have been briefly summed up in an archaic writing of great significance. This writing states:

Sao Kim gợi lên trong trí chúng ta, ngay cả khi chúng ta chỉ có một tia lóe nhỏ của chân lý huyền bí, điều thuộc về trí tuệ, điều liên quan đến sự thăng hoa cuối cùng, điều đề cập đến tính dục và điều phải được thực hiện thành biểu lộ biểu tượng trên cõi hồng trần. Đó là những khái niệm chủ yếu đi vào trí chúng ta khi Sao Kim và Kim Ngưu được xem xét cùng nhau. Những yếu tố biểu lộ này từ đêm trường thời gian vẫn luôn liên hệ với hai điều ấy, vì chúng về bản chất là nền tảng và vĩnh viễn mang hàm ý vũ trụ. Kim Ngưu là một trong những dấu hiệu che giấu một huyền nhiệm thiêng liêng nào đó. Vì lợi ích của các đệ tử đang được huấn luyện, bốn khái niệm này đã được tóm lược ngắn gọn trong một bản văn cổ có ý nghĩa lớn. Bản văn này viết:

"The holy Sons of Mind embraced the two. They saw and understood. Thus was sex born and thus the great mistake was made.

"Các Con thiêng liêng của Trí Tuệ ôm lấy hai điều ấy. Họ thấy và thấu hiểu. Như vậy tính dục ra đời và như vậy sai lầm lớn đã được tạo

The mind was outward turned. The form appears to view and not the life.

ra. Trí tuệ quay ra ngoài. Hình tướng hiện ra trước mắt chứ không phải sự sống.

"Out of the dark, they cried aloud, the holy Sons of Mind. In pain, they cried aloud. They inward looked and knew the error they had made but knew not what to do.... The Lord replied and gave to them the sign of resurrection."

"Từ trong bóng tối, các Con thiêng liêng của Trí Tuệ kêu lớn. Trong đau đớn, họ kêu lớn. Họ nhìn vào bên trong và biết lỗi lầm mình đã gây ra nhưng không biết phải làm gì.... Đức Chúa Tể đáp lời và ban cho họ dấu hiệu của sự phục sinh."

Do you grasp the significance of this statement, and its fundamental simplicity? Let me give you a hint. The earthy triplicity has been designated by astrologers as embodying the idea of plains (Taurus), of caves (Virgo) and of rock (Capricorn). It might be stated that these caves exist in the rocks, deep under the plains. I am speaking figuratively and symbolically. Out of the rocky cave, the Christ emerged [385] and walked again upon the plains of Earth and from that time "the woman knew Him not." Form had no further hold upon him for He had overcome it in the depths. Into the cave of Initiation, the light of resurrection streams when the stone at the entrance is rolled away. From life in the form to the death of the form—deep in the rocky place, down in the crypts of the Temple—the human being goes. But into that same place, the new life streams, bringing fresh life and liberation; old things pass away and the darkness becomes light.

Các bạn có nắm được thâm nghĩa của phát biểu này và tính đơn giản căn bản của nó không? Hãy để Tôi gợi ý cho các bạn một đầu mối. Bộ ba hành thổ đã được các nhà chiêm tinh học chỉ định là hiện thân cho ý niệm về các đồng bằng (Kim Ngưu), các hang động (Xử Nữ) và đá tảng (Ma Kết). Có thể nói rằng các hang động này hiện hữu trong các khối đá, sâu dưới những đồng bằng. Tôi đang nói theo nghĩa bóng và biểu tượng. Từ hang đá, Đức Christ đã xuất hiện [385] và lại bước đi trên những đồng bằng của Trái Đất, và từ lúc đó "người đàn bà không còn biết Ngài nữa." Hình tướng không còn nắm giữ được Ngài nữa vì Ngài đã vượt thắng nó trong chốn sâu thẳm. Vào trong hang động của điểm đạo, ánh sáng phục sinh tuôn vào khi tảng đá nơi cửa vào được lăn đi. Từ sự sống trong hình tướng đến cái chết của hình tướng—sâu trong nơi đá tảng, xuống trong các hầm mộ của Đền Thờ—con người đi vào. Nhưng cũng vào chính nơi ấy, sự sống mới tuôn đến, mang theo sinh lực mới và giải thoát; cái cũ qua đi và bóng tối trở thành ánh sáng.

Sex is then seen to be in truth only the relation of the lower nature to the higher Self; it is then lifted up into the light of day in order that man may reach complete union with divinity. Man discovers that sex (which has hitherto been a purely physical function, carried on sometimes under the impulse of love) is elevated into its rightful plane as the divine marriage, carried out and

Khi ấy, dục tính được thấy ra rằng thật ra chỉ là mối liên hệ của bản chất thấp với chân ngã cao hơn; khi ấy nó được nâng lên ánh sáng ban ngày để con người có thể đạt tới sự hợp nhất trọn vẹn với thiên tính. Con người khám phá rằng dục tính (cho đến nay vốn chỉ là một chức năng thuần hồng trần, đôi khi được thực hiện dưới xung lực của tình thương) được nâng lên cõi đúng đắn của nó

consummated upon the levels of soul awareness. It is this great truth which lies beyond the sordid story of sex expression, of sex magic and the distortions of modern Tantric magic. Humanity has stepped down the symbolism and in its thoughts debased sex to an animal function and failed to lift it up into the realm of symbolic mystery. Men have sought through physical expression to produce the inner fusion and harmony which they crave and this cannot be done. Sex is but the symbol of an inner duality which must be itself transcended and wrought into a unity. It is not transcended by physical means or rituals. It is a transcendence in consciousness.

như cuộc hôn phối thiêng liêng, được thực hiện và hoàn tất trên các cấp độ của nhận biết linh hồn. Chính chân lý lớn lao này nằm bên kia câu chuyện nhơ bẩn về biểu hiện dục tính, về huyền thuật tính dục và những bóp méo của huyền thuật Tantra hiện đại. Nhân loại đã hạ thấp biểu tượng này xuống và trong tư tưởng của mình đã làm cho dục tính suy đồi thành một chức năng thú vật, thay vì nâng nó lên vào lĩnh vực của huyền nhiệm biểu tượng. Con người đã tìm cách, qua biểu hiện thể xác, tạo ra sự dung hợp và hài hòa nội tại mà họ khao khát, nhưng điều này không thể thực hiện được. Dục tính chỉ là biểu tượng của một nhị nguyên tính bên trong, mà chính nó phải được vượt qua và được tác tạo thành hợp nhất. Nó không được vượt qua bằng phương tiện thể xác hay nghi lễ. Đó là một sự siêu vượt trong tâm thức.

The esoteric ruler of Taurus is Vulcan, the forger of metals, the one who works in the densest, most concrete expression of the natural world (from the human angle). He is the one who goes down into the depths to find the material upon which to expend his innate art and to fashion [386] that which is beautiful and useful. Vulcan is, therefore, that which stands for the soul, the individual, inner, spiritual man; in his activity we find the key to the soul's task upon the eternal round of the wheel of life. You will remember how Hercules upon the Fixed Cross had to fashion his own weapons before he succeeded in the struggle. This is in reality a reference to the art of Vulcan who rules the inner man and guides his fashioning.

Chủ tinh nội môn của Kim Ngưu là Vulcan, vị thợ rèn kim loại, đấng hoạt động trong biểu hiện đậm đặc nhất, cụ thể nhất của thế giới tự nhiên (xét từ góc độ con người). Ngài là đấng đi xuống chốn sâu thẳm để tìm chất liệu mà trên đó nghệ thuật bẩm sinh của mình có thể được vận dụng, và để tạo tác [386] điều gì đó vừa đẹp vừa hữu ích. Vì vậy, Vulcan là điều tượng trưng cho linh hồn, cho con người cá nhân, nội tại, tinh thần; trong hoạt động của Ngài, chúng ta tìm thấy chìa khóa cho nhiệm vụ của linh hồn trên cuộc tuần hoàn vĩnh cửu của bánh xe sự sống. Các bạn sẽ nhớ rằng Hercules trên Thập Giá Cố Định đã phải tự rèn lấy vũ khí của mình trước khi thành công trong cuộc đấu tranh. Thực ra, đây là một ám chỉ đến nghệ thuật của Vulcan, đấng cai quản con người nội tại và hướng dẫn sự tạo tác của nó.

Vulcan also rules nations at a certain stage of embryonic soul expression, such as the present, and governs their activities, fashioning the instruments of war when

Vulcan cũng cai quản các quốc gia ở một giai đoạn nào đó của biểu hiện linh hồn còn phôi thai, như hiện nay, và điều hành các hoạt động của họ, tạo tác các công cụ chiến tranh

war and conflict are the only means whereby liberation can come, though woe betide those through whom wars come. Vulcan then takes hold and—since the Middle Ages—has brought the mineral kingdom, "the depths from which supply must come," under human control. In the present war, Vulcan is concerned along with Venus in the relation of man to man, and of man to the mineral kingdom. Venus, the mental energy of humanity, establishes relation between man and man, between nation and nation whilst Vulcan establishes relation between the fourth kingdom in nature and the first. Vulcan, as we shall see later, is governed by the first ray, and the first ray and the first kingdom are definitely bound together. This, therefore, brings in the Shamballa force and you consequently have an esoteric triangle of energy—will, humanity and the mineral kingdom. They have a very close rapport with each other, both from the angle of the Plan and from the expression of material selfishness. Hence the great use of minerals (iron, copper, etc.) in the World War II. It is literally a war in which the mineral kingdom is used against the human. Humanity had gone down into the caves and the depths of concretion and is ready now for an upward shift or move, this time consciously taken [387] and taken all together. This is a most difficult situation for the average man to comprehend but the entire problem of the conscious use of that which exists upon the planet and also its destructive usage is tied together into one most critical situation. Part of the solution will come along similar lines and of this the prophecy now coming into the racial awareness that there are those "who sleep in the caves of the earth who will arise and bring liberation" has reference. But be not too literal in interpretation for "that which is of the earth can also be found in the sky."

khi chiến tranh và xung đột là phương tiện duy nhất nhờ đó giải thoát có thể đến, mặc dù khốn thay cho những ai qua họ mà chiến tranh xảy đến. Khi ấy Vulcan nắm quyền và —kể từ thời Trung Cổ—đã đặt giới kim thạch, "những chiều sâu từ đó nguồn cung phải đến," dưới sự kiểm soát của con người. Trong cuộc chiến hiện nay, Vulcan cùng với Sao Kim liên quan đến mối liên hệ giữa người với người, và giữa người với giới kim thạch. Sao Kim, năng lượng trí tuệ của nhân loại, thiết lập mối liên hệ giữa người với người, giữa quốc gia với quốc gia, trong khi Vulcan thiết lập mối liên hệ giữa giới thứ tư trong thiên nhiên và giới thứ nhất. Như chúng ta sẽ thấy sau này, Vulcan được chi phối bởi cung một, và cung một cùng giới thứ nhất rõ ràng gắn bó với nhau. Vì vậy, điều này đưa mãnh lực Shamballa vào, và do đó các bạn có một tam giác năng lượng nội môn—ý chí, nhân loại và giới kim thạch. Chúng có một sự tương quan rất mật thiết với nhau, cả từ góc độ Thiên Cơ lẫn từ biểu hiện của tính ích kỷ vật chất. Do đó mới có việc sử dụng rộng lớn các khoáng chất (sắt, đồng, v.v.) trong Thế Chiến II. Theo nghĩa đen, đó là một cuộc chiến trong đó giới kim thạch được dùng chống lại giới nhân loại. Nhân loại đã đi xuống các hang động và những chiều sâu của sự kết tụ cụ thể, và nay đã sẵn sàng cho một sự chuyển dịch đi lên, lần này được thực hiện một cách có ý thức [387] và được thực hiện cùng nhau. Đây là một tình huống rất khó để người bình thường hiểu được, nhưng toàn bộ vấn đề về việc sử dụng có ý thức những gì hiện hữu trên hành tinh, cũng như việc sử dụng có tính hủy diệt của nó, đều gắn kết lại thành một tình huống cực kỳ nghiêm trọng. Một phần của giải pháp sẽ đến theo những đường hướng tương tự, và lời tiên tri hiện đang đi vào nhận thức của nhân loại rằng có những kẻ "ngủ trong các hang động của đất sẽ trỗi dậy và mang đến giải thoát" là nói đến điều đó. Nhưng đừng diễn giải quá sát nghĩa, vì

"điều gì thuộc về đất cũng có thể được tìm thấy trên trời."

Hierarchically also the ruler is Vulcan, conditioning the planet and determining the fact that man is the macrocosm of the microcosm and that the fourth kingdom fashions or conditions all subhuman kingdoms.

Về mặt huyền giai cũng vậy, chủ tinh là Vulcan, điều kiện hóa hành tinh và xác định sự kiện rằng con người là đại thiên địa của tiểu thiên địa, và rằng giới thứ tư tạo tác hay điều kiện hóa mọi giới dưới nhân loại.

It is the subjectivity of this sign which makes the understanding of it so difficult. It will not be until humanity has grasped the nature of the will that the true significance of the Taurian influence will be grasped. Both the sign, Aries, and the sign, Taurus, are concerned with the initial impact of energy upon form or of energies upon the soul. Man today is becoming slowly aware of the distinction to be found between the opposites and is grasping vaguely the true nature of desire. But he is still in the vale of illusion and—whilst there—cannot see with clarity. One of the first opposites which the disciple has to grasp is that of the subjective and the objective worlds.

Chính tính chủ quan của dấu hiệu này khiến cho việc hiểu nó trở nên rất khó khăn. Mãi cho đến khi nhân loại nắm được bản chất của ý chí thì thâm nghĩa đích thực của ảnh hưởng Kim Ngưu mới được nắm bắt. Cả dấu hiệu Bạch Dương lẫn dấu hiệu Kim Ngưu đều liên quan đến tác động ban đầu của năng lượng lên hình tướng hoặc của các năng lượng lên linh hồn. Ngày nay con người đang dần dần ý thức được sự phân biệt giữa các cặp đối cực và đang mơ hồ nắm bắt bản chất thật của dục vọng. Nhưng con người vẫn còn ở trong thung lũng của ảo tưởng và—chừng nào còn ở đó—không thể thấy rõ ràng. Một trong những cặp đối cực đầu tiên mà đệ tử phải nắm được là cặp thế giới chủ quan và khách quan.

Three signs are also closely connected with initiation. The hidden secret of Aries, Taurus and Gemini is revealed at three successive initiations:

Ba dấu hiệu cũng liên hệ mật thiết với điểm đạo. Bí mật ẩn kín của Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử được mặc khải trong ba lần điểm đạo kế tiếp nhau:

1. *The secret of Aries* is the secret of beginnings, of cycles and of emerging opportunity. At the third initiation, the initiate begins to understand the life of the spirit or the [388] highest aspect; until that time, he has expressed first the life of the form and then the life of the soul within that form. This experience is of so high a nature that only those who have passed through it could in any way comprehend anything I might say.

1. *Bí mật của Bạch Dương* là bí mật của những khởi đầu, của các chu kỳ và của cơ hội đang xuất hiện. Ở lần điểm đạo thứ ba, điểm đạo đồ bắt đầu hiểu được sự sống của tinh thần hay [388] phương diện cao nhất; cho đến lúc ấy, trước hết y đã biểu lộ sự sống của hình tướng rồi đến sự sống của linh hồn bên trong hình tướng ấy. Kinh nghiệm này có bản chất cao siêu đến nỗi chỉ những ai đã trải qua nó mới có thể phần nào hiểu được bất cứ điều gì Tôi có thể nói.

2. *The secret of Taurus* is revealed at the second initiation by the sudden removal or disappearance of world glamour in the blinding energy of light. This constitutes the final radiant activity which consummates the play of the Taurian force upon humanity during the long and cyclic journey to which man is committed. The individual enacts on a tiny scale what humanity—as a whole—will enact when it takes initiation in Taurus.

2. *Bí mật của Kim Ngưu* được mặc khải ở lần điểm đạo thứ hai bằng sự cất bỏ hay tan biến đột ngột của ảo cảm thế gian trong năng lượng chói lòa của ánh sáng. Điều này cấu thành hoạt động rạng ngời tối hậu hoàn tất sự vận hành của mãnh lực Kim Ngưu trên nhân loại trong cuộc hành trình dài và có chu kỳ mà con người đã dấn thân vào. Cá nhân diễn lại trên một quy mô nhỏ điều mà nhân loại—xét như một toàn thể—sẽ diễn ra khi nó nhận điểm đạo trong Kim Ngưu.

3. *The secret of Gemini* has to be grasped at the first initiation because it is the mystery of the relation of Father, Mother and Child. The birth of the Christ-child upon the physical plane is the consummating glory of the Gemini force.

3. *Bí mật của Song Tử* phải được nắm bắt ở lần điểm đạo thứ nhất vì đó là huyền nhiệm của mối liên hệ giữa Cha, Mẹ và Con. Sự giáng sinh của Hài Nhi Christ trên cõi hồng trần là vinh quang hoàn tất của mãnh lực Song Tử.

All this concerns the subjective energies which express themselves through the medium of the personality or form aspect. When, therefore, I speak of subjective energies, I refer to the forces pouring from the soul (on soul levels) into the form nature upon its own level of awareness. I could illustrate this by pointing out that desire is not (from the angle of reality) a subjective quality except in so far as it is a distortion or a glamorous use of the energy of will. Desire is the force of the form nature; will is the energy of the soul expressing itself as

Tất cả điều này liên quan đến các năng lượng chủ quan tự biểu lộ qua trung gian của phàm ngã hay phương diện hình tướng. Vì vậy, khi Tôi nói đến các năng lượng chủ quan, Tôi muốn nói đến các mãnh lực tuôn ra từ linh hồn (trên các cấp độ linh hồn) vào bản chất hình tướng trên chính cấp độ nhận biết của nó. Tôi có thể minh họa điều này bằng cách chỉ ra rằng dục vọng không phải (xét từ góc độ thực tại) là một phẩm tính chủ quan, ngoại trừ trong chừng mực nó là một sự bóp méo hay một cách sử dụng đầy ảo cảm của năng lượng ý chí. Dục vọng là mãnh lực của

direction, progress, and conformity to the Plan. This Plan, from the standpoint of the individual, is as much of the sensed will of God as he can, at any particular stage in his experience, grasp and understand. These distinctions also merit consideration. The [389] average human being may consider desire as subjective because he is so completely identified with form life upon the outer planes that the impulses and incentives coming to him along the stream of consciousness are viewed by him as intangible and mystical. Yet they are in reality but form radiations and reactions and are not truly and technically subjective at all. The high call of duty, the sense of responsibility are truly subjective in nature for they come from the soul and are the response of the soul to the pull of the form. Gradually, the disciple learns to distinguish between these distinctive aspects of energy and force which impinge ceaselessly upon his consciousness. As time goes on, his analysis becomes ever more acute and more discriminating until he knows finally which is an expression of force (coming from the form) and which are energy contacts (coming from the soul).

bản chất hình tướng; ý chí là năng lượng của linh hồn tự biểu lộ như sự định hướng, tiến bộ và sự phù hợp với Thiên Cơ. Thiên Cơ này, xét từ quan điểm cá nhân, chính là phần Ý Chí của Thượng Đế được cảm nhận mà con người có thể, ở bất kỳ giai đoạn nào trong kinh nghiệm của mình, nắm bắt và thấu hiểu. Những phân biệt này cũng đáng được xem xét. Con người trung bình [389] có thể xem dục vọng là chủ quan vì y đồng nhất quá hoàn toàn với sự sống hình tướng trên các cõi bên ngoài đến nỗi các xung lực và động cơ đến với y dọc theo dòng tâm thức được y nhìn như vô hình và thần bí. Tuy nhiên, trên thực tế, chúng chỉ là các bức xạ và phản ứng của hình tướng, hoàn toàn không thật sự và không đúng nghĩa kỹ thuật là chủ quan. Tiếng gọi cao cả của bổn phận, ý thức trách nhiệm, mới thật sự có bản chất chủ quan vì chúng đến từ linh hồn và là sự đáp ứng của linh hồn đối với sức hút của hình tướng. Dần dần, đệ tử học cách phân biệt giữa những phương diện riêng biệt này của năng lượng và mãnh lực, những thứ không ngừng tác động lên tâm thức của mình. Theo thời gian, sự phân tích của y ngày càng sắc bén và phân biện hơn cho đến khi cuối cùng y biết cái nào là biểu hiện của mãnh lực (đến từ hình tướng) và cái nào là những tiếp xúc năng lượng (đến từ linh hồn).

This digression was necessary at this point because it is essential that esoteric astrologers should realise that these three signs, Aries, Taurus and Gemini are (from the standpoint of the disciple and initiate) purely subjective in their effects within the life of these signs. They can only find outward expression in the life of the subject and be consciously directed and controlled in Cancer, thus leading to the great liberation which takes place in the polar opposite to Cancer, Capricorn and also in Aquarius and Pisces. This of course refers to

Sự lạc đề này là cần thiết ở điểm này vì điều cốt yếu là các nhà chiêm tinh học nội môn phải nhận ra rằng ba dấu hiệu này—Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử—(xét từ quan điểm của đệ tử và điểm đạo đồ) hoàn toàn chủ quan trong các hiệu quả của chúng bên trong đời sống của các dấu hiệu này. Chúng chỉ có thể tìm được biểu hiện bên ngoài trong đời sống của chủ thể và được định hướng, kiểm soát một cách có ý thức trong Cự Giải, nhờ đó dẫn đến sự giải thoát lớn lao xảy ra trong dấu hiệu đối cực với Cự Giải là Ma Kết, và cũng trong Bảo Bình và Song Ngư.

effects upon man upon the reversed wheel. In a certain sense these six signs constitute two major triangles of force.

Dĩ nhiên, điều này nói đến các hiệu quả trên con người trên bánh xe đảo ngược. Theo một nghĩa nào đó, sáu dấu hiệu này cấu thành hai tam giác mãnh lực chính.

I have here indicated to you the higher or spiritual aspect of King Solomon's seal. When these six types of energy are fused and blended and so form one unity, you will then find emerging the "Star of Christ." This is one of the symbols of the sixth initiation and is the inner correspondence [390] of the star with which you are familiar. In order to understand this more clearly I would point out to you that:

Ở đây Tôi đã chỉ cho các bạn phương diện cao hơn hay tinh thần của ấn triện Vua Solomon. Khi sáu loại năng lượng này được dung hợp và hòa trộn, và như thế tạo thành một hợp nhất, khi ấy các bạn sẽ thấy "Ngôi Sao của Đức Christ" xuất hiện. Đây là một trong những biểu tượng của lần điểm đạo thứ sáu và là sự tương ứng nội tại [390] của ngôi sao mà các bạn quen thuộc. Để hiểu điều này rõ hơn, Tôi muốn chỉ ra với các bạn rằng:

1. That which is begun or "entered into" at the first initiation is consummated and completed in Pisces.

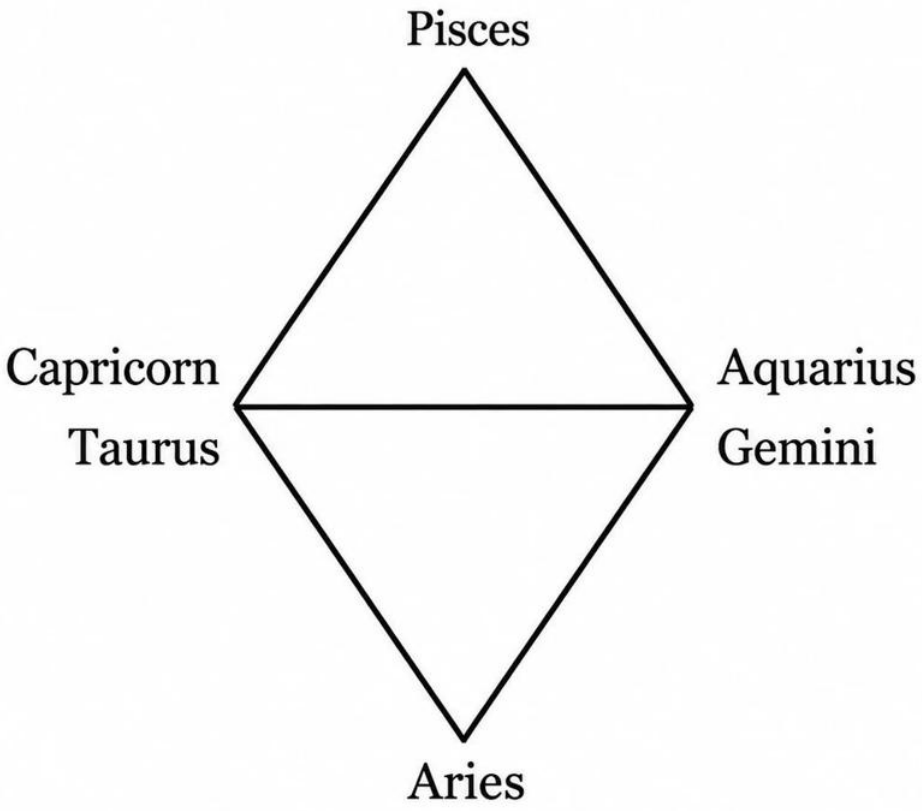
1. Điều được bắt đầu hay "được bước vào" ở lần điểm đạo thứ nhất được hoàn tất và viên mãn trong Song Ngư.

2. That which impelled to the processes of involution and evolution (the desire to incarnate) takes form at the second initiation in the will-to-liberation in Taurus and finds itself released through the will-to-serve—universally—in Aquarius.

2. Điều đã thúc đẩy các tiến trình giáng hạ tiến hoá và tiến hoá (dục vọng nhập thể) mang hình tướng ở lần điểm đạo thứ hai thành ý chí-giải thoát trong Kim Ngưu và tự thấy mình được giải phóng qua ý chí-phụng sự—một cách phổ quát—trong Bảo Bình.

3. That which is fluid and changeable in Gemini produces the great shift in consciousness which distinguishes the initiate from the disciple. This, at the third initiation becomes a fixed attitude in Capricorn. The concrete form life is transcended and the inner man reorients and assumes an unchangeable direction.

3. Điều linh động và biến đổi trong Song Tử tạo ra sự chuyển dịch lớn trong tâm thức, điều phân biệt điểm đạo đồ với đệ tử. Điều này, ở lần điểm đạo thứ ba, trở thành một thái độ cố định trong Ma Kết. Sự sống hình tướng cụ thể được siêu vượt và con người nội tại tái định hướng và đảm nhận một phương hướng bất biến.




You might here ask why I deal here with these abstractions? I would reply, that in your effort to understand and to grasp the truth which lies beyond your reason (even when regarding it as a hypothesis hereto unproven) you are gradually developing an aspect of your mind which is much needed in the processes of realisation, and which must be called into effective service during initiation. Such an effort [391] is needed if true understanding is to occur; initiation is the demonstration of intuitive understanding put to practical expression.

Ở đây các bạn có thể hỏi tại sao Tôi lại bàn đến những trừu tượng này? Tôi sẽ trả lời rằng trong nỗ lực thấu hiểu và nắm bắt chân lý nằm ngoài lý trí của các bạn (ngay cả khi xem nó như một giả thuyết cho đến nay chưa được chứng minh), các bạn đang dần dần phát triển một phương diện của trí tuệ mình, điều rất cần thiết trong các tiến trình chứng nghiệm, và điều phải được gọi vào phụng sự hữu hiệu trong khi điểm đạo. Một nỗ lực như thế [391] là cần thiết nếu sự thấu hiểu chân chính muốn xảy ra; điểm đạo là sự biểu lộ của sự thấu hiểu trực giác được đưa vào biểu hiện thực tiễn.

As we resume our initial theme, I would call your attention to the fact that through the exoteric or orthodox planet, Venus, this sign Taurus is related to Gemini, Libra and Capricorn. It is of interest to note that Taurus is, therefore, related to the Mutable Cross by a linking stream of energy, via Venus, but is at the same time linked in a dual sense with two arms of the Cardinal

Khi trở lại chủ đề ban đầu của chúng ta, Tôi muốn lưu ý các bạn đến sự kiện rằng qua hành tinh ngoại môn hay chính thống là Sao Kim, dấu hiệu Kim Ngưu này có liên hệ với Song Tử, Thiên Bình và Ma Kết. Điều đáng chú ý là vì vậy Kim Ngưu có liên hệ với Thập Giá Biến đổi bằng một dòng năng lượng nối kết, qua Sao Kim, nhưng đồng thời cũng được nối kết theo nghĩa kép với hai cánh tay

Cross, by a Venusian connection with Libra and Capricorn. There is therefore to the true Taurian who reaches illumination one link with the body and soul aspects of expression and two links with soul and spirit—the higher octave of manifestation. Thus is shown the perfection of the sublimation process, for aspiration has entirely superseded desire as a motivating agency. The soul is linked with form but its major link is with the spirit. It is for this reason that in Taurus, the man comes to the point wherein the real goal or the true vision appears. Desire in its lowest expression is linked with the form in Taurus. Aspirational idealism in its highest possible expression is also achieved in Taurus. Aspiration is linked, however, in its lowest expression with the soul and in its highest with spirit. Self-will relates man to form; the will of God relates the soul of the man to the spirit. It takes three initiations to make this clear to the disciple.

của Thập Giá Chủ Yếu, bởi một liên hệ qua Sao Kim với Thiên Bình và Ma Kết. Vì vậy, đối với người Kim Ngưu đích thực đạt đến soi sáng, có một mối liên hệ với các phương diện thân thể và linh hồn của biểu hiện, và hai mối liên hệ với linh hồn và tinh thần—quãng tám cao hơn của biểu hiện. Như thế cho thấy sự hoàn hảo của tiến trình thăng hoa, vì khát vọng đã hoàn toàn thay thế dục vọng như một tác nhân thúc đẩy. Linh hồn được nối kết với hình tướng nhưng mối liên hệ chính yếu của nó là với tinh thần. Chính vì lý do này mà trong Kim Ngưu, con người đi đến điểm mà mục tiêu thực sự hay linh ảnh chân chính xuất hiện. Dục vọng trong biểu hiện thấp nhất của nó được nối kết với hình tướng trong Kim Ngưu. Chủ nghĩa lý tưởng đầy khát vọng trong biểu hiện cao nhất có thể có của nó cũng đạt được trong Kim Ngưu. Tuy nhiên, khát vọng trong biểu hiện thấp nhất của nó được nối kết với linh hồn và trong biểu hiện cao nhất của nó với tinh thần. Ý chí vị kỷ liên hệ con người với hình tướng; Ý Chí của Thượng Đế liên hệ linh hồn của con người với tinh thần. Cần đến ba lần điểm đạo để làm điều này sáng tỏ cho đệ tử.

Looking at the matter from another angle: Venus, the mind or the soul in Libra reveals to man the exoteric significance and results of desire. In Gemini, Venus reveals the desire of the pairs of opposites for each other for this is the underlying theme of the entire creative and evolutionary process—the interplay of the opposites. In Capricorn, Venus reveals to man that desire for the whole, for the universal, [392] which is the hallmark of the initiate and the true expression of the spiritual life.

Xét vấn đề từ một góc độ khác: Sao Kim, trí tuệ hay linh hồn trong Thiên Bình, mặc khải cho con người ý nghĩa công truyền và các kết quả của dục vọng. Trong Song Tử, Sao Kim mặc khải dục vọng của các cặp đối cực đối với nhau, vì đây là chủ đề nền tảng của toàn bộ tiến trình sáng tạo và tiến hoá—sự tương tác của các đối cực. Trong Ma Kết, Sao Kim mặc khải cho con người dục vọng hướng tới toàn thể, hướng tới cái phổ quát, [392] vốn là dấu ấn của điểm đạo đồ và là biểu hiện chân chính của đời sống tinh thần.

When we come to a consideration of the esoteric ruler of Taurus, we find ourselves confronted by Vulcan, one of the veiled and

Khi chúng ta đi đến việc xem xét chủ tinh nội môn của Kim Ngưu, chúng ta thấy mình đối diện với Vulcan, một trong những hành

hidden planets and one which is, therefore, little known or understood. I have earlier referred to Vulcan as the Fashioner of divine expression. In a peculiar sense, the energy which streams from Vulcan is fundamentally the strength and potency which sets the world evolutionary process in motion; it embodies also the energy of the first ray, that force which initiates or begins and that which also destroys, bringing about the death of the form in order that the soul may be set free.

tinh được che giấu và ẩn kín, và vì vậy ít được biết đến hay thấu hiểu. Trước đây Tôi đã nói đến Vulcan như Đấng Tạo Tác biểu hiện thiêng liêng. Theo một nghĩa đặc biệt, năng lượng tuôn ra từ Vulcan về căn bản là sức mạnh và uy lực làm cho tiến trình tiến hoá của thế giới vận động; nó cũng hiện thân cho năng lượng của cung một, mãnh lực khởi xướng hay bắt đầu và cũng là mãnh lực hủy diệt, đem lại cái chết của hình tướng để linh hồn có thể được giải thoát.

Vulcan is the ray or planet of isolation for, in a peculiar sense, it governs the fourth initiation wherein the depths of aloneness are plumbed and the man stands completely isolated. He stands detached from "that which is above and this which is below." There comes a dramatic moment when all desire is renounced; the will of God or the Plan is seen as the only desirable objective but as yet the man has not proved to himself, to the world of men or to his Master whether he has the strength to move forward along the line of service. There is revealed to him (as there was revealed to the Christ at the fourth great initiatory crisis in His life) some definite, active undertaking which embodies that aspect of the will of God which it is his peculiar function to appropriate and make possible of expression. This has been called in the Christian phraseology, "the Gethsemane experience." The Christ, kneeling beside the rock (symbolic of the depths of the mineral kingdom and of the activity of Vulcan, the fashioner), raises His eyes upward to where the light of revelation breaks forth and knows at [393] that moment what it is He has to do. Such is the test of Vulcan, ruling Taurus, of the soul, ruling desire, of the Son of God, fashioning His instrument of expression in the depths, grasping the divine purpose and so bending the will of

Vulcan là cung hay hành tinh của sự cô lập vì, theo một nghĩa đặc biệt, nó cai quản lần điểm đạo thứ tư, trong đó những chiều sâu của cô độc được dò đến và con người đứng hoàn toàn cô lập. Y đứng tách rời khỏi "điều ở trên và điều ở dưới này." Có một khoảnh khắc đầy kịch tính khi mọi dục vọng đều bị từ bỏ; Ý Chí của Thượng Đế hay Thiên Cơ được thấy là mục tiêu duy nhất đáng mong muốn, nhưng con người vẫn chưa chứng minh cho chính mình, cho thế giới loài người hay cho Chân sư của mình rằng y có đủ sức mạnh để tiến lên trên con đường phụng sự hay không. Có một công việc xác định, tích cực được mặc khải cho y (như đã được mặc khải cho Đức Christ trong cuộc khủng hoảng điểm đạo lớn thứ tư trong đời Ngài), công việc ấy hiện thân cho phương diện của Ý Chí của Thượng Đế mà chức năng đặc thù của y là phải tiếp nhận và làm cho có thể biểu hiện. Trong thuật ngữ Kitô giáo, điều này đã được gọi là "kinh nghiệm Gethsemane." Đức Christ, quỳ bên tảng đá (biểu tượng cho những chiều sâu của giới kim thạch và cho hoạt động của Vulcan, đấng tạo tác), ngước mắt lên nơi ánh sáng mặc khải bừng ra và biết vào [393] khoảnh khắc ấy điều Ngài phải làm. Đó là thử thách của Vulcan, cai quản Kim Ngưu, của linh hồn, cai quản dục vọng, của Con của Thượng đế, đang tạo tác khí cụ biểu hiện của Ngài trong chốn sâu thẳm, nắm bắt thiên ý và

the little self to that of the greater Self. The depths have been reached and there is no more to be done. The light from the eye of the Bull which with ever increasing radiance has guided the struggling soul must give place eventually to the light of the Sun, for Vulcan is a substitute for the Sun; it is spoken of sometimes as being veiled by the Sun and at others it stands for the Sun itself. It stands between the man and the Sun, the soul. Therefore, we have in this connection three symbols of the light:

như thế uốn ý chí của bản ngã nhỏ theo ý chí của Bản Ngã lớn hơn. Những chiều sâu đã được đạt đến và không còn gì phải làm nữa. Ánh sáng từ mắt của Con Bò Đực, thứ với sự rạng ngời ngày càng tăng đã dẫn dắt linh hồn đang đấu tranh, cuối cùng phải nhường chỗ cho ánh sáng của Mặt Trời, vì Vulcan là một vật thay thế cho Mặt Trời; đôi khi nó được nói đến như bị Mặt Trời che phủ, và lúc khác lại tượng trưng cho chính Mặt Trời. Nó đứng giữa con người và Mặt Trời, linh hồn. Vì vậy, ở đây chúng ta có ba biểu tượng của ánh sáng:

1. Taurus.—The eye of illumination or light. The Bull's eye. Illumination. Exoterically—the physical Sun.

1. Kim Ngưu.—Con mắt của soi sáng hay ánh sáng. Mắt của Con Bò Đực. Sự soi sáng. Về công truyền—Mặt Trời vật lý.

2. Vulcan.—The one who reveals that which is deeply hidden and brings it up into the light. Esoterically—the heart of the Sun.

2. Vulcan.—Đấng mặc khải điều gì bị ẩn giấu sâu kín và đưa nó lên ánh sáng. Về nội môn—trái tim của Mặt Trời.

3. The Sun.—The great Illuminator. Spiritually—the central spiritual Sun.

3. Mặt Trời.—Đấng Soi Sáng Vĩ Đại. Về tinh thần—Mặt trời Tinh thần Trung Ương.

Thus from every angle, illumination remains the theme of this sign.

Như vậy, từ mọi góc độ, soi sáng vẫn là chủ đề của dấu hiệu này.

We have somewhat considered the rays and their effect and relationship as they, through Taurus and its rulers, pour their force and energy into individual man, or into humanity as a whole. The two rays which directly affect the sign are, as we have seen, the fifth (through Venus) and the first (through Vulcan). These two when viewed in combination with the Earth (which is an expression of the third ray) demonstrate a most difficult combination of rays, for all are along the line of the first Ray of Energy: [394]

Chúng ta đã phần nào xem xét các cung và hiệu quả cùng mối liên hệ của chúng khi, qua Kim Ngưu và các chủ tinh của nó, chúng tuôn mãnh lực và năng lượng vào cá nhân con người, hoặc vào toàn thể nhân loại. Hai cung trực tiếp ảnh hưởng đến dấu hiệu này là, như chúng ta đã thấy, cung năm (qua Sao Kim) và cung một (qua Vulcan). Hai cung này, khi được nhìn trong kết hợp với Trái Đất (vốn là một biểu hiện của cung ba), cho thấy một sự kết hợp cung rất khó khăn, vì tất cả đều nằm trên tuyến của cung một của Năng Lượng: [394]

Ray 1.—The ray of Will or Power.

Cung 1.—Cung của Ý Chí hay Quyền Năng.

Ray 5.—The ray of Concrete Knowledge.

Ray 3.—The ray of Active Intelligence.

This combination tremendously increases the already difficult task of the Taurian subject. Only indirectly does the second Ray of Love-Wisdom and its subsidiary line of energies appear and, therefore, love and wisdom are often noticeably lacking in the person born in this sign. Such a man will have much self-love, self-esteem, self-respect and a good deal of selfish centralisation or personality focus. He will be intelligent but not wise; aspirational but at the same time stubborn and set so that his aspiration does not take him very far very rapidly. He will move spasmodically and in wild rushes; steady measured progress upon the Way is very hard for him. He finds it difficult to apply practically the knowledge gained. It is apt to remain a mental acquisition and not a practical experience. He will be almost painfully conscious of duality but, instead of its producing a struggle for unity, it produces often a set and static depression. He will be destructive because "bull-headed" and because the hammer aspect of Vulcan will be dominant. Because he has a measure of light—his power to be thus destructive will distress him.

He needs to grasp the spiritual side of Venus which emphasises that the Son of God who is the Son of mind is the instrument of God's love; he must learn, therefore, to transmute knowledge into wisdom. He must transcend the destructive side of Vulcan and so of the first ray and instead work as a "fashioner of souls," including his own. He must aim at clear seeing, pure joyful will and the death

Cung 5.—Cung của Tri Thức Cụ Thể.

Cung 3.—Cung của Trí Tuệ Hoạt Động.

Sự kết hợp này làm tăng mạnh nhiệm vụ vốn đã khó khăn của chủ thể Kim Ngưu. Chỉ một cách gián tiếp Cung hai của Bác Ái – Minh Triết và tuyến năng lượng phụ thuộc của nó mới xuất hiện, và vì vậy tình thương và minh triết thường thiếu vắng rõ rệt nơi người sinh trong dấu hiệu này. Một người như thế sẽ có nhiều tình yêu bản thân, sự đánh giá cao bản thân, lòng tự trọng và khá nhiều sự tập trung ích kỷ hay tập trung vào phàm ngã. Y sẽ thông minh nhưng không minh triết; đầy khát vọng nhưng đồng thời bướng bỉnh và cố chấp đến nỗi khát vọng của y không đưa y đi xa hay đi nhanh được. Y sẽ tiến bước thất thường và trong những đợt xông tới dữ dội; sự tiến bộ đều đặn, có chừng mực trên Đường Đạo là điều rất khó đối với y. Y thấy khó áp dụng một cách thực tiễn tri thức đã thu nhận. Nó có khuynh hướng chỉ còn là một sở đắc trí tuệ chứ không phải một kinh nghiệm thực tiễn. Y sẽ gần như đau đớn ý thức về nhị nguyên tính nhưng, thay vì điều đó tạo ra một cuộc đấu tranh hướng tới hợp nhất, nó thường tạo ra một sự trầm uất cố định và tĩnh tại. Y sẽ có tính hủy diệt vì "cứng đầu như bò" và vì phương diện búa của Vulcan sẽ chiếm ưu thế. Bởi vì y có một mức độ ánh sáng—quyền năng hủy diệt như thế của y sẽ làm y đau khổ.

Y cần nắm được phương diện tinh thần của Sao Kim, phương diện nhấn mạnh rằng Con của Thượng đế, là Con của Trí Tuệ, là khí cụ của tình thương của Thượng Đế; vì vậy y phải học cách chuyển hoá tri thức thành minh triết. Y phải vượt lên trên phương diện hủy diệt của Vulcan và do đó của cung một, và thay vào đó hoạt động như một "đấng tạo tác các linh hồn," kể cả linh hồn của chính

of personality desire. Such is the goal of the Taurian disciple. [395]

mình. Y phải nhắm đến sự thấy rõ, ý chí thuần khiết đầy hoan lạc và cái chết của dục vọng phàm ngã. Đó là mục tiêu của đệ tử Kim Ngưu. [395]

Through the three other arms of the Fixed Cross and their three streams of divine energy, the force of love can he brought indirectly to bear upon the man born in Taurus. The rulers of two of these signs, Leo and Scorpio, include the Sun (second ray), Mars (sixth ray) and Mercury (fourth ray). The Sun and Mars are esoteric rulers of Leo and Scorpio and Mercury is the hierarchical ruler of Scorpio. Uranus is the orthodox and Jupiter the esoteric ruler of Aquarius. The Moon is also present but again veils Vulcan, whose influence we have already considered. The only ray influence lacking is that of the third ray and basically that is present also as it is the ray of Earth. Therefore, in this important sign, the Taurian person is under the influence—directly or indirectly—of all the seven rays for the reason that desire, leading to final illumination, motivates them all. Such is the amazing situation which faces the man—particularly the disciple or the initiate—who is born in this sign. Such constitute the difficulties with which he is confronted but such also bring about his immense opportunity for progress.

Qua ba cánh tay kia của Thập Giá Cố Định và ba dòng năng lượng thiêng liêng của chúng, mãnh lực bác ái có thể được gián tiếp đưa đến tác động lên người sinh trong Kim Ngưu. Các chủ tinh của hai dấu hiệu trong số này, Sư Tử và Hổ Cáp, bao gồm Mặt Trời (cung hai), Sao Hỏa (cung sáu) và Sao Thủy (cung bốn). Mặt Trời và Sao Hỏa là các chủ tinh nội môn của Sư Tử và Hổ Cáp, còn Sao Thủy là chủ tinh huyền giai của Hổ Cáp. Sao Thiên Vương là chủ tinh chính thống và Sao Mộc là chủ tinh nội môn của Bảo Bình. Mặt Trăng cũng hiện diện nhưng lại che giấu Vulcan, ảnh hưởng của nó chúng ta đã xem xét. Ảnh hưởng cung duy nhất thiếu vắng là của cung ba, và về căn bản cung đó cũng hiện diện vì đó là cung của Trái Đất. Vì vậy, trong dấu hiệu quan trọng này, người Kim Ngưu chịu ảnh hưởng—trực tiếp hay gián tiếp—của cả bảy cung, vì dục vọng dẫn đến sự soi sáng tối hậu thúc đẩy tất cả chúng. Đó là tình huống đáng kinh ngạc mà con người—đặc biệt là đệ tử hay điểm đạo đồ—sinh trong dấu hiệu này phải đối diện. Đó là những khó khăn mà y phải đương đầu, nhưng đó cũng là điều đem lại cơ hội tiến bộ to lớn cho y.

It will be apparent to you that a whole new field of study will open before the astrologers of the New Age and fresh light on this greatest of all sciences will be available when the investigator can determine the relative age of the person or of the group whose destiny is to be determined and whose horoscope is being cast. Each of these signs will eventually have to be considered in such cases from:

Các bạn sẽ thấy rõ rằng một lĩnh vực nghiên cứu hoàn toàn mới sẽ mở ra trước các nhà chiêm tinh học của Kỷ Nguyên Mới, và ánh sáng mới về khoa học lớn nhất trong mọi khoa học này sẽ có sẵn khi nhà nghiên cứu có thể xác định tuổi tương đối của người hay của nhóm mà số mệnh cần được xác định và lá số chiêm tinh của họ đang được lập. Mỗi dấu hiệu này rốt cuộc sẽ phải được xem xét trong những trường hợp như thế từ:

1. The angle of the unevolved man who will be centred

a. In one or other of his vehicles.

b. In the integrated personality, prior to the Path experience.

In these, the *Mutable Cross* controls. [396]

2. The angle of the cycle of lives wherein the dualities are recognised and the aspirant is then "reversing himself upon the Wheel."

The *Fixed Cross* then controls.

3. The angle of the initiate.

Here the *Cardinal Cross* is beginning its control.

These Crosses are also known as:

The Cross of the hidden Christ—The Mutable Cross

The Cross of the Crucified Christ—The Fixed Cross

The Cross of the Risen Christ—The Cardinal Cross

The individual, planetary and cosmic Crosses.

To determine these angles will involve among other things a close analysis of the qualities of the four energies which play through each arm of the Cross upon

1. Góc độ của con người chưa tiến hóa, kẻ sẽ được tập trung

a. Trong một trong các hiện thể của mình.

b. Trong phàm ngã tích hợp, trước kinh nghiệm của Đường Đạo.

Trong những trường hợp này, *Thập Giá Biến đổi* kiểm soát. [396]

2. Góc độ của chu kỳ các kiếp sống trong đó các nhị nguyên tính được nhận ra và người chí nguyện khi ấy "đang đảo ngược chính mình trên Bánh Xe."

Khi ấy *Thập Giá Cố Định* kiểm soát.

3. Góc độ của điểm đạo đồ.

Ở đây *Thập Giá Chủ Yếu* bắt đầu sự kiểm soát của nó.

Các Thập Giá này cũng được biết đến như:

Thập Giá của Đức Christ ẩn kín—Thập Giá Biến đổi

Thập Giá của Đức Christ bị đóng đinh—Thập Giá Cố Định

Thập Giá của Đức Christ Phục Sinh—Thập Giá Chủ Yếu

Các Thập Giá cá nhân, hành tinh và vũ trụ.

Việc xác định các góc độ này sẽ bao hàm, trong những điều khác, một sự phân tích chặt chẽ các phẩm tính của bốn năng lượng vận hành qua mỗi cánh tay của Thập Giá lên

humanity. One aspect of this will eventually determine statistically the average of the signs governing the various types of men.

nhân loại. Một phương diện của điều này rốt cuộc sẽ xác định bằng thống kê mức trung bình của các dấu hiệu cai quản các loại người khác nhau.

It has been said that "four energies make a man; eight energies make a Master; twelve energies make a Buddha of Activity." During this process of "fashioning," great changes take place in consciousness and there are fundamental changes wrought through this sign which—in combination with its polar opposite, Scorpio—is one of the major conditioning signs of the zodiac. Under its energy impact, profound disruptions and alterations in character, quality and direction take place. It is a dangerous sign because the destructive aspects are so easily over-emphasised and so intelligently applied to circumstance that the career of the Bull can be both destructive within its field of contacts and [397] at the same time self-destroying until such time that self-will or selfish desire is tempered by aspiration. Aspiration eventually gives place to intelligent activity and the acceptance of the will emanating from the spiritual Centre of life. This leads to cooperation with the Plan in the fullest sense and the end of individual self-centredness. Temper, which is so characteristic of the Bull, must give place to directed spiritual energy, for temper is but energy run wild in the interests of the personality; blindness (for the Bull is blind for much of its career) must give place to vision and the right focus of the sight and this will finally dispel the self-engendered illusions and glamours of the aspirant; self-pity, which is the effect of a constant concentration on the frustration of desire in the personality life, must be succeeded by compassion for all humanity, and this must be developed into the selfless service of the salvaging initiate. The task of the Taurian is a hard one for he embodies in himself, to a

Người ta đã nói rằng "bốn năng lượng tạo nên một con người; tám năng lượng tạo nên một Chân sư; mười hai năng lượng tạo nên một Đức Phật Hoạt Động." Trong tiến trình "tạo tác" này, những thay đổi lớn lao diễn ra trong tâm thức và có những thay đổi căn bản được thực hiện qua dấu hiệu này, dấu hiệu mà—kết hợp với dấu hiệu đối cực của nó là Hổ Cáp—là một trong những dấu hiệu điều kiện hóa chính của hoàng đạo. Dưới tác động năng lượng của nó, những đổ vỡ và biến đổi sâu sắc trong tính cách, phẩm tính và phương hướng diễn ra. Đây là một dấu hiệu nguy hiểm vì các phương diện hủy diệt quá dễ bị nhấn mạnh quá mức và được áp dụng quá thông minh vào hoàn cảnh đến nỗi sự nghiệp của Con Bò Đực có thể vừa hủy diệt trong phạm vi các tiếp xúc của nó vừa [397] đồng thời tự hủy diệt, cho đến khi ý chí vị kỷ hay dục vọng ích kỷ được khát vọng điều tiết. Khát vọng rốt cuộc nhường chỗ cho hoạt động trí tuệ và sự chấp nhận ý chí phát ra từ Trung Tâm tinh thần của sự sống. Điều này dẫn đến sự hợp tác với Thiên Cơ theo ý nghĩa đầy đủ nhất và chấm dứt sự tập trung vào bản thân cá nhân. Tính nóng nảy, vốn rất đặc trưng của Con Bò Đực, phải nhường chỗ cho năng lượng tinh thần có định hướng, vì nóng nảy chỉ là năng lượng chạy hoang dại vì lợi ích của phàm ngã; sự mù quáng (vì Con Bò Đực mù trong phần lớn sự nghiệp của nó) phải nhường chỗ cho tầm nhìn và sự tập trung đúng đắn của thị giác, và điều này cuối cùng sẽ làm tiêu tan những ảo tưởng và ảo cảm do chính người chí nguyện tạo ra; lòng tự thương hại, vốn là kết quả của sự tập trung liên tục vào sự thất vọng của dục vọng trong đời sống phàm ngã, phải được thay thế bằng lòng từ bi đối với toàn thể nhân loại, và điều này phải được

marked degree, outstanding limitations as regards the processes of spiritual evolution; there are, however, no insuperable difficulties and the liberated Taurian is ever a constructive, planning, creative, forward-moving force; such men are greatly needed in these serious days of re-adjustment and strain.

phát triển thành sự phụng sự vô ngã của điểm đạo đồ cứu độ. Nhiệm vụ của người Kim Ngưu là một nhiệm vụ khó khăn vì y hiện thân trong chính mình, ở một mức độ rõ rệt, những giới hạn nổi bật liên quan đến các tiến trình tiến hoá tinh thần; tuy nhiên, không có khó khăn nào là không thể vượt qua, và người Kim Ngưu được giải thoát luôn luôn là một mãnh lực có tính xây dựng, biết hoạch định, sáng tạo, tiến lên phía trước; những người như thế rất cần thiết trong những ngày nghiêm trọng của sự điều chỉnh lại và căng thẳng này.

Taurus, as you know, rules the neck and the thyroid gland. This is essentially the region whence must emanate the creative activity of the man who is upon the Path. The throat is a point to which the energy of the sacral centre must be lifted so that creation through love and by the will eventually will prove the sublimatory effect of the transference to higher use of the sex energy. The right use of the organs of speech gives the clue to the processes whereby the disciple must bring about certain basic changes. The Taurian upon the way of liberation would do well to employ the [398] method of directed and motivated speech of an outgoing and explanatory nature in order to transform himself from one who goes wilfully on his personality way into a wise cooperator with the Plan. By this I mean that, as man translates his ideals into words and acts, he brings about transformation, transmutation and eventually translation upon the mountain top of Initiation. The results of this creative work of materialising the vision must be carried to the point of effectual demonstration in Scorpio in which sign the final tests are applied to prove that the energy is flowing freely and without impediment and obstruction between the throat and sacral centres; to show that right direction has been achieved and that there is

Kim Ngưu, như các bạn biết, cai quản cổ và tuyến giáp. Về căn bản, đây là vùng mà từ đó hoạt động sáng tạo của con người trên Đường Đạo phải phát ra. Cổ họng là một điểm mà năng lượng của trung tâm xương cùng phải được nâng lên để sự sáng tạo qua tình thương và bằng ý chí cuối cùng sẽ chứng minh hiệu quả thăng hoa của việc chuyển dịch năng lượng dục tính sang công dụng cao hơn. Việc sử dụng đúng đắn các cơ quan ngôn ngữ cung cấp đầu mối cho các tiến trình nhờ đó đệ tử phải đem lại một số thay đổi căn bản. Người Kim Ngưu trên con đường giải thoát nên sử dụng [398] phương pháp ngôn từ có định hướng và có động cơ, mang tính hướng ngoại và giải thích, để chuyển đổi chính mình từ kẻ cố chấp đi theo con đường phàm ngã của mình thành một người cộng tác minh triết với Thiên Cơ. Ý Tôi là, khi con người chuyển dịch các lý tưởng của mình thành lời nói và hành động, y đem lại sự chuyển đổi, chuyển hoá và cuối cùng là chuyển tiếp trên đỉnh núi Điểm Đạo. Các kết quả của công việc sáng tạo nhằm hiện hình linh ảnh này phải được đưa đến điểm biểu lộ hữu hiệu trong Hổ Cáp, dấu hiệu trong đó các thử thách cuối cùng được áp dụng để chứng minh rằng năng lượng đang lưu chuyển tự do và không bị cản trở hay ngăn ngại giữa trung tâm cổ họng và trung tâm xương cùng; để cho thấy rằng sự định hướng

no longer any fear that the Taurian subject will blunder blindly forward again in his own self-interest but will, in the future, move intelligently upon the Way of Liberation—the way that brings about his own release and at the same time sweeps him into those activities which bring about the release of others. In Scorpio, the man who has mastered his lessons in Taurus must demonstrate that creativity which will work under the inspiration of aspiration and vision and constructively attempt to express the beauty which all forms intrinsically veil, thus bringing to all revelation of that underlying purpose which motivates all events and forms. All these aspects of basic change in purpose, interest and orientation must manifest in Scorpio, thus proving the effectiveness of the evolutionary processes undergone in the great repeated transition from Scorpio to Taurus and from Taurus to Scorpio. This cycle of moves constitutes (with the greater cycle) a rhythm of experience of tremendous moment. These seven signs are pre-eminently life-experience signs. The preceding sign of Aries is the "sign of institution" [399] whilst the four which come after Scorpio prove to be signs of discipleship and initiation. This is on the reversed wheel and the implications along the same line on the ordinary wheel can easily be applied by you.

đúng đắn đã đạt được và không còn sợ rằng chủ thể Kim Ngưu sẽ lại mù quáng lao tới vì quyền lợi riêng của mình, mà trong tương lai sẽ tiến bước một cách thông minh trên Đường Đạo Giải Thoát—con đường đem lại sự giải thoát của chính y và đồng thời cuốn y vào những hoạt động đem lại sự giải thoát cho người khác. Trong Hổ Cáp, người đã làm chủ các bài học của mình trong Kim Ngưu phải chứng minh tính sáng tạo sẽ hoạt động dưới cảm hứng của khát vọng và linh ảnh, và một cách xây dựng cố gắng biểu lộ vẻ đẹp mà mọi hình tướng vốn che giấu bên trong, nhờ đó mang đến cho mọi người sự mặc khải về mục đích nền tảng thúc đẩy mọi biến cố và hình tướng. Tất cả những phương diện thay đổi căn bản này trong mục đích, mối quan tâm và sự định hướng phải biểu lộ trong Hổ Cáp, nhờ đó chứng minh hiệu quả của các tiến trình tiến hoá đã trải qua trong cuộc chuyển tiếp lớn lặp đi lặp lại từ Hổ Cáp sang Kim Ngưu và từ Kim Ngưu sang Hổ Cáp. Chu kỳ các chuyển động này cấu thành (cùng với chu kỳ lớn hơn) một nhịp điệu kinh nghiệm có tầm quan trọng to lớn. Bảy dấu hiệu này nổi bật là những dấu hiệu của kinh nghiệm sự sống. Dấu hiệu đứng trước là Bạch Dương là "dấu hiệu của sự thiết lập" [399] trong khi bốn dấu hiệu đến sau Hổ Cáp tỏ ra là những dấu hiệu của địa vị đệ tử và điểm đạo. Đây là trên bánh xe đảo ngược, và các hàm ý theo cùng đường hướng trên bánh xe thông thường các bạn có thể dễ dàng tự áp dụng.

It is the recognition of these goals and a grasp of the Taurian problems which will make clear to you the position of the planets in this sign. I would remind you again that the exaltation of a planet in any particular sign, its fall within the sphere of influence of a sign as well as the lessening of a particular planetary influence in any sign cycle (making it what has been technically called "in detriment") is purely symbolic of the effects of energy as it impinges upon the

Chính sự nhận biết các mục tiêu này và sự nắm bắt các vấn đề của Kim Ngưu sẽ làm sáng tỏ cho các bạn vị trí của các hành tinh trong dấu hiệu này. Tôi xin nhắc lại với các bạn rằng sự vượng của một hành tinh trong bất kỳ dấu hiệu nào, sự lạc hãm của nó trong phạm vi ảnh hưởng của một dấu hiệu cũng như sự suy giảm của một ảnh hưởng hành tinh nào đó trong bất kỳ chu kỳ dấu hiệu nào (khiến nó trở thành điều về mặt kỹ thuật được gọi là "ở vị trí hãm địa") hoàn toàn

form-nature, meeting resistance or non-resistance, evoking response or non-response, according to the calibre of the planetary instrument subjected to the impact. In this sign, the Moon is exalted. Symbolically this means that the form side of life is a powerfully controlling factor and one with which the man must ever reckon. The Moon is the Mother of the form and in this case veils or hides Vulcan—which might be expected. The Moon, therefore, stands here for the fashioner or moulder of the form, bringing in both the feminine and masculine aspects of form-building, the dual functions of Father-Mother. This is a point for astrologers to remember. This process of interplay brings about two phases of the needed fashioning:

mang tính biểu tượng cho các hiệu quả của năng lượng khi nó tác động lên bản chất hình tướng, gặp sự kháng cự hay không kháng cự, gợi lên sự đáp ứng hay không đáp ứng, tùy theo tầm mức của khí cụ hành tinh chịu tác động ấy. Trong dấu hiệu này, Mặt Trăng vượng. Về mặt biểu tượng, điều này có nghĩa là phương diện hình tướng của sự sống là một yếu tố kiểm soát mạnh mẽ và là điều mà con người luôn luôn phải tính đến. Mặt Trăng là Mẹ của hình tướng và trong trường hợp này che giấu hay ẩn đi Vulcan—điều có thể được chờ đợi. Vì vậy, ở đây Mặt Trăng tượng trưng cho đấng tạo tác hay nắn đúc hình tướng, đưa vào cả phương diện nữ tính lẫn nam tính của việc xây dựng hình tướng, các chức năng kép của Cha-Mẹ. Đây là một điểm để các nhà chiêm tinh học ghi nhớ. Tiến trình tương tác này đem lại hai giai đoạn của sự tạo tác cần thiết:

1. A process wherein is created a form of great potency in which self-interest and personality aims and desires are the motives bringing about activity. The Moon and Taurus activity.

1. Một tiến trình trong đó một hình tướng có uy lực lớn được tạo ra, trong đó tư lợi và các mục tiêu cùng dục vọng phàm ngã là các động cơ tạo ra hoạt động. Hoạt động của Mặt Trăng và Kim Ngưu.

2. The processes, self-applied by the awakening Taurian, wherein the form nature is fashioned anew and motivated [400] in a different manner and so is "raised up into Heaven" and thus irradiated and glorified. The Vulcan and Taurus activity.

2. Các tiến trình do chính người Kim Ngưu đang thức tỉnh tự áp dụng, trong đó bản chất hình tướng được tạo tác lại và được thúc đẩy [400] theo một cách khác, và như thế được "nâng lên Thiên Đàng" và do đó được chiếu rạng và vinh hiển hóa. Hoạt động của Vulcan và Kim Ngưu.

The exaltation of the form, ruled by the Moon, can be traced throughout the entire zodiac and provides in itself an interesting and progressive story with which I have not at this time the intention to deal. It is told by the various women who figure in the different constellations and around them some day the *astrology of the form* will be built. There is Cassiopea, Venus, Coma

Sự tôn cao của hình tướng, do Mặt Trăng cai quản, có thể được truy nguyên xuyên suốt toàn bộ hoàng đạo và tự nó cung cấp một câu chuyện thú vị và tiến triển mà lúc này Tôi không có ý định bàn đến. Nó được kể qua những người phụ nữ khác nhau xuất hiện trong các chòm sao, và quanh họ một ngày kia *chiêm tinh học của hình tướng* sẽ được xây dựng. Có Cassiopea, Venus, Coma Berenice,

Berenice, Andromeda and one or two others, as well as Virgo, the Virgin, the most important of them all. I can only indicate here a field of thought and of astrological investigation hitherto untouched but I have not time for the interpretation of this vast and profitable field of knowledge. “Our Lady, the Moon” is related to all these and before the great disruption in an earlier solar system which led to the Moon becoming a dead planet, the energies of these stars and certain of the planets which were produced through their activity, were all focussed in and transmitted by the Moon in a most mysterious yet powerful manner. Through desire translated into terms of spiritual will, the form is esoterically “exalted” and of this fact the exaltation of the Moon in Taurus is a symbol. To this the ordinary astrological symbol of the Bull's horns testifies. This is the crescent Moon and also the symbol of the destructive nature of the form life of the Bull. Forget not that in this connection the destruction or death of the form and the ending of form influence thereby is the goal of the process which changes desire into aspiration.

Andromeda và một hai vị khác, cũng như Xử Nữ, Trinh Nữ, quan trọng nhất trong tất cả. Ở đây Tôi chỉ có thể gợi ra một lĩnh vực tư tưởng và khảo cứu chiêm tinh từ trước đến nay chưa được chạm tới, nhưng Tôi không có thời gian để diễn giải lĩnh vực tri thức rộng lớn và phong phú này. “Đức Bà của chúng ta, Mặt Trăng” có liên hệ với tất cả những vị này, và trước cuộc đổ vỡ lớn trong một hệ mặt trời trước kia, cuộc đổ vỡ đã dẫn đến việc Mặt Trăng trở thành một hành tinh chết, các năng lượng của những ngôi sao này và của một số hành tinh được tạo ra qua hoạt động của chúng, tất cả đều được hội tụ vào và được truyền qua Mặt Trăng theo một cách hết sức huyền nhiệm nhưng đầy uy lực. Qua dục vọng được chuyển dịch thành ý chí tinh thần, hình tướng được “tôn cao” một cách huyền bí, và sự vượng của Mặt Trăng trong Kim Ngưu là một biểu tượng của sự kiện này. Biểu tượng chiêm tinh thông thường của cặp sừng Bò Đực làm chứng cho điều đó. Đây là trăng lưỡi liềm và cũng là biểu tượng của bản chất hủy diệt của đời sống hình tướng của Con Bò Đực. Đừng quên rằng trong mối liên hệ này, sự hủy diệt hay cái chết của hình tướng và nhờ đó sự chấm dứt ảnh hưởng của hình tướng là mục tiêu của tiến trình biến dục vọng thành khát vọng.

Uranus, the planet of the hidden mystery and one of the most occult of the planets “falls” in this sign, producing [401] the accentuation and the sharp division between body and soul which is so marked a characteristic of the Taurian subject. It prepares the inner man for the sharp interplay and conflict in the next sign, Gemini. The presence, therefore, of the exalted Moon and the fallen Uranus gives a marvellous picture of man's history during the stage of personality development and power. The task of Uranus, hidden in the depths, is to awaken and evoke the intuitive

Sao Thiên Vương, hành tinh của huyền nhiệm ẩn kín và là một trong những hành tinh huyền bí nhất, “lạc hãm” trong dấu hiệu này, tạo ra [401] sự nhấn mạnh và sự phân chia sắc nét giữa thân thể và linh hồn, điều là một đặc tính rất rõ của chủ thể Kim Ngưu. Nó chuẩn bị con người nội tại cho sự tương tác và xung đột gay gắt trong dấu hiệu kế tiếp là Song Tử. Vì vậy, sự hiện diện của Mặt Trăng vượng và Sao Thiên Vương lạc hãm cho một bức tranh kỳ diệu về lịch sử của con người trong giai đoạn phát triển và quyền lực của phàm ngã. Nhiệm vụ của Sao Thiên Vương, ẩn trong chốn sâu thẳm, là đánh

response of Taurus to an ever-increasing light until such time that full illumination is achieved and also the development of the spiritual consciousness—substituting these higher soul aspects for the lower form reactions. It is interesting to note that in Scorpio, Uranus is exalted which gives indication of the success of the task which the Uranian forces undertook. Achievement is attained.

thức và gợi lên sự đáp ứng trực giác của Kim Ngưu đối với ánh sáng ngày càng tăng cho đến khi đạt được sự soi sáng trọn vẹn và cũng là sự phát triển của tâm thức tinh thần —thay thế những phương diện linh hồn cao hơn này cho các phản ứng thấp của hình tướng. Điều thú vị là trong Hổ Cáp, Sao Thiên Vương vượng, điều này cho thấy sự thành công của nhiệm vụ mà các mãnh lực Uranus đã đảm nhận. Thành tựu đã đạt được.

Mars is in detriment in this sign. Its activity adds constantly to the naturally warlike nature of Taurus but the potency of the Taurian struggle is so great, esoterically speaking, that the effect of Mars is lost in the larger whole. It "adds to the glamour and confusion and yet holds within itself hope for the struggling man."

Sao Hỏa ở vị trí hãm địa trong dấu hiệu này. Hoạt động của nó không ngừng làm tăng thêm bản chất hiếu chiến vốn có của Kim Ngưu, nhưng uy lực của cuộc đấu tranh Kim Ngưu lớn đến mức, xét theo nội môn, hiệu quả của Sao Hỏa bị mất hút trong toàn thể lớn hơn. Nó "làm tăng thêm ảo cảm và sự hỗn loạn, nhưng vẫn giữ trong chính nó niềm hy vọng cho con người đang đấu tranh."

Constantly in this sign comes the emphasis upon struggle. It is a cosmic, planetary and individual struggle, for desire-will underlies the manifested activities of the Logos, the planetary Life and of man and also of all forms in nature. It is the struggle of that which is deeply hidden in darkness to reach the light of day; it is the struggle of the hidden soul to dominate and control the outer form, the struggle to transmute desire into aspiration and aspiration into the will to achieve. It is the struggle to attain the goal which an increasing light reveals. So potent is this struggle that on the ordinary wheel it culminates (prior to the re-entry in Aries of the soul seeking incarnation) by the fixed [402] desire, growing steadily stronger, to follow the wheel of re-birth; on the reversed progress around the zodiac, the struggle is to overcome and destroy all that has been so laboriously achieved upon the ordinary

Không ngừng trong dấu hiệu này có sự nhấn mạnh vào đấu tranh. Đó là cuộc đấu tranh vũ trụ, hành tinh và cá nhân, vì dục vọng-ý chí nằm dưới các hoạt động biểu lộ của Thượng đế, của Sự sống hành tinh và của con người, cũng như của mọi hình tướng trong thiên nhiên. Đó là cuộc đấu tranh của điều bị ẩn giấu sâu trong bóng tối để vươn tới ánh sáng ban ngày; đó là cuộc đấu tranh của linh hồn ẩn kín để thống trị và kiểm soát hình tướng bên ngoài, cuộc đấu tranh để chuyển hoá dục vọng thành khát vọng và khát vọng thành ý chí đạt thành. Đó là cuộc đấu tranh để đạt đến mục tiêu mà ánh sáng ngày càng tăng đang mặc khải. Cuộc đấu tranh này mạnh mẽ đến nỗi trên bánh xe thông thường nó lên đến cực điểm (trước khi linh hồn tìm kiếm nhập thể tái nhập vào Bạch Dương) bằng dục vọng cố định [402], ngày càng mạnh hơn, muốn đi theo bánh xe tái sinh; trên tiến trình đảo ngược quanh

wheel and to demonstrate in Scorpio (through the terrific tests there applied) that the form no longer controls but that the lessons learnt through the use of the form have been retained; the struggle is to achieve initiation in Capricorn and thus release the soul from the revolving wheel and achieve final liberation from the thralldom of desire and from form control of any kind.

hoàng đạo, cuộc đấu tranh là để vượt thắng và hủy diệt tất cả những gì đã được thành tựu quá nhọc nhằn trên bánh xe thông thường, và để chứng minh trong Hổ Cáp (qua những thử thách khủng khiếp được áp dụng ở đó) rằng hình tướng không còn kiểm soát nữa mà những bài học học được qua việc sử dụng hình tướng đã được giữ lại; cuộc đấu tranh là để đạt điểm đạo trong Ma Kết và như thế giải thoát linh hồn khỏi bánh xe quay vòng và đạt được sự giải thoát cuối cùng khỏi ách nô lệ của dục vọng và khỏi sự kiểm soát của hình tướng dưới bất kỳ loại nào.

This is curiously emphasised by the rulers of the decanates in this sign. Both the astrologers, Leo and Sepharial, practically and to all intents and purposes, agree in their assignment of planets to govern the triple aspects of the sign. They only vary exoterically on one point for Sepharial gives the Moon as governing the second decan whilst Leo gives Venus as ruling the first decan. However, Venus and the Moon are often used interchangeably and both express or emanate the same basic energy of active intelligence in its higher and lower aspects. One expresses intelligent love and the other the intelligence of matter; this dual emphasis is concerned with the dominance of the form nature in the Taurian subject and his release through the Venusian Son of Mind. The Moon or Venus, Mercury and Saturn control the decanates and our consideration of these planets in the other signs will have indicated to you their right interpretation, both here and elsewhere. Form life, intelligent activity, and intense struggle summarises the Taurian problem, whilst Mercury, the Messenger of the Gods, reminds the struggling man that he must become ever what he essentially *is*, thus

Điều này được nhấn mạnh một cách kỳ lạ bởi các chủ tinh của các thập độ trong dấu hiệu này. Cả hai nhà chiêm tinh học, Leo và Sepharial, trên thực tế và về mọi phương diện, đều đồng ý trong việc phân định các hành tinh cai quản ba phương diện của dấu hiệu. Họ chỉ khác nhau về ngoại môn ở một điểm, vì Sepharial cho Mặt Trăng cai quản thập độ thứ hai trong khi Leo cho Sao Kim cai quản thập độ thứ nhất. Tuy nhiên, Sao Kim và Mặt Trăng thường được dùng thay thế cho nhau và cả hai đều biểu lộ hay phát xạ cùng một năng lượng căn bản của trí tuệ hoạt động trong các phương diện cao và thấp của nó. Một bên biểu lộ bác ái thông minh và bên kia là trí tuệ của vật chất; sự nhấn mạnh kép này liên quan đến sự thống trị của bản chất hình tướng trong chủ thể Kim Ngưu và sự giải thoát của y qua Con của Trí Tuệ Kim tinh. Mặt Trăng hay Sao Kim, Sao Thủy và Sao Thổ kiểm soát các thập độ, và việc chúng ta xem xét các hành tinh này trong các dấu hiệu khác hẳn đã chỉ cho các bạn cách diễn giải đúng đắn của chúng, cả ở đây lẫn nơi khác. Đời sống hình tướng, hoạt động trí tuệ và cuộc đấu tranh mãnh liệt tóm lược vấn đề của Kim Ngưu, trong khi Sao Thủy, Sứ giả của các vị thần, nhắc nhở con người đang đấu tranh rằng y phải ngày càng trở thành

escaping from illusion and entering into light.

Keynotes of this sign are, as usual, clear in their implications. [403] One states the note of the form aspect, "Let struggle be undismayed." The Word of the form is to take, grasp and go courageously after that which is desired. The Word of the Soul is, "I see and when the Eye is opened, all is light." The eye of the cosmic Bull of God is open and from it light pours radiantly forth upon the sons of men. The eye of vision of the individual man must likewise open in response to this cosmic light. Hence victory is inevitable for the potency of cosmic energy will unfailingly and in time subdue and re-orient the energy of humanity.

We have now considered briefly and yet I believe instructively certain of the subjective influences and significances of the twelve signs of the zodiac. We have touched upon their mutual inter-relation and their planetary interplay and have sought to portray the reactions of humanity to these multiple energies and forces. These forces, pouring out from cosmic sources, find their way into our solar system, being attracted thereto through analogous quality or—under the Law of Contradictions or the Law of Contraries—find their way to certain planets. Thus they affect and condition units of life upon each of these receiving planets. We have seen man incited to progress by the nature of the forces of divine attraction and have noted the differing divine qualities which this play of energies evokes in humanity—as well as in all other forms of life. We have perhaps emphasised almost to the point of bewilderment the vast aggregation of impelling energies which

điều mà về bản chất y *là*, nhờ đó thoát khỏi ảo tưởng và đi vào ánh sáng.

Các chủ âm của dấu hiệu này, như thường lệ, rất rõ trong các hàm ý của chúng. [403] Một chủ âm nêu lên nốt của phương diện hình tướng: "Hãy để cuộc đấu tranh không nao núng." Linh từ của hình tướng là lấy, nắm và can đảm theo đuổi điều được ham muốn. Linh từ của Linh hồn là: "Tôi thấy, và khi Mắt được mở ra, tất cả là ánh sáng." Con mắt của Con Bò Đực vũ trụ của Thượng Đế đang mở, và từ đó ánh sáng tuôn ra rực rỡ trên những người con của nhân loại. Con mắt linh thị của con người cá nhân cũng phải mở ra để đáp ứng với ánh sáng vũ trụ này. Vì vậy chiến thắng là điều không thể tránh khỏi, vì uy lực của năng lượng vũ trụ chắc chắn và theo thời gian sẽ khuất phục và tái định hướng năng lượng của nhân loại.

Giờ đây chúng ta đã xem xét một cách ngắn gọn nhưng Tôi tin là có tính chỉ giáo một số ảnh hưởng và thâm nghĩa chủ quan của mười hai dấu hiệu hoàng đạo. Chúng ta đã chạm đến mối tương liên lẫn nhau của chúng và sự tương tác hành tinh của chúng, và đã tìm cách mô tả các phản ứng của nhân loại đối với những năng lượng và mãnh lực đa tạp này. Những mãnh lực này, tuôn ra từ các nguồn vũ trụ, tìm đường vào hệ mặt trời của chúng ta, bị hút vào đó do phẩm tính tương tự hoặc—dưới Định luật của các Mâu Thuẫn hay Định luật của các Đối Nghịch—tìm đường đến một số hành tinh nhất định. Như thế chúng ảnh hưởng và điều kiện hóa các đơn vị sự sống trên mỗi hành tinh tiếp nhận này. Chúng ta đã thấy con người được thúc đẩy tiến bộ bởi bản chất của các mãnh lực hấp dẫn thiêng liêng và đã ghi nhận các phẩm tính thiêng liêng khác nhau mà sự vận hành của các năng lượng này gợi lên trong nhân loại—cũng như trong mọi hình thức sự sống khác. Có lẽ chúng ta đã nhấn mạnh gần

play throughout our cosmos; individual man may well be stunned by a sense of his helplessness and his unique futility. But this is only due to the relatively undeveloped state of his "receiving apparatus." When thus bewildered let him remember that potentially he possesses the creative ability to build and gradually to develop a better mechanism of reception which [404] will enable him finally to be responsive to all impacts and to every type of divine energy. This capacity is indestructible and is itself a divine focus of energy which must and will without fail carry forward the good undertaken under the inspiration of The Great Architect of the Universe. He fashions all things to a divinely foreseen end and in this sign—through His agents, Venus and Vulcan, typifying the form and the soul—will lead man from the unreal to the real.

đến mức gây bối rối về sự tập hợp khổng lồ của các năng lượng thúc đẩy đang vận hành khắp vũ trụ của chúng ta; cá nhân con người hẳn có thể bị choáng váng bởi cảm giác bất lực và sự vô dụng đặc thù của mình. Nhưng điều này chỉ là do tình trạng tương đối chưa phát triển của "bộ máy tiếp nhận" của y. Khi bị bối rối như thế, hãy để y nhớ rằng về tiềm năng, y sở hữu khả năng sáng tạo để xây dựng và dần dần phát triển một cơ cấu tiếp nhận tốt hơn, cơ cấu này [404] cuối cùng sẽ giúp y đáp ứng được với mọi tác động và với mọi loại năng lượng thiêng liêng. Năng lực này là bất hoại và tự nó là một tiêu điểm năng lượng thiêng liêng, chắc chắn phải và sẽ không sai chạy đưa điều thiện đã được khởi sự tiến lên dưới cảm hứng của Đấng Kiến Trúc Sư Vĩ Đại của Vũ Trụ. Ngài tạo tác mọi sự hướng đến một cứu cánh được thấy trước một cách thiêng liêng, và trong dấu hiệu này—qua các tác nhân của Ngài là Sao Kim và Vulcan, tượng trưng cho hình tướng và linh hồn—sẽ dẫn dắt con người từ cái không thực đến cái thực.

# CHAPTER III - The Science of Triangles — CHƯƠNG III - Khoa Học về Các Tam Giác

## INTRODUCTORY REMARKS — NHỮNG NHẬN XÉT MỞ ĐẦU

[407]

We have been working for some time now upon the third part of our study of the Zodiac and the Rays. This entire section deals with the nature of esoteric astrology and, under our introductory remarks, we considered very briefly the significance of esotericism as a whole when applied to modern astrology; we considered the three Crosses and referred, again very briefly, to the relation of the signs to the centres; we gave most of our time, however, to an analysis of the meaning and inter-relation of the twelve signs of the zodiac to each other, to the planets, and to the Earth. We dealt scarcely at all with their effect upon the individual except in a general sense. Now we begin to take up the third and most important part of this astrological study, entitled *The Science of Triangles.* This study will fall into three parts as I earlier indicated:

[407]

Chúng ta đã làm việc một thời gian nay về phần thứ ba của công trình nghiên cứu của chúng ta về Hoàng Đạo và các Cung. Toàn bộ phần này bàn về bản chất của Chiêm Tinh Học Nội Môn, và trong những nhận xét mở đầu của chúng ta, chúng ta đã xem xét rất ngắn gọn thâm nghĩa của huyền bí học nói chung khi được áp dụng vào chiêm tinh học hiện đại; chúng ta đã xem xét ba Thập Giá và lại nhắc rất ngắn gọn đến mối liên hệ của các dấu hiệu với các trung tâm; tuy nhiên, chúng ta đã dành phần lớn thời gian cho việc phân tích ý nghĩa và mối tương liên của mười hai dấu hiệu hoàng đạo với nhau, với các hành tinh và với Trái Đất. Chúng ta hầu như không bàn gì đến hiệu quả của chúng lên cá nhân ngoại trừ theo nghĩa tổng quát. Giờ đây chúng ta bắt đầu đi vào phần thứ ba và quan trọng nhất của công trình nghiên cứu chiêm tinh này, mang tên *Khoa Học về Các Tam Giác.* Công trình nghiên cứu này sẽ chia thành ba phần như Tôi đã chỉ ra trước đây:

1. Triangles of Energy—constellations.

1. Các Tam Giác Năng Lượng—các chòm sao.

2. Triangles of Force—planetary triplicities.

2. Các Tam Giác Mãnh Lực—các bộ ba hành tinh.

3. The Triangles and the Centres—planetary and human.

3. Các Tam Giác và các Trung Tâm—hành tinh và con người.

I have analysed here the point reached in our studies, as I am anxious for you to know as far as possible just where we stand in our

Ở đây Tôi đã phân tích điểm mà chúng ta đã đạt tới trong các nghiên cứu của mình, vì Tôi mong các bạn biết càng nhiều càng tốt chính

attempt to throw the light of esoteric understanding [408] upon the present entirely exoteric study of astrology.

xác chúng ta đang đứng ở đâu trong nỗ lực rọi ánh sáng của sự thấu hiểu huyền bí [408] lên công trình nghiên cứu chiêm tinh hiện nay hoàn toàn công truyền.

Before, however, proceeding with our somewhat difficult theme there are a few words I would like to say in reference to our general attitude, and certain things of which I would remind you.

Tuy nhiên, trước khi tiếp tục với chủ đề phần nào khó khăn của chúng ta, có đôi lời Tôi muốn nói liên quan đến thái độ chung của chúng ta, và một số điều Tôi muốn nhắc các bạn.

In no place have I attempted to give any of the mathematics connected with my statements in this series of astrological studies. Certain basic changes in the orientation of the Earth's axis are now taking place, and these will throw much confusion into the computations of astrologers. These changes are proceeding slowly and progressively and according to cosmic law. Whilst they are in progress, accuracy of computation and deduction is unattainable. When the orientation and "pointed direction" of the Earth's pole has again been stabilised, the new conditioning, mathematical figures can be again ascertained. There has indeed been no true accuracy since ancient Egyptian days. Anything now possible along these lines can only be regarded as approximate, and, therefore, certainty in analysis, prediction and interpretation is not possible. This whole subject is one of the greatest obscurity and quite incomprehensible to the average astrologer and certainly to the average student. I would remind you, however, that several times in the great life cycle of the Earth, there have been changing "pole-stars" and that our present pole-star has not always held that position. This science itself recognises.

Tôi chưa từng cố gắng trình bày bất kỳ phần toán học nào liên hệ với các phát biểu của Tôi trong loạt khảo cứu chiêm tinh này. Hiện nay, một số thay đổi căn bản trong sự định hướng của trục Trái Đất đang diễn ra, và những thay đổi này sẽ gây rất nhiều rối loạn cho các phép tính của các nhà chiêm tinh. Những thay đổi này đang tiến hành chậm rãi và tuần tự theo định luật vũ trụ. Trong khi chúng còn đang diễn ra, thì không thể đạt được sự chính xác trong tính toán và suy diễn. Khi sự định hướng và "phương hướng chỉ định" của cực Trái Đất lại được ổn định, thì những số liệu toán học điều kiện hóa mới có thể lại được xác định. Thực ra, đã không còn có sự chính xác đích thực nào kể từ thời Ai Cập cổ đại. Bất cứ điều gì hiện nay có thể làm được theo các đường hướng này chỉ có thể được xem là gần đúng, và vì vậy, sự chắc chắn trong phân tích, tiên đoán và diễn giải là điều không thể có. Toàn bộ đề tài này là một trong những điều mờ tối nhất và hoàn toàn không thể hiểu được đối với nhà chiêm tinh trung bình, và chắc chắn cũng vậy đối với đạo sinh trung bình. Tuy nhiên, Tôi muốn nhắc các bạn rằng nhiều lần trong đại chu kỳ sống của Trái Đất, đã có những "sao cực" thay đổi, và sao cực hiện nay của chúng ta không phải lúc nào cũng giữ vị trí đó. Chính khoa học này cũng thừa nhận điều ấy.

At each of the great shifts in the Earth's axis, there has been upheaval, confusion and

Trong mỗi lần dịch chuyển lớn của trục Trái Đất, đều đã có biến động, hỗn loạn và tai

cataclysm, preceding reconstruction, stabilisation and relative quiet. Of these macrocosmic events there are similar microcosmic correspondences in the lives of both humanity and individual man. Hence the present world crisis—though precipitated by human [409] error and sinfulness, by past Karma and emerging idealism (responsive to the development of the intellect and the appearance of the intuition)—is basically the result of much greater and vaster combinations of force currents in macrocosmic relations.

biến, đi trước sự tái thiết, ổn định và yên tĩnh tương đối. Đối với những biến cố đại thiên địa này, có những tương ứng tiểu thiên địa tương tự trong đời sống của cả nhân loại lẫn con người cá nhân. Vì vậy, cuộc khủng hoảng thế giới hiện nay—dù bùng phát do lỗi lầm và tính tội lỗi của con người [409], bởi nghiệp quả quá khứ và bởi chủ nghĩa lý tưởng đang nổi lên (đáp ứng với sự phát triển của trí năng và sự xuất hiện của trực giác)—về căn bản là kết quả của những phối hợp các dòng mãnh lực lớn lao và bao la hơn nhiều trong các tương quan đại thiên địa.

Briefly it might be said that the following cosmic and systemic causes are responsible for the present world crisis and the present difficult world situation:

Tóm lại, có thể nói rằng các nguyên nhân vũ trụ và thái dương hệ sau đây chịu trách nhiệm về cuộc khủng hoảng thế giới hiện nay và tình hình thế giới khó khăn hiện tại:

1. A welling up of magnetic force on Sirius, which produces effects upon our solar system and particularly upon our Earth, via the Hierarchy.

1. Một sự dâng trào của mãnh lực từ tính trên Sirius, tạo ra các hiệu quả đối với hệ mặt trời của chúng ta và đặc biệt đối với Trái Đất của chúng ta, thông qua Thánh Đoàn.

2. A shift in the Earth's polarity, due to the pull of a great cosmic centre. This powerfully affects the Earth's orientation and is responsible for the present earthquakes, and for the volcanic eruptions and the many earthquakes during the past one hundred and fifty years.

2. Một sự chuyển dịch trong cực tính của Trái Đất, do sức hút của một trung tâm vũ trụ lớn. Điều này ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự định hướng của Trái Đất và là nguyên nhân của các trận động đất hiện nay, cũng như các vụ phun trào núi lửa và nhiều trận động đất trong một trăm năm mươi năm qua.

3. The great sweep of the sun around the *greater zodiac* (a period of 250,000 years, or a complete round) came to an end when the sun entered Pisces over two thousand years ago. This process of passing out of, or entering into, a particular sign and cyclic influence covers a period of five thousand years where this greater round or cycle is concerned. This period of five thousand years covers the complete cycle of transition until complete freedom to function under

3. Cuộc quét lớn của mặt trời quanh *đại hoàng đạo* (một chu kỳ 250.000 năm, hay một cuộc tuần hoàn trọn vẹn) đã chấm dứt khi mặt trời đi vào Song Ngư hơn hai ngàn năm trước. Tiến trình đi ra khỏi, hoặc đi vào, một dấu hiệu và ảnh hưởng chu kỳ đặc thù bao trùm một thời kỳ năm ngàn năm xét theo cuộc tuần hoàn hay chu kỳ lớn hơn này. Thời kỳ năm ngàn năm này bao trùm toàn bộ chu kỳ chuyển tiếp cho đến khi hoàn tất sự tự do trọn vẹn để hoạt động dưới cảm

the inspiration of the new sign is completed. We are, therefore, not yet free from incidental turmoil.

hứng của dấu hiệu mới. Vì vậy, chúng ta vẫn chưa thoát khỏi những xáo trộn ngẫu phát.

4. The passing of our Sun out of the sign Pisces into the sign Aquarius is another of the conditions bringing about the present confusion. This confusion of forces in the solar system is notably affecting our planet. In the process of passing from sign to sign, as for instance [410] transitting out of Pisces into Aquarius as is now the case, the period covered is approximately five hundred years.

4. Việc Mặt Trời của chúng ta đi ra khỏi dấu hiệu Song Ngư để vào dấu hiệu Bảo Bình là một điều kiện khác gây nên sự hỗn loạn hiện nay. Sự hỗn loạn của các mãnh lực trong hệ mặt trời này đang ảnh hưởng rõ rệt đến hành tinh của chúng ta. Trong tiến trình chuyển từ dấu hiệu này sang dấu hiệu khác, chẳng hạn như [410] đang quá cảnh ra khỏi Song Ngư để vào Bảo Bình như hiện nay, thời kỳ bao trùm xấp xỉ năm trăm năm.

These are points which astrologers would do well to consider. I would remind students again that when speaking of signs I am referring to the influences of the constellations as they are represented by the signs, calling to your attention that in the great evolutionary process and owing to certain shifts and astronomical-astrological discrepancies, the Sun is not in the constellation to which a particular sign refers at any given moment. This I called to your attention in an earlier part of this treatise.

Đó là những điểm mà các nhà chiêm tinh nên lưu tâm xem xét. Tôi lại muốn nhắc các đạo sinh rằng khi nói về các dấu hiệu, Tôi đang nói đến các ảnh hưởng của các chòm sao như chúng được biểu hiện qua các dấu hiệu, đồng thời lưu ý các bạn rằng trong tiến trình tiến hoá lớn lao, và do một số dịch chuyển cùng những sai biệt thiên văn-chiêm tinh, Mặt Trời không ở trong chòm sao mà một dấu hiệu đặc thù quy chiếu đến vào bất kỳ thời điểm nào. Tôi đã lưu ý các bạn điều này trong phần trước của luận thuyết này.

5. Another factor little known is that the Moon today is disintegrating with increasing rapidity and this necessarily affects the Earth and produces terrestrial results.

5. Một yếu tố khác ít được biết đến là ngày nay Mặt Trăng đang tan rã với tốc độ ngày càng tăng, và điều này tất yếu ảnh hưởng đến Trái Đất và tạo ra các kết quả trên địa cầu.

Students would find it of interest to make the following applications of these great cyclic events to their own “appearance” and functioning processes in time and space:

Các đạo sinh sẽ thấy thú vị nếu áp dụng những biến cố chu kỳ lớn này vào các tiến trình “xuất hiện” và hoạt động của chính mình trong thời gian và không gian như sau:

1. The succession of the greater rounds of the zodiac or a period of cycles of approximately 250,000 years has a

1. Sự kế tiếp của các cuộc tuần hoàn lớn hơn của hoàng đạo hay một thời kỳ các chu kỳ

correspondence to the life cycle of the Monad.

2. The progress of the Sun as it passes through the signs in the zodiac during one of these 25,000 year cycles finds its analogy in the life cycle of the ego or soul.

3. The lesser zodiac covered—from the angle of extreme illusion—in the course of one year, corresponds to the life of the personality.

In considering these points it should always be remembered that great shifts in consciousness, or great expansions of awareness, are followed inevitably by upheaval in the outer forms. This is true in the life of the solar Deity, of a planetary [411] Logos, of humanity as a whole and of a man. Hence again today's world problem. A major event such as a change in the axis of the Earth is related to an initiation of the planetary Logos. Students can here note, therefore, the relation to the individual life as it shifts its consciousness steadily in the vital unfolding processes of the Path of Discipleship and of Initiation. Earlier in this treatise I referred to a fact which must always be borne in mind and that is that the great energies, playing upon our planet, exert a hindering or a stimulating effect. They are either retarding in their effects, producing concretion, crystallisation and a holding back or on to that which is old and of the past, or they stimulate and produce fluidity, enlargement and expansion. The careful student of human affairs will note this as he studies the events which are today passing before his eyes.

xấp xỉ 250.000 năm có sự tương ứng với chu kỳ sống của Chân Thần.

2. Tiến trình của Mặt Trời khi nó đi qua các dấu hiệu trong hoàng đạo trong một trong các chu kỳ 25.000 năm này tìm thấy sự tương đồng của nó trong chu kỳ sống của chân ngã hay linh hồn.

3. Hoàng đạo nhỏ hơn được bao trùm—xét từ góc độ của ảo tưởng cực độ—trong vòng một năm, tương ứng với đời sống của phàm ngã.

Khi xem xét các điểm này, luôn phải nhớ rằng những chuyển dịch lớn trong tâm thức, hay những mở rộng lớn của nhận thức, tất yếu được theo sau bởi biến động trong các hình tướng bên ngoài. Điều này đúng trong đời sống của Thượng đế thái dương, của một Hành Tinh [411] Thượng Đế, của toàn thể nhân loại và của một con người. Vì vậy, đây lại là nguyên nhân của vấn đề thế giới ngày nay. Một biến cố lớn như sự thay đổi trong trục của Trái Đất có liên hệ với một cuộc điểm đạo của Hành Tinh Thượng Đế. Do đó, ở đây các đạo sinh có thể ghi nhận mối liên hệ với đời sống cá nhân khi nó chuyển dịch tâm thức của mình một cách vững vàng trong các tiến trình khai mở sinh động của Con Đường Đệ Tử và của Con Đường Điểm Đạo. Trước đây trong luận thuyết này Tôi đã đề cập đến một sự kiện luôn phải được ghi nhớ, đó là các năng lượng lớn đang tác động lên hành tinh chúng ta gây ra một hiệu quả cản trở hoặc kích thích. Hoặc chúng làm chậm lại trong các hiệu quả của chúng, tạo ra sự đông đặc, kết tinh và sự níu giữ hay bám chặt vào cái cũ và thuộc về quá khứ, hoặc chúng kích thích và tạo ra tính linh động, sự mở rộng và sự bành trướng. Đạo sinh cẩn trọng về các vấn đề nhân loại sẽ ghi nhận điều này khi nghiên cứu các biến cố hiện đang diễn ra trước mắt mình.

Speaking with a wide generalisation, it might he said that the three major groups of forces affecting our planet are zodiacal, systemic and planetary in nature and—again generalising—it might also be said that:

Nói một cách khái quát rộng rãi, có thể nói rằng ba nhóm mãnh lực chính ảnh hưởng đến hành tinh chúng ta có bản chất hoàng đạo, thái dương hệ và hành tinh; và—lại nói một cách khái quát—cũng có thể nói rằng:

1. Zodiacal energies pass through Shamballa and are related to the first Ray of Will or Power and affect the Monad.

1. Các năng lượng hoàng đạo đi qua Shamballa và liên hệ với Cung một của Ý Chí hay Quyền Năng và ảnh hưởng đến Chân Thần.

2. Systemic energies pass through the Hierarchy and are related to the second Ray of Love- Wisdom or (as it is oft called in esoteric astrology) the Ray of Attractive Coherency and affect the soul.

2. Các năng lượng thái dương hệ đi qua Thánh Đoàn và liên hệ với Cung hai của Bác Ái – Minh Triết hay (như thường được gọi trong Chiêm Tinh Học Nội Môn) Cung của Sự Cố Kết Hấp Dẫn và ảnh hưởng đến linh hồn.

3. Planetary forces impinge upon and pass through humanity and are related to the third Ray of Active Intelligence and affect the personality.

3. Các mãnh lực hành tinh tác động vào và đi qua nhân loại và liên hệ với Cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động và ảnh hưởng đến phàm ngã.

To this I earlier referred, but have restated it here as I seek to have it definitely in your minds as we go forward [412] with our new studies. You have here a major trinity of energies, emerging out of a vast and incomprehensible aggregation of forces and energies which stands to them as the One Life stands to this lesser important triangle.

Tôi đã đề cập đến điều này trước đây, nhưng đã nhắc lại nó ở đây vì Tôi muốn nó được ghi khắc rõ ràng trong tâm trí các bạn khi chúng ta tiến [412] tới với các khảo cứu mới của mình. Ở đây các bạn có một tam vị năng lượng chính, xuất hiện từ một tập hợp bao la và không thể hiểu được của các mãnh lực và năng lượng, tập hợp ấy đối với chúng cũng như Sự Sống Duy Nhất đối với tam giác kém quan trọng hơn này.

It must also be remembered that this triple group of energies produces differing effects according to the type of mechanism (itself dependent upon the point in evolution and the stage of development) upon which it impinges. The effect, for instance, of zodiacal and systemic force upon a sacred or a non-sacred planet is widely distinctive, just as the effect of these energies as they

Cũng phải nhớ rằng nhóm năng lượng tam phân này tạo ra những hiệu quả khác nhau tùy theo loại bộ máy (mà chính nó lại tùy thuộc vào điểm tiến hoá và giai đoạn phát triển) mà nó tác động vào. Chẳng hạn, hiệu quả của mãnh lực hoàng đạo và thái dương hệ đối với một hành tinh thiêng liêng hay không thiêng liêng khác biệt rất lớn, cũng như hiệu quả của các năng lượng này khi

make their impact upon man will depend upon whether response is evoked from the monad, the ego or the personality, whether they impinge upon the mass consciousness, the self-conscious unit or the illumined consciousness of humanity, or whether in fact—as far as man is concerned—they play upon unevolved man, upon evolved man or upon disciples and initiates. *The type of mechanism, and the quality of the consciousness determines reception and response.* This is a statement of basic importance and until astrologers can arrive at the point of development where the world of true meaning is open to them and where the scope of their consciousness is widely inclusive, it will not be possible for them to be truly accurate in their interpretations of group or individual horoscopes. I am bringing this point up as the whole science of Triangles relates entirely to *subjective energies as they condition the consciousness and not to the conditioning brought about by the same energies upon the outer forms upon the physical plane.*

chúng tác động đến con người sẽ tùy thuộc vào việc đáp ứng được khơi dậy từ chân thần, chân ngã hay phàm ngã, vào việc chúng tác động lên tâm thức quần chúng, đơn vị ngã thức hay tâm thức được soi sáng của nhân loại, hay thực ra—xét theo con người—chúng tác động lên con người chưa tiến hoá, con người đã tiến hoá hay các đệ tử và điểm đạo đồ. *Loại bộ máy, và phẩm tính của tâm thức quyết định sự tiếp nhận và đáp ứng.* Đây là một phát biểu có tầm quan trọng căn bản, và cho đến khi các nhà chiêm tinh có thể đạt đến điểm phát triển mà ở đó thế giới của ý nghĩa chân thực mở ra cho họ và phạm vi tâm thức của họ trở nên bao gồm rộng rãi, thì họ sẽ không thể thật sự chính xác trong các diễn giải của mình về các lá số chiêm tinh nhóm hay cá nhân. Tôi nêu điểm này ra vì toàn bộ khoa học về các Tam Giác hoàn toàn liên hệ đến *các năng lượng chủ quan khi chúng điều kiện hóa tâm thức chứ không phải đến sự điều kiện hóa do chính các năng lượng ấy gây ra trên các hình tướng bên ngoài ở cõi hồng trần.*

You may here rightly remark that "as a man thinketh so is he" and that this expression of energy will amount to the same thing in the last analysis. But this is not exactly true. The response of humanity or of the individual man [413] to the inner thought life and to the subjective consciousness is *not* immediate. It takes much time (especially in the early stages), for an idea to work through into the mind and from thence to the brain, conditioning the emotional nature in its progress and processes. Several lives may, therefore, be given to the registering of the effects of these energies upon the thought life and the response of the physical plane life once they are comprehended. It is for this reason that I have stated that the Science of the Triangles underlies the whole system of astrology and is only now in

Ở đây các bạn có thể hoàn toàn đúng khi nhận xét rằng "con người nghĩ sao thì là vậy" và rằng biểu hiện năng lượng này rốt cuộc cũng sẽ thành cùng một điều. Nhưng điều này không hoàn toàn đúng. Sự đáp ứng của nhân loại hay của con người cá nhân [413] đối với đời sống tư tưởng bên trong và đối với tâm thức chủ quan *không* xảy ra ngay tức thì. Phải mất rất nhiều thời gian (đặc biệt trong các giai đoạn đầu) để một ý tưởng thâm nhập vào trí tuệ và từ đó vào bộ não, đồng thời điều kiện hóa bản chất cảm xúc trong tiến trình và các quá trình của nó. Vì vậy, có thể phải trải qua nhiều kiếp sống để ghi nhận các hiệu quả của những năng lượng này lên đời sống tư tưởng và sự đáp ứng của đời sống cõi hồng trần một khi chúng được thấu hiểu. Chính vì lý do này mà Tôi đã nói rằng Khoa Học về các Tam Giác là

process of revelation. Bear in mind that the effect of these energies which we shall be considering and of their triple relationship will be in the realm of ideas and in the world of consciousness and its expansion, and will embrace, therefore, the sentient thought life of a solar Logos, of a planetary Logos, of humanity and of man.

nền tảng của toàn bộ hệ thống chiêm tinh học và chỉ hiện nay mới đang trong tiến trình được mặc khải. Hãy ghi nhớ rằng hiệu quả của các năng lượng mà chúng ta sẽ xem xét và của mối liên hệ tam phân của chúng sẽ ở trong lĩnh vực các ý tưởng và trong thế giới của tâm thức cùng sự mở rộng của nó, và vì vậy sẽ bao gồm đời sống tư tưởng cảm nhận của một Thái dương Thượng đế, của một Hành Tinh Thượng Đế, của nhân loại và của con người.

It will not, therefore, deal with the producing of events except in so far that all ideas work out into expression upon the plane of manifestation—such working out being, I again repeat, dependent upon the quality and nature of the apparatus of response, be it a solar system, a planet, the fourth kingdom in nature, or a human being.

Vì vậy, nó sẽ không đề cập đến việc tạo ra các biến cố ngoại trừ trong chừng mực mọi ý tưởng đều triển khai thành biểu hiện trên cõi biểu hiện—mà sự triển khai ấy, Tôi xin lặp lại, tùy thuộc vào phẩm tính và bản chất của bộ máy đáp ứng, dù đó là một hệ mặt trời, một hành tinh, giới thứ tư trong thiên nhiên, hay một con người.

I would add here a sixth reason for the present strain and stress in the response of the human family in this world crisis because it is related to the entire question of conscious response to subjective forces, expressing themselves as ideas and vast thought currents. This is the fact that humanity as a whole is today reversing itself upon the great zodiacal wheel just as the individual disciple does; the point of reversal and the sign or signs in which it takes place mark a momentous point of crisis in the life of this kingdom in nature, producing upheaval, difficulty and a whole gamut of readjustments, necessitated by the re-orientation. [414] If you add this reason to the other five, your will not be astonished that the situation is today almost fantastic in its difficulty and the extent of the involvement.

Tôi muốn thêm ở đây một lý do thứ sáu cho sự căng thẳng và áp lực hiện nay trong sự đáp ứng của gia đình nhân loại trong cuộc khủng hoảng thế giới này, bởi vì nó liên hệ đến toàn bộ vấn đề đáp ứng có ý thức đối với các mãnh lực chủ quan, biểu hiện thành các ý tưởng và các dòng tư tưởng rộng lớn. Đó là sự kiện rằng toàn thể nhân loại ngày nay đang tự đảo chiều trên bánh xe hoàng đạo lớn cũng như đệ tử cá nhân vẫn làm; điểm đảo chiều và dấu hiệu hay các dấu hiệu nơi điều đó xảy ra đánh dấu một điểm khủng hoảng trọng đại trong đời sống của giới này trong thiên nhiên, tạo ra biến động, khó khăn và cả một âm giai những sự tái điều chỉnh do sự tái định hướng đòi hỏi. [414] Nếu các bạn cộng lý do này vào năm lý do kia, các bạn sẽ không ngạc nhiên rằng tình hình ngày nay gần như kỳ dị trong mức độ khó khăn và phạm vi dính líu của nó.

In every triplicity, there are three major qualities manifesting or three basic energies seeking expression and influence. As he manifests in time and space, man discovers this to be true and to constitute a law in nature, and it might be said that the task of the disciple is to become consciously aware —like a detached onlooking Observer—of these energies and their expressing qualities as they function within himself. This he does upon the Path of Probation, the Path of Discipleship and the Path of Initiation. He has to become aware of:

Trong mỗi bộ ba, có ba phẩm tính chính đang biểu lộ hay ba năng lượng căn bản đang tìm cách biểu hiện và gây ảnh hưởng. Khi biểu lộ trong thời gian và không gian, con người khám phá ra điều này là đúng và cấu thành một định luật trong thiên nhiên, và có thể nói rằng nhiệm vụ của đệ tử là trở nên có ý thức nhận biết—như một Nhà Quan Sát tách rời đang nhìn ngắm—về các năng lượng này và các phẩm tính biểu hiện của chúng khi chúng hoạt động bên trong chính mình. Điều này người ấy thực hiện trên Con Đường Dự Bị, Con Đường Đệ Tử và Con Đường Điểm Đạo. Người ấy phải trở nên nhận biết về:

1. The threefold energy which is the personality, and of which the vital body is the synthetic expression.

1. Năng lượng tam phân là phàm ngã, mà thể sinh lực/thể dĩ thái là biểu hiện tổng hợp.

2. The threefold soul of which the egoic lotus is the expression.

2. Linh hồn tam phân mà Hoa Sen Chân Ngã là biểu hiện.

3. The triple monad of which a great diffusion in time and space in three streams of creative energy is the expression.

3. Chân thần tam phân mà một sự khuếch tán lớn trong thời gian và không gian thành ba dòng năng lượng sáng tạo là biểu hiện.

This last definition is somewhat meaningless to the uninitiate but must suffice. There is a manifesting aspect in all these triplicities which is the result of, and conditioned by, the interplay of the three forces. It is their full expression and the result of their successful activity.

Định nghĩa cuối cùng này phần nào vô nghĩa đối với người chưa được điểm đạo nhưng như thế phải là đủ. Có một phương diện biểu lộ trong tất cả các bộ ba này, là kết quả của và được điều kiện hóa bởi sự tương tác của ba mãnh lực. Đó là biểu hiện trọn vẹn của chúng và là kết quả của hoạt động thành công của chúng.

1. In the personality, it is the physical body.

1. Trong phàm ngã, đó là thể xác.

2. In the soul, it is the unfolded central bud within the egoic lotus.

2. Trong linh hồn, đó là nụ trung tâm đã khai mở bên trong Hoa Sen Chân Ngã.

3. In the monad, it is the "sound which geometrically forces itself into the vision of the beholder"—a deeply esoteric mode of symbolising that which cannot be expressed or reduced to the tangibility of form.

3. Trong chân thần, đó là "âm thanh tự ép mình một cách hình học vào linh ảnh của người chiêm ngắm"—một lối biểu tượng hóa hết sức huyền bí về điều không thể được diễn đạt hay quy giảm vào tính hữu hình của hình tướng.

[415]

[415]

If students will bring this idea to the study and understanding of the astrological triangles and will refuse to lose sight of the related triple energies, they will greatly simplify their studies. The microcosm, when known, holds ever the clue to the Macrocosm. The Macrocosm eternally reflects itself in man, the microcosm, and hence man has within himself the possibility and the potentiality of total comprehension.

Nếu các đạo sinh mang ý tưởng này vào việc nghiên cứu và thấu hiểu các tam giác chiêm tinh và từ chối không để mất khỏi tầm mắt các năng lượng tam phân liên hệ, họ sẽ đơn giản hóa việc học của mình rất nhiều. Tiểu thiên địa, khi được biết, luôn nắm giữ đầu mối dẫn đến Đại thiên địa. Đại thiên địa vĩnh viễn phản chiếu chính nó trong con người, tiểu thiên địa, và vì vậy con người có bên trong mình khả năng và tiềm năng của sự thấu hiểu toàn bộ.

Therefore, in all the many triplicities which we shall study, we shall find correspondences to the monad, the soul and the personality in man; we shall find one line of the triangle embodying determining and dominating force and two lines which—during a particular cycle—are conditioned by it. For instance, you have an interesting illustration of this in the nature of fire, esoterically understood, in its triple expression in time and space during a cycle of manifestation, for—as you know—the Ageless Wisdom teaches that there is:

Vì vậy, trong tất cả nhiều bộ ba mà chúng ta sẽ nghiên cứu, chúng ta sẽ tìm thấy những tương ứng với chân thần, linh hồn và phàm ngã trong con người; chúng ta sẽ thấy một cạnh của tam giác hiện thân cho mãnh lực quyết định và chi phối, và hai cạnh bị nó điều kiện hóa trong một chu kỳ nhất định. Chẳng hạn, các bạn có một minh họa thú vị về điều này trong bản chất của lửa, được hiểu một cách huyền bí, trong biểu hiện tam phân của nó trong thời gian và không gian trong một chu kỳ biểu hiện, vì—như các bạn biết—Minh Triết Ngàn Đời dạy rằng có:

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | 1. Lửa Điện..... | ý chí..... | chân thần..... | Lửa điểm đạo. |
| | *1. Electric fire.....* | *will.....* | *monad.....* | *Initiatory fire.* |
| | 2. Lửa Thái dương..... | Bác Ái – Minh Triết.. | linh hồn..... | Lửa định phẩm tính. |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | *2. Solar fire.....* | *love-wisdom..* | *soul.....* | *Qualificatory fire.* |
| | 3. Lửa ma sát.... | hoạt động..... | phàm ngã.... | Lửa thanh lọc. Thuộc trí tuệ. |
| | *3. Fire by Friction....* | *activity.....* | *personality....* | *Purificatory fire. Intellectual.* |

I point out this triplicity as it is one which is familiar to you and at the same time constitutes a good illustration of a basic law.

Tôi nêu ra bộ ba này vì nó là một bộ ba quen thuộc với các bạn và đồng thời cấu thành một minh họa tốt cho một định luật căn bản.

## 1. Triangles of Energy—Constellations. — 1. Các Tam Giác Năng Lượng—Các Chòm Sao.

Lying behind all the many interlocking triangles in our solar system and conditioning them to a very large extent (though today more potentially than expressively) are three energies coming from three major constellations. They are the emanations from the Great Bear, from the Pleiades and from Sirius. It might be pointed out that: [416]

Ẩn sau tất cả nhiều tam giác đan xen trong hệ mặt trời của chúng ta và điều kiện hóa chúng ở một mức độ rất lớn (dù ngày nay nhiều hơn về tiềm năng hơn là về biểu hiện) là ba năng lượng đến từ ba chòm sao chính. Chúng là các phát xạ từ Đại Hùng Tinh, từ Thất Nữ Tinh và từ Sirius. Có thể chỉ ra rằng: [416]

1. The energies coming from the Great Bear are related to the will or purpose of the solar Logos and are to this great Being what the monad is to man. This is a deep mystery and one which even the highest initiate cannot yet grasp. Its sevenfold unified energies pass through *Shamballa*.

1. Các năng lượng đến từ Đại Hùng Tinh liên hệ với ý chí hay mục đích của Thái dương Thượng đế và đối với Đấng Vĩ Đại này cũng như chân thần đối với con người. Đây là một huyền nhiệm sâu xa và là điều mà ngay cả điểm đạo đồ cao nhất cũng chưa thể nắm bắt. Các năng lượng thất phân hợp nhất của nó đi qua *Shamballa*.

2. The energies coming from the sun, Sirius, are related to the love-wisdom aspect or to the attractive power of the solar Logos, to the soul of that Great Being. This cosmic soul energy is related to the Hierarchy. You have been told that the great White Lodge on Sirius finds its reflection and a mode of

2. Các năng lượng đến từ mặt trời Sirius liên hệ với phương diện bác ái-minh triết hay với quyền năng hấp dẫn của Thái dương Thượng đế, với linh hồn của Đấng Vĩ Đại ấy. Năng lượng linh hồn vũ trụ này liên hệ với Thánh Đoàn. Các bạn đã được bảo rằng Thánh đoàn lớn trên Sirius tìm thấy sự phản chiếu và một phương thức phụng sự tinh

spiritual service and outlet in the great White Lodge of our planet, the *Hierarchy*.

thần cùng phương tiện biểu lộ của nó trong Thánh đoàn lớn của hành tinh chúng ta, tức *Thánh Đoàn*.

3. The energies coming from the Pleiades, an aggregation of seven energies, are connected with the active intelligent aspect of logoic expression, and influence the form side of all manifestation. They focus primarily through *Humanity*.

3. Các năng lượng đến từ Thất Nữ Tinh, một tập hợp của bảy năng lượng, liên kết với phương diện trí tuệ hoạt động của biểu hiện của Thượng đế, và ảnh hưởng đến mặt hình tướng của mọi biểu hiện. Chúng tập trung chủ yếu qua *Nhân loại*.

Connected with this major triangle and affecting powerfully our entire solar system is a triple inter-relation of great interest, which has a special and peculiar relation to humanity. This triangle of forces relates one of these major constellations, one of the zodiacal signs and one of the sacred planets within our solar system.

Liên kết với tam giác chính này và ảnh hưởng mạnh mẽ đến toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta là một mối tương liên tam phân rất đáng quan tâm, có một liên hệ đặc biệt và riêng biệt với nhân loại. Tam giác mãnh lực này liên hệ một trong các chòm sao chính ấy, một trong các dấu hiệu hoàng đạo và một trong các hành tinh thiêng liêng trong hệ mặt trời của chúng ta.

First Triangle:

Tam giác thứ nhất:

| | | | |
|---|---|---|---|
| | Pleiades..... | Cự Giải..... | Sao Kim. |
| | *The Pleiades.....* | *Cancer.....* | *Venus.* |

Humanity.

Nhân loại.

Second Triangle:

Tam giác thứ hai:

| | | | |
|---|---|---|---|
| | Đại Hùng Tinh... | Bạch Dương..... | Sao Diêm Vương. |
| | *The Great Bear...* | *Aries.....* | *Pluto.* |

Shamballa.

Shamballa.

Third Triangle:

Tam giác thứ ba:

| | | | |
|---|---|---|---|
| | Sirius..... | Sư Tử..... | Sao Mộc. |
| | *Sirius.....* | *Leo.....* | *Jupiter.* |

Hierarchy.

Thánh Đoàn.

[417]

[417]

I wonder if you can grasp at least partially and symbolically the fact that these triangles must not be thought of as *placed*, static and eternally the same, or even as three dimensional. They must be regarded as in rapid movement, revolving eternally in space and ceaselessly moving onward and as of fourth and fifth dimensional extension. There is no way of depicting them or of bringing them visually to your attention, for only the inner eye of vision can imagine their progression, position or appearance. These three major triangles are only partially as yet in expression as far as our solar system is concerned and only one point of the great triangle—as for instance one point of the Great Bear—constitutes with Aries a related line of force; only one point of Aries—within itself or within its own range of interplay with Leo and Capricorn (see Tabulation VIII) is related to Pluto. Therefore the entire cosmic web and solar system is an intricate, constantly moving, interwoven series of triangles wherein each point of a triangle emanates three lines or streams of energy (nine in all); it is likewise responsive to and receptive of the energies—likewise triple in nature—which lie within its periphery or sphere of influence and vibratory activity.

Tôi tự hỏi liệu các bạn có thể nắm bắt được ít nhất phần nào và một cách biểu tượng sự kiện rằng các tam giác này không được nghĩ đến như những hình *đặt* cố định, tĩnh tại và vĩnh viễn như nhau, hay thậm chí như có ba chiều hay không. Chúng phải được xem như đang chuyển động nhanh chóng, quay vĩnh viễn trong không gian và không ngừng tiến tới, và có sự mở rộng thuộc chiều thứ tư và thứ năm. Không có cách nào mô tả chúng hay đưa chúng ra trước mắt các bạn một cách trực quan, vì chỉ có nội nhãn của tầm nhìn mới có thể hình dung được sự tiến triển, vị trí hay diện mạo của chúng. Ba tam giác chính này cho đến nay mới chỉ biểu hiện một phần xét theo hệ mặt trời của chúng ta, và chỉ một điểm của đại tam giác—chẳng hạn một điểm của Đại Hùng Tinh—cấu thành cùng với Bạch Dương một đường mãnh lực liên hệ; chỉ một điểm của Bạch Dương—trong chính nó hay trong phạm vi tương tác riêng của nó với Sư Tử và Ma Kết (xem Bảng VIII)—liên hệ với Sao Diêm Vương. Vì vậy, toàn bộ mạng lưới vũ trụ và hệ mặt trời là một chuỗi tam giác phức tạp, luôn chuyển động, đan dệt vào nhau, trong đó mỗi điểm của một tam giác phát ra ba đường hay ba dòng năng lượng (tổng cộng là chín); đồng thời nó cũng đáp ứng và tiếp nhận các năng lượng—cũng có bản chất tam

phân—nằm trong chu vi hay phạm vi ảnh hưởng và hoạt động rung động của nó.

It is useless for students to attempt to unravel this aggregation of interlacing streams of energy. All that is now possible for man with his present equipment is to accept hypothetically these statements anent certain major triangles which affect humanity and seek to prove their effect and to endeavour to arrive at some understanding of that intricate, interwoven network which he himself possesses and to which [418] he gives the name "etheric body." Thus he may succeed in proving the accuracy of a statement by the demonstrated quality of the life aspect, its conditioning and results in the microcosmic life history and events. This astrology has nought to do in connection with tangible happenings on the outer plane of existence; we, however, will see to it that our effort lies *along the line of psychological life history and events and not along the line of physical occurrences*. This difference is basic and must ever be borne in mind. Astrologers have begun to grasp a dim idea of the interlocking triangles of energy as far as our Earth is concerned in the rather arbitrary division of the twelve constellations into four triplicities, covered by such qualifying terms as earthy triplicity or fiery triplicity, composed each of a cardinal, a fixed and a mutable sign. They thus divide up the entire zodiac into a fourfold group of interlacing and interrelated triads, each conditioned by one of the basic elements and thus qualified. These constitute a series of basic triangles with a definite reference to our planetary life. Owing to the constant movement everywhere, inherent in the solar system and the zodiac—onward, interior and revolving—some idea can be grasped of the intricacy of the entire pattern. A further aid to the grasping of this essential beauty of

Việc các đạo sinh cố gắng tháo gỡ tập hợp các dòng năng lượng đan xen này là vô ích. Tất cả những gì hiện nay con người với trang bị hiện tại của mình có thể làm là chấp nhận một cách giả thuyết các phát biểu này liên quan đến một số tam giác chính ảnh hưởng đến nhân loại, rồi tìm cách chứng minh hiệu quả của chúng và cố gắng đạt đến một vài thấu hiểu về mạng lưới phức tạp, đan dệt mà chính mình sở hữu và được [418] mình gọi là "thể dĩ thái." Như vậy, người ấy có thể thành công trong việc chứng minh tính chính xác của một phát biểu bằng phẩm tính đã được chứng minh của phương diện sự sống, sự điều kiện hóa của nó và các kết quả của nó trong lịch sử đời sống và các biến cố tiểu thiên địa. Chiêm tinh học này không liên hệ gì đến các sự việc hữu hình trên cõi tồn tại bên ngoài; tuy nhiên, chúng ta sẽ bảo đảm rằng nỗ lực của mình nằm *theo đường hướng của lịch sử đời sống tâm lý và các biến cố chứ không theo đường hướng của các sự kiện hồng trần*. Sự khác biệt này là căn bản và phải luôn được ghi nhớ. Các nhà chiêm tinh đã bắt đầu nắm bắt một ý niệm mờ nhạt về các tam giác năng lượng đan xen xét theo Trái Đất của chúng ta trong sự phân chia phần nào tùy tiện mười hai chòm sao thành bốn bộ ba, được bao trùm bởi các thuật ngữ phẩm định như bộ ba hành thổ hay bộ ba hành hỏa, mỗi bộ gồm một dấu hiệu chính yếu, một dấu hiệu cố định và một dấu hiệu biến đổi. Như vậy, họ phân chia toàn bộ hoàng đạo thành một nhóm tứ phân gồm các bộ ba đan xen và tương liên, mỗi bộ được điều kiện hóa bởi một trong các nguyên tố căn bản và do đó được phẩm định. Những bộ này cấu thành một loạt tam giác căn bản có liên hệ xác định đến đời sống hành tinh của chúng ta. Do sự chuyển động không ngừng ở khắp nơi, vốn nội tại trong hệ mặt trời và hoàng đạo—tiến tới, hướng nội và quay vòng—người ta có thể

coordinated and organised movement and its power to qualify and condition the entire universal *pattern* can be gained by those students who have studied somewhat the various triangles to be found in the etheric body of man through the inter-relation of the seven centres to which I have referred elsewhere in my various books. These centres, when awakened and alive, are swept finally within the radius of each others' sphere of action; from the point of view of living energy, the circumference of these wheels or vortices of force becomes so enlarged that they eventually [419] overlap and touch, presenting on a tiny scale a condition analogous to the contacting and interlocking series of triangles such as those referred to above.

nắm bắt được phần nào tính phức tạp của toàn bộ mô hình. Một trợ giúp thêm để nắm bắt vẻ đẹp thiết yếu này của sự chuyển động phối hợp và có tổ chức cùng quyền năng của nó trong việc phẩm định và điều kiện hóa toàn bộ *mô hình* vũ trụ có thể đạt được bởi những đạo sinh đã nghiên cứu phần nào các tam giác khác nhau được tìm thấy trong thể dĩ thái của con người qua sự tương liên của bảy trung tâm mà Tôi đã đề cập ở nơi khác trong nhiều sách của Tôi. Khi được thức tỉnh và sống động, các trung tâm này cuối cùng bị cuốn vào trong bán kính phạm vi hoạt động của nhau; xét từ quan điểm năng lượng sống, chu vi của các bánh xe hay các xoáy mãnh lực này trở nên mở rộng đến mức cuối cùng chúng [419] chồng lấn và tiếp xúc nhau, trình bày trên một quy mô nhỏ bé một trạng thái tương tự với chuỗi tam giác tiếp xúc và đan xen như đã nói ở trên.

Behind these concepts of the relation existing in time and space between the constellations of the Great Bear, the Pleiades and the sun, Sirius, and our solar system, there exists, it must be remembered, an immense series of interlocking triangles between the stars which compose these constellations *interiorly* and our solar system. You have, therefore, a relationship between:

Đằng sau các khái niệm này về mối liên hệ tồn tại trong thời gian và không gian giữa các chòm sao Đại Hùng Tinh, Thất Nữ Tinh và mặt trời Sirius, với hệ mặt trời của chúng ta, tồn tại—điều này phải được ghi nhớ—một chuỗi tam giác đan xen mênh mông giữa các ngôi sao cấu thành các chòm sao này ở phương diện *bên trong* và hệ mặt trời của chúng ta. Vì vậy, các bạn có một mối liên hệ giữa:

1. The seven stars, composing the Great Bear.

1. Bảy ngôi sao cấu thành Đại Hùng Tinh.

2. The seven stars, composing the Pleiades, sometimes called the seven "sisters" or "wives" of the Rishis or informing Lives of the Great Bear.

2. Bảy ngôi sao cấu thành Thất Nữ Tinh, đôi khi được gọi là bảy "chị em" hay "người vợ" của các Rishi hay các Sự Sống phú linh của Đại Hùng Tinh.

3. The sun, Sirius.

3. Mặt trời Sirius.

These compose major triangles of force and all are held within the radius of the Life of

Chúng cấu thành các tam giác mãnh lực chính và tất cả đều được giữ trong bán kính

that Great Being Whose expressed, manifested intention is brought into being through the medium of these three related groups and our solar system. As hinted by me in *A Treatise on Cosmic Fire*, these four groups of stars constitute the manifested aspect or personality of a great and unknown Life.

của Sự Sống của Đấng Vĩ Đại mà ý định được biểu lộ, được hiển lộ của Ngài được đưa vào hiện hữu thông qua ba nhóm liên hệ này và hệ mặt trời của chúng ta. Như Tôi đã ám chỉ trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, bốn nhóm sao này cấu thành phương diện biểu lộ hay phàm ngã của một Sự Sống vĩ đại và chưa được biết đến.

I seek in this connection to give only a general picture because, with these cosmic triangles, I have no intention to deal. We will only consider those constellations within the greater zodiac which are known by astrologers to have a definite effect upon humanity and our planetary life.

Trong mối liên hệ này, Tôi chỉ tìm cách đưa ra một bức tranh tổng quát vì, với các tam giác vũ trụ này, Tôi không có ý định bàn đến. Chúng ta sẽ chỉ xem xét những chòm sao trong đại hoàng đạo mà các nhà chiêm tinh biết là có một hiệu quả xác định đối với nhân loại và đời sống hành tinh của chúng ta.

Therefore, in studying these triangles, we will make (for our guidance) certain rules which, under the Law of Analogy, may facilitate our comprehension of the underlying meaning and truths. [420]

Vì vậy, khi nghiên cứu các tam giác này, chúng ta sẽ đặt ra (để làm chỉ dẫn) một số quy luật mà, theo định luật tương đồng, có thể làm dễ dàng cho sự thấu hiểu của chúng ta về ý nghĩa và chân lý nền tảng. [420]

1. All triangles studied will be regarded as expressing:

1. Mọi tam giác được nghiên cứu sẽ được xem là biểu hiện:

a. A major conditioning energy, producing manifestation.

a. Một năng lượng điều kiện hóa chính, tạo ra biểu hiện.

This corresponds to the Monad aspect.

Điều này tương ứng với phương diện Chân Thần.

b. A secondary qualifying energy producing consciousness.

b. Một năng lượng phẩm định thứ cấp tạo ra tâm thức.

This corresponds to the Ego or Soul aspect.

Điều này tương ứng với phương diện Chân Ngã hay Linh Hồn.

c. A lesser expression of force, producing tangibility.

c. Một biểu hiện mãnh lực nhỏ hơn, tạo ra tính hữu hình.

This corresponds to the Personality aspect.

Điều này tương ứng với phương diện Phàm Ngã.

2. These three energies will be related, therefore, to the three aspects of manifested life. These have been termed throughout this treatise: Life, Quality and Appearance.

2. Vì vậy, ba năng lượng này sẽ liên hệ với ba phương diện của sự sống biểu lộ. Chúng đã được gọi trong suốt luận thuyết này là: Sự Sống, Phẩm Tính và Diện Mạo.

3. These energies change within themselves and sometimes one will strike the dominating note and sometimes another; sometimes a secondary energy will become a major conditioning force and sometimes the lesser expression will come to the top and become, for the cycle, the outstanding characteristic of the triangle. Such cosmic events are governed by a great Law of Expediency, evoked by the evolutionary process and incident also to zodiacal movement and its own interior mathematical conditioning—a subject of such vast dimensions and mystery that no Life within our solar system has more than sensed its significance. The cyclic expression of life is dependent upon constant mutation and infinitely changing processes.

3. Các năng lượng này tự thay đổi bên trong chính chúng và đôi khi một năng lượng sẽ đánh lên chủ âm chi phối, đôi khi năng lượng khác; đôi khi một năng lượng thứ cấp sẽ trở thành một mãnh lực điều kiện hóa chính và đôi khi biểu hiện nhỏ hơn sẽ nổi lên hàng đầu và trở thành, đối với chu kỳ đó, đặc tính nổi bật của tam giác. Những biến cố vũ trụ như thế được chi phối bởi một Định luật lớn về Sự Thuận Tiện, được khơi dậy bởi tiến trình tiến hoá và cũng gắn với chuyển động hoàng đạo cùng sự điều kiện hóa toán học nội tại của chính nó—một đề tài có tầm mức và huyền nhiệm lớn lao đến nỗi không một Sự Sống nào trong hệ mặt trời của chúng ta làm được gì hơn là cảm nhận thâm nghĩa của nó. Biểu hiện chu kỳ của sự sống tùy thuộc vào sự biến đổi không ngừng và các tiến trình thay đổi vô hạn.

4. The statements made by me in this attempt—for it is little more—to indicate the main lines of approach to the new science of esoteric astrology, may not yet be capable of any proof. Later on such proof will be available. All that I can ask of you at this time is to be [421] interested in the presentation, to strive to see the general picture I am seeking to present and to grasp somewhat the relative synthesis which underlies all manifestation. Starting from that which is today accepted, be willing to move on from there into *new fields of possibility and of sensed probability*. Time will justify the information I ask you to accept as hypothesis.

4. Những phát biểu do Tôi đưa ra trong nỗ lực này—vì nó chẳng hơn gì một nỗ lực—nhằm chỉ ra các đường hướng tiếp cận chính đến khoa học mới của chiêm tinh học nội môn, có thể hiện nay chưa thể được chứng minh. Về sau, bằng chứng như thế sẽ có sẵn. Tất cả những gì Tôi có thể yêu cầu nơi các bạn vào lúc này là hãy [421] quan tâm đến sự trình bày, cố gắng thấy được bức tranh tổng quát mà Tôi đang tìm cách trình bày, và nắm bắt phần nào sự tổng hợp tương đối nằm dưới mọi biểu hiện. Khởi đi từ điều ngày nay đã được chấp nhận, hãy sẵn lòng tiến từ đó vào *những lĩnh vực mới của khả thể và của xác suất được cảm nhận*. Thời gian sẽ biện minh

cho thông tin mà Tôi yêu cầu các bạn chấp nhận như một giả thuyết.

Next I will deal with an analysis of three groups of triangles which are of major importance to humanity at this time and which follow upon information earlier given. These groups of triangles emanate energies which reach through space to the individual man and, therefore, cannot he ignored. They are:

Tiếp theo Tôi sẽ bàn đến một phân tích về ba nhóm tam giác có tầm quan trọng chính đối với nhân loại vào lúc này và tiếp nối thông tin đã được đưa ra trước đó. Những nhóm tam giác này phát ra các năng lượng đi xuyên không gian đến con người cá nhân và vì vậy không thể bị bỏ qua. Chúng là:

| | | |
|---|---|---|
| Đại Hùng Tinh | Pleiades | Sirius |
| *The Great Bear* | *The Pleiades* | *Sirius* |
| | Truyền năng lượng qua | |
| | *Transmit energy via* | |
| Sư Tử..... | Ma Kết..... | Song Ngư |
| *Leo.....* | *Capricorn.....* | *Pisces* |
| | Những yếu tố này truyền năng lượng qua | |
| | *These transmit energy via* | |
| Sao Thổ..... | Sao Thủy..... | Sao Thiên Vương |
| *Saturn.....* | *Mercury.....* | *Uranus* |
| | Đến các trung tâm sau đây | |
| | *Reaching the following centres* | |
| Luân xa đầu hành tinh.. | Luân xa ajna hành tinh..... | Tim hành tinh |
| *Planetary head centre..* | *Planetary ajna centre.....* | *Planetary heart* |
| | Từ đó đến | |

| | | |
|---|---|---|
| | *From thence to* | |
| Luân xa đầu của đệ tử. | Luân xa ajna của đệ tử..... | Luân xa tim của đệ tử |
| *Disciple's head centre.* | *Disciple's ajna centre.....* | *Disciple's heart centre* |
| | và cuối cùng kiểm soát | |
| | *and eventually control* | |
| Đáy cột sống.. | Luân xa cổ họng..... | Tùng thái dương |
| *The base of the spine..* | *The throat centre.....* | *the solar plexus* |

I will also take up with you some of the points and indications which are hinted at in Tabulation IX, relating to the twelve signs of the zodiac, to be found on page 423. Certain major streams of conditioning energies will be seen related to each other and to our Earth and these fall into two groups:

Tôi cũng sẽ cùng các bạn đề cập đến một số điểm và chỉ dẫn được ám chỉ trong Bảng IX, liên hệ đến mười hai dấu hiệu của hoàng đạo, có thể tìm thấy ở trang 423. Một số dòng năng lượng điều kiện hóa chính sẽ được thấy là liên hệ với nhau và với Trái Đất của chúng ta, và chúng rơi vào hai nhóm:

1. The ray energies which we are told emanate from the Great Bear in seven great out-raying streams of force. [422]

1. Các năng lượng cung mà chúng ta được bảo là phát ra từ Đại Hùng Tinh trong bảy dòng mãnh lực lớn tỏa ra. [422]

2. The inherent energies of the twelve constellations which blend with the ray energies, producing the essential dualism of manifested life, and incidentally are responsible for the peculiar difficulties confronting humanity on the are of evolutionary experience upon our planet.

2. Các năng lượng cố hữu của mười hai chòm sao hòa trộn với các năng lượng cung, tạo ra tính nhị nguyên căn bản của sự sống biểu lộ, và đồng thời cũng là nguyên nhân về những khó khăn đặc thù đang đối diện nhân loại trên vòng cung của kinh nghiệm tiến hoá trên hành tinh của chúng ta.

Again I would repeat that what I shall have to say will be related to present world conditions, to humanity and also—for practical teaching and application—to the life of the individual disciple. Necessarily, these energies have a cosmic, systemic and

Tôi lại xin nhắc rằng điều Tôi sẽ phải nói sẽ liên hệ đến các điều kiện thế giới hiện nay, đến nhân loại và cũng—để giảng dạy và áp dụng thực tiễn—đến đời sống của đệ tử cá nhân. Tất nhiên, các năng lượng này có ý nghĩa vũ trụ, thái dương hệ và hành tinh,

planetary significance but these no disciple can as yet grasp; personality has to be transcended before even the earlier stages of the understanding of these mysteries become possible, and this transcendence is something you have not yet accomplished but which some day inevitably you will.

nhưng chưa đệ tử nào có thể nắm bắt được; phàm ngã phải được siêu vượt trước khi ngay cả các giai đoạn đầu của sự thấu hiểu những huyền nhiệm này mới trở nên khả hữu, và sự siêu vượt ấy là điều các bạn chưa thực hiện được nhưng một ngày nào đó tất yếu các bạn sẽ thực hiện.

Once man is impersonal and free from the reactions of the lower self, and his consciousness is illumined by the clear light of the intuition, then his "window of vision" becomes clarified and his sight into reality is unimpeded. Obstructions (always erected by humanity itself) are removed and he sees all life and form in their true relation and can comprehend, and even occultly "see," the "passage of the energies."

Một khi con người trở nên vô ngã và thoát khỏi các phản ứng của phàm ngã, và tâm thức của người ấy được soi sáng bởi ánh sáng trong trẻo của trực giác, thì "cửa sổ tầm nhìn" của người ấy trở nên sáng tỏ và thị giác của người ấy vào thực tại không còn bị ngăn trở. Những chướng ngại (luôn do chính nhân loại dựng lên) được dỡ bỏ và người ấy thấy mọi sự sống và hình tướng trong mối liên hệ chân thực của chúng và có thể hiểu, thậm chí "thấy" một cách huyền bí, "sự đi qua của các năng lượng."

The relationship of certain rays and cosmic triangles may become clearer to you if the following tabulation is studied with care.

Mối liên hệ của một số cung và các tam giác vũ trụ có thể trở nên rõ ràng hơn đối với các bạn nếu bảng sau đây được nghiên cứu cẩn thận.

NOTE: The seven stars of the Great Bear are the originating sources of the seven rays of our solar system. The seven Rishis (as They are called) of the Great Bear express Themselves through the medium of the seven planetary Logoi Who are Their Representatives and to Whom They stand in the relation of cosmic Prototype. The seven [423] planetary Gods manifest through the medium of the seven sacred planets. Each of these seven rays is transmitted into our solar system through the medium of three constellations and their ruling planets.

LƯU Ý: Bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh là các nguồn khởi nguyên của bảy cung trong hệ mặt trời của chúng ta. Bảy Rishi (như Các Ngài được gọi) của Đại Hùng Tinh biểu hiện Chính Mình thông qua bảy Hành Tinh Thượng Đế là các Đại Diện của Các Ngài và đối với các Vị ấy Các Ngài đứng trong mối liên hệ của Nguyên Mẫu vũ trụ. Bảy [423] Thượng đế hành tinh biểu lộ thông qua bảy hành tinh thiêng liêng. Mỗi một trong bảy cung này được truyền vào hệ mặt trời của chúng ta thông qua ba chòm sao và các hành tinh chủ tinh của chúng.

TABULATION IX. — A COSMIC SERIES OF INTERRELATED TRIANGLES

BẢNG IX. — MỘT CHUỖI VŨ TRỤ CÁC TAM GIÁC TƯƠNG LIÊN

(The Rays, Constellations and Planets) (Các Cung, Các Chòm Sao và Các Hành Tinh)

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | cung | | Các hành tinh | |
| | *Ray* | | *Planets* | |
| | | Các chòm sao | Chính thống | Nội môn |
| | | *Constellations* | *Orthodox* | *Esoteric* |
| I. | Ý chí hay Quyền năng | Bạch Dương | Sao Hỏa | Sao Thủy |
| | *Will or Power* | *Aries* | *Mars* | *Mercury* |
| | | Sư Tử | Mặt Trời | Mặt Trời |
| | | *Leo* | *The Sun* | *The Sun* |
| | | Ma Kết | Sao Thổ | Sao Thổ |
| | | *Capricorn* | *Saturn* | *Saturn* |
| II. | Bác Ái – Minh Triết | Song Tử | Sao Thủy | Sao Kim |
| | *Love-Wisdom* | *Gemini* | *Mercury* | *Venus* |
| | | Xử Nữ | Sao Thủy | Mặt Trăng |
| | | *Virgo* | *Mercury* | *The Moon* |
| | | Song Ngư | Sao Mộc | Sao Diêm Vương |
| | | *Pisces* | *Jupiter* | *Pluto* |
| III. | Trí thông tuệ năng động | Cự Giải | Mặt Trăng | Sao Hải Vương |
| | *Active Intelligence* | *Cancer* | *The Moon* | *Neptune* |
| | | Thiên Bình | Sao Kim | Sao Thiên Vương |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | *Libra* | *Venus* | *Uranus* |
| | | Ma Kết | Sao Thổ | Sao Thổ |
| | | *Capricorn* | *Saturn* | *Saturn* |
| IV. | Hài hòa thông qua Xung đột | Kim Ngưu | Sao Kim | Vulcan |
| | *Harmony thro' Conflict* | *Taurus* | *Venus* | *Vulcan* |
| | | Hổ Cáp | Sao Hỏa | Sao Hỏa |
| | | *Scorpio* | *Mars* | *Mars* |
| | | Nhân Mã | Sao Mộc | Trái Đất |
| | | *Sagittarius* | *Jupiter* | *The Earth* |
| V. | Khoa học cụ thể | Sư Tử | Mặt Trời | Mặt Trời |
| | *Concrete Science* | *Leo* | *The Sun* | *The Sun* |
| | | Nhân Mã | Sao Mộc | Trái Đất |
| | | *Sagittarius* | *Jupiter* | *The Earth* |
| | | Bảo Bình | Sao Thiên Vương | Sao Mộc |
| | | *Aquarius* | *Uranus* | *Jupiter* |
| VI. | Chủ nghĩa lý tưởng. Sùng tín | Xử Nữ | Sao Thủy | Mặt Trăng |
| | *Idealism. Devotion* | *Virgo* | *Mercury* | *The Moon* |
| | | Nhân Mã | Sao Mộc | Trái Đất |
| | | *Sagittarius* | *Jupiter* | *The Earth* |
| | | Song Ngư | Sao Mộc | Sao Diêm Vương |
| | | *Pisces* | *Jupiter* | *Pluto* |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| VII. | Trật tự Nghi lễ | Bạch Dương | Sao Hỏa | Sao Thủy |
| | *Ceremonial Order* | *Aries* | *Mars* | *Mercury* |
| | | Cự Giải | Mặt Trăng | Sao Hải Vương |
| | | *Cancer* | *The Moon* | *Neptune* |
| | | Ma Kết | Sao Thổ | Sao Thổ |
| | | *Capricorn* | *Saturn* | *Saturn* |

At this time, I purpose to trace certain major conditioning streams of energy, as they proceed forth from their emanating source —via certain constellations and planets—to the Earth and, from within the radius of the Earth, reach the individual disciple, again via certain major planetary [424] centres. In this way that great Synthesis (which is qualified Life in appearance or manifestation) can be seen in definite activity, producing solar, planetary and individual effects and thus demonstrating that intricate relation which unites the human atom to the great Lives Who are the sum total of that which is manifested.

Vào lúc này, Tôi dự định truy nguyên một số dòng năng lượng điều kiện hóa chính khi chúng tiến ra từ nguồn phát xạ của mình—qua một số chòm sao và hành tinh—đến Trái Đất và, từ trong bán kính của Trái Đất, đến được đệ tử cá nhân, lại thông qua một số trung tâm hành tinh chính [424]. Bằng cách này, Sự Tổng Hợp Vĩ Đại ấy (là Sự Sống được phẩm định trong diện mạo hay biểu hiện) có thể được thấy trong hoạt động xác định, tạo ra các hiệu quả thái dương, hành tinh và cá nhân, và như vậy chứng minh mối liên hệ phức tạp hợp nhất nguyên tử nhân loại với các Sự Sống vĩ đại là tổng thể của tất cả những gì được biểu lộ.

The analogy between the microcosm and macrocosm will, therefore, be helpful, and the relation of a cell or atom in one of the abdominal organs (for instance) to the soul on its own plane will illustrate with accuracy a still greater relationship and interplay. In this interplay of Lives and Their emanating streams of forces and energies and in the major determining life activities of That in which all forms—including the human—live and move and have their being is to be found the inevitability of ultimate achievement, the unalterability of law and the expression finally of divine

Vì vậy, sự tương đồng giữa tiểu thiên địa và đại thiên địa sẽ hữu ích, và mối liên hệ của một tế bào hay nguyên tử trong một trong các cơ quan bụng (chẳng hạn) với linh hồn trên cõi riêng của nó sẽ minh họa một cách chính xác cho một mối liên hệ và tương tác còn lớn hơn nữa. Trong sự tương tác này của các Sự Sống và các dòng mãnh lực và năng lượng phát xạ của Các Ngài, và trong các hoạt động sống quyết định chính của Cái Đó mà trong đó mọi hình tướng—kể cả hình tướng con người—sống, chuyển động và tồn tại, có thể tìm thấy tính tất yếu của thành tựu tối hậu, tính bất biến của định luật và

unchangeable Purpose. In the evolutionary effects of this relation of Life to Form is to be found also the undeviating way of an expanding, ever-unfolding consciousness—whether it be macrocosmic or microcosmic. Hence, the Will of God moves the worlds and the Love of God determines results.

cuối cùng là biểu hiện của Thiên Ý bất biến. Trong các hiệu quả tiến hoá của mối liên hệ giữa Sự Sống với Hình Tướng này, cũng có thể tìm thấy con đường không chệch hướng của một tâm thức đang mở rộng và luôn khai mở—dù là đại thiên địa hay tiểu thiên địa. Vì vậy, Ý Chí của Thượng Đế vận hành các thế giới và Tình thương/Bác ái của Thượng đế quyết định các kết quả.

In this consideration of the basic Science of Triangles (I had well-nigh said "in the *contemplation* of the basic Science of Triangles," for that is what it necessarily should be if understanding is to be the real reward of our efforts) the relation of the three basic energies affecting our solar system and the predominant effect of one of them in any cyclic expression in time and space must always be borne in mind. One illustration of this normally emerges in our minds if it be remembered that in this world cycle in our *systemic* manifestation it is the second or consciousness aspect (that of the second Logos) which is the dominant [425] conditioning factor, which sets the note for evolutionary development and which engrosses the attention of the evolving human units. This is the case even when other factors are present and active. Therefore, all approaches to truth and to knowledge must, in this cycle, be *in consciousness*. In another cycle such an approach may be focussed in the will or even in some already present but unrealised divine attribute, for which we have as yet no name. All that any man can consequently bring to the comprehension of life experience or to the understanding of such an occult science as the Science of Triangles is a consciousness which is developed to a certain definite and personal point of perception or awareness. This point of perception is itself dependent upon individual unfoldment and also upon the

Trong việc xem xét Khoa Học căn bản về các Tam Giác này (Tôi suýt nữa đã nói là "trong sự chiêm ngưỡng Khoa Học căn bản về các Tam Giác," vì đó nhất thiết phải là như vậy nếu sự thấu hiểu là phần thưởng thực sự cho các nỗ lực của chúng ta), mối liên hệ của ba năng lượng căn bản ảnh hưởng đến hệ mặt trời của chúng ta và hiệu quả chi phối của một trong chúng trong bất kỳ biểu hiện chu kỳ nào trong thời gian và không gian phải luôn được ghi nhớ. Một minh họa về điều này thường xuất hiện trong tâm trí chúng ta nếu nhớ rằng trong chu kỳ thế giới này, trong biểu hiện *thái dương hệ* của chúng ta, chính phương diện thứ hai hay phương diện tâm thức (của Logos thứ hai) là yếu tố điều kiện hóa [425] chi phối, là yếu tố đặt ra chủ âm cho sự phát triển tiến hoá và thu hút sự chú ý của các đơn vị nhân loại đang tiến hoá. Điều này đúng ngay cả khi các yếu tố khác hiện diện và hoạt động. Vì vậy, mọi tiếp cận đến chân lý và tri thức trong chu kỳ này phải là *trong tâm thức*. Trong một chu kỳ khác, một tiếp cận như thế có thể được tập trung trong ý chí hay thậm chí trong một thuộc tính thiêng liêng nào đó đã hiện diện nhưng chưa được chứng nghiệm, mà chúng ta hiện chưa có tên gọi. Vì vậy, tất cả những gì bất kỳ ai có thể mang đến cho sự thấu hiểu kinh nghiệm sống hay cho sự hiểu biết một khoa học huyền bí như Khoa Học về các Tam Giác là một tâm thức đã được phát triển đến một điểm tri giác hay nhận thức nhất định và cá nhân. Chính điểm tri giác này lại tùy thuộc vào sự khai mở cá nhân và cũng vào trạng

state of awareness of humanity as a whole. This connotes two different though inter-related conditions of perception.

thái nhận thức của toàn thể nhân loại. Điều này hàm ý hai điều kiện tri giác khác nhau nhưng tương liên.

Speaking technically, perception and response or the activity of the perceiving, observing consciousness—carried on through the medium of the mechanism of response—is dependent upon the condition or "aliveness" of the centres or their quiescence. This is true of a man galvanised into activity through his seven centres, of a planetary Logos functioning through seven planetary centres, of a solar Logos functioning through still greater centres of vibratory reaction, or still greater Lives, functioning through an aggregate of solar systems. Upon this activity and its understanding depends the whole science of astrology; in this statement I give you a clue which may some day revolutionise the present approach to astrology.

Nói theo thuật ngữ kỹ thuật, tri giác và đáp ứng hay hoạt động của tâm thức tri giác, quan sát—được thực hiện thông qua bộ máy đáp ứng—tùy thuộc vào tình trạng hay "sự sống động" của các trung tâm hoặc sự tĩnh lặng của chúng. Điều này đúng đối với một con người được kích hoạt vào hoạt động thông qua bảy trung tâm của mình, đối với một Hành Tinh Thượng Đế hoạt động thông qua bảy trung tâm hành tinh, đối với một Thái dương Thượng đế hoạt động thông qua những trung tâm phản ứng rung động còn lớn hơn, hay những Sự Sống còn lớn hơn nữa, hoạt động thông qua một tập hợp các hệ mặt trời. Toàn bộ khoa học chiêm tinh học tùy thuộc vào hoạt động này và sự thấu hiểu nó; trong phát biểu này Tôi trao cho các bạn một đầu mối mà một ngày nào đó có thể làm cách mạng hóa lối tiếp cận hiện nay đối với chiêm tinh học.

The twelve signs of the zodiac fall into two groups of signs, and their related synthesis has much to do with the Science of Triangles. They are: [426]

Mười hai dấu hiệu của hoàng đạo rơi vào hai nhóm dấu hiệu, và sự tổng hợp liên hệ của chúng có rất nhiều liên quan đến Khoa Học về các Tam Giác. Chúng là: [426]

1. Seven signs related to the unfoldment of planetary consciousness upon Earth and only incidentally involving the fourth Creative Hierarchy, the Human Hierarchy.

1. Bảy dấu hiệu liên hệ đến sự khai mở của tâm thức hành tinh trên Trái Đất và chỉ liên can một cách thứ yếu đến Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, Huyền Giai Nhân Loại.

2. Five signs related to the unfoldment, in time and space, of the Human Hierarchy. These five signs are of major conditioning importance and may be enumerated as follows:

2. Năm dấu hiệu liên hệ đến sự khai mở, trong thời gian và không gian, của Huyền Giai Nhân Loại. Năm dấu hiệu này có tầm quan trọng điều kiện hóa chính và có thể được liệt kê như sau:

a. Cancer

a. Cự Giải

b. Leo

c. Scorpio

d. Capricorn

e. Pisces

These five signs are related in the planetary sense to the five great races of which our present race, the Aryan, is the fifth. These five races, under the influence of the five signs, produce the externalisations which are called the five continents—Europe, Africa, Asia, Australia, America. These five continents are to the planetary Life what five major endocrine glands are to the human being. They are related to five centres.

All these appearances, expressions of qualities and material evidences of life are the symbols or outer and visible signs of inner and spiritual realities or of Life, whatever you may mean by that term. For our purposes, we could define Life as the energy emanating from certain great Lives Who stand behind our solar system as its life and source, much as the Monad stands behind the appearance of a man upon the physical plane or of the soul upon its own level. Man, it might be stated, is the expression of seven principles and of the life expression or activity of five planes. In this 7 + 5 is to be found the clue to the mystery of the seven and the five zodiacal constellations.

[427]

b. Sư Tử

c. Hổ Cáp

d. Ma Kết

e. Song Ngư

Năm dấu hiệu này liên hệ theo ý nghĩa hành tinh với năm nhân loại lớn mà nhân loại hiện nay của chúng ta, Arya, là nhân loại thứ năm. Năm nhân loại này, dưới ảnh hưởng của năm dấu hiệu, tạo ra các ngoại hiện được gọi là năm châu lục—Âu Châu, Phi Châu, Á Châu, Úc Châu, Mỹ Châu. Năm châu lục này đối với Sự Sống hành tinh cũng như năm tuyến nội tiết chính đối với con người. Chúng liên hệ với năm trung tâm.

Tất cả những diện mạo, những biểu hiện của phẩm tính và những bằng chứng vật chất của sự sống này là các biểu tượng hay các dấu hiệu bên ngoài và hữu hình của những thực tại bên trong và tinh thần hay của Sự Sống, dù các bạn có muốn nói gì qua thuật ngữ đó. Đối với mục đích của chúng ta, chúng ta có thể định nghĩa Sự Sống là năng lượng phát ra từ một số Sự Sống vĩ đại đứng sau hệ mặt trời của chúng ta như sự sống và nguồn cội của nó, cũng như Chân Thần đứng sau diện mạo của một con người trên cõi hồng trần hay của linh hồn trên cấp độ riêng của nó. Có thể nói rằng con người là biểu hiện của bảy nguyên khí và của biểu hiện sự sống hay hoạt động của năm cõi. Trong 7 + 5 này có thể tìm thấy đầu mối cho huyền nhiệm của bảy và năm chòm sao hoàng đạo.

[427]

Within this sum total of active, qualified energies, we have (working out today) influences and impulses from three major constellations. These pour through certain other related constellations and planets into the three major planetary centres: Shamballa, the Hierarchy and Humanity. It is with these three centres I would seek to deal and to them and their inter-relations continually make reference. I would ask you to bear in mind that these energies are transmitted from one point to another, or pass through with transmuting effect from one centre to another, thus bearing their own vibratory quality but carrying also that of the centre of transmission. In the transit of energy from a major centre to a human being and when the energy is finally grounded in the disciple's centre, you will notice that it is then a fusion of six energies. These three groups of energies (each of them a fusion of six) make the dominating energies, controlling the human being, to number eighteen; this holds the clue to the mystery of the "mark of the beast" which is 666. This is the number of the active intelligent man and distinguishes his form nature from his spiritual nature which is 999. These three lines or streams of energy in man may be listed as follows:

Trong tổng thể các năng lượng hoạt động và được phẩm định này, chúng ta có (đang được triển khai ngày nay) các ảnh hưởng và xung lực từ ba chòm sao chính. Chúng tuôn đổ qua một số chòm sao và hành tinh liên hệ khác vào ba trung tâm hành tinh chính: Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân Loại. Chính với ba trung tâm này mà Tôi muốn bàn đến và Tôi liên tục quy chiếu đến chúng cùng các tương liên của chúng. Tôi muốn các bạn ghi nhớ rằng các năng lượng này được truyền từ điểm này sang điểm khác, hay đi qua với hiệu quả chuyển hoá từ trung tâm này sang trung tâm khác, như vậy vừa mang phẩm tính rung động riêng của chúng vừa mang cả phẩm tính của trung tâm truyền dẫn. Trong sự quá cảnh của năng lượng từ một trung tâm lớn đến một con người và khi năng lượng cuối cùng được tiếp địa trong trung tâm của đệ tử, các bạn sẽ nhận thấy rằng khi ấy nó là một sự dung hợp của sáu năng lượng. Ba nhóm năng lượng này (mỗi nhóm là một sự dung hợp của sáu) làm cho các năng lượng chi phối con người có số lượng là mười tám; điều này nắm giữ đầu mối cho huyền nhiệm của "dấu con thú" là 666. Đây là con số của con người trí tuệ hoạt động và phân biệt bản chất hình tướng của y với bản chất tinh thần của y là 999. Ba đường hay ba dòng năng lượng này trong con người có thể được liệt kê như sau:

| | | | |
|---|---|---|---|
| | I. Ý chí. Mục đích. | 11. Bác Ái – Minh Triết. | III. Trí thông tuệ hoạt động. |
| | *I. Will. Purpose.* | *11. Love-Wisdom.* | *III. Active Intelligence.* |
| | tinh thần. | tâm thức. | hình tướng. |
| | *Spirit.* | *Consciousness.* | *Form.* |
| 1. | Đại Hùng Tinh..... | Sirius..... | Pleiades. |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | *The Great Bear.....* | *Sirius.....* | *The Pleiades.* |
| | Vũ trụ. | Vũ trụ. | Vũ trụ. |
| | *Cosmic.* | *Cosmic.* | *Cosmic.* |
| 2. | Sư Tử..... | Song Ngư..... | Ma Kết. |
| | *Leo.....* | *Pisces.....* | *Capricorn.* |
| | Thuộc hoàng đạo. | Thuộc hoàng đạo. | Thuộc hoàng đạo. |
| | *Zodiacal.* | *Zodiacal.* | *Zodiacal.* |
| 3. | Sao Thổ..... | Sao Thiên Vương..... | Sao Thủy. |
| | *Saturn.....* | *Uranus.....* | *Mercury.* |
| | Thuộc hệ mặt trời. | Thuộc hệ mặt trời. | Thuộc hệ mặt trời. |
| | *Systemic.* | *Systemic.* | *Systemic.* |
| 4. | SHAMBALLA | THÁNH ĐOÀN | Nhân loại. |
| | *SHAMBALLA* | *HIERARCHY* | *HUMANITY.* |
| | Trái Đất. | Trái Đất. | Trái Đất. |
| | *Earth.* | *Earth.* | *Earth.* |
| | Luân xa đầu hành tinh.. | Luân xa tim hành tinh.. | Luân xa ajna hành tinh. |
| | *Planetary head centre..* | *Planetary heart centre..* | *Planetary ajna centre.* |
| 5. | Luân xa đầu..... | Luân xa tim | Luân xa ajna. |
| | *Head centre.....* | *Heart centre* | *Ajna centre.* |
| | điểm đạo đồ..... | đệ tử | người chí nguyện. |
| | *Initiate.....* | *Disciple* | *Aspirant.* |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | Mục đích chân ngã..... | Bác ái chân ngã | Trí tuệ tinh thần (trừu tượng). |
| | *Egoic purpose.....* | *Egoic love* | *Spiritual mind (abstract).* |
| 6. | đáy cột sống..... | tùng thái dương..... | Luân xa cổ họng. |
| | *Base of spine.....* | *Solar plexus.....* | *Throat centre.* |
| | điểm đạo đồ..... | đệ tử..... | người chí nguyện. |
| | *Initiate.....* | *Disciple.....* | *Aspirant.* |
| | Ý chí cá nhân..... | Dục vọng cá nhân..... | Khả năng sáng tạo cá nhân. |
| | *Personal Will.....* | *Personal desire.....* | *Personal creativity.* |

[428] A study of this tabulation will demonstrate that there will be found a structure therein of many triangles of force; some of these are cosmic, some zodiacal, others systemic, still others planetary and their reflections in the etheric body of the disciples of the world of all grades. Through the great triangle of Shamballa, the Hierarchy and Humanity, cosmic, zodiacal and systemic force is focussed and these three become, in their turn, a macrocosmic triangle of energies in relation to the individual human being upon the planet. You have, therefore, the following lines of transmission of force:

[428] Việc nghiên cứu bảng này sẽ cho thấy rằng trong đó sẽ tìm thấy một cấu trúc gồm nhiều tam giác mãnh lực; một số trong đó là vũ trụ, một số là hoàng đạo, một số khác là thái dương hệ, một số khác nữa là hành tinh và các phản chiếu của chúng trong thể dĩ thái của các đệ tử thế gian thuộc mọi cấp độ. Thông qua đại tam giác Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân Loại, mãnh lực vũ trụ, hoàng đạo và thái dương hệ được tập trung, và đến lượt mình ba trung tâm này trở thành một tam giác năng lượng đại thiên địa trong mối liên hệ với con người cá nhân trên hành tinh. Vì vậy, các bạn có các đường truyền dẫn mãnh lực sau đây:

| SHAMBALLA | THÁNH ĐOÀN | NHÂN LOẠI |
|---|---|---|
| *Shamballa* | *Hierarchy* | *Humanity* |
| Luân xa đầu. | Luân xa tim. | Luân xa ajna. |
| *Head centre.* | *Heart centre.* | *Ajna Centre.* |

| | | |
|---|---|---|
| Đáy cột sống. | tùng thái dương. | Cổ họng. |
| *Base of the spine.* | *Solar plexus.* | *Throat.* |

One major centre is here omitted because it is primarily related to the physical body and its expression of life perpetuation. That is the sacral centre. Just as the physical body is regarded by true esotericists as not a principle so the sacral centre is regarded as "a necessary evocation between that which is high and that which is low, and between that which is sounded forth from the centre in the throat and that which replies to a deeply sounded note."

Một trung tâm lớn ở đây bị bỏ qua vì nó chủ yếu liên hệ với thể xác và biểu hiện của nó về sự duy trì sự sống. Đó là trung tâm xương cùng. Cũng như thể xác được các nhà bí truyền học chân chính xem là không phải một nguyên khí, thì trung tâm xương cùng cũng được xem là "một sự gợi lên cần thiết giữa cái ở trên cao và cái ở dưới thấp, và giữa cái được xướng lên từ trung tâm nơi cổ họng và cái đáp lại một âm điệu được xướng lên từ sâu thẳm."

In this connection there is an interesting triangle of energy formed by: [429]

Trong mối liên hệ này có một tam giác năng lượng thú vị được tạo thành bởi: [429]

1. The egoic lotus.

1. Hoa Sen Chân Ngã.

2. The throat centre.

2. Trung tâm cổ họng.

3. The sacral centre.

3. Trung tâm xương cùng.

This triangle when functioning produces a subsidiary triangle of force which is formed by:

Tam giác này khi hoạt động tạo ra một tam giác mãnh lực phụ được tạo thành bởi:

1. The throat centre.

1. Trung tâm cổ họng.

2. The sacral centre.

2. Trung tâm xương cùng.

3. The physical body—symbolised by the organs of reproduction.

3. Thể xác—được biểu tượng hóa bởi các cơ quan sinh sản.

Let me pause a moment here to point out that in this study of the Triangles it is not possible for us to do more than study certain of the major groups of triangles and a few of

Hãy để Tôi dừng lại một chút ở đây để chỉ ra rằng trong nghiên cứu này về các Tam Giác, chúng ta không thể làm gì hơn ngoài việc nghiên cứu một số nhóm tam giác chính yếu

the most important triangles where humanity itself is concerned. It is of value for human beings to realise that there are other evolutions and other forms of logoic expression of equal importance to their own. There is, in truth, a veritable multiplicity of triangles. For the triangle is the basic geometric form of all manifestation and it is to be seen (by those who have eyes to see) underlying the entire fabric of manifestation, whether it is the manifestation of a solar system, the manifestation of the zodiacal round, the cosmic triplicities or the tiny reflection of this divine triple whole which we call man. When the human being is manifest but is not yet truly manifested, the triangles which symbolise this manifestation are the two eyes and the third eye:

và một vài tam giác quan trọng nhất có liên quan đến chính nhân loại. Điều có giá trị đối với con người là nhận ra rằng có những tiến hoá khác và những hình thức biểu lộ của Thượng đế cũng quan trọng ngang với chính họ. Quả thật, có một sự đa tạp đích thực của các tam giác. Vì tam giác là hình dạng hình học cơ bản của mọi biểu hiện, và nó có thể được thấy (bởi những ai có mắt để thấy) nằm bên dưới toàn bộ kết cấu của biểu hiện, dù đó là biểu hiện của một hệ mặt trời, biểu hiện của vòng Hoàng đạo, các bộ ba vũ trụ hay sự phản chiếu nhỏ bé của toàn thể tam phân thiêng liêng này mà chúng ta gọi là con người. Khi con người đang biểu hiện nhưng chưa thật sự được biểu hiện, thì các tam giác tượng trưng cho biểu hiện này là hai mắt và con mắt thứ ba:

1. The right eye—the eye of buddhi, of wisdom and of vision.

1. Mắt phải—con mắt của Bồ đề, của minh triết và của tầm nhìn.

2. The left eye—the eye of mind, of the commonsense and of sight. [430]

2. Mắt trái—con mắt của trí tuệ, của lẽ thường và của thị giác. [430]

3. The eye of Shiva—the all-seeing eye, the eye which directs the will and purposes of Deity.

3. Mắt của Shiva—con mắt thấy tất cả, con mắt điều hướng ý chí và mục đích của Thượng đế.

These three are, in reality,

Ba điều này, trên thực tế, là:

1. The eye of the Father—carrying light from the Great Bear.

1. Mắt của Cha—mang ánh sáng từ Đại Hùng Tinh.

2. The eye of the Son—carrying light from Sirius.

2. Mắt của Con—mang ánh sáng từ Sirius.

3. The eye of the Mother—carrying light from the Pleiades.

3. Mắt của Mẹ—mang ánh sáng từ Thất Nữ Tinh.

and it is this latter “light energy” which is necessarily peculiarity active when the sign

và chính “năng lượng ánh sáng” sau cùng này tất yếu hoạt động một cách đặc biệt khi

of Taurus is dominant in any planetary and individual horoscope.

dấu hiệu Kim Ngưu chiếm ưu thế trong bất kỳ lá số chiêm tinh hành tinh và cá nhân nào.

In some unusual manner (from the human angle), all that concerns the development of mankind has been—down the ages—expressed by him in terms of illumination and knowledge, in terms of sight and of the entrance of light, thus leading to revelation and (incidentally) to the true theme of astrological interpretation. From this peculiar angle, therefore, we can approach the great Triangles with which we are today concerned and deal also with their significance in terms of Light. This significance and approach can be summed up in the following stanzas from the *Old Commentary* which—if studied carefully—will throw much light upon the theme of this particular subject:

Theo một cách khác thường nào đó (xét từ góc độ con người), mọi điều liên quan đến sự phát triển của nhân loại đã được con người—suốt các thời đại—diễn đạt bằng những thuật ngữ của sự soi sáng và tri thức, bằng những thuật ngữ của thị giác và sự đi vào của ánh sáng, do đó dẫn đến sự mặc khải và (nhân tiện) đến chủ đề đích thực của sự giải đoán chiêm tinh. Vì vậy, từ góc độ đặc biệt này, chúng ta có thể tiếp cận các Tam Giác lớn mà hôm nay chúng ta quan tâm và cũng bàn đến thâm nghĩa của chúng theo phương diện Ánh Sáng. Thâm nghĩa và cách tiếp cận này có thể được tóm lược trong các bài kệ sau đây trích từ *Cổ Luận*, mà—nếu được nghiên cứu cẩn thận—sẽ soi sáng rất nhiều cho chủ đề của đề tài đặc biệt này:

I.

I.

“The sevenfold light of the Father brought from chaos into the ordered day His purpose and His plan. The seven supreme Gods bent to this purpose and with united will ordained the Plan.

“Ánh sáng thất phân của Cha đã mang từ hỗn mang vào ngày trật tự mục đích và Thiên Cơ của Ngài. Bảy Thượng đế tối cao cúi mình trước mục đích này và với ý chí hợp nhất đã ấn định Thiên Cơ.

The Bear and the Lion met together and laid their plans [431] in conformity with the plan and with the purpose of their controlling Lord. They called on Father Time (Saturn. A.A.B.) for aid and strength and he responded to their triple call. To this call likewise the Eternal Youth responded (Sanat Kumara, Lord of Shamballa); He set Himself anew to learn the plan, aided by Father Time yet unaffected by the Lord of Time for He Himself was timeless, though not the Lives which He enfolded in His thought and Plan....

Gấu và Sư Tử gặp nhau và đặt ra các kế hoạch của họ [431] phù hợp với Thiên Cơ và với mục đích của Chúa Tể kiểm soát họ. Họ kêu gọi Cha Thời Gian (Sao Thổ. A.A.B.) để xin trợ giúp và sức mạnh, và ngài đã đáp ứng lời kêu gọi tam phân của họ. Đáp lại lời kêu gọi này, Đấng Thanh Xuân Vĩnh Cửu cũng đáp ứng (Sanat Kumara, Chúa Tể của Shamballa); Ngài lại tự đặt mình vào việc học Thiên Cơ, được Cha Thời Gian trợ giúp nhưng không bị Chúa Tể của Thời Gian tác động vì chính Ngài là vô thời gian, dù không phải các Sự Sống mà Ngài bao bọc trong tư tưởng và Thiên Cơ của Ngài....

Then the triple light which came from the Bear in His high place, from Leo in his lesser place and from Saturn in his little place poured into the planetary place of power. Shamballa was informed. The Lord of Life and of the World took action....

Rồi ánh sáng tam phân đến từ Gấu ở vị trí cao của Ngài, từ Sư Tử ở vị trí thấp hơn của nó và từ Sao Thổ ở vị trí nhỏ bé của nó đã tuôn vào nơi quyền lực của hành tinh. Shamballa được báo tin. Chúa Tể của Sự Sống và của Thế Giới đã hành động....

The little one within the greater Whole (the individual human disciple. A.A.B.) likewise responded to the triple light but not until the cycles passed and passed again. Late in the day of time, Shamballa sent a call, relayed from voice to voice and rolling forward on the O.M. The disciple, hearing that sound, lifted his head; an impulse from the base mounted in time and space. Leo within the heart and head shouted aloud and stood whilst Saturn did his work... and thus the twain were one.

Kẻ nhỏ bé bên trong Toàn Thể lớn hơn (đệ tử nhân loại cá nhân. A.A.B.) cũng đáp ứng với ánh sáng tam phân nhưng chỉ sau khi các chu kỳ trôi qua rồi lại trôi qua. Muộn trong ngày của thời gian, Shamballa phát ra một tiếng gọi, được chuyển từ tiếng nói này sang tiếng nói khác và cuộn tiến trên O.M. Đệ tử, nghe thấy âm thanh đó, ngẩng đầu lên; một xung lực từ đáy cột sống dâng lên trong thời gian và không gian. Sư Tử trong tim và đầu kêu lớn và đứng vững trong khi Sao Thổ làm công việc của nó... và như vậy hai điều ấy là một.

II.

II.

The central light of Sirius shone through the eye of the Son; the vision came. The light of wisdom penetrated into the waters and cast the radiance of the Heavens into the depths. At this attractive call, the goddess rose unto

Ánh sáng trung tâm của Sirius chiếu qua mắt của Con; linh ảnh xuất hiện. Ánh sáng minh triết xuyên vào trong nước và ném sự rạng ngời của các cõi Trời vào nơi sâu thẳm. Trước lời kêu gọi hấp dẫn này, nữ thần nổi

the surface (the fish-goddess, the symbol of Pisces. A.A.B.) and welcomed the light within the depths and grasped it as her own. She saw the Sun, having seen her Son, and from [432] that day the Sun has never left her. There is no darkness. There is always light.

lên mặt nước (nữ thần cá, biểu tượng của Song Ngư. A.A.B.) và đón nhận ánh sáng trong vực sâu và nắm lấy nó như của riêng mình. Bà thấy Mặt Trời, sau khi đã thấy Con của mình, và từ [432] ngày đó Mặt Trời chưa bao giờ rời bỏ bà. Không có bóng tối. Luôn luôn có ánh sáng.

And then the heavens within the ring-pass-not responded to the light from Sirius which, passing through the sea of Pisces, lifted the fishes into the heavenly sphere (Uranus) and thus a lesser triple light appeared, the radiant sun of suns, the watery light of Pisces, the heavenly light of Uranus. This light descended on the waiting sphere and lit the galaxy of little lights upon the Earth. A Hierarchy of Light emerged from its own place; the planet was alight.

Rồi các cõi trời bên trong vòng-giới-hạn đáp ứng với ánh sáng từ Sirius; ánh sáng này, đi qua biển Song Ngư, nâng các con cá vào khối cầu thiên giới (Sao Thiên Vương) và như vậy một ánh sáng tam phân nhỏ hơn xuất hiện, mặt trời rạng ngời của các mặt trời, ánh sáng thủy tính của Song Ngư, ánh sáng thiên giới của Sao Thiên Vương. Ánh sáng này giáng xuống khối cầu đang chờ đợi và thắp sáng thiên hà của những ánh sáng nhỏ bé trên Trái Đất. Một Thánh Đoàn của Ánh Sáng xuất hiện từ chính nơi chốn của mình; hành tinh bừng sáng.

III.

III.

The little one upon that little world responded slowly to that light until today the little world of men begins to throb in rhythmic unison. Changes are wrought. The cosmic heart, the heart systemic and the little heart of man begin to beat as one and as this beat pulsates with greater strength it blends a lower note (that of the solar plexus. A.A.B.) within itself, removes its harshness and its note of fear and thus it ends illusion. And then again the two are one.

Kẻ nhỏ bé trên thế giới nhỏ bé ấy đáp ứng chậm chạp với ánh sáng đó cho đến hôm nay khi thế giới nhỏ bé của loài người bắt đầu rung động trong sự đồng điệu nhịp nhàng. Những thay đổi được tạo ra. Trái tim vũ trụ, trái tim thái dương hệ và trái tim nhỏ bé của con người bắt đầu đập như một, và khi nhịp đập này rung động với sức mạnh lớn hơn, nó hòa trộn một nốt thấp hơn (nốt của tùng thái dương. A.A.B.) vào trong chính nó, loại bỏ sự chói gắt và nốt sợ hãi của nó, và như vậy nó chấm dứt ảo tưởng. Rồi một lần nữa hai điều ấy là một.

IV.

IV.

The seven Mothers blend their light and make it six (refers to the lost Pleiad, A.A.B.) and yet the seven still are there. Their light is different from the other lights. This light

Bảy Người Mẹ hòa trộn ánh sáng của họ và làm cho nó thành sáu (ám chỉ ngôi sao Thất Nữ đã mất, A.A.B.) nhưng bảy vẫn còn đó. Ánh sáng của họ khác với các ánh sáng khác.

evokes response from that which shouts aloud: `I am the densest point of all the concrete world (Capricorn. A.A.B.). I am a tomb; I also am the womb. I am the rock which sinks itself into the deep of matter. I am the mountain-top on which the Son is born on which the [433] Sun is seen and that which catches the first rays of light.' To me a Messenger comes forth (Mercury. A.A.B.) and says `the Dayspring from on high is on the way, sent by the Father to the Mother.' Upon his way unto this nether star we call the Earth he stopped at a bright sun where shines the light of love (Sirius. A.A.B.) and there received the accolade of love. So thus he brings bright gifts to man. For he is man himself and from these three (The Pleiades, Capricorn, Mercury. A.A.B.) Man takes a nature which is his today. Son of the Mother, born from the tomb and showing after birth the light which he has taken from them all.

Ánh sáng này gợi lên sự đáp ứng từ điều đang kêu lớn: `Ta là điểm đậm đặc nhất của toàn bộ thế giới cụ thể (Ma Kết. A.A.B.). Ta là một ngôi mộ; ta cũng là tử cung. Ta là tảng đá tự chìm mình vào nơi sâu của vật chất. Ta là đỉnh núi nơi Con được sinh ra, nơi [433] Mặt Trời được nhìn thấy và là điều bắt lấy những tia sáng đầu tiên.' Một Sứ Giả đến với ta (Sao Thủy. A.A.B.) và nói `Bình minh từ chốn cao đang trên đường đến, được Cha gửi đến cho Mẹ.' Trên đường đến ngôi sao thấp này mà chúng ta gọi là Trái Đất, ngài đã dừng lại tại một mặt trời sáng nơi ánh sáng bác ái chiếu rạng (Sirius. A.A.B.) và tại đó nhận lấy sự tán thưởng của bác ái. Vì vậy ngài mang những tặng phẩm sáng chói đến cho con người. Vì ngài chính là con người, và từ ba điều này (Thất Nữ Tinh, Ma Kết, Sao Thủy. A.A.B.) Con Người nhận lấy một bản chất là của mình ngày nay. Con của Mẹ, sinh ra từ ngôi mộ và sau khi sinh biểu lộ ánh sáng mà mình đã nhận từ tất cả họ.

Then to the lower three he turns and to these souls in prison he in time becomes a Messenger. Thus does the Lord of Mercury repeat himself. The Son descends again into the place of earth and iron. Again he knows His mother.

Rồi ngài quay về ba điều thấp hơn và đối với những linh hồn bị giam cầm này, theo thời gian ngài trở thành một Sứ Giả. Như vậy Chúa Tể của Sao Thủy lặp lại chính mình. Con lại giáng xuống nơi đất và sắt. Một lần nữa Ngài biết Mẹ của Ngài.

And thus the little one upon the littlest sphere becomes the greatest God. From the directing centre of his life on Earth he toils and works and carries out the Plan. (The ajna centre is the directing centre. A.A.B.) He too awakens to the need and from the chosen place (the throat centre. A.A.B.) he utters forth the Sound which in time becomes the Word. And then the three are twain and these are One."

Và như vậy kẻ nhỏ bé trên khối cầu nhỏ nhất trở thành vị Thượng đế vĩ đại nhất. Từ trung tâm điều hướng của đời mình trên Trái Đất, ngài lao động và làm việc và thực hiện Thiên Cơ. (Trung tâm ajna là trung tâm điều hướng. A.A.B.) Ngài cũng thức tỉnh trước nhu cầu và từ nơi được chọn (trung tâm cổ họng. A.A.B.) ngài phát ra Âm Thanh, âm thanh này theo thời gian trở thành Linh từ. Rồi ba là hai và hai ấy là Một."

Again and repeatedly, students must remind themselves that we are considering the impact of energy upon energy units (all

Một lần nữa và lặp đi lặp lại, các đạo sinh phải tự nhắc mình rằng chúng ta đang xem xét sự tác động của năng lượng lên các đơn

qualified and producing appearance) and with the response of those energy units to the streams of force which reach them from "the furthest centre." It is in the development of response to distant points of contact and [434] emanating sources of energy that the needed sensitivity is produced. Sensitivity, generally speaking, is of a threefold nature:

vị năng lượng (tất cả đều được phẩm tính hóa và tạo ra vẻ ngoài) và sự đáp ứng của các đơn vị năng lượng ấy đối với các dòng mãnh lực đến với chúng từ "trung tâm xa nhất." Chính trong sự phát triển của khả năng đáp ứng với các điểm tiếp xúc xa xôi và các [434] nguồn năng lượng phát xạ mà sự nhạy cảm cần thiết được tạo ra. Nói chung, sự nhạy cảm có tính tam phân:

1. Sensitivity to that which is found within oneself. This, when the consciousness is adequately self-sufficient, opens a door for the entrance of energies coming from the "middle centre." I speak in symbols and for those whose knowledge of cosmic location and of points in time and space will enable them to comprehend; to the uninitiate, I simply say, "Respond to soul impact."

1. Nhạy cảm với điều được tìm thấy bên trong chính mình. Điều này, khi tâm thức đủ tự túc, mở ra một cánh cửa cho sự đi vào của các năng lượng đến từ "trung tâm ở giữa." Tôi nói bằng biểu tượng và dành cho những ai mà tri thức về vị trí vũ trụ và về các điểm trong thời gian và không gian sẽ giúp họ thấu hiểu; với người chưa được điểm đạo, Tôi chỉ đơn giản nói: "Hãy đáp ứng với sự tác động của linh hồn."

2. Sensitivity to that which emanates from the "centres left behind" or to those streams of vital energy which lie active and focussed below the threshold of the waking consciousness. They stir the threads of memory; they draw backward the glances (and there lies magic in the energy of the eye) of the onward moving Point, the Pilgrim on his way; they condition through ancient habit the responsiveness of the units in the form.

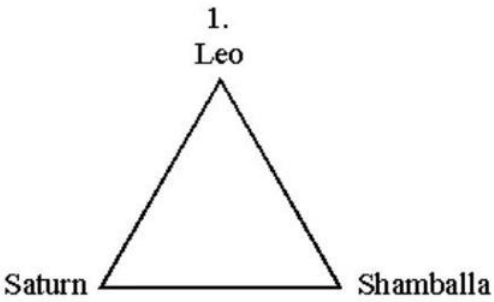
2. Nhạy cảm với điều phát ra từ "các trung tâm bị bỏ lại phía sau" hoặc với những dòng năng lượng sinh lực đang hoạt động và tập trung bên dưới ngưỡng của tâm thức thức tỉnh. Chúng khuấy động các sợi dây ký ức; chúng kéo lùi những cái nhìn thoáng qua (và ở đó có huyền thuật trong năng lượng của con mắt) của Điểm đang tiến bước, của Người Hành Hương trên đường đi; chúng quy định, qua thói quen cổ xưa, khả năng đáp ứng của các đơn vị trong hình tướng.

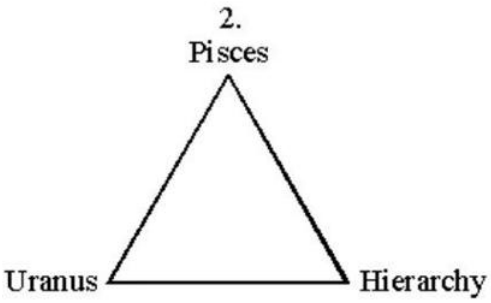
3. A developed sensitivity which emerges from the "furthest centre" at first unconsciously employed and later consciously directed and attuned—a fully magnetic and attractive sensitivity. Forget not that true interplay imposes the condition of reciprocity and that the two points or termini of a line eventually vibrate in unison.

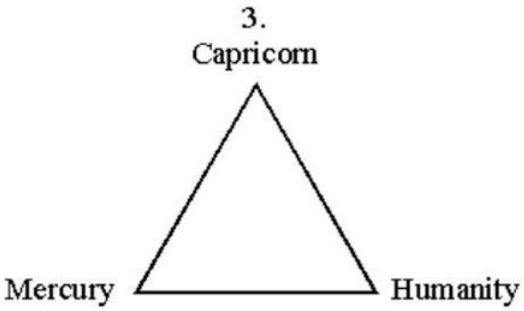
3. Một sự nhạy cảm đã phát triển, xuất hiện từ "trung tâm xa nhất", lúc đầu được sử dụng một cách vô thức và về sau được điều hướng và chỉnh hợp một cách có ý thức—một sự nhạy cảm hoàn toàn từ tính và hấp dẫn. Đừng quên rằng sự tương tác chân chính áp đặt điều kiện hỗ tương và rằng hai điểm hay hai đầu mút của một đường thẳng cuối cùng sẽ rung động đồng điệu.

A consideration of a hint given earlier as to the symbolism and significance of the three eyes available for man's use will be found illuminating and their relation to the heart and throat will prove evocative of knowledge. They relate to the three centres above referred to and in their wider connotation relate to the three planetary centres: Humanity, Hierarchy and Shamballa; further back still lies a relation to the cosmic centres of the Great Bear, Sirius and [435] the Pleiades. In between these planetary centres to which I have referred and their distant cosmic archetypes lie three systemic centres which at this time and under cyclic law are Saturn, Uranus and Mercury. In between these again are to be found a zodiacal triangle of Leo, Pisces and Capricorn. For purposes of our immediate consideration the following three triangles are, therefore, to be found:

Việc xem xét một gợi ý đã được đưa ra trước đây về biểu tượng và thâm nghĩa của ba con mắt sẵn có để con người sử dụng sẽ được thấy là soi sáng, và mối liên hệ của chúng với tim và cổ họng sẽ chứng tỏ là gợi lên tri thức. Chúng liên hệ với ba trung tâm đã được nhắc đến ở trên và trong hàm nghĩa rộng hơn của chúng, chúng liên hệ với ba trung tâm hành tinh: Nhân Loại, Thánh Đoàn và Shamballa; lùi xa hơn nữa là một mối liên hệ với các trung tâm vũ trụ của Đại Hùng Tinh, Sirius và [435] Thất Nữ Tinh. Ở giữa các trung tâm hành tinh mà Tôi đã nhắc đến và các nguyên mẫu vũ trụ xa xôi của chúng là ba trung tâm thái dương hệ mà vào lúc này và dưới định luật chu kỳ là Sao Thổ, Sao Thiên Vương và Sao Thủy. Ở giữa các trung tâm này nữa là một tam giác hoàng đạo gồm Sư Tử, Song Ngư và Ma Kết. Vì mục đích xem xét trước mắt của chúng ta, do đó có thể thấy ba tam giác sau đây:




When the significance of this is grasped, the following interesting points will appear. I give them to you for what they are worth to you and that worth is dependent upon the

Khi thâm nghĩa của điều này được nắm bắt, những điểm thú vị sau đây sẽ xuất hiện. Tôi đưa chúng cho các bạn theo giá trị mà chúng có đối với các bạn, và giá trị đó tùy thuộc vào

goal ahead of you, and where you stand today in time and space.

mục tiêu ở phía trước các bạn, và vào chỗ đứng của các bạn hôm nay trong thời gian và không gian.

*Triangle Three* depicts the interplay of three streams of force which, in this particular world cycle condition and basically influence ordinary humanity. Forget not that humanity itself constitutes a great centre in the life of the planetary Logos:

*Tam Giác Ba* mô tả sự tương tác của ba dòng mãnh lực mà trong chu kỳ thế giới đặc biệt này quy định và ảnh hưởng một cách căn bản đến nhân loại bình thường. Đừng quên rằng chính nhân loại cấu thành một trung tâm lớn trong sự sống của Hành Tinh Thượng Đế:

a. Capricorn connotes density, firm foundations, concretisation, the mountain of karma that holds down the [436] struggling soul or the mountain of initiation which must eventually be climbed and surmounted. It signifies, therefore, the great force of liberation which both drives into experience and brings experience to an end, from the angle of humanity. This is the major stream of force in this particular triangle at this time.

a. Ma Kết hàm ý sự đậm đặc, những nền tảng vững chắc, sự cụ thể hóa, ngọn núi nghiệp quả đè nặng [436] linh hồn đang tranh đấu hoặc ngọn núi điểm đạo mà cuối cùng phải được leo lên và vượt qua. Vì vậy, nó biểu thị mãnh lực lớn của sự giải thoát, vừa thúc đẩy đi vào kinh nghiệm vừa đưa kinh nghiệm đến chỗ kết thúc, xét từ góc độ nhân loại. Đây là dòng mãnh lực chủ yếu trong tam giác đặc biệt này vào lúc này.

b. Mercury brings in that quick and intuitive mind which interprets experience, fosters the growth of the intuition and relates the inner spiritual man to the outer human being in such a way that their future unity of purpose, plan and effort is assured. Mercury brings about those changes in mental perception which eventually enable humanity to act as the mediating interpreter between the higher worlds and the three lower kingdoms in nature; thus Mercury institutes the threefold activity of this centre in the body of the Heavenly Man which we struggle to perceive and comprehend, and which we regard as forming the three phases of the mind:

b. Sao Thủy mang vào trí tuệ nhanh nhạy và có tính trực giác, trí tuệ này giải thích kinh nghiệm, nuôi dưỡng sự tăng trưởng của trực giác và liên hệ con người tinh thần bên trong với con người bên ngoài theo cách mà sự hợp nhất tương lai của họ về mục đích, Thiên Cơ và nỗ lực được bảo đảm. Sao Thủy tạo ra những thay đổi trong nhận thức trí tuệ mà cuối cùng giúp nhân loại có thể hành động như người giải thích trung gian giữa các thế giới cao hơn và ba giới thấp trong thiên nhiên; như vậy Sao Thủy khởi xướng hoạt động tam phân của trung tâm này trong thân thể của Đấng Thiên Nhân mà chúng ta cố gắng nhận biết và thấu hiểu, và mà chúng ta xem như tạo thành ba giai đoạn của trí tuệ:

1. The abstract mind—pure manas.

1. Trí trừu tượng—manas thuần túy.

2. The Son of Mind—soul, manasaputra.

3. The concrete mind—mental body.

and their correspondences in substance-energy:

1. The right eye.

2. The left eye.

3. The third eye.

In this particular world cycle it is Capricorn which is producing the moment of crisis—a crisis of initiation plus a crisis of destruction (related primarily to the mineral kingdom) paralleled by a crisis of mental perception, [437] precipitated by Mercury. It is this mental perception plus world participation in the "crumbling of the mountain load of karma" which heralds the vision of the new day from the top of the mountain.

Here in pictorial language I have endeavoured to indicate the three streams of energy which meet in the centre called Humanity, involving therefore:

1. The active intelligence of man, latent in the human centre.

2. The initiatory activity of Capricorn.

3. The illumining radiance of Mercury.

This combination of energies produces a triplicity of activity of supreme importance today.

2. Con của Trí Tuệ—linh hồn, manasaputra.

3. Trí cụ thể—thể trí.

và các tương ứng của chúng trong chất liệu-năng lượng:

1. Mắt phải.

2. Mắt trái.

3. Con mắt thứ ba.

Trong chu kỳ thế giới đặc biệt này, chính Ma Kết đang tạo ra thời điểm khủng hoảng—một khủng hoảng điểm đạo cộng với một khủng hoảng hủy diệt (liên hệ chủ yếu với giới kim thạch) song hành với một khủng hoảng nhận thức trí tuệ, [437] do Sao Thủy làm bùng phát. Chính nhận thức trí tuệ này cộng với sự tham dự của thế giới vào "sự sụp đổ của gánh nặng núi nghiệp quả" báo hiệu linh ảnh của ngày mới từ đỉnh núi.

Ở đây, bằng ngôn ngữ hình tượng, Tôi đã cố gắng chỉ ra ba dòng năng lượng gặp nhau trong trung tâm gọi là Nhân Loại, do đó bao hàm:

1. Trí thông minh hoạt động của con người, tiềm ẩn trong trung tâm nhân loại.

2. Hoạt động điểm đạo của Ma Kết.

3. Sự rạng ngời soi sáng của Sao Thủy.

Sự kết hợp các năng lượng này tạo ra một bộ ba hoạt động có tầm quan trọng tối cao ngày nay.

*Triangle Two* has been called the "triangle of the advanced man"; it is associated with the kingdom of souls, with the fifth kingdom in nature as it is related to the fourth. It is this triplicity of forces which, playing on Triangle Three, attracts out of it those units of energy which (as a result of the activity of Capricorn, Mercury and Humanity itself) are ready to come under hierarchical influence and to be swayed consequently by different streams of force to those hitherto evoking response:

*Tam Giác Hai* đã được gọi là "tam giác của con người tiến bộ"; nó gắn liền với giới các linh hồn, với giới thứ năm trong thiên nhiên khi nó liên hệ với giới thứ tư. Chính bộ ba mãnh lực này, khi tác động lên Tam Giác Ba, kéo ra khỏi đó những đơn vị năng lượng mà (do kết quả của hoạt động của Ma Kết, Sao Thủy và chính Nhân Loại) đã sẵn sàng đi vào dưới ảnh hưởng của Thánh Đoàn và do đó chịu tác động của những dòng mãnh lực khác với những dòng từ trước đến nay gợi lên sự đáp ứng:

a. Pisces is particularly potent at present in the life of Humanity owing to its being the sign which is now passing out of influence as we progress upon the great wheel of the zodiac. It is this sign with its combination of energies which has produced such a potent vibratory activity in Humanity that it can successfully and eventually enact the role of World Saviour. Of this salvation, Pisces is the sign. Pisces is also the sign of [438] death, as you know, and in its death aspect we see the Piscean correspondence to the first aspect, the destroyer aspect of the Logos. This death aspect is naturally active at the close of the Piscean age and is consequently bringing about the present death of form in all the three worlds.

a. Song Ngư hiện nay đặc biệt mạnh mẽ trong đời sống của Nhân Loại vì nó là dấu hiệu hiện đang rời khỏi ảnh hưởng khi chúng ta tiến bước trên bánh xe lớn của Hoàng đạo. Chính dấu hiệu này với sự kết hợp các năng lượng của nó đã tạo ra một hoạt động rung động mạnh mẽ như vậy trong Nhân Loại đến nỗi cuối cùng nó có thể đảm nhiệm thành công vai trò của Đấng Cứu Thế Gian. Song Ngư là dấu hiệu của sự cứu rỗi này. Song Ngư cũng là dấu hiệu của [438] cái chết, như các bạn biết, và trong phương diện chết của nó, chúng ta thấy sự tương ứng của Song Ngư với phương diện thứ nhất, phương diện hủy diệt của Thượng đế. Phương diện chết này dĩ nhiên đang hoạt động vào cuối kỷ nguyên Song Ngư và do đó đang mang lại cái chết hiện nay của hình tướng trong cả ba cõi thấp.

b. Uranus is the planet of occultism for it veils "that which is essential; it hides that which must be discovered and, at the right moment, it transmits knowledge of the hidden mystery." Today, for the mass of men, occultism is non-existent; for the aspirant and the disciple occultism is rapidly becoming a source and system of revelation as they penetrate into the wisdom of the Hierarchy.

b. Sao Thiên Vương là hành tinh của huyền bí học vì nó che giấu "điều cốt yếu; nó ẩn đi điều phải được khám phá và, vào đúng lúc, nó truyền đạt tri thức về huyền nhiệm ẩn kín." Ngày nay, đối với đại đa số người, huyền bí học không hiện hữu; đối với người chí nguyện và đệ tử, huyền bí học đang nhanh chóng trở thành một nguồn và một hệ thống mặc khải khi họ thâm nhập vào minh triết của Thánh Đoàn.

The triangle of Pisces-Uranus-Hierarchy is becoming magnetically attractive to the triangle of Humanity. Uranus and Mercury in combination are dualities which the disciple learns to resolve and in the process of this resolution he shifts his focus out of the human kingdom into the fifth kingdom, the Hierarchy of souls. Pisces and Capricorn in unison bring about those changes which "lift the disciple out of the waters, wherein he is rapidly drowning, on to the mountain top from whence he can watch the recession of the waters. Thus does he know himself initiate."

Tam giác Song Ngư-Sao Thiên Vương-Thánh Đoàn đang trở nên có sức hấp dẫn từ tính đối với tam giác của Nhân Loại. Sao Thiên Vương và Sao Thủy kết hợp với nhau là những nhị nguyên tính mà đệ tử học cách giải quyết, và trong tiến trình giải quyết này, người ấy chuyển tiêu điểm của mình ra khỏi giới nhân loại vào giới thứ năm, Thánh Đoàn của các linh hồn. Song Ngư và Ma Kết phối hợp mang lại những thay đổi "nâng đệ tử ra khỏi nước, nơi người ấy đang nhanh chóng chìm đắm, lên đỉnh núi từ đó người ấy có thể quan sát sự rút lui của nước. Như vậy người ấy biết mình là điểm đạo đồ."

The present world crisis should and will see a close merging of the two triangles in a most potent manner and this partial synchronisation (for close though it may be it will not yet be a process of general identification) will produce the sixfold energy needed to bring in the new sixth race and the new world period wherein fellowship and brotherhood will be manifest in all human relations. [439]

Cuộc khủng hoảng thế giới hiện nay nên và sẽ chứng kiến sự hòa nhập chặt chẽ của hai tam giác theo một cách rất mạnh mẽ, và sự đồng bộ hóa từng phần này (vì dù có gần đến đâu thì nó vẫn chưa là một tiến trình đồng nhất hóa tổng quát) sẽ tạo ra năng lượng lục phân cần thiết để đưa vào giống dân thứ sáu mới và thời kỳ thế giới mới, trong đó tình bằng hữu và tình huynh đệ sẽ được biểu hiện trong mọi quan hệ nhân loại. [439]

*Triangle One* is produced by the inter-relation of energies from Leo, Saturn and Shamballa. Its potency is naturally felt more directly in the triangle of the Hierarchy than in that of Humanity. These three energies are sometimes called (in an effort to make understanding more easy and to simplify comprehension) the "triple energy of WILL":

*Tam Giác Một* được tạo ra bởi sự tương liên của các năng lượng từ Sư Tử, Sao Thổ và Shamballa. Sức mạnh của nó dĩ nhiên được cảm nhận trực tiếp hơn trong tam giác của Thánh Đoàn hơn là trong tam giác của Nhân Loại. Ba năng lượng này đôi khi được gọi (trong nỗ lực làm cho sự hiểu biết dễ dàng hơn và đơn giản hóa sự lĩnh hội) là "năng lượng tam phân của Ý CHÍ":

1. The will of self-determination—Leo.

1. ý chí tự quyết—Sư Tử.

2. The will of sacrifice—Pisces.

2. ý chí hi sinh—Song Ngư.

3. The will to choose—Capricorn.

3. ý chí lựa chọn—Ma Kết.

because the Shamballa force lies behind the other two triangles and is the recipient of energy from the three above constellations, blending them into the united expression of will, and thus proves to be the custodian of divine purpose. The triangles of which the Hierarchy and Humanity are the expression are becoming responsive to Shamballa—the hierarchical centre greatly so and the human centre gradually so. This first or fundamental triangle is occult in the truest sense of the word to even the trained occultist and to the majority of the members of the Hierarchy. Therefore only a few points can be mentioned in connection with it as there is little to be found in even the advanced disciple with which to reach real understanding. The information must perforce remain academic and theoretical.

bởi vì mãnh lực Shamballa nằm phía sau hai tam giác kia và là nơi tiếp nhận năng lượng từ ba chòm sao nói trên, hòa trộn chúng thành biểu hiện hợp nhất của ý chí, và như vậy chứng tỏ là người gìn giữ Thiên Ý. Các tam giác mà Thánh Đoàn và Nhân Loại là biểu hiện đang trở nên đáp ứng với Shamballa—trung tâm Thánh Đoàn thì đáp ứng mạnh mẽ và trung tâm nhân loại thì dần dần. Tam giác thứ nhất hay căn bản này là huyền bí theo nghĩa chân thực nhất của từ này ngay cả đối với nhà huyền bí học lão luyện và đối với đa số các thành viên của Thánh Đoàn. Vì vậy, chỉ có thể nêu ra một vài điểm liên quan đến nó vì ngay cả nơi đệ tử tiến bộ cũng có rất ít điều để đạt đến sự thấu hiểu thực sự. Thông tin này tất phải vẫn còn mang tính học thuật và lý thuyết.

a. Leo, which is the will of the self-conscious Entity to manifest, holds the clue or key to the entire problem of self-conscious being, whether it is the will-to-be of a planetary Logos, of a group or of a man. The self-consciousness of man is inherent in the planet itself, which is the life expression of a fully self-conscious Being. The use of the will through the Shamballa centre [440] involves the conscious use of that energy by the planetary Logos; this is evoking response today from the world of men in terms of will, both higher and lower. The wilful (self-willed) man of the world is apt to be more responsive to this Shamballa force than is the disciple or the aspirant because they are more attuned to the gentler vibration of the Hierarchy. I have earlier told you that this Leo force from Shamballa is finding direct entry into the human centre instead of indirectly via the Hierarchy as has hitherto been the case. The implications of this are obvious.

a. Sư Tử, là ý chí của Thực Thể tự ý thức muốn biểu hiện, nắm giữ đầu mối hay chìa khóa cho toàn bộ vấn đề của hữu thể tự ý thức, dù đó là ý chí-hiện-hữu của một Hành Tinh Thượng Đế, của một nhóm hay của một con người. Ngã thức của con người vốn có sẵn trong chính hành tinh, là biểu hiện sự sống của một Đấng hoàn toàn có ngã thức. Việc sử dụng ý chí qua trung tâm Shamballa [440] bao hàm việc Hành Tinh Thượng Đế sử dụng năng lượng đó một cách có ý thức; điều này ngày nay đang gợi lên sự đáp ứng từ thế giới loài người theo phương diện ý chí, cả cao lẫn thấp. Con người cố chấp (tự ý) của thế gian có khuynh hướng đáp ứng với mãnh lực Shamballa này nhiều hơn đệ tử hay người chí nguyện, vì đệ tử và người chí nguyện hòa điệu hơn với rung động dịu nhẹ hơn của Thánh Đoàn. Trước đây Tôi đã nói với các bạn rằng mãnh lực Sư Tử này từ Shamballa đang tìm được lối đi trực tiếp vào trung tâm nhân loại thay vì gián tiếp qua Thánh Đoàn như từ trước đến nay. Hàm ý của điều này là hiển nhiên.

b. Saturn. This energy is primarily concerned with presenting opportunity to the Hierarchy and its affiliated disciples. The phrase that "Saturn is the planet of discipleship" is basically true because ordinary average man, except in group formation, does not come so potently under its influence. For the Hierarchy—as a group—is facing a great crisis of approach to Shamballa, analogous to that confronting Humanity today, as it seeks approach and contact with the Hierarchy. Thus there are two inter-related crises affecting both Humanity and the Hierarchy, and these should produce—if correctly effected—that which is called alignment or integration, resulting in a far freer inflow of divine energy. Both these "approaches" (which are in the nature of magnetic attractive "pulls")

b. Sao Thổ. Năng lượng này chủ yếu liên quan đến việc trình ra cơ hội cho Thánh Đoàn và các đệ tử liên kết với nó. Cụm từ "Sao Thổ là hành tinh của địa vị đệ tử" về căn bản là đúng vì con người bình thường trung bình, ngoại trừ trong sự hình thành nhóm, không chịu ảnh hưởng của nó mạnh mẽ đến thế. Vì Thánh Đoàn—như một nhóm—đang đối diện với một cuộc khủng hoảng lớn trong việc tiếp cận Shamballa, tương tự với cuộc khủng hoảng mà Nhân Loại đang đối diện hôm nay khi tìm cách tiếp cận và tiếp xúc với Thánh Đoàn. Như vậy có hai cuộc khủng hoảng tương liên ảnh hưởng đến cả Nhân Loại lẫn Thánh Đoàn, và nếu được thực hiện đúng đắn, chúng sẽ tạo ra điều được gọi là chỉnh hợp hay sự tích hợp, dẫn đến một sự tuôn vào tự do hơn nhiều của năng lượng thiêng liêng. Cả hai "sự tiếp

are conditioned by Saturn; in the case of Humanity this pull comes via the Hierarchy and—apart from that Hierarchy—mankind cannot today surmount or properly handle the crisis. This should be remembered and should speed the work of the disciples and aspirants of the world as they struggle for human liberation and to [441] bring about divine intervention. The intervention desired should come via the Hierarchy, if it is not to be too destructive in its effect. The last major intervention in Atlantean days came via Shamballa and resulted in the partial destruction of entire continents and lands.

cận" này (vốn có bản chất là những "lực kéo" hấp dẫn từ tính) đều được Sao Thổ quy định; trong trường hợp của Nhân Loại, lực kéo này đến qua Thánh Đoàn và—ngoài Thánh Đoàn đó ra—nhân loại ngày nay không thể vượt qua hay xử lý đúng đắn cuộc khủng hoảng. Điều này cần được ghi nhớ và cần thúc đẩy công việc của các đệ tử và người chí nguyện trên thế giới khi họ tranh đấu cho sự giải thoát của nhân loại và để [441] mang lại sự can thiệp thiêng liêng. Sự can thiệp được mong muốn nên đến qua Thánh Đoàn, nếu không muốn quá hủy diệt trong hiệu quả của nó. Sự can thiệp lớn cuối cùng vào thời Atlantis đã đến qua Shamballa và dẫn đến sự hủy diệt từng phần của toàn bộ các lục địa và vùng đất.

These three triangles of energy can, therefore, be seen as basic and determining in all planetary affairs and event-producing. I have consequently chosen to consider them in our efforts to comprehend this basic astrological science.

Do đó, ba tam giác năng lượng này có thể được thấy là căn bản và có tính quyết định trong mọi công việc hành tinh và tạo ra biến cố. Vì vậy, Tôi đã chọn xem xét chúng trong nỗ lực của chúng ta nhằm thấu hiểu khoa học chiêm tinh cơ bản này.

## 2. Triangles of Force—Planets. — 2. Các Tam Giác Mãnh Lực—Các Hành Tinh.

At the same time, it will be obvious to you that, in relation to these simple triangles, certain interlocking triangles also emerge, as for instance the zodiacal triangle of *Leo-Pisces-Capricorn* and the allied planetary triangle of *Saturn-Uranus-Mercury*. These two triangles pour their six streams of force into our three planetary centres at this time, vitalising and stimulating the planetary triangle of *Shamballa-Hierarchy-Humanity*. Behind these three stands a cosmic triangle, emanating three streams of energy which pour into and through the three lesser triangles, thus potently affecting every kingdom in nature. This cosmic triangle is

Đồng thời, các bạn sẽ thấy hiển nhiên rằng, liên hệ với các tam giác đơn giản này, một số tam giác lồng vào nhau cũng xuất hiện, chẳng hạn tam giác hoàng đạo *Sư Tử-Song Ngư-Ma Kết* và tam giác hành tinh liên kết *Sao Thổ-Sao Thiên Vương-Sao Thủy*. Hai tam giác này tuôn sáu dòng mãnh lực của chúng vào ba trung tâm hành tinh của chúng ta vào lúc này, tiếp sinh lực và kích thích tam giác hành tinh *Shamballa-Thánh Đoàn-Nhân Loại*. Đằng sau ba tam giác này là một tam giác vũ trụ, phát ra ba dòng năng lượng tuôn vào và xuyên qua ba tam giác nhỏ hơn, do đó ảnh hưởng mạnh mẽ đến mọi giới trong thiên nhiên. Tam giác vũ trụ này là *Đại Hùng*

that of the *Great Bear—Sirius—the Pleiades*. This paragraph simply summarises the preceding pages and indicates the relation between four triangles of energy.

*Tinh—Sirius—Thất Nữ Tinh.* Đoạn này chỉ đơn giản tóm lược các trang trước và chỉ ra mối liên hệ giữa bốn tam giác năng lượng.

There are one or two subsidiary points which are of interest to the esoteric astrologer and these we might briefly list in connection with these *effective* triangles, using the word "effective" to imply conditioning and potent in results. In this present world cycle all results are of unusual significance and also unusually emphasised in human consciousness. [442]

Có một hoặc hai điểm phụ thuộc đáng quan tâm đối với nhà chiêm tinh học nội môn, và chúng ta có thể liệt kê ngắn gọn ở đây liên quan đến các tam giác *hữu hiệu* này, dùng từ "hữu hiệu" để hàm ý có tính quy định và mạnh mẽ trong kết quả. Trong chu kỳ thế giới hiện nay, mọi kết quả đều có ý nghĩa khác thường và cũng được nhấn mạnh khác thường trong tâm thức nhân loại. [442]

1. Saturn, through which energy flows from Leo, via Shamballa, to Humanity, governs two decanates in Capricorn. Hence its extreme potency today in the triangle of Humanity. Saturn breaks up existing conditions by the force of its energy impact, thus enabling the influence of Mercury to be more fully expressed. The vision can then be intuitively perceived when obstructions have been removed.

1. Sao Thổ, qua đó năng lượng chảy từ Sư Tử, qua Shamballa, đến Nhân Loại, cai quản hai thập độ trong Ma Kết. Do đó sức mạnh cực lớn của nó ngày nay trong tam giác của Nhân Loại. Sao Thổ phá vỡ các điều kiện hiện hữu bằng lực của sự tác động năng lượng của nó, nhờ đó cho phép ảnh hưởng của Sao Thủy được biểu lộ đầy đủ hơn. Khi ấy linh ảnh có thể được trực giác nhận biết khi các chướng ngại đã được dời bỏ.

2. Leo is one of the birth signs of the zodiac; it connotes the birth of self-consciousness, as you know. Capricorn is also a birth sign, because it is also an aspect or one of the arms of the Cardinal Cross—the Cross of that which initiates or brings into being. This has a peculiar relation to Humanity. It is the birth of the two types of consciousness—self-consciousness and Christ consciousness—which are brought to the attention of humanity by the fact of this Leo force, pouring through Saturn to Humanity and thus bringing Shamballa and Humanity into a closer relation, via Capricorn, active through Mercury.

2. Sư Tử là một trong những dấu hiệu sinh ra của Hoàng đạo; như các bạn biết, nó hàm ý sự sinh ra của ngã thức. Ma Kết cũng là một dấu hiệu sinh ra, vì nó cũng là một phương diện hay một trong những nhánh của Thập Giá Chủ Yếu—Thập Giá của điều khởi xướng hay đưa vào hiện hữu. Điều này có một liên hệ đặc biệt với Nhân Loại. Đó là sự sinh ra của hai loại tâm thức—ngã thức và tâm thức Christ—được đưa đến sự chú ý của nhân loại bởi sự kiện của mãnh lực Sư Tử này, tuôn qua Sao Thổ đến Nhân Loại và như vậy đưa Shamballa và Nhân Loại vào một mối liên hệ gần gũi hơn, qua Ma Kết, hoạt động qua Sao Thủy.

At this point I would like to pause for a moment and interpolate a word in answer to

Tại điểm này, Tôi muốn dừng lại một chút và xen vào một lời để trả lời một câu hỏi hoàn

a perfectly normal question which is liable to arise in the minds of thinking students and aspirants today. Of what use is all this abstruse and abstract information to a world in agony and a world distressed? The major usefulness of this imparted information which will condition the astrology of the future lies far ahead in the period after the war when again the field of world service opens and men have time for thought and due reflection. World service is going on now perhaps in greater volume than ever before but it is restricted to the field of releasing from slavery and alleviation of pain [443] and suffering, and, therefore, to the more strictly physical forms of help. The service to which I here refer is that educational process which will produce the coming civilisation and its attendant culture. This will be based on all the cultural processes of the past and of the present, but will discard all that has produced the disasters of today, as far as may be possible. That means a gradual future usefulness for the knowledge of the underlying potencies, for they can indicate the lines of least resistance to the emerging good and the developing crises which inevitably lie ahead in the period of reconstruction. But one potent good can emerge even at this time from a study of these matters, provided the student of esotericism rests not content with study (using it as an escape from the disastrous present) but parallels his understanding of the causes and conditions by a strenuous effort to be of aid in a practical and a definitely physical sense.

toàn bình thường có thể nảy sinh trong tâm trí của các đạo sinh suy tư và những người chí nguyện ngày nay. Tất cả thông tin tối nghĩa và trừu tượng này có ích gì cho một thế giới đang quằn quại và một thế giới đau khổ? Công dụng chính của thông tin được truyền đạt này, vốn sẽ quy định chiêm tinh học của tương lai, nằm rất xa phía trước trong thời kỳ sau chiến tranh khi một lần nữa cánh đồng phụng sự thế giới mở ra và con người có thời gian để suy nghĩ và suy ngẫm thích đáng. Sự phụng sự thế giới hiện đang diễn ra có lẽ với quy mô lớn hơn bao giờ hết nhưng bị giới hạn trong lĩnh vực giải thoát khỏi nô lệ và làm dịu đau đớn [443] và khổ đau, và do đó trong những hình thức trợ giúp thuần về mặt thể chất hơn. Sự phụng sự mà Tôi nói đến ở đây là tiến trình giáo dục sẽ tạo ra nền văn minh sắp đến và nền văn hóa đi kèm của nó. Nó sẽ dựa trên mọi tiến trình văn hóa của quá khứ và hiện tại, nhưng sẽ loại bỏ mọi điều đã tạo ra những thảm họa ngày nay, trong chừng mực có thể. Điều đó có nghĩa là một công dụng dần dần trong tương lai đối với tri thức về các tiềm lực nền tảng, vì chúng có thể chỉ ra những con đường ít trở ngại nhất cho điều thiện đang xuất hiện và những cuộc khủng hoảng đang phát triển tất yếu nằm phía trước trong thời kỳ tái thiết. Nhưng một điều thiện mạnh mẽ có thể xuất hiện ngay cả vào lúc này từ việc nghiên cứu những vấn đề này, miễn là đạo sinh huyền bí học không thỏa mãn chỉ với việc học (dùng nó như một lối thoát khỏi hiện tại tai hại) mà kết hợp sự hiểu biết của mình về các nguyên nhân và điều kiện với một nỗ lực mạnh mẽ để trợ giúp theo nghĩa thực tiễn và rõ rệt về mặt thể xác.

This is the dominant emerging fact to which all that I have said bears testimony: world conditions today—precipitated as they are by human greed and ignorance—are nevertheless basically conditioned by the will-to-good which is the primary quality of

Đây là sự kiện nổi trội đang xuất hiện mà tất cả những gì Tôi đã nói đều làm chứng: các điều kiện thế giới ngày nay—bùng phát do lòng tham và sự vô minh của con người—dù vậy về căn bản vẫn được quy định bởi Ý Chí-hướng Thiện, là phẩm tính chủ yếu của các

the energies and forces coming forth from the great Lives in which all that exist live and move and have their being. The Law of the Universe (and what is law but the working out of the purposes of these all-embracing Lives, of Their impulses and Their plans?) is to all eternity the good of the whole and naught can arrest this happening; for who can arrest the impact of these energies which play upon and through our planet. When I say this, I would at the same time point out that the attitude of many students, inevitably participants in world events, that "such is the Law and such is the Karma of people and nations and such is the pre-determined destiny" [444] is far from right. They believe—sometimes sincerely—that all that should be done is simply to wait for results to appear and for karma and destiny to fulfil itself. Then and not till then, all will be well. But they forget that karma fulfils itself in relation to the form nature upon which it expends its energy and that where there is a static condition and a quiescent attitude, the process moves but slowly; the life then within the form fails to experience the needed, forceful awakening; inevitably then there lies ahead a repetition of the process until the time comes when activity and response is evoked. This then *leads to resistance to the apparent karmic necessity and this brings about liberation*. Only through resistance to evil (and in this world period and in this kali-yuga, as the Eastern teachers call it, it is an essential basic attitude) can karma be brought to an end. The law of matter still governs in the three worlds of human experience and "fire by friction" must burn up that which veils the steadily increasing brilliance of solar fire. It is the recognition of "solar fire"—as it shows itself in a transcendental idealism and radiance—by the unintelligent idealist, and his simultaneous refusal to cooperate in this period of karmic necessity, that is

năng lượng và mãnh lực phát ra từ các Sự Sống Vĩ Đại mà trong đó mọi cái đang hiện hữu đều sống, vận động và tồn tại. Định luật của Vũ Trụ (và định luật là gì nếu không phải là sự triển khai các mục đích của các Sự Sống bao trùm tất cả này, các xung lực và các Thiên Cơ của Các Ngài?) là điều thiện của toàn thể cho đến muôn đời, và không gì có thể ngăn cản sự việc này xảy ra; vì ai có thể ngăn cản sự tác động của các năng lượng này đang vận hành trên và xuyên qua hành tinh của chúng ta. Khi Tôi nói điều này, đồng thời Tôi muốn chỉ ra rằng thái độ của nhiều đạo sinh, vốn tất yếu là những người tham dự vào các biến cố thế giới, cho rằng "đó là Định luật và đó là nghiệp quả của các dân tộc và các quốc gia và đó là định mệnh đã được tiền định" [444] thì hoàn toàn không đúng. Họ tin—đôi khi một cách chân thành—rằng tất cả những gì nên làm chỉ đơn giản là chờ cho các kết quả xuất hiện và cho nghiệp quả và định mệnh tự hoàn tất. Khi ấy và chỉ khi ấy, mọi sự sẽ ổn. Nhưng họ quên rằng nghiệp quả tự hoàn tất trong mối liên hệ với bản chất hình tướng mà trên đó nó tiêu dùng năng lượng của mình, và rằng ở đâu có một trạng thái tĩnh tại và một thái độ yên lặng, tiến trình chỉ vận động rất chậm; khi ấy sự sống bên trong hình tướng không trải nghiệm được sự thức tỉnh mạnh mẽ cần thiết; do đó tất yếu phía trước sẽ là sự lặp lại của tiến trình cho đến khi đến lúc hoạt động và sự đáp ứng được gợi lên. Khi ấy điều này *dẫn đến sự kháng cự đối với cái tất yếu nghiệp quả bề ngoài và điều này mang lại sự giải thoát*. Chỉ qua sự kháng cự điều ác (và trong thời kỳ thế giới này và trong kali-yuga này, như các huấn sư phương Đông gọi nó, đó là một thái độ căn bản thiết yếu) mà nghiệp quả mới có thể được chấm dứt. Định luật của vật chất vẫn cai quản trong ba cõi thấp của kinh nghiệm nhân loại và "Lửa ma sát" phải thiêu hủy điều che khuất sự rực sáng ngày càng tăng của Lửa Thái dương. Chính sự nhận biết "Lửa Thái dương"—như nó biểu lộ

prolonging the difficult and cruel situation and leading him individually to sink deep into glamour. The simplification of the world's problem in terms of matter comes through a recognition of the essential dualism underlying events. I commend this thought to all students, suggesting that they base optimism on the long range vision, endorsed by the Heavens and corroborated by the activity of the stars, and thus feel sure of the ending of this immediate tragic situation.

trong một chủ nghĩa lý tưởng siêu việt và sự rạng ngời—bởi nhà lý tưởng thiếu trí tuệ, cùng với sự từ chối hợp tác của ông ta trong thời kỳ tất yếu nghiệp quả này, đang kéo dài tình trạng khó khăn và tàn khốc, đồng thời dẫn cá nhân ông ta chìm sâu vào ảo cảm. Sự đơn giản hóa vấn đề của thế giới theo phương diện vật chất đến qua sự nhận biết tính nhị nguyên thiết yếu nằm bên dưới các biến cố. Tôi khuyến nghị tư tưởng này với mọi đạo sinh, gợi ý rằng họ hãy đặt nền tảng cho sự lạc quan trên tầm nhìn xa, được các cõi Trời xác nhận và được hoạt động của các vì sao chứng thực, và như vậy cảm thấy chắc chắn về sự chấm dứt của tình thế bi thảm trước mắt này.

It is interesting to note that the seventh Ray of Ceremonial Law and Order works through Uranus which is today the transmitter of Sirian force via Pisces to the Hierarchy. [445] From that "middle centre" it passes to that sensitive band of disciples, aspirants and workers to whose hearts and hands is committed the heavy task, incident to the re-organisation and the rebuilding of the shattered world structure. The seventh ray has sometimes been called a peculiar name by Knowers. It is regarded as the "Ray of Ritualistic Decency." It aids and inaugurates the appearing of a new world order, based on a spiritual drive and on aspiration, mental freedom, loving understanding and a physical plane rhythm which provides opportunity for full creative expression. To bring this about, energy from Shamballa (embodying the will-to-good) is fused and blended with the organising energy of the seventh ray and then carried to humanity along the stream of love which emanates from the Hierarchy itself. Pisces governs this effort of the Hierarchy because the highest aspect of Pisces which humanity can at this time in any way comprehend is that of Mediatorship. This is the energy of

Điều thú vị là cung bảy của Định luật và Trật tự Nghi lễ hoạt động qua Sao Thiên Vương, hành tinh ngày nay là kẻ truyền dẫn mãnh lực từ Sirius qua Song Ngư đến Thánh Đoàn. [445] Từ "trung tâm ở giữa" đó, nó truyền đến nhóm nhạy cảm gồm các đệ tử, người chí nguyện và người hoạt động mà trong tim và tay họ được giao phó nhiệm vụ nặng nề gắn liền với việc tái tổ chức và tái thiết cấu trúc thế giới đã bị tan vỡ. Cung bảy đôi khi đã được các thức giả gọi bằng một tên đặc biệt. Nó được xem là "Cung của Sự Đoan Chính Nghi Lễ." Nó trợ giúp và khởi xướng sự xuất hiện của một trật tự thế giới mới, dựa trên một động lực tinh thần và trên khát vọng, tự do trí tuệ, sự thấu hiểu đầy bác ái và một nhịp điệu cõi hồng trần cung cấp cơ hội cho sự biểu lộ sáng tạo trọn vẹn. Để mang lại điều này, năng lượng từ Shamballa (hiện thân cho Ý Chí-hướng Thiện) được dung hợp và hòa trộn với năng lượng tổ chức của cung bảy rồi được chuyển đến nhân loại dọc theo dòng bác ái phát ra từ chính Thánh Đoàn. Song Ngư cai quản nỗ lực này của Thánh Đoàn vì phương diện cao nhất của Song Ngư mà nhân loại hiện nay có thể bằng cách nào đó thấu hiểu là phương diện Trung Gian. Đây là năng lượng của sự trung gian, của

mediation, of right relationship. Today as never before the Hierarchy stands as a "mediating transmitter" between:

1. Humanity and the will of God. The revelation of the true significance and purpose of that will as it stands behind all world events is needed now as never before. This can come through a closer relation between the Hierarchy and Humanity.

2. Humanity and its karma, for it is equally essential that the laws for the transmutation of karma into active present good are clearly grasped.

3. Humanity and cosmic evil, focussed for many millenia of years in what has been called the Black Lodge. Speculation anent this Lodge and its activities is both fruitless and dangerous.

[446]

The latter fact is responsible for the widespread attack made upon Masonry during this century. Masonry—inadequate and corrupt as it has been and guilty of over-emphasising certain forms of symbols—is nevertheless a germ or seed of future hierarchical effort when that effort is—at some later date—externalised on Earth. Masonry is governed by the seventh ray, and when certain important changes have been made and the spirit of Masonry is grasped instead of the letter, then we shall see a new form of hierarchical endeavour appear to aid in the restoration of the ancient and sacred Mysteries among men.

tương quan đúng đắn. Ngày nay hơn bao giờ hết, Thánh Đoàn đứng như một "bộ phận truyền dẫn trung gian" giữa:

1. Nhân Loại và Ý Chí của Thượng Đế. Sự mặc khải về thâm nghĩa và mục đích đích thực của ý chí đó như nó đứng phía sau mọi biến cố thế giới hiện nay cần thiết hơn bao giờ hết. Điều này có thể đến qua một mối liên hệ gần gũi hơn giữa Thánh Đoàn và Nhân Loại.

2. Nhân Loại và nghiệp quả của nó, vì cũng thiết yếu không kém là các định luật về sự chuyển hoá nghiệp quả thành điều thiện tích cực hiện tại phải được nắm bắt rõ ràng.

3. Nhân Loại và điều ác vũ trụ, được tập trung trong nhiều thiên niên kỷ tại điều đã được gọi là Hắc đoàn. Sự suy đoán về Hắc đoàn này và các hoạt động của nó vừa vô ích vừa nguy hiểm.

[446]

Sự kiện sau cùng này chịu trách nhiệm cho cuộc tấn công rộng khắp nhằm vào Hội Tam Điểm trong thế kỷ này. Hội Tam Điểm—dù bất toàn và suy đồi như nó đã từng, và dù có tội vì quá nhấn mạnh một số hình thức biểu tượng—dù vậy vẫn là một mầm hay hạt giống của nỗ lực của Thánh Đoàn trong tương lai khi nỗ lực đó—vào một ngày nào đó về sau—được ngoại hiện trên Trái Đất. Hội Tam Điểm được cai quản bởi cung bảy, và khi một số thay đổi quan trọng đã được thực hiện và tinh thần của Hội Tam Điểm được nắm bắt thay vì văn tự, khi ấy chúng ta sẽ thấy một hình thức nỗ lực của Thánh Đoàn mới xuất hiện để trợ giúp trong việc phục hồi các Huyền Nhiệm cổ xưa và thiêng liêng giữa loài người.

The energy of Uranus, pouring upon and into humanity, produces the urge to better conditions to provide better forms for the occult and esoteric life and to blend more adequately the inner and the outer man. This is one of the reasons why the Moon is spoken of so often as veiling Uranus. The Moon is frequently used as a blind when Uranus is meant. Today the Moon is a dead world and the reason is that the Uranian urge became so strong in that far distant time when there were living forms upon the Moon that it led to the complete and final evacuation of the Moon and the transfer of its life to our planet. Such a transfer is not necessary today as the consciousness of humanity is such that the needed changes can be brought about without such a drastic procedure. It is, however, this Uranian influence which lies behind the present shift of populations throughout Europe and Great Britain and which is responsible for the steady movement of peoples from East to West, from Asia to Europe in the earlier history of that continent and from Europe to the Western hemisphere in more modern times.

Năng lượng của Sao Thiên Vương, tuôn xuống trên và vào nhân loại, tạo ra sự thúc đẩy hướng đến những điều kiện tốt đẹp hơn để cung cấp những hình thức tốt hơn cho đời sống huyền bí và nội môn, và để hòa trộn đầy đủ hơn con người bên trong và con người bên ngoài. Đây là một trong những lý do tại sao Mặt Trăng thường được nói đến như che giấu Sao Thiên Vương. Mặt Trăng thường được dùng như một màn che khi Sao Thiên Vương mới là điều được ngụ ý. Ngày nay Mặt Trăng là một thế giới chết, và lý do là vì sự thúc đẩy của Sao Thiên Vương đã trở nên mạnh đến mức trong thời kỳ xa xưa đó khi có những hình tướng sống trên Mặt Trăng, nó đã dẫn đến sự di tản hoàn toàn và cuối cùng khỏi Mặt Trăng và sự chuyển dịch sự sống của nó sang hành tinh của chúng ta. Một sự chuyển dịch như vậy ngày nay không cần thiết vì tâm thức của nhân loại là như thế nên những thay đổi cần thiết có thể được mang lại mà không cần đến một thủ tục quyết liệt như vậy. Tuy nhiên, chính ảnh hưởng của Sao Thiên Vương này nằm phía sau sự chuyển dịch dân cư hiện nay khắp châu Âu và Đại Anh, và chịu trách nhiệm cho sự di chuyển đều đặn của các dân tộc từ Đông sang Tây, từ châu Á sang châu Âu trong lịch sử sớm hơn của lục địa đó, và từ châu Âu sang bán cầu Tây trong thời hiện đại hơn.

In the study of the interlocking of these triangles, it [447] it will become apparent to the student that the combination of the influences of Sirius, Leo and Uranus has been much needed at this time to foster and bring about those conditions which will enable mankind, under the steady influence of the Hierarchy, to take the first initiation and “give birth to the Christ,” thus revealing and bringing to the light of day the inner, hidden, spiritual Man. It is in Leo that man undergoes the preparatory stages of this first initiation. He finds himself and becomes

Trong việc nghiên cứu sự lồng vào nhau của các tam giác này, [447] đạo sinh sẽ thấy hiển nhiên rằng sự kết hợp các ảnh hưởng của Sirius, Sư Tử và Sao Thiên Vương đã rất cần thiết vào lúc này để nuôi dưỡng và mang lại những điều kiện giúp nhân loại, dưới ảnh hưởng vững bền của Thánh Đoàn, có thể nhận lần điểm đạo thứ nhất và “sinh ra Đức Christ,” do đó mặc khải và đưa ra ánh sáng ban ngày Con Người tinh thần bên trong, ẩn giấu. Chính trong Sư Tử mà con người trải qua các giai đoạn chuẩn bị của lần điểm đạo thứ nhất này. Người ấy tìm thấy chính mình

self-conscious; then he arrives at the stage of intelligent discipleship; he formulates a conscious inner programme or purpose under the steady pressure of the life of the indwelling Christ; he begins to exhaust and deny the demands and desires of the lower nature. This cycle of experience is followed by a painful life of conscious re-orientation —a cycle wherein he achieves balance and begins to "stand in spiritual Being" as a result of constant trial and testing. Finally he stands ready for *the ordeal and the accolade of fire, preceding the first initiation*. At that final stage, Humanity today stands. When (as is now the case) the influence of Uranus is added to the other influences and the seventh ray is at the same time entering into a major cycle of activity on the Earth, there is then present the energy needed to precipitate the crisis of initiation and produce a great rhythmic awakening. Astrologers would find it of interest to note similar combinations in the individual horoscope.

và trở nên tự ý thức; rồi người ấy đạt đến giai đoạn địa vị đệ tử thông minh; người ấy hình thành một chương trình hay mục đích bên trong có ý thức dưới áp lực bền bỉ của sự sống của Đức Christ nội tại; người ấy bắt đầu làm cạn kiệt và phủ nhận những đòi hỏi và ham muốn của bản chất thấp. Chu kỳ kinh nghiệm này được tiếp theo bởi một đời sống đau đớn của sự tái định hướng có ý thức— một chu kỳ trong đó người ấy đạt được quân bình và bắt đầu "đứng trong Bản Thể tinh thần" như kết quả của thử thách và khảo nghiệm liên tục. Cuối cùng người ấy đứng sẵn sàng cho *cuộc thử thách và nghi thức công nhận bằng lửa, đi trước lần điểm đạo thứ nhất*. Ở giai đoạn cuối cùng đó, Nhân Loại ngày nay đang đứng. Khi (như hiện nay) ảnh hưởng của Sao Thiên Vương được thêm vào các ảnh hưởng khác và đồng thời cung bảy đang đi vào một chu kỳ hoạt động lớn trên Trái Đất, thì khi ấy hiện diện năng lượng cần thiết để làm bùng phát cuộc khủng hoảng điểm đạo và tạo ra một sự thức tỉnh nhịp nhàng lớn lao. Các nhà chiêm tinh sẽ thấy thú vị khi ghi nhận những kết hợp tương tự trong lá số chiêm tinh cá nhân.

It must not be forgotten that Leo marks the height of achievement for the *human* soul, and this is today stimulated by the Shamballa force now flowing into the centre of humanity. This inflow will continue its critical work until in the Aquarian Age, so rapidly coming into expression, the one-pointed attitude of the Leo person (or shall I call it [448] the self-centredness?) becomes the expanded consciousness and the decentralised attitude of the Aquarian man. You can, therefore, see how full of promise is the future.

Không được quên rằng Sư Tử đánh dấu đỉnh cao thành tựu của linh hồn *nhân loại*, và điều này ngày nay được kích thích bởi mãnh lực Shamballa hiện đang chảy vào trung tâm nhân loại. Dòng tuôn vào này sẽ tiếp tục công việc khủng hoảng của nó cho đến khi trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, đang nhanh chóng đi vào biểu hiện, thái độ nhất tâm của con người Sư Tử (hay Tôi nên gọi nó là [448] sự tập trung vào bản thân?) trở thành tâm thức mở rộng và thái độ phi tập trung vào bản thân của con người Bảo Bình. Do đó, các bạn có thể thấy tương lai đầy hứa hẹn biết bao.

In the Aquarian Age, the power of the planet Venus becomes a dominant factor in the last

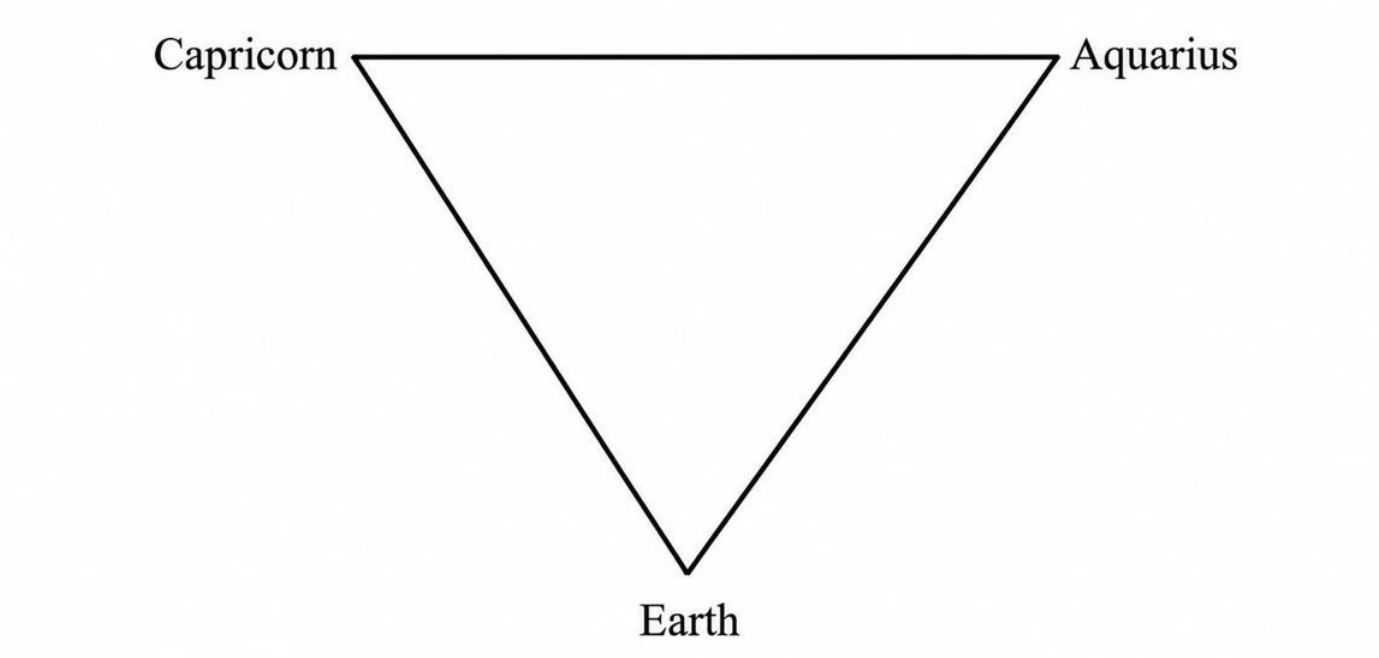
Trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, quyền năng của hành tinh Sao Kim trở thành một yếu tố chi

decanate. This I have already told you when we were studying that sign. Upon the reversed wheel in the case of the spiritually oriented man and the disciple, it is the first decanate under whose influence he comes which is governed by Venus; this should be remembered. Venus was the planet which we are told was responsible for the appearance of the individualised consciousness in man—this in combination with other influences and forces. In the Aquarian Age, Venus will again have an analogous influence only with this difference that the emergence into manifestation of an increased individualism and self-conscious realisation will be subordinate to the appearance of the first stages of an expanded consciousness throughout all mankind—the consciousness of group responsibility. It will be perhaps better expressed as a form of group individualism.

phối trong thập độ cuối cùng. Tôi đã nói với các bạn điều này khi chúng ta nghiên cứu dấu hiệu đó. Trên bánh xe đảo ngược trong trường hợp của con người được định hướng tinh thần và đệ tử, chính thập độ đầu tiên mà dưới ảnh hưởng của nó người ấy đi vào được cai quản bởi Sao Kim; điều này cần được ghi nhớ. Sao Kim là hành tinh mà người ta nói với chúng ta là chịu trách nhiệm cho sự xuất hiện của tâm thức biệt ngã hóa nơi con người—điều này kết hợp với các ảnh hưởng và mãnh lực khác. Trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, Sao Kim sẽ lại có một ảnh hưởng tương tự, chỉ khác ở chỗ sự xuất hiện vào biểu hiện của một tính cá nhân và sự chứng nghiệm tự ý thức gia tăng sẽ phụ thuộc vào sự xuất hiện của những giai đoạn đầu tiên của một tâm thức mở rộng trong toàn thể nhân loại—tâm thức về trách nhiệm nhóm. Có lẽ sẽ tốt hơn nếu diễn tả nó như một hình thức cá nhân tính nhóm.

Therefore: behind all these events, the dim outline of a lesser triangle of energy can be seen; this is a blend of the energy of three planets:

Vì vậy: đằng sau tất cả các biến cố này, có thể thấy đường nét mờ nhạt của một tam giác năng lượng nhỏ hơn; đây là sự hòa trộn năng lượng của ba hành tinh:



These produce a combination of the energies of

Ray 3.—Active intelligence.

Ray 7.—Ceremonial order or magic.

Ray 5.—Concrete mind.

[449]

It can be noted how this combination of energies when playing upon Germany's soul Ray of Harmony through Conflict and her first ray personality, on the Ray of Power and the Destroyer (responsive to Shamballa) is responsible for much of the present conflict, for the reason that the reaction of that country (under the influence of its present rulers) has been in terms of the material aspect and not of the spiritual.

Students would find it useful to re-read some of the foregoing instruction anent the signs Leo-Pisces-Capricorn, so as to familiarise themselves with the nature, quality and influences which this great triangle (see page 435) expresses and through which humanity is being led at this time forward along the path of return. In this connection it is well also to remember that the series of triangles with which we have been dealing refer to and produce changes in the human consciousness. Another series of triangles was also given (on page 416) involving the Great Bear, Sirius and the Pleiades. These triangles concern the spiritual aspect of the planetary life and of humanity, as well as of the other kingdoms in nature. Humanity is of peculiar importance in relation to these triangles because it is the destiny of humanity to

Chúng tạo ra một sự kết hợp các năng lượng của

cung ba.—Trí thông minh hoạt động.

cung bảy.—Trật tự nghi lễ hay huyền thuật.

cung năm.—Trí cụ thể.

[449]

Có thể ghi nhận rằng sự kết hợp các năng lượng này khi tác động lên cung linh hồn của Đức là Hài Hòa qua Xung Đột và lên phàm ngã cung một của nước này, trên Cung Quyền Lực và Đấng Hủy Diệt (đáp ứng với Shamballa), chịu trách nhiệm cho phần lớn cuộc xung đột hiện nay, vì lý do là phản ứng của quốc gia đó (dưới ảnh hưởng của những người cai trị hiện nay của nó) đã diễn ra theo phương diện vật chất chứ không phải tinh thần.

Các đạo sinh sẽ thấy hữu ích nếu đọc lại một số chỉ giáo ở trên liên quan đến các dấu hiệu Sư Tử-Song Ngư-Ma Kết, để tự làm quen với bản chất, phẩm tính và các ảnh hưởng mà tam giác lớn này (xem trang 435) biểu lộ và qua đó nhân loại hiện đang được dẫn tiến lên trên Con Đường Trở Về. Liên hệ với điều này, cũng nên nhớ rằng chuỗi các tam giác mà chúng ta đã bàn đến liên quan đến và tạo ra những thay đổi trong tâm thức nhân loại. Một chuỗi tam giác khác cũng đã được đưa ra (ở trang 416) bao gồm Đại Hùng Tinh, Sirius và Thất Nữ Tinh. Các tam giác này liên quan đến phương diện tinh thần của sự sống hành tinh và của nhân loại, cũng như của các giới khác trong thiên nhiên. Nhân loại có tầm quan trọng đặc biệt liên hệ với các tam giác này vì định mệnh của nhân loại là truyền sự sống đến các giới dưới nhân loại. Tôi sẽ không bàn đến các tam giác của các

transmit life to the subhuman kingdoms. With these triangles of supernal forces I shall not deal because conscious response to their influence will not be possible till the time cycle of the third initiation arrives. I simply mention this influence so that you will realise that there is no real contradiction or discrepancy. Still another enumeration of the triangles of energy emanating from the three major constellations are given earlier by me (on page 435) and this again is correct and not a contradiction. In this group of three sets of triangles—making nine all told—with their interlocking analogies and lesser triangular relationships and with also their points of fusion, you have [450] held in a "mystery of potencies" the entire story—past, present and future—of human evolution. It accounts for the changing emphases of that story, its shifting kaleidoscopic pattern, its recurrent points of fusion and its steady progress, through changing process, towards an ultimate revelation.

mãnh lực thiên thượng này vì sự đáp ứng có ý thức đối với ảnh hưởng của chúng sẽ không thể có cho đến khi chu kỳ thời gian của lần điểm đạo thứ ba đến. Tôi chỉ đơn giản nhắc đến ảnh hưởng này để các bạn nhận ra rằng không có mâu thuẫn hay sai biệt thực sự nào. Một sự liệt kê khác nữa về các tam giác năng lượng phát ra từ ba chòm sao chính yếu đã được Tôi đưa ra trước đây (ở trang 435), và điều này một lần nữa là đúng chứ không phải mâu thuẫn. Trong nhóm gồm ba bộ tam giác này—tổng cộng thành chín—với các tương đồng lồng vào nhau và các mối liên hệ tam giác nhỏ hơn của chúng, cùng với cả các điểm dung hợp của chúng, các bạn có [450] được giữ trong một "huyền nhiệm của các tiềm lực" toàn bộ câu chuyện—quá khứ, hiện tại và tương lai—của tiến hoá nhân loại. Nó giải thích những sự nhấn mạnh thay đổi của câu chuyện đó, mô hình vạn hoa luôn chuyển dịch của nó, những điểm dung hợp tái diễn của nó và sự tiến bộ vững bền của nó, qua tiến trình thay đổi, hướng đến một sự mặc khải tối hậu.

Very briefly I would like to touch upon the fact that, as might be expected, the influences of Leo-Pisces-Capricorn which dominate the present world situation, via Shamballa, the Hierarchy and Humanity, are potent in their oft unrealised effect upon the individual people. They bring about changes in his life focus and in his centres just as they have wrought corresponding changes in the three planetary centres. In view of this certain basic ideas can here be emphasised:

Rất ngắn gọn, Tôi muốn đề cập đến sự kiện rằng, như có thể được mong đợi, các ảnh hưởng của Sư Tử-Song Ngư-Ma Kết đang chi phối tình hình thế giới hiện nay, qua Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân Loại, có sức mạnh trong tác động thường không được nhận ra của chúng lên từng cá nhân. Chúng mang lại những thay đổi trong tiêu điểm đời sống và trong các trung tâm của người ấy cũng như chúng đã tạo ra những thay đổi tương ứng trong ba trung tâm hành tinh. Xét theo điều này, một số ý tưởng căn bản có thể được nhấn mạnh ở đây:

1. The influence of Capricorn, via Mercury, will have a dominant effect in the human kingdom—itself a planetary centre.

1. Ảnh hưởng của Ma Kết, qua Sao Thủy, sẽ có một tác động chi phối trong giới nhân loại—chính nó là một trung tâm hành tinh.

2. The individual disciple will, therefore, respond to this Capricornian influence most easily. It will constitute a line of least resistance, offering opportunity, as well as the chance of possible disaster if wrongly handled. Right response will lead the disciple nearer to the door of initiation; wrong response will take him back into the depths of crystallisation and of concretion.

2. Vì vậy, người đệ tử cá nhân sẽ đáp ứng ảnh hưởng Ma Kết này một cách dễ dàng nhất. Nó sẽ tạo thành con đường ít trở ngại nhất, mang lại cơ hội, đồng thời cũng mang lại khả năng tai họa nếu được xử lý sai lầm. Sự đáp ứng đúng đắn sẽ đưa người đệ tử đến gần hơn cánh cửa điểm đạo; sự đáp ứng sai lầm sẽ kéo y trở lại vào những chiều sâu của sự kết tinh và sự đông đặc.

3. Disciples who respond to the influences above mentioned will necessarily be largely conditioned by their rays, egoic and personal. First ray disciples will, for instance, respond to the Shamballa influence, transmitted from Leo and Saturn, more easily than will second ray disciples. These will in their turn react more rapidly and consistently to the Hierarchy, transmitting energies from Pisces and Uranus. [451]

3. Những đệ tử đáp ứng các ảnh hưởng đã nêu trên tất yếu phần lớn sẽ bị các cung của họ quy định, cả cung chân ngã lẫn cung phàm ngã. Chẳng hạn, các đệ tử cung một sẽ đáp ứng ảnh hưởng Shamballa, được truyền từ Sư Tử và Sao Thổ, dễ dàng hơn các đệ tử cung hai. Đến lượt mình, những người này sẽ phản ứng nhanh chóng và nhất quán hơn với Thánh Đoàn, truyền dẫn các năng lượng từ Song Ngư và Sao Thiên Vương. [451]

4. The above facts will demonstrate the nature and quality of the response of disciples on Rays 1. 3. 5. 7. and Rays 2. 4. 6. and this must always be borne in mind as being true of disciples, of all men and also of nations.

4. Những sự kiện trên sẽ chứng minh bản chất và phẩm tính của sự đáp ứng nơi các đệ tử trên các Cung 1. 3. 5. 7. và các Cung 2. 4. 6. và điều này luôn luôn phải được ghi nhớ là đúng đối với các đệ tử, đối với mọi người và cả đối với các quốc gia.

5. According to the response so will be the evocation of the activity of the centres, or a centre. But—and this is a point of major importance—all disciples must at this time seek to find their dominant reaction in a planned response to the influence of the Hierarchy and the energies transmitted by it. As a general rule, the impact of Shamballa force (particularly in the case of a disciple on Rays 1. 3. 5. 7.) will be of a personality nature. It is the stimulation of the heart centre with a consequent control of the solar plexus centre which should be the planned result. The heart must dominate the solar

5. Tùy theo sự đáp ứng mà sẽ có sự gợi lên hoạt động của các trung tâm, hay của một trung tâm. Nhưng—và đây là một điểm cực kỳ quan trọng—mọi đệ tử vào lúc này phải tìm cách để phản ứng chủ đạo của mình là một sự đáp ứng có hoạch định đối với ảnh hưởng của Thánh Đoàn và các năng lượng do Thánh Đoàn truyền dẫn. Theo quy luật chung, tác động của mãnh lực Shamballa (đặc biệt trong trường hợp một đệ tử trên các Cung 1. 3. 5. 7.) sẽ mang tính chất phàm ngã. Kết quả có hoạch định phải là sự kích thích trung tâm tim với hệ quả là kiểm soát trung tâm tùng thái dương. Tim phải chi phối tùng

plexus by the withdrawing of its energies to the heart.

thái dương bằng cách rút các năng lượng của nó về tim.

6. The time has not yet come when it is safe for the aspirant or the disciple to relate the head centre and the base of the spine in response to a definite and conscious appropriation of Shamballa force. Whatever may take place automatically, normally and naturally and through the development of the disciple can and should be permitted to take place, provided there is no conscious intent and that there is also a close and careful scrutiny and control of the personality life.

6. Thời điểm an toàn cho người chí nguyện hay người đệ tử liên hệ trung tâm đầu và đáy cột sống để đáp ứng với một sự tiếp nhận xác định và có ý thức mãnh lực Shamballa vẫn chưa đến. Bất cứ điều gì có thể diễn ra một cách tự động, bình thường và tự nhiên, và thông qua sự phát triển của người đệ tử, đều có thể và nên được cho phép diễn ra, miễn là không có chủ ý có ý thức, đồng thời cũng có sự xem xét kỹ lưỡng và cẩn trọng cùng sự kiểm soát đời sống phàm ngã.

7. The awakening of the ajna centre with the consequent and subsequent conscious control of the throat centre must inevitably take place provided the disciple fulfils two conditions. He can then become consciously, safely and correctly creative. These two conditions are:

7. Sự thức tỉnh của trung tâm ajna với hệ quả và tiếp theo đó là sự kiểm soát có ý thức trung tâm cổ họng tất yếu phải diễn ra, miễn là người đệ tử hoàn thành hai điều kiện. Khi ấy y có thể trở nên sáng tạo một cách có ý thức, an toàn và đúng đắn. Hai điều kiện ấy là:

a. A conscious orientation towards the soul and towards the Hierarchy. [452]

a. Một sự định hướng có ý thức về phía linh hồn và về phía Thánh Đoàn. [452]

b. A deep love for humanity, present and based on mental perception and intuitive understanding and not on emotional reaction.

b. Một tình thương sâu sắc đối với nhân loại, hiện diện và dựa trên tri giác trí tuệ cùng sự thấu hiểu trực giác chứ không dựa trên phản ứng cảm xúc.

8. Where the above conditions are fulfilled, then the impact of the inflowing energies will produce the required stimulation and awakening.

8. Khi các điều kiện trên được hoàn thành, thì tác động của các năng lượng tuôn vào sẽ tạo ra sự kích thích và thức tỉnh cần thiết.

This is all that I have to say about the response of the centres in the human being to the activity of the planetary centres under systemic and zodiacal stimulation. I am not here writing a treatise on the individual training of the disciple but am attempting to

Đó là tất cả những gì Tôi phải nói về sự đáp ứng của các trung tâm trong con người đối với hoạt động của các trung tâm hành tinh dưới sự kích thích của thái dương hệ và hoàng đạo. Ở đây Tôi không viết một luận thuyết về sự huấn luyện cá nhân của người

demonstrate the fact of cosmic, zodiacal, systemic, planetary and human interplay which in its turn constitutes a great and living Whole—the life expression of a Being of Whom we only know that love and the will-to-good, expressed through the Universal Mind, are the outstanding characteristics and that these are steadily emerging into increasing radiance.

đệ tử mà đang cố gắng chứng minh sự kiện về sự tương tác vũ trụ, hoàng đạo, thái dương hệ, hành tinh và nhân loại; đến lượt nó, điều này cấu thành một Toàn Thể vĩ đại và sống động—sự biểu lộ sự sống của một Đấng mà chúng ta chỉ biết rằng tình thương và Ý Chí-hướng Thiện, được biểu lộ qua Vũ Trụ Trí, là những đặc tính nổi bật, và rằng những đặc tính này đang đều đặn xuất hiện trong sự rạng ngời ngày càng tăng.

## 3. The Triangles and the Centres. — 3. Các Tam Giác và các Trung Tâm.

It is necessary to remember that all influences which impinge upon the individual or upon humanity as a whole pass through or are transmitted by one or other of the planetary centres. I have said little about these centres save to refer to the major three centres which we call Shamballa, Hierarchy and Humanity. We recognise them as:

Cần phải nhớ rằng mọi ảnh hưởng tác động lên cá nhân hay lên toàn thể nhân loại đều đi qua hoặc được truyền dẫn bởi trung tâm hành tinh này hay trung tâm hành tinh khác. Tôi đã nói rất ít về các trung tâm này ngoài việc đề cập đến ba trung tâm chính mà chúng ta gọi là Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân loại. Chúng ta nhận biết chúng là:

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| I. | Shamballa.. | Quyền năng. Mục đích.. | Luân xa đầu hành tinh.. | Ý Chí Chỉ đạo |
| | *Shamballa..* | *Power. Purpose..* | *Planetary head centre..* | *Directing Will* |
| II. | Thánh đoàn.. | Bác ái. Minh triết... | Luân xa tim hành tinh.. | Bác Ái Được Chỉ đạo |
| | *Hierarchy..* | *Love. Wisdom...* | *Planetary heart centre..* | *Directed Love* |
| III. | Nhân loại.. | Trí thông tuệ..... | Luân xa ajna hành tinh... | Trí Tuệ Được Chỉ đạo |
| | *Humanity..* | *Intelligence.....* | *Planetary ajna centre...* | *Directed Mind* |

Four other centres remain to be considered: the planetary throat centre, solar plexus, sacral centre and the centre at the base of the spine.

Bốn trung tâm khác còn lại cần được xem xét: trung tâm cổ họng hành tinh, tùng thái dương, trung tâm xương cùng và trung tâm ở đáy cột sống.

[453]

In the planetary logoic life—as is the case also with individual man, the microcosm of the Macrocosm—certain centres are more awakened than others and vibrate in unison with systemic impulse more fully than others. In the case of the planetary Logos of our little sphere, the head centre, the ajna centre, the heart and solar plexus centres and the throat centre are the five focal points of energy which are the most alive and vibrant. The sacral centre is slowly dropping below the threshold of the logoic consciousness whilst the centre at the base of the spine is practically entirely quiescent, except in connection with its pranic effects upon the form life, engendering the will to live, the urge to survival and the vitalisation of forms. These facts will give you an idea of our planetary status in the great family of the central sun and indicate why our planet is not a sacred planet. No planet is a sacred planet unless the centre at the base of the spine (speaking symbolically) is aroused and the great fusion of energies resulting therefrom has been effected. I refer to this particular world cycle and period and to the state of affairs in this the fifth or Aryan root-race. Students of my books and of *The Secret Doctrine* must remember that any contradictions which may appear are only contradictions in Time and that when this time factor is properly understood and the student knows to what specific cycle the information should be applied, these apparent inexactitudes will disappear.

What is true of humanity, for instance, during the third root-race, may not be true

[453]

Trong sự sống của Hành Tinh Thượng Đế—cũng như trong trường hợp con người cá nhân, tiểu thiên địa của Đại thiên địa—một số trung tâm được thức tỉnh nhiều hơn những trung tâm khác và rung động hòa điệu với xung lực thái dương hệ đầy đủ hơn những trung tâm khác. Trong trường hợp Hành Tinh Thượng Đế của khối cầu nhỏ bé của chúng ta, trung tâm đầu, trung tâm ajna, các trung tâm tim và tùng thái dương, cùng trung tâm cổ họng là năm tiêu điểm năng lượng sống động và rung động nhất. Trung tâm xương cùng đang từ từ hạ xuống dưới ngưỡng của tâm thức của Thượng đế trong khi trung tâm ở đáy cột sống hầu như hoàn toàn tĩnh lặng, ngoại trừ liên hệ với các hiệu quả prana của nó trên sự sống hình tướng, tạo ra ý chí sống, sự thôi thúc sinh tồn và sự tiếp sinh lực cho các hình tướng. Những sự kiện này sẽ cho các bạn một ý niệm về địa vị hành tinh của chúng ta trong đại gia đình của mặt trời trung tâm và chỉ ra vì sao hành tinh của chúng ta không phải là một hành tinh thiêng liêng. Không hành tinh nào là hành tinh thiêng liêng trừ phi trung tâm ở đáy cột sống (nói theo biểu tượng) được khơi dậy và sự dung hợp lớn lao của các năng lượng phát sinh từ đó đã được thực hiện. Tôi đang nói đến chu kỳ thế giới và thời kỳ đặc biệt này, và đến tình trạng sự việc trong giống dân gốc thứ năm hay Arya này. Các đạo sinh của các sách của Tôi và của *Giáo Lý Bí Nhiệm* phải nhớ rằng bất kỳ mâu thuẫn nào có vẻ xuất hiện chỉ là những mâu thuẫn trong Thời gian, và rằng khi yếu tố thời gian này được hiểu đúng và đạo sinh biết thông tin ấy phải được áp dụng cho chu kỳ đặc thù nào, thì những điều có vẻ thiếu chính xác này sẽ biến mất.

Chẳng hạn, điều gì đúng với nhân loại trong giống dân gốc thứ ba có thể không đúng

in the fifth root-race. Therefore, all that can be done is to study and relate, to reflect and to apply the Law of Analogy, knowing that when the expanded and more inclusive consciousness of the trained initiate takes the place of the present human awareness, [454] then these debated points will be clarified; they will assume a true consistency and the contradictions will disappear.

trong giống dân gốc thứ năm. Vì vậy, tất cả những gì có thể làm là nghiên cứu và liên hệ, suy tư và áp dụng định luật tương đồng, biết rằng khi tâm thức mở rộng và bao gồm hơn của điểm đạo đồ đã được huấn luyện thay thế cho nhận thức hiện tại của con người, [454] thì những điểm còn tranh luận này sẽ được làm sáng tỏ; chúng sẽ mang lấy một tính nhất quán chân thực và các mâu thuẫn sẽ biến mất.

The planetary centre which corresponds to the one at the base of the spine in the human being will not be awakened until the seventh root-race and that only when right relationship is established between the planetary sacral centre (which is related to the third kingdom in nature, the animal kingdom) and the planetary throat centre, functioning properly and in unison.

Trung tâm hành tinh tương ứng với trung tâm ở đáy cột sống trong con người sẽ không được thức tỉnh cho đến giống dân gốc thứ bảy, và chỉ khi mối liên hệ đúng đắn được thiết lập giữa trung tâm xương cùng hành tinh (liên hệ với giới thứ ba trong thiên nhiên, giới động vật) và trung tâm cổ họng hành tinh, đang hoạt động đúng đắn và hòa điệu.

In the first volume of this treatise, certain hints were given anent the planetary centres and the rays of energy pouring through them. To these I would like here to refer because they are related to the Science of the Triangles. You should note that the three lower kingdoms in nature constitute in themselves a triangle of force and are essentially a reflection of a particular planetary triangle. It might be of service if I here briefly tabulated again for you certain of these major inferences—for they are little more than inferences at this time. One point is of real interest here. I have stated that Humanity is the correspondence in the planetary Life to the ajna centre in individual man. Earlier I told you that the fifth Ray of Concrete Knowledge is related to the ajna centre and, therefore, in this present world cycle, you have:

Trong tập đầu của bộ luận thuyết này, một số gợi ý đã được đưa ra liên quan đến các trung tâm hành tinh và các cung năng lượng tuôn qua chúng. Ở đây Tôi muốn nhắc lại những điều ấy vì chúng liên hệ đến Khoa Học về các Tam Giác. Các bạn nên lưu ý rằng ba giới thấp trong thiên nhiên tự chúng cấu thành một tam giác mãnh lực và về bản chất là một phản ánh của một tam giác hành tinh đặc biệt. Có lẽ sẽ hữu ích nếu ở đây Tôi lại tóm lược ngắn gọn cho các bạn một số suy luận chính này—vì vào lúc này chúng chỉ là những suy luận mà thôi. Có một điểm thực sự đáng quan tâm ở đây. Tôi đã nói rằng Nhân loại là sự tương ứng trong Sự sống hành tinh với trung tâm ajna trong con người cá nhân. Trước đây Tôi đã nói với các bạn rằng cung năm của Tri Thức Cụ Thể liên hệ với trung tâm ajna và, vì vậy, trong chu kỳ thế giới hiện tại này, các bạn có:

Humanity..planetary ajna centre..5th Ray of Knowledge..5th root-race.

Nhân loại..trung tâm ajna hành tinh..Cung 5 Tri Thức..giống dân gốc thứ 5.

Therefore five centres in man are rapidly awakening. These relationships prove each other but only when seen in relation to the greater cycle. Humanity was at one time the correspondence to the planetary solar plexus and some day will shift the focus of its receptivity to the planetary heart centre; when this takes place, the Hierarchy will [455] shift its focus of receptivity into the sphere of influence of Shamballa. Of this shift, the presence of the twelve-petalled lotus in the highest head centre (the relating point between the heart centre and the soul on its own plane) is the guarantee. The following relations must consequently be borne in mind:

Vì vậy năm trung tâm trong con người đang nhanh chóng thức tỉnh. Những mối liên hệ này chứng minh lẫn nhau nhưng chỉ khi được nhìn thấy trong liên hệ với chu kỳ lớn hơn. Nhân loại đã từng là sự tương ứng với tùng thái dương hành tinh và một ngày nào đó sẽ chuyển tiêu điểm tiếp nhận của mình sang trung tâm tim hành tinh; khi điều này xảy ra, Thánh Đoàn sẽ [455] chuyển tiêu điểm tiếp nhận của mình vào phạm vi ảnh hưởng của Shamballa. Sự hiện diện của hoa sen mười hai cánh trong trung tâm đầu cao nhất (điểm liên hệ giữa trung tâm tim và linh hồn trên cõi riêng của nó) là sự bảo đảm cho sự chuyển dịch này. Vì vậy, các mối liên hệ sau đây phải được ghi nhớ:

I. Head centre.. Shamballa.. 1st ray.. 1st & 7th races..Will; the goal.

I. Trung tâm đầu.. Shamballa.. cung một.. các giống dân gốc 1 & 7.. Ý chí; mục tiêu.

Energy of Life. Synthesis.

Năng lượng của Sự sống. Tổng hợp.

Seven centres awakened and functioning.

Bảy trung tâm được thức tỉnh và hoạt động.

In first root-race alive and faintly vibrating.

Trong giống dân gốc thứ nhất, sống động và rung động mờ nhạt.

In seventh root-race fully awakened.

Trong giống dân gốc thứ bảy, hoàn toàn thức tỉnh.

II. Heart centre..Hierarchy.. 2nd ray.. 6th root-race.. Love; the goal.

II. Trung tâm tim..Thánh Đoàn.. cung hai.. giống dân gốc thứ 6.. Tình thương; mục tiêu.

Energy of Identification. Achievement of fusion.

Năng lượng của Đồng nhất hóa. Thành tựu của sự dung hợp.

Six centres functioning.

Sáu trung tâm hoạt động.

The focal point of the egoic consciousness of divinity.

Tiêu điểm của tâm thức chân ngã của thiên tính.

| | |
|---|---|
| The fifth kingdom. The Kingdom of God. | Giới thứ năm. Thiên Giới. |
| III. Ajna centre. Humanity. 5th ray. 5th root-race. Intuition; the goal. | III. Trung tâm ajna. Nhân loại. cung năm. giống dân gốc thứ 5. Trực giác; mục tiêu. |
| The energy of Initiation. Development of inclusiveness. | Năng lượng của Điểm đạo. Sự phát triển của tính bao gồm. |
| Five centres rapidly awakening. | Năm trung tâm đang nhanh chóng thức tỉnh. |
| The focal point of personality. | Tiêu điểm của phàm ngã. |
| The human kingdom, the fourth kingdom in nature. | Giới nhân loại, giới thứ tư trong thiên nhiên. |
| IV. Throat centre.. Animal.. 3rd ray. 3rd root-race. Intellect; the goal. | IV. Trung tâm cổ họng.. Thú vật.. cung ba. giống dân gốc thứ 3. Trí năng; mục tiêu. |
| The energy of Illumination. Creating in the light. | Năng lượng của Soi sáng. Sáng tạo trong ánh sáng. |
| Four centres functioning. | Bốn trung tâm hoạt động. |
| Focal point of the instinctual consciousness. | Tiêu điểm của tâm thức bản năng. |
| The third kingdom in nature. [456] | Giới thứ ba trong thiên nhiên. [456] |
| V. Solar plexus.. Vegetable.. 6th ray. 4th root-race. Instinct; the goal. | V. Tùng thái dương.. Thực vật.. cung sáu. giống dân gốc thứ 4. Bản năng; mục tiêu. |
| The energy of Aspiration. Unfoldment of sensitivity. | Năng lượng của Khát vọng. Sự khai mở của tính nhạy cảm. |
| Three centres functioning. | Ba trung tâm hoạt động. |
| Focal point of psychic response. | Tiêu điểm của sự đáp ứng thông linh. |
| The second kingdom in nature. | Giới thứ hai trong thiên nhiên. |

VI. Sacral centre.Deva evolution..7th ray. 2nd root-race. Responsiveness; the goal.

VI. Trung tâm xương cùng.Tiến hóa thiên thần..cung bảy. giống dân gốc thứ 2. Tính đáp ứng; mục tiêu.

The energy of Magnetism. Power to build.

Năng lượng của Từ điện. Quyền năng kiến tạo.

Two centres functioning; heart and sacral centres.

Hai trung tâm hoạt động; trung tâm tim và trung tâm xương cùng.

Focal point of vibratory response to the “eye of God.”

Tiêu điểm của sự đáp ứng rung động đối với “mắt của Thượng đế.”

VII. Base of spine. Mineral. 4th ray.7th root-race..Synthesis; the goal.

VII. Đáy cột sống. Kim thạch. cung bốn.giống dân gốc thứ 7..Tổng hợp; mục tiêu.

The energy of foundational Synthesis. Completion.

Năng lượng của Tổng hợp nền tảng. Hoàn tất.

All centres functioning as one.

Mọi trung tâm hoạt động như một.

Focal point of evolution.

Tiêu điểm của tiến hoá.

The first kingdom in nature.

Giới thứ nhất trong thiên nhiên.

This tabulation may serve to make a little clearer the present general plan or blueprint of the evolutionary development of consciousness. Other developments are proceeding simultaneously, such as the responsive unfoldment of the form aspect and the evolution of the deva, or angel, line which parallels the human and to which I referred in *A Treatise on Cosmic Fire*. A third great scheme of evolution is proceeding and that can only be referred to as the unfoldment of divine purpose on its own plane; of this humanity has, as yet, no faintest conception because its consciousness is still held within the limitations of its own kingdom in nature;

Bảng tóm lược này có thể giúp làm sáng tỏ phần nào kế hoạch tổng quát hiện tại hay bản thiết kế của sự phát triển tiến hoá của tâm thức. Những sự phát triển khác cũng đang diễn ra đồng thời, chẳng hạn như sự khai mở đáp ứng của phương diện hình tướng và sự tiến hoá của dòng thiên thần, hay thiên sứ, song hành với dòng nhân loại và điều mà Tôi đã đề cập trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Một hệ tiến hoá lớn thứ ba cũng đang diễn ra và chỉ có thể được nói đến như là sự khai mở của Thiên Ý trên cõi riêng của nó; về điều này, nhân loại cho đến nay vẫn chưa có lấy ý niệm mờ nhạt nhất vì tâm thức của nó vẫn còn bị giữ trong những giới hạn của chính giới của nó trong thiên nhiên; Thánh

the Hierarchy is attempting to become responsive to this form of energy.

[457]

There is another point of interest to which I wish to refer and it is one which is little realised by the average occult student. I refer to the outlets of planetary energy through the means of which great and general effects are produced in the external, planetary life. In this fifth root-race, there are only five such outlets as far as effects on humanity are concerned; man's responsiveness to them, is demonstrated by the fact of their relative importance in conditioning world events and world affairs. Wherever one of these outlets for spiritual force is found, there will also be found a city of spiritual importance in the same location. These five points are:

1. London.—For the British Empire.

2. New York.—For the Western Hemisphere.

3. Geneva.—For all of Europe, including the U.S.S.R.

4. Tokyo.—For the far East.

5. Darjeeling.—For all of central Asia and India.

Later, two more points or outlets for energy will be added to these but the time is not yet. Through these five places and areas in their neighbourhood, the energy of five rays pours forth, conditioning the world of men, leading to effects of planetary significance and determining the trend of events. A study of history and of current affairs will

Đoàn đang cố gắng trở nên đáp ứng với hình thức năng lượng này.

[457]

Có một điểm đáng quan tâm khác mà Tôi muốn đề cập, và đó là điều mà đạo sinh huyền bí học trung bình ít nhận ra. Tôi muốn nói đến các cửa ngõ dẫn năng lượng hành tinh, nhờ đó những hiệu quả lớn lao và tổng quát được tạo ra trong đời sống hành tinh bên ngoài. Trong giống dân gốc thứ năm này, chỉ có năm cửa ngõ như thế xét theo các hiệu quả trên nhân loại; sự đáp ứng của con người đối với chúng được chứng minh bởi sự kiện về tầm quan trọng tương đối của chúng trong việc quy định các biến cố thế giới và công việc thế giới. Bất cứ nơi nào tìm thấy một trong những cửa ngõ dẫn mãnh lực tinh thần này, thì cũng sẽ tìm thấy một thành phố có tầm quan trọng tinh thần tại cùng địa điểm ấy. Năm điểm này là:

1. London.—Cho Đế quốc Anh.

2. New York.—Cho Tây Bán Cầu.

3. Geneva.—Cho toàn thể châu Âu, kể cả U.S.S.R.

4. Tokyo.—Cho Viễn Đông.

5. Darjeeling.—Cho toàn bộ Trung Á và Ấn Độ.

Về sau, hai điểm hay cửa ngõ dẫn năng lượng nữa sẽ được thêm vào các điểm này nhưng thời điểm ấy vẫn chưa đến. Qua năm nơi chốn này và các khu vực lân cận của chúng, năng lượng của năm cung tuôn ra, quy định thế giới loài người, dẫn đến những hiệu quả có ý nghĩa hành tinh và quyết định xu hướng của các biến cố. Việc nghiên cứu lịch

produce some understanding of their importance in connection with four of them. The effect of the force flowing through the Darjeeling centre is not so immediately apparent but it is of major importance as a distributing agency for the Hierarchy and particularly for those Members of the Hierarchy who are dealing with and influencing current human affairs in this time of momentous crisis.

sử và thời sự sẽ đem lại một số hiểu biết về tầm quan trọng của chúng liên quan đến bốn trong số đó. Hiệu quả của mãnh lực chảy qua trung tâm Darjeeling không hiển nhiên ngay tức thì như vậy, nhưng nó có tầm quan trọng lớn lao như một tác nhân phân phối cho Thánh Đoàn và đặc biệt cho những Thành Viên của Thánh Đoàn đang xử lý và ảnh hưởng đến các công việc hiện thời của nhân loại trong thời kỳ khủng hoảng trọng đại này.

These five points of conditioning energy produce two triangles of force in their interrelation: [458]

Năm điểm năng lượng quy định này tạo ra hai tam giác mãnh lực trong mối tương quan của chúng: [458]

1. London—New York—Darjeeling.

1. London—New York—Darjeeling.

2. Tokyo—New York—Geneva.

2. Tokyo—New York—Geneva.

Geneva and Darjeeling are two centres through which pure spiritual energy can be directed with more facility than through the other three and they, therefore, constitute the higher points of their respective triangles. They are more subjective in their influence than are London, New York or Tokyo. Together, they form five centres of `impelling' energy today.

Geneva và Darjeeling là hai trung tâm mà qua đó năng lượng tinh thần thuần túy có thể được định hướng dễ dàng hơn qua ba trung tâm kia, và vì vậy chúng cấu thành các đỉnh cao hơn của các tam giác tương ứng của chúng. Chúng có ảnh hưởng chủ quan hơn London, New York hay Tokyo. Cùng nhau, chúng tạo thành năm trung tâm của năng lượng "thúc đẩy" ngày nay.

It may interest you also to know the governing rays and astrological signs of these five places, so far as they can be given at this time and during this present cycle. Forget not that the personality rays change from period to period in connection with countries and cities just as they do with individuals:

Có lẽ các bạn cũng sẽ quan tâm khi biết các cung cai quản và các dấu hiệu chiêm tinh của năm nơi chốn này, trong chừng mực chúng có thể được nêu ra vào lúc này và trong chu kỳ hiện tại này. Đừng quên rằng các cung phàm ngã thay đổi từ thời kỳ này sang thời kỳ khác nơi các quốc gia và thành phố cũng như nơi các cá nhân:

| | | | CÁC CUNG | | |
|---|---|---|---|---|---|

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | *RAYS* | | |
| | Thành phố | linh hồn | | phàm ngã | dấu hiệu |
| | *City* | *Soul* | | *Personality* | *Sign* |
| | 1. London..... | Thứ năm..... | ..... | Thứ bảy..... | Song Tử. |
| | *1. London.....* | *5th.....* | *.....* | *7th.....* | *Gemini.* |
| | 2. New York..... | Thứ hai..... | ..... | Thứ ba..... | Cự Giải. |
| | *2. New York.....* | *2nd.....* | *.....* | *3rd.....* | *Cancer.* |
| | 3. Tokyo..... | Thứ sáu..... | ..... | Thứ tư..... | Cự Giải. |
| | *3. Tokyo.....* | *6th.....* | *.....* | *4th.....* | *Cancer.* |
| | 4. Geneva..... | Thứ nhất..... | ..... | Thứ hai..... | Sư Tử. |
| | *4. Geneva.....* | *1st.....* | *.....* | *2nd.....* | *Leo.* |
| | 5. Darjeeling..... | Thứ hai..... | ..... | Thứ năm..... | Hổ Cáp. |
| | *5. Darjeeling.....* | *2nd.....* | *.....* | *5th.....* | *Scorpio.* |

If students will study this information in connection with that given elsewhere in connection with other nations and cities, the interrelations now emerging in world affairs will be seen as the result of the play of these forces and energies and, therefore, unavoidable. The use of the energy may be along wrong lines, producing separation and trouble, or along right lines, leading to eventual harmony and understanding, but the energy is there and must make its effects in any case. As in the individual life, the results of the play of the life of the soul upon the form aspect, one or other of the rays will dominate and control. If the person or

Nếu các đạo sinh nghiên cứu thông tin này liên hệ với điều đã được đưa ra ở nơi khác liên quan đến các quốc gia và thành phố khác, thì những mối tương quan hiện đang xuất hiện trong công việc thế giới sẽ được thấy là kết quả của sự vận hành của các mãnh lực và năng lượng này, và vì vậy là điều không thể tránh khỏi. Việc sử dụng năng lượng có thể đi theo những đường lối sai lầm, tạo ra chia rẽ và rối ren, hoặc theo những đường lối đúng đắn, dẫn đến hòa hợp và thấu hiểu sau cùng, nhưng năng lượng vẫn ở đó và trong mọi trường hợp phải tạo ra các hiệu quả của nó. Cũng như trong đời sống cá nhân, kết quả của sự vận hành của

nation [459] is spiritually oriented, the result of the energy impact will be good and will lead toward the working out of the divine plan and thus be wholly constructive. Where personality force dominates, the effects will be destructive and hindering to the emergence of divine purpose. Nevertheless, even destructive force can and does finally work towards good, for the trend of the evolutionary force is unalterable. It can be slowed down or speeded up according to the purpose, aspiration and orientation of the entity (human or national); it can express soul purpose or personality selfishness, but the urge towards betterment will inevitably triumph.

sự sống linh hồn lên phương diện hình tướng là một cung này hay cung khác sẽ chi phối và kiểm soát. Nếu con người hay quốc gia [459] được định hướng tinh thần, thì kết quả của tác động năng lượng sẽ là tốt đẹp và sẽ dẫn đến việc triển khai thiên cơ, và do đó hoàn toàn có tính xây dựng. Khi mãnh lực phàm ngã chi phối, các hiệu quả sẽ có tính phá hoại và cản trở sự xuất hiện của Thiên Ý. Tuy nhiên, ngay cả mãnh lực phá hoại cuối cùng cũng có thể và thực sự hướng đến điều thiện, vì xu hướng của mãnh lực tiến hoá là bất khả thay đổi. Nó có thể bị làm chậm lại hoặc được tăng tốc tùy theo mục đích, khát vọng và sự định hướng của thực thể (con người hay quốc gia); nó có thể biểu lộ mục đích của linh hồn hay tính ích kỷ của phàm ngã, nhưng sự thôi thúc hướng đến cải thiện tất yếu sẽ chiến thắng.

In the study of this Science of Triangles, the student must bear in mind that there is always one point of the triangle which—in a particular crisis or "event in consciousness"—is the emanating, dynamic, conditioning energy. During the cycle (great or small, major or minor) in which it thus controls, the other two points express receptivity and are regarded esoterically as embodying forces. Every triangle is, therefore, the expression of one fundamental energy and of two secondary forces. This is a basic statement of importance and the formulation of a law under which all the triplicities of energy function in time and space. You have consequently:

Trong việc nghiên cứu Khoa Học về các Tam Giác này, đạo sinh phải ghi nhớ rằng luôn luôn có một điểm của tam giác mà—trong một cuộc khủng hoảng đặc biệt hay một "biến cố trong tâm thức"—là năng lượng phát xạ, năng động, quy định. Trong chu kỳ (lớn hay nhỏ, chính hay phụ) mà trong đó nó kiểm soát như thế, hai điểm kia biểu lộ tính tiếp nhận và được xem một cách huyền bí là hiện thân của các mãnh lực. Vì vậy, mỗi tam giác là biểu hiện của một năng lượng căn bản và của hai mãnh lực thứ cấp. Đây là một phát biểu nền tảng quan trọng và là sự hình thành một định luật mà dưới đó mọi bộ ba năng lượng hoạt động trong thời gian và không gian. Do đó các bạn có:

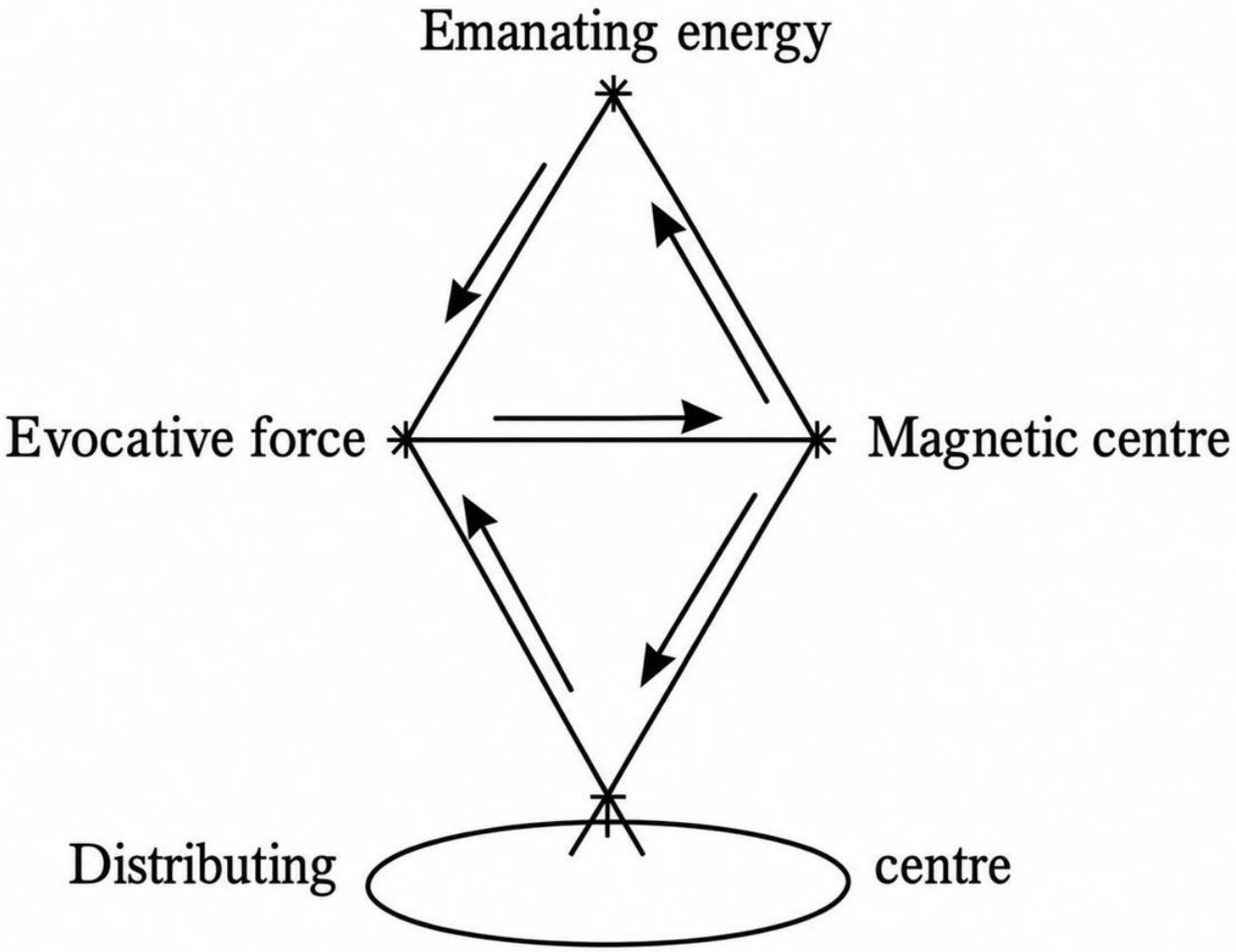
1. An emanating energy centre.

Dynamic expression of cyclic purpose.

1. Một trung tâm năng lượng phát xạ.

Biểu hiện năng động của mục đích chu kỳ.

| | |
|---|---|
| Positive qualified out-going ray energy. | Năng lượng cung phát ra dương có phẩm tính. |
| Planetary, systemic, zodiacal and cosmic energy. | Năng lượng hành tinh, thái dương hệ, hoàng đạo và vũ trụ. |
| The basis of hylozoistic (living) expression. | Nền tảng của biểu hiện vật hoạt luận (vật chất có sự sống). |
| 2. A receptive force centre. | 2. Một trung tâm mãnh lực tiếp nhận. |
| An evocative expression of the initial impelling energy. [460] | Biểu hiện gợi lên của năng lượng thúc đẩy ban đầu. [460] |
| A synthesis of two forces, the emanating and the receptive. | Một sự tổng hợp của hai mãnh lực, phát xạ và tiếp nhận. |
| A qualified, conditioning secondary energy. | Một năng lượng thứ cấp có phẩm tính, quy định. |
| Motivating, blended energy, neither positive nor negative. | Năng lượng thúc đẩy, hòa trộn, không dương cũng không âm. |
| 3. A responsive point of negative energy. | 3. Một điểm đáp ứng của năng lượng âm. |
| A major centre, completing the grounding of the emanating energy. | Một trung tâm chính, hoàn tất sự tiếp đất của năng lượng phát xạ. |
| Responsive mainly to the second point of the triangle. | Đáp ứng chủ yếu với điểm thứ hai của tam giác. |
| Source of a violent interplay between the two points of the base line. | Nguồn của một sự tương tác mãnh liệt giữa hai điểm của đường đáy. |




This distributing centre can be a solar system, regarded as a cosmic centre, a planet, which is a systemic centre, one of the planetary centres, above referred to, a nation or an individual or one of the centres in the human etheric body.

Trung tâm phân phối này có thể là một hệ mặt trời, được xem như một trung tâm vũ trụ, một hành tinh là một trung tâm thái dương hệ, một trong các trung tâm hành tinh đã nói ở trên, một quốc gia hay một cá nhân hoặc một trong các trung tâm trong thể dĩ thái của con người.

A close study of these energy streams will demonstrate two major movements:

Một sự nghiên cứu kỹ lưỡng các dòng năng lượng này sẽ chứng minh hai chuyển động chính:

I. A downflow of energy from an emanating centre. This leads to

I. Một sự tuôn xuống của năng lượng từ một trung tâm phát xạ. Điều này dẫn đến

1. Its merging with the energy of a centre of reception and its consequent qualification. [461]

1. Sự hòa nhập của nó với năng lượng của một trung tâm tiếp nhận và hệ quả là sự quy định phẩm tính của nó. [461]

2. Its transmission to and its evocative effect upon a second point or focal point of reception.

2. Sự truyền dẫn của nó đến và hiệu quả gợi lên của nó trên một điểm thứ hai hay tiêu điểm tiếp nhận.

Note: This leaves one side of the triangle as yet uncompleted.

Lưu ý: Điều này để lại một cạnh của tam giác vẫn chưa hoàn tất.

3. The three types of energy (or rather one energy and two forces) proceed then with the following activities:

3. Ba loại năng lượng (hay đúng hơn là một năng lượng và hai mãnh lực) rồi tiến hành các hoạt động sau:

a. Evocative energising of a secondary triangle.

a. Tiếp sinh lực có tính gợi lên cho một tam giác thứ cấp.

b. Pouring down one side of this reflected triangle into the evoked expression on the physical plane.

b. Tuôn xuống theo một cạnh của tam giác phản chiếu này vào biểu hiện được gợi lên trên cõi hồng trần.

c. Producing manifestation, quality and activity.

c. Tạo ra biểu hiện, phẩm tính và hoạt động.

d. Forming a reservoir of descending and balancing energies.

d. Hình thành một hồ chứa các năng lượng giáng xuống và quân bình.

Some light on this most abstruse subject can be gained if the student will attempt to realise that the above diagram and subsequent statement describes his own involutionary and evolutionary history. It depicts the interplay of his monadic life, soul energy and personality force, as these three focus on the physical plane, producing manifestation and appearance.

Một ít ánh sáng về chủ đề cực kỳ thâm áo này có thể đạt được nếu đạo sinh cố gắng nhận ra rằng sơ đồ trên và phát biểu tiếp theo mô tả chính lịch sử giáng hạ tiến hoá và tiến hoá của mình. Nó mô tả sự tương tác của sự sống chân thần, năng lượng linh hồn và mãnh lực phàm ngã của y, khi ba điều này hội tụ trên cõi hồng trần, tạo ra biểu hiện và hiện tướng.

II. A return flow of this qualified energy to its emanating source or the highest point of the major triangle. This produces:

II. Một dòng chảy trở về của năng lượng đã được quy định phẩm tính này đến nguồn

phát xạ của nó hay đến điểm cao nhất của tam giác chính. Điều này tạo ra:

1. The completion of the two triangles—the Real and the unreal. The building of the antahkarana is an aspect of this completion. This concerns the final building of the later stages of the antahkarana by the initiate. [462]

1. Sự hoàn tất của hai tam giác—Thực và phi thực. Việc xây dựng antahkarana là một phương diện của sự hoàn tất này. Điều này liên quan đến việc xây dựng cuối cùng các giai đoạn sau của antahkarana bởi điểm đạo đồ. [462]

2. The transmission of force from the reflected or secondary triangle in the three worlds of human endeavour (or in the five worlds in the case of the evolution of members of the Hierarchy) is into the same focal point on the base line of the higher triangle which received the original emanating energy.

2. Sự truyền dẫn mãnh lực từ tam giác phản chiếu hay thứ cấp trong ba cõi của nỗ lực nhân loại (hay trong năm cõi trong trường hợp sự tiến hoá của các thành viên của Thánh Đoàn) vào cùng một tiêu điểm trên đường đáy của tam giác cao hơn, điểm đã tiếp nhận năng lượng phát xạ ban đầu.

3. There are consequently two points of major importance in the higher triangle:

3. Vì vậy có hai điểm cực kỳ quan trọng trong tam giác cao hơn:

a. The emanating point of positive conditioning energy.

a. Điểm phát xạ của năng lượng dương có tác dụng quy định.

b. The point which receives into itself both the higher energy and the lower forces. This point is called the soul aspect of the triangle and is always the registering agent of consciousness. It is, therefore, the producer of crises, because the point where several energies meet is the source of crisis in the outer life.

b. Điểm tiếp nhận vào chính nó cả năng lượng cao hơn lẫn các mãnh lực thấp hơn. Điểm này được gọi là phương diện linh hồn của tam giác và luôn luôn là tác nhân ghi nhận của tâm thức. Vì vậy, nó là tác nhân tạo ra các cuộc khủng hoảng, bởi vì điểm nơi nhiều năng lượng gặp nhau là nguồn của khủng hoảng trong đời sống bên ngoài.

c. These crises are crises of initiation and this is true of men as individuals, of nations and of humanity as a whole.

c. Những cuộc khủng hoảng này là các cuộc khủng hoảng điểm đạo, và điều này đúng với con người như những cá nhân, với các quốc gia và với toàn thể nhân loại.

d. The overshadowing triangle is the factor which produces by its flow into and out of the secondary triangle the “moments in time and the events in space which lead to

d. Tam giác phủ bóng là yếu tố tạo ra, bằng dòng chảy của nó vào và ra khỏi tam giác thứ cấp, “những khoảnh khắc trong thời gian và những biến cố trong không gian dẫn đến

those episodes in the life of the soul wherein force becomes energy and energy becomes life."

những giai đoạn trong đời sống của linh hồn, nơi mãnh lực trở thành năng lượng và năng lượng trở thành sự sống."

Such a momentous event or crisis is now taking place in the life of humanity today.

Một biến cố hay khủng hoảng trọng đại như thế hiện đang diễn ra trong đời sống của nhân loại ngày nay.

More along this line I may not here dictate. The subject is too vast, abstruse and complicated. I have, however, [463] indicated enough to throw some light upon this intricate science. Summarising what I have said:

Tôi không thể đọc cho chép thêm nữa theo đường hướng này ở đây. Chủ đề này quá bao la, thâm áo và phức tạp. Tuy nhiên, Tôi đã [463] chỉ ra đủ để soi sáng phần nào khoa học phức tạp này. Tóm lược điều Tôi đã nói:

1. Emanating, evocative and magnetic energies are the three types of energy, flowing from the "superior triangle."

1. Các năng lượng phát xạ, gợi lên và từ tính là ba loại năng lượng, tuôn ra từ "tam giác cao hơn."

2. Receptive, distributing and critical force are the three types of energy distributed by the "inferior or reflected triangle."

2. Các mãnh lực tiếp nhận, phân phối và khủng hoảng là ba loại năng lượng được phân phối bởi "tam giác thấp hơn hay phản chiếu."

3. Two points of energy are shared by both triangles along the base line. When the work is completed, the base line is formed by two blended streams of energy, which embody the energies of both triangles.

3. Hai điểm năng lượng được cả hai tam giác cùng chia sẻ dọc theo đường đáy. Khi công việc hoàn tất, đường đáy được hình thành bởi hai dòng năng lượng hòa trộn, hiện thân cho các năng lượng của cả hai tam giác.

4. One point of energy (the magnetic point) produces involution and outgoing during the process of forming the lower triangle. In a later stage it—as a blend of energies—induces return of all the energies to the emanating source.

4. Một điểm năng lượng (điểm từ tính) tạo ra giáng hạ tiến hoá và sự phát xuất trong tiến trình hình thành tam giác thấp hơn. Ở một giai đoạn sau, nó—như một sự hòa trộn các năng lượng—gây ra sự trở về của mọi năng lượng đến nguồn phát xạ.

At the same time, students must bear in mind that—owing to the Great Illusion—it may appear to them that the triangles are incomplete during the evolutionary process. The fact, however, is that in the Eternal Now all three sides of the triangles eternally exist

Đồng thời, các đạo sinh phải ghi nhớ rằng—do Đại Ảo Tưởng—đối với họ có thể dường như các tam giác chưa hoàn chỉnh trong tiến trình tiến hoá. Tuy nhiên, sự thật là trong Hiện Tại Vĩnh Cửu cả ba cạnh của các tam giác đều vĩnh viễn hiện hữu và tồn tại. Vấn

and persist. The problem is found only in the consciousness of the subject but not in the Reality.

để chỉ được tìm thấy trong tâm thức của chủ thể chứ không phải trong Thực Tại.

5. It must be noted by the student that:

5. Đạo sinh phải lưu ý rằng:

a. The masses of men express down-pouring energy from the *magnetic centre*. Their rightful trend is at present downward into physical manifestation and experience. [464]

a. Quần chúng nhân loại biểu lộ năng lượng tuôn xuống từ *trung tâm từ tính*. Xu hướng đúng đắn của họ hiện nay là đi xuống vào biểu hiện và kinh nghiệm hồng trần. [464]

b. Aspirants and probationers express responsiveness to the pull of the *evocative centre*. Their urge is towards the path of return.

b. Những người chí nguyện và dự bị biểu lộ sự đáp ứng với sức hút của *trung tâm gợi lên*. Sự thôi thúc của họ hướng về Con Đường Trở Về.

c. Accepted disciples and initiates express the interplay along the base line between the evocative and magnetic points.

c. Các đệ tử được chấp nhận và các điểm đạo đồ biểu lộ sự tương tác dọc theo đường đáy giữa các điểm gợi lên và từ tính.

d. Higher initiates and Masters utilise and express the energy blended in the magnetic centre. They are returning or responding to the *emanating centre*.

d. Các điểm đạo đồ cao hơn và các Chân sư sử dụng và biểu lộ năng lượng được hòa trộn trong trung tâm từ tính. Các Ngài đang trở về hay đáp ứng với *trung tâm phát xạ*.

Thus the sixfold triangle—objective and subjective—is completed.

Như vậy tam giác lục phân—khách quan và chủ quan—được hoàn tất.

It will be of course obvious to you that it will not be possible to deal with all the various triangles of energy which are effective on our Earth, and which, incidentally, affect humanity exhaustively. Their name is legion. But certain triangular relationships can be tentatively considered and their place in the planetary or in the individual horoscope can then be later worked out. In the new astrology which will be that of the soul, the paramount consideration of the twelve houses (which are now of such importance) will be less emphasised and the consideration of the three Crosses will

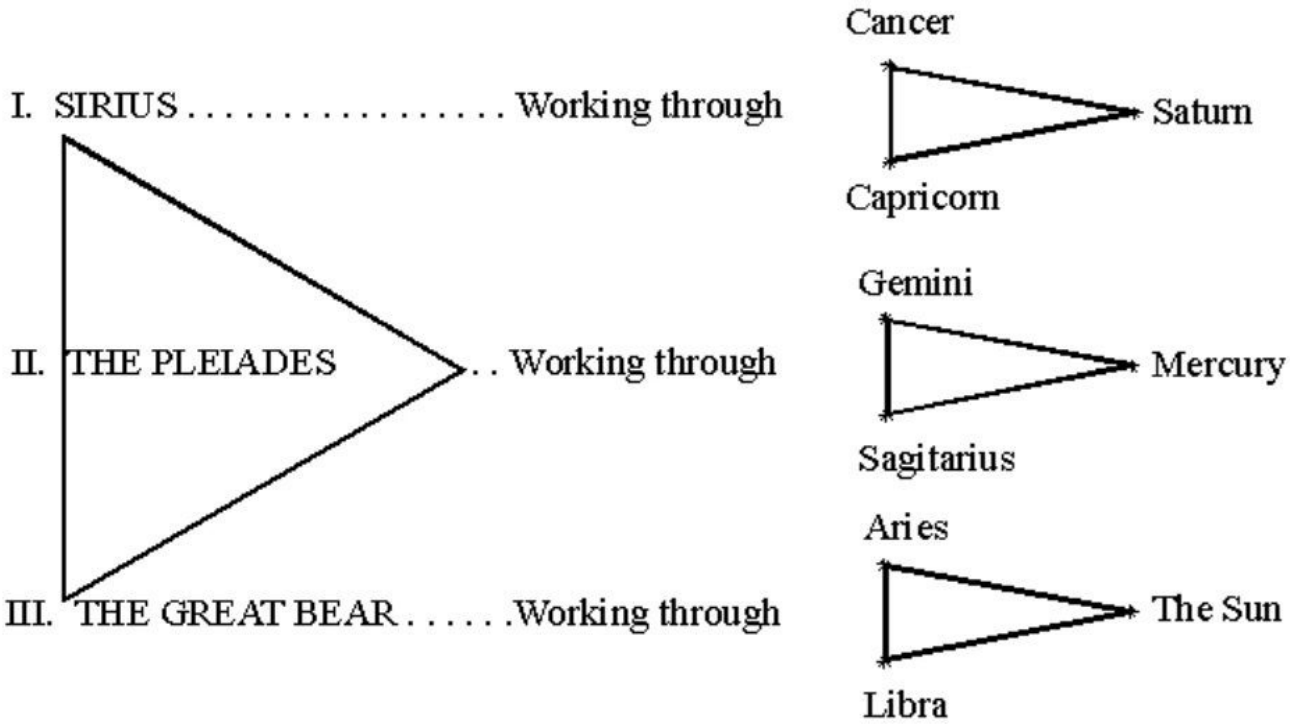
Dĩ nhiên, các bạn sẽ thấy rõ rằng không thể bàn một cách toàn diện về tất cả các tam giác năng lượng khác nhau đang tác động trên Trái Đất của chúng ta và đồng thời cũng ảnh hưởng đến nhân loại. Chúng vô số kể. Nhưng một số mối liên hệ tam giác có thể được xem xét một cách tạm thời và vị trí của chúng trong lá số chiêm tinh hành tinh hay cá nhân rồi sau đó có thể được xác định. Trong chiêm tinh học mới, tức chiêm tinh học của linh hồn, sự xem xét tối quan trọng đối với mười hai nhà (hiện nay có tầm quan trọng lớn như vậy) sẽ được nhấn mạnh ít hơn, và sự xem xét ba Thập Giá sẽ nổi lên thay thế.

emerge in their place. These three Crosses make together twelve arms and it is the energy flowing through the twelve arms and their place in the soul horoscope which will assume the major importance. This I will enlarge upon when we take up the theme of the three Crosses. The twelve houses concern the personality. The four arms of the three Crosses concern the soul and it is these twelve and their appearance in the horoscope or their failure to appear which will govern the horoscope of the soul. All the four influences of the three [465] Crosses will be found present in the chart of a Master. Therefore an indication of which constellations are primarily related to the unfoldment of consciousness and to the evolution of spiritual understanding is of significant use here.

Ba Thập Giá này cùng nhau tạo thành mười hai cánh tay, và chính năng lượng chảy qua mười hai cánh tay ấy cùng vị trí của chúng trong lá số chiêm tinh của linh hồn sẽ mang tầm quan trọng chủ yếu. Tôi sẽ khai triển điều này khi chúng ta bàn đến chủ đề ba Thập Giá. Mười hai nhà liên quan đến phàm ngã. Bốn cánh tay của ba Thập Giá liên quan đến linh hồn, và chính mười hai điều này cùng sự xuất hiện của chúng trong lá số chiêm tinh hay sự không xuất hiện của chúng sẽ chi phối lá số chiêm tinh của linh hồn. Tất cả bốn ảnh hưởng của ba [465] Thập Giá sẽ được thấy hiện diện trong lá số của một Chân sư. Vì vậy, một chỉ dẫn về những chòm sao nào chủ yếu liên hệ đến sự khai mở của tâm thức và đến sự tiến hoá của sự thấu hiểu tinh thần là điều có ích đáng kể ở đây.

The major cosmic Triangle works primarily through six constellations at this time and—again at this time—the cosmic constellation and the two zodiacal energies focus through a particular planet, using it as a transmitting agency to the Earth. You have therefore:

Tam Giác vũ trụ chính hiện nay hoạt động chủ yếu qua sáu chòm sao và—cũng vào lúc này—chòm sao vũ trụ cùng hai năng lượng hoàng đạo hội tụ qua một hành tinh đặc biệt, dùng nó như một tác nhân truyền dẫn đến Trái Đất. Vì vậy các bạn có:




These six influences aid greatly in the development of self-consciousness and later of the spiritual consciousness in the man who has succeeded in reaching the point of re-orientation upon the Great Wheel. I deal not here with the personality influences, inclinations and determinations as they appear in the chart of the ordinary man. I deal with the influences and with those determining energies which pour upon the man who is on the Path of Return to the centre of his life and, therefore, with the final three stages upon the Path of evolution.

Sáu ảnh hưởng này trợ giúp rất nhiều cho sự phát triển của ngã thức và về sau của tâm thức tinh thần nơi con người đã thành công trong việc đạt đến điểm tái định hướng trên Bánh Xe Lớn. Ở đây Tôi không bàn đến các ảnh hưởng, khuynh hướng và sự quy định của phàm ngã như chúng xuất hiện trong lá số của người bình thường. Tôi bàn đến các ảnh hưởng và các năng lượng quy định tuôn xuống con người đang ở trên Con Đường Trở Về trung tâm của sự sống mình và, vì vậy, bàn đến ba giai đoạn cuối cùng trên Con Đường tiến hoá.

[466]

[466]

We might consequently state that the forces of:

Do đó, chúng ta có thể nói rằng các mãnh lực của:

1. *Cancer—Capricorn—Saturn* (which are an expression of Sirian energy) enable the aspirant to tread the Path of Purification, of Probation. These energies focus and qualify the energy of the Great Lodge of the Most High in that distant Sun. They pour through

1. *Cự Giải—Ma Kết—Sao Thổ* (là một biểu hiện của năng lượng Sirius) giúp người chí nguyện bước đi trên Con Đường Thanh Luyện, Con Đường Dự Bị. Các năng lượng này hội tụ và quy định phẩm tính của năng lượng của Đại Lodge của Đấng Tối Cao trong

the Hierarchy upon the mass of men and enable the unit in that mass to "isolate himself and turn his back upon the past and find his way on to that section of the Path wherein he learns to *feel*."

Mặt Trời xa xôi ấy. Chúng tuôn qua Thánh Đoàn đến quần chúng nhân loại và giúp đơn vị trong khối quần chúng ấy "tự cô lập mình và quay lưng lại với quá khứ và tìm đường đến phần đó của Con Đường nơi y học cách *cảm*."

2. *Gemini—Sagittarius—Mercury* (which are an expression of the Pleiades) enable the Probationary Disciple to pass on to the Path of Accepted Discipleship. He is then becoming increasingly intuitive and entirely one-pointed whilst the nature of the pairs of opposites is clearer to him. The relation of the Mother-aspect (as embodied in the Pleiades) and of the Christ-child, hidden within the form of the personality, is realised and the inner, spiritual man institutes the process of initial identification with the spiritual entity on its own plane; the little self begins to react consciously and with increasing frequency to the higher Self. The man "presses forward on that Path wherein he learns to *see*."

2. *Song Tử—Nhân Mã—Sao Thủy* (là một biểu hiện của Thất Nữ Tinh) giúp Đệ tử Dự Bị tiến lên Con Đường Địa vị đệ tử được chấp nhận. Khi ấy y đang ngày càng trở nên trực giác hơn và hoàn toàn nhất tâm trong khi bản chất của các cặp đối đãi trở nên rõ ràng hơn đối với y. Mối liên hệ của phương diện Mẹ (như được hiện thân trong Thất Nữ Tinh) và của Hài Nhi Christ, ẩn giấu trong hình tướng của phàm ngã, được nhận ra, và con người tinh thần nội tại khởi sự tiến trình đồng nhất hóa ban đầu với thực thể tinh thần trên cõi riêng của nó; tiểu ngã bắt đầu phản ứng một cách có ý thức và với tần suất ngày càng tăng đối với chân ngã. Con người "tiến bước trên Con Đường nơi y học cách *thấy*."

3. *Aries—Libra—The Sun* (which are an expression of the Great Bear) bring about that focussing of energy in the life of the disciple which makes it possible for him to function consciously and with intention upon the Path of Initiation. He enters the realm of the formless worlds because Aries, the sign of beginnings makes this possible; through the potency of Libra, he has succeeded in achieving that point of balance which makes the final escape from the pairs of opposites possible. He now [467] knows, through transcended feeling and from identification with the seen Vision, the true meaning of *being*.

3. *Bạch Dương—Thiên Bình—Mặt Trời* (là một biểu hiện của Đại Hùng Tinh) mang lại sự hội tụ năng lượng ấy trong đời sống của người đệ tử, khiến y có thể hoạt động một cách có ý thức và có chủ đích trên Con Đường Điểm Đạo. Y bước vào lĩnh vực của các thế giới vô tướng vì Bạch Dương, dấu hiệu của những khởi đầu, làm cho điều này có thể xảy ra; nhờ năng lực của Thiên Bình, y đã thành công trong việc đạt được điểm quân bình khiến sự thoát ly cuối cùng khỏi các cặp đối đãi trở nên khả hữu. Giờ đây y [467] biết, thông qua cảm giác đã được siêu vượt và từ sự đồng nhất hóa với linh ảnh đã được thấy, ý nghĩa chân thực của *hữu thể*.

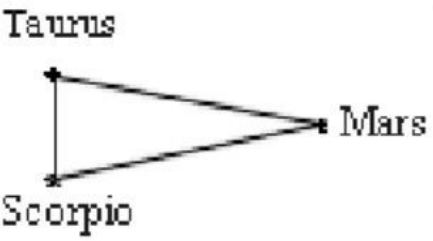
This threefold process can also be covered by the three words: Sensitivity, Illumination and Inspiration.

Tiến trình tam phân này cũng có thể được bao quát bằng ba từ: Tính nhạy cảm, Soi sáng và Cảm hứng.

Another group of energies can be touched upon though any true elucidation is not possible. They concern the focussed energies of the seven solar systems of which ours is one. These energies (six in number) reach our solar system, via the constellations Taurus and Scorpio and the planet Mars.

Một nhóm năng lượng khác có thể được đề cập đến mặc dù không thể có bất kỳ sự giải minh chân thực nào. Chúng liên quan đến các năng lượng hội tụ của bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó. Các năng lượng này (sáu về số lượng) đến hệ mặt trời của chúng ta qua các chòm sao Kim Ngưu và Hổ Cáp cùng hành tinh Sao Hỏa.

IV. SIX SYSTEMS . . . . . Working through




Their peculiar nature, objective in evolution and basic purpose is only revealed to initiates above the fifth initiation. They are concerned with the problem of desire (which is to humanity a problem but not in its higher octaves) and with its transmutation into spiritual will and divine purpose. They are the originators of conflict, are closely connected with the fourth Ray of Harmony through Conflict and are, therefore, in a peculiar relation to the fourth Creative Hierarchy, the human, and to our Earth in this fourth round.

Bản chất đặc thù, mục tiêu trong tiến hoá và mục đích căn bản của chúng chỉ được mặc khải cho các điểm đạo đồ trên lần điểm đạo thứ năm. Chúng liên quan đến vấn đề dục vọng (đối với nhân loại là một vấn đề nhưng không phải trong các quãng tám cao hơn của nó) và với sự chuyển hoá nó thành ý chí tinh thần và Thiên Ý. Chúng là những tác nhân khởi phát xung đột, liên hệ chặt chẽ với cung bốn của Hòa Hợp qua Xung Đột và, vì vậy, có một mối liên hệ đặc biệt với Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức nhân loại, và với Trái Đất của chúng ta trong cuộc tuần hoàn thứ tư này.

In these eight constellations are to be found the influences which are mainly concerned with the evolution of the soul—in the solar system, in the planet Earth and in man. They are the “eight potencies of the Christ”; they govern the psychic unfoldment of the life in all forms. They are of the utmost significance to the aspirant.

Trong tám chòm sao này có thể tìm thấy các ảnh hưởng chủ yếu liên quan đến sự tiến hoá của linh hồn—trong hệ mặt trời, trong hành tinh Trái Đất và trong con người. Chúng là “tám quyền năng của Đức Christ”; chúng cai quản sự khai mở thông linh của sự sống trong mọi hình tướng. Chúng có ý nghĩa tối quan trọng đối với người chí nguyện.

[468]

[468]

Four constellations have been omitted from this list:

Bốn chòm sao đã bị bỏ khỏi danh sách này:

| | | | |
|---|---|---|---|
| Sư Tử..... | Xử Nữ..... | Bảo Bình..... | Song Ngư |
| *Leo.....* | *Virgo.....* | *Aquarius.....* | *Pisces* |
| ngã thức. | Tâm thức Christ... | Tâm thức nhóm.... | Tâm thức vũ trụ |
| *Self-consciousness.* | *Christ consciousness...* | *Group consciousness....* | *Universal consciousness* |

They are basically concerned with the expression of consciousness on the outer external planes of expression or with the fusion of soul and form in order to demonstrate fully a state of awareness. These facts will become apparent if the four esoteric planets connected with these four constellations are considered and related:

Về căn bản, chúng liên quan đến sự biểu lộ của tâm thức trên các cõi biểu lộ bên ngoài ngoại tại hoặc với sự dung hợp linh hồn và hình tướng để chứng minh đầy đủ một trạng thái nhận biết. Những sự kiện này sẽ trở nên hiển nhiên nếu bốn hành tinh nội môn liên kết với bốn chòm sao này được xem xét và liên hệ:

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | Mặt Trời..... | Mặt Trăng..... | Sao Mộc..... | Sao Diêm Vương |
| | *The Sun.....* | *The Moon.....* | *Jupiter.....* | *Pluto* |
| | Linh Hồn..... | Hình Tướng..... | Sự Sống Thiện Lành..... | Tử |
| | *The Soul.....* | *The Form.....* | *Beneficent Life.....* | *Death* |

It will also be apparent to the astrologer of the future along which lines the chart of the soul must be drawn; the major triangles and the three cosmic Crosses will control his deductions as to the unfoldment of consciousness. The triangles indicate possibility; the Crosses indicate process and points of crisis.

Nhà chiêm tinh học của tương lai cũng sẽ thấy rõ rằng lá số chiêm tinh của linh hồn phải được vẽ theo những đường hướng nào; các tam giác chính và ba Thập Giá vũ trụ sẽ chi phối các suy luận của y về sự khai mở của tâm thức. Các tam giác chỉ ra khả năng; các Thập Giá chỉ ra tiến trình và các điểm khủng hoảng.

There is, as I have said, no way of handling this Science of Triangles at length or

Như Tôi đã nói, không có cách nào xử lý Khoa Học về các Tam Giác này một cách chi

exhaustively, for it is the science of the universal geometrical blueprint underlying the phenomenal worlds and is also closely related to Karma. It concerns the first precipitation of the interaction and the effect of the duality of manifestation, of spirit-matter, as they constitute one substance. But, in its relation to esoteric astrology, it is possible to indicate certain fundamental interpretations of this relation which will enable the astrologer to work out eventually *the astrology of the soul*, to outline the horoscope of the ego and to draw up the new types of charts which will demonstrate soul purpose on its own plane and group relations also on the physical plane and [469] so be of aid to the intelligent, dedicated personality. Ponder on this.

tiết hay toàn diện, vì đó là khoa học về bản thiết kế hình học phổ quát nằm dưới các thế giới hiện tượng và cũng liên hệ chặt chẽ với nghiệp quả. Nó liên quan đến sự ngưng tụ đầu tiên của sự tương tác và hiệu quả của nhị nguyên tính của biểu hiện, của tinh thần-vật chất, khi chúng cấu thành một chất liệu. Nhưng trong mối liên hệ của nó với Chiêm Tinh Học Nội Môn, có thể chỉ ra một số diễn giải căn bản của mối liên hệ này, điều sẽ giúp nhà chiêm tinh học cuối cùng xây dựng được *chiêm tinh học của linh hồn*, phác họa lá số chiêm tinh của chân ngã và lập nên những loại lá số mới sẽ chứng minh mục đích của linh hồn trên cõi riêng của nó và cả các mối liên hệ nhóm trên cõi hồng trần, và [469] như thế sẽ trợ giúp cho phàm ngã thông minh, tận hiến. Hãy suy ngẫm về điều này.

There is one triad of cosmic energy that is of supreme importance upon our planet and it is the united influence of its three constellations which will eventually bring about the initiation of the planetary Logos; this will warrant any future planetary expression of His life to be termed a “sacred planet.” At present our Earth is not regarded as a sacred planet. Later, when these three energies have produced adequate effect and the needed planetary changes have been produced, the term “sacred” will be deemed correct and appropriate. This statement of course means little to any student at this time. When, however, he is able factually to realise two things, the case will be different. These are:

Có một tam nguyên của năng lượng vũ trụ có tầm quan trọng tối thượng trên hành tinh chúng ta, và chính ảnh hưởng hợp nhất của ba chòm sao của nó cuối cùng sẽ mang lại điểm đạo cho Hành Tinh Thượng Đế; điều này sẽ bảo đảm rằng bất kỳ biểu hiện hành tinh tương lai nào của sự sống của Ngài đều có thể được gọi là một “hành tinh thiêng liêng.” Hiện nay Trái Đất của chúng ta không được xem là một hành tinh thiêng liêng. Về sau, khi ba năng lượng này đã tạo ra hiệu quả đầy đủ và những thay đổi hành tinh cần thiết đã được tạo ra, thì thuật ngữ “thiêng liêng” sẽ được xem là đúng đắn và thích hợp. Dĩ nhiên, phát biểu này hiện nay có rất ít ý nghĩa đối với bất kỳ đạo sinh nào. Tuy nhiên, khi y có thể thực sự chứng nghiệm hai điều, thì tình hình sẽ khác. Đó là:

First, that the threefold energies which lie back of the activity of the centre at Shamballa concern the planetary Logos; humanity is slowly becoming sensitive to that influence, but only in mass formation

Thứ nhất, rằng các năng lượng tam phân nằm phía sau hoạt động của trung tâm tại Shamballa liên quan đến Hành Tinh Thượng Đế; nhân loại đang từ từ trở nên nhạy cảm với ảnh hưởng đó, nhưng chỉ với tư cách một

and not individually. Only theoretically can a disciple take note of this fact.

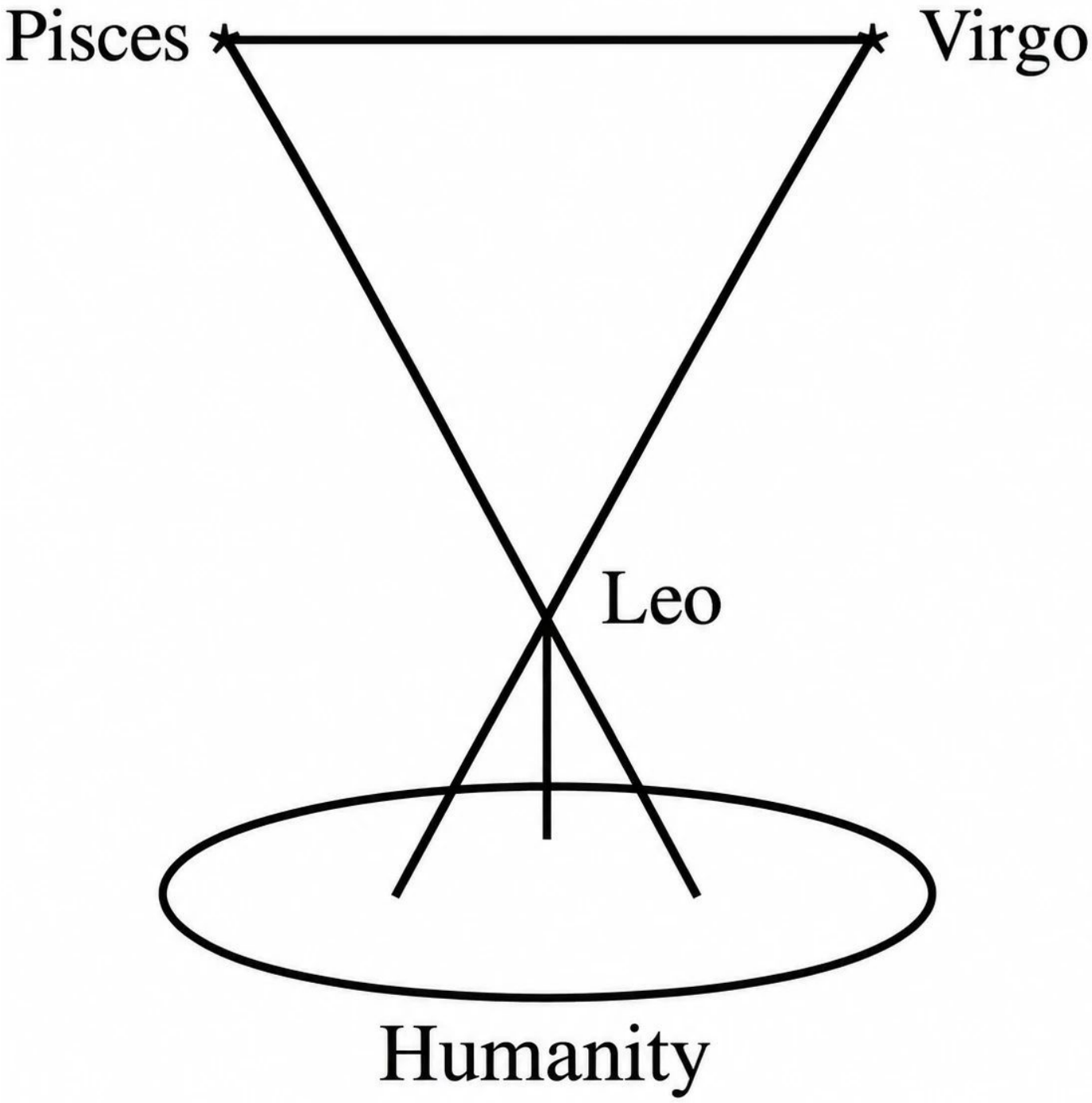
tập thể chứ không phải từng cá nhân. Chỉ trên lý thuyết, một đệ tử mới có thể lưu ý đến sự kiện này.

Second, these influences are playing upon that aspect of human life which we call the Monad; they will, therefore, have a steadily increasing effect upon the Path of Initiation.

Thứ hai, các ảnh hưởng này đang tác động lên phương diện của đời sống con người mà chúng ta gọi là Chân Thần; vì vậy, chúng sẽ có một hiệu quả ngày càng tăng trên Con Đường Điểm Đạo.

These three constellations are Leo—Virgo—Pisces. They are spoken of esoterically as "the Producers of that which knows, the Informers of that which is awakened and the Constructors of the modes of fusing Wisdom. They produce a unity; They shatter that which They have produced only again to produce it in greater beauty and in wider fullness." These words are clear. This triangle is, at this [470] time, an inverted one with the Leo energies in the closest contact with our planetary life. The following triangle will show this more clearly.

Ba chòm sao này là Sư Tử—Xử Nữ—Song Ngư. Chúng được nói đến một cách huyền bí như là "Những Đấng Sản Sinh ra cái biết, Những Đấng Thấm Nhuần cái đã thức tỉnh và Những Đấng Kiến Tạo các phương thức dung hợp Minh Triết. Các Ngài tạo ra một sự hợp nhất; Các Ngài phá vỡ điều mà Các Ngài đã tạo ra chỉ để lại tạo ra nó trong vẻ đẹp lớn hơn và trong sự viên mãn rộng lớn hơn." Những lời này rất rõ ràng. Tam giác này, vào [470] lúc này, là một tam giác đảo ngược với các năng lượng Sư Tử tiếp xúc gần nhất với đời sống hành tinh của chúng ta. Tam giác sau đây sẽ cho thấy điều này rõ hơn.




These three are connected definitely and increasingly with the unfoldment of human consciousness in three main aspects.

Ba năng lượng này được liên kết rõ rệt và ngày càng tăng với sự khai mở của tâm thức con người trong ba phương diện chính.

There is the development of self-consciousness to be fostered and this is the major effect—as well you know—of the force of Leo. The influence of this constellation aids in the manifestation of individual will, individual love, and individual intelligence; it fosters the "ahamkara" or egoistic principle; it produces the emphasis upon the "I am" attitude which is so necessary a stage before the individual can merge himself as a conscious Self-respecting unit in the Whole. But behind this influence and pressing through into manifestation is the force of Virgo (the mother or custodian of the Christ-consciousness) which shatters eventually the synthesis and the lower unity already produced by the Leo energy; it stimulates the soul within the form as well as the soul within each atom in the form, because the genius and uniqueness of Virgo is that it produces the form as well as stimulates the life within that form and, therefore, nourishes and energises two lives simultaneously. It is a powerful dual energy, a potent expression of the anima mundi or the soul of the world. It was the recognition of [471] this which made the ancient astrologers merge Virgo-Leo into one sign. Then as the dualism of the human spirit (spirit-matter) became a fact in the consciousness of man, the sign was divided into two signs and the war of the pairs of opposites became a "war with purpose" and is, incidentally, reaching its climax today. This fact will be obvious to all true esotericists.

Có sự phát triển của ngã thức cần được nuôi dưỡng, và như các bạn đã biết rõ, đó là hiệu quả chính của mãnh lực Sư Tử. Ảnh hưởng của chòm sao này trợ giúp cho sự biểu lộ của ý chí cá nhân, tình thương cá nhân và trí tuệ cá nhân; nó nuôi dưỡng "ahamkara" hay nguyên khí vị ngã; nó tạo ra sự nhấn mạnh vào thái độ "Ta là" vốn là một giai đoạn rất cần thiết trước khi cá nhân có thể hòa nhập chính mình như một đơn vị có ý thức và tự trọng vào trong Toàn Thể. Nhưng phía sau ảnh hưởng này và đang thúc đẩy đi vào biểu hiện là mãnh lực của Xử Nữ (người mẹ hay người gìn giữ tâm thức Christ), cuối cùng phá vỡ sự tổng hợp và sự hợp nhất thấp hơn đã được năng lượng Sư Tử tạo ra; nó kích thích linh hồn bên trong hình tướng cũng như linh hồn bên trong mỗi nguyên tử trong hình tướng, bởi vì thiên tài và tính độc đáo của Xử Nữ là ở chỗ nó tạo ra hình tướng đồng thời cũng kích thích sự sống bên trong hình tướng ấy và vì vậy nuôi dưỡng và tiếp sinh lực cho hai sự sống cùng một lúc. Đó là một năng lượng kép mạnh mẽ, một biểu hiện hùng lực của anima mundi hay linh hồn của thế giới. Chính sự nhận biết [471] điều này đã khiến các nhà chiêm tinh cổ xưa hợp nhất Xử Nữ-Sư Tử thành một dấu hiệu. Rồi khi tính nhị nguyên của tinh thần con người (tinh thần-vật chất) trở thành một sự kiện trong tâm thức con người, dấu hiệu ấy được chia thành hai dấu hiệu và cuộc chiến của các cặp đối đãi trở thành một "cuộc chiến có mục đích" và cũng đang đạt đến đỉnh điểm ngày nay. Sự kiện này sẽ hiển nhiên đối với mọi nhà bí truyền học chân chính.

Another stream of energy is also pushing through and producing effects upon those in the human family who not only respond to the Leo force and are consequently individuals in their own consciousness but are responding also to the steadily

Một dòng năng lượng khác cũng đang thúc đẩy đi qua và tạo ra các hiệu quả trên những người trong gia đình nhân loại, những người không những đáp ứng mãnh lực Sư Tử và do đó là các cá nhân trong tâm thức riêng của mình mà còn đáp ứng cả tâm thức Christ

expanding Christ-consciousness; of this they are becoming increasingly aware in their own individual experience. This is the higher aspect of the energy of Pisces; it is awareness of the group, of the whole and of the universe. It is the energy of buddhi, the higher aspect of the lower psychic nature; it is the aspect of the mediator in contradistinction to the medium. It is intuitional control instead of the intellectual overlordship of Leo and the limitations of Virgo.

đang không ngừng mở rộng; về điều này họ đang ngày càng ý thức hơn trong kinh nghiệm cá nhân của chính mình. Đây là phương diện cao hơn của năng lượng Song Ngư; đó là sự nhận biết về nhóm, về toàn thể và về vũ trụ. Đó là năng lượng của Bồ đề, phương diện cao hơn của bản chất thông linh thấp; đó là phương diện của người trung gian đối lập với đồng tử. Đó là sự kiểm soát bằng trực giác thay vì sự thống trị bằng trí năng của Sư Tử và những giới hạn của Xử Nữ.

These three energies are today playing potently on humanity, producing:

Ba năng lượng này ngày nay đang tác động mạnh mẽ lên nhân loại, tạo ra:

1. The self-consciousness of man, as he emerges out of the mass.

1. Ngã thức của con người, khi y xuất hiện ra khỏi khối quần chúng.

2. The recognition of the Christ life and nature, as the aspirant for the first initiation emerges out of the group of world individuals.

2. Sự nhận biết sự sống và bản chất Christ, khi người chí nguyện cho lần điểm đạo thứ nhất xuất hiện ra khỏi nhóm các cá nhân thế giới.

3. The awareness, universal in nature, of the initiate, as he emerges out of the ranks of the world disciples.

3. Sự nhận biết, có tính phổ quát, của điểm đạo đồ, khi y xuất hiện ra khỏi hàng ngũ các đệ tử thế giới.

All this is, therefore, brought about at this time by the steady inflow of the energies of Leo-Pisces-Virgo and these lie behind the very rapid unfoldment of the three types of [472] consciousness to he found in varying degrees in humanity today.

Vì vậy, tất cả điều này hiện nay được mang lại bởi sự tuôn đổ đều đặn của các năng lượng Sư Tử-Song Ngư-Xử Nữ, và chính các năng lượng này nằm phía sau sự khai mở rất nhanh chóng của ba loại tâm thức [472] được tìm thấy ở những mức độ khác nhau trong nhân loại ngày nay.

There are, as I pointed out earlier, seven great crises in connection with the human being upon the path of evolution; they cover the earlier, the later and the final stages of his growth. These it should be borne in mind are precipitated through the conditioning

Như Tôi đã chỉ ra trước đây, có bảy cuộc khủng hoảng lớn liên quan đến con người trên Con Đường tiến hoá; chúng bao trùm các giai đoạn đầu, giai đoạn sau và giai đoạn cuối của sự tăng trưởng của y. Cần ghi nhớ rằng các cuộc khủng hoảng này bùng phát bởi các ảnh hưởng điều kiện hoá của bảy

influences of seven great constellations. Let us consider them for a moment. They are:

chòm sao lớn. Chúng ta hãy xét chúng trong chốc lát. Chúng là:

THE CRISES OF THE SOUL

CÁC CUỘC KHỦNG HOẢNG CỦA LINH HỒN

| Khủng hoảng | phẩm tính | Chòm sao | thập giá |
|---|---|---|---|
| *Crisis* | *Quality* | *Constellation* | *Cross* |
| 1. Khủng hoảng Lâm phàm..... | Biệt ngã hóa.. | Cự Giải..... | Chủ yếu |
| *1. Crisis of Incarnation.....* | *Individualisation..* | *Cancer.....* | *Cardinal* |
| 2. Khủng hoảng Định hướng..... | Đảo chiều..... | Bạch Dương..... | Chủ yếu |
| *2. Crisis of Orientation.....* | *Reversal.....* | *Aries.....* | *Cardinal* |
| 3. Khủng hoảng Điểm đạo..... | Mở rộng..... | Ma Kết... | Chủ yếu |
| *3. Crisis of Initiation.....* | *Expansion.....* | *Capricorn...* | *Cardinal* |
| 4. Khủng hoảng Từ bỏ..... | Đóng đinh trên thập giá..... | Song Tử..... | Biến đổi |
| *4. Crisis of Renunciation.....* | *Crucifixion.....* | *Gemini.....* | *Mutable* |
| 5. Khủng hoảng Chiến trường.... | Xung đột..... | Hổ Cáp..... | Cố định |
| *5. Crisis of the Battlefield....* | *Conflict.....* | *Scorpio.....* | *Fixed* |
| 6. Khủng hoảng Nơi sinh.... | điểm đạo..... | Xử Nữ..... | Biến đổi |
| *6. Crisis of the Birthplace....* | *Initiation.....* | *Virgo.....* | *Mutable* |
| 7. Khủng hoảng Vùng đất cháy... | Giải thoát..... | Sư Tử..... | Cố định |
| *7. Crisis of Burning ground...* | *Liberation.....* | *Leo.....* | *Fixed* |

You will note that two of the constellations which we have just been considering—Leo and Virgo—are to be found in this list. Five

Các bạn sẽ lưu ý rằng hai chòm sao mà chúng ta vừa xem xét—Sư Tử và Xử Nữ—được tìm thấy trong danh sách này. Năm

constellations are not so intimately concerned with the mass human crises but are more definitely and specifically related to the unfoldment of the individual disciple. These are: Sagittarius, Libra, Taurus, Pisces and Aquarius. Pisces has, however, at this time a unique relation to the seven constellations which produce the great human crises; it also completes the final united effort of the Triangle: Leo, Virgo, Pisces. It has been the steady impact of Piscean force which has at long last brought humanity, the world disciple, to the very door of initiation. For over two thousand years, Piscean influence has been playing upon mankind; it has brought about the demand for world adjustment; it has developed the international spirit and has led to the formation of groups in every department [473] of human living and so laid the foundation for the future synthesis in Aquarius. The influence of this triangle finds symbolic expression in the life of the self-conscious individual who reaches self-awareness in Leo; in the culturing care of Virgo and the final self-release in Pisces.

chòm sao không liên hệ mật thiết đến thế với các cuộc khủng hoảng của quần chúng nhân loại, nhưng lại liên hệ rõ rệt và đặc biệt hơn với sự khai mở của đệ tử cá nhân. Đó là: Nhân Mã, Thiên Bình, Kim Ngưu, Song Ngư và Bảo Bình. Tuy nhiên, Song Ngư vào lúc này có một mối liên hệ độc nhất với bảy chòm sao tạo ra các cuộc khủng hoảng lớn của nhân loại; nó cũng hoàn tất nỗ lực hợp nhất cuối cùng của Tam Giác: Sư Tử, Xử Nữ, Song Ngư. Chính tác động đều đặn của mãnh lực Song Ngư rốt cuộc đã đưa nhân loại, đệ tử thế gian, đến ngay trước cánh cửa điểm đạo. Trong hơn hai ngàn năm, ảnh hưởng Song Ngư đã tác động lên nhân loại; nó đã tạo ra nhu cầu điều chỉnh thế giới; nó đã phát triển tinh thần quốc tế và đã dẫn đến sự hình thành các nhóm trong mọi lĩnh vực [473] của đời sống con người và như thế đặt nền tảng cho sự tổng hợp tương lai trong Bảo Bình. Ảnh hưởng của tam giác này tìm thấy sự biểu hiện tượng trưng trong đời sống của cá nhân có ngã thức, kẻ đạt đến ngã thức trong Sư Tử; trong sự chăm sóc nuôi dưỡng của Xử Nữ và sự tự giải thoát cuối cùng trong Song Ngư.

We might here give a little time to the practical lessons to be learnt from the seven crises through which man, the individual, and humanity, the larger whole, must pass.

Ở đây, chúng ta có thể dành ít thời gian cho các bài học thực tiễn cần được học từ bảy cuộc khủng hoảng mà con người, cá nhân, và nhân loại, toàn thể lớn hơn, phải đi qua.

In considering these crises which take place in the life history of the soul from its first incarnation until its final release, it will be found that seven major constellations and their influences, pouring through the exoteric and the esoteric planets, stage the circumstances and condition the environment of the onward-moving, spiritual man. Certain lives will occur when one or other of these constellations will exert a predominant influence. They will produce that focussing of forces which—

Khi xem xét các cuộc khủng hoảng này diễn ra trong lịch sử đời sống của linh hồn từ lần lâm phàm đầu tiên cho đến sự giải thoát cuối cùng của nó, người ta sẽ thấy rằng bảy chòm sao chính và các ảnh hưởng của chúng, tuôn đổ qua các hành tinh ngoại môn và nội môn, dàn dựng các hoàn cảnh và điều kiện hoá môi trường của con người tinh thần đang tiến bước. Sẽ có những đời sống nhất định khi một trong các chòm sao ấy sẽ tác động một ảnh hưởng trội hơn. Chúng sẽ tạo ra sự hội tụ các mãnh lực mà—với trang bị đặc thù

given a man's particular equipment at any point in time—will evoke from him the maximum of possible effort, thus enabling him to move forward into a more enlightened state of consciousness. You will note, that I do not say "enable him to be victorious." A man may succeed in surmounting the testing conditions and in emerging conqueror over circumstances upon the physical plane and yet be defeated. The reason for this is that unless the struggle and the emergence produce basic changes in *consciousness* and a greatly extended horizon, they will prove futile to accomplish their intended task.

của một người tại bất kỳ thời điểm nào—sẽ gợi ra từ y nỗ lực tối đa có thể có, nhờ đó giúp y tiến lên vào một trạng thái tâm thức được soi sáng hơn. Các bạn sẽ lưu ý rằng Tôi không nói "giúp y chiến thắng." Một người có thể thành công trong việc vượt qua các điều kiện thử thách và xuất hiện như người chinh phục hoàn cảnh trên cõi hồng trần mà vẫn bị đánh bại. Lý do là trừ phi cuộc đấu tranh và sự xuất hiện đó tạo ra những thay đổi căn bản trong *tâm thức* và một chân trời được mở rộng rất nhiều, chúng sẽ tỏ ra vô ích trong việc hoàn thành nhiệm vụ đã định của chúng.

In studying the moments of crisis, it must be remembered that they are passed through approximately three times from the standpoint of the major life cycle and are also recapitulated in a minor sense in some particular life or group of lives. The three cycles of major import in the consciousness of the reincarnating ego are: [474]

Khi nghiên cứu các thời điểm khủng hoảng, cần nhớ rằng chúng được trải qua xấp xỉ ba lần theo quan điểm của chu kỳ đời sống lớn và cũng được lặp lại theo nghĩa nhỏ hơn trong một đời sống đặc biệt nào đó hay một nhóm đời sống. Ba chu kỳ có tầm quan trọng lớn trong tâm thức của chân ngã tái sinh là: [474]

1. The evolutionary cycle from individualisation to liberation, from the stage of primitive man to the emergence upon the stage of world affairs of a Master of the Wisdom, a Buddha or a Christ.

1. Chu kỳ tiến hoá từ biệt ngã hóa đến giải thoát, từ giai đoạn con người nguyên thủy đến sự xuất hiện trên sân khấu các công việc thế giới của một Chân sư Minh triết, một Đức Phật hay một Đức Christ.

2. The cycle of aspiration from the stage of intelligent integrated man to that of the accepted disciple and from the experience of intellectual expression in the three worlds to that of the probationer who is seeking trial upon the Path and is beginning to take his spiritual unfoldment consciously in hand.

2. Chu kỳ khát vọng từ giai đoạn con người thông minh tích hợp đến giai đoạn đệ tử được chấp nhận và từ kinh nghiệm biểu lộ trí năng trong ba cõi thấp đến kinh nghiệm của người dự bị đang tìm kiếm sự thử luyện trên Con Đường và đang bắt đầu nắm lấy sự khai mở tinh thần của mình một cách hữu thức.

3. The cycle of initiation from the preparatory stage of accepted disciple to that of the Master and the still higher grades. These seven crises are each re-

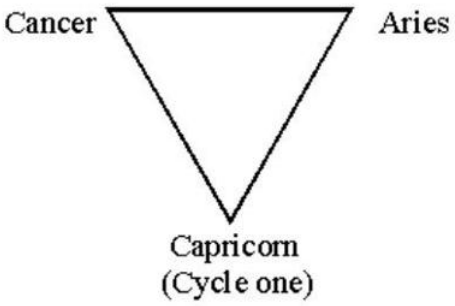
3. Chu kỳ điểm đạo từ giai đoạn chuẩn bị của đệ tử được chấp nhận đến giai đoạn Chân sư và các cấp độ còn cao hơn nữa. Bảy cuộc khủng hoảng này mỗi cuộc đều được tái diễn

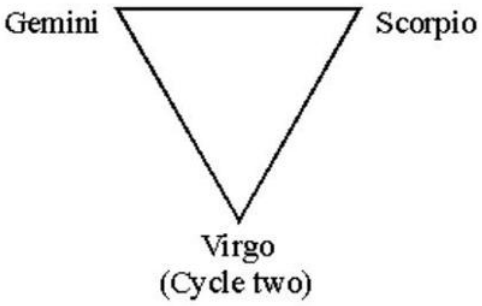
enacted during the process of self-initiation into the world of meaning and of reality. They constitute the keynote or the motif of each of the seven initiations. Each of these seven initiations permits entry into the state of divine consciousness on each of the seven planes of divine experience and expression.

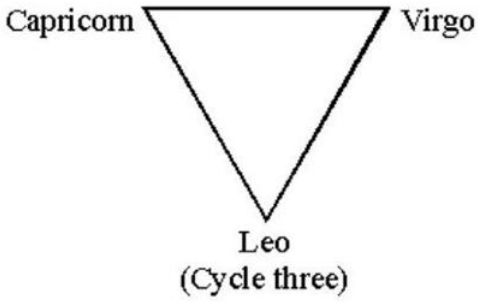
trong tiến trình tự điểm đạo vào Thế giới của ý nghĩa và của thực tại. Chúng cấu thành chủ âm hay mô-típ của mỗi một trong bảy lần điểm đạo. Mỗi một trong bảy lần điểm đạo này cho phép đi vào trạng thái tâm thức thiêng liêng trên mỗi một trong bảy cõi của kinh nghiệm và biểu lộ thiêng liêng.

The influences of these seven constellations is symbolised by three triangles and a final synthesis or focal point. Esoterically, these triangles are usually depicted as superimposed but for the sake of clarity we separate them.

Các ảnh hưởng của bảy chòm sao này được tượng trưng bằng ba tam giác và một sự tổng hợp hay điểm hội tụ cuối cùng. Một cách huyền bí, các tam giác này thường được mô tả là chồng lên nhau, nhưng vì mục đích minh bạch, chúng ta tách chúng ra.




[475]

[475]

We have here three triangles but, at the same time, only seven influences for the effects of the conditioning forces of the two triangles predominantly active in the first two cycles are fused and blended in the third. These blended influences (with the aid of the remaining five constellations, Sagittarius, Libra, Taurus, Pisces and Aquarius) enable the disciple to escape out

Ở đây, chúng ta có ba tam giác nhưng đồng thời chỉ có bảy ảnh hưởng, vì các hiệu quả của các mãnh lực điều kiện hoá của hai tam giác hoạt động chủ yếu trong hai chu kỳ đầu được dung hợp và pha trộn trong chu kỳ thứ ba. Các ảnh hưởng được pha trộn này (với sự trợ giúp của năm chòm sao còn lại, Nhân Mã, Thiên Bình, Kim Ngưu, Song Ngư và Bảo

of the human kingdom into the kingdom of souls. We have therefore:

1. Seven constellations

Cancer, Aries, Gemini, Scorpio, Capricorn, Virgo, Leo, which bring the man from the stage of individualisation to the Path of Discipleship.

2. Eight constellations (which include three out of the seven) which bring the disciple from the stage of selfhood to that of the self-initiated and perfected soul.

It is not my intention to analyse these crises. These, the student who is in earnest and who is observant can work out for himself.

I would also point out that I have (again necessarily) only depicted the three triangles in a certain order with the lower points expressing the energy of certain constellations. In this form *they depict the final outcome and the final results of a particular group of three crises*. It must be remembered that only through much repetition and frequent focussed effort are these results attained. A crisis is brought about by a certain habit of mind, developed in the vehicle; it is surmounted in time only by a certain habit and rhythm of the spiritual content of the man's nature. It is the establishing of a certain *objective* rhythm which produces a crisis; it is the emergence of a particular *subjective* rhythm which enables a man to surmount the crisis and to capitalise on the opportunity. Please bear this in mind.

[476]

Bình) giúp đệ tử thoát ra khỏi giới nhân loại để đi vào giới linh hồn. Vì vậy, chúng ta có:

1. Bảy chòm sao

Cự Giải, Bạch Dương, Song Tử, Hổ Cáp, Ma Kết, Xử Nữ, Sư Tử, đưa con người từ giai đoạn biệt ngã hóa đến Con Đường Đệ Tử.

2. Tám chòm sao (bao gồm ba trong số bảy chòm sao trên) đưa đệ tử từ giai đoạn tự ngã tính đến giai đoạn linh hồn tự điểm đạo và hoàn thiện.

Tôi không có ý định phân tích các cuộc khủng hoảng này. Đạo sinh nào chân thành và có óc quan sát có thể tự mình tìm ra chúng.

Tôi cũng muốn chỉ ra rằng Tôi (một lần nữa, tất yếu) chỉ mô tả ba tam giác theo một trật tự nhất định với các điểm thấp hơn biểu lộ năng lượng của một số chòm sao nhất định. Trong hình thức này, *chúng mô tả kết quả cuối cùng và các thành quả cuối cùng của một nhóm đặc biệt gồm ba cuộc khủng hoảng*. Cần nhớ rằng chỉ qua nhiều lần lặp lại và nỗ lực nhất tâm thường xuyên thì các kết quả này mới đạt được. Một cuộc khủng hoảng được tạo ra bởi một thói quen tư duy nào đó, được phát triển trong vận cụ; nó chỉ được vượt qua theo thời gian bởi một thói quen và nhịp điệu nào đó của nội dung tinh thần trong bản chất của con người. Chính việc thiết lập một nhịp điệu *khách quan* nào đó tạo ra một cuộc khủng hoảng; chính sự xuất hiện của một nhịp điệu *chủ quan* đặc biệt nào đó giúp một người vượt qua cuộc khủng hoảng và tận dụng cơ hội. Xin các bạn ghi nhớ điều này.

[476]

These seven crises can also be related to the seven centres in the vital or etheric body, and advanced students will later find that there is a close *cyclic* interrelation between:

Bảy cuộc khủng hoảng này cũng có thể được liên hệ với bảy trung tâm trong thể sinh lực hay thể dĩ thái, và các đạo sinh tiến bộ về sau sẽ thấy rằng có một mối tương quan *chu kỳ* chặt chẽ giữa:

1. The seven planes of divine expression.

1. Bảy cõi của biểu lộ thiêng liêng.

2. The seven states of resultant consciousness.

2. Bảy trạng thái tâm thức kết quả.

3. The seven crises, leading to the expansion of consciousness.

3. Bảy cuộc khủng hoảng, dẫn đến sự mở rộng tâm thức.

4. The seven initiations, climaxing these expansions.

4. Bảy lần điểm đạo, là đỉnh điểm của các sự mở rộng này.

5. The seven centres wherein these results are realised.

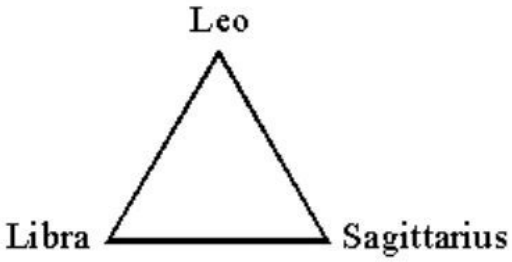
5. Bảy trung tâm nơi các kết quả này được chứng nghiệm.

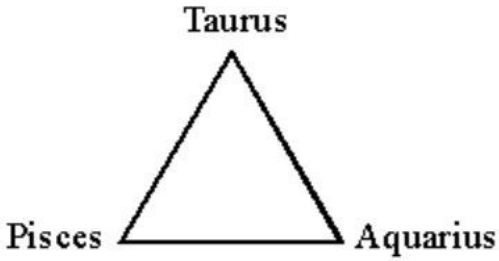
Let me remind students that all the twelve constellations bring about man's evolutionary development and eventual release from the Great Wheel of living existence. Seven of these are, however, primarily useful in bringing about the seven crises of the soul whilst five of them are instrumental upon the final stages of the Way in enabling the disciple or initiate to utilise the experience gained and the values grasped in effecting entrance into the fifth kingdom in nature. You have, therefore, the 12 + 7 + 5, making 24 in all and in these are to be found the "24 episodes which mark the Cross of Life." From the standpoint of Christian symbolism (even though the interpretation is as yet inadequate) these seven crises correspond to the seven stations of the Cross which mark the way of an advancing world Saviour.

Hãy để Tôi nhắc các đạo sinh rằng cả mười hai chòm sao đều mang lại sự phát triển tiến hoá của con người và sự giải thoát cuối cùng của y khỏi Bánh Xe Lớn của sự tồn tại sống động. Tuy nhiên, bảy trong số đó chủ yếu hữu ích trong việc mang lại bảy cuộc khủng hoảng của linh hồn, trong khi năm chòm sao kia là công cụ trong các giai đoạn cuối của Con Đường, giúp đệ tử hay điểm đạo đồ sử dụng kinh nghiệm đã đạt được và các giá trị đã nắm bắt để đi vào giới thứ năm trong thiên nhiên. Vì vậy, các bạn có 12 + 7 + 5, thành 24 tất cả, và trong đó được tìm thấy "24 giai đoạn đánh dấu Thập Giá của Sự Sống." Theo quan điểm biểu tượng Cơ Đốc giáo (dù cách giải thích hiện nay vẫn còn chưa đầy đủ), bảy cuộc khủng hoảng này tương ứng với bảy chặng của Thập Giá đánh dấu con đường của một Đấng Cứu Thế thế gian đang tiến bước.

In connection with the five constellations which are peculiarly active in the life of the advanced disciple and initiate, the influences fall into two triangles of force, because Leo—focussing the energy of the seven constellations—is included, thus linking the self-conscious aspect with the spirit: [477]

Liên quan đến năm chòm sao đặc biệt hoạt động trong đời sống của đệ tử và điểm đạo đồ tiến bộ, các ảnh hưởng rơi vào hai tam giác lực, bởi vì Sư Tử—hội tụ năng lượng của bảy chòm sao—được bao gồm, nhờ đó nối kết phương diện ngã thức với tinh thần: [477]




Shirk not these crises, hard and difficult though they may appear to be. Difficult they are. Forget not that the habit of confronting crises is a long-established one within the consciousness of humanity. Man has the "habit of crisis," if I may so call it. They are only the points of examination as to strength, purpose, purity and motive and the intent of the soul. They evoke confidence when surmounted and produce greatly expanded vision. They foster compassion and understanding, for the pain and inner conflict they have engendered is never forgotten, for they draw upon the resources of the heart. They release the light of wisdom within the field of knowledge and the world is thereby enriched.

Đừng né tránh các cuộc khủng hoảng này, dù chúng có vẻ khắc nghiệt và khó khăn đến đâu. Chúng quả thật khó khăn. Đừng quên rằng thói quen đối diện với khủng hoảng là một thói quen đã được thiết lập từ lâu trong tâm thức nhân loại. Con người có "thói quen khủng hoảng," nếu Tôi có thể gọi như vậy. Chúng chỉ là những điểm khảo nghiệm về sức mạnh, mục đích, sự thanh khiết, động cơ và ý định của linh hồn. Chúng khơi dậy sự tự tin khi được vượt qua và tạo ra tầm nhìn được mở rộng rất nhiều. Chúng nuôi dưỡng lòng từ bi và sự thấu hiểu, vì nỗi đau và xung đột nội tâm mà chúng đã gây ra không bao giờ bị quên lãng, bởi chúng huy động các nguồn lực của trái tim. Chúng giải phóng ánh sáng minh triết trong lĩnh vực tri thức và nhờ đó thế giới được làm phong phú.

## 4. Conclusions. — 4. Kết luận.

We have reached a point in our consideration of the Science of Triangles wherein we can pause for a minute to consider our next approach to this subject

Chúng ta đã đạt đến một điểm trong việc xem xét Khoa Học về Các Tam Giác, nơi chúng ta có thể dừng lại một lát để cân nhắc cách tiếp cận kế tiếp của chúng ta đối với chủ

and choose the theme by means of which we can throw more light upon it. It should by now be obvious to you that this Science of Triangles concerns the *beneficence* of Deity and that, through the intricate combinations of cosmic, systemic and planetary triangles, the purposes of God are working out. Those purposes are motivated by love. It is through these relationships that love expresses itself, brings about the needed changes for that expression, and human consciousness is brought into the required state of inclusiveness.

đề này và chọn chủ đề nhờ đó chúng ta có thể soi thêm ánh sáng lên nó. Đến nay, hẳn các bạn đã thấy rõ rằng Khoa Học về Các Tam Giác này liên quan đến *ân phúc* của Thượng đế và rằng, qua các tổ hợp phức tạp của các tam giác vũ trụ, thái dương hệ và hành tinh, các mục đích của Thượng đế đang được triển khai. Các mục đích ấy được thúc đẩy bởi tình thương. Chính qua các mối liên hệ này mà tình thương biểu lộ, mang lại những thay đổi cần thiết cho sự biểu lộ đó, và tâm thức nhân loại được đưa vào trạng thái bao gồm cần thiết.

[478]

[478]

It is through the squares or the quaternial relation that the form aspect is brought into relation and adequacy to the will of Deity, expressing itself through the gradually unfolding consciousness aspect. I am explaining this situation in these simple words because it must be apparent to you that only as the soul illumines the mind can the significance of the teaching be grasped. It is only when the stage of initiation is reached that the true meaning will emerge. In the meantime, I have sought to awaken in your minds a reaction to the abstract truth lying behind the two following statements:

Chính qua các hình vuông hay mối liên hệ tứ phân mà phương diện hình tướng được đưa vào mối liên hệ và sự thích đáng với ý chí của Thượng đế, đang biểu lộ qua phương diện tâm thức dần dần khai mở. Tôi đang giải thích tình huống này bằng những lời đơn giản này bởi vì hẳn các bạn thấy rõ rằng chỉ khi linh hồn soi sáng trí tuệ thì thâm nghĩa của giáo huấn mới có thể được nắm bắt. Chỉ khi giai đoạn điểm đạo được đạt đến thì ý nghĩa chân thực mới xuất hiện. Trong lúc này, Tôi đã tìm cách đánh thức trong trí tuệ các bạn một phản ứng đối với chân lý trừu tượng nằm phía sau hai phát biểu sau đây:

1. The Science of Triangles is related to the total expression of the divine triplicity of manifestation: will, love and intelligence or life, consciousness and form. Until, therefore, the disciple can express in himself the integrated resemblance to these three aspects, he will not be able to grasp the meaning of this subjective astrological science.

1. Khoa Học về Các Tam Giác liên hệ với toàn bộ sự biểu lộ của bộ ba thiêng liêng của sự hiển lộ: ý chí, tình thương và trí tuệ hay sự sống, tâm thức và hình tướng. Vì vậy, cho đến khi đệ tử có thể biểu lộ trong chính mình sự tương tự tích hợp với ba phương diện này, y sẽ không thể nắm được ý nghĩa của khoa học chiêm tinh chủ quan này.

2. On our planet, the Science of Triangles is related to the three major aspects, as they

2. Trên hành tinh của chúng ta, Khoa Học về Các Tam Giác liên hệ với ba phương diện

express themselves through Shamballa, the Hierarchy and Humanity. Again, therefore, we come up against the need for the approach of the integrated human being to this science because only the man who is responsive to these three focal points of energy can understand the interplay. Only, in fact, can the man apprehend the underlying truth whose two head centres and his heart centre form a triangle of flowing energies.

chính, khi chúng biểu lộ qua Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân Loại. Vì vậy, một lần nữa, chúng ta lại đối diện với nhu cầu con người tích hợp phải tiếp cận khoa học này, bởi vì chỉ người nào đáp ứng với ba điểm hội tụ năng lượng này mới có thể hiểu được sự tương tác. Thực ra, chỉ người nào mà hai trung tâm đầu và trung tâm tim của mình tạo thành một tam giác các năng lượng lưu chuyển mới có thể lĩnh hội chân lý nền tảng.

In this connection, I would remind you of what I said earlier in the treatise that the Science of Triangles is related to spirit and synthesis. I would remind you also that what I have written in this astrological section of the *Treatise on* [479] *the Seven Rays* is intended for the instruction of disciples at the close of this century and during the post-war period. Again I would also point out that I stated earlier that this science must always be approached from the angle of the three basic energies: i.e., those coming from the Great Bear, from the Pleiades and from Sirius; because (conditioned by time and space) these three types of energy pour through the three major centres, Shamballa, the Hierarchy and Humanity.

Liên quan đến điều này, Tôi muốn nhắc các bạn nhớ điều Tôi đã nói trước đây trong bộ luận rằng Khoa Học về Các Tam Giác liên hệ với tinh thần và tổng hợp. Tôi cũng muốn nhắc các bạn rằng điều Tôi đã viết trong phần chiêm tinh này của *Luận về* [479] *Bảy Cung* được dành cho sự huấn luyện các đệ tử vào cuối thế kỷ này và trong thời kỳ hậu chiến. Một lần nữa, Tôi cũng muốn chỉ ra rằng trước đây Tôi đã nói khoa học này luôn luôn phải được tiếp cận từ góc độ của ba năng lượng căn bản: tức là, những năng lượng đến từ Đại Hùng Tinh, từ Thất Nữ Tinh và từ Sirius; bởi vì (bị điều kiện hoá bởi thời gian và không gian) ba loại năng lượng này tuôn đổ qua ba trung tâm chính, Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân Loại.

My problem has been to choose which of the myriad interlocking triangular relationships I would take up with you and thus present this science in such a manner that it would prove of real interest. The inner web of light which is called the etheric body of the planet is essentially a web of triangles and when the evolutionary process is completed, it will have been organised. At present a pattern of squares is the major construction of the web but this is slowly changing as the divine plan works out. The etheric webs of the sacred planets are largely triangles whilst that of the Sun is that of interlaced circles.

Vấn đề của Tôi là chọn xem trong vô số các mối liên hệ tam giác đan xen nhau, Tôi sẽ bàn đến mối nào với các bạn và như thế trình bày khoa học này theo cách sao cho nó tỏ ra thực sự đáng quan tâm. Mạng lưới ánh sáng bên trong được gọi là thể dĩ thái của hành tinh về bản chất là một mạng lưới các tam giác, và khi tiến trình tiến hoá hoàn tất, nó sẽ được tổ chức. Hiện nay, một mô hình các hình vuông là cấu trúc chính của mạng lưới, nhưng điều này đang chậm rãi thay đổi khi Thiên Cơ được triển khai. Các mạng dĩ thái của các hành tinh thiêng liêng phần lớn là các tam giác, trong khi của Mặt Trời là các

The effort on Earth today (as seen by the planetary Logos) is to bring about a transformation of the web of the planet and thus slowly change the existing squares into triangles. This is done by the creation of division, by the application of the Law of Separation, but also by the recognition, in consciousness, of duality, the application of directed motion and the appearance of two triangles in the place of one square. When this has taken place, the perceiving consciousness recognises identity and the rule of the square is ended. These words were once spoken to me by an ancient seer who bisected the square esoterically, thus forming two triangles and united them in a fresh manifestation to form a Star of Life. Ponder on this.

vòng tròn đan xen. Nỗ lực trên Trái Đất ngày nay (như được Hành Tinh Thượng Đế thấy) là mang lại một sự chuyển đổi của mạng lưới hành tinh và như thế chậm rãi biến các hình vuông hiện có thành các tam giác. Điều này được thực hiện bằng việc tạo ra sự phân chia, bằng việc áp dụng Định luật Phân Ly, nhưng cũng bằng sự nhận biết, trong tâm thức, về nhị nguyên tính, việc áp dụng chuyển động có định hướng và sự xuất hiện của hai tam giác thay cho một hình vuông. Khi điều này đã xảy ra, tâm thức tri giác nhận ra sự đồng nhất, và sự cai quản của hình vuông chấm dứt. Những lời này đã từng được một nhà thông nhãn cổ xưa nói với Tôi, người đã chia đôi hình vuông một cách huyền bí, nhờ đó tạo thành hai tam giác và hợp nhất chúng trong một biểu lộ mới để tạo thành một Ngôi Sao của Sự Sống. Hãy suy ngẫm về điều này.

[480]

[480]

It is for this reason that the astrologers of the future will emphasise the relation and the interrelation of triangles. The new astrologer will, as I have hinted before, lay the emphasis upon:

Chính vì lý do này mà các nhà chiêm tinh học của tương lai sẽ nhấn mạnh mối liên hệ và tương liên của các tam giác. Nhà chiêm tinh mới, như Tôi đã gợi ý trước đây, sẽ đặt trọng tâm vào:

1. The Science of Triangles, as the result of the growth of the initiate understanding.

1. Khoa Học về Các Tam Giác, như là kết quả của sự tăng trưởng trong thấu hiểu của điểm đạo đồ.

2. The rising sign, as it indicates the way of the soul.

2. Dấu hiệu mọc, vì nó chỉ ra con đường của linh hồn.

3. The place of the three Crosses (the Cardinal Cross, the Fixed Cross and the Mutable Cross) in the life of the soul. This will eventually supersede the houses in the horoscope and the 12 arms of the three crosses will take the place of the 12 houses when casting the horoscope of the soul.

3. Vị trí của ba Thập Giá (Thập Giá Chủ Yếu, Thập Giá Cố Định và Thập Giá Biến đổi) trong đời sống của linh hồn. Điều này cuối cùng sẽ thay thế các nhà trong lá số chiêm tinh và 12 cánh tay của ba thập giá sẽ thay chỗ cho 12 nhà khi lập lá số chiêm tinh của linh hồn.

I would reiterate again the fact that the new astrology will be occupied with the charting of the life of the soul. The 12 constellations, as they play their part in the life of the disciple through the medium of their distributing agents, the ruling esoteric planets, will gradually transform the exoteric form of the chart of the individual. This will be due to the focussing of the various energies in man, consciously and through intent, and will not concern his negative reaction to the conditioning energies.

Tôi muốn nhắc lại một lần nữa sự kiện rằng chiêm tinh học mới sẽ bận tâm đến việc vạch biểu đồ đời sống của linh hồn. Mười hai chòm sao, khi chúng đóng vai trò của mình trong đời sống của đệ tử qua trung gian các tác nhân phân phối của chúng, các hành tinh chủ tinh nội môn, sẽ dần dần chuyển đổi hình thức ngoại môn của lá số chiêm tinh cá nhân. Điều này sẽ là do sự hội tụ của các năng lượng khác nhau trong con người, một cách hữu thức và có chủ ý, và sẽ không liên quan đến phản ứng thụ động của y đối với các năng lượng điều kiện hoá.

I would like here to call your attention to an interesting point which has a definite bearing upon the power of the individual to grasp the new astrology and to comprehend the Science of Triangles. The astrological symbols for Virgo and Scorpio are triple in nature—the only two which are. When the disciple grasps the meaning behind this triplicity, he will be ready to grasp the significance of this abstruse science and to work with the new astrology. Virgo and Scorpio are two signs connected with the growth of the [481] Christ consciousness; they mark critical points in the soul's experience—points of integration wherein the soul is consciously at-one-ing itself with the form and at the same time with spirit. I said the *soul's experience*, not the experience of the man upon the physical plane. When the experience undergone in Virgo is consummated in Pisces and the tests of Scorpio have led to illumination in Taurus, then the effect of these four energies (Virgo, Pisces, Scorpio, Taurus) will be to make man the true triangle, expressing the three divine aspects or energies as they come from the three major conditioning constellations: the Great Bear, the Pleiades and Sirius.

Ở đây, Tôi muốn thu hút sự chú ý của các bạn đến một điểm thú vị có liên hệ rõ rệt đến năng lực của cá nhân trong việc nắm bắt chiêm tinh học mới và hiểu Khoa Học về Các Tam Giác. Các biểu tượng chiêm tinh của Xử Nữ và Hổ Cáp có bản chất tam phân—là hai biểu tượng duy nhất như vậy. Khi đệ tử nắm được ý nghĩa nằm phía sau tính tam phân này, y sẽ sẵn sàng nắm lấy thâm nghĩa của khoa học thâm sâu này và làm việc với chiêm tinh học mới. Xử Nữ và Hổ Cáp là hai dấu hiệu liên hệ với sự tăng trưởng của tâm thức [481] Christ; chúng đánh dấu các điểm then chốt trong kinh nghiệm của linh hồn—những điểm tích hợp trong đó linh hồn đang hữu thức hợp nhất chính nó với hình tướng và đồng thời với tinh thần. Tôi đã nói kinh nghiệm *của linh hồn*, chứ không phải kinh nghiệm của con người trên cõi hồng trần. Khi kinh nghiệm trải qua trong Xử Nữ được hoàn tất trong Song Ngư và các thử thách của Hổ Cáp đã dẫn đến sự soi sáng trong Kim Ngưu, thì hiệu quả của bốn năng lượng này (Xử Nữ, Song Ngư, Hổ Cáp, Kim Ngưu) sẽ là làm cho con người trở thành tam giác chân thực, biểu lộ ba phương diện hay năng lượng thiêng liêng khi chúng đến từ ba chòm sao điều kiện hoá chính: Đại Hùng Tinh, Thất Nữ Tinh và Sirius.

I could fill many volumes with the indications of the various triangles as they are discovered to be related in time and space. Under the will of Deity and the unalterable energy at the heart of the manifested zodiac, they produce the changes in consciousness which make man divine at the close of the world cycle. But the theme is too vast and all I seek to do is to point the way towards a new science and towards those esoteric combinations of energies which will, when recognised, enable humanity to make more rapid progress, fuse and blend the energies of the three planetary centres and transform our Earth (*through the agency of human thought, reacting to zodiacal influences*) into a sacred planet. It is, therefore, the influence and combination of energies as they affect the aspirants and disciples of the world which must suffice for any increased understanding; with these I shall gradually deal and I shall also in the final part of this section give you an exegesis of the tabulation. In that tabulation is given the relation between the rays and the constellations and this is basic in its implications.

Tôi có thể lấp đầy nhiều tập sách với các chỉ dẫn về những tam giác khác nhau khi chúng được khám phá là có liên hệ trong thời gian và không gian. Dưới ý chí của Thượng đế và năng lượng bất biến ở trung tâm của Hoàng đạo biểu lộ, chúng tạo ra những thay đổi trong tâm thức khiến con người trở nên thiêng liêng vào cuối chu kỳ thế gian. Nhưng chủ đề này quá rộng lớn, và tất cả điều Tôi tìm cách làm là chỉ ra con đường hướng tới một khoa học mới và hướng tới những tổ hợp năng lượng huyền bí mà khi được nhận biết sẽ giúp nhân loại tiến bộ nhanh hơn, dung hợp và pha trộn các năng lượng của ba trung tâm hành tinh và chuyển đổi Trái Đất của chúng ta (*qua tác nhân của tư tưởng con người, đáp ứng với các ảnh hưởng hoàng đạo*) thành một hành tinh thiêng liêng. Vì vậy, ảnh hưởng và sự kết hợp của các năng lượng khi chúng tác động đến những người chí nguyện và các đệ tử của thế giới phải là đủ cho bất kỳ sự thấu hiểu gia tăng nào; với những điều này Tôi sẽ dần dần đề cập đến, và Tôi cũng sẽ trong phần cuối của mục này cung cấp cho các bạn một sự chú giải về bảng biểu. Trong bảng biểu đó, mối liên hệ giữa các cung và các chòm sao được đưa ra, và điều này là căn bản trong các hàm ý của nó.

Certain of the forces with which we are dealing govern [482] humanity in a peculiar manner and the effect of their influence is to bring about the at-one-ing of the three planetary centres.

Một số mãnh lực mà chúng ta đang bàn đến cai quản [482] nhân loại theo một cách đặc biệt, và hiệu quả của ảnh hưởng của chúng là mang lại sự hợp nhất của ba trung tâm hành tinh.

There are four constellations, as you know, which convey the required energies which will make humanity divine. They are Aries, Leo, Scorpio and Aquarius. I need not enter into an analysis of them as this was covered when we studied each of them earlier and separately. I would, however, like to point out that each of these constellations is

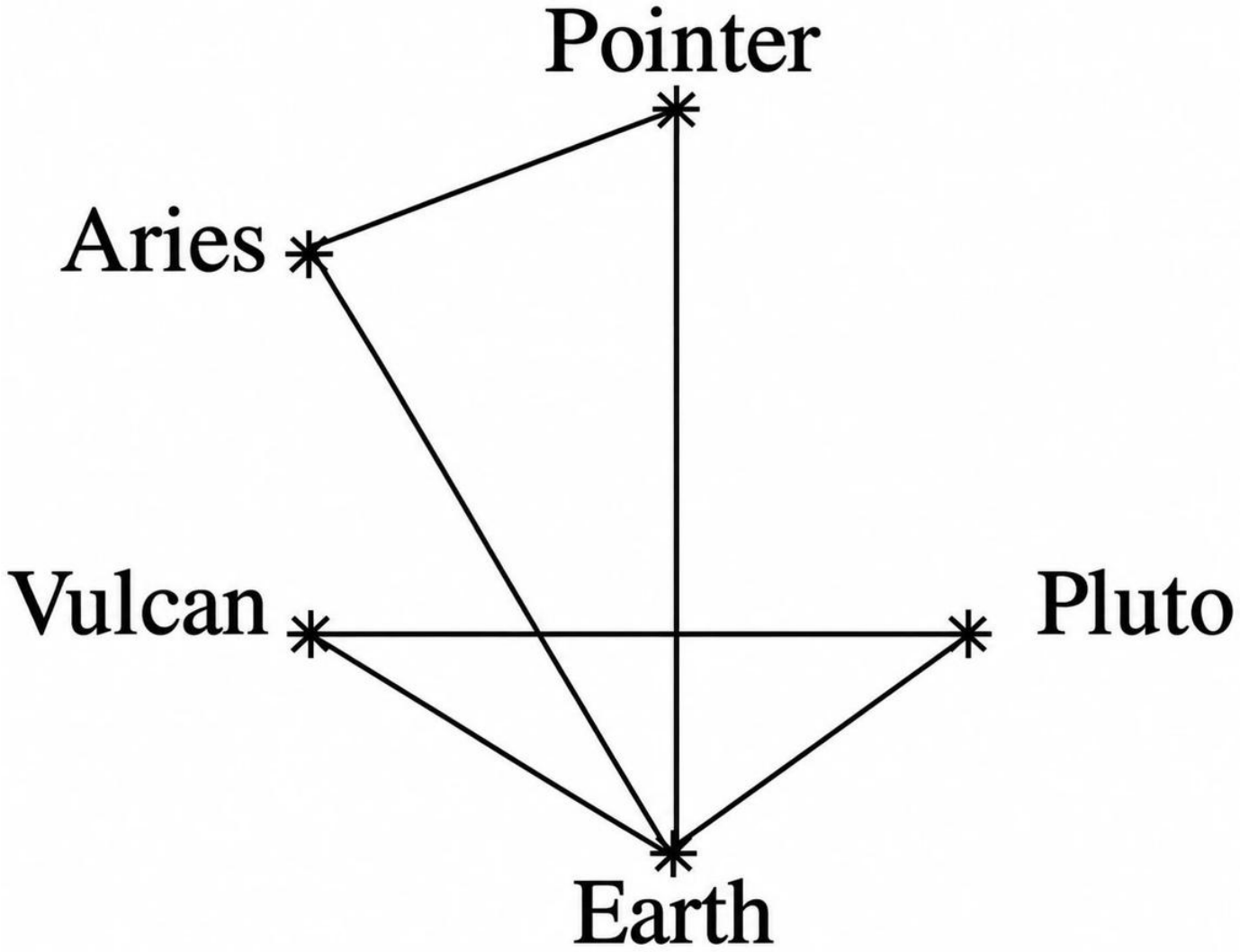
Như các bạn biết, có bốn chòm sao truyền đạt các năng lượng cần thiết sẽ làm cho nhân loại trở nên thiêng liêng. Đó là Bạch Dương, Sư Tử, Hổ Cáp và Bảo Bình. Tôi không cần đi vào phân tích chúng vì điều này đã được đề cập khi chúng ta nghiên cứu từng chòm sao trước đây và riêng biệt. Tuy nhiên, Tôi muốn chỉ ra rằng mỗi chòm sao

closely connected, as a transmitter of energy, with certain stars, lying outside our zodiac altogether, thus connecting our tiny planet with certain great focal points of energy.

này, với tư cách là một tác nhân truyền dẫn năng lượng, đều liên hệ chặt chẽ với một số ngôi sao nhất định nằm hoàn toàn bên ngoài Hoàng đạo của chúng ta, nhờ đó nối kết hành tinh nhỏ bé của chúng ta với một số điểm hội tụ năng lượng lớn.

Aries, the initiator of impulses (either the impulse to incarnate or the impulse to return to the originating source) is closely in touch with one of the stars in the Great Bear to which we give the name "Pointer" in common parlance. This Pointer is a "major star of direction" because through it (in this world cycle) flows the will to unify and to bring about synthesis. This is the force which brings about the fusion or integration of the personality, the at-one-ment of personality and soul, the unification of humanity or the Great Approach of the Hierarchy to Humanity. It will produce also the integration of our Earth into the body of the "sacred planets" and the consequent establishing of a triangle of force composed of the Pointer, Aries and our Earth. This triangular relationship will have a potent effect upon the solar system as well as upon the planet itself and is also one of the factors producing the shift in the Earth's axis. Related to this triangle is a secondary one within our sun's orbit, composed of Vulcan, Pluto and the Earth. In the Archives of the Great Lodge this is referred to symbolically as: [483]

Bạch Dương, tác nhân khởi xướng các xung lực (hoặc xung lực lâm phàm hoặc xung lực trở về nguồn cội phát sinh) có liên hệ rất mật thiết với một trong những ngôi sao của Đại Hùng Tinh mà theo cách nói thông thường chúng ta gọi là "Ngôi Sao Chỉ Hướng." Ngôi Sao Chỉ Hướng này là một "ngôi sao định hướng chính" bởi vì qua nó (trong chu kỳ thế gian này) tuôn chảy ý chí hợp nhất và mang lại tổng hợp. Đây là mãnh lực mang lại sự dung hợp hay tích hợp của phàm ngã, sự hợp nhất của phàm ngã và linh hồn, sự hợp nhất của nhân loại hay Cuộc Tiếp Cận Vĩ Đại của Thánh Đoàn đến với Nhân Loại. Nó cũng sẽ tạo ra sự tích hợp của Trái Đất chúng ta vào trong tập hợp các "hành tinh thiêng liêng" và do đó thiết lập một tam giác lực gồm Ngôi Sao Chỉ Hướng, Bạch Dương và Trái Đất của chúng ta. Mối liên hệ tam giác này sẽ có một hiệu quả mạnh mẽ đối với hệ mặt trời cũng như đối với chính hành tinh, và cũng là một trong những yếu tố tạo ra sự dịch chuyển trong trục của Trái Đất. Liên hệ với tam giác này là một tam giác thứ cấp trong quỹ đạo mặt trời của chúng ta, gồm Vulcan, Sao Diêm Vương và Trái Đất. Trong Văn Khố của Thánh đoàn, điều này được nhắc đến một cách tượng trưng như sau: [483]




This is one of the most interesting and informing astrological symbols I have given you and indicates a most momentous relationship. You have here two major and three minor energies brought into close relation; this is analogous to the two major rays and the three minor rays which condition a human being in manifestation. These are the five energies which concern the informing life of our planet. They produce, in humanity, conscious evolution, direction and the founding of Shamballa upon the Earth. They are the five energies connected with the will-to-be, but from the consciousness angle and not the material expression of manifestation. Their activity and united influence in the realm of consciousness produced the appearance of another triangle: Leo, Polaris and another of the Pointers and these two groups form an

Đây là một trong những biểu tượng chiêm tinh thú vị và giàu tính khai sáng nhất mà Tôi đã trao cho các bạn, và nó chỉ ra một mối liên hệ hết sức trọng đại. Ở đây, các bạn có hai năng lượng chính và ba năng lượng phụ được đưa vào mối liên hệ chặt chẽ; điều này tương tự với hai cung chính và ba cung phụ điều kiện hoá một con người trong biểu lộ. Đây là năm năng lượng liên quan đến sự sống phú linh của hành tinh chúng ta. Chúng tạo ra, trong nhân loại, sự tiến hoá hữu thức, sự định hướng và việc thiết lập Shamballa trên Trái Đất. Chúng là năm năng lượng liên hệ với ý chí-tồn-tại, nhưng từ góc độ tâm thức chứ không phải biểu lộ vật chất của sự hiển lộ. Hoạt động và ảnh hưởng hợp nhất của chúng trong lĩnh vực tâm thức đã tạo ra sự xuất hiện của một tam giác khác: Sư Tử, Polaris và một Ngôi Sao Chỉ Hướng khác; và hai nhóm này tạo thành một ban

interlocking directorate, potently effective in the evolution of consciousness.

chỉ đạo đan xen, có hiệu quả mạnh mẽ trong sự tiến hoá của tâm thức.

You have, therefore, through these related triangles, the appearance of Shamballa and Humanity—the two poles of divine expression—will and activity.

Vì vậy, qua các tam giác liên hệ này, các bạn có sự xuất hiện của Shamballa và Nhân Loại —hai cực của biểu lộ thiêng liêng—ý chí và hoạt động.

We come now to another triangle, the activity of which produces the manifestation of Hierarchy—the intermediary between Shamballa and Humanity: Scorpio, Sirius and Mars. These, in relation to our Earth, produce the four streams of energy (initiating and transmitting) which lead humanity towards discipleship and initiation.

Giờ đây, chúng ta đến với một tam giác khác, mà hoạt động của nó tạo ra sự biểu lộ của Thánh Đoàn—trung gian giữa Shamballa và Nhân Loại: Hổ Cáp, Sirius và Sao Hỏa. Những yếu tố này, trong mối liên hệ với Trái Đất của chúng ta, tạo ra bốn dòng năng lượng (khởi xướng và truyền dẫn) dẫn dắt nhân loại hướng tới địa vị đệ tử và điểm đạo.

When the work of all these triangles has been concluded, [484] humanity (and in a mysterious sense our Earth) will be functioning in perfect rhythm and will respond to the energies pouring in from Alcyone.

Khi công việc của tất cả các tam giác này đã được hoàn tất, [484] nhân loại (và theo một nghĩa huyền nhiệm nào đó, Trái Đất của chúng ta) sẽ vận hành trong nhịp điệu hoàn hảo và sẽ đáp ứng với các năng lượng tuôn đổ từ Alcyone.

I cannot too strongly repeat that esoteric astrology is entirely concerned with the forces and energies which affect the *consciousness aspect* of the human being, and condition the personality life. This is the point which must be considered above all else. In other words, esoteric astrology is concerned with the soul and not with the form and, therefore, all that I have to say refers to consciousness, to its expansion, to its effect upon its vehicles, the form, and—in the last analysis (as will be later established) —with the Science of Initiation. This I have earlier pointed out, but the idea is so new and the approach so universal or cosmic, that it is not easy for those trained in modern exoteric astrology truly to comprehend the significance of this teaching. In considering the Triangles,

Tôi không thể nhấn mạnh quá mức rằng Chiêm Tinh Học Nội Môn hoàn toàn liên quan đến các mãnh lực và năng lượng tác động đến *phương diện tâm thức* của con người, và điều kiện hoá đời sống phàm ngã. Đây là điểm phải được xem xét trên hết mọi điều khác. Nói cách khác, Chiêm Tinh Học Nội Môn liên quan đến linh hồn chứ không phải hình tướng, và vì vậy, tất cả những gì Tôi phải nói đều quy chiếu đến tâm thức, đến sự mở rộng của nó, đến hiệu quả của nó trên các vận cụ của nó, tức hình tướng, và—trong phân tích cuối cùng (như sẽ được xác lập về sau)—đến Khoa Học Điểm Đạo. Tôi đã chỉ ra điều này trước đây, nhưng ý tưởng này quá mới và cách tiếp cận quá phổ quát hay vũ trụ, đến nỗi những người được đào luyện trong chiêm tinh học công truyền hiện đại không dễ thực sự hiểu được thâm nghĩa của

which I have chosen to use as the theme in elucidating this immense subject, this emphasis upon the consciousness aspect must not be forgotten.

giáo huấn này. Khi xem xét các Tam Giác, mà Tôi đã chọn dùng làm chủ đề để làm sáng tỏ chủ đề bao la này, sự nhấn mạnh vào phương diện tâm thức này không được quên.

For the remainder of this section on the Science of Triangles, I shall take up those triangles which are *at this time* and in this world cycle producing effects in the human consciousness. These effects are of two kinds: those which are general, not so easily discernible and which affect the masses of men, and those which are more specific in their results, more tangibly effective and which serve to condition the consciousness of the world aspirants, disciples and initiates. Today, this dual movement of energies is going on, producing a slow, steady awakening of the mass consciousness so that individual self-consciousness on a large scale will be the result and the more rapid stimulation of [485] the already awakened consciousness of advanced humanity so that initiation will be achieved.

Trong phần còn lại của mục này về Khoa Học về Các Tam Giác, Tôi sẽ bàn đến những tam giác mà *vào lúc này* và trong chu kỳ thế gian này đang tạo ra các hiệu quả trong tâm thức con người. Các hiệu quả này có hai loại: những hiệu quả tổng quát, không dễ nhận ra và tác động đến quần chúng nhân loại, và những hiệu quả đặc thù hơn trong kết quả của chúng, hữu hiệu rõ rệt hơn và dùng để điều kiện hoá tâm thức của những người chí nguyện, các đệ tử và các điểm đạo đồ của thế giới. Ngày nay, chuyển động kép của các năng lượng này đang diễn ra, tạo ra một sự thức tỉnh chậm rãi nhưng đều đặn của tâm thức quần chúng để rồi ngã thức cá nhân trên quy mô lớn sẽ là kết quả, và sự kích thích nhanh hơn đối với [485] tâm thức đã được thức tỉnh của nhân loại tiến bộ để rồi điểm đạo sẽ được đạt đến.

The effectiveness of this dual process can be seen if it is realised that three great signs—Leo, Sagittarius, Aquarius—are today exceedingly active and working in close relation with each other. They are the three signs whose energies are affecting humanity as a whole—as a kingdom in nature. Leo: the sign of the self-conscious individual is potent in its mass effect and today, through the stress of circumstance and the dire results of certain events, thousands of men and women are stepping out of the ranks of the mass-conscious herd and out of the deep sleep of irresponsibility and becoming aware of themselves as detached, functioning entities. Sagittarius is powerfully affecting the world aspirants and leading them towards those attitudes of mind which will produce an unswerving allegiance to the

Hiệu quả của tiến trình kép này có thể được thấy nếu nhận ra rằng ba dấu hiệu lớn—Sư Tử, Nhân Mã, Bảo Bình—ngày nay đang cực kỳ hoạt động và làm việc trong mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Chúng là ba dấu hiệu mà các năng lượng của chúng đang tác động đến nhân loại như một toàn thể—như một giới trong thiên nhiên. Sư Tử: dấu hiệu của cá nhân có ngã thức, có sức mạnh trong hiệu quả quần chúng của nó, và ngày nay, qua áp lực của hoàn cảnh và các kết quả thảm khốc của một số biến cố, hàng ngàn những người nam và nữ đang bước ra khỏi hàng ngũ của bầy đàn có tâm thức quần chúng và ra khỏi giấc ngủ sâu của sự vô trách nhiệm, và đang trở nên ý thức về chính mình như những thực thể tách biệt, đang hoạt động. Nhân Mã đang tác động mạnh mẽ đến những người chí nguyện của thế giới và dẫn dắt họ đến

spiritual values and an unalterable adherence to the good of humanity. Aquarius is—with equal potency—affecting the world disciples and initiates, leading them to world service on a large scale, producing group activity and that living usefulness which is the hall-mark of the pledged disciple. The influence of these three constellations is felt through their esoteric planets, and the mass movement in consciousness (for which Leo is responsible) can be noted as possible even by the novice when he realises that the ruling planets in Leo are, from all three angles—exoteric, esoteric and hierarchical—the Sun. The mass movement towards individual self-consciousness is today enormously intensified as is the paralleling individual movement towards initiation.

những thái độ tư duy sẽ tạo ra sự trung thành không lay chuyển đối với các giá trị tinh thần và sự gắn bó bất biến với thiện ích của nhân loại. Bảo Bình đang—với sức mạnh tương đương—tác động đến các đệ tử và điểm đạo đồ của thế giới, dẫn dắt họ đến sự phụng sự thế giới trên quy mô lớn, tạo ra hoạt động nhóm và tính hữu dụng sống động vốn là dấu ấn của đệ tử đã cam kết. Ảnh hưởng của ba chòm sao này được cảm nhận qua các hành tinh nội môn của chúng, và chuyển động quần chúng trong tâm thức (mà Sư Tử chịu trách nhiệm) có thể được ghi nhận là khả hữu ngay cả bởi người sơ cơ khi y nhận ra rằng các hành tinh chủ tinh trong Sư Tử là, từ cả ba góc độ—ngoại môn, nội môn và huyền giai—Mặt Trời. Chuyển động quần chúng hướng tới ngã thức cá nhân ngày nay được tăng cường vô cùng, cũng như chuyển động cá nhân song hành hướng tới điểm đạo.

Leo appears again in another important triangle at this time: Aries, Leo, Virgo—a triangle which potently aids in inaugurating the New Age. That New Age will be distinguished [486] by a truly self-aware humanity, conditioned by a steadily manifesting Christ consciousness. The potency of Aries, as it initiates those happenings which will set in motion the causes that will produce the New Age, can be seen today in the trend of all the new movements, in the formulation of the various world orders, in the discoveries of science and in the emergence of the new types in the different kingdoms in nature. This activity has only been felt since 1835; the potency of Leo can be traced since then in the vast number of people who are achieving the integration of the personality and becoming self-conscious, as well as in the emergence of thousands of self-conscious world aspirants who are subordinating gradually their integrated

Sư Tử lại xuất hiện trong một tam giác quan trọng khác vào lúc này: Bạch Dương, Sư Tử, Xử Nữ—một tam giác trợ giúp mạnh mẽ trong việc khai mở Kỷ Nguyên Mới. Kỷ Nguyên Mới đó sẽ được phân biệt [486] bởi một nhân loại thực sự tự nhận biết, được điều kiện hoá bởi một tâm thức Christ đang biểu lộ đều đặn. Sức mạnh của Bạch Dương, khi nó khởi xướng những biến cố sẽ làm chuyển động các nguyên nhân tạo ra Kỷ Nguyên Mới, có thể được thấy ngày nay trong xu hướng của mọi phong trào mới, trong việc hình thành các trật tự thế giới khác nhau, trong các khám phá của khoa học và trong sự xuất hiện của các loại hình mới trong các giới khác nhau của thiên nhiên. Hoạt động này chỉ mới được cảm nhận từ năm 1835; sức mạnh của Sư Tử có thể được truy nguyên từ đó trong số lượng rất lớn những người đang đạt đến sự tích hợp của phàm ngã và phát triển ngã thức, cũng như trong sự xuất hiện của hàng ngàn người chí nguyện thế giới có ngã thức đang dần dần

personalities to the good of the group. The influence of Virgo appears in the many religious, spiritual and mental organisations and movements which indicate so directly the awakening of the Christ consciousness in humanity. These triangles thus can be seen as vibrant living factors, producing world changes and giving a tremendous push onward to human unfoldment.

đặt các phàm ngã tích hợp của mình dưới thiện ích của nhóm. Ảnh hưởng của Xử Nữ xuất hiện trong nhiều tổ chức và phong trào tôn giáo, tinh thần và trí tuệ, những tổ chức và phong trào chỉ ra rất trực tiếp sự thức tỉnh của tâm thức Christ trong nhân loại. Vì vậy, các tam giác này có thể được thấy như những yếu tố sống động rung động, tạo ra các thay đổi thế giới và đem lại một cú thúc đẩy to lớn cho sự khai mở của con người.

It is interesting to bear in mind that just as each sign is divided into three decanates which are ruled by specific planets, so the zodiac itself is a part of a still greater zodiac and is also divided into three parts. The three-fold division of the zodiac is ruled by three constellations which are to this greater zodiac what the planets are to the decanates. The three ruling constellations are Scorpio (on the Fixed Cross), Taurus (also on the Fixed Cross), and Pisces (on the Mutable Cross). This would necessarily be so because testing, trial, desire, illumination, matter, form and salvation are the keynotes of our solar system and of our Earth in particular. This solar system is a system which is expressing the second aspect of divinity and hence the [487] emphasis upon the forces pouring through Scorpio, Taurus and Pisces. Ponder on this. A hint is there conveyed anent our zodiac which is of supreme importance to the astrologer of the future. In the cosmic decanates to which I here refer, it will be found that three great sons of God have expressed for us the quality, the keynote and the development which is expressive of each decanate:

Điều thú vị cần ghi nhớ là cũng như mỗi dấu hiệu được chia thành ba thập độ do các hành tinh đặc thù cai quản, thì chính Hoàng đạo cũng là một phần của một Hoàng đạo còn lớn hơn nữa và cũng được chia thành ba phần. Sự phân chia tam phân của Hoàng đạo được cai quản bởi ba chòm sao, đối với Hoàng đạo lớn hơn này, cũng giống như các hành tinh đối với các thập độ. Ba chòm sao cai quản là Hổ Cáp (trên Thập Giá Cố Định), Kim Ngưu (cũng trên Thập Giá Cố Định), và Song Ngư (trên Thập Giá Biến đổi). Điều này tất yếu phải như vậy bởi vì thử thách, khảo nghiệm, dục vọng, soi sáng, vật chất, hình tướng và cứu rỗi là các chủ âm của hệ mặt trời chúng ta và đặc biệt là của Trái Đất chúng ta. Hệ mặt trời này là một hệ đang biểu lộ phương diện thứ hai của thiên tính, và do đó có sự [487] nhấn mạnh vào các mãnh lực tuôn đổ qua Hổ Cáp, Kim Ngưu và Song Ngư. Hãy suy ngẫm về điều này. Ở đây có một gợi ý được truyền đạt liên quan đến Hoàng đạo của chúng ta, điều có tầm quan trọng tối cao đối với nhà chiêm tinh học của tương lai. Trong các thập độ vũ trụ mà ở đây Tôi đang nói đến, người ta sẽ thấy rằng ba Người Con vĩ đại của Thượng đế đã biểu lộ cho chúng ta phẩm tính, chủ âm và sự phát triển biểu hiện cho mỗi thập độ:

Hercules—Scorpio.—Strength through testing.

Hercules—Hổ Cáp.—Sức mạnh qua thử thách.

Buddha—Taurus.—Illumination through struggle.

Đức Phật—Kim Ngưu.—Soi sáng qua đấu tranh.

Christ—Pisces.—Resurrection through sacrifice.

Đức Christ—Song Ngư.—Phục sinh qua hi sinh.

In a peculiar sense, these three constitute a triangle of initiation and are of paramount potency in the initiation process. They express strength, illumination and love *in full expression*.

Theo một nghĩa đặc biệt, ba vị này cấu thành một tam giác điểm đạo và có sức mạnh tối thượng trong tiến trình điểm đạo. Các Ngài biểu lộ sức mạnh, soi sáng và tình thương *trong sự biểu lộ trọn vẹn*.

Leo appears again in this world situation as a part of a *triangle of crisis*, for the combination of the three constellations involved invariably produces crisis. These three are Leo, Libra and Capricorn. Leo, when dominating the triangle, produced in the past the crisis of individualisation. Later in human history, when the point of balance was reached, Leo was again potent. H.P.B. pointed out that there came a time when the balance was reached between spirit and matter and from that time on the tendency of humanity was towards evolution out of matter and not involution into matter; humanity turned towards the Path of Return and not the Path of Outgoing; this has become increasingly apparent. Today, Capricorn is producing a third crisis in the long, long history of mankind—a crisis of initiation, and the possibility of this crisis proving effective and producing the appearance of a new kingdom of nature on Earth is steadily becoming more and more possible. I would like here to remind you of an earlier reference [488] to still another triangle in which Leo is active and to another of the great triangles conditioning humanity: Taurus, Leo, Aquarius. Taurus incites towards experience and towards the gaining of knowledge; Leo leads to the expression of that experience in daily life and to the effort to justify knowledge;

Sư Tử lại xuất hiện trong tình hình thế giới này như một phần của một *tam giác khủng hoảng*, vì sự kết hợp của ba chòm sao liên hệ luôn luôn tạo ra khủng hoảng. Ba chòm sao này là Sư Tử, Thiên Bình và Ma Kết. Sư Tử, khi chi phối tam giác, đã tạo ra trong quá khứ cuộc khủng hoảng biệt ngã hóa. Về sau trong lịch sử nhân loại, khi điểm quân bình được đạt đến, Sư Tử lại một lần nữa mạnh mẽ. Bà H.P.B. đã chỉ ra rằng đã có một thời điểm khi sự quân bình được đạt đến giữa tinh thần và vật chất, và từ thời điểm đó trở đi xu hướng của nhân loại là hướng tới tiến hoá ra khỏi vật chất chứ không phải giáng hạ tiến hoá vào vật chất; nhân loại quay về phía Con Đường Trở Về chứ không phải Con Đường Đi Ra; điều này đã trở nên ngày càng rõ rệt. Ngày nay, Ma Kết đang tạo ra một cuộc khủng hoảng thứ ba trong lịch sử dài lâu của nhân loại—một cuộc khủng hoảng điểm đạo, và khả năng để cuộc khủng hoảng này tỏ ra hữu hiệu và tạo ra sự xuất hiện của một giới mới trong thiên nhiên trên Trái Đất đang đều đặn trở nên ngày càng khả hữu hơn. Ở đây, Tôi muốn nhắc các bạn nhớ đến một tham chiếu trước đó [488] đến một tam giác khác nữa trong đó Sư Tử hoạt động và đến một tam giác lớn khác điều kiện hoá nhân loại: Kim Ngưu, Sư Tử, Bảo Bình. Kim Ngưu thúc đẩy hướng tới kinh nghiệm và hướng tới việc đạt được tri thức; Sư Tử dẫn đến sự biểu lộ kinh nghiệm đó trong đời

Aquarius takes that experience and the knowledge gained thereby, and turns it to conscious use in the service of the group. We might phrase it thus:

sống hằng ngày và đến nỗ lực biện minh cho tri thức; Bảo Bình lấy kinh nghiệm đó và tri thức đạt được nhờ đó, rồi chuyển nó sang việc sử dụng hữu thức trong sự phụng sự nhóm. Chúng ta có thể diễn đạt như sau:

Taurus—in the final stage of development demonstrates as the illumined consciousness.

Kim Ngưu—trong giai đoạn phát triển cuối cùng biểu lộ như tâm thức được soi sáng.

Leo—produces the truly Self-conscious man.

Sư Tử—tạo ra con người thực sự có ngã thức.

Aquarius—is the man of spirit, of life, and of consecration to the divine expression of service.

Bảo Bình—là con người của tinh thần, của sự sống, và của sự thánh hiến cho biểu lộ thiêng liêng của phụng sự.

It is here that the importance of the esoteric rulers can be seen. These triangles, composed of three constellations are (according to cyclic law) dominated at any one time by one of the three, the other two being subordinated. These triangles are called in the Archives of the Lodge "Triangles in Revolution"; at one time, one of the three constellations will be the controlling factor; at another time another will swing into effectiveness and later a third. Each of these in turn pours its force through its esoteric ruler and the other two energies become of secondary importance. When this information is connected with the teaching upon the rays, it will be apparent how necessary it is to know which of the triangles is the focal point of transmission, because in this way it will be discovered which ray energy is in major or minor expression.

Chính ở đây mà tầm quan trọng của các chủ tinh nội môn có thể được thấy. Các tam giác này, gồm ba chòm sao, được (theo định luật chu kỳ) một trong ba chòm sao chi phối tại bất kỳ thời điểm nào, hai chòm sao kia bị đặt ở vị trí phụ thuộc. Các tam giác này được gọi trong Văn Khố của Thánh đoàn là "Các Tam Giác trong Sự Quay Chuyển"; vào một thời điểm, một trong ba chòm sao sẽ là yếu tố kiểm soát; vào thời điểm khác, một chòm sao khác sẽ chuyển vào hiệu lực; và về sau một chòm sao thứ ba. Mỗi chòm sao này lần lượt tuôn đổ lực của nó qua chủ tinh nội môn của nó, và hai năng lượng kia trở nên có tầm quan trọng thứ cấp. Khi thông tin này được nối kết với giáo huấn về các cung, sẽ thấy rõ việc biết tam giác nào là điểm hội tụ của sự truyền dẫn là cần thiết đến mức nào, bởi vì theo cách này sẽ khám phá được năng lượng cung nào đang ở trong biểu lộ chính hay phụ.

Leo, as we have seen, is for instance a most important transmitting agency in the present world crisis. This means, therefore, that Rays I and V are exceedingly active; it means, secondly, that the Sun's influence is potent, both [489] exoterically and

Như chúng ta đã thấy, chẳng hạn Sư Tử là một tác nhân truyền dẫn cực kỳ quan trọng trong cuộc khủng hoảng thế giới hiện nay. Vì vậy, điều này có nghĩa là Cung một và cung năm đang cực kỳ hoạt động; thứ hai, điều đó có nghĩa là ảnh hưởng của Mặt Trời rất

esoterically. It means also that the planets which are related to these two rays will be very active and, therefore, that Pluto and Venus are dominant in producing world results. I cite this as an instance of the interrelation of planets, constellations and rays; a close study of the world crisis will indicate the plausibility of the premise as to the activity of Leo as a major force in the triangle at present responsible for producing the world situation.

mạnh, cả [489] ngoại môn lẫn nội môn. Nó cũng có nghĩa là các hành tinh liên hệ với hai cung này sẽ rất hoạt động, và vì vậy Sao Diêm Vương và Sao Kim đang chi phối trong việc tạo ra các kết quả thế giới. Tôi nêu điều này như một ví dụ về sự tương liên của các hành tinh, các chòm sao và các cung; một nghiên cứu kỹ lưỡng về cuộc khủng hoảng thế giới sẽ chỉ ra tính hợp lý của tiền đề về hoạt động của Sư Tử như một mãnh lực chính trong tam giác hiện đang chịu trách nhiệm tạo ra tình hình thế giới.

Earlier in this treatise, I gave you the relation between the rays and the constellations and stated that each of the seven rays expressed itself through the medium of three constellations or through a triangle of energies. This relation is the basis of the entire Science of Triangles and, therefore, of astrology itself; it is also related to the rays, the constellations, their ruling planets and our Earth in a great synthesis of energies; it relates our solar system to the larger whole and our tiny non-sacred planet to the solar system. Let me repeat that statement and thus indicate to you some vital facts anent this world of interweaving energies. The Rays pour through, are expressed by and are transmitted through the following constellations:

Trước đây trong bộ luận này, Tôi đã trao cho các bạn mối liên hệ giữa các cung và các chòm sao và đã nói rằng mỗi một trong bảy cung biểu lộ chính nó qua trung gian của ba chòm sao hay qua một tam giác năng lượng. Mối liên hệ này là nền tảng của toàn bộ Khoa Học về Các Tam Giác và, vì vậy, của chính chiêm tinh học; nó cũng liên hệ với các cung, các chòm sao, các hành tinh chủ tinh của chúng và Trái Đất của chúng ta trong một tổng hợp lớn các năng lượng; nó liên hệ hệ mặt trời của chúng ta với toàn thể lớn hơn và hành tinh không thiêng liêng nhỏ bé của chúng ta với hệ mặt trời. Hãy để Tôi lặp lại phát biểu đó và như thế chỉ ra cho các bạn một số sự kiện trọng yếu liên quan đến thế giới các năng lượng đan kết này. Các Cung tuôn đổ qua, được biểu lộ bởi và được truyền dẫn qua các chòm sao sau đây:

| | | | |
|---|---|---|---|
| Cung I..... | Bạch Dương..... | Sư Tử..... | Ma Kết |
| *Ray I.....* | *Aries.....* | *Leo.....* | *Capricorn* |
| Cung II..... | Song Tử..... | Xử Nữ..... | Song Ngư |
| *Ray II.....* | *Gemini.....* | *Virgo.....* | *Pisces* |
| Cung III..... | Cự Giải..... | Thiên Bình..... | Ma Kết |

| | | | |
|---|---|---|---|
| *Ray III.....* | *Cancer.....* | *Libra.....* | *Capricorn* |
| Cung IV..... | Kim Ngưu..... | Hổ Cáp..... | Nhân Mã |
| *Ray IV.....* | *Taurus.....* | *Scorpio.....* | *Sagittarius* |
| Cung V..... | Sư Tử..... | Nhân Mã..... | Bảo Bình |
| *Ray V.....* | *Leo.....* | *Sagittarius.....* | *Aquarius* |
| Cung VI..... | Xử Nữ..... | Nhân Mã..... | Song Ngư |
| *Ray VI.....* | *Virgo.....* | *Sagittarius.....* | *Pisces* |
| Cung VII..... | Bạch Dương..... | Cự Giải..... | Ma Kết |
| *Ray VII.....* | *Aries.....* | *Cancer.....* | *Capricorn* |

Certain interesting facts emerge if this tabulation is carefully studied. Let me list some of them for you, leaving you to apply the information as may seem best to you.

Một số sự kiện thú vị xuất hiện nếu bảng biểu này được nghiên cứu cẩn thận. Hãy để Tôi liệt kê một vài điều trong số đó cho các bạn, để các bạn tự áp dụng thông tin theo cách nào có vẻ tốt nhất đối với mình.

1. This interrelation is effective in this world cycle and will remain so until the end of the Aquarian Age. By [490] this I mean, that these seven triangles of energy are today pouring their force through one of the constellations in each triangle.

1. Mối tương liên này có hiệu lực trong chu kỳ thế gian này và sẽ còn như vậy cho đến cuối Kỷ Nguyên Bảo Bình. Bởi [490] điều này, ý Tôi là bảy tam giác năng lượng này ngày nay đang tuôn đổ lực của chúng qua một trong các chòm sao trong mỗi tam giác.

2. Today, the following points of the triangles of energy or the following constellations in the triangles are the controlling factors:

2. Ngày nay, các điểm sau đây của các tam giác năng lượng hay các chòm sao sau đây trong các tam giác là các yếu tố kiểm soát:

Ray I.—Aries: This constellation, as might be expected, is the source of the initial energy, producing the New Age.

Cung I.—Bạch Dương: Chòm sao này, như có thể được mong đợi, là nguồn của năng lượng khởi đầu, tạo ra Kỷ Nguyên Mới.

Ray II.—Virgo: This constellation produces the increased activity of the Christ principle in the heart of humanity.

Cung II.—Xử Nữ: Chòm sao này tạo ra hoạt động gia tăng của nguyên khí Christ trong trái tim nhân loại.

Ray III.—Cancer: The mass movement towards liberty, release and light, so dominant today, is caused by the energy of this sign.

Cung III.—Cự Giải: Chuyển động quần chúng hướng tới tự do, giải thoát và ánh sáng, vốn rất nổi trội ngày nay, là do năng lượng của dấu hiệu này gây ra.

Ray IV.—Scorpio: Through this constellation comes the testing of humanity, the world disciple.

Cung IV.—Hổ Cáp: Qua chòm sao này đến sự thử thách của nhân loại, đệ tử thế gian.

Ray V.—Leo: This sign produces the growth of individualism and of self-consciousness, so prevalent today on a world scale.

Cung V.—Sư Tử: Dấu hiệu này tạo ra sự tăng trưởng của chủ nghĩa cá nhân và của ngã thức, rất phổ biến ngày nay trên quy mô thế giới.

Ray VI.—Sagittarius: This sign produces the focussed one-pointed effort of the world aspirant.

Cung VI.—Nhân Mã: Dấu hiệu này tạo ra nỗ lực nhất tâm tập trung của người chí nguyện thế giới.

Ray VII.—Capricorn: This Capricornian energy produces initiation and the overcoming of materialism.

Cung VII.—Ma Kết: Năng lượng Ma Kết này tạo ra điểm đạo và sự vượt thắng chủ nghĩa duy vật.

3. It will be noted in this tabulation that several of the constellations find themselves in one or more of the triangles of energy, showing, therefore, that:

3. Sẽ được lưu ý trong bảng biểu này rằng một số chòm sao hiện diện trong một hay nhiều tam giác năng lượng, do đó cho thấy rằng:

a. Ray IV is relatively inactive. [491]

a. Cung IV tương đối không hoạt động. [491]

b. Ray VII like Ray I is active through all three points, even though Aries is the most potent and active.

b. Cung VII, giống như Cung I, hoạt động qua cả ba điểm, dù Bạch Dương là điểm mạnh nhất và hoạt động nhất.

c. Ray VI as might be expected, is equally expressive and effective.

c. Cung VI, như có thể được mong đợi, cũng biểu lộ và hữu hiệu ngang nhau.

4. Năm chòm sao—Kim Ngưu, Song Tử, Thiên Bình, Hổ Cáp và Bảo Bình—chỉ được

4. Five of the constellations—Taurus, Gemini, Libra, Scorpio and Aquarius—are only found in one of the various triangles.

tìm thấy trong một trong các tam giác khác nhau.

a. Taurus (Ray IV) is not active exoterically as the fourth ray is not in manifestation at this time.

a. Kim Ngưu (Cung IV) không hoạt động ngoại môn vì cung bốn hiện không biểu lộ vào lúc này.

b. Through Scorpio, Ray IV is focussing esoterically the work of the world disciples, preparing them for initiation.

b. Qua Hổ Cáp, Cung IV đang hội tụ một cách nội môn công việc của các đệ tử thế giới, chuẩn bị họ cho điểm đạo.

c. Gemini is only found in the triangle of Ray II and at this time, Virgo and Pisces are carrying the major task of transmitting second ray energy. Today the world is focussed (spiritually or materially) and the fluctuations of the pairs of opposites are much lessened temporarily. Gemini, therefore, is the inactive point of the triangle, though still potent from the esoteric angle of the individual disciple or initiate.

c. Song Tử chỉ được tìm thấy trong tam giác của Cung II, và vào lúc này, Xử Nữ và Song Ngư đang đảm nhận nhiệm vụ chính trong việc truyền dẫn năng lượng cung hai. Ngày nay, thế giới được hội tụ (về mặt tinh thần hay vật chất), và các dao động của các cặp đối lập tạm thời giảm đi nhiều. Vì vậy, Song Tử là điểm không hoạt động của tam giác, dù vẫn mạnh mẽ từ góc độ huyền bí của đệ tử hay điểm đạo đồ cá nhân.

d. Libra is also found relatively inactive in the triangle of Ray III. Today there is no true balance but the opposition of spirit and matter is so violent that the Libran force is relatively quiescent. Ray III is expressing itself through Cancer, as far as the mass is concerned and through Capricorn, on a much smaller scale, in relation to the world disciples. Capricorn esoterically leads towards the externalisation of the Mysteries. [492]

d. Thiên Bình cũng được thấy là tương đối không hoạt động trong tam giác của Cung III. Ngày nay không có sự quân bình chân thực, nhưng sự đối kháng giữa tinh thần và vật chất dữ dội đến mức lực Thiên Bình tương đối tĩnh lặng. Cung III đang biểu lộ chính nó qua Cự Giải, xét theo quần chúng, và qua Ma Kết, trên quy mô nhỏ hơn nhiều, trong mối liên hệ với các đệ tử thế giới. Ma Kết về mặt huyền bí dẫn tới sự ngoại hiện của các Mầu Nhiệm. [492]

e. Aquarius is not today the active point for the transmission of the energy of Ray V. However, shortly, as the Sun passes more fully into the sign Aquarius, the triangle will again revolve and bring the Aquarian point into a controlling position.

e. Bảo Bình ngày nay không phải là điểm hoạt động cho sự truyền dẫn năng lượng của Cung V. Tuy nhiên, chẳng bao lâu nữa, khi Mặt Trời đi đầy đủ hơn vào dấu hiệu Bảo Bình, tam giác sẽ lại quay chuyển và đưa điểm Bảo Bình vào vị trí kiểm soát.

5. It is interesting to have in mind that Ray V governs the evolution of consciousness through the revolution of its triangle: Leo, Sagittarius and Aquarius. This is from the angle of hierarchical effort, as I earlier pointed out. Throughout human evolution, this major triangle governs the relation of humanity, through the mind, to the Hierarchy and the approach of that Hierarchy to the human centre of energy. Let me recall to your attention the following facts in this connection:

5. Điều thú vị cần ghi nhớ là Cung V cai quản sự tiến hoá của tâm thức qua sự quay chuyển của tam giác của nó: Sư Tử, Nhân Mã và Bảo Bình. Điều này là từ góc độ nỗ lực của Thánh đoàn, như Tôi đã chỉ ra trước đây. Suốt tiến hoá nhân loại, tam giác chính này cai quản mối liên hệ của nhân loại, qua trí tuệ, với Thánh Đoàn và sự tiếp cận của Thánh Đoàn đó đến trung tâm năng lượng nhân loại. Hãy để Tôi nhắc lại với sự chú ý của các bạn các sự kiện sau đây liên quan đến điều này:

| | | |
|---|---|---|
| Nhân Mã | Sự Tiếp cận của Thánh đoàn.... | Có từ thời Lemuria. Luôn tiến triển đều đặn. |
| *Sagittarius* | *The Approach of the Hierarchy....* | *Lemurian in date. Proceeding steadily always.* |
| | QUÁ KHỨ..... | Xung lực được ban ra khi ấy vẫn còn tồn tại. |
| | *The PAST.....* | *Impetus then given still persists.* |
| | Sự khai mở trí tuệ..... | Bản năng. Trí tuệ. Trực giác. |
| | *Mental unfoldment.....* | *Instinct. Intellect. Intuition.* |
| | Công việc của Thợ Nề Bậc Thầy.... | Nâng nhân loại lên đỉnh núi điểm đạo. |
| | *The work of the Master Mason....* | *To raise humanity to the mountain top of initiation.* |
| Sư Tử | Công Việc của Thánh đoàn..... | Nâng cao tâm thức quần chúng. |
| *Leo* | *The Work of the Hierarchy.....* | *To raise the mass consciousness.* |
| | HIỆN TẠI..... | Tận dụng xung lực ban đầu của dấu hiệu này. |
| | *The PRESENT.....* | *To capitalise on the original impetus of this sign.* |
| | Sự phát triển thông linh..... | Sự tăng trưởng của bộ máy đáp ứng và sự tổng hợp nhận biết bên trong. |
| | *Psychic development.....* | |

| | | |
|---|---|---|
| | | *The growth of the response apparatus and the synthesis of the inner awareness.* |
| | Công việc của Thợ Học Việc. | Học hỏi và thu nhận tri thức. |
| | *The work of the Entered Apprentice.* | *To learn and acquire knowledge.* |
| Bảo Bình | Thành Tựu của Thánh đoàn.. | Ngã thức của Sư Tử nhường chỗ cho tâm thức nhóm của Bảo Bình. |
| *Aquarius* | *The Achievement of the Hierarchy..* | *The self-consciousness of Leo gives place to the group consciousness of Aquarius.* |
| | TƯƠNG LAI..... | Sự hòa nhập của trung tâm nhân loại Bảo Bình và Thánh đoàn. |
| | *The FUTURE.....* | *The merging of the human centre Aquarius and the Hierarchy.* |
| | Sự Mở rộng Linh hồn..... | Nhận biết mối quan hệ. |
| | *Soul Expansion.....* | *Recognition of relation.* |
| | Công việc của Thợ Bạn..... | Việc xây dựng và phụng sự ngôi đền nhân loại. |
| | *The work of the Fellow Craft.....* | *The building and service of the temple of humanity.* |

[493] From the standpoint of our theme (the evolution of consciousness) it must never be forgotten that the aim is to bring the solar Angel, the Son of Mind (called in *The Secret Doctrine*, the Divine Manasaputra) into the seat of power. This task is pre-eminently entrusted to the three great Lives Who function through Gemini-Libra-Aquarius.

[493] Theo quan điểm của chủ đề chúng ta (sự tiến hoá của tâm thức), không bao giờ được quên rằng mục tiêu là đưa Thái dương Thiên Thần, Con của Trí Tuệ (được gọi trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* là Divine Manasaputra), vào ngôi vị quyền năng. Nhiệm vụ này nổi bật được giao phó cho ba Sự Sống vĩ đại hoạt động qua Song Tử-Thiên Bình-Bảo Bình.

A point arises here which is one of real moment or perhaps, I should say that a question might here be asked: How does it happen that one tiny non-sacred planet should be considered of such importance that these great Lives should be concerned with the unfoldment of mind in humanity?

Tại đây nảy sinh một điểm có tầm quan trọng thực sự, hay có lẽ Tôi nên nói rằng ở đây có thể nêu ra một câu hỏi: Làm sao một hành tinh nhỏ bé không thiêng liêng lại được xem là quan trọng đến thế khiến các Sự Sống vĩ đại này phải quan tâm đến sự khai mở của trí tuệ trong nhân loại? Câu trả lời là:

The answer is that they are not. It is humanity which—under the urge of great inflowing and outflowing energies—is concerned with the problem of mental development. In the last analysis, the problem of response to and interpretation of the environing contacts is one which is to be found on every planet and particularly upon the non-sacred planets. This response must be evoked, not only in the fourth kingdom in nature but in all the kingdoms. Our solar system is one in which sensitivity to contact is the dominant quality; it is in process of becoming cosmically aware; it is driven by need and environing cosmic circumstance to develop love-wisdom and both these words are [494] descriptive and expressive of the consciousness aspect. Love is response to contact and this—in the human being—means understanding, inclusiveness and identification. Wisdom connotes skill in action as the result of developed love and the light of understanding; it is awareness of requirements and ability to bring together into a fused relationship the need and that which will meet it. Service is essentially a scientific mode of expressing love-wisdom under the influence of one or other of the seven rays, according to the soul ray of the serving disciple. The whole problem is one concerning our planetary Logos. It might be said (in order to make our theme comprehensible to you) that the evolutionary process—from the standpoint of the ordinary human being—is to make the non-sacred planet, our Earth, responsive to cosmic impacts thus bringing more inter-related and inner integration into the logoic body of expression. There are other purposes but it is only after the third initiation that a man begins to comprehend them.

Các Ngài không như vậy. Chính nhân loại—dưới sự thôi thúc của những năng lượng lớn đang tuôn vào và tuôn ra—mới quan tâm đến vấn đề phát triển trí tuệ. Xét cho cùng, vấn đề đáp ứng với và diễn giải các tiếp xúc của môi trường chung quanh là một vấn đề được tìm thấy trên mọi hành tinh, và đặc biệt trên các hành tinh không thiêng liêng. Sự đáp ứng này phải được gợi lên, không chỉ trong giới thứ tư trong thiên nhiên mà còn trong mọi giới. Hệ mặt trời của chúng ta là một hệ trong đó tính nhạy cảm đối với tiếp xúc là phẩm tính chi phối; nó đang trong tiến trình trở nên có ý thức vũ trụ; nó bị thúc đẩy bởi nhu cầu và hoàn cảnh vũ trụ chung quanh để phát triển Bác Ái – Minh Triết, và cả hai từ này đều [494] mô tả và biểu đạt phương diện tâm thức. Bác ái là sự đáp ứng đối với tiếp xúc, và điều này—trong con người—có nghĩa là thấu hiểu, tính bao gồm và sự đồng nhất hóa. Minh triết hàm ý kỹ năng trong hành động như là kết quả của bác ái đã phát triển và ánh sáng của sự thấu hiểu; đó là sự nhận biết các nhu cầu và khả năng đưa nhu cầu cùng điều sẽ đáp ứng nó vào một mối liên hệ dung hợp. Phụng sự về bản chất là một phương thức khoa học để biểu lộ Bác Ái – Minh Triết dưới ảnh hưởng của một trong bảy Cung, tùy theo cung linh hồn của đệ tử phụng sự. Toàn bộ vấn đề là một vấn đề liên quan đến Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta. Có thể nói (để làm cho chủ đề của chúng ta dễ hiểu đối với các bạn) rằng tiến trình tiến hoá—từ quan điểm của con người bình thường—là làm cho hành tinh không thiêng liêng, Trái Đất của chúng ta, đáp ứng với các tác động vũ trụ, nhờ đó đem lại nhiều sự liên hệ hỗ tương hơn và sự tích hợp bên trong hơn vào thân thể biểu lộ của Hành Tinh Thượng Đế. Có những mục đích khác, nhưng chỉ sau lần điểm đạo thứ ba con người mới bắt đầu hiểu được chúng.

These three constellations, cyclically and eternally, leading the "Eternal Pilgrim" along the path of mental unfoldment produce in him the final stage of mental evolution upon the Path of Initiation. Illumination, the term applied to that final stage, is a synthesis of instinct, intellect and intuition. Students must bear in mind that:

Ba chòm sao này, theo chu kỳ và vĩnh cửu, dẫn dắt "Người Hành Hương Vĩnh Cửu" trên con đường khai mở trí tuệ, tạo ra nơi y giai đoạn cuối cùng của sự tiến hoá trí tuệ trên Con Đường Điểm Đạo. Sự soi sáng, thuật ngữ được áp dụng cho giai đoạn cuối cùng ấy, là một tổng hợp của bản năng, trí năng và trực giác. Các đạo sinh phải ghi nhớ rằng:

1. Gemini—expresses the relation of the pairs of opposites as they swing the man into activity and evoke his mental perception. With the aid of the ruling planets (Mercury and Venus) the mind begins to function and when the esoteric planet comes into expression and transmitting potency "the Messenger and the Angel exchange their understanding." (Venus and the divine Manasaputras are closely connected. A.A.B.) [495]

1. Song Tử—biểu lộ mối liên hệ của các cặp đối cực khi chúng đưa con người vào hoạt động và gợi lên tri giác trí tuệ của y. Với sự trợ giúp của các hành tinh chủ quản (Sao Thủy và Sao Kim), trí tuệ bắt đầu hoạt động, và khi hành tinh nội môn đi vào biểu lộ và năng lực truyền dẫn thì "Sứ giả và Thiên Thần trao đổi sự thấu hiểu của họ." (Sao Kim và các Manasaputra thiêng liêng có liên hệ mật thiết. A.A.B.) [495]

2. Libra—expresses the point of balance achieved, prior to a secondary activity and the period of assimilation by the mind of past experience. These processes, when successfully carried forward, evoke the intuition and this brings into activity what is called the super-mind which is the response of the illumined mind to the Mind of God.

2. Thiên Bình—biểu lộ điểm quân bình đã đạt được, trước một hoạt động thứ cấp và giai đoạn trí tuệ đồng hoá kinh nghiệm quá khứ. Các tiến trình này, khi được thực hiện thành công, sẽ gợi lên trực giác, và điều này đưa vào hoạt động cái được gọi là siêu trí, tức là sự đáp ứng của trí tuệ được soi sáng đối với Trí Tuệ của Thượng đế.

3. Aquarius—expresses the activity of the mind which has been initiated into the purposes of the Universal Mind. It is the sign which brings the soul into active cooperation with the inner plan of God. This we call service.

3. Bảo Bình—biểu lộ hoạt động của trí tuệ đã được điểm đạo vào các mục đích của Vũ Trụ Trí. Đây là dấu hiệu đưa linh hồn vào sự hợp tác tích cực với Thiên Cơ bên trong của Thượng đế. Điều này chúng ta gọi là phụng sự.

There are, therefore, great Triangles of energy which affect the mental response apparatus of humanity and to the above triangle which concerns the unfoldment of the mind, two others can be added:

Vì vậy, có những Tam Giác năng lượng lớn tác động đến bộ máy đáp ứng trí tuệ của nhân loại, và vào tam giác trên đây liên quan đến sự khai mở của trí tuệ, có thể thêm vào hai tam giác khác:

| | | | |
|---|---|---|---|
| I. | 1. Kim Ngưu.... | Dục vọng..... | động lực cho sự khai mở tiến hóa trong giới nhân loại. |
| | *1. Taurus....* | *Desire.....* | *the incentive to evolutionary unfoldment in the human kingdom.* |
| | 2. Hổ Cáp... | khát vọng..... | chìa khóa cho việc thử thách người đệ tử. |
| | *2. Scorpio...* | *Aspiration.....* | *the key to the testing of the disciple.* |
| | 3. Ma Kết.. | soi sáng..... | sự giải thoát của điểm đạo đồ. |
| | *3. Capricorn..* | *Illumination.....* | *the liberation of the initiate.* |
| II. | 1. Nhân Mã. | Phương hướng..... | sự biểu lộ trực giác. |
| | *1. Sagittarius.* | *Direction.....* | *expression of the intuition.* |
| | 2. Cự Giải.... | Lâm phàm..... | kinh nghiệm chứng nghiệm. |
| | *2. Cancer....* | *Incarnation.....* | *experience of realisation.* |
| | 3. Sư Tử..... | ngã thức. | phương thức phát triển. |
| | *3. Leo.....* | *Self-consciousness.* | *mode of development.* |

There are other major triangles which are called “triangles in consciousness” and, as you well know, the most important of these *for mankind* is the triangle of Cancer, Leo and Aquarius. They are important at this time because the influences pouring through these three are basically responsible for the growth ofthe human understanding and the unfoldment not only of man’s response apparatus, the [496] form nature, but also of his expanding perception of that which is contacted. This threefold process under these three constellations produces finally the identification with that which is perceived to be the divine essence, underlying form. This identification with

Có những tam giác lớn khác được gọi là “các tam giác trong tâm thức”, và như các bạn đã biết rõ, tam giác quan trọng nhất trong số này *đối với nhân loại* là tam giác Cự Giải, Sư Tử và Bảo Bình. Chúng quan trọng vào lúc này vì các ảnh hưởng tuôn qua ba chòm sao này về căn bản chịu trách nhiệm cho sự tăng trưởng của sự thấu hiểu nơi con người và sự khai mở không chỉ của bộ máy đáp ứng của con người, tức là [496] bản chất hình tướng, mà còn của tri giác ngày càng mở rộng của y về điều được tiếp xúc. Tiến trình tam phân này dưới ba chòm sao ấy cuối cùng tạo ra sự đồng nhất hóa với điều được nhận ra là tinh túy thiêng liêng nằm dưới hình tướng. Sự đồng nhất hóa này với cái là Chân Ngã chủ

that which is the subjective and real Self and the consequent withdrawing from that which is the not-Self is the keynote of the fourth initiation.

quan và thực tại, cùng với sự rút lui hệ quả khỏi cái không-phải-ngã, là chủ âm của lần điểm đạo thứ tư.

From the mass awareness in Cancer, the man becomes an individual in Leo and the slow unintelligent sub-consciousness of the herd becomes the self-awareness of the developed man in Leo. Instinctual reaction gives place to conscious, intellectual activity. This dual activity in turn gives place to the group awareness which is the gift conferred by Aquarian activity; the super-conscious divine man then transcends his limited self-consciousness and the intuition supersedes the intellect.

Từ tâm thức quần chúng trong Cự Giải, con người trở thành một cá nhân trong Sư Tử, và tiềm thức chậm chạp, không thông minh của bầy đàn trở thành ngã thức của con người đã phát triển trong Sư Tử. Phản ứng bản năng nhường chỗ cho hoạt động hữu thức của trí năng. Hoạt động nhị phân này đến lượt nó lại nhường chỗ cho tâm thức nhóm, là tặng phẩm do hoạt động Bảo Bình ban cho; khi đó con người thiêng liêng siêu thức vượt lên trên ngã thức giới hạn của mình và trực giác thay thế trí năng.

At this stage in the unfoldment of the human consciousness, there is little that I can say further anent the Science of Triangles. I have hinted at the entire structure of living, moving, focussing and transmitting light *triangles* which should underlie (and eventually will underlie) the manifested universe. I have pointed out certain relations between the various constellations, the esoteric planets and our Earth. I have shifted the approach of the astrological student away from the world of tangible happenings, precipitated events, and personal characteristics (which are distinctive of exoteric modern astrology) into the world of conditioning energies, controlling incentives, impulses and causes, and have thus laid down the basis of an inner esoteric astrology which must govern this ancient science in the future. I have emphasised in your consciousness, the web of light and energy which is the recipient of zodiacal and other extra-systemic forces and I have pointed to the first [497] dim outline of the astrology of the soul and of the unfolding consciousness of man. I have

Ở giai đoạn này trong sự khai mở của tâm thức nhân loại, có rất ít điều Tôi có thể nói thêm liên quan đến Khoa Học về các Tam Giác. Tôi đã gợi ý về toàn bộ cấu trúc của những *tam giác* sống động, vận động, hội tụ và truyền dẫn ánh sáng, vốn phải làm nền tảng (và cuối cùng sẽ làm nền tảng) cho vũ trụ biểu hiện. Tôi đã chỉ ra một số mối liên hệ giữa các chòm sao khác nhau, các hành tinh nội môn và Trái Đất của chúng ta. Tôi đã chuyển cách tiếp cận của đạo sinh chiêm tinh ra khỏi thế giới của các biến cố hữu hình, các sự kiện đã xảy ra và các đặc tính cá nhân (vốn là nét đặc trưng của chiêm tinh học công truyền hiện đại) để đi vào thế giới của các năng lượng điều kiện hóa, các động cơ kiểm soát, các xung lực và nguyên nhân, và như thế đã đặt nền tảng cho một Chiêm Tinh Học Nội Môn bên trong, vốn phải chi phối khoa học cổ xưa này trong tương lai. Tôi đã nhấn mạnh trong tâm thức các bạn mạng lưới ánh sáng và năng lượng là nơi tiếp nhận các mãnh lực hoàng đạo và các mãnh lực ngoài hệ khác, và Tôi đã chỉ ra nét phác mờ nhạt đầu tiên [497] của chiêm tinh học của linh hồn và của tâm thức đang khai mở của

presented to you some esoteric facts which must for a while at least remain hypotheses and theories to the average astrologer and probably unwelcome ones at that; I have made statements which are of necessity revolutionary in nature and, therefore, disturbing, if not apparently untrue or based on premises which deny all that the modern astrologer has worked out and hitherto held dear. In this connection two of these ideas are basic where the *astrology of the soul* is concerned:

con người. Tôi đã trình bày cho các bạn một số sự kiện huyền bí mà ít nhất trong một thời gian vẫn phải còn là những giả thuyết và lý thuyết đối với nhà chiêm tinh trung bình, và có lẽ lại còn là những điều không được hoan nghênh; Tôi đã đưa ra những phát biểu tất yếu có tính cách cách mạng và vì vậy gây xáo trộn, nếu không muốn nói là dường như không đúng hoặc dựa trên những tiền đề phủ nhận tất cả những gì nhà chiêm tinh hiện đại đã xây dựng và từ trước đến nay trân quý. Trong mối liên hệ này, có hai ý tưởng căn bản đối với *chiêm tinh học của linh hồn*:

1. The reversal of the life of the disciple upon the Wheel of Life, by means of which his progress becomes anti-clockwise.

1. Sự đảo ngược đời sống của đệ tử trên Bánh Xe Sự Sống, nhờ đó sự tiến bước của y trở thành ngược chiều kim đồng hồ.

2. The influence of the rising sign which is held by the esoteric astrologer to indicate soul possibility and direction, versus the personality opportunity, offered by the nature of the vehicle of response.

2. Ảnh hưởng của dấu hiệu mọc, điều mà nhà chiêm tinh nội môn cho là chỉ ra khả năng và phương hướng của linh hồn, đối lập với cơ hội của phàm ngã do bản chất của vận cụ đáp ứng mang lại.

These two ideas are obviously revolutionary and when to them you add the new sets of planetary rulers which I have given you, it is not surprising if you feel the vastness of the astrological theme. This, however, was the first reaction which I hoped to get from you. Astrology must now argue from the universal to the particular because it must in the future deal with soul unfoldment and not with the personality horoscope as hitherto.

Hai ý tưởng này rõ ràng có tính cách cách mạng, và khi các bạn thêm vào đó những bộ chủ tinh hành tinh mới mà Tôi đã trao cho các bạn, thì không có gì đáng ngạc nhiên nếu các bạn cảm thấy sự bao la của chủ đề chiêm tinh. Tuy nhiên, đó chính là phản ứng đầu tiên mà Tôi hy vọng nhận được từ các bạn. Chiêm tinh học giờ đây phải lập luận từ cái phổ quát đến cái cá biệt, bởi vì trong tương lai nó phải bàn đến sự khai mở của linh hồn chứ không phải lá số chiêm tinh phàm ngã như từ trước đến nay.

At this point, I would remind you that nothing I have said negates the charting of the personality horoscope as at present done in the case of the average man who is proceeding clockwise around the Wheel of Life. I have but brought into your field of

Tại điểm này, Tôi muốn nhắc các bạn rằng không điều gì Tôi đã nói phủ nhận việc lập lá số chiêm tinh phàm ngã như hiện nay vẫn làm trong trường hợp con người trung bình đang tiến hành theo chiều kim đồng hồ quanh Bánh Xe Sự Sống. Tôi chỉ đưa vào lĩnh

astrological research, the astrology [498] of the human consciousness, of the solar angel, of the son of mind, the spiritual man.

vực nghiên cứu chiêm tinh của các bạn chiêm tinh học [498] của tâm thức con người, của Thái dương Thiên Thần, của Con của Trí Tuệ, của con người tinh thần.

In the latter part of this century, what I have given to you will be demonstrated to be true; this will happen where disciples, highly developed aspirants and initiates are concerned. The old exoteric astrology will still persist and prove its usefulness where the average man is in question, focussed in his personality life and oriented towards the material world.

Trong phần sau của thế kỷ này, điều Tôi đã trao cho các bạn sẽ được chứng minh là đúng; điều này sẽ xảy ra trong trường hợp các đệ tử, những người chí nguyện phát triển cao và các điểm đạo đồ. Chiêm tinh học công truyền cũ vẫn sẽ tiếp tục tồn tại và chứng tỏ tính hữu dụng của nó khi xét đến con người trung bình, tập trung trong đời sống phàm ngã và định hướng về thế giới vật chất.

Much progress towards right understanding of astrology will come later when certain new meditations on the twelve signs of the zodiac are made available. When the world again settles down to calmer living and conditions are adjusted to a more stable rhythm, these new meditations can form a potent source of usefulness in "brightening the web of life" and in producing more effective spiritual living among men.

Nhiều tiến bộ hướng tới sự thấu hiểu đúng đắn về chiêm tinh học sẽ đến sau này khi một số bài tham thiền mới về mười hai dấu hiệu của Hoàng đạo được phổ biến. Khi thế giới lại ổn định vào một đời sống bình lặng hơn và các điều kiện được điều chỉnh theo một nhịp điệu vững chắc hơn, những bài tham thiền mới này có thể trở thành một nguồn hữu ích mạnh mẽ trong việc "làm sáng mạng lưới sự sống" và trong việc tạo ra đời sống tinh thần hữu hiệu hơn giữa loài người.

The problem of all disciples remains the same. This is to live simultaneously the acutely sensitive inner life of the Pilgrim upon the path of life, of a human being in the world of human events; to live the group life of the pledged disciple and the mass life of humanity; to fulfil his own spiritual destiny, through the medium of a controlled personality and, at the same time, to participate fully in the life of humanity upon Earth—this is no easy task.

Vấn đề của mọi đệ tử vẫn như nhau. Đó là sống đồng thời đời sống bên trong cực kỳ nhạy cảm của Người Hành Hương trên đường đời, của một con người trong thế giới các biến cố nhân loại; sống đời sống nhóm của đệ tử đã tuyên thệ và đời sống khối quần của nhân loại; hoàn thành định mệnh tinh thần của chính mình qua trung gian của một phàm ngã được kiểm soát, và đồng thời tham dự trọn vẹn vào đời sống của nhân loại trên Trái Đất—đó không phải là một nhiệm vụ dễ dàng.

We have completed what I felt possible to communicate anent the Science of Triangles —a science which concerns the entire

Chúng ta đã hoàn tất điều mà Tôi cảm thấy có thể truyền đạt liên quan đến Khoa Học về các Tam Giác—một khoa học liên quan đến

subjective pattern of manifestation and the significance of which is closely inter-related with the Trinity of manifestation. Another name for this science is the Science of Etheric Structure or Substance. That being so, that science deals with life, quality and appearance in the three worlds of divine Purpose and Will and, for that [499] reason, all that I can do in this treatise is to convey to you certain "seed thoughts" which—at some future date—will blossom forth as the basic Science of Relations. This subjective relation will be both vertical and horizontal, particular and universal, specific and general. With the present mental equipment of humanity, all that is possible for man is to grasp certain facts and vaguely sense certain intuitive implications and ideas. Later, he will perceive intuitively the underlying structure of ideas and sense the basic synthesis which life itself contains. Therefore, beyond what I have given you, you cannot go today.

toàn bộ mô hình chủ quan của sự biểu hiện và ý nghĩa của nó có liên hệ hỗ tương mật thiết với Tam Vị của sự biểu hiện. Một tên gọi khác của khoa học này là Khoa Học về Cấu Trúc hay Chất Liệu Dĩ Thái. Vì là như vậy, khoa học ấy bàn đến sự sống, phẩm tính và hiện tướng trong ba thế giới của Thiên Ý và Ý Chí thiêng liêng, và vì [499] lý do đó, tất cả những gì Tôi có thể làm trong bộ luận này là truyền đạt cho các bạn một số "tư tưởng hạt giống", những tư tưởng mà—vào một ngày nào đó trong tương lai—sẽ nở rộ thành Khoa Học về Các Mối Liên Hệ căn bản. Mối liên hệ chủ quan này sẽ vừa theo chiều dọc vừa theo chiều ngang, vừa cá biệt vừa phổ quát, vừa đặc thù vừa tổng quát. Với trang bị trí tuệ hiện nay của nhân loại, tất cả những gì con người có thể làm là nắm bắt một số sự kiện và mơ hồ cảm nhận một số hàm ý và ý tưởng trực giác. Về sau, y sẽ trực giác được cấu trúc nền tảng của các ý tưởng và cảm nhận được tổng hợp căn bản mà chính sự sống hàm chứa. Vì vậy, vượt quá những gì Tôi đã trao cho các bạn, hôm nay các bạn chưa thể đi xa hơn.

But the aftermath of the war will change all this. Once there is a measure of nervous release from strain and once the swing of the world movement has again stabilised, humanity will transcend itself. The spiritual values will emerge more clearly, the fact of the inner world will be no longer questioned as man's increased sensitivity enables him to respond to the higher impression and the inner inspiration; his ability to live the vertical life of the spirit and the horizontal life of relationship will grow with each decade.

Nhưng hậu quả của chiến tranh sẽ thay đổi tất cả điều này. Một khi có được một mức độ giải tỏa thần kinh khỏi căng thẳng, và một khi nhịp chuyển động của thế giới lại được ổn định, nhân loại sẽ vượt lên chính mình. Các giá trị tinh thần sẽ xuất hiện rõ ràng hơn, sự kiện về thế giới bên trong sẽ không còn bị nghi ngờ nữa khi tính nhạy cảm gia tăng của con người giúp y đáp ứng với ấn tượng cao hơn và cảm hứng bên trong; khả năng sống đời sống chiều dọc của tinh thần và đời sống chiều ngang của các mối liên hệ của y sẽ tăng trưởng theo từng thập niên.

Then the relation of life to form, of spirit to body, of the soul to the personality will demonstrate in the realm of quality, and the quality of the immediate divine aspect, the

Khi đó, mối liên hệ của sự sống với hình tướng, của tinh thần với thân thể, của linh hồn với phàm ngã sẽ được chứng minh trong lĩnh vực phẩm tính, và phẩm tính của

Christ consciousness, will emerge in a manner undreamt of today by any of you—even the most advanced thinkers. Speculation on your part is useless. Time alone will serve to demonstrate the veracity of the picture I portray and the validity of the inner spiritual structure. This structure has always been present but it has been heavily overlaid by the material desires of mankind. A thick crust (if I may use such a word) of thoughtforms veils and hides the inner realm of beauty and of meaning, of quality and of spiritual consciousness. This crust is being blasted away by the present [500] catastrophic condition in the world. Men will feel at the close of this present war as if nothing had been left them and that they are destitute and denuded of all that made life worth living—so dependent have they become upon the so-called high scale of living. But these attitudes will serve as stepping stones to a new life and a better and more simple way of living; new values will be released and comprehended among men and new goals will be revealed. And the day will come, in the experience of humanity, when men will look back at the pre-war centuries and wonder at their blindness and be shocked at their selfish and materialistic past. The future will shine with an added glory and, though difficulties and the problems incident to world adjustment and the new relationships between the spiritual man and his material environment will be found, the future will prove itself as the best yet unrolled. Difficulties will be found on all planes up until the last initiation but the destructiveness of the life process will never again be so potent. The reason for this is that humanity is most definitely emerging from the thralldom of matter and in such cases destruction parallels the impact of the descending spirit upon opposing matter. Ponder on this statement.

phương diện thiêng liêng trực tiếp, tức tâm thức Christ, sẽ xuất hiện theo một cách mà ngày nay không ai trong các bạn—ngay cả những nhà tư tưởng tiến bộ nhất—có thể mơ tưởng tới. Sự suy đoán từ phía các bạn là vô ích. Chỉ thời gian mới có thể chứng minh tính chân thực của bức tranh Tôi phác họa và tính xác thực của cấu trúc tinh thần bên trong. Cấu trúc này luôn luôn hiện diện, nhưng đã bị phủ lấp nặng nề bởi những ham muốn vật chất của nhân loại. Một lớp vỏ dày (nếu Tôi có thể dùng từ như vậy) của các hình tư tưởng che phủ và giấu kín cõi giới bên trong của vẻ đẹp và ý nghĩa, của phẩm tính và tâm thức tinh thần. Lớp vỏ này đang bị phá tung bởi tình trạng thảm khốc hiện nay [500] của thế giới. Khi cuộc chiến hiện tại này kết thúc, con người sẽ cảm thấy như thể chẳng còn gì lại cho họ và rằng họ bị bần cùng, bị tước sạch mọi thứ từng làm cho đời sống đáng sống—họ đã trở nên lệ thuộc đến thế vào cái gọi là mức sống cao. Nhưng những thái độ này sẽ đóng vai trò như những bậc đá bước sang một đời sống mới và một lối sống tốt đẹp hơn, đơn giản hơn; những giá trị mới sẽ được giải phóng và được loài người thấu hiểu, và những mục tiêu mới sẽ được mặc khải. Và sẽ đến ngày, trong kinh nghiệm của nhân loại, khi con người nhìn lại các thế kỷ tiền chiến và kinh ngạc trước sự mù quáng của mình, đồng thời bị chấn động trước quá khứ ích kỷ và duy vật của mình. Tương lai sẽ rực sáng với một vinh quang gia tăng, và dù những khó khăn cùng các vấn đề phát sinh từ sự điều chỉnh thế giới và từ những mối liên hệ mới giữa con người tinh thần và môi trường vật chất của y vẫn sẽ được thấy, tương lai sẽ chứng tỏ mình là điều tốt đẹp nhất từng được mở ra. Khó khăn sẽ được thấy trên mọi cõi cho đến tận lần điểm đạo cuối cùng, nhưng tính hủy diệt của tiến trình sự sống sẽ không bao giờ còn mạnh mẽ đến thế nữa. Lý do là vì nhân loại đang rất rõ ràng thoát ra khỏi ách nô lệ của vật chất, và trong những trường hợp như vậy, sự hủy

diệt song hành với tác động của tinh thần giáng xuống trên vật chất đối kháng. Hãy suy gẫm về phát biểu này.

# CHAPTER IV - The Sacred and Non-Sacred Planets — CHƯƠNG IV - Các Hành Tinh Thiêng Liêng và Không Thiêng Liêng

[503]

There is, as you may imagine, little that I can say on this matter for it concerns one of the great and major mysteries of initiation. It deals with and is related to the spiritual status of the planetary Logoi, those great Beings in Whom all forms of life on all planets live and move and have their being. It is concerned with Their point in evolution, with Their goals and objectives upon the cosmic Path and with the initiation for which They—in Their incomparable and incomprehensible livingness—are preparing.

Basically it might be said that a planet is regarded as "sacred" when its informing spiritual Life has taken five of the major cosmic initiations and that a "non-sacred" planet is one whose planetary Logos has not taken these initiations. This is an inadequate definition and is only in any way to be understood if you bear in mind that *initiation is a process of developing inclusiveness.*

a. *Man* is becoming inclusive in the planetary sense; the five major initiations which he eventually takes give to him a range of awareness which is infinitely beyond anything of which he can conceive at present. These initiations endow him with the "freedom of the planet." He is then responsive to all states of consciousness within the planetary ring-pass-not, and is becoming sensitive to extra-planetary perception. [504]

[503]

Như các bạn có thể hình dung, có rất ít điều Tôi có thể nói về vấn đề này, vì nó liên quan đến một trong những huyền nhiệm lớn và trọng yếu của điểm đạo. Nó bàn đến và liên hệ với địa vị tinh thần của các Hành Tinh Thượng Đế, những Đấng Vĩ Đại mà trong Các Ngài mọi hình thức sự sống trên mọi hành tinh đều sống, vận động và tồn tại. Nó liên quan đến điểm tiến hoá của Các Ngài, đến các mục tiêu và cứu cánh của Các Ngài trên Con Đường vũ trụ, và đến cuộc điểm đạo mà Các Ngài—trong sự sống động vô song và bất khả tư nghị của mình—đang chuẩn bị.

Về căn bản có thể nói rằng một hành tinh được xem là "thiêng liêng" khi Sự Sống tinh thần phú linh cho nó đã trải qua năm cuộc điểm đạo vũ trụ lớn, và một hành tinh "không thiêng liêng" là hành tinh mà Hành Tinh Thượng Đế của nó chưa trải qua các cuộc điểm đạo này. Đây là một định nghĩa không đầy đủ và chỉ có thể được hiểu phần nào nếu các bạn ghi nhớ rằng *điểm đạo là một tiến trình phát triển tính bao gồm.*

a. *Con người* đang trở nên bao gồm theo nghĩa hành tinh; năm cuộc điểm đạo lớn mà cuối cùng y trải qua ban cho y một phạm vi nhận biết vượt xa vô hạn bất cứ điều gì hiện nay y có thể hình dung. Những cuộc điểm đạo này ban cho y "quyền tự do của hành tinh." Khi đó y đáp ứng với mọi trạng thái tâm thức bên trong vòng-giới-hạn hành tinh, và đang trở nên nhạy cảm với tri giác ngoài hành tinh. [504]

b. *The Logos of a non-sacred planet* is becoming inclusive in His consciousness to all that is found within the solar ring-pass-not. He is establishing an esoteric "understanding relation" with all that lives within the body of manifestation of a solar Logos and is likewise registering a sensitive response to the quality of the Life which informs the Sun, Sirius. He has taken three cosmic initiations.

b. *Thượng đế của một hành tinh không thiêng liêng* đang trở nên bao gồm trong tâm thức của Ngài đối với tất cả những gì được tìm thấy bên trong vòng-giới-hạn mặt trời. Ngài đang thiết lập một "mối liên hệ thấu hiểu" huyền bí với tất cả những gì sống bên trong thân thể biểu hiện của một Thái dương Thượng đế, và cũng đang ghi nhận một sự đáp ứng nhạy bén đối với phẩm tính của Sự Sống phú linh cho Mặt Trời, Sirius. Ngài đã trải qua ba cuộc điểm đạo vũ trụ.

c. *The Logos of a sacred planet* transcends the knowledges, reactions and responses which are purely those of the solar system, is conscious of or vitally responsive to the life of Sirius and is beginning to respond consciously to the vibratory influences of the Pleiades. You need here to bear in mind in this connection that the Pleiades—though they are regarded as embodying the matter aspect in manifestation—are in reality and literally the expression of that Principle of Life which we call vitality, prana in its various stages or degrees, ether or substance.

c. *Thượng đế của một hành tinh thiêng liêng* vượt lên trên những tri thức, phản ứng và đáp ứng thuần túy thuộc về hệ mặt trời, có ý thức về hoặc đáp ứng một cách thiết yếu với sự sống của Sirius, và đang bắt đầu đáp ứng một cách hữu thức với các ảnh hưởng rung động của Thất Nữ Tinh. Ở đây các bạn cần ghi nhớ trong mối liên hệ này rằng Thất Nữ Tinh—dù được xem là hiện thân của phương diện vật chất trong biểu hiện—thực ra và theo nghĩa đen là biểu hiện của Nguyên Khí Sự Sống mà chúng ta gọi là sinh lực, prana trong các giai đoạn hay cấp độ khác nhau của nó, dĩ thái hay chất liệu.

The Logos of a sacred planet has taken five cosmic initiations.

Thượng đế của một hành tinh thiêng liêng đã trải qua năm cuộc điểm đạo vũ trụ.

d. *The Logos of a solar system* is esoterically called the "Sacred Triangle of all-inclusive Force" because this great Being includes within His focussed awareness the fields of expression of the Great Bear, the Pleiades and Sirius. They are to Him what the heart, the head and the throat centres are to the developed initiate on this planet. He has taken those initiations of which the highest initiate upon our Earth has no faintest conception. Forget not, that I have told you elsewhere that there are divine aspects and divine characteristics which are [505] as yet totally unrevealed even to the most

d. *Thượng đế của một hệ mặt trời* được gọi một cách huyền bí là "Tam Giác Thiêng Liêng của Mãnh Lực bao gồm tất cả" vì Đấng vĩ đại này bao gồm trong nhận biết tập trung của Ngài các trường biểu lộ của Đại Hùng Tinh, Thất Nữ Tinh và Sirius. Chúng đối với Ngài cũng như các trung tâm tim, đầu và cổ họng đối với điểm đạo đồ đã phát triển trên hành tinh này. Ngài đã trải qua những cuộc điểm đạo mà điểm đạo đồ cao nhất trên Trái Đất của chúng ta cũng không có được ý niệm mơ hồ nhất. Đừng quên rằng Tôi đã nói với các bạn ở nơi khác rằng có những phương diện thiêng liêng và những đặc tính thiêng

advanced humanity. No human being of a lower degree to that of the third initiation can even faintly sense and dimly react to these underlying factors in the existent divine manifestation. Today, the significance of *will* and its distinction from determination, strength and fixed intention is only just beginning to be understood. Just as a discussion of the intuition or of the nature of the eternal revelation would be utterly meaningless to the savage in the darkest part of the undeveloped areas of the world, so would a discussion of these unknown divine attributes be equally meaningless to you. All that you can comprehend (and that with the utmost difficulty) is the three divine aspects—will, love and intelligence. There are others, for our Logos is a sevenfold Being and four remaining aspects are as yet unrevealed to humanity, though sensed by the Hierarchy. These are "objectives of esoteric spiritual attention" by the Logoi within the solar ring-pass-not.

liêng [505] mà cho đến nay vẫn hoàn toàn chưa được mặc khải ngay cả đối với nhân loại tiến bộ nhất. Không một con người nào ở cấp độ thấp hơn lần điểm đạo thứ ba có thể dù chỉ mơ hồ cảm nhận và phản ứng lờ mờ với những yếu tố nền tảng này trong biểu hiện thiêng liêng hiện tồn. Ngày nay, ý nghĩa của *ý chí* và sự phân biệt của nó với quyết tâm, sức mạnh và ý định cố định chỉ mới bắt đầu được hiểu. Cũng như một cuộc thảo luận về trực giác hay về bản chất của sự mặc khải vĩnh cửu sẽ hoàn toàn vô nghĩa đối với người man dã ở vùng tăm tối nhất của những khu vực chưa phát triển trên thế giới, thì một cuộc thảo luận về những thuộc tính thiêng liêng chưa biết này cũng sẽ vô nghĩa đối với các bạn. Tất cả những gì các bạn có thể hiểu được (và điều đó cũng với sự khó khăn tột bậc) là ba phương diện thiêng liêng—ý chí, bác ái và trí tuệ. Còn có những phương diện khác, vì Thượng đế của chúng ta là một Đấng thất phân, và bốn phương diện còn lại vẫn chưa được mặc khải cho nhân loại, dù được Thánh Đoàn cảm nhận. Chúng là những "mục tiêu của sự chú tâm tinh thần huyền bí" đối với các Thượng đế bên trong vòng-giới-hạn mặt trời.

You will see, therefore, that the section of our teaching upon which we are now entering will be necessarily brief, because we shall be dealing with factors which must remain incomprehensible. It is consequently a waste of your time and mine to do more than touch very briefly upon such matters.

Vì vậy, các bạn sẽ thấy rằng phần giáo huấn của chúng ta mà giờ đây chúng ta đang bước vào tất yếu phải ngắn gọn, bởi vì chúng ta sẽ bàn đến những yếu tố phải còn bất khả hiểu. Do đó, thật lãng phí thời gian của các bạn và của Tôi nếu làm nhiều hơn là chỉ chạm rất ngắn gọn vào những vấn đề như thế.

Some understanding of the distinction between a sacred and a non-sacred planet will come if you can realise that there is a paralleling correspondence between the consciousness of the initiate (up to and including the third initiation) and the consciousness of the Logos of a non-sacred planet. Soul and body, consciousness and

Một phần nào sự hiểu biết về sự khác biệt giữa một hành tinh thiêng liêng và một hành tinh không thiêng liêng sẽ đến nếu các bạn có thể nhận ra rằng có một sự tương ứng song song giữa tâm thức của điểm đạo đồ (cho đến và kể cả lần điểm đạo thứ ba) và tâm thức của Thượng đế của một hành tinh không thiêng liêng. Linh hồn và thân thể,

form are blended and a [506] definite fusion is taking place. Two divine aspects are in process of intimate relation. The disciple brings about this relationship within his little system, and the planetary Logos on a far larger scale within His range of influence and control. In this process He carries with Him all the four kingdoms in nature. For both these lives—microcosmic and macrocosmic—this fusion produces Transfiguration, the third initiation. The Logos of a sacred planet has carried the divine work further along and is occupied with the task of synthesising into one unit of conscious response and activity, the higher divine aspect, that of the Monad, the will aspect. When this is accomplished, will, love and intelligence are blended and spirit, soul and body are at-one. Then the quality of the divine expression will be divine purpose, impulsed by will, motivated by love and carried forward with intelligence.

tâm thức và hình tướng được hòa trộn, và một [506] sự dung hợp xác định đang diễn ra. Hai phương diện thiêng liêng đang trong tiến trình liên hệ mật thiết. Đệ tử tạo ra mối liên hệ này trong hệ thống nhỏ bé của mình, còn Hành Tinh Thượng Đế thì trên một quy mô lớn hơn rất nhiều trong phạm vi ảnh hưởng và kiểm soát của Ngài. Trong tiến trình này, Ngài mang theo cùng Ngài cả bốn giới trong thiên nhiên. Đối với cả hai sự sống này—vi mô và vĩ mô—sự dung hợp này tạo ra Biến hình, lần điểm đạo thứ ba. Thượng đế của một hành tinh thiêng liêng đã đưa công việc thiêng liêng tiến xa hơn và đang bận rộn với nhiệm vụ tổng hợp thành một đơn vị đáp ứng và hoạt động hữu thức, phương diện thiêng liêng cao hơn, tức phương diện chân thần, phương diện ý chí. Khi điều này được hoàn thành, ý chí, bác ái và trí tuệ được hòa trộn, và tinh thần, linh hồn và thân thể là một. Khi đó phẩm tính của biểu hiện thiêng liêng sẽ là thiên ý, được thúc đẩy bởi ý chí, được động viên bởi bác ái và được thực hiện bằng trí tuệ.

Astrologers should here note that, in their work, they have not duly taken into consideration (when dealing with the twelve houses or mansions of the soul) whether the planet is sacred or not. The effect of the influences of a sacred planet or a non-sacred one are very different, for one will affect primarily the life in the three worlds whilst a sacred planet will aid in the processes of affecting the fusion of soul and body, of consciousness and form; it will also produce the quickening of the intuition (the spiritual soul) which is the lower aspect of the Monad. The sacred planets are, as you know, seven in number:

Các nhà chiêm tinh ở đây nên lưu ý rằng, trong công việc của mình, họ đã không cân nhắc đúng mức (khi bàn đến mười hai nhà hay các dinh thự của linh hồn) việc hành tinh đó có thiêng liêng hay không. Hiệu quả của các ảnh hưởng của một hành tinh thiêng liêng hay một hành tinh không thiêng liêng rất khác nhau, vì một bên sẽ tác động chủ yếu đến đời sống trong ba cõi, trong khi một hành tinh thiêng liêng sẽ hỗ trợ trong các tiến trình tác động đến sự dung hợp linh hồn và thân thể, tâm thức và hình tướng; nó cũng sẽ tạo ra sự tiếp sinh lực cho trực giác (linh hồn tinh thần), vốn là phương diện thấp hơn của Chân Thần. Các hành tinh thiêng liêng, như các bạn biết, có số lượng là bảy:

| | | | |
|---|---|---|---|
| | 1. Vulcan | | 4. Sao Mộc |
| | *1. Vulcan* | | *4. Jupiter* |
| | 2. Sao Thủy | | 5. Sao Thổ |
| | *2. Mercury* | | *5. Saturn* |
| | 3. Sao Kim | | 6. Sao Hải Vương |
| | *3. Venus* | | *6. Neptune* |
| | | 7. Sao Thiên Vương | |
| | | *7. Uranus* | |

[507] The non-sacred planets are only five:

[507] Các hành tinh không thiêng liêng chỉ có năm:

| | | |
|---|---|---|
| | 1. Sao Hỏa | 4. Mặt Trăng, che giấu một hành tinh ẩn. |
| | *1. Mars* | *4. The Moon, veiling a hidden planet.* |
| | 2. Trái Đất | 5. Mặt Trời, che giấu một hành tinh. |
| | *2. The Earth* | *5. The Sun, veiling a planet.* |
| | 3. Sao Diêm Vương | |
| | *3. Pluto* | |

It is interesting here to note that the non-sacred planets rule the first, the fourth, the fifth and the eighth houses in the lesser zodiac. Our Earth is also a non-sacred planet. You have, therefore, four non-sacred planets, controlling or ruling a fifth non-sacred planet—a correspondence to the four

Điều đáng chú ý ở đây là các hành tinh không thiêng liêng cai quản nhà thứ nhất, thứ tư, thứ năm và thứ tám trong Hoàng đạo nhỏ. Trái Đất của chúng ta cũng là một hành tinh không thiêng liêng. Vì vậy, các bạn có bốn hành tinh không thiêng liêng, kiểm soát hay cai quản một hành tinh không thiêng

aspects of the lower man. You have there, first the physical outer shell, the etheric or vital body, astral body and the mental body, plus a fusion with the fifth body, the personality. The task of our planetary Logos and of all advanced human beings is clearly to be seen. From a larger and more synthetic attitude, you have the four kingdoms in nature and the veiled fifth kingdom, the kingdom of God.

liêng thứ năm—một sự tương ứng với bốn phương diện của phàm nhân. Ở đó trước hết các bạn có lớp vỏ ngoài thể xác, thể dĩ thái hay thể sinh lực, thể cảm dục và thể trí, cộng với sự dung hợp với thể thứ năm, tức phàm ngã. Nhiệm vụ của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta và của mọi con người tiến bộ được thấy rõ. Từ một thái độ lớn hơn và tổng hợp hơn, các bạn có bốn giới trong thiên nhiên và giới thứ năm được che giấu, tức Thiên Giới.

From still another angle you have:

Từ một góc độ khác nữa, các bạn có:

Aries—ruled by Mars.

Bạch Dương—do Sao Hỏa cai quản.

Cancer—ruled by the Moon, veiling a sacred planet.

Cự Giải—do Mặt Trăng cai quản, che giấu một hành tinh thiêng liêng.

Leo—ruled by the Sun, veiling a sacred planet.

Sư Tử—do Mặt Trời cai quản, che giấu một hành tinh thiêng liêng.

Scorpio—ruled by Pluto.

Hổ Cáp—do Sao Diêm Vương cai quản.

You will note that Pluto and not Mars is here mentioned by me as a non-sacred Planet, ruling Scorpio. The reason for this is that there is a relation between Mars and Pluto analogous to that between Venus and the Earth. Esoterically speaking, Mars is the *alter ego* of Pluto; the activity of Pluto at this time and in this lesser world cycle is very important on account of its esoteric approach to the Earth, impelled thereto by the vivification of its life by a display of Martian energy. The Earth, Mars and Pluto [508] form an interesting triangle with Venus behind the scene acting as the impelling soul acts towards a rapidly integrating personality. This triangle should not be forgotten when casting the horoscope, because it indicates a relation and a possibility which can be (though it

Các bạn sẽ lưu ý rằng ở đây Tôi nêu Sao Diêm Vương chứ không phải Sao Hỏa như một hành tinh không thiêng liêng cai quản Hổ Cáp. Lý do là vì có một mối liên hệ giữa Sao Hỏa và Sao Diêm Vương tương tự như mối liên hệ giữa Sao Kim và Trái Đất. Nói theo huyền bí học, Sao Hỏa là *alter ego* của Sao Diêm Vương; hoạt động của Sao Diêm Vương vào lúc này và trong chu kỳ thế giới nhỏ này là rất quan trọng do sự tiếp cận huyền bí của nó với Trái Đất, được thúc đẩy bởi sự làm sống động sự sống của nó bằng một biểu lộ năng lượng Hỏa tinh. Trái Đất, Sao Hỏa và Sao Diêm Vương [508] tạo thành một tam giác thú vị với Sao Kim ở phía sau hậu trường hành động như linh hồn thúc đẩy đối với một phàm ngã đang tích hợp nhanh chóng. Không nên quên tam giác này khi lập lá số chiêm tinh, vì nó chỉ ra một mối liên hệ

often is not) a major determining factor, prior to passing on to the Probationary Path. The four houses, governed by the four non-sacred planets (not counting the Sun) are "houses of the personality, mundanely oriented" and the reason is not far to seek. The seven remaining houses, governed by the seven sacred planets are not so purely material nor are they so exoterically oriented, yet all the twelve indicate limitation or that which withholds the Dweller in the mansion from expanding his consciousness, if he permits himself to be imprisoned by them. On the other hand, they offer opportunity if he is oriented towards the higher life.

và một khả năng có thể là (dù thường không phải vậy) một yếu tố quyết định lớn trước khi bước vào Con Đường Dự Bị. Bốn nhà, được cai quản bởi bốn hành tinh không thiêng liêng (không kể Mặt Trời), là "những nhà của phàm ngã, được định hướng theo thế gian", và lý do không khó tìm. Bảy nhà còn lại, được cai quản bởi bảy hành tinh thiêng liêng, không thuần vật chất đến thế cũng không định hướng ngoại môn đến thế, tuy nhiên cả mười hai nhà đều chỉ ra sự giới hạn hay điều giữ người cư ngụ trong dinh thự không cho mở rộng tâm thức của mình, nếu y để mình bị chúng giam hãm. Mặt khác, chúng mang lại cơ hội nếu y được định hướng về đời sống cao hơn.

I might again point out that Mars is the transmitter of sixth ray force and it is this which makes the first house of action in the physical body that of the devotee who fights for that which he desires or for that to which he aspires. The warrior, devoted to a cause, comes into being upon the field of action, the Earth, which is itself an expression of the third Ray of Intelligent Activity. Aries, the first house, and Mars and the Earth initiate conflict, focussed in a form.

Tôi có thể lại chỉ ra rằng Sao Hỏa là tác nhân truyền dẫn mãnh lực cung sáu, và chính điều này làm cho nhà thứ nhất của hành động trong thể xác trở thành nhà của người sùng tín chiến đấu cho điều mình ham muốn hay cho điều mình khát vọng. Chiến binh, tận tụy với một chính nghĩa, xuất hiện trên chiến trường hành động là Trái Đất, vốn tự nó là một biểu hiện của cung ba của Hoạt Động Thông Tuệ. Bạch Dương, nhà thứ nhất, cùng Sao Hỏa và Trái Đất khởi xướng xung đột, tập trung trong một hình tướng.

Again, the Moon is the ruler of Cancer and is related to the fourth ray, and rules the fourth house. Here you have the idea of form being the custodian of a living spiritual essence, of the home, whether the home is the fourth or lowest aspect of the personality or the fourth kingdom in nature, but all ruled by the fourth Ray of Harmony through Conflict—a harmony to be wrought out within the form on Earth.

Lại nữa, Mặt Trăng là chủ tinh của Cự Giải và liên hệ với cung bốn, và cai quản nhà thứ tư. Ở đây các bạn có ý tưởng về hình tướng là người gìn giữ một tinh túy tinh thần sống động, về ngôi nhà, dù ngôi nhà ấy là phương diện thứ tư hay thấp nhất của phàm ngã hay là giới thứ tư trong thiên nhiên, nhưng tất cả đều được cai quản bởi cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột—một sự hài hòa phải được tạo tác bên trong hình tướng trên Trái Đất.

The Sun, the transmitter of the energy of the second [509] ray, rules the fifth house or mansion of the soul, the causal body in this

Mặt Trời, tác nhân truyền dẫn năng lượng của cung [509] hai, cai quản nhà thứ năm hay dinh thự của linh hồn, trong trường hợp

case; the force of Leo is also involved, the force of the self-conscious soul. The spiritual man, aware of his identity says in this house: "I am the eternal cause of all relation. I am and I exist." The dualism of the second ray is first realised in the fifth house by man, the embodied fifth principle.

này là thể nguyên nhân; mãnh lực của Sư Tử cũng được bao hàm, mãnh lực của linh hồn có ngã thức. Con người tinh thần, ý thức về bản sắc của mình, nói trong nhà này: “Ta là nguyên nhân vĩnh cửu của mọi mối liên hệ. Ta là và Ta hiện hữu.” Tính nhị nguyên của cung hai lần đầu tiên được con người—nguyên khí thứ năm nhập thể—nhận ra trong nhà thứ năm.

Pluto, transmitting first ray energy, rules Scorpio, the sign of discipleship, of the man ready for the fusion brought about through the influence of the sacred planets, and governs the house of major separations and of death. "The arrow of God pierces the heart and death takes place." But in this connection it must be remembered that death is definitely brought about by the soul. It is the soul which shoots the arrow of death. (The upward pointing arrow is the astrological symbol of Pluto.)

Sao Diêm Vương, truyền dẫn năng lượng cung một, cai quản Hổ Cáp, dấu hiệu của địa vị đệ tử, của con người sẵn sàng cho sự dung hợp được tạo ra qua ảnh hưởng của các hành tinh thiêng liêng, và cai quản nhà của những sự phân ly lớn và của cái chết. “Mũi tên của Thượng đế xuyên qua tim và cái chết xảy ra.” Nhưng trong mối liên hệ này phải nhớ rằng cái chết chắc chắn do linh hồn mang lại. Chính linh hồn bắn ra mũi tên của cái chết. (Mũi tên hướng lên trên là biểu tượng chiêm tinh của Sao Diêm Vương.)

It is only in the present cycle that the Sun and Moon "veil" certain planets and are the exoteric symbols for certain esoteric forces. As evolution proceeds, the planets will not be veiled. Their influences will not be so remote. At present the mechanism of the majority of the human family is not tuned to the reception of the rays from Vulcan, Uranus or Neptune whilst Pluto at present only evokes response from groups or from those disciples who are enough evolved rightly to respond. The three veiled planets —Vulcan, Uranus and Neptune are all sacred planets, embodying first, seventh and sixth ray energies. Vulcan is never an exoteric ruler and only comes into real activity when a man is on the Path, whilst Uranus and Neptune are rulers of the eleventh and twelfth houses, and govern Aquarius and Pisces. The implications will be clear to you.

Chỉ trong chu kỳ hiện tại mà Mặt Trời và Mặt Trăng “che giấu” một số hành tinh và là những biểu tượng ngoại môn cho một số mãnh lực nội môn. Khi tiến hoá tiếp diễn, các hành tinh sẽ không còn bị che giấu. Các ảnh hưởng của chúng sẽ không còn xa xôi đến thế. Hiện nay bộ máy của đa số gia đình nhân loại chưa được chỉnh hợp để tiếp nhận các cung từ Vulcan, Sao Thiên Vương hay Sao Hải Vương, trong khi hiện nay Sao Diêm Vương chỉ gợi lên sự đáp ứng từ các nhóm hoặc từ những đệ tử đã tiến hoá đủ để đáp ứng một cách đúng đắn. Ba hành tinh bị che giấu—Vulcan, Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương—đều là các hành tinh thiêng liêng, hiện thân cho các năng lượng cung một, cung bảy và cung sáu. Vulcan không bao giờ là một chủ tinh ngoại môn và chỉ thực sự đi vào hoạt động khi con người ở trên Con Đường, trong khi Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương là chủ tinh của nhà thứ mười một

và thứ mười hai, và cai quản Bảo Bình và Song Ngư. Các hàm ý sẽ rõ đối với các bạn.

It is not my intention to deal with the houses in detail. Modern astrologers have worked this out relatively satisfactorily, [510] for the houses concern the prison of the soul and its limitations and with these there is a widespread familiarity. As you know, I am concerned with the astrology of the soul and with the influences of the esoteric planets.

Tôi không có ý định bàn chi tiết về các nhà. Các nhà chiêm tinh hiện đại đã giải quyết điều này tương đối thỏa đáng, [510] vì các nhà liên quan đến ngục tù của linh hồn và những giới hạn của nó, và với những điều này thì đã có một sự quen thuộc rộng rãi. Như các bạn biết, Tôi quan tâm đến chiêm tinh học của linh hồn và đến các ảnh hưởng của các hành tinh nội môn.

Three suggestions I will however make:

Tuy nhiên, Tôi sẽ đưa ra ba gợi ý:

1. If the investigating astrologer will substitute the esoteric planets for the orthodox exoteric planets (and I have indicated these in connection with the signs of the zodiac) he will get much instructive information, and (if he perseveres) the verification of my ideas.

1. Nếu nhà chiêm tinh khảo cứu thay thế các hành tinh nội môn cho các hành tinh ngoại môn chính thống (và Tôi đã chỉ ra những hành tinh này trong mối liên hệ với các dấu hiệu của Hoàng đạo), ông ta sẽ thu được nhiều thông tin có tính giáo huấn, và (nếu kiên trì) sẽ có được sự xác minh các ý tưởng của Tôi.

2. If he will distinguish between the effects of the sacred planets and the non-sacred he will find the sacred planets endeavour to fuse the personality and make it the instrument of the soul and the non-sacred planets influence more specifically the form nature; much light on the pull between the pairs of opposites may then pour in.

2. Nếu ông ta phân biệt giữa các hiệu quả của các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng, ông ta sẽ thấy các hành tinh thiêng liêng nỗ lực dung hợp phàm ngã và làm cho nó thành công cụ của linh hồn, còn các hành tinh không thiêng liêng ảnh hưởng đặc biệt hơn đến bản chất hình tướng; khi đó nhiều ánh sáng có thể tuôn vào về sức kéo giữa các cặp đối cực.

3. If he will study the "fluid area" where the planets, veiled by the Sun and Moon, come into play and will realise that he must decide (from a study of the chart of the subject and any knowledge he may have) what is the point in evolution reached and which of the three veiled planets is the ruler, he will get much intuitive understanding. He will find himself able to throw much light upon the problem of the probationary disciple when

3. Nếu ông ta nghiên cứu “vùng linh động” nơi các hành tinh bị Mặt Trời và Mặt Trăng che giấu đi vào hoạt động, và nhận ra rằng ông ta phải quyết định (từ việc nghiên cứu lá số chiêm tinh của đối tượng và bất kỳ hiểu biết nào ông ta có thể có) điểm tiến hoá đã đạt đến là gì và hành tinh nào trong ba hành tinh bị che giấu là chủ tinh, ông ta sẽ đạt được nhiều sự thấu hiểu trực giác. Ông ta sẽ thấy mình có thể soi sáng rất nhiều cho vấn

considering the *exoteric* rulers and upon the problems of disciples when dealing with the *esoteric* rulers.

đề của đệ tử dự bị khi xét đến các chủ tinh *ngoại môn*, và cho các vấn đề của các đệ tử khi bàn đến các chủ tinh *nội môn*.

If the astrologer will consider these three points and will be willing to experiment with them, a great stride forward into the unveiling of the astrology of the soul will take place. He will find it useful also to work out the higher correspondences to the material realities for which the houses stand. For instance, I will give you some idea of [511] these correspondences in connection with the first two houses:

Nếu nhà chiêm tinh xét đến ba điểm này và sẵn lòng thử nghiệm với chúng, một bước tiến lớn hướng vào việc vén mở chiêm tinh học của linh hồn sẽ diễn ra. Ông ta cũng sẽ thấy hữu ích khi tìm ra những tương ứng cao hơn với các thực tại vật chất mà các nhà tượng trưng. Chẳng hạn, Tôi sẽ cho các bạn một ý niệm nào đó về [511] những tương ứng này liên quan đến hai nhà đầu tiên:

First House:

Nhà Thứ Nhất:

Physical body or form.—The causal body of the soul.

Thể xác hay hình tướng.—Thể nguyên nhân của linh hồn.

Appearance or manifestation.—The emergence of the soul.

Hiện tướng hay biểu hiện.—Sự xuất hiện của linh hồn.

The head. Brain.—The head centre.

Đầu. Não bộ.—Trung tâm đầu.

Personal activity.—Soul expression.

Hoạt động cá nhân.—Biểu lộ của linh hồn.

Mannerisms, etc.—Ray types and qualities.

Tác phong, v.v.—Các loại cung và phẩm tính.

Second House:

Nhà Thứ Hai:

Finances. Monetary interchange.—Prana.

Tài chính. Trao đổi tiền bạc.—Prana.

Expenditures.—Use of energy.

Chi tiêu.—Sử dụng năng lượng.

Possessions.—Control of the form.

Sở hữu.—Kiểm soát hình tướng.

Losses.—Withdrawal from matter.

Mất mát.—Rút khỏi vật chất.

Gains.—Acquisition of spiritual powers.

Thu hoạch.—Đạt được các quyền năng tinh thần.

The other ten houses you can work out for yourselves. It is interesting to note, for instance, in connection with the second house (and the same idea can be applied to all of them) that Taurus, the mother of illumination, and Venus, the endower of mind plus the embodied soul, are related and active in this house. The light of matter and the light of the soul are both involved in the use of energy and in the problem of what is desired, what is regarded as loss, and what shall be the gained objective. It is, therefore, the house of values—material or spiritual.

Mười nhà còn lại các bạn có thể tự mình tìm ra. Chẳng hạn, thật thú vị khi lưu ý, liên quan đến nhà thứ hai (và cùng một ý tưởng có thể áp dụng cho tất cả các nhà), rằng Kim Ngưu, mẹ của sự soi sáng, và Sao Kim, đấng ban cho trí tuệ cộng với linh hồn nhập thể, có liên hệ và hoạt động trong nhà này. Ánh sáng của vật chất và ánh sáng của linh hồn đều được bao hàm trong việc sử dụng năng lượng và trong vấn đề điều gì được ham muốn, điều gì được xem là mất mát, và mục tiêu nào sẽ là điều đạt được. Vì vậy, đây là nhà của các giá trị—vật chất hay tinh thần.

## 1. The Centres, the Rays and the Signs. — 1. Các Trung Tâm, các Cung và các Dấu Hiệu.

We come now to a consideration—brief and inadequate but I hope suggestive—of the centres as they are related to [512] the planets, viewing these planets as expressions of and transmitters of ray influences. You will realise that I am only dealing with the interplay between the planets and the centres where man is concerned and only in a broad and general sense because that interplay is dependent upon—

Giờ đây chúng ta đi đến việc xem xét—ngắn gọn và không đầy đủ nhưng Tôi hy vọng là có tính gợi mở—về các trung tâm trong mối liên hệ của chúng với [512] các hành tinh, khi nhìn các hành tinh này như những biểu hiện và những tác nhân truyền dẫn các ảnh hưởng của cung. Các bạn sẽ nhận ra rằng Tôi chỉ đang bàn đến sự tương tác giữa các hành tinh và các trung tâm trong trường hợp con người, và chỉ theo nghĩa rộng và tổng quát, bởi vì sự tương tác ấy tùy thuộc vào—

1. The point of evolution.

1. Điểm tiến hoá.

2. Whether the focus of the life is

2. Liệu tiêu điểm của đời sống là

a. Below the diaphragm.

a. Ở dưới cơ hoành.

b. Above the diaphragm.

b. Ở trên cơ hoành.

c. In process of transference from the lower to the higher.

c. Đang trong tiến trình chuyển dịch từ thấp lên cao.

3. The rays of the personality and the soul.

3. Các cung của phàm ngã và của linh hồn.

4. The condition of the centres and whether they are awakened, awakening or as yet undisturbed.

4. Tình trạng của các trung tâm và liệu chúng đã thức tỉnh, đang thức tỉnh hay còn chưa bị khuấy động.

Only these generalisations are possible, owing to the vastness of the subject and the immensity of detail in the world of effects. Another complication lies in the fact that though there are seven major centres, there are twelve planets which—in time and space—condition the centres. It is the centres of initiates which are ruled only by the seven sacred planets; among average men, some of the sacred planets dominate and some of the non-sacred. In undeveloped man, the five non-sacred planets control, with the head and the heart centres under the rule of two sacred planets, which planets being determined by the rays of the soul and of the personality. As the ray type does not emerge until there is some measure of advanced development, it will be obvious to you that the theme is thereby complicated still further; that dogmatic assertions are [513] not possible until such time as the astrologer is sure of the two major rays of the subject.

Chỉ những khái quát này là có thể, do sự bao la của chủ đề và sự mênh mông của chi tiết trong thế giới của các hiệu quả. Một sự phức tạp khác nằm ở chỗ tuy có bảy trung tâm chính, lại có mười hai hành tinh mà—trong thời gian và không gian—điều kiện hóa các trung tâm. Chỉ các trung tâm của các điểm đạo đồ mới được cai quản duy nhất bởi bảy hành tinh thiêng liêng; nơi con người trung bình, một số hành tinh thiêng liêng chi phối và một số hành tinh không thiêng liêng chi phối. Trong con người chưa phát triển, năm hành tinh không thiêng liêng kiểm soát, còn các trung tâm đầu và tim nằm dưới sự cai quản của hai hành tinh thiêng liêng, mà các hành tinh này được quyết định bởi các cung của linh hồn và của phàm ngã. Vì loại cung không xuất hiện cho đến khi có một mức độ phát triển khá cao, nên các bạn sẽ thấy rõ rằng chủ đề vì thế lại càng phức tạp hơn nữa; những khẳng định giáo điều là [513] không thể có cho đến khi nhà chiêm tinh chắc chắn về hai cung chính của đối tượng.

Certain basic assertions can nevertheless be made:

Tuy nhiên, vẫn có thể đưa ra một số khẳng định căn bản:

1. All the centres are governed by one or other of the rays.

1. Mọi trung tâm đều được cai quản bởi một hay một cung khác.

2. The rays use the planets as transmitting agencies and we know which rays—in this world cycle—are related to the different planets. As given earlier, they are as follows:

2. Các cung sử dụng các hành tinh như những tác nhân truyền dẫn, và chúng ta biết những cung nào—trong chu kỳ thế giới này—có liên hệ với các hành tinh khác nhau. Như đã nêu trước đây, chúng như sau:

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | Các hành tinh thiêng liêng | | | | Các Hành Tinh Không Thiêng Liêng | |
| | *Sacred Planets* | | | | *Non-Sacred Planets* | |
| | 1. Vulcan..... | Cung một | | 1. | Sao Hỏa..... | Cung sáu |
| | *1. Vulcan.....* | *1st ray* | | | *Mars.....* | *6th ray* |
| | 2. Sao Thủy..... | Cung bốn | | 2. | Trái Đất..... | Cung ba |
| | *2. Mercury.....* | *4th ray* | | | *The Earth.....* | *3rd ray* |
| | 3. Sao Kim..... | Cung năm | | 3. | Sao Diêm Vương..... | Cung một |
| | *3. Venus.....* | *5th ray* | | | *Pluto.....* | *1st ray* |
| | 4. Sao Mộc..... | Cung hai | | 4. | Mặt Trăng..... | Cung bốn |
| | *4. Jupiter.....* | *2nd ray* | | | *The Moon.....* | *4th ray* |
| | 5. Sao Thổ..... | Cung ba | | | (che giấu một hành tinh ẩn | Hành tinh) |
| | *5. Saturn.....* | *3rd ray* | | | *(veiling a hidden* | *planet)* |
| | 6. Sao Hải Vương..... | Cung sáu | | 5. | Mặt Trời..... | Cung hai |
| | *6. Neptune.....* | *6th ray* | | | *The Sun.....* | *2nd ray* |
| | 7. Sao Thiên Vương..... | Cung bảy | | | | |
| | *7. Uranus.....* | *7th ray* | | | | |

3. Ordinary humanity is ruled by the exoteric planets; advanced humanity, disciples and initiates by the esoteric planets.

3. Nhân loại bình thường được cai quản bởi các hành tinh ngoại môn; nhân loại tiến bộ, các đệ tử và các điểm đạo đồ được cai quản bởi các hành tinh nội môn.

4. The Sun sign—with the exoteric planetary rulers—rules the personality, indicates

4. Dấu hiệu mặt trời—cùng với các chủ tinh hành tinh ngoại môn—cai quản phàm ngã,

inheritance and equipment and is a summation of that which has been, thus providing the background.

chỉ ra di sản và trang bị, và là tổng số của điều đã có, nhờ đó cung cấp bối cảnh.

5. The rising sign, with the esoteric planetary rulers, indicates soul purpose and points the way to the future, offering opportunity.

5. Dấu hiệu mọc, cùng với các chủ tinh hành tinh nội môn, chỉ ra mục đích của linh hồn và chỉ đường cho tương lai, mang lại cơ hội.

6. The horoscope, built around the Sun sign, is adequate for ordinary humanity. The exoteric planets rule and the man lives within the limitations of the twelve houses.

6. Lá số chiêm tinh được xây dựng quanh dấu hiệu mặt trời là đầy đủ cho nhân loại bình thường. Các hành tinh ngoại môn cai quản và con người sống trong những giới hạn của mười hai nhà.

7. The horoscope built up around the rising sign, with the esoteric planets ruling, will convey the destiny of the [514] disciple. As I told you, the disciple will later be responding to the influences of the twelve arms of the three Crosses as they pour their influences through the esoteric planetary rulers via the twelve houses.

7. Lá số chiêm tinh được xây dựng quanh dấu hiệu mọc, với các hành tinh nội môn cai quản, sẽ truyền đạt định mệnh của [514] đệ tử. Như Tôi đã nói với các bạn, về sau đệ tử sẽ đáp ứng với các ảnh hưởng của mười hai cánh tay của ba Thập Giá khi chúng tuôn các ảnh hưởng của mình qua các chủ tinh hành tinh nội môn thông qua mười hai nhà.

8. The Sun sign, governed by the ruling *esoteric* planets and the rising sign governed also by the *esoteric* planets, can both be used in casting the horoscope of the initiate; when superimposed upon each other, the outer life of the initiate in the three worlds and the inner life of subjective realisation will appear. This mode of super-imposition will be a feature of the new astrology.

8. Dấu hiệu mặt trời, được cai quản bởi các hành tinh *nội môn* chủ quản, và dấu hiệu mọc cũng được cai quản bởi các hành tinh *nội môn*, cả hai đều có thể được dùng khi lập lá số chiêm tinh của điểm đạo đồ; khi chồng lên nhau, đời sống bên ngoài của điểm đạo đồ trong ba cõi và đời sống bên trong của sự chứng nghiệm chủ quan sẽ xuất hiện. Phương thức chồng ghép này sẽ là một đặc điểm của chiêm tinh học mới.

9. When the Sun sign, with the *exoteric* rulers, is worked out in a chart, the rising sign with the *esoteric* rulers is also worked out and the two are superimposed upon each other, the problem of the disciple in any one incarnation will appear.

9. Khi dấu hiệu mặt trời, với các chủ tinh *ngoại môn*, được triển khai trong một lá số, dấu hiệu mọc với các chủ tinh *nội môn* cũng được triển khai, và hai lá số được chồng lên nhau, thì vấn đề của đệ tử trong bất kỳ một kiếp lâm phàm nào sẽ xuất hiện.

If these statements are added to the three I earlier gave you, you will have twelve suggestions as to the lines along which new astrological investigation can run, providing proof of the accuracy of astrological deduction and the guarantee of the truth of what I tell you.

Nếu những phát biểu này được thêm vào ba điều Tôi đã trao cho các bạn trước đó, các bạn sẽ có mười hai gợi ý về những đường hướng mà cuộc khảo cứu chiêm tinh mới có thể tiến hành, cung cấp bằng chứng về tính chính xác của suy luận chiêm tinh và sự bảo đảm cho chân lý của điều Tôi nói với các bạn.

It is just as impossible to determine which of the planetary influences are conditioning the centres in the fourth kingdom in nature or in the Earth (viewing it as the vehicle of the planetary Logos) as it is in man, the individual, *unless the point in evolution is known* and it can be determined upon which stage of the Path of Return the Dweller in the form—macrocosmic and microcosmic—is standing. The whole subject is constantly shifting and changing, just as the individual human being is constantly changing his focus or is to be found working first in one area [515] of his "body of force" (the three substantial bodies) and then in another.

Việc xác định những ảnh hưởng hành tinh nào đang điều kiện hóa các trung tâm trong giới thứ tư trong thiên nhiên hay trong Trái Đất (khi xem nó như vận cụ của Hành Tinh Thượng Đế) cũng bất khả như trong con người, cá nhân, *trừ phi biết được điểm tiến hoá* và có thể xác định được Đấng cư ngụ trong hình tướng—vĩ mô và vi mô—đang đứng ở giai đoạn nào trên Con Đường Trở Về. Toàn bộ chủ đề luôn luôn dịch chuyển và thay đổi, cũng như cá nhân con người luôn luôn thay đổi tiêu điểm của mình hoặc được thấy đang hoạt động trước tiên trong lĩnh vực này [515] của "thể mãnh lực" của mình (ba thể chất liệu) rồi sau đó trong lĩnh vực khác.

Each changing personality sees a different ray force enter and each ray governs or transmits its forces through one or other of the seven centres; the Sun sign in each incarnation will be different, leading necessarily to a different rising sign and therefore to a complete new set of planetary influences. Thus the centres in the vital body come under varying pressures and stimulation. In one life, the stimulation applied may tend to vivify the solar plexus or to drive its energies upward into its higher point of transference, the heart centre. In another, it may be seen to be focussed in the throat centre, and by indirect activity affecting the sacral centre and—under the major Law of Attraction—producing a raising of the force to the higher creative focus.

Mỗi phàm ngã đang thay đổi đều thấy một mãnh lực cung khác đi vào, và mỗi cung cai quản hay truyền dẫn các mãnh lực của nó qua một hay một trung tâm khác trong bảy trung tâm; dấu hiệu mặt trời trong mỗi kiếp lâm phàm sẽ khác nhau, tất yếu dẫn đến một dấu hiệu mọc khác và do đó đến một bộ ảnh hưởng hành tinh hoàn toàn mới. Như vậy các trung tâm trong thể sinh lực chịu những áp lực và kích thích khác nhau. Trong một đời sống, sự kích thích được áp dụng có thể có khuynh hướng làm sống động tùng thái dương hoặc đẩy các năng lượng của nó đi lên điểm chuyển dịch cao hơn của nó là trung tâm tim. Trong một đời sống khác, nó có thể được thấy là tập trung ở trung tâm cổ họng, và bằng hoạt động gián tiếp tác động đến trung tâm xương cùng và—dưới Định luật

Hấp Dẫn lớn—tạo ra sự nâng mãnh lực lên tiêu điểm sáng tạo cao hơn.

As you well know theoretically, the *Science of Occultism is the Science of Energies* and of the forces upon which they make their impact; this, when concerning man, the individual, and the centres within the human vehicle (major and minor) leads to the *Science of Laya Yoga* or of the force centres. These again, according to astrological deduction, come under the influence of certain planetary rulers. These relate them in turn to certain great Triangles of Force, formed of three major conditioning constellations. Therefore, the emphasis laid upon the Science of Triangles and its including Science of Esoteric Astrology; this must inevitably take shape in terms of energy, received, transferred and used, and throw light upon the abstruse factors which condition the centres and thus make man what he is at any one time. It is a statement of fact that the world of the occultist is the world of energy, of forces, of their origin, their point of impact and the methods of their assimilation [516] and transference or elimination. Unless, however, there is some scientific method of comprehension, some mode of adapting the life to these factors and some process of experimentation in order to prove the fact, the statement remains relatively useless to the intelligent human being; it remains in the form of an hypothesis, to be proved or disproved. The man who is attempting to master his lower nature and has the goal of expressing his innate divinity requires a golden thread whereby he can find his way out of the caverns of bewilderment and the areas of speculation and enquiry. This process of investigation, deduction and proof, the Science of Esoteric Astrology and its subsidiary sciences will eventually provide. The foundation is already laid. What I here

Như các bạn đều biết về mặt lý thuyết, *Khoa học Huyền bí học là Khoa học về các Năng lượng* và về các mãnh lực mà trên đó chúng tạo ra tác động của mình; điều này, khi liên quan đến con người, cá nhân, và các trung tâm bên trong vận cụ nhân loại (chính và phụ), dẫn đến *Khoa học Laya Yoga* hay khoa học về các trung tâm lực. Đến lượt mình, theo suy diễn chiêm tinh, các trung tâm này chịu ảnh hưởng của một số chủ tinh nhất định. Đến lượt mình, các chủ tinh này liên hệ chúng với một số Tam Giác Mãnh Lực lớn, được tạo thành bởi ba chòm sao điều kiện hóa chính yếu. Vì vậy, sự nhấn mạnh được đặt vào Khoa học về các Tam Giác và Khoa học Chiêm Tinh Học Nội Môn bao hàm khoa học này; điều này tất yếu phải thành hình dưới dạng năng lượng, được tiếp nhận, chuyển dịch và sử dụng, và soi sáng những yếu tố thâm áo vốn điều kiện hóa các trung tâm và do đó làm cho con người là chính mình vào bất kỳ thời điểm nào. Đó là một sự kiện thực tế rằng thế giới của nhà huyền bí học là thế giới của năng lượng, của các mãnh lực, của nguồn gốc của chúng, điểm tác động của chúng và các phương pháp đồng hóa [516] và chuyển dịch hay loại bỏ chúng. Tuy nhiên, trừ phi có một phương pháp thấu hiểu nào đó có tính khoa học, một cách thức thích nghi đời sống với các yếu tố này và một tiến trình thực nghiệm nhằm chứng minh sự kiện ấy, thì phát biểu đó vẫn tương đối vô dụng đối với con người thông minh; nó vẫn ở dạng một giả thuyết, cần được chứng minh hoặc bác bỏ. Người đang cố gắng làm chủ bản chất thấp của mình và có mục tiêu biểu lộ thiên tính bẩm sinh của mình cần một sợi chỉ vàng nhờ đó y có thể tìm đường ra khỏi những hang động của sự hoang mang và những vùng của suy đoán và truy cứu. Tiến trình khảo cứu, suy diễn và chứng minh này, Chiêm Tinh Học Nội Môn và các khoa học

give can provide another step forward and further light. It might here be stated that until the antahkarana (the bridge of light between the higher and the lower minds, between the Spiritual Triad and the three-fold personality) is being definitely constructed, these sciences will remain obscure to the average intellect. Once, however, the intuition can come into action, via the antahkarana, light will gradually begin to pour in. The world must begin to accept and give weight to the conclusions of its intuitives; they have ever taken the first needed steps in the unfoldment of the human consciousness. It is the complexity of detail which primarily is responsible for the confusion. The intuition (as the philosopher understands it) is the ability to arrive at knowledge through the activity of some innate sense, apart from the reasoning or logical processes. It comes into activity when the resources of the lower mind have been used, explored and exhausted. Then, and then only, the true intuition begins to function. It is the sense of synthesis, the ability to think in wholes, and to touch the world of causes. When this becomes possible, the [517] investigating astrologer will find that the complexities of the problem will disappear and the details fall into obvious position and in such a manner that the sum total will appear in a blinding light of surety. At present students cannot see the wood for the trees, as the proverb says, and that proverb is right. These sciences are mutually interpreting.

phụ thuộc của nó rốt cuộc sẽ cung cấp. Nền tảng đã được đặt rồi. Điều Tôi đưa ra ở đây có thể cung cấp thêm một bước tiến và thêm ánh sáng. Ở đây có thể nói rằng cho đến khi antahkarana (cây cầu ánh sáng giữa thượng trí và hạ trí, giữa Tam Nguyên Tinh Thần và phàm ngã tam phân) đang được kiến tạo một cách rõ rệt, thì các khoa học này sẽ vẫn còn mơ hồ đối với trí năng trung bình. Tuy nhiên, một khi trực giác có thể đi vào hoạt động, qua antahkarana, thì ánh sáng sẽ dần dần bắt đầu tuôn vào. Thế giới phải bắt đầu chấp nhận và coi trọng các kết luận của những người trực giác của mình; họ luôn luôn là những người đã thực hiện những bước đầu tiên cần thiết trong sự khai mở của tâm thức nhân loại. Chính sự phức tạp của chi tiết trước hết là nguyên nhân gây ra sự lẫn lộn. Trực giác (theo cách nhà triết học hiểu) là khả năng đạt đến tri thức thông qua hoạt động của một giác quan bẩm sinh nào đó, tách biệt khỏi các tiến trình lý luận hay logic. Nó đi vào hoạt động khi các nguồn lực của Hạ trí đã được sử dụng, khảo sát và cạn kiệt. Khi đó, và chỉ khi đó, trực giác chân chính mới bắt đầu hoạt động. Nó là cảm thức về tổng hợp, là khả năng tư duy trong các toàn thể, và chạm đến thế giới của các nguyên nhân. Khi điều này trở nên khả hữu, thì nhà chiêm tinh khảo cứu [517] sẽ thấy rằng những phức tạp của vấn đề sẽ biến mất và các chi tiết rơi vào vị trí hiển nhiên, theo cách mà tổng thể sẽ hiện ra trong một ánh sáng chói lòa của sự xác tín. Hiện nay, như câu tục ngữ nói, các đạo sinh không thể thấy rừng vì cây, và câu tục ngữ ấy là đúng. Các khoa học này giải thích lẫn nhau.

During the life cycle of humanity through which we are now passing, in the relation between the centres and the rays and, therefore, between the centres and the planets, it will be found that the centres are governed by the following rays:

Trong chu kỳ sống của nhân loại mà chúng ta hiện đang trải qua, trong mối liên hệ giữa các trung tâm và các cung, và vì vậy giữa các trung tâm và các hành tinh, người ta sẽ thấy rằng các trung tâm được cai quản bởi các cung sau đây:

AVERAGE MAN—EXOTERIC PLANETS

NGƯỜI TRUNG BÌNH—CÁC HÀNH TINH NGOẠI MÔN

| | | |
|---|---|---|
| 1. Luân xa đầu..... | cung một..... | Sao Diêm Vương |
| *1. Head Centre.....* | *first ray.....* | *Pluto* |
| 2. Luân xa ajna..... | Cung năm..... | Sao Kim |
| *2. Ajna Centre.....* | *fifth ray.....* | *Venus* |
| 3. Luân xa cổ họng..... | cung ba..... | Trái Đất |
| *3. Throat Centre.....* | *third ray.....* | *Earth* |
| 4. Luân xa tim..... | cung hai..... | Mặt Trời |
| *4. Heart Centre.....* | *second ray.....* | *Sun* |
| 5. Luân xa tùng thái dương..... | Cung sáu..... | Sao Hỏa |
| *5. Solar plexus Centre.....* | *sixth ray.....* | *Mars* |
| 6. Luân xa xương cùng..... | Cung bảy..... | Sao Thiên Vương |
| *6. Sacral Centre.....* | *seventh ray.....* | *Uranus* |
| 7. đáy cột sống..... | cung một..... | Sao Diêm Vương |
| *7. Base of Spine.....* | *first ray.....* | *Pluto* |

DISCIPLES. INITIATES—ESOTERIC PLANETS

ĐỆ TỬ. ĐIỂM ĐẠO ĐỒ—CÁC HÀNH TINH NỘI MÔN

| | | |
|---|---|---|
| 1. Luân xa đầu..... | cung một..... | Vulcan |
| *1. Head Centre.....* | *first ray.....* | *Vulcan* |
| 2. Luân xa ajna..... | Cung năm..... | Sao Kim |
| *2. Ajna Centre.....* | *fifth ray.....* | *Venus* |
| 3. Luân xa cổ họng..... | cung ba..... | Sao Thổ |
| *3. Throat Centre.....* | *third ray.....* | *Saturn* |
| 4. Luân xa tim..... | cung hai..... | Sao Mộc |
| *4. Heart Centre.....* | *second ray.....* | *Jupiter* |
| 5. Luân xa tùng thái dương..... | Cung sáu..... | Sao Hải Vương |
| *5. Solar plexus Centre.....* | *sixth ray.....* | *Neptune* |
| 6. Luân xa xương cùng..... | Cung bảy..... | Sao Thiên Vương |
| *6. Sacral Centre.....* | *seventh ray.....* | *Uranus* |
| 7. đáy cột sống..... | cung một..... | Sao Diêm Vương |
| *7. Base of Spine.....* | *first ray.....* | *Pluto* |

To these rays must be added (in both groups of human beings) the fourth ray which governs humanity itself as a centre in the body of the planetary Logos, thus bringing all the ray influences into a sevenfold stream of energy, playing upon the lower self in the three worlds or upon those who are entering into or are a part of the fifth kingdom in nature. Intensifying the problem for humanity as a whole is the problem of the individual within that whole. To the influences to which he is subjected as an individual through his [518] past and his

Vào các cung này phải thêm vào (trong cả hai nhóm nhân loại) cung bốn, cung cai quản chính nhân loại như một trung tâm trong thân thể của Hành Tinh Thượng Đế, do đó đưa mọi ảnh hưởng của cung vào một dòng năng lượng thất phân, tác động lên phàm ngã trong ba cõi thấp hoặc lên những ai đang bước vào hay là một phần của giới thứ năm trong thiên nhiên. Làm cho vấn đề của toàn thể nhân loại thêm gay go là vấn đề của cá nhân bên trong toàn thể ấy. Vào các ảnh hưởng mà y phải chịu như một cá nhân thông qua [518] quá khứ của mình và lá số

own peculiar horoscope and to those in which he shares as a part of the fourth kingdom in nature must be added the effects of his two major rays (personal and egoic). These indicate his type of mechanism and his soul quality. It must not be forgotten either that his seven centres are in close relation to the planetary centres and that he is conditioned not only by the centres in his own nature and their rays but also by the centres found within the human kingdom and also by the planetary centres. With these we will now proceed to deal.

chiêm tinh riêng biệt của mình, và vào những ảnh hưởng mà y cùng chia sẻ như một phần của giới thứ tư trong thiên nhiên, còn phải thêm vào các hiệu quả của hai cung chính của y (phàm ngã và chân ngã). Chúng chỉ ra loại bộ máy của y và phẩm tính linh hồn của y. Cũng không được quên rằng bảy trung tâm của y có liên hệ mật thiết với các trung tâm hành tinh và rằng y bị điều kiện hóa không chỉ bởi các trung tâm trong bản chất riêng của mình và các cung của chúng mà còn bởi các trung tâm được tìm thấy trong giới nhân loại và cả bởi các trung tâm hành tinh nữa. Giờ đây chúng ta sẽ tiến hành bàn đến các điều này.

## 2. The Races, the Rays and the Signs. — 2. Các Giống dân, các Cung và các Dấu hiệu.

The theme we will now consider is one which is of general interest but not of individual moment. Arguing as one ever must from the universal to the particular, it is essential that humanity relates its own mechanism to the greater mechanism through which the planetary Life functions and views his soul as an infinitesimal part of the world soul. It is necessary for him, therefore, to relate his Sun sign to his rising sign and his soul to his personality, viewing both as aspects and integral parts of the human family. This will be increasingly the case. This process is beginning to demonstrate in the steadily expanding group, national and racial consciousness which humanity is today demonstrating—a consciousness which shows as a spiritual inclusiveness or as an abnormal and wicked attempt (from the standpoint of the soul) to fuse and blend all nations into a world order, based on material issues and dominated by a material vision. There was nothing spiritual in the vision of the leaders of the powers which were called the Axis powers. But the

Chủ đề mà giờ đây chúng ta sẽ xem xét là một chủ đề có tính quan tâm chung nhưng không có tính quan trọng cá nhân. Lập luận như người ta luôn phải làm từ cái phổ quát đến cái riêng biệt, điều cốt yếu là nhân loại phải liên hệ bộ máy riêng của mình với bộ máy lớn hơn mà qua đó Sự sống hành tinh vận hành và nhìn linh hồn mình như một phần vô cùng nhỏ của đại hồn thế giới. Vì vậy, con người cần liên hệ dấu hiệu mặt trời của mình với dấu hiệu mọc của mình và linh hồn mình với phàm ngã của mình, nhìn cả hai như những phương diện và những bộ phận không thể tách rời của gia đình nhân loại. Điều này sẽ ngày càng đúng hơn. Tiến trình này đang bắt đầu biểu lộ trong tâm thức nhóm, quốc gia và chủng tộc đang không ngừng mở rộng mà nhân loại ngày nay đang biểu lộ—một tâm thức cho thấy như một tính bao gồm tinh thần hoặc như một nỗ lực bất thường và xấu xa (theo quan điểm của linh hồn) nhằm dung hợp và pha trộn mọi quốc gia vào một trật tự thế giới, dựa trên các vấn đề vật chất và bị chi phối bởi một tầm nhìn vật chất. Không có gì là

spiritual intent of mankind is slowly growing and the great Law of Contrasts will eventually bring illumination.

tinh thần trong tầm nhìn của các nhà lãnh đạo của những cường quốc được gọi là phe Trục. Nhưng ý hướng tinh thần của nhân loại đang chậm rãi tăng trưởng và Định luật về các Tương Phản vĩ đại rốt cuộc sẽ mang lại sự soi sáng.

[519]

[519]

I make these references to the present world situation because unless what I have to say is practical in value during this century of destiny, I might as well work at other modes and methods of raising the human consciousness. But there are those who see the issues clearly and will make due application of the imparted truths and for them I write.

Tôi đưa ra những dẫn chiếu này đến tình hình thế giới hiện tại bởi vì trừ phi điều Tôi phải nói có giá trị thực tiễn trong thế kỷ định mệnh này, bằng không Tôi cũng có thể làm việc bằng những phương thức và phương pháp khác để nâng cao tâm thức nhân loại. Nhưng có những người nhìn thấy rõ các vấn đề và sẽ áp dụng thích đáng các chân lý được truyền đạt, và chính cho họ mà Tôi viết.

Our theme concerns the planetary centres, the rays and the signs which govern and control them. I would first of all call your attention to the following facts which will bear repetition:

Chủ đề của chúng ta liên quan đến các trung tâm hành tinh, các cung và các dấu hiệu cai quản và kiểm soát chúng. Trước hết Tôi muốn kêu gọi các bạn chú ý đến những sự kiện sau đây, những sự kiện đáng được lặp lại:

1. Our Earth, being a non-sacred planet, is in process of becoming a sacred planet. This means an interim of upheaval, chaos and of difficulty.

1. Trái Đất của chúng ta, là một hành tinh không thiêng liêng, đang trong tiến trình trở thành một hành tinh thiêng liêng. Điều này có nghĩa là một giai đoạn chuyển tiếp của biến động, hỗn loạn và khó khăn.

2. This transference out of the lower states of consciousness, expressed through the lower centres, into a higher state, can and will take place in this world period and in this century *if* humanity so wills it, *if* the Forces of Light eventually triumph and *if* the new world order comes into being. This it will do *if* the lessons of the war are learnt and right action follows as a result.

2. Sự chuyển dịch này ra khỏi các trạng thái tâm thức thấp, được biểu lộ qua các trung tâm thấp, vào một trạng thái cao hơn, có thể và sẽ diễn ra trong thời kỳ thế giới này và trong thế kỷ này *nếu* nhân loại muốn như vậy, *nếu* các Mãnh Lực của Ánh Sáng cuối cùng chiến thắng và *nếu* trật tự thế giới mới xuất hiện. Điều này sẽ xảy ra *nếu* các bài học của chiến tranh được học hỏi và hành động đúng đắn tiếp theo như một kết quả.

3. Three factors must also be borne in mind:

a. The whole problem is vaster than anything the human consciousness can grasp, because it concerns the life experience and a point of crisis in the life of the planetary Logos.

b. He, the Lord of the World, is releasing new energies into the form aspect, i.e., into the Life and the lives of the various kingdoms in nature.

Humanity, being the most developed—both from the angle of the mechanism and of consciousness—is the point of greatest response. The mineral [520] kingdom, through the excessive use of its form in the meeting of war necessities—munitions, ships, and planes, etc.—is being profoundly affected as are buildings, for instance, in blasted cities; the vegetable kingdom is almost as deeply affected through the destruction of vast areas of forests, fields and wide spaces of vegetation.

c. The Shamballa force, thus pursuing its work of destruction, is an aspect of the will and intention of the planetary Logos but its first and primary effect has been to stimulate the will-to-power and the will-to-have of certain great and unspiritual groups. Later this will aspect will evoke the will-to-good and the will-to-build and to this humanity will respond on a large scale. Thus the evil which is now being spread abroad by the opponents of the Forces of Light will be neutralised by the fixed intention of the men and women of goodwill to work for the good of the whole and not for any one part.

3. Ba yếu tố cũng phải được ghi nhớ:

a. Toàn bộ vấn đề rộng lớn hơn bất cứ điều gì mà tâm thức nhân loại có thể nắm bắt, bởi vì nó liên quan đến kinh nghiệm sống và một điểm khủng hoảng trong đời sống của Hành Tinh Thượng Đế.

b. Ngài, Đức Chúa Tể Thế Giới, đang giải phóng các năng lượng mới vào phương diện hình tướng, tức là vào Sự sống và các sự sống của các giới khác nhau trong thiên nhiên.

Nhân loại, là giới phát triển nhất—xét cả từ góc độ bộ máy lẫn tâm thức—là điểm có sự đáp ứng lớn nhất. Giới kim thạch [520], qua việc sử dụng quá mức hình tướng của nó để đáp ứng các nhu cầu chiến tranh—đạn dược, tàu thuyền và máy bay, v.v.—đang bị ảnh hưởng sâu sắc, cũng như các công trình kiến trúc, chẳng hạn trong các thành phố bị tàn phá; giới thực vật cũng bị ảnh hưởng gần như sâu sắc như vậy qua sự hủy diệt những vùng rộng lớn rừng cây, đồng ruộng và các khoảng không thực vật bao la.

c. Mãnh lực Shamballa, do đó theo đuổi công việc hủy diệt của nó, là một phương diện của ý chí và ý định của Hành Tinh Thượng Đế nhưng hiệu quả đầu tiên và chủ yếu của nó là kích thích ý chí hướng đến quyền lực và ý chí hướng đến sở hữu của một số nhóm lớn không tinh thần. Về sau phương diện ý chí này sẽ gợi lên Ý Chí-hướng Thiện và ý chí kiến tạo và nhân loại sẽ đáp ứng với điều đó trên quy mô lớn. Như vậy, điều ác hiện đang được các đối thủ của các Mãnh Lực của Ánh Sáng gieo rắc khắp nơi sẽ được trung hòa bởi ý định kiên định của những người nam và nữ thiện chí làm việc cho lợi ích của toàn thể chứ không phải cho bất kỳ bộ phận nào.

It might, therefore, be said that what is truly taking place in the world today is the transference of the energy of the planetary solar plexus to the planetary heart centre. The forces of cupidity, aggression, glamour and greed will be transmuted in the present furnace of pain and fiery agony and will be raised into the heart centre. There they will be changed into the power of sacrifice, of inclusive surrender, of clear vision of the whole, and into cooperation; this is an aspect of the principle of sharing.

Vì vậy, có thể nói rằng điều thực sự đang diễn ra trong thế giới ngày nay là sự chuyển dịch năng lượng của tùng thái dương hành tinh lên trung tâm tim hành tinh. Các mãnh lực của lòng tham, sự xâm lược, ảo cảm và lòng tham lam sẽ được chuyển hoá trong lò lửa đau đớn và thống khổ rực cháy hiện nay và sẽ được nâng lên trung tâm tim. Tại đó chúng sẽ được biến đổi thành năng lực hi sinh, của sự quy phục bao gồm, của linh ảnh rõ ràng về toàn thể, và thành sự hợp tác; đây là một phương diện của nguyên lý chia sẻ.

When I say these words, I am not speaking idealistically or mystically. I am pointing out the immediate goal; I am indicating a problem of our planetary Deity; I am giving [521] you the clue to a scientific process which is going on under our eyes and which is today at a point of crisis.

Khi Tôi nói những lời này, Tôi không nói theo lối lý tưởng hay thần bí. Tôi đang chỉ ra mục tiêu trước mắt; Tôi đang nêu ra một vấn đề của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta; Tôi đang trao cho [521] các bạn đầu mối của một tiến trình khoa học đang diễn ra trước mắt chúng ta và hiện nay đang ở một điểm khủng hoảng.

As this is the Aryan or fifth root-race (and I do not use this term in the German, materialistic and untrue sense) there are today in the body of Him in Whom we live and move and have our being, five focal points of spiritual energy, expressing themselves through five awakened centres in that body. These five are:

Vì đây là giống dân gốc Arya hay giống dân gốc thứ năm (và Tôi không dùng thuật ngữ này theo nghĩa Đức, duy vật và sai lạc) nên ngày nay trong thân thể của Đấng mà trong Ngài chúng ta sống, chuyển động và hiện hữu, có năm tiêu điểm của năng lượng tinh thần, tự biểu lộ qua năm trung tâm đã thức tỉnh trong thể ấy. Năm trung tâm này là:

1. Geneva.—The European continent.

1. Geneva.—Lục địa châu Âu.

2. London.—The British Commonwealth of Nations.

2. London.—Khối Thịnh vượng chung Anh.

3. New York.—The American continent.

3. New York.—Lục địa châu Mỹ.

4. Darjeeling.—Central and Western Asia.

4. Darjeeling.—Trung và Tây Á.

5. Tokyo.—For the Far East.

5. Tokyo.—Dành cho Viễn Đông.

Today, these five centres are being abnormally and deliberately stimulated and vitalised. The energy which flows from them is profoundly affecting the world, holding great hope for the future but producing most disrupting and disastrous effects where the material side of human life is concerned. There are two centres in the planetary Life which are as yet relatively quiescent as far as any world effect is concerned. To them I assign no other focal point beyond hinting that within the continent of Africa one will some day be found, and later still (many millions of years ahead) another will be discovered in the region of Australia. It is, however, with the five centres in this fifth root-race that we are concerned.

Ngày nay, năm trung tâm này đang được kích thích và tiếp sinh lực một cách bất thường và có chủ ý. Năng lượng tuôn chảy từ chúng đang ảnh hưởng sâu sắc đến thế giới, mang lại niềm hy vọng lớn lao cho tương lai nhưng tạo ra những hiệu quả cực kỳ phá rối và tai hại ở nơi nào liên quan đến phương diện vật chất của đời sống con người. Có hai trung tâm trong Sự sống hành tinh mà cho đến nay vẫn còn tương đối yên lặng xét về bất kỳ hiệu quả thế giới nào. Tôi không gán cho chúng tiêu điểm nào khác ngoài việc gợi ý rằng trong lục địa châu Phi một trung tâm rồi đây sẽ được tìm thấy, và còn về sau nữa (nhiều triệu năm sau) một trung tâm khác sẽ được phát hiện trong vùng nước Úc. Tuy nhiên, chính năm trung tâm trong giống dân gốc thứ năm này là điều chúng ta quan tâm.

The force which the centre at Geneva is expressing (at present ineffectually, though later a change will come) is that of the second Ray of Love-Wisdom, with its major emphasis at this time upon the quality of inclusiveness. It is concerned with the "binding together in brotherly love" and [522] with the expression of the nature of service. This planetary centre, which conditions the little country of Switzerland, has had a most potent effect upon that country; a study of these effects will demonstrate future possibility for the world, once the flow of its energy is less obstructed. It has produced the fusion of three powerful racial types in group formation and not through admixture as in the United States; it has enabled two relatively antagonistic divisions of the Christian faith to work together with a minimum of friction; it has made Geneva the origin of the Red Cross—that world activity which works impartially with and for the nationals of all countries and for the prisoners of all nations; it housed

Mãnh lực mà trung tâm tại Geneva đang biểu lộ (hiện nay chưa hiệu quả, dù về sau sẽ có thay đổi) là mãnh lực của cung hai Bác Ái – Minh Triết, với sự nhấn mạnh chính yếu vào lúc này đặt trên phẩm tính bao gồm. Nó liên quan đến việc "kết buộc lại với nhau trong tình huynh đệ" và [522] với sự biểu lộ bản chất phụng sự. Trung tâm hành tinh này, vốn điều kiện hóa đất nước nhỏ bé Thụy Sĩ, đã có một ảnh hưởng cực kỳ mạnh mẽ lên đất nước ấy; một nghiên cứu về các ảnh hưởng này sẽ chứng minh khả năng tương lai cho thế giới, một khi dòng năng lượng của nó bớt bị cản trở. Nó đã tạo ra sự dung hợp của ba loại chủng tộc mạnh mẽ trong sự hình thành nhóm chứ không phải qua sự pha trộn như tại Hoa Kỳ; nó đã giúp cho hai bộ phận tương đối đối kháng của đức tin Cơ Đốc cùng làm việc với nhau với mức ma sát tối thiểu; nó đã khiến Geneva trở thành nơi phát sinh Hội Hồng Thập Tự—hoạt động thế giới làm việc vô tư với và cho công dân của mọi quốc gia và cho tù nhân của mọi dân tộc; nó đã chứa đựng thí nghiệm đáng buồn

that sad though well-intentioned experiment which was called the League of Nations; it is that which has protected that small country from the aggressive sweep of the Axis powers. The motto or note of this centre is "I seek to fuse, to blend and serve."

nhưng đầy thiện ý được gọi là Hội Quốc Liên; chính nó đã bảo vệ đất nước nhỏ bé ấy khỏi làn sóng xâm lược của các cường quốc phe Trục. Châm ngôn hay âm điệu của trung tâm này là "Tôi tìm cách dung hợp, pha trộn và phụng sự."

The force which is centred in London is that of the first Ray of Will or Power in its building aspect and not in its destroying aspect. It is the service of the whole which is being attempted at great cost and the effort is to express the Law of Synthesis which is the new emphasis, pouring through from Shamballa. Hence the fact that the governments of many nations found asylum in Great Britain. Likewise, *if* the Forces of Light triumph because of the cooperation of mankind, the energy expressing itself through this powerful empire will be potent in establishing a world order of intelligent justice and a fair economic distribution. The keynote of this force is "I serve," as I told you earlier in this treatise (see the last page of *A Treatise on the Seven Rays*, Vol. I).

Mãnh lực tập trung tại London là mãnh lực của Cung một Ý Chí hay Quyền Lực trong phương diện kiến tạo của nó chứ không phải trong phương diện hủy diệt. Điều đang được cố gắng với giá rất lớn là sự phụng sự toàn thể và nỗ lực là biểu lộ Định luật Tổng Hợp, vốn là sự nhấn mạnh mới, đang tuôn xuống từ Shamballa. Do đó mới có sự kiện là các chính phủ của nhiều quốc gia đã tìm được nơi tị nạn tại Anh quốc. Tương tự như vậy, *nếu* các Mãnh Lực của Ánh Sáng chiến thắng nhờ sự hợp tác của nhân loại, thì năng lượng tự biểu lộ qua đế quốc hùng mạnh này sẽ có sức mạnh trong việc thiết lập một trật tự thế giới của công lý thông minh và một sự phân phối kinh tế công bằng. Chủ âm của mãnh lực này là "Tôi phụng sự," như Tôi đã nói với các bạn trước đây trong bộ luận này (xem trang cuối của *Luận về Bảy Cung*, Tập I).

The force expressing itself through the centre, New York, is the force of the sixth Ray of Devotion or Idealism. [523] Hence the conflicts everywhere to be found between the varying ideologies and the major conflict between those who stand for the great ideal of world unity brought about by a united effort of the Forces of Light, backed by the cooperative effort of all the democratic nations and the separative materialistic attitude of those who seek to keep the United States from assuming her responsibilities and her rightful place in world affairs. This latter group, if they succeed in their endeavour, will deny the United States her share in the "gifts of the gods in the coming age of peace which will

Mãnh lực tự biểu lộ qua trung tâm New York là mãnh lực của cung sáu Sùng tín hay Lý tưởng. [523] Do đó mới có những xung đột được tìm thấy khắp nơi giữa các hệ tư tưởng khác nhau và cuộc xung đột chính giữa những người đứng về lý tưởng lớn lao của sự hợp nhất thế giới được mang lại bởi nỗ lực hợp nhất của các Mãnh Lực của Ánh Sáng, được hậu thuẫn bởi nỗ lực hợp tác của tất cả các quốc gia dân chủ, và thái độ duy vật phân ly của những người tìm cách ngăn Hoa Kỳ đảm nhận trách nhiệm của mình và vị trí chính đáng của mình trong các công việc thế giới. Nhóm sau này, nếu thành công trong nỗ lực của mình, sẽ tước đi phần của Hoa Kỳ trong "những tặng phẩm của các vị thần trong thời đại hòa bình sắp đến, thời đại sẽ

succeed this present point of critical suspension," as the *Old Commentary* phrases it. The sixth ray is either militant and active, or mystical, pacific and at present futile, and these two aspects at present condition the United States. The keynote of this world centre is "I light the Way" and this is the privilege of the States if its people so choose and permit worldwide humanitarian, self-sacrifice (self-initiated) and firm decision to stand by righteousness to govern their present attitudes and policies. This is slowly coming to pass and the selfish voices of the blind idealists, the fearful and the separative are dying out. All this is happening under the inspiration of service, motivated by love. Thus the two major democracies can eventually restore world order, negate the old order of selfishness and aggression and usher in the new order of world understanding, world sharing and world peace. Peace will be the result of understanding and sharing and not the origin of them as the pacifists so often imply.

tiếp nối điểm đình chỉ khủng hoảng hiện nay này," như *Cổ Luận* diễn tả. Cung sáu hoặc là hiếu chiến và hoạt động, hoặc là thần bí, hòa bình và hiện nay vô hiệu, và hai phương diện này hiện đang điều kiện hóa Hoa Kỳ. Chủ âm của trung tâm thế giới này là "Tôi soi sáng Con Đường" và đây là đặc quyền của Hợp Chúng Quốc nếu dân chúng của quốc gia ấy chọn như vậy và cho phép tinh thần nhân đạo toàn cầu, sự hi sinh bản thân (do tự mình khởi xướng) và quyết định vững chắc đứng về chính nghĩa cai quản các thái độ và chính sách hiện tại của họ. Điều này đang chậm rãi diễn ra và những tiếng nói ích kỷ của các nhà lý tưởng mù quáng, những kẻ sợ hãi và những kẻ phân ly đang lụi tắt. Tất cả điều này đang xảy ra dưới cảm hứng của sự phụng sự, được thúc đẩy bởi tình thương. Như vậy, hai nền dân chủ lớn cuối cùng có thể khôi phục trật tự thế giới, phủ nhận trật tự cũ của ích kỷ và xâm lược và mở ra trật tự mới của sự thấu hiểu thế giới, sự chia sẻ thế giới và hòa bình thế giới. Hòa bình sẽ là kết quả của sự thấu hiểu và chia sẻ chứ không phải là nguồn gốc của chúng như những người chủ hòa thường ngụ ý.

The force pouring through Darjeeling at this time is that of the first Ray of Will or Power. The egoic ray of India is the first ray and hence the immediate effect of the inpouring Shamballa force is to stimulate the will-to-power of all dictators, whether they are the would-be world dictators [524] such as Hitler and his group of evil men, ecclesiastical dictators in any religion, business dictators in any business group in any part of the world or those minor dictators, the tyrant in the home. It is interesting to note that the keynote of India is "I hide the light" and this has been interpreted to mean that the light pours forth from the East, and that the gift of India to the world is the light of the Ageless Wisdom. This is true in a sense, but there is

Mãnh lực đang tuôn qua Darjeeling vào lúc này là mãnh lực của Cung một Ý Chí hay Quyền Lực. Cung chân ngã của Ấn Độ là cung một và do đó hiệu quả tức thời của mãnh lực Shamballa đang tuôn vào là kích thích ý chí hướng đến quyền lực của mọi nhà độc tài, dù họ là những kẻ muốn trở thành nhà độc tài thế giới [524] như Hitler và nhóm người ác của hắn, các nhà độc tài giáo hội trong bất kỳ tôn giáo nào, các nhà độc tài kinh doanh trong bất kỳ nhóm thương mại nào ở bất kỳ nơi nào trên thế giới hay những nhà độc tài nhỏ bé, những bạo chúa trong gia đình. Thật thú vị khi lưu ý rằng chủ âm của Ấn Độ là "Tôi che giấu ánh sáng" và điều này đã được diễn giải là ánh sáng tuôn ra từ phương Đông, và rằng tặng phẩm của Ấn Độ cho thế giới là ánh

a wider and deeper sense in which it will prove true. When the intent and purpose of the great Life which works through Shamballa is carried out and is in process of expression, a light will be revealed which has never yet been seen or known. There is a word in the Christian Scriptures which says "In that light shall we see light"; this means that through the medium of the light of wisdom shed abroad in our hearts through the Ageless Wisdom, we shall eventually see the *Light of Life* itself—something meaningless and inexplicable to humanity at present but which will be later revealed when the present point of crisis is surmounted. Of its nature and its effect, I have naught to say to you at present.

sáng của Minh Triết Ngàn Đời. Điều này đúng theo một nghĩa nào đó, nhưng có một nghĩa rộng hơn và sâu hơn trong đó nó sẽ được chứng minh là đúng. Khi ý định và mục đích của Sự sống vĩ đại hoạt động qua Shamballa được thực hiện và đang trong tiến trình biểu lộ, một ánh sáng sẽ được mặc khải mà cho đến nay chưa từng được thấy hay biết đến. Có một câu trong Kinh Thánh Cơ Đốc nói rằng "Trong ánh sáng ấy chúng ta sẽ thấy ánh sáng"; điều này có nghĩa là qua trung gian của ánh sáng minh triết được rải khắp trong tim chúng ta qua Minh Triết Ngàn Đời, cuối cùng chúng ta sẽ thấy chính *Ánh Sáng của Sự Sống*—một điều hiện nay vô nghĩa và không thể giải thích đối với nhân loại nhưng về sau sẽ được mặc khải khi điểm khủng hoảng hiện nay được vượt qua. Về bản chất và hiệu quả của nó, hiện giờ Tôi không có gì để nói với các bạn.

I would like here to interpolate some remarks. It is of deep moment to realise that Great Britain and the United States are closely related and that this relation makes certain realities and activities inevitable, once the soul of each nation is functioning potently; and that India and Great Britain are related through the first ray personality of Great Britain and the egoic ray of India. The implications are clear and interesting and also encouraging. The consciousness aspect of the British people is steadily shifting into an expression of their second ray soul and hence their seizing upon the opportunity at this time to serve humanity at immense cost. The same thing is happening to the American people. The problem of shifting idealisms is great, as I have [525] said, and the temptation is to hide behind the glamour of fighting for an ideal rather than react to world need, and to omit to react to the ray of the soul which is the second ray of love.

Ở đây Tôi muốn xen vào vài nhận xét. Điều vô cùng quan trọng là nhận ra rằng Anh quốc và Hoa Kỳ có liên hệ mật thiết với nhau và rằng mối liên hệ này làm cho một số thực tại và hoạt động trở nên tất yếu, một khi linh hồn của mỗi quốc gia đang hoạt động mạnh mẽ; và rằng Ấn Độ và Anh quốc có liên hệ với nhau qua cung phàm ngã một của Anh quốc và cung chân ngã của Ấn Độ. Các hàm ý thật rõ ràng, thú vị và cũng đầy khích lệ. Phương diện tâm thức của dân tộc Anh đang đều đặn chuyển sang biểu lộ linh hồn cung hai của họ và do đó họ nắm lấy cơ hội vào lúc này để phụng sự nhân loại với cái giá vô cùng lớn. Điều tương tự cũng đang xảy ra với dân tộc Mỹ. Vấn đề của các lý tưởng đang chuyển dịch là rất lớn, như Tôi đã [525] nói, và cám dỗ là ẩn mình sau ảo cảm của việc chiến đấu cho một lý tưởng hơn là đáp ứng nhu cầu thế giới, và bỏ qua việc đáp ứng với cung của linh hồn là cung hai bác ái.

The forces flowing through Tokyo are those of the first Ray in its lower materialistic aspect. Japan is governed by the soul ray in the consciousness of its leaders. Its sixth ray personality is responding to the call of the first ray energy; hence all the present unhappy attitudes and activities, and hence also its link with Germany through the soul ray of both nations and with Italy through the personality rays. Hence, therefore, the Axis.

Các mãnh lực tuôn qua Tokyo là những mãnh lực của Cung một trong phương diện duy vật thấp của nó. Nhật Bản được cai quản bởi cung linh hồn trong tâm thức của các nhà lãnh đạo của mình. Phàm ngã cung sáu của quốc gia này đang đáp ứng với tiếng gọi của năng lượng cung một; do đó mới có tất cả những thái độ và hoạt động bất hạnh hiện nay, và do đó cũng có mối liên kết của nó với Đức qua cung linh hồn của cả hai quốc gia và với Ý qua các cung phàm ngã. Do đó, vì vậy mới có phe Trục.

I would here point out that in these inter-relations is no inevitable fate or unavoidable destiny. The aim of the individual disciple is to handle the forces which play through him in such a manner that only constructive good can eventuate. He can misuse energy or employ it for soul ends. So it is with nations and races. The fate of the nations lies in the hands of its leaders usually; they marshal the nations' forces, focus the national intent (if intuitive enough) and develop the characteristics of the people, leaving in fact behind them the memory of symbols of national intent, ideals or corruption. This could be seen working out in a demonstrable way in the two great guiding groups of world leaders: The three Axis groups of leaders, dominated by the evil German group, with Italy and Japan fighting at intervals (consciously seldom but unconsciously often) against the evil influence, and the second group—the leaders of the Allied Cause who represent their nations. No matter what past history may indicate in connection with many of the allied nations (past aggressions, ancient cruelties and wrong doing), they sought to cooperate with the Forces of Light [526] and endeavoured to salvage human freedom—political, religious and economic.

Ở đây Tôi muốn chỉ ra rằng trong những tương quan này không có số phận tất yếu hay định mệnh không thể tránh. Mục tiêu của đệ tử cá nhân là xử lý các mãnh lực vận hành qua mình theo cách mà chỉ điều thiện có tính xây dựng mới có thể xảy ra. Y có thể lạm dụng năng lượng hoặc sử dụng nó cho các mục đích của linh hồn. Các quốc gia và các chủng tộc cũng vậy. Số phận của các quốc gia thường nằm trong tay các nhà lãnh đạo của họ; họ tập hợp các mãnh lực của quốc gia, tập trung ý hướng quốc gia (nếu đủ trực giác) và phát triển các đặc tính của dân chúng, thực ra để lại sau họ ký ức về các biểu tượng của ý hướng quốc gia, các lý tưởng hay sự bại hoại. Điều này có thể được thấy đang diễn ra một cách có thể chứng minh được trong hai nhóm lớn các nhà lãnh đạo dẫn dắt thế giới: ba nhóm lãnh đạo phe Trục, bị chi phối bởi nhóm Đức xấu ác, với Ý và Nhật thỉnh thoảng chiến đấu (hiếm khi có ý thức nhưng thường là vô thức) chống lại ảnh hưởng xấu ác ấy, và nhóm thứ hai—các nhà lãnh đạo của Chính Nghĩa Đồng Minh đại diện cho các quốc gia của họ. Bất kể lịch sử quá khứ có thể cho thấy điều gì liên quan đến nhiều quốc gia đồng minh (những cuộc xâm lược trong quá khứ, những tàn bạo xưa kia và những hành vi sai trái), họ đã tìm cách hợp tác với các Mãnh Lực của Ánh Sáng [526]

và nỗ lực cứu vãn tự do của con người—chính trị, tôn giáo và kinh tế.

I would also point out in passing that the two major divisions of the world—the Occident and the Orient—are also governed by certain ray energies, as follows:

Tôi cũng muốn nhân tiện chỉ ra rằng hai phân khu chính của thế giới—Phương Tây và Phương Đông—cũng được cai quản bởi một số năng lượng cung nhất định, như sau:

| | | |
|---|---|---|
| Phương Tây..... | cung linh hồn..... | Cung II |
| *The Occident.....* | *Soul Ray.....* | *Ray II* |
| | cung phàm ngã..... | Cung IV |
| | *Personality Ray.....* | *Ray IV* |
| Phương Đông..... | cung linh hồn..... | Cung IV |
| *The Orient.....* | *Soul Ray.....* | *Ray IV* |
| | cung phàm ngã..... | Cung III |
| | *Personality Ray.....* | *Ray III* |

I would remind you that we are in a period of shifting rays and that they change both for individuals and nations, for hemispheres and planets. All can move off a minor ray onto a major if destiny decrees. A study of the above tabulation will give much light to the inter-human relation. Three great countries hold the destiny of humanity in their hands at this time: The United States of America, Great Britain and Russia. Great fusing, racial experiments are going on in all these lands; the rule of the people is being developed in all of them though it is as yet in an embryonic stage. In Russia it is being retarded by a dictatorship which will shortly end; in the States by corrupt politics and in

Tôi xin nhắc các bạn rằng chúng ta đang ở trong một thời kỳ chuyển dịch các cung và chúng thay đổi đối với cả cá nhân lẫn quốc gia, đối với các bán cầu và các hành tinh. Tất cả đều có thể chuyển khỏi một cung phụ sang một cung chính nếu định mệnh quyết định. Một nghiên cứu về bảng liệt kê trên sẽ soi sáng nhiều về mối liên hệ giữa người với người. Ba quốc gia lớn đang nắm trong tay vận mệnh của nhân loại vào lúc này: Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, Anh quốc và Nga. Những thí nghiệm lớn về dung hợp chủng tộc đang diễn ra tại tất cả các vùng đất này; quyền cai trị của dân chúng đang được phát triển trong tất cả các nước ấy dù hiện vẫn còn ở giai đoạn phôi thai. Tại Nga, nó đang bị

Great Britain by ancient imperialistic tendencies. But democratic principles are being developed, if not controlling; religious unity is being established though it is not yet functioning and all three countries are learning very rapidly, though the United States at present is learning the most slowly.

trì hoãn bởi một chế độ độc tài sẽ sớm chấm dứt; tại Hoa Kỳ bởi chính trị thối nát và tại Anh quốc bởi những khuynh hướng đế quốc chủ nghĩa cổ xưa. Nhưng các nguyên tắc dân chủ đang được phát triển, dù chưa chi phối; sự hợp nhất tôn giáo đang được thiết lập dù chưa vận hành và cả ba quốc gia đều đang học hỏi rất nhanh, dù hiện nay Hoa Kỳ đang học chậm nhất.

The Occident and the Orient are linked through the personality ray of the Occident and the egoic ray of the Orient and this indicates eventual understanding once the second ray occidental soul becomes the dominant factor. When these various relationships are somewhat grasped by the peoples of the world you will get the clue to the various happenings taking place today and will understand the goal [527] and the method of its attainment more clearly. There is much deep research work to be done, for the science of energy relationships is yet in its infancy. The next few years will see it gain. What is really happening is a shift in the human consciousness from its focus on individual energies, functioning through some specific ring-pass-not (individual, national, continental or racial) to a grasp of their inter-relation and effects upon each other. This science can be studied in various ways:

Phương Tây và Phương Đông được nối kết qua cung phàm ngã của Phương Tây và cung chân ngã của Phương Đông và điều này chỉ ra sự thấu hiểu cuối cùng một khi linh hồn cung hai của Phương Tây trở thành yếu tố chi phối. Khi các dân tộc trên thế giới nắm bắt được phần nào những mối liên hệ khác nhau này, các bạn sẽ có được đầu mối cho những biến cố khác nhau đang diễn ra ngày nay và sẽ hiểu rõ hơn mục tiêu [527] và phương pháp để đạt được mục tiêu ấy. Còn rất nhiều công trình nghiên cứu sâu xa phải được thực hiện, vì khoa học về các mối liên hệ năng lượng vẫn còn ở thời kỳ sơ khai. Vài năm tới sẽ chứng kiến nó phát triển. Điều thực sự đang xảy ra là một sự chuyển dịch trong tâm thức nhân loại từ sự tập trung của nó vào các năng lượng riêng biệt, hoạt động qua một vòng-giới-hạn cụ thể nào đó (cá nhân, quốc gia, lục địa hay chủng tộc) sang sự nắm bắt mối tương quan của chúng và các hiệu quả của chúng lên nhau. Khoa học này có thể được nghiên cứu theo nhiều cách:

1. From the angle of antagonisms which seem inevitable and which can be accounted for by the ray energies and which can be offset by soul energies rightly employed.

1. Từ góc độ các đối kháng dường như không thể tránh và có thể được giải thích bởi các năng lượng cung và có thể được hóa giải bởi các năng lượng linh hồn được sử dụng đúng đắn.

2. From the angle of identity of forces, leading inevitably to identity of interests and activities.

2. Từ góc độ đồng nhất của các mãnh lực, tất yếu dẫn đến đồng nhất về quyền lợi và hoạt động.

3. From the angle of fusion, of unity, of vision and of goals.

3. Từ góc độ dung hợp, hợp nhất, tầm nhìn và các mục tiêu.

4. From the angle of humanity as a whole. If it is remembered that humanity is primarily governed by two rays (the second and the fourth) it will be found that those nations and countries whose governing rays are also the second and the fourth must and will play an important part in determining human destiny.

4. Từ góc độ nhân loại như một toàn thể. Nếu nhớ rằng nhân loại trước hết được cai quản bởi hai cung (cung hai và cung bốn), thì sẽ thấy rằng những quốc gia và xứ sở có các cung cai quản cũng là cung hai và cung bốn phải và sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc quyết định vận mệnh nhân loại.

Therefore, through the five major centres in the planet today, spiritual energy is streaming forth, and according to the vehicle of expression which receives its impact so will be the reaction and activity and so will be the type of consciousness, interpreting and using it. The ancient occult truism remains accurate: "Consciousness is dependent upon its vehicle for expression and both are dependent upon life and energy for existence." This remains an immutable law.

Vì vậy, qua năm trung tâm chính trên hành tinh ngày nay, năng lượng tinh thần đang tuôn ra, và tùy theo vận cụ biểu lộ nào tiếp nhận tác động của nó mà sẽ có phản ứng và hoạt động tương ứng, và cũng sẽ có loại tâm thức diễn giải và sử dụng nó. Chân lý huyền bí cổ xưa vẫn còn chính xác: “Tâm thức tùy thuộc vào vận cụ của nó để biểu lộ và cả hai đều tùy thuộc vào sự sống và năng lượng để tồn tại.” Điều này vẫn là một định luật bất biến.

[528]

[528]

The five cities which are the exoteric expression of the esoteric centre of force and through which the Hierarchy and Shamballa are seeking to work are the correspondence in the planetary body to the four centres up the spine and the ajna centre in the body of humanity and of individual man. In all three cases, they are "living, vital, focal points of dynamic force" to a greater or less extent. Some predominantly express soul energy and some personality force; some are influenced by Shamballa and some by the Hierarchy. The head centre of the Occident is beginning to react to second ray energy and the ajna centre to fourth ray energy and in this lies the hope of the race of men.

Năm thành phố là biểu lộ ngoại môn của trung tâm mãnh lực nội môn và qua đó Thánh Đoàn và Shamballa đang tìm cách hoạt động là sự tương ứng trong thân thể hành tinh với bốn trung tâm dọc cột sống và trung tâm ajna trong thân thể của nhân loại và của con người cá nhân. Trong cả ba trường hợp, chúng là “những tiêu điểm sống động, đầy sinh lực của mãnh lực năng động” ở mức độ lớn hay nhỏ. Một số chủ yếu biểu lộ năng lượng linh hồn và một số biểu lộ mãnh lực phàm ngã; một số chịu ảnh hưởng của Shamballa và một số chịu ảnh hưởng của Thánh Đoàn. Trung tâm đầu của Phương Tây đang bắt đầu đáp ứng với năng lượng cung hai và trung tâm ajna với năng lượng

cung bốn và trong điều này nằm niềm hy vọng của nhân loại.

## 3. Planetary and Systemic Centres. — 3. Các Trung tâm Hành tinh và Thái dương hệ.

I have given you here and elsewhere in my writings all that it is at this time possible to give anent the planetary centres and the rays, including the rays of nations and of races. You will find a wealth of information hidden in my various statements if due search is made and the material is gathered together into a coherent whole. I would ask you to study and compare, to read and search *topically* and to extract all that I have said about the various nations, their governing constellations and their planetary rulers. There is a wide field of research here. This research will fall into several categories:

Tôi đã cung cấp cho các bạn ở đây và ở những nơi khác trong các trước tác của Tôi tất cả những gì hiện nay có thể cung cấp liên quan đến các trung tâm hành tinh và các cung, kể cả các cung của các quốc gia và các chủng tộc. Các bạn sẽ tìm thấy một kho tàng thông tin ẩn giấu trong những phát biểu khác nhau của Tôi nếu chịu khó tìm kiếm và tập hợp tài liệu lại thành một toàn thể mạch lạc. Tôi muốn yêu cầu các bạn nghiên cứu và so sánh, đọc và tra cứu *theo chủ đề* và trích ra tất cả những gì Tôi đã nói về các quốc gia khác nhau, các chòm sao cai quản chúng và các chủ tinh của chúng. Ở đây có một lĩnh vực nghiên cứu rộng lớn. Công trình nghiên cứu này sẽ rơi vào một số loại:

1. Research into the nature of man's centres, the nature and influences of their governing planets, their inter-relation from the energy angle and the quality of the ray forces which are seeking expression, plus a knowledge of the personality and egoic rays. Out of this will come an understanding grasp of the human constitution [529] which will reveal all relationships and produce two basic "events in time":

1. Nghiên cứu về bản chất các trung tâm của con người, bản chất và các ảnh hưởng của các hành tinh cai quản chúng, mối tương quan của chúng từ góc độ năng lượng và phẩm tính của các mãnh lực cung đang tìm cách biểu lộ, cộng thêm tri thức về cung phàm ngã và cung chân ngã. Từ đó sẽ xuất hiện một sự nắm bắt thấu hiểu về cấu tạo con người [529], điều sẽ mặc khải mọi mối liên hệ và tạo ra hai "biến cố trong thời gian" căn bản:

a. The blending of the subjective and objective life of the individual in the waking consciousness.

a. Sự hòa trộn của đời sống chủ quan và khách quan của cá nhân trong tâm thức lúc thức.

b. A new relation established between men which will be based upon the above fusion.

b. Một mối liên hệ mới được thiết lập giữa người với người, sẽ dựa trên sự dung hợp nói trên.

2. Research into the various national centres and their esoteric ruling energies, revealing in a more universal manner and with a wider horizon the destiny of humanity in relation to its group units, large and small. The soul and personality qualities of nations will be studied, the centres within each nation which focus certain ray energies will be noted, and the qualitative emanations of its five or six major cities will be investigated. Let me here give you an instance of what I mean: the influences of New York, Washington, Chicago, Kansas City and Los Angeles will be the subject of scientific research; the psychic atmosphere and the intellectual appeal will be studied, effort will be made to discover the soul quality and the personality nature (the spiritual and the materialistic tendencies) of these great aggregations of human beings which have come into expression in certain fixed localities because they are expressions of the force centres in the vital body of the nation. Similarly, in connection with the British Empire, a study will be made of London, Sydney, Johannesburg, Toronto and Vancouver with subsidiary studies of Calcutta, Delhi, Singapore, Jamaica and Madras which are all subjectively related in a manner unforeseen by students at present. Under the plan and contingent upon the energies pouring through the five planetary centres according [530] to plan, there are three great fusing energies or vital centres present upon our planet:

2. Nghiên cứu về các trung tâm quốc gia khác nhau và các năng lượng cai quản nội môn của chúng, mặc khải theo cách phổ quát hơn và với chân trời rộng hơn vận mệnh của nhân loại trong liên hệ với các đơn vị nhóm của nó, lớn và nhỏ. Các phẩm tính linh hồn và phàm ngã của các quốc gia sẽ được nghiên cứu, các trung tâm trong mỗi quốc gia tập trung một số năng lượng cung nhất định sẽ được ghi nhận, và các phát xạ phẩm tính của năm hay sáu thành phố lớn của nó sẽ được khảo sát. Ở đây hãy để Tôi đưa ra một ví dụ về điều Tôi muốn nói: các ảnh hưởng của New York, Washington, Chicago, Kansas City và Los Angeles sẽ là đối tượng của nghiên cứu khoa học; bầu khí quyển thông linh và sức hấp dẫn trí tuệ sẽ được nghiên cứu, nỗ lực sẽ được thực hiện để khám phá phẩm tính linh hồn và bản chất phàm ngã (các khuynh hướng tinh thần và duy vật) của những tập hợp lớn lao những con người này, những tập hợp đã đi vào biểu lộ tại một số địa phương cố định vì chúng là những biểu lộ của các trung tâm lực trong thể sinh lực của quốc gia. Tương tự như vậy, liên quan đến Đế quốc Anh, một nghiên cứu sẽ được thực hiện về London, Sydney, Johannesburg, Toronto và Vancouver cùng với các nghiên cứu phụ về Calcutta, Delhi, Singapore, Jamaica và Madras, tất cả đều có liên hệ chủ quan với nhau theo một cách mà hiện nay các đạo sinh chưa lường thấy. Theo Thiên Cơ và tùy thuộc vào các năng lượng tuôn qua năm trung tâm hành tinh theo [530] Thiên Cơ, có ba năng lượng dung hợp lớn hay các trung tâm sinh lực hiện diện trên hành tinh chúng ta:

a. Russia, fusing and blending eastern Europe and western and northern Asia.

a. Nga, dung hợp và pha trộn Đông Âu với Tây và Bắc Á.

b. The United States (and later South America) fusing and blending central and

b. Hoa Kỳ (và về sau là Nam Mỹ), dung hợp và pha trộn Trung và Tây Âu với toàn bộ Tây bán cầu.

western Europe and the entire western hemisphere.

c. The British Empire, fusing and blending races and men throughout the entire world.

In the hands of these nations lies the destiny of the planet. These are the three major world blocs from *the consciousness angle* and from the angle of world synthesis. Other and lesser nations will participate in the process with full independence and cooperation, voluntarily and through the perfecting of their national life in the interests of the whole of humanity, and through the desire to express and preserve their soul integrity and their purified national purpose (which purification is now going on). The keynote, however, of human living will be struck by Russia, Great Britain and the United States—not because of their power, their historical past and their material resources or territorial extent but because they are in a position to fuse and blend the many types, because they are far-visioned in their world purpose, because they are not basically selfish in their intent, and because the government of the peoples reaches down into the depths of each nation and is fundamentally *for the people*. Their basic Constitution, Magna Charta and Bill of Rights are human. Other nations will be gradually swept into line with these fundamental spiritual requirements, or—if they are already based on these human principles and not on [531] the rule of a powerful minority, exploiting an unhappy majority—they will cooperate freely with these greater nations in a federation of purpose and of interests until such time when all the nations of the world see the vision clear, forego their selfish aims and agree in the unity of the work to be done for

c. Đế quốc Anh, dung hợp và pha trộn các chủng tộc và con người trên khắp toàn thế giới.

Trong tay các quốc gia này nằm vận mệnh của hành tinh. Đây là ba khối thế giới chính xét *từ góc độ tâm thức* và từ góc độ tổng hợp thế giới. Các quốc gia khác nhỏ hơn sẽ tham gia vào tiến trình với đầy đủ độc lập và hợp tác, một cách tự nguyện và thông qua việc hoàn thiện đời sống quốc gia của mình vì lợi ích của toàn thể nhân loại, và thông qua ước muốn biểu lộ và bảo tồn tính toàn vẹn linh hồn của mình và mục đích quốc gia đã được thanh luyện của mình (sự thanh luyện này hiện đang diễn ra). Tuy nhiên, chủ âm của đời sống nhân loại sẽ được Nga, Anh quốc và Hoa Kỳ gióng lên—không phải vì quyền lực của họ, quá khứ lịch sử của họ và các nguồn tài nguyên vật chất hay phạm vi lãnh thổ của họ mà vì họ ở vào vị thế có thể dung hợp và pha trộn nhiều loại người, vì họ có tầm nhìn xa trong mục đích thế giới của mình, vì về căn bản họ không ích kỷ trong ý hướng của mình, và vì chính quyền của dân chúng vươn xuống tận chiều sâu của mỗi quốc gia và về căn bản là *vì dân*. Hiến pháp căn bản, Magna Charta và Tuyên ngôn Nhân quyền của họ là nhân bản. Các quốc gia khác sẽ dần dần được cuốn vào hàng ngũ phù hợp với những đòi hỏi tinh thần căn bản này, hoặc—nếu họ đã được đặt nền trên các nguyên tắc nhân bản này chứ không phải trên [531] sự cai trị của một thiểu số quyền lực bóc lột một đa số bất hạnh—họ sẽ tự do hợp tác với các quốc gia lớn hơn này trong một liên bang của mục đích và quyền lợi cho đến khi mọi quốc gia trên thế giới thấy rõ linh ảnh, từ bỏ các mục tiêu ích kỷ của mình và đồng thuận trong sự hợp nhất của công việc phải làm cho toàn thể. Khi đó nhân loại sẽ bước ra ánh

the whole. Humanity will then emerge into the light of freedom with a revealed beauty and a spiritual purpose, hitherto unknown.

sáng của tự do với một vẻ đẹp được mặc khải và một mục đích tinh thần, từ trước đến nay chưa từng được biết đến.

3. Research into the relation of the planetary centres to the systemic centres, the sacred planets and the energies pouring through them from the constellations which they "rule" in the esoteric sense. This is one of the paradoxes of occultism but it can be understood if the student remembers that the centres in his etheric body rule the planet *in so far* as they are receptive or non-receptive to the influences emanating from the planet, via the planetary centres.

3. Nghiên cứu về mối liên hệ của các trung tâm hành tinh với các trung tâm thái dương hệ, các hành tinh thiêng liêng và các năng lượng tuôn qua chúng từ các chòm sao mà chúng "cai quản" theo nghĩa nội môn. Đây là một trong những nghịch lý của huyền bí học nhưng có thể được hiểu nếu đạo sinh nhớ rằng các trung tâm trong thể dĩ thái của mình cai quản hành tinh *trong chừng mực* chúng tiếp nhận hay không tiếp nhận các ảnh hưởng phát ra từ hành tinh, qua các trung tâm hành tinh.

Beginning as ever with the study of the microcosm as the clue to the macrocosm, but seeking at the same time to envisage the macrocosm in order to understand the microcosm, man will some day establish an intelligent relation to the whole of which he is a part and this with conscious cooperation. Thus the higher mind and the lower mind, the abstract and the concrete, the subjective and the objective will be brought into a functioning unity and man will be *whole*.

Khởi đầu như thường lệ bằng việc nghiên cứu tiểu thiên địa như đầu mối để hiểu đại thiên địa, nhưng đồng thời tìm cách hình dung đại thiên địa để hiểu tiểu thiên địa, một ngày kia con người sẽ thiết lập một mối liên hệ thông minh với toàn thể mà mình là một phần của nó và điều này với sự hợp tác có ý thức. Như vậy thượng trí và hạ trí, trí trừu tượng và trí cụ thể, chủ quan và khách quan sẽ được đưa vào một sự hợp nhất đang hoạt động và con người sẽ trở nên *toàn vẹn*.

I cannot give you the relation of the planetary centres to the human centres or of the systemic centres to the planets. Too much knowledge would be given too soon and prior to the time when there is enough love present in human nature to offset the possible misuse of energy with [532] its often disastrous consequences. The colours, the mathematical rate of the higher vibrations which emanate from the centres —individual, planetary and systemic—and the quality (esoterically understood) of the energies must be the subject of human research and self-ascertained. The clues and

Tôi không thể cung cấp cho các bạn mối liên hệ của các trung tâm hành tinh với các trung tâm nhân loại hay của các trung tâm thái dương hệ với các hành tinh. Quá nhiều tri thức sẽ được đưa ra quá sớm và trước thời điểm khi có đủ bác ái hiện diện trong bản chất con người để hóa giải khả năng lạm dụng năng lượng với [532] những hậu quả thường tai hại của nó. Các màu sắc, tần số được xác định bằng toán học của các rung động cao hơn phát ra từ các trung tâm—cá nhân, hành tinh và thái dương hệ—và phẩm tính (được hiểu theo nghĩa huyền bí) của các năng lượng phải là đối tượng của nghiên cứu

the hints have been given in the Ageless Wisdom. The slower method of research is the safer at present. In the next century and early in the century an initiate will appear and will carry on their teaching. It will be under the same "impression" for my task is not yet completed and this series of bridging Treatises between the material knowledge of man and the science of the initiates has still another phase to run. But the remainder of this century must be dedicated to rebuilding the shrine of man's living, to reconstructing the form of humanity's life, to reconstituting the new civilisation upon the foundations of the old and to the reorganising of the structures of world thought, world politics, plus the redistribution of the world's resources in conformity to divine purpose. Then and only then will it be possible to carry the revelation further.

nhân loại và do chính con người tự xác định. Các đầu mối và các gợi ý đã được đưa ra trong Minh Triết Ngàn Đời. Phương pháp nghiên cứu chậm hơn hiện nay là an toàn hơn. Trong thế kỷ tới và vào đầu thế kỷ ấy, một điểm đạo đồ sẽ xuất hiện và sẽ tiếp tục giáo huấn của các Ngài. Điều đó sẽ dưới cùng một "ấn tượng" vì nhiệm vụ của Tôi vẫn chưa hoàn tất và loạt Luận thuyết bắt cầu này giữa tri thức vật chất của con người và khoa học của các điểm đạo đồ vẫn còn một giai đoạn khác phải diễn ra. Nhưng phần còn lại của thế kỷ này phải được hiến dâng cho việc tái thiết đền thờ của đời sống con người, cho việc tái cấu trúc hình tướng của đời sống nhân loại, cho việc tái lập nền văn minh mới trên các nền tảng của nền văn minh cũ và cho việc tái tổ chức các cấu trúc của tư tưởng thế giới, chính trị thế giới, cộng với việc tái phân phối các nguồn tài nguyên của thế giới phù hợp với thiên ý. Khi đó và chỉ khi đó mới có thể đưa sự mặc khải đi xa hơn.

All this is dependent upon the triumph of the Forces of Light and the consequent victory of those who stand for human freedom. If the forces of materialism and cruelty triumph and selfish and wicked national interests and ambitions had prevailed, the revelation would still come but very much later. The issue is not in the balance and there is no need to despair. The courage of those fighting for freedom remains unimpaired. The Hierarchy *stands*. Light is breaking in the world as the realities of the situation emerge more clearly.

Tất cả điều này tùy thuộc vào chiến thắng của các Mãnh Lực của Ánh Sáng và chiến thắng tiếp theo của những người đứng về tự do của con người. Nếu các mãnh lực của chủ nghĩa duy vật và tàn ác chiến thắng và nếu các quyền lợi và tham vọng quốc gia ích kỷ và xấu xa đã thắng thế, thì sự mặc khải vẫn sẽ đến nhưng muộn hơn rất nhiều. Kết cục không còn bấp bênh và không cần phải tuyệt vọng. Lòng can đảm của những người chiến đấu cho tự do vẫn không suy giảm. Thánh Đoàn *đứng vững*. Ánh sáng đang bừng lên trong thế giới khi các thực tại của tình hình hiện ra rõ ràng hơn.

Be of good cheer for there is no true defeat of the human spirit; there is no final extinction of the divine in man, for divinity ever rises triumphant from the darkest [533] pit of hell. There is need however to overcome the inertia of the material nature in response to

Hãy vững lòng vì không có sự thất bại thực sự nào của tinh thần con người; không có sự dập tắt cuối cùng nào của thiên tính trong con người, vì thiên tính luôn luôn vươn lên chiến thắng từ vực sâu tối tăm nhất [533] của địa ngục. Tuy nhiên, cần phải vượt qua

human need, individually and by the nations not engrossed with the essentials of the situation. This shows signs of happening. There is no power on Earth which can prevent the advance of man towards his destined goal and no combination of powers can hold him back.

tính trì trệ của bản chất vật chất trong việc đáp ứng nhu cầu của con người, xét riêng từng cá nhân và bởi các quốc gia không bị cuốn hút vào những điều cốt yếu của tình hình. Điều này đang cho thấy những dấu hiệu xảy ra. Không có quyền lực nào trên Trái Đất có thể ngăn cản bước tiến của con người hướng tới mục tiêu đã định của mình và không có sự kết hợp quyền lực nào có thể giữ y lại.

# CHAPTER V - Three Major Constellations and the Zodiac — CHƯƠNG V - Ba Chòm sao Chính yếu và Hoàng đạo

[537]

There exists at this time an inter-relation between three of the constellations upon which I would like somewhat to enlarge, because their potency and the climax of their inter-relation is being reached at this time. From 1975 on, that potency will greatly lessen until it fades out. The period of this interplay of three major energies and their focussed potent effect upon our planet began in 1875, achieved momentum in 1925, will reach its highest expression (for good or evil) in 1945 and will then decline slowly until 1975. These three constellations are: Leo, Capricorn and Pisces. These are curiously and most mysteriously related to the fourth kingdom in nature and therefore to the evolution and the destiny of the human family. Add to these the emerging energy of Aquarius, and you have four energies which are playing upon the vehicles of men and producing peculiar effects—both destructive and constructive.

Twice before has this relation and intensification of vibration occurred: At the time of the coming of the Sons of Mind to the Earth during the Lemurian age and once in the Atlantean period at the climax of the conflict between the Lords of the Dark Face and the Lords of the Shining Countenance. (See Volume II of The Secret Doctrine or the Vishnu Purana. A.A.B.) In the earlier activity, the fourth active constellation was Gemini and in the Atlantean [538] it was Sagittarius. The effect then was on the physical plane (the earliest was on the mental) and the great Flood eventuated to which the Bible bears testimony. It brought about the

[537]

Hiện nay tồn tại một mối tương quan giữa ba chòm sao mà Tôi muốn khai triển phần nào, bởi vì tiềm lực của chúng và đỉnh điểm của mối tương quan ấy đang đạt tới vào lúc này. Từ năm 1975 trở đi, tiềm lực ấy sẽ giảm đi rất nhiều cho đến khi phai tắt. Thời kỳ của sự tương tác giữa ba năng lượng chính yếu này và hiệu quả tập trung đầy tiềm lực của chúng lên hành tinh chúng ta bắt đầu vào năm 1875, đạt đà vào năm 1925, sẽ đạt biểu lộ cao nhất của nó (cho thiện hay ác) vào năm 1945 và rồi sẽ suy giảm chậm rãi cho đến năm 1975. Ba chòm sao này là: Sư Tử, Ma Kết và Song Ngư. Chúng có liên hệ một cách kỳ lạ và hết sức huyền nhiệm với giới thứ tư trong thiên nhiên và do đó với sự tiến hoá và vận mệnh của gia đình nhân loại. Thêm vào đó năng lượng đang xuất hiện của Bảo Bình, và các bạn có bốn năng lượng đang tác động lên các hiện thể của con người và tạo ra những hiệu quả đặc biệt—vừa phá hoại vừa xây dựng.

Trước đây hai lần mối liên hệ này và sự tăng cường rung động này đã xảy ra: vào thời điểm các Con của Trí Tuệ đến Trái Đất trong thời đại Lemuria và một lần trong thời kỳ Atlantis vào đỉnh điểm của cuộc xung đột giữa các Đấng Chúa Tể của Khuôn Mặt Tối Tăm và các Đấng Chúa Tể của Dung Nhan Rạng Ngời. (Xem Tập II của Giáo Lý Bí Nhiệm hay Vishnu Purana. A.A.B.) Trong hoạt động sớm hơn, chòm sao hoạt động thứ tư là Song Tử và trong thời Atlantis [538] là Nhân Mã. Khi đó hiệu quả là trên cõi hồng trần (lần sớm nhất là trên cõi trí) và Đại Hồng Thủy đã xảy ra, điều mà Kinh Thánh làm chứng. Nó đã mang lại sự hủy diệt của nhân loại

destruction of the humanity of the time, but released the indwelling life for further experience and development.

thời đó, nhưng giải phóng sự sống nội tại cho kinh nghiệm và phát triển thêm.

## 1. Leo, Capricorn and Pisces. — 1. Sư Tử, Ma Kết và Song Ngư.

The effects produced are mass effects and the Rulers of these constellations which move into activity at this time are those listed in one of the earlier tabulations which I gave you.

Các hiệu quả được tạo ra là những hiệu quả quần chúng và các chủ tinh của các chòm sao này đi vào hoạt động vào lúc này là những chủ tinh được liệt kê trong một trong những bảng trước đây mà Tôi đã đưa cho các bạn.

Leo.—Ruler: The Sun, veiling Uranus, the planet of occultism, and that which governs group relations, organisations and the eleventh House. It relates the Leo influence to Aquarius.

Sư Tử.—Chủ tinh: Mặt Trời, che giấu Sao Thiên Vương, hành tinh của huyền bí học, và là hành tinh cai quản các mối liên hệ nhóm, các tổ chức và nhà thứ mười một. Nó liên hệ ảnh hưởng của Sư Tử với Bảo Bình.

Capricorn.—Ruler: Venus, governing the second House, which is concerned with economics, the distribution of money and metals and which rules Taurus, the "seed house" of illumination and the new emerging light. Venus also rules Libra *exoterically* and the seventh House wherein enemies are recognised and unions and friendships achieved.

Ma Kết.—Chủ tinh: Sao Kim cai quản nhà thứ hai, nhà liên quan đến kinh tế, sự phân phối tiền bạc và kim loại; Sao Kim cũng cai quản Kim Ngưu, "nhà hạt giống" của sự soi sáng và ánh sáng mới đang xuất hiện. Sao Kim cũng cai quản Thiên Bình *một cách ngoại môn* và nhà thứ bảy, nơi các kẻ thù được nhận ra và các sự kết hợp và tình bạn được đạt tới.

Pisces.—Ruler: Pluto, governing the eighth House, the house of death, of dissolution, of detachment and ruling Scorpio, the sign of testing and of discipleship.

Song Ngư.—Chủ tinh: Sao Diêm Vương, cai quản nhà thứ tám, nhà của cái chết, của sự tan rã, của sự tách rời và cai quản Hổ Cáp, dấu hiệu của sự thử thách và của địa vị đệ tử.

This tabulation and its inferred relationships warrant careful study in the light of modern affairs and the present world situation. From the angle of the ray energies involved and seeking to control human life, you have the influence of the seventh Ray of Ceremonial Law, Order and Magic, [539] the fifth Ray of Concrete Knowledge, or Science and the first Ray of

Bảng liệt kê này và các mối liên hệ được suy ra từ nó đáng được nghiên cứu cẩn thận dưới ánh sáng của các sự vụ hiện đại và tình hình thế giới hiện nay. Từ góc độ các năng lượng cung liên quan và đang tìm cách kiểm soát đời sống con người, các bạn có ảnh hưởng của cung bảy về Định luật, Trật tự và huyền thuật Nghi lễ, [539] cung năm về Tri thức Cụ thể, hay Khoa học và cung một về Ý Chí cùng

Will unitedly bringing about fundamental changes, and ushering in the new era. This combination is terrifically potent and brings about the precipitation of inner forces, an increased activity of the lower mind and an outpouring of the Shamballa force—all three of which can be seen functioning in the field of the planetary life today as never before. The greater effect is produced owing to the greatly increased sensitivity of mankind, compared to the two other times in which (in cyclic evolution) these three constellations were active. The combination is seen demonstrating in human affairs today. It was responsible for the organisation which lay behind the World War—an organisation involving all three levels in the threefold world of human evolution and which affects also the three kingdoms in nature, climaxing in the fourth. It is responsible for the use of mental power on a vast scale, notably in the material sense as at present and for the achievement of human desire, plus the self-will of an evil few, who, because of the seeds of evil in their own nature, respond to the lower aspects of this force. It is also responsible for the steadily mounting will-to-good of the awakening many.

nhau mang lại những thay đổi căn bản, và mở ra kỷ nguyên mới. Sự kết hợp này có tiềm lực ghê gớm và mang lại sự ngưng tụ của các mãnh lực bên trong, một hoạt động gia tăng của hạ trí và một lần tuôn đổ của mãnh lực Shamballa—cả ba điều này đều có thể được thấy đang hoạt động trong lĩnh vực đời sống hành tinh ngày nay như chưa từng có trước đây. Hiệu quả lớn hơn được tạo ra do tính nhạy cảm gia tăng rất nhiều của nhân loại, so với hai lần khác mà (trong tiến hoá chu kỳ) ba chòm sao này hoạt động. Sự kết hợp này hiện đang được thấy biểu lộ trong các sự vụ nhân loại. Nó chịu trách nhiệm cho tổ chức nằm phía sau Thế Chiến—một tổ chức bao gồm cả ba cấp độ trong thế giới tam phân của tiến hoá nhân loại và cũng ảnh hưởng đến ba giới trong thiên nhiên, đạt đỉnh trong giới thứ tư. Nó chịu trách nhiệm cho việc sử dụng quyền năng trí tuệ trên quy mô lớn, đặc biệt theo nghĩa vật chất như hiện nay và cho việc thỏa mãn dục vọng của con người, cộng với ý chí vị kỷ của một số ít kẻ ác, những kẻ vì các hạt giống của điều ác trong bản chất riêng của mình mà đáp ứng với các phương diện thấp của mãnh lực này. Nó cũng chịu trách nhiệm cho Ý Chí-hướng Thiện ngày càng gia tăng của số đông đang thức tỉnh.

A close analysis of these constellations, their planetary rulers and the ray forces which these transmit will clarify the world issues in an amazing manner, plus an appreciation of the houses in which these effects will primarily be felt. The following brief tabulation may prove useful, even if it is only a repetition of that earlier said:

Một phân tích chặt chẽ về các chòm sao này, các chủ tinh của chúng và các mãnh lực cung mà các chủ tinh này truyền dẫn sẽ làm sáng tỏ các vấn đề thế giới một cách đáng kinh ngạc, cộng thêm sự đánh giá đúng về các nhà mà trong đó các hiệu quả này trước hết sẽ được cảm nhận. Bảng tóm lược ngắn sau đây có thể hữu ích, dù chỉ là sự lặp lại điều đã nói trước đó:

| Chòm sao | Chủ tinh | cung | nhà |
|---|---|---|---|

| *Constellation* | *Ruler* | *Ray* | *House* |
|---|---|---|---|
| Sư Tử..... | Mặt Trời (Sao Thiên Vương).. | Thứ bảy..... | Thứ mười một |
| *Leo.....* | *The Sun (Uranus)..* | *Seventh.....* | *Eleventh* |
| Ma Kết..... | Sao Kim..... | Thứ năm..... | Thứ hai và Thứ bảy |
| *Capricorn.....* | *Venus.....* | *Fifth.....* | *Second and Seventh* |
| Song Ngư..... | Sao Diêm Vương..... | Thứ nhất..... | Thứ tám |
| *Pisces.....* | *Pluto.....* | *First.....* | *Eighth* |

[540] The energies poured out, therefore, will be felt primarily in those aspects of human living which are influenced by the rulers of certain houses.

[540] Vì vậy, các năng lượng được tuôn đổ ra sẽ được cảm nhận trước hết trong những phương diện của đời sống con người chịu ảnh hưởng của các chủ tinh của một số nhà nhất định.

The seventh Ray of Ceremonial Order or Organisation is felt in the house of relationships, of organisations and of mutual effort and of aspiration (either towards good or evil). The forces of this ray work out on the seventh or physical plane—the plane whereon major changes in all forms are made and on which the disciple must firmly stand as he takes initiation.

Cung bảy về Trật tự hay Tổ chức Nghi lễ được cảm nhận trong nhà của các mối liên hệ, của các tổ chức và của nỗ lực hỗ tương và khát vọng (hoặc hướng thiện hoặc hướng ác). Các mãnh lực của cung này được triển khai trên cõi thứ bảy hay cõi hồng trần—cõi mà trên đó những thay đổi lớn trong mọi hình tướng được thực hiện và trên đó đệ tử phải đứng vững khi y nhận điểm đạo.

This seventh ray sweeps into organised and directed activity the world of forces upon the outer sphere of manifestation, and produces the precipitation of Karma, which, in this case leads to:

Cung bảy này cuốn thế giới các mãnh lực vào hoạt động có tổ chức và có định hướng trên lĩnh vực biểu lộ bên ngoài, và tạo ra sự ngưng tụ của nghiệp quả, trong trường hợp này dẫn đến:

1. The working out into expression of all the subjective evil of the life of humanity, thus producing the world war.

1. Sự triển khai vào biểu lộ của toàn bộ điều ác chủ quan trong đời sống nhân loại, do đó tạo ra chiến tranh thế giới.

2. The initiation of the planetary Logos and —with Him—of all who take their stand upon the side of the Forces of Light. This takes various forms as far as humanity is concerned:

2. Điểm đạo của Hành Tinh Thượng Đế và—cùng với Ngài—của tất cả những ai đứng về phía các Mãnh Lực của Ánh sáng. Điều này mang nhiều hình thức khác nhau xét theo phương diện nhân loại:

a. The initiation of the consciousness of the masses of men into the Aquarian Age, bringing them under the new influences and potencies, and enabling them to make a response of which they would not otherwise be capable.

a. Điểm đạo tâm thức của quần chúng nhân loại vào Kỷ Nguyên Bảo Bình, đưa họ vào dưới các ảnh hưởng và năng lực mới, và giúp họ có thể đáp ứng theo cách mà nếu không thì họ đã không thể làm được.

b. The initiation of the aspirants of the world on to the Path of Accepted Discipleship.

b. Điểm đạo các người chí nguyện của thế giới lên Con Đường Đệ Tử Được Chấp Nhận.

c. The bringing about of certain major initiations in the case of those world disciples who are ready enough and strong enough to take them.

c. Việc tạo ra một số lần điểm đạo lớn trong trường hợp những đệ tử thế gian nào đã đủ sẵn sàng và đủ mạnh để tiếp nhận chúng.

[541]

[541]

In spite of the vast destruction everywhere, the work of the seventh ray is being increasingly felt; the destruction of the forces of evil is going on even though at great cost to the Forces of Light; simultaneously there is a regrouping and a rearrangement of human attitudes and thought; this is brought about as a result of the tremendous demand upon the world thinkers for direction and guidance. Thus the nebulous structure and the dim outlines of the New Age civilisation can already be seen.

Mặc cho sự tàn phá to lớn ở khắp nơi, công việc của cung bảy đang ngày càng được cảm nhận rõ hơn; sự hủy diệt các lực lượng của điều ác đang tiếp diễn dù phải trả giá rất lớn cho các Mãnh Lực của Ánh sáng; đồng thời đang có một sự tái tập hợp và tái sắp xếp các thái độ và tư tưởng của nhân loại; điều này được mang lại do nhu cầu to lớn đặt lên các nhà tư tưởng của thế giới về sự định hướng và hướng dẫn. Vì vậy, cấu trúc còn mơ hồ và những đường nét lờ mờ của nền văn minh Kỷ Nguyên Mới đã có thể được nhìn thấy.

The underlying spirit of freedom will triumph as it is organised into revolt against slavery. To this end, the seventh ray will increasingly make contribution.

Tinh thần tự do nền tảng sẽ chiến thắng khi nó được tổ chức thành cuộc nổi dậy chống lại ách nô lệ. Nhằm mục đích này, cung bảy sẽ ngày càng đóng góp nhiều hơn.

Leo, the constellation in which the keynote is full self-consciousness, is becoming increasingly dominant. The issues involved in today's situation are becoming clearer in the minds of the masses of the people; they can and will act with full awareness and intentional conscious purpose when the right time comes and will understand the implications and the price involved in a manner not hitherto possible. Hence the meaning back of my reiterated statement that the issues and determinations of the present situation are in the hands of humanity itself. The "stars in their courses" will aid humanity or bring destruction, according to human determinations. Men can achieve liberty and organise for the New Age with its unique civilisation and constructive synthesis, or they can commit suicide (if I may speak symbolically) and hand over their immediate future to the forces of evil and of death. These work for the death of all the true values and of all for which the human spirit has fought.

Sư Tử, chòm sao mà chủ âm của nó là ngã thức trọn vẹn, đang ngày càng trở nên chi phối. Những vấn đề bao hàm trong tình hình ngày nay đang trở nên rõ ràng hơn trong tâm trí quần chúng; họ có thể và sẽ hành động với sự nhận biết đầy đủ và mục đích hữu thức có chủ ý khi thời điểm thích hợp đến, và sẽ hiểu các hàm ý cùng cái giá phải trả theo một cách mà trước đây chưa thể có. Do đó, đây là ý nghĩa đằng sau lời tuyên bố Tôi lặp đi lặp lại rằng các vấn đề và các quyết định của tình hình hiện tại nằm trong chính tay nhân loại. "Các vì sao trong quỹ đạo của chúng" sẽ trợ giúp nhân loại hoặc mang đến hủy diệt, tùy theo các quyết định của con người. Con người có thể đạt được tự do và tổ chức cho Kỷ Nguyên Mới với nền văn minh độc đáo và sự tổng hợp có tính xây dựng của nó, hoặc họ có thể tự sát (nếu Tôi được phép nói theo biểu tượng) và trao tương lai gần của mình cho các lực lượng của điều ác và của sự chết. Những lực lượng này hoạt động cho cái chết của mọi giá trị chân chính và của tất cả những gì mà tinh thần nhân loại đã chiến đấu để bảo vệ.

The self-consciousness aspect of the human being is [542] being steadily expanded under this major interplay and through the forces transmitted by Uranus, via the eleventh house, and will ultimately give place to group consciousness and group relationships and group work. Hence the trend towards amalgamation today, towards federation, spheres of action and the many groups which distinguish increasingly human intercourse. The group spirit and the forms through which it will express itself are being increasingly demonstrated and this constitutes a veritable initiation for the race. It is the emergence of the glory of the human spirit in a more definite and arresting way and involves an orientation towards freedom which will later stand in

Phương diện ngã thức của con người [542] đang được mở rộng đều đặn dưới sự tương tác lớn lao này và qua các lực lượng được truyền dẫn bởi Sao Thiên Vương, qua nhà thứ mười một, và rốt cuộc sẽ nhường chỗ cho tâm thức nhóm, các liên hệ nhóm và công việc nhóm. Do đó mới có xu hướng ngày nay hướng tới sự hợp nhất, hướng tới liên bang, các phạm vi hoạt động và nhiều nhóm ngày càng trở thành đặc trưng của sự giao tiếp giữa con người. Tinh thần nhóm và các hình thức mà qua đó nó sẽ biểu lộ đang ngày càng được chứng minh, và điều này tạo thành một cuộc điểm đạo thực sự cho nhân loại. Đó là sự xuất hiện của vinh quang tinh thần nhân loại theo một cách xác định và gây ấn tượng hơn, và bao hàm một sự định hướng hướng tới tự do mà về sau sẽ được ghi

the historical records as the outstanding characteristic of this age of major conflict. Humanity is today participating in the preparatory tests for initiation, the initiation of the world disciple. Great is your privilege to be taking part in this. Forget not that eleven is the number of the Initiate and that today it is the eleventh house which is so dominant; forget not that Aquarius, the eleventh sign, is the sign of universal relationships, interplay and consciousness. For all this, the combination of signs— Leo, Capricorn and Pisces—is preparing the race.

trong lịch sử như đặc tính nổi bật của thời đại xung đột lớn này. Nhân loại ngày nay đang tham dự vào các thử nghiệm chuẩn bị cho điểm đạo, điểm đạo của đệ tử thế gian. Đặc ân của các bạn thật lớn lao khi được tham gia vào điều này. Đừng quên rằng mười một là con số của điểm đạo đồ và rằng ngày nay chính nhà thứ mười một đang rất chi phối; đừng quên rằng Bảo Bình, dấu hiệu thứ mười một, là dấu hiệu của các liên hệ phổ quát, sự tương tác và tâm thức. Đối với tất cả điều này, sự kết hợp các dấu hiệu—Sư Tử, Ma Kết và Song Ngư—đang chuẩn bị cho nhân loại.

The evil men who guided the destiny of Germany talked of world groups and of the European Order of Nations but it was a grouping around Germany as the centre and for the selfish interests of Germany. The grouping which is a part of the divine Plan is not around any one nation but a grouping based on the ideal of brotherhood, on the will-to-good and on the freedom of the whole. One expresses a selfish materialistic distortion and the other a spiritual objective.

Những kẻ ác đã dẫn dắt vận mệnh nước Đức từng nói về các nhóm thế giới và về Trật Tự Các Quốc Gia Âu Châu, nhưng đó là một sự tập hợp quanh nước Đức như trung tâm và vì các quyền lợi ích kỷ của nước Đức. Sự tập hợp là một phần của Thiên Cơ thiêng liêng thì không xoay quanh bất kỳ quốc gia nào, mà là một sự tập hợp dựa trên lý tưởng huynh đệ, trên Ý Chí-hướng Thiện và trên tự do của toàn thể. Một bên biểu lộ một sự bóp méo ích kỷ duy vật, còn bên kia là một mục tiêu tinh thần.

Capricorn is related, as you have been told, to initiation; [543] it is also the sign of the coming world Saviour and these higher aspects of the Capricornian influences can be potently demonstrated if humanity so wills it and will take advantage of the Venusian influence to *use the mind as the reflector of soul purpose.* If this does not take place, the present situation will turn into something far worse—a situation wherein the mass of men will be "re-initiated into the Earth and forced to turn their backs upon the dawning light." A dark period of civilisation will ensue. Instead of the dark cave of initiation wherein the light of the initiate's own nature illumines the darkness

Ma Kết có liên hệ, như các bạn đã được cho biết, với điểm đạo; [543] nó cũng là dấu hiệu của Đấng Cứu Thế thế giới đang đến, và các phương diện cao hơn này của những ảnh hưởng Ma Kết có thể được biểu lộ mạnh mẽ nếu nhân loại thực sự muốn như vậy và biết tận dụng ảnh hưởng của Sao Kim để *dùng trí tuệ như tấm phản chiếu của mục đích linh hồn.* Nếu điều này không xảy ra, tình hình hiện tại sẽ chuyển thành một điều còn tệ hại hơn nhiều—một tình hình trong đó quần chúng sẽ bị "điểm đạo trở lại vào Trái Đất và bị buộc phải quay lưng với ánh sáng đang rạng lên." Một thời kỳ đen tối của văn minh sẽ tiếp theo. Thay vì hang động tối của điểm đạo, nơi ánh sáng của chính bản chất điểm đạo

and so demonstrates his command of light, the dark cave of materialism and of physical, animal control will take the place of the "lighted Way." The earthy aspect of Capricorn, the lowest concrete aspect of the mind and an increased control by the Taurian spirit in its worst form will take the place of the divine possibility of entrance into greater light, the manifestation of the soul nature and the recognition of the "light which is found in the eye of the Bull."

đồ soi sáng bóng tối và nhờ đó chứng tỏ sự làm chủ ánh sáng của y, thì hang động tối của chủ nghĩa duy vật và của sự kiểm soát thể xác, thú tính sẽ thay thế "Con Đường được Soi Sáng." Phương diện trần thế của Ma Kết, phương diện cụ thể thấp nhất của trí tuệ, và sự kiểm soát gia tăng bởi tinh thần Kim Ngưu trong hình thức tệ hại nhất của nó sẽ thay thế khả năng thiêng liêng là bước vào ánh sáng lớn hơn, sự biểu lộ bản chất linh hồn và sự nhận biết "ánh sáng được tìm thấy trong mắt của Con Bò Đực."

Such are the possibilities confronting the world of men today; the issue is dependent upon the final triumph of the Forces of Light (working through the Allied nations) or on the control of the forces of materialism. Germany represented materialism in the West and Japan in the East. I would also add that those who in both nations (and there are many such) represent the "lighted Way" were so imprisoned in their environment and so dominated in their personalities by the thoughtform of their powerful rulers that for them right action was impossible. It is this thought which prompts the Hierarchy to renewed effort. The Forces of Light recognise and work for the spiritual good of all people, irrespective of their national relations. They are [544] working for the release of Germany from the glamour which descended upon her people. The Hierarchy makes a distinction between the bewildered mass, the wrongly educated youth and the obsessed leaders in all branches of the government. The latter are "shells," obsessed by evil entities and hence their dynamic, one-pointed potency, hence also their extreme skill and cunning, based on very ancient evil experience and hence also the well-nigh ludicrous falsity of their propaganda. They are the spirit of materialism embodied, devoid of all true feeling and perception, lacking the light of

Đó là những khả năng đang đối diện thế giới loài người ngày nay; kết quả tùy thuộc vào chiến thắng cuối cùng của các Mãnh Lực của Ánh sáng (hoạt động qua các quốc gia Đồng Minh) hay vào sự kiểm soát của các lực lượng duy vật. Đức đại diện cho chủ nghĩa duy vật ở phương Tây và Nhật Bản ở phương Đông. Tôi cũng muốn nói thêm rằng những ai trong cả hai quốc gia ấy (và có nhiều người như vậy) đại diện cho "Con Đường được Soi Sáng" đã bị giam hãm quá chặt trong môi trường của họ và bị hình tư tưởng của những kẻ cai trị đầy quyền lực chi phối phàm ngã của họ đến mức đối với họ, hành động đúng là điều không thể. Chính ý nghĩ này thúc đẩy Thánh Đoàn nỗ lực trở lại. Các Mãnh Lực của Ánh sáng nhận biết và hoạt động vì thiện ích tinh thần của mọi dân tộc, bất kể quan hệ quốc gia của họ. Các Ngài đang [544] hoạt động để giải thoát nước Đức khỏi ảo cảm đã giáng xuống dân tộc ấy. Thánh Đoàn phân biệt giữa quần chúng hoang mang, lớp thanh niên được giáo dục sai lầm, và các nhà lãnh đạo bị ám nhập trong mọi ngành của chính quyền. Những kẻ sau là "vỏ rỗng," bị các thực thể ác ám nhập, và do đó mới có năng lực năng động, nhất tâm của họ; do đó cũng có kỹ năng và sự xảo quyệt cực độ của họ, dựa trên kinh nghiệm ác xưa cũ; và do đó nữa có tính giả dối gần như lố bịch trong tuyên truyền của họ. Họ là tinh thần của chủ nghĩa duy vật được hiện

love and understanding, but powerfully animated by the energy of substance itself. It is time that men woke up to the nature of these beings who sought (under the present grouping of constellations) to enslave the race. The earthly influence of Capricorn made their activity possible; they themselves have been evoked out of their evil past by the material side of humanity itself and the potency of the massed selfishness of mankind. In like manner, the Forces of Light can be evoked in tremendous potency but only by the massed aspiration and spiritual desires of the peoples of the Earth. Of this evocation, there are already signs.

thân, không có mọi cảm nhận và tri giác chân chính, thiếu ánh sáng của bác ái và thấu hiểu, nhưng lại được hoạt hóa mạnh mẽ bởi chính năng lượng của chất liệu. Đã đến lúc con người phải thức tỉnh trước bản chất của những hữu thể này, những kẻ đã tìm cách (dưới sự tập hợp hiện tại của các chòm sao) nô dịch nhân loại. Ảnh hưởng trần thế của Ma Kết đã khiến hoạt động của họ trở nên khả hữu; chính họ đã được gợi lên từ quá khứ ác của mình bởi mặt vật chất của chính nhân loại và bởi sức mạnh của tính ích kỷ tập thể của loài người. Cũng theo cách ấy, các Mãnh Lực của Ánh sáng có thể được gợi lên với uy lực to lớn, nhưng chỉ bởi khát vọng tập thể và những ước muốn tinh thần của các dân tộc trên Trái Đất. Về sự gợi lên này, đã có những dấu hiệu.

The Venusian influence—as you will have noted—brings in likewise the influences of Libra. You find today a cycle wherein an appropriate balance or point of equilibrium has been brought about which is a correspondence to the great point of balance on the Path of Involution when spirit and matter balanced each other, making the upward arc of evolution the next possible step. This time the balancing is on mental levels; in the earlier crisis, it was on the physical plane. This point of equilibrium is to humanity, to the Sons of Mind, what the earlier point of crisis was to the planetary [545] Logos. This is a fact to be remembered and given due place in your thinking. The problem to be solved is: Which aspect of humanity will finally triumph and so disturb the balance by achieving dominance —spirit or matter, soul or personality? Such is the nature of these points of crisis. As in the planetary crisis, if spirit should triumph, a new feature, function or quality of divinity will begin to manifest—the highest mind. In the human crisis, the same thing is possible. If the spirit of man triumphs, then the

Ảnh hưởng của Sao Kim—như các bạn hẳn đã nhận thấy—cũng mang vào các ảnh hưởng của Thiên Bình. Các bạn thấy ngày nay một chu kỳ trong đó một sự quân bình thích hợp hay một điểm cân bằng đã được tạo ra, tương ứng với điểm quân bình lớn trên Con Đường giáng hạ tiến hoá khi tinh thần và vật chất cân bằng nhau, khiến vòng cung đi lên của tiến hoá trở thành bước kế tiếp khả hữu. Lần này sự quân bình diễn ra trên các cấp độ trí tuệ; trong cuộc khủng hoảng trước kia, nó diễn ra trên cõi hồng trần. Điểm cân bằng này đối với nhân loại, đối với các Con của Trí Tuệ, cũng giống như điểm khủng hoảng trước kia đối với Hành Tinh Thượng Đế [545]. Đây là một sự kiện cần được ghi nhớ và dành cho vị trí thích đáng trong tư tưởng của các bạn. Vấn đề cần giải quyết là: phương diện nào của nhân loại rốt cuộc sẽ chiến thắng và do đó phá vỡ thế quân bình bằng cách đạt được ưu thế—tinh thần hay vật chất, linh hồn hay phàm ngã? Đó là bản chất của những điểm khủng hoảng này. Cũng như trong cuộc khủng hoảng hành tinh, nếu tinh thần chiến thắng, một đặc điểm, chức năng hay phẩm tính mới của

aspect of true love in its divine nature and with its group emphasis will be possible. Such are the issues involved.

thiên tính sẽ bắt đầu biểu lộ—thượng trí. Trong cuộc khủng hoảng của con người, điều tương tự cũng có thể xảy ra. Nếu tinh thần của con người chiến thắng, thì phương diện của bác ái chân chính trong bản chất thiêng liêng của nó và với sự nhấn mạnh vào nhóm sẽ trở nên khả hữu. Đó là những vấn đề được bao hàm.

To bring about the full presentation of the choice and to indicate the mode whereby the spirit of man can triumph, the influence of Pisces was called in or rather evoked. It is conditions which evoke, aided at times by voiced Words of Power on the part of the Hierarchy. Pisces, through its ruler, Pluto (ruling both the mass and the disciples esoterically), necessitated the triumph of death—not necessarily physical death—leading to the dissolution of the form of man. It is frequently the death or ending of old forms of civilisations which cyclically come and go; of religious teaching when it does not serve the need of the spiritual nature of the people (as is today the case); of educational processes which fail to educate the developing nature of man and serve only to delude and imprison. When I say this, I mean not the death of religion or of forms of thought. I refer here to death as the Great Releaser, which shatters the forms which are bringing death to that which is embodied. It is to this philosophic death in its lowest aspect that Germany has responded. The destruction of religion which Germany sought to bring about is not a prelude to the establishment of a better approach to divinity but the effort [546] to evoke the ancient gods, to deify the forms of matter and to make the state the supreme end of men's lives; the spirit of love and of individual right relations are not known—those relations which are so basically characteristic of the Kingdom of God.

Để mang lại sự trình bày đầy đủ về sự lựa chọn và để chỉ ra phương thức nhờ đó tinh thần con người có thể chiến thắng, ảnh hưởng của Song Ngư đã được gọi vào, hay đúng hơn là được gợi lên. Chính các điều kiện gợi lên, đôi khi được trợ giúp bởi các Quyền năng từ được xướng lên từ phía Thánh Đoàn. Song Ngư, qua chủ tinh của nó là Sao Diêm Vương (cai quản cả quần chúng lẫn các đệ tử về mặt nội môn), đòi hỏi sự chiến thắng của cái chết—không nhất thiết là cái chết thể xác—dẫn đến sự tan rã của hình tướng con người. Thường đó là cái chết hay sự chấm dứt của các hình thức văn minh cũ vốn theo chu kỳ mà đến rồi đi; của giáo huấn tôn giáo khi nó không phục vụ nhu cầu của bản chất tinh thần nơi con người nữa (như trường hợp ngày nay); của các tiến trình giáo dục không giáo dục được bản chất đang phát triển của con người mà chỉ dùng để mê hoặc và giam hãm. Khi Tôi nói điều này, Tôi không có ý nói cái chết của tôn giáo hay của các hình thức tư tưởng. Ở đây Tôi nói đến cái chết như Đấng Giải Thoát Vĩ Đại, đập tan những hình thức đang mang cái chết đến cho điều được hiện thân. Chính với cái chết triết học này trong phương diện thấp nhất của nó mà nước Đức đã đáp ứng. Sự hủy diệt tôn giáo mà nước Đức tìm cách mang lại không phải là khúc dạo đầu cho việc thiết lập một cách tiếp cận tốt đẹp hơn đối với thiên tính, mà là nỗ lực [546] gợi lên các vị thần cổ xưa, thần thánh hóa các hình thức vật chất và biến nhà nước thành cứu cánh tối thượng của đời sống con người; tinh thần bác ái và các tương quan đúng đắn cá

nhân thì không được biết đến—những tương quan vốn là đặc tính nền tảng của Thiên Giới.

The completely atheistic approach of Russia to the problem of religion at the time of, and during the period of, the revolution is much more sound than the German approach. The spirit of man in its essential divinity can be trusted to arise unhurt from the experience in answer to the call of the undying spirit. This call can sound forth clearly in a void and be evoked by time and circumstance—unopposed if the only difficulty with which it is confronted is the spirit of agnosticism and an attitude of questioning. But the imposition of the ancient myths in an effort to still the demand for truth and the carefully planned attack upon the Christ of the world is dangerous, evil, and will cause retrogression. Of these, the rulers of Germany were guilty. They did not succeed in quenching the spiritual life of the nation because religion in Germany was not corrupt as it was in Russia and needed not such a drastic purification. These are points which thinkers would do well to remember. In mystical Russia, the seeds of the spiritual life are emerging to fresh beauty and a triumphant religious ideal is on its way to manifest; in Germany, ancient crystallised forms of belief are met with something more ancient still and the combination of world dislike and decadent forms will make the lot of the German people one of great tragedy. In the consequent struggle for that which is spiritually alive and in the effort to regain belief in the realities of divine revelation, and in the determination to right the evil wrought by her rulers to the world, Germany may some day regain the expression of soul life. To this end, she must be first released [547] from evil rule and then aided to regain her spiritual standing.

Cách tiếp cận hoàn toàn vô thần của nước Nga đối với vấn đề tôn giáo vào thời điểm và trong giai đoạn cách mạng thì lành mạnh hơn nhiều so với cách tiếp cận của nước Đức. Tinh thần của con người trong thiên tính cốt yếu của nó có thể được tin tưởng là sẽ trỗi dậy không bị tổn hại từ kinh nghiệm ấy để đáp lại tiếng gọi của tinh thần bất diệt. Tiếng gọi này có thể vang lên rõ ràng trong khoảng trống và được gợi lên bởi thời gian và hoàn cảnh—không bị chống đối nếu khó khăn duy nhất mà nó phải đối diện chỉ là tinh thần bất khả tri và một thái độ tra vấn. Nhưng việc áp đặt các huyền thoại cổ xưa trong nỗ lực làm im tiếng đòi hỏi chân lý và cuộc tấn công được hoạch định cẩn thận vào Đức Christ của thế giới thì nguy hiểm, xấu ác, và sẽ gây ra sự thoái bộ. Về những điều này, những kẻ cai trị nước Đức đã phạm tội. Họ đã không thành công trong việc dập tắt đời sống tinh thần của quốc gia, vì tôn giáo ở Đức không suy đồi như ở Nga và không cần một sự thanh lọc quyết liệt đến thế. Đây là những điểm mà các nhà tư tưởng nên ghi nhớ. Trong nước Nga thần bí, những hạt giống của đời sống tinh thần đang xuất hiện với vẻ đẹp mới mẻ và một lý tưởng tôn giáo chiến thắng đang trên đường biểu lộ; tại Đức, những hình thức tín ngưỡng cổ xưa đã kết tinh lại gặp phải một điều còn cổ xưa hơn nữa, và sự kết hợp giữa ác cảm của thế giới với các hình thức suy đồi sẽ khiến số phận của dân tộc Đức trở thành một bi kịch lớn lao. Trong cuộc đấu tranh tiếp theo cho điều gì còn sống động về mặt tinh thần và trong nỗ lực lấy lại niềm tin vào các thực tại của mặc khải thiêng liêng, cũng như trong quyết tâm sửa chữa điều ác mà những kẻ cai trị của mình đã gây ra cho thế giới, một ngày nào đó nước Đức có thể lấy lại sự biểu lộ của đời sống linh hồn. Nhằm mục đích ấy, trước hết

nước này phải được giải thoát [547] khỏi sự cai trị của điều ác, rồi sau đó được trợ giúp để lấy lại vị thế tinh thần của mình.

Pluto, therefore, comes into full force and expression in order to stage the testings of the world disciple and to this end brings in the potency of Scorpio, the sign of discipleship. Under these influences, the death of forms must eventuate leaving the disciple free; the dissolution of old group structures of thought, embodying worn-out ideas and ideals must necessarily supervene; crystallised old forms must dissolve and disappear, but in their place the undying spirit—impressed by revelation and sensitive to the emerging new concepts of truth—will create the needed new forms of appropriate expression.

Vì vậy, Sao Diêm Vương đi vào đầy đủ mãnh lực và biểu lộ để dàn dựng các thử thách của đệ tử thế gian, và nhằm mục đích này mang vào uy lực của Hổ Cáp, dấu hiệu của địa vị đệ tử. Dưới các ảnh hưởng này, cái chết của các hình thức tất phải xảy ra, để lại đệ tử được tự do; sự tan rã của các cấu trúc tư tưởng nhóm cũ, hiện thân cho những ý tưởng và lý tưởng đã hao mòn, tất phải tiếp theo; các hình thức cũ đã kết tinh phải tan biến và biến mất, nhưng thay vào đó tinh thần bất diệt—được ghi dấu bởi mặc khải và nhạy cảm với các khái niệm chân lý mới đang xuất hiện—sẽ tạo ra những hình thức mới cần thiết cho sự biểu lộ thích hợp.

Such are the influences which today are dominating the world, finding expression according to the type of vehicle which reacts to their impact. The type of *conscious response* and resultant activity is—as the occultist well knows—dependent upon the quality of the vehicle which is receptive to the approach of any type of energy. The interplay of the energy and the vehicle then produces consciousness of some kind. This is a basic and unalterable law.

Đó là những ảnh hưởng hiện đang chi phối thế giới, tìm được sự biểu lộ tùy theo loại vận cụ phản ứng với tác động của chúng. Loại *đáp ứng hữu thức* và hoạt động phát sinh—như nhà huyền bí học hiểu rõ—phụ thuộc vào phẩm tính của vận cụ tiếp nhận sự tiếp cận của bất kỳ loại năng lượng nào. Sự tương tác giữa năng lượng và vận cụ khi ấy tạo ra một loại tâm thức nào đó. Đây là một định luật căn bản và bất biến.

In the few things which I have been able to say anent these constellations and their relation to our planet at this time, I trust I have made clear and practical something which esoteric astrologers need unceasingly to grasp—the fact that once it has been established which constellations are at any one time influencing our Earth, which planets—exoteric and esoteric—are transmitting their influence and which rays are consequently active, it should be possible to prove then the *fact* of these distributed

Trong ít điều mà Tôi có thể nói liên quan đến các chòm sao này và mối liên hệ của chúng với hành tinh chúng ta vào thời điểm này, Tôi tin rằng Tôi đã làm sáng tỏ và thực tiễn hóa một điều mà các nhà chiêm tinh học nội môn cần phải nắm bắt không ngừng—sự kiện rằng một khi đã xác lập được những chòm sao nào vào một thời điểm nào đó đang ảnh hưởng đến Trái Đất chúng ta, những hành tinh nào—ngoại môn và nội môn—đang truyền dẫn ảnh hưởng của chúng, và do đó những Cung nào đang hoạt

energies by the appearance upon Earth and among men of their appropriate results, and the expected response. [548]

động, thì khi ấy phải có thể chứng minh *sự kiện* của các năng lượng được phân phối này bằng sự xuất hiện trên Trái Đất và giữa loài người của các kết quả thích hợp của chúng, cùng sự đáp ứng được mong đợi. [548]

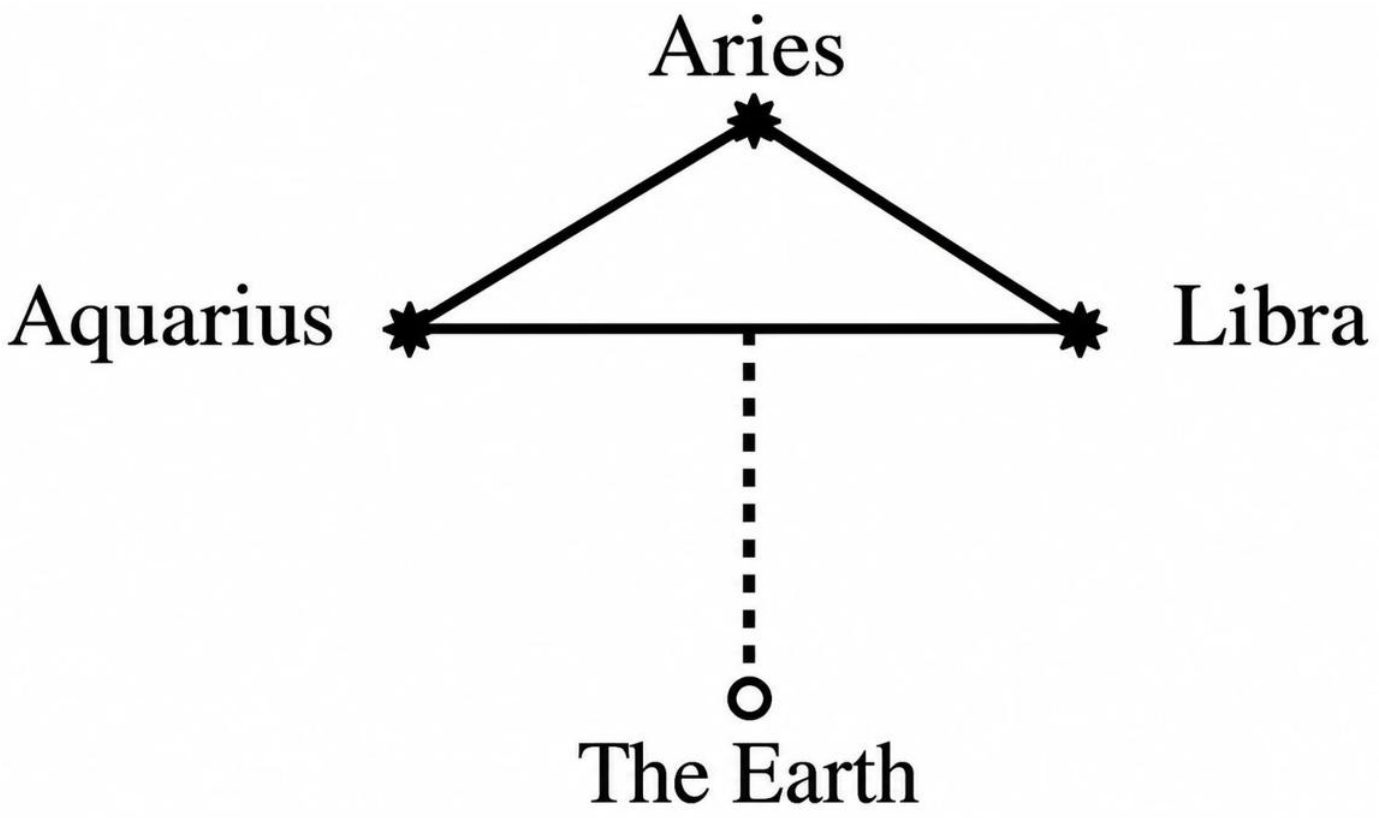
## 2. Three major planetary influences today. — 2. Ba ảnh hưởng hành tinh lớn ngày nay.

Within the solar system itself, three of the sacred planets are peculiarly active. They are:

Trong chính hệ mặt trời, ba hành tinh thiêng liêng đang hoạt động một cách đặc biệt. Chúng là:

1. *Uranus*. This planet is the exoteric ruler of Aquarius; it is also the esoteric ruler of Libra and the hierarchical ruler of Aries. It is peculiarly active at this time and brings in the energy of the seventh ray. The circulating of its energies can be portrayed by the following symbol or diagram:

1. *Sao Thiên Vương*. Hành tinh này là chủ tinh ngoại môn của Bảo Bình; nó cũng là chủ tinh nội môn của Thiên Bình và chủ tinh huyền giai của Bạch Dương. Nó đặc biệt hoạt động vào lúc này và mang vào năng lượng của cung bảy. Sự lưu chuyển các năng lượng của nó có thể được mô tả bằng biểu tượng hay sơ đồ sau đây:




This triple inflow of seventh ray energy, coloured by the force of three great

Dòng tuôn vào tam phân này của năng lượng cung bảy, được nhuốm màu bởi lực

constellations, is potent to effect major changes in our little planet. It is interesting to realise that Aries, the Inaugurator, is rendered effective on the Earth through the organising potency of Uranus. Aries is the source, the beginning and the initiator of the New Age and its coming civilisations, of the appearance of the kingdom of God on earth and also of the individual initiate into the Mysteries. Aquarius is the present Determiner of the future. That which is now initiated in Aries will become manifested in Aquarius, and Libra will enforce the achievement of a point of balance or (esoterically speaking) of the "escape from opposing forces at the midway point between the source and the goal."

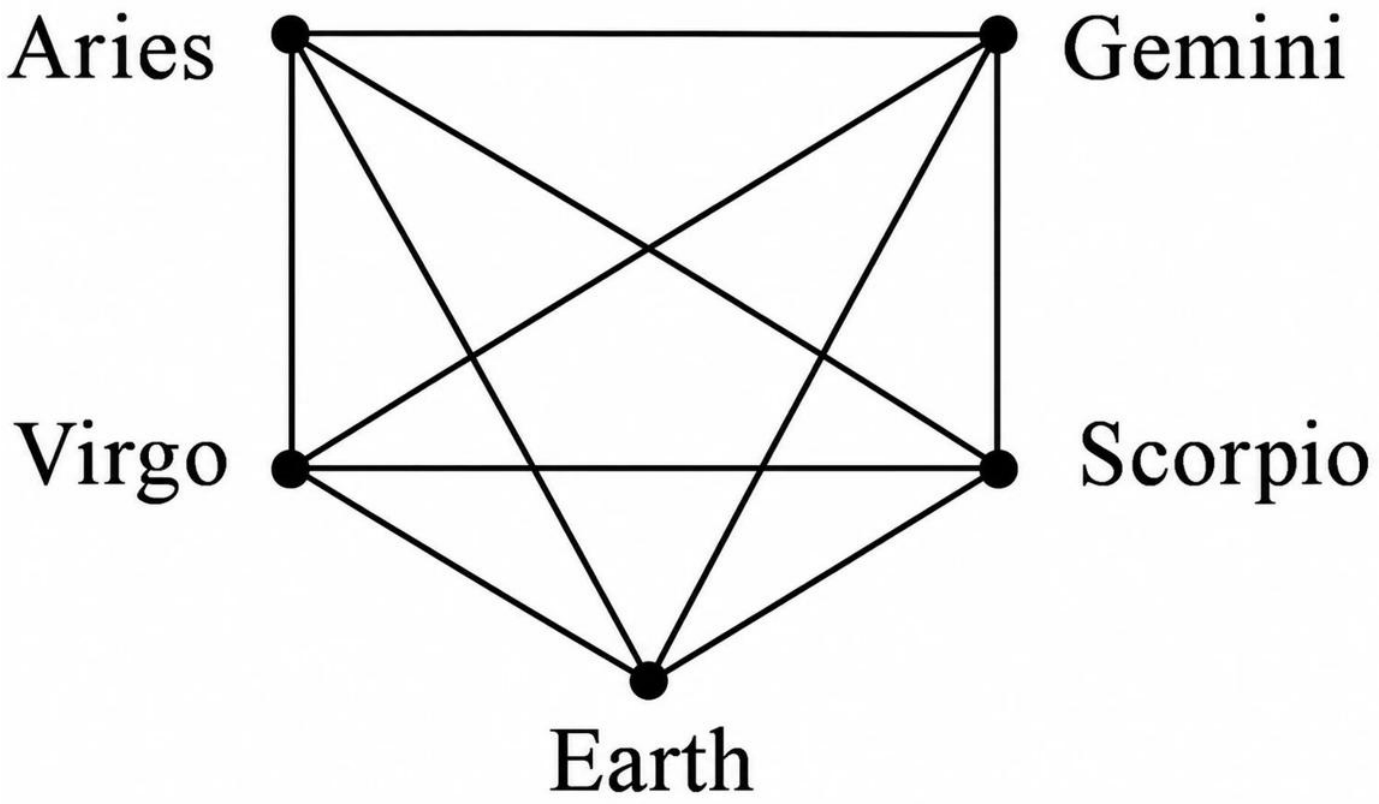
của ba chòm sao lớn, có uy lực tạo ra những thay đổi lớn trên hành tinh nhỏ bé của chúng ta. Thật thú vị khi nhận ra rằng Bạch Dương, Đấng Khai Mở, được làm cho hữu hiệu trên Trái Đất qua uy lực tổ chức của Sao Thiên Vương. Bạch Dương là nguồn, là khởi đầu và là đấng khởi xướng của Kỷ Nguyên Mới và các nền văn minh sắp đến của nó, của sự xuất hiện của Thiên Giới trên trần gian và cũng của điểm đạo đồ cá nhân vào các Huyền Nhiệm. Bảo Bình là Đấng Quy Định hiện tại của tương lai. Điều hiện đang được khởi xướng trong Bạch Dương sẽ trở nên biểu lộ trong Bảo Bình, và Thiên Bình sẽ cưỡng bách việc đạt đến một điểm quân bình hay (nói theo nội môn) "sự thoát khỏi các lực đối kháng tại điểm ở giữa giữa nguồn và mục tiêu."

2. *Mercury* is the expression of fourth ray energy and this is, as you know, peculiarly related to the fourth [549] kingdom in nature, the human kingdom. It is the esoteric ruler of Aries (hence it "leads into the mysteries") and is also the exoteric ruler of Gemini, which is the sign of the major opposites as far as humanity is concerned, because it signifies soul and personality, consciousness and form; it is also the exoteric ruler of Virgo, the Mother of the Christ-Child, or the form and that which indwells the form. It is, finally, the hierarchical ruler of Scorpio, which is the sign of discipleship.

2. *Sao Thủy* là biểu lộ của năng lượng cung bốn, và như các bạn biết, điều này có liên hệ đặc biệt với giới thứ tư [549] trong thiên nhiên, giới nhân loại. Nó là chủ tinh nội môn của Bạch Dương (do đó nó "dẫn vào các huyền nhiệm") và cũng là chủ tinh ngoại môn của Song Tử, là dấu hiệu của các đối cực lớn xét theo phương diện nhân loại, vì nó biểu thị linh hồn và phàm ngã, tâm thức và hình tướng; nó cũng là chủ tinh ngoại môn của Xử Nữ, Mẹ của Christ-Hài Đồng, hay hình tướng và điều ngự bên trong hình tướng. Cuối cùng, nó là chủ tinh huyền giai của Hổ Cáp, là dấu hiệu của địa vị đệ tử.

This, therefore, brings into a close relation four great constellations, each of which has a peculiar relation to the dualities with which man has a definite evolutionary concern. These are expressed in a unique manner for humanity through Aries, Gemini, Virgo, and Scorpio and the following diagram is descriptive of the nature of that relation:

Vì vậy, điều này đưa vào mối liên hệ chặt chẽ bốn chòm sao lớn, mỗi chòm sao đều có một liên hệ đặc biệt với các nhị nguyên tính mà con người có một mối quan tâm tiến hoá xác định. Những điều này được biểu lộ theo một cách độc đáo cho nhân loại qua Bạch Dương, Song Tử, Xử Nữ và Hổ Cáp, và sơ đồ sau đây mô tả bản chất của mối liên hệ đó:




When visualising these diagrams, the symbol should be seen in rapid revolution. Mercury, the Messenger of the Gods, carries to humanity a certain type of force and this precipitates a point of crisis; it brings about the next great revolution which will lead mankind on to new experience, and to the revelation of the divinity which it is the destiny of man to reveal.

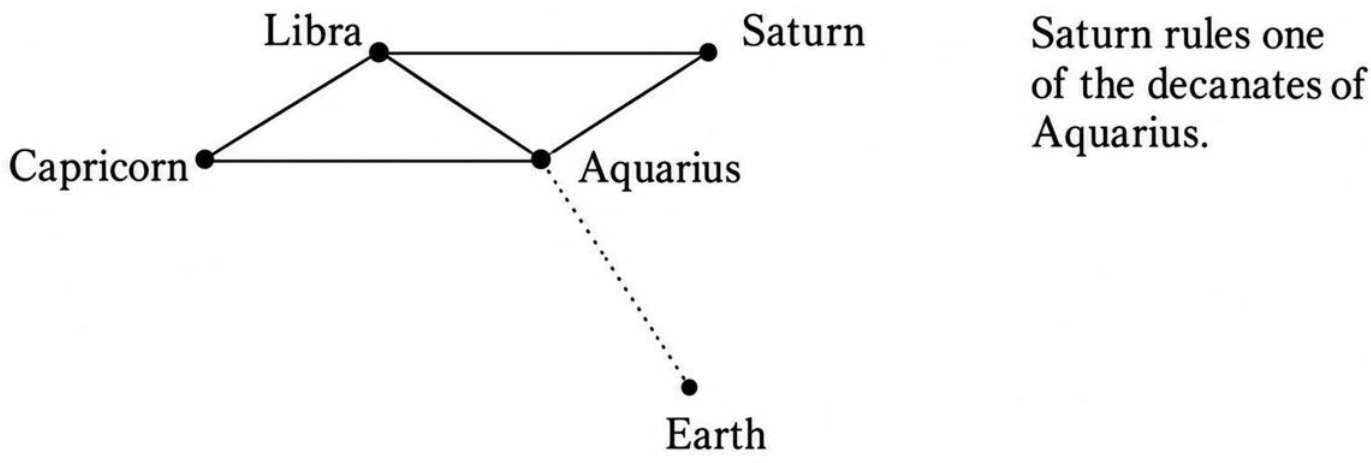
Khi hình dung các sơ đồ này, biểu tượng nên được thấy trong sự quay nhanh. Sao Thủy, Sứ Giả của các vị thần, mang đến cho nhân loại một loại mãnh lực nhất định và điều này gây ra một điểm khủng hoảng; nó mang lại cuộc cách mạng lớn tiếp theo sẽ dẫn dắt nhân loại đến kinh nghiệm mới, và đến sự mặc khải về thiên tính mà số phận của con người là phải biểu lộ.

3. *Saturn*. This planet applies the tests and is so chosen or invoked because the third ray is not only its particular ray but is also the ray of our planet, the Earth. The two notes synchronise. Saturn is also the hierarchical ruler [550] of Libra and, therefore, it brings to the manifestation of mankind and to the various hierarchies involved, a point of crisis to which the clue and the outcome lies in the recognition of *balance*. As Saturn also controls Capricorn in two of its three expressions or fields of influence, it is powerful in the three fields—exoteric, esoteric and hierarchical—and if you will relate what I here say to what I have said in

3. *Sao Thổ*. Hành tinh này áp dụng các thử thách và được chọn hay được khẩn cầu như vậy vì cung ba không chỉ là cung đặc thù của nó mà còn là cung của hành tinh chúng ta, Trái Đất. Hai âm điệu ấy đồng bộ. Sao Thổ cũng là chủ tinh huyền giai [550] của Thiên Bình, và vì vậy nó mang đến cho sự biểu lộ của nhân loại và cho các huyền giai khác nhau được bao hàm, một điểm khủng hoảng mà đầu mối và kết quả nằm trong sự nhận biết *sự quân bình*. Vì Sao Thổ cũng kiểm soát Ma Kết trong hai trong ba biểu lộ hay lĩnh vực ảnh hưởng của nó, nên nó có uy lực trong ba lĩnh vực—ngoại môn, nội môn và huyền giai—và nếu các bạn liên hệ điều Tôi

an earlier part of this treatise re Capricorn, you will see how the sign of initiation hovers over our planet as well as over the destiny of the individual disciple. You have therefore an expression of the third ray force which the following diagram makes clear:

nói ở đây với điều Tôi đã nói trong phần trước của bộ luận này về Ma Kết, các bạn sẽ thấy dấu hiệu của điểm đạo đang lơ lửng trên hành tinh chúng ta cũng như trên vận mệnh của đệ tử cá nhân. Do đó các bạn có một biểu lộ của mãnh lực cung ba mà sơ đồ sau đây làm sáng tỏ:




Saturn rules one of the decantes of Aquarius

Sao Thổ cai quản một trong các thập độ của Bảo Bình

This makes factual and clear that at this time, the signs of balance and of initiation can be intelligently used to produce effects on our Earth and this they will immutably do.

Điều này làm cho rõ ràng và thực tế rằng vào lúc này, các dấu hiệu của sự quân bình và của điểm đạo có thể được sử dụng một cách thông minh để tạo ra các hiệu quả trên Trái Đất chúng ta, và điều này chúng sẽ làm một cách bất biến.

These statements conclude what I feel it necessary to say at this time. Initiation—characterised by self-initiation—is the demand of man today. The stars declare it and decree it. The Hierarchy therefore intentionally collaborates. The crying demand and aspirations of man indicate appreciation of the opportunity and recognised understanding of the proved necessity. The Spirit of Life enforces this.

Những phát biểu này kết thúc điều mà Tôi cảm thấy cần phải nói vào lúc này. Điểm đạo—được đặc trưng bởi tự điểm đạo—là đòi hỏi của con người ngày nay. Các vì sao tuyên bố điều đó và sắc định điều đó. Vì vậy, Thánh Đoàn cố ý cộng tác. Tiếng kêu đòi và khát vọng của con người cho thấy sự đánh giá đúng cơ hội và sự thấu hiểu được nhận biết về nhu cầu đã được chứng minh. Đấng Tinh thần của Sự sống cưỡng bách điều này.

# CHAPTER VI - The Three Crosses — CHƯƠNG VI - Ba Thập Giá

[553]

I shall not be able to handle the subject of the three zodiacal Crosses—the Mutable, Fixed and Cardinal Crosses—in any detail, owing to the fact that they are concerned with the *wholes* or with the syntheses of manifestation and with the *unified* experience of an incarnating entity, be it God or man. They can, therefore, be truly comprehended only by those with an inclusive consciousness, i.e., with an initiate-awareness. Some general comments can, however, be made.

These three Crosses are as you know:

1. The Cross of the Hidden Christ—The Mutable Cross.

a. This is the Cross of the four major energies which produce the conditioning circumstances which transform animal man into an aspirant.

b. It is, therefore, the Cross of the personality or of the steadily developing and finally integrating human being. This takes place at first in response to circumstance and later to soul inclination.

c. It is the Cross of temporal and temporary change, of fluidity and of those constantly altering environments which drive the soul within the form from one extreme of experience to another, so that the life shuttles between the pairs of opposites. [554]

[553]

Tôi sẽ không thể xử lý chủ đề về ba Thập Giá hoàng đạo—Thập Giá Biến đổi, Thập Giá Cố Định và Thập Giá Chủ Yếu—một cách chi tiết, vì chúng liên quan đến các *toàn thể* hay đến các tổng hợp của biểu lộ và đến kinh nghiệm *hợp nhất* của một thực thể đang nhập thể, dù là Thượng đế hay con người. Vì vậy, chúng chỉ có thể được thấu hiểu thật sự bởi những ai có tâm thức bao gồm, tức là với nhận biết của điểm đạo đồ. Tuy nhiên, vẫn có thể đưa ra một vài nhận xét tổng quát.

Ba Thập Giá này, như các bạn biết, là:

1. Thập Giá của Đức Christ Ẩn Tàng—Thập Giá Biến đổi.

a. Đây là Thập Giá của bốn năng lượng lớn tạo ra các hoàn cảnh điều kiện hóa, những hoàn cảnh chuyển đổi người thú thành một người chí nguyện.

b. Vì vậy, đây là Thập Giá của phàm ngã hay của con người đang phát triển đều đặn và cuối cùng tích hợp. Điều này lúc đầu diễn ra để đáp ứng hoàn cảnh và về sau để đáp ứng khuynh hướng của linh hồn.

c. Đây là Thập Giá của sự thay đổi theo thời gian và tạm thời, của tính linh động và của những môi trường luôn luôn biến đổi, những môi trường thúc đẩy linh hồn bên trong hình tướng từ cực đoan kinh nghiệm này sang cực đoan khác, khiến sự sống dao động giữa các cặp đối cực. [554]

d. It is the Cross of the responsive form, nurturing and developing the life of the indwelling Christ, the hidden Soul or Lord of Being.

d. Đây là Thập Giá của hình tướng đáp ứng, nuôi dưỡng và phát triển sự sống của Đức Christ ngự bên trong, Linh Hồn ẩn tàng hay Chúa Tể của Bản Thể.

The four arms of this Cross are Gemini—Virgo—Sagittarius—Pisces. It is sometimes called the Common Cross because it conditions the common herd, the mass of humanity.

Bốn cánh tay của Thập Giá này là Song Tử—Xử Nữ—Nhân Mã—Song Ngư. Đôi khi nó được gọi là Thập Giá Thông Thường vì nó điều kiện hóa đàn người thông thường, quần chúng nhân loại.

2. The Cross of the Crucified Christ—The Fixed Cross.

2. Thập Giá của Đức Christ Bị Đóng Đinh—Thập Giá Cố Định.

a. This is the Cross composed of the four energies which condition the life of the man who is first a probationary disciple and then an accepted or pledged disciple.

a. Đây là Thập Giá được cấu thành bởi bốn năng lượng điều kiện hóa đời sống của con người, trước hết là một đệ tử dự bị rồi sau đó là một đệ tử được chấp nhận hay đã phát nguyện.

b. It is outstandingly the Cross of the soul. The man who is upon the Fixed Cross is becoming increasingly aware of its direction and influences and does not respond as blindly as does the man upon the Mutable Cross. He does not "mount this Cross of Right Direction" in a technical sense until he has attained some measure of soul contact and has had some *touch* of illumination and of spiritual intuition—no matter how fleeting that touch may have been.

b. Đây nổi bật là Thập Giá của linh hồn. Con người ở trên Thập Giá Cố Định ngày càng ý thức hơn về định hướng và các ảnh hưởng của nó, và không đáp ứng một cách mù quáng như con người ở trên Thập Giá Biến đổi. Y không "bước lên Thập Giá của Định Hướng Đúng" này theo nghĩa kỹ thuật cho đến khi y đã đạt được một mức độ tiếp xúc linh hồn nào đó và đã có một *chạm* của soi sáng và của trực giác tinh thần—dù sự chạm ấy có thoáng qua đến đâu.

c. It is the Cross of "fixed vision and of that immovable intent which draws the man from points of light to blazing solar radiance." The man upon the Fixed Cross says: "I am the soul and here I stand. Naught shall remove my feet from off the narrow place whereon I stand. I face the light. I am the Light and in that light shall I see Light."

c. Đây là Thập Giá của "tầm nhìn cố định và của ý định bất lay chuyển kéo con người từ những điểm sáng đến bức xạ thái dương rực cháy." Con người trên Thập Giá Cố Định nói: "Ta là linh hồn và ta đứng đây. Không gì sẽ dời chân ta khỏi nơi chật hẹp mà ta đang đứng. Ta đối diện ánh sáng. Ta là Ánh sáng và trong ánh sáng ấy ta sẽ thấy Ánh sáng."

d. It is the Cross whose four energies blend with [555] and transmit the energies of the

d. Đây là Thập Giá mà bốn năng lượng của nó hòa trộn với [555] và truyền dẫn các năng

solar system itself. This it can do because the man upon the Fixed Cross is becoming increasingly conscious of issues which are larger than himself, more engrossing than his previous interests and which concern humanity in its relation to the solar forces and not just to the planetary forces. He is becoming sensitive to a larger whole.

lượng của chính hệ mặt trời. Nó có thể làm điều này vì con người trên Thập Giá Cố Định ngày càng ý thức hơn về những vấn đề lớn hơn bản thân mình, hấp dẫn hơn các mối quan tâm trước đây của mình, và liên quan đến nhân loại trong mối liên hệ với các lực thái dương chứ không chỉ với các lực hành tinh. Y đang trở nên nhạy cảm với một toàn thể lớn hơn.

e. The energies of this Cross continue to evoke response until the time of the third initiation.

e. Các năng lượng của Thập Giá này tiếp tục gợi lên sự đáp ứng cho đến thời điểm của lần điểm đạo thứ ba.

The four arms of this Cross are Taurus—Leo —Scorpio—Aquarius. It is called the Fixed Cross because the man is stretched upon it by the directed choice and immovable intent of his soul. From that decision there is no turning back.

Bốn cánh tay của Thập Giá này là Kim Ngưu —Sư Tử—Hổ Cáp—Bảo Bình. Nó được gọi là Thập Giá Cố Định vì con người bị căng trên đó bởi sự lựa chọn có định hướng và ý định bất lay chuyển của linh hồn mình. Từ quyết định ấy không có quay lui.

3. The Cross of the Risen Christ—The Cardinal Cross.

3. Thập Giá của Đức Christ Phục Sinh—Thập Giá Chủ Yếu.

a. This is the Cross whereon, under the occult paradox and in time and space, the Spirit is crucified. Its four energies govern and direct the soul as it moves forward upon the Path of Initiation. Necessarily, as it deals with so exalted a state of consciousness, there is but little I can say anent this Cross except the vaguest generalities.

a. Đây là Thập Giá mà trên đó, dưới nghịch lý huyền bí và trong thời gian cùng không gian, Tinh thần bị đóng đinh. Bốn năng lượng của nó cai quản và định hướng linh hồn khi linh hồn tiến bước trên Con Đường Điểm Đạo. Tất nhiên, vì nó liên quan đến một trạng thái tâm thức cao siêu như thế, nên Tôi chỉ có thể nói rất ít về Thập Giá này ngoài những khái quát mơ hồ nhất.

b. It is, therefore, pre-eminently the Cross of Initiation and of “beginnings.” It concerns fundamentally “the beginning of the endless Way of Revelation” which starts when Nirvana is entered and for which all the previous stages of the Path of Evolution have been but preparatory.

b. Vì vậy, đây nổi bật là Thập Giá của Điểm đạo và của “những khởi đầu.” Về căn bản, nó liên quan đến “sự khởi đầu của Con Đường Mặc Khải vô tận,” bắt đầu khi Niết Bàn được bước vào, và đối với con đường ấy mọi giai đoạn trước đó của Con Đường Tiến Hoá chỉ mới là sự chuẩn bị.

The following quotation may carry understanding and help to illumine this most difficult [556] subject, indicating the significance of this Cardinal Cross as a consummating influence and revealing that which lies ahead of those who attain hierarchical standing:

Đoạn trích dẫn sau đây có thể mang lại sự thấu hiểu và giúp soi sáng chủ đề cực kỳ khó khăn [556] này, chỉ ra ý nghĩa của Thập Giá Chủ Yếu này như một ảnh hưởng hoàn tất và tiết lộ điều đang ở phía trước những ai đạt được vị thế trong Thánh Đoàn:

"All beauty, all goodness, all that makes for the eradication of sorrow and ignorance upon the Earth must be devoted to the Great Consummation. Then when the Lords of Compassion shall have spiritually civilised the Earth and made of it a Heaven, there shall be revealed to the Pilgrims the Endless Path which reaches to the Heart of the Universe. Man, then no longer man, will transcend nature and impersonally, yet consciously, in at-one-ment with all Enlightened Ones, help to fulfil the Law of the Higher Evolution, of which Nirvana is but the beginning," (*Tibetan Yoga and Secret Doctrines.* Page 12.)

"Mọi vẻ đẹp, mọi điều thiện, mọi điều góp phần xóa bỏ đau khổ và vô minh trên Trái Đất đều phải được hiến dâng cho Sự Hoàn Tất Vĩ Đại. Rồi khi các Đấng Chúa Tể của Lòng Từ Bi đã văn minh hóa Trái Đất về mặt tinh thần và biến nó thành một Thiên Đàng, thì Con Đường Vô Tận vươn tới Trái Tim của Vũ Trụ sẽ được mặc khải cho những Người Hành Hương. Khi ấy con người, không còn là con người nữa, sẽ vượt lên trên thiên nhiên và một cách vô ngã nhưng hữu thức, trong sự hợp nhất với tất cả các Đấng Giác Ngộ, sẽ giúp hoàn thành Định luật Tiến Hóa Cao Siêu, mà Niết Bàn chỉ mới là sự khởi đầu," (*Tibetan Yoga and Secret Doctrines.* Trang 12.)

c. It is the Cross of the "widespread arms, the open heart and the higher mind," for those who lie upon this Cross know and enjoy the significances underlying the words: Omnipresence and Omniscience, and are in process of unfolding the higher phases of Being which we inadequately cover by the word, Omnipotence.

c. Đây là Thập Giá của "những cánh tay dang rộng, trái tim rộng mở và thượng trí," vì những ai nằm trên Thập Giá này biết và hưởng được các ý nghĩa nằm dưới những từ: Hiện Diện Khắp Nơi và Toàn Tri, và đang trong tiến trình khai mở các giai đoạn cao hơn của Bản Thể mà chúng ta chỉ có thể gọi một cách không đầy đủ bằng từ Toàn Năng.

d. The energies of the Cardinal Cross blend with the energies to which we can give no greater name than *cosmic energy* even though that word is meaningless. They carry the quality of the One about Whom Naught may be Said and are "tinctured with the Light of the seven solar systems" of which our solar system is one.

d. Các năng lượng của Thập Giá Chủ Yếu hòa trộn với các năng lượng mà chúng ta không thể gọi bằng tên nào lớn hơn là *năng lượng vũ trụ*, dù từ ấy vô nghĩa. Chúng mang phẩm tính của Đấng Bất Khả Tư Nghị và "được nhuốm Ánh sáng của bảy hệ mặt trời" mà hệ mặt trời của chúng ta là một trong số đó.

e. The scope and cycle of its influence in the life of the initiate is utterly unknown even to our planetary [557] Logos Who is Himself stretched upon its "widespread arms."

e. Phạm vi và chu kỳ ảnh hưởng của nó trong đời sống của điểm đạo đồ hoàn toàn không được biết đến ngay cả đối với Hành Tinh Thượng Đế [557] của chúng ta, Đấng chính Ngài cũng đang bị căng trên "những cánh tay dang rộng" của nó.

## 1. The Cross of the Hidden Christ. — 1. Thập Giá của Đức Christ Ẩn Tàng.

Speaking generally, therefore, the Mutable Cross governs the form or body nature, controls the whole life cycle of the individual soul through the stages of the lower experiences of humanity, the strictly human stages, and the integrating processes of personality development until the man stands forth as an aligned person, slowly reorienting himself to a higher vision, a wider horizontal and vertical grasp of reality and thus becomes the aspirant. This Cross governs the lower triad in manifestation and rules in the three worlds of human evolution. The Fixed Cross governs the soul which is now conscious within the human form and in the three worlds, but controls throughout what is called "the five worlds of human attainment"—the three strictly human levels of activity and the two superhuman, i.e., the lower trinity and the Spiritual Triad. It deals with the entire life of soul experience and expression after the Mutable Cross has effectively forced the man on to the Path of Purification and of Discipleship. It is concerned with the integration of soul and personality and their complete blending or fusion. The Cardinal Cross governs the manifestation of the Monad in all its glory and beauty, and this cycle of influence falls into two stages: the one in which the Monad expresses itself upon the six planes of manifestation in "wisdom, strength and beauty" through the medium of the integrated soul and

Nói một cách tổng quát, vì vậy, Thập Giá Biến đổi cai quản bản chất hình tướng hay thân thể, kiểm soát toàn bộ chu kỳ sống của linh hồn cá nhân qua các giai đoạn kinh nghiệm thấp của nhân loại, các giai đoạn thuần túy nhân loại, và các tiến trình tích hợp của sự phát triển phàm ngã cho đến khi con người xuất hiện như một con người đã chỉnh hợp, chậm rãi tự tái định hướng mình tới một tầm nhìn cao hơn, một sự nắm bắt thực tại rộng hơn theo chiều ngang và chiều dọc, và nhờ đó trở thành người chí nguyện. Thập Giá này cai quản tam nguyên thấp trong biểu lộ và cai trị trong ba cõi thấp của tiến hoá nhân loại. Thập Giá Cố Định cai quản linh hồn, hiện nay đã hữu thức bên trong hình tướng con người và trong ba cõi thấp, nhưng kiểm soát xuyên suốt điều được gọi là "năm cõi của thành tựu nhân loại"—ba cấp độ hoạt động thuần túy nhân loại và hai cấp độ siêu nhân loại, tức là bộ ba thấp và Tam Nguyên Tinh Thần. Nó đề cập đến toàn bộ đời sống kinh nghiệm và biểu lộ của linh hồn sau khi Thập Giá Biến đổi đã hữu hiệu cưỡng bách con người bước lên Con Đường Thanh Luyện và Con Đường Đệ Tử. Nó liên quan đến sự tích hợp của linh hồn và phàm ngã cùng sự hòa trộn hay dung hợp hoàn toàn của chúng. Thập Giá Chủ Yếu cai quản sự biểu lộ của Chân Thần trong toàn bộ vinh quang và vẻ đẹp của nó, và chu kỳ ảnh hưởng này rơi vào hai giai đoạn: một là giai đoạn trong đó Chân Thần biểu lộ chính nó trên sáu cõi biểu lộ trong "minh triết, sức

personality. This is a relatively brief stage. Second, the stage wherein—withdrawn and abstracted from those forms of Being—"the ONE proceeds upon the higher Way and passes on to [558] realms unknown e'en to the highest of the Sons of God upon our Earth."

mạnh và vẻ đẹp" qua trung gian của linh hồn và phàm ngã đã tích hợp. Đây là một giai đoạn tương đối ngắn. Thứ hai là giai đoạn trong đó—được rút ra và trừu xuất khỏi những hình thức Bản Thể ấy—"ĐẤNG DUY NHẤT tiến bước trên Con Đường cao hơn và đi tới [558] những cõi giới không ai biết, ngay cả đối với những Con của Thượng đế cao nhất trên Trái Đất chúng ta."

It might be added that the Mutable Cross is the conditioning influence in that great planetary centre which we call the human; that the Fixed Cross is paramountly the major controlling set of energies governing, and being transmitted by, the centre which we call the planetary Hierarchy; whilst the Cardinal Cross rules and conditions (in a manner unknown to men) that great planetary centre to which we give the name Shamballa.

Có thể nói thêm rằng Thập Giá Biến đổi là ảnh hưởng điều kiện hóa trong trung tâm hành tinh lớn mà chúng ta gọi là nhân loại; rằng Thập Giá Cố Định là tập hợp năng lượng kiểm soát lớn chủ yếu cai quản và được truyền dẫn bởi trung tâm mà chúng ta gọi là Thánh Đoàn hành tinh; trong khi Thập Giá Chủ Yếu cai quản và điều kiện hóa (theo một cách mà con người không biết) trung tâm hành tinh lớn mà chúng ta gọi là Shamballa.

You will see, therefore, how stupendous is my theme. Only those, may I again repeat, who can think in terms of one or other of the three above Wholes, will know whereof I speak; lesser minds will get a general picture or vision of transcendental possibilities which will aid them to an expansion of consciousness, but what I say will remain far-off in the realm of the (temporarily) unattainable.

Vì vậy, các bạn sẽ thấy chủ đề của Tôi vĩ đại đến mức nào. Chỉ những ai, xin cho phép Tôi lặp lại lần nữa, có thể suy nghĩ theo một trong ba Toàn Thể nói trên, mới biết Tôi đang nói về điều gì; những trí tuệ nhỏ hơn sẽ có được một bức tranh hay tầm nhìn tổng quát về các khả năng siêu việt, điều này sẽ giúp họ mở rộng tâm thức, nhưng điều Tôi nói sẽ vẫn còn xa vời trong lĩnh vực của cái (tạm thời) không thể đạt tới.

Will it clarify the subject technically and academically if I point out that—

Liệu chủ đề này có được làm sáng tỏ về mặt kỹ thuật và học thuật nếu Tôi chỉ ra rằng—

1. *The Mutable Cross* is the Cross of the Holy Spirit, of the third Person of the Christian Trinity, as it organises substance and evokes sensitive response from substance itself.

1. *Thập Giá Biến đổi* là Thập Giá của Chúa Thánh Thần, của Ngôi thứ ba trong Tam Vị Kitô giáo, khi Ngài tổ chức chất liệu và gợi lên sự đáp ứng nhạy cảm từ chính chất liệu.

2. *The Fixed Cross* is the Cross of the Son of God, of the second Person of the Trinity, driven through love to incarnate in matter

2. *Thập Giá Cố Định* là Thập Giá của Con của Thượng đế, của Ngôi thứ hai trong Tam Vị, bị thúc đẩy bởi bác ái để nhập thể vào vật chất

and to be consciously crucified upon the Cross of matter.

3. *The Cardinal Cross* is the Cross of the Father, the first aspect of the sacred Trinity, Who sent forth the Holy Spirit (the Breath) because the Mind of God visioned a destiny for matter which had been long in coming. [559] Now that the "time was at hand," the Son fulfilled the law in cooperation with the Holy Spirit and this in response to the fiat of the Father.

These three Crosses are, in their totality of manifestation, related to the three basic energies which brought the solar system into being; they constitute the three major and synthetic expressions of the supernal Will, motivated by love and expressed through activity. Upon these Crosses, the ability to see the Whole, purpose-motive-expression, life-quality- appearance, shifts and changes. Upon *the Mutable Cross*, the crucified man sees naught of the picture. He suffers, agonises, desires, strives, is the apparent victim of circumstances, and is distinguished by a veiled vision and inchoate longings. These gradually take shape until he reaches the stage of *acquiescence and aspiration*. Then he finds himself upon *the Fixed Cross* and begins to grasp the whole of the purpose of experience upon the Mutable Cross (as far as humanity is concerned) and to realise that there is a hierarchical purpose which can only be grasped by the man who is willing to be crucified upon that Cross. He reaches the stage of responsibility, self-awareness and right direction. His orientation is now "the spiritually vertical which involves the inclusive horizontal." At this stage, the Plan of the Logos begins to take shape in his consciousness. Upon *the Cardinal Cross*, the purpose and the unified consummations of

và bị đóng đinh một cách hữu thức trên Thập Giá của vật chất.

3. *Thập Giá Chủ Yếu* là Thập Giá của Đức Cha, phương diện thứ nhất của Tam Vị thiêng liêng, Đấng đã phóng xuất Chúa Thánh Thần (Hơi Thở) vì Trí Tuệ của Thượng đế đã linh thị một vận mệnh cho vật chất vốn đã chậm đến từ lâu. [559] Nay khi "thời điểm đã đến gần," Người Con đã hoàn thành định luật trong sự hợp tác với Chúa Thánh Thần và điều này là để đáp ứng sắc lệnh của Đức Cha.

Ba Thập Giá này, trong toàn thể biểu lộ của chúng, có liên hệ với ba năng lượng căn bản đã đưa hệ mặt trời vào hiện hữu; chúng cấu thành ba biểu lộ lớn và tổng hợp của Ý Chí thiên thượng, được thúc đẩy bởi bác ái và được biểu lộ qua hoạt động. Trên các Thập Giá này, khả năng nhìn thấy Toàn Thể, mục đích-động cơ-biểu lộ, sự sống-phẩm tính-diện mạo, thay đổi và chuyển dịch. Trên *Thập Giá Biến đổi*, con người bị đóng đinh không thấy gì của bức tranh. Y đau khổ, quằn quại, ham muốn, phấn đấu, là nạn nhân bề ngoài của hoàn cảnh, và được phân biệt bởi một tầm nhìn bị che khuất và những khát vọng còn mơ hồ. Những điều này dần dần thành hình cho đến khi y đạt tới giai đoạn *thuận phục và khát vọng*. Khi ấy y thấy mình ở trên *Thập Giá Cố Định* và bắt đầu nắm được toàn bộ mục đích của kinh nghiệm trên Thập Giá Biến đổi (xét theo phương diện nhân loại) và nhận ra rằng có một mục đích của Thánh Đoàn chỉ có thể được nắm bắt bởi con người sẵn lòng bị đóng đinh trên Thập Giá ấy. Y đạt tới giai đoạn trách nhiệm, tự nhận biết và định hướng đúng. Sự định hướng của y giờ đây là "chiều thẳng đứng tinh thần bao hàm chiều ngang bao gồm." Ở giai đoạn này, Thiên Cơ của Thượng đế bắt đầu thành hình trong tâm thức y. Trên *Thập Giá Chủ Yếu*, mục đích và những hoàn tất hợp nhất của hai cuộc đóng

the two earlier crucifixions become almost blindingly apparent and a vision of the unified intent of the three Persons of the underlying Trinity (each upon His Own Cross) emerges with clarity.

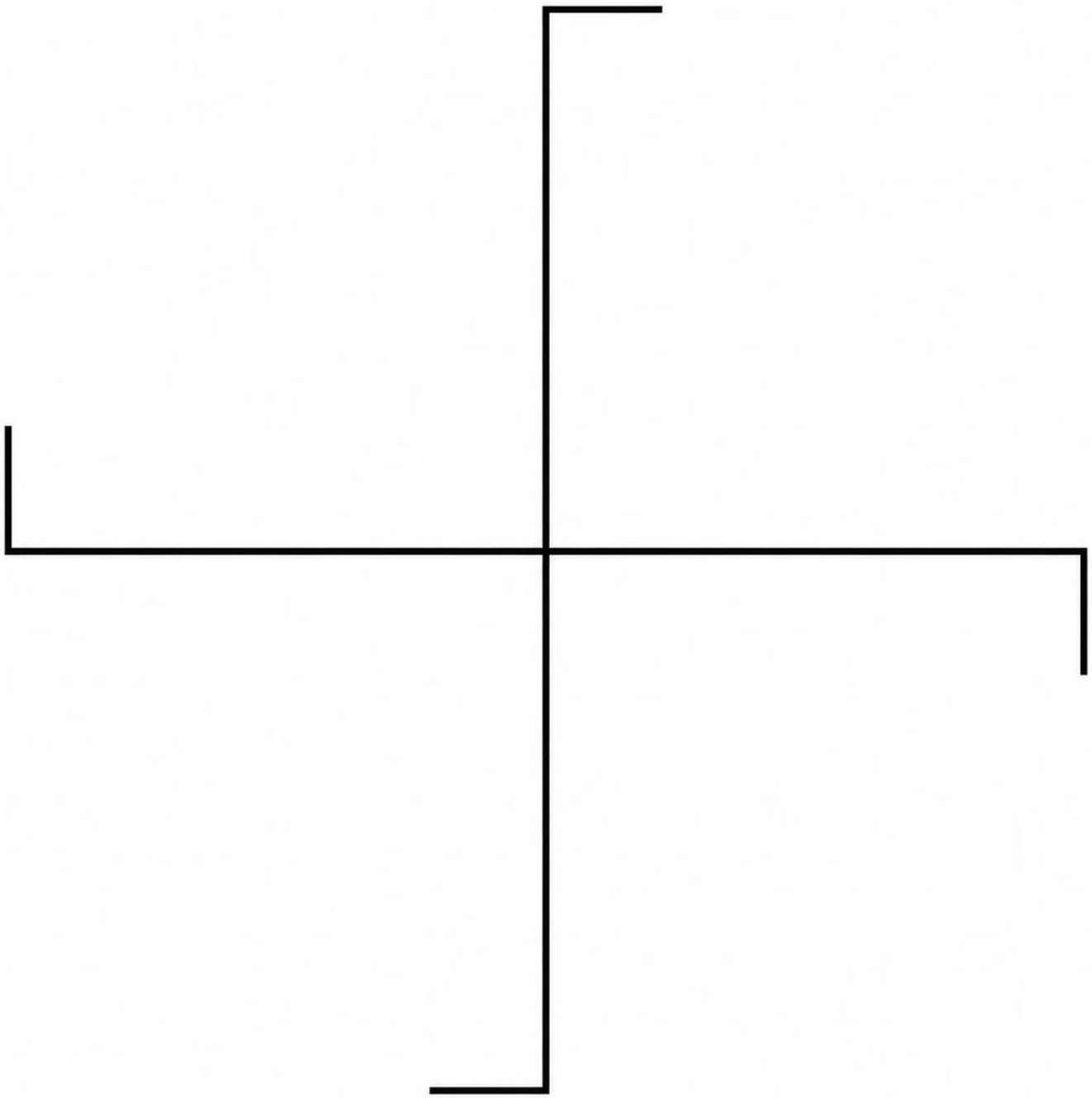
đinh trước đó trở nên gần như hiển nhiên đến chói lòa, và một linh ảnh về ý định hợp nhất của ba Ngôi Vị của Tam Vị nền tảng (mỗi Ngài trên Thập Giá Riêng của Ngài) hiện ra rõ ràng.

Perhaps the simplicity of the following three symbols may serve somewhat to clarify that which I have tried to impart. [560]

Có lẽ tính đơn giản của ba biểu tượng sau đây có thể phần nào làm sáng tỏ điều mà Tôi đã cố gắng truyền đạt. [560]

The Mutable Cross of material change and constant movement can be depicted by the swastika.

Thập Giá Biến đổi của sự thay đổi vật chất và chuyển động không ngừng có thể được mô tả bằng chữ vạn.



The man is unconscious of the nature of the four entering energies and interprets little in terms of the soul. The energies make their impact upon him and drive him into material activity. This Cross of the personality dedicates the man who is crucified thereon to material ends in order that he may learn eventually their divine use. It is in the lower aspect of this Cross that the Nazis chose this symbol as theirs; they were expressing, at the close of the material cycle of human existence, the false and evil use of matter, of which

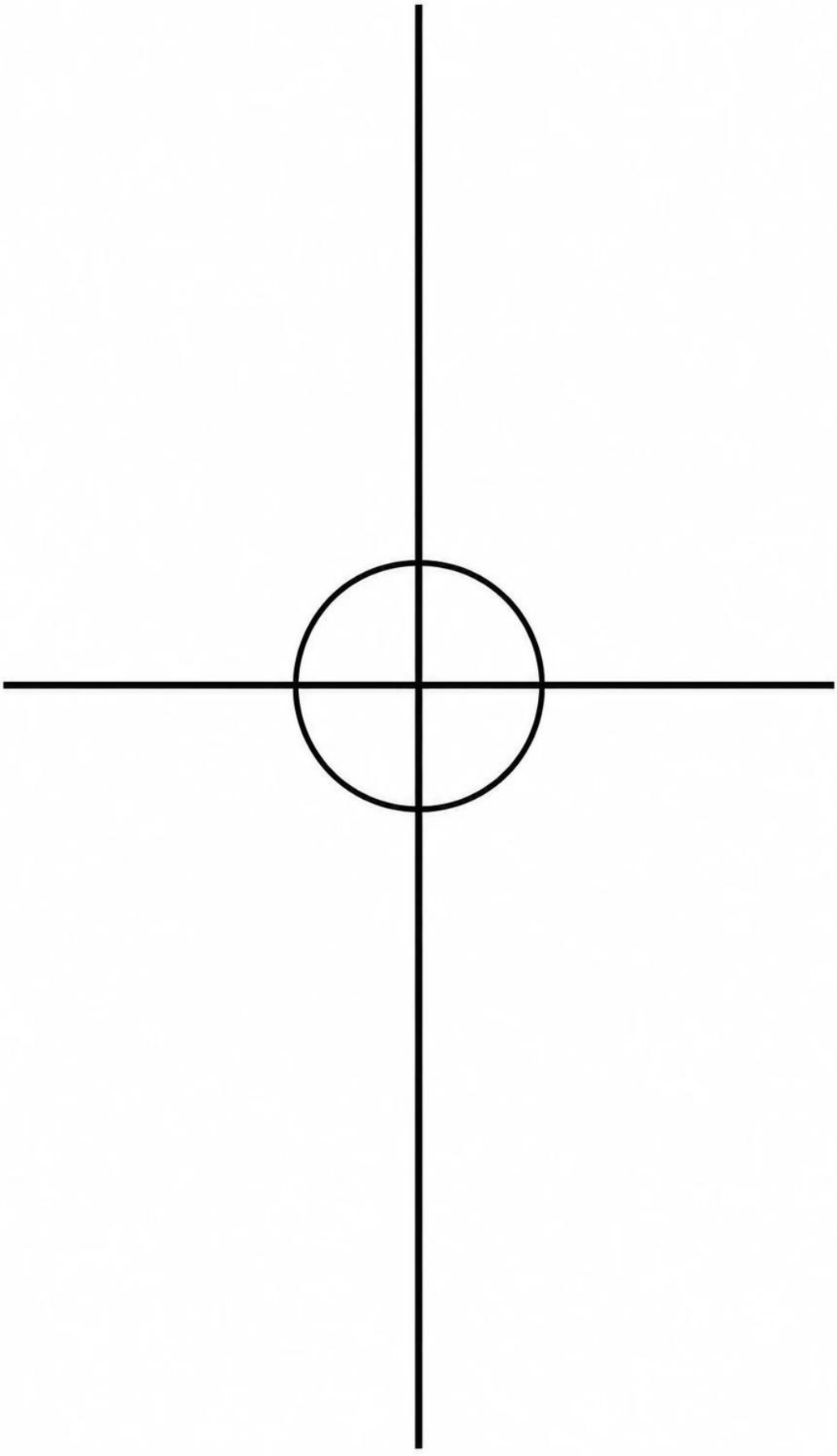
Con người không ý thức về bản chất của bốn năng lượng đi vào và diễn giải rất ít theo phương diện linh hồn. Các năng lượng tác động lên y và thúc đẩy y vào hoạt động vật chất. Thập Giá của phàm ngã này hiến dâng con người bị đóng đinh trên đó cho các mục đích vật chất để cuối cùng y có thể học được cách sử dụng thiêng liêng của chúng. Chính trong phương diện thấp của Thập Giá này mà Đức Quốc Xã đã chọn biểu tượng này làm của mình; họ đang biểu lộ, vào lúc kết thúc chu kỳ vật chất của sự tồn tại nhân loại, việc sử dụng sai lầm và xấu ác vật chất, mà chìa

separativeness, cruelty and selfishness is the key. The misuse of substance and the prostitution of matter and form to evil ends is the sin against the Holy Spirit. It might be said that the swastika "drives into danger dire and into evil ways, those whose greed is great and who see no beauty in the dawning light and who know no love of human lives." To those who respond not to the lower aspects and effects of the whirling Cross (as it is sometimes called) "the swastika flings them from itself and far afield until they come to rest upon the Cross of *chosen* crucifixion," the Fixed Cross of the pledged disciple.

khóa của nó là tính chia rẽ, tàn nhẫn và ích kỷ. Việc lạm dụng chất liệu và việc biến vật chất cùng hình tướng thành công cụ phục vụ các mục đích xấu ác là tội chống lại Chúa Thánh Thần. Có thể nói rằng chữ vạn "đẩy vào hiểm nguy khủng khiếp và vào những con đường ác, những kẻ có lòng tham lớn và không thấy vẻ đẹp trong ánh sáng đang rạng lên và không biết tình thương đối với sinh mạng con người." Đối với những ai không đáp ứng với các phương diện và hiệu quả thấp của Thập Giá xoáy chuyển (như đôi khi nó được gọi), thì "chữ vạn ném họ ra khỏi chính nó và ra xa cho đến khi họ đến nghỉ trên Thập Giá của sự đóng đinh *được chọn lựa*," Thập Giá Cố Định của đệ tử đã phát nguyện.

The symbol of the Fixed Cross (as far as humanity is concerned) might be depicted thus:

Biểu tượng của Thập Giá Cố Định (xét theo phương diện nhân loại) có thể được mô tả như sau:



Here you have the [561] Cross of Humanity. On this Cross, the man is illumined and conscious of the effects of the completed

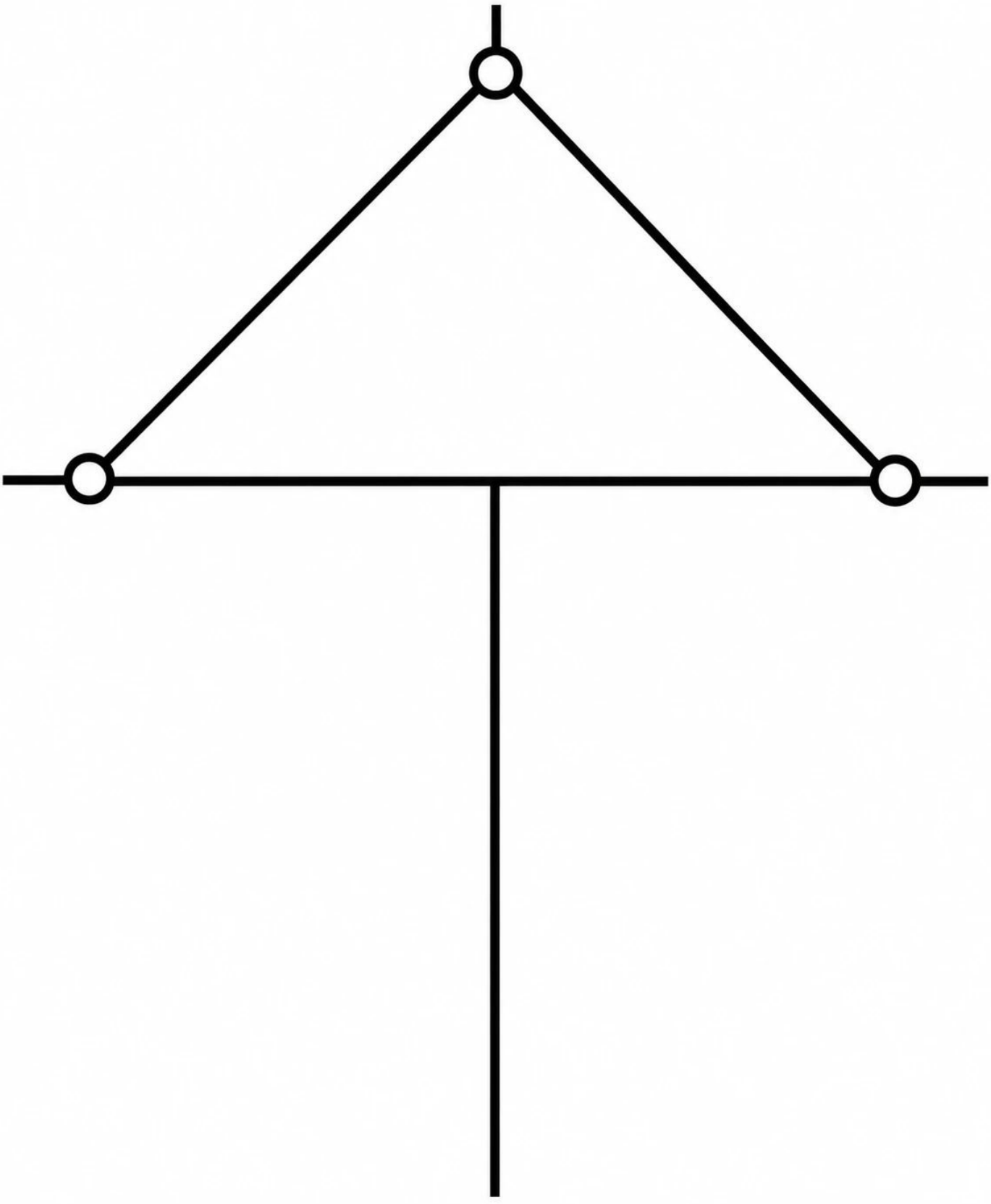
Ở đây các bạn có [561] Thập Giá của Nhân Loại. Trên Thập Giá này, con người được soi sáng và ý thức về các hiệu quả của chu kỳ

cycle (indicated by the circle) of the four energies to which he was subjected upon the Mutable Cross.

hoàn tất (được chỉ ra bằng vòng tròn) của bốn năng lượng mà y đã chịu trên Thập Giá Biến đổi.

The symbol for the Cardinal Cross is more complicated and can be portrayed thus:

Biểu tượng của Thập Giá Chủ Yếu thì phức tạp hơn và có thể được mô tả như sau:



Here you have the triangle of manifested Monad, plus the three cycles of four energies, focussed and blended in unity; you have also the line of evolution (the evolution of consciousness) going down deep into, and becoming inclusive of matter and at the same time reaching out into the "Spaces of Divinity."

Ở đây các bạn có tam giác của Chân Thần biểu lộ, cộng với ba chu kỳ của bốn năng lượng, được tập trung và hòa trộn trong hợp nhất; các bạn cũng có đường tiến hoá (sự tiến hoá của tâm thức) đi sâu xuống vào vật chất và trở nên bao gồm vật chất, đồng thời vươn ra vào "Những Không Gian của Thiêng Tính."

Much that can be said anent the three Crosses has been already covered in scattered form when dealing separately with each of the twelve signs of the zodiac; it need not here be repeated. This Treatise, like *The Secret Doctrine*, is designed to instigate research and the power to delve and seek, because that process has a definite effect upon the cells of the brain and leads to a needed stimulation. In the study of the Crosses, the true meaning of their influence will only appear as you begin to think in terms of synthesis or of the relation of the four streams of energy, flowing unitedly upon and through any form of divine manifestation. This is by no means an easy thing to do, for the ability to think synthetically is only just beginning to appear in the foremost minds of the race. It can be illustrated, and then only analytically (which ever negates synthesis) by remarking in connection with the Mutable Cross, for instance, that the [562] synthesis of evolution, its problem and its goal all appear in a united, whole presentation when the influences are viewed as follows:

Nhiều điều có thể nói liên quan đến ba Thập Giá đã được đề cập rải rác khi bàn riêng về từng dấu hiệu trong mười hai dấu hiệu hoàng đạo; ở đây không cần lặp lại. Bộ Luận này, cũng như *Giáo Lý Bí Nhiệm*, được thiết kế để khơi dậy sự nghiên cứu và năng lực đào sâu tìm kiếm, vì tiến trình đó có một tác động xác định lên các tế bào não và dẫn đến một sự kích thích cần thiết. Trong việc nghiên cứu các Thập Giá, ý nghĩa chân thực của ảnh hưởng của chúng sẽ chỉ xuất hiện khi các bạn bắt đầu suy nghĩ theo phương diện tổng hợp hay theo mối liên hệ của bốn dòng năng lượng, cùng chảy hợp nhất trên và xuyên qua bất kỳ hình thức biểu lộ thiêng liêng nào. Đây hoàn toàn không phải là điều dễ làm, vì khả năng suy nghĩ tổng hợp chỉ mới bắt đầu xuất hiện nơi những trí tuệ hàng đầu của nhân loại. Điều đó có thể được minh họa, và ngay cả như vậy cũng chỉ theo lối phân tích (mà điều này luôn phủ nhận tổng hợp), bằng cách nhận xét chẳng hạn liên quan đến Thập Giá Biến đổi, rằng sự [562] tổng hợp của tiến hoá, vấn đề của nó và mục tiêu của nó đều xuất hiện trong một sự trình bày hợp nhất, toàn vẹn khi các ảnh hưởng được nhìn như sau:

1. Gemini—the presentation of duality.

1. Song Tử—sự trình bày của nhị nguyên tính.

2. Virgo—the presentation of blending life and form.

2. Xử Nữ—sự trình bày của sự hòa trộn giữa sự sống và hình tướng.

3. Sagittarius—the presentation of focussed energy.

3. Nhân Mã—sự trình bày của năng lượng được tập trung.

4. Pisces—the presentation of a blended radiance.

4. Song Ngư—sự trình bày của một bức xạ hòa trộn.

This culminating radiance is the result of the focus of life, intention, and energy into a "radiant point of power." You have been told that in connection with the Mutable Cross at this time the sign Pisces is the most potent and when the work of the Mutable Cross has been accomplished, the acquiescing disciple passes onto the Fixed Cross and prepares for the tests and trials of initiation. This is expressed for us in the occult symbology of the *Old Commentary* as follows:

Bức xạ hoàn tất này là kết quả của sự tập trung sự sống, ý định và năng lượng vào một "điểm quyền năng rạng ngời." Các bạn đã được nói rằng liên quan đến Thập Giá Biến đổi vào lúc này, dấu hiệu Song Ngư là mạnh nhất, và khi công việc của Thập Giá Biến đổi đã được hoàn tất, đệ tử thuận phục bước sang Thập Giá Cố Định và chuẩn bị cho các thử thách và khảo nghiệm của điểm đạo. Điều này được diễn tả cho chúng ta trong biểu tượng huyền bí của *Cổ Luận* như sau:

"The Light shines forth because the greater light and the lesser light approach and then invoke each other. Their blended lights, though not yet one radiant sun, are merging fast. These blended lights reveal the Lighted Way.

"Ánh sáng tỏa ra vì ánh sáng lớn hơn và ánh sáng nhỏ hơn tiến lại gần rồi khẩn cầu lẫn nhau. Các ánh sáng hòa trộn của chúng, tuy chưa phải là một mặt trời rạng ngời duy nhất, đang mau chóng hòa nhập. Các ánh sáng hòa trộn này tiết lộ Con Đường được Soi Sáng.

The man beholds himself taking this other Way, the Way of lighted wholes; this leads from form to soul, from dark to light and thus around the Wheel. Retracing thus his steps and backward moving on the Way (the reversed wheel of the zodiac, A.A.B.) he forward moves.

Con người thấy mình đang đi theo Con Đường kia, Con Đường của những toàn thể được soi sáng; con đường này dẫn từ hình tướng đến linh hồn, từ tối tăm đến ánh sáng và như thế quanh Bánh Xe. Lần theo lại bước chân mình và đi lùi trên Con Đường (bánh xe hoàng đạo đảo ngược, A.A.B.) y lại tiến về phía trước.

A new light enters in. The Seven Sisters play their part (the Pleiades are in Taurus, the first sign of the Fixed Cross) and then three lights shine forth. And thus one radiant sun appears."

Một ánh sáng mới đi vào. Bảy Chị Em đóng vai trò của mình (Thất Nữ Tinh ở trong Kim Ngưu, dấu hiệu đầu tiên của Thập Giá Cố Định) và rồi ba ánh sáng tỏa ra. Và như thế một mặt trời rạng ngời xuất hiện."

[563]

[563]

The theme of all three Crosses is fusion and integration. The fusion of the personality into one functioning whole; the fusion of soul and personality consciously; the fusion of the threefold expression of divinity—Monad, ego and personality—so that there is an *appearance* of the blended energies. The keynote of their influences is the power to include and the full expression simultaneously, in time and space, of the vertical and the horizontal life.

Chủ đề của cả ba Thập Giá là sự dung hợp và sự tích hợp. Sự dung hợp của phàm ngã thành một toàn thể hoạt động; sự dung hợp của linh hồn và phàm ngã một cách hữu thức; sự dung hợp của biểu lộ tam phân của thiên tính—Chân Thần, chân ngã và phàm ngã—đến mức có một *biểu lộ* của các năng lượng hòa trộn. Chủ âm của các ảnh hưởng của chúng là năng lực bao gồm và sự biểu lộ trọn vẹn đồng thời, trong thời gian và không gian, của đời sống chiều dọc và chiều ngang.

It should be noted that there are seven forms of light, related to the substance of the seven planes. These are stimulated and enhanced by the twelve forms of light of the twelve Creative Hierarchies, related each of them to one or other of the twelve signs of the zodiac. On this I may not enlarge as it concerns the mysteries of the higher initiations. I simply make the statement so that it may be appreciated by you as an occult fact to the proof of which you may not yet have access. A paralleling statement would be that the light of the seven centres in man (when enhanced by the light of the seven planetary centres) and the five kingdoms in nature (7+5=12), plus the twelve lights of the zodiac will produce a consummation of "light" effectiveness which will make possible the expression of the whole. This, through the medium of humanity. This is a basic statement which means little to you as yet but which will—in the next century—form a seed thought or "key sound" for the next revelation of the Ageless Wisdom.

Cần lưu ý rằng có bảy hình thức ánh sáng, liên hệ với chất liệu của bảy cõi. Những ánh sáng này được kích thích và tăng cường bởi mười hai hình thức ánh sáng của mười hai Huyền Giai Sáng Tạo, mỗi hình thức liên hệ với một trong mười hai dấu hiệu hoàng đạo. Về điều này Tôi không thể nói rộng hơn vì nó liên quan đến các huyền nhiệm của các lần điểm đạo cao hơn. Tôi chỉ nêu ra điều ấy để các bạn có thể đánh giá nó như một sự kiện huyền bí mà các bạn có thể chưa tiếp cận được sự chứng minh. Một phát biểu song hành sẽ là: ánh sáng của bảy trung tâm trong con người (khi được tăng cường bởi ánh sáng của bảy trung tâm hành tinh) và năm giới trong thiên nhiên (7+5=12), cộng với mười hai ánh sáng của hoàng đạo, sẽ tạo ra một sự hoàn tất về hiệu quả của "ánh sáng" khiến sự biểu lộ của toàn thể trở nên khả hữu. Điều này, qua trung gian của nhân loại. Đây là một phát biểu căn bản hiện còn có ít ý nghĩa đối với các bạn, nhưng trong thế kỷ tới sẽ hình thành một tư tưởng hạt giống hay "âm thanh chủ chốt" cho sự mặc khải tiếp theo của Minh Triết Ngàn Đời.

Until the significance of the three Crosses is understood more fully and synthetically by astrologers and astrological investigators, it is almost impossible to find the needed words which will convey clearly the intended meaning. There has been no real

Cho đến khi thâm nghĩa của ba Thập Giá được các nhà chiêm tinh và các nhà khảo cứu chiêm tinh thấu hiểu đầy đủ hơn và một cách tổng hợp hơn, thì hầu như không thể tìm ra những từ ngữ cần thiết để chuyển đạt rõ ràng ý nghĩa được dự định. Cho đến nay,

attempt as yet on the part of astrologers (even the most advanced) to arrive at a general or synthetic understanding of the effect of the Crosses [564] upon humanity. All that has as yet been conveyed is the effect of one arm of the Cross upon the subject born in a particular sign. But there is a *fusion of energies* to be noted when, esoterically speaking, man "stands at the midway point where the four energies meet." The man whose Sun sign is in Gemini, for instance, is subjected to the forces flowing through the Cross as whole, unless he is a very low grade human being; he will be sensitive to the influences of the other three signs when they sweep into power as the lesser zodiac of the year plays its part. Later, when the practical value of esoteric astrology is better understood, men will avail themselves of the three energies of the three other signs of the Cross in which the Sun sign finds a place. This is a future development of the science of esoteric astrology. Putting it into the simplest terms and thereby necessarily limiting significances, a man will endeavour, when in Sagittarius, to practise one-pointedness along some one line; when in Virgo, he will know that opportunity to bring the form more under the influence of the hidden Christ is possible and that, in Pisces, sensitivity to the higher impression is his right and privilege. All these four possibilities, in regard to the advanced initiate are beautifully demonstrated for us in the life of Jesus, the Master on the sixth ray.

phía các nhà chiêm tinh (ngay cả những người tiến bộ nhất) vẫn chưa có nỗ lực thực sự nào nhằm đạt tới một sự hiểu biết tổng quát hay tổng hợp về ảnh hưởng của các Thập Giá [564] đối với nhân loại. Tất cả những gì cho đến nay đã được truyền đạt chỉ là ảnh hưởng của một cánh tay của Thập Giá lên chủ thể sinh trong một dấu hiệu đặc biệt. Nhưng có một *sự dung hợp của các năng lượng* cần được ghi nhận khi, nói theo nghĩa huyền bí, con người "đứng tại điểm ở giữa nơi bốn năng lượng gặp nhau." Chẳng hạn, người có dấu hiệu mặt trời ở Song Tử phải chịu các lực tuôn qua toàn thể Thập Giá, trừ phi người ấy là một con người ở trình độ rất thấp; người ấy sẽ nhạy cảm với các ảnh hưởng của ba dấu hiệu kia khi chúng bắt đầu phát huy mạnh mẽ ảnh hưởng lúc vòng hoàng đạo nhỏ của năm đóng vai trò của nó. Về sau, khi giá trị thực tiễn của Chiêm Tinh Học Nội Môn được hiểu rõ hơn, con người sẽ tận dụng ba năng lượng của ba dấu hiệu kia của Thập Giá mà trong đó dấu hiệu mặt trời có chỗ đứng. Đây là một sự phát triển tương lai của khoa học chiêm tinh học nội môn. Nói theo những từ ngữ đơn giản nhất, và do đó tất yếu giới hạn các thâm nghĩa, một người sẽ cố gắng, khi ở Nhân Mã, thực hành tính nhất tâm theo một đường lối nào đó; khi ở Xử Nữ, người ấy sẽ biết rằng cơ hội đưa hình tướng dưới ảnh hưởng của Đức Christ ẩn tàng nhiều hơn là điều có thể; và rằng, ở Song Ngư, sự nhạy cảm đối với ấn tượng cao hơn là quyền lợi và đặc ân của mình. Tất cả bốn khả năng này, liên quan đến điểm đạo đồ tiến bộ, được biểu lộ thật đẹp đẽ cho chúng ta trong cuộc đời của Đức Jesus, Chân sư cung sáu.

The *Gemini aspect* of His life is shown in the perfect fusion of the basic duality found in humanity: the human and the divine.

*Phương diện Song Tử* trong cuộc đời của Ngài được biểu lộ trong sự dung hợp hoàn hảo của tính nhị nguyên căn bản được tìm thấy trong nhân loại: nhân tính và thiên tính.

The *Virgo aspect* came into expression in His twelfth year when He said: "Wist ye not that I must be about My Father's business," thereby indicating the subordination of the form life to the will of the indwelling Christ; this was consummated when "divinity descended upon Him" at the Baptism.

*Phương diện Xử Nữ* đã đi vào biểu hiện vào năm mười hai tuổi của Ngài khi Ngài nói: "Các người há chẳng biết rằng Ta phải lo công việc của Cha Ta sao," qua đó chỉ ra sự lệ thuộc của đời sống hình tướng vào ý chí của Đức Christ ngự bên trong; điều này được hoàn tất khi "thiên tính giáng xuống trên Ngài" lúc Lễ Rửa Tội.

[565]

[565]

The *Sagittarian energy* enabled Him to say, when confronted with full knowledge of the imminent sacrifice which He would have to make: "I must go up to Jerusalem," and, we read, He then "set His face" and trod the Path of the Saviour, leading to the liberation of humanity.

*Năng lượng Nhân Mã* đã giúp Ngài có thể nói, khi đối diện với sự hiểu biết trọn vẹn về sự hi sinh sắp xảy đến mà Ngài sẽ phải thực hiện: "Ta phải lên Jerusalem," và chúng ta đọc thấy rằng khi ấy Ngài "đã quyết chí" và bước đi trên Con Đường của Đấng Cứu Thế, dẫn đến sự giải thoát nhân loại.

The *Piscean aspect* in its highest expression is demonstrated by His sensitivity to immediate and unbroken contact with His "Father in Heaven"; He was in constant communication with the Monad, thereby proving to the world that He was initiated into states of consciousness of which the third initiation is but the beginning.

*Phương diện Song Ngư* trong biểu hiện cao nhất của nó được chứng minh bởi sự nhạy cảm của Ngài đối với sự tiếp xúc trực tiếp và không gián đoạn với "Cha trên Trời" của Ngài; Ngài ở trong sự giao tiếp liên tục với Chân Thần, nhờ đó chứng minh cho thế gian thấy rằng Ngài đã được điểm đạo vào những trạng thái tâm thức mà lần điểm đạo thứ ba chỉ mới là khởi đầu.

All the three Crosses are shown as functioning simultaneously in His life—a thing hitherto unknown in the perfection which He displayed—a perfection of perfect responsiveness and perfect demonstration of result as well, giving us a manifestation and an example of the fusion of the twelve energies in one divine Personality (expressing Individuality) on the physical plane. Let me briefly complete the demonstration of this truth—the truth that in the initiate of the higher degrees, all the twelve zodiacal energies can focus simultaneously and produce a complete

Cả ba Thập Giá đều được cho thấy là đang hoạt động đồng thời trong cuộc đời của Ngài —một điều từ trước đến nay chưa từng được biết đến trong sự toàn hảo mà Ngài đã biểu lộ—một sự toàn hảo của khả năng đáp ứng hoàn hảo và cũng là sự biểu lộ hoàn hảo của kết quả, đem lại cho chúng ta một biểu hiện và một tấm gương về sự dung hợp của mười hai năng lượng trong một phàm ngã thiêng liêng duy nhất (biểu lộ Cá Thể tính) trên cõi hồng trần. Hãy để Tôi ngắn gọn hoàn tất sự minh chứng cho chân lý này—chân lý rằng nơi điểm đạo đồ của các cấp cao hơn, cả mười hai năng lượng hoàng đạo có thể hội tụ đồng

exhibition of divinity, as it is intended eventually to express itself through humanity on this planet. I have given you the expression of the Mutable Cross. We will take the other two, in connection with the Christ and with the Cosmic Christ.

thời và tạo ra một sự biểu lộ trọn vẹn của thiên tính, như điều cuối cùng được dự định sẽ biểu hiện qua nhân loại trên hành tinh này. Tôi đã trao cho các bạn sự biểu lộ của Thập Giá Biến đổi. Chúng ta sẽ xét hai Thập Giá kia, liên hệ với Đức Christ và với Đức Christ Vũ Trụ.

## THE FIXED CROSS

## THẬP GIÁ CỐ ĐỊNH

Taurus.—Christ said (as have all the Sons of God Who know the true significance of the Fixed Cross), "I am the Light of the world," and he added, "if thine eye be single thy whole body shall he full of light." Taurus is, as you have heard, the Mother of Illumination, and [566] the "eye of the Bull" is the symbol of the eye to which Christ made reference.

Kim Ngưu.—Đức Christ đã nói (cũng như mọi Con của Thượng đế biết thâm nghĩa thật sự của Thập Giá Cố Định): "Ta là Ánh sáng của thế gian," và Ngài thêm rằng, "nếu mắt ngươi đơn nhất thì toàn thân ngươi sẽ đầy ánh sáng." Kim Ngưu, như các bạn đã nghe, là Mẹ của Sự Soi Sáng, và [566] "mắt của Con Bò Đực" là biểu tượng của con mắt mà Đức Christ đã nhắc đến.

Leo.—This is the sign of self-conscious identity. This is testified to by Christ in the words He spoke to His disciples: "What shall it profit a man if he gain the whole world and lose his soul?" or his own centre of self-consciousness—that significant point of attainment which must precede all the more inclusive states of consciousness.

Sư Tử.—Đây là dấu hiệu của bản sắc ngã thức. Điều này được Đức Christ xác nhận trong những lời Ngài nói với các đệ tử của mình: "Người ta được ích gì nếu được cả thế gian mà mất linh hồn mình?" hay mất chính trung tâm ngã thức của mình—điểm thành tựu đầy ý nghĩa ấy, vốn phải đi trước mọi trạng thái tâm thức bao gồm hơn.

Scorpio.—The significance of this sign in the life of Christ has been deleted from *The New Testament*, but has been preserved for us in the ancient Christian legend that—in the cradle itself—Christ killed or strangled two serpents, thus referring to the pairs of opposites which could no longer control Him.

Hổ Cáp.—Thâm nghĩa của dấu hiệu này trong cuộc đời Đức Christ đã bị loại khỏi *Tân Ước*, nhưng đã được lưu giữ cho chúng ta trong truyền thuyết Kitô giáo cổ rằng—ngay trong chiếc nôi—Đức Christ đã giết hay bóp chết hai con rắn, như thế ám chỉ các cặp đối cực vốn không còn có thể kiểm soát Ngài nữa.

Aquarius.—The expression of this influence has been beautifully given to us in the story of the Last Supper. Christ sent His disciples into the city to find the man "bearing a pitcher of water" upon his shoulder. This is the symbol of the sign Aquarius—the sign in

Bảo Bình.—Sự biểu lộ của ảnh hưởng này đã được trao cho chúng ta thật đẹp đẽ trong câu chuyện về Bữa Tiệc Ly. Đức Christ sai các đệ tử vào thành để tìm người đàn ông "mang một vò nước" trên vai. Đây là biểu tượng của dấu hiệu Bảo Bình—dấu hiệu trong đó tính

which the universality of the water of life will become a factor in human consciousness; then we shall indeed all sit down eventually to the communion of bread and wine. He referred indirectly to the same idea when He spoke of Himself as the "water of life," assuaging the thirst of humanity.

phổ quát của nước sự sống sẽ trở thành một yếu tố trong tâm thức nhân loại; khi ấy quả thật tất cả chúng ta cuối cùng sẽ cùng ngồi xuống trong sự hiệp thông của bánh và rượu. Ngài cũng gián tiếp nhắc đến cùng một ý tưởng khi nói về chính mình như là "nước sự sống," làm dịu cơn khát của nhân loại.

Thus, through the use of the energies of these four signs of the Fixed Cross, Christ demonstrated perfection. [567]

Như vậy, qua việc sử dụng các năng lượng của bốn dấu hiệu này của Thập Giá Cố Định, Đức Christ đã biểu lộ sự toàn hảo. [567]

THE CARDINAL CROSS

THẬP GIÁ CHỦ YẾU

In the four signs of this Cross we find Him also manifesting their energies in their highest forms (from the angle of human understanding), though these are more by implication than by direct statement.

Trong bốn dấu hiệu của Thập Giá này, chúng ta cũng thấy Ngài biểu lộ các năng lượng của chúng trong những hình thức cao nhất của chúng (xét từ góc độ hiểu biết của con người), dù điều này được hàm ý nhiều hơn là được phát biểu trực tiếp.

Aries.—This sign, which is the sign of beginnings, provided the impulse and energy which enabled Him to inaugurate the Christian era; it initiated, through Him, the "age of Love" which is only now beginning to take form, and its potency is now so great that it has brought about (paradoxically) the present world cleavage.

Bạch Dương.—Dấu hiệu này, là dấu hiệu của những khởi đầu, đã cung cấp xung lực và năng lượng giúp Ngài có thể khai mở kỷ nguyên Kitô giáo; qua Ngài, nó đã khởi xướng "kỷ nguyên của Bác ái," kỷ nguyên mà chỉ nay mới bắt đầu thành hình, và tiềm lực của nó hiện nay lớn đến mức đã gây ra (một cách nghịch lý) sự phân rẽ thế giới hiện tại.

Cancer.—The potency of this sign is expressed for us by Christ in the oft misinterpreted words: "Other sheep I have which are not of this fold, them also I must bring." This refers to the mass consciousness in contradistinction to the initiate consciousness of His disciples. Cancer is a mass sign.

Cự Giải.—Tiềm lực của dấu hiệu này được Đức Christ biểu lộ cho chúng ta qua những lời thường bị hiểu sai: "Ta còn có những con chiên khác không thuộc về bầy này, Ta cũng phải đem chúng về." Điều này ám chỉ tâm thức quần chúng đối lập với tâm thức điểm đạo của các đệ tử Ngài. Cự Giải là một dấu hiệu quần chúng.

Libra.—Christ stood at the point of balance in human evolution; He stood between the old world and the new, between the East and

Thiên Bình.—Đức Christ đứng tại điểm quân bình trong tiến hoá nhân loại; Ngài đứng giữa thế giới cũ và thế giới mới, giữa Đông

the West. In the Christian era comes a "point of balance" or that "crisis of equilibrium" in the human kingdom.

phương và Tây phương. Trong kỷ nguyên Kitô giáo xuất hiện một "điểm quân bình" hay "cuộc khủng hoảng của sự cân bằng" ấy trong giới nhân loại.

Capricorn.—This sign marks the point of concretion and of crystallisation which results eventually in the death of the form. This we see happening today. In His triumph over death and in His resurrection into life, Christ indicated the deep mystery of Capricorn.

Ma Kết.—Dấu hiệu này đánh dấu điểm của sự cô đọng và kết tinh, cuối cùng dẫn đến cái chết của hình tướng. Đây là điều chúng ta thấy đang xảy ra ngày nay. Trong sự chiến thắng của Ngài trước cái chết và trong sự phục sinh vào sự sống, Đức Christ đã chỉ ra huyền nhiệm sâu xa của Ma Kết.

[568]

[568]

A study of these few suggestions anent the life of Christ will bring to light and livingness this whole subject of the three Crosses. It is needless for me to remind you at this point that on Mount Golgotha, these three Crosses are portrayed:

Một sự nghiên cứu về vài gợi ý này liên quan đến cuộc đời Đức Christ sẽ làm sáng tỏ và làm sống động toàn bộ chủ đề về ba Thập Giá. Tôi không cần phải nhắc các bạn tại điểm này rằng trên Núi Golgotha, ba Thập Giá này được mô tả:

1. The Mutable Cross—the unrepentant thief. Humanity.

1. Thập Giá Biến đổi—tên trộm không ăn năn. Nhân loại.

2. The Fixed Cross—the repentant thief. Hierarchy.

2. Thập Giá Cố Định—tên trộm ăn năn. Thánh Đoàn.

3. The Cardinal Cross—the Cross of Christ. Shamballa.

3. Thập Giá Chủ Yếu—Thập Giá của Đức Christ. Shamballa.

## 2. The Cross of the Crucified Christ. — 2. Thập Giá của Đức Christ bị Đóng Đinh.

For those who read this treatise, the Cross which is of prime importance is the Fixed Cross of the Heavens. Aspirants to the Mysteries are steadily increasing in numbers at this time and this involves their re-orientation towards the Light, their conscious reversal upon the wheel of the zodiac, and their comprehension of the

Đối với những ai đọc bộ luận này, Thập Giá có tầm quan trọng hàng đầu là Thập Giá Cố Định của các tầng trời. Những người chí nguyện hướng đến các Huyền Nhiệm hiện đang tăng lên đều đặn về số lượng, và điều này bao hàm sự tái định hướng của họ về phía Ánh sáng, sự đảo chiều có ý thức của họ trên bánh xe hoàng đạo, và sự hiểu biết của

objectives of the processes to which they have given themselves upon the Fixed Cross. Disciples are apt to think that the fact of their taking their place upon that Cross and demonstrating their willingness to be tested and to show unalterable stability is the major factor involved. This is by no means so in reality. Each of these Crosses makes its presence felt as a fourfold sphere of influence or a potent centre of energy through the medium of an "invoking sound." This sound goes up from each of the Crosses and produces a result and a response from some source. It is this new fact anent the Crosses which is of importance and upon which I seek briefly to touch. Only when the influence of all the four arms of each Cross has produced an effect in the subject is a transition in consciousness made from one Cross to another—each transition marking a point of crisis, both in [569] the individual and in the larger whole. Then a process of invocation is instituted—at first unconsciously, in which case it is in the nature of a diffused call, and, later, consciously, when it takes the form of a focussed appeal.

họ về các mục tiêu của những tiến trình mà họ đã hiến mình cho trên Thập Giá Cố Định. Các đệ tử có khuynh hướng nghĩ rằng việc họ chiếm chỗ của mình trên Thập Giá ấy và biểu lộ sự sẵn lòng được thử thách và cho thấy sự ổn định không thay đổi là yếu tố chính liên hệ ở đây. Thực ra hoàn toàn không phải vậy. Mỗi Thập Giá này làm cho sự hiện diện của nó được cảm nhận như một phạm vi ảnh hưởng tứ phân hay một trung tâm năng lượng mạnh mẽ qua trung gian của một "âm thanh khẩn cầu." Âm thanh này phát lên từ mỗi Thập Giá và tạo ra một kết quả cùng một sự đáp ứng từ một nguồn nào đó. Chính sự kiện mới này liên quan đến các Thập Giá là điều quan trọng và là điều Tôi muốn ngắn gọn đề cập đến. Chỉ khi ảnh hưởng của cả bốn cánh tay của mỗi Thập Giá đã tạo ra một hiệu quả nơi chủ thể thì mới có một sự chuyển tiếp trong tâm thức từ Thập Giá này sang Thập Giá khác—mỗi sự chuyển tiếp đánh dấu một điểm khủng hoảng, cả trong [569] cá nhân lẫn trong toàn thể lớn hơn. Khi ấy một tiến trình khẩn cầu được thiết lập—lúc đầu là vô thức, trong trường hợp đó nó có tính chất của một tiếng gọi lan tỏa, và về sau là có ý thức, khi nó mang hình thức của một lời thỉnh cầu tập trung.

When the time of transition from the Mutable Cross on to the Fixed Cross arrives, three things occur:

Khi thời điểm chuyển tiếp từ Thập Giá Biến đổi sang Thập Giá Cố Định đến, ba điều xảy ra:

1. The influence of the four energies of the Mutable Cross have brought about a vast experience of life in form.

1. Ảnh hưởng của bốn năng lượng của Thập Giá Biến đổi đã đem lại một kinh nghiệm rộng lớn về đời sống trong hình tướng.

2. There is now a gradually growing and profound dissatisfaction awakening in the consciousness of the man making the transition. He has exhausted material desire to a very great extent and is no longer attracted by the Path of outgoing into matter; the needs of the physical nature no

2. Giờ đây có một sự bất mãn ngày càng tăng và sâu sắc đang thức tỉnh trong tâm thức của người đang thực hiện sự chuyển tiếp. Người ấy đã làm cạn kiệt dục vọng vật chất đến một mức rất lớn và không còn bị hấp dẫn bởi Con Đường hướng ngoại vào vật chất nữa; các nhu cầu của bản chất thể xác không còn

longer dominate him; he is afraid of the impulses, emanating from the astral plane; he is awake and active mentally and as a functioning personality. But he remains unsatisfied and is uncomfortably aware of it.

thống trị người ấy; người ấy sợ các xung lực phát ra từ cõi cảm dục; người ấy thức tỉnh và hoạt động về mặt trí tuệ và như một phàm ngã đang vận hành. Nhưng người ấy vẫn không thỏa mãn và khó chịu vì nhận biết điều đó.

3. He turns to invocation. This process of invocation falls into two stages:

3. Người ấy quay sang khẩn cầu. Tiến trình khẩn cầu này rơi vào hai giai đoạn:

a. The stage of aspiration, irregular and vague but gradually assuming power.

a. Giai đoạn khát vọng, thất thường và mơ hồ nhưng dần dần trở nên mạnh mẽ.

b. The stage of mysticism, merging into occultism (the study of that which is hidden). Duality is now consciously and uncomfortably recognised and the higher way and the spiritual vision is contacted. Desire gives place to the vague promptings of what might be called love. This is the movement in the personality of that divine emerging aspect. It is this that he seeks to invoke. When this is adequately strong then true evocation [570] takes place and the disciple (for such the man now is) mounts the Fixed Cross.

b. Giai đoạn thần bí học, hòa nhập vào huyền bí học (sự nghiên cứu điều bị che giấu). Nhị nguyên tính giờ đây được nhận biết một cách có ý thức và đầy khó chịu, và con đường cao hơn cùng linh ảnh tinh thần được tiếp xúc. Dục vọng nhường chỗ cho những thôi thúc mơ hồ của điều có thể gọi là bác ái. Đây là sự vận động trong phàm ngã của phương diện thiêng liêng đang xuất hiện ấy. Chính điều này mà người ấy tìm cách khẩn cầu. Khi điều này đủ mạnh thì sự gợi lên chân chính [570] diễn ra và đệ tử (vì giờ đây con người ấy là như vậy) bước lên Thập Giá Cố Định.

The above is true of the individual disciple and also today of humanity as a whole, and —as I have oft told you—it is this process of invocation which is taking place in the human family. This produces the present dire crisis. The two stages above outlined are present today in a general and potent sense in mankind.

Điều trên là đúng đối với đệ tử cá nhân và cũng đúng ngày nay đối với toàn thể nhân loại, và—như Tôi đã thường nói với các bạn —chính tiến trình khẩn cầu này đang diễn ra trong gia đình nhân loại. Điều này tạo ra cuộc khủng hoảng nghiêm trọng hiện nay. Hai giai đoạn được phác họa ở trên hiện diện ngày nay trong nhân loại theo một ý nghĩa tổng quát và mạnh mẽ.

It was the recognition of these two stages in humanity which led me, under instruction from the Hierarchy, to give out—at widely separated points in time—two stanzas of a great occult mantram. The first stanza, used in 1936, referred to the vague general aspiration of the mass of the people in the

Chính sự nhận biết hai giai đoạn này trong nhân loại đã khiến Tôi, dưới sự chỉ thị của Thánh Đoàn, công bố—vào những thời điểm cách xa nhau—hai bài kệ của một mantram huyền bí vĩ đại. Bài kệ thứ nhất, được dùng vào năm 1936, liên hệ đến khát vọng tổng quát mơ hồ của quần chúng trên thế giới,

world, which is today more pronounced than ever before and becoming more focussed towards true well-being.

điều ngày nay rõ rệt hơn bao giờ hết và đang trở nên tập trung hơn vào phúc lợi chân chính.

THE GREAT INVOCATION

ĐẠI KHẤN NGUYỆN

Let the Forces of Light bring illumination to mankind.

Cầu xin các Mãnh Lực Ánh Sáng đem sự soi sáng đến cho nhân loại.

Let the Spirit of Peace be spread abroad.

Cầu xin Tinh thần Hòa Bình lan tỏa khắp nơi.

May men of goodwill everywhere meet in a spirit of cooperation.

Cầu mong những người thiện chí ở khắp nơi gặp nhau trong tinh thần hợp tác.

May forgiveness on the part of all men be the keynote at this time.

Nguyện cho sự tha thứ từ phía mọi người là chủ âm vào lúc này.

Let power attend the efforts of the Great Ones.

Cầu xin Quyền Năng hỗ trợ những nỗ lực của Các Đấng Cao Cả.

So let it be, and help us to do our part.

Cầu xin điều ấy được thành tựu, và xin giúp chúng con làm phần việc của mình.

The use of this first stanza was immediately successful and met with a full response from those good and well-meaning people whose focus is predominantly astral and aspirational, and whose aim is peace and quiet. This peace and quiet provides the "area of consciousness" in which aspiration can flourish, physical and emotional comfort can be attained and the recognition of the mystical vision becomes possible.

Việc sử dụng bài kệ thứ nhất này đã thành công ngay tức khắc và nhận được sự đáp ứng trọn vẹn từ những người tốt lành và thiện ý, những người mà trọng tâm của họ chủ yếu là cảm dục và khát vọng, và mục tiêu của họ là hòa bình và yên ổn. Sự hòa bình và yên ổn này cung cấp "lãnh vực tâm thức" trong đó khát vọng có thể nở rộ, sự thoải mái về thể xác và cảm xúc có thể đạt được, và sự nhận biết linh ảnh thần bí trở nên khả hữu.

[571]

[571]

The second stanza was given out later and was intended to be a test and a "decision point in a time of crisis."

Bài kệ thứ hai được công bố về sau và được dự định như một phép thử và một "điểm quyết định trong thời kỳ khủng hoảng."

Let the Lords of Liberation issue forth.

Cầu xin các Đấng Giải Thoát xuất hiện.

Let Them bring succour to the sons of men.

Cầu xin Các Ngài đem cứu trợ đến cho những người con của nhân loại.

Let the Rider from the Secret Place come forth,

Cầu xin Đấng Kỵ Sĩ từ Nơi Ẩn Mật xuất hiện,

And coming, save.

Và khi đến, hãy cứu độ.

Come forth, O Mighty One.

Xin hãy xuất hiện, hỡi Đấng Đại Hùng.

Let the souls of men awaken to the Light,

Cầu xin linh hồn của mọi người thức tỉnh trước Ánh Sáng,

And may they stand with massed intent.

Và cầu mong họ đứng vững với ý hướng hợp nhất.

Let the fiat of the Lord go forth:

Cầu xin sắc lệnh của Chúa Tể được ban ra:

The end of woe has come!

Thời đau khổ đã chấm dứt!

Come forth, O Mighty One.

Xin hãy xuất hiện, hỡi Đấng Đại Hùng.

The hour of service of the saving force has now arrived.

Giờ phụng sự của mãnh lực cứu độ nay đã đến.

Let it be spread abroad, O Mighty One.

Cầu xin mãnh lực ấy lan tỏa khắp nơi, hỡi Đấng Đại Hùng.

Let Light and Love and Power and Death

Cầu xin Ánh Sáng, Tình Thương, Quyền Năng và Cái Chết

Fulfil the purpose of the Coming One.

Hoàn thành mục đích của Đấng Đang Đến.

The WILL to save is here.

Ý CHÍ cứu độ hiện diện nơi đây.

The LOVE to carry forth the work is widely spread abroad.

TÌNH THƯƠNG để thực hiện công việc đang lan tỏa khắp nơi.

The ACTIVE AID of all who know the truth is also here.

SỰ TRỢ GIÚP TÍCH CỰC của tất cả những ai biết chân lý cũng hiện diện nơi đây.

Come forth, O mighty One, and blend these three.

Xin hãy xuất hiện, hỡi Đấng Đại Hùng, và hợp nhất ba điều này.

Construct a great defending wall.

Hãy dựng nên một bức tường bảo vệ vĩ đại.

The rule of evil NOW must end.

Sự thống trị của điều ác nay phải chấm dứt.

It was offered, under this test, to the masses, but was intended primarily for the use of those aspirants and disciples who are not only mystics but who have made at least some small progress in their attempt to tread the occult way. They are mentally focussed in their attitude; the higher way is recognised by them; the vision has been seen and they are now ready for something closer and more real. The last stanza given is primarily, therefore, for the use of those who have mounted, or are in process of mounting, the Fixed Cross.

Nó được trao ra, dưới phép thử này, cho quần chúng, nhưng chủ yếu được dự định cho việc sử dụng của những người chí nguyện và các đệ tử, những người không chỉ là các nhà thần bí mà còn đã đạt được ít nhất một tiến bộ nhỏ trong nỗ lực bước đi trên con đường huyền bí học. Họ được tập trung về mặt trí tuệ trong thái độ của mình; con đường cao hơn được họ nhận biết; linh ảnh đã được thấy và giờ đây họ sẵn sàng cho một điều gì gần gũi hơn và thực hơn. Vì vậy, bài kệ cuối cùng được trao ra chủ yếu để những ai đã bước lên, hoặc đang trong tiến trình bước lên, Thập Giá Cố Định sử dụng.

It is for this reason that the use of the second part of [572] the Great Invocation was relatively limited. It was repudiated (almost violently sometimes) by the emotional type of person who could see no further than the beauty of peace—the goal of expression upon the astral plane. Their vision of the greater whole and of the evocation of the *will*-to-good (which is *not* the *will*-to-peace) was exceedingly limited and this through no fault of their own. It simply indicated their place upon the ladder of evolution and marked a relatively useful point of service, but one which is in process of being transcended. The people in the world today are coming to realise (through suffering and its consequent reflection) that there is something greater than peace and that is *the*

Chính vì lý do này mà việc sử dụng phần thứ hai của [572] Đại Khấn Nguyện tương đối bị giới hạn. Nó đã bị kiểu người cảm xúc bác bỏ (đôi khi gần như dữ dội), những người không thể thấy xa hơn vẻ đẹp của hòa bình—mục tiêu biểu lộ trên cõi cảm dục. Tầm nhìn của họ về toàn thể lớn hơn và về sự gợi lên *ý chí*-hướng thiện (điều *không* phải là *ý chí*-hướng hòa bình) hết sức hạn chế, và điều này không phải do lỗi của riêng họ. Nó chỉ đơn giản cho thấy vị trí của họ trên chiếc thang tiến hoá và đánh dấu một điểm phụng sự tương đối hữu ích, nhưng là điểm đang được vượt qua. Con người trên thế giới ngày nay đang đi đến chỗ nhận ra (qua đau khổ và sự suy tư do đó mà có) rằng có một điều gì lớn hơn hòa bình, và đó là *điều thiện của toàn thể*, chứ không chỉ là những điều kiện yên ổn

*good of the whole*, and not just individual, peaceful conditions or national peace. This re-orientation of the human consciousness is brought about by the determined attitude of the souls of men, massed and blended, organised and focussed by the vision of the *general* welfare of humanity.

cá nhân hay hòa bình quốc gia. Sự tái định hướng này của tâm thức nhân loại được đem lại bởi thái độ kiên quyết của các linh hồn của nhân loại, được tập hợp và hòa trộn, được tổ chức và tập trung bởi linh ảnh về phúc lợi *chung* của nhân loại.

It was, however, essential that these distinctions in attitude should appear in their clarity and, therefore, we gave out the two stanzas of the Great Invocation separately and at different times. You learnt thereby the difference of attitude between the mass of well-meaning people in the world, and the correctly oriented attitudes of the intelligent aspirants and disciples. This was necessary before wider action could later take place. I would pause here and remind you that both groups are necessary: the first group—emotional and idealistic—have a part to play in focussing the mass fluid aspiration. Their responsibility is to the general public. The other group of trained thinkers and people who are animated primarily by the *will*-to-good (which is of more importance in this world cycle than the *will*-to-peace) have a function to carry out in evoking hierarchical response in [573] reply to the aspiration of the first group. They focus this aspiration on the mental plane, create a thoughtform embodying the objective and project the "call" which may reach the ears of the Lords of Liberation.

Tuy nhiên, điều thiết yếu là những sự phân biệt trong thái độ này phải xuất hiện một cách rõ ràng và, vì vậy, chúng tôi đã công bố hai bài kệ của Đại Khấn Nguyện một cách riêng biệt và vào những thời điểm khác nhau. Qua đó các bạn đã học được sự khác biệt về thái độ giữa quần chúng thiện chí trên thế giới, và những thái độ được định hướng đúng đắn của những người chí nguyện và các đệ tử thông minh. Điều này là cần thiết trước khi về sau có thể diễn ra hành động rộng lớn hơn. Tôi muốn dừng lại ở đây và nhắc các bạn rằng cả hai nhóm đều cần thiết: nhóm thứ nhất—cảm xúc và lý tưởng—có phần việc phải làm trong việc tập trung khát vọng linh động của quần chúng. Trách nhiệm của họ là đối với công chúng nói chung. Nhóm kia gồm những nhà tư tưởng được huấn luyện và những người chủ yếu được sinh động bởi *ý chí*-hướng thiện (điều quan trọng hơn trong chu kỳ thế giới này so với *ý chí*-hướng hòa bình) có một chức năng phải thực hiện là gợi lên sự đáp ứng của Thánh Đoàn để [573] đáp lại khát vọng của nhóm thứ nhất. Họ tập trung khát vọng này trên cõi trí, tạo ra một hình tư tưởng hiện thân cho mục tiêu và phóng chiếu "tiếng gọi" có thể đến tai các Đấng Giải Thoát.

The blended invocation and the united call from the different levels of the human consciousness will bring a mighty appeal to bear upon the hidden Centres of the "Saving Force." It is this united appeal which you must now organise. Thus the mass of humanity will be stimulated to move off the

Sự khẩn cầu hòa trộn và tiếng gọi hợp nhất từ những cấp độ khác nhau của tâm thức nhân loại sẽ đem một lời thỉnh cầu mạnh mẽ tác động lên các Trung Tâm ẩn kín của "Mãnh Lực Cứu Rỗi." Chính lời thỉnh cầu hợp nhất này mà giờ đây các bạn phải tổ chức. Như vậy quần chúng nhân loại sẽ được kích

Mutable Cross on to the Fixed Cross and the new world cycle, beginning in Aquarius (one arm of the Fixed Cross) will be definitely inaugurated by humanity itself.

thích để rời khỏi Thập Giá Biến đổi mà bước sang Thập Giá Cố Định, và chu kỳ thế giới mới, bắt đầu trong Bảo Bình (một cánh tay của Thập Giá Cố Định), sẽ được chính nhân loại khai mở một cách dứt khoát.

It might be said, therefore, that the Great Invocation as first given out was for the use of those who are crucified upon the Mutable Cross, the Cross of change, whilst the second invocation is for the use of those who are crucified upon the Fixed Cross, the Cross of right orientation. It is for the use of those men and women whose aim is the *will*-to-good, who think in terms of *world* service and who are oriented towards light—the light of knowledge, the light of wisdom and understanding and the light of life itself.

Do đó, có thể nói rằng Đại Khấn Nguyện như đã được công bố lần đầu là để những ai bị đóng đinh trên Thập Giá Biến đổi, Thập Giá của sự thay đổi, sử dụng; trong khi lời khẩn cầu thứ hai là để những ai bị đóng đinh trên Thập Giá Cố Định, Thập Giá của sự định hướng đúng đắn, sử dụng. Nó dành cho những người nam và nữ mà mục tiêu là *ý chí*-hướng thiện, những người suy nghĩ theo hướng phụng sự *thế giới* và được định hướng về phía ánh sáng—ánh sáng của tri thức, ánh sáng của minh triết và thấu hiểu, và ánh sáng của chính sự sống.

Upon the Fixed Cross, the united influence of its four streams of energy, when expressing themselves fully through an individual disciple and through the Hierarchy, produces likewise three emerging conditions:

Trên Thập Giá Cố Định, ảnh hưởng hợp nhất của bốn dòng năng lượng của nó, khi biểu lộ đầy đủ qua một đệ tử cá nhân và qua Thánh Đoàn, cũng tạo ra ba điều kiện đang xuất hiện:

1. There is a vast experience of group life, group activity and group awareness. The self-conscious man in Leo becomes the group conscious man in Aquarius.

1. Có một kinh nghiệm rộng lớn về đời sống nhóm, hoạt động nhóm và nhận biết nhóm. Con người ngã thức trong Sư Tử trở thành con người có tâm thức nhóm trong Bảo Bình.

2. There arises in the consciousness of the disciple a vision of the "endless Way of which Nirvana is but the beginning." [574]

2. Trong tâm thức của đệ tử nảy sinh một linh ảnh về "Con Đường vô tận mà Niết Bàn chỉ mới là khởi đầu." [574]

3. He recognises his task of mediatorship which is the major task of the Hierarchy, mediating between Shamballa and Humanity. He knows that he must carry forward the dual task of invocation and evocation simultaneously—the evocation (through right invocation) of the will-to-good of the world thinkers and aspirants,

3. Người ấy nhận ra nhiệm vụ trung gian của mình, là nhiệm vụ chính của Thánh Đoàn, làm trung gian giữa Shamballa và Nhân Loại. Người ấy biết rằng mình phải đồng thời xúc tiến nhiệm vụ kép là khẩn cầu và gợi lên—sự gợi lên (qua khẩn cầu đúng đắn) ý chí-hướng thiện của các nhà tư tưởng và người chí nguyện trên thế giới, và cả ý chí-cứu độ

and also the will-to-save of the Shamballa Lords, via the Hierarchy, which he is in a position directly to approach. I touch here on grave mysteries.

của các Đấng Shamballa, thông qua Thánh Đoàn, mà người ấy ở vào vị thế có thể trực tiếp tiếp cận. Ở đây Tôi đang chạm đến những huyền nhiệm trọng đại.

There awakens in him, therefore, a vague determination at first which gives place in time to an evocation of the will in himself. This eventually puts him en rapport with the will aspect of Deity as it emanates and is stepped down from Shamballa, via the Hierarchy, into which spiritual organisation he is being gradually integrated through experience upon the Fixed Cross. It might here be pointed out that:

Vì vậy, trong người ấy lúc đầu thức dậy một quyết tâm mơ hồ, rồi theo thời gian nhường chỗ cho sự gợi lên ý chí trong chính mình. Điều này cuối cùng đặt người ấy vào mối tương quan với phương diện ý chí của Thượng đế khi nó phát xuất và được giảm hạ từ Shamballa, qua Thánh Đoàn, tổ chức tinh thần mà người ấy đang dần dần được tích hợp vào qua kinh nghiệm trên Thập Giá Cố Định. Ở đây có thể chỉ ra rằng:

a. Experience upon the Mutable Cross integrates a man into the centre which we call Humanity.

a. Kinh nghiệm trên Thập Giá Biến đổi tích hợp một người vào trung tâm mà chúng ta gọi là Nhân Loại.

b. Experience upon the Fixed Cross integrates the disciple into the second planetary Centre which we call the Hierarchy.

b. Kinh nghiệm trên Thập Giá Cố Định tích hợp đệ tử vào Trung Tâm hành tinh thứ hai mà chúng ta gọi là Thánh Đoàn.

c. Experience upon the Cardinal Cross integrates the initiate into the primary planetary Centre to which we give the name Shamballa.

c. Kinh nghiệm trên Thập Giá Chủ Yếu tích hợp điểm đạo đồ vào Trung Tâm hành tinh chính yếu mà chúng ta gọi là Shamballa.

He eventually becomes a radiating centre of spiritual will, affecting humanity and evoking its will-to-good; he blends this into the Hierarchy as far as he can, fusing this human will into hierarchical activity in an effort to evoke response from Shamballa. [575]

Cuối cùng người ấy trở thành một trung tâm bức xạ của ý chí tinh thần, ảnh hưởng đến nhân loại và gợi lên ý chí-hướng thiện của nó; người ấy hòa trộn điều này vào Thánh Đoàn trong mức có thể, dung hợp ý chí nhân loại này vào hoạt động của Thánh Đoàn trong một nỗ lực gợi lên sự đáp ứng từ Shamballa. [575]

## 3. The Cross of the Risen Christ. — 3. Thập Giá của Đức Christ Phục Sinh.

More upon this subject I may not give to you, nor will it profit for me to enlarge upon the

Tôi không thể trao cho các bạn thêm gì nữa về chủ đề này, và việc Tôi khai triển thêm về

conditions which emerge in the consciousness of the initiate upon the Cardinal Cross. My words would be meaningless. Most of you are in the transition state wherein you are stabilising your individual will, and are attempting increasingly to express it in the will-to-good. I would have you deeply realise that if the will-to-peace is conditioning you, then you are still working on emotional levels and your work will then have to be with the first stanza of the Great Invocation and with its distribution to the masses. If it is the will-to-good which influences and directs you, then to the awakening of mass aspiration you must add the task of evoking the response to world need in the thinkers and aspirants through the medium of the second stanza, blending the two approaches in an effort to evoke—via the Hierarchy—the will-to-save of Shamballa.

những điều kiện xuất hiện trong tâm thức của điểm đạo đồ trên Thập Giá Chủ Yếu cũng sẽ không ích lợi gì. Lời Tôi sẽ vô nghĩa. Phần lớn các bạn đang ở trong trạng thái chuyển tiếp, trong đó các bạn đang ổn định ý chí cá nhân của mình, và đang ngày càng cố gắng biểu lộ nó trong ý chí-hướng thiện. Tôi muốn các bạn nhận ra sâu sắc rằng nếu ý chí-hướng hòa bình đang điều kiện hóa các bạn, thì các bạn vẫn còn đang hoạt động trên các cấp độ cảm xúc và khi ấy công việc của các bạn sẽ phải là với bài kệ thứ nhất của Đại Khấn Nguyện và với việc phân phối nó cho quần chúng. Nếu chính ý chí-hướng thiện ảnh hưởng và chỉ đạo các bạn, thì vào việc đánh thức khát vọng của quần chúng, các bạn phải thêm nhiệm vụ gợi lên sự đáp ứng đối với nhu cầu thế giới nơi các nhà tư tưởng và người chí nguyện qua trung gian của bài kệ thứ hai, hòa trộn hai cách tiếp cận trong một nỗ lực gợi lên—thông qua Thánh Đoàn—ý chí-cứu độ của Shamballa.

# CHAPTER VII - The Rays, Constellations and Planets — CHƯƠNG VII - Các Cung, các Chòm Sao và các Hành Tinh

(As per Tabulation X)

[579]

We come now to our last discussion upon the zodiac and its relation to the seven rays. We have been occupied with the signs and their effects, and with the new and deeply esoteric astrology which will gradually supersede the present mundane astrology. By the end of this century, it will have won its rightful place in human thought. One thing you must constantly bear in mind. Now that the war is over, and that time of acute trial and tribulation has come to an end, a great spiritual awakening (of a quality and a nature quite unpredictable today) will arrive. The war will have taught humanity many lessons and have torn the veil of self away from many eyes. Values which have been hitherto expressed and understood only by those whose "eyes are on God" will be the goal and the desire of untold thousands; true understanding between men and between nations will be a longed for objective. What humanity determines to have, it ever succeeds in achieving. This is an occult law, for desire is as yet the strongest force in the world; *organised*, unified desire was the basic reason for the appalling early successes of the Axis. The only factor which can successfully oppose desire is Will, using the word in its spiritual connotation and as an expression of the first great divine aspect. There was little of that organised, spiritual will shown by the [580] allies; they were animated naturally by desire for victory, desire for the arrival of the end of this all-engulfing world cataclysm, by desire for peace and the return of stability, the desire

(Theo Bảng X)

[579]

Giờ đây chúng ta đi đến cuộc thảo luận cuối cùng về hoàng đạo và mối liên hệ của nó với bảy Cung. Chúng ta đã bận tâm với các dấu hiệu và các hiệu quả của chúng, và với chiêm tinh học mới mẻ và sâu sắc huyền bí, vốn sẽ dần dần thay thế chiêm tinh học thế tục hiện nay. Vào cuối thế kỷ này, nó sẽ giành được vị trí chính đáng của mình trong tư tưởng nhân loại. Có một điều các bạn phải luôn luôn ghi nhớ. Giờ đây khi chiến tranh đã chấm dứt, và thời kỳ thử thách và hoạn nạn gay gắt ấy đã đi đến hồi kết, một sự thức tỉnh tinh thần lớn lao (với một phẩm tính và bản chất hoàn toàn không thể tiên đoán ngày nay) sẽ đến. Chiến tranh sẽ dạy cho nhân loại nhiều bài học và sẽ xé toang bức màn của bản ngã khỏi nhiều đôi mắt. Những giá trị mà cho đến nay chỉ được biểu lộ và thấu hiểu bởi những ai "đặt mắt mình nơi Thượng đế" sẽ trở thành mục tiêu và khát vọng của hàng ngàn hàng vạn người; sự thấu hiểu chân chính giữa người với người và giữa quốc gia với quốc gia sẽ là một mục tiêu được mong mỏi. Điều gì nhân loại quyết tâm có được, họ luôn thành công trong việc đạt được. Đây là một định luật huyền bí, vì dục vọng cho đến nay vẫn là mãnh lực mạnh nhất trên thế giới; dục vọng được *tổ chức*, hợp nhất là lý do căn bản cho những thành công ban đầu khủng khiếp của phe Trục. Yếu tố duy nhất có thể chống lại dục vọng một cách thành công là Ý chí, dùng từ này theo hàm nghĩa tinh thần của nó và như một biểu hiện của phương diện thiêng liêng lớn lao thứ nhất. Có rất ít ý chí tinh thần được tổ chức như thế được phe [580] Đồng minh

to end war once and for all and to break its constantly recurring cycle, and a steadily mounting desire to bring to a finish the terrible toll of suffering, of cruelty, of death, of starvation and of fear which is gripping humanity by the throat in the attempt to strangle out its life.

biểu lộ; dĩ nhiên họ được sinh động bởi dục vọng chiến thắng, dục vọng mong ngày kết thúc cơn đại thảm họa thế giới bao trùm tất cả này, bởi dục vọng hòa bình và sự trở lại của ổn định, dục vọng chấm dứt chiến tranh một lần cho mãi mãi và phá vỡ chu kỳ tái diễn liên tục của nó, và một dục vọng ngày càng tăng nhằm chấm dứt cái giá khủng khiếp của đau khổ, tàn bạo, chết chóc, đói khát và sợ hãi đang bóp nghẹt cổ họng nhân loại trong nỗ lực siết chết sự sống của nó.

## 1. The Nature of the Will—Underlying Cosmic Purpose. — 1. Bản Chất của Ý Chí—Thiên Ý Vũ Trụ Nền Tảng.

But all this determination is in most cases simply the expression of a fixed and united desire. It is not the organised use of the will. The secret of the will lies in the recognition of the divine nature of man. Only this can evoke the true expression of the will. It has in fact to be evoked by the soul, as it dominates the human mind and controls the personality. The secret of the will is also closely tied in with the recognition of the unconquerable nature of goodness and the inevitability of the ultimate triumph of good. This is not determination; it is not whipping up and stimulating desire so that it can be transmuted into will; it is not an implacable, unshakable, immovable focussing of all energies in the need to triumph (the enemies of the Forces of Light are adept at that). Victory for the allies did lie in the effort to produce this focussing with better effect than the enemy. The use of the will is not expressed by an iron fixation to stand steady and not yield to evil forces. Determination, the focussing of energy and the demonstration of an all-out effort towards victory were only (where the allies are concerned) the expression of a one-pointed desire for peace and for an ending of [581] the trouble. This type of effort is

Nhưng trong phần lớn các trường hợp, toàn bộ quyết tâm này chỉ đơn giản là biểu hiện của một dục vọng cố định và hợp nhất. Nó không phải là việc sử dụng ý chí một cách có tổ chức. Bí mật của ý chí nằm trong sự nhận biết bản chất thiêng liêng của con người. Chỉ điều này mới có thể gợi lên sự biểu lộ chân chính của ý chí. Thực ra, nó phải được linh hồn gợi lên, khi linh hồn thống trị trí tuệ con người và kiểm soát phàm ngã. Bí mật của ý chí cũng gắn bó chặt chẽ với sự nhận biết bản chất bất khả chinh phục của điều thiện và tính tất yếu của chiến thắng tối hậu của điều thiện. Đây không phải là quyết tâm; đây không phải là việc khơi dậy và kích thích dục vọng để nó có thể được chuyển hoá thành ý chí; đây không phải là sự tập trung không khoan nhượng, không lay chuyển, bất lay chuyển của mọi năng lượng vào nhu cầu chiến thắng (kẻ thù của các Mãnh Lực Ánh Sáng rất thành thạo việc đó). Chiến thắng của phe Đồng minh quả thật nằm trong nỗ lực tạo ra sự tập trung này với hiệu quả tốt hơn kẻ thù. Việc sử dụng ý chí không được biểu lộ bằng một sự cố định sắt đá để đứng vững và không nhượng bộ các lực ác. Quyết tâm, sự tập trung năng lượng và sự biểu lộ một nỗ lực toàn lực hướng tới chiến thắng chỉ là (xét nơi phe Đồng minh) biểu hiện của

something which the masses can give and which they did give on both sides in this conflict.

một dục vọng nhất tâm hướng tới hòa bình và hướng tới sự chấm dứt của [581] rối loạn. Loại nỗ lực này là điều mà quần chúng có thể cống hiến và họ đã cống hiến ở cả hai phía trong cuộc xung đột này.

There is, however, a plus, a something else, which swung the tide of victory on to the side of the Allies. It came through an unrealized effort to understand and express the quality of spiritual Will; it was the manifestation of that divine energy which made the first divine aspect of will or power what it is; it is that which is the distinctive feature of the Shamballa force; it is that peculiar and distinctive quality of divinity which is so different that even Christ Himself was unable to express it with facility and understanding. Hence we have the episode in Gethsemane. It is not easy for me to express its significance in words. Two thousand years have gone since Gethsemane and since Christ made His initial contact with the Shamballa force and by this means, and on behalf of humanity, established a relationship which even at the close of twenty centuries is but a thin frail line of connecting energy.

Tuy nhiên, có một yếu tố cộng thêm, một điều gì khác nữa, đã xoay chuyển dòng chiến thắng về phía phe Đồng minh. Nó đến qua một nỗ lực chưa được nhận ra nhằm thấu hiểu và biểu lộ phẩm tính của Ý chí tinh thần; đó là sự biểu lộ của năng lượng thiêng liêng đã làm cho phương diện thiêng liêng thứ nhất của ý chí hay quyền năng trở thành chính nó; đó là điều tạo nên đặc tính phân biệt của mãnh lực Shamballa; đó là phẩm tính đặc thù và khác biệt của thiên tính, khác biệt đến mức ngay cả chính Đức Christ cũng không thể biểu lộ nó một cách dễ dàng và thấu hiểu. Vì thế chúng ta có sự kiện ở Gethsemane. Đối với Tôi, việc diễn đạt thâm nghĩa của nó bằng lời không phải là điều dễ dàng. Hai ngàn năm đã trôi qua kể từ Gethsemane và kể từ khi Đức Christ thực hiện sự tiếp xúc ban đầu của Ngài với mãnh lực Shamballa và bằng phương tiện này, thay mặt cho nhân loại, thiết lập một mối liên hệ mà ngay cả vào lúc kết thúc hai mươi thế kỷ vẫn chỉ là một đường nối năng lượng mỏng manh yếu ớt.

This Shamballa force is nevertheless available for right usage but the power to express it lies in its understanding (as far as may be possible at this midway point in human evolution) and its *group* use. It is a unifying, synthetic force, but can be used as a regimenting, standardising force. May I repeat those two key words to the use of the Shamballa energy: Group Use and Understanding.

Tuy nhiên, mãnh lực Shamballa này sẵn có cho việc sử dụng đúng đắn, nhưng quyền năng biểu lộ nó nằm trong sự thấu hiểu nó (trong mức có thể ở điểm ở giữa này của tiến hoá nhân loại) và trong việc sử dụng nó theo *nhóm*. Nó là một mãnh lực hợp nhất, tổng hợp, nhưng có thể được dùng như một mãnh lực điều động theo đội ngũ, tiêu chuẩn hóa. Xin cho phép Tôi lặp lại hai từ khóa ấy đối với việc sử dụng năng lượng Shamballa: Sử Dụng Theo Nhóm và Thấu Hiểu.

Mankind has had much difficulty in comprehending the significance of Love. If that is so, their problem in relation to the Will will naturally be still more difficult. For the vast majority of men, true love is still only a theory. Love (as we usually interpret it) works out as kindness but it is kindness to the form side of life, to the personalities of those around us, and fulfils itself usually in a desire to carry [582] out our obligations and not to obstruct in any way those activities and relationships which tend to the well-being of our fellowmen. It expresses itself in a desire to end abuses and to bring about happier, material, world conditions; it shows itself in mother love, in love among friends, but seldom as yet as love among groups and nations. It is the theme of the Christian teaching, just as Will, divinely expressed, will be the theme of the coming world religion and has been the impulse lying behind much of the good work done in the fields of philanthropy and human welfare, but, factually, love has never yet been expressed—except by the Christ.

Nhân loại đã gặp rất nhiều khó khăn trong việc hiểu thâm nghĩa của Bác ái. Nếu đúng như vậy, thì vấn đề của họ liên quan đến Ý chí dĩ nhiên còn khó hơn nữa. Đối với đại đa số con người, bác ái chân chính vẫn chỉ là một lý thuyết. Bác ái (như chúng ta thường diễn giải) được thể hiện thành lòng tử tế, nhưng đó là lòng tử tế đối với phương diện hình tướng của sự sống, đối với phàm ngã của những người quanh ta, và thường hoàn tất chính nó trong một ước muốn thực hiện [582] các nghĩa vụ của chúng ta và không cản trở bằng bất cứ cách nào những hoạt động và những mối liên hệ có khuynh hướng đem lại phúc lợi cho đồng loại. Nó biểu lộ trong ước muốn chấm dứt những lạm dụng và tạo ra những điều kiện vật chất của thế giới hạnh phúc hơn; nó biểu lộ trong tình mẹ, trong tình bạn, nhưng cho đến nay hiếm khi là bác ái giữa các nhóm và các quốc gia. Đó là chủ đề của giáo huấn Kitô giáo, cũng như Ý chí, được biểu lộ một cách thiêng liêng, sẽ là chủ đề của tôn giáo thế giới sắp đến. Bác ái đã là xung lực nằm sau phần lớn công việc tốt đẹp được thực hiện trong các lĩnh vực từ thiện và phúc lợi nhân loại, nhưng trên thực tế, bác ái chưa bao giờ được biểu lộ—ngoại trừ bởi Đức Christ.

You might ask, why, if this is so, do you emphasise this highest divine aspect? Why not wait until we know more about love and how to manifest it in our environment? Because, in its true expression, the Will today is needed as a propelling, expulsive force, and also as a clarifying, purifying agent.

Các bạn có thể hỏi, tại sao, nếu đúng như vậy, thầy lại nhấn mạnh phương diện thiêng liêng cao nhất này? Tại sao không chờ cho đến khi chúng ta biết nhiều hơn về bác ái và cách biểu lộ nó trong môi trường của mình? Bởi vì, trong biểu hiện chân chính của nó, Ý chí ngày nay cần thiết như một mãnh lực thúc đẩy, trục xuất, và cũng như một tác nhân làm sáng tỏ, thanh lọc.

The first recorded utterance of the Christ was spoken to His mother (the symbol of the substance aspect of divinity) when He said: "Wist ye not that I must be about My Father's business?" That business, related by

Lời phát biểu đầu tiên được ghi lại của Đức Christ đã được nói với mẹ Ngài (biểu tượng của phương diện chất liệu của thiên tính) khi Ngài nói: "Các người há chẳng biết rằng Ta phải lo công việc của Cha Ta sao?" Công

Him to the first divine aspect, the Monad or Father aspect, was the fulfilment of purpose and the carrying out of the intention, the will and the purpose of God. His second utterance came at the time of the Baptism in Jordan when He said to John, the Baptist: "Suffer it to be so now, for thus it becometh us to fulfil all righteousness." Here, in this second initiation—which symbolises the conquest of desire—He passes on into the realm of fulfilment, of the completion of planned righteous activity. For His Own personal desire (necessarily of the very highest order on account of His high point in evolution) He substitutes the divine Will. Again at [583] the close of His life, in the Gethsemane experience, He cries out: "Father, not my will but Thine be done." Even then and even for Him, the achievement of the full expression of will seemed well-nigh impossible; He was conscious still of the inherent dualism of His position and of the contrast between His will and God's will. In these three utterances, He demonstrates His recognition of the three emerging aspects of the Shamballa life, quality and energy:

việc ấy, được Ngài liên hệ với phương diện thiêng liêng thứ nhất, phương diện Chân Thần hay phương diện Cha, là sự hoàn thành mục đích và việc thực hiện ý định, ý chí và mục đích của Thượng đế. Lời phát biểu thứ hai của Ngài đến vào lúc Lễ Rửa Tội tại sông Jordan khi Ngài nói với John, người làm phép rửa: "Hãy cứ để như vậy bây giờ, vì như thế chúng ta nên làm trọn mọi sự công chính." Ở đây, trong lần điểm đạo thứ hai này—biểu tượng cho sự chinh phục dục vọng—Ngài bước vào lĩnh vực của sự hoàn thành, của việc hoàn tất hoạt động công chính đã được hoạch định. Thay cho dục vọng riêng của Ngài (tất yếu thuộc trật tự rất cao do điểm tiến hoá cao của Ngài), Ngài thay thế bằng Ý Chí thiêng liêng. Rồi một lần nữa, vào [583] cuối đời Ngài, trong kinh nghiệm Gethsemane, Ngài kêu lên: "Lạy Cha, xin đừng theo ý con mà theo ý Cha." Ngay cả khi ấy và ngay cả đối với Ngài, việc đạt được sự biểu lộ trọn vẹn của ý chí dường như gần như bất khả. Ngài vẫn còn ý thức về tính nhị nguyên cố hữu trong vị thế của mình và về sự tương phản giữa ý chí của Ngài và ý chí của Thượng đế. Trong ba lời phát biểu này, Ngài chứng minh sự nhận biết của mình về ba phương diện đang xuất hiện của sự sống, phẩm tính và năng lượng Shamballa:

1. The Will which conditions the life aspect.

1. Ý chí điều kiện hóa phương diện sự sống.

2. The Will which brings fulfilment of right human relations.

2. Ý chí đem lại sự hoàn thành các tương quan nhân loại đúng đắn.

3. The Will which finally conquers death.

3. Ý chí cuối cùng chinh phục cái chết.

These three aspects are all related to the three divine expressions of spirit, soul and body, of life, consciousness and form, of life, quality and appearance. This phase of Christ's life expression has never been properly studied, yet even a little grasp and understanding of it would aid humanity to

Ba phương diện này đều liên hệ với ba biểu hiện thiêng liêng của tinh thần, linh hồn và thân thể, của sự sống, tâm thức và hình tướng, của sự sống, phẩm tính và vẻ ngoài. Giai đoạn này trong sự biểu lộ đời sống của Đức Christ chưa bao giờ được nghiên cứu đúng mức, tuy nhiên chỉ cần nắm bắt và

drive evil (individual, group and planetary) back to the place from whence it came and would aid in the release of humanity from the terror which is today stalking abroad, defying God and man.

thấu hiểu đôi chút về nó cũng sẽ giúp nhân loại đẩy lùi điều ác (cá nhân, nhóm và hành tinh) trở về nơi nó đã đến và sẽ giúp giải thoát nhân loại khỏi nỗi kinh hoàng đang lang thang khắp nơi ngày nay, thách thức Thượng đế và con người.

The Shamballa energy is, therefore, that which is related to the livingness (through consciousness and form) of humanity; we need not consider its relation to the rest of the manifested world; it concerns the establishing of right human relations and is that condition of being which eventually negates the power of death. It is, therefore, incentive and not impulse; it is realised purpose and not the expression of desire. Desire works from and through the material form *upwards*; Will works downwards into form, bending form consciously to divine purpose. The one [584] is invocative and the other is evocative. Desire, when massed and focussed, can invoke will; will, when evoked, ends desire and becomes an immanent, propulsive, driving force, stabilising, clarifying, and—among other things—finally destroying. It is much more than this, but this is all that man can grasp at this time and all for which he has, as yet, the mechanism of comprehension. It is this will —aroused by invocation—which must be focussed in the light of the soul, and dedicated to the purposes of light and for the purpose of establishing right human relations which must be used (in love) to destroy all that is hindering the free flow of human life and that is bringing death (spiritual and real) to humanity. This Will *must* be invoked and evoked.

Do đó, năng lượng Shamballa là điều liên hệ đến tính sống động (qua tâm thức và hình tướng) của nhân loại; chúng ta không cần xét đến mối liên hệ của nó với phần còn lại của thế giới biểu hiện; nó liên quan đến việc thiết lập các tương quan nhân loại đúng đắn và là trạng thái hiện hữu cuối cùng phủ nhận quyền năng của cái chết. Vì vậy, nó là động cơ thúc đẩy chứ không phải xung lực; nó là mục đích được chứng nghiệm chứ không phải biểu hiện của dục vọng. Dục vọng hoạt động từ và qua hình tướng vật chất *đi lên*; Ý chí hoạt động đi xuống vào hình tướng, uốn nắn hình tướng một cách có ý thức theo mục đích thiêng liêng. Cái này [584] có tính khẩn cầu và cái kia có tính gợi lên. Dục vọng, khi được tập hợp và tập trung, có thể khẩn cầu ý chí; ý chí, khi được gợi lên, chấm dứt dục vọng và trở thành một mãnh lực nội tại, thúc đẩy, đẩy mạnh, làm ổn định, làm sáng tỏ, và—trong số những điều khác—cuối cùng hủy diệt. Nó còn hơn thế nhiều, nhưng đây là tất cả những gì con người có thể nắm bắt vào lúc này và là tất cả những gì mà cho đến nay con người có bộ máy để hiểu. Chính ý chí này—được khơi dậy bởi khẩn cầu—phải được tập trung trong ánh sáng của linh hồn, và được hiến dâng cho các mục đích của ánh sáng và cho mục đích thiết lập các tương quan nhân loại đúng đắn; nó phải được dùng (trong bác ái) để hủy diệt mọi điều đang cản trở dòng chảy tự do của sự sống nhân loại và đang đem lại cái chết (tinh thần và thực sự) cho nhân loại. Ý chí này *phải* được khẩn cầu và gợi lên.

I am not referring here to the use of either of the two Great Invocations or to the third which has lately been given. I refer to the focussed consciousness of the men and women of goodwill, whose lives are conditioned by the will to carry forward the purposes of God in love, who seek selflessly to understand those purposes, and who are fearless of death.

Ở đây Tôi không nói đến việc sử dụng một trong hai Đại Khấn Nguyện hay lời khẩn cầu thứ ba mới được trao ra gần đây. Tôi nói đến tâm thức tập trung của những người nam và nữ thiện chí, những người mà đời sống được điều kiện hóa bởi ý chí xúc tiến các mục đích của Thượng đế trong bác ái, những người vô ngã tìm cách thấu hiểu các mục đích ấy, và những người không sợ cái chết.

There are two great handicaps to the free expression of the Shamballa force in its true nature. One is the sensitivity of the *lower nature* to its impact and its consequent prostitution to selfish ends, as in the case of the sensitive, negative German people and its use by the Axis nations for material objectives. The second is the blocking, hindering, muddled but massed opposition of the well-meaning people of the world who talk vaguely and beautifully about love, but refuse to consider the techniques of the will of God *in operation*. According to them, that will is something with which they personally have naught to do; they refuse to recognise that God works out His will through men, just [585] as He is ever seeking to express His love through men; they will not believe that that will could possibly express itself through the destruction of evil with all the material consequences of that evil. They cannot believe that a God of Love could possibly employ the first divine aspect to destroy the forms which are obstructing the free play of the divine spirit; that will must not infringe upon their interpretation of love. Such people are individually of small moment and of no importance but their massed negativity was a real detriment to the ending of this war, just as the massed negativity of the German people and their inability to take right action when Hitler's purposes were disclosed made possible the great inflow of ancient and focussed evil

Có hai trở ngại lớn đối với sự biểu lộ tự do của mãnh lực Shamballa trong bản chất chân thật của nó. Một là sự nhạy cảm của *bản chất thấp* đối với tác động của nó và hậu quả là sự làm đồi bại nó vào các mục đích ích kỷ, như trong trường hợp dân tộc Đức nhạy cảm, thụ động và việc các quốc gia phe Trục sử dụng nó cho các mục tiêu vật chất. Trở ngại thứ hai là sự chống đối ngăn trở, cản trở, rối rắm nhưng tập thể của những người thiện chí trên thế giới, những người nói một cách mơ hồ và đẹp đẽ về bác ái, nhưng từ chối xem xét các kỹ thuật của ý chí của Thượng đế *đang vận hành*. Theo họ, ý chí ấy là điều mà cá nhân họ không có gì phải làm; họ từ chối nhận ra rằng Thượng đế thực hiện ý chí của Ngài qua con người, cũng [585] như Ngài luôn tìm cách biểu lộ bác ái của Ngài qua con người; họ không chịu tin rằng ý chí ấy có thể biểu lộ qua sự hủy diệt điều ác với tất cả những hậu quả vật chất của điều ác ấy. Họ không thể tin rằng một Thượng đế của Bác ái lại có thể sử dụng phương diện thiêng liêng thứ nhất để hủy diệt những hình tướng đang cản trở sự vận hành tự do của tinh thần thiêng liêng; ý chí ấy không được phép xâm phạm cách diễn giải của họ về bác ái. Từng cá nhân như thế thì ít quan trọng và không có ý nghĩa gì, nhưng tính thụ động tập thể của họ là một sự cản trở thực sự đối với việc chấm dứt cuộc chiến này, cũng như tính thụ động tập thể của dân tộc Đức và sự bất lực của họ trong việc hành động đúng đắn khi các mục đích của Hitler bị phơi bày đã làm

which has brought the present catastrophe to man. Such people are like a millstone around the neck of humanity, crippling true effort, murmuring "Let us love God and each other," but doing nothing but murmuring prayers and platitudes whilst humanity is dying.

cho dòng tuôn đổ lớn của điều ác cổ xưa và tập trung trở nên khả hữu, điều đã đem thảm họa hiện tại đến cho con người. Những người như thế giống như cối đá buộc quanh cổ nhân loại, làm tê liệt nỗ lực chân chính, lẩm bẩm "Chúng ta hãy yêu Thượng đế và yêu nhau," nhưng chẳng làm gì ngoài việc lẩm bẩm những lời cầu nguyện và những câu sáo rỗng trong khi nhân loại đang chết dần.

You can easily appreciate the fact that the evocation of the energy of the will and its effect upon the unprepared, materialistically minded person might and would prove a disaster. It would simply serve to focus and strengthen the lower self-will, which is the name we give to realised and determined desire. It could then create such a driving force, directed to selfish ends, that the person might become a monster of wickedness. In the history of the race, one or two advanced personalities have done this with dire results both to themselves and to the people of their time. One such figure in ancient times was Nero; the modern example is Hitler. What, however, has made the latter so dangerous an enemy of the human family is that during the last two thousand years mankind has advanced to a point where it can also be responsive to certain aspects of this first ray [586] force. Hitler, therefore, found associates and cooperators who added their receptivity to his so that an entire group became the responsive agents of the destructive energy, expressing itself in its lowest aspect. This is what enabled them to work ruthlessly, powerfully, selfishly, cruelly and successfully at the destruction of all that attempted to impede their projects and desires.

Các bạn có thể dễ dàng hiểu rằng việc gợi lên năng lượng của ý chí và ảnh hưởng của nó lên người chưa chuẩn bị, có đầu óc duy vật, có thể và sẽ chứng tỏ là một tai họa. Nó chỉ đơn giản phục vụ cho việc tập trung và tăng cường ý chí ích kỷ thấp kém, là tên gọi chúng ta dành cho dục vọng đã được nhận biết rõ và kiên quyết theo đuổi. Khi ấy nó có thể tạo ra một mãnh lực thúc đẩy như thế, hướng đến các mục đích ích kỷ, đến nỗi con người ấy có thể trở thành một quái vật của sự gian ác. Trong lịch sử nhân loại, một hay hai phàm ngã tiến bộ đã làm điều này với những hậu quả khủng khiếp cho chính họ và cho dân chúng cùng thời của họ. Một nhân vật như thế trong thời cổ là Nero; ví dụ hiện đại là Hitler. Tuy nhiên, điều đã làm cho kẻ sau trở thành một kẻ thù nguy hiểm đến thế của gia đình nhân loại là trong hai ngàn năm qua, nhân loại đã tiến bộ đến một điểm mà nó cũng có thể đáp ứng với một số phương diện của mãnh lực [586] cung một này. Vì vậy, Hitler đã tìm thấy những cộng sự viên và những kẻ hợp tác, những người đã thêm tính tiếp nhận của họ vào tính tiếp nhận của hắn, đến nỗi cả một nhóm trở thành những tác nhân đáp ứng của năng lượng hủy diệt, biểu lộ trong phương diện thấp nhất của nó. Chính điều này đã giúp họ hoạt động một cách tàn nhẫn, mạnh mẽ, ích kỷ, độc ác và thành công trong việc hủy diệt mọi điều cố gắng cản trở các dự án và dục vọng của họ.

There is only one way in which focussed evil will, with its responsiveness to the Shamballa force, can be overcome and that is by the opposition of an equally focussed spiritual will, displayed by responsive men and women of goodwill who can train themselves to be sensitive to this type of new incoming energy and can learn how to invoke and evoke it.

Chỉ có một cách mà ý chí ác tập trung, với khả năng đáp ứng của nó đối với mãnh lực Shamballa, có thể bị vượt qua, và đó là bằng sự đối kháng của một ý chí tinh thần tập trung tương đương, được biểu lộ bởi những người nam và nữ thiện chí có khả năng tự huấn luyện để trở nên nhạy cảm với loại năng lượng mới đang đi vào này và có thể học cách khẩn cầu và gợi lên nó.

You can consequently see why there was more than the casual use of a current word in my mind when the terms of goodwill and of the will-to-good were discussed. All the time, I had in my thoughts not just kindness and good intention, but the focussed will-to-good which can and must evoke the Shamballa energy and use it for the arresting of the forces of evil.

Do đó, các bạn có thể thấy tại sao trong tâm trí Tôi có nhiều hơn là việc dùng ngẫu nhiên một từ thông dụng khi các thuật ngữ thiện chí và ý chí-hướng thiện được bàn đến. Suốt mọi lúc, trong tư tưởng của Tôi không chỉ có lòng tử tế và thiện ý, mà là ý chí-hướng thiện tập trung, điều có thể và phải gợi lên năng lượng Shamballa và sử dụng nó để ngăn chặn các lực ác.

This, I realise, is a relatively new idea to many of you; to others of you it will mean little or nothing; others again may have faint glimmerings of this new approach to God and service which—again I say—can and must remake, rebuild, and rehabilitate the world. I would like here to point out that the will aspect can be contacted only from the mental plane and only those, therefore, who are working with and through the mind can begin to appropriate this energy. Those who seek to evoke the Shamballa force are approaching close to the energy of fire. Fire is the symbol and the quality of the mental plane. Fire is an aspect of the divine nature. Fire was an outstanding aspect [587] of the war. Fire is produced by physical means and the aid of the mineral kingdom and this was the great menacing and chosen means of destruction in this war. This is a fulfilment of the ancient prophecy that the attempt to destroy the Aryan race will be by means of fire, just as ancient Atlantis was destroyed by water. But, fiery goodwill and the

Điều này, Tôi nhận ra, là một ý tưởng tương đối mới đối với nhiều người trong các bạn; đối với những người khác trong các bạn, nó sẽ có ít hoặc không có ý nghĩa gì; lại có những người khác nữa có thể có những thoáng linh cảm mờ nhạt về cách tiếp cận mới này đối với Thượng đế và sự phụng sự, điều mà—Tôi lại nói lần nữa—có thể và phải tái tạo, tái thiết và phục hồi thế giới. Ở đây Tôi muốn chỉ ra rằng phương diện ý chí chỉ có thể được tiếp xúc từ cõi trí và vì vậy chỉ những ai đang hoạt động với và thông qua trí tuệ mới có thể bắt đầu chiếm hữu năng lượng này. Những ai tìm cách gợi lên mãnh lực Shamballa đang tiến rất gần đến năng lượng của lửa. Lửa là biểu tượng và là phẩm tính của cõi trí. Lửa là một phương diện của bản chất thiêng liêng. Lửa là một phương diện nổi bật [587] của cuộc chiến. Lửa được tạo ra bằng các phương tiện hồng trần và với sự trợ giúp của giới kim thạch, và đó là phương tiện hủy diệt lớn lao, đe dọa và được lựa chọn trong cuộc chiến này. Đây là sự ứng nghiệm của lời tiên tri cổ xưa rằng nỗ lực

conscious focussed use of the Shamballa force can counter fire by fire and *this must be done*.

hủy diệt nhân loại Arya sẽ được thực hiện bằng lửa, cũng như Atlantis cổ xưa đã bị hủy diệt bởi nước. Nhưng thiện chí rực lửa và việc sử dụng có ý thức, tập trung mãnh lực Shamballa có thể chống lửa bằng lửa và *điều này phải được thực hiện.*

I cannot give you more upon this subject until you have given time to its consideration and have sought to understand the use of the will, its nature, purpose and its relation to what you understand by the human will. You must ponder upon how it should be employed and in what manner aspirants and disciples who are mentally polarised can focus that will and safely shoulder the responsibility for its wise use. Later when you know more about it, I can give you further knowledge upon the matter. I would however like to make one practical suggestion. Might there not be organised a group who would take this subject as the theme of their meditation and who would try to fit themselves—by right understanding —to contact and use the Shamballa energy? Would it not be possible gradually to elaborate this theme of the revelation of the divine will so that the general subject may be ready for presentation to the thinking public when peace truly comes? There is much to be considered in this connection. There is the demonstration of the three aspects of the will as enumerated above; there is the preparation of the individual for the expression of this energy; there is a mature consideration to be given to the relation of the Hierarchy to Shamballa, carried forward as the Masters attempt to work out divine purpose and to be the distributing Agents of the will energy. There is the effort to be made to comprehend somewhat the nature of [588] the direct impact of the first aspect upon the human consciousness, apart from the hierarchical centre altogether—an

Tôi không thể cho các bạn biết thêm về chủ đề này cho đến khi các bạn đã dành thời gian để suy xét nó và đã tìm cách thấu hiểu việc sử dụng ý chí, bản chất, mục đích của nó và mối liên hệ của nó với điều các bạn hiểu là ý chí con người. Các bạn phải suy ngẫm về cách nó nên được sử dụng và theo phương thức nào mà những người chí nguyện và các đệ tử phân cực trí tuệ có thể tập trung ý chí đó và an toàn gánh vác trách nhiệm về việc sử dụng nó một cách minh triết. Về sau, khi các bạn biết nhiều hơn về nó, Tôi có thể cho các bạn thêm tri thức về vấn đề này. Tuy nhiên, Tôi muốn đưa ra một gợi ý thực tiễn. Chẳng lẽ không thể tổ chức một nhóm lấy chủ đề này làm đề tài tham thiền của họ và cố gắng tự thích nghi—bằng sự thấu hiểu đúng đắn—để tiếp xúc và sử dụng năng lượng Shamballa sao? Chẳng lẽ không thể dần dần khai triển chủ đề này về sự mặc khải của ý chí thiêng liêng để chủ đề tổng quát ấy có thể sẵn sàng được trình bày cho công chúng biết suy nghĩ khi hòa bình thực sự đến sao? Có nhiều điều cần được xem xét trong mối liên hệ này. Có sự biểu lộ của ba phương diện của ý chí như đã được liệt kê ở trên; có sự chuẩn bị của cá nhân cho việc biểu lộ năng lượng này; có sự suy xét chín chắn cần được dành cho mối liên hệ của Thánh Đoàn với Shamballa, được xúc tiến khi các Chân sư cố gắng triển khai Thiên Ý và làm các Tác Nhân phân phối năng lượng ý chí. Có nỗ lực cần được thực hiện để phần nào hiểu được bản chất của [588] sự tác động trực tiếp của phương diện thứ nhất lên tâm thức con người, hoàn toàn tách khỏi trung tâm Thánh đoàn—một tác động được tạo ra mà không có bất kỳ tiến trình hấp thu và

impact made without any of the absorbing and stepping-down process to which the Hierarchy subjects it. I have referred to this direct contact elsewhere; it can be more direct and complete when there is greater safety brought about by a more understanding human approach.

giảm hạ nào mà Thánh Đoàn áp dụng cho nó. Tôi đã đề cập đến sự tiếp xúc trực tiếp này ở nơi khác; nó có thể trực tiếp và trọn vẹn hơn khi có sự an toàn lớn hơn được tạo ra bởi một cách tiếp cận hiểu biết hơn của nhân loại.

One of the causes lying behind World War II is to be found in a premature contact—a contact made by certain selfish minds of a relatively high quality, aided by the Black Lodge. To offset this and eventually bring about the elimination of the influence of the dark forces from our planet must come the active, conscious use of the Shamballa force by the White Lodge, aided by the men and women whose will-to-good is strong enough to safeguard them from personal peril in their work and from being deflected on to wrong and dangerous lines. This aid necessitates a certain definite and planned contact and interplay between the two centres: Humanity and Hierarchy. When this is better established, there can be organised and known cooperation and the members of both great centres can "stand together with massed intent." This massed intent will be the correspondence upon the mental plane of the massed intent of the general public who stand with the power of appeal upon their lips and in their hearts. To this appeal must be added the focussed will of the world thinkers and intuitives who will use their minds and brains in the affirmation of right.

Một trong những nguyên nhân nằm sau Thế Chiến II có thể được tìm thấy trong một sự tiếp xúc quá sớm—một sự tiếp xúc được thực hiện bởi một số trí tuệ ích kỷ có phẩm chất tương đối cao, được Hắc đoàn trợ giúp. Để hóa giải điều này và cuối cùng mang lại sự loại trừ ảnh hưởng của các mãnh lực tối tăm khỏi hành tinh của chúng ta, phải có việc sử dụng tích cực, có ý thức mãnh lực Shamballa bởi Thánh đoàn, được trợ giúp bởi những người nam và nữ có Ý Chí-hướng Thiện đủ mạnh để bảo vệ họ khỏi hiểm nguy cá nhân trong công việc của họ và khỏi bị lệch sang những đường lối sai lầm và nguy hiểm. Sự trợ giúp này đòi hỏi một sự tiếp xúc và tương tác nhất định, rõ ràng và có kế hoạch giữa hai trung tâm: Nhân loại và Thánh Đoàn. Khi điều này được thiết lập tốt hơn, có thể có sự hợp tác được tổ chức và được biết đến, và các thành viên của cả hai trung tâm lớn có thể "đứng cùng nhau với ý hướng tập thể." Ý hướng tập thể này sẽ là sự tương ứng trên cõi trí của ý hướng tập thể của công chúng nói chung, những người đứng với quyền năng khẩn cầu trên môi và trong tim họ. Vào lời khẩn cầu này phải được thêm vào ý chí tập trung của các nhà tư tưởng và những người trực giác của thế giới, những người sẽ sử dụng trí tuệ và bộ não của họ trong sự khẳng định điều đúng.

It was for the reason that the will aspect was involved that I made our last point in our consideration of the seven rays to be a consideration of the Rays, Constellations and Planets, as given in Tabulation X. The

Chính vì phương diện ý chí có liên quan mà Tôi đã làm cho điểm cuối cùng của chúng ta trong việc xem xét bảy Cung trở thành một sự xem xét về các Cung, các Chòm sao và các Hành tinh, như được nêu trong Bảng X. Mối

inter-relation there given concerns the first aspect of the will, as I have [589] here indicated. The analysis of this tabulation will complete our consideration of esoteric astrology.

tương quan được nêu ở đó liên quan đến phương diện thứ nhất của ý chí, như Tôi đã [589] chỉ ra ở đây. Việc phân tích bảng này sẽ hoàn tất sự xem xét của chúng ta về Chiêm Tinh Học Nội Môn.

The seven stars of the Great Bear are the originating sources of the seven rays of our solar system. The seven Rishis of the Great Bear express Themselves through the medium of the seven planetary Logoi Who are Their Representatives and to whom they stand in the relation of Prototype. These seven planetary Spirits manifest through the medium of the seven sacred planets.

Bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh là các nguồn khởi nguyên của bảy Cung trong hệ mặt trời của chúng ta. Bảy Rishi của Đại Hùng Tinh biểu lộ Chính Các Ngài qua trung gian của bảy Hành Tinh Thượng Đế, các Đấng là Đại Diện của Các Ngài và đối với các Đấng ấy Các Ngài đứng trong mối liên hệ của Nguyên Mẫu. Bảy Thánh Linh hành tinh này biểu lộ qua trung gian của bảy hành tinh thiêng liêng.

Each of these seven rays, coming from the Great Bear, are transmitted into our solar system through the medium of three constellations and their ruling planets. The following tabulation will make this clear, but must be interpreted only in terms of the present turn of the great zodiacal wheel of 25,000 years.

Mỗi một trong bảy Cung này, đến từ Đại Hùng Tinh, được truyền vào hệ mặt trời của chúng ta qua trung gian của ba chòm sao và các hành tinh cai quản của chúng. Bảng sau đây sẽ làm rõ điều này, nhưng chỉ phải được diễn giải theo chu kỳ hiện tại của bánh xe hoàng đạo lớn 25.000 năm.

## 2. Various Aspects of the Will — 2. Các Phương diện Khác nhau của Ý Chí

We have now the difficult task of considering an aspect of divine manifestation which is as yet so little apparent upon the physical plane that we lack the exact word with which to express it and those words available are likewise misleading. I can, however, attempt to give you certain concepts, relationships and parallels which may serve to close this section on astrology and lay a foundation for future teaching around the year 2025. That is the mode whereby all revelation comes. A thought is given; a symbol described; an idea portrayed. Then, as the minds of men ponder upon it and the intuitives of the

Giờ đây chúng ta có nhiệm vụ khó khăn là xem xét một phương diện của biểu lộ thiêng liêng mà cho đến nay còn ít hiển lộ trên cõi hồng trần đến nỗi chúng ta thiếu từ ngữ chính xác để diễn đạt nó, và những từ ngữ hiện có cũng đều dễ gây hiểu lầm. Tuy nhiên, Tôi có thể cố gắng đưa cho các bạn một số khái niệm, tương quan và song hành có thể giúp khép lại phần này về chiêm tinh học và đặt nền tảng cho giáo huấn tương lai vào khoảng năm 2025. Đó là phương thức mà mọi sự mặc khải đều đến. Một tư tưởng được trao ra; một biểu tượng được mô tả; một ý tưởng được phác họa. Rồi khi trí tuệ con người suy ngẫm về nó và những người

world pick up the thought, it serves as a seed thought which eventually comes to fruition with the presentation and the unfolding of a revelation which serves to lead the race of men nearer to their goal. [590]

trực giác của thế giới nắm bắt tư tưởng ấy, nó phục vụ như một Tư tưởng hạt giống mà cuối cùng đi đến kết quả với sự trình bày và khai mở của một sự mặc khải, điều giúp dẫn dắt nhân loại đến gần mục tiêu của mình hơn. [590]

TABULATION X

BẢNG X

| | cung | Các chòm sao | Các hành tinh chính thống | Các hành tinh nội môn | |
|---|---|---|---|---|---|
| | *Ray* | *Constellations* | *Planets Orthodox* | *Planets Esoteric* | |
| I. | Ý chí hay Quyền năng | Bạch Dương. | Con Cừu.... | Sao Hỏa..... | Sao Thủy |
| | *Will or Power* | *Aries.* | *The Ram....* | *Mars.....* | *Mercury* |
| | | Sư Tử. | Sư Tử.... | Mặt Trời.. | Mặt Trời |
| | | *Leo.* | *The Lion....* | *The Sun..* | *The Sun* |
| | | Ma Kết. | Con Dê.... | Sao Thổ.... | Sao Thổ |
| | | *Capricorn.* | *The Goat....* | *Saturn....* | *Saturn* |
| II. | Bác Ái – Minh Triết | Song Tử. | Cặp Song Sinh... | Sao Thủy.. | Sao Kim |
| | *Love-Wisdom* | *Gemini.* | *The Twins...* | *Mercury..* | *Venus* |
| | | Xử Nữ. | Trinh Nữ... | Sao Thủy.. | Mặt Trăng |
| | | *Virgo.* | *The Virgin...* | *Mercury..* | *The Moon* |
| | | Song Ngư. | Các Loài Cá... | Sao Mộc.... | Sao Diêm Vương |
| | | *Pisces.* | *The Fishes...* | *Jupiter....* | *Pluto* |
| III. | Trí thông tuệ năng động | Cự Giải. | Con Cua.... | Mặt Trăng. | Sao Hải Vương |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | *Active Intelligence* | *Cancer.* | *The Crab....* | *The Moon.* | *Neptune* |
| | | Thiên Bình. | Cán Cân... | Sao Kim.... | Sao Thiên Vương |
| | | *Libra.* | *The Scales...* | *Venus....* | *Uranus* |
| | | Ma Kết. | Con Dê.... | Sao Thổ.... | Sao Thổ |
| | | *Capricorn.* | *The Goat....* | *Saturn....* | *Saturn* |
| IV. | Hài hòa thông qua | Kim Ngưu. | Con Bò.... | Sao Kim.... | Vulcan |
| | *Harmony through* | *Taurus.* | *The Bull....* | *Venus....* | *Vulcan* |
| | Xung đột | Hổ Cáp. | Con Bọ Cạp. | Sao Hỏa..... | Sao Hỏa |
| | *Conflict* | *Scorpio.* | *The Scorpion.* | *Mars.....* | *Mars* |
| | | Nhân Mã. | Người Bắn Cung... | Sao Mộc.... | Trái Đất |
| | | *Sagittarius.* | *The Archer...* | *Jupiter....* | *The Earth* |
| V. | Khoa học cụ thể | Sư Tử. | Sư Tử.... | Mặt Trời.. | Mặt Trời |
| | *Concrete Science* | *Leo.* | *The Lion....* | *The Sun..* | *The Sun* |
| | | Nhân Mã. | Người Bắn Cung... | Sao Mộc.... | Trái Đất |
| | | *Sagittarius.* | *The Archer...* | *Jupiter....* | *The Earth* |
| | | Bảo Bình. | Người Mang | | |
| | | *Aquarius.* | *The Water* | | |
| | | | Nước..... | Sao Thiên Vương... | Sao Mộc |
| | | | *Carrier.....* | *Uranus...* | *Jupiter* |
| VI. | Sùng tín. Chủ nghĩa lý tưởng | Xử Nữ. | Trinh Nữ... | Sao Thủy.. | Mặt Trăng |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | *Devotion. Idealism* | *Virgo.* | *The Virgin...* | *Mercury..* | *The Moon* |
| | | Nhân Mã. | Người Bắn Cung... | Sao Mộc.... | Trái Đất |
| | | *Sagittarius.* | *The Archer...* | *Jupiter....* | *The Earth* |
| | | Song Ngư. | Các Loài Cá... | Sao Mộc.... | Sao Diêm Vương |
| | | *Pisces.* | *The Fishes...* | *Jupiter....* | *Pluto* |
| VII. | Trật tự Nghi lễ | Bạch Dương. | Con Cừu.... | Sao Hỏa..... | Sao Thủy |
| | *Ceremonial Order* | *Aries.* | *The Ram....* | *Mars.....* | *Mercury* |
| | | Cự Giải. | Con Cua.... | Mặt Trăng. | Sao Hải Vương |
| | | *Cancer.* | *The Crab....* | *The Moon.* | *Neptune* |
| | | Ma Kết. | Con Dê.... | Sao Thổ.... | Sao Thổ |
| | | *Capricorn.* | *The Goat....* | *Saturn....* | *Saturn* |

We are considering the expression of the Shamballa force in terms of Will, i.e., of divine purpose, latent in the mind of God since the beginning of time and the dawn of creation. In God's mind, that idea is seen whole and complete. In manifestation it is a gradual, self-revealing evolutionary and demonstrated activity. We know somewhat of the intelligence aspect of God. It is revealed in the living activity of substance. Of the love of that Great Thinker, we are learning slowly and its revelation has reached the stage where the human mind can contrast its [591] mode of living activity with the visioned and sensed love of Deity, expressed as yet by the desire for right human relations and right treatment of all that is non-human. Of the will and purpose of God, humanity knows nothing, for the

Chúng ta đang xem xét sự biểu lộ của mãnh lực Shamballa xét về Ý Chí, tức là Thiên Ý, tiềm tàng trong trí tuệ của Thượng đế từ thuở ban đầu của thời gian và bình minh của sáng tạo. Trong trí tuệ của Thượng đế, ý tưởng đó được thấy như một toàn thể và hoàn chỉnh. Trong biểu lộ, nó là một hoạt động tiến hoá, tự mặc khải và được chứng minh một cách dần dần. Chúng ta biết phần nào về phương diện trí tuệ của Thượng đế. Nó được mặc khải trong hoạt động sống động của chất liệu. Về tình thương của Đấng Tư Tưởng Vĩ Đại ấy, chúng ta đang học hỏi một cách chậm chạp, và sự mặc khải của nó đã đạt đến giai đoạn mà trí tuệ con người có thể đối chiếu phương thức [591] hoạt động sống của mình với tình thương được linh thị và cảm nhận của Thượng đế, hiện còn được biểu lộ như khát vọng về những tương quan

individual will or the collective human will which could act as interpreter, revealer and also serve as a mode of contact, is dedicated to selfishness and blind to the higher reaches of divine expression. Mankind's so-called acquiescence in the will of God is based on his wish life, on his negativity and on the visions of the saints. Their keynote was submission and their highest point of spiritual contact was still tinged with dualism and still conditioned by modes of human interpretation.

nhân loại đúng đắn và sự đối xử đúng đắn với mọi điều không phải con người. Về ý chí và mục đích của Thượng đế, nhân loại không biết gì cả, vì ý chí cá nhân hay ý chí tập thể của con người, vốn có thể hành động như kẻ diễn giải, kẻ mặc khải và cũng phục vụ như một phương thức tiếp xúc, lại được hiến dâng cho tính ích kỷ và mù lòa trước những tầm cao hơn của biểu lộ thiêng liêng. Sự cam chịu cái gọi là theo ý muốn của Thượng đế của loài người dựa trên đời sống ham muốn của mình, trên tính thụ động của mình và trên các linh ảnh của các vị thánh. Chủ âm của họ là sự quy phục, và điểm tiếp xúc tinh thần cao nhất của họ vẫn còn nhuốm màu nhị nguyên tính và vẫn còn bị điều kiện hóa bởi các phương thức diễn giải của con người.

Under the occult method, we must begin with the universal and the whole; in time the individual and the particular will stand revealed, but in relation to the whole. It should be possible, through a study of the seven rays and their related constellations and their transmitting agents, the planets, to gain some general idea of the pouring through of the Shamballa energy as emerging purpose on the physical plane.

Theo phương pháp huyền bí học, chúng ta phải bắt đầu với cái phổ quát và cái toàn thể; theo thời gian, cái cá nhân và cái riêng biệt sẽ được mặc khải, nhưng trong tương quan với cái toàn thể. Phải có thể, qua việc nghiên cứu bảy Cung và các chòm sao liên hệ của chúng cùng các tác nhân truyền dẫn của chúng là các hành tinh, đạt được một ý niệm tổng quát nào đó về sự tuôn đổ xuyên qua của năng lượng Shamballa như mục đích đang xuất hiện trên cõi hồng trần.

I have earlier referred to three major expressions of the will aspect. There is *will, as the conditioner of the life aspect.* This refers not to events, happenings and occurrence, but to the nature of the life manifestations in any cycle, through any nation or race, where humanity is concerned. This refers also to the broad and general lines which at any time upon the planet are setting the pace for the evolution of forms and which basically concerns the force and endurance of the life as it manifests through and creates those external conditions which are qualified and

Trước đây Tôi đã đề cập đến ba biểu lộ chính của phương diện ý chí. Có *ý chí, như yếu tố điều kiện hóa phương diện sự sống.* Điều này không nói đến các biến cố, sự kiện và diễn tiến, mà nói đến bản chất của các biểu lộ sự sống trong bất kỳ chu kỳ nào, qua bất kỳ quốc gia hay nhân loại nào, nơi nhân loại có liên quan. Điều này cũng nói đến những đường nét rộng lớn và tổng quát mà vào bất kỳ lúc nào trên hành tinh đang định nhịp cho sự tiến hoá của các hình tướng, và về căn bản liên quan đến mãnh lực và sức bền của sự sống khi nó biểu lộ xuyên qua và tạo ra những điều kiện bên ngoài ấy, những điều

expressed in terms of life, of quality and appearance. The word "life" in this triplicity of terms refers to life as [592] humanity understands it. The word "life" to which I here refer is the life to which H.P.B. refers as that which synthesises spirit, soul and body. (See *The Secret Doctrine*, I. 81). It is in reality that fourth something which hovers behind all manifestation and behind all objects, all qualified expressions of divinity and which is hinted at in the Bhagavad Gita in the words: "Having pervaded this whole universe with a fragment of Myself, I remain."

kiện được định tính và biểu lộ qua sự sống, phẩm tính và hiện tướng. Từ "sự sống" trong bộ ba thuật ngữ này nói đến sự sống như [592] nhân loại hiểu nó. Từ "sự sống" mà Tôi nói đến ở đây là sự sống mà H.P.B. đề cập như cái tổng hợp tinh thần, linh hồn và thân thể. (Xem *Giáo Lý Bí Nhiệm*, I. 81). Thực ra, đó là cái gì đó thứ tư lơ lửng phía sau mọi biểu lộ và phía sau mọi đối tượng, mọi biểu lộ định tính của thiên tính, và được ám chỉ trong Bhagavad Gita qua những lời: "Sau khi thấm nhập toàn thể vũ trụ này bằng một mảnh của Chính Ta, Ta vẫn còn tồn tại."

There is next the *will which brings fulfilment*. This is the basis of all relationships and all processes of inter-relation in our solar system and (as far as humanity is concerned) in the planet. It is the prime factor in bringing about the inevitability of the divine consummation; it is the cause of all fruition of all forms on all planes and of divine intention; it is that which lies back of consciousness itself. I know not how else to express this in words and having done so they prove wholly inadequate. There is a faint, dim, uncertain reflection of this will-fulfilment in the joy of achievement as registered by a human being who finds his heart's desire. Long processes of evolution precede this fulfilment and long experience of the living activity of the will of God as Life. This concentrated evolutionary effort, this undeviating purpose has called forth more than desire and more than the will-to-be-active. There is a realised achievement from the very start for this is the divine will-to-completion which precedes the creative effort. It is the synthesis of creation, or persistent endeavour, adherence to vision and complete sacrifice, and all of these in terms of divine *experienced experiment*, if I might so formulate the idea. Remember, therefore, that all through these experiences

Kế đến là *ý chí mang lại sự hoàn tất*. Đây là nền tảng của mọi tương quan và mọi tiến trình tương quan trong hệ mặt trời của chúng ta và (trong chừng mực nhân loại có liên quan) trên hành tinh. Nó là yếu tố chính yếu trong việc mang lại tính tất yếu của sự viên mãn thiêng liêng; nó là nguyên nhân của mọi kết quả viên mãn của mọi hình tướng trên mọi cõi và của ý định thiêng liêng; nó là cái nằm phía sau chính tâm thức. Tôi không biết phải diễn đạt điều này bằng lời cách nào khác, và khi đã làm như vậy thì những lời ấy vẫn hoàn toàn bất cập. Có một phản chiếu mờ nhạt, lờ mờ, không chắc chắn của ý chí-hoàn tất này trong niềm vui thành tựu như được ghi nhận bởi một con người tìm thấy điều lòng mình mong muốn. Những tiến trình tiến hoá dài lâu đi trước sự hoàn tất này và kinh nghiệm dài lâu về hoạt động sống của ý chí Thượng đế như Sự sống. Nỗ lực tiến hoá tập trung này, mục đích không chệch hướng này đã gọi ra nhiều hơn ham muốn và nhiều hơn ý chí-hướng-hoạt động. Có một thành tựu được chứng nghiệm ngay từ khởi đầu vì đây là ý chí-thiêng-liêng-hướng-đến-hoàn-tất đi trước nỗ lực sáng tạo. Nó là sự tổng hợp của sáng tạo, hay nỗ lực bền bỉ, sự bám giữ vào linh ảnh và sự hi sinh trọn vẹn, và tất cả những điều này theo thuật ngữ *thực nghiệm đã được kinh nghiệm*

of the divine will runs the thread of a fulfilled synthesis. This is more than cohesion in time and space; it is more [593] than the principle of privation about which H.P.B. speaks, and more than self-imposed limitation. It is the end seen from the beginning; it is alpha and omega producing the completed whole and the perfect fruition of the divine will.

của thiêng liêng, nếu Tôi có thể diễn đạt ý tưởng như vậy. Vì vậy, hãy nhớ rằng xuyên suốt các kinh nghiệm này của ý chí thiêng liêng có chạy qua sợi chỉ của một sự tổng hợp đã được hoàn tất. Điều này còn hơn sự kết dính trong thời gian và không gian; nó còn hơn [593] nguyên lý thiếu thốn mà H.P.B. nói đến, và hơn cả sự tự áp đặt giới hạn. Đó là cứu cánh được thấy từ khởi đầu; đó là alpha và omega tạo ra toàn thể hoàn chỉnh và sự viên mãn trọn vẹn của ý chí thiêng liêng.

It is, finally, *the will which conquers death*. This again must not be interpreted in terms of death as it affects the form nature of manifestation. The note of synthesis and triumph—realised and complete—persists behind all that we can recognise as death. This will is the principle of victory, of the ultimate goal of life when fruition is achieved; it is the final united success or unified conformity to a long foreseen purpose of spirit-matter, life-form, plus that something which is the dream and goal of the highest initiates in the Hierarchy to contact—the secret revelation of Shamballa itself. More it is not possible to say. If Christ Himself is striving towards that knowledge, it is not possible for us to do more than speculate.

Sau cùng, đó là *ý chí chiến thắng cái chết*. Một lần nữa, điều này không được diễn giải theo nghĩa cái chết như nó tác động đến bản chất hình tướng của biểu lộ. Âm điệu của tổng hợp và chiến thắng—được chứng nghiệm và trọn vẹn—vẫn tồn tại phía sau mọi điều mà chúng ta có thể nhận ra là cái chết. Ý chí này là nguyên lý của chiến thắng, của mục tiêu tối hậu của sự sống khi sự viên mãn đạt được; nó là thành công hợp nhất cuối cùng hay sự phù hợp hợp nhất với một mục đích đã được thấy trước từ lâu của tinh thần-vật chất, sự sống-hình tướng, cộng với cái gì đó là giấc mơ và mục tiêu của các điểm đạo đồ cao nhất trong Thánh Đoàn đang tìm cách tiếp xúc—sự mặc khải bí mật của chính Shamballa. Không thể nói thêm được nữa. Nếu chính Đức Christ cũng đang phấn đấu hướng tới tri thức đó, thì chúng ta không thể làm gì hơn ngoài suy đoán.

In these few words, I have sought to convey an idea of a vast subjective realisation. What I am hinting at in reality is the objective of that "endless Way of which Nirvana itself is but the open door"—the Way to the higher evolution for which our evolutionary process prepares mankind. I am indicating what is the goal of all hierarchical endeavour. Mankind is so preoccupied with the attitude and effort of the Hierarchy as

Trong vài lời này, Tôi đã tìm cách truyền đạt một ý niệm về một sự chứng nghiệm chủ quan bao la. Điều mà thực ra Tôi đang ám chỉ là mục tiêu của "Con Đường vô tận mà chính Niết Bàn chỉ là cánh cửa mở"—Con Đường Tiến Hóa Cao Siêu mà tiến trình tiến hoá của chúng ta chuẩn bị cho nhân loại. Tôi đang chỉ ra điều gì là mục tiêu của mọi nỗ lực của Thánh đoàn. Nhân loại quá bận tâm với thái độ và nỗ lực của Thánh Đoàn đối với phúc lợi

regards human welfare and guidance that the goal of the efforts of the Masters of the Wisdom is naturally overlooked. It is in reality no concern of man. Nevertheless, the picture of the divine Plan so oft emphasised in occult books and by occult teachers is distorted unless it is realised that just as humanity strives towards the Hierarchy, so that Hierarchy itself strives towards Shamballa. As the *Old Commentary* has it:

và sự hướng dẫn của con người đến nỗi mục tiêu của những nỗ lực của các Chân sư Minh Triết tự nhiên bị bỏ qua. Thực ra, đó không phải là mối quan tâm của con người. Tuy nhiên, bức tranh về Thiên Cơ thiêng liêng vốn thường được nhấn mạnh trong các sách huyền bí học và bởi các huấn sư huyền bí học sẽ bị bóp méo trừ phi người ta nhận ra rằng cũng như nhân loại phấn đấu hướng tới Thánh Đoàn, thì chính Thánh Đoàn cũng phấn đấu hướng tới Shamballa. Như *Cổ Luận* đã nói:

[594]

[594]

"He who sees in the dark light of Shamballa penetrates to that which lies beyond our little sphere to that which can be sensed behind the holy triangle (Venus, Mercury, the Earth, A.A.B.). There is to be found the point of radiant fire which shines within the eye (Taurus), which burns upon the mountain-top (Capricorn) and which the water cannot quench (Aquarius). These are the holiest three."

"Người nhìn thấy trong ánh sáng tối của Shamballa xuyên thấu đến điều nằm bên kia khối cầu nhỏ bé của chúng ta, đến điều có thể được cảm nhận phía sau tam giác thiêng liêng (Sao Kim, Sao Thủy, Trái Đất, A.A.B.). Ở đó có thể tìm thấy điểm lửa rạng ngời chiếu sáng trong con mắt (Kim Ngưu), bừng cháy trên đỉnh núi (Ma Kết), và nước không thể dập tắt (Bảo Bình). Đó là ba điều thiêng liêng nhất."

As we consider the seven rays as outlined in Tabulation X, I would have you bear in mind that we are viewing them as expressions of this threefold will. We have studied them in some detail in my other books from the angle of consciousness and from the point of view as producing changes and expansions of consciousness in man, in nations and in races. Now, as far as may be possible, we are going to consider these rays as they express the pure, living activity of Deity as it fulfils Itself in manifestation as pure incentive, directed impersonal energy, divine instinct which latter is a blend of instinctual force and intuitive energy. It might be pointed out to those of you who have some measure of occult perception that this synthetic Life, being cosmic, emerges from cosmic planes

Khi chúng ta xem xét bảy Cung như được phác họa trong Bảng X, Tôi muốn các bạn ghi nhớ rằng chúng ta đang nhìn chúng như những biểu lộ của ý chí tam phân này. Chúng ta đã nghiên cứu chúng khá chi tiết trong các sách khác của Tôi từ góc độ tâm thức và từ quan điểm xem chúng như tạo ra những thay đổi và mở rộng tâm thức nơi con người, nơi các quốc gia và nơi các giống dân. Giờ đây, trong chừng mực có thể, chúng ta sẽ xem xét các Cung này khi chúng biểu lộ hoạt động thuần túy, sống động của Thượng đế khi Ngài tự hoàn tất trong biểu lộ như động lực thuần túy, năng lượng vô ngã được định hướng, bản năng thiêng liêng mà yếu tố sau cùng này là sự pha trộn của mãnh lực bản năng và năng lượng trực giác. Có thể chỉ ra cho những ai trong các bạn có một mức độ

and not systemic. Hence the difficulty in comprehending it.

tri giác huyền bí học nào đó rằng Sự sống tổng hợp này, vì là vũ trụ, xuất hiện từ các cõi vũ trụ chứ không phải các cõi thái dương hệ. Do đó mới có khó khăn trong việc hiểu nó.

1. The conditioning will is the synthesis of the life of the cosmic physical plane of which our seven planes are the seven subplanes. Until, therefore, the human consciousness is far more expanded than it is, it is not possible for man to understand this synthetic realisation.

1. Ý chí điều kiện hóa là sự tổng hợp của sự sống của cõi hồng trần vũ trụ mà bảy cõi của chúng ta là bảy cõi phụ của nó. Vì vậy, cho đến khi tâm thức con người được mở rộng hơn rất nhiều so với hiện nay, con người không thể hiểu được sự chứng nghiệm tổng hợp này.

2. The will which brings fulfilment is the divine incentive [595] (impulse is not the correct term) coming from the cosmic astral plane.

2. Ý chí mang lại sự hoàn tất là động lực thiêng liêng [595] (xung lực không phải là thuật ngữ đúng) đến từ cõi cảm dục vũ trụ.

3. The will which conquers death is an outpouring from the cosmic mental plane.

3. Ý chí chiến thắng cái chết là một lần tuôn đổ từ cõi trí vũ trụ.

From these three cosmic planes (embracing the sacred personality of the Logoi, solar and planetary) come the united energies of the three constellations which control and energise our solar system: The Great Bear, the Pleiades and Sirius; these work through the medium of the seven rays and these in turn express themselves through the twelve constellations which form the great zodiacal wheel. The Lords or ruling Powers of these twelve sources of light and life "step down" the potency of these three major energies so that our solar Logos can absorb them; they "tune out" those aspects of these three Potencies which are not suited to our systemic life at this point in the evolutionary process, just as the Hierarchy upon our little planet tunes out or steps down the energies from Shamballa. These three major energies in a mysterious manner express themselves through the seven rays just as all triplicities subdivide into

Từ ba cõi vũ trụ này (bao gồm phàm ngã thiêng liêng của các Thượng đế, thái dương và hành tinh) đến các năng lượng hợp nhất của ba chòm sao kiểm soát và tiếp sinh lực cho hệ mặt trời của chúng ta: Đại Hùng Tinh, Thất Nữ Tinh và Sirius; các năng lượng này hoạt động qua trung gian của bảy Cung, và đến lượt chúng biểu lộ qua mười hai chòm sao tạo thành bánh xe hoàng đạo lớn. Các Chúa Tể hay các Quyền Năng cai quản của mười hai nguồn sáng và sự sống này "giảm hạ" tiềm lực của ba năng lượng chính yếu ấy để Thái dương Thượng đế của chúng ta có thể hấp thu chúng; Các Ngài "điều chỉnh loại bỏ" những phương diện của ba Quyền Năng này không thích hợp với sự sống thái dương hệ của chúng ta ở điểm này trong tiến trình tiến hoá, cũng như Thánh Đoàn trên hành tinh nhỏ bé của chúng ta điều chỉnh loại bỏ hay giảm hạ các năng lượng từ Shamballa. Ba năng lượng chính yếu này theo một cách huyền nhiệm biểu lộ qua bảy Cung cũng như

septenates, yet preserve their identity. These seven energies, emanating from the major three and transmitted via the twelve constellations, are embodied in the seven sacred planets and are represented on our Earth by the seven Spirits before the throne of God (the symbol of synthesis). This tremendous inter-relation is embodied in one great process of: *Transmission. Reception. Absorption. Relation and Living Activity. The method is one of Invocation and Evocation*. In these two sentences, you have one of the most important clues to the whole evolutionary process; the key to the mystery of time and space, and the solution of [596] all problems. But the factor which is of major importance is that the whole matter is an expression of focussed Will.

mọi bộ ba đều phân chia thành các bộ bảy mà vẫn giữ được bản sắc của chúng. Bảy năng lượng này, phát ra từ bộ ba chính yếu và được truyền qua mười hai chòm sao, được nhập thể trong bảy hành tinh thiêng liêng và được đại diện trên Trái Đất của chúng ta bởi Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai của Thượng đế (biểu tượng của tổng hợp). Mối tương quan to lớn này được nhập thể trong một tiến trình lớn của: *Truyền dẫn. Tiếp nhận. Hấp thu. Tương quan và Hoạt động Sống động. Phương pháp là Khẩn Cầu và Gợi Lên*. Trong hai câu này, các bạn có một trong những đầu mối quan trọng nhất cho toàn bộ tiến trình tiến hoá; chìa khóa cho huyền nhiệm của thời gian và không gian, và lời giải của [596] mọi vấn đề. Nhưng yếu tố có tầm quan trọng chủ yếu là toàn bộ vấn đề này là một biểu lộ của Ý Chí tập trung.

In considering this process, I would have you study Tabulation X, for it is a symbolic form, embodying what I seek to convey. I would point out that the will aspect—as it is embodied in the rays and transmitted by the constellations—works out destructively when concentrated through an orthodox planet and constructively when concentrated through an esoteric planet. Here you have the secret guide to the significance of death and immortality. This is something which the average astrologer will be unable to prove because the cycles involved are too long; intuitively he can however grasp the probability of my proposition. May I again remind you that our theme is the divine plan, purpose and will; it is not the evolution of consciousness, or of the second aspect of divinity. It concerns spirit and not soul. We are attempting in some measure to formulate the life of the Father, the will of the Monad and the purpose of Spirit. In all these (the three aspects of the will) lies germinating the seed of the next solar system, the third,

Khi xem xét tiến trình này, Tôi muốn các bạn nghiên cứu Bảng X, vì đó là một hình thức biểu tượng, hàm chứa điều Tôi tìm cách truyền đạt. Tôi muốn chỉ ra rằng phương diện ý chí—như nó được nhập thể trong các Cung và được truyền bởi các chòm sao—sẽ vận hành theo cách hủy diệt khi được tập trung qua một hành tinh chính thống và theo cách kiến tạo khi được tập trung qua một hành tinh nội môn. Ở đây các bạn có chìa khóa bí mật dẫn đến ý nghĩa của cái chết và sự bất tử. Đây là điều mà nhà chiêm tinh trung bình sẽ không thể chứng minh được vì các chu kỳ liên quan quá dài; tuy nhiên bằng trực giác, ông ta có thể nắm được tính khả hữu của mệnh đề Tôi đưa ra. Xin cho phép Tôi nhắc lại rằng chủ đề của chúng ta là Thiên Cơ, mục đích và ý chí thiêng liêng; không phải là sự tiến hoá của tâm thức, hay của phương diện thứ hai của thiên tính. Nó liên quan đến tinh thần chứ không phải linh hồn. Chúng ta đang cố gắng ở một mức độ nào đó diễn đạt sự sống của Đức Cha, ý chí của Chân Thần và mục đích của Tinh thần. Trong tất cả những điều này (ba

and the fruition of the Personality Manifestation of the Logos. We need, therefore, to formulate the interpretation of the seven rays in terms of will and not of love or consciousness. This we will now attempt to do.

phương diện của ý chí) có nảy mầm hạt giống của hệ mặt trời kế tiếp, hệ thứ ba, và sự viên mãn của Biểu Lộ Phàm Ngã của Thượng đế. Vì vậy, chúng ta cần hình thành sự diễn giải bảy Cung xét theo ý chí chứ không phải tình thương hay tâm thức. Giờ đây chúng ta sẽ cố gắng làm điều đó.

RAY I.—The energy of Will or Power. This ray is outstandingly related to that aspect of will which conquers death. It is nevertheless the Ray of the Destroyer. In this connection, I would remind you that the human attitude that death is the destroyer presents a limited and erroneous point of view. The first ray destroys death because in reality there is no such thing; the concept is all part of the Great Illusion, is a limitation of [597] the human consciousness, and is basically connected with the brain and not with the heart, strange as that may seem to you. It is in a very true sense "a figment of the imagination." Ponder on this. The abolition of death and of the destruction of form is a manifestation of Ray I, for it brings about in reality the death of negation and the inauguration of true activity. It is the energy which can be called "divine incentive"; it is the life in the seed which destroys successively all forms in order that realised fruition may eventuate. That is the clue to Ray I. It is the *Will which initiates*.

CUNG I.—Năng lượng của Ý Chí hay Quyền năng. Cung này nổi bật liên hệ với phương diện của ý chí chiến thắng cái chết. Tuy nhiên, nó vẫn là Cung của Đấng Hủy Diệt. Trong mối liên hệ này, Tôi muốn nhắc các bạn rằng thái độ của con người cho rằng cái chết là kẻ hủy diệt là một quan điểm hạn hẹp và sai lầm. Cung một hủy diệt cái chết vì thực ra không có cái gọi là như vậy; khái niệm ấy hoàn toàn là một phần của Đại Ảo Tưởng, là một giới hạn của [597] tâm thức con người, và về căn bản liên hệ với bộ não chứ không phải với tim, dù điều đó có vẻ lạ lùng đối với các bạn. Theo một ý nghĩa rất chân thực, nó là "một sản phẩm của sự tưởng tượng." Hãy suy ngẫm về điều này. Sự xóa bỏ cái chết cũng như sự xóa bỏ việc hủy diệt hình tướng là một biểu lộ của Cung I, vì nó thực sự mang lại cái chết của sự phủ định và sự khai mở của hoạt động chân thực. Đó là năng lượng có thể được gọi là "động lực thiêng liêng"; đó là sự sống trong hạt giống, cái lần lượt hủy diệt mọi hình tướng để sự viên mãn được chứng nghiệm có thể xảy ra. Đó là đầu mối của Cung I. Nó là *Ý Chí khởi xướng*.

Today, as regards humanity, its highest realisation is initiation.

Ngày nay, xét về nhân loại, sự chứng nghiệm cao nhất của nó là điểm đạo.

RAY II.—The energy of Love-Wisdom. This basic energy is the will to unify, to synthesise, to produce coherence and mutual attraction and to establish relationships, but—remember this—relationships which are entirely apart from

CUNG II.—Năng lượng của Bác Ái – Minh Triết. Năng lượng căn bản này là ý chí hợp nhất, tổng hợp, tạo ra sự kết dính và hấp dẫn hỗ tương, và thiết lập các tương quan, nhưng —hãy nhớ điều này—những tương quan hoàn toàn tách biệt khỏi tâm thức về tương

the consciousness of relation or the realisation of unity. It is the fact of unification as seen from the beginning and as existing ever and forever in the Mind of God Whose will embraces past, present and future and Whose mind does not think in terms of evolution or of process. The process is inherent in the seed; the evolutionary urge is the inevitable accompaniment of life in manifestation. It is the *Will to unification.*

quan hay sự chứng nghiệm về hợp nhất. Đó là sự kiện hợp nhất như được thấy từ khởi đầu và như tồn tại mãi mãi trong Trí Tuệ của Thượng đế, Đấng mà ý chí bao trùm quá khứ, hiện tại và tương lai, và Đấng mà trí tuệ không suy nghĩ theo cách tiến hoá hay tiến trình. Tiến trình vốn tiềm ẩn trong hạt giống; thôi thúc tiến hoá là bạn đồng hành tất yếu của sự sống trong biểu lộ. Nó là *Ý Chí hướng đến hợp nhất.*

Today, as regards humanity, its highest expression is the mystical vision.

Ngày nay, xét về nhân loại, biểu lộ cao nhất của nó là linh ảnh thần bí.

RAY III.—The energy of Active Intelligence. This is the will of conditioned purpose. The factors which are working out through its medium are the forceful carrying forward of the recognised plan with a goal intelligently [598] conceived and an active incentive which carries the process intelligently forward on the strength of its own momentum. Again I would remind you that I am dealing not with human consciousness but with the sum total of that undertaking which makes matter subservient to and adaptable to the basic idea in the mind of God. And no human being is as yet able to conceive of that idea. No one knows what is the will of God or what is the nature of His intelligent purpose. It is the *Will to evolution.*

CUNG III.—Năng lượng của Trí Tuệ Hoạt Động. Đây là ý chí của mục đích được điều kiện hóa. Các yếu tố đang vận hành qua trung gian của nó là sự xúc tiến mạnh mẽ của kế hoạch đã được nhận biết với một mục tiêu được [598] quan niệm một cách thông minh và một động lực hoạt động mang tiến trình tiến lên một cách thông minh bằng sức mạnh của chính đà tiến của nó. Một lần nữa Tôi muốn nhắc các bạn rằng Tôi không bàn đến tâm thức con người mà đến tổng thể của công cuộc khiến vật chất trở nên phục tùng và thích ứng với ý tưởng căn bản trong trí tuệ của Thượng đế. Và chưa có con người nào có thể quan niệm được ý tưởng ấy. Không ai biết ý chí của Thượng đế là gì hay bản chất của mục đích thông minh của Ngài là gì. Nó là *Ý Chí hướng đến tiến hoá.*

Today, as regards humanity, its highest expression is education, or progressive development through experience.

Ngày nay, xét về nhân loại, biểu lộ cao nhất của nó là giáo dục, hay sự phát triển tiến bộ qua kinh nghiệm.

RAY IV.—The energy of Harmony through Conflict. This is fundamentally the will to destroy limitation. This is not the same thing as the will to destroy negation as in the case of Ray I, but is an allied aspect of that. I am not referring to the consciousness aspect which recognises and profits by such

CUNG IV.—Năng lượng của Hài Hòa qua Xung Đột. Về căn bản, đây là ý chí hủy diệt giới hạn. Điều này không giống với ý chí hủy diệt sự phủ định như trong trường hợp của Cung I, nhưng là một phương diện liên hệ của điều đó. Tôi không nói đến phương diện tâm thức vốn nhận biết và hưởng lợi từ cuộc

struggle. I am referring to the energy, inherent in all forms and peculiarly strong in humanity (because man is self-conscious), which produces inevitably and unavoidably the struggle between life and that which it has chosen as a limitation; this eventually shatters or breaks up that limitation the moment that a point of real harmony or at-one-ment has been reached. Esoterically it might be said that the moment that form (limitation) and life balance each other a rift immediately appears and through it flows a fresh outpouring of the will. Christ had to die because He had achieved harmony with the will of God and then "the veil of the Temple was rent in twain from the top to the bottom." The significance of this fresh [599] inflow of the Will will now appear; the stage is set anew for a fresh and renewed activity of the living principle. As far as humanity is concerned the "seeds of death" emerge through the medium of this Ray and the Grim Reaper, Death, is but an aspect of this will, conditioned by the fourth ray and emerging from the fourth plane. Death is an act of the intuition, transmitted by the soul to the personality and then acted upon in conformity to the divine will by the individual will. This is the *Will to harmonisation*.

đấu tranh như vậy. Tôi nói đến năng lượng vốn tiềm ẩn trong mọi hình tướng và đặc biệt mạnh nơi nhân loại (vì con người có ngã thức), cái tất yếu và không thể tránh khỏi tạo ra cuộc đấu tranh giữa sự sống và điều mà nó đã chọn làm giới hạn; điều này cuối cùng làm tan vỡ hay phá vỡ giới hạn ấy ngay khi một điểm hài hòa thực sự hay hợp nhất đạt được. Theo huyền bí học, có thể nói rằng ngay khi hình tướng (giới hạn) và sự sống cân bằng nhau thì một khe nứt lập tức xuất hiện và qua đó một lần tuôn đổ mới của ý chí chảy vào. Đức Christ đã phải chết vì Ngài đã đạt được sự hài hòa với ý chí của Thượng đế và rồi "bức màn của Đền Thờ bị xé làm hai từ trên xuống dưới." Ý nghĩa của sự tuôn vào mới mẻ [599] này của Ý Chí giờ đây sẽ trở nên rõ ràng; sân khấu lại được dọn sẵn cho một hoạt động mới và được đổi mới của nguyên khí sống. Trong chừng mực nhân loại có liên quan, "các hạt giống của cái chết" xuất hiện qua trung gian của Cung này, và Tử Thần, Kẻ Gặt Hái Nghiệt Ngã, chỉ là một phương diện của ý chí này, được điều kiện hóa bởi cung bốn và xuất hiện từ cõi thứ tư. Cái chết là một hành động của trực giác, được linh hồn truyền cho phàm ngã và rồi được ý chí cá nhân thực hiện theo sự phù hợp với ý chí thiêng liêng. Đây là *Ý Chí hướng đến hài hòa hóa*.

Today, its highest expression as regards humanity is the intuition, as it works out through group activity. Death always releases the individual into the group.

Ngày nay, biểu lộ cao nhất của nó xét về nhân loại là trực giác, khi nó vận hành qua hoạt động nhóm. Cái chết luôn giải phóng cá nhân vào trong nhóm.

RAY V.—The energy of Concrete Science or Knowledge. To understand this expression of the divine will, the student should bear in mind the occult aphorism that "matter is spirit at its lowest point of manifestation and spirit is matter at its highest." Basically this is the will which produces concretion

CUNG V.—Năng lượng của Khoa Học Cụ Thể hay Tri Thức. Để hiểu biểu lộ này của ý chí thiêng liêng, đạo sinh nên ghi nhớ châm ngôn huyền bí rằng "vật chất là tinh thần ở điểm thấp nhất của biểu lộ và tinh thần là vật chất ở điểm cao nhất của nó." Về căn bản, đây là ý chí tạo ra sự kết tinh cụ thể, nhưng

and yet at the same time constitutes the point at which spirit and matter are balanced and co-equal. That is the reason why human perfection is carried forward consciously upon the mental plane, the fifth plane; this is brought about by the fifth ray and upon this plane liberation takes place at the time of the fifth initiation. This is the will which is inherent in substance and which actuates all atoms of which all forms are made. It is closely related to the first solar system even whilst liberating members of the human family who will constitute the nucleus around which the third solar system is constructed. The energy of this ray is intelligence; it is the seed of consciousness but not of consciousness as we understand it; it is the inherent [600] life of matter and the will to work intelligently; it is that living something for which we have no name which was the product of the first solar system. It is one of the major assets of God, the Father and also of the human Monad. This is the *Will to Action.*

đồng thời cũng cấu thành điểm mà tại đó tinh thần và vật chất cân bằng và đồng đẳng. Đó là lý do vì sao sự hoàn thiện của con người được xúc tiến một cách có ý thức trên cõi trí, cõi thứ năm; điều này được mang lại bởi cung năm và trên cõi này sự giải thoát diễn ra vào thời điểm của lần điểm đạo thứ năm. Đây là ý chí vốn tiềm ẩn trong chất liệu và thúc đẩy mọi nguyên tử mà từ đó mọi hình tướng được tạo thành. Nó liên hệ chặt chẽ với hệ mặt trời thứ nhất ngay cả khi giải thoát các thành viên của gia đình nhân loại, những người sẽ cấu thành hạt nhân chung quanh đó hệ mặt trời thứ ba được xây dựng. Năng lượng của Cung này là trí tuệ; nó là hạt giống của tâm thức nhưng không phải của tâm thức như chúng ta hiểu; nó là sự sống vốn có [600] của vật chất và ý chí làm việc một cách thông minh; nó là cái gì đó sống động mà chúng ta không có tên gọi, vốn là sản phẩm của hệ mặt trời thứ nhất. Nó là một trong những tài sản chính yếu của Thượng đế, Đức Cha, và cũng của Chân Thần con người. Đây là *Ý Chí hướng đến Hành động.*

Today, as regards humanity, its highest expression is liberation—through death or initiation.

Ngày nay, xét về nhân loại, biểu lộ cao nhất của nó là giải thoát—qua cái chết hay điểm đạo.

RAY VI.—The energy of Devotion or of Idealism. This is the will which embodies God's idea. It provides the motive power behind the working out of whatever may be the purpose of creation. What that purpose is we have not as yet the faintest idea. An ideal is related to the consciousness aspect as far as human beings are concerned. An idea is related to the will aspect. This ray embodies a dominant potency. It expresses God's desire and is the basic energy emanating from the cosmic astral plane. It conceals the mystery which is to be found in the relationship of the will and desire. Desire is related to consciousness. Will is *not*. We

CUNG VI.—Năng lượng của Sùng tín hay Lý tưởng. Đây là ý chí nhập thể ý tưởng của Thượng đế. Nó cung cấp động lực phía sau sự triển khai của bất cứ điều gì có thể là mục đích của sáng tạo. Mục đích ấy là gì thì chúng ta cho đến nay vẫn chưa có lấy một ý niệm mờ nhạt nhất. Một lý tưởng liên hệ với phương diện tâm thức trong chừng mực con người có liên quan. Một ý tưởng liên hệ với phương diện ý chí. Cung này nhập thể một tiềm lực chi phối. Nó biểu lộ ham muốn của Thượng đế và là năng lượng căn bản phát ra từ cõi cảm dục vũ trụ. Nó che giấu huyền nhiệm được tìm thấy trong mối liên hệ giữa ý chí và ham muốn. Ham muốn liên hệ với

are not, however, dealing with consciousness but with that impersonal force which drives forward through all the seven planes of our solar system and which makes the idea of God a consummated fact in the Eternal Now. Does that statement mean much to you? I would surmise that it means but little; it is a basic statement of occult fact anent energy as it expresses itself through humanity in a manner which is unique and peculiar. I would here remind you of a statement in *The Secret Doctrine* that "an Idea is a Being incorporeal which has no subsistence by itself but gives figure and form unto shapeless matter and becomes the cause of the manifestation." This statement takes you straight back to God [601] the Father, to the Monad, to the One. It is related, consequently, to the Will and not to consciousness. Consciousness is per se the recognition of a progressive plan. The Will is the cause, the energising Principle, Life, Being. This is the *Will to Causation*.

tâm thức. Ý chí thì *không*. Tuy nhiên, chúng ta không bàn đến tâm thức mà đến mãnh lực vô ngã thúc đẩy xuyên qua cả bảy cõi của hệ mặt trời chúng ta và làm cho ý tưởng của Thượng đế trở thành một sự kiện viên mãn trong Hiện Tại Vĩnh Cửu. Câu phát biểu đó có ý nghĩa nhiều đối với các bạn không? Tôi đoán rằng nó có rất ít ý nghĩa; đó là một phát biểu căn bản của sự kiện huyền bí học liên quan đến năng lượng khi nó biểu lộ qua nhân loại theo một cách độc đáo và đặc thù. Ở đây Tôi muốn nhắc các bạn về một phát biểu trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* rằng "một Ý Tưởng là một Hữu Thể vô hình thể, không có sự tồn tại tự thân nhưng ban hình dáng và hình tướng cho vật chất vô dạng và trở thành nguyên nhân của biểu lộ." Phát biểu này đưa các bạn trở thẳng về với Thượng đế [601] Đức Cha, với Chân Thần, với Đấng Duy Nhất. Vì vậy, nó liên hệ với Ý Chí chứ không phải với tâm thức. Tâm thức tự thân là sự nhận biết một kế hoạch tiến triển. Ý Chí là nguyên nhân, là Nguyên khí tiếp năng lượng, là Sự sống, là Hữu thể. Đây là *Ý Chí hướng đến Nhân quả*.

Today, as regards humanity, its highest expression is idealism, the incentive and cause of human activity.

Ngày nay, xét về nhân loại, biểu lộ cao nhất của nó là lý tưởng, động lực và nguyên nhân của hoạt động con người.

RAY VII.—This is the energy of Ceremonial Order. It is an expression of the will which drives through into outer manifestation; it is that which embodies both the periphery and the point at the centre. It is the will to "ritualistic synthesis," if I might so word it. It is Necessity which is the prime conditioning factor of the divine nature—the necessity to express itself; the necessity to manifest in an orderly rhythmic manner; the necessity to embrace "that which is above and that which is below" and, through the medium of this activity, to produce beauty, order, perfect wholes and right

CUNG VII.—Đây là năng lượng của Trật Tự Nghi Lễ. Nó là một biểu lộ của ý chí thúc đẩy đi vào biểu lộ bên ngoài; nó là cái nhập thể cả chu vi lẫn điểm ở trung tâm. Đó là ý chí hướng đến "tổng hợp nghi lễ," nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy. Đó là Tất Yếu, yếu tố điều kiện hóa chủ yếu của bản chất thiêng liêng—sự tất yếu phải biểu lộ chính mình; sự tất yếu phải biểu lộ theo cách có trật tự và nhịp điệu; sự tất yếu phải bao gồm "điều ở trên và điều ở dưới" và, qua trung gian của hoạt động này, tạo ra vẻ đẹp, trật tự, các toàn thể hoàn hảo và những tương quan đúng đắn. Đó là năng lượng thúc đẩy mà Hữu Thể phát

relationships. It is the driving energy which Being emanates as It appears and takes form and lives. It is the *Will towards Expression*.

ra khi Nó xuất hiện, nhận lấy hình tướng và sống. Nó là *Ý Chí hướng đến Biểu lộ.*

Today, as regards humanity, its highest expression is organisation.

Ngày nay, xét về nhân loại, biểu lộ cao nhất của nó là tổ chức.

In the above statements anent the rays, you can see that the full circle of their activity is complete from the angle of God the Father; the will to initiate manifestation and its attendant progressive expression meets the will towards full achievement and the energy of Being itself arrives—in time and space today (in the mind of God) at full consummation.

Trong các phát biểu trên liên quan đến các Cung, các bạn có thể thấy rằng vòng tròn trọn vẹn của hoạt động của chúng được hoàn tất từ góc độ của Thượng đế Đức Cha; ý chí khởi xướng biểu lộ và sự biểu lộ tiến triển đi kèm của nó gặp gỡ ý chí hướng đến thành tựu trọn vẹn, và năng lượng của chính Hữu Thể đạt đến—trong thời gian và không gian ngày nay (trong trí tuệ của Thượng đế)—sự viên mãn hoàn toàn.

## 3. The Keynotes of the Seven Rays and the Will Aspect. — 3. Các Chủ Âm của Bảy Cung và Phương diện Ý Chí.

[602]

[602]

The keynotes of these seven Rays are, therefore, as they constitute the revelation of seven Great Beings:

Vì vậy, các chủ âm của bảy Cung này, khi chúng cấu thành sự mặc khải của bảy Sinh Mệnh Vĩ Đại, là:

Initiation. Unification. Evolution. Harmonisation. Action. Causation. Expression.

Khởi xướng. Hợp nhất. Tiến hoá. Hài hòa hóa. Hành động. Nhân quả. Biểu lộ.

These are the keynotes for humanity at its present point of evolutionary development; as these seven energies play upon the human consciousness in an effort to produce and evoke the Will aspect in advanced man they produce:

Đó là các chủ âm dành cho nhân loại ở điểm phát triển tiến hoá hiện nay của mình; khi bảy năng lượng này tác động lên tâm thức con người trong nỗ lực tạo ra và gợi lên phương diện Ý Chí nơi con người tiến bộ, chúng tạo ra:

Initiation. Vision. Education. Intuition. Liberation. Idealism. Organisation.

Điểm đạo. Linh ảnh. Giáo dục. Trực giác. Giải thoát. Lý tưởng. Tổ chức.

A close study of these seven major rays and seven minor keynotes will reveal these truths and their promise. At the close of the Aquarian Age, these keynotes will vary somewhat because the recognition of the Will (leading to understanding cooperation) will produce major changes in human polarisation and human objectives—realised objectives.

Một sự nghiên cứu kỹ lưỡng bảy Cung chính yếu này và bảy chủ âm phụ sẽ mặc khải các chân lý này và lời hứa của chúng. Vào cuối Kỷ Nguyên Bảo Bình, các chủ âm này sẽ thay đổi phần nào vì sự nhận biết Ý Chí (dẫn đến sự hợp tác có hiểu biết) sẽ tạo ra những thay đổi lớn trong sự phân cực của con người và trong các mục tiêu của con người—những mục tiêu đã đạt được.

Let us now see how these basic ray energies will work out in man's planetary and zodiacal relationships and why certain constellations and planets are related to certain rays and transmit into the centre which we call humanity definite and specific influences. These produce certain tendencies in humanity, evoke certain attitudes of the will, and lead consequently to certain unavoidable events as well as to definite and determined forms of Being.

Giờ đây chúng ta hãy xem các năng lượng cung căn bản này sẽ vận hành như thế nào trong các mối liên hệ hành tinh và hoàng đạo của con người, và vì sao một số chòm sao và hành tinh lại liên hệ với một số Cung nhất định và truyền vào trung tâm mà chúng ta gọi là nhân loại những ảnh hưởng xác định và đặc thù. Những ảnh hưởng này tạo ra một số khuynh hướng nhất định trong nhân loại, gợi lên một số thái độ nhất định của ý chí, và do đó dẫn đến một số biến cố không thể tránh khỏi cũng như những hình thức Hữu Thể xác định và nhất định.

As we proceed with our consideration of Tabulation X, there are certain fundamental ideas which must be carefully borne in mind. Let me list them for your helping:

Khi chúng ta tiếp tục xem xét Bảng X, có một số ý tưởng căn bản phải được ghi nhớ cẩn thận. Hãy để Tôi liệt kê chúng để giúp các bạn:

1. We are dealing with *the effect* of the seven ray energies, as they pour forth from one or other of the seven stars of the Great Bear into our solar system. These energies [603] are the life-quality of the seven great Beings Who are the Prototypes of the planetary Logoi of the sacred planets, seven in number. These latter are Their reflections in time and space, as the soul is the reflector of the Monad where human beings are concerned.

1. Chúng ta đang bàn đến *hiệu quả* của bảy năng lượng cung, khi chúng tuôn ra từ ngôi sao này hay ngôi sao kia trong bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh vào hệ mặt trời của chúng ta. Những năng lượng này [603] là phẩm tính sự sống của bảy Đấng Vĩ Đại, các Đấng là Nguyên Mẫu của các Hành Tinh Thượng Đế của các hành tinh thiêng liêng, gồm bảy vị. Các Đấng sau này là các phản chiếu của Các Ngài trong thời gian và không gian, cũng như linh hồn là kẻ phản chiếu của Chân Thần trong trường hợp con người.

2. The seven rays express themselves, each through three of the zodiacal constellations. The analogy (but not the correspondence) is that these three constellations are to the life of one of these ray Beings what the three aspects of monad-soul-body are to a man. Again, it is only analogy. Forget not that analogy and correspondence are not the same. In the first case there is resemblance but not in detail. In the second, there is practically identical expression, usually on a lower level.

2. Bảy Cung biểu lộ, mỗi Cung qua ba chòm sao hoàng đạo. Sự tương đồng (nhưng không phải tương ứng) là ba chòm sao này đối với sự sống của một trong các Hữu Thể cung ấy cũng như ba phương diện chân thần-linh hồn-thân thể đối với một con người. Một lần nữa, đó chỉ là tương đồng. Đừng quên rằng tương đồng và tương ứng không phải là một. Trong trường hợp thứ nhất có sự giống nhau nhưng không phải trong chi tiết. Trong trường hợp thứ hai, có sự biểu lộ gần như đồng nhất, thường ở một cấp độ thấp hơn.

3. These seven great Beings express Themselves in our solar system as the custodians or the exponents of the Will aspect of Deity. Their effect, therefore, is ever to convey into our solar system and eventually into our planetary life, the energy of the Will, in its planmaking, form-building nature. Esoteric books and esoteric teaching have necessarily laid the emphasis upon consciousness as it expresses quality. That is as it should be. But behind all quality lies That of which the quality is the expression and behind that is to be found the dynamic "out-going" (if I might so express it) which is the motivation of both the quality or consciousness and the life or appearance, the precipitation of will and quality.

3. Bảy Đấng Vĩ Đại này biểu lộ trong hệ mặt trời của chúng ta như những vị gìn giữ hay những vị biểu giải phương diện Ý Chí của Thượng đế. Vì vậy, hiệu quả của Các Ngài luôn là chuyển tải vào hệ mặt trời của chúng ta và cuối cùng vào sự sống hành tinh của chúng ta năng lượng của Ý Chí, trong bản chất lập kế hoạch và xây dựng hình tướng của nó. Các sách huyền bí học và giáo huấn huyền bí học tất yếu đã nhấn mạnh vào tâm thức khi nó biểu lộ phẩm tính. Điều đó là đúng như phải vậy. Nhưng phía sau mọi phẩm tính có Cái mà phẩm tính là biểu lộ của nó, và phía sau đó có thể tìm thấy sự "xuất phát" năng động (nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy), là động cơ của cả phẩm tính hay tâm thức lẫn sự sống hay vẻ ngoài, sự ngưng tụ của ý chí và phẩm tính.

4. The nature of the will is as yet undefinable for only the Monad responds to its impact, and only after the third initiation does man somewhat grasp the nature of the will. All that is possible to understand in this brief summation is the effect of the will as it makes its presence [604] felt and the result of its expression, emphasised through the three constellations.

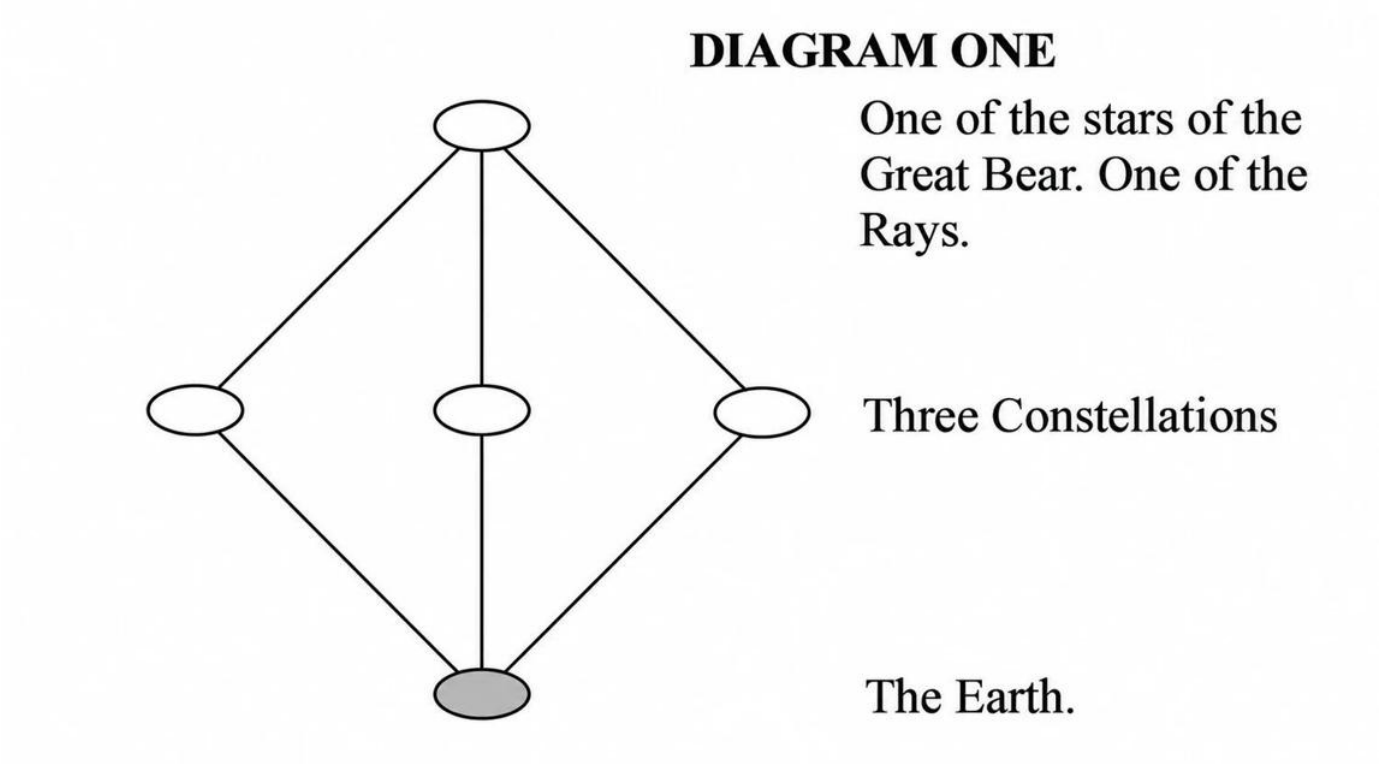
4. Bản chất của ý chí cho đến nay vẫn không thể định nghĩa được vì chỉ Chân Thần mới đáp ứng với tác động của nó, và chỉ sau lần điểm đạo thứ ba con người mới phần nào nắm được bản chất của ý chí. Tất cả những gì có thể hiểu được trong phần tổng kết ngắn này là hiệu quả của ý chí khi nó làm cho sự hiện diện của mình [604] được cảm nhận và kết quả của biểu lộ của nó, được nhấn mạnh qua ba chòm sao.

5. The constellations in groups of three transmit the seven influences of the seven rays to our planet, via the Sun, and the relationships which I am here indicating are only those in connection with our Earth. They do not apply in relation to others of the planets in our solar system, where the configuration of the relationship is different. This is dependent upon the nature of the etheric web through which all transmission of energies takes place. The lines of approach might be indicated as follows:

5. Các chòm sao theo nhóm ba truyền bảy ảnh hưởng của bảy Cung đến hành tinh của chúng ta, qua Mặt Trời, và các mối liên hệ mà Tôi đang chỉ ra ở đây chỉ là những mối liên hệ liên quan đến Trái Đất của chúng ta. Chúng không áp dụng trong tương quan với các hành tinh khác trong hệ mặt trời của chúng ta, nơi cấu hình của mối liên hệ là khác. Điều này tùy thuộc vào bản chất của mạng dĩ thái mà qua đó mọi sự truyền dẫn năng lượng diễn ra. Các đường tiếp cận có thể được chỉ ra như sau:

DIAGRAM ONE

SƠ ĐỒ MỘT




An illustration of this in line with our tabulation would be:

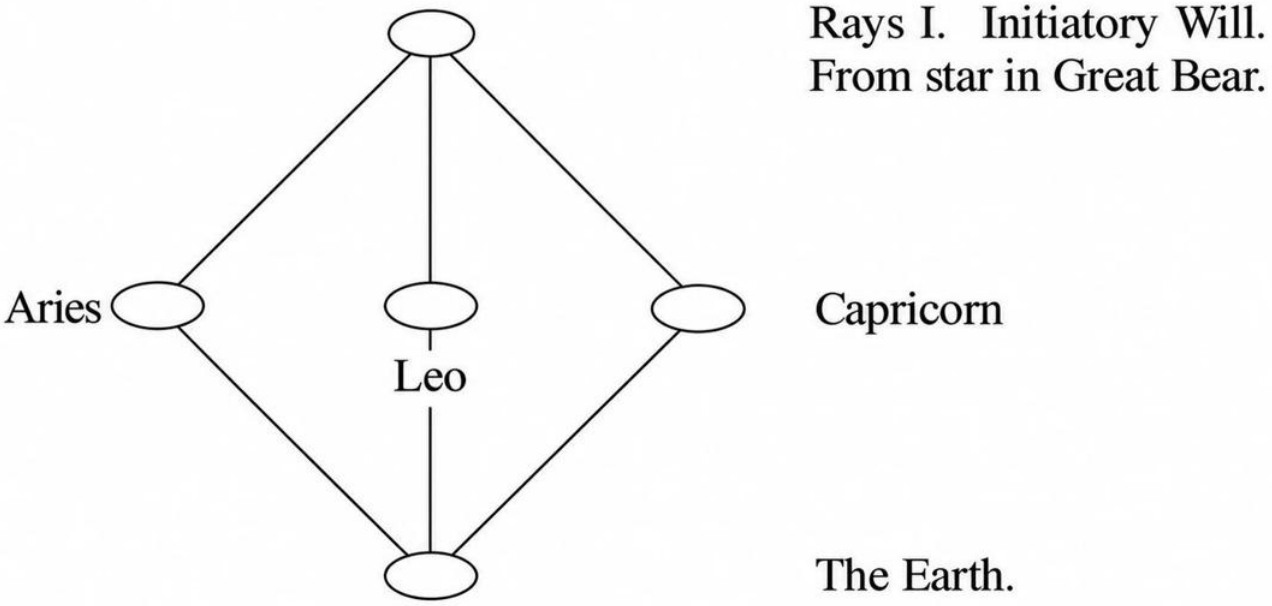
Một minh họa cho điều này phù hợp với bảng của chúng ta sẽ là:

DIAGRAM TWO

SƠ ĐỒ HAI

An illustration of this in line with our tabulation would be:

**DIAGRAM TWO**




[605] [605]

6. This diamond shaped formation of the inter-related energies is the prototypal pattern which lies behind the etheric network and is its final, conditioning influence as far as our Earth is concerned. It is hinted at in the reference to the "diamond soul" of which the Buddha is an exponent. This is necessarily a deep mystery but the correlation is interesting and guaranteeing.

6. Sự hình thành hình kim cương này của các năng lượng tương liên là mô hình nguyên mẫu nằm phía sau mạng lưới dĩ thái và là ảnh hưởng điều kiện hóa cuối cùng của nó trong chừng mực Trái Đất của chúng ta có liên quan. Điều này được ám chỉ trong sự đề cập đến "linh hồn kim cương" mà Đức Phật là một vị biểu giải. Đây tất yếu là một huyền nhiệm sâu xa nhưng sự tương quan thì thú vị và bảo đảm.

7. These seven ray energies, expressing the divine prototypal will in seven forms, are as follows:

7. Bảy năng lượng cung này, biểu lộ ý chí nguyên mẫu thiêng liêng dưới bảy hình thức, là như sau:

Ray I.—The will to initiate.

Cung I.—Ý chí khởi xướng.

Ray II.—The will to unify.

Cung II.—Ý chí hợp nhất.

Ray III.—The will to evolve.

Cung III.—Ý chí tiến hoá.

Ray IV.—The will to harmonise or relate.

Cung IV.—Ý chí hài hòa hóa hay tương liên.

Ray V.—The will to act.

Cung V.—Ý chí hành động.

Ray VI.—The will to cause.

Cung VI.—Ý chí gây ra.

Ray VII.—The will to express.

Cung VII.—Ý chí biểu lộ.

When their full creative work is completed, there will emerge a "something else or other" for which we have no name but which will be the seed of the next solar system. This third solar system will express the divine will, as this is slowly developed through the experiment and experience of the divine love.

Khi công việc sáng tạo trọn vẹn của chúng được hoàn tất, sẽ xuất hiện một "cái gì đó khác nữa" mà chúng ta không có tên gọi nhưng sẽ là hạt giống của hệ mặt trời kế tiếp. Hệ mặt trời thứ ba này sẽ biểu lộ ý chí thiêng liêng, như ý chí ấy được phát triển chậm chạp qua thực nghiệm và kinh nghiệm của tình thương thiêng liêng.

8. These seven ray aspects of the will, which are the goal of the higher initiations and which embody that which the Masters Themselves are struggling to understand, is that which flowers in the Monad when souls have reached perfected expression through humanity. They express themselves where humanity is concerned as:

8. Bảy phương diện cung này của ý chí, là mục tiêu của các lần điểm đạo cao hơn và nhập thể điều mà chính các Chân sư đang vật lộn để hiểu, là điều nở hoa trong Chân Thần khi các linh hồn đã đạt đến biểu lộ hoàn thiện qua nhân loại. Chúng biểu lộ, trong trường hợp nhân loại, như sau:

Ray I.—That which incites to and produces initiation.

Cung I.—Điều thúc đẩy đến và tạo ra điểm đạo.

Ray II.—That which is the cause of vision or the power to see. [606]

Cung II.—Điều là nguyên nhân của linh ảnh hay quyền năng thấy. [606]

Ray III.—That which develops sensory perception into knowledge, knowledge into wisdom and wisdom into omniscience.

Cung III.—Điều phát triển tri giác cảm quan thành tri thức, tri thức thành minh triết và minh triết thành toàn tri.

Ray IV.—That which is the illumined will, the basis of buddhi or the intuition.

Cung IV.—Điều là ý chí được soi sáng, nền tảng của Bồ đề hay trực giác.

Ray V.—That which is the cosmic seed of liberation. This is an aspect of destruction.

Cung V.—Điều là hạt giống vũ trụ của giải thoát. Đây là một phương diện của hủy diệt.

Ray VI.—That which is the cause of the thoughtform building faculty, related to the creative urge.

Cung VI.—Điều là nguyên nhân của năng lực xây dựng hình tư tưởng, liên hệ với thôi thúc sáng tạo.

Ray VII.—That which can be called the principle of order.

Cung VII.—Điều có thể được gọi là nguyên lý của trật tự.

9. Just as desire has produced this "son of necessity," our solar system, there lies behind all the energies of the Heart of God and all the forces which have produced the manifested universe that which is the result of divine need. It is neither the cosmic correspondence of brain or mind or focussed intention, as you might surmise. It is that synthetic something which produces cohesion and results in fruition or synthesis as the effect or final result of manifestation.

9. Cũng như ham muốn đã tạo ra "đứa con của tất yếu" này, hệ mặt trời của chúng ta, thì phía sau mọi năng lượng của Trái Tim Thượng đế và mọi mãnh lực đã tạo ra vũ trụ biểu lộ có cái là kết quả của nhu cầu thiêng liêng. Nó không phải là sự tương ứng vũ trụ của bộ não hay trí tuệ hay ý định tập trung, như các bạn có thể suy đoán. Nó là cái gì đó tổng hợp tạo ra sự kết dính và dẫn đến sự viên mãn hay tổng hợp như hiệu quả hay kết quả cuối cùng của biểu lộ.

It is well-nigh impossible for me to make this any clearer because I am speaking of some of the final aspects and effects of the highest initiations. I only touch upon them because they consummate and climax this study of divine psychology as it manifests through God and through man. I am simply giving faint and inadequate indications of that which emerges in the human consciousness after the third initiation—the point at which personality or form life is transcended and the Monad becomes the object of the desired attainment; its spiritual pressure is then increasingly felt. It is, therefore, only possible to point to distant goals. [607] We can, however, gain some dim, human interpretations of divine goals by relating these rays and their transmitting constellations to our Earth and by noting how this triangular relationship can work out on our planet. Individual apprehension will be dependent upon the point of development and only the higher initiates

Đối với Tôi, gần như không thể làm cho điều này rõ hơn nữa vì Tôi đang nói về một số phương diện và hiệu quả cuối cùng của các lần điểm đạo cao nhất. Tôi chỉ chạm đến chúng vì chúng hoàn tất và đưa đến đỉnh điểm cho nghiên cứu này về tâm lý học thiêng liêng như nó biểu lộ qua Thượng đế và qua con người. Tôi chỉ đơn giản đưa ra những chỉ dẫn mờ nhạt và bất cập về điều xuất hiện trong tâm thức con người sau lần điểm đạo thứ ba—điểm mà tại đó phàm ngã hay sự sống hình tướng được vượt qua và Chân Thần trở thành đối tượng của sự thành đạt được mong muốn; áp lực tinh thần của nó khi ấy ngày càng được cảm nhận. Vì vậy, chỉ có thể chỉ ra những mục tiêu xa xôi. [607] Tuy nhiên, chúng ta có thể đạt được một số diễn giải mờ nhạt, theo con người, về các mục tiêu thiêng liêng bằng cách liên hệ các Cung này và các chòm sao truyền dẫn của chúng với Trái Đất của chúng ta và bằng cách ghi nhận mối liên hệ tam giác này có thể vận hành như thế nào trên hành tinh của chúng ta. Sự lĩnh hội cá nhân sẽ tùy thuộc vào điểm phát triển, và chỉ các điểm

will understand the real implications of my remarks.

đạo đồ cao hơn mới hiểu được những hàm ý thực sự trong các nhận xét của Tôi.

You have to remember, therefore, as you study these most deeply esoteric relations that we approach them from two angles—the only angles which are as yet possible to the finite mind of man:

Vì vậy, khi các bạn nghiên cứu những mối liên hệ nội môn sâu xa nhất này, các bạn phải nhớ rằng chúng ta tiếp cận chúng từ hai góc độ—những góc độ duy nhất hiện nay còn có thể đối với trí tuệ hữu hạn của con người:

1. The relation of the three constellations to the rays which are each expressing the quality of the Life of an Informing Entity—the Being Who is expressing Identity through one or other of the seven stars of the Great Bear, Ursa Major, as we probably ought to call this constellation.

1. Mối liên hệ của ba chòm sao với các Cung mà mỗi Cung đang biểu lộ phẩm tính của Sự Sống của một Thực Thể Phú Linh—Đấng đang biểu lộ Bản Sắc qua ngôi sao này hay ngôi sao kia trong bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh, Ursa Major, như có lẽ chúng ta nên gọi chòm sao này.

2. The three aspects of *the will* which the three constellations are expressing and to which human beings will consciously respond after the third initiation. These three aspects are:

2. Ba phương diện của *ý chí* mà ba chòm sao đang biểu lộ và mà con người sẽ đáp ứng một cách có ý thức sau lần điểm đạo thứ ba. Ba phương diện này là:

a. The will which conditions and initiates.

a. Ý chí điều kiện hóa và khởi xướng.

b. The will which brings fulfilment.

b. Ý chí mang lại sự hoàn tất.

c. The will which conquers death.

c. Ý chí chiến thắng cái chết.

Before entering into a closer analysis of our subject, I would remind you that we are in reality dealing with universals, symbolised for us in the huge aggregate of constellations with which our theme is concerned:

Trước khi đi vào một phân tích kỹ hơn về chủ đề của chúng ta, Tôi muốn nhắc các bạn rằng thực ra chúng ta đang bàn đến những cái phổ quát, được biểu tượng hóa cho chúng ta trong tổng thể khổng lồ của các chòm sao mà chủ đề của chúng ta liên quan đến:

1. The seven stars of the Great Bear or Ursa Major are involved in an intricate relation with Ursa Minor and the Pleiades. With this we shall not deal. This major [608] triplicity of constellations has a peculiar relation to that Great Being to Whom I have at times

1. Bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh hay Ursa Major có liên hệ phức tạp với Ursa Minor và Thất Nữ Tinh. Chúng ta sẽ không bàn đến điều này. Bộ ba lớn [608] gồm các chòm sao này có một liên hệ đặc biệt với Đấng Vĩ Đại mà đôi khi Tôi đã nhắc đến như là Đấng Bất

referred as the One About Whom Naught Can Be Said. All that can be hinted at is that these three galaxies of stars are the three aspects of that Indescribable, Absolute Monad, the Ineffable Cause of the seven solar systems—of which ours is one.

Khả Tư Nghị. Điều duy nhất có thể được gợi ý là ba thiên hà sao này là ba phương diện của Chân Thần Tuyệt Đối, khôn tả ấy, Nguyên Nhân khôn xiết của bảy hệ mặt trời —trong đó hệ của chúng ta là một.

2. The twelve constellations of the zodiac, each with its own inter-relations, peculiar to its own integral Life, form—each of them—part of a triangle of energies. Each of these triangles is a unit in itself but in conjunction with the other triangles forms part of that major quaternary which is the cosmic analogy of the quaternary of the One Life—soul and the dual psychic nature, called in some of the esoteric books *kama-manas*, plus the vital nature. These four are the expression of the One Ineffable Cause.

2. Mười hai chòm sao của Hoàng đạo, mỗi chòm với những tương liên riêng của nó, đặc thù cho Sự sống toàn vẹn riêng của nó, tạo thành—mỗi chòm—một phần của một tam giác năng lượng. Mỗi tam giác này tự nó là một đơn vị nhưng khi kết hợp với các tam giác khác thì tạo thành một phần của bộ tứ lớn vốn là sự tương đồng vũ trụ của bộ tứ của Sự Sống Duy Nhất—linh hồn và bản chất thông linh kép, được gọi trong một số sách huyền bí là *kama-manas*, cộng với bản chất sinh lực. Bốn điều này là biểu hiện của Nguyên Nhân Duy Nhất khôn tả.

3. Our solar system (of supreme unimportance) is yet a part of the sevenfold appearance of that same Essential Cause. As you know, from a study of *The Secret Doctrine*, our solar system is a tiny reflection or replica of the 1, the 3, the 7, the 12. Because of that innate, inherent correspondence, it has within itself the capacity to respond to the energies emanating from this fountainhead of light and will. More than this I may not say, because the entire theme is too vast for human thinking, with its limitations of consciousness and its inadequacy of language. But even a dim perception of that vast aggregation of intelligent Forces and this immense concatenation of stupendous, divine "Intentions" will serve to bring into clearer light, the realisation that our solar system (and consequently our planet) is a part of this vast whole, kept alive by its "grace," [609] fused by its will, and preserved by its "Intention." Because these Forces *are*,

3. Hệ mặt trời của chúng ta (vốn cực kỳ không quan trọng) tuy vậy vẫn là một phần của biểu hiện thất phân của cùng Nguyên Nhân Cốt Yếu ấy. Như các bạn biết, qua việc nghiên cứu *Giáo Lý Bí Nhiệm*, hệ mặt trời của chúng ta là một phản chiếu hay bản sao nhỏ bé của 1, 3, 7, 12. Chính vì sự tương ứng bẩm sinh, cố hữu đó mà nó có trong chính mình khả năng đáp ứng với các năng lượng phát ra từ nguồn suối ánh sáng và ý chí này. Tôi không thể nói thêm nữa, vì toàn bộ chủ đề này quá bao la đối với tư duy nhân loại, với những giới hạn của tâm thức và sự bất cập của ngôn ngữ. Nhưng ngay cả một nhận thức mờ nhạt về sự tập hợp bao la ấy của các Mãnh Lực thông tuệ và chuỗi liên kết mênh mông này của những "Ý Định" thiêng liêng kỳ vĩ cũng sẽ giúp đưa ra ánh sáng rõ ràng hơn sự nhận ra rằng hệ mặt trời của chúng ta (và do đó là hành tinh của chúng ta) là một phần của toàn thể rộng lớn này, được giữ sống bởi "ân sủng" của nó, [609] được dung hợp bởi ý chí của nó, và được bảo tồn

we are; because They persist, we persist; because They move in form, in space, in time, we do the same.

bởi "Ý Định" của nó. Bởi vì các Mãnh Lực này *hiện hữu*, chúng ta hiện hữu; bởi vì Các Ngài tiếp tục tồn tại, chúng ta tiếp tục tồn tại; bởi vì Các Ngài vận động trong hình tướng, trong không gian, trong thời gian, chúng ta cũng làm như vậy.

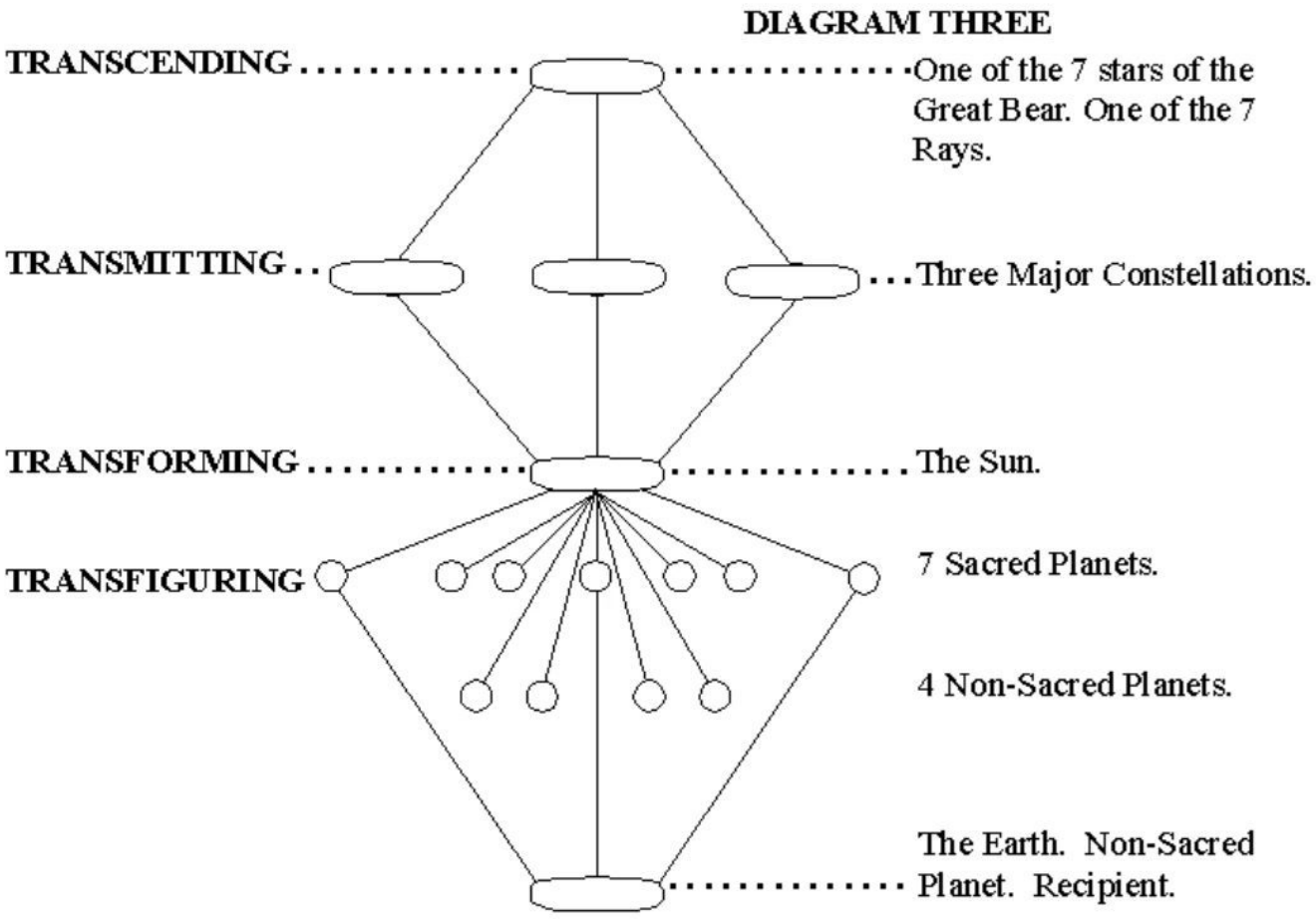
## 4. Cosmic Energies and Transformation. — 4. Các Năng Lượng Vũ Trụ và Sự Chuyển Đổi.

Let us now briefly get an idea of this stream of energies as they move outward into space from Ursa Major, as they are transmitted, through certain zodiacal constellations to our solar system and thence, via the Sun to the seven sacred planets. These produce what are called "transformations" on our non-sacred planet, the Earth, bringing it increasingly into line with the will aspect of divinity. You have in reality the following explanatory diagram, which may make the whole process somewhat clearer to you:

Giờ đây, chúng ta hãy ngắn gọn hình thành một ý niệm về dòng năng lượng này khi chúng chuyển động ra ngoài vào không gian từ Ursa Major, khi chúng được truyền dẫn, qua một số chòm sao hoàng đạo, đến hệ mặt trời của chúng ta và từ đó, qua Mặt Trời đến bảy hành tinh thiêng liêng. Những điều này tạo ra cái được gọi là các "sự chuyển đổi" trên hành tinh không thiêng liêng của chúng ta, Trái Đất, đưa nó ngày càng thẳng hàng với phương diện ý chí của thiên tính. Thực ra, các bạn có sơ đồ giải thích sau đây, có thể làm cho toàn bộ tiến trình rõ ràng hơn đôi chút đối với các bạn:

DIAGRAM THREE

SƠ ĐỒ BA

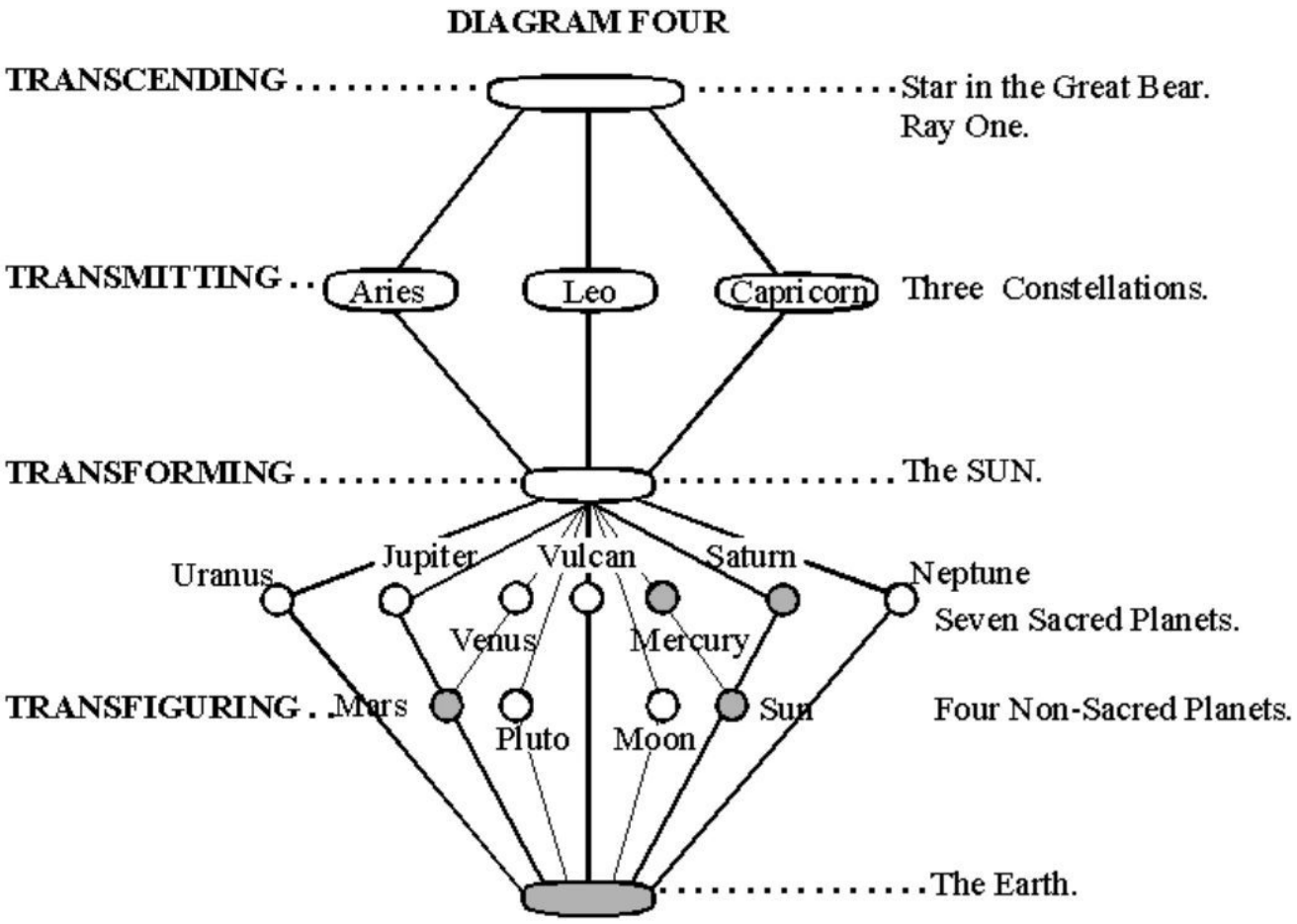



This is the only way that I can give you an idea of the distribution of energies, their limitation within the bounds of the zodiac, and their focussing within the periphery of [610] our solar system. Let me make it more specific as regards one of the rays and its triangular relationships as given in Tabulation X:

Đây là cách duy nhất mà Tôi có thể cho các bạn một ý niệm về sự phân phối các năng lượng, sự giới hạn của chúng trong ranh giới của Hoàng đạo, và sự hội tụ của chúng trong chu vi của [610] hệ mặt trời chúng ta. Hãy để Tôi làm cho điều này cụ thể hơn liên quan đến một trong các cung và các liên hệ tam giác của nó như được nêu trong Bảng X:

DIAGRAM FOUR

SƠ ĐỒ BỐN




a. The Earth being itself one of the five non-sacred planets, only four are listed as among the transfiguring agents.

a. Vì bản thân Trái Đất là một trong năm hành tinh không thiêng liêng, nên chỉ có bốn hành tinh được liệt kê như những tác nhân biến hình.

b. The darkened planets indicate the transmitting agents of the Forces, passed through the transformation process by the Sun.

b. Các hành tinh được tô đậm chỉ các tác nhân truyền dẫn của các Mãnh Lực, đã đi qua tiến trình chuyển đổi bởi Mặt Trời.

c. The Sun and Moon are listed among the non-sacred planets as they are, in this instance, blinds or veils.

c. Mặt Trời và Mặt Trăng được liệt kê trong số các hành tinh không thiêng liêng vì trong trường hợp này chúng là những màn che hay tấm màn.

d. The origin of the hour glass is to be found in this diagram of the inflowing energies.

d. Nguồn gốc của hình đồng hồ cát được tìm thấy trong sơ đồ này về các năng lượng tuôn vào.

e. The above diagram can be used in connection with any of the seven rays, but will involve:

1. The use of other transmitting agents in the form of the appropriate three zodiacal constellations and their rulers. [611]

2. The indicating of planets, different to those involved in the inflow of first ray energy.

f. The key to the whole process as far as the Earth is concerned—and the individual on the Earth—is to be found in the words:

Transcending.—The transcending cause.

Transmitting.—The zodiacal constellations.

Transforming.—The Sun. The Soul.

Transfiguring.—The planets.

To these I might add one word in connection with the Earth and its humanity which is allied to all the above.

DIAGRAM FIVE

e. Sơ đồ trên có thể được dùng liên hệ với bất kỳ cung nào trong bảy cung, nhưng sẽ bao hàm:

1. Việc sử dụng các tác nhân truyền dẫn khác dưới hình thức ba chòm sao hoàng đạo thích hợp và các chủ tinh của chúng. [611]

2. Việc chỉ ra các hành tinh khác với những hành tinh liên hệ đến dòng tuôn vào của năng lượng cung một.

f. Chìa khóa cho toàn bộ tiến trình, xét theo Trái Đất—và cá nhân trên Trái Đất—được tìm thấy trong các từ sau:

Siêu vượt.—Nguyên nhân siêu vượt.

Truyền dẫn.—Các chòm sao hoàng đạo.

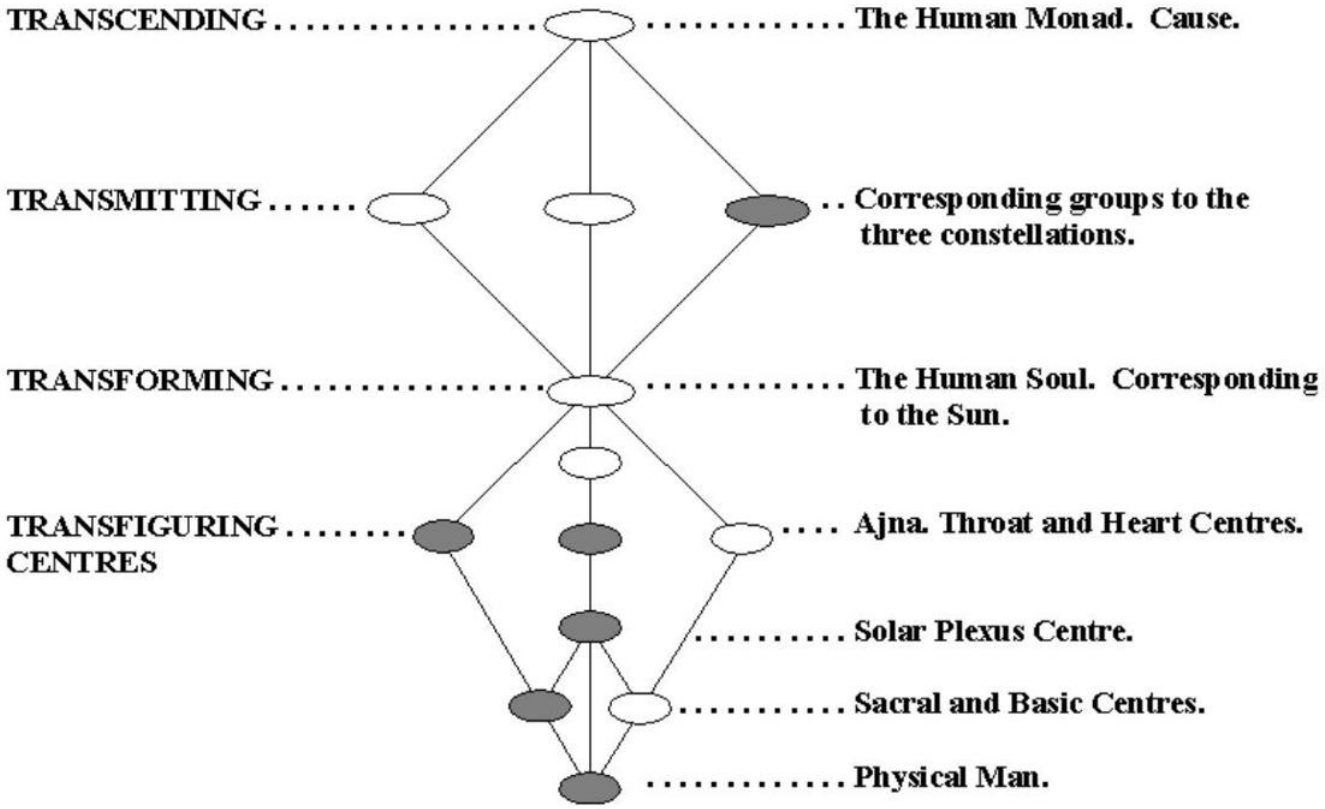
Chuyển đổi.—Mặt Trời. Linh hồn.

Biến hình.—Các hành tinh.

Vào những điều này Tôi có thể thêm một từ liên hệ đến Trái Đất và nhân loại của nó, vốn liên kết với tất cả những điều trên.

SƠ ĐỒ NĂM

**DIAGRAM FIVE**




This word is *Translated*, for when the "souls of just men are made perfect," a process of translation takes place which [612] lifts humanity off and away from the planet on to one or other of the seven cosmic Paths to which our seven initiations form the entering doors.

Từ này là *Được chuyển dịch*, vì khi "linh hồn của những người công chính được làm cho hoàn hảo," một tiến trình chuyển dịch diễn ra, tiến trình này [612] nâng nhân loại ra khỏi và xa khỏi hành tinh để đi vào một trong bảy Con đường vũ trụ mà bảy lần điểm đạo của chúng ta tạo thành những cánh cửa đi vào.

In connection with the human individual and his progress and initiation or translation from one state of consciousness to another, there is to be found a small replica of the above:

Liên hệ đến cá nhân con người và sự tiến bộ cùng điểm đạo hay sự chuyển dịch của y từ trạng thái tâm thức này sang trạng thái khác, có thể tìm thấy một bản sao nhỏ của điều trên:

a. The soul of man receives from all three major planetary centres or groups.

a. Linh hồn con người tiếp nhận từ cả ba trung tâm hành tinh lớn hay các nhóm.

b. The darkened spots indicate awakened, alert centres.

b. Các điểm được tô đậm chỉ các trung tâm đã thức tỉnh, tỉnh táo.

c. The diagram indicates the “interior light chart” of an advanced aspirant on the verge of discipleship.

c. Sơ đồ chỉ ra “lá số ánh sáng nội tại” của một người chí nguyện tiến bộ đang ở ngưỡng cửa địa vị đệ tử.

The whole story of extension from the One into the Many and of the Many into the One is contained in these macrocosmic and microcosmic diagrams.

Toàn bộ câu chuyện về sự mở rộng từ Đấng Duy Nhất vào Nhiều và từ Nhiều vào Đấng Duy Nhất đều được chứa đựng trong các sơ đồ đại thiên địa và tiểu thiên địa này.

Let us now take each of the seven Rays and see how they embody and transmit the three aspects of the will, via three constellations and their rulers, to our Earth. We enter here into the realm of causes and are dealing with those transcendent purposes, incentives, urges and objectives of the One in Whom we live and move and have our being. This great Life, the Ancient of Days, the Lord of the world, Sanat Kumara, the Eternal Youth, the planetary Logos—His many names are of relative unimportance—is the only Existence upon our planet Who is capable of responding to and carrying out the objectives of the solar Logos. He, in His turn, is the only one in our solar system capable of responding to the sevenfold Emanating Cause, expressing Itself through the Great Bear or Ursa Major. We will, however, deal with the psychological aspects of the emanations of the seven Rays which *embody the will-to-good*. [613]

Giờ đây, chúng ta hãy xét từng Cung trong bảy Cung và xem chúng thể hiện và truyền dẫn ba phương diện của ý chí như thế nào, qua ba chòm sao và các chủ tinh của chúng, đến Trái Đất của chúng ta. Ở đây chúng ta bước vào lĩnh vực của các nguyên nhân và đang đề cập đến những mục đích, động cơ, thôi thúc và mục tiêu siêu vượt của Đấng mà trong Ngài chúng ta sống, vận động và hiện hữu. Sự Sống vĩ đại này, Đấng Thái Cổ, Đức Chúa Tể Thế Giới, Sanat Kumara, Đấng Thanh Xuân Vĩnh Cửu, Hành Tinh Thượng Đế—nhiều danh xưng của Ngài tương đối không quan trọng—là Sự Hiện Hữu duy nhất trên hành tinh chúng ta có khả năng đáp ứng với và thực hiện các mục tiêu của Thái dương Thượng đế. Đến lượt Ngài, Ngài là đấng duy nhất trong hệ mặt trời của chúng ta có khả năng đáp ứng với Nguyên Nhân Phát Xạ thất phân, tự biểu lộ qua Đại Hùng Tinh hay Ursa Major. Tuy nhiên, chúng ta sẽ bàn đến các phương diện tâm lý của các phát xạ của bảy Cung, những Cung *thể hiện Ý Chí-hướng Thiện*. [613]

| | | |
|---|---|---|
| Cung I. Ý chí hay Quyền năng: | Bạch Dương, | |
| *RAY I. Will or Power:* | *Aries,* | |
| | Sư Tử..... | hoạt động thông qua bốn hành tinh: Sao Hỏa, Sao Thủy, Mặt Trời, Sao Thổ. |

| | | |
|---|---|---|
| | *Leo.....* | *working through the medium of the four planets: Mars, Mercury, the Sun, Saturn.* |
| | Ma Kết. | |
| | *Capricorn.* | |

This is the will which lies behind all *initiatory activity*, that is,

Đây là ý chí nằm phía sau mọi *hoạt động điểm đạo*, nghĩa là,

a. The initiation of the previous stages of creation.

a. Sự khởi phát các giai đoạn sáng tạo trước đó.

b. The initiation of the urge to evolve, proceed, progress.

b. Sự khởi phát của thôi thúc tiến hoá, tiếp diễn, tiến bộ.

c. The initiation of the differentiating process in order to produce.

c. Sự khởi phát của tiến trình biến phân để tạo ra.

These are all expressions or effects of the activity of the ray energy and all can be best summed up in the thought of a dynamic "entering into"—by an act of the focussed will—a new state of consciousness. This leads inevitably to a new realisation of being. In this statement, you have one of the basic definitions of initiation as far as the initiation of a human being is concerned. These are dim reflections of the dynamic processes to which the One Life subjects Itself as it enters into the dualistic condition of spirit-matter. The will here referred to lies behind the dualism and is analogous to the reception and focussing of an initial idea as it enters into the mind of a creative, advanced human being, his thought processes and his achievements. Some understanding of this will come if the disciple will consider what fixed aspiration, a vision of the goal and a determination to follow the will-to-good has effected in his life. Beyond this realisation, he cannot go,

Tất cả những điều này đều là những biểu hiện hay hiệu quả của hoạt động của năng lượng cung và tất cả có thể được tóm lược tốt nhất trong ý tưởng về một sự "đi vào" năng động—bằng một hành động của ý chí tập trung—vào một trạng thái tâm thức mới. Điều này tất yếu dẫn đến một sự chứng nghiệm mới về hiện hữu. Trong phát biểu này, các bạn có một trong những định nghĩa căn bản về điểm đạo xét theo sự điểm đạo của một con người. Đây là những phản chiếu mờ nhạt của các tiến trình năng động mà Sự Sống Duy Nhất tự đặt mình vào khi nó đi vào điều kiện nhị nguyên của tinh thần-vật chất. Ý chí được nói đến ở đây nằm phía sau tính nhị nguyên và tương tự với việc tiếp nhận và hội tụ một ý tưởng khởi đầu khi nó đi vào trí tuệ của một con người sáng tạo, tiến bộ, vào các tiến trình tư tưởng và các thành tựu của y. Một phần thấu hiểu về điều này sẽ đến nếu đệ tử suy ngẫm xem khát vọng cố định, một tầm nhìn về mục tiêu và một quyết tâm theo đuổi Ý Chí-hướng Thiện đã tạo nên điều gì

but it holds for him the cosmic seed of understanding.

trong đời sống của mình. Vượt quá sự chứng nghiệm này, y không thể đi xa hơn, nhưng đối với y nó chứa đựng hạt giống vũ trụ của sự thấu hiểu.

It is necessary to remember that on the Path of Initiation, the whole training process is turned towards the evolution of the will and this is possible because behind the development of love lies the revelation of the will. It is rightly [614] taught that man's immediate goal is the unfoldment (into full expression) of the love nature. This begins to take place and reaches a relatively high stage of unfoldment upon the Path of Discipleship. The detail of the process in a broad and general sense might be stated as follows:

Cần nhớ rằng trên Con Đường Điểm Đạo, toàn bộ tiến trình huấn luyện đều được hướng về sự tiến hoá của ý chí và điều này có thể thực hiện được vì phía sau sự phát triển của bác ái là sự mặc khải của ý chí. Người ta dạy một cách đúng đắn [614] rằng mục tiêu trước mắt của con người là sự khai mở (đến mức biểu hiện trọn vẹn) của bản chất bác ái. Điều này bắt đầu diễn ra và đạt đến một giai đoạn khai mở tương đối cao trên Con Đường Đệ Tử. Chi tiết của tiến trình theo nghĩa rộng và tổng quát có thể được trình bày như sau:

1. Path of Evolution and Probation.

1. Con Đường Tiến Hoá và Dự Bị.

a. Unfoldment of intellect and of sensory perception.

a. Sự khai mở của trí năng và của tri giác giác quan.

b. Response to the centre called *Humanity*.

b. Đáp ứng với trung tâm được gọi là *Nhân loại*.

c. The mind takes control. Personality functions.

c. Thể trí nắm quyền kiểm soát. Phàm ngã hoạt động.

2. Path of Discipleship.

2. Con Đường Đệ Tử.

a. Unfoldment of the love nature.

a. Sự khai mở của bản chất bác ái.

b. Achievement of illumination.

b. Đạt được sự soi sáng.

c. Response to the centre called the *Hierarchy*.

c. Đáp ứng với trung tâm được gọi là *Thánh Đoàn*.

d. Buddhi or the intuition is in control. The soul functions.

d. Bồ đề hay trực giác nắm quyền kiểm soát. Linh hồn hoạt động.

3. Path of Initiation.

a. Unfoldment of the will.

b. Achievement of synthesis.

c. Response to the centre called *Shamballa.*

d. Dynamic Purpose in control. The will-to-good. The Monad functions.

This covers familiar ground for all of you but in the effort to achieve a vision of the whole, constant repetition has its place. We are now concerned with the third stage of the evolutionary process, carried forward upon the Path of Initiation and entered into (as far as humanity is concerned) at the third initiation, and consummated at the seventh initiation—an initiation far more easily reached by people upon the first Ray than on any of the others.

This—as far as you can at this time grasp—concerns primarily the creative will as it: [615]

1. Initiates manifestation, and conditions that which is created.

2. Brings about eventual fulfilment.

3. Overcomes death or differentiation.

All initiates must and eventually do express dynamic, creative will, a focussed purpose which expresses only the will-to-good and also that sustained effort which brings fulfilment. I would remind you here that *sustained effort is the seed of synthesis, the cause of achievement and that which finally*

3. Con Đường Điểm Đạo.

a. Sự khai mở của ý chí.

b. Đạt được tổng hợp.

c. Đáp ứng với trung tâm được gọi là *Shamballa.*

d. Thiên Ý năng động nắm quyền kiểm soát. Ý Chí-hướng Thiện. Chân Thần hoạt động.

Điều này bao quát một địa hạt quen thuộc đối với tất cả các bạn nhưng trong nỗ lực đạt được một tầm nhìn về toàn thể, sự lặp lại liên tục có chỗ đứng của nó. Giờ đây chúng ta quan tâm đến giai đoạn thứ ba của tiến trình tiến hoá, được xúc tiến trên Con Đường Điểm Đạo và được bước vào (xét theo nhân loại) ở lần điểm đạo thứ ba, và được hoàn tất ở lần điểm đạo thứ bảy—một lần điểm đạo mà những người thuộc Cung một đạt tới dễ dàng hơn nhiều so với bất kỳ cung nào khác.

Điều này—trong chừng mực các bạn hiện nay có thể nắm bắt—liên quan chủ yếu đến ý chí sáng tạo khi nó: [615]

1. Khởi phát biểu hiện, và điều kiện hóa điều được tạo ra.

2. Mang lại sự hoàn thành sau cùng.

3. Vượt thắng cái chết hay sự biến phân.

Mọi điểm đạo đồ đều phải và cuối cùng đều biểu lộ ý chí sáng tạo năng động, một mục đích tập trung chỉ biểu lộ Ý Chí-hướng Thiện và cũng biểu lộ nỗ lực bền bỉ mang lại sự hoàn thành. Ở đây Tôi muốn nhắc các bạn rằng *nỗ lực bền bỉ là hạt giống của tổng hợp, là nguyên nhân của thành tựu và là điều cuối*

*overcomes death*. Death is really deterioration in time and space and is due to the tendency of matter-spirit to isolate itself, whilst in manifestation (from the standpoint of consciousness). This sustained effort of the Logos is what keeps all forms in manifestation and preserves even the life aspect as the integrating factor in form building and—which is equally an act of the sustaining will—can abstract or withdraw the life consciousness intact at the close of a cycle of manifestation. Death and limitation are synonymous terms. When the consciousness is focussed in form and identified entirely with the principle of limitation, it regards freedom from form life as death; but, as evolution proceeds, the consciousness shifts increasingly into awareness of that which is *not* form and into the realm of that which is transcendent or into the world of the abstract, i.e., into that which is abstracted from form and focussed in itself. This, by the way is a definition of meditation from the angle of goal and achievement. A man can truly meditate when he begins to use the mind, the reflection of the will aspect, and employs it in its three aspects: as initiating his entrance into the world of souls, as conditioning his personality life and as enforcing and eventually bringing about a full expression of soul purpose. This results [616] in the complete overcoming of death. I am bringing this whole concept down into terms of the microcosm even though it will be obvious that only the pledged disciple in preparation for initiation can begin to grasp some of the significant implications.

*cùng vượt thắng cái chết*. Cái chết thực ra là sự suy thoái trong thời gian và không gian và là do khuynh hướng của vật chất-tinh thần muốn cô lập chính nó trong khi biểu hiện (xét từ quan điểm tâm thức). Nỗ lực bền bỉ này của Thượng đế là điều giữ cho mọi hình tướng ở trong biểu hiện và bảo tồn ngay cả phương diện sự sống như yếu tố tích hợp trong việc xây dựng hình tướng và—điều này cũng là một hành động của ý chí duy trì—có thể rút ra hay thu hồi tâm thức sự sống còn nguyên vẹn vào lúc kết thúc một chu kỳ biểu hiện. Cái chết và sự giới hạn là những thuật ngữ đồng nghĩa. Khi tâm thức được hội tụ trong hình tướng và đồng hoá hoàn toàn với nguyên lý giới hạn, nó xem sự giải thoát khỏi đời sống hình tướng là cái chết; nhưng khi tiến hoá tiếp diễn, tâm thức ngày càng chuyển vào sự nhận biết về điều *không* phải là hình tướng và vào lĩnh vực của điều siêu vượt hay vào thế giới của cái trừu tượng, tức là vào điều được rút ra khỏi hình tướng và hội tụ trong chính nó. Nhân tiện, đây là một định nghĩa của tham thiền từ góc độ mục tiêu và thành tựu. Một người có thể thực sự tham thiền khi y bắt đầu sử dụng thể trí, phản chiếu của phương diện ý chí, và dùng nó trong ba phương diện của nó: như khởi phát việc đi vào thế giới các linh hồn, như điều kiện hóa đời sống phàm ngã của mình và như thúc đẩy và cuối cùng mang lại sự biểu lộ trọn vẹn của mục đích linh hồn. Điều này dẫn đến [616] sự vượt thắng hoàn toàn cái chết. Tôi đang đưa toàn bộ khái niệm này xuống phạm vi tiểu thiên địa mặc dù hiển nhiên là chỉ đệ tử đã cam kết đang chuẩn bị cho điểm đạo mới có thể bắt đầu nắm được một số hàm ý đầy thâm nghĩa.

Perhaps I can best sum up the keynote of the first Ray of Will or Power, as it seeks expression as dynamic purpose on Earth and in relation to the human being, by

Có lẽ Tôi có thể tóm lược chủ âm của Cung một của Ý Chí hay Quyền Năng, khi nó tìm cách biểu lộ như mục đích năng động trên Trái Đất và liên hệ đến con người, bằng cách trích dẫn hay diễn giải *Cổ Luận*.

quoting or paraphrasing the *Old Commentary*.

"The Transcendent One, the Life, the Whole, the All entered into communion with Itself and by this act became a vital point of life and focussed power.

I am and I am not. Greater than This is That; smaller than That is This. But That must show to This the nature of the whole, and showing prove itself unto Itself.

I, the beginning am. I am the outward and the inward Way and back into the point of concentration and from the point I turn again unto Myself, carrying within my heart of love that which I, the One, have served and that for which I sacrifice Myself."

In the process of sacrifice, that which is the sustaining Whole, the inner core of all life and the principle of integration, realises within Itself the following stages in consciousness:

1. It knows Itself as *the transcending will*, the will which sees the entire process from the point of initiation, but which limits itself to the gradual expression of that will on account of the limitations of those aspects of Itself [617] whose consciousness is not that of the Whole. That which initiates, sees the end from the beginning and works towards the goal in progressive stages, not for Itself but for those aspects which are still limited, unaware, blind and unseeing and unreasoning.

2. It knows Itself as *the transmitting will*, working from the point of synthesis, stepping down the energies distributed, in

"Đấng Siêu Việt, Sự Sống, Toàn Thể, Tất Cả đã đi vào sự hiệp thông với Chính Mình và bằng hành động này đã trở thành một điểm sống sinh động và quyền năng tập trung.

Ta là và Ta không là. Lớn hơn Cái Này là Cái Kia; nhỏ hơn Cái Kia là Cái Này. Nhưng Cái Kia phải chỉ cho Cái Này bản chất của toàn thể, và bằng cách chỉ ra, tự chứng minh chính mình cho chính mình.

Ta, khởi đầu, hiện hữu. Ta là Con Đường bên ngoài và bên trong và quay trở lại điểm tập trung và từ điểm ấy Ta lại quay về với Chính Mình, mang trong trái tim bác ái của Ta điều mà Ta, Đấng Duy Nhất, đã phụng sự và điều mà vì nó Ta hi sinh Chính Mình."

Trong tiến trình hi sinh, điều vốn là Toàn Thể duy trì, cốt lõi bên trong của mọi sự sống và nguyên lý tích hợp, chứng nghiệm trong chính Nó các giai đoạn tâm thức sau đây:

1. Nó biết chính Nó là *ý chí siêu vượt*, ý chí nhìn thấy toàn bộ tiến trình từ điểm khởi phát, nhưng tự giới hạn mình vào sự biểu lộ dần dần của ý chí đó do những giới hạn của các phương diện của Chính Nó [617] mà tâm thức của chúng không phải là tâm thức của Toàn Thể. Điều khởi phát nhìn thấy cứu cánh từ lúc bắt đầu và làm việc hướng đến mục tiêu theo các giai đoạn tiến bộ, không phải cho chính Nó mà cho những phương diện vẫn còn bị giới hạn, chưa nhận biết, mù quáng, không thấy và không lý trí.

2. Nó biết chính Nó là *ý chí truyền dẫn*, hoạt động từ điểm tổng hợp, hạ thấp các năng lượng được phân phối, phù hợp với Thiên Cơ

line with the creative, evolutionary plan. This, the Life of our planet, carried forward in three major stages, particularly from the consciousness angle; that is via Shamballa, the Hierarchy and Humanity. From thence the transmitting Life moves outward into all the other kingdoms of nature. Each great centre is, therefore, a transmitting agency. The fourth Creative Hierarchy, the human Kingdom, is the agent through which eventually the energies of Shamballa and of the Hierarchy will be focussed for the redeeming of the life of all the sub-human kingdoms. This can only take place when humanity can work with the focussed will, engendered by the life of Shamballa, inspired by love, fostered by the Hierarchy and expressed through the intellect which humanity itself has developed—all of these used dynamically and consciously under the pressure of that which is higher and greater than Shamballa itself.

sáng tạo, tiến hoá. Sự Sống của hành tinh chúng ta đã xúc tiến điều này trong ba giai đoạn lớn, đặc biệt từ góc độ tâm thức; tức là qua Shamballa, Thánh Đoàn và Nhân loại. Từ đó Sự Sống truyền dẫn chuyển ra ngoài vào tất cả các giới khác của thiên nhiên. Vì vậy, mỗi trung tâm lớn là một tác nhân truyền dẫn. Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, giới nhân loại, là tác nhân mà qua đó cuối cùng các năng lượng của Shamballa và của Thánh Đoàn sẽ được hội tụ để cứu chuộc sự sống của tất cả các giới dưới nhân loại. Điều này chỉ có thể diễn ra khi nhân loại có thể làm việc với ý chí tập trung, được khơi sinh bởi sự sống của Shamballa, được cảm hứng bởi bác ái, được Thánh Đoàn nuôi dưỡng và được biểu lộ qua trí năng mà chính nhân loại đã phát triển—tất cả những điều này được dùng một cách năng động và có ý thức dưới áp lực của điều cao hơn và lớn hơn chính Shamballa.

3. It knows Itself as *the transforming will* or that sustained, applied process which brings about the needed mutations and changes through the action of the constant incentive of the will-to-good. Yet at the same time it is not identified in any way with the process. These mutations, producing transformation of the One into the Many and later in time and space of the Many into the One are carried forward from a point of [618] focussed, dynamic will, the "Point in the Centre" which changes not but remains ever immovably subject to its own inherent purpose.

3. Nó biết chính Nó là *ý chí chuyển đổi* hay tiến trình bền bỉ, được áp dụng, mang lại những biến đổi và thay đổi cần thiết qua tác động của động lực liên tục của Ý Chí-hướng Thiện. Tuy nhiên đồng thời nó không đồng hoá theo bất kỳ cách nào với tiến trình ấy. Những biến đổi này, tạo ra sự chuyển đổi của Đấng Duy Nhất thành Nhiều và về sau trong thời gian và không gian của Nhiều thành Đấng Duy Nhất, được xúc tiến từ một điểm của [618] ý chí năng động, tập trung, "Điểm ở Trung Tâm" không thay đổi nhưng luôn luôn bất lay chuyển phục tùng mục đích cố hữu của chính nó.

When the disciple or the initiate can stand also at the centre as the transforming will, he can then bring about the needed changes in the form nature without identifying himself with it or being himself affected by

Khi đệ tử hay điểm đạo đồ cũng có thể đứng ở trung tâm như ý chí chuyển đổi, khi ấy y có thể mang lại những thay đổi cần thiết trong bản chất hình tướng mà không đồng hoá mình với nó hay bị chính những thay đổi ấy

the changes. This may serve to make my meaning clear.

tác động. Điều này có thể giúp làm rõ ý nghĩa của Tôi.

4. It knows Itself as *the transfiguring will*. This transfiguration is the fulfilment of purpose and the final expression of synthesis brought about by the sustaining will-to-good of the transcending, transmitting, transforming will.

4. Nó biết chính Nó là *ý chí biến hình*. Sự biến hình này là sự hoàn thành của mục đích và là biểu hiện cuối cùng của tổng hợp được mang lại bởi Ý Chí-hướng Thiện duy trì của ý chí siêu vượt, truyền dẫn, chuyển đổi.

Students would do well to shift their eyes off the goal of transfiguration (achieved at the third initiation and increasingly present at each previous initiation) and pay more attention to the recognition of that in them which "having pervaded their little universe with a fragment of itself *remains*." They will then have anchored their consciousness in the centre of transcending power and guaranteed the flow of the will-to-achieve. From that high point in consciousness (imaginatively reached at first and practically achieved later) they would find it useful to work at the process of transmission, knowing themselves to be agents for the transmission of the will-to-good of the Transcendent One. They should next pass on to the stage of transformation wherein they would visualise and expect to see developed the needed transformation carried forward in their lives; then—equally expectant—they should believe in the transfiguration of those lives in line with the will of the [619] Transcendent One, the success of the Transmitting One, and the activity of the Transforming One—all of Whom are but the One, the Monad, the Self. All this is done by the use of the will, conditioning, fulfilling and overcoming.

Các đạo sinh nên chuyển mắt mình khỏi mục tiêu biến hình (đạt được ở lần điểm đạo thứ ba và ngày càng hiện diện ở mỗi lần điểm đạo trước đó) và chú ý nhiều hơn đến việc nhận ra điều trong họ mà "sau khi đã thấm nhuần tiểu vũ trụ của họ bằng một mảnh của chính nó thì *vẫn còn*." Khi ấy họ sẽ neo tâm thức của mình vào trung tâm của quyền năng siêu vượt và bảo đảm dòng chảy của ý chí-thành tựu. Từ điểm cao ấy trong tâm thức (lúc đầu đạt tới bằng sự hình dung và về sau đạt được một cách thực tiễn), họ sẽ thấy hữu ích khi làm việc với tiến trình truyền dẫn, biết mình là những tác nhân cho sự truyền dẫn Ý Chí-hướng Thiện của Đấng Siêu Việt. Kế đó họ nên chuyển sang giai đoạn chuyển đổi, trong đó họ sẽ hình dung và mong đợi thấy sự chuyển đổi cần thiết được phát triển trong đời sống của họ; rồi—cũng với sự mong đợi ấy—họ nên tin vào sự biến hình của những đời sống đó phù hợp với ý chí của [619] Đấng Siêu Việt, sự thành công của Đấng Truyền Dẫn, và hoạt động của Đấng Chuyển Đổi—tất cả các Đấng ấy chỉ là Đấng Duy Nhất, Chân Thần, Bản Ngã. Tất cả điều này được thực hiện bằng việc sử dụng ý chí, điều kiện hóa, hoàn thành và vượt thắng.

To return to our theme of the greater Whole, leaving behind us for a minute the efforts of the microcosm to comprehend the Macrocosm, let us consider the relation of

Để trở lại chủ đề của chúng ta về Toàn Thể lớn hơn, tạm gác lại trong chốc lát những nỗ lực của tiểu thiên địa nhằm hiểu Đại thiên

the three constellations in the task of expressing Ray One:

1. *ARIES* is the constellation through which initiating conditions will stream into our solar system. It embodies the will-to-create that which will express the will-to-good. It is the monadic ray of our planetary Logos, Whose Soul ray is the second and the personality ray the third. You can note here, therefore, how the transmitting ray of our planetary Logos is the first; and hence the place which the will plays in our human evolutionary process; His transforming ray is the second and that eventually brings transfiguration through the medium of the third and in this combination you have the reason why, in the evolution of the will aspect, you have the influence of Mars and Mercury—the one bringing conflict and the death of the form and the other bringing illumination and the development of the intuition as a result of that conflict and death. New cycles of Being and of consciousness are initiated by conflict. Such seems as yet to be the law of life and the governing factor in evolution. If, however, the result of this initiating, energising will is to produce such beneficent effects of intuitive understanding and the activity of Mercury as the messenger of the Gods, it can be seen how truly through conflict the will-to-good can be wrought out.

2. *LEO*. This is the constellation through which the will-to-fulfilment or to achievement pours into humanity and on to the planet. It is essentially the spirit of self-determination. [620] It is at first the determination of the little self, the personality, the self-conscious individual. It is next the determination of the Self, the soul, the group conscious individual, aware

địa, chúng ta hãy xét mối liên hệ của ba chòm sao trong nhiệm vụ biểu lộ Cung một:

1. *BẠCH DƯƠNG* là chòm sao qua đó các điều kiện khởi phát sẽ tuôn vào hệ mặt trời của chúng ta. Nó thể hiện ý chí-sáng tạo điều sẽ biểu lộ Ý Chí-hướng Thiện. Đó là cung chân thần của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, mà cung linh hồn của Ngài là cung hai và cung phàm ngã là cung ba. Vì vậy, ở đây các bạn có thể lưu ý rằng cung truyền dẫn của Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta là cung một; và do đó là vị trí mà ý chí giữ trong tiến trình tiến hoá nhân loại của chúng ta; cung chuyển đổi của Ngài là cung hai và điều đó cuối cùng mang lại sự biến hình qua trung gian của cung ba và trong sự kết hợp này các bạn có lý do tại sao, trong sự tiến hoá của phương diện ý chí, các bạn có ảnh hưởng của Sao Hỏa và Sao Thủy—một hành tinh mang lại xung đột và cái chết của hình tướng, hành tinh kia mang lại sự soi sáng và sự phát triển của trực giác như kết quả của xung đột và cái chết ấy. Những chu kỳ mới của Hiện Hữu và của tâm thức được khởi phát bởi xung đột. Dường như cho đến nay đó là định luật của sự sống và là yếu tố chi phối trong tiến hoá. Tuy nhiên, nếu kết quả của ý chí khởi phát, tiếp năng lượng này là tạo ra những hiệu quả tốt lành như sự thấu hiểu trực giác và hoạt động của Sao Thủy như sứ giả của các vị thần, thì có thể thấy rõ rằng quả thật qua xung đột mà Ý Chí-hướng Thiện có thể được thực hiện.

2. *SƯ TỬ*. Đây là chòm sao qua đó ý chí-hoàn thành hay ý chí-thành tựu tuôn vào nhân loại và lên hành tinh. Về bản chất, đó là tinh thần tự quyết. [620] Lúc đầu đó là quyết tâm của tiểu ngã, phàm ngã, cá nhân có ngã thức. Kế đó là quyết tâm của Bản Ngã, linh hồn, cá nhân có tâm thức nhóm, nhận biết Toàn Thể lớn hơn và nhận biết chính mình như một phần, được tích hợp và căn bản là nhất thể.

of the greater Whole and of itself as the part, integrated and basically at-one.

This will-to-good (achieved through fulfilment) works out in relation to the human being through the medium of three climaxes:

Ý Chí-hướng Thiện này (đạt được qua sự hoàn thành) được triển khai liên hệ đến con người qua trung gian của ba cao trào:

1. The will-to-good, demonstrated by the achieving of self-consciousness. This is the first stage of completed, divine fulfilment. It connotes body, appearance. It is the expression of the third aspect.

1. Ý Chí-hướng Thiện, được chứng minh bằng việc đạt được ngã thức. Đây là giai đoạn đầu tiên của sự hoàn thành thiêng liêng trọn vẹn. Nó hàm ý thân thể, diện mạo. Đó là biểu hiện của phương diện thứ ba.

2. The will-to-good, demonstrated at the third initiation when self-consciousness gives place to group consciousness. This is the second stage of divine fulfilment. It connotes soul, quality. It is the expression of the second aspect.

2. Ý Chí-hướng Thiện, được chứng minh ở lần điểm đạo thứ ba khi ngã thức nhường chỗ cho tâm thức nhóm. Đây là giai đoạn thứ hai của sự hoàn thành thiêng liêng. Nó hàm ý linh hồn, phẩm tính. Đó là biểu hiện của phương diện thứ hai.

3. The will-to-good, demonstrated in the higher initiations when God-consciousness is achieved. This is the third stage of divine fulfilment. It connotes Monad, Life. It is the expression of the first aspect.

3. Ý Chí-hướng Thiện, được chứng minh trong các lần điểm đạo cao hơn khi đạt được Thượng đế thức. Đây là giai đoạn thứ ba của sự hoàn thành thiêng liêng. Nó hàm ý Chân Thần, Sự Sống. Đó là biểu hiện của phương diện thứ nhất.

It is useful to see these relationships. It will also be obvious why the Sun rules Leo, both exoterically and esoterically. The Sun reveals or "lights up" the two stages of the hidden will: the physical sun, lighting up the personality upon the physical plane and the Heart of the Sun revealing the nature of the soul.

Việc thấy được các mối liên hệ này là hữu ích. Cũng sẽ hiển nhiên vì sao Mặt Trời cai quản Sư Tử, cả ngoại môn lẫn nội môn. Mặt Trời tiết lộ hay "soi sáng" hai giai đoạn của ý chí ẩn giấu: mặt trời vật lý, soi sáng phàm ngã trên cõi hồng trần và Trái Tim của Mặt Trời tiết lộ bản chất của linh hồn.

3. *CAPRICORN*. This is the constellation by means of which comes the conquering will which releases from form life and initiates the man into the kingdom wherein the will aspect (not the soul aspect) of divinity expresses itself. You will remember that

3. *MA KẾT*. Đây là chòm sao nhờ đó mà ý chí chinh phục đến, giải thoát khỏi đời sống hình tướng và điểm đạo con người vào giới trong đó phương diện ý chí (không phải phương diện linh hồn) của thiên tính tự biểu lộ. Các bạn sẽ nhớ rằng có một liên hệ mật

there is a close connection between [621] the Earth and Capricorn. The reason for this is that the Earth provides ideal conditions for this particular type of achievement because it is in process of transforming from the stage of a "non-sacred planet" into that of a "sacred planet." This is why Saturn is so powerful a ruler and transmitter to the Earth of the dynamic quality of the first ray of power. This inpouring of first ray energy will be greatly accelerated from now on. These energies and their inflow must be carefully studied in connection with the diagrams given earlier in this treatise, remembering that *visualisation is always a directing energy*, employed to bring about a specific desired effect.

thiết giữa [621] Trái Đất và Ma Kết. Lý do của điều này là Trái Đất cung cấp những điều kiện lý tưởng cho loại thành tựu đặc biệt này vì nó đang trong tiến trình chuyển đổi từ giai đoạn của một "hành tinh không thiêng liêng" sang giai đoạn của một "hành tinh thiêng liêng." Đây là lý do vì sao Sao Thổ là một chủ tinh và tác nhân truyền dẫn rất mạnh đến Trái Đất của phẩm tính năng động của cung một quyền năng. Dòng tuôn vào của năng lượng cung một này từ nay trở đi sẽ được gia tốc rất nhiều. Các năng lượng này và dòng tuôn vào của chúng phải được nghiên cứu cẩn thận liên hệ với các sơ đồ đã cho trước đó trong bộ luận này, nhớ rằng *sự hình dung luôn luôn là một năng lượng chỉ đạo*, được dùng để mang lại một hiệu quả đặc thù mong muốn.

Aries, the Initiator, Leo, the Self, and Capricorn, the transfiguring Agent—such are some of the implications in relation to the first ray and humanity.

Bạch Dương, Đấng Khởi Phát, Sư Tử, Bản Ngã, và Ma Kết, Tác Nhân Biến Hình—đó là một số hàm ý liên hệ đến cung một và nhân loại.

I would point out here that I have given this triangle of constellations in the order of their relationship to the Great Life Who employs them as transmitting agencies for first ray activities. It should also be noted that the reason for this relation is inherent in the nature of the informing Lives of the particular constellations. They are Themselves expressions of the will-to-good and, therefore, constitute the line of least resistance for the dissemination of first ray energy throughout our solar system. From the angle of human relations, this triangle rearranges itself. It becomes Leo, the giver of self-consciousness; Capricorn, the sign wherein initiation can be taken; and Aries, the incentive towards a new beginning. In the understanding of the significance of *the distinction between constellations as galaxies of stars, and signs as concentrated influences*

Ở đây Tôi muốn chỉ ra rằng Tôi đã đưa ra tam giác chòm sao này theo trật tự của mối liên hệ của chúng với Sự Sống Vĩ Đại sử dụng chúng như những tác nhân truyền dẫn cho các hoạt động cung một. Cũng cần lưu ý rằng lý do của mối liên hệ này vốn cố hữu trong bản chất của các Sự Sống thấm nhuần các chòm sao đặc biệt ấy. Chính Các Ngài là những biểu hiện của Ý Chí-hướng Thiện và vì vậy tạo thành con đường ít trở ngại nhất cho sự phổ biến năng lượng cung một khắp hệ mặt trời của chúng ta. Từ góc độ các mối liên hệ nhân loại, tam giác này tự sắp xếp lại. Nó trở thành Sư Tử, đấng ban ngã thức; Ma Kết, dấu hiệu trong đó điểm đạo có thể được tiếp nhận; và Bạch Dương, động lực hướng đến một khởi đầu mới. Trong sự thấu hiểu ý nghĩa của *sự phân biệt giữa các chòm sao như những thiên hà sao, và các dấu hiệu như những ảnh hưởng được tập trung* sẽ đến ánh sáng

will come fresh light upon the science of astrology. This is fundamentally connected with the difference between the relation of a ray energy to the triangle of constellations and the human [622] relation. More I may not say but this will give a hint to the intuitive astrologer.

mới về khoa học chiêm tinh. Điều này về căn bản liên hệ với sự khác biệt giữa mối liên hệ của một năng lượng cung với tam giác chòm sao và mối liên hệ của con người. [622] Tôi không thể nói thêm, nhưng điều này sẽ cho một gợi ý đối với nhà chiêm tinh trực giác.

| | | |
|---|---|---|
| Cung II. Bác Ái – Minh Triết. | Song Tử, | |
| *RAY II. Love-Wisdom.* | *Gemini,* | |
| | Xử Nữ..... | hoạt động thông qua năm hành tinh: Sao Thủy, Sao Mộc, Sao Kim, Mặt Trăng, Sao Diêm Vương. |
| | *Virgo.....* | *working through the medium of the five planets: Mercury, Jupiter, Venus, the Moon, Pluto.* |
| | Song Ngư. | |
| | *Pisces.* | |

This “line of distribution” (if I may so express it) is related to the will which produces inevitable union, at-one-ment and synthesis, through the power of attraction, based upon power to see the vision. In this solar system and during this world cycle and, therefore, upon our planet and throughout the period wherein our planet moves from the position of a non-sacred to a sacred planet, this is the dominating will aspect of Deity; it is the energy with which our planetary Logos is preoccupied. It is that which has brought the Hierarchy into being, under the impact of the Shamballa or first ray force. It is, however, with hierarchical energy that humanity is, at this time, preoccupied. In my use of the word “preoccupied” in connection both with the planetary Logos and humanity, you will find

“Đường phân phối” này (nếu Tôi có thể diễn tả như vậy) liên hệ với ý chí tạo ra sự hợp nhất, nhất thể hóa và tổng hợp tất yếu, qua quyền năng hấp dẫn, dựa trên năng lực thấy được linh ảnh. Trong hệ mặt trời này và trong chu kỳ thế giới này, và do đó trên hành tinh của chúng ta và trong suốt thời kỳ mà hành tinh chúng ta chuyển từ vị trí của một hành tinh không thiêng liêng sang một hành tinh thiêng liêng, đây là phương diện ý chí chi phối của Thượng đế; đó là năng lượng mà Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta đang chuyên chú vào. Chính điều đó đã đưa Thánh Đoàn vào hiện hữu, dưới tác động của mãnh lực Shamballa hay cung một. Tuy nhiên, hiện nay chính năng lượng của Thánh đoàn là điều mà nhân loại đang chuyên chú vào. Trong việc Tôi dùng từ “chuyên chú” liên hệ cả với Hành Tinh

indication of a growing response between the two centres, Shamballa and Humanity.

Thượng Đế lẫn nhân loại, các bạn sẽ thấy dấu hiệu của một sự đáp ứng đang tăng trưởng giữa hai trung tâm, Shamballa và Nhân loại.

Anent this ray energy, the esotericists of the world know much and this for three reasons:

Liên quan đến năng lượng cung này, các nhà bí truyền học trên thế giới biết nhiều, và điều này vì ba lý do:

1. The emphasis of all the teaching given out during the past three hundred and fifty years has been upon it.

1. Trọng tâm của mọi giáo huấn được ban ra trong ba trăm năm mươi năm qua đã đặt trên nó.

2. The two great exponents of this ray energy are the two best known world Teachers and Saviours from the human point of view in both the East and the West: the Buddha and the Christ.

2. Hai vị diễn giải lớn của năng lượng cung này là hai Đức Chưởng Giáo và Đấng Cứu Rỗi thế gian nổi tiếng nhất xét từ quan điểm nhân loại ở cả Đông phương lẫn Tây phương: Đức Phật và Đức Christ.

3. The two Masters Who have attempted to awaken humanity in the West to a realisation of the Hierarchy [623] are the Masters Morya and K.H., the two working in the closest relation and expressing first and second ray energy.

3. Hai Chân sư đã cố gắng đánh thức nhân loại ở Tây phương đến sự chứng nghiệm về Thánh Đoàn [623] là Chân sư Morya và Chân sư KH, hai vị làm việc trong mối liên hệ mật thiết nhất và biểu lộ năng lượng cung một và cung hai.

The keynotes of illumination, of vision, of sight or of spiritual perception and of the fusion of the occidental or the mystic way are dominant in this cycle. The Buddha summed up in Himself all the light of the past as far as humanity was concerned. He was the culminating Messenger, and demonstrated the innate possibilities of mankind, radiating the light of wisdom in relation to the light of substance and producing that dual blaze or flaming light which had been fanned and fostered (though not fully expressed) by humanity up to that time. He came forth as the flower or fruition of the past and as the guarantee of man's innate capacity. Christ, whilst able also to say "I am the light of the world," went further in His manifestation and gave a

Các chủ âm của sự soi sáng, của tầm nhìn, của thị giác hay tri giác tinh thần và của sự dung hợp con đường phương Tây hay con đường thần bí là những điều chi phối trong chu kỳ này. Đức Phật đã tổng hợp trong chính Ngài toàn bộ ánh sáng của quá khứ xét theo nhân loại. Ngài là Sứ Giả kết tinh, và đã chứng minh những khả năng bẩm sinh của nhân loại, tỏa chiếu ánh sáng minh triết liên hệ với ánh sáng của chất liệu và tạo ra ngọn lửa kép hay ánh sáng rực cháy ấy vốn đã được nhân loại cho đến lúc đó quạt lên và nuôi dưỡng (dù chưa được biểu lộ trọn vẹn). Ngài xuất hiện như đóa hoa hay kết quả của quá khứ và như sự bảo đảm cho năng lực bẩm sinh của con người. Đức Christ, trong khi cũng có thể nói "Ta là ánh sáng của thế gian," đã đi xa hơn trong sự biểu lộ của Ngài

vision of the next step, demonstrating the light of the soul and pointing to the future, thus presenting that which could be because He had released on Earth the cosmic principle of love. Love is an aspect of the will, which is a point very little realised by the mass of men. It is the will to draw into itself or the will to attract into itself, and this will, when exerted toward that which is not material, we, in reaction to the differentiating mind, call Love. But humanity has to see that which must be loved before that power of the will is sufficiently evoked. Then the vision can become a manifestation and a fact in expression.

và đã ban một linh ảnh về bước kế tiếp, chứng minh ánh sáng của linh hồn và chỉ ra tương lai, nhờ đó trình bày điều có thể có vì Ngài đã giải phóng trên Trái Đất nguyên khí vũ trụ của bác ái. Bác ái là một phương diện của ý chí, một điểm mà đại đa số loài người rất ít nhận ra. Đó là ý chí kéo vào chính mình hay ý chí hấp dẫn vào chính mình, và ý chí này, khi được vận dụng hướng đến điều không vật chất, thì chúng ta, trong phản ứng với trí tuệ có khả năng phân biệt, gọi là Bác ái. Nhưng nhân loại phải thấy điều phải được yêu thương trước khi quyền năng ý chí ấy được gợi lên đầy đủ. Khi đó linh ảnh có thể trở thành một biểu hiện và một sự kiện trong biểu lộ.

It is here that the wonder of the work of Christ, the Lord of Love emerges into our consciousness. He makes it very clear that this love which He demonstrated was an aspect of the will, functioning through the medium of the second ray; this powerful love released into the world the [624] cosmic principle of love. Again the three aspects of the divine will can be seen functioning through the second ray:

Chính ở đây mà điều kỳ diệu trong công việc của Đức Christ, Chúa Tể của Bác Ái, xuất hiện vào tâm thức chúng ta. Ngài làm cho rất rõ rằng bác ái này mà Ngài đã chứng minh là một phương diện của ý chí, hoạt động qua trung gian của cung hai; bác ái mãnh liệt này đã giải phóng vào thế gian [624] nguyên khí vũ trụ của bác ái. Một lần nữa, ba phương diện của ý chí thiêng liêng có thể được thấy đang hoạt động qua cung hai:

1. The will-to-initiate or to condition demonstrates in Christ's work as He inaugurates the era wherein it became possible for the kingdom of God to appear on Earth. In reality, this will be a demonstration of the fusion of the two centres, Humanity and the Hierarchy. By fusion, I mean their complete reciprocal at-one-ment. It will inaugurate an era wherein—through increased capacity to see the vision and increased power to identify oneself with the vision—a race of men will be produced whose life expression will be that of love-wisdom.

1. Ý chí-khởi phát hay điều kiện hóa được chứng minh trong công việc của Đức Christ khi Ngài khai mở kỷ nguyên trong đó Thiên Giới có thể xuất hiện trên Trái Đất. Thực ra, đây sẽ là một sự chứng minh của sự dung hợp của hai trung tâm, Nhân loại và Thánh Đoàn. Bởi dung hợp, Tôi muốn nói đến sự nhất thể hỗ tương hoàn toàn của chúng. Nó sẽ khai mở một kỷ nguyên trong đó—qua năng lực gia tăng để thấy linh ảnh và quyền năng gia tăng để đồng hoá với linh ảnh—một nhân loại sẽ được tạo ra mà biểu hiện đời sống của họ sẽ là Bác Ái – Minh Triết.

2. The will which brings fulfilment demonstrates through the second ray by the means of that driving force which enables the second ray soul steadily to achieve its goal, relentlessly pushing forward, permitting itself no let-up or leeway until the desired goal is reached. This is a different expression to the will of the first ray which is dynamic and which crashes forward in spite of all obstacles; the latter does not require the slower methods of the steady drive.

2. Ý chí mang lại sự hoàn thành được chứng minh qua cung hai bằng phương tiện của mãnh lực thúc đẩy cho phép linh hồn cung hai đều đặn đạt đến mục tiêu của nó, không ngừng thúc đẩy tiến lên, không cho phép mình một sự chùng lại hay nới lỏng nào cho đến khi mục tiêu mong muốn đạt được. Đây là một biểu hiện khác với ý chí của cung một vốn năng động và lao tới bất chấp mọi chướng ngại; ý chí sau không cần đến những phương pháp chậm hơn của sự thúc đẩy bền bỉ.

3. It is also the will which conquers death because of its intense love of reality and of that "persistent One" who exists behind all phenomena.

3. Đó cũng là ý chí vượt thắng cái chết vì tình yêu mãnh liệt của nó đối với thực tại và đối với "Đấng Hằng Tồn" hiện hữu phía sau mọi hiện tượng.

In the *Old Commentary* this type of will—the will-to-love—is spoken of in the following terms:

Trong *Cổ Luận*, loại ý chí này—Ý Chí-Yêu Thương—được nói đến bằng những lời sau:

"The Transcendent One said: I am alone. I must arise and seek with ceaseless urge, that which produces completion, round out my circle whole, intensity My life and make Me truly One, and this because I recognise the Two. I must have union with my other self, the self I dimly sense. [625]

"Đấng Siêu Việt phán: Ta đơn độc. Ta phải trỗi dậy và tìm kiếm với thôi thúc không ngừng điều tạo ra sự hoàn tất, làm tròn vòng tròn của Ta cho toàn vẹn, tăng cường sự sống của Ta và làm cho Ta thực sự là Một, và điều này bởi vì Ta nhận ra Hai. Ta phải hợp nhất với bản ngã kia của Ta, bản ngã mà Ta mơ hồ cảm nhận. [625]

Unto My heart I drew that other One and drawing thus I gave enlightenment; I dowered with enrichments; I freely gave."

Ta kéo Đấng kia vào trái tim Ta và khi kéo như vậy Ta đã ban sự soi sáng; Ta đã ban của cải phong phú; Ta đã cho đi một cách tự do."

This embodies not the mystical vision of the other one but the will aspect of the planetary Logos, the incentive behind the life of Shamballa. It is the Lord of Sacrifice Who speaks. The keynote of sacrifice or the "process of making whole" runs through all that concerns the will aspect as it functions through the medium of the seven rays; this

Điều này thể hiện không phải linh ảnh thần bí về đấng kia mà là phương diện ý chí của Hành Tinh Thượng Đế, động lực phía sau sự sống của Shamballa. Chính Chúa Tể của Hi Sinh đang nói. Chủ âm của hi sinh hay "tiến trình làm cho toàn vẹn" xuyên suốt mọi điều liên quan đến phương diện ý chí khi nó hoạt động qua trung gian của bảy cung; điều này

becomes beautifully apparent in the activity of the second ray as it is the channel for the will of God.

trở nên hiển nhiên một cách đẹp đẽ trong hoạt động của cung hai khi nó là kênh cho Ý Chí của Thượng Đế.

It knows itself as *the transcending will* because behind its expression of cosmic love (attracting, fusing and producing cohesion) lies a synthetic vision of divine Intention. It differentiates between process and goal, between initiation and that which is revealed by the initiatory process and that is something which as yet is unknown to initiates below the third degree. Herein lies the distinction between the Christ and the Buddha. The latter revealed the process, but the Christ embodied in Himself both goal and process. He revealed the cosmic principle of love and by its means—embodied in Himself—He produced *effects* also and momentous changes in the world through those presented to Him for initiation.

Nó biết chính nó là *ý chí siêu vượt* vì phía sau biểu hiện của nó về bác ái vũ trụ (hấp dẫn, dung hợp và tạo ra sự kết dính) là một linh ảnh tổng hợp về Ý Định thiêng liêng. Nó phân biệt giữa tiến trình và mục tiêu, giữa điểm đạo và điều được tiết lộ bởi tiến trình điểm đạo và đó là điều mà cho đến nay vẫn chưa được biết đối với các điểm đạo đồ dưới cấp ba. Ở đây nằm sự khác biệt giữa Đức Christ và Đức Phật. Vị sau đã tiết lộ tiến trình, nhưng Đức Christ đã thể hiện trong chính Ngài cả mục tiêu lẫn tiến trình. Ngài đã tiết lộ nguyên khí vũ trụ của bác ái và bằng phương tiện ấy—được thể hiện trong chính Ngài—Ngài cũng tạo ra *các hiệu quả* và những thay đổi trọng đại trong thế giới qua những người được trình lên Ngài để điểm đạo.

The second ray knows itself as *the transmitting will* because through its means something passes between the pair of opposites (spirit-matter) which draws them together until eventually they form one blended whole. This is a basic mystery—the basic mystery of initiation and concerns the at-oning will which functions through love. Its lowest expression and its most material symbol is the love between the sexes.

Cung hai biết chính nó là *ý chí truyền dẫn* vì qua phương tiện của nó có điều gì đó đi qua giữa cặp đối cực (tinh thần-vật chất) kéo chúng lại với nhau cho đến cuối cùng chúng tạo thành một toàn thể hòa trộn duy nhất. Đây là một huyền nhiệm căn bản—huyền nhiệm căn bản của điểm đạo và liên quan đến ý chí nhất thể hóa hoạt động qua bác ái. Biểu hiện thấp nhất của nó và biểu tượng vật chất nhất của nó là tình yêu giữa hai giới tính.

[626]

[626]

It knows itself likewise as *the transforming will* because the entire evolutionary process (which is, in the last analysis, the working out of the inter-relation between God and His world, between cause and effect and between Life and form) is based upon the transformation brought about by divine

Nó cũng biết chính nó là *ý chí chuyển đổi* vì toàn bộ tiến trình tiến hoá (vốn, trong phân tích cuối cùng, là sự triển khai của mối tương liên giữa Thượng đế và thế giới của Ngài, giữa nguyên nhân và kết quả và giữa Sự Sống và hình tướng) dựa trên sự chuyển đổi được mang lại bởi sự hấp dẫn thiêng

attraction. This enables "spirit to mount upon the shoulders of matter," as H.P.B. expresses it, and forces matter to achieve the purification which will lead it eventually to act as a transparent medium for the revelation of divinity.

liêng. Điều này làm cho "tinh thần cưỡi lên vai vật chất," như H.P.B. diễn tả, và buộc vật chất đạt đến sự thanh luyện mà cuối cùng sẽ dẫn nó đến chỗ hoạt động như một môi trường trong suốt cho sự mặc khải của thiên tính.

It knows itself finally as *the will which transfigures*. It was this transfiguration which Christ manifested when He emerged before the startled eyes of His disciples as Light Incarnate and "was transfigured before them."

Cuối cùng nó biết chính nó là *ý chí biến hình*. Chính sự biến hình này mà Đức Christ đã biểu lộ khi Ngài hiện ra trước đôi mắt kinh ngạc của các đệ tử như Ánh Sáng Nhập Thể và "đã biến hình trước mặt họ."

The entire process of transcendence, resulting in transfiguration, is worked out in relation to the second ray by the combined influences of the three constellations through which this ray chooses by an "act of its sufficient will to act in time and space." Let us look at them for a moment:

Toàn bộ tiến trình siêu vượt, dẫn đến biến hình, được triển khai liên hệ đến cung hai bởi các ảnh hưởng kết hợp của ba chòm sao mà qua đó cung này chọn, bằng một "hành động của ý chí đầy đủ để hành động trong thời gian và không gian." Chúng ta hãy nhìn chúng trong chốc lát:

1. *GEMINI*. This is the great symbolic constellation of the Two Brothers, expressing the interplay between the dualities. Because it is governed by Mercury and Venus, you have the light of the intuition and of the mind blended together into one illuminated whole, typical of the fusion of spirit-matter and the demonstration of their essential oneness. Gemini, as you know, is the sign of divine interplay and it is the life of the Father (of spirit and of will) which flows through the Two Brothers, through the polar opposites, making them one in reality though two in manifestation. Their real nature as the "elder brother and the prodigal son" is revealed by the intuition when it takes hold of the mind. But it is the will to love which governs the relationship and which finally brings about divine synthesis. [627]

1. *SONG TỬ*. Đây là chòm sao biểu tượng lớn của Hai Anh Em, biểu lộ sự tương tác giữa các cặp nhị nguyên. Vì nó được cai quản bởi Sao Thủy và Sao Kim, các bạn có ánh sáng của trực giác và của trí tuệ hòa trộn với nhau thành một toàn thể được soi sáng, tiêu biểu cho sự dung hợp của tinh thần-vật chất và sự chứng minh tính nhất thể cốt yếu của chúng. Như các bạn biết, Song Tử là dấu hiệu của sự tương tác thiêng liêng và chính sự sống của Cha (của tinh thần và của ý chí) chảy qua Hai Anh Em, qua các cực đối lập, làm cho chúng là một trong thực tại dù là hai trong biểu hiện. Bản chất thực sự của họ như "người anh cả và đứa con hoang đàng" được tiết lộ bởi trực giác khi nó nắm lấy trí tuệ. Nhưng chính Ý Chí-Yêu Thương cai quản mối liên hệ và cuối cùng mang lại tổng hợp thiêng liêng. [627]

2. *VIRGO* is the constellation which is symbolic of the second stage of the relation between the pair of opposites. Here we have, as you know, the Mother of the Christ Child and the fostering process of interchange which brings about life, love and their united manifestation in one form. This second ray is, therefore, closely related to Virgo and its lowest aspect is mother love with its instinctual care of that which must be nourished and guarded. Its highest aspect is the incarnated, manifested Christ. Then instinct is transmuted into wisdom and with that the will-to-manifest and bring into the light of day the hitherto Hidden Christ. This sign and this second ray Will have a mysterious relation to Time, to process and to the sustaining life of the Mother (matter) which, throughout the gestation period, nourishes and cares for the rapidly developing Christ Child. The Moon has also a peculiar function which can only be expressed in the idea of death—the death of the relationships between the Mother and the Child because the moment comes when the Christ Child will emerge from the womb of time and of matter and stand free in the light. This will have been due, necessarily, to many inherent factors but primarily to the sustaining will of the Mother, plus the dynamic will of the Christ Child. Here again is an aspect of the curious and mysterious relation between the first and the second rays.

2. *XỬ NỮ* là chòm sao biểu tượng cho giai đoạn thứ hai của mối liên hệ giữa cặp đối cực. Ở đây, như các bạn biết, chúng ta có Mẹ của Hài Nhi Christ và tiến trình nuôi dưỡng của sự trao đổi mang lại sự sống, bác ái và biểu hiện hợp nhất của chúng trong một hình tướng. Vì vậy, cung hai này liên hệ mật thiết với Xử Nữ và phương diện thấp nhất của nó là tình mẹ với sự chăm sóc bản năng đối với điều phải được nuôi dưỡng và bảo vệ. Phương diện cao nhất của nó là Đức Christ nhập thể, biểu hiện. Khi ấy bản năng được chuyển hoá thành minh triết và cùng với điều đó là ý chí-biểu lộ và đưa ra ánh sáng ban ngày Đức Christ vốn cho đến nay còn ẩn giấu. Dấu hiệu này và Ý Chí cung hai này có một liên hệ huyền nhiệm với Thời gian, với tiến trình và với sự sống duy trì của Người Mẹ (vật chất), Đấng trong suốt thời kỳ thai nghén nuôi dưỡng và chăm sóc Hài Nhi Christ đang phát triển nhanh chóng. Mặt Trăng cũng có một chức năng đặc biệt chỉ có thể được biểu lộ trong ý niệm về cái chết—cái chết của các mối liên hệ giữa Mẹ và Con vì khoảnh khắc đến khi Hài Nhi Christ sẽ xuất hiện từ tử cung của thời gian và vật chất và đứng tự do trong ánh sáng. Điều này tất yếu sẽ là do nhiều yếu tố cố hữu, nhưng chủ yếu là do ý chí duy trì của Người Mẹ, cộng với ý chí năng động của Hài Nhi Christ. Ở đây một lần nữa là một phương diện của mối liên hệ kỳ lạ và huyền nhiệm giữa cung một và cung hai.

3. *PISCES*. In this sign the work is consummated and the will of the Father works out through the second ray will as the will-to-save. In Gemini, therefore, you have the two, the pair of opposites and the will-to-relate; in Virgo, you have their work in cooperation, the nurturing of the life of that second ray phenomenon, a Christ, the consummation of the task of matter and its

3. *SONG NGƯ*. Trong dấu hiệu này công việc được hoàn tất và ý chí của Cha được triển khai qua ý chí cung hai như ý chí-cứu rỗi. Vì vậy, trong Song Tử, các bạn có hai, cặp đối cực và ý chí-liên hệ; trong Xử Nữ, các bạn có công việc hợp tác của họ, sự nuôi dưỡng sự sống của hiện tượng cung hai ấy, một Đức Christ, sự hoàn tất nhiệm vụ của vật chất và sự nâng nó lên thiên giới. Trong Song Ngư,

elevation into heaven. In Pisces, you have the consummation of the work of that [628] which the matter aspect has made possible, and the Christ emerges as the world saviour. All this has taken place through the will aspect of the second ray, focussed in Shamballa, expressing itself through humanity and consummated in the Hierarchy. Here you have the whole story of unity, brought about by the life and the will of the second ray, producing the emergence of the Christ consciousness and the appearing in objectivity of the Christ principle.

các bạn có sự hoàn tất công việc của điều mà [628] phương diện vật chất đã làm cho có thể, và Đức Christ xuất hiện như đấng cứu thế gian. Tất cả điều này đã diễn ra qua phương diện ý chí của cung hai, được hội tụ trong Shamballa, biểu lộ qua nhân loại và được hoàn tất trong Thánh Đoàn. Ở đây các bạn có toàn bộ câu chuyện về sự hợp nhất, được mang lại bởi sự sống và ý chí của cung hai, tạo ra sự xuất hiện của tâm thức Christ và sự xuất hiện trong khách quan tính của nguyên khí Christ.

In time and space and from the angle of humanity, the triangle of constellations is Virgo, Gemini and Pisces and not the order as here given, which is Gemini, Virgo, Pisces; the latter is the angle from the standpoint of Shamballa.

Trong thời gian và không gian và từ góc độ nhân loại, tam giác các chòm sao là Xử Nữ, Song Tử và Song Ngư chứ không phải trật tự được nêu ở đây, tức là Song Tử, Xử Nữ, Song Ngư; trật tự sau là góc nhìn từ quan điểm của Shamballa.

| | | | |
|---|---|---|---|
| | CUNG III. Trí thông tuệ | Cự Giải, | |
| | *RAY III. Active* | *Cancer,* | |
| | Hoạt động. | Thiên Bình..... | hoạt động thông qua năm hành tinh: |
| | *Intelligence.* | *Libra.....* | *working through five planets:* |
| | | | Mặt Trăng, Sao Kim, Sao Thổ, Sao Hải Vương, Sao Thiên Vương. |
| | | | *The Moon, Venus, Saturn, Neptune, Uranus.* |
| | | Ma Kết. | |
| | | *Capricorn.* | |

In this divine expression of ray energy is to be found the key or clue to what is commonly called evolution. The emphasis, is necessarily from the angle of the form nature and upon the phenomenal side. Today, however, the evolutionary process can be considered from the two aspects of the evolution of form and the evolution of consciousness; science and psychology contribute to this a gradually developing whole or picture. But that which I deal with here is the evolution of That which is both consciousness and form but which is more than either, i.e. the One Who wills to manifest and to know or to become aware. It is this which lies behind and which is greater than the Identity in time and space to which we give the name Logos. I seek to deal, therefore, with the Creative Will which is dynamically manifesting, consciously establishing contact and persistently focussed in the form whilst time and space endure.

Trong biểu hiện thiêng liêng này của năng lượng cung có thể tìm thấy chìa khóa hay đầu mối cho điều thường được gọi là tiến hoá. Sự nhấn mạnh, tất nhiên, là từ góc độ của bản chất hình tướng và trên phương diện hiện tượng. Tuy nhiên, ngày nay, tiến trình tiến hoá có thể được xét từ hai phương diện là sự tiến hoá của hình tướng và sự tiến hoá của tâm thức; khoa học và tâm lý học góp phần vào đây một toàn thể hay một bức tranh đang dần dần phát triển. Nhưng điều Tôi bàn đến ở đây là sự tiến hoá của Cái vừa là tâm thức vừa là hình tướng nhưng còn hơn cả hai, tức là Đấng muốn biểu hiện và muốn biết hay trở nên nhận biết. Chính Cái này nằm phía sau và lớn lao hơn Bản Sắc trong thời gian và không gian mà chúng ta gọi là Logos. Vì vậy, Tôi tìm cách bàn đến Ý Chí Sáng Tạo đang biểu hiện một cách năng động, đang hữu thức thiết lập tiếp xúc và đang kiên trì tập trung trong hình tướng chừng nào thời gian và không gian còn tồn tại.

[629]

[629]

This third aspect of the divine expression is the result or outcome of the activity of the other two major rays. You must, with care, distinguish in your minds between matter or the Mother and substance or the “Holy Spirit overshadowing the Mother”; it is with this latter we are concerned, for we are regarding all these rays in terms of will, of spirit, and of life. This whole treatise, therefore, deals with an idea which lies beyond or behind the entire content of modern knowledge and is consequently inexplicable to the finite mind. All that is possible is to indicate That which exists prior to manifestation and which persists after the cycle of manifestation is over—unprovable, unknowable and intangible. This inherent Reality is to the manifested

Phương diện thứ ba này của biểu hiện thiêng liêng là kết quả hay thành quả của hoạt động của hai cung chính yếu kia. Các bạn phải cẩn trọng phân biệt trong trí mình giữa vật chất hay Mẹ và chất liệu hay “Chúa Thánh Thần phủ bóng Mẹ”; chính với điều sau này mà chúng ta quan tâm, vì chúng ta đang xem xét tất cả các cung này theo ý chí, tinh thần và sự sống. Vì vậy, toàn bộ bộ luận này bàn đến một ý tưởng nằm vượt lên trên hay phía sau toàn bộ nội dung của tri thức hiện đại và do đó không thể giải thích được đối với trí tuệ hữu hạn. Tất cả những gì có thể làm là chỉ ra Cái hiện hữu trước biểu hiện và vẫn tồn tại sau khi chu kỳ biểu hiện chấm dứt—không thể chứng minh, không thể biết và không thể nắm bắt. Thực Tại cố hữu này đối với Logos biểu hiện cũng như Bản Ngã bất tử

Logos what the sensed, immortal Self is to the man in incarnation. As the abstract mind of man develops, these subjective themes, leading to the central Theme of manifestation, will become clearer and the density of the mystery will lighten. With this promise you must be content for you are not yet initiate. The initiate will sense whereof I speak.

được cảm nhận đối với con người đang lâm phàm. Khi Trí trừu tượng của con người phát triển, những chủ đề chủ quan này, dẫn đến Chủ Đề trung tâm của biểu hiện, sẽ trở nên rõ ràng hơn và mật độ của huyền nhiệm sẽ nhẹ bớt. Với lời hứa này, các bạn phải bằng lòng vì các bạn chưa phải là điểm đạo đồ. Điểm đạo đồ sẽ cảm nhận được điều Tôi nói đến.

This evolving Reality which is focussed in the third Ray of Active Intelligence during the "period of appearance" has—in this solar system—undertaken the task of developing conscious "awareness of Itself in that which it is not." This is carried forward in three stages—all of them the result of process, of progress, of activity and of mind or intelligent perception. These three stages are:

Thực Tại đang tiến hoá này, được tập trung trong cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động trong "thời kỳ xuất hiện", đã—trong hệ mặt trời này—đảm nhận nhiệm vụ phát triển sự "nhận biết hữu thức về Chính Nó trong cái mà nó không phải là." Điều này được tiến hành qua ba giai đoạn—tất cả đều là kết quả của tiến trình, của tiến trình phát triển, của hoạt động và của trí tuệ hay tri giác thông tuệ. Ba giai đoạn này là:

1. The stage wherein sensory perception is transmuted into knowledge. This is the stage in which the form gradually and steadily adapts itself to the requirements of the perceiving Self.

1. Giai đoạn trong đó tri giác cảm quan được chuyển hoá thành tri thức. Đây là giai đoạn trong đó hình tướng dần dần và đều đặn tự thích nghi với các đòi hỏi của Bản Ngã tri giác.

2. The stage wherein knowledge is transmuted into wisdom, [630] or consciousness utilises the gradually acquired knowledge to achieve detachment from the form, the organ of perception.

2. Giai đoạn trong đó tri thức được chuyển hoá thành minh triết, [630] hay tâm thức sử dụng tri thức dần dần thu nhận được để đạt đến sự tách rời khỏi hình tướng, cơ quan của tri giác.

3. The stage wherein wisdom is transmuted into omniscience and both consciousness and form are superseded by the One Who exists, Who is conscious, but Who remains as greater than either of these two phases of divine life. This One wills to incarnate, wills to know, wills to be conscious, but is none of these phases essentially, having realised them, prior to manifestation.

3. Giai đoạn trong đó minh triết được chuyển hoá thành toàn tri và cả tâm thức lẫn hình tướng đều bị vượt qua bởi Đấng hiện hữu, Đấng hữu thức, nhưng vẫn lớn hơn cả hai giai đoạn này của sự sống thiêng liêng. Đấng này muốn nhập thể, muốn biết, muốn trở nên hữu thức, nhưng về bản chất không là giai đoạn nào trong số đó, vì đã chứng nghiệm chúng trước biểu hiện.

This third ray will is the producer of external synthesis in successive stages, carried forward from temporary syntheses until there is complete unification between consciousness and form and later complete atonement realised between That which is neither consciousness nor form but the Creator of both and the relating Principle of spirit-matter. It will be seen how the above definition shows the function of the third ray to be the will-to-initiate on the physical plane that which will express divinity; that it defines not only appearance but the revelation of that quality of which the appearance is the effect or result, and that inherent in these two propositions lies the third which states that this creative will is not only the cause of manifestation and the guarantee of achievement, but is also the proof of the potency of that Life which ever defeats and annihilates death. So, we come back to our initial proposition of that divine trinity of Life-Quality-Appearance (considered in the opening pages of Volume I); thus also to the creativity of the three major rays; thus to their basic relation and thus to their enduring and persistent synthesis. The circle of revelation is rounded out; the cycle is completed; the serpent of matter, the serpent of wisdom and the serpent of life are seen to be one [631] whole and behind the three "stands the Eternal Dragon for ever spawning forth the triple serpent, for ever saying: Go forth and come thou back." Thus speaks the *Old Commentary* in reference to this matter.

Ý chí cung ba này là tác nhân tạo ra sự tổng hợp bên ngoài trong những giai đoạn kế tiếp nhau, được tiến hành từ những tổng hợp tạm thời cho đến khi có sự hợp nhất hoàn toàn giữa tâm thức và hình tướng, và về sau là sự nhất thể hóa hoàn toàn được chứng nghiệm giữa Cái không phải là tâm thức cũng không phải là hình tướng nhưng là Đấng Sáng Tạo của cả hai và là Nguyên Khí liên hệ của tinh thần-vật chất. Sẽ thấy rằng định nghĩa trên cho thấy chức năng của cung ba là ý chí-khởi xướng trên cõi hồng trần điều sẽ biểu lộ thiên tính; rằng nó không những xác định sự xuất hiện mà còn cả sự mặc khải của phẩm tính mà sự xuất hiện là hiệu quả hay kết quả, và rằng cố hữu trong hai mệnh đề này là mệnh đề thứ ba, phát biểu rằng ý chí sáng tạo này không những là nguyên nhân của biểu hiện và là bảo chứng của thành tựu, mà còn là bằng chứng về tiềm lực của Sự sống luôn luôn đánh bại và hủy diệt cái chết. Vì vậy, chúng ta quay trở lại mệnh đề khởi đầu của mình về bộ ba thiêng liêng ấy của Sự sống-Phẩm tính-Biểu hiện (được xét trong những trang mở đầu của Tập I); do đó cũng quay lại tính sáng tạo của ba cung chính yếu; do đó quay lại mối liên hệ căn bản của chúng và do đó quay lại sự tổng hợp bền vững và liên tục của chúng. Vòng tròn mặc khải đã khép kín; chu kỳ đã hoàn tất; con rắn của vật chất, con rắn của minh triết và con rắn của sự sống được thấy là một [631] toàn thể, và đằng sau ba con ấy "Đứng Đấng Rồng Vĩnh Cửu mãi mãi sinh ra con rắn tam phân, mãi mãi phán: Hãy đi ra và hãy trở về." *Cổ Luận* nói như vậy liên quan đến vấn đề này.

Three words are concerned with this triple manifestation: Attraction, Subtraction, Abstraction and these three are related (as far as man is concerned) to the first three initiations, but only from the will aspect and in relation definitely to the third ray upon

Ba từ liên quan đến biểu hiện tam phân này là: Hấp dẫn, Trừ khử, Trừu xuất, và ba điều này có liên hệ (xét theo con người) với ba lần điểm đạo đầu tiên, nhưng chỉ từ phương diện ý chí và liên hệ rõ rệt với cung ba trên cõi hồng trần, hay đúng hơn trên cõi của thể

the physical plane, or rather on the plane of the etheric body or the vital effective activity. It is this which must be borne in mind when considering the active work of the Trinity: Father, Son and Holy Spirit.

dĩ thái hoặc hoạt động hữu hiệu sinh lực. Đây là điều phải được ghi nhớ khi xem xét công việc hoạt động của Tam Vị: Cha, Con và Chúa Thánh Thần.

This Trinity in manifestation knows Itself as the *Transcending Reality* and utters ever the word: "Having pervaded this whole universe with a fragment of Myself, I remain."

Tam Vị này trong biểu hiện tự biết mình là *Thực Tại Siêu Việt* và luôn luôn thốt ra lời: "Sau khi thấm nhuần toàn thể vũ trụ này bằng một mảnh của Chính Ta, Ta vẫn còn đó."

This Trinity in manifestation knows Itself as the *Transmitting One* and says through the words of the Christ: "I, if I be lifted up, will draw all men unto Me." This, through the attractive power which the Transmitting One transmits.

Tam Vị này trong biểu hiện tự biết mình là *Đấng Truyền Dẫn* và nói qua lời của Đức Christ: "Ta, nếu được nâng lên, sẽ kéo mọi người đến với Ta." Điều này là nhờ quyền năng hấp dẫn mà Đấng Truyền Dẫn truyền ra.

This Trinity in manifestation knows Itself to be the *Transforming Agent* and through the voice of the many chants the words: "Glory to God in the highest, on Earth peace, goodwill to men"—glory, peace and the will-to-good being the effects of the transmitted life of the Transcendent One.

Tam Vị này trong biểu hiện tự biết mình là *Tác Nhân Chuyển Đổi* và qua tiếng nói của số đông xướng lên những lời: "Vinh quang cho Thượng đế trên chốn tối cao, bình an trên Trái Đất, thiện chí đối với loài người"—vinh quang, bình an và Ý Chí-hướng Thiện là những hiệu quả của sự sống được truyền dẫn từ Đấng Siêu Việt.

Finally, at the end of the age, it knows Itself as the *Transfigured One* and realises that the paean of the angels: "Glory to God in the highest" is the enunciation of its ultimate perfection and triumph.

Sau cùng, vào cuối thời đại, Nó tự biết mình là *Đấng Biến Hình* và nhận ra rằng bài ca khải hoàn của các thiên thần: "Vinh quang cho Thượng đế trên chốn tối cao" là sự tuyên xưng về sự toàn hảo và chiến thắng tối hậu của mình.

Can more be said anent this subject? The major Rays of Aspect embody the entire story; the minor Rays of Attribute contribute the detail in process and enterprise. They [632] are conditioned by the three major rays. It is not, therefore, my intention to take up the analysis of the four remaining triangles. I have indicated enough in this treatise to enable the

Có thể nói thêm gì nữa về chủ đề này chăng? Các Cung Trạng Thái chính yếu bao hàm toàn bộ câu chuyện; các Cung Thuộc Tính thứ yếu đóng góp chi tiết trong tiến trình và nỗ lực. Chúng [632] được điều kiện hóa bởi ba cung chính yếu. Vì vậy, Tôi không có ý định phân tích bốn tam giác còn lại. Tôi đã chỉ ra đủ trong bộ luận này để giúp đạo sinh quan tâm tự mình tìm ra chủ đề chủ quan

interested student to work out for himself their subjective theme. I will, however, consider briefly the three constellations connected with the third ray; their significance is relatively clear.

1. *CANCER*. This is the constellation which symbolises the will of the mass, which conditions mass response and mass psychology. This has not yet been the theme of astrological study for it connotes far more than the mass consciousness. It is basically the focussing of the mass will through the medium of the mass consciousness—a thing unknown as yet, though the rudiments of this knowledge can be seen in that peculiar factor in the life of humanity which we call `public opinion.' This is now being brought into the educational field through what is commonly called propaganda. The implications will be clear to you. A trained and enlightened public opinion is an unknown thing on a world-wide scale, though enlightened groups are rapidly appearing. Out of public opinion (which is the focussed expression of the growth of mass consciousness) will emerge the mass will-to-good, inherent in every individual; for this humanity must work and wait.

2. *LIBRA*. This constellation, as you know, connotes the point of balance in the long relationship and interplay between the pairs of opposites. It indicates the will-to-express —in perfected proportion and harmony— both the life of the spirit and the potency of matter.

3. *CAPRICORN*. This constellation stands for the influence which will carry the will of Shamballa to the Hierarchy or to the world initiates, giving to Them that dynamic and

của chúng. Tuy nhiên, Tôi sẽ xét ngắn gọn ba chòm sao liên kết với cung ba; ý nghĩa của chúng tương đối rõ ràng.

1. *CỰ GIẢI.* Đây là chòm sao tượng trưng cho ý chí của quần chúng, điều kiện hóa sự đáp ứng của quần chúng và tâm lý quần chúng. Đây chưa phải là chủ đề của nghiên cứu chiêm tinh, vì nó hàm ý nhiều hơn rất nhiều so với tâm thức quần chúng. Về căn bản, đó là sự tập trung ý chí quần chúng qua trung gian của tâm thức quần chúng—một điều cho đến nay vẫn chưa được biết đến, mặc dù những mầm mống của tri thức này có thể thấy trong yếu tố đặc biệt ấy của đời sống nhân loại mà chúng ta gọi là `dư luận quần chúng.' Điều này hiện đang được đưa vào lĩnh vực giáo dục qua điều thường được gọi là tuyên truyền. Các bạn sẽ thấy rõ những hàm ý của nó. Một dư luận quần chúng được huấn luyện và được soi sáng là điều chưa từng có trên quy mô toàn thế giới, mặc dù các nhóm được soi sáng đang xuất hiện nhanh chóng. Từ dư luận quần chúng (là biểu hiện tập trung của sự tăng trưởng của tâm thức quần chúng) sẽ xuất hiện Ý Chí-hướng Thiện của quần chúng, vốn cố hữu trong mỗi cá nhân; vì điều này mà nhân loại phải làm việc và chờ đợi.

2. *THIÊN BÌNH.* Chòm sao này, như các bạn biết, hàm ý điểm quân bình trong mối liên hệ và sự tương tác lâu dài giữa các cặp đối nghịch. Nó chỉ ra ý chí-biểu lộ—trong tỉ lệ và hài hòa hoàn hảo—cả sự sống của tinh thần lẫn tiềm lực của vật chất.

3. *MA KẾT.* Chòm sao này tượng trưng cho ảnh hưởng sẽ mang ý chí của Shamballa đến Thánh Đoàn hay đến các điểm đạo đồ thế gian, ban cho Các Ngài tinh thần năng động

[633] enterprising spirit which will enable Them to carry forward to completion the Will of God on Earth. It was the "angel, born under Capricorn" which came to Christ in the garden of Gethsemane and fused His individual will into the divine Will and thus enabled Him to carry out His mission to completion. This was not only the revelation of divine love to the world but—as the legend in the Masters' Archives goes on—He came "to fabricate the gossamer thread which bound the two together and linked the place of the Most High (Shamballa) with the Holy City (The Hierarchy). The bridge between the Holy Place and the Holy of Holies was securely anchored. The will of God could now be carried to fruition." Under the same symbolic teaching, we could say that the following terms distinguish the three rays with which we have been dealing.

và [633] dấn thân ấy, nhờ đó Các Ngài có thể đưa Ý Chí của Thượng Đế trên Trái Đất đến chỗ hoàn tất. Chính "thiên thần, sinh dưới Ma Kết" đã đến với Đức Christ trong vườn Gethsemane và dung hợp ý chí cá nhân của Ngài vào Ý Chí thiêng liêng, nhờ đó giúp Ngài hoàn thành sứ mệnh của mình. Đây không chỉ là sự mặc khải tình thương thiêng liêng cho thế gian mà còn—như truyền thuyết trong Văn Khố của các Chân sư kể tiếp—Ngài đến "để dệt nên sợi chỉ mỏng như tơ nhện buộc hai nơi lại với nhau và nối nơi của Đấng Tối Cao (Shamballa) với Thành Thánh (Thánh Đoàn). Cây cầu giữa Nơi Thánh và Nơi Chí Thánh đã được neo vững chắc. Ý Chí của Thượng Đế giờ đây có thể được đưa đến chỗ viên thành." Theo cùng giáo huấn biểu tượng ấy, chúng ta có thể nói rằng các thuật ngữ sau đây phân biệt ba cung mà chúng ta đã bàn đến.

| | | |
|---|---|---|
| I. | Cung I. | Chốn Chí Thánh. Shamballa. |
| | *Ray I.* | *The Holy of Holies. Shamballa.* |
| | | Nơi An Trú của Đấng Tối Cao. |
| | | *The Dwelling Place of the Most High.* |
| | | Tinh thần. Sự sống. Năng lượng. |
| | | *Spirit. Life. Energy.* |
| | | Ý chí. Đồng hóa. |
| | | *Will. Identification.* |
| II. | Cung II. | Chốn Thánh. Thánh đoàn. |
| | *Ray II.* | *The Holy Place. Hierarchy.* |
| | | Chốn Ẩn Mật nơi Ánh Sáng an trú. |

| | | |
|---|---|---|
| | | *The Secret Place where Light dwelleth.* |
| | | Linh hồn. Tâm thức. Ánh sáng. |
| | | *Soul. Consciousness. Light.* |
| | | Bác ái. Điểm đạo. |
| | | *Love. Initiation.* |
| III. | Cung III. | Sân Ngoài. Nhân loại. |
| | *Ray III.* | *The Outer Court. Humanity.* |
| | | Đức Christ trong chúng ta, niềm hi vọng vinh quang. |
| | | *Christ in us, the hope of glory.* |
| | | Hình tướng. Sắc tướng. Thân thể. |
| | | *Form. Appearance. Body.* |
| | | Trí thông tuệ. Cá thể tính. |
| | | *Intelligence. Individuality.* |

Remember, nevertheless, that these Three are One. Behind all of them stands for ever the One Who remains, transcendent [634] and immanent also, greater than our whole yet also within that whole.

Tuy nhiên, hãy nhớ rằng Ba Đấng này là Một. Đằng sau tất cả Các Ngài mãi mãi là Đấng Duy Nhất vẫn còn đó, siêu việt [634] mà cũng nội tại, lớn hơn toàn thể của chúng ta nhưng cũng ở bên trong toàn thể ấy.

Through Ray IV, we learn to be at-one with this eternal synthesis and will; through Ray V, we develop the means to understand the nature of that synthesis and will; through Ray VI, we move forward to complete identification with that synthesis and will, and through Ray VII we demonstrate on Earth the nature of that synthesis through

Qua cung bốn, chúng ta học cách hiệp nhất với sự tổng hợp và ý chí vĩnh cửu này; qua cung năm, chúng ta phát triển phương tiện để thấu hiểu bản chất của sự tổng hợp và ý chí ấy; qua cung sáu, chúng ta tiến tới sự đồng nhất hóa hoàn toàn với sự tổng hợp và ý chí ấy, và qua cung bảy, chúng ta biểu lộ trên Trái Đất bản chất của sự tổng hợp ấy

the medium of the appearing form and the purpose of that underlying will.

qua trung gian của hình tướng xuất hiện và mục đích của ý chí nền tảng ấy.

And so the Many are absorbed into the One.

Và như thế, cái Nhiều được hấp thu vào Đấng Duy Nhất.

# APPENDIX - Suggestions for Students — PHỤ LỤC - Những Gợi Ý cho Đạo Sinh

ASTROLOGY IN THE SECRET DOCTRINE

CHIÊM TINH HỌC TRONG GIÁO LÝ BÍ NHIỆM

(Third Edition)

(Tái bản lần thứ ba)

[635]

[635]

1. Mythology relates to astronomical, theogonical and human struggles; to the adjustment of orbs and the supremacy of nations and tribes. The "struggle for existence" and the "survival of the fittest" reigned supreme from the moment that Kosmos manifested into being.... Hence:

1. Thần thoại liên hệ đến các cuộc đấu tranh thiên văn, thần hệ và nhân loại; đến sự điều chỉnh các thiên thể và quyền tối thượng của các quốc gia và bộ tộc. "Cuộc đấu tranh để sinh tồn" và "sự sống còn của kẻ thích nghi nhất" đã ngự trị tối cao từ khoảnh khắc Kosmos biểu hiện thành hiện hữu.... Vì thế:

a. The incessant fights of the Gods in all the Old Scriptures.

a. Những cuộc chiến đấu không ngừng của các vị thần trong mọi Thánh thư cổ.

b. The war in Heaven of the ancient mythologies. (S.D. I. 223.)

b. Cuộc chiến trên Thiên giới của các thần thoại cổ đại. (S.D. I. 223.)

2. Behind this veil... of astrological symbols, there were the occult mysteries of anthropography and the primeval genesis of man. (S.D. I. 250.)

2. Đằng sau bức màn... của các biểu tượng chiêm tinh, có những huyền nhiệm huyền bí của nhân loại học và nguồn gốc nguyên thủy của con người. (S.D. I. 250.)

3. Astrology existed before astronomy. (S.D. III. 325.)

3. Chiêm tinh học có trước thiên văn học. (S.D. III. 325.)

4. Astrolatry or the adoration of the Heavenly Host is the natural result of only half- revealed astrology.... Hence, divine Astrology for the Initiates; superstitious astrolatry for the profane. (S.D. III. 337.)

4. Sự thờ phụng các vì sao hay sự tôn thờ Đạo binh Thiên giới là kết quả tự nhiên của chiêm tinh học chỉ được mặc khải một nửa.... Vì thế, Chiêm tinh học thiêng liêng dành cho các điểm đạo đồ; sự thờ phụng sao mê tín dành cho người phàm tục. (S.D. III. 337.)

5. Primitive astrology is as far above modern astrology as the Guides (the planets and the

5. Chiêm tinh học nguyên thủy vượt cao hơn chiêm tinh học hiện đại cũng như các Đấng

Zodiacal signs) are above the lamp posts. (S.D. III. 341.) [636]

Hướng Dẫn (các hành tinh và các dấu hiệu hoàng đạo) vượt cao hơn các cột đèn. (S.D. III. 341.) [636]

6. Astrology has left its eternal imprint upon the world. (S.D. III. 342.)

6. Chiêm tinh học đã để lại dấu ấn vĩnh cửu của nó trên thế giới. (S.D. III. 342.)

7. Astrology is built upon the mystic and intimate connection between the heavenly bodies and mankind and is one of the great secrets of Initiation and the occult mysteries. (S.D. II. 525.)

7. Chiêm tinh học được xây dựng trên mối liên hệ thần bí và mật thiết giữa các thiên thể và nhân loại, và là một trong những bí mật lớn của điểm đạo và các huyền nhiệm huyền bí. (S.D. II. 525.)

8. Stars and constellations have an occult and mysterious influence on, and connection with, individuals. And if with the latter, why not with nations, races and mankind as a whole? This again is a claim made on the authority of the Zodiacal records. (S.D. I. 709.)

8. Các ngôi sao và chòm sao có một ảnh hưởng huyền bí và bí ẩn trên các cá nhân, và có liên hệ với họ. Và nếu với những người sau, tại sao không với các quốc gia, các giống dân và toàn thể nhân loại? Đây lại là một khẳng định được đưa ra dựa trên thẩm quyền của các ghi chép Hoàng đạo. (S.D. I. 709.)

a. There are records preserved through the Zodiac for incalculable ages. (S.D. I. 709.)

a. Có những ghi chép được bảo tồn qua Hoàng đạo trong những thời đại không thể tính đếm. (S.D. I. 709.)

b. Astronomy, astrology and so on are all on the physical and not on the spiritual plane. (S.D. II. 667.)c. Those philosophers alone who studied astrology... knew that the last word of those sciences was to be sought in and expected from the occult forces emanating from the constellations. (S.D. III. 214.)

b. Thiên văn học, chiêm tinh học, v.v., đều ở trên cõi hồng trần chứ không ở trên cõi tinh thần. (S.D. II. 667.)c. Chỉ những triết gia nào nghiên cứu chiêm tinh học... mới biết rằng lời cuối cùng của các khoa học ấy phải được tìm kiếm và mong đợi từ các mãnh lực huyền bí phát ra từ các chòm sao. (S.D. III. 214.)

9. "... In the presence of the Eternal conformity of the divisions of the Zodiac and of the names of the Planets applied in the same order everywhere and always and in the presence of the impossibility of attributing it all to chance and coincidence... a very great antiquity indeed must be allowed for the Zodiac. (S.D. I. 711.)

9. "... Trước sự phù hợp vĩnh cửu của các phân chia của Hoàng đạo và của các tên gọi các Hành tinh được áp dụng theo cùng một trật tự ở khắp nơi và luôn luôn, và trước sự bất khả của việc quy tất cả điều đó cho ngẫu nhiên và trùng hợp... thì quả thật phải thừa nhận một niên đại rất cổ xưa cho Hoàng đạo. (S.D. I. 711.)

10. High ceremonial astrology... depends upon the knowledge of the Initiate of those immaterial Forces and spiritual Entities that affect matter and guide it. (S.D. III. 337.)

10. Chiêm tinh học nghi lễ cao cấp... tùy thuộc vào tri thức của điểm đạo đồ về những Mãnh Lực phi vật chất và những Thực Thể tinh thần tác động lên vật chất và hướng dẫn nó. (S.D. III. 337.)

11. "... our Earth was created or fashioned by terrestrial [637] spirits, the Regents (the Spirits of the seven planets. A.A.B.) being simply the supervisors. This is the first germ of that which grew later into the Tree of Astrology and Astrolatry." (S.D. II. 26.)

11. "... Trái Đất của chúng ta đã được tạo ra hay cấu thành bởi các [637] tinh linh địa cầu, còn các Đấng Nhiếp Chính (các Thánh Linh của bảy hành tinh. A.A.B.) chỉ đơn giản là những vị giám sát. Đây là mầm đầu tiên của điều về sau phát triển thành Cây Chiêm Tinh Học và sự thờ phụng sao." (S.D. II. 26.)

12. "There are seven chief groups of such Dhyan Chohans. They are the primeval seven Rays.... Hence there are seven chief planets, the spheres of the indwelling seven Spirits, under each of which is born one of the human groups." (S.D. I. 626.)

12. "Có bảy nhóm chính của các Dhyan Chohans như vậy. Các Ngài là bảy Cung nguyên thủy.... Vì thế có bảy hành tinh chính, là các khối cầu của bảy Thánh Linh nội tại, dưới mỗi vị trong số đó một nhóm người được sinh ra." (S.D. I. 626.)

13. "There are only seven planets specially connected with the Earth and twelve houses, but the possible combination of their aspects are countless. As each planet can stand to each of the others in twelve different aspects their combinations must be almost infinite." (S.D. I. 626.)

13. "Chỉ có bảy hành tinh đặc biệt liên kết với Trái Đất và mười hai nhà, nhưng những tổ hợp khả hữu của các góc hợp của chúng thì vô số. Vì mỗi hành tinh có thể đứng với mỗi hành tinh khác trong mười hai góc hợp khác nhau nên các tổ hợp của chúng hầu như vô hạn." (S.D. I. 626.)

14. That which is the *surviving* Entity *in us* is partly the direct emanation from and partly those celestial entities themselves. (S.D. I. 251.)

14. Cái là Thực Thể *sống sót trong chúng ta* thì một phần là sự phát xạ trực tiếp từ và một phần chính là những thực thể thiên giới ấy. (S.D. I. 251.)

15. The descent and reascent of the monad or soul cannot be disconnected from Zodiacal signs.... (S.D. I. 730.)

15. Sự giáng hạ và tái thăng của chân thần hay linh hồn không thể tách rời khỏi các dấu hiệu hoàng đạo.... (S.D. I. 730.)

16. The following five statements are basic—

16. Năm phát biểu sau đây là căn bản—

1. Each of the Primordial Seven, the first seven rays, forming the manifesting logos, is again sevenfold.

1. Mỗi Đấng trong Bảy Đấng Nguyên Sơ, bảy cung đầu tiên, tạo thành logos biểu hiện, lại là thất phân.

2. As the seven colours of the solar spectrum correspond to the seven rays or Hierarchies so each of these is sub-divided into seven.

2. Cũng như bảy màu của quang phổ mặt trời tương ứng với bảy cung hay các Huyền Giai, thì mỗi Huyền Giai ấy lại được phân chia thành bảy.

3. Each of these Hierarchies furnishes the essence (the soul) and is the builder of one of the seven kingdoms in nature—the three elemental kingdoms, the mineral, vegetable, animal and kingdom of spiritual man. [638]

3. Mỗi Huyền Giai này cung cấp tinh chất (linh hồn) và là đấng kiến tạo của một trong bảy giới trong thiên nhiên—ba giới hành khí, giới kim thạch, giới thực vật, giới động vật và giới của con người tinh thần. [638]

4. Each Hierarchy furnishes the aura of one of the seven principles in man with its specific colour.

4. Mỗi Huyền Giai cung cấp hào quang của một trong bảy nguyên khí nơi con người với màu sắc đặc thù của nó.

5. Each of these Hierarchies is the ruler of one of the sacred planets.

5. Mỗi Huyền Giai này chủ quản một trong các hành tinh thiêng liêng.

Thus astrology came into existence and has a strictly scientific basis. (S.D. III. 482.)

Như vậy chiêm tinh học đã ra đời và có một nền tảng khoa học nghiêm ngặt. (S.D. III. 482.)

17. All the great astrologers have admitted that man could react against the stars. (S.D. III. 339.)

17. Tất cả các nhà chiêm tinh lớn đều thừa nhận rằng con người có thể phản ứng chống lại các vì sao. (S.D. III. 339.)

18. This system (or cycles) cannot be comprehended if the spiritual action of these periods—preordained so to say by karmic law—is separated from their physical course. The calculations of the best astrologers would fail, or at any rate remain imperfect, unless this dual action is thoroughly taken into consideration and mastered upon these lines. This mastery can be achieved only through initiation. (S.D. I. 703.)

18. Hệ thống này (hay các chu kỳ) không thể được hiểu nếu hoạt động tinh thần của các thời kỳ này—có thể nói là được tiền định bởi định luật nghiệp quả—bị tách rời khỏi diễn tiến hồng trần của chúng. Các tính toán của những nhà chiêm tinh giỏi nhất sẽ thất bại, hay ít nhất vẫn không hoàn chỉnh, trừ phi hoạt động kép này được xét đến một cách thấu đáo và được làm chủ theo những đường hướng này. Sự làm chủ ấy chỉ có thể đạt được qua điểm đạo. (S.D. I. 703.)

19. Modern astrologers do not give the correspondences of the days and planets and colours correctly.

19. Các nhà chiêm tinh hiện đại không đưa ra đúng các tương ứng của các ngày, các hành tinh và các màu sắc.

20. There is white and black astrology... the good or bad results obtained do not depend upon the principles which are the same in both kinds, but upon the astrologer himself. (S.D. III. 339.)

20. Có chiêm tinh học trắng và đen... các kết quả tốt hay xấu đạt được không tùy thuộc vào các nguyên lý vốn giống nhau trong cả hai loại, mà tùy thuộc vào chính nhà chiêm tinh. (S.D. III. 339.)

NOTE: S.D. I, Section XVI and S.D. III, Section XXXVIII deal with the Zodiac, with Biblical references to the Zodiac and with astrology and the mysteries of Initiation.

CẦN LƯU Ý: S.D. I, Phần XVI và S.D. III, Phần XXXVIII bàn về Hoàng đạo, về các dẫn chiếu Kinh Thánh đến Hoàng đạo và về chiêm tinh học cùng các huyền nhiệm của điểm đạo.

THE CONSTELLATIONS

CÁC CHÒM SAO

1. "Each of the twelve constellations, whether separately or in combination with other signs, has an occult influence, either for good or evil." (S.D. I. 440.) [639]

1. "Mỗi một trong mười hai chòm sao, dù riêng rẽ hay kết hợp với các dấu hiệu khác, đều có một ảnh hưởng huyền bí, hoặc tốt hoặc xấu." (S.D. I. 440.) [639]

2. "Enoch, the type of the dual nature of man (spiritual and physical) occupies the centre of the astronomic Cross... which is a six-pointed star.... In the upper angle of the upper triangle is the Eagle (Scorpio); in the left lower angle stands the Lion (Leo); in the right, the Bull (Taurus); while between the Bull and the Lion... is the face of Enoch, the man (Aquarius).... These are the four animals of Ezekiel and Revelations." (S.D. II. 561, 562.)

2. "Enoch, kiểu mẫu của bản chất kép của con người (tinh thần và hồng trần) chiếm trung tâm của Thập Giá thiên văn... vốn là một ngôi sao sáu cánh.... Ở góc trên của tam giác trên là Đại Bàng (Hổ Cáp); ở góc dưới bên trái là Sư Tử (Sư Tử); ở bên phải là Bò Mộng (Kim Ngưu); còn giữa Bò Mộng và Sư Tử... là khuôn mặt của Enoch, con người (Bảo Bình).... Đây là bốn con vật của Ezekiel và Khải Huyền." (S.D. II. 561, 562.)

(The Fixed Cross of the Heavens)

(Thập Giá Cố Định của các tầng trời)

3. "The constellations of the Great Bear and of the Pleiades constitute the greatest mystery of occult nature." (S.D. II. 580.)

3. "Các chòm sao Đại Hùng Tinh và Thất Nữ Tinh tạo thành huyền nhiệm lớn nhất của thiên nhiên huyền bí." (S.D. II. 580.)

4. "From the beginning of humanity, the Cross, or Man, with arms stretched out

4. "Từ thuở đầu của nhân loại, Thập Giá, hay Con Người, với hai tay dang ngang (Thập Giá

horizontally (the Fixed Cross) typifying his cosmic origin, was connected with his psychic nature and with the struggles which led to initiation." (S.D. III. 141.)

Cố Định) tượng trưng cho nguồn gốc vũ trụ của mình, đã được liên kết với bản chất thông linh của mình và với những cuộc đấu tranh dẫn đến điểm đạo." (S.D. III. 141.)

NOTE: All the travels of all the Heroes of antiquity through the signs of the sun and the heavens... are in each individual case, the personification of the sufferings, triumphs, and miracles of an adept before and after initiation.

CẦN LƯU Ý: Mọi cuộc du hành của tất cả các Anh Hùng thời cổ qua các dấu hiệu của mặt trời và các tầng trời... trong từng trường hợp cá biệt, đều là sự nhân cách hóa những đau khổ, chiến thắng và phép lạ của một chân sư trước và sau điểm đạo.

5. The signs of the zodiac: Each a double sign in ancient astrological magic—namely: it was Taurus-Eve; and Scorpio was Mars-Lupa, or Mars with the female wolf.... So as these signs were opposites of each other, yet *met* in the centre they are connected;... (S.D. III. 154.)

5. Các dấu hiệu của hoàng đạo: Mỗi dấu hiệu là một dấu hiệu kép trong huyền thuật chiêm tinh cổ—cụ thể là: Taurus-Eve; và Hổ Cáp là Mars-Lupa, hay Mars với sói cái.... Vì vậy, tuy các dấu hiệu này đối nghịch nhau, nhưng lại *gặp nhau* ở trung tâm nên chúng có liên hệ với nhau;... (S.D. III. 154.)

References in A Treatise on Cosmic Fire.

Các dẫn chiếu trong Luận về Lửa Vũ Trụ.

[640]

[640]

6. "Until the mystery of the Great Bear is revealed and is known as it is, and until the influence of Pleiades is comprehended, and the true significance of the cosmic Triangle formed by

6. "Cho đến khi huyền nhiệm của Đại Hùng Tinh được mặc khải và được biết đúng như nó là, và cho đến khi ảnh hưởng của Thất Nữ Tinh được thấu hiểu, và ý nghĩa chân thực của Tam giác vũ trụ được tạo thành bởi

1. The seven Rishis of the Great Bear,

1. bảy Rishi của Đại Hùng Tinh,

2. The seven planetary Logoi of our solar system,

2. bảy Hành Tinh Thượng Đế của hệ mặt trời chúng ta,

3. The seven Pleiades or Sisters,

3. bảy ngôi sao Thất Nữ Tinh hay bảy Chị Em,

is revealed, the karma of the seven sacred planets will remain unknown. All that we can see is its working out in the solar system. The intricacy of the whole subject

được mặc khải, thì nghiệp quả của bảy hành tinh thiêng liêng sẽ vẫn chưa được biết. Tất cả những gì chúng ta có thể thấy là sự vận hành của nó trong hệ mặt trời. Tính phức

will be apparent when it is borne in mind that not only do these three groups form a cosmic triangle, but that within that triangle many lesser triangles have to be studied. Any one of the seven Rishis with one of the seven Sisters may form a subsidiary triangle, and all must thus be studied." (C.F. 801.)

tạp của toàn bộ chủ đề sẽ hiển nhiên khi ghi nhớ rằng không những ba nhóm này tạo thành một tam giác vũ trụ, mà bên trong tam giác ấy còn có nhiều tam giác nhỏ hơn cần được nghiên cứu. Bất kỳ một trong bảy Rishi nào với một trong bảy Chị Em đều có thể tạo thành một tam giác phụ, và tất cả đều phải được nghiên cứu như thế." (C.F. 801.)

7. "A further factor in cyclic computation lies in the effect of the following stars and constellations upon our system and upon any particular planet within the system:

7. "Một yếu tố nữa trong việc tính toán chu kỳ nằm trong tác động của các ngôi sao và chòm sao sau đây lên hệ mặt trời của chúng ta và lên bất kỳ hành tinh riêng biệt nào trong hệ mặt trời:

| | | |
|---|---|---|
| 1. | Đại Hùng Tinh. | 4. Pleiades. |
| | *The Great Bear.* | *4. The Pleiades.* |
| 2. | Tiểu Hùng Tinh. | 5. Chòm sao Ma Kết. |
| | *The little Bear.* | *5. Constellation Capricorn.* |
| | (Ursa Minor) | 6. Draco. |
| | *(Ursa Minor)* | *6. Draco.* |
| 3. | Sao Bắc Cực. | |
| | *The Pole Star.* | |

And all the other constellations and allied stars of the zodiac. The mystery is hidden *in esoteric astrology* and until the subject of energy, working through the etheric body, of radio-activity and of the transmutation of all bodies from a lower state into a higher is better comprehended, the true mystery of the "influence of [641] these various bodies

Và tất cả các chòm sao khác cùng các ngôi sao liên hệ của hoàng đạo. Huyền nhiệm được ẩn giấu *trong Chiêm Tinh Học Nội Môn* và cho đến khi chủ đề năng lượng, hoạt động qua thể dĩ thái, của tính phóng xạ và của sự chuyển hoá mọi thân thể từ trạng thái thấp lên trạng thái cao được thấu hiểu tốt hơn, thì huyền nhiệm chân thực về "ảnh hưởng của

upon each other will remain at its present stage—an unrevealed secret." (C.F. 795.)

[641] các thiên thể khác nhau này lên nhau sẽ vẫn ở nguyên giai đoạn hiện nay của nó—một bí mật chưa được mặc khải." (C.F. 795.)

8. Energy in the universe can be differentiated as follows:

8. Năng lượng trong vũ trụ có thể được phân biệt như sau:

"1. Inter-cosmic—affecting constellations.

"1. Liên-vũ trụ—tác động đến các chòm sao.

2. Inter-planetary—affecting planets.

2. Liên-hành tinh—tác động đến các hành tinh.

3. Inter-chain—affecting the chains in a planetary cycle.

3. Liên-dãy—tác động đến các dãy trong một chu kỳ hành tinh.

4. Inter-globular—producing interchange of force between the globes of a chain.

4. Liên-bầu hành tinh—tạo ra sự trao đổi mãnh lực giữa các bầu hành tinh của một dãy.

5. Inter-sectional—affecting the transference of force between the kingdoms in nature.

5. Liên-phân khu—tác động đến sự chuyển dịch mãnh lực giữa các giới trong thiên nhiên.

6. Inter-human—interplay between men.

6. Liên-nhân loại—sự tương tác giữa người với người.

7. Inter-atomic—passage of force between atoms." (C.F. 1029.)

7. Liên-nguyên tử—sự truyền qua của mãnh lực giữa các nguyên tử." (C.F. 1029.)

9. "There must also be borne in mind the play of energy which emanates from any one of the twelve constellations or signs of the zodiac, with which astrology concerns itself. This type of force is primarily concerned with planetary stimulation, with the planetary Logoi, and is hidden in Their cyclic karma—a karma which will incidentally involve those monads and devas which form Their bodies and centres." (C.F. 1052.)

9. "Cũng phải ghi nhớ sự vận hành của năng lượng phát ra từ bất kỳ một trong mười hai chòm sao hay dấu hiệu nào của hoàng đạo, là điều mà chiêm tinh học quan tâm. Loại mãnh lực này trước hết liên quan đến sự kích thích hành tinh, đến các Hành Tinh Thượng Đế, và được ẩn giấu trong nghiệp quả chu kỳ của Các Ngài—một nghiệp quả mà đồng thời sẽ bao gồm những chân thần và thiên thần tạo thành các thân thể và các trung tâm của Các Ngài." (C.F. 1052.)

10. “These three groups of solar bodies (The Great Bear, the Pleiades and Sirius) are of paramount influence where the spiral cyclic activity of our system is concerned. Just as in the human atom, the spiral activity is egoic and controlled from the egoic body, so in connection with the solar system these three groups are related to the Logoic Spiritual Triad—atma-buddhi-manas—and their influence is dominant in connection with solar incarnation, with solar evolution and with solar progress.” (C.F. 1058.) [642]

10. “Ba nhóm thiên thể mặt trời này (Đại Hùng Tinh, Thất Nữ Tinh và Sirius) có ảnh hưởng tối thượng ở nơi hoạt động chu kỳ xoắn ốc của hệ mặt trời chúng ta. Cũng như trong nguyên tử người, hoạt động xoắn ốc thuộc về chân ngã và được kiểm soát từ thể chân ngã, thì liên hệ với hệ mặt trời, ba nhóm này có liên hệ với Tam Nguyên Tinh Thần của Thượng Đế—atma-buddhi-manas—và ảnh hưởng của chúng là chi phối trong liên hệ với sự nhập thể mặt trời, sự tiến hoá mặt trời và sự tiến bộ của hệ mặt trời.” (C.F. 1058.) [642]

## THE PLANETS

## CÁC HÀNH TINH

1. “There are seven chief planets, the spheres of the indwelling seven Spirits. These seven Spirits are:

a. The seven chief groups of Dhyan Chohans.

b. The seven Primeval Rays.” (S.D. I. 626.)

1. “Có bảy hành tinh chính, là các khối cầu của bảy Thánh Linh nội tại. Bảy Thánh Linh này là:

a. bảy nhóm chính của các Dhyan Chohans.

b. bảy Cung Nguyên Thủy.” (S.D. I. 626.)

2. “There are only seven planets *specially* connected with the Earth, and twelve houses, but the possible combinations of their aspects are countless.... Each planet can stand to each of the other in twelve different aspects.” (S.D. I. 626.)

2. “Chỉ có bảy hành tinh *đặc biệt* liên kết với Trái Đất, và mười hai nhà, nhưng những tổ hợp khả hữu của các góc hợp của chúng thì vô số.... Mỗi hành tinh có thể đứng với mỗi hành tinh khác trong mười hai góc hợp khác nhau.” (S.D. I. 626.)

3. “The names of the Planets are applied in the same order everywhere and always.” (S.D. I. 711.)

3. “Tên gọi của các Hành tinh được áp dụng theo cùng một trật tự ở khắp nơi và luôn luôn.” (S.D. I. 711.)

4. “The Seven Planetary Regents (Planetary Logoi) are `the Seven Sons of Sophia (Wisdom)’.” (S.D. II. 221. Note.)

4. “Bảy Đấng Nhiếp Chính Hành Tinh (các Hành Tinh Thượng Đế) là `Bảy Người Con của Sophia (Minh Triết)’.” (S.D. II. 221. Ghi chú.)

5. “For Pythagoras the forces were Spiritual Entities, Gods, independent of planets and

5. “Đối với Pythagoras, các mãnh lực là những Thực Thể tinh thần, những vị thần,

Matter as we see and know them on Earth, who are the rulers of the Sidereal Heaven." (S.D. I. 535.)

độc lập với các hành tinh và Vật chất như chúng ta thấy và biết chúng trên Trái Đất, là những vị cai quản Thiên giới Tinh Tú." (S.D. I. 535.)

6. "The seven Sons of Light—called after their planets and often even identified with them—namely, Saturn, Jupiter, Mercury, Mars, Venus and *presumably* the Sun and the Moon." (S.D. I. 628.)

6. "Bảy Người Con của Ánh Sáng—được gọi theo tên các hành tinh của họ và thường thậm chí còn được đồng nhất với chúng—cụ thể là, Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Thủy, Sao Hỏa, Sao Kim và *có lẽ* là Mặt Trời và Mặt Trăng." (S.D. I. 628.)

7. "The planets have their growth, changes, development and gradual evolution." (S.D. I. 667.)

7. "Các hành tinh có sự tăng trưởng, biến đổi, phát triển và tiến hoá dần dần của chúng." (S.D. I. 667.)

8. "Plato represented the planets as moved by an intrinsic Rector... one with his dwelling, like a `boatman in his boat'." (S.D. I. 535.)

8. "Plato trình bày các hành tinh như được vận hành bởi một Đấng Điều Khiển nội tại... là một với nơi cư ngụ của mình, như một `người lái đò trong con thuyền của mình'." (S.D. I. 535.)

a. "The planets were not inanimate masses but acting and living bodies."

a. "Các hành tinh không phải là những khối vô tri mà là những thiên thể sống và hoạt động."

b. "The planets were rational intelligences circulating around the sun." (S.D. I. 535.) [643]

b. "Các hành tinh là những trí tuệ hữu lý vận hành quanh mặt trời." (S.D. I. 535.) [643]

9. "The seven planets have for supreme Spirits, Fortune and Destiny, who uphold the eternal stability of the laws of Nature throughout incessant transformation and perpetual agitation. The ether is the instrument or medium by which all is produced." (S.D. I. 735.)

9. "Bảy hành tinh có những Thánh Linh tối cao là Vận May và Định Mệnh, những Đấng duy trì sự ổn định vĩnh cửu của các định luật Thiên nhiên xuyên qua sự chuyển đổi không ngừng và sự khuấy động liên tục. Dĩ thái là công cụ hay trung gian nhờ đó mọi sự được tạo ra." (S.D. I. 735.)

10. "The seven Gods were divided into two triads and the sun.

10. "Bảy vị thần được chia thành hai bộ ba và mặt trời.

a. Lower Triad—Mars, Mercury and Venus.

a. Bộ Ba Thấp—Sao Hỏa, Sao Thủy và Sao Kim.

b. Higher Triad—Moon, Jupiter and Saturn.

b. Bộ Ba Cao—Mặt Trăng, Sao Mộc và Sao Thổ.

(the Moon standing for a hidden planet.) (S.D. II. 484, 5.)

(Mặt Trăng tượng trưng cho một hành tinh ẩn giấu.) (S.D. II. 484, 5.)

11. "Saturn, Jupiter, Mercury and Venus are the four exoteric planets and three others which must remain nameless (Pluto and the two hidden planets. A.A.B.) were the heavenly bodies in direct astral and psychic communication—morally and physically—with the Earth, its Guides and Watchers. The visible orbs furnish our humanity with its outward and inward characteristics and their Regents or Rectors with our Monads and spiritual faculties." (S.D. I. 628.)

11. "Sao Thổ, Sao Mộc, Sao Thủy và Sao Kim là bốn hành tinh ngoại môn và ba hành tinh khác phải giữ vô danh (Sao Diêm Vương và hai hành tinh ẩn giấu. A.A.B.) là những thiên thể có sự giao tiếp trực tiếp về cảm dục và thông linh—về mặt đạo đức và hồng trần—với Trái Đất, các Đấng Hướng Dẫn và các Đấng Canh Giữ của nó. Các thiên thể hữu hình cung cấp cho nhân loại chúng ta những đặc tính bên ngoài và bên trong của nó, còn các Đấng Nhiếp Chính hay các Đấng Điều Khiển của chúng thì cung cấp cho chúng ta các Chân Thần và các năng lực tinh thần của chúng ta." (S.D. I. 628.)

12. "The Trinity was represented by the Sun (the Father), Mercury (the Son), and Venus (the Holy Spirit)." (S.D. II. 569.)

12. "Tam Vị được tượng trưng bởi Mặt Trời (Đức Cha), Sao Thủy (Đức Con), và Sao Kim (Chúa Thánh Thần)." (S.D. II. 569.)

13. "There were seven tabernacles ready to be inhabited by Monads under seven different karmic conditions." (S.D. II. 223.)

13. "Có bảy nhà tạm sẵn sàng để được các Chân Thần cư ngụ dưới bảy điều kiện nghiệp quả khác nhau." (S.D. II. 223.)

14. "Every race in its evolution is said to be born under the influence of one of the planets." (S.D. II. 27.)

14. "Mỗi giống dân trong tiến hoá của mình được nói là sinh ra dưới ảnh hưởng của một trong các hành tinh." (S.D. II. 27.)

15. "The Tradition of the 70 planets that preside over the destiny of nations is based on the occult cosmogonical teaching that besides our own systemic chain of World [644] Planets there are many more in the solar system." (S.D. I. 718, note.)

15. "Truyền thống về 70 hành tinh chủ trì vận mệnh của các quốc gia dựa trên giáo huấn huyền bí về nguồn gốc vũ trụ rằng ngoài dãy các Hành Tinh Thế Giới thuộc thái dương hệ của chúng ta [644] còn có nhiều

hành tinh khác nữa trong hệ mặt trời." (S.D. I. 718, ghi chú.)

16. "The spirit of the planet is as much a creator in his own realm as the Spirit of the heavens (i.e. the form life and the soul life of the planet. A.A.B.)." (S.D. II. 500.)

16. "Tinh linh của hành tinh cũng là một đấng sáng tạo trong lĩnh vực riêng của mình như Thánh Linh của các tầng trời (tức là sự sống hình tướng và sự sống linh hồn của hành tinh. A.A.B.)." (S.D. II. 500.)

17. "The seven planets are the Sun's brothers and not his sons." (S.D. I. 483.)

17. "Bảy hành tinh là anh em của Mặt Trời chứ không phải con của nó." (S.D. I. 483.)

18. "The Planetary Spirits, are the informing spirits of the stars in general and of the planet especially. They rule the destinies of men who are all born under one or other of their constellations." (S.D. I. 153.)

18. "Các Thánh Linh Hành Tinh là những thánh linh thấm nhuần các ngôi sao nói chung và đặc biệt là hành tinh. Các Ngài cai quản vận mệnh của con người, tất cả đều sinh ra dưới chòm sao này hay chòm sao khác của Các Ngài." (S.D. I. 153.)

19. "Each of the planets (of which seven only are called sacred because ruled by the highest Regents or Gods)... is a septenary".... (S.D. I. 176.)

19. "Mỗi hành tinh (trong đó chỉ có bảy hành tinh được gọi là thiêng liêng vì được cai quản bởi các Đấng Nhiếp Chính hay các Thượng đế cao nhất)... là một thất phân".... (S.D. I. 176.)

20. The following tabulation is suggestive:

20. Bảng sau đây có tính gợi ý:

a. God the Father—1st Logos—Electric Fire. Great Bear. Sun.

a. Thượng đế Cha—Logos thứ nhất—Lửa Điện. Đại Hùng Tinh. Mặt Trời.

b. God the Son—2nd Logos—Solar Fire—Sirius. Venus and Mercury.

b. Thượng đế Con—Logos thứ hai—Lửa Thái dương—Sirius. Sao Kim và Sao Thủy.

c. God the Holy Spirit—3rd Logos—Fire by friction—Pleiades. Saturn (C.F. 96.)

c. Thượng đế Chúa Thánh Thần—Logos thứ ba—Lửa do ma sát—Thất Nữ Tinh. Sao Thổ (C.F. 96.)

21. "*The planetary Spirit* is another term for the Logos of a planet, Who is one of the "seven Spirits before the Throne of God" and therefore one of the seven Heavenly Men. He is on the evolutionary arc of the Universe

21. "*Thánh Linh hành tinh* là một thuật ngữ khác chỉ Logos của một hành tinh, Đấng là một trong "Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai của Thượng đế" và do đó là một trong bảy Đấng Thiên Nhân. Ngài ở trên vòng cung

and has passed many stages beyond the human. *The planetary Entity* is on the involutionary arc and is a very low grade entity. He is the sum total of all the elemental lives of the planet." (C.F. 105, note.)

thăng thượng tiến hoá của Vũ trụ và đã vượt qua nhiều giai đoạn cao hơn nhân loại. *Thực Thể Hành Tinh* ở trên vòng cung giáng hạ tiến hoá và là một thực thể cấp rất thấp. Nó là tổng số của tất cả các sự sống hành khí của hành tinh." (C.F. 105, ghi chú.)

22. "The seven sacred Planets are composed of matter of [645] the fourth ether and the planetary Logoi (the seven Heavenly Men) whose bodies the planets are, function normally on the fourth plane of the system, the buddhic plane." (C.F. 121.)

22. "Bảy hành tinh thiêng liêng được cấu tạo bằng vật chất của [645] dĩ thái thứ tư và các Hành Tinh Thượng Đế (bảy Đấng Thiên Nhân) mà các hành tinh là thân thể của Các Ngài, hoạt động bình thường trên cõi thứ tư của hệ mặt trời, cõi Bồ đề." (C.F. 121.)

23. "Certain of the planets are to the Logos what the permanent atoms are to man. They embody principles. Certain planets afford only temporary homes to these principles. This is one of the distinctions between a sacred and a non-sacred planet." (C.F. 299.)

23. "Một số hành tinh đối với Logos cũng như các Nguyên tử trường tồn đối với con người. Chúng thể hiện các nguyên khí. Một số hành tinh chỉ cung cấp những nơi cư ngụ tạm thời cho các nguyên khí này. Đây là một trong những khác biệt giữa một hành tinh thiêng liêng và một hành tinh không thiêng liêng." (C.F. 299.)

24. "Earth, Mars, Jupiter, Saturn and Vulcan are still developing the mind principle." (C.F. 403.)

24. "Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ và Vulcan vẫn đang phát triển nguyên khí trí tuệ." (C.F. 403.)

25. "Those who are working in the Uranus, the Neptune and the Saturn scheme work somewhat differently to those functioning in the Venus, the Vulcan, the Mars, the Mercury, the Jupiter, the Earth and the exoteric Saturn scheme, and so do the Manasadevas (the solar Angels) of the inner round. We should note here that we again have a triplicity of groups, representing a triplicity of forces and herein lies a hint. In the others, the higher group and the middle group hold sway as these planets are the most occult and sacred in manifestation, and are concerned with egos who are on the Path, and who are therefore group-active. In connection with Uranus, Neptune and Saturn, this might be expected as they are

25. "Những ai đang hoạt động trong hệ hành tinh Sao Thiên Vương, sao Hải Vương và Sao Thổ hoạt động hơi khác với những ai hoạt động trong hệ hành tinh Sao Kim, Vulcan, Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Mộc, Trái Đất và hệ hành tinh Sao Thổ ngoại môn, và các Manasadevas (các Thái dương Thiên Thần) của cuộc tuần hoàn bên trong cũng vậy. Ở đây chúng ta nên lưu ý rằng một lần nữa chúng ta có một bộ ba nhóm, tượng trưng cho một bộ ba mãnh lực và trong đó có một gợi ý. Trong các nhóm kia, nhóm cao hơn và nhóm trung gian nắm quyền chi phối vì các hành tinh này là những hành tinh huyền bí và thiêng liêng nhất trong biểu hiện, và liên quan đến các chân ngã đang ở trên Con Đường, và do đó hoạt động theo nhóm. Liên

the synthesising planetary schemes, and provide conditions suitable only for the very advanced stages. They are called the `reaping' planets." (C.F. 777.)

hệ với Sao Thiên Vương, sao Hải Vương và Sao Thổ, điều này có thể được mong đợi vì chúng là những hệ hành tinh tổng hợp, và cung cấp những điều kiện chỉ thích hợp cho các giai đoạn rất tiến bộ. Chúng được gọi là các hành tinh `thu hoạch'." (C.F. 777.)

26. "Mercury and Venus, the Sun and the Moon constitute the `Guardian angels of the four corners of the Earth'."[646]

26. "Sao Thủy và Sao Kim, Mặt Trời và Mặt Trăng tạo thành `các thiên thần Hộ Vệ của bốn góc Trái Đất'."[646]

NOTE:

CẦN LƯU Ý:

a. (The sun and moon veil hidden planets).

a. (Mặt trời và mặt trăng che giấu các hành tinh ẩn).

b. These are the four Maharajahs, connected with karma, humanity, cosmos and man.

b. Đây là bốn Maharajah, liên hệ với nghiệp quả, nhân loại, vũ trụ và con người.

c. They are the Sun or its substitute—Michael.

c. Các vị ấy là Mặt Trời hay vị thay thế của nó —Michael.

They are the Moon or its substitute—Gabriel.

Các vị ấy là Mặt Trăng hay vị thay thế của nó —Gabriel.

They are Mercury or its substitute—Raphael.

Các vị ấy là Sao Thủy hay vị thay thế của nó —Raphael.

They are Venus or its substitute—Uriel. (S.D. III. 459.)

Các vị ấy là Sao Kim hay vị thay thế của nó— Uriel. (S.D. III. 459.)

27. "Saturn—governs the devotional faculties.

27. "Sao Thổ—cai quản các năng lực sùng tín.

Mercury—governs the intellectual faculties.

Sao Thủy—cai quản các năng lực trí tuệ.

Jupiter—governs the sympathetic faculties.

Sao Mộc—cai quản các năng lực cảm thông.

The Sun—governs the governing faculties.

Mặt Trời—cai quản các năng lực cai trị.

Mars—governs the selfish faculties.

Sao Hỏa—cai quản các năng lực ích kỷ.

Venus—governs the tenacious faculties.

Moon—governs the instinctual faculties." (S.D. III. 463.)

28. "The seven Angels Who preside over the seven planets are the Builders of the Universe. They are the natural Guardians of the seven regions of our planetary system." (S.D. III. 115.)

29. "The seven Builders graft the divine and the beneficent forces on to the gross material nature of the vegetable and mineral kingdoms every Second Round." (S.D. III. 162; Note, I.)

30. "The seven planetary Spirits or Angels... are identical with the Dhyan Chohans of the esoteric doctrine and have been transformed into the archangels and the Spirits of the Presence by the Christian Church." (S.D. III. 160.)

31. "The seven chief Deities... are the rays of the One Boundless Unity." (S.D. III. 229.) [647]

32. "Each of the seven chambers of the Pyramid was known by the name of one of the planets." (S.D. III. 247.)

33. "The Kabiri were always the seven planets... who together with their Father, the Sun... composed a powerful ogdoad." (S.D. III. 316.)

34. "The Ancients knew of seven planets besides the sun.... The seventh with two others were mystery planets." (S.D. III. 316. Note.)

Sao Kim—cai quản các năng lực bền bỉ.

Mặt Trăng—cai quản các năng lực bản năng." (S.D. III. 463.)

28. "Bảy Thiên Thần chủ trì bảy hành tinh là các Đấng Kiến Tạo của Vũ trụ. Các Ngài là những Đấng Hộ Vệ tự nhiên của bảy vùng trong hệ hành tinh của chúng ta." (S.D. III. 115.)

29. "Bảy Đấng Kiến Tạo ghép các mãnh lực thiêng liêng và tốt lành vào bản chất vật chất thô của các giới thực vật và kim thạch trong mỗi Cuộc tuần hoàn thứ hai." (S.D. III. 162; Ghi chú, I.)

30. "Bảy Thánh Linh hay Thiên Thần hành tinh... đồng nhất với các Dhyan Chohans của giáo lý bí truyền và đã được Giáo hội Cơ Đốc chuyển thành các tổng lãnh thiên thần và các Thánh Linh của Hiện Diện." (S.D. III. 160.)

31. "Bảy Thượng đế chính... là các cung của Đấng Hợp Nhất Vô Biên duy nhất." (S.D. III. 229.) [647]

32. "Mỗi một trong bảy gian phòng của Kim Tự Tháp được biết dưới tên của một trong các hành tinh." (S.D. III. 247.)

33. "Các Kabiri luôn luôn là bảy hành tinh... những vị cùng với Cha của mình là Mặt Trời... tạo thành một bát nguyên đầy quyền năng." (S.D. III. 316.)

34. "Người xưa biết bảy hành tinh ngoài mặt trời.... Hành tinh thứ bảy cùng với hai hành tinh khác là những hành tinh huyền nhiệm." (S.D. III. 316. Ghi chú.)

35. “The solar system is (from the higher cosmic planes), seen as a vast blue lotus and so on down the scale; even the tiny atom of substance can be so considered.... The solar system is a twelve-petalled lotus, each petal being formed of forty-nine lesser petals. The planetary lotuses differ in each scheme and one of the secrets of initiation is revealed when the number of petals of:

35. “Hệ mặt trời được thấy (từ các cõi vũ trụ cao hơn) như một hoa sen xanh rộng lớn, và cứ thế xuống dần theo thang bậc; ngay cả nguyên tử nhỏ bé của chất liệu cũng có thể được xem như vậy.... Hệ mặt trời là một Hoa sen mười hai cánh, mỗi cánh được tạo thành bởi bốn mươi chín cánh nhỏ hơn. Các hoa sen hành tinh khác nhau trong mỗi hệ hành tinh và một trong những bí mật của điểm đạo được mặc khải khi số cánh của:

a. Our earth planet

a. hành tinh Trái Đất của chúng ta

b. Our planetary polar opposite

b. hành tinh đối cực của hành tinh chúng ta

c. Our complementary equilibrising planet

c. hành tinh bổ sung quân bình của chúng ta

is committed to the initiate.” (C.F. 1018.).

được trao cho điểm đạo đồ.” (C.F. 1018.).

36. “Within the Hall of Wisdom, there exists a department of which the modern astrological organisations are dim and uncertain reflections. The Adepts connected with it work not with humanity but concern Themselves specifically with “casting the horoscopes” of the various great lives who inform... the kingdoms of nature, with ascertaining the nature of the karmic influences working out in the manifestation of the three planetary Logoi (mentioned under point 35 above).... They progress these various horoscopes [648] for the next stated cycle and Their records are of profound interest. I would conjure students to refrain from attempting to form cyclic computations of any kind for as yet the many constellations which exist only in physical matter of an etheric nature are unknown and unseen. Yet they are potent in influence and until etheric vision is developed, all calculations will be full of error.” (C.F. 1057.)

36. “Trong Phòng Minh triết, có một bộ phận mà các tổ chức chiêm tinh hiện đại chỉ là những phản ánh mờ nhạt và bất định. Các chân sư liên hệ với bộ phận ấy không làm việc với nhân loại mà chuyên biệt quan tâm đến việc “lập lá số chiêm tinh” cho các sự sống vĩ đại khác nhau đang thấm nhuần... các giới trong thiên nhiên, với việc xác định bản chất của các ảnh hưởng nghiệp quả đang vận hành trong biểu hiện của ba Hành Tinh Thượng Đế (được nêu ở điểm 35 trên đây).... Các Ngài lập các lá số tiến trình này [648] cho chu kỳ kế tiếp đã được ấn định và các ghi chép của Các Ngài rất đáng quan tâm. Tôi khẩn thiết yêu cầu các đạo sinh đừng cố gắng hình thành các tính toán chu kỳ thuộc bất kỳ loại nào vì hiện nay nhiều chòm sao chỉ hiện hữu trong vật chất hồng trần có bản chất dĩ thái vẫn chưa được biết và chưa được thấy. Tuy nhiên, chúng có ảnh hưởng mạnh mẽ và cho đến khi linh thị dĩ thái được phát triển, mọi tính toán sẽ đầy sai lầm.” (C.F. 1057.)

37. “A planetary Logos is the meeting place for two types of force, spiritual or logoic, which reaches Him... from the seven Rishis of the Great Bear on Their own plane, and, secondly, of buddhic force which is transmitted via the seven Sisters or the Pleiades from a constellation called The Dragon and from which has come the appellation `The Dragon of Wisdom'.” (C.F. 1162.)

37. “Một Hành Tinh Thượng Đế là nơi gặp gỡ của hai loại mãnh lực, tinh thần hay thuộc Thượng Đế, vốn đến với Ngài... từ bảy Đấng Rishi của Đại Hùng Tinh trên cõi riêng của Các Ngài, và thứ hai, của mãnh lực Bồ đề được truyền qua bảy Chị Em hay Thất Nữ Tinh từ một chòm sao gọi là Con Rồng và từ đó mà có danh xưng `Con Rồng Minh Triết'.” (C.F. 1162.)

TABULATIONS

CÁC BẢNG

Related to Astrology

Liên quan đến Chiêm Tinh Học

The Rays and the Planets—(According to Besant)

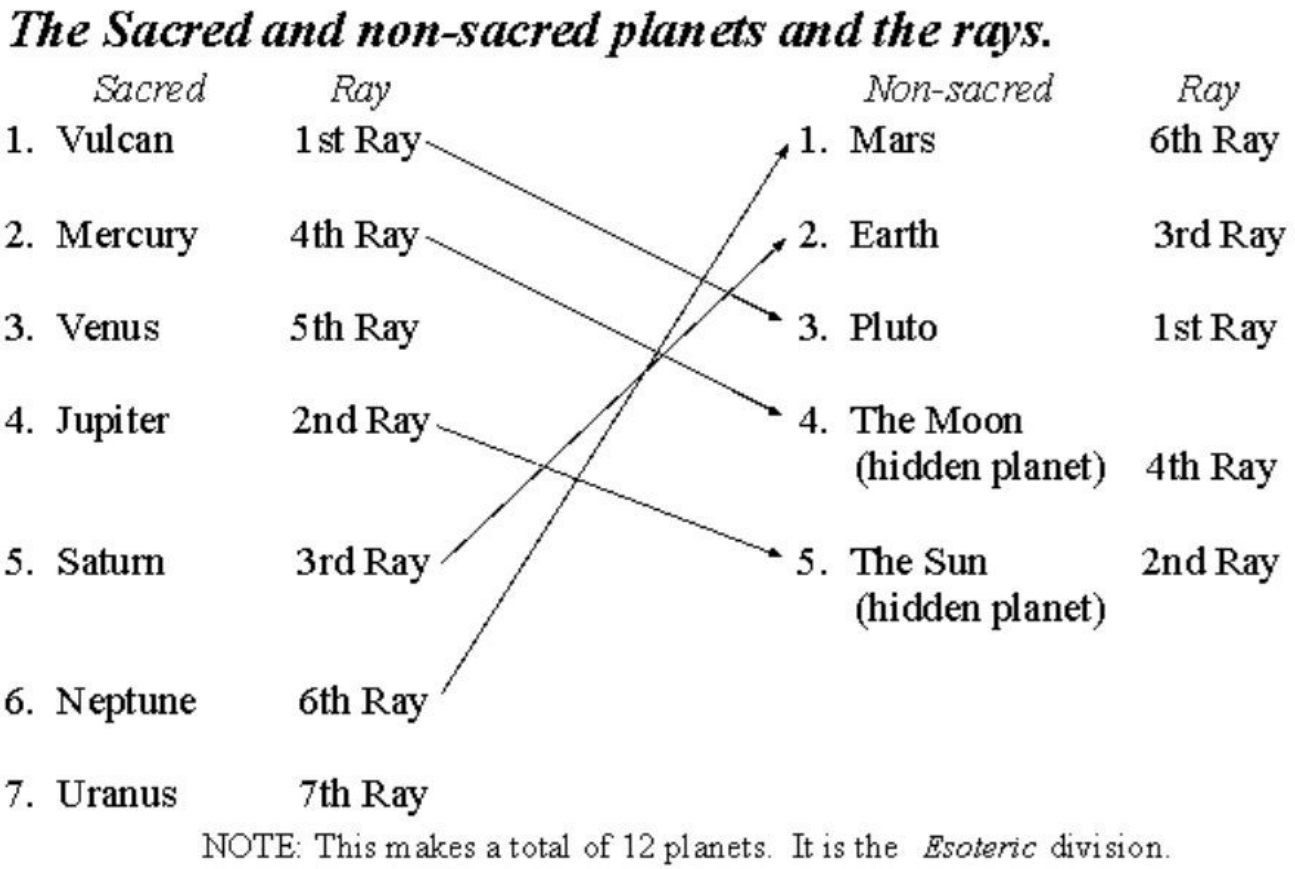
Các Cung và các Hành Tinh—(Theo Bà Besant)

| | cung | Phương pháp | Hành tinh | Màu sắc |
|---|---|---|---|---|
| | *Ray* | *Method* | *Planet* | *Colour* |
| I. | Ý chí hay Quyền năng | Raja Yoga | Sao Thiên Vương | Ngọn lửa |
| | *Will or Power* | *Raja Yoga* | *Uranus* | *Flame* |
| | | | (biểu thị | |
| | | | *(representing* | |
| | | | Mặt Trời) | |
| | | | *SUN)* | |
| II. | Bác Ái – Minh Triết | | | |
| | *Love-Wisdom* | | | |
| | Trực giác | Raja Yoga | Sao Thủy | Vàng. Hồng |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | *Intuition* | *Raja Yoga* | *Mercury* | *Yellow. Rose* |
| III. | Thượng trí | Cao hơn | Sao Kim | Chàm. Xanh lam. |
| | *Higher Mind* | *Higher* | *Venus* | *Indigo. Blue.* |
| | | Toán học | | Đồng |
| | | *Mathematics* | | *Bronze* |
| | | Triết học | | |
| | | *Philosophy* | | |
| IV. | Xung đột | | | |
| | *Conflict* | | | |
| | Sự sinh ra của con người | Sự tập trung nhất tâm | Sao Thổ | Xanh lá cây |
| | *Birth of man* | *Tension* | *Saturn* | *Green* |
| | | Hatha Yoga | | |
| | | *Hatha Yoga* | | |
| V. | Hạ trí | Khoa học Thực hành | Mặt Trăng | Tím |
| | *Lower mind* | *Practical Science* | *The Moon* | *Violet* |
| VI. | Sùng tín | Bhakti Yoga | Sao Hỏa | Hồng. Xanh lam |
| | *Devotion* | *Bhakti Yoga* | *Mars* | *Rose. Blue* |
| VII. | huyền thuật | Nghi lễ | Sao Mộc | Xanh lam sáng |
| | *Magic* | *Ritual* | *Jupiter* | *Bright Blue* |

The Sacred and non-sacred planets and the rays. [649]

Các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng cùng các cung. [649]




NOTE: This makes a total of 12 planets. It is the Esoteric division.

LƯU Ý: Điều này tạo thành tổng cộng 12 hành tinh. Đây là phân chia Nội Môn.

38. *The exoteric non-sacred planets* are called in occult parlance "the outer round" or outer circle of initiates. Of these our Earth is one but being aligned in a peculiar fashion with certain spheres (or planets) on the inner round a dual opportunity exists for humanity which facilitates, whilst it complicates, the evolutionary process. The *sacred planets* are called often the 'seven grades of psychic knowledge' or the 'seven divisions of the field of knowledge'." (C.F. 1175.)

38. *Các hành tinh không thiêng liêng ngoại môn* được gọi trong thuật ngữ huyền bí là "cuộc tuần hoàn bên ngoài" hay vòng tròn ngoài của các điểm đạo đồ. Trong số này Trái Đất của chúng ta là một, nhưng vì được chỉnh hợp theo một cách đặc biệt với một số khối cầu (hay hành tinh) trên cuộc tuần hoàn bên trong nên tồn tại một cơ hội kép cho nhân loại, điều này tạo thuận lợi, đồng thời cũng làm phức tạp, tiến trình tiến hoá. Các *hành tinh thiêng liêng* thường được gọi là 'bảy cấp độ tri thức thông linh' hay 'bảy phân khu của lĩnh vực tri thức'." (C.F. 1175.)

The following from The Secret Doctrine III, page 455, Diagram II, is suggestive, though exoteric and deliberately misleading as the sacred and non-sacred planets are mixed

Điều sau đây trích từ Giáo Lý Bí Nhiệm III, trang 455, Biểu đồ II, có tính gợi ý, tuy ngoại môn và cố ý gây lạc hướng vì các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng bị trộn

| | |
|---|---|
| together and many planets omitted altogether, | lẫn với nhau và nhiều hành tinh hoàn toàn bị bỏ sót, |

| Hành tinh | Nguyên khí con người | Màu sắc | Ngày trong tuần |
|---|---|---|---|
| *Planet* | *Human Principle* | *Colour* | *Weekday* |
| 1. Sao Hỏa..... | Kama-rupa..... | Đỏ..... | Thứ Ba |
| *1. Mars.....* | *Kama-rupa.....* | *Red.....* | *Tuesday* |
| 2. Mặt Trời..... | Prana. Sự sống..... | Cam..... | Chủ Nhật |
| *2. The Sun.....* | *Prana. Life.....* | *Orange.....* | *Sunday* |
| 3. Sao Thủy..... | Bồ đề..... | Vàng..... | Thứ Tư |
| *3. Mercury.....* | *Buddhi.....* | *Yellow.....* | *Wednesday* |
| 4. Sao Thổ..... | Kama-manas..... | Xanh lá cây..... | Thứ Bảy |
| *4. Saturn.....* | *Kama-Manas.....* | *Green.....* | *Saturday* |
| 5. Sao Mộc..... | Vỏ hào quang..... | Xanh lam..... | Thứ Năm |
| *5. Jupiter.....* | *Auric envelope.....* | *Blue.....* | *Thursday* |
| 6. Sao Kim..... | Manas. Thượng trí.... | Chàm..... | Thứ Sáu |
| *6. Venus.....* | *Manas. Higher mind....* | *Indigo.....* | *Friday* |
| 7. Mặt Trăng..... | Linga Sharira..... | Tím..... | Thứ Hai |
| *7. The Moon.....* | *Linga Sharira.....* | *Violet.....* | *Monday* |

[650] Such “blinds” are frequent and necessary in the occult teaching but they will be used less and less as humanity becomes more spiritually perceptive.

[650] Những “bức màn che” như thế thường gặp và cần thiết trong giáo huấn huyền bí, nhưng chúng sẽ ngày càng ít được dùng hơn khi nhân loại trở nên có tri giác tinh thần hơn.

Seven great psychological Lives, qualified by seven types of life force, are manifesting through the medium of seven planets. Five other Lives express themselves through five planets, of which two remain to be discovered.

Bảy Sự sống tâm lý vĩ đại, được định tính bởi bảy loại sinh lực, đang biểu hiện qua trung gian của bảy hành tinh. Năm Sự sống khác biểu lộ chính mình qua năm hành tinh, trong đó có hai hành tinh vẫn còn chưa được khám phá.

| | | |
|---|---|---|
| | 1. | Mặt Trời (thay cho Vulcan) |
| | | *The Sun (Substituted for Vulcan)* |
| | 2. | Sao Mộc |
| | | *Jupiter* |
| | 3. | Sao Thổ |
| | | *Saturn* |
| I. | 4. | Sao Thủy |
| | | *Mercury* |
| | 5. | Sao Kim |
| | | *Venus* |
| | 6. | Sao Hỏa |
| | | *Mars* |
| | 7. | Mặt Trăng (thay cho Sao Thiên Vương) |
| | | *The Moon (Substituted for Uranus)* |

| | | |
|---|---|---|
| | 8. | Sao Diêm Vương |
| | | *Pluto* |
| II. | 9. | Sao Hải Vương |
| | | *Neptune* |
| | 10. | Trái Đất |
| | | *The Earth* |
| | 11. | Chưa được khám phá |
| | | *Undiscovered* |
| III. | 12. | Chưa được khám phá |
| | | *Undiscovered* |

This is the Exoteric division.

Đây là phân chia Ngoại Môn.

The Kingdoms of Nature and the Planets. In this cycle:

Các Giới trong Thiên Nhiên và các Hành Tinh. Trong chu kỳ này:

| | | |
|---|---|---|
| | 1. | Giới kim thạch—Sao Diêm Vương và Vulcan |
| | | *The mineral kingdom—Pluto and Vulcan* |
| | 2. | Giới thực vật—Sao Kim và Sao Mộc |
| | | *The vegetable kingdom—Venus and Jupiter* |
| | 3. | Giới động vật—Mặt Trăng và Sao Hỏa |
| | | *The animal kingdom—The Moon and Mars* |
| | 4. | Giới nhân loại—Sao Thủy và Sao Thổ |

| | | |
|---|---|---|
| | | *The human kingdom—Mercury and Saturn* |
| | 5. | Giới linh hồn—Sao Hải Vương và Sao Thiên Vương |
| | | *The kingdom of souls—Neptune and Uranus* |
| | 6. | Tổng hợp năm giới này—Mặt Trời |
| | | *Synthesising these five—The Sun* |

## THE RAYS AND THE PLANETS

[651]

Each of the seven sacred planets (of which our Earth is not one) is an expression of one of the seven ray influences. These seven planets may be enumerated as follows, and the rays working through them are accurately given. The student, however, must remember three things:

1. That every planet is the incarnation of a Life, or an Entity or Being.

2. That every planet, like a human being, is the expression of two ray forces—the personality and the egoic.

3. That two rays are therefore in esoteric conflict in each planet.

It should also be noted that until the mystery of the constellation of the Great Bear is revealed, and until the influence of the Pleiades is comprehended and the true significance of the cosmic triangle formed by:

a. The seven Rishis of the Great Bear.

## CÁC CUNG VÀ CÁC HÀNH TINH

[651]

Mỗi một trong bảy hành tinh thiêng liêng (mà Trái Đất của chúng ta không thuộc vào) là một biểu hiện của một trong bảy ảnh hưởng của cung. Bảy hành tinh này có thể được liệt kê như sau, và các cung hoạt động qua chúng được nêu ra một cách chính xác. Tuy nhiên, đạo sinh phải nhớ ba điều:

1. Rằng mỗi hành tinh là sự nhập thể của một Sự sống, hay một Thực thể hoặc Đấng.

2. Rằng mỗi hành tinh, cũng như một con người, là biểu hiện của hai mãnh lực cung—phàm ngã và chân ngã.

3. Vì vậy, trong mỗi hành tinh có hai cung ở trong xung đột huyền bí.

Cũng nên lưu ý rằng cho đến khi huyền nhiệm của chòm sao Đại Hùng Tinh được mặc khải, và cho đến khi ảnh hưởng của Thất Nữ Tinh được thấu hiểu và thâm nghĩa đích thực của tam giác vũ trụ được tạo thành bởi:

a. bảy Đấng Rishi của Đại Hùng Tinh.

b. The seven Planetary Logoi of our solar system.

b. bảy Hành Tinh Thượng Đế của hệ mặt trời chúng ta.

c. The seven Pleiades or Sisters.

c. bảy ngôi sao Thất Nữ Tinh hay bảy Chị Em.

is also revealed, the destiny and true function of the seven sacred planets will remain unknown. Within this cosmic triangle are many lesser ones. Any one of the seven Rishis with one of our planetary Logoi and one of the seven Sisters can form subsidiary triangles and the combinations possible are many and intricate.

cũng được mặc khải, thì định mệnh và chức năng đích thực của bảy hành tinh thiêng liêng sẽ vẫn còn chưa được biết đến. Bên trong tam giác vũ trụ này có nhiều tam giác nhỏ hơn. Bất kỳ một trong bảy Đấng Rishi nào cùng với một trong các Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta và một trong bảy Chị Em đều có thể tạo thành các tam giác phụ thuộc, và các tổ hợp khả hữu thì rất nhiều và phức tạp.

NOTE: In the occult books there are many enumerations of the planets and many of these are simply blinds and the sacred and non-sacred planets are deliberately intermixed. In the Tibetan's books there are several such enumerations, i.e., the two listed above and the following: [652]

LƯU Ý: Trong các sách huyền bí có nhiều cách liệt kê các hành tinh, và nhiều cách trong số đó chỉ đơn giản là những bức màn che, còn các hành tinh thiêng liêng và không thiêng liêng thì cố ý bị trộn lẫn với nhau. Trong các sách của Chân sư Tây Tạng có một vài cách liệt kê như thế, tức là hai cách đã nêu ở trên và cách sau đây: [652]

The Seven Planets, Centres or Schemes

Bảy Hành Tinh, Trung Tâm hay Hệ Hành Tinh

1. Vulcan—the sun exoterically considered.

1. Vulcan—mặt trời được xét theo ngoại môn.

2. Venus.

2. Sao Kim.

3. Mars.

3. Sao Hỏa.

4. The Earth.

4. Trái Đất.

5. Mercury.

5. Sao Thủy.

6. Saturn.

6. Sao Thổ.

7. Jupiter.

7. Sao Mộc.

The Three Synthesising Planets

Ba Hành Tinh Tổng Hợp

1. Uranus—8.

1. Sao Thiên Vương—8.

2. Neptune—9.

2. Sao Hải Vương—9.

3. Saturn.

3. Sao Thổ.

The One Resolver

Đấng Hóa Giải Duy Nhất

The Sun.

Mặt Trời.

The first one given above will be regarded as accurate for this world period and will be the basis of our astrological teaching. The informing Lives of the seven sacred planets are called by the following names:

Danh sách thứ nhất nêu trên sẽ được xem là chính xác cho thời kỳ thế giới này và sẽ là nền tảng cho giáo huấn chiêm tinh học của chúng ta. Các Sự sống thấm nhuần bảy hành tinh thiêng liêng được gọi bằng những danh xưng sau đây:

1. The seven Planetary Logoi.

1. bảy Hành Tinh Thượng Đế.

2. The seven Spirits before the throne.

2. Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai.

3. The seven Kumaras.

3. bảy Kumaras.

4. The seven solar Deities.

4. bảy Thượng đế thái dương.

5. The primordial Seven.

5. Bảy Đấng nguyên sơ.

6. The seven Builders.

6. bảy Đấng kiến tạo.

7. The seven intellectual Breaths.

7. bảy Hơi Thở trí tuệ.

8. The seven Manus.

8. bảy Manus.

9. The Flames.

9. các Ngọn Lửa.

10. Lords of Love, Knowledge and Sacrifice.

10. các Chúa Tể của Bác ái, Tri thức và Hi sinh.

[653]

[653]

THE WORDS FOR THE SIGNS OF THE ZODIAC

CÁC LINH TỪ DÀNH CHO CÁC DẤU HIỆU HOÀNG ĐẠO

From the angle of form. Natural order. Retrogression through signs.

Từ góc độ của hình tướng. Trật tự tự nhiên. Sự thoái hành qua các dấu hiệu.

Pisces through the Signs to Aries

Song Ngư qua các Dấu Hiệu đến Bạch Dương

1. Pisces.—And the Word said: Go forth into matter.

1. Song Ngư.—Và Linh từ phán: Hãy đi vào vật chất

2. Aquarius.—And the Word said: Let desire in form be ruler.

2. Bảo Bình.—Và Linh từ phán: Hãy để dục vọng trong hình tướng làm chủ.

3. Capricorn.—And the Word said: Let ambition rule and the door stand wide.

3. Ma Kết.—Và Linh từ phán: Hãy để tham vọng cai quản và cánh cửa mở rộng.

4. Sagittarius.—And the Word said: Let food be sought.

4. Nhân Mã.—Và Linh từ phán: Hãy tìm kiếm thức ăn.

5. Scorpio.—And the Word said: Let Maya flourish and let deception rule.

5. Hổ Cáp.—Và Linh từ phán: Hãy để ảo lực sinh sôi và sự lừa dối cai trị.

6. Libra.—And the Word said: Let choice be made.

6. Thiên Bình.—Và Linh từ phán: Hãy để sự chọn lựa được thực hiện.

7. Virgo.—And the Word said: Let matter reign.

7. Xử Nữ.—Và Linh từ phán: Hãy để vật chất thống trị.

8. Leo.—And the Word said: Let other forms exist. I rule.

8. Sư Tử.—Và Linh từ phán: Hãy để các hình tướng khác tồn tại. Tôi cai quản.

9. Cancer.—And the Word said: Let isolation be the rule and yet the crowd exists.

9. Cự Giải.—Và Linh từ phán: Hãy để sự cô lập là quy luật, tuy vậy đám đông vẫn tồn tại.

10. Gemini.—And the Word said: Let instability do its work.

10. Song Tử.—Và Linh từ phán: Hãy để sự bất ổn làm công việc của nó.

11. Taurus.—And the Word said:. Let struggle be undismayed.

11. Kim Ngưu.—Và Linh từ phán:. Hãy để cuộc đấu tranh không nao núng.

12. Aries.—And the Word said: Let form again be sought.

12. Bạch Dương.—Và Linh từ phán: Hãy để hình tướng một lần nữa được tìm kiếm.

From the angle of the soul. Spiritual order. Correct passing through sign.

Từ góc độ của linh hồn. Trật tự tinh thần. Sự đi qua đúng đắn qua các dấu hiệu.

Aries through the Signs to Pisces

Bạch Dương qua các Dấu Hiệu đến Song Ngư

1. Aries.—I come forth and from the plane of mind I rule. [654]

1. Bạch Dương.—Tôi xuất hiện và từ cõi trí Tôi cai quản. [654]

2. Taurus.—I see, and when the eye is opened, all is illumined.

2. Kim Ngưu.—Tôi thấy, và khi con mắt mở ra, mọi sự đều được soi sáng.

3. Gemini.—I recognise my other self and in the waning of that self I grow and glow.

3. Song Tử.—Tôi nhận ra cái ngã kia của mình và trong sự suy tàn của cái ngã ấy, Tôi tăng trưởng và rực sáng.

4. Cancer.—I build a lighted house and therein dwell.

4. Cự Giải.—Tôi xây một ngôi nhà được thắp sáng và ngự trong đó.

5. Leo.—I am That and That am I.

5. Sư Tử.—Tôi là Cái Đó và Tôi cũng là Cái Đó.

6. Virgo.—I am the Mother and the Child. I, God, I matter am.

6. Xử Nữ.—Tôi là Mẹ và là Con. Tôi, Thượng đế, Tôi là vật chất.

7. Libra.—I choose the way that leads between the two great lines of force.

7. Thiên Bình.—Tôi chọn con đường đi giữa hai lực tuyến lớn.

8. Scorpio.—Warrior I am, and from the battle I emerge triumphant.

8. Hổ Cáp.—Tôi là chiến binh, và từ trận chiến Tôi bước ra trong chiến thắng.

9. Sagittarius.—I see the goal. I reach the goal and see another.

9. Nhân Mã.—Tôi thấy mục tiêu. Tôi đạt mục tiêu và thấy một mục tiêu khác.

10. Capricorn.—Lost am I in light supernal, yet on that light I turn my back.

10. Ma Kết.—Tôi chìm trong ánh sáng thiên thượng, thế nhưng Tôi quay lưng lại ánh sáng đó.

11. Aquarius.—Water of life am I, poured forth for thirsty men.

11. Bảo Bình.—Tôi là nước của sự sống, tuôn chảy cho những người đang khát.

12. Pisces.—I leave the Father's Home and turning back, I save.

12. Song Ngư.—Tôi rời Nhà Cha, và khi quay lại, Tôi cứu rỗi.

ENERGIES ORIGINATING WITHIN THE SOLAR SYSTEM

CÁC NĂNG LƯỢNG PHÁT SINH BÊN TRONG HỆ MẶT TRỜI

The Solar System

Hệ Mặt Trời

Entity manifesting.—The solar Logos.

Thực thể biểu hiện.—Thái dương Thượng đế.

Body of manifestation.—The solar system.

Thân thể biểu hiện.—hệ mặt trời.

Receptive centre.—Pole of the central Sun.

Trung tâm tiếp nhận.—Cực của mặt trời trung tâm.

Surface radiation or emanation.—Solar prana.

Bức xạ hay phát xạ bề mặt.—prana thái dương.

Movement produced.—Systemic rotation.

Chuyển động được tạo ra.—sự quay của thái dương hệ.

Distributive effect.—Solar etheric radiation. (Felt cosmically). [655]

Hiệu quả phân phối.—bức xạ dĩ thái thái dương. (Được cảm nhận về mặt vũ trụ). [655]

The Planet

Hành Tinh

Entity manifesting.—A planetary Logos.

Thực thể biểu hiện.—Một Hành Tinh Thượng Đế.

Body of manifestation.—A planet.

Thân thể biểu hiện.—Một hành tinh.

Receptive centre.—A planetary pole.

Trung tâm tiếp nhận.—Một cực hành tinh.

Surface radiation or emanation.—Planetary prana.

Bức xạ hay phát xạ bề mặt.—prana hành tinh.

Movement produced.—Planetary rotation.

Chuyển động được tạo ra.—sự quay hành tinh.

Distributive effect.—Planetary etheric radiation. (Felt within the system.)

Hiệu quả phân phối.—bức xạ dĩ thái hành tinh. (Được cảm nhận bên trong hệ mặt trời.)

The Human Being

Con Người

Entity manifesting.—The Thinker, a Dhyan Chohan.

Thực thể biểu hiện.—Đấng Tư Tưởng, một Dhyan Chohan.

Body of manifestation.—Physical body.

Thân thể biểu hiện.—thể xác.

Receptive Centre.—The spleen.

Trung Tâm tiếp nhận.—lá lách.

Surface radiation or emanation.—Health aura.

Bức xạ hay phát xạ bề mặt.—hào quang sức khỏe.

Movement produced.—Atomic rotation.

Chuyển động được tạo ra.—sự quay nguyên tử.

Distributive effect.—Human etheric radiation. (Felt by environment.)

Hiệu quả phân phối.—bức xạ dĩ thái của con người. (Được cảm nhận bởi môi trường.)

THE SEVEN STARS OF THE GREAT BEAR

BẢY NGÔI SAO CỦA ĐẠI HÙNG TINH

References in The Secret Doctrine and A Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm và Luận về Lửa Vũ Trụ

1. “The seven Rishis are the Regents of the seven stars of the Great Bear, and, therefore, of the same nature as the Angels of the Planets or the seven great planetary Spirits.” (S.D. II. 332. Note.)

1. “Bảy Đấng Rishi là các Đấng Nhiếp Chính của bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh, và vì vậy, có cùng bản chất với các Thiên Thần của các Hành Tinh hay bảy Thánh Linh hành tinh vĩ đại.” (S.D. II. 332. Ghi chú.)

2. “It is the seven Rishis who mark the time and the duration of events in our septenary

2. “Chính bảy Đấng Rishi là những Đấng đánh dấu thời gian và thời lượng của các biến cố trong chu kỳ sống thất phân của

life cycle. They are as mysterious as their supposed wives, the Pleiades." (S.D. II. 579.)

chúng ta. Các Ngài huyền nhiệm cũng như những người vợ được cho là của Các Ngài, tức Thất Nữ Tinh." (S.D. II. 579.)

3. "The first `seven stars' are not planetary. They are the leading stars of seven constellations which turn [656] around with the Great Bear...." (S.D. III. 195.)

3. "Bảy `ngôi sao' đầu tiên không phải là hành tinh. Chúng là những ngôi sao dẫn đầu của bảy chòm sao quay [656] cùng với Đại Hùng Tinh...." (S.D. III. 195.)

4. "In Egypt, the Great Bear was the constellation... called the Mother of the Revolutions, and the Dragon with seven heads was assigned to Saturn, who was called the Dragon of Life." (S.D. III. 195.)

4. "Tại Ai Cập, Đại Hùng Tinh là chòm sao... được gọi là Mẹ của các Cuộc Tuần Hoàn, và Con Rồng bảy đầu được gán cho Sao Thổ, vốn được gọi là Con Rồng của Sự Sống." (S.D. III. 195.)

5. "In the Book of Enoch, the Great Bear is called Leviathan." (S.D. III. 195.)

5. "Trong Sách Enoch, Đại Hùng Tinh được gọi là Leviathan." (S.D. III. 195.)

6. "Our solar system with the Pleiades and one of the stars of the Great Bear form a cosmic triangle or an aggregation of three centres in the Body of the One about Whom Naught may be Said.... The seven stars of the Great Bear correspond to the seven head centres of this Great Entity." (Cosmic Fire, 182.)

6. "Hệ mặt trời của chúng ta cùng với Thất Nữ Tinh và một trong các ngôi sao của Đại Hùng Tinh tạo thành một tam giác vũ trụ hay một tập hợp của ba trung tâm trong Thân thể của Đấng Bất Khả Tư Nghị.... Bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh tương ứng với bảy trung tâm đầu của Thực Thể Vĩ Đại này." (Cosmic Fire, 182.)

7. "Vibrations (energies) come to our solar system from the seven Rishis of the Great Bear and primarily from those two who are the Prototypes of the seventh and fifth Rays or planetary Logoi." (Cosmic Fire, 553.)

7. "Các rung động (năng lượng) đến với hệ mặt trời của chúng ta từ bảy Đấng Rishi của Đại Hùng Tinh và chủ yếu từ hai Đấng là các Nguyên Mẫu của cung bảy và cung năm hay các Hành Tinh Thượng Đế." (Cosmic Fire, 553.)

8. "Cosmic Avatars `represent embodied force from Sirius, and from that one of the seven stars of the Great Bear which is ensouled by the Prototype of the Lord of the third major Ray, the third planetary Logos'." (Cosmic Fire, 723.)

8. "Các Đấng Hoá Thân Vũ Trụ `đại diện cho mãnh lực nhập thể từ Sirius, và từ một trong bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh được phú linh bởi Nguyên Mẫu của Chúa Tể cung lớn thứ ba, Hành Tinh Thượng Đế thứ ba'." (Cosmic Fire, 723.)

9. "Cosmic evil from the standpoint of our planet consists in the relation between that

9. "Ác vũ trụ theo quan điểm của hành tinh chúng ta bao gồm mối liên hệ giữa Đơn vị

spiritual, intelligent Unit or Rishi of the Superior Constellation—the informing Life of one of the seven stars of the Great Bear and our planetary prototype and one of the forces of the Pleiades.... In this relation, at present lacking perfect adjustment, lies hid the mystery of cosmic evil.... When the heavenly triangle is duly equilibrated and the force circulates freely through one of the stars of the Great Bear, the Pleiad involved and the planetary [657] scheme concerned, then cosmic evil will be negated and a relative perfection achieved." (Cosmic Fire, 990.)

tinh thần, trí tuệ ấy hay Đấng Rishi của Chòm Sao Cao Hơn—Sự sống thấm nhuần một trong bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh—và nguyên mẫu hành tinh của chúng ta cùng một trong các mãnh lực của Thất Nữ Tinh.... Trong mối liên hệ này, hiện nay còn thiếu sự điều chỉnh hoàn hảo, ẩn giấu huyền nhiệm của ác vũ trụ.... Khi tam giác thiên giới được quân bình đúng mức và mãnh lực lưu chuyển tự do qua một trong các ngôi sao của Đại Hùng Tinh, ngôi sao Thất Nữ Tinh liên hệ và hệ hành tinh [657] được xét đến, khi đó ác vũ trụ sẽ bị phủ định và một sự hoàn hảo tương đối sẽ đạt được." (Cosmic Fire, 990.)

10. "Great waves of energy sweep cyclically through the entire solar system from the seven stars of the Great Bear. The strength of these vibrations depends upon the closeness of the connection and the accuracy of the alignment between any particular Heavenly Man and His Prototype." (Cosmic Fire, 1052.)

10. "Những làn sóng năng lượng lớn quét qua theo chu kỳ toàn bộ hệ mặt trời từ bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh. Sức mạnh của các rung động này tùy thuộc vào mức độ gần gũi của mối liên hệ và độ chính xác của sự chỉnh hợp giữa bất kỳ Đấng Thiên Nhân cụ thể nào với Nguyên Mẫu của Ngài." (Cosmic Fire, 1052.)

## THE SEVEN SISTERS, THE PLEIADES

## BẢY CHỊ EM, THẤT NỮ TINH

### References in The Secret Doctrine

### Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. "The Pleiades are the supposed wives of the seven Rishis of the Great Bear. They are also the nurses of the God of War, Mars, the commander of the celestial armies." (II. 579.)

1. "Thất Nữ Tinh là những người vợ được cho là của bảy Đấng Rishi của Đại Hùng Tinh. Các vị ấy cũng là những người nuôi dưỡng Thần Chiến Tranh, Sao Hỏa, vị chỉ huy các đạo quân thiên giới." (II. 579.)

2. "The Pleiades are the central group of the system of sidereal astronomy.

2. "Thất Nữ Tinh là nhóm trung tâm của hệ thiên văn học sao cố định.

a. They are found in the neck of the Bull, the constellation Taurus.

a. Chúng được tìm thấy ở cổ của Con Bò, chòm sao Kim Ngưu.

b. They are therefore in the Milky Way.

b. Vì vậy chúng ở trong Dải Ngân Hà.

c. They are thus considered (Alcyone, in particular) as the central point around which our universe of fixed stars revolves." (II. 582.)

c. Do đó chúng được xem (đặc biệt là Alcyone) như điểm trung tâm mà quanh đó vũ trụ sao cố định của chúng ta quay." (II. 582.)

3. "The number seven is closely connected with the occult significance of the Pleiades, the six present and the 7th hidden." (II. 654.)

3. "Con số bảy gắn bó chặt chẽ với thâm nghĩa huyền bí của Thất Nữ Tinh, sáu ngôi sao hiện lộ và ngôi sao thứ 7 ẩn giấu." (II. 654.)

4. "The Pleiades were at one time the Atlantides and connected with Atlantis and its seven races." (II. 811.)

4. "Thất Nữ Tinh đã từng là Atlantides và liên hệ với Atlantis cùng bảy chủng tộc của nó." (II. 811.)

5. "One of the most esoteric cycles is based upon certain conjunctions and respective positions of Virgo and the Pleiades." (II. 454.) [658]

5. "Một trong những chu kỳ nội môn nhất được đặt nền trên một số đồng vị và các vị trí tương ứng của Xử Nữ và Thất Nữ Tinh." (II. 454.) [658]

From A Treatise on Cosmic Fire

Từ Luận về Lửa Vũ Trụ

6. "The Pleiades are to the solar system the source of electrical energy and, just as our sun is the embodiment of the heart or love aspect of the Logos (Who is Himself the heart of the One about Whom Naught may be Said), so the Pleiades are the feminine opposite of Brahma." (The third aspect. Page 156.)

6. "Thất Nữ Tinh đối với hệ mặt trời là nguồn của năng lượng điện, và cũng như mặt trời của chúng ta là hiện thân của phương diện tim hay phương diện bác ái của Thượng đế (Đấng mà chính Ngài là tim của Đấng Bất Khả Tư Nghị), thì Thất Nữ Tinh là đối cực nữ tính của Brahma." (Phương diện thứ ba. Trang 156.)

7. "Our solar system, with the Pleiades and one of the stars of the Great Bear, form a cosmic triangle or an aggregation of centres in the body of the One about Whom Naught may be Said." (182.)

7. "Hệ mặt trời của chúng ta, cùng với Thất Nữ Tinh và một trong các ngôi sao của Đại Hùng Tinh, tạo thành một tam giác vũ trụ hay một tập hợp các trung tâm trong thân thể của Đấng Bất Khả Tư Nghị." (182.)

8. "Two other systems, when allied with our solar system and the Pleiades make a lower quaternary." (182.)

8. "Hai hệ khác, khi liên kết với hệ mặt trời của chúng ta và Thất Nữ Tinh, tạo thành một bộ bốn thấp." (182.)

9. "The sun, Sirius, is the source of the Logoic mind (manas) in the same sense that

9. "Mặt trời, Sirius, là nguồn của trí tuệ của Thượng Đế (manas) theo cùng ý nghĩa mà

the Pleiades are connected with the evolution of mind in the seven Heavenly Men and Venus was responsible for the coming of mind to the Earth." (347.)

Thất Nữ Tinh liên hệ với sự tiến hoá của trí tuệ trong bảy Đấng Thiên Nhân và Sao Kim chịu trách nhiệm cho sự đến của trí tuệ đến Trái Đất." (347.)

10. "Sirius, the Pleiades and our Sun form a cosmic triangle." (375.)

10. "Sirius, Thất Nữ Tinh và Mặt Trời của chúng ta tạo thành một tam giác vũ trụ." (375.)

11. "The Pleiades are negatively polarised to our seven schemes." (377.)

11. "Thất Nữ Tinh phân cực âm đối với bảy hệ hành tinh của chúng ta." (377.)

12. "Our seven planetary Logoi are transmitters, via Their seven schemes to the seven stars of the Pleiades." (378.)

12. "Bảy Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta là những Đấng truyền dẫn, qua bảy hệ hành tinh của Các Ngài, đến bảy ngôi sao của Thất Nữ Tinh." (378.)

13. "Three constellations are connected with the fifth logoic principle in its threefold manifestation: Sirius, two of the Pleiades and a small constellation whose name must be intuitively ascertained." (699.)

13. "Ba chòm sao liên hệ với nguyên khí thứ năm của Thượng Đế trong biểu hiện tam phân của nó: Sirius, hai ngôi sao của Thất Nữ Tinh và một chòm sao nhỏ mà tên của nó phải được trực giác xác định." (699.)

14. "Three great waves of energy sweep cyclically through [659] the entire solar system from... the Seven Sisters, the Pleiades, from that one in particular who is occultly termed "the wife" of the planetary Logos whose scheme will eventually receive the seeds of life from our planet which is not considered a sacred planet...." (1052.)

14. "Ba làn sóng năng lượng lớn quét qua theo chu kỳ [659] toàn bộ hệ mặt trời từ... Bảy Chị Em, Thất Nữ Tinh, đặc biệt từ vị được gọi một cách huyền bí là "người vợ" của Hành Tinh Thượng Đế mà hệ hành tinh của Ngài rốt cuộc sẽ nhận các hạt giống sự sống từ hành tinh chúng ta, vốn không được xem là một hành tinh thiêng liêng...." (1052.)

15. "Cosmic evil... consists in the relation between that spiritual intelligent unit or `Rishi of the Superior Constellation,' as He is called (Who is the informing Life of one of the seven stars of the Great Bear) and our planetary Prototype and one of the forces of the Pleiades.... The Seven Sisters are occultly called the `seven wives' of the Rishis...." (990.)

15. "Ác vũ trụ... bao gồm mối liên hệ giữa đơn vị tinh thần trí tuệ ấy hay `Đấng Rishi của Chòm Sao Cao Hơn,' như Ngài được gọi (Đấng là Sự sống thấm nhuần một trong bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh) và Nguyên Mẫu hành tinh của chúng ta cùng một trong các mãnh lực của Thất Nữ Tinh.... Bảy Chị Em được gọi một cách huyền bí là `bảy người vợ' của các Đấng Rishi...." (990.)

SIRIUS

References from The Secret Doctrine and A Treatise on Cosmic Fire

1. “Sirius was called the `Dog Star.’ It was the star of Mercury, or Buddha, called the `Great Instructor of mankind.’” (S.D. II. 391.)

2. “The sun, Sirius, is the source of the Logoic mind (manas) in the same sense as the Pleiades are connected with the evolution of mind in the Seven Heavenly Men and Venus is responsible for the coming in of mind in the Earth chain.” (T. on C.F. 347.)

3. “Sirius, the Pleiades and our Sun form a cosmic triangle.” (375.)

4. “Our solar system is negatively polarised as regards the sun Sirius, which influences our entire system psychically, via the three synthesising schemes: Uranus, Neptune and Saturn.” (378.) [660]

5. “Vibrations reach us from Sirius, via the cosmic mental plane.” (553.)

6. “The Lords of Karma on our system are under the rule of a greater Lord of Karma on Sirius. We are governed by the Sirian Lord of Karma.” (570.)

7. “The consciousness of the cosmic mental plane is the goal of attainment for our solar Logos and the Sirian Logos is to our solar

SIRIUS

Các trích dẫn từ Giáo Lý Bí Nhiệm và Luận về Lửa Vũ Trụ

1. “Sirius được gọi là `Sao Chó.’ Đó là ngôi sao của Sao Thủy, hay Buddha, được gọi là `Đấng Huấn Sư Vĩ Đại của nhân loại.’” (S.D. II. 391.)

2. “Mặt trời, Sirius, là nguồn của trí tuệ của Thượng Đế (manas) theo cùng ý nghĩa như Thất Nữ Tinh liên hệ với sự tiến hoá của trí tuệ trong Bảy Đấng Thiên Nhân và Sao Kim chịu trách nhiệm cho sự giáng nhập của trí tuệ trong Dãy Địa Cầu.” (T. on C.F. 347.)

3. “Sirius, Thất Nữ Tinh và Mặt Trời của chúng ta tạo thành một tam giác vũ trụ.” (375.)

4. “Hệ mặt trời của chúng ta phân cực âm đối với mặt trời Sirius, vốn ảnh hưởng đến toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta một cách thông linh, qua ba hệ hành tinh tổng hợp: Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ.” (378.) [660]

5. “Các rung động đến với chúng ta từ Sirius, qua cõi trí vũ trụ.” (553.)

6. “Các Đấng Chúa Tể Nghiệp Quả trong hệ mặt trời của chúng ta ở dưới sự cai quản của một Đấng Chúa Tể Nghiệp Quả lớn hơn trên Sirius. Chúng ta được cai quản bởi Chúa Tể Nghiệp Quả của Sirius.” (570.)

7. “Tâm thức của cõi trí vũ trụ là mục tiêu thành tựu của Thái dương Thượng đế của chúng ta, và Thượng đế của Sirius đối với Thái dương Thượng đế của chúng ta cũng

Logos what the human Ego (or soul) is to the human personality." (592.)

8. "Three constellations are connected with the fifth logoic principle in its threefold manifestation: Sirius, two of the Pleiades and a small constellation whose name must be intuitively ascertained." (699.)

9. Cosmic Avatars "... represent embodied forces from the following cosmic centres: Sirius, and that one of the seven stars of the Great Bear which is ensouled by the Prototype of the Lord of the third Ray, and our own cosmic centre." (723.)

a. Only one Being (from Sirius) has visited our system and that was at the time of individualisation.

b. They only appear usually and normally at the initiation of a solar Logos. (723.)

THE PLANET—JUPITER

References in The Secret Doctrine

1. "Jupiter... is a deity who is the symbol and prototype of... ritualistic worship. He is the priest, sacrificer, suppliant and the medium through which the prayers of mortals reach the Gods." (II. 49. Note.)

2. Jupiter is regarded as the "throne of Brahma." (II. 829.) [661]

3. "Jupiter is the personification of cyclic law." (II. 830.)

như chân ngã con người (hay linh hồn) đối với phàm ngã con người." (592.)

8. "Ba chòm sao liên hệ với nguyên khí thứ năm của Thượng Đế trong biểu hiện tam phân của nó: Sirius, hai ngôi sao của Thất Nữ Tinh và một chòm sao nhỏ mà tên của nó phải được trực giác xác định." (699.)

9. Các Đấng Hoá Thân Vũ Trụ "... đại diện cho các mãnh lực nhập thể từ các trung tâm vũ trụ sau đây: Sirius, và ngôi sao ấy trong bảy ngôi sao của Đại Hùng Tinh được phú linh bởi Nguyên Mẫu của Chúa Tể cung ba, và trung tâm vũ trụ riêng của chúng ta." (723.)

a. Chỉ có một Đấng (từ Sirius) đã viếng thăm hệ mặt trời của chúng ta và đó là vào thời kỳ biệt ngã hóa.

b. Các Ngài thường và bình thường chỉ xuất hiện vào lúc điểm đạo của một Thái dương Thượng đế. (723.)

HÀNH TINH—SAO MỘC

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. "Sao Mộc... là một thần linh, biểu tượng và nguyên mẫu của... sự thờ phụng theo nghi lễ. Ngài là vị tư tế, người hiến tế, người cầu khẩn và là trung gian qua đó những lời cầu nguyện của người phàm đạt đến các vị thần." (II. 49. Ghi chú.)

2. Sao Mộc được xem là "ngai của Brahma." (II. 829.) [661]

3. "Sao Mộc là sự nhân cách hóa của định luật chu kỳ." (II. 830.)

4. “The sun used to be called the `eye of Jupiter.’” (III. 278.)

4. “Mặt trời từng được gọi là `con mắt của Sao Mộc.’” (III. 278.)

5. “Plato makes Jupiter the Logos, the Word of the sun.” (III. 279.)

5. “Plato xem Sao Mộc là Logos, Linh từ của mặt trời.” (III. 279.)

6. “The Mysteries... were presided over by Jupiter and Saturn.”

6. “Các Mật Nghi... được Sao Mộc và Sao Thổ chủ trì.”

7. “Occultism makes Jupiter blue because he is the son of Saturn.”

7. “Huyền bí học làm cho Sao Mộc có màu xanh vì Ngài là con của Sao Thổ.”

8. “The sign of the Messiah’s coming is the conjunction of Saturn and Jupiter in the sign of Pisces.” (III. 152.)

8. “Dấu hiệu của sự giáng lâm của Đấng Messiah là sự đồng vị của Sao Thổ và Sao Mộc trong dấu hiệu Song Ngư.” (III. 152.)

References in A Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Luận về Lửa Vũ Trụ

9. “Venus, Jupiter and Saturn might be considered *from the standpoint of the present time*, as the vehicles of the three super or major principles. Mercury, the Earth and Mars are closely allied to these three but a hidden mystery lies here.” (299.)

9. “Sao Kim, Sao Mộc và Sao Thổ có thể được xem xét *từ quan điểm của thời điểm hiện tại*, như những vận cụ của ba nguyên khí siêu việt hay lớn. Sao Thủy, Trái Đất và Sao Hỏa liên hệ chặt chẽ với ba hành tinh này nhưng ở đây có một huyền nhiệm ẩn giấu.” (299.)

10. “Venus and Jupiter are closely connected with the Earth and form eventually an esoteric triangle.” (370.)

10. “Sao Kim và Sao Mộc liên hệ chặt chẽ với Trái Đất và cuối cùng tạo thành một tam giác nội môn.” (370.)

11. “In the Jupiter scheme, the Sons of Mind are just beginning their work.” (742.)

11. “Trong hệ hành tinh Sao Mộc, các Con của Trí Tuệ chỉ mới bắt đầu công việc của mình.” (742.)

THE PLANET—MARS

HÀNH TINH—SAO HỎA

Reference in The Secret Doctrine

Trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. In answer to the questions: “What planets of those known to ordinary science, besides Mercury, belong to our system of world...,” the reply was Mars and four other planets of

1. Để trả lời các câu hỏi: “Những hành tinh nào trong số các hành tinh mà khoa học thông thường biết đến, ngoài Sao Thủy ra, thuộc về hệ thế giới của chúng ta...,” câu trả

which astronomy knows nothing. The inference is that these planets, A.B. and Y.Z. exist in etheric matter. (I. 187.) [662]

lời là Sao Hỏa và bốn hành tinh khác mà thiên văn học không biết gì. Suy luận là các hành tinh này, A.B. và Y.Z. tồn tại trong vật chất dĩ thái. (I. 187.) [662]

2. "As to Mars, Mercury and the `four other planets,' they bear relation to the Earth of which no Master... will ever speak...." (I. 187.)

2. "Về Sao Hỏa, Sao Thủy và `bốn hành tinh khác,' chúng có liên hệ với Trái Đất mà không một Chân sư nào... sẽ từng nói đến...." (I. 187.)

3. Mars is in a state of obscuration at present:

3. Sao Hỏa hiện đang ở trong trạng thái che khuất:

a. Mars has two satellites to which he has no right.

a. Sao Hỏa có hai vệ tinh mà nó không có quyền có.

(astral and mental. A.A.B.)

(cảm dục và trí tuệ. A.A.B.)

b. Mars is a septenary chain. (I. 188. 189.)

b. Sao Hỏa là một dãy thất phân. (I. 188. 189.)

4. Mars was the Lord of birth, of death, of generation and destruction. (II. 410.)

4. Sao Hỏa là Chúa Tể của sinh ra, của chết, của sinh sản và hủy diệt. (II. 410.)

5. Mars was called the six-faced planet. (II. 399.)

5. Sao Hỏa được gọi là hành tinh sáu mặt. (II. 399.)

References in A Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Luận về Lửa Vũ Trụ

6. There is a... "triangle formed by the Earth, Mars and Mercury. In connection with this triangle the analogy lies in the fact that Mercury and the centre at the base of the spine in the human being are closely allied." (181.)

6. Có một... "tam giác được tạo thành bởi Trái Đất, Sao Hỏa và Sao Thủy. Liên quan đến tam giác này, sự tương đồng nằm ở chỗ Sao Thủy và trung tâm ở đáy cột sống nơi con người liên hệ chặt chẽ với nhau." (181.)

7. "Mercury, Mars and the Earth are closely allied with these three (Venus, Jupiter and Saturn)." (299.)

7. "Sao Thủy, Sao Hỏa và Trái Đất liên hệ chặt chẽ với ba hành tinh này (Sao Kim, Sao Mộc và Sao Thổ)." (299.)

THE PLANET—MERCURY

HÀNH TINH—SAO THỦY

References in The Secret Doctrine

1. “Mercury is just beginning to get out of a state of obscuration.

a. Mercury has no satellite.

b. Mercury is a septenary chain.” (I. 188. 189.)

2. “Mercury is far older than the Earth.” (I. 180.)

3. “Mercury is called the first of the celestial Gods, the God Hermes... to which God is attributed the invention of and the first initiation of men into Magic.... [663] Mercury is Budh, Wisdom, Enlightenment or `reawakening’ in the divine science.” (I. 513.)

4. “Mercury is the Lord of Wisdom.” (II. 31.)

5. “Mercury is still more occult and mysterious than Venus. It is:

a. Identical with Mithra.

b. The perpetual companion of the Sun of Wisdom.

c. The leader and evocator of souls.

d. One with the Sun.” (II. 31.)

6. “Mercury heals the blind and restores sight, mental and physical.” (II. 571.)

7. “Mercury is sometimes represented:

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. “Sao Thủy chỉ mới bắt đầu thoát ra khỏi trạng thái che khuất.

a. Sao Thủy không có vệ tinh.

b. Sao Thủy là một dãy thất phân.” (I. 188. 189.)

2. “Sao Thủy cổ xưa hơn Trái Đất rất nhiều.” (I. 180.)

3. “Sao Thủy được gọi là vị thứ nhất trong các vị thần thiên giới, Thần Hermes... vị Thần được quy cho việc phát minh và lần điểm đạo đầu tiên của con người vào huyền thuật.... [663] Sao Thủy là Budh, Minh Triết, Giác ngộ hay `sự thức tỉnh lại’ trong khoa học thiêng liêng.” (I. 513.)

4. “Sao Thủy là Chúa Tể Minh Triết.” (II. 31.)

5. “Sao Thủy còn huyền bí và bí ẩn hơn cả Sao Kim. Nó là:

a. Đồng nhất với Mithra.

b. Người bạn đồng hành vĩnh cửu của Mặt Trời Minh Triết.

c. Người dẫn dắt và gợi lên các linh hồn.

d. Một với Mặt Trời.” (II. 31.)

6. “Sao Thủy chữa lành người mù và phục hồi thị lực, cả trí tuệ lẫn thể xác.” (II. 571.)

7. “Sao Thủy đôi khi được biểu hiện:

a. As three-headed, because one with the Sun and Venus.

a. Với ba đầu, vì là một với Mặt Trời và Sao Kim.

b. As a cube, without arms because the `power of speech and eloquence can prevail without the assistance of arms and feet.'" (II. 572.)

b. Như một khối lập phương, không có tay vì `quyền năng của lời nói và tài hùng biện có thể thắng thế mà không cần sự trợ giúp của tay và chân.'" (II. 572.)

8. "The fifth race is born under Mercury." (the Aryan race. A.A.B.) (II. 32.)

8. "Giống dân thứ năm sinh ra dưới Sao Thủy." (giống dân Arya. A.A.B.) (II. 32.)

9. "Mercury is the elder brother of the Earth." (II. 48.)

9. "Sao Thủy là huynh trưởng của Trái Đất." (II. 48.)

10. "Mercury receives seven times more light than any other planet." (II. 570.)

10. "Sao Thủy nhận được ánh sáng nhiều gấp bảy lần bất kỳ hành tinh nào khác." (II. 570.)

11. "Buddhi and Mercury correspond with each other and both are yellow and radiant golden-coloured. In the human system the right eye corresponds with Buddhi and the left eye with Manas and Venus or Lucifer." (III. 447, 448.)

11. "Bồ đề và Sao Thủy tương ứng với nhau và cả hai đều có màu vàng và sắc vàng rực rỡ. Trong hệ thống con người, mắt phải tương ứng với Bồ đề và mắt trái với Manas và Sao Kim hay Lucifer." (III. 447, 448.)

12. "Mercury is called Hermes; and Venus, Aphrodite and their conjunction in man on the psycho-physical plane gives him the name Hermaphrodite." (III. 458.) [664]

12. "Sao Thủy được gọi là Hermes; và Sao Kim, Aphrodite, và sự đồng vị của chúng trong con người trên cõi tâm lý-thể xác khiến con người mang tên Hermaphrodite." (III. 458.) [664]

References in A Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Luận về Lửa Vũ Trụ

13. "Venus, Jupiter and Saturn might be considered... as the vehicles of the three super or major principles. Mercury, the Earth and Mars are closely allied to these three but a hidden mystery lies here." (299.)

13. "Sao Kim, Sao Mộc và Sao Thổ có thể được xem... như những vận cụ của ba nguyên khí siêu việt hay lớn. Sao Thủy, Trái Đất và Sao Hỏa liên hệ chặt chẽ với ba hành tinh này nhưng ở đây có một huyền nhiệm ẩn giấu." (299.)

14. "The second hint I seek to give lies in the triangle formed by the Earth, Mars and

14. "Gợi ý thứ hai mà Tôi tìm cách đưa ra nằm trong tam giác được tạo thành bởi Trái

Mercury. In connection with this triangle, the analogy lies in the fact that Mercury and the centre at the base of the spine in the human being are closely allied. Mercury demonstrates kundalini in intelligent activity whilst Mars demonstrates kundalini latent." (181.)

Đất, Sao Hỏa và Sao Thủy. Liên quan đến tam giác này, sự tương đồng nằm ở chỗ Sao Thủy và trung tâm ở đáy cột sống nơi con người liên hệ chặt chẽ với nhau. Sao Thủy biểu lộ kundalini trong hoạt động thông minh trong khi Sao Hỏa biểu lộ kundalini tiềm ẩn." (181.)

15. "In the middle of the fifth round, the Lord of Mercury will, with the Logos of the Venus scheme and of our Earth, form a temporary triangle of force." (371.)

15. "Vào giữa cuộc tuần hoàn thứ năm, Chúa Tể của Sao Thủy sẽ, cùng với Thượng đế của hệ hành tinh Sao Kim và của Trái Đất chúng ta, tạo thành một tam giác mãnh lực tạm thời." (371.)

THE PLANET—THE MOON (veiling a planet)

HÀNH TINH—MẶT TRĂNG (che giấu một hành tinh)

References in The Secret Doctrine

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. "The moon is now the cold residual quantity, the shadow dragged after the new body, into which her living powers are transfused. She now is doomed for long ages to be ever pursuing the Earth, to be attracted by and to attract her progeny. Constantly vampirized by her child, she revenges herself on it, by soaking it through and through with the nefarious, invisible and poisonous influence which emanates from the occult side of her nature. For she is a *dead*, yet a *living body*. The particles of her decaying corpse are full of active and destructive life, although the body which they had formed, is soulless and lifeless." (I. 180.) [665]

1. "Mặt trăng hiện nay là lượng tồn dư lạnh lẽo, cái bóng bị kéo theo sau thân thể mới, vào đó các quyền năng sống của nó đã được truyền sang. Giờ đây nó bị định cho trong những thời đại dài lâu sẽ mãi mãi đuổi theo Trái Đất, bị thu hút bởi và lại thu hút đứa con của mình. Không ngừng bị đứa con hút cạn sinh lực, nó trả thù đứa con ấy bằng cách thấm đẫm nó từ trong ra ngoài bằng ảnh hưởng vô hình, độc hại và hiểm ác phát ra từ mặt huyền bí của bản chất nó. Vì nó là một thân *thể chết*, nhưng vẫn là một thân *thể sống*. Các hạt của xác thân đang phân rã của nó đầy dẫy sự sống hoạt động và hủy diệt, mặc dù thân thể mà chúng đã tạo thành thì vô hồn và không sự sống." (I. 180.) [665]

2. "The Earth is a satellite of the Moon." (I. 212.) (i.e., as the soul is today the satellite of form.)

2. "Trái Đất là một vệ tinh của Mặt Trăng." (I. 212.) (tức là, cũng như linh hồn ngày nay là vệ tinh của hình tướng.)

3. "The Moon is the symbol of evil." (I. 246.)

3. "Mặt Trăng là biểu tượng của điều ác." (I. 246.)

4. “The moon is not a sacred planet.” (]I. 36.)

4. “Mặt trăng không phải là một hành tinh thiêng liêng.” (]I. 36.)

5. “The moon is the king of the planets.” (II. 401. Note.)

5. “Mặt trăng là vua của các hành tinh.” (II. 401. Ghi chú.)

6. “The moon is the sovereign of the vegetable world.” (II. 520.)

6. “Mặt trăng là vị chúa tể của giới thực vật.” (II. 520.)

7. “The moon is an inferior body.” (II. 48.)

7. “Mặt trăng là một thiên thể thấp kém.” (II. 48.)

8. “The moon is the mind and the sun is the understanding.” (II. 675. Note.) (Quoting Shankaracharya.)

8. “Mặt trăng là trí tuệ và mặt trời là sự thấu hiểu.” (II. 675. Ghi chú.) (Trích Shankaracharya.)

9. “The moon is a dead planet from which all the principles are gone. It is a substitute for a planet which seems to have disappeared from view.” (III. 459.)

9. “Mặt trăng là một hành tinh chết mà từ đó mọi nguyên khí đã rời đi. Nó là vật thay thế cho một hành tinh dường như đã biến mất khỏi tầm nhìn.” (III. 459.)

References in a Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Luận về Lửa Vũ Trụ

10. “The moon is dead and cannot support life because humanity and the building devas have been removed from its sphere of influence.” (93.)

10. “Mặt trăng đã chết và không thể nâng đỡ sự sống vì nhân loại và các thiên thần kiến tạo đã bị rút khỏi phạm vi ảnh hưởng của nó.” (93.)

11. “The moon is in process of disappearance and only a decaying body is left. The life of the second Logos and the first Logos have been withdrawn and only the latent life of matter itself remains.” (415.)

11. “Mặt trăng đang trong tiến trình biến mất và chỉ còn lại một thân thể đang phân rã. Sự sống của Logos thứ hai và Logos thứ nhất đã bị rút đi và chỉ còn lại sự sống tiềm ẩn của chính vật chất.” (415.)

12. “The moon was:

12. “Mặt trăng là:

a. The place of systemic failure.

a. Nơi của sự thất bại trong thái dương hệ.

b. Connected with the lower principles.

b. Liên hệ với các nguyên khí thấp.

c. The source of the sexual misery experienced on our planet.

c. Nguồn gốc của nỗi khốn khổ tính dục được trải nghiệm trên hành tinh chúng ta.

d. Arrested in its evolution by the timely interference of the solar Logos.

d. Bị chặn lại trong tiến hoá của nó bởi sự can thiệp kịp thời của Thái dương Thượng đế.

e. The origin of the feud between the forces of light and of darkness... can be traced back to the moon." (985. Note.) [666]

e. Nguồn gốc của mối thù địch giữa các mãnh lực ánh sáng và bóng tối... có thể được truy nguyên về mặt trăng." (985. Ghi chú.) [666]

THE PLANET—NEPTUNE

HÀNH TINH—SAO HẢI VƯƠNG

References in The Secret Doctrine and A Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm và Luận về Lửa Vũ Trụ

1. "Neptune does not really belong to our system, in spite of its apparent connection with the Sun. The connection is imaginary." (S.D. I. 129. Note.)

1. "Sao Hải Vương thực ra không thuộc về hệ mặt trời của chúng ta, bất chấp mối liên hệ bề ngoài của nó với Mặt Trời. Mối liên hệ ấy là tưởng tượng." (S.D. I. 129. Ghi chú.)

2. "Among the secret orbs or star Angels... Neptune was not included." (S.D. I. 629.)

2. "Trong số các khối cầu bí mật hay các Thiên Thần sao... Sao Hải Vương không được bao gồm." (S.D. I. 629.)

3. "Neptune is the God of reasoning." (S.D II. 840.)

3. "Sao Hải Vương là Thần của lý luận." (S.D II. 840.)

4. "Sirius influences our entire solar system psychically via the three synthesising schemes—Uranus, Neptune and Saturn." (C.F. 378.)

4. "Sirius ảnh hưởng đến toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta một cách thông linh qua ba hệ hành tinh tổng hợp—Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ." (C.F. 378.)

5. "There is a peculiar group of Beings connected with a certain constellation and the lesser Dragon who have their habitat on Neptune and work with the sixth principle in the solar system." (C.F. 534.)

5. "Có một nhóm Đấng đặc biệt liên hệ với một chòm sao nào đó và Con Rồng nhỏ, có nơi cư ngụ trên Sao Hải Vương và hoạt động với nguyên khí thứ sáu trong hệ mặt trời." (C.F. 534.)

6. "The Law of Sacrifice and Death is... in a mysterious way the reverse of the first law, that of Vibration. It is Vulcan and Neptune

6. "Định luật Hi sinh và Chết là... theo một cách huyền nhiệm, mặt đối nghịch của định luật thứ nhất, tức Định luật Rung động.

in opposition which is as yet an almost incomprehensible thing to us." (C.F. 597.)

Chính Vulcan và Sao Hải Vương ở thế đối vị, điều mà đối với chúng ta cho đến nay vẫn gần như không thể hiểu nổi." (C.F. 597.)

7. "No man begins to coordinate the buddhic vehicle until he comes under the influence of Neptune.... When this happens, his personality horoscope will show this influence as dominant." (C.F. 899.)

7. "Không ai bắt đầu phối hợp vận cụ Bồ đề cho đến khi người ấy chịu dưới ảnh hưởng của Sao Hải Vương.... Khi điều này xảy ra, lá số chiêm tinh phàm ngã của người ấy sẽ cho thấy ảnh hưởng này là trội hơn hết." (C.F. 899.)

8. "The Neptunian scheme governs one of the three paths of return and gathers to itself eventually all those egos who attain primarily through handling sixth ray energy." (C.F. 899.)

8. "Hệ hành tinh Hải Vương cai quản một trong ba con đường trở về và cuối cùng thu hút về mình tất cả những chân ngã đạt được chủ yếu qua việc xử lý năng lượng cung sáu." (C.F. 899.)

9. "Neptune—

9. "Sao Hải Vương—

a. Presides over and makes possible the 2nd initiation.

a. Chủ trì và làm cho lần điểm đạo thứ hai trở nên khả hữu.

b. Is one of the major synthesising planets. [667]

b. Là một trong những hành tinh tổng hợp lớn. [667]

c. Is an absorbing or abstracting planet.

c. Là một hành tinh hấp thu hay trừu xuất.

d. Is connected with the perfecting process." (C.F. 899.)

d. Liên hệ với tiến trình hoàn thiện." (C.F. 899.)

10. "Neptune is the repository of the 'solar flames'." (C.F. 1154.)

10. "Sao Hải Vương là kho chứa các 'ngọn lửa thái dương'." (C.F. 1154.)

THE PLANET—PLUTO

HÀNH TINH—SAO DIÊM VƯƠNG

References in The Secret Doctrine

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. “Pluto is a deity with the attributes of the serpent. He is a healer, a giver of health, spiritual and physical and of enlightenment.” (S.D II. 30. Note.)

1. “Sao Diêm Vương là một vị thần với những thuộc tính của con rắn. Ngài là một đấng chữa lành, một đấng ban sức khỏe, tinh thần lẫn thể xác, và ban giác ngộ.” (S.D II. 30. Ghi chú.)

2. “Under the legend, Orpheus seeks in the kingdom of Pluto, his lost soul. Krishna rescues from Pluto his six principles, (II. 30) being the seventh himself... he is the perfect initiate, the whole of his six principles merging into the seventh.” (S.D. III. 142.)

2. “Dưới lớp huyền thoại, Orpheus tìm kiếm trong vương quốc của Sao Diêm Vương linh hồn đã mất của mình. Krishna giải cứu khỏi Sao Diêm Vương sáu nguyên khí của Ngài, (II. 30) còn chính Ngài là nguyên khí thứ bảy... Ngài là điểm đạo đồ hoàn hảo, toàn bộ sáu nguyên khí của Ngài hòa nhập vào nguyên khí thứ bảy.” (S.D. III. 142.)

## THE PLANET—SATURN

## HÀNH TINH—SAO THỔ

References in The Secret Doctrine and A Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm và Luận về Lửa Vũ Trụ

1. “Saturn, the father of the Gods, has been transformed from Eternal Duration into the limited period.” (S.D. I. 451.)

1. “Sao Thổ, cha của các vị thần, đã bị chuyển hóa từ Trường Cửu Vĩnh Cửu thành một thời kỳ hữu hạn.” (S.D. I. 451.)

2. “Jehovah was identified with Saturn and Vulcan.” (S.D. I. 632.)

2. “Jehovah được đồng nhất với Sao Thổ và Vulcan.” (S.D. I. 632.)

3. “In time the planet Saturn became reviled by those who worshipped other Gods.” (S.D. I. 631.)

3. “Theo thời gian, hành tinh Sao Thổ đã bị những kẻ thờ phụng các vị thần khác phỉ báng.” (S.D. I. 631.)

4. “Saturn was connected with Lemuria.” (S.D. II. 812.)

4. “Sao Thổ có liên hệ với Lemuria.” (S.D. II. 812.)

5. “Venus, Jupiter and Saturn might be considered *from* [668] *the standpoint of the present time* as the vehicles of the three super or major principles. Mercury, the Earth and Mars are closely allied to these three but a hidden mystery lies here.” (C.F. 299.)

5. “Sao Kim, Sao Mộc và Sao Thổ có thể được xem *theo* [668] *quan điểm của thời hiện tại* như là các vận cụ của ba nguyên khí siêu việt hay chính yếu. Sao Thủy, Trái Đất và Sao Hỏa liên kết chặt chẽ với ba hành tinh này nhưng ở đây có một huyền nhiệm ẩn giấu.” (C.F. 299.)

6. “Venus, the Earth and Saturn form at the present time a triangle of great interest.

a. It is undergoing vivification.

b. It is increasing the vibratory capacity of the planetary and individual centres.” (C.F. 181.)

7. “For some time the solar Logos has turned His attention to the Earth and to Saturn whilst Uranus is being stimulated.” (C.F. 357.)

8. “Occultism must win the day before the present era reaches... Saturn’s triple septenary of the western cycle of Europe—before the end of the 21st century A.D.” (S.D. III. 23.)

9. “One of the most powerful among the seven creating Angels of the third order being Saturn, the presiding genius of the planet and the God of the Hebrews... namely Jehovah... to whom is dedicated the seventh day or Sabbath, Saturday or Saturn’s day.” (S.D. III. 115.)

10. “The sign of the Messiah’s coming was the conjunction of Jupiter and Saturn in the sign Pisces.” (S.D. III. 152.)

11. “Saturn was called the Dragon of Life.” (S.D. III. 195.)

12. “Saturn, Shiva and Jehovah are one.” (S.D. III. 195.)

13. “Saturn is the synthesising scheme for the four planets which embody manas pure and simple and is the major [669] resolution

6. “Sao Kim, Trái Đất và Sao Thổ hiện nay tạo thành một tam giác rất đáng quan tâm.

a. Nó đang trải qua sự tiếp sinh lực.

b. Nó đang gia tăng khả năng rung động của các trung tâm hành tinh và cá nhân.” (C.F. 181.)

7. “Trong một thời gian, Thái dương Thượng đế đã hướng sự chú ý của Ngài đến Trái Đất và Sao Thổ trong khi Sao Thiên Vương đang được kích thích.” (C.F. 357.)

8. “Huyền bí học phải thắng thế trước khi kỷ nguyên hiện tại đạt đến... bộ ba thất phân của Sao Thổ trong chu kỳ phương Tây của châu Âu—trước cuối thế kỷ 21 sau Công nguyên.” (S.D. III. 23.)

9. “Một trong bảy Thiên Thần sáng tạo thuộc đẳng cấp thứ ba quyền năng nhất là Sao Thổ, Đấng chủ quản của hành tinh và là Thượng đế của người Hebrew... tức Jehovah... vị mà ngày thứ bảy hay Sabbath, Saturday hay ngày của Sao Thổ, được hiến dâng cho.” (S.D. III. 115.)

10. “Dấu hiệu về sự giáng lâm của Đấng Messiah là sự đồng vị của Sao Mộc và Sao Thổ trong dấu hiệu Song Ngư.” (S.D. III. 152.)

11. “Sao Thổ được gọi là Con Rồng của Sự Sống.” (S.D. III. 195.)

12. “Sao Thổ, Shiva và Jehovah là một.” (S.D. III. 195.)

13. “Hệ hành tinh Sao Thổ là hệ tổng hợp cho bốn hành tinh thể hiện manas thuần túy, và là sự [669] phân giải chính yếu cho

for the minor four and eventually for all The Seven." (C.F. 370.)

bốn hành tinh nhỏ và cuối cùng cho toàn bộ Bảy." (C.F. 370.)

14. "Sirius influences our entire solar system, via the three synthesising schemes, Uranus, Neptune and Saturn." (C.F. 378.)

14. "Sirius ảnh hưởng đến toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta, thông qua ba hệ hành tinh tổng hợp là Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ." (C.F. 378.)

15. "Saturn is the focal point for the transmission of cosmic mind to our entire seven planetary schemes." (C.F. 378.)

15. "Sao Thổ là tiêu điểm cho sự truyền dẫn vũ trụ trí đến toàn bộ bảy hệ hành tinh của chúng ta." (C.F. 378.)

16. "The Saturn scheme is esoterically regarded as having absorbed the `frictional fires' of solar space." (C.F. 1154.)

16. "Hệ hành tinh Sao Thổ được xem một cách huyền bí là đã hấp thu các 'ngọn lửa ma sát' của không gian thái dương." (C.F. 1154.)

THE PLANET—THE SUN

HÀNH TINH—MẶT TRỜI

References in The Secret Doctrine

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. "The sun is a central star and not a planet." (S.D. I. 126. Note.) (Therefore when it is included among the planets, as it is, it is simply because it stands for or veils a hidden planet.)

1. "Mặt trời là một ngôi sao trung tâm chứ không phải một hành tinh." (S.D. I. 126. Ghi chú.) (Vì vậy khi nó được kể vào số các hành tinh, như thực sự vẫn vậy, thì chỉ đơn giản là vì nó tượng trưng cho hoặc che giấu một hành tinh ẩn mật.)

2. The sun is merely one of those suns which... "are sunflowers of a higher light." It is "dwelling in the vehicle of a God or of a host of Gods, like milliards of other suns." (S.D. I. 319.)

2. Mặt trời chỉ là một trong những mặt trời mà... "là những đóa hướng dương của một ánh sáng cao hơn." Nó "ngự trong vận cụ của một Thượng đế hay của một đạo quân các Thượng đế, giống như hàng tỷ mặt trời khác." (S.D. I. 319.)

3. "The sun is the storehouse of vital force which is the noumenon of electricity." (S.D. I. 579.)

3. "Mặt trời là kho chứa của mãnh lực sinh khí, vốn là bản thể của điện." (S.D. I. 579.)

4. "The sun was not a sacred planet." (S.D. II. 26.)

4. "Mặt trời không phải là một hành tinh thiêng liêng." (S.D. II. 26.)

5. “The sun... has its growth, changes, development and gradual evolution.” (S.D. I. 667.)

5. “Mặt trời... có sự tăng trưởng, biến đổi, phát triển và tiến hoá dần dần của nó.” (S.D. I. 667.)

6. “The sun is matter and the sun is spirit.” (S.D. I. 820.)

6. “Mặt trời là vật chất và mặt trời là tinh thần.” (S.D. I. 820.)

7. “The sun is a great magnet.” (S.D. I. 541.)

7. “Mặt trời là một nam châm vĩ đại.” (S.D. I. 541.)

8. “The solar substance is immaterial.” (S.D. I. 542.)

8. “Chất liệu thái dương là phi vật chất.” (S.D. I. 542.)

9. “The sun (i.e. the solar system) has Alcyone in the Pleiades for the centre of its orbit.” (S.D. I. 545.) [670]

9. “Mặt trời (tức là hệ mặt trời) có Alcyone trong chòm Thất Nữ Tinh làm trung tâm quỹ đạo của nó.” (S.D. I. 545.) [670]

10. “The Logos with the seven hierarchies form one Power, so, in the world of form, the sun and the seven chief planets constitute one active potency.” (S.D. II. 27.)

10. “Thượng đế cùng với bảy huyền giai tạo thành một Quyền Năng, vì thế trong thế giới hình tướng, mặt trời và bảy hành tinh chính cũng cấu thành một tiềm lực hoạt động.” (S.D. II. 27.)

11. “The sun, the moon and Mercury were the earliest trinity of the Egyptians (Osiris, Isis and Hermes).” (S.D. II. 640.)

11. “Mặt trời, mặt trăng và Sao Thủy là bộ ba đầu tiên của người Ai Cập (Osiris, Isis và Hermes).” (S.D. II. 640.)

12. “The seven rays of the sun are made parallel to the seven worlds of every planetary chain, and to the seven rivers of heaven and earth.” (S.D. II. 640.)

12. “Bảy cung của mặt trời được đặt song song với bảy thế giới của mỗi dãy hành tinh, và với bảy dòng sông của trời và đất.” (S.D. II. 640.)

13. “The seven rays of the sun will expand at the final pralaya into seven suns and absorb the material of the whole universe.” (S.D. II. 647.)

13. “Bảy cung của mặt trời sẽ mở rộng trong giai kỳ qui nguyên cuối cùng thành bảy mặt trời và hấp thu vật chất của toàn thể vũ trụ.” (S.D. II. 647.)

14. “The moon is the mind and the sun is the understanding.” (S.D. II. 675.)

14. “Mặt trăng là trí tuệ và mặt trời là sự thấu hiểu.” (S.D. II. 675.)

15. “The Trinity is symbolised by the sun:

15. “Ba Ngôi được biểu tượng hóa bởi mặt trời:

a. The central spiritual sun—God the Father.

a. Mặt trời Tinh thần Trung Ương—Thượng đế Cha.

b. The heart of the sun—God the son.

b. Trái tim của mặt trời—Thượng đế Con.

c. The physical sun—God the Holy Spirit.”

c. Mặt trời hồng trần—Thượng đế Chúa Thánh Thần.”

16. “It is *in* the sun, more than in any other heavenly body (i.e. in our solar system) that the unknown Power placed the seat of its habitation.” (S.D. III. 213.)

16. “Chính *trong* mặt trời, hơn bất kỳ thiên thể nào khác (tức là trong hệ mặt trời của chúng ta), mà Quyền Năng vô danh đã đặt chỗ ngự của mình.” (S.D. III. 213.)

17. “The central spiritual sun is mirrored by the... sun.” (S.D. III. 214.)

17. “Mặt trời Tinh thần Trung Ương được phản chiếu bởi... mặt trời.” (S.D. III. 214.)

18. “The sun is one of the nine deities that witness all human action.” (S.D. III. 271. Note.)

18. “Mặt trời là một trong chín vị thần chứng kiến mọi hành động của con người.” (S.D. III. 271. Ghi chú.)

19. “The sun was the image of divine intelligence or wisdom.... The word `sol’ (sun) was derived from `solus,’ the One or He alone, and the Greek name `Helios’ meant Most High.” (S.D. III. 279.)

19. “Mặt trời là hình ảnh của trí tuệ thiêng liêng hay minh triết.... Từ `sol’ (mặt trời) bắt nguồn từ `solus,’ Đấng Duy Nhất hay chỉ riêng Ngài, và tên Hy Lạp `Helios’ có nghĩa là Đấng Tối Cao.” (S.D. III. 279.)

20. “The visible sun is only the central star but not the central spiritual sun.” (S.D. III. 280.) [671]

20. “Mặt trời hữu hình chỉ là ngôi sao trung tâm chứ không phải mặt trời Tinh thần Trung Ương.” (S.D. III. 280.) [671]

21. “The sun was the life-giving and the death-giving luminary.” (S.D. III. 288.)

21. “Mặt trời là nguồn sáng ban sự sống và cũng ban cái chết.” (S.D. III. 288.)

22. “The sun is the substitute for the invisible inter-Mercurial planet.” (S.D. III. 459.)

22. “Mặt trời là vật thay thế cho hành tinh vô hình nằm bên trong quỹ đạo Sao Thủy.” (S.D. III. 459.)

23. “The pure energy of solar intelligence proceeds from the luminous seat occupied

23. “Năng lượng thuần khiết của trí tuệ thái dương phát xuất từ ngôi vị sáng chói mà mặt

by our sun in the centre of the heavens, that pure energy being the Logos of our system." (S.D. III. 213.)

trời của chúng ta chiếm giữ ở trung tâm các tầng trời; năng lượng thuần khiết ấy là Thượng đế của hệ mặt trời chúng ta." (S.D. III. 213.)

24. There is "the sun of initiation in a triple form—two of which are the `Day-Sun' and one the `Night-Sun'." (S.D. III. 212.)

24. Có "mặt trời của điểm đạo dưới hình thức tam phân—trong đó hai là 'Mặt Trời Ban Ngày' và một là 'Mặt Trời Ban Đêm'." (S.D. III. 212.)

25. "All initiates are `epitomisers of the history of the Sun' which epitome is another mystery within the mystery." (S.D. III. 140.)

25. "Mọi điểm đạo đồ đều là 'những kẻ tóm lược lịch sử của Mặt Trời', mà bản tóm lược ấy lại là một huyền nhiệm khác bên trong huyền nhiệm." (S.D. III. 140.)

26. "The mystery of the sun is the grandest of all the innumerable mysteries of occultism." (S.D. III. 212.)

26. "Huyền nhiệm của mặt trời là vĩ đại nhất trong vô số huyền nhiệm của huyền bí học." (S.D. III. 212.)

27. The sun:

27. Mặt trời:

a. "Used to be called the 'eye of Jupiter.' (S.D. III. 278.)

a. "Từng được gọi là 'con mắt của Sao Mộc'." (S.D. III. 278.)

b. Plato mentioned Jupiter-Logos, the Word or sun. (S.D. II I. 279.)

b. Plato đã nhắc đến Sao Mộc-Thượng đế, Linh từ hay mặt trời. (S.D. II I. 279.)

c. The true colour of the sun is blue. (S.D. III. 461.)

c. Màu sắc chân thực của mặt trời là xanh lam. (S.D. III. 461.)

d. The sun was adopted as a planet by the Post-Christian Astrologers who had not been initiated." (S.D. III. 461.)

d. Mặt trời đã được các nhà Chiêm Tinh Học hậu-Kitô giáo chưa được điểm đạo chấp nhận như một hành tinh." (S.D. III. 461.)

28. "This Self, the highest, the one and the universal was symbolised on `the plane of mortals by the Sun, its life-giving effulgence being in its turn the emblem of the soul—killing the terrestrial passions which have ever been an impediment to the reunion of the Unit Self (the Spirit) with the All-Self. Hence the allegorical [672] mystery.... It was

28. "Bản Ngã này, cao nhất, duy nhất và phổ quát, được biểu tượng hóa trên 'cõi của người phàm' bằng Mặt Trời, mà ánh huy hoàng ban sự sống của nó đến lượt mình là biểu tượng của linh hồn—giết chết những đam mê trần thế vốn luôn là chướng ngại cho sự tái hợp của Bản Ngã Đơn Nhất (Tinh thần) với Đại Ngã. Vì vậy mới có huyền

enacted by the Sons of the Fire-Mist and of Light." (S.D. III. 271.)

nhiệm ngụ ngôn [672].... Nó đã được diễn hành bởi các Con của Sương Lửa và của Ánh Sáng." (S.D. III. 271.)

## THE PLANET—URANUS

## HÀNH TINH—SAO THIÊN VƯƠNG

References in The Secret Doctrine and A Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm và Luận về Lửa Vũ Trụ

1. "Uranus was known by the ancients under another name." (S.D. I. 126.)

1. "Sao Thiên Vương đã được người xưa biết đến dưới một tên khác." (S.D. I. 126.)

2. "Cronus (time)... is represented as mutilating Uranus.... Absolute time is made to become finite and conditioned." (S.D. I. 450.)

2. "Cronus (thời gian)... được trình bày như làm tàn phế Sao Thiên Vương.... Thời gian tuyệt đối bị làm cho trở thành hữu hạn và có điều kiện." (S.D. I. 450.)

3. "Among the three secret orbs or Star Angels, Uranus... was not included." (S.D. I. 629.)

3. "Trong ba thiên cầu bí mật hay các Thiên Thần Sao, Sao Thiên Vương... không được kể vào." (S.D. I. 629.)

4. Uranus... personified all the creative powers and is synonymous with Cronus. (S.D. II. 281. 282.)

4. Sao Thiên Vương... nhân cách hóa mọi quyền năng sáng tạo và đồng nghĩa với Cronus. (S.D. II. 281. 282.)

5. "Uranus was unknown to the ancients and they were forced to reckon the sun amongst the planets.... Uranus is a modern name but one thing is certain, the ancients had a mystery planet which they never named. This 7th planet was not the sun but the hidden divine Hierophant." (S.D. III. 330.)

5. "Sao Thiên Vương không được người xưa biết đến và họ buộc phải tính mặt trời vào số các hành tinh.... Sao Thiên Vương là một tên gọi hiện đại nhưng có một điều chắc chắn là người xưa có một hành tinh huyền nhiệm mà họ không bao giờ nêu tên. Hành tinh thứ 7 này không phải là mặt trời mà là vị Chủ trì Mật nghi thiêng liêng ẩn mật." (S.D. III. 330.)

6. "Uranus is now being stimulated." (C.F. 357.)

6. "Sao Thiên Vương hiện đang được kích thích." (C.F. 357.)

7. "Uranus is one of the three synthesising planets and Sirius influences our entire solar system via Uranus, Neptune and Saturn." (C.F. 378.)

7. "Sao Thiên Vương là một trong ba hành tinh tổng hợp và Sirius ảnh hưởng đến toàn bộ hệ mặt trời của chúng ta thông qua Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương và Sao Thổ." (C.F. 378.)

8. “Uranus is the home of ‘fire electric.’” (C.F. 1154.)

8. “Sao Thiên Vương là nơi cư ngụ của ‘lửa điện’.” (C.F. 1154.)

THE PLANET—VENUS

HÀNH TINH—SAO KIM

References in The Secret Doctrine and A Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm và Luận về Lửa Vũ Trụ

1. “Venus... has no satellite... and is far older than the Earth.” (S.D. I. 180. S.D. II. 35.) [673]

1. “Sao Kim... không có vệ tinh... và cổ xưa hơn Trái Đất rất nhiều.” (S.D. I. 180. S.D. II. 35.) [673]

2. Venus is “the little sun in which the solar orb stores his lights.” (S.D. II. 27.)

2. Sao Kim là “mặt trời nhỏ trong đó quả cầu thái dương cất giữ các ánh sáng của mình.” (S.D. II. 27.)

3. “Light comes through Venus who receives a triple supply and gives one-third to the Earth.

3. “Ánh sáng đến qua Sao Kim, hành tinh nhận nguồn cung cấp gấp ba và ban một phần ba cho Trái Đất.

a. Therefore the two are called ‘twin sisters.’

a. Vì vậy cả hai được gọi là ‘hai chị em song sinh.’

b. The spirit of the Earth is subservient to Venus.” (S.D. II. 33.)

b. Tinh linh địa cầu lệ thuộc vào Sao Kim.” (S.D. II. 33.)

4. “Venus is the most occult, powerful and mysterious of all the planets.

4. “Sao Kim là hành tinh huyền bí nhất, quyền năng nhất và bí ẩn nhất trong tất cả các hành tinh.

a. Its relation with the Earth is the most prominent.

a. Mối liên hệ của nó với Trái Đất là nổi bật nhất.

b. It presides over the natural generation of men.

b. Nó chủ quản sự sinh thành tự nhiên của loài người.

c. It is called the ‘other sun.’

c. Nó được gọi là ‘mặt trời khác.’

d. It is the Earth’s primary or spiritual prototype.” (S.D. II. 33-35.)

d. Nó là nguyên mẫu sơ khởi hay tinh thần của Trái Đất.” (S.D. II. 33-35.)

5. “The planetary Logos of Venus loved the Earth so well that He incarnated and gave it perfect laws which were disregarded and rejected.” (S.D. II. 38.)

5. “Hành Tinh Thượng Đế của Sao Kim yêu Trái Đất đến mức Ngài đã nhập thể và ban cho nó những định luật hoàn hảo, nhưng chúng đã bị xem thường và khước từ.” (S.D. II. 38.)

6. “Every sin committed on Earth is felt in Venus. Every change in Venus is reflected on Earth.” (S.D. II. 35.)

6. “Mọi tội lỗi phạm trên Trái Đất đều được cảm nhận ở Sao Kim. Mọi biến đổi trên Sao Kim đều được phản chiếu trên Trái Đất.” (S.D. II. 35.)

7. “Venus... is the light-bearer of our Earth, in both the physical and mystic sense.” (S.D. II. 36.)

7. “Sao Kim... là kẻ mang ánh sáng cho Trái Đất của chúng ta, theo cả nghĩa hồng trần lẫn thần bí.” (S.D. II. 36.)

8. “It is with the Regent of Venus (the planetary Logos) that occult mysticism has to deal.” (S.D. II. 36.)

8. “Chính với Đấng Nhiếp Chính của Sao Kim (Hành Tinh Thượng Đế) mà thần bí học huyền bí phải đề cập đến.” (S.D. II. 36.)

9. “Humanity (which appeared in Lemurian days)... is said to be under the direct influence of Venus.” (S.D. II. 27.)

9. “Nhân loại (xuất hiện vào thời Lemuria)... được nói là ở dưới ảnh hưởng trực tiếp của Sao Kim.” (S.D. II. 27.)

10. “The sun Sirius, is the source of the Logoic mind (manas) in the same sense as the Pleiades are connected with the evolution of mind in the seven Heavenly [674] Men and Venus is responsible for the coming in of mind in the Earth chain.” (C.F. 347.)

10. “Mặt trời Sirius là nguồn của trí tuệ (manas) của Thượng Đế theo cùng ý nghĩa như Thất Nữ Tinh liên hệ với sự tiến hoá của manas trong bảy Đấng Thiên Nhân [674] và Sao Kim chịu trách nhiệm cho sự xuất hiện của trí tuệ trong Dãy Địa Cầu.” (C.F. 347.)

11. “There is a psychic link between the planetary Logos of Venus and that of our Earth.

11. “Có một liên kết thông linh giữa Hành Tinh Thượng Đế của Sao Kim và Hành Tinh Thượng Đế của Trái Đất chúng ta.

a. The Venus scheme is more active than ours.

a. Hệ hành tinh Sao Kim hoạt động mạnh hơn hệ của chúng ta.

b. Its humanity are more advanced than ours.

b. Nhân loại của nó tiến bộ hơn nhân loại chúng ta.

c. Its radiation includes the buddhic plane as far as its humanity are concerned.

d. It could therefore open up, through stimulation, the same plane to our Earth humanity." (C.F. 367.)

12. "Venus is the second or the sixth scheme, according to whether the schemes are counted mystically or occultly." (C.F. 595.)

13. "Venus is negatively polarised and hence it became possible for a mysterious absorption by the Earth of Venusian force... the karmic tie between the two planetary Logoi (one in a positive incarnation and the other in a negative) caused a planetary alliance. Light flashed forth." (C.F. 323.)

14. "The Lord of Venus:

a. Holds place in the Logoic Quaternary.

b. Venus is in the fifth round and is therefore further progressed than the other planets." (C.F. 300.)

15. "At the present stage of evolution in the systemic centres (the planets) Venus, the Earth and Saturn form a triangle of great interest.

a. It is undergoing vivification.

b. It is increasing the vibratory capacity of the planetary and individual centres." (C.F. 181.) [675]

16. "Venus, Jupiter and Saturn might be considered *from the standpoint of the present time* as the vehicles of the three super or

c. Bức xạ của nó bao gồm cõi Bồ đề xét theo nhân loại của nó.

d. Vì vậy, thông qua sự kích thích, nó có thể khai mở cùng cõi ấy cho nhân loại Trái Đất của chúng ta." (C.F. 367.)

12. "Sao Kim là hệ hành tinh thứ hai hay thứ sáu, tùy theo các hệ được đếm một cách thần bí hay huyền bí." (C.F. 595.)

13. "Sao Kim phân cực âm và vì vậy đã có thể xảy ra một sự hấp thu huyền nhiệm bởi Trái Đất đối với lực Sao Kim... mối ràng buộc nghiệp quả giữa hai Hành Tinh Thượng Đế (một đang trong nhập thể dương và một trong nhập thể âm) đã gây nên một liên minh hành tinh. Ánh sáng bừng lên." (C.F. 323.)

14. "Chúa Tể của Sao Kim:

a. Giữ vị trí trong Bộ Tứ của Thượng đế.

b. Sao Kim đang ở cuộc tuần hoàn thứ năm và vì vậy đã tiến bộ xa hơn các hành tinh khác." (C.F. 300.)

15. "Ở giai đoạn tiến hoá hiện tại trong các trung tâm thái dương hệ (các hành tinh), Sao Kim, Trái Đất và Sao Thổ tạo thành một tam giác rất đáng quan tâm.

a. Nó đang trải qua sự tiếp sinh lực.

b. Nó đang gia tăng khả năng rung động của các trung tâm hành tinh và cá nhân." (C.F. 181.) [675]

16. "Sao Kim, Sao Mộc và Sao Thổ có thể được xem *theo quan điểm của thời hiện tại* như là các vận cụ của ba nguyên khí siêu việt

major principles. Mercury, the Earth and Mars are closely allied to these three but a hidden mystery lies here." (C.F. 299.)

hay chính yếu. Sao Thủy, Trái Đất và Sao Hỏa liên kết chặt chẽ với ba hành tinh này nhưng ở đây có một huyền nhiệm ẩn giấu." (C.F. 299.)

17. "In the human system, the right eye corresponds with Buddhi and Mercury and the left eye with manas and Venus." (S.D. III. 447. 458.)

17. "Trong hệ thống con người, mắt phải tương ứng với Bồ đề và Sao Thủy, còn mắt trái tương ứng với manas và Sao Kim." (S.D. III. 447. 458.)

18. "In the middle of the fifth round, the Logos of Mercury will, with the Logos of Venus, and of our Earth form a temporary triangle of force." (C.F. 371.)

18. "Vào giữa cuộc tuần hoàn thứ năm, Thượng đế của Sao Thủy sẽ cùng với Thượng đế của Sao Kim và của Trái Đất chúng ta tạo thành một tam giác lực tạm thời." (C.F. 371.)

19. "Venus and Jupiter are closely connected with the Earth and form eventually an esoteric triangle." (C.F. 370.)

19. "Sao Kim và Sao Mộc liên hệ chặt chẽ với Trái Đất và cuối cùng tạo thành một tam giác nội môn." (C.F. 370.)

20. "Venus, being in the fifth round, had the mind principle coordinated and developed and four minor mental aspects had been synthesised and the buddhic aspect was being provided with a means of expression through the medium of the fifth principle." (C.F. 376.)

20. "Sao Kim, vì đang ở cuộc tuần hoàn thứ năm, đã có nguyên khí trí tuệ được phối hợp và phát triển, và bốn phương diện trí tuệ nhỏ đã được tổng hợp, còn phương diện Bồ đề đang được cung cấp một phương tiện biểu lộ thông qua trung gian của nguyên khí thứ năm." (C.F. 376.)

21. There are three planetary schemes in... "which manas is manifested, and two in which already Buddhi is manasically demonstrating. Of these two, Venus is one...." (C.F. 377.)

21. Có ba hệ hành tinh trong đó... "manas được biểu lộ, và hai hệ trong đó Bồ đề đã đang biểu lộ theo lối manas. Trong hai hệ này, Sao Kim là một...." (C.F. 377.)

22. "Venus is in her last round and has nearby brought the fourth kingdom to perfection." (C.F. 742.)

22. "Sao Kim đang ở cuộc tuần hoàn cuối cùng của nó và đã gần như đưa giới thứ tư đến chỗ hoàn hảo." (C.F. 742.)

THE PLANET—VULCAN

HÀNH TINH—VULCAN

References in The Secret Doctrine and A Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm và Luận về Lửa Vũ Trụ

1. “Jehovah was identified with Saturn and Vulcan.” (S.D. I. 632.) [676]

2. “Vulcan is within the orbit of Mercury.” (C.F. 206. Note.)

3. “The Law of Sacrifice and Death is `in a mysterious way’ the reversal of the first law, that of Vibration. It is Vulcan and Neptune in opposition, as yet an incomprehensible idea to us.” (C.F. 597.)

4. “In Vulcan, the sons of Mind have nearly completed their work.” (C.F. 742.)

CAPRICORN—TENTH SIGN OF THE ZODIAC

Reference in The Secret Doctrine

1. “The Dhyanis were connected with the Crocodile and their abode in Capricornus.” (I. 239.)

2. “Capricorn is the 10th sign of the zodiac... and has in it 28 stars.” (II. 609. 612.)

3. “There is a mystic connection between the names *Makara* and *Kumara*.

a. It means and is connected with the pentagon.

b. It represents five-fold man and therefore the five kumaras.

c. It is related to the Ocean God.

d. It personifies solar fire.” (II. 609. 610.)

1. “Jehovah được đồng nhất với Sao Thổ và Vulcan.” (S.D. I. 632.) [676]

2. “Vulcan ở bên trong quỹ đạo của Sao Thủy.” (C.F. 206. Ghi chú.)

3. “Định luật Hi sinh và Chết chóc ‘theo một cách huyền nhiệm’ là sự đảo ngược của định luật thứ nhất, tức định luật Rung động. Đó là Vulcan và Sao Hải Vương ở thế đối vị, một ý niệm hiện vẫn chưa thể hiểu nổi đối với chúng ta.” (C.F. 597.)

4. “Trên Vulcan, các Con của Trí Tuệ gần như đã hoàn tất công việc của mình.” (C.F. 742.)

MA KẾT—DẤU HIỆU THỨ MƯỜI CỦA HOÀNG ĐẠO

Trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. “Các Dhyanis có liên hệ với Cá Sấu và nơi cư ngụ của các Ngài ở Ma Kết.” (I. 239.)

2. “Ma Kết là dấu hiệu thứ 10 của hoàng đạo... và có trong nó 28 ngôi sao.” (II. 609. 612.)

3. “Có một mối liên hệ thần bí giữa các tên gọi *Makara* và *Kumara*.

a. Nó có nghĩa và có liên hệ với ngũ giác.

b. Nó tượng trưng cho con người ngũ phân và vì vậy cho năm Kumara.

c. Nó liên hệ với Thần Đại Dương.

d. Nó nhân cách hóa Lửa Thái dương." (II. 609. 610.)

4. "Capricorn is connected with the birth of the spiritual microcosm and with the death of the physical universe." (II. 612.)

4. "Ma Kết liên hệ với sự sinh ra của tiểu thiên địa tinh thần và với cái chết của vũ trụ hồng trần." (II. 612.)

5. "When the sun passes away behind the 30th degree of Capricorn and will reach no more the sign Pisces, then the Night of Brahma has come." (II. 612.) [677]

5. "Khi mặt trời đi khuất sau độ thứ 30 của Ma Kết và sẽ không còn đạt đến dấu hiệu Song Ngư nữa, thì Đêm của Brahma đã đến." (II. 612.) [677]

References in a Treatise on Cosmic Fire

Các trích dẫn trong Luận về Lửa Vũ Trụ

6. "The mystery of Capricorn is hidden in these five (spiritual man, aspirant, disciple, initiate and adept) and in the Biblical words `the sheep and the goats'." (706.)

6. "Huyền nhiệm của Ma Kết được ẩn giấu trong năm hạng này (con người tinh thần, người chí nguyện, đệ tử, điểm đạo đồ và chân sư) và trong những lời Kinh Thánh 'chiên và dê'." (706.)

7. "Once in the history of each scheme, an avatar from the constellation Capricorn appears on mental levels. This level is the lowest one on which these inter-planetary deities appear. No more can be communicated on this matter. The mystery of the goat lies hidden here. This avatar makes His appearance in the third round of the third chain and disappears in the fifth round of the fourth chain." (727.)

7. "Một lần trong lịch sử của mỗi hệ hành tinh, một Đấng Hoá Thân từ chòm sao Ma Kết xuất hiện trên các cấp độ cõi trí. Đây là cấp độ thấp nhất mà trên đó các vị thần liên-hành-tinh này xuất hiện. Không thể truyền đạt thêm gì về vấn đề này. Huyền nhiệm của con dê được ẩn giấu ở đây. Đấng Hoá Thân này xuất hiện trong cuộc tuần hoàn thứ ba của dãy thứ ba và biến mất trong cuộc tuần hoàn thứ năm của Dãy Thứ Tư." (727.)

GEMINI—THE THIRD SIGN OF THE ZODIAC

SONG TỬ—DẤU HIỆU THỨ BA CỦA HOÀNG ĐẠO

References in The Secret Doctrine

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. "Castor and Pollux, the bright Gemini, were born from Leda's egg." (I. 392.)

1. "Castor và Pollux, cặp Song Tử rực sáng, được sinh ra từ quả trứng của Leda." (I. 392.)

2. "The legend of Castor and Pollux is concerned with the mortal half of man, the personality, and the immortal part, the ego

2. "Huyền thoại Castor và Pollux liên quan đến nửa phần hữu tử của con người, tức phàm ngã, và phần bất tử, tức chân ngã hay

or spiritual individual. The personality has nothing in itself to survive and the other half which becomes immortal in its individuality by reason of its fifth principle being called to life by the *Informing Gods*, thus connecting the Monad with this Earth. This is Pollux, while Castor represents the personal, mortal man an animal of not even a superior kind, when unlinked from the divine *Individuality*." (II. 130)

cá thể tinh thần. Phàm ngã không có gì trong chính nó để tồn tại, còn nửa kia trở nên bất tử trong cá thể tính của nó nhờ nguyên khí thứ năm của nó được các *Thượng đế Thấm Nhuần* gọi vào sự sống, nhờ đó nối kết Chân Thần với Trái Đất này. Đó là Pollux, trong khi Castor tượng trưng cho con người phàm ngã, hữu tử, một con vật thậm chí không thuộc loại cao hơn, khi bị tách rời khỏi *Cá Thể Tính* thiêng liêng." (II. 130)

a. "Castor owes his immortality to Pollux.

a. "Castor có được sự bất tử của mình nhờ Pollux.

b. Pollux sacrifices himself to Castor." (II. 130.) [678]

b. Pollux hi sinh chính mình cho Castor." (II. 130.) [678]

LEO—THE FIFTH SIGN OF THE ZODIAC

SƯ TỬ—DẤU HIỆU THỨ NĂM CỦA HOÀNG ĐẠO

References in The Secret Doctrine

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. "The esotericism of the first Creative Hierarchy (which is the sixth in reality. A.A.B.) is hidden in the zodiacal sign Leo." (I. 234.)

1. "Huyền bí học của Huyền Giai Sáng Tạo thứ nhất (trên thực tế là thứ sáu. A.A.B.) được ẩn giấu trong dấu hiệu hoàng đạo Sư Tử." (I. 234.)

PISCES—THE TWELFTH SIGN OF THE ZODIAC

SONG NGƯ—DẤU HIỆU THỨ MƯỜI HAI CỦA HOÀNG ĐẠO

References in The Secret Doctrine

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. "In Judaism and Christianity, the Messiah is always connected with water, and with baptism. (II. 413.)

1. "Trong Do Thái giáo và Kitô giáo, Đấng Messiah luôn luôn được liên kết với nước, và với phép rửa tội. (II. 413.)

a. The second racial initiation.

a. lần điểm đạo chủng tộc thứ hai.

b. The first planetary initiation."

b. lần điểm đạo hành tinh thứ nhất."

2. Pisces... “shines as a symbol of the past, present and future spiritual Saviours.” (I. 717.)

2. Song Ngư... “chiếu sáng như một biểu tượng của các Đấng Cứu Thế tinh thần trong quá khứ, hiện tại và tương lai.” (I. 717.)

3. “Kepler states as a positive fact that at the moment of the Incarnation (of Christ) all the planets were in conjunction in the sign Pisces... the constellation of the Messiah.” (I. 717.)

3. “Kepler khẳng định như một sự kiện chắc chắn rằng vào lúc Nhập Thể (của Đức Christ), tất cả các hành tinh đều ở thế đồng vị trong dấu hiệu Song Ngư... chòm sao của Đấng Messiah.” (I. 717.)

4. On the porticos of buildings sacred to votive offerings to the dead, in the Buddhist religion, are ornaments of a “cross formed of two fishes.” (III. 151.)

4. Trên các tiền sảnh của những công trình thiêng liêng dành cho các lễ vật dâng cúng người chết, trong tôn giáo Phật giáo, có những đồ trang trí là một “thập giá được tạo thành bởi hai con cá.” (III. 151.)

5. “The sign of the Messiah’s coming is the conjunction of Jupiter and Saturn in the sign Pisces.” (III. 152.)

5. “Dấu hiệu về sự giáng lâm của Đấng Messiah là sự đồng vị của Sao Mộc và Sao Thổ trong dấu hiệu Song Ngư.” (III. 152.)

TAURUS, THE BULL—THE SECOND SIGN OF THE ZODIAC

KIM NGƯU, CON BÒ ĐỰC—DẤU HIỆU THỨ HAI CỦA HOÀNG ĐẠO

References in The Secret Doctrine

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. “All the Sun-Gods... have been mystically connected with the constellation Taurus and were called the First.” (I. 720.) [679]

1. “Tất cả các Thần Mặt Trời... đều đã được liên kết một cách thần bí với chòm sao Kim Ngưu và được gọi là Đệ Nhất.” (I. 720.) [679]

2. Taurus is regarded as the central group of the Milky Way.

2. Kim Ngưu được xem là nhóm trung tâm của Dải Ngân Hà.

Note: The Pleiades as the central group of the Bull and Alcyone, one of the 7 pleiades, is supposed to be the star around which our universe revolves.

Ghi chú: Thất Nữ Tinh là nhóm trung tâm của Con Bò Đực và Alcyone, một trong 7 sao Thất Nữ Tinh, được cho là ngôi sao mà vũ trụ của chúng ta quay quanh.

VIRGO, THE VIRGIN—THE SIXTH SIGN OF THE ZODIAC

XỬ NỮ, TRINH NỮ—DẤU HIỆU THỨ SÁU CỦA HOÀNG ĐẠO

References in The Secret Doctrine

Các trích dẫn trong Giáo Lý Bí Nhiệm

1. “One of the most esoteric cycles is based upon certain conjunctions and respective positions of Virgo and the Pleiades.” (II. 454.)

“Virgo is inseparable from Leo and the Pleiades and the Hyades.”

VENUS

In the second solar system, and in connection with the method employed therein, another point merits attention. This fire of mind has its source in a constellation until recently unrecognised by exoteric science as having any relation of an intimate nature to our solar system, owing to its tremendous distance away. *The sun “Sirius” is the source of logoic manas* in the same sense as the Pleiades are connected with the evolution of manas in the seven Heavenly Men, and Venus was responsible for the coming in of mind in the Earth chain. Each was primary to the other, or was the agent which produced the first flicker of consciousness in the particular groups involved. In every case the method was that of a slow evolutionary growth till the consciousness suddenly blazed forth owing to the interposition of force, apparently from an extraneous source. [680]

1. “The Logos.—Solar System. Sirius.

2. Seven Heavenly Men—Planetary scheme. Pleiades.

3. Heavenly Man—earth chain. Venus.”

(Cosmic Fire, page 347.)

1. “Một trong những chu kỳ huyền bí nhất được đặt nền trên những sự đồng vị nhất định và những vị trí tương ứng của Xử Nữ và Thất Nữ Tinh.” (II. 454.)

“Xử Nữ không thể tách rời khỏi Sư Tử và Thất Nữ Tinh cùng Hyades.”

SAO KIM

Trong hệ mặt trời thứ hai, và liên hệ với phương pháp được sử dụng trong đó, có một điểm khác đáng được chú ý. Lửa của trí tuệ này có nguồn gốc trong một chòm sao mà cho đến gần đây khoa học công truyền vẫn không công nhận là có bất kỳ mối liên hệ mật thiết nào với hệ mặt trời của chúng ta, do khoảng cách vô cùng lớn của nó. *Mặt trời “Sirius” là nguồn của manas* của Thượng Đế theo cùng ý nghĩa như Thất Nữ Tinh liên hệ với sự tiến hoá của manas trong bảy Đấng Thiên Nhân, và Sao Kim chịu trách nhiệm cho sự xuất hiện của trí tuệ trong Dãy Địa Cầu. Mỗi bên đều là yếu tố sơ khởi đối với bên kia, hay là tác nhân tạo ra tia chớp đầu tiên của tâm thức trong những nhóm liên hệ. Trong mọi trường hợp, phương pháp là một sự tăng trưởng tiến hoá chậm chạp cho đến khi tâm thức bỗng bùng cháy do sự xen vào của mãnh lực, dường như từ một nguồn bên ngoài. [680]

1. “Thượng đế.—Hệ Mặt Trời. Sirius.

2. Bảy Đấng Thiên Nhân—Hệ hành tinh. Thất Nữ Tinh.

3. Đấng Thiên Nhân—Dãy Địa Cầu. Sao Kim.”

(Lửa Vũ Trụ, trang 347.)

Giới thứ tư và Thánh Đoàn của hành tinh

The Fourth Kingdom and the Hierarchy of the Planet

"Certain facts have already been grasped and realised by the average occult student who has been pondering this teaching with care. He is aware that the juncture of Spirit-matter and mind, or manas, was effected during the third root-race, and that the definitely human family became present upon earth from that date. He knows that this was brought about by the coming, in bodily Presence, of certain great Entities, and he has learned that these Entities came from the Venusian chain, that They achieved the necessary juncture, undertook the government of the planet, founded the occult Hierarchy, and that—though some remain with the chain—the remainder have returned to Their originating source. This in many ways sums up the totality of the present knowledge. Let us briefly enlarge upon it, correct certain erroneous interpretations, and ascertain one or two new facts. We might tabulate these as follows:

"Một số sự kiện đã được đạo sinh huyền bí học trung bình, người đã suy ngẫm giáo huấn này một cách cẩn trọng, nắm bắt và nhận ra. Người ấy biết rằng sự kết hợp của Tinh thần-vật chất và trí tuệ, hay manas, đã được thực hiện trong giống dân gốc thứ ba, và rằng gia đình nhân loại thực sự đã hiện diện trên địa cầu từ thời điểm đó. Người ấy biết rằng điều này đã được mang lại bởi sự giáng lâm, trong Hiện Diện hữu hình, của một số Thực Thể vĩ đại, và người ấy đã học được rằng các Thực Thể này đến từ dãy Sao Kim, rằng Các Ngài đã thực hiện sự kết hợp cần thiết, đảm nhận việc cai quản hành tinh, sáng lập Thánh Đoàn huyền bí, và rằng—dù một số vẫn còn ở lại với dãy—phần còn lại đã trở về nguồn gốc xuất phát của Các Ngài. Điều này theo nhiều cách tóm lược toàn bộ tri thức hiện nay. Chúng ta hãy mở rộng ngắn gọn về điều đó, chỉnh lại một số cách giải thích sai lầm, và xác định một hay hai sự kiện mới. Chúng ta có thể liệt kê chúng như sau:

First, it should be borne in mind by the occult student that:

Trước hết, đạo sinh huyền bí học nên ghi nhớ rằng:

a. This advent signalised the taking of a physical vehicle by the planetary Logos, and was literally the coming of the Avatar.

a. Sự giáng lâm này báo hiệu việc Hành Tinh Thượng Đế tiếp nhận một vận cụ hồng trần, và theo nghĩa đen là sự giáng lâm của Đấng Hoá Thân.

b. This advent was brought about by a definite systemic alignment which involved:

b. Sự giáng lâm này được mang lại bởi một sự chỉnh hợp thái dương hệ xác định, bao gồm:

The Venus scheme of the system.

Hệ hành tinh Sao Kim của hệ mặt trời.

The Venus chain of the Earth scheme.

Dãy Sao Kim của hệ hành tinh Trái Đất.

The Venus globe of the Earth chain. [681]

Bầu hành tinh Sao Kim của Dãy Địa Cầu. [681]

c. That the planetary Logos did not come from the Venus scheme but from the Venus chain of His own scheme, the Earth scheme. Owing to systemic alignment logoic kundalini could flow through a certain triangle of which two points were Venus and the Earth. This caused an acceleration of vibration, and enabled the Heavenly Man of our scheme to take a minor initiation, and to set about His preparations for a major initiation.

c. Hành Tinh Thượng Đế đã không đến từ hệ hành tinh Sao Kim mà từ dãy Sao Kim của chính hệ của Ngài, tức hệ Trái Đất. Do sự chỉnh hợp thái dương hệ, kundalini của Thượng đế có thể chảy qua một tam giác mà hai điểm là Sao Kim và Trái Đất. Điều này gây nên sự gia tốc rung động, và giúp Đấng Thiên Nhân của hệ chúng ta có thể nhận một điểm đạo nhỏ, và bắt đầu những chuẩn bị của Ngài cho một điểm đạo lớn.

Next, it should also be remembered that in considering this matter we must be careful to view it not only as it affects our own globe and its present humanity, but from the systemic and cosmic point of view, or from the angle of its importance to a planetary Logos and a solar Logos. Hence it is a fact that this event was not only the result of the taking of a minor initiation by our Earth Logos, but in the Venus scheme was signalised by the taking of a major initiation by the Venusian planetary Logos on His fifth chain. In connection with a solar Logos it followed upon the stimulation of one of His centres and from the geometrical progression of the fire through the earlier mentioned Triangle.

Tiếp theo, cũng nên nhớ rằng khi xem xét vấn đề này, chúng ta phải cẩn trọng nhìn nó không chỉ theo ảnh hưởng của nó đối với bầu hành tinh của chúng ta và nhân loại hiện tại của nó, mà còn từ quan điểm thái dương hệ và vũ trụ, hay từ góc độ tầm quan trọng của nó đối với một Hành Tinh Thượng Đế và một Thái dương Thượng đế. Vì vậy, sự kiện này không chỉ là kết quả của việc Địa Cầu Thượng đế của chúng ta nhận một điểm đạo nhỏ, mà trong hệ hành tinh Sao Kim nó còn được báo hiệu bằng việc Hành Tinh Thượng Đế của Sao Kim nhận một điểm đạo lớn trên dãy thứ năm của Ngài. Liên hệ với một Thái dương Thượng đế, nó tiếp theo sau sự kích thích một trong các trung tâm của Ngài và từ sự tiến triển hình học của lửa qua Tam Giác đã được nhắc đến trước đó.

It has been stated that one hundred and four Kumaras came from Venus to the Earth; literally the figure was one hundred and five, when the synthesising Unit, the Lord of the World Himself, is counted as one. There remain still with Him the three Buddhas of Activity. I would call attention to the dual significance of that name, "Buddha of Activity," bearing out, as it does, the reality of the fact that Entities at Their stage of

Người ta đã nói rằng một trăm lẻ bốn Kumara đã đến từ Sao Kim đến Trái Đất; theo nghĩa đen con số là một trăm lẻ năm, khi Đơn Vị tổng hợp, chính Đức Chúa Tể Thế Giới, được tính là một. Vẫn còn ở lại với Ngài là ba Đức Phật Hoạt Động. Tôi muốn lưu ý đến ý nghĩa kép của danh xưng đó, "Đức Phật Hoạt Động," vì nó xác nhận thực tại của sự kiện rằng các Thực Thể ở giai đoạn tiến hoá của Các Ngài là bác ái-minh triết hoạt

evolution are active love-wisdom and embody in Themselves the two aspects. The three Buddhas of Activity have a correspondence to the three persons of the Trinity." (C.F. 386-7.)

động và hiện thân trong chính Các Ngài hai phương diện ấy. Ba Đức Phật Hoạt Động có một sự tương ứng với ba ngôi vị của Ba Ngôi." (C.F. 386-7.)

[682]

[682]

"The planetary Logos of this scheme is called 'the First Kumara,' the One Initiator, and the statement is made that he came to this planet from Venus, Venus being 'the Earth's primary.' This needs elucidation somewhat, though it may not be permitted to do more than convey a few hints as to the truth. The fact is one of the most mysterious in the development of our scheme, and in it lies hidden the secret of this world cycle. It is not easy to convey the truth and words but seem to veil and cloak.

"Hành Tinh Thượng Đế của hệ này được gọi là 'Kumara Thứ Nhất,' Đấng Điểm đạo duy nhất, và có lời tuyên bố rằng ngài đã đến hành tinh này từ Sao Kim, Sao Kim là 'nguyên mẫu sơ khởi của Trái Đất.' Điều này cần được làm sáng tỏ phần nào, dù có lẽ không được phép làm hơn là chuyển đạt một vài gợi ý về chân lý. Sự kiện này là một trong những điều bí ẩn nhất trong sự phát triển của hệ chúng ta, và trong đó ẩn giấu bí mật của chu kỳ thế giới này. Không dễ chuyển đạt chân lý và ngôn từ dường như chỉ che phủ và bao bọc nó.

Perhaps a hint may be given in pointing out that there is an analogy between the coming in of the Ego in full sway and its taking hold at certain periods in the life of a human being. At seven years we are told the Ego "takes hold," and again at adolescence; at twenty-one that hold may be made still firmer. Again, as lives are passed, the Ego (in connection with a human being), grips its vehicles and so sways them to his purpose with more effect and fullness. The same procedure can be seen in relation to a Heavenly Man and His body of manifestation, a scheme. It must be remembered that every scheme has seven chains; that each chain has seven globes, making a totality of forty-nine globes; that each globe is again in turn occupied by the life of the Logos during what we call seven rounds, making literally three hundred and forty-three incarnations, or fresh impulses to manifest. We must add to these major

Có lẽ một gợi ý có thể được đưa ra bằng cách chỉ ra rằng có một sự tương đồng giữa việc chân ngã đi vào trong quyền lực trọn vẹn và việc nó nắm quyền ở những giai đoạn nhất định trong đời sống của một con người. Người ta nói rằng vào năm bảy tuổi chân ngã 'nắm quyền,' rồi lại vào tuổi dậy thì; đến hai mươi mốt tuổi sự nắm quyền ấy có thể còn vững chắc hơn nữa. Rồi khi các kiếp sống trôi qua, chân ngã (liên hệ với một con người) nắm lấy các vận cụ của nó và nhờ đó chi phối chúng theo mục đích của nó với hiệu quả và sự viên mãn lớn hơn. Cùng một tiến trình ấy có thể được thấy trong mối liên hệ với một Đấng Thiên Nhân và thân thể biểu lộ của Ngài, tức một hệ hành tinh. Phải nhớ rằng mỗi hệ có bảy dãy; mỗi dãy có bảy bầu hành tinh, tạo thành tổng số bốn mươi chín bầu hành tinh; mỗi bầu hành tinh lại lần lượt được sự sống của Thượng đế chiếm ngự trong điều mà chúng ta gọi là bảy cuộc tuần hoàn, tạo nên theo nghĩa đen ba trăm

manifestations such lesser ones as those named by us root-races, and sub-races, also branch races, and thus we are faced with a complexity that is enough to stagger the average student. The planetary wheel of life turns on its lesser scale the wheel of life of the little pilgrim we call man; as it turns, it sweeps the life of the evolving planetary Logos into ever new forms and experiences until the fire of Spirit burns up all lesser fires.

bốn mươi ba lần nhập thể, hay những xung lực mới để biểu lộ. Chúng ta phải cộng thêm vào những biểu lộ lớn này những biểu lộ nhỏ hơn như những gì chúng ta gọi là các giống dân gốc, các giống dân phụ, và cả các chủng tộc nhánh nữa, và như vậy chúng ta đối diện với một sự phức tạp đủ làm cho đạo sinh trung bình choáng váng. Bánh xe sự sống hành tinh làm quay, ở quy mô nhỏ hơn, bánh xe sự sống của người lữ khách bé nhỏ mà chúng ta gọi là con người; khi nó quay, nó cuốn sự sống của Hành Tinh Thượng Đế đang tiến hoá vào những hình tướng và kinh nghiệm luôn luôn mới cho đến khi lửa của Tinh thần thiêu rụi mọi ngọn lửa nhỏ hơn.

[683]

[683]

As earlier pointed out, each Heavenly Man is linked with one of His Brothers under the Law of Mutual Attraction, which manifests so degradingly as yet upon the physical plane, through the life of the human unit, imprisoned in physical form. *Psychically* the link is of a different nature, and such a link is found between the planetary Logos of the scheme we call Venus, and the Logos of our scheme. This psychic interaction has its cyclic ebb and flow, as ebbs and flows all life force. In Lemurian days came a period of close interaction which brought about an incarnation on the physical planet of the Logos of our scheme, the Head of the Hierarchy, and the One Initiator. This could not have been effected had not the planetary Logos of the Venus scheme been in a position to link up closely with ours." (C.F. 366-7.)

Như đã chỉ ra trước đây, mỗi Đấng Thiên Nhân được liên kết với một trong các Huynh Đệ của Ngài dưới Định luật Hấp Dẫn Tương Hỗ, định luật hiện vẫn biểu lộ một cách suy đồi trên cõi hồng trần, qua đời sống của đơn vị nhân loại bị giam cầm trong hình tướng hồng trần. *Về mặt thông linh* sự liên kết ấy có bản chất khác, và một liên kết như vậy được tìm thấy giữa Hành Tinh Thượng Đế của hệ mà chúng ta gọi là Sao Kim, và Thượng đế của hệ chúng ta. Sự tương tác thông linh này có thủy triều lên xuống theo chu kỳ, như mọi lực sự sống đều lên xuống. Vào thời Lemuria đã đến một giai đoạn tương tác mật thiết, gây nên một sự nhập thể trên hành tinh hồng trần của Thượng đế của hệ chúng ta, Đấng đứng đầu Thánh Đoàn, và Đấng Điểm đạo duy nhất. Điều này đã không thể được thực hiện nếu Hành Tinh Thượng Đế của hệ Sao Kim không ở trong vị thế có thể liên kết chặt chẽ với hệ chúng ta." (C.F. 366-7.)

"*The Cosmos*. Our solar system, with the Pleiades and one of the stars of the Great Bear, form a cosmic triangle, or an aggregation of three centres in the Body of

"*Vũ trụ*. Hệ mặt trời của chúng ta, cùng với Thất Nữ Tinh và một trong các ngôi sao của Đại Hùng Tinh, tạo thành một tam giác vũ trụ, hay một tập hợp ba trung tâm trong

*Him of Whom naught may be said*. The seven stars in the constellation of the Great Bear are the correspondences to the seven head centres in the body of that Being, greater than our Logos. Again, two other systems, when allied with the solar system and the Pleiades, make a lower quaternary which are eventually synthesised into the seven head centres in much the same way as in the human being after the fourth initiation." (C.F. 182.)

Thân thể của *Đấng Bất Khả Tư Nghị*. Bảy ngôi sao trong chòm Đại Hùng Tinh là những tương ứng với bảy trung tâm đầu trong thân thể của Đấng ấy, vĩ đại hơn Thượng đế của chúng ta. Hơn nữa, hai hệ khác, khi liên kết với hệ mặt trời và Thất Nữ Tinh, tạo thành một bộ tứ thấp mà cuối cùng được tổng hợp vào bảy trung tâm đầu theo cách gần giống như nơi con người sau lần điểm đạo thứ tư." (C.F. 182.)

"A clue tending towards the correct understanding lies hid in the words: 'Venus is the Earth's primary.'

"Một đầu mối dẫn đến sự thấu hiểu đúng đắn nằm ẩn trong những lời: 'Sao Kim là nguyên mẫu sơ khởi của Trái Đất.'

It is not permissible to say much about this mystery, that 'Venus is the Earth's alter ego,' nor is it advisable, but certain ideas may be suggested which—if brooded on—may result in a wider grasp of the beauty of nature's [684] synthesis, and of the wonderful correlation of all that is in process of evolution.

Không được phép nói nhiều về huyền nhiệm này, rằng 'Sao Kim là đối ngã của Trái Đất,' và cũng không nên làm vậy, nhưng một số ý tưởng có thể được gợi ra mà—nếu được suy ngẫm—có thể dẫn đến một sự nắm bắt rộng hơn về vẻ đẹp của sự tổng hợp trong thiên nhiên [684], và về mối tương quan kỳ diệu của mọi điều đang trong tiến trình tiến hoá.

Perhaps some idea may be gained if we remember that, in an occult sense, Venus is to the Earth what the higher Self is to man.

Có lẽ có thể đạt được một vài ý niệm nếu chúng ta nhớ rằng, theo nghĩa huyền bí, Sao Kim đối với Trái Đất cũng như chân ngã đối với con người.

The coming of the Lords of Flame to the Earth was all under law and not just an accidental and fortunate happening; it was a planetary matter which finds its correspondence in the connection between the mental unit and the manasic permanent atom. Again, as the antahkarana is built by individual man between these two points, so —again in a planetary sense—is a channel being built by collective man on this planet to its primary, Venus.

Sự giáng lâm của các Đấng Chúa Tể của Lửa đến Trái Đất đều hoàn toàn theo định luật chứ không chỉ là một biến cố ngẫu nhiên và may mắn; đó là một vấn đề hành tinh, tìm thấy sự tương ứng của nó trong mối liên hệ giữa đơn vị hạ trí và Nguyên tử trường tồn manas. Lại nữa, cũng như antahkarana được con người cá nhân xây dựng giữa hai điểm này, thì—một lần nữa theo ý nghĩa hành tinh—một kênh dẫn đang được nhân loại tập thể trên hành tinh này xây dựng tới hành tinh sơ cấp của nó là Sao Kim.

In connection with these two planets, it must be remembered that Venus is a sacred planet and the Earth is not. This means that certain of the planets are to the Logos what the permanent atoms are to man. They embody principles. Certain planets afford only temporary homes to these principles. Others persist throughout the mahamanvantara. Of these Venus is one." (C.F. 298.)

Liên quan đến hai hành tinh này, cần nhớ rằng Sao Kim là một hành tinh thiêng liêng còn Trái Đất thì không. Điều này có nghĩa là một số hành tinh đối với Thượng đế cũng như các nguyên tử trường tồn đối với con người. Chúng thể hiện các nguyên khí. Một số hành tinh chỉ cung cấp những nơi cư ngụ tạm thời cho các nguyên khí này. Những hành tinh khác thì tồn tại suốt Đại giai kỳ sinh hóa. Trong số đó, Sao Kim là một." (C.F. 298.)

"It would be well to enlarge here a little on the connection between Venus and the Earth, which is hinted at in some of the occult books, and is somewhat touched upon in this. I have stated that the interaction between the two schemes is due largely to their positive and negative polarity, and I pointed out that a similar relation underlies the relation of the Pleiades and the seven schemes of our solar system, and also the relation of Sirius and the system itself. This, therefore, sweeps into close interaction three great systems:

"Ở đây nên khai triển thêm đôi chút về mối liên hệ giữa Sao Kim và Trái Đất, điều đã được ám chỉ trong một số sách huyền bí học, và cũng được đề cập phần nào trong tác phẩm này. Tôi đã nói rằng sự tương tác giữa hai hệ hành tinh phần lớn là do tính phân cực dương và âm của chúng, và Tôi đã chỉ ra rằng một mối liên hệ tương tự cũng làm nền tảng cho mối liên hệ giữa Thất Nữ Tinh và bảy hệ hành tinh của hệ mặt trời chúng ta, cũng như mối liên hệ giữa Sirius và chính hệ mặt trời ấy. Vì vậy, điều này đưa ba hệ thống lớn vào sự tương tác mật thiết:

1. The system of Sirius. [685]

1. Hệ thống Sirius. [685]

2. The system of the Pleiades.

2. Hệ thống Thất Nữ Tinh.

3. The system of which our sun is the focal point.

3. Hệ thống mà mặt trời chúng ta là tiêu điểm.

making, as we will have noted, a cosmic triangle. Within our system there are several such triangles, varying at different stages; according to their relation to each other, the differentiated force of the different schemes can pass from scheme to scheme, and thus the units of life on the different rays or streams of force become temporarily intermingled. In all these triangles (cosmic, systemic, planetary, and human) two points

như chúng ta sẽ nhận thấy, tạo thành một tam giác vũ trụ. Bên trong hệ mặt trời của chúng ta có một số tam giác như thế, thay đổi theo các giai đoạn khác nhau; tùy theo mối liên hệ của chúng với nhau, mãnh lực được biến phân của các hệ hành tinh khác nhau có thể truyền từ hệ này sang hệ khác, và như thế các đơn vị sự sống trên các cung hay các dòng mãnh lực khác nhau trở nên tạm thời hòa lẫn vào nhau. Trong mọi tam

of the triangle represent each a different polarity, and one point represents the point of equilibrium, or synthesis or merging. This should be borne in mind in studying both the macrocosmic and microcosmic centres, for it accounts for diversity in manifestation, in forms and in quality.

giác này (vũ trụ, thái dương hệ, hành tinh và nhân loại), hai điểm của tam giác mỗi điểm biểu hiện một cực tính khác nhau, còn một điểm biểu hiện điểm quân bình, hay tổng hợp, hay hòa nhập. Điều này cần được ghi nhớ khi nghiên cứu cả các trung tâm đại thiên địa lẫn tiểu thiên địa, vì nó giải thích sự đa dạng trong biểu hiện, trong các hình tướng và trong phẩm tính.

A correspondence might here also be pointed out which may serve to convey light to those who have eyes to see:

Ở đây cũng có thể chỉ ra một sự tương ứng có thể giúp soi sáng cho những ai có mắt để thấy:

The Venus scheme, being in the fifth round, had the fifth principle of manas coordinated and developed, the minor four manasic aspects had been synthesised, and the buddhic aspect was being provided with a means of expression through the medium of the perfected fifth. Our Heavenly Man, in the fifth round, will have attained a paralleling point in evolution, and the fifth principle will, as stated, be no longer the object of His attention as regards the human units." (C.F. 375-6.)

Hệ hành tinh Sao Kim, vì đang ở cuộc tuần hoàn thứ năm, đã có nguyên khí thứ năm là manas được phối hợp và phát triển, bốn phương diện manas thứ yếu đã được tổng hợp, và phương diện Bồ đề đang được cung cấp một phương tiện biểu lộ qua trung gian của nguyên khí thứ năm đã được hoàn thiện. Đấng Thiên Nhân của chúng ta, trong cuộc tuần hoàn thứ năm, sẽ đạt tới một điểm tiến hoá song song, và nguyên khí thứ năm, như đã nói, sẽ không còn là đối tượng chú ý của Ngài xét về các đơn vị nhân loại nữa." (C.F. 375-6.)

Just as Venus is negatively polarised to our Earth scheme, so the seven stars of the Pleiades are negatively polarised to our seven schemes.

Cũng như Sao Kim được phân cực âm đối với hệ Trái Đất của chúng ta, thì bảy ngôi sao của Thất Nữ Tinh cũng được phân cực âm đối với bảy hệ hành tinh của chúng ta.

A very pertinent question might here be asked. We might justly enquire (in connection with the point that Venus is negatively polarised, and also that the Pleiades [686] are equally so) why they should be termed negative if they are the donors and not the receivers, for to be negative is surely to be receptive. This is indeed so, but the question arises in our minds, owing to lack of information, and consequent misapprehension. Venus may

Ở đây có thể nêu ra một câu hỏi rất thích đáng. Chúng ta có thể hoàn toàn chính đáng mà hỏi (liên quan đến điểm rằng Sao Kim được phân cực âm, và cả việc Thất Nữ Tinh [686] cũng như vậy) tại sao chúng lại được gọi là âm nếu chúng là bên ban cho chứ không phải bên tiếp nhận, vì âm hẳn phải là tiếp thu. Quả thật là như vậy, nhưng câu hỏi ấy nảy sinh trong trí chúng ta do thiếu thông tin, và hậu quả là hiểu lầm. Sao Kim có thể đã liên quan rất nhiều đến việc truyền đạt sự

have had much to do with the impartation of the stimulation which resulted in great events on Earth via the Venus chain of our scheme, but *our scheme gave, in a mysterious manner, more than was received*, though the gift was not of the same nature. The coming in of the Venusian influence to our chain, and to our planet, with the subsequent stimulation of certain groups in the fourth Creative Hierarchy, the human, caused a paralleling event of even greater magnitude in the Venus scheme. This affected the sixth Hierarchy, one of the deva Hierarchies, dwelling in the Venus scheme. This stimulation emanated via our sixth chain (or the second according to the angle of vision) and affected the corresponding chain in the Venus scheme. The magnitude of the difference may be seen in the fact that in our case *one globe alone* was affected, whereas the influence of our scheme on the Venusian was such that *an entire chain* was stimulated. This was brought about through the positive polarity of the Heavenly Man of the Earth scheme." (C.F. 377-8.)

kích thích dẫn đến những biến cố lớn trên Trái Đất qua dãy Sao Kim của hệ chúng ta, nhưng *hệ của chúng ta đã ban cho, theo một cách huyền nhiệm, nhiều hơn điều đã nhận được*, dù món quà ấy không cùng bản chất. Sự đi vào của ảnh hưởng của Sao Kim vào dãy của chúng ta, và vào hành tinh của chúng ta, cùng với sự kích thích tiếp theo đối với một số nhóm trong Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư, tức nhân loại, đã gây ra một biến cố song song còn lớn lao hơn nữa trong hệ hành tinh Sao Kim. Điều này ảnh hưởng đến Huyền Giai thứ sáu, một trong các Huyền Giai thiên thần, cư ngụ trong hệ hành tinh Sao Kim. Sự kích thích này phát ra qua dãy thứ sáu của chúng ta (hay dãy thứ hai tùy theo góc nhìn) và ảnh hưởng đến dãy tương ứng trong hệ hành tinh Sao Kim. Tầm mức khác biệt có thể thấy ở sự kiện rằng trong trường hợp của chúng ta chỉ *một bầu hành tinh duy nhất* bị ảnh hưởng, trong khi ảnh hưởng của hệ chúng ta lên hệ hành tinh Sao Kim lại đến mức *cả một dãy* được kích thích. Điều này được mang lại nhờ cực tính dương của Đấng Thiên Nhân của hệ Trái Đất." (C.F. 377-8.)

"The statement that the great Kumara or the One Initiator came to this planet from Venus is true in so far as it embodies the fact that He came to this dense planet (the fourth) in the fourth chain from that chain in our scheme which is called the `Venus' chain, and which is the second chain. He came via the second globe in our chain; His scarcely felt vibration was sensed (occultly) in the second round, but only in the third root-race of the fourth round did conditions permit of His physical incarnation and of [687] His coming as the Avatar. Very reverently might it he said that the first three rounds and the two succeeding root-races in this chain correspond to the period prior to birth; and that His coming in the fourth round with the subsequent awakening of manas in the

"Lời phát biểu rằng Kumara vĩ đại hay Đấng Điểm đạo Duy Nhất đã đến hành tinh này từ Sao Kim là đúng trong chừng mực nó bao hàm sự kiện rằng Ngài đã đến hành tinh đậm đặc này (hành tinh thứ tư) trong dãy thứ tư từ dãy trong hệ chúng ta được gọi là dãy 'Sao Kim', tức dãy thứ hai. Ngài đến qua bầu hành tinh thứ hai trong dãy của chúng ta; rung động hầu như không cảm nhận được của Ngài đã được cảm biết (theo huyền bí học) trong cuộc tuần hoàn thứ hai, nhưng chỉ đến giống dân gốc thứ ba của cuộc tuần hoàn thứ tư thì các điều kiện mới cho phép sự nhập thể hồng trần của Ngài và [687] sự giáng lâm của Ngài như một Đấng Hoá Thân. Có thể nói với lòng tôn kính sâu xa rằng ba cuộc tuần hoàn đầu tiên và hai giống dân gốc tiếp theo trong dãy này tương ứng với

human units find their analogy in the awakening of the life principle in the unborn infant at the fourth month." (C.F. 371.)

thời kỳ trước khi sinh; và rằng sự giáng lâm của Ngài trong cuộc tuần hoàn thứ tư cùng với sự thức tỉnh tiếp theo của manas trong các đơn vị nhân loại tìm thấy sự tương tự của nó trong sự thức tỉnh của nguyên khí sự sống nơi thai nhi chưa sinh vào tháng thứ tư." (C.F. 371.)

## SOME HINTS ON THE SCIENCE OF TRIANGLES

## MỘT VÀI GỢI Ý VỀ KHOA HỌC CÁC TAM GIÁC

"Two hints can here he given for thoughtful consideration. In connection with one of the Heavenly Men (which one cannot at this juncture be pointed out) we have one triangle of force to be seen in the following three centres:

"Ở đây có thể đưa ra hai gợi ý để suy ngẫm cẩn trọng. Liên quan đến một trong các Đấng Thiên Nhân (không thể chỉ ra là vị nào vào lúc này), chúng ta có thể thấy một tam giác mãnh lực trong ba trung tâm sau đây:

a. The force centre of which the Manu, and His group, are the expression.

a. Trung tâm mãnh lực mà Manu và nhóm của Ngài là biểu hiện.

b. The centre of which the Bodhisattva or the Christ and His adherents are the focal point.

b. Trung tâm mà Bồ Tát hay Đức Christ và những người theo Ngài là tiêu điểm.

c. The centre of which the Mahachohan and his followers are the exponents.

c. Trung tâm mà Mahachohan và những người theo ngài là các vị đại biểu.

These three groups form the three centres in one great triangle—a triangle which is not yet in complete vivification at this stage of evolutionary development.

Ba nhóm này tạo thành ba trung tâm trong một tam giác lớn—một tam giác mà ở giai đoạn phát triển tiến hoá này vẫn chưa được tiếp sinh lực hoàn toàn.

Another triangle in connection with our own planetary Logos is that formed by the seven Kumaras—the four exoteric Kumaras corresponding to the four minor head centres, and the three esoteric Kumaras corresponding to the three major head centres.

Một tam giác khác liên quan đến Hành Tinh Thượng Đế của chính chúng ta là tam giác được tạo thành bởi bảy Kumara—bốn Kumara ngoại môn tương ứng với bốn trung tâm đầu nhỏ, và ba Kumara nội môn tương ứng với ba trung tâm đầu lớn.

The second hint I seek to give, lies in the triangle formed by the *Earth, Mars and Mercury.* In connection [688] with this

Gợi ý thứ hai mà Tôi muốn đưa ra nằm trong tam giác được tạo thành bởi *Trái Đất, Sao Hỏa và Sao Thủy.* Liên quan [688] đến tam

triangle, the analogy lies in the fact that Mercury and the centre at the base of the spine in the human being are closely allied. Mercury demonstrates kundalini in intelligent activity, while Mars demonstrates kundalini latent. The truth lies hid in their two astrological symbols. In transmutation and planetary geometrising, the secret may be revealed."

giác này, sự tương tự nằm ở sự kiện rằng Sao Thủy và trung tâm ở đáy cột sống nơi con người có liên hệ rất mật thiết. Sao Thủy biểu hiện kundalini trong hoạt động thông minh, trong khi Sao Hỏa biểu hiện kundalini tiềm ẩn. Chân lý ẩn giấu trong hai biểu tượng chiêm tinh của chúng. Trong sự chuyển hoá và sự hình học hóa hành tinh, bí mật có thể được mặc khải."

"... Just as in connection with our planetary Logos, the three etheric planets of our chain —Earth, Mercury and Mars—form a triangle of rare importance, so it may be here said that at the present point in evolution of the logoic centres, Venus, Earth and Saturn form one triangle of great interest. It is a triangle that is at this time undergoing vivification through the action of kundalini; it is consequently increasing the vibratory capacity of the centres, which are becoming slowly fourth-dimensional. It is not yet permissible to point out others of the great triangles...." (Cosmic Fire, p. 180-2.)

"... Cũng như liên quan đến Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, ba hành tinh dĩ thái của dãy chúng ta—Trái Đất, Sao Thủy và Sao Hỏa—tạo thành một tam giác có tầm quan trọng hiếm có, thì ở đây cũng có thể nói rằng tại điểm tiến hoá hiện nay của các trung tâm của Thượng Đế, Sao Kim, Trái Đất và Sao Thổ tạo thành một tam giác rất đáng quan tâm. Đó là một tam giác hiện đang trải qua sự tiếp sinh lực nhờ tác động của kundalini; do đó nó đang làm tăng khả năng rung động của các trung tâm, những trung tâm đang dần dần trở thành bốn chiều. Hiện chưa được phép chỉ ra các tam giác lớn khác...." (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 180-2.)

"There is a definite occult reason, under the Laws of Electricity, behind the known fact that every initiate, presented to the Initiator, is accompanied by two of the Masters, who stand one on either side of him. The three of them together form a triangle which makes the work possible." (Cosmic Fire, p. 210.)

"Có một lý do huyền bí học xác định, theo các Định luật Điện, đằng sau sự kiện đã biết rằng mọi điểm đạo đồ, khi được trình diện trước Đấng Điểm đạo, đều được hai Chân sư đi kèm, đứng mỗi vị một bên người ấy. Cả ba cùng nhau tạo thành một tam giác làm cho công việc trở nên khả hữu." (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 210.)

"... In all these triangles (cosmic, systemic, planetary, and human) two points of the triangle represent each a different polarity, and one point represents the point of equilibrium, of synthesis or merging." (Cosmic Fire, p. 375.)

"... Trong mọi tam giác này (vũ trụ, thái dương hệ, hành tinh và nhân loại), hai điểm của tam giác mỗi điểm biểu hiện một cực tính khác nhau, và một điểm biểu hiện điểm quân bình, của sự tổng hợp hay hòa nhập." (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 375.)

[689]

[689]

“Another fact that should be noted about these great Beings is, that when viewed in Their seven groups, They form:

a. Focal points for the force or influence emanating from the other solar centres or schemes.

b. The seven divisions of the occult Hierarchy.

They exist, as does the Heavenly Man Himself, in etheric matter, and are literally great Wheels, or centres of living Fire, manasic and electric fire; They vitalise the body of the Heavenly Man and hold all together as an objective whole. They make a *planetary triangle* within the chain, and each of Them vitalises one globe.” (Cosmic Fire, p. 388.)

1. “Two connecting principles are needed. This requires a living spiritual Fire of the middle principle from the fifth and third states of Pleroma. This fire is the possession of the Triangles.” (Cosmic Fire, p. 681.)

“*Second*, just as in the case of man, certain triangles of force are found at different stages of evolution, or (to word it otherwise) different centres become geometrically linked, such as the:

a. Base of the spine,

b. Solar plexus,

c. Heart;

“Một sự kiện khác cần được lưu ý về các Đấng Vĩ Đại này là, khi được nhìn trong bảy nhóm của Các Ngài, Các Ngài tạo thành:

a. Những tiêu điểm cho mãnh lực hay ảnh hưởng phát ra từ các trung tâm hay hệ hành tinh mặt trời khác.

b. Bảy phân bộ của Thánh Đoàn huyền bí.

Các Ngài tồn tại, cũng như chính Đấng Thiên Nhân, trong vật chất dĩ thái, và theo nghĩa đen là những Bánh Xe vĩ đại, hay những trung tâm của Lửa sống, lửa manas và Lửa điện; Các Ngài tiếp sinh lực cho thân thể của Đấng Thiên Nhân và giữ cho mọi sự gắn kết thành một toàn thể khách quan. Các Ngài tạo nên một *tam giác hành tinh* bên trong dãy, và mỗi vị trong Các Ngài tiếp sinh lực cho một bầu hành tinh.” (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 388.)

1. “Cần có hai nguyên khí nối kết. Điều này đòi hỏi một Lửa tinh thần sống động của nguyên khí trung gian từ trạng thái thứ năm và thứ ba của Pleroma. Lửa này là sở hữu của các Tam Giác.” (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 681.)

“*Thứ hai*, cũng như trong trường hợp con người, những tam giác mãnh lực nhất định được tìm thấy ở các giai đoạn tiến hoá khác nhau, hay (nói cách khác) các trung tâm khác nhau trở nên được nối kết theo hình học, chẳng hạn như:

a. đáy cột sống,

b. tùng thái dương,

c. tim;

or again,

a. Solar Plexus,

b. Heart,

c. Throat;

[690]

so, in the case of a Heavenly Man, or of a solar Logos, a similar event occurs. Such an event transpired in this round in relation to the centre which our planetary Logos embodies. It became geometrically linked with two other centres, of which Venus was one, and logoic Kundalini—circulating with tremendous force through this adjusted Triangle— brought about that intensification of vibration in the human family which resulted in individualisation." (Cosmic Fire, pp. 368-9.)

"A hint may here be given to those who have power to see. Three constellations are connected with the fifth logoic principle in its threefold manifestation; Sirius, two of the Pleiades, and a small constellation whose name must be ascertained by the intuition of the student. These three govern the appropriation by the Logos of His dense body. When the last pralaya ended, and the etheric body had been coordinated, a triangle in the Heavens was formed under law which permitted a flow of force, producing vibration on the fifth systemic plane. That triangle still persists, and is the cause of the continued inflow of manasic force; it is connected with the spirillae in the logoic mental unit and as long as His will-to-be persists, the energy will continue to flow

hay nữa,

a. Tùng thái dương,

b. tim,

c. cổ họng;

[690]

thì trong trường hợp một Đấng Thiên Nhân, hay một Thái dương Thượng đế, một biến cố tương tự cũng xảy ra. Một biến cố như vậy đã diễn ra trong cuộc tuần hoàn này liên quan đến trung tâm mà Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta thể hiện. Nó đã được nối kết theo hình học với hai trung tâm khác, trong đó Sao Kim là một, và kundalini của Thượng Đế—lưu chuyển với mãnh lực khủng khiếp qua Tam giác đã được điều chỉnh này—đã mang lại sự tăng cường rung động trong gia đình nhân loại, kết quả là biệt ngã hóa." (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 368-9.)

"Ở đây có thể đưa ra một gợi ý cho những ai có năng lực thấy. Ba chòm sao được nối kết với nguyên khí thứ năm của Thượng Đế trong biểu hiện tam phân của nó; Sirius, hai ngôi sao của Thất Nữ Tinh, và một chòm sao nhỏ mà tên của nó phải được trực giác của đạo sinh khám phá. Ba chòm sao này chi phối sự Thượng đế tiếp nhận thân thể đậm đặc của Ngài. Khi Giai kỳ qui nguyên cuối cùng chấm dứt, và thể dĩ thái đã được phối hợp, một tam giác trên Trời đã được hình thành theo định luật, cho phép một dòng mãnh lực tuôn chảy, tạo ra rung động trên cõi thứ năm của thái dương hệ. Tam giác ấy vẫn còn tồn tại, và là nguyên nhân của dòng mãnh lực manas tiếp tục tuôn vào; nó được nối kết với các loa tuyến trong đơn vị hạ trí của Thượng Đế và chừng nào ý chí-tồn-tại của Ngài còn kéo dài, năng lượng sẽ tiếp tục

through. In the fifth round, it will be felt at its height." (Cosmic Fire, p. 699.)

chảy qua. Trong cuộc tuần hoàn thứ năm, nó sẽ được cảm nhận ở mức cao nhất." (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 699.)

"The heart of the Sun, and its relation to the lower and higher mental bodies, producing that peculiar manifestation we call the causal body. In this connection it must be remembered that the force which flows from the heart of the Sun, works through a triangle formed by the Venusian scheme, the Earth and the Sun.

"Trái tim của Mặt Trời, và mối liên hệ của nó với các thể trí thấp và cao, tạo ra biểu hiện đặc thù mà chúng ta gọi là thể nguyên nhân. Liên quan đến điều này, cần nhớ rằng mãnh lực tuôn chảy từ trái tim Mặt Trời hoạt động qua một tam giác được tạo thành bởi hệ hành tinh Sao Kim, Trái Đất và Mặt Trời.

[691]

[691]

"That another triangle was also formed involving two planets was to be expected under the law, and the triangles vary according to the scheme involved." (Cosmic Fire, p. 664.)

"Việc một tam giác khác cũng được hình thành, bao gồm hai hành tinh, là điều có thể chờ đợi theo định luật, và các tam giác thay đổi tùy theo hệ hành tinh liên hệ." (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 664.)

"We must recognise another triangle within the Earth scheme, of the chains called "the Earth chain," the Venus chain, and the Mercurian chain, but this triangle entirely concerns the centres of the planetary Logos of our scheme. A systemic formation of great importance in the next round should be pointed out which will bring three schemes:

"Chúng ta phải nhận ra một tam giác khác bên trong hệ Trái Đất, gồm các dãy được gọi là 'dãy Trái Đất', dãy Sao Kim và dãy Sao Thủy, nhưng tam giác này hoàn toàn liên quan đến các trung tâm của Hành Tinh Thượng Đế của hệ chúng ta. Cần chỉ ra một cấu tạo thái dương hệ có tầm quan trọng lớn trong cuộc tuần hoàn kế tiếp, điều sẽ đưa ba hệ hành tinh:

The Earth Scheme,

Hệ Trái Đất,

Mars,

Sao Hỏa,

Mercury,

Sao Thủy,

into such a position in relation to each other that the following results will eventuate:

vào một vị trí tương quan với nhau đến mức các kết quả sau đây sẽ xảy ra:

A systemic triangle will be formed." (Cosmic Fire, p. 390.)

Một tam giác thái dương hệ sẽ được hình thành." (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 390.)

"Three of the sacred planets, it should be remembered, are the home of the three major Rays, the embodied forms of the three logoic aspects or principles. Other planets are embodiments of the four minor rays. We might consider—from the standpoint of the present—that Venus, Jupiter and Saturn might be considered as the vehicles of the three super-principles at this time. Mercury, the Earth and Mars are closely allied to these three, but a hidden mystery lies here. The evolution of the inner round has a close connection with this problem. Perhaps some light may be thrown upon the obscurity of the matter by the realisation that just as the Logos has (in the non-sacred planets) the [692] correspondence to the permanent atoms in the human being, so the middle evolution between these two (God and man) is the Heavenly Man, whose body is made up of human and deva monads, and Who has likewise His permanent atoms. Always the three higher principles can be distinguished in importance from the four lower." (Cosmic Fire, p. 299.)

"Cần nhớ rằng ba hành tinh thiêng liêng là nơi cư ngụ của ba Cung chính, các hình tướng thể hiện của ba phương diện hay nguyên khí của Thượng Đế. Các hành tinh khác là hiện thân của bốn cung phụ. Từ quan điểm hiện tại, chúng ta có thể xem Sao Kim, Sao Mộc và Sao Thổ như những vận cụ của ba nguyên khí siêu việt vào lúc này. Sao Thủy, Trái Đất và Sao Hỏa có liên hệ rất mật thiết với ba hành tinh ấy, nhưng ở đây có một huyền nhiệm ẩn giấu. Sự tiến hoá của cuộc tuần hoàn bên trong có liên hệ chặt chẽ với vấn đề này. Có lẽ một ít ánh sáng có thể được ném vào sự mờ tối của vấn đề nhờ sự nhận ra rằng cũng như Thượng đế có (trong các hành tinh không thiêng liêng) [692] sự tương ứng với các nguyên tử trường tồn nơi con người, thì sự tiến hoá trung gian giữa hai bên này (Thượng đế và con người) là Đấng Thiên Nhân, mà thân thể của Ngài được tạo thành từ các chân thần nhân loại và thiên thần, và Ngài cũng có các nguyên tử trường tồn của riêng mình. Ba nguyên khí cao luôn luôn có thể được phân biệt về tầm quan trọng với bốn nguyên khí thấp." (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 299.)

"Those who are working in the Uranus, the Neptune, and the Saturn scheme work somewhat differently to those functioning in the Venus, the Vulcan, the Mars, the Mercury, the Jupiter, the Earth and the exoteric Saturn scheme, and so do the Manasadevas of the inner round. We should note here that we again have a triplicity of groups, representing a triplicity of force, and herein lies a hint. In the central list of schemes the middle and lower group of Agnishvattas are active. In the others the higher group and middle group hold sway as these planets are the most occult and sacred in manifestation, and are concerned only with egos who are on the Path, and who are therefore group-active. In connection with

"Những vị đang hoạt động trong hệ Sao Thiên Vương, sao Hải Vương và Sao Thổ hoạt động có phần khác với những vị đang vận hành trong hệ Sao Kim, Vulcan, Sao Hỏa, Sao Thủy, Sao Mộc, Trái Đất và hệ Sao Thổ ngoại môn, và các Manasadeva của cuộc tuần hoàn bên trong cũng vậy. Ở đây chúng ta nên lưu ý rằng một lần nữa chúng ta lại có một bộ ba nhóm, biểu hiện một bộ ba mãnh lực, và trong đó có một gợi ý. Trong danh sách ở giữa của các hệ hành tinh, nhóm giữa và nhóm thấp của các Agnishvatta hoạt động. Trong các hệ khác, nhóm cao và nhóm giữa nắm quyền vì các hành tinh này là những hành tinh huyền bí nhất và thiêng liêng nhất trong biểu hiện, và chỉ liên quan đến các chân ngã đang ở trên Con Đường, và

Uranus, Neptune and Saturn, this might be expected as they are the synthesising planetary schemes, and provide conditions suitable only for the very advanced stages. They are the `reaping' planets." (Cosmic Fire, p. 777.)

do đó hoạt động theo nhóm. Liên quan đến Sao Thiên Vương, sao Hải Vương và Sao Thổ, điều này có thể được chờ đợi vì chúng là các hệ hành tinh tổng hợp, và chỉ cung cấp những điều kiện thích hợp cho các giai đoạn rất cao cấp. Chúng là các hành tinh 'thu hoạch'." (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 777.)

"The planets Venus and Jupiter are exceedingly closely connected with the Earth, and form eventually an esoteric triangle." (Cosmic Fire, p. 370.)

"Các hành tinh Sao Kim và Sao Mộc có liên hệ cực kỳ mật thiết với Trái Đất, và cuối cùng tạo thành một tam giác nội môn." (Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 370.)

"Each of the planets—of which seven only were called sacred—whether known or unknown, is a septenary, as is also the chain to which the Earth belongs...." (S.D. I. 176.)

"Mỗi hành tinh—trong đó chỉ có bảy hành tinh được gọi là thiêng liêng—dù đã biết hay chưa biết, đều là một thất phân, cũng như dãy mà Trái Đất thuộc về...." (S.D. I. 176.)

[693]

[693]

"The Dense Physical Planets:

"Các Hành Tinh Hồng Trần Đậm Đặc:

| Trái Đất | Dãy thứ tư | Bầu hành tinh thứ tư |
|---|---|---|
| *Earth* | *4th Chain* | *4th Globe* |
| Sao Mộc | Dãy thứ ba | Bầu hành tinh thứ tư |
| *Jupiter* | *3rd Chain* | *4th Globe* |
| Sao Thổ | Dãy thứ ba | Bầu hành tinh thứ tư |
| *Saturn* | *3rd Chain* | *4th Globe* |
| Sao Hỏa | Dãy thứ tư | Bầu hành tinh thứ tư |
| *Mars* | *4th Chain* | *4th Globe* |
| Vulcan | Dãy thứ ba | Bầu hành tinh thứ tư |
| *Vulcan* | *3rd Chain* | *4th Globe* |

| | | |
|---|---|---|
| Sao Kim | Dãy thứ năm | Bầu hành tinh thứ năm |
| *Venus* | *5th Chain* | *5th Globe* |
| Sao Thủy | Dãy thứ tư | Bầu hành tinh thứ năm” |
| *Mercury* | *4th Chain* | *5th Globe”* |

(Cosmic Fire, p. 373.)

(Luận về Lửa Vũ Trụ, tr. 373.)

PLANETS, RAYS AND ESOTERIC TEACHING

CÁC HÀNH TINH, CÁC CUNG VÀ GIÁO HUẤN NỘI MÔN

Uranus (7th)—*The School of Magic* of the tenth order. It is sometimes called `the planet of the violet force,' and its graduates wield the power of cosmic etheric prana.

Sao Thiên Vương (7) — *Trường Huyền thuật* của cấp thứ mười. Đôi khi nó được gọi là 'hành tinh của mãnh lực tím', và các học viên tốt nghiệp của nó vận dụng quyền năng của prana dĩ thái vũ trụ.

Earth (3rd)—*The School of Magnetic Response*. Another name given to its pupils is 'The graduates of painful endeavour' or the 'adjudicators between the polar opposites.' Its graduates are said to undergo examination upon the 3rd subplane of the astral plane.

Trái Đất (3) — *Trường Đáp Ứng Từ Tính*. Một tên gọi khác dành cho các học viên của nó là 'những người tốt nghiệp của nỗ lực đau đớn' hay 'những vị phân xử giữa các cực đối nghịch'. Các học viên tốt nghiệp của nó được nói là phải trải qua kỳ khảo hạch trên cõi phụ thứ 3 của cõi cảm dục.

Vulcan (1st)—*The School of Fiery Stones.* There is a curious connection between the human units who pass through its halls and the mineral kingdom. The human units on the earth scheme are called 'the living stones'; on the Vulcan they are called 'fiery stones.'

Vulcan (1) — *Trường Đá Rực Lửa*. Có một mối liên hệ kỳ lạ giữa các đơn vị nhân loại đi qua các đại sảnh của nó và giới kim thạch. Các đơn vị nhân loại trong hệ Trái Đất được gọi là 'những viên đá sống'; trên Vulcan họ được gọi là 'những viên đá rực lửa.'

[694]

[694]

Jupiter (2nd)—*The School of Beneficent Magicians*. This planet is sometimes called in the parlance of the Schools, the 'College of Quadruple Force Units,' for its members

Sao Mộc (2) — *Trường Các Nhà Huyền Thuật Từ Hòa*. Hành tinh này đôi khi được gọi, theo ngôn ngữ của các Trường, là 'Học viện của các Đơn vị Mãnh lực Tứ phân', vì các thành

wield four kinds of force in constructive magical work. Another name given to its halls is 'The Palace of Opulence' for its graduates work with the law of Supply and are frequently called the 'sowers.'

viên của nó vận dụng bốn loại mãnh lực trong công việc huyền thuật kiến tạo. Một tên gọi khác dành cho các đại sảnh của nó là 'Cung Điện Phong Phú' vì các học viên tốt nghiệp của nó hoạt động với định luật Cung Ứng và thường được gọi là 'những người gieo giống.'

Mercury (4th)—The pupils of this planetary school are called 'The Sons of Aspiration' or 'The points of Yellow Light.' They have a close connection with our Earth scheme. The name of this school is not given.

Sao Thủy (4) — Các học viên của trường hành tinh này được gọi là 'Các Con của Khát Vọng' hay 'những điểm Ánh sáng Vàng'. Họ có một mối liên hệ mật thiết với hệ Trái Đất của chúng ta. Tên của trường này không được nêu ra.

Venus (5th)—*The School with five strict Grades*. This again is a planetary scheme closely related to ours. Its planetary Logos is in a more advanced group of cosmic students than is ours. Most of its hierarchical instructors come from the 5th cosmic plane.

Sao Kim (5) — *Trường với năm Cấp bậc nghiêm ngặt*. Đây lại là một hệ hành tinh có liên hệ chặt chẽ với hệ của chúng ta. Hành Tinh Thượng Đế của nó thuộc một nhóm đạo sinh vũ trụ tiến bộ hơn Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta. Phần lớn các huấn sư huyền giai của nó đến từ cõi vũ trụ thứ 5.

Mars (6th)—*The School for Warriors*, or the open grades for soldiers. Four of these planetary schools are responsible for the energy flowing through the 'four castes' in all parts of the world. Its teachers are spoken of as 'Graduates of the Ruddy Flame' and are frequently portrayed as clothed in red robes.... They work under the first logoic aspect and train those whose work is along the lines of the destroyer.

Sao Hỏa (6) — *Trường dành cho các Chiến Binh*, hay các cấp bậc mở cho binh sĩ. Bốn trong số các trường hành tinh này chịu trách nhiệm về năng lượng tuôn chảy qua 'bốn giai cấp' ở mọi nơi trên thế giới. Các huấn sư của nó được nói đến như 'Những người tốt nghiệp của Ngọn Lửa Đỏ' và thường được mô tả là mặc áo choàng đỏ.... Họ hoạt động dưới phương diện thứ nhất của Thượng Đế và huấn luyện những ai có công việc theo đường lối của đấng hủy diệt.

[695]

[695]

Neptune (6th)—This school concerns itself with the development of the desire element and its graduates are called the 'Sons of Vishnu.' (Cosmic Fire. 1177-1179.)

sao Hải Vương (6) — Trường này chuyên lo sự phát triển của yếu tố dục vọng và các học viên tốt nghiệp của nó được gọi là 'Các Con của Vishnu.' (Luận về Lửa Vũ Trụ. 1177-1179.)

The Schools on Saturn, the Sun, the Moon and on Pluto are not given but complete the twelve planets.

Các Trường trên Sao Thổ, Mặt Trời, Mặt Trăng và trên Sao Diêm Vương không được nêu ra nhưng hoàn tất mười hai hành tinh.